Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

WWW.VNTHUQUAN.NET, 2008.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Nhất

Xuân tình phát dậy chốn Bồng Lai,
Thần tiên chịu nếm mùi trần tục.

Thời ấy, có tướng Mông Cổ là Hốt Tất Liệt võ nghệ siêu quần, tài năng bạt tụy lại thêm thao lược toàn tài nên thường đem binh sang quấy nhiễu Trung Quốc. Vua Tống là Triệu La dốc hết lực lượng ra chống cự nhưng không tài nào đánh lui được quân địch.

Trong cơn nguy cấp ấy, nhờ có vì tôi trung tên Văn Thiên Trường bảo phò chạy trốn đến vùng Phúc Kiến gầy dựng lại cơ nghiệp nên Triệu La ở ngôi được 23 năm. Về sau, Hốt Tất Liệt lại cử binh gia phạt một lần nữa, vua Tống phải chạy đến núi Cang Châu rồi thọ bịnh thăng hà.

Bấy giờ có Lục Tú Phu là tôi trung, liền tôn người con thứ ba là Bỉnh lên nối ngôi, đóng đô tại núi Nhai Sơn. Quân Mông Cổ hay tin cố tìm bắt, Lục Tú Phu phải phò vua vượt biển lánh nạn. Đế Bỉnh không chịu nổi cảnh sống bềnh bồng cực khổ nên bỏ mạng. Thế là Bỉnh làm vua chưa đầy một năm, lại rủi không con kế nghiệp nên nhà Tống đến đây đã tuyệt. Chúa Mông Cổ sang tức vị xưng hiệu là Nguyên trào Thế Tổ.

Lúc ấy trên thượng giới đang mở hội bàn đào. Ngọc Hoàng Thượng Đế triệu tập chư tiên, chư thần về dự yến ẩm, vui say cảnh nước nhược non bồng.

Chấp Phất Nữ Tiên Cô một mình đang lững thững trên đền Linh Tiêu xảy thấy Đông Đẩu Tinh Quân xuất hiện, đôi mắt sang như pha lê, mặt trăng rằm, râu dài suôn đuột, mình mặc khối vàng muôn phần đẹp đẽ. Nàng Tiên Cô liếc mắt nhìn Đông Đẩu Tinh Quân đầy vẻ tình tứ, miệng nở một nụ cười như hoa lài chớm nở. Đông Đẩu Tinh Quân cũng cảm thấy con tim rạo rực trước nhan sắc diễm kiều của Tiên Cô.

Thế là ngọn lửa ái tình bắt đầu bùng cháy…

Đông Đẩu Tinh Quân bước tới thỏ thẻ:

- Tiên Cô ôi! Nếu Tiên Cô có long tưởng đến tôi như vậy, hai ta hãy cùng nhau xuống phàm trần đầu thai, có dịp chung sống với nhau để đáp lại tiếng gọi của tình yêu, chẳng biết Tiên Cô nghĩ sao?

Chấp Phất Nữ long như nở hoa, mỉm miệng cười, đáp bằng giọng tình tứ:

- Nếu được như vậy thì hân hạnh cho bần đạo biết bao!

Rồi hai người nắm tay nhau trao câu ân ái, xảy có Phần Hương Nữ Tiên Cô đi trờ tới thấy vậy cảm thấy động lòng trần, lên tiếng nói:

- Hai người làm như vậy không sợ kẻ khác sanh lòng ghen ghét ư?

Hai nàng Tiên Cô này vốn là bạn chí thân, nên vừa dứt lời, Chấp Phất Nữ với tay nắm tay Phần Hương Nữ, thân mật nói:

- Chúng tôi định cùng nhau xuống phàm trần đầu thai kết duyên chồng vợ, vậy đạo hữu hãy xuống đó luôn thể để chị em ta cùng nhau nâng khăn sửa túi Đông Đẩu Tinh Quân không tiện hơn sao?

Phần Hương Nữ cũng đã để ý đến Đông Đẩu Tinh Quân từ lâu, nay nghe bạn mình nói vậy mừng rỡ đáp:

- Nếu chị có lòng tốt như vậy, em nguyện xuống đầu thai làm thứ nhất để cùng nhau chia chút ái ân.

Cả ba đều hiệp ý nên thích chí cười xòa, bỗng có một Tiên Cô từ phía sau bước tới thình lình vỗ vai Phần Hương Nữ nói lớn:

- Chốn Thiên đình đâu phải là chỗ trao ân tình tự? Nay ta quyết vào tâu với Ngọc Hoàng để người trị tội cho mà xem!

Cả ba nghe nói thất kinh quay lại nhìn, thì ra vì Tiên Cô ấy không ai xa lạ, chính là Bỉnh Khuê Tiên Nữ, người hầu giá đức Ngọc Hoàng.

Đông Đẩu Tinh Quân năn nỉ:

- Đạo hữu có thể nhẫn tâm thật vậy sao?

Lúc nãy giờ Bỉnh Khuê cố ý làm nghiêm để dọa ba người chơi, bây giờ trông thấy Đông Đẩu Tinh Quân quá sợ hãi, nàng cảm thấy thương hại liền cười xòa đáp:

- Nói chơi vậy thôi chứ bần đạo đã đem lòng thương mến ngài từ lâu, nhưng không dám thố lộ tâm tình, nay nếu ngài có thương tình, bần đạo cũng xin theo sau hai chị ấy để cùng hưởng ái ân nồng đượm, cho phỉ dạ ước ao bấy lâu nay.

Đông Đẩu Tinh Quân nghe nói như trút một gánh nặng ngàn cân, bèn đem ý định đầu thai xuống phàm trần tỏ lại cho Bỉnh Khuê nghe.

Bỉnh Khuê nói:

- Dầu sao hai chị cũng là người đến trước, bần đạo là kẻ đến sau, vậy xin nguyện xuống đó đứng vào hàng thứ ba trong cuộc tình duyên này vậy.

Chấp Phất Nữ và Phần Hương Nữ đồng thanh nói:

- Chúng tôi bao giờ dám định thấp cao.

Bỉnh Khuê lắc đầu:

- Giải quyết như vậy là đúng theo lẽ phải. Nhưng thôi! Chúng ta chớ nên phân định nhiều lời, e khi thấu đến tai Ngọc Hoàng, cuộc tình duyên của chúng ta tan vỡ mà còn bị quở phạt nặng nữa đấy.

Mọi người đều khen phải, rồi cùng nhau đằng vân giá võ xuống chốn hồng trần thực hiện theo tiếng gọi của con tim.

Sau đó Ngọc Hoàng ngự ra chánh điện, chư thần vào triều bái xong xuôi,

bỗng có một vị thần bước ra quì tâu:

- Muôn tâu Ngọc Đế, hạ thần là Củ Soát Linh Quan vừa điều tra được một việc nên xin tâu lên cho Ngọc Đế đặng tường. Vừa rồi có Đông Đẩu Tinh Quân cùng Chấp Phất Nữ có đính ước với nhau định xuống phàm trần đầu thai kết phàm phu phụ, lại có Phần Hương Nữ và Bỉnh Khuê cũng xin theo xuống làm tiểu thiếp. Việc này quả là một việc dâm ô nên hạ thần không thể bỏ qua được.

Ngọc Đế nghe tâu, nổi giận phán:

- Bấy lâu nay, phàm tiên hạ giáng xuống hồng trần đều được hưởng phú quí vinh hoa, đến khi thâu hồi về thượng giới lại đặng thành chánh quả, nên nay trong hàng thần tiên lại sanh lòng tà vậy. Vậy từ nay kẻ nào muốn giáng trần phải chịu trăm đường cực khổ, nếu kẻ nào làm tròn trung, hiếu, tiết, nghĩa mới đặng thâu về thượng giới, bằng không phải bị đày xuống địa ngục chịu cực hình.

Phán đến đây, Ngọc Hoàng quay lại bảo Thái Bạch Tinh Quân đem sổ tra xét xem dưới phàm trần có kẻ nào tích đức tùng thiện đặng cho Đông Đẩu Tinh Quân cùng ba vị Tiên Cô đầu thai và bắt chịu trăm đường cực khổ.

Thái Bạch lật sổ xem xét hồi lâu rồi tâu:

- Hiện nay có vị Nguyên soái triều Nguyên tên Hoàng Phủ Kính trải mấy đời làm lành mà không con nối dõi, nhưng số trời đã định mười lăm năm sau Hoàng Phủ Kính phải bị tai họa trong ba năm, rồi nhà tan cửa nát, sau đó mới được đoàn viên hưởng phú quí.

Ngừng một lát, tra xét thêm rồi Thái Bạch tâu tiếp:

- Cũng trong triều Nguyên có quan Binh bộ Thượng thơ Mạnh Chiêu, tự là Sĩ Nguyên, và một nhà hàn nho tên Tô Tín Nhơn, cả hai cũng đã mấy đời tu nhơn tích đức không kém. Trước đây đã có ngọc chỉ sai Kim Đồng xuống đầu thai làm thế tử để lên ngôi cửu ngũ nhà Nguyên và Ngọc Nữ đầu thai

làm Chánh cung Hoàng hậu, nhưng vì Kim Đồng đã đính ước với Chức Nữ nên Chức Nữ giáng sanh làm con gái họ Lưu hòng chiếm ngôi Hoàng hậu. Chẳng may Chức Nữ bạc phước không hưởng thọ lâu dài. Vậy nay xin Ngọc Đế hãy cho Ngọc Nữ xuống giữ lấy ngôi Hoàng hậu ấy.

Thái Bạch Tinh Quân tâu dứt lời Ngọc Đế truyền chỉ cho Đông Đẩu Tinh Quân phải xuống đầu thai làm con Hoàng Phủ Kính, Chấp Phất Nữ đầu thai làm con gái Mạnh Chiêu, lại phú cho tài cao học rộng đặng làm chánh thất Đông Đẩu Tinh Quân, nhưng cái duyên ấy phải bảy nổi ba chìm, hiệp ly, ly hiệp rồi sau mới đoàn tụ.

Còn Phần Hương Nữ làm con gái Lưu Tiệp, Bỉnh Khuê Nữ làm con gái Tô Tín Nhơn, để sau này nâng khăn sửa túi cho Đông Đẩu Tinh Quân, còn về Ngọc Nữ (chị của Đông Đẩu Tinh Quân), hiện nay ngày giờ gấp rút, cần phải cho cả hai chị em xuống đầu thai một lượt (song thai) cho kịp thời nối ngôi chánh hậu ấy.

Truyền phát dứt lời, Ngọc Hoàng di giá về cung.

Bây giờ xin nói việc trong triều vua Thế Tổ nhà Nguyên có một vị trung thần tên Hoàng Phủ Kính, tự là Đình Sơn, văn võ toàn tài, sức mạnh vô song, tướng mạo phương chi, dung nghi lẫm liệt, trán rộng, tai to, mắt sáng ngời, mặt đỏ, râu dài. Nguyên Hoàng Phủ Kính người huyện Giang Lăng, năm mười tám tuổi thi đỗ Võ Trạng, qua năm mười chín tuổi lãnh binh đi chinh phạt Bắc Phiên, đến hai mươi tuổi đắc thắng hồi trào được Nguyên Thế Tổ phong làm chức Kinh dinh Binh mã Đại Nguyên soái.

Hoàng Phủ Kính có vợ là Doãn Thị, vợ chồng ăn ở với nhau ngót ba năm mà không con, nên vợ chồng thường đêm ngày cầu trời khẩn Phật trông mong đặng sanh quí tử.

Quả thật trời, Phật không bao giờ phụ người lành, nên Doãn Thị cầu khẩn chưa được ba tháng đã thọ thai. Nhưng lạ thay, Doãn Thị có mang trên mười

tháng trời vẫn không thấy khai hoa nở nhụy. Vợ chồng thấy thế lấy làm lo ngại.

Thời gian cứ nặng nề trôi qua đúng một năm trời; hôm ấy vào ngày rằm tháng tám, bữa cơm chiều chưa xong, Doãn Thị nghe trong bụng quặn đau, bỏ vào phòng nằm yên.

Qua hết canh một, bỗng thấy nữ tì chạy ra báo với Hoàng Phủ Kính:

- Thưa lão gia bây giờ phu nhơn đau bụng rên la dữ lắm.

Hoàng Phủ Kính vội sai người đi rước mụ bà rồi bước vào phòng thăm vợ, Doãn Thị thấy chồng vào vội nói:

- Phu quân ôi! Tôi mới vừa nằm mộng thấy một điềm chiêm bao lạ lùng lắm. Khi tôi đang thiu thiu ngủ bỗng thấy ba người mão cao áo dài đến bảo rằng Ngọc Hoàng Thượng Đế thấy nhà ta đã ba đời tích thiện, nên sai Ngọc Nữ và Đông Đẩu Tinh Quân xuống đầu thai. Ba người nói xong biến mất, lại thấy một vị Thần Quân và một nàng Tiên nữ đến níu áo tôi gọi bằng thân mẫu. Tôi giựt mình tỉnh dậy trong bụng đau thắt đến bây giờ.

Phu nhân nói dứt lời lại ôm bụng rên la. Hoàng Phủ Kính truyền cho mụ bà và tỳ nữ chăm lo săn sóc rồi bỏ ra nhà ngoài.

Phủ Kính vừa bước ra khỏi cửa phòng đã thấy hai tên gia nhơn chạy vào báo:

- Bẩm lão gia, không hiểu sao bỗng dưng trên mặt trăng tỏa ra một đạo hào quang chiếu thẳng xuống mái nhà mình, thật là một điềm lạ lùng!

Hoàng Phủ Kính nghe nói lấy làm lạ, lật đật chạy ra xem, thì quả nhiên đạo hào quang chiếu sáng khắp bốn phía nhà.

Ông ta nghĩ:

"Thế thì đứa trẻ sắp sanh đây chắc là quí tử".

Còn đang suy nghĩ, bỗng thấy con tỳ nữ chạy ra bẩm:

- Phu nhơn vừa sanh đặng một vị tiểu thơ, mà trong lúc sanh mùi hương tỏa

ra thơm nức mũi, căn phòng lại sáng rực lên.

Nghe nói sanh con gái, Hoàng Phủ Kính hơi bất bình, nhưng rồi lại nghĩ: "Đã có điềm nguyệt hoa chiếu sáng thế này thì dù trai hay gái cũng không phải hạng tầm thường".

Vì nghĩ vậy, lòng ông cũng cảm thấy dễ chịu; kế đó con tỳ nữ khác chạy ra bẩm:

- Phu nhơn sanh rồi nhưng vẫn còn đau bụng, mụ bà lại bảo phu nhơn còn sanh một vị công tử nữa.

Hoàng Phủ Kính nghe nói vội bước ra sân xem trăng, thì thấy ánh hào quang bây giờ đã phai mờ, ông ta lẩm bẩm:

"Đứa trai này tuy không được tốt bằng đứa gái kia, song cũng không phải hạng tầm thường".

Tiếp theo đó lại có tin phu nhơn trổ sanh công tử rồi, Hoàng Phủ Kính bước thẳng vào phòng trông thấy Doãn Phu nhơn thân hình vẫn tráng kiện, hai đứa bé đứa nào cũng dễ thương và giống nhau như đúc, lòng ông như nở hoa, căn dặn vú phải hết lòng chăm nom cẩn thận.

Ngày giờ thắm thoát trôi qua, mới đây mà ăn lễ đầy tháng. Các quan trong triều rải rác đến chúc mừng rất đông. Hoàng Phủ Kính chọn tên cho hai trẻ, ông nghĩ nhớ lại lúc sanh tiểu thơ nguyệt hoa rực rỡ nên đặt Trưởng Hoa, còn lúc sanh công tử nguyệt hoa đã phai mờ nên đặt là Thiếu Hoa.

Tháng ngày như thoi đưa, thắm thoát đã năm năm qua, tiểu thơ và công tử mặt mũi xinh đẹp lạ thường, nhất là Trưởng Hoa dung nghi tề chỉnh, ăn nói đoan trang; Hoàng Phủ Kính quý như vàng ngọc, hằng ngày chăm lo truyền dạy văn chương, hai trẻ đã sẵn trí thông minh lại chăm học nên tiến bộ mau chóng.

Qua năm sau, vào khoảng giữa xuân, khi Hoàng Phủ Kính tấn triều, bỗng thấy quan Huỳnh môn quỳ tâu:

- Vừa rồi có quan Tuần phủ Vân Nam dâng biểu văn về cáo cấp rằng: Vua Thổ Phiên Ngột Tòng Đào đem binh sang cướp phá biên cương nên thượng tấu xin binh cứu viện.

Hoàng Phủ Kính đứng chầu, nghe nói liền bước ra quì tâu:

- Bệ hạ lên ngôi chưa được bao lâu mà Thổ Phiên đã khinh thường dám đem binh cướp phá biên thùy, nếu không kịp thời tảo thanh, chúng sẽ lộng hành nguy hiểm. Hạ thần tuy bất rài, song nếu bệ hạ phát binh, xin nguyện ra sức.

Nguyên Thế Tổ nghe tâu, mừng rỡ phong cho Hoàng Phủ Kính làm Đô đốc Vân Nam Đại Nguyên soái, thống lãnh hai muôn binh đi bình giặc Thổ Phiên.

Hoàng Phủ Kính lãnh chỉ lui về điểm binh mã, rần rộ kéo thẳng đến Vân Nam.

Đến nơi, quan Tuần Phủ Vân Nam là Trương Thiệi Hùng mở cửa thành binh tiếp. Hoàng Phủ Kính hỏi:

- Hành động quân giặc ra thế nào?

Trương Thiệu Hùng đáp:

- Trước đây bọn Thổ Phiên Ngột Tòng Đào thường đem binh đến cướp phá luôn luôn, nhưng từ ngày nghe tin Nguyên soái sẽ đem binh đến, chúng có phần kiêng nể nên rút binh đóng quân cách đây chừng năm mươi dặm.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Bọn Thổ Phiên có nhiều giống, nhưng chỉ có giống Ngột Tòng Đào này là dữ tợn hơn hết, nếu ta phá được toán quân này, tất nhiên bọn khác phải kinh sợ rút lui ngay.

Sáng sớm hôm sau, Nguyên soái Hoàng Phủ Kính thăng trướng, truyền cho phó tướng Phùng Nhựt Thăng lãnh năm ngàn quân kéo đến mai phục phía tả đồn giặc. Tham tướng Thi Tổ Vinh cũng lãnh năm ngàn quân kéo đến mai phục phía hữu, khi nào nghe tiếng pháo nổ là ùa ra vây đánh.

Hai tướng lãnh lịnh đi rồi, Nguyên soái lại khiến hai tướng Trương Phùng Đấu và Hồng Công Cử dẫn mỗi người hai ngàn quân kéo đến phía sau lưng dinh trại địch, chờ khi nào có tiếng pháo lịnh thì xua quân áp tới đốt phá cho hết lương thảo của chúng.

Bây giờ xin nói qua chúa Thổ Phiên có một vi Nguyên soái tên Xích Phong Bất Hoa, sức mạnh đánh muôn người, thường dùng cây phương thiên họa kích nặng ngàn cân, dưới trướng lại có hai viên đại tướng là Hàn Khởi và Hình Thăng thảy đều võ nghệ cao cường, thương pháp tinh thông, vì vậy chúa Thổ Phiên Ngột Tòng Đào nghe tin Hoàng Phủ Kính kéo binh đến liền rút quân cách năm mươi dặm truyền hạ trại rồi nói với chư tướng:

- Ta nghe đồn Hoàng Phủ Kính là tay kiện tướng của Nguyên trào, lâu nay chiến đấu vô cùng lão luyện, vậy nay hắn đến đây thế nào cũng cùng chúng ta quyết định, chư tướng phải cẩn thận lắm mới được.

Xích Phong Bất Hoa nói:

- Trước kia Hoàng Phủ Kính thắng được Bắc Phiên chẳng qua là dịp may mắn chứ có tài giỏi gì đâu? Để biết rõ tài cao thấp, tôi đề nghị ngày mai chúng ta kéo binh đến giao phong với hắn một trận cho biết.

Ngột Tòng Đào gật đầu khen phải rồi truyền quân sĩ chuẩn bị sẵn sàng để hôm sau ra binh.

Lời Bình:

- Người ta thường bảo sự ước vọng của con người vô cùng tận, hễ đứng núi này thường trông núi nọ. Đã thành tiên tất nhiên không còn gì sung sướng hơn nữa, song lắm lúc vẫn còn thiếu hai chữ tình yêu. Thế thì "ái tình" quả là vị chúa tể oai quyền, nó chỉ huy cuộc sống, nó ngự trị trên mọi tâm hồn, nó có đủ quyền lực làm cho người ta phải sa đọa. Vì thế, chính Ngọc Hoàng Thượng Đế cũng thông cảm mãnh lực của ái tình nên không trách cứ Đông

Đẩu Tinh Quân hay một vì tiên nữ nào khác, ngài phải chọn lựa chỗ đầu thai xứng đáng cho mấy người để rồi bắt buộc họ phải sống một cuộc tình duyên đầy éo le, đó là một hình phạt, chú Ngọc Hoàng cũng không đủ sức để cấm hẳn không cho họ thực hiện theo tiếng gọi của con tim.
Tác giả Tái Sanh Duyên muốn nêu lên sức mạnh của ái tình đến thế, tưởng đã tuyệt bút rồi.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Hai

Hoàng Phủ Kính vẫy vùng Vân Nam trấn
Tần Thừa Ân dẫn mối Mạnh Tiểu thơ.

Hôm sau, chúa Thổ Phiên Ngột Tòng Đào định đích thân dẫn binh ra trận, bỗng thấy Xích Phong Bất Hoa quì tâu:

- Hà tất chúa công phải thân chinh làm chi cho nhọc sức? Thiết tưởng một mình hạ thần cũng đủ sức tiêu diệt chúng rồi.

Ngột Tòng Đào nói:

- Cần phải có ta xuất trận tướng sĩ mới chịu hết lòng, Nguyên soái chớ nên khinh địch.

Ngột Tòng Đào nói rồi mang giáp lên ngựa kéo binh xông ra khỏi trại thì đã thấy quân Nguyên kéo đến sắp đặt hàng ngũ đâu ra đó chỉnh tề rồi.

Sau khi một tiếng pháo nổ vang, binh Nguyên bỗng rẽ ra làm hai, từ phía sau xông ra một viên đại tướng, mình mặc chiến bào, cỡi con bạch mã, tay cầm giáo, bên tả đeo cung, bên hữu mang tên, tướng mạo đường đường, oai phong lẫm lẫm. Phía sau lại có trương cây cờ lớn đề một hàng chữ "Võ Trạng nguyên Đô đốc Đại Nguyên soái Hoàng Phủ".

Xích Phong Bất Hoa thấy thế giục ngựa lướt tới gần giọng hỏi:

- Ngươi có phải là Hoàng Phủ Kính không?

Hoàng Phủ Kính gật đầu:

- Phải, còn ngươi là ai, xưng rõ tên họ trước khi dâng đầu cho ta.

Xích Phong Bất Hoa giận dữ vỡ ngực đáp:

- Xích Phong Bất Hoa Đại tướng là ta đây, tài cán ngươi bao nhiêu dám múa rìu qua mắt thợ.

Nói chưa kịp dứt lời, Xích Phong Bất Hoa đã vung kiếm đâm thẳng vào mặt Hoàng Phủ Kính, Hoàng Phủ Kính vung giáo đỡ vẹt ra rồi hai người đánh vùi với nhau chưa đầy vài hiệp đã nghe một tiếng pháo nổ vang. Bên tả Phùng Nhựt Thăng, bên hữu Thi Tổ Vinh xua quân đánh nhầu ra một lượt. Quân Phiên bị đánh bất thình lình, hoảng hốt bỏ chạy tán loạn.

Xích Phong Bất Hoa cảm thấy sức mình không thể cự nổi Hoàng Phủ Kính, lại thấy quân ình cả loạn nên đâm bậy một kích rồi quày ngựa chạy dài.

Lúc ấy, Ngột Tòng Đào lại hay tin lương thảo của mình bị quân Nguyên thiêu hủy hết, thất kinh quày ngựa bỏ chạy. Hoàng Phủ Kính xua quân đuổi theo đến mười dặm mới đánh trống đắc thắng thâu quân trở về.

Về đến trại, Nguyên soái Hoàng Phủ Kính truyền quân sĩ nấu cơm ăn no nê, đặng chờ cho trời tối đi đánh tiếp một trận nữa.

Hoàng hôn vừa phủ xuống, Hoàng Phủ Kính đã phân công cho Phùng Nhựt Thăng đem binh đánh vào phía tả, Thi Tổ Vinh đánh vào phía hữu, còn mình thì bản thân dẫn đại binh đánh thẳng vào đại dinh của Thổ Phiên.

Lịnh truyền ra, quân sĩ rần rộ kéo đi như vũ bão.

Khi Ngột Tòng Đào chạy về đến dinh trại kiểm điểm lại binh tướng thì thấy chết mất một đại tướng là Hàn Khởi, còn binh mã hao mấy ngàn, quân bị thương không biết bao nhiêu mà kể.

Ngột Tòng Đào mười phần buồn bực, một mình chong ngọn đèn lo lập mưu kế để chống lại quân Nguyên. Qua đến canh ba, bỗng bên ngoài dinh nổ lên một tiếng pháo long trời, rồi quân Nguyên từ ba mặt la ó vang trời dậy đất đánh rốc vào một lượt.

Ngột Tòng Đào và Xích Phong Bất Hoa đều thất kinh, vội vã mang giáp lên

ngựa xông ra.

Nhờ có ánh lửa soi sáng, Xích Phong Bất Hoa trông thấy Hoàng Phủ Kính đang đứng trong trận điều khiển quân sĩ, nên vội xông nhào tới. Tướng Nguyên là Trần Thượng Cử thấy vậy vội vung giáo đón Bất Hoa lại giao chiến.

Lúc bấy giờ hai cánh quân của Phùng Nhựt Thăng và Thi Tổ Vinh từ hai bên đánh vào rát quá, khiến Xích Phong Bất Hoa cảm thấy lính quýnh, bị Hoàng Phủ Kính lướt tới đâm một giáo trúng ngay yến hầu té nhào xuống ngựa chết tốt. Tướng Phiên Hình Thăng thấy vậy lòng nóng như lửa đốt vung đại đao xông vào, bị Trần Thượng Cử đâm một giáo thủng tới sau lưng rồi vít ra xa lắc. Hoàng Phủ Kính khiến quân cắt lấy thủ cấp hai tướng Phiên rồi đốc quân ùa vào chém giết binh Phiên thây nằm chật đất, máu chảy thành sông. Binh Thổ Phiên thất kinh hồn vía vỡ chạy, quân Nguyên rượt theo đến hai mươi dặm mới chịu trở lại.

Sau trận đại thắng, Hoàng Phủ Kính truyền mở tiệc khao thưởng, cho tướng sĩ nghỉ ba ngày để dưỡng sức rồi sẽ ra binh.

Trận ấy Ngột Tòng Đào chạy xa đến ba mươi dặm mới dừng chân; sau khi kiểm điểm đám tàn binh thì thấy quân mình hao hơn phân nửa, lại bị mất Nguyên soái Xích Phong Bất Hoa cùng rất nhiều đại tướng.

Ngột Tòng Đào rơi lụy than:

"Ta không ngờ Hoàng Phủ Kính tài giỏi đến thế. Ta đã thua tiếp hai trận, tinh thần binh tướng đã nhược, biết tính sao đây?"

Thừa tướng Cát Siêu Nhân tâu:

- Tôi còn sợ Hoàng Phủ Kính có thể thừa thắng đem quân nã ta nữa, mà hiện giờ binh tướng ta đã mất tinh thần rồi, làm thế nào có thể chống cự nổi. Chi bằng sai sứ đến cầu hòa, lập kế hoãn binh rồi ngày sau sẽ liệu.

Ngột Tòng Đào khen phải, viết một hàng thư đổ lỗi cho Xích Phong Bất

Hoa, đoạn sai Thổ Kim Tinh mang đến dinh Nguyên xin hàng.
Thổ Kim Tinh lãnh thư đi thẳng đến dinh Nguyên xin vào ra mắt để dâng hàng thư, quân sĩ chạy vào báo, Hoàng Phủ Kính truyền cho vào. Thổ Kim Tinh vào khép nép quì bẩm:
- Chỉ vì Chúa công tôi nghe lời Xích Phong Bất Hoa nên mới đem binh xâm phạm Thiên triều, nay Xích Phong Bất Hoa tử trận, chúa công đã biết ăn năn tự hối nên sai tôi mang hàng thư kính dân lên Nguyên soái, mong Nguyên soái rộng lòng dung cho chúa tôi một phen, chúa tôi về nước sẽ mang lễ vật sang dâng nạp và đầu hàng.
Thổ Kim Tinh nói dứt lời, hai tay dâng bức hàng thư lên, Hoàng Phủ Kính tiếp lấy giở ra xem rồi gật đầu bảo:
- Được rồi, ta cũng lấy lòng quảng đại dung thứ cho chúa ngươi, nhưng ta hạn cho trong vòng một tháng phải mang đồ cống lẽ sang, bằng bê trễ ta sẽ cử binh sang gia phạt.
Thổ Kim Tinh bái tạ, lui về báo lại vớii Ngột Tòng Đào. Ngột Tòng Đào mừng rỡ vội truyền quân nhổ trại kéo về nước, Hoàng Phủ Kính cũng thâu binh hồi thành rồi viết biểu sai người mang về trào báo tiệp.
Độ nửa tháng sau đã thấy Ngột Tòng Đào sai Thổ Kim Tinh mang đồ cống lễ sang, Hoàng Phủ Kính liền sai Phùng Nhựt Thăng đưa Thổ Kim Tinh đến kinh cho tướng Phiên bái yến Thiên tử.
Thổ Kim Tinh vào triều bái tung hô rồi dâng lên nhiều ngọc ngà châu báu, vua Thế Tổ nhà Nguyên mừng rỡ phán:
- Đã hai lần Hoàng Phủ Kính bình phục được Thổ Phiên. Trẫm muốn triệu va rút quân về triều, chẳng hay các khanh nghĩ sao?
Hữu Thừa tướng Kỳ Thạnh Đức bước ra tâu:
- Bệ hạ mới lên ngôi cửu ngũ, lòng dân chưa được yên ổn cho lắm, vả lại chỗ Vân Nam là nơi trọng trấn, cần phải để cho Hoàng Phủ Kính trấn giữ

luôn tại Vân Nam mới được.
Nguyên Thế Tổ khen phải rồi lập tức hạ chỉ phong cho Hoàng Phủ Kính làm Đô đốc Vân Nam Binh mã Đại Nguyên soái để trấn giữ mãi mãi ở Vân Nam.
Tiếp đặng thánh chỉ, Hoàng Phủ Kính sai Tổng binh Trần Thượng Cử đem bớt binh mã về kinh, đồng thời rước gia quyến ra Vân Nam.
Từ đó vị Nguyên soái họ Hoàng trấn thủ Vân Nam hết lòng dạy dỗ dân tình và siêng năng hết mực, đem lại thái bình cho dân trong tỉnh.
Nhân lúc nhàn hạ, ông lo dạy dỗ hai con. Ngày giờ thấm thoát thoi đưa, chẳng bao lâu Trưởng Hoa và Thiếu Hoa tuôi đang đôi mươi, hai chị em nhờ trí thông minh nên tuy tuổi còn nhỏ mà nghề văn nghiệp võ thảy đều lão luyện. Ngày kia hai chị em trò chuyện với nhau, Trưởng Hoa nói:
- Chị đây là gái, dù có giỏi văn thơ gẫm chẳng ích chi, nên chị muốn lo việc nữ công và theo thân phụ học thêm võ nghệ để giữ mình. Còn phần hiền đệ thì nên chăm lo đèn sách để sau này lập thân.
Thiếu Hoa nói:
- Chị nói vậy sao phải. Vả chăng chúng ta là con nhà võ tướng, trước khi thân phụ mới mười tám tuổi đã thi đỗ Trạng nguyên, thế thì em phải luyện võ nghệ để nối gót theo người chớ.
Trưởng Hoa suy gẫm rồi gật đầu khen phải. Sua đó hai chị em bày tỏ chí hướng mình cho Hòang Phủ Kính nghe. Hòang Phủ Kính thấy con mình có chí hiếu học nên mừng rỗ vô cùng bè nói với Trưởng Hoa:
- Tuy con là hạng quần thoa nhi nữ, song con có sức mạnh, lại có khiếu về võ thuật, nếu con dốc lòng luyện tập võ nghệ chắc mai sau sẽ trở nên một nữ tướng hữ dụng cho quốc gia đấy.
Rồi từ đấy hai chị em bắt đầu tập cỡi ngựa bắn cung và thao luyện võ nghệ, không một giờ phút nào xao lãng. Đến khi hai chị em lên mười lăm tuổi cả

hai võ nghệ đều tinh thông. Bắn cung bá phát bá trúng, thương pháp xuất quỷ nhập thần.

Hòang Phủ Kính thường khoe với phu nhơn:

- Phải chi triều đình cho con gái vào thi thì chắc Trưởng Hoa Tiểu thơ của chúng ta đây đỗ Trạng nguyên đấy chớ chẳng phải chơi.

Dõan Phu nhơn nói:

- Nếu như lời giới thiệu của phu quân thì nhà ta hữu phước biết bao, nhưng hiện nay chúng nó đã trưởng thành mà việc nhơn duyên chưa định đôi nơi nào, thật tôi lấy làm lo lắng.

Hòang Phủ Kính nói:

- Việc ấy phu nhơn hãy an tâm, vì khi sanh Trưởng Hoa đã có điềm hào quang chói rạng, hương thơm ngào ngạt, tất nhiên tướng mạng nó sau này sẽ được đại phú, đại quí. Phàm trời đã sanh ra kỳ nữ bao giờ cũng đã định sẵn nhơn duyên rồi, ta chớ nên vội vã.

Phu nhơn nói:

- Việc con gái thì mười hai bến nước trong nhờ đục chịu, phó mặc cho trời đã đành, còn việc con trai thì phải liệu sao đây?

Hòang Phủ Kính nói:

- Tuy phước mạng công tử không sánh nổi với tiểu thơ song cũng không phải là hạng tầm thường, tôi đã để ý một nơi xứng đáng rồi.

Phu nhơn hỏi vội:

- Chẳng hay phu quân định chọn nơi nào cho con vậy?

Hòang Phủ Kính đáp:

- Quan Binh bộ Thượng thơ Mạnh Sĩ Nguyên có một người con gái tên Mạnh Lệ Quân, năm nay mới mười lăm tuổi, tài mạo kiêm tòan thật xứng đáng là dâu nhà ta.

Phu nhơn nghe nói lấy làm đẹp dạ, liền hối thúc:

- Nếu Mạnh Thượng thơ có con gái tài mạo như thế thì ta nên cậy người đến cầu thân kẻo lỡ cơ hội thì uổng lắm.

Hòang Phủ Kính khen phải, liền viết thư cậy quan Bố chánh là Tần Thừa Ân đến xin cầu hôn.

Xin nói qua Mạnh Sĩ Nguyên vốn người huyện Côn Minh tỉnh Vân Nam, lúc mười bảy tuổi đã thi đỗ Võ khoa Tấn sĩ, về sau được thăng đến chức Binh bộ Thượng thơ, vợ là Hàn thị đến năm bốn mươi tuổi mới sanh được hai người con. Người con trai lớn tên Mạnh Gia Linh và một người con gái nhỏ tên Mạnh Lệ Quân. Mạnh Gia Linh khi mới lên mười một tuổi cũng thi đổ Võ khoa Tấn sĩ, được bổ làm quan ở Hàn lâm viện, vợ y là Phương thị cũng con nhà võ tướng.

Vừa rồi bà thân mẫu của quan Binh bộ Mạnh Sĩ Nguyên qua đời, nên cả hai cha con đều cáo quan về thọ tang, có lẽ nay hạn tang đã mãn, nhưng hai cha con còn ở nhà chưa đến kinh.

Bây giờ xin nhắc lại lúc Hàn Phu nhơn mang thai Mạnh Lệ Quân đã đi tìm mướn được một người vú rất chân thật để khi sanh ra người ấy nuôi dưỡng. Thuở ấy, tại huyện Côn Minh có nàng Đỗ thị, lúc nhỏ theo đòi nghiên bút và học tập nữ công, năm Đỗ thị lên mười lăm tuổi kết duyên với một kẻ hàn nho tên Tô Tín Nhơn, tự là Tiểu Tòan. Tô Tính Nhơn vốn chăm chỉ học hành, tháng ngày miệt mài kinh sử, nhưng số phận đen bạc nên không lập được công danh, chỉ trông cậy vào một tay Đỗ Thị hẩm hút cháo rau cho qua ngày tháng.

Năm Đỗ thị được hai mươi lăm tuổi thì có thai. Một đêm nằm mộng thấy người đàn bà mặc áo đỏ dắt theo một nàng tiên nữ đến bảo Đỗ thị:

- Tuy chồng ngươi cố công đèn sách song không có phần khoa danh, lại không được hưởng dương trường thọ. Nay ta đưa Bỉnh Khuê Nữ này đến đầu thai làm con gái nhà ngươi, để sau này ngươi được cậy nhờ sung sướng.

Đỗ thị tỉnh giấc chiêm bao sanh đặng một người con gái vô cùng xinh đẹp, đặt tên là Tô Yến Tuyết. Đỗ thị biết chắc sau này con mình thế nào cũng được vinh hoa phú quí nên cố sức nuôi dưỡng.
Qua năm sau Tô Tín Nhơn thọ bịnh qua đời; Đỗ thị quyết một lòng thủ tiết thờ chồng nên tìm nơi xin làm nhũ mẫu để có điều kiện dưỡng nuôi con trẻ.

Lời Bình:

Ngột Tòng Đào đã biết Hoàng Phủ Kính một tay lợi hại nên rút quân đóng dinh cố thủ, thế mà khi Hoàng Phủ Kính đem binh đến nơi lại không điều tra thám thính, để cho Hoàng Phủ Kính phục kích không hay, còn nghe lời Xích Phong Bất Hoa khinh thường Hoàng Phủ Kính thì đại bại là đáng lắm.
Phàm việc binh gia, đã không tìm hiểu để biết tình hình giữa ta và địch, lại còn khinh địch thì không đời nào thắng nổi.
Các bà phu nhơn thời bấy giờ, khi đặt thai vào dạ đã phải lo đi tìm người vú nuôi, vì đó là một việc làm rất quan trọng. Chẳng những phải tìm một người có sức khỏe để có sữa tốt để cho con mình mau lớn mà thôi, còn phải lựa người tánh tình nhơn hậu, lễ phép đoan trang, vì đứa bé lớn khôn gần gũi bà vú nhiều nhất, nếu bà vú hư thân mất nết, tất nhiên con mình cũng thế, vì vậy tuyển chọn một người vú nuôi cũng khó khăn như tuyển một người vợ hiền vậy.
Nàng Đỗ thị quả là hạng đàn bà tảo tần, đủ sức cáng đáng việc tề gia nội trợ, có vậy bà mới có thể một tay làm nuôi ông chồng ăn học miệt mài kinh sử, nhưng không may chồng qua đời, tuổi nàng còn đang độ xuân xanh, mặc dầu nàng thủ tiết thờ chồng, nhưng đã dễ gì ở vậy được? Người ta thường bảo "gái không trai dỗ lâu buồn cũng xiêu". Nàng Đỗ thị có đủ tài làm nuôi chồng ăn học tất nhiên nàng cũng đủ sức nuôi con chứ? Song nàng biết mình không thể sống trong hoàn cảnh côn đơn này trong lúc con ong cái

bướm bay dập dìu trước cửa như thế được.

Vì vậy việc nàng đi ở vú cho vị Binh bộ Thượng thơ họ Mạnh không phải nàng đi tìm miếng cơm manh áo mà chính nàng đi tìm chỗ dung thân để có điều kiện thủ tiết thờ chồng nuôi con. Thế thì Mạnh Sĩ Nguyên kính trọng nàng, lại truyền cho gia quyến không ai được khinh nàng là phải lắm.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Ba

Gái nên, nhiều kẻ muốn cầu hôn.
Họ Mạnh bày cuộc thi kén rể.

Mạnh Sĩ Nguyên tìm được người vú nuôi là nàng Đỗ thị lòng mừng khắp khởi, vì ông ta thấy nàng là người tiết phụ lại thêm cử chỉ đoan trang nên truyền cho gia quyến ông không ai được tỏ vẻ khinh thường nàng, buộc mọi người trong nhà phải kêu nàng là Tô Đại nương.

Đêm hôm ấy Hàn Phu nhơn sắp lâm bồn, bỗng chiêm bao thấy một người đem đến cho nàng một nàng tiên vào bảo:

- Ta vâng lện Ngọc Đế đem Chấp Phất Nữ đến đầu thai làm con gái nhà ngươi, ngày sau sẽ hưởng phú quý vinh hoa.

Khi Hàn Phu nhơn tỉnh dậy, mùi hương bay ngào ngạt khắp gian phòng, sau đó sanh hạ được một nàng con gái mặt mày xinh đẹp như hoa nở. Mạnh Sĩ Nguyên nghe Hàn Phu nhơn thuật lại câu chuyện trong giấc mộng nên đặt tên con là Lệ Quân rồi giao cho Tô Đại nương nuôi dưỡng.

Ngày tháng trôi qua, nàng Mạnh Lệ Quân và Tô Yến Tuyết lên bốn tuổi, cả hai đều xinh đẹp khác thường, hai trẻ chơi với nhau như chị em ruột.

Hai nàng vừa lên năm tuổi đã được theo Mạnh Gia Linh cùng học tập, nhưng trong ba người chỉ có Mạnh Lệ Quân là thông minh hơn cả, nàng học đâu nhớ đó, lại còn có óc nghiên cứu nên nàng có thể biết cả những việc nàng chưa học đến. Mạnh Gia Linh tuy cố tâm học tập song không thông

minh bằng Mạnh Lệ Quân, còn Tô Yến Tuyết thì đứng vào hàng thứ ba.
Khi Mạnh Lệ Quân lên bảy tuổi thì ngũ kinh tứ thư thảy đều làu thông, lại có tài thi phú hay xuất chúng. Tuy vậy nàng phải cái tật sợ đau, lại được phu nhơn quá cưng nên không xỏ lỗ tai.
Mạnh Sĩ Nguyên thấy vậy phàn nàn:
- Con gái mà không xỏ lỗ tai thì làm sao gả lấy chồng?
Hàn Phu nhơn đáp:
- Thôi, để khi sắp lấy chồng sẽ xỏ lỗ tai vậy.
Mãi đến năm mười ba tuổi mà ngày nào Mạnh Gia Linh làm văn cũng thua sút em gái mình, thậm chí văn bài của Mạnh Lệ Quân, Mạnh Sĩ Nguyên chấm duyệt không thể sử chữa được một chữ nào.
Mạnh Sĩ Nguyên tấm tắc khen:
- Phải chi triều đình cho con gái vào thi, chắc chắn Mạnh Lệ Quân nó sẽ chiếm bảng Trạng nguyên.
Ngòai việc học hành thi văn kinh sử, Mạnh Lệ Quân còn nghiên cứu qua y bốc, tướng số và rất chuyên cần việc nữ công nên việc bánh trái thêu thùa nàng thông thạo hơn ai hết.
Hàng ngày nàng lúc thúc trong huê viên cùng với mẹ con Tô Yến Tuyết, nàng ít hay trang điểm, nhưng nhan sắc xinh đẹp lạ thường. Còn Tô Yến Tuyết tuy tài mạo chẳng bằng Mạnh Lệ Quân song nghề văn thơ cũng giỏi, nhan sắc cũng tuyệt vời, so với người thường thì ít ai sánh kịp.
Hàn Phu nhơn lại nuôi một đứa tớ gái tên Vinh Lang đã siêng năng, khôn ngoan dễ dạy, tính tình lại lanh lợi ít kẻ bì, nên rất ý hiệp tâm đầu với Mạnh Tiểu Thơ. Vì vậy không bao giờ nàng rời xa nó một bước.
Mạnh Sĩ Nguyên thấy con gái mình đã học rộng tài cao lại thêm trí tuệ sâu sắc, am hiểu việc đời nên có việc chi khó đều hỏi ý kiến nàng, nàng góp ý kiến là giải quyết được ngay.

Lúc bấy giờ rất nhiều hạng vương tôn công tử đến cậy mai mối để đẹp duyên cùng Mạnh Lệ Quân, nhưng quan Binh bộ xét thấy con mình tài mạo tuyệt vời thật khó mà chọn cho được người xứng đôi vừa lứa, vì vậy lần hồi ông ta kiếm lời từ chối hết.

Lúc bấy giờ tại quận Côn Minh có một vì quan Hồ Lô tên Cố Hoằng Nghiệp là một Tấn sĩ xuất thân, năm nay tuổi độ năm mươi, ông cáo quan về hưu để nuôi đưỡng mẹ già. Ngày kia Cố Hoằng Nghiệp tìm đến Mạnh gia trang vào ra mắt Mạnh Sĩ Nguyên. Hai đàng chào hỏi xong vừa phân ngôi chủ khác mời ngồi thì bỗng gia đinh chạy vào báo:

- Có quan Tần Bố chánh đến nữa.

Mạnh Sĩ Nguyên đứng dậy xin lỗi Cố Hoằng Nghiệp rồi ra rước Tần Thừa Ân vào.

Sau khi chủ khách ba người an tọa, trà nước xong xuôi, Mạnh Sĩ Nguyên lên tiếng hỏi:

- Chẳng hay nhị vị đại nhơn đến viếng tôi có điều chi dạy bảo?

Tần Bố Chánh và Cố Hoằng Nghiệp đều đồng thanh nói:

- Chúng tôi đến đây chỉ vì việc hôn nhân của lịnh ái.

Mạnh Sĩ Nguyên hỏi:

- Chẳng hay nhị vị đại nhơn muốn xây dựng cuộc nhơn duyên của con gái tôi cho ai vậy?

Tần Thừa Ân lên tiếng trước:

- Tôi định làm mối lịnh ái cho con Hoàng Phủ Nguyên soái tên Hoàng Phủ Thiếu Hoa.

Cố Hoằng Nghiệp cũng nói:

- Còn tôi đây lại muốn cầu hơn cho cháu tôi là Lưu Khuê Bích, thứ tử của Nguyên Thành Hầu Lưu Tiệp.

Rồi ông ta tự giới thiệu:

- Chẳng phải tôi muốn khoe tài của cháu tôi chứ thật ra Lưu Khuê Bích năm nay mới mười sáu tuổi mà văn võ kiêm tòan, thường ngày đến cùng với Hoàng Phủ công tử, luận võ đàm văn, thi văn, dượt võ không khi nào chịu thua sút. Vả lại, cháu gái tôi nay làm Chánh cung Hoàng hậu đã nhiều lần định tâu cùng Thiên tử yêu cầu trọng dụng Lưu Khuê Bích nhưng chỉ vì anh nó là Lưu Khuê Quang đang trấn thủ tại Bắc thành Nhạn Môn Quan nên phu nhân chẳng nỡ xa, nên mới để ở nhà phục thị. Nếu lệnh ái đây mà gả cho họ Lưu, đã được phú quí vinh hoa lại được gần gũi tiện bề đi lại, chớ như gả cho nhà Hoàng Phủ, mai sau phải về tận Hồ Quảng đường xa diệu vợi thật khó mà viếng thăm.

Tần Thừa Ân cười gằn và nói:

- Việc gả con lấy chồng cốt tìm nơi xứng đáng chứ có ai lại nghĩ đến việc xa gần?

Tuy lúc ấy Tần Thừa Ân không khoe tài Hoàng Phủ Thiếu Hoa, song Mạnh Sĩ Nguyên cũng nhận thấy cả hai người đều đáng mặt giai tế cả, thật khó mà từ chối bên nào, nên kiếm lời nói:

- Lão phu vốn thương yêu con gái lắm nên không nỡ ép con, vậy việc này cần hỏi ý kiến nó mới được, nếu nó ưng nơi nào thì tôi sẽ gả nơi ấy vậy.

Tần Thừa Ân và Cố Hoằng Nghiệp đều gật đầu khen phải và đồng nói:

- Đại nhơn nói như vậy phải lắm, vậy hãy vào hỏi ý kiến tiểu thơ xem sao.

Mạnh Sĩ Nguyên vội bước vào thuật lại sự việc cho phu nhơn và công tử nghe.

Hàn Phu nhơn hỏi:

- Theo phu quân thấy thì hai nhà ấy, nhà nào xứng hơn?

Mạnh Sĩ Nguyên đáp:

- Xét về môn đăng hộ đối thì hai nhà cũng ngang nhau, còn xét về tài mạo của hai vị công tử ấy cũng tùng tiệm với nhau, thật khó phân ai hơn ai kém.

Mạnh Gia Linh nói:

- Theo con thấy thì Lưu Tiệp vốn phường vô loại xuất thân, ỷ thế lực công thần thường hay hiếp đáp kẻ dưới, còn nhà ta đây là dòng dõi trung lương không nên kết thân với những hạng người ấy. Nếu ta kết thân, không khéo người ta sẽ chê mình là kẻ xu phụ quyền thế. Chi bằng kết thân với Hoàng Phủ Kính là Trạng nguyên xuất thân, một nhà nhân đức biết kính trên nhường dưới, không hai hơn sao?

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Chính ta cũng nghĩ như vậy, nhưng hai bên đến cầu hôn một lượt, nếu gả cho nhà Hoàng Phủ thì e mích dạ họ Lưu, thật chẳng biết nên liệu sao cho phải.

Mạnh Gia Linh suy nghĩ hồi lâu rồi đáp:

- Việc này quả nhiên khó liệu thật.

Hai cha con đang bối rối thì vợ của Mạnh Gia Linh là Phương thị đứng phía sau mỉm cười. Hàn Phu nhơn thấy thế hỏi:

- Việc chi con lại cười mà không nói?

Phương thị thưa:

- Con thấy xưa nay thiếu chi việc khó khăn hơn nữa mà còn giải quyết được thay, huống chi nay việc này cũng nhỏ mọn có gì là khó?

Hàn Phu nhơn lại hỏi:

- Thế thì theo ý con nên giải quyết bằng cách nào cho tiện?

Phương thị thưa:

- Cả hai bên đều là con nhà võ tướng cả, vậy ta hãy lập một cuộc thi tiễn, mời hai vị công tử đến huê viên tranh tài cao thấp. Ta chỉ cần đem một đồng tiền treo trên nhành liễu và cột nối một chiếc áo cẩm bào, đoạn phát cho mỗi người ba mũi tên, phát thứ nhất buộc phải trúng nhành liễu, phát thứ hai thì phải trúng vào lỗ đồng tiền, và phát thứ ba phải trúng đích sợi dây treo áo

cẩm bào. Nếu ai bắn được ba phát thì gả cho người ấy, tất nhiên không ai trách được.

Hàn Phu nhơn gật đầu đáp:

- Lời con nó đề nghị phải lắm, vậy phu quân hãy y theo đó mà làm.

Mạnh Sĩ Nguyên cười ha hả nói:

- Nếu ta kén rể bằng cách khó khăn như vậy thì biết bao giờ mới xong?

Phương thị thưa:

- Theo con nghĩ, người đã thạo nghề cung tiễn thì đối với việc ấy cũng không khó chi, hơn nữa tiểu thơ nhà ta bậc tài hoa cũng cần phải kén chọn anh hùng dường ấy mới xứng đáng chứ.

Hàn Phu nhơn cũng nói vào:

- Ý tôi cũng vậy, phu quân nên chấp thuận phương pháp ấy là phải – Mạnh Sĩ Nguyên nghe theo, trở ra tỏ ý cho Tần Thừa Ân và Cố Hoằng Nghiệp nghe. Cố Hoằng Nghiệp nghe qua mừng rỡ vô cùng vì lão ta thấy cháu mình rất thiện nghệ về nghề cung tên thế nào cũng sẽ đoạt giải.

Cố Hoằng Nghiệp vui vẻ đáp:

- Đại nhơn nghĩ ra việc ấy quả là một sáng kiến hay. Vậy mai này hãy cho mời hai vị công tử đến xem sao.

Tần Thừa Ân nói:

- Tôi thiết tưởng việc lương duyên do trời kia đã sắp đặt sẵn rồi, nếu quả duyên vợ về ai thì người ấy sẽ bắn trúng, chớ không phải do việc giỏi dở mà được.

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Nếu vậy để ngày mai tôi bày tiệc đặng mời nhị vị công tử đến.

Cố Hoằng Nghiệp lại nghĩ thầm:

"Nếu mai này cháu mình đoạt giải thì chẳng nói làm chi, bằng thất bại thì còn gì là thể diện của ta?".

Nghĩ đọan, ông ta lên tiếng nói:

- Nếu mai này rủi lão phu có bận việc gì, xin phép vắng mặt để một mình cháu nó hầu đại nhơn cũng được nhé!

Tần Thừa Ân cũng sợ Hoàng Phủ Thiếu Hoa bị thua sút thì thẹn lắm nên cũng nói:

- Ngày mai tôi cũng mắc chút việc quan không đến được, vậy xin phép đại nhơn để cho hai vị công tử đến đây cũng tiện.

Mạnh Sĩ Nguyên vâng lời, rồi cả hai cáo từ ra về.

Tần Thừa Ân ra khỏi phủ, không về nhà lại thẳng đến dinh Hoàng Phủ thuật rõ đầu đuôi câu chuyện cầu hôn nhà họ Mạnh cho Hoàng Phủ Kính nghe.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Nếu vậy để mai tôi đem tiện nhi nó sang nhà đại nhơn, đặng nhờ đại nhơn dẫn nó sang Mạnh phủ. Sau này cuộc lương duyên con trẻ đặng thành, tôi không bao giờ dám quên ơn của đại nhơn.

Tần Thừa Ân nói:

- Chẳng mấy khi Nguyên soái có việc cậy đến tôi, tôi đâu dám từ thác, song lúc nãy Cố Hoằng Nghiệp đã từ chối không đến, chỉ để một mình Lưu Khuê Bích đến thôi, hơn nữa mai mày tôi cũng có chút việc quan nên cũng xin cáo thối, để một mình công tử đi cũng tiện.

Hoàng Phủ Kính vâng lời, Tần Thừa Ân cáo từ ra về.

Hoàng Phủ Kính vào nhà trong thuật lại cho Doãn Thị Phu nhơn nghe và kêu Thiếu Hoa bảo:

- Ngày mai con qua bên ấy phải cố sức tranh tài cho kỳ được nhé.

Thiếu Hoa lấy làm bất bình nhưng vì thấy cha mình đã quyết không dám cãi, chỉ ngồi làm thinh.

Hoàng Phủ Kính thấy vậy nói khích:

- Tại sao con có vẻ không vui, chắc con cảm thấy tài mình không sánh nổi

Lưu Khuê Bích phải không?

Thiếu Hoa thưa:

- Ngày nào con và Khuê Bích cũng thao dượt ngoài võ trường, tài lực ngang nhau có can chi mà con sợ, song nếu tỉ thí như vầy tất nhiên phải có người thua. Nếu con thua thì chẳng nói làm chi, bằng Khuê Bích thua con, tất nhiên tổn thương tình bằng hữu, chi bằng con nhượng cho Khuê Bích thì hay hơn.

Hoàng Phủ Kính cau mày nói:

- Nay việc đã hứa rồi, nếu con không đi thì nhục cho cha biết dường nào! Vả chăng ta đây đường đường một vị Nguyên soái mà đứa con không đủ tài bắn ba phát tên thì ôi thôi còn mặt mũi nào điều khiển ba quân nữa!

Trưởng Hoa Tiểu thơ vội xen vào góp ý:

- Nếu hiền đệ có vì tình bằng hữu thì ngày mai hiền đệ hãy nhường cho Khuê Bích bắn trước, nếu hắn bắn đích ba phát thì hãy nhường luôn đừng bắn nữa, bằng ngược lại hắn bắn trật thì tất nhiên hiền đệ phải bắn, đó là lối xử vẹn toạn vậy.

Thiếu Hoa thấy cha mình giận dữ, chị mình lại phân tỏ lý nên cực chẳng đã phải thuận tình.

Lời Bình:

- Thời xưa hễ sanh con trai thì mừng, trái lại dù sanh năm bảy đứa con gái vẫn xem như chưa có con, đến khi lớn lên con trai học giỏi là hữu phước, bằng con gái dù có học giỏi cũng xem như vô ích. Sở dĩ có quan niệm ấy là vì họ xem đàn bà chỉ là món đồ chơi của đàn ông, chỉ là bộ máy sinh sản để cho giống nòi được tồn tại mà thôi. Ôi! Nếu xem đàn bà như vậy thì biến họ thành những con thú vật. Ngay nay phái nữ cũng đứng ra lãnh trọng trách như đàn ông, có nhiều bà tài năng xuất chúng còn hơn cả đàn ông nữa là

khác.

- Mạnh Sĩ Nguyên muốn kén rể nhưng đứng trước hai chàng công tử họ Hoàng Phủ và họ Lưu tài mạo tương đương, gia thế cũng tùng tiệm; khó mà giải quyết nổi nên định hỏi Mạnh Tiểu thơ, hễ nàng ưng ai thì gả cho người ấy, đó là thượng sách rồi, sau khi vào hỏi lại không hỏi ngay con mình mà lại hỏi vợ, nghe lời dâu bày ra việc thi kén chọn để cho mích lòng một trong hai người ấy.

Còn xét về Hoàng Phủ Thiếu Hoa, chàng đã thấy trước vấn đề là ra tỉ thí tất nhiên phải có kẻ thắng người bại, nếu chàng bị thất bại giữa tình trường thì con2 gì cay đắng hơn? Ngược lại Lưu Khuê Bích bị thua thì còn gì là tình bằng hữu? Nhưng khổ thay Hoàng Phủ Kính đường đường là một vị Nguyên soái chẳng lẽ để cho con mình rút lui có trật tự trước ba mũi tên sao? Bề nào Thiếu Hoa cũng phải đi tỉ thí, mà đã tỉ thí thì tất nhiên tình bằng hữu phải bị tổn thương. Thế thì có trách là trách sao cho người bày ra cuộc thi ấy. Làm như vậy chẳng khác nào gài cái bẫy để cho hai họ Hoàng, Lưu thù nghịch nhau vậy. Cho hay phàm làm con gái nếu không ưng người ta thì thôi chứ đừng nên làm mích lòng người, nguy hiểm!

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mânh Lệ Quân

Hồi Thứ Tư

Vì háo sắc, họ Lưu thất bại,
Bởi mến tài, Yến Tuyết tương tư.

Thật vậy, Lưu Tiệp vốn là một tên vô loại xuất thân, nhờ theo Nguyên Thế tổ lập quốc có công nên được làm đến chức Nguyên Thành Hầu.

Lưu Tiệp có cả thảy năm bà vợ, chánh thê là Cố Phu nhơn sanh đặng ba người con, hai trai một gái, vị trưởng tử Lưu Khuê Quang nhờ lập được chiến công nên triều đình sai đi trấn thủ Nhạn Môn Quan, còn thứ nữ Lưu Yến Châu kết duyên cùng Hoàng Tôn Thiết Mộc Nhi. Chỉ vì Thế tổ Đông cung tạ thế, nên mới lập Thiết Mộc Nhi lên làm thái tử.

Năm thứ hai mươi lăm, Thế tổ thăng hà, Thiết Mộc Nhi được hai mươi tuổi lên ngôi xưng hiệu là Thành Tôn Hoàng Đế, lập Lưu Yến Châu làm Hoàng hậu, Lưu Tiệp làm Quốc trượng.

Lúc bấy giờ Lưu Khuê Bích đã mười sáu tuổi còn vợ chồng Lưu Tiệp đã gần năm mươi. Lưu Tiệp còn một người con gái thứ tư con của thứ thiếp Ngô thị, tên Lưu Yến Ngọc, năm nay nàng được mười lăm tuổi; nàng mồ côi mẹ từ thuở mới lọt lòng, Lưu Tiệp giao cho người nhũ mẫu là Giang Tam Tẩu nuôi dưỡng ở quê nhà tại tỉnh Vân Nam.

Cũng cần giới thiệu qua Lưu Khuê Bích vốn là một chàng trai phong lưu tuấn nhã, cung thương, võ thuật đều lão thông, nhưng chỉ có tánh ham lêu lổng chơi bời, không được nên người đoan chánh. Vì vậy khi Cố Hoằng Nghiệp về thuật lại câu chuyện cầu hôn nhà họ Mạnh cần phải thi tiễn với

công tử Thiếu Hoa để tranh tài cao hạ. Lưu Khuê Bích cau mày nói:
- Ông xanh kia sao quá trớ trêu, buộc ta phải đương đầu với Thiếu Hoa như vậy?
Rồi sắc mặt buồn dàu dàu trở vào phòng nằm thở vắn than dài, lòng đầy lo ngại.
Lại xin nói qua Mạnh Lệ Quân, nàng cùng Tô Yến Tuyết sống chung thương yêu nhau như chị em ruột. Vì vậy, hai nàng thường ao ước sau này cùng lấy được một chồng cho khỏi phải phân ly.
Hôm ấy, sau khi Mạnh Sĩ Nguyên ước định rồi trở vào bảo cùng phu nhơn, sáng mai phải đem các con lên lầu đặng xem hai chàng công tử tỉ thí cung tiễn. Tô Yến Tuyết nghe xong vội vã chạy báo tin cho Mạnh Lệ Quân hay, Mạnh Lệ Quân buồn bã nói:
- Phụ thân ta nghĩ vậy là lầm rồi! Nếu bày ra cuộc thi tất nhiên phải có kẻ thua, ta e về sau xảy ra điều không tốt!
Yến Tuyết nói:
- Việc này là do ý kiến của Phương thị, nhưng nay đã lỡ ước định rồi, dù muốn thay đổi ý kiến cũng không được, thôi chúng ta hãy chờ xem, chắc cũng không hại gì lắm đâu.
Sáng hôm sau, Hoàng Phủ Thiếu Hoa mặc áo kim bào, cỡi con bạch mã, dắt theo bốn tên gia tướng sang dinh họ Mạnh. Khi ra khỏi ngõ đã gặp Lưu Khuê Bích, hai người lễ phép chào nhau rồi kề ngựa vừa đi vừa chuyện trò ra vẻ thăm dò ý tứ.
Đến nơi, đã thấy Mạnh Gia Linh chờ sẵn bên ngoài rước vào nhà. Mạnh Sĩ Nguyên vui vẻ nói:
- Cha con tôi đây vốn nhà văn học, hôm nay được xem cái tài xạ tiễn của nhị vị công tử thật là vạn hạnh.
Hai vị công tử đồng thanh nói:

- Chúng tôi đâu dám múa rìu qua mắt thợ! Vả chăng, nghề cung mã của chúng tôi còn non nớt, nay vì vâng mạng phải đánh bạo đến đây, vậy nếu có sơ sót xin đại nhơn rộng tình dung thứ.

Mạnh Sĩ Nguyên mỉm cười đáp:

- Tài năng của nhị vị công tử đã được đồn đãi khắp nơi, hà tất phải khiêm nhường.

Dứt lời, Mạnh Sĩ Nguyên hối gia nhơn dọn tiệc lên đặng đãi hai người rồi mới ra thi thố.

Lưu Khuê Bích nghĩ thầm:

"Trước khi thi bắn, lòng ta lo lắng ăn uống sao ngon, chi bằng để bắn rồi sẽ ăn mới thú".

Nghĩ đoạn, chàng nói:

- Nay chúng tôi phụng mạng đến đây thi bắn mà cuộc thi chưa xong, chúng tôi đâu dám ngồi dùng tiệc?

Thiếu Hoa cũng phụ họa:

- Xin đại nhơn hãy cho dự thi trước rồi sau hãy dùng tiệc cũng chẳng muộn.

Mạnh Sĩ Nguyên khen phải rồi sai gia đinh đi mời Hàn Phu nhơn lên lầu để xem mặt nhị vị công tử. Hàn Phu nhơn vội vã dắt Phương thị đi theo. Phương thị vào dắt Mạnh Lệ Quân, nhưng Mạnh Lệ Quân từ chối không chịu đi. Lúc ấy, Tô Yến Tuyết thấy thế nghĩ thầm:

"Ta cùng Mạnh Tiểu thơ đã ước mong lấy chung một chồng, thế thì ta cần phải đến xem mới được".

Nghĩ vậy, nàng nói với Mạnh Lệ Quân:

- Nếu tiểu thơ ngại ngùng không đi thì để tôi đi thế cho.

Tô Yến Tuyết nói rồi vội bước theo Phương thị ra ngoài huê viên leo lên Xuân Minh lầu đứng sau rèm, còn bọn nữ tỳ thì đứng ngoài bao lơn trông xuống.

Mọi việc đâu đó sắp đặt xong xuôi, Mạnh Sĩ Nguyên và Mạnh Gia Linh mời hai vị công tử ra huê viên. Lúc đi ngang qua Xuân Minh lầu, trông thấy trên ấy bọn nữ tỳ đứng rất đông, hai người biết ngay trên ấy có Mạnh Tiểu thơ chờ xem mình, nên cả hai đều hết sức giữ gìn ý tứ.

Tên thơ đồng chỉ hai vị công tử và giới thiệu từng người một cho phu nhân xem. Tô Yến Tuyết hé rèm nhìn kỹ một hồi rồi nói với Phương thị:

- Hôm trước lão gia bảo hai công tử tài nghệ và dung mạo tương đương, nhưng cứ theo nhãn mục của tôi thì hai người cao thấp một trời một vực. Tuy Lưu công tử mặt trắng môi tươi, nhưng trông người ra dáng thô tục, sao bằng Hoàng Phủ công tử nét mặt trông nở nang, dung nghi tề chỉnh, quả người này về sau hưởng phú quí vinh hoa, nếu đặng đẹp duyên cùng tiểu thơ thì tốt biết chừng nào.

Phương thị nói:

- Nàng luận như vậy hạp ý ta lắm.

Lúc ấy ở dưới lầu, Mạnh Sĩ Nguyên đã mời hai công tử ra tài. Lưu Khuê Bích lên tiếng nhường cho Thiếu Hoa bắn trước, nhưng Thiếu Hoa tìm lời từ chối và quyết nhường cho Khuê Bích, khiến Khuê Bích không thối thác được, Khuê Bích cực chẳng đã phải chiều theo.

Trước khi bắn, Mạnh Sĩ Nguyên rót mời Khuê Bích uống ba chén rượu, Khuê Bích tiếp lãnh rồi bước vào trường thi lấy cung tên bắn ra phát thứ nhất.

Mũi tên vừa thoát khỏi cung đã nghe gia tướng vỗ tay rập lên và khen hay. Xem lại mũi tên trúng đích nhành liễu.

Lúc ấy Tô Yến Tuyết thấy Khuê Bích buông tên, nàng vái thầm:

"Vái trời cho Khuê Bích bắn trật hết ba phát, còn Thiếu Hoa thì bắn trúng hết cả ba".

Khi thấy Khuê Bích bắn trúng phát thứ nhất, trong lòng nàng hồi hộp vô

cùng. Nàng lật đật bước ra ngoài bao lơn đứng xem không nháy mắt.
Dưới trường, Lưu Khuê Bích bắn trúng phát thứ nhứt đã vững lòng, liền rút tên bánh tiếp phát thứ nhì trúng ngay lỗ đồng tiền.
Lưu Khuê Bích mừng rỡ nghĩ thầm:
"Thế là còn có một phát nữa, làm gì ta cũng đoạt giải".
Trên lầu Tô Yến Tuyết thấy Lưu Khuê Bích bắn trúng hai phát, trong lòng thất kinh, nàng nghĩ thầm:
"Thôi thế nào rồi đây cuộc nhơn duyên của Mạnh Lệ Quân và ta sẽ dang dở".
Trong cơn bối rối nàng không nghĩ đến phận mình, nên bước thẳng ra ngoài rèm nhìn trân xuống. Lúc ấy Khuê Bích đang vói rút mũi tên thứ ba chợt thấy trên lầu Tô Yến Tuyết xuất hiện, mày liễu mặt hoa vô cùng kiều diễm, chàng cảm thấy mê mẩn cả tâm hồn.
Khuê Bích lầm tưởng Mạnh Lệ Quân nên nghĩ thầm:
"Chắc Mạnh Tiểu thơ thấy ta bắn trúng đích hai phát nên nàng đẹp ý phải bước ra ngoài xem mà không biết mắc cỡ là gì".
Nghĩ rồi, Lưu Khuê Bích vội rút bắn mũi tên thứ ba, chẳng dè lúc ấy vì quá mừng rỡ nên nôn nóng, tay chân mất tự nhiên, kéo cung không đúng; mũi tên bay vụt sang một bên, chiếc áo cẩm bào vẫn còn treo lủng lẳng trước mặt.
Khuê Bích biến sắc mặt, vội bước đến xin lỗi Mạnh Sĩ Nguyên. Mạnh Sĩ Nguyên tỏ lời an ủi. Sau đó ông lại rót mời Hoàng Phủ Thiếu Hoa uống ba chén rượu và mời vào thi.
Thiếu Hoa uống cạn ba chén rượu rồi bình tĩnh bước vào trường thi giương cung bắn. Cung kia vừa buông, đã thấy mũi tên đâm nhành liễu, hai bên gia tướng vỗ tay khen dậy lên. Rồi đến mũi thứ hai trúng ngay lỗ đồng tiền và mũi thứ ba trúng đích sợi dây treo áo cẩm bào, làm cho chiếc áo rơi xuống

đất. Mọi người ó lên khen ngợi không ngớt lời.
Tiếng khen càng rầm rộ bao nhiêu thì Khuê Bích càng hổ thẹn và ghen ghét bấy nhiêu. Lưu Khuê Bích cảm thấy không còn mặt mũi nào đứng đó nhìn mọi người nữa nên vội xin cáo từ ngay.
Mạnh Sĩ Nguyên vỗ về mời chàng ở lại để dự tiệc, nhưng chàng chối quanh.
Thiếu Hoa thấy thế vội chạy tới nắm tay Khuê Bích nói:
- Tài lực Lưu huynh có thua kém gì tôi đâu, nhưng sở dĩ Lưu huynh bắn trật phát thứ ba là vì sự rủi ro đó thôi, xin Lưu huynh hãy nán lại cùng tôi uống vài chén rượu rồi sẽ về.
Mạnh Gia Linh cũng bước tới mời mọc tỏ lời hơn thiệt nên Lưu Khuê Bích cực chẳng đã phải ráng chịu nhục ở lại.
Khi vào nhà, Thiếu Hoa tự tay nhắc ghế mời Mạnh Sĩ Nguyên ngồi giữa và thưa:
- Xin đại nhơn nhận cho hai lạy của tiểu tế.
Mạnh Sĩ Nguyên khoa tay nói:
- Nay tiện nữ được kết duyên với công tử thật đã quá phận rồi, lẽ nào tôi dám nhận lễ ấy?
Thiếu Hoa đáp:
- Đúng theo phép là phải vậy, mong đại nhơn vui lòng nhận cho.
Lưu Khuê Bích ngồi trơ trơ như tượng gỗ, lòng nghĩ thầm:
"Cha vợ chàng rễ, người ta đang thân thiện với nhau sao ta ngồi đây làm gì cho trơ trẽn lắm vậy".
Nghĩ đến đây, vẻ mặt bỗng cau lại, chàng đứng phắt dậy bỏ ra ngoài không thèm đếm xỉa gì đến ai hết. Ra khỏi cửa, chàng gọi gia nhơn đem ngựa đến rồi tung mình lên ngựa ra roi phóng nước đại.
Trước cử chỉ ấy, cha con Mạnh Sĩ Nguyên và Thiếu Hoa không khỏi ngạc nhiên. Mạnh Sĩ Nguyên biến sắc mặt nói:

- Hiện nay thân phụ của va có quyền thế lắm, lại thêm Thiên tử đang quí mến Lưu Hoàng hậu, thế nào việc này cũng sanh chuyện lôi thôi. Vậy công tử hãy thưa cùng lịnh đường nên sớm lo liệu làm lễ cưới sớm chừng nào hay chừng nấy để tránh khỏi sự ghét ghen và tôi cũng được an ổn.

Mạnh Gia Linh cùng Thiếu Hoa đều khen phải rồi cả ba đều ăn uống chuyện trò thân mật đến tối mới xong.

Tiệc mãn, Hoàng Phủ Thiếu Hoa cáo từ rồi lên ngựa dắt bốn tên gia tướng ra về.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa về đến nhà thuật lại cho Hoàng Phủ Kính nghe.

Hoàng Phủ Kính nổi giận mắng:

- Hắn cũng là con nhà võ tướng mà sử dụng không được ba mũi tên, lại còn giận dữ bỏ ra về, thật là kẻ mất dạy.

Trưởng Hoa tiểu thơ nói:

- Nếu Khuê Bích là kẻ không biết điều như vậy, con chắc sẽ sanh chuyện lôi thôi, xin phụ thân hãy y theo lời Mạnh Thượng thơ làm lễ cưới cho kịp thì hay hơn.

Hoàng Phủ Kính gật đầu khen phải rồi viết thơ sai người thông báo cho Tần Thừa Ân biết để cùng nhau lo liệu.

Lời Bình:

- Các cô thiếu nữ khi xưa thường kén chồng bằng cách thi cung tiễn cũng là việc thường tình chứ không phải là việc lạ, song phải là con nhà có địa vị quyền thế tột đỉnh không ai có thể oán thù gì được mới có thể kén chọn bằng cách này, hơn nữa đã biết Lưu Tiệp là phường vô loại còn thừa nhận để cho con hắn được ứng thí thì quả là làm một việc gây thù kết hận.

Thật vậy, nếu Lưu Khuê Bích không phải là kẻ mất dạy thì rủi trật một phát tên cũng không lấy gì làm giận, nếu có giận chăng nữa, nên tự trách mình

thì hơn, vì hằng ngày chàng cùng Thiếu Hoa thi cung dượt võ hai bên đều ngang nhau, Thiếu Hoa không thể khinh chàng được. Nay bắn bị sai lạc đó là một việc rủi ro, Thiếu Hoa không khi nào dám khinh chàng được, hay nói đúng hơn nếu Khuê Bích vẫn giữ vẻ bình tĩnh, Thiếu Hoa có thể tin rằng Khuê Bích đã nhượng cho Thiếu Hoa, thì Thiếu Hoa càng cảm ơn Khuê Bích nữa là khác. Đàng này Khuê Bích vùng vằng bỏ về, hầm hầm sắc giận làm cho Thiếu Hoa thấy rõ cái tâm trạng đê hèn, tức là mình đã hạ cái phẩm giá của mình vậy.

Lưu Khuê Bích đi cầu hôn cùng tiểu thơ họ Mạnh, song chưa biết Mạnh Lệ Quân ra sao thì đã chắc gì người mình sắp tranh giành đây là vừa ý? Hơn nữa đối với địa vị và tài mạo của chàng thì thiếu gì con gái đẹp trong dân gian yêu chuộng, hà tất phải lấy con gái nhà họ Mạnh mới được, để phải giận hờn thất vọng đến thế? Vì vậy cái bịnh tự ái lắm lúc làm cho người ta mù quáng và thường làm cho người ta đi đến chỗ mất tư cách, đáng khinh.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Năm

Nằm mộng, Yến Tuyết kết nhơn duyên,
Si tình, chàng Lưu lập ác kế.

Khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa bắn đích ba phát, Tô Yến Tuyết lòng mừng khấp khởi vội bước lại nấp sau tấm bình phong để nghe ngóng. Mãi đến lúc Thiếu Hoa dự tiệc xong, từ tạ ra về nàng mới chạy đi tìm Mạnh Lệ Quân thuật lại đầu đuôi sự việc.

Mạnh Lệ Quân nghe qua chỉ ngồi lặng thinh hồi lâu rồi thở dài nói:

- Quả thật phần số của tôi không ra gì, chẳng biết cuộc lương duyên này biết bao giờ mới thành.

Tô Yến Tuyết nói:

- Chính lão gia cũng sợ Lưu Khuê Bích oán hận gây chuyện lôi thôi nên đã bảo công tử Thiếu Hoa nên gấp rút làm lễ cưới, hễ cưới xong thì chắc bình yên vô sự.

Nói rồi Tô Yến Tuyết trở về phòng thuật lại chuyện ấy cho Tô Đại Nương nghe và tỏ ý khen Thiếu Hoa, chê Lưu Khuê Bích.

Tô Đại Nương nói:

- Mẹ nghe con nói đến cuộc nhơn duyên của tiểu thơ, mẹ lại nghĩ đến phận con, thật mẹ buồn quá, vì mẹ chỉ có một mình con mong kén đặng rể hiền mới hả dạ, nhưng khổ nỗi mẹ đây chỉ là một mụ vú thì dù con có tài mạo cho

lắm, người sang trọng cũng chẳng thèm đến cầu thân. Nay Lưu Khuê Bích phải lòng con quả là may mắn cho con, sao con lại chê bai?

Tô Yến Tuyết cười gằn nói:

- Con thiết nghĩ kẻ nào ưng Lưu Khuê Bích tức thì mất kiếp hồng nhan, thà bỏ đến chùa tu còn hơn.

Tô Đại Nương nghe nàng nói, mỉm cười rồi tắt đèn đi ngủ, chẳng dè Tô Yến Tuyết cùng Thiếu Hoa vốn có tiền duyên túc đế nên khi tắt đèn rồi nàng cảm thấy nao nao trong dạ không sao nhắm mắt được. Nàng tương tư về tài mạo của Thiếu Hoa, con tim nàng rung động đến độ tột cùng.

Mãi đến nửa đêm nàng mơ màng thấy mình bước ra khỏi phòng đi dạo chơi ngoài huê viên, xảy gặp Hoàng Phủ Thiếu Hoa.

Sau khi chào hỏi nhau, nàng đánh bạo hỏi:

- Công tử đi đâu đấy?

Thiếu Hoa đáp:

- Tôi có việc đi ngang qua đây, trông thấy vườn hoa tươi đẹp quá nên vào đây thưởng thức.

Nói đến đây, Thiếu Hoa liếc nhìn nàng bằng đôi mắt đầy tình tứ rồi tiếp:

- Khi mai tôi thấy cô nương đứng trên lầu xem bắn, trộm liếc dung nhan tôi đem lòng yêu mến, chẳng hay cô nương cùng Mạnh Tiểu thơ bà con thân thuộc như thế nào xin cho tôi biết.

Tô Yến Tuyết liền nói rõ họ tên cùng tiểu sử của mình cho Thiếu Hoa nghe.

Thiếu Hoa cười nói:

- Xin lỗi cô nương, nếu cô nương chưa kết duyên với ai thì khi tôi kết duyên với Mạnh Tiểu thơ rồi, sẽ cưới cô nương về làm thứ nhất cho chị em được sum hiệp một nhà, chẳng biết cô nương nghĩ sao?

Tô Yến Tuyết lấy làm thích chí đáp ngay:

- Nếu được công tử đoái thương, tôi nguyện đợi chờ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại nói:

- Cô nương đã như vậy thì sẵn đêm nay trăng sáng xin hãy chỉ trăng mà thề, tôi mới chắc nàng hết dạ thương tôi.

Thiếu Hoa nói rồi bước tới nắm tay Tô Yến Tuyết tỏ vẻ âu yếm. Yến Tuyết mắc cỡ quá giựt tay lại và nói:

- Công tử hãy thề trước đi, rồi tôi sẽ thề sau.

Thiếu Hoa liền quì xuống nhìn trăng long trọng thề:

- Tôi là Hoàng Phủ Thiếu Hoa được Tô Tiểu thơ yêu mến nguyện sẽ cùng nhau kết tóc se duyên, nếu ngày sau tôi phụ lời nguyền thì phải chết về nghiệp đao kiếm.

Thiếu Hoa thề xong, Tô Yến Tuyết cũng quì xuống tuyên thệ:

- Tôi Tô Yến Tuyết suốt đời nguyện sống chung cùng Hoàng Phủ Công tử, nếu tôi phụ ước sẽ bị trời tru đất diệt.

Dứt lời, Thiếu Hoa vội vàng đỡ nàng dậy nói:

- Miễn tiểu thơ một lòng chung thủy với tôi thì thôi cần gì phải thể thốt nặng lời?

Rồi chàng nắm tay nàng khẩn khiết:

- Nay nhơn trăng thanh gió mát lại thêm vắng vẻ xin mời nàng vào đây để hai ta được thỏa lòng hoài vọng.

Vừa nói Thiếu Hoa vừa kéo Tô Yến Tuyết vào nhà. Tô Yến Tuyết nghiêm sắc mặt bảo:

- Xin công tử chớ nghĩ lầm mà đánh giá tôi quá thấp hèn như vậy, sở dĩ tôi yêu công tử là vì tài mạo của công tử có một không hai trên đời, chớ thật ra tôi không phải là hạng con gái lăng loàn trắc nết như người khác đâu!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa tỏ vẻ hối hận nhưng lại năn nỉ:

- Hai ta đã ước nguyện cùng nhau kết tóc lâu dài thì việc gì phải tiếc tình với nhau?

Tô Yến Tuyết lòng đã muốn xiêu nhưng sực nhớ đến danh tiết của phận gái, lòng nàng phân vân như đứng trước ngã ba đường, không biết nên đối xử với chàng sao cho phải. Đang khi bối rối, bỗng Mạnh Sĩ Nguyên từ trong nhà bước ra, nàng thất kinh vội tìm đường chạy trốn rủi vấp chân ngã quị xuống đất, giật mình thức dậy mới biết là điềm chiêm bao.

Qua giấc chiêm bao sống trong lý tưởng, nàng ngồi nhổm dậy vặn đèn sáng lên chống cằm suy nghĩ:

"Cứ theo điềm chiêm bao này thì chắc chắn ta cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa có tiền duyên rồi. Nhưng sao Mạnh Lão gia lại nỡ phá tan cuộc ái ân của ta đang nồng đượm?"

Càng luyến tiếc giấc mộng lành bao nhiêu, nàng cảm thấy yêu Thiếu Hoa bấy nhiêu. Nàng nhất quyết ở vậy chờ Thiếu Hoa, dù cho đời nàng có chìm nổi thế nào cũng không thay lòng đổi dạ.

Nói về Lưu Khuê Bích, khi chàng tức giận bỏ về, thuật lại đầu đuôi câu chuyện cho Cố Phu nhân nghe và nói:

- Nếu con chẳng cưới đặng Mạnh Lệ Quân làm vợ thì con thề suốt đời không lấy ai hết.

Cố Phu nhơn nghe Khuê Bích nói vậy, đoán biết chàng ta quá giận nên nói sàm, bà cười nói:

- Con đừng nói vậy, chừng nào ngoài chợ hết bánh đa, trong dân gian mới hết con gái, huống chi trên đời này thiếu chi người tài mạo hơn Mạnh Lệ Quân? Thôi để mẹ đi tìm chỗ khác xứng đáng cho con.

Lưu Bích nghe mẹ nói lòng càng tức giận hơn nữa, liền bỏ vào phòng nằm thiêm thiếp. Chàng Khuê Bích vốn lòng gai dạ độc liền nghĩ ngay một kế, từ đó chàng giấu giếm mối hận sâu tận đáy lòng, ngoài mặt luôn luôn cười cười nói nói, ngày nào cũng đến rủ Hoàng Phủ Thiếu Hoa đến võ trường tập bắn, thái độ càng thân thiện hơn trước để thừa cơ hãm hại.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa tánh tình ngay thật, thấy Khuê Bích không thù hằn mình nên lòng mừng khấp khởi, thật lòng giao du với Khuê Bích không chút nghi ngờ.

Khi Hoàng Phủ Kính tin cho Tần Thừa Ân hay rồi, hai người chọn ngày mười tám tháng năm năm đó đem đồ sính lễ sang nhà họ Mạnh. Mạnh Sĩ Nguyên nhận lễ vật xong, sai con Vinh Lang bưng ra U Hương trao cho Mạnh Lệ Quân. Nàng trông thấy đồ sính lễ trong lòng cũng rộn lên nhưng lại nghĩ không biết duyên nợ của mình có được vuông tròn hay không, nên lòng đầy lo ngại.

Sau khi Lưu Khuê Bích giả dạng thân mật với Thiếu Hoa ít lâu, chàng thấy Thiếu Hoa với mình không chút nghi ngờ nên định ra độc thủ.

Khuê Bích nghĩ thầm:

"Khi ta giết chết Thiếu Hoa rồi, thế nào Mạnh Lệ Quân cũng cải giá, nhưng nếu nàng có bền lòng chặt dạ ở vậy thủ tiết, ta sẽ nhờ Lưu Hoàng hậu tâu lên Thánh thượng yêu cầu người ngự bút tứ hôn cho ta, thì nàng con gái họ Mạnh kia dù cứng đầu đến đâu cũng phải tân theo".

Nghĩ đến đây, Khuê Bích cảm thấy sung sướng vô cùng, chàng bảo gia tướng sửa soạn cung tên cho sẵn sàng rồi tung mình lên ngựa sang rủ Thiếu Hoa đến võ trường tập bắn như thường lệ.

Sau cuộc tập bắn tại võ trường, Khuê Bích lại rủ Thiếu Hoa đến tửu lầu uống rượu, đoạn đưa Thiếu Hoa về đến tận nhà mới chia tay.

Hôm sau Khuê Bích lại đến rủ Thiếu Hoa đi săn đến chiều tối mới về.

Liên tiếp trong mấy ngày, Lưu Khuê Bích tỏ ra rất mật thiết với Thiếu Hoa khiến Thiếu Hoa có chút gì ngờ vực trong lòng cũng phải dẹp bỏ ngay.

Qua đến ngày thứ ba, Khuê Bích sai gia tướng cầm bức thơ sang mời Thiếu Hoa đi chơi thuyền để uống rượu và xem phong cảnh tại Côn Minh trì; nhưng Hoàng Phủ Thiếu Hoa nhận được thơ vội đem đến cho Hoàng Phủ

Kính xem chứ không dám tự tiện, vì chàng là con nhà gia giáo, lẽ đâu đi chơi xa lại không cho cha mẹ biết.

Lời Bình:

- Xét ra Tô Yến Tuyết cũng là một thiếu nữ tài sắc vẹn toàn, nếu nàng không đẹp sao Lưu Khuê Bích vừa thoáng thấy đã mê mẩn tâm thần đến nỗi bủn rủn tay chân trương cung bắn không được nữa, nhưng nếu Khuê Bích biết rõ nàng là con của một người vú thì chưa chắc gì Khuê Bích muốn. Vì vậy Tô Đại Nương một kẻ già đời thấy rõ quyền thế, địavị nó làm cho tăng giá trị con người, bằng ngược lại, những kẻ không có địa vị trong tay sẽ bị người đời khinh khi không coi ra gì cả. Ba ta muốn con mình có được một người chồng như Khuê Bích đã là hạnh phúc lắm rồi, nhưng Tô Yến Tuyết lại đạp lên cả xã hội quyền thế, nàng không thấy mình con một mụ vú là mất giá trị; nàng chỉ quan niệm giá trị con người ở chỗ tài mạo mà thôi, vì vậy nàng có quyền yêu người lý tưởng của nàng, còn việc người ta có thích nàng hay không, nàng không cần biết đến.

- Lưu Khuê Bích đang giận dữ Hoàng Phủ Thiếu Hoa, thế mà bỗng dưng lại quá thân thiện với Thiếu Hoa mà Thiếu Hoa không một chút nghi ngờ thì quả là ngây ngô hết cỡ. Phàm ở đời việc gì bỗng nhiên có một hiện tượng khác tất nhiên phải có nguyên nhân. Đến nỗi Hoàng Phủ Kính đã lăn lộn nhiều trên đường đời mà cũng không thấy được hành động xảo trá của Lưu Khuê Bích, thật đáng chê.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Sáu

Lưu Khuê Bích mưu hại bạn hiền,
Nàng Yến Ngọc ra tay cứu nạn.

Hoàng Phủ Kính xem qua bức thơ của Lưu Khuê Bích rồi nghĩ thầm: "Quê nhà của Lưu Khuê Bích ở tại Côn Minh là nơi thắng cảnh nên ý lấy tình thân thiết mời con ta đến chơi, vậy ta cũng cần phải cho đi để khỏi có việc xích mích về sau".

Nghĩ đoạn, ông ta gật đầu cho phép Thiếu Hoa đi Côn Minh, Thiếu Hoa mừng lắm, vội viết thơ phúc đáp ngay rồi giao cho tên gia tướng họ Lưu mang về, hẹn chắc hôm sau sẽ đến.

Lưu Khuê Bích tiếp được phúc thơ, lòng khấp khởi, sai gia tướng dọn dẹp một chiếc thuyền và đi kêu hai đứa kỹ nữ đẹp đặng chúng phục rượu cho Thiếu Hoa thật say để có cơ hội ám hại.

Sáng hôm sau, bình minh vừa hiện, Thiếu Hoa đã thấy một tên gia tướng của Khuê Bích đến rước chàng, nên chàng vội vã sắm sửa dắt hai tên gia tướng ra đi gấp để đáp lại tấm thịnh tình của Khuê Bích.

Tên gia tướng của Khuê Bích dắt ba thầy trò của Thiếu Hoa xuống mé hồ Côn Minh; ở đó đã chuẩn bị sẵn một con thuyền. Khuê Bích bước ra lễ phép mời Thiếu Hoa xuống thuyền rồi cùng nhau tâm tình rất nên tương đắc.

Một lát sau đã thấy hai đứa kỹ nữ bưng mâm rượu thịt lên, Khuê Bích rót

rượu niềm nở mời Thiếu Hoa và bảo hai con kỹ nữ đờn ca, tiếng nhạc khoan réo rắt trông như cảnh bồng lai, nhưng Thiếu Hoa lại không thích, chỉ uống chút đỉnh thôi.

Khuê Bích thấy vậy vội hối gia tướng mở dây thả thuyền trôi trên mặt hồ, cảnh trời nước một màu xanh biếc, con thuyền từ từ lướt qua đầu gành cuối bãi đập vào mắt Thiếu Hoa biết bao cảnh đẹp thần tiên. Khuê Bích đinh ninh thế nào Thiếu Hoa cũng phải say đắm và dùng nhiều rượu nhưng Thiếu Hoa chỉ uống rượu cầm chừng vui chơi đến trưa, chàng đứng dậy xin cáo từ.

Khuê Bích nắm tay Thiếu Hoa giả vờ rưng rưng nước mắt nói:

- Chẳng mấy khi Hoàng huynh sang đây chơi, sao lại vội ra về?

Thiếu Hoa cực chẳng đã phải nán lại đến khi mặt trời khuất bóng thì xin cáo từ một lần nữa, nhưng lần này Khuê Bích quyết tình giữ lại, chàng nói:

- Hoàng huynh đến đây chơi với đệ chưa được thỏa mãn mà đã ra về thật không gì buồn cho bằng. Thôi bây giờ xin mời Hoàng huynh quá bộ lên huê viên đặng bày thêm tiệc khác, chúng ta cùng hưởng lạc, ở đó phong cảnh rất hữu tình, đệ tin chắc sẽ vừa lòng Hoàng huynh đấy.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Điều ấy thật tình tôi không thể chiều ý Lưu huynh được, vì nếu đêm nay tôi không về chắc song thân tôi nóng lòng trông đợi.

Lưu Khuê Bích cười mơn trớn nói:

- Điều ấy xin Hoàng huynh chớ ngại, vì lịnh đường đã biết Hoàng huynh đến đây chơi với đệ mà không thấy về tất nhiên người biết tôi cầm ở lại rồi. Vả chăng, hai ta kết bạn với nhau đã mấy năm chờ mãi đến hôm nay Hoàng huynh mới sang đây thì phải ở lại tâm tình trong đêm nay cho thỏa lòng mong mỏi chứ.

Dứt lời Khuê Bích không đợi Thiếu Hoa đáp, vội cho phép hai kỹ nữ về rồi nắm tay Thiếu Hoa bước ra khỏi thuyền lên bờ đi thẳng về huê viên.

Huê viên này chiếm một khu đất vô cùng rộng rải; trong ấy có đủ kỳ hoa dị thảo, lầu các đình đài, non bộ, hồ sen, mười phần xinh đẹp, Hoàng Phủ Thiếu Hoa vốn lòng chân thật nên bằng lòng ở lại và khen ngợi chẳng cùng.
Lưu Khuê Bích đưa tay chỉ về phía hữu nói:
- Trong huê viên chỉ có Tiểu Xuân đình là thanh tịnh hơn hết, đêm nay chúng ta ở đó đàm đạo chơi.
Thiếu Hoa gật đầu:
- Thế thì hay lắm, chúng ta hãy đi.
Khuê Bích mừng thầm, dắt Thiếu Hoa vào Tiểu Xuân đình ngồi đàm đạo việc binh thơ.
Chỉ mấy phút sau đã thấy gia tướng bưng mâm rượu thịt lên, toàn là cao lương mỹ vị.
Thiếu Hoa nói:
- Chúng ta mới vừa dùng tiệc sao còn bày tiệc nữa làm gì?
Khuê Bích nói:
- Chúng ta chỉ ngồi không trò chuyện thì buồn lắm, cần phải có ăn uống mới thêm phần thích thú.
Vứa nói, Khuê Bích vừa dắt Thiếu Hoa vào bàn tiệc, rót rượu mời mọc, còn hai tên gia tướng của Thiếu Hoa là Tào Tín và Ngô Tường thì đứng hầu một bên.
Ngờ đâu đêm ấy bà ngoại của Khuê Bích là Tiền thị qua đời, Cố Hoằng Nghiệp sai người đến báo cho Cố Phu nhơn hay, Cố Phu nhơn lật đật sai nữ tỳ ra Tiểu Xuân đình kêu Khuê Bích vào cùng đi hộ tang.
Khuê Bích hay tin vội khiến gia tướng ở đó hầu Thiếu Hoa, chàng lập tức đi vào hầu Cố Phu nhơn.
Đến nơi, thấy Lưu Yến Ngọc cùng Giang Tam Tẩu đang xếp đặt đồ hành lý, Cố Phu nhơn liền nói rõ cái chết của Tiền thì cho Khuê Bích nghe và bảo

chàng phải sửa soạn cùng đi với bà qua hộ tang.

Lưu Khuê Bích giựt mình nghĩ thầm:

"Đêm nay ta quyết phóng hỏa đốt Tiểu Xuân đình giết chết Thiếu Hoa mà sự việc xảy ra bất ngời như vậy biết làm sao đây?".

Nghĩ đoạn, Khuê Bích vòng tay thưa:

- Nếu con theo thân mẫu đi thì việc nhà lấy ai coi sóc?

Phu nhơn nói:

- Việc đi phục tang cho ngoại con vô cùng quan trọng, vệc nhà con chớ lo, vì đã có em con và Giang Tam Tẩu đảm nhiệm, còn ngoài huê viên đã có Giang Tấn Hỉ, mẹ con ta chỉ đi độ và ngày rồi về, không hại chi đâu.

Lưu Khuê Bích cực chẳng đã phải vâng lời, nhưng lại nghĩ thầm:

"Thế nào đêm nay cũng phải giết cho được Thiếu Hoa, bây giờ ta mắc đi thì trách nhiệm này phải giao cho Giang Tấn Hỉ mới được".

Nghĩ rồi, bước ra ngoài cho người gọi Giang Tấn Hỉ.

Giang Tấn Hỉ là con ruột của Giang Tam Tẩu tuổi độ mười sáu, tính tình ngay thẳng, trung hậu, hắn là kẻ tôi tới tâm phúc của Lưu gia, khi nghe Khuê Bích gọi vội chạy đến bẩm:

- Chẳng hay công tử đòi tôi dạy việc chi?

Lưu Khuê Bích nhìn bốn bên thấy vắng bóng người liền kề tai hắn nói rõ ý định mình rồi bảo hắn nội đêm nay phải đốt cháy Tiểu Xuân đình giết chết cho kỳ được Thiếu Hoa, mai sau duyên nợ thành rồi sẽ trọng thưởng.

Giang Tấn Hỉ nghe nói giật mình nghĩ thầm:

"Đêm hôm qua ta nằm chiêm bao thấy một ông già đến mách bảo ta chớ nên hại người để ngày sau ta được hưởng phúc lớn, ta lấy làm lạ vì xét ra ta có thù hiềm với ai đâu mà toan ám hại người? Bây giờ ta mới biết công tử Khuê Bích bảo ta làm việc sát nhơn".

Nghĩ rồi, Giang Tấn Hỉ đáp:

- Nếu công tử bảo việc gì khác tôi không khi nào từ thác, song việc này tôi không dám, vì Hoàng Nguyên soái có quyền tiền trảm hậu tấu, nếu người hay được thì tánh mạng tôi còn gì?

Khuê Bích cười gằn nói:

- Ngươi nghĩ như thế là lầm rồi. Ngươi nên biết rằng cha ta là một vị Quốc trượng, làm sao Hoàng Phủ Kính dám xâm phạm đến? Ngươi cứ việc bạo dạn hành động đi, nếu mai sau Hoàng Phủ Kính hay được cứ việc tuyên bố rằng Thiếu Hoa say rượu đạp đổ đèn nên lửa bắt cháy Tiểu Xuân đình mới thọ hại, chớ không can chi đâu.

Thấy Khuê Bích cố tình ép buộc nên Tấn Hỉ phải vâng lời. Khuê Bích mừng rỡ bảo Tấn Hỉ phóng hoả xong phải cho người qua báo tin cho chàng hay. Lưu Khuê Bích sắp đặt mưu kế xong xuôi liền theo Cố Phu nhơn sang ngoại gia để phục tang cho Tổ mẫu.

Nói về Lưu Yến Ngọc, em Lưu Khuê Bích là một cô gái dung nhan diễm lệ, thuở bé theo đòi nghiên bút và trau dồi nữ công, hằng ngày hú hí với bà nhũ mẫu Giang Tam Tẩu và con đầy tớ Phi Diễn ở tại Hiển Vân các. Con đầy tớ Phi Diễn này tánh tình rất sâu hiểm, hắn biết Cố Phu nhơn ít yêu mến Lưu Yến Ngọc nên có việc gì là chạy đi méc nói thêm nói bớt nên nàng ghê sợ nó lắm.

Tối hôm ấy khi Cố Phu nhơn đi rồi, Lưu Yến Ngọc gạt con Phi Diễn cho hắn đi ngủ rồi kề tai nói nhỏ với Giang Tam Tẩu:

- Trưa hôm qua con nằm chiêm bao thấy một người đàn bà xưng là Ngô Huệ Nương, thân mẫu của con. Người cho biết rằng chỉ vì bạc phước không thể sống nuôi con được nên phải để con lại cho Cố Phu nhơn nuôi, nhưng nay tuổi con đã trưởn thành. Cố Phu nhơn lại không nghĩ gì đến chuyện lương duyên vì vậy người hiện hồn lên mách bảo cho con biết: nội đêm nay sẽ có quí nhơn đến tại Tiểu Xuân đình, anh con lại cố tâm phóng hỏa thiêu chết

người ấy. Người khuyên con hãy cùng nhũ mẫu đến đó ra tay cứu nạn rồi kết nghĩa đá vàng với người ấy để sau này được hưởng vinh hoa phú quí và cứu cả nhà ta nữa.

Nàng lại kể tiếp:

- Lúc ấy con muốn hỏi xem quí nhơn ấy là ai, nhưng bà ta đã xô con một cái, con giựt mình thức dậy mới biết là chiêm bao.

Giang Tam Tẩu nói:

- Chiêm bao mộng mị cũng không đáng tin lắm, có lẽ tiểu thơ mơ tưởng đến thân mẫu thuở xưa nên mới mơ tưởng như vậy chứ gì?

Lưu Yến Ngọc nói:

- Lúc con mới sanh được vài tháng thì mẹ con qua đời, làm sao con biết được mặt người mà hòng mơ tưởng. Chắc việc này cũng có duyên cớ chi đây.

Giang Tam Tẩu hỏi:

- Vậy tiểu thơ hãy tả hình dạng người ấy xem có giống thân mẫu của tiểu thơ khi trước không?

Lưu Yến Ngọc nói:

- Người đàn bà ấy hình vóc mảnh khảnh, độ hai mươi hai, hai mươi ba tuổi là cùng, mặt tròn, da trắng.

- Cứ như lời ấy thì quả nhiên thân mẫu của tiểu thơ báo mộng rồi. Vậy để tôi hỏi Giang Tấn Hỉ xem đêm nay có ai ở Tiểu Xuân đình không.

Giang Tấn Hỉ vốn người chí hiếu, nên khi nhận lời Lưu Khuê Bích rồi, vội chạy đi tìm mẹ để bày tỏ sự tình. Khi hai mẹ con gặp nhau, Giang Tấn Hỉ liền thuật rõ điềm chiêm bao của mình cùng lời xui bảo của Khuê Bích cho mẹ nghe, rồi lại nói:

- Thưa mẹ, con có thù oán gì với Hoàng Phủ Thiếu Hoa đâu, sao nỡ đang tâm hại người.

Bấy giờ Giang Tam Tẩu mới biết chắc Lưu Yến Ngọc có tiền duyên với Thiếu Hoa, bèn thuật lại điềm mộng của tiểu thơ cho Giang Tấn Hỉ nghe và nói:

- Căn cứ theo điềm mộng của tiểu thơ thì Hoàng Phủ Công tử sau này sẽ đặng phú quí. Vậy ta phải lập kế cứu người mới được.

Giang Tấn Hỉ suy nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Bây giờ muốn công việc được lưỡng toàn, để tôi gạt hai tên gia tướng của công tử ra ngoài uống rựu rồi thân mẫu dắt tiểu thơ vào đó đính ước kết duyên và bảo công tử lẻn ra cửa sau trốn về, chừng ấy tôi sẽ phóng hỏa đốt Tiểu Xuân đình làm cớ. Nếu sau này Lưu Công tử có tra xét thì thân mẫu nhớ dặn Hoàng Phủ Công tử bảo rằng trong cơn nguy cấp nhờ có thần nhân cứu thoát đem bỏ giữa đồng. Có vậy Lưu Công tử mới khỏi nghi ngờ chúng ta.

Giang Tam Tẩu khen là diệu kế, vội vã vào nhà thuật lại cho Lưu Yến Ngọc hay.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Tại sao gia huynh tôi lòng dạ lại độc ác đến thế cơ? Con người ác nhơn như vậy thế nào cũng bị tai họa.

Lời Bình:

Hoàng Phủ Thiếu Hoa là chàng trai chí hiếu, mỗi khi đi đâu phải xin phép cha mẹ, khi về phải đúng thời gian đã định và phải trình diện trước mặt song thân, thế mà trước lời đường mật của Lưu Khuê Bích chàng phải bóp bụng ở lại. Thế là lời nói của kẻ gian có mãnh lực phi thường.

Khuê Bích hay tin bà ngoại mình chết mà không muốn đi phục tang, quyết ở nhà giết chết cho được Thiếu Hoa thì quả là con người không chút đau lòng, trái lại không cưới được vợ lại đau đớn hận thù đến thế, thật đáng buồn

cười.

Đọc đến hồi này ta nhớ lại việc Tôn Quyền giả kế gả em mình cho Lưu Bị để âm mưu sát hại nhưng âm mưu đã kông thành lại phải gả thật em mình cho Lưu Bị. Ở đây Lưu Khuê Bích âm mưu giết chết Hoàng Phủ Thiếu Hoa không được mà em mình lại phải lòng kẻ thù, cho nên ở đời lòng dạ nham hiểm đã không làm gì người ta được, lại làm lợi cho người nữa là khác.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Bảy

Giang Tấn Hỉ phóng hỏa Tiểu Xuân đình
Hoàng Phủ Thiếu Hoa thoát thân đào tẩu.

Giang Tấn Hỉ bước vào Tiểu Xuân đình, trông thấy Công tử Thiếu Hoa đang ngồi dưới đèn, hai bên có hai tên gia tướng đứng hầu. Chàng bước tới mời hai tên gia tướng ra ngoài uống rượu. Hai người tỏ lời từ chối, Thiếu Hoa vội nói:

- Người đã có lòng mời thì chúng bây hãy đi đi, bây giờ ta cũng đã buồn ngủ rồi, không cần phải hầu hạ nữa.

Tào Tín và Ngô Tường thấy tiểu chủ mình cho phép, mừng rỡ nối gót theo Giang Tấn Hỉ ra khỏi Tiểu Xuân Đình. Giang Tấn Hỉ dắt đến một gian nhà nhỏ rồi gọi tên đầu bếp bưng rượu thịt lên đoạn mời hai người nữa ngồi ăn uống.

Rượu được vài tuần, Giang Tấn Hỉ đứng dậy nói:

- Hôm nay Cố Phu nhơn và Lưu Công tử đi vắng, vậy tôi xin phép đi tuần huê viên một tý rồi trở lại ngay, xin cư vị cứ ngồi đây ăn uống tự nhiên.

Nói rồi, Giang Tấn Hỉ bước vào nhà trong tin cho mẹ hay. Giang Tam Tẩu bước lại nói nhỏ với Lưu Yến Ngọc:

- Bây giờ tiểu thơ hãy theo tôi ra Tiểu Xuân đình đặng kết thân cùng Hoàng Phủ Công tử.

Lưu Yến Ngọc nghe nói mắc cỡ quá, đôi má nàng đỏ gay, nói:

- Chẳng lẽ mình là con gái lại đi tỏ lời cầu duyên như vậy coi sao được?
Giang Tam Tẩu thở dài đáp:
- Vẫn biết vậy, song Cố Phu nhơn và Lưu Công tử không ai đề cập đến cuộc lương duyên của tiểu thơ cả, mà nay tiểu thơ còn nệ hà như vậy sao được. Huống chi việc này là tiểu thơ vâng mạng của mẫu thân đã báo mộng chứ có phải lăng loàn trắc nết chi đâu mà ngại?
Lưu Yến Ngọc bất đắc dĩ phải nghe theo, cùng Giang Tam Tẩu thẳng đến Tiểu Xuân đình.
Lúc ấy, Hoàng Phủ Thiếu Hoa đang nằm một mình trong phòng bỗng thấy ngoài cửa có hai người đàn bà đi vào, mỗi người trên tay cầm một cây đèn sáp.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa ngồi phắt dậy hỏi:
- Lưu công tử đã đi vắng rồi, hai người là đàn bà tại sao đến đây làm gì?
Lưu Yến Ngọc nghe hỏi giật lùi một bước đứng yên lặng không dám bước tới cũng không thốt lên lời. Giang Tam Tẩu vội nắm tay Yến Ngọc dắt tới nói:
- Tiểu thơ cứ việc bước vào, có tôi đây không can chi đâu mà ngại.
Lưu Yến Ngọc bước vào một cách miễn cưỡng vẻ mặt sượng sùng, nàng đứng bên cạnh bàn cúi mặt làm thinh. Thấy vậy, Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại nghi là một việc dâm tà nên gằn giọng hỏi:
- Ở đời phàm nam nữ tất hữu biệt, tại sao đêm hôm tăm tối, hai người đàn bà con gái lại dám đường đột đến đây?
Giang Tam Tẩu nghiêm giọng nói:
- Chỉ vì công tử chưa rõ! Nguyên tiểu thơ đây là thứ nữ của Lưu Quốc trượng, linh muội của Lưu Công tử, năm nay mới mười lăm tuổi còn tôi đây là nhũ mẫu của tiểu thơ tên Giang Tam Tẩy, mẹ của Giang Tấn Hỉ, có việc cơ mật nên mới đến đây.

Thiếu Hoa nghe nói có việc cơ mật lấy làm lạ, im lặng lắng tai nghe. Giang Tam Tẩu thuật lại hết đầu đuôi: việc thân mẫu của Lưu Yến Ngọc báo mộng, bảo phải đến đính ước kết hôn, cùng việc Lưu Khuê Bích âm mưu phóng hỏa đốt Tiểu Xuân đình ám hại.

Thiếu Hoa nghe rõ đầu đuôi liền đứng dậy chào Lưu Yến Ngọc nói:

- Té ra tiểu thơ đến đây cứu tôi mà tôi không biết, xin cam thất lễ, vậy xin mời tiểu thơ ngồi cho tôi phân tỏ đôi lời.

Giang Tam Tẩu kéo ghế cho Yến Ngọc ngồi, Thiếu Hoa cũng ngồi xuống nói:

- Nhân vì tôi kết thân với nhà họ Mạnh nên xúc phạm đến lịnh huynh. Trong hoàn cảnh trái ngang này làm sao tôi có thể kết hôn cùng tiểu thơ được.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Vì tôi vâng lời theo mẫu thân báo mộng nên đến đây, nếu công tử đã đính hôn cùng Mạnh thị rồi thì tôi cam làm thứ thất.

Thiếu Hoa nói:

- Tiểu thơ nói vậy sao phải. Vả chăng lịnh tỷ đang làm Chánh cung Hoàng hậu thì bao giờ Quốc trượng lại gả tiểu thơ cho tôi đặng làm thứ thất sao? Hơn nữa lịnh huynh đang cố tâm ám hại tôi thì bao giờ người lại bằng lòng? Xin tiểu thơ nghĩ lại.

Lưu Yến Ngọc cúi mặt thở dài than:

- Tôi quả là kẻ vô duyên xấu phận, nay tôi vâng lời thân mẫu đến đính ước cùng công tử, nếu không thành nguyện ở vậy thủ tiết chứ không hề vầy duyên cùng ai nữa.

Nói đến đây nàng chỉ ngọn đèn tiếp:

- Có ngọn đèn đây chứng kiến cho tấm lòng tôi, nếu sau này tôi có thay lòng đổi dạ thì trời tru đất diệt.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa thấy Lưu Yến Ngọc quyết tình gắn bó với mình liền

đứng dậy long trọng tuyên thệ:

- Tôi đây là Hoàng Phủ Thiếu Hoa, nếu có phụ lời của tiểu thơ xin quỷ thần soi xét.

Sau đó hai người trao quạt đổi khăn làm vật kỷ niệm, bỗng Giang Tấn Hỉ chạy vào nói:

- Bây giờ đã quá canh hai rồi, xin công tử hãy ra cửa sau trồn về cho mau.

Thiếu Hoa nói:

- Ta về thì yên cho phần ta rồi, nhưng về sau Khuê Bích hay được thì chắc ngươi không thể nào thoát khỏi tai nạn.

Tấn Hỉ nói:

- Việc ấy công tử chớ lo, tôi đã dự phòng rồi. Công tử về bên ấy cứ bảo rằng trong khi ngủ ở Tiểu Xuân đình bỗng thấy lửa cháy, may đâu có thần nhân cứu khỏi đem ra bỏ giữa đồng nên mới toàn mạng.

Thiếu Hoa nói:

- Nếu vậy ngươi hãy kêu giùm hai tên gia tướng ta và đặng chúng cùng về với ta luôn thể.

- Công tử làm như vậy thì lậu sự ra còn gì? Công tử cứ việc về trước đi rồi sáng ngày hai người ấy về sau chớ có hại chi đâu.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa gật đầu khen phải, vội vã bước ra ngoài Tiểu Xuân đình. Lưu Yến Ngọc, Giang Tam Tẩu cùng Tấn Hỉ ba người bước theo tiễn đưa chàng ra tận cửa vườn sau rồi mới trở lại.

Thoát khỏi huê viên, Thiếu Hoa đi được một hồi lâu bỗng nghe phía sau có tiếng gọi:

- Ai đó? Có phải Hoàng Phủ Công tử không?

Thiếu Hoa giật mình quay lại trông thấy một chú tiểu tăng, chàng hỏi:

- Tại sao người lại biết tôi?

Tên tiểu tăng mỉm cười đáp:

- Tôi vâng mệnh sự phụ tôi đến đây chờ tiếp công tử, xin công tử hãy ghé vào dùng trà.

Thiếu Hoa đoán chắc sư phụ tên tiểu tăng này không phải là hạng tầm thường, chàng lên tiếng hỏi:

- Chẳng hay sư phụ người pháp danh là gì?

Tiểu tăng đáp:

- Sư phụ tôi chính là Thanh Tu Trưởng lão ở tại chùa Huyên Giác gần nơi đây.

Dứt lời tiểu tăng quay đi, Thiếu Hoa nối gót theo sau, vừa đến cửa chùa đã thấy Trưởng lão bước nhanh nghinh tiếp.

Thanh Tu Trưởng lão nói:

- Tôi mừng cho quí nhơn thoát khỏi hỏa tai, lại gặp được mối lương duyên đẹp.

Thiếu Hoa nghe Trưởng lão nói trúng đích sự việc, chàng giựt mình nhưng giả vời nói:

- Nào tôi có bị tai nạn gì đâu, và cũng không gặp lương duyên nào cả.

Thanh Tu Trưởng lão cười ha hả:

- Công tử lại phải giấu ta làm gì? Vì ta đã thấu hiểu các việc quá khứ vị lai kia mà. Nếu công tử không tin, cứ việc ở lại đây chờ xem ngọn lửa bên Lưu viên rồi mới biết lời của Lưu tiểu thơ là chân thật.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa thấy Trưởng lão hiểu biết tâm sự của mình nên mới chịu thiệt. Trưởng lão hối tiểu tăng dâng trà lên và thong thả nói:

- Công tử cùng Lưu Tiểu thơ vốn có tiền duyên, nên cuộc nhơn duyên nầy về sau thế nào cũng sum hiệp, nhưng công tử phải bị lâm nạn lớn trong vòng ba năm đến nỗi tan nhà nát cửa, cốt nhục phân ly. Tuy vậy ta khuyên công tử chớ nên ưu phiền, phải bền chí làm tròn hai chữ hiếu trung thì sẽ có trời phù hộ. Đó chính là việc thiên cơ vô cùng bí nhiệm, xin công tử chớ nên tiết lậu.

Thiếu Hoa nghe nói thất kinh hỏi phăng:
- Chẳng hay nạn ấy có hại chi đến tánh mạng không, thưa sư phụ?
Thanh Tu Trưởng lão đáp:
- Công tử là bậc quí nhơn, nên dù có tai nạn chi cũng không hại đến tánh mạng. Miễn là chịu đựng cam khổ qua ba năm rồi thì một nhà sum hiệp hưởng phú quí vinh hoa.
Nói rồi, Trưởng lão bảo tiểu tăng đem cờ ra để cùng Thiếu Hoa chơi vài ván đặng chờ xem ngọn lửa bên vườn hoa họ Lưu.
Bây giờ xin nói việc Giang Tấn Hỉ, khi tiễn đưa Hoàng Phủ Thiếu Hoa thoát ra cửa sau về rồi, liền trở vào đem bổi chất đầy xung quanh Tiểu Xuân đình, đợi đến canh ba khi trời nổi gió mới đốt cháy. Lửa gặp bổi khô, gió mạnh nên chỉ trong nháy mắt ngọn lửa bốc cao tột trời. Giang Tấn Hỉ vờ vừa chạy vừa la:
- Lửa cháy! Lửa cháy! Hoàng Công tử uống rượu say đạp đổ ngọn đèn, bắt lửa cháy nhà rồi! Bớ người ta! Đến cứu! Đến cứu!
Tào Tính và Ngô Tường ở ngoài huê viên đang uống rượu nghe la bài hải, lật đật chạy ra hỏi Giang Tấn Hỉ:
- Có thấy công tử tôi chạy ra không?
Tấn Hỉ đáp:
- Chưa, chưa thấy!
Hai người nghe nói thất kinh áp vào kêu réo Thiếu Hoa om sòm mà không nghe tiếng đáp lại, chỉ thấy ngọn lửa bốc cao đốt cháy cây gỗ nổ bôm bốp. Cả hai đều giậm chân khóc rống lên.
Lúc ấy Tấn Phòng Quan hay tin trong vườn Quốc trượng lửa cháy liền đem binh vào tiếp chữa. Tào Tín và Ngô Tường vội nói với Tấn Phòng Quan:
- Hoàng Phủ Công tử tôi đang ngủ trong ấy mà thình lình bốc cháy, hãy mau mau tưới tắt lửa và tìm kiếm tử thi.

Tấn Phòng Quan nghe nói thất kinh:

- Trời ơi! Lại có Hoàng Phủ Công tử trong ấy sao?

Nói rồi đốc thúc quân sĩ, một mặt tưới nước vào như mưa, một mặt quăng câu liêm, câu móc vào giựt sập Tiểu Xuân đình tìm kiếm không sót chỗ nào mà vẫn không thấy tử thi đâu cả.

Tấn Phòng Quan nói:

- Trong đó không có tử thi nào cả, chắc là Hoàng Phủ Công tử đã hay được chạy thoát rồi.

Tào Tín và Ngô Tường không biết sao phải đốt đuốc đặng chạy đêm về báo tin, nhưng rủi cửa thành chưa mở nên phải ngồi chờ đến khuya mới qua được. Còn Giang Tấn Hỉ đợi cho ngọn lửa tàn, giao công việc nhà cho gia tướng rồi tung mình lên ngựa phi nhanh qua nhà họ Cố đặng tin cho Khuê Bích hay.

Lưu Khuê Bích hay tin nửa mừng nửa sợ. Mừng là vì giết được người tình địch thỏa lòng ghen ghét, nhưng sợ là sợ rồi đây Hoàng Phủ Kính sẽ bắt phải đền mạng. Chàng vội vã cùng Giang Tấn Hỉ ra về.

Đến nơi, Lưu Khuê Bích hay tin không tìm được thi thể của Thiếu Hoa thì thất kinh sợ rằng Thiếu Hoa đã thoát khỏi.

Giang Tấn Hỉ biết ý vội nói:

- Xung quanh Tiểu Xuân đình tôi chất bổi nhiều lắm và nổi lửa đốt lên một lượt, tưởng Thiếu Hoa không tài nào thoát khỏi đặng đâu.

Lưu Khuê Bích nghe nói mới an tâm, tỏ lời khen ngợi Giang Tấn Hỉ không ngớt.

Lời Bình:

Người ta thường bải "trâu tìm cột chớ mấy thuở cột tìm trâu"? Thế mà Lưu Yến Ngọc đi tìm Hoàng Phủ Thiếu Hoa để kết duyên thật là hiếm có trên

đời.

Ta nên biết rằng, trai tài gái sắc xứng đôi vừa lứa một khi họ gặp nhau thế tất không nhiều thì ít họ cũng có chút ít cảm tình, hay ít ra họ cũng để ý nhau. Nếu trong hoàn cảnh ấy mà một trong hai người không dám mạnh dạn nói lên nỗi lòng của mình thì đôi lứa ấy sẽ ước duyên với nhau ngay.

Có nhiều người hiểu rõ tâm lý biết được cái nhược điểm ấy cho nên họ thường bạ đâu tỏ tâm trạng mình đó rồi trai gái xằng bậy hóa ra tên Sở Khanh đáng trách. Có người quá chính chuyên sợ tổn thương đến danh dự của mình thậm chí đã thầm yêu nhau tha thiết mà không dám tỏ tâm trạng cho nhau biết để đến khi hối hận là cuộc tình duyên đã dang dở hay gặp nghịch cảnh mất rồi.

Ai cũng phải thừa nhận rằng cuộc tình duyên không nên xây dựng một cách sỗ sàng, nhưng một khi đã thật tình yêu rồi cũng không nên quá rụt rè và khi lương duyên đã thành tựu rồi cũng chớ nên quá đòi hỏi để thỏa mãn về thể chất, bởi có thể biến thành cuộc tình duyên thấp hèn không bền lâu.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Tám

Hoàng Nguyên soái nổi giận tra gia tướng.
Giang Tấn Hỉ bí mật tở chơn tình.

Nhắc lại Thiếu Hoa cùng hai tên gia tướng xin phép qua bên Côn Minh trì chơi thuyền cùng Lưu Khuê Bích, vợ chồng Hoàng Phủ Kính đợi mãi đến chiều tối vẫn không thấy con mình về. Doãn Phu nhơn lấy làm lo lắng hỏi chồng.

- Lạ thật. Không biết Thiếu Hoa có đi chơi thế nào đến bây giờ vẫn không thấy tăm dạng?

Hoàng Phủ Kính vẫn bình tĩnh nói:

- Phu nhơn khéo lo, tôi biết chắc thế nào Thiếu Hoa qua bên ấy cũng bị Lưu Khuê Bích cầm giữ lại không cho về, vì không mấy khi Thiếu Hoa nó qua bên ấy mà cuộc giao du của hai trẻ quá thân thiết làm sao cáo từ được?

Suốt đêm ấy Doãn Phu nhơn lo ngại nên thao thức mãi không ngủ được. Trời vừa rựng sáng, trông thấy Trưởng Hoa Tiểu thơ bước vào phòng. Doãn Phu nhơn vội hỏi:

- Bây giờ trời đã sáng rồi sao không thấy em con về?

Trưởng Hoa Tiểu thơ nói:

- Không biết chừng Lưu Khuê Bích cầm lại dùng cơm sớm mai rồi mới cho về chăng?

Tiểu thơn nói vừa dứt lời bỗng thấy Tào Tín và Ngô Tường từ ngoài ngõ hơ

hải chạy vào quì mọp xuống đất vừa lạy vừa khóc đồng thanh bẩm:
- Nguy tai rồi lão gia ôi! Tánh mạng của Hoàng Phủ Công tử thật khó bảo toàn.
Vợ chồng Hoàng Phủ Kính nghe nói thất kinh quát hỏi:
- Tại sao tánh mạng công tử lại khó bảo toàn? Hãy nói mau!
Tào Tín và Ngô Tường gạt nước mắt đem hết sự việc kể lại đầu đuôi cho vợ chồng Hoàng Phủ Kính nghe. Doãn Phu nhơn nghe nói vùng khóc rống lên rồi lớn tiếng mắng hai tên gia tướng:
- Tại sao công tử bay chết thiêu mà chúng bay lại còn sống chạy về đây được? Thế thì cái chết của công tử nếu chúng bay không nhúng tay cũng biết trước nên mới thoát thân được.
Tào Tín và Ngô Tường nghe phu nhơn buộc tội, chúng sợ hãi run rẩy đáp:
- Bẩm phu nhơn, khi Tiểu Xuân đình bị phát hỏa thì hai tôi đang uống rượu ở ngoài nên không hề chi.
Hoàng Phủ Kính nghe nói nổi giận lôi đình vỗ ghế nạt lớn:
- Công tử ở trong phòng sao chúng bay không ở trong đó hầu hạ lại ra ngoài uống rượu, vậy thì đem hai đứa bay theo làm gì?
Hai tên gia tướng sợ hãi khép nép thưa:
- Bẩm Nguyên soái, chỉ vì công tử dạy chúng tôi mới dám. Lúc ấy, có một tên gia nhơn của Lưu gia tên Giang Tấn Hỉ đến mời chúng tôi ra ngoài uống rượu, chúng tôi cố ý từ chối, nhưng công tử thấy hắn có lòng tử tế nên công tử bảo chúng tôi cứ việc đi, chẳng dè khi ra ngoài được một lát thì thấy Tiểu Xuân đình phát hỏa. Không biết tai họa tự đâu đem đến chứ chẳng phải do chúng tôi ham ăn uống mà ra, xin Nguyên soái lượng xét cho.
Trưởng Hoa Tiểu thơ xen vào hỏi:
- Lưu Công tử đã có việc đi vắng, sao em ta lại không về còn ở lại làm gì?
- Thưa tiểu thơ, lúc Lưu Công tử ra đi, công tử tôi cũng tỏ ý muốn cáo từ

nhưng Lưu Công tử cầm lại chẳng cho về.

Trưởng Hoa Tiểu thơ hừ một tiếng tỏ vẻ hằn học:

- Thế thì quả nhiên Lưu Khuê Bích đã đem lòng oán hận về việc thi bắn lúc trước cho nên lập mưu ám hại em ta đặng tranh cướp Mạnh thị. Nếu không phải vậy thì phàm chủ nhà đã đi vắng còn cầm khách ở lại làm gì?

Trưởng Hoa Tiểu thơ luận lẽ ấy, cả nhà ai cũng cho là phải. Trưởng Hoa lại lên tiếng hỏi tiếp hai tên gia tướng:

- Chúng bay có biết ai là người coi giữ cái huê viên ấy không? Và lúc ngọn lửa cất cháy có ai cứu chữa không?

Tào Tín và Ngô Tường đồng thưa:

- Người giữ vườn là Giang Tấn Hỉ và cũng chính tên ấy vào mời chúng tôi đi uống rượu, hắn trạc độ mười sáu mười bảy tuổi, còn trong khi phát hỏa thì có Tấn Phòng Quan đem binh đến cứu chữa…

Trưởng Hoa lại hỏi:

- Trong lúc quan đến cứu chữa có tìm thấy thi hài không?

- Dạ thưa tiểu thơ lúc ấy chúng tôi có bảo Tấn Phòng Quan đốc quân tìm kiếm nhưng không tìm thấy thi hài nào cả.

Trưởng Hoa ra chiều suy nghĩ rồi quay lại nói với song thân:

- Thế thì con tin chắc em con chưa chết, vì cứ như dung mạo của em con không phải là kẻ yểu tướng, hơn nữa không tìm thấy thi hài tất nhiên em con trốn thoát được rồi.

Tiểu thơ lại gạn hỏi hai tên gia tướng xem lúc Tấn Hỉ đến mời đi uống rượu với thái độ ra sao. Hai tên gia tướng kể lại sự việc Tấn Hỉ mời chúng ra ngoài rồi kêu hai người nữa cùng bắt chén, đoạn hắn bỏ ra huê viên lấy cớ đi tuần phòng, rồi trong lúc phát hỏa hắn lại tri hô lên trước nhất.

Trưởng Hoa cau mày nói:

- Nếu vậy thì thế nào tên Giang Tấn Hỉ ấy cũng có nhúng tay vào vụ này.

Chắc là Lưu Khuê Bích bảo Tấn Hỉ rủ hai đứa này ra ngoài chờ cho Thiếu Hoa ngủ say rồi ám hại.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Lời con đoán có lý lắm. Vậy bây giờ ta phải lập tức bắt Giang Tấn Hỉ về đây tra vấn trước đã rồi sau sẽ hỏi Lưu Khuê Bích.

Dứt lời, Hoàng Phủ Kính tung mình lên ngựa tuốt sang Lưu phủ.

Lúc ấy Lưu Khuê Bích đang ngồi trong phòng, bỗng nghe gia đinh chạy vào báo:

- Có Hoàng Phủ Nguyên soái đến.

Khuê Bích lật đậy chạy ra nghinh tiếp, chàng trông thấy Nguyên soái hầm hầm sắc giận, một cái nhìn Nguyên soái cũng đủ làm cho Khuê Bích khiếp đảm lo âu.

Hoàng Phủ Kính gằn giọng hỏi:

- Đêm hôm qua vì cớ gì bên này phát hỏa? Còn con tôi bây giờ hiện ở đâu?

Lưu Khuê Bích đáp:

- Thưa, việc ấy tôi không được rõ, vì đêm hôm qua tôi mắc đi sang nhà cậu tôi hộ tang cho bà ngoại. Lúc ấy lịnh lang ngủ tại Tiểu Xuân đình không biết lý do gì bị hỏa tai. Mãi đến khi gia nhơn tin cho tôi chạy về thì tòa nhà ấy đã biến thành đống tro. Vả lại trong lúc ấy có Tấn Phòng Quan đem binh đến cứu chữa, nhưng tìm bới không thấy thi hài, chắc có lẽ lịnh lang chạy khỏi rồi cũng nên.

Hoàng Phủ Kính xoe tròn đôi mắt nhìn thẳng vào mặt Khuê Bích nói:

- Nếu bảo rằng con ta thoát khỏi, sao đến bây giờ không thấy nó về? Hãy dắt ta vào đó khám xét xem nào.

Lưu Khuê Bích vội vàng đưa Hoàng Phủ Kính ra Tiểu Xuân đình.

Đến nơi, Hoàng Phủ Kính truyền quân bới tìm thật kỹ, nhưng không tìm thấy chi hết. Lúc ấy gia tướng nhà họ Lưu cũng ra đứng vây xem thật đông.

Tào Tín và Ngô Tường chỉ Giang Tấn Hỉ nói với Hoàng Phủ Kính:

- Thưa Nguyên soái, đêm hôm qua chính tên này ép mời chúng tôi uống rượu đây.

Hoàng Phủ Kính liền kêu Tấn Hỉ đến. Tấn Hỉ nhận thấy mình là ân nhân của Thiếu Hoa nên không chút ngại ngùng, chàng ung dung bước tới quì xuống.

Hoàng Phủ Kính quát hỏi:

- Ngươi tên họ gì? Có phải ngươi là kẻ coi giữ cái huê viên này không?

Giang Tấn Hỉ bình tĩnh bẩm:

- Bẩm Nguyên soái, tôi tên Giang Tấn Hỉ và chính tôi có nhiệm vụ trông coi cái huê viên này.

Hoàng Phủ Kính gằn từng tiếng:

- Đêm hôm qua ngươi ép hai tên gia tướng của ta uống rượu rồi ngươi lại bỏ đi đâu?

Giang Tấn Hỉ đáp:

- Vì đêm qua Cố Phu nhơn và Lưu Công tử đi vắng nên tôi phải đi tuần huê viên.

- Hừ! Nếu ngươi tuần phòng cẩn mật như vậy tất nhiên việc phát hỏa này vì duyên cớ gì ngươi phải biết rõ chứ?

Giang Tấn Hỉ đáp:

- Lúc ấy tôi đang đi tuần bên ngoài, thình lình thấy lửa dậy vội tri hô lên chứ vì duyên cớ gì thật tình tôi không biết.

Hoàng Phủ Kính nghe hắn chối quanh giận quá nạt lớn:

- Ngươi bảo ngươi mắc việc không thể uống rượu được thì việc gì lại ép người ta uống? Có phải là ngươi dùng kế điệu hổ ly sơn để ám hại con ta không? Chắc chắn việc phóng hỏa do tay ngươi rồi chứ còn chối cãi gì nữa.

Dứt lời, Hoàng Phủ Kính hô quân áp lại bắt Giang Tấn Hỉ đem tra vấn. Tấn Hỉ liền quì mọp xuống lạy thưa:

- Việc mời uống rượu ấy cũng vì tôi có lòng quí trọng hai người, còn việc xảy ra hỏa tai thật tình tôi không biết xin Nguyên soái lượng xét cho.
Lưu Khuê Bích thấy thế sợ Hoàng Phủ Kính đem Tấn Hỉ về tra khảo lậu sự nên bước ra nói:
- Xưa nay Giang Tấn Hỉ vốn kẻ lương thiện, tôi chắc hắn không bao giờ làm chuyện ác nhơn vậy đâu. Nếu Nguyên soái làm vậy oan cho nó tội nghiệp.
Hoàng Phủ Kính nhìn Khuê Bích nghiêm sắc mặt nói:
- Còn công tử mắc đi hộ tang sao cầm con tôi lại làm gì? Tôi chắc việc này do công tử chủ mưu ám hại con tôi.
Lưu Khuê Bích thản nhiên đáp:
- Việc cầm bạn ở lại chơi cũng là việc thường tình. Vả lại, tôi có ngờ đâu lịnh lang lại say rượu đạp đổ đèn làm cháy mất một tòa nhà của tôi. Phải chi tôi biết trước như thế thì tôi cầm cọng làm gì. Nay Nguyên soái bắt gia nhơn của tôi đem về tra vấn, tôi e trái đạo lý chăng?
Hoàng Phủ Kính nghe Khuê Bích nói lý lại càng nghi ngờ hơn nữa, lớn tiếng nói:
- Công tử nói rằng công tử có lòng tử tế mời con tôi ở lại, nhưng nghiệm theo lẽ thì không thể tin được.
Dứt lời Hoàng Phủ Kính ra lệnh áp giải Giang Tấn Hỉ về phủ.
Quân sĩ được lệnh áp tới trói Giang Tấn Hĩ dẫn đi lập tức. Lúc ấy, Giang Tấn Hỉ tưởng Hoàng Phủ Thiếu Hoa đã về đến nhà rồi, còn việc Hoàng Phủ Kính làm như vậy lả để cho Lưu Khuê Bích khỏi nghi ngờ mình nên không sợ sệt gì cả, lại giả vờ kêu lên:
- Lưu Công tử ôi! Hãy cứu tôi với.
Lúc ấy Lưu Khuê Bích cũng muốn cứu nhưng không biết làm sao, đành đứng trơ trơ như tượng gỗ.
Về đến phủ, Hoàng Phủ Kính thuật lại cho Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa

Tiểu thơ nghe. Trưởng Hoa bấm trán suy nghĩ hồi lâu rồi nói:
- Nếu không tìm thấy thi hài, thì chắc chắn là em con thoát thân rồi, xin phụ thân hãy an tâm.
Hoàng Phủ Kính thở dài nói:
- Nếu nó thoát được thân sao mãi đến bây giờ không thấy về? Thật ta lo ngại quá! Thôi, để ta đem Giang Tấn Hỉ tra hỏi xem sao.
Dứt lời, Hoàng Phủ Kính truyền quân bày đồ hình cụ ra rồi cho giải Giang Tấn Hỉ vào. Giang Tấn Hỉ đến nơi thấy vậy tưởng Nguyên soái giả vờ để che mắt Lưu Khuê Bích nên chàng vẫn bình tĩnh. Hoàng Phủ Kính lên tiếng hỏi:
- Ta thấy ngươi còn nhỏ tuổi nên chắc việc này chẳng phải do tay ngươi, vậy kẻ nào chủ mưu hãy khai mau.
Giang Tấn Hỉ tưởng Nguyên soái giả cách hỏi vậy thôi, nên chàng đáp ngay không cần nghĩ:
- Bẩm Nguyên soái, việc này do công tử say rượu đạp đổ đèn nên lửa bắt cháy chứ không ai âm mưu ám hại cả, xin Nguyên soái xét lại.
Nguyên soái nghe nói nổi giận nạt lớn:
- Ta thấy ngươi còn nhỏ nên không nỡ gia hình, sao ngươi dám đem lời xảo trá dối ta. Hừ, nếu ngươi không thú thật chớ trách ta sao độc ác!
Bấy giờ Giang Tấn Hỉ có ý giận thầm, hắn nghĩ:
"Tại sao công tử đã thoát thân về được rồi lại còn muốn làm khổ ta như vậy?"
Nghĩ đoạn, Giang Tấn Hỉ vội thưa:
- Bẩm Nguyên soái hãy cho tôi nói một đôi lời.
Hoàng Phủ Kính nghe Tấn Hỉ nói như vậy liều truyền quân sĩ bước ra ngoài hết và bảo:
- Ngươi có điều chi hãy nói đi.

Giang Tấn Hỉ nhìn bốn bên thấy vắng người liền bước đến gần Hoàng Phủ Kính nói nhỏ:

- Bẩm Nguyên soái, cho tôi xin hỏi Nguyên soái một lời. Chẳng hay Nguyên soái giả vờ làm như vậy hay Hoàng Phủ Công tử chưa về?

Hoàng Phủ Kính lấy làm ngạc nhiên:

- Nào! Ta có thấy con ta về bao giờ đâu!

Giang Tấn Hỉ thất kinh nói:

- Trời ơi! Té ra công tử chưa về sao? Thế thì lạ lùng thật!

- Ngươi nói gì vậy, ta không hiểu gì cả. Hãy nói thật ra cho ta biết, chớ nên giấu giếm.

Giang Tấn Hỉ liều quì xuống thuật đầu đuôi mọi việc cho Hoàng Phủ Kính nghe, Hoàng Phủ Kính nghe xong nửa mừng, nửa sợ, nói:

- Nếu vậy thì ngươi là ân nhân của con ta rồi, ta cần phải hậu tạ ngươi mới được, song không biết tại sao mãi đến bây giờ không thấy con ta về?

Giang Tấn Hỉ ra chiều suy nghĩ rồi nói:

- Không biết chừng công tử bị việc chi cản trở dọc đường chăng, nhưng tôi tin chắc sớm tối gì công tử cũng về, xin Nguyên soái chớ lo.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Thôi được, bây giờ ngươi hãy ở lại đây uống rượu chơi, chờ con ta về sẽ nói chuyện.

Giang Tấn Hỉ nói:

- Xin đa tạ tấm lòng đoái thương của Nguyên soái, song bây giờ nếu tôi uống rượu ở đây tất nhiên Lưu Công tử sẽ đem lòng nghi kỵ và làm khó dễ tôi.

Giang Tấn Hỉ vừa nói dứt lời bỗng có quân chạy vào báo:

- Bẩm Nguyên soái, công tử đã về!

Hoàng Phủ Kính nghe nói mừng rỡ vô cùng.

Xin nhắc lại việc Thiếu Hoa ghé vào chùa với Thanh Tu Trưởng lão đánh cờ đặng chờ xem lửa cháy trong vườn họ Lưu. Quả nhiên vào lối canh ba bỗng thấy trong huê viên lửa dậy hừng hực trời. Bấy giờ chàng mới tin Lưu Khuê Bích có lòng hại mình. Sáng hôm sau Thanh Tu cầm Thiếu Hoa ở lại dùng cơm mai rồi mới cho về, nên mới trễ nải như vậy.

Khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa bước vô nhà, Giang Tấn Hie liền chạy tới vái lạy và hỏi:

- Tại sao mãi đến bây giờ công tử mới về?

Thiếu Hoa lật đật giơ tay đỡ Giang Tấn Hỉ dậy và nói:

- Người là ân nhân cứu mạng của tôi, xin chớ thủ lễ quá vậy, xin mời người ngồi đây tôi sẽ nói chuyện.

Nói rồi Hoàng Phủ Thiếu Hoa đi thẳng ra sau hậu đường, ai nấy đều mừng rỡ xúm lại hỏi lăng xăng.

Thiếu Hoa thuật lại đầu đuôi mọi việc cho cả nhà nghe, duy có việc Thanh Tu Trưởng lão mách cho biết gia đình họ Hoàng Phủ phải chịu tai họa trong ba năm nhà tan cửa nát, cốt nhục phân ly, chàng không nói ra vì sợ song thân phiền muộn.

Thiếu Hoa còn kể lại việc đính hôn với Lưu Yến Ngọc cho song thân nghe, nhưng chàng căn dặn không nên tiết lậu, sợ Lưu Khuê Bích biết được có hại cho em gái, và Mạnh Lệ Quân hay được cũng sanh lòng ghen tương.

Hoàng Phủ Kính gật đầu khen:

- Con nói phải lắm.

Rồi ông lấy ra mười lượng vàng trao cho Giang Tấn Hỉ, và nói:

- Ta thưởng cho ngươi mười lượng vàng này để đáp lại tấm lòng tốt của ngươi, nếu mai sau ngươi có cần gì cứ việc qua đây ta sẽ giúp đỡ cho.

Giang Tấn Hỉ tỏ lời từ chối:

- Tôi xin đội ơn Nguyên soái, nhưng việc ấy có chi lâm trọng, tôi không dám

nhận lấy số tiền thưởng quá to tát như vậy đâu.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Ngươi đã là kẻ cứu mạng của con ta, đáng lẽ ta phải thâu dùng mới phải, chứ mười lượng vàng này có thấm vào đâu. Nhưng ngặt vì ngươi hiện đang ở với họ Lưu, nếu họ Lưu đối đãi tử tế với ngươi thì thôi, bằng không thì hãy qua đây ta sẽ trọng đãi.

Giang Tấn Hỉ nghe nói, mừng rỡ tiếp lãnh số vàng rồi thưa:

- Mẹ con tôi ở nhà họ Lưu từ lúc tôi mới lên chín tuổi, được cả nhà thừa nhận mẹ con tôi là người tâm phúc, nay vì Lưu Công tử lập tâm độc ác tôi phải làm như thế cũng đã bất nghĩa lắm rồi, lẽ nào lại bỏ đó sang đây sao phải. Nhưng tôi chỉ xin công tử một điều là nếu ai có hỏi hãy nói rằng trong khi đang ngủ xay thấy lửa dậy rồi có một thần nhân hiện ra cứu đem bỏ giữa đồng, sáng ngày hôm sau mới hỏi thăm đường về nhà. Nếu công tử thố lộ chơn tình thì chẳng những liên lụy đến tiểu thơ mà thôi, tánh mạng của mẹ con tôi cũng khó bảo toàn.

Cha con Hoàng Phủ Kính nhận lời rồi sai người đưa Tấn Hỉ ra về.

Khi Giang Tấn Hỉ về rồi, Hoàng Phủ Kính kêu Tào Tín và Ngô Tường chỉ vào mặt mắng:

- Hai đứa bay toàn là kẻ tham ăn tham uống rủi chút nữa là con ta chết mất rồi! Thế thì ta còn dùng hai đứa bay sao được.

Tào Tín và Ngô Tường thất kinh quì lại cầu van. Thiếu Hoa thấy vậy thương tình bước tới thưa:

- Xin phụ thân hãy dung cho nó, vì việc này do con bảo chứ chúng nó không dám tự tiện bỏ ra ngoài.

Hoàng Phủ Kính bằng lòng tha thứ nhưng lại nói:

- Chúng bay mới lầm lỡ lần đầu ta cũng thương tình tha cho, nếu lần sau có vậy nữa ta sẽ trị tội nặng.

Hai tên gia tướng mừng rỡ lạy tạ lui ra.

Nói về Lưu Yến Ngọc và Giang Tam Tẩu khi hay tin Hoàng Phủ Kính bắt Giang Tấn Hỉ về, trong lòng lo ngại không yên. Hai người không biết Hoàng Phủ Thiếu Hoa có về đến nhà hay không, nếu có về nhà tại sao Hoàng Phủ Nguyên soái lại bắt Giang Tấn Hỉ?

Ngày sau, Giang Tam Tẩu giả vờ đến khóc lóc với Lưu Khuê Bích:

- Hôm qua Hoàng Phủ Nguyên soái bắt con tôi sang bên đó tra vấn, tôi sợ con tôi bị đòn bọng chịu không nổi khai bậy ra thì biết làm sao?

Trong lúc hai người đang bàn luận, bỗng thấy Giang Tấn Hỉ về; dọc đường Tấn Hỉ đã lấy đất và lọ bôi mặt cho lem luốc trông như người bị khảo tra nhừ tử vậy. Hắn vừa bước vào nhà vừa đi cà nhắc trông bộ thảm thương, Giang Tam Tẩu vừa thấy con, giả vờ kinh hãi chạy ra hỏi:

- Con ôi! Hình như con bị tra khảo nhiều lắm phải không?

Giang Tấn Hỉ thổn thức thưa:

- Khổ lắm mẹ ôi! Hoàng Phủ Nguyên soái bắt con về cột chặt cứng rồi lấy kềm kẹp đau đứt ruột. Nguyên soái buộc con phải khai việc do Lưu Công tử thù hằn về vấn đề lương duyên của Mạnh thị nên phóng hỏa ám hại Hoàng Phủ Công tử. Con nhất định chối từ thì bọn gia tướng lại ra tay kềm kẹp dữ dội, may thay lúc đó có Hoàng Phủ Công tử về, con mới thoát nạn.

Lưu Khuê Bích nghe nói, thất kinh hỏi:

- Ngươi bảo Hoàng Phủ Thiếu Hoa thoát khỏi về đặng được rồi à?

- Vâng, sự thật là như vậy. Tôi nghe Hoàng Phủ Công tử thuật lại rằng: trong cơn lửa dậy mười phần nguy cấp bỗng đâu có một vị thần hiện ra cứu người rồi bay vụt lên không trung, đem bỏ giữa đồng. Vì trời tối mà ở đó đường sá lại lạ lùng nên người đợi đến sáng mới hỏi thăm đường về. Trên đường về, Hoàng Công tử đi quanh lộn mãi đến trưa mới đến nơi.

Lưu Khuê Bích nghe qua, thở dài căm tức vì đã hại người tình địch không

được, lại thiếu mất một tòa nhà xinh đẹp trong huê viên.

Lời Bình:

Trong thời gian phong kiến, bọn cường hào luôn có tư tưởng và hành động hà hiếp kẻ khác, chúng muốn gì được nấy, không ai có thể ngăn cản được, nếu ai cả gan nghịch lại, tất nhiên sẽ bị chúng dùng quyền lực làm cho điêu đứng, ta nhà nát cửa. Nhân vật Hoàng Phủ Kính này cũng đường đường là một vị Nguyên soái có quyền tiền trảm hậu tấy, nhưng so với Lưu Tiệp làm chức Quốc trượng trong triều, tất nhiên phải bị lép vế. Vì vậy phải bị nạn cá lớn ăn hiếp cá bé. Vì lẽ ấy Lưu Khuê Bích mới dám nói lý trong khi Hoàng Phủ Kính đến bắt Giang Tấn Hỉ.

Nhân vật Thanh Tu Trưởng lão trong hồi này quả không phải là người phàm tục mà là người trên thượng giới sai xuống cầm chân Thiếu Hoa trong một buổi để cho chàng về chậm mới sanh ra việc Hoàng Phủ Kính đến Lưu phủ và gây thêm sự mâu thuẫn về sau.

Chữ "trung" trong thời phong kiến thật quả máy móc và hẹp hòi, làm tôi phải trung với chủ vô điều kiện; không cần biết chủ ấy là vị hôn quân hay minh quân, chủ bảo chết thì phải chết, có thể nói là triệt để trung thành. Ở đây Giang Tấn Hỉ làm tôi cho họ Lưu thì dù cho họ Lưu có gian ác đến đâu cũng vẫn phải trung thành, cho nên tuy hành động cứu người của Tấn Hỉ là nhân đạo, song như thế là trái với lòng trung với Lưu gia nên chàng phải giấu nhẹm. Nhưng ở đời đã làm việc thiện mà phải lén lút thì thật là khổ tâm.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Chín

Nghe lời con, Quốc trượng thi độc kế
Giữ lòng trung, Nguyên soái quyết ra binh.

Lưu Khuê Bích ngồi bấm trán suy nghĩ một hồi lâu rồi cho phép Giang Tấn Hỉ vào nhà an nghỉ.

Tấn Hỉ vào trong đem hết mọi việc thuật lại cho mẹ nghe. Giang Tấn Hỉ liền đến Tiểu Vân các nói cho Lưu Yến Ngọc biết, cả hai mừng rỡ vô cùng.

Trong lúc ấy, bên nhà họ Mạnh có tên gia nhơn tên Mạnh Minh hay tin Hoàng Phủ Thiếu Hoa bị nạn hỏa tai bên Tiểu Xuân đình, nhưng hắn không biết rõ sống chết thế nào, liền phi báo cho Mạnh Sĩ Nguyên hay, Mạnh Sĩ Nguyên vừa nghe qua đã biết ngay việc ấy do Lưu Khuê Bích âm mưu hãm hại rồi. Cả nhà: Hàn Phu nhơn, Mạnh Gia Linh, Tô Đại Nương, Mạnh Lệ Quân, Tô Yến Tuyết thảy đều thất kinh.

Tô Yến Tuyết nói:

- Việc này chắc chắn Lưu Khuê Bích hận việc tranh hôn nên âm mưu ám hại đây.

Hàn Phu nhơn cũng nói:

- Nếu quả hiền tế ta bị hại rồi thì cuộc nhơn duyên đại sự của con ta bị dang dở còn chi.

Mạnh Lệ Quân ngồi lặng thinh không thốt nên nửa lời song trong lòng tái tê đau đớn khôn xiết.

Tô Yến Tuyết lại tiếp:

- Tôi xem tướng mạo của Hoàng Phủ Công tử không phải là hạng yểu tướng, chắc không can chi đâu.

Hàn Phu nhơn thở dài nói:

- Lưu Khuê Bích thì cố tâm ám hại, còn hiền tế ta thì bất ngờ, làm sao tránh khỏi tai nạn?

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Thôi, các ngươi đừng luận bàn nhiều chuyện, để ta sang nhà Hoàng Phủ hỏi thăm thì rõ ngay.

Nói dứt lời, lão mặc áo lên ngựa ra đi. Đến nơi, Mạnh Sĩ Nguyên cho người vào thông báo, Hoàng Phủ Kính lật đật chạy ra nghinh tiếp vào nhà.

Mạnh Sĩ Nguyên hỏi:

- Chẳng hay lịnh lang vì cớ chi mà phải ở đêm bên nhà họ Lưu đến nỗi phải lâm hỏa hoạn? Việc phát hỏa ấy đầu đuôi ra thể nào, còn lịnh lang hiện giờ ở đâu?

Hoàng Phủ Kính bèn tỏ hết đầu đuôi cho Mạnh Sĩ Nguyên nghe, nhưng Hoàng Phủ Kính chỉ nói dối y theo lời Giang Tấn Hỉ đã xin, còn việc Thiếu Hoa đính ước với Yến Ngọc cũng giấu nhẹm.

Mạnh Sĩ Nguyên ngồi suy nghĩ một hồi rồi nói:

- Tôi tin chắc sự việc này do Lưu Khuê Bích hận thù về việc tranh hôn mà gây ra. Thế thì từ nay chúng ta cần phải đề phòng hắn mới được.

Hoàng Phủ Kính gật đầu đáp:

- Đại nhơn luận như vậy rất chí lý, chính tôi cũng nghĩ vậy.

Hai người trà nước vãn hồi lâu, Mạnh Sĩ Nguyên đứng dậy cáo từ ra về. Ông ta đi nhanh về thuật lại đầu đuôi cho cả nhà nghe. Ai nấy đều mừng rỡ vô cùng. Trong nét mặt hớn hở của mọi người, chỉ có Tô Yến Tuyết là vui mừng hơn hết. Nàng vội vã chạy vào phòng nói cho Mạnh Lệ Quân hay và

bảo:

- Tiểu Thơ thấy lời tôi đoán có trúng không? Tôi chỉ nhìn qua tướng mạo của Hoàng Phủ Công tử là đủ biết, dù người có gặp tai nạn bằng trời cũng không chết đâu mà!

Mạnh Lệ Quân buồn bã đáp:

- Thù oán đã gây nên rồi, tôi chắc Lưu Khuê Bích sẽ còn gây ra nhiều chuyện nữa chứ không phải vậy thôi đâu!

Tô Yến Tuyết nói:

- Hôm nay âm mưu Khuê Bích đã bại lộ tất nhiên Hoàng Phủ Công tử thấy rõ bộ mặt phản bạn của hắn rồi, chắc người sẽ tuyệt giao và hết sức đề phòng thì Khuê Bích làm gì được?

Mạnh Lệ Quân nói:

- Hiện nay nhà họ Lưu đang có thế lực, không khi nào chịu buông tha, nhưng chị cũng hy vọng người lành sẽ có Trời Phật phù hộ thôi.

Hôm ấy nội nhà Hoàng Phủ ai nấy đều hậm hực tên Lưu Khuê Bích lòng người dạ thú. Hoàng Phủ Kính định sáng hôm sau viết biểu đem về triều dâng lên Thiên tử để người trừng trị hành vi ác độc ấy. Nhưng Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại can:

- Xin thân phụ chớ nên phiền lòng, con nguyện từ nay tuyệt giao với Lưu Khuê Bích thì chắc hắn không làm gì con được đâu. Nếu thân phụ tâu lên Thiên tử, tất làm hại bọn Giang Tấn Hỉ và kết thêm oán cừu với Lưu Tiệp không nên.

Hoàng Phủ Kính nghe con nói hữu lý nên đành nuốt hận bỏ qua.

Bây giờ tại Lưu phủ, Lưu Khuê Bích nằm gác tay lên trán nghĩ thầm:

"Ai ngờ đâu Hoàng Phủ Thiếu Hoa không chết mà ta lại bị cháy mất một tòa nhà xinh đẹp. Còn bảo rằng hắn có thần nhân cứu mạng thì phi lý. Hay là Giang Tấn Hỉ tiết lộ ra nên hắn mới thoát đặng chăng?"

Rồi Khuê Bích lại nghĩ:

"Nay Hoàng Phủ Kính đã biết rõ ta âm mưu hai con lão rồi, nếu lão tâu lên Thiên tử trong lúc cha ta chưa biết rõ đầu đuôi thì biết lấy ai bênh vực cho ta? Chi bằng ta viết hơ tỏ cho thân phụ ta biết trước, xin người tìm cách hại Hoàng Phủ Kính để cướp mối lương duyên Mạnh thị về ta thì hay hơn cả. Hơn nữa phụ thân ta yêu mến ta lắm, lẽ nào người lại bác bỏ lời cầu xin của ta?"

Nghĩ đoạn, Lưu Khuê Bích lấy bút mực viết một phong thơ rồi gọi tên gia tướng Du Nhị vào bảo:

- Ta cho ngươi ba chục lạng bạc đây, ngươi hãy cấp tốc đem bức thơ này đến tại kinh trao cho Quốc trượng nhé!

Du Nhị được số bạc khổng lồ, hắn mừng quá vâng dạ rốt rít, Khuê Bích lại cho Du Nhị biết rõ những lời lẽ trong thơ và dạy những câu trả lời phòng khi Quốc trượng có hỏi thì ứng đáp cho phù hợp với lời lẽ láo khoét của chàng. Du Nhị lãnh thơ lui ra tung mình lên ngựa đi ngay. Chẳng bao lâu hắn đến kinh thành, tìm đến dinh Lưu Tiệp.

Lúc bấy giờ Lưu Tiệp có một người hầu thiếp mến yêu tên Ngô Thục Nương. Người hầu thiếp này nguyên là của một vị môn sanh xuất tiền mua về rồi đem tặng cho Lưu Tiệp. Nàng có sắc đẹp vô cùng quyến rũ, lại có óc thông minh về toán học. Ở với Lưu Tiệp nàng sanh được một đứa con trai chưa đầy một tuổi, đặt tên là Lưu Quí.

Hôm ấy Lưu Tiệp đang bồng Lưu Quí nựng nịu, bỗng thấy con nữ tỳ chạy vào bẩm:

- Có một người ở Vân Nam mang thơ đến xin vào ra mắt.

Lưu Tiệp liền trao con cho Ngô Thục Nương rồi cho đòi vào.

Du Nhị vào đến nơi cúi lạy, Lưu Tiệp nhanh miệng hỏi:

- Cả nhà ta có được mạnh giỏi không?

- Bẩm lão gia, cả nhà đều được bình yên cả, nay công tử sai mang thơi đến dâng cho lão gia.

Vừa nói, Du Nhị vừa giơ hai tay dâng thơ lên. Lưu Tiệp tiếp lấy thơ bóc ra xem ngay.

Xem xong, Lưu Tiệp đứng phắt dậy cười gằn nói:

- Được rồi, nếu ta không trừ được bọn Hoàng Phủ Kính và Mạnh Sĩ Nguyên thì không phải là tay Quốc trượng.

Ngô Thục Nương thấy Lưu Tiệp có vẻ hằn học, vội hỏi:

- Trong thơ nói gì trong ấy mà lão gia lại giận dữ đến thế?

Lưu Tiệp liền trao bức thơ cho Ngô Thục Nương và nói:

- Nàng hãy đọc hết bức thơ này thì hiểu rõ nguyên nhân.

Lúc ấy mấy người hầu thiếp của Lưu Tiệp đều xúm lại xem thơ. Ngô Thục Nương xem xong ngồi ngẫm nghĩ hồi lâu, đoạn nở một nụ cười nói với Lưu Tiệp:

- Những lời lẽ trong thơ này tôi e không thật, lão gia chớ nên bận tâm là gì vô ích, vì nếu cứ kể thao tước phẩm của Hoàng Phủ Kính thì đối với lão gia có thấm vào đâu. Hơn nữa hiện nay quyền thế của lão gia đệ nhất trong triều há Mạnh Sĩ Nguyên lại không biết sao? Vả lại, công tử nhà ta tài mạo kiêm toàn, nếu công tử cùng Thiếu Hoa cả hai đều bắn trúng cả ba phát thì lẽ nào họ Mạnh lại không gả con cho Lưu Công tử mà lại gả con cho Hoàng Phủ Công tử? (Nguyên vì trong thơ Khuê Bích nói dối rằng mình cũng bắn trúng ba phát như Thiếu Hoa mà Mạnh Sĩ Nguyên lại không gả cho mình).

Nói đến đây, Ngô Thục Nương mỉm cười rồi tiếp:

- Theo tôi đoán thì thế nào Thiếu Hoa cũng bắn trúng ba phát tên còn công tử nhà ta thì bắn không trúng. Nay công tử vì quá say mê nhan sắc của Mạnh thị nên gởi bức thơ này đặng khiến lão gia tức giận làm hại nhà Hoàng Phủ. Còn việc phát nhơn ta đem về tra khảo lại càng nói dối hơn nữa, vì nhà ta là

một nhà hầu tước, mà dù nhà thường dân đi nữa Hoàng Phủ Kính cũng phải giữ theo pháp luật chứ có đâu con mình vô sự mà lại vu cáo cho người ta âm mưu hãm hại bao giờ? Thế thì lời lẽ trong bức thư này từ đầu chí cuối đều vô lý, xin lão gia chớ tin.

Lưu Tiệp gật đầu đáp:

- Nàng nói cũng có lý lắm đấy, nhưng con ta yêu Mạnh Lệ Quân sao Hoàng Phủ Kính lại không nhường nhịn, còn cho con mình đến tranh hôn, có phải hắn khinh ta không? Nhất định ta phải làm cho hắn nát cửa tan nhà, nếu không, chính con ta nó khinh ta là hèn nhát chứ đừng nói ai hết.

Nói rồi, Lưu Tiệp vội viết thư trả lời cho Khuê Bích biết và hứa sẽ trả thù cho con.

Tuy Lưu Tiệp là kẻ gian thần nhưng bản tánh của Lưu Tiệp không giống những gian thần khác, gia sản lão dinh dư nên không cần ăn hối lộ của ai. Ngoài cái bản chất độc ác, lão còn có tánh háo thắng nên hễ thấy ai a dua nịnh bợ thì lão bên vực triệt để, cho nên trong triều kẻ xe phụ, khiến thế lực lão càng to lớn hơn, một tiếng hô của lão rất nhiều kẻ hưởng ứng. Hôm nay lão quyết hại Hoàng Phủ Kính thì Hoàng Phủ Kính khó mà tránh khỏi.

Cách vài hôm, khi Thiên tử lâm triều, các quan triều kiến tung hô xong rồi, bỗng có quan Huỳnh môn bước ra quì tâu:

- Vừa rồi có quan Tuần phủ Sơn Đông là Bánh Như Trạch và quan Tổng binh ải Đăng Châu là Ân Diện Tiên dâng biểu văn về cáo cấp rằng có tướng Phiên tên là Ô Tất Khải kéo ba muôn binh đến cướp phá biên cương, quân ta đối định bị thua luôn mấy trận vì Ô Tất Khải sức mạnh phi thường, lại có tên quân sư tên Thần Võ Đạo nhơn có nhiều phép lạ.

Vua Thành Tôn nghe tâu, thất kinh nói:

- Trẫm cũng thấy trước bọn giặc này vô cùng lợi hại nên năm trước trẫm đã truyền chỉ cho quan Tuần phủ Sơn Đông chế tạo thêm chiến thuyền và binh

khí đủ loại để phòng bị, thế mà nay vẫn bị thảm bại là ý gì?

Rồi vua truyền đòi Thượng biểu quan vào hỏi:

- Chẳng hay quân giặc tài lực ra thế nào, khanh hãy tường thuật tỉ mỉ lại xem.

Thượng biểu quan vội quì tâu:

- Tên tướng soái của giặc là Ô Tất Khải trạc độ tam tuần, mình cao chín thước, sức mạnh địch nổi muôn người, hắn dùng cặp ngân chùy ước đặng ngàn cân, lại có tên quân sư là Thần Võ Đạo nhơn cũng dềnh dàng lớn vóc, ra trận trường dùng gươm, đặc biệt là hắn biết hô phong hoán võ, phép thuật dị kỳ, quân ta không tài nào chống nổi nên mới dâng biểu về cáo cấp xin binh cứu viện.

Vua Thành Tôn thở dài than:

- Như vậy biết liệu làm sao bây giờ?

Thế là Lưu Tiệp vớ được cơ hội may, lão thầm nghĩ:

"Bọn giặc đã có phát thuật như vậy thì ai mà đánh chúng cho lại? Thôi, để ta tiến cử Hoàng Phủ Kính đi chinh phạt. Thế nào hắn cũng bị thảm hại. Chừng ấy ta sẽ tìm cách hại hết gia quyến hắn là xong".

Nghĩ rồi Lưu Tiệp bước ra quì tâu:

- Nay bệ hạ mới lên ngôi, lòng người vẫn chưa định, cần phải sai danh tướng đi dẹp cho yên, nếu chậm trễ các chỗ khác sẽ bắt trước dấy loạn thì nguy.

Vua Thành Tôn gật đầu nói:

- Chính trẫm cũng ngại như vậy, song bọn giặc này lợi hại lắm, biết ai đâu mà đương đầu nổi?

Lưu Tiệp tâu:

- Hạ thần biết có một vị đại thần đủ sức đánh lui giặc này, nếu bệ hạ bằng lòng giáng chỉ cho người ấy đem binh đi đánh dẹp, nhất định sẽ thành công.

Vua Thành Tôn nóng lòng hỏi vội:

- Chẳng hay Quốc trượng tiến cử người nào?

Lưu Tiệp tâu:

- Hạ thần xin tiến cử Hoàng Phủ Kính hiện làm Vân Nam Tổng đốc Đại Nguyên soái. Người ấy quả là một tay lão luyện về việc chiến chinh. Bệ hạ chỉ cần phát cho vài muôn binh là quân giặc sẽ bị phá tan ngay.

Vua Thành Tôn nghe tâu, mừng rỡ phán:

- Ý khanh rất hợp ý trẫm, Hoàng Phủ Nguyên soái quả thật là một danh tướng, nếu sai người đi thì chắc sẽ thành công.

Dứt lời, vua Thành Tôn vội viết chiếu phong cho Hoàng Phủ Kính làm Chinh Đông Đại Nguyên soái, lại được quyền tiền trảm hậu tấu, lãnh hai muôn binh qua Sơn Đông dẹp giặc.

Viết xong, vua sai một viên quan lãnh chiếu và ấn Nguyên soái cùng ấn tiên phong đem ra Vân Nam cho Hoàng Phủ Kính. Đoạn vua bãi chầu về cung, còn Lưu Tiệp về phủ viết một bức mật thơ sai người đem ra Sơn Đông cho Bành Như Trạch biết rằng Hoàng Phủ Kính là kẻ thù với mình, chờ cho Hoàng Phủ Kính ra binh thất bại sẽ viết biểu về trào vu cáo rằng Hoàng Phủ Kính tạo phản để hại cho hết dòng họ hoàng Phủ Kính mới thỏa lòng căm hận.

Khi Khâm sai lãnh chiếu đi đến Vân Nam, Hoàng Phủ Kính vội vã ra nghinh tiếp. Đọc xong chiếu, Hoàng Phủ Kính hỏi Khâm sai:

- Hiện nay trong triều rất nhiều võ tướng ở không, sao Thiên tử không sai đi dẹp giặc còn ta đang trấn ải quan sao lại chiếu triệu sai đi?

Khâm sai đáp:

- Vì có Lưu Quốc trượng tiến cử nên triều đình mới sai Nguyên soái đi.

Hoàng Phủ Kính nghe qua cười khẩy nói:

- Thế thì Quốc trượng tử tế với tôi đấy chứ. Nhưng ta là võ quan còn sợ chi việc chinh chiến?

Sau đó, Hoàng Phủ Kính truyền dọ tiệc thết đãi Khâm sai. Rượu được vài tuần, Nguyên soái hỏi:

- Bọn Phiên tặc sang quấy nhiễu biên cương với lực lượng ra thế nào mà quân ta phải thua luôn mấy trận liền?

Khâm sai bèn kể lại việc lợi hại của địch quân, nào là Ô Tất Khải sức mạnh phi thường, nào là Thần Võ Đạo nhơn thuật phá kỳ dị vân vân.

Tiệc mãn, Khâm sai cáo từ lui ra qua quán dịch, còn Hoàng Phủ Kính thì trở vào hậu đường. Doãn Phu nhơn nói:

- Việc này rõ ràng là Lưu Tiệp nó lập kế báo thù cho con, ta biết liệu sao đây?

Hoàng Phủ Kính thở dài than:

- Nếu ngày trước ta tâu cùng Thiên tử thì làm sao có xảy ra việc như ngày nay!

Doãn Phu nhơn đề nghị:

- Bây giờ cứ việc dâng biểu lên Thiên tử tỏ bày mọi việc cho Thiên tử biết rõ rằng hắn binh con, muốn lập kế hãm hại lão thần cho rõ mặt gian thần hắn ta.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Bây giờ đã có chiếu chỉ mà ta còn tâu lên việc ấy, không khéo triều đình sẽ cho ta là kẻ tham sanh húy tử nên tìm cớ thối thác. Vả lại, năm xưa giặc Thổ Phiên dữ tợn như thế mà ta còn phá tan được thay, huống chi nay bọn giặc nầy, há ta lại sợ sao?

Doãn Phu nhơn nói:

- Phu quân chỉ giỏi về võ nghệ binh pháp chứ làm sao trừ được yêu thuật?

Hoàng Phủ Kính đáp:

- Phu nhơn hãy an tâm, với oai linh của Thiên tử thì tưởng có yêu thuật gì cũng không thắng nổi đâu.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa thấy thế vội bước ra thưa:

- Xin phụ thân hãy cho con theo với, vì con tưởng lúc ra trận, con cũng có thể giúp phụ thân một tay đắc lực.

Hoàng Phủ Kính lắc đầu đáp:

- Việc chinh chiến không phải là việc chơi đâu! Ta đây thọ ơn vua lộc nước nên phải xông pha vào chốn hiểm nguy, còn các con cần phải thu xếp gia sản trở về quê hương phụng sự mẫu thân, giữ tròn câu hiếu đạo, chớ nên tham lam hai chữ công danh mà sa vào tay gian thần Lưu Tiệp.

Doãn Phu nhơn nói:

- Hành động của đấng tu mi, bổn phận thiếp không có quyền cản trở, nhưng còn việc nhơn duyên của hai trẻ chưa thành, biết liệu sao?

Hoàng Phủ Kính nói:

- Phu nhơn nên biết rằng, cứ theo tướng mạo của con gái ta thì làm gì sau này cũng được đại quí, chúng ta chớ nên vội vàng mà uổng cho đời nó, còn con trai của ta cũng còn đang độ thiếu niên, chờ tôi đi chinh chiến về hãy xây dựng cũng chẳng muộn. Tôi đi đây có muộn lắm cũng hai năm, bằng mau lắm cũng một năm thì về, lúc ấy sẽ làm lễ cưới cho nó cùng tiểu thơ họ Mạnh.

Doãn Phu nhơn cúi đầu vâng mạng.

Hôm sau, Hoàng Phủ Kính lo sửa soạn quân mã rồi định đến ngày mồng tám đưa gia quyến theo đường thủy trở về quê hương, qua ngày mười hai sẽ kéo binh sang Sơn Đông dẹp giặc.

Hoàng Phủ Kính trù liệu vừa xong, bỗng nghe gia đinh vào báo:

- Có Mạnh Sĩ Nguyên đến viếng.

Hoàng Phủ Kính vội vã ra nghinh tiếp vào. Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Tôi không dè Lưu Tiệp nó đem lòng độc hiểm âm mưu trả thù cho con hắn nên mới tiến cử Nguyên soái đi dẹp giặc lần này, chẳng hay Nguyên soái

nghĩ sao?

Hoàng Phủ Kính mỉm cười đáp:

- Việc này chính tôi cũng thừa hiểu Lưu Tiệp cố tình hại tôi, song tôi đã thọ hưởng ơn vua lộc nước bấy lâu, tất nhiên phải đem thân ra gánh vác. Tôi đã định ngày mười hai tháng tám này khởi binh, còn gia quyến thì đến ngày mùng tám này tôi đưa về quê hương. Tôi định sang đại nhơn, chẳng dè đại nhơn lại sang đây, xin đại nhơn cho phép tôi thưa một việc.

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Chúng ta đây coi như người nhà cả rồi, Nguyên soái có việc gì cứ nói tự nhiên.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Tôi thấy lịnh ái và tiện nhi cũng còn niên thiếu, vậy xin đợi vài năm, chờ tôi dẹp giặc về sẽ tính làm lễ cưới, chẳng hay đại nhơn nghĩ sao?

Mạnh Sĩ Nguyên đáp:

- Hôm nay Nguyên soái bận lo việc nước thì việc nhỏ mọn ấy đợi đến bao giờ lại không được; nhưng tôi nghe nói quân giặc này có phép thuật vô cùng lợi hại nên tôi lấy làm lo lắm.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Tôi chỉ dốc một lòng trung và cậy nhờ đến oai linh của Thánh thượng thì tưởng yêu thuật cũng không làm gì nổi. Nhưng nói cho cùng, tôi có bề nào đi nữa thì cũng là tròn bổn phẩn của một kẻ tôi trung đối với quốc gia vậy.

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Nguyên soái đã có lòng trung như vậy, chắc trời kia cũng phò cho chóng thành công. Vậy nay tôi xin tiến cử cho Nguyên soái một người đại tướng để trợ lực cùng Nguyên soái ngoài trận mạc, chẳng biết Nguyên soái có bằng lòng dung nạp không?

Nguyên soái hỏi:

- Chẳng hay người ấy là ai vậy?
- Thưa người ấy vốn là biểu đệ của tôi, quê ở Giang Nam trên Vệ Hoán tự là Trấn Tôn, năm nay va tuổi độ bốn mươi, võ nghệ cao cường, hiện làm quan Tổng binh tại tình này.
Hoàng Phủ Kính mừng rỡ nói:
- À, tôi nghe danh người ấy đã lâu, nếu được đại nhơn tiến cử, tôi xin trọng dụng.
Sau đó Mạnh Sĩ Nguyên cáo từ ra về. Hoàng Phủ Kính tiễn chân ra tận ngoài thành mới trở lại.

Lời Bình:

- Xin độc giả hãy cùng tôi đi sâu vào tâm trạng của hai chàng công tử họ Lưu và họ Hoàng. Sự thật hai người này tài mạo tương đương. Đứng về phương diện tướng số mà bình phẩm như Tô Yến Tuyết thì có thể nói Hoàng Phủ Thiếu Hoa quí tướng hơn, chứ kỳ thật Khuê Bích vẫn đẹp trai không thua kém Thiếu Hoa, còn võ nghệ và tài thao lược Thiếu Hoa chưa chắc đã hơn Khuê Bích. Hai người có khác biệt nhau là ở chỗ tâm trạng mà thôi. Khuê Bích thì mang một tấm lòng tà vạy, còn Thiếu Hoa lại ngay thẳng hiền lương.
Cũng vì bản tánh của Khuê Bích như vậy nên khi đến nhà họ Mạnh tỉ thí tranh hôn, chàng ta qua say đắm nên bị run rẩy bắn hỏng mất một mũi tên, còn Thiếu Hoa vẫn bình thản, được hay không cũng không cần, trong lòng luôn luôn an nhiên tự tại, nên bình tĩnh bắn trúng đích cả ba phát.
Đến khi Lưu Khuê Bích bị thất bại lại mang một nỗi lòng ghen ghét, ngồi đứng không an, ăn không ngon, nằm không ngủ, lo lập mưu kế sát hại cho kỳ được Thiếu Hoa. Trong lúc ấy Thiếu Hoa vẫn thật lòng thân thiện với Khuê Bích không biết lo sợ là gì. Khuê Bích bày ra cảnh trăng than gió mát có kỹ

nữ hát ca để cho Thiếu Hoa say đắm, nhưng chàng lại không thích khiến Khuê Bích phải thất vọng. Cuối cùng Khuê Bích cố sát hại tại Tiểu Xuân đình thì bỗng dưng có người cứu thoát.

Giết không được Thiếu Hoa, Khuê Bích lại càng đau khổ hơn nữa. Thế thì tâm trạng của kẻ vạy bao giờ cũng đau khổ tức tối; còn người ngay, trong lòng lúc nào cũng được thư thái, không biết buồn giận là gì.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Mười

Hoàng Phủ Nguyên soái xua binh đánh Sa Môn Thần Võ Đạo nhơn giúp Phiên hóa yêu pháp.

Khi Mạnh Sĩ Nguyên về rồi, Hoàng Phủ Kính sai người đi triệu Vệ Hoán đến.

Vệ Hoán quả là một dõng tướng, mình cao tám thước, mặt trắng, mắt sáng như sao băng, đầu hùm râu vắn, nói tiếnt như chuông. Khi được Hoàng Phủ Kính triệu thỉnh thì hăng hái đến ngay.

Hoàng Phủ Kính ra tận ngoài thành nghinh tiếp vào trà nước rất trọng thể. Để dò xét tài năng của Vệ Hoán, Nguyên soái liền hỏi qua việc binh pháp, Vệ Hoán đáp thông suốt như nước chảy, lại tỏ ra một người trunh thành đảm lược. Đáp xong, Vệ Hoán bước xuống thềm, rút gươm múa một hồi: Hoàng Phủ Kính khen ngợi chẳng cùng.

Đêm hôm ấy, hai vị lão tướng ngồi uống rượu trong dinh, trò chuyện rất

tương đắc; sáng hôm sau, cùng ra đấu trường thao luyện quân sĩ. Doãn Phu nhơn thấy có người tài năng giúp chồng mình, lòng mừng vô hạn.
Thao luyện quân sĩ đã thuần thục, Hoàng Phủ Kính liền viết chiếu sai người đem về kinh dâng cho Thiên tử, tâu rõ hạn kỳ xuất binh.
Thời gian qua nhanh như tên bay, chẳng bao lâu đã đến ngày mùng tám tháng tám, Hoàng Phủ Kính truyền bày một tiệc đặng vợ chồng tiễn biệt nhau.
Hoàng Phủ Kính căn dặn Doãn Phu nhơn:
- Về quê hương, phu nhơn phải lo nhắc nhở hai trẻ nó luyện tập võ nghệ đừng lêu lỏng chơi bời, cũng đừng ham công danh phú quí mà chuốc lấy tai họa về sau.
Phu nhơn nói:
- Đó là bổn phận của thiếp, xin phu quân chớ nhọc lòng lo lắng. Nay thiếp xin cầu chúc phu quân ra đi sớm đặng thành công để chóng trở về.
Hoàng Phủ Kính mỉm cười tự tất:
- Ta đi phen này chẳng bao lâu sẽ đắc thắng khải hoàn, xin phu nhơn chớ lo, miễn sao ở nhà lo tròn nhiệm vụ tề gia thì tôi mới an tâm.
Sau đó, Hoàng Phủ Kính đưa Doãn Phu nhơn cùng tất cả gia quyến xuống thuyền, các quan lớn nhỏ trong thành cũng đến đưa đón rất đông đảo, người ta thấy còn có cả cha con Mạnh Sĩ Nguyên nữa.
Qua đến ngày mười hai tháng tám, Hoàng Phủ Kính phong cho Vệ Hoán làm Tiên phong rồi tế cờ, phát pháo truyền lịnh tấn binh, rần rộ nhắm Sơn Đông tấn phát.
Đoàn quân tiến như vũ bão, nhưng phải ngót chín ngày mới tới Đăng Châu. Quan Tuần phủ Sơn Đông Bành Như Trạch cùng quan Tổng binh Ân Diệu Tiên mở cửa thành ra nghinh tiếp vào dinh, dọn bày yến tiệc thiết đãi. Trong tiệc rượu, Hoàng Phủ Kính lên tiếng hỏi Ân Diệu Tiên:

- Chẳng hay tình hình quân giặc ra thế nào?

Ân Diệu Tiên đáp:

- Quân giặc có một Nguyên soái tên là Ô Tất Khải lực địch muôn người, lại có nghề lặn dưới nước rất tài tình, và có thể ở dưới đáy biển suốt đêm mà không hề gì cả. Bên cạnh va, còn một tên quân sư tên Thần Võ Đạo nhơn, người này biết hô phong hoán võ dậy lửa, tuôn mưa, mười phần lợi hại. Lâu nay chúng đến quấy nhiễu tung hoành dọc ngang không biết sợ ai cả, nhưng cách mười ngày nay chúng hay tin Nguyên soái sắp kéo đại binh đến nên rút quân đóng trên một chiếc cù lao ngoài khơi, tên là cù lao Sa Môn, chỗ đó là nơi tích thảo đồn lương và tàng trữ binh khí, nếu Nguyên soái có đến đó giáp chiến, cần phải cẩn thận lắm mới được, chẳng biết ý Nguyên soái đợi chúng kéo binh đến sẽ giao phong, hay là độ binh vượt biển đến cù lao ấy phá tan sào huyệt của chúng?

Hoàng Phủ Kính đáp:

- Ta muốn độ binh qua đó đánh thì hay hơn, vì để chúng sang đây mới giao phong thế nào cũng tổn hại bá tánh.

Ân Diệu Tiên gật đầu nói:

- Nguyên soái định lẽ ấy rất phải, nhưng chúng nó có yêu pháp quá lợi hại, tôi e giao chiến trên mặt biển tấn thối bất tiện chăng.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Tôi đã dốc lòng vì nước, lại nhờ có hồng phước của Thánh thượng, há lại sợ yêu thuật của chúng sao?

Mọi người nghe Hoàng Phủ Kính nói, đều rập lên khen phải.

Sáng hôm sau, bình minh vừa ló dạng, Hoàng Phủ Kính đã cho quân xuống thuyền chèo thẳng ra cù lao Sa Môn. Khi gần đến nơi, Nguyên soái lại truyền quân neo thuyền lại làm thủy trại nghỉ binh chờ đi dọ xem địa thế rồi sáng hôm sau giao chiến.

Khi giặc trông thấy Hoàng Nguyên soái đến, chúng vội vã chạy về báo cho Ô Tất Khải hay.

Ô Tất Khải ngửa mặt lên trời cười ngất nói:

- Chắc bọn này đã tận số rồi nên mới kéo ra tận nơi đây nạp mạng.

Rồi Ô Tất Khải sai quân đi báo cho Thần Võ Đại nhơn hay để chuẩn bị tấn công đối phương.

Sáng hôm ấy, sau khi Hoàng Phủ Kính thăng trướng, định đích thân kéo binh ra trận, bỗng Tiên phong Vệ Hoán bước tới thưa:

- Nguyên soái đã cho tôi lãnh ấn Tiên phong thì xin hãy cho tôi ra đánh trận đầu.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Muốn cho ba quân đầy đủ nhuệ khí, trận đầu này chúng ta nhất định phải thủ thắng, tôi chỉ sợ tướng quân không đủ sức lãnh trách nhiệm trọng đại ấy chăng?

Vệ Hoán thưa:

- Đó chẳng qua là bổn phận của tướng Tiên phong, chừng nào tôi ra đó mà không thắng nổi, Nguyên soái sẽ xuất chiến cũng chẳng muộn.

Hoàng Phủ Kính y lời, Vệ Hoán liền hạ lịnh cho ba quân nhổ neo chèo thuyền xông tới.

Quân sỉ chạy vào phi báo. Ô Tất Khải lên tiếng hỏi chư tướng:

- Nay quân giặc đến khiêu chiến, có ai dám ra binh lập công không?

Ô Tất Khải nói dứt lời, xảy thấy tướng Tiên phong là Miêu Thành Long ứng tiếng thưa:

- Tôi xin xuất trận cho.

Ô Tất Khải y lời, Miêu Thành Long vung đại đao hô quân sĩ xuống thuyền giục trống phất cờ xuất trận.

Hai bên vừa gặp nhau, Miêu Thành Long đứng trước mũi thuyền chỉ đối

phương nạt lớn:

- Tướng Nguyên tên họ là chi, hãy xưng ra cho mau rồi chịu chết.

Vệ Hoán trỗi giọng như chuông đồng, nói:

- Ta là Tiên phong Vệ Hoán, bộ hạ của Hoàng Phủ Nguyên soái đây, còn ngươi tên họ là chi hãy nói cho mau để ta còn ra tay thủ đoạn.

Miêu Thành Long nói:

- Ta cũng là chánh ấn Tiên phong, bộ hạ của Ô Nguyên soái tên Miêu Thành Long đây.

Thành Long vừa dứt lời đã thấy Vệ Hoán phóng giáo triển thần lực đâm ngay vào giữa mặt đối phương. Miêu Thành Long cử đao đỡ vẹt ra rồi chém thẳng vào đầu Vệ Hoán. Hai người đánh vùi với nhau chừng ba mươi hiệp, Miêu Thành Long nhắm thế cự không nổi, liền quày thuyền chạy dài. Vệ Hoán không để lỡ cơ hội, liền tung mình bật một cái nhảy phóng qua bên thuyền Thành Long đâm một giáo thủng từ trước ngực ra đến sau lưng. Quân sĩ Vệ Hoán thấy vậy hô rập lên một tiếng rồi ập tới chém giết tơi bời. Quân Phiên thấy chủ mình chết rồi, không dám chống cự, chúng hè nhau quăng binh khí quì xuống một lượt xin hàng.

Vệ Hoán thâu phục rồi truyền quân chèo thuyền thúc trống đắc thắng trở về, vào ra mắt Hoàng Phủ Nguyên soái dâng thủ cấp Miêu Thành Long lên để ghi công. Hoàng Phủ Kính mừng rỡ khen ngợi chẳng cùng.

Ô Tất Khải hay tin Miêu Thành Long tử trận, tức giận muôn phần, liền hạ lịnh cho quân sĩ sửa soạn chiến thuyền đặng sáng ngày xuất trận, quyết kịch chiến một trận để rửa thù cho Tiên Phong.

Ngày sau, quân Nguyên trông thấy chiến thuyền của Ô Tất Khải kéo tới, liền chạy vào phi báo cho Hoàng Phủ Kính hay. Hoàng Phủ Kính lập tức phân binh dàn ra đối địch.

Thuyền lướt tới còn cách thuyền địch vài mươi trượng, đã thấy Ô Tất Khải

đứng trước mũi thuyền, mình cao chín thước mặt đỏ gay như huyết dụ, tóc dựng đứng, râu vểnh ngược, hai tay cầm cặp ngân chùy to tướng, đứng dưới cây đại kỳ giống hệt như Hỏa Đức Tinh Quân giáng trần vậy. Ô Tất Khải trố mắt nhìn Hoàng Phủ Kính, trông thấy đối phương mình cao tám thước, mặt trắng, môi son tay cầm phương thiên họa kích tướng mạo đường đường, oai phong lẫm lẫm, phía sau cũng có cây đại kỳ đề bảy chữ: "Võ Trạng nguyên Hoàng Phủ Nguyên soái".

Hoàng Phủ Kính nhìn thẳng vào mặt đối phương quát lớn:

- Tặc tướng, ngươi có phải là Ô Tất Khải không?

Ô Tất Khải gật đầu:

- Phải! Còn ngươi có phải là Hoàng Phủ Kính không?

Hoàng Phủ Kính nói:

- Đã biết danh ta sao không xếp giáp qui hàng để bảo toàn tánh mạng?

Ô Tất Khải ngửa mặt lên trời cười ngất:

- Dầu ngươi có ba đầu sáu tay cũng không thể đối địch với ta nổi, hãy rút binh về đi, kẻo ta ra tay thì không còn ăn năn kịp nữa đấy.

Hoàng Phủ Kính nổi giận xung thiên, giơ kích đâm nhào tới, Ô Tất Khải cũng cử chùy rước đánh. Hai người đánh vùi với nhau, kích đâm qua, chùy đỡ lại, như hai con rồng đang quần trên mặt biển. Lúc ấy viên phó tướng của Ô Tất Khải vội chèo nhanh thuyền tới nhảy lên trợ chiến cùng chủ soái mình. Bên này Vệ Hoán thấy thế liền lướt tới vung giáo ngăn đánh. Chỉ được mười hiệp, Vệ Hoán hét lên một tiếng như sấm nổ, đâm viên phó tướng té nhào xuống biển chết tốt.

Còn Hoàng Phủ Kính đánh với Ô Tất Khải đặng bốn mươi hiệp, Ô Tất Khải đuối sức bị Hoàng Phủ Kính đâm trúng một kích nhầm vai tả, đau quá hoảng kinh. Ô Tất Khải hét lên một tiếng thất thanh rồi quày thuyền chạy như dông. Hoàng Phủ Kính đốc quân rượt theo mội hồi rồi mới thâu binh trở lại.

Về đến nơi, Hoàng Phủ Kính nói với Vệ Hoán:

- Cứ theo lực lượng của địch quân như vầy cũng dễ phá.

Vệ Hoán nói:

- Tôi còn ngại tên quân sư của hắn có yêu thuật, khó mà thắng đặng.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Đến lúc giao chiến ta mới thấy rõ lợi hại của đối phương chứ tiếng đồn đãi của người ta đã chắc gì đúng sự thật.

Vệ Hoán khen phải rồi lui thuyền về nghỉ ngơi.

Nói về Ô Tất Khải thất trận, chạy về lấy thuốc băng bó vết thương nhưng vì Hoàng Phủ Kính đâm quá mạnh nên vết thương sâu gần một tấc, đau nhức vô cùng. Trong lúc đang bối rối, bỗng có quân vào báo:

- Có quân sư đến.

Ô Tất Khải mừng rỡ gắng gượng chổi dậy, hối quân chèo thuyền ra tiếp rước.

Ô Tất Khải nói với Thần Võ Đạo nhơn:

- Tôi định tới tiếp kiến Quân sư mà Quân sư lại quá bộ đến đây, thật là may mắn.

Thần Võ Đạo nhơn nói:

- Tôi nhe Nguyên soái giao phong với quân Nguyên bị thất trận, lấy làm lạ nên đến đây hỏi thử lực lượng địch quân ra thế nào?

Ô Tất Khải đem hết việc thất bại liên tiếp hai trận kể lại đầu đuôi cho Thần Võ Đạo nhơn nghe. Thần Võ Đạo nhơn cười gằn nói:

- Được rồi, nếu bọn Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán lợi hại như vậy thì mai đây bần đạo sẽ ra trận bắt quách cho rồi.

Nói dứt lời, Thần Võ Đạo nhơn thò tay vào hồ lô lấy ra một hoàn linh đơn nhai nhỏ đắp vào chỗ vết thương Ô Tất Khải, chỉ trong khoảnh khắc vết thương lành hẳn.

Ô Tất Khải mừng rỡ, tạ ơn Quân sư rối rít rồi hối quân bày tiệc khoản đãi.
Sáng hôm sau Thần Võ Đạo nhơn và Ô Tất Khải kéo quân vượt thuyền đến khiêu chiến. Hoàng Phủ Kính nghe báo liền dàn quân ra đối địch.
Đứng xa xa, Hoàng Phủ Kính đã trông thấy bên chiến thuyền địch có một vị đạo nhơn đứng trước mũi thuyền, mặt xám mày tro, đầu chít khăn đỏ; mặc áo đạo bào, tay cầm thanh bửu kiếm, Hoàng phủ Kính biết ngay là quân sư của đối phương tên là Thần Võ Đạo nhơn nên truyền cho ba quân tướng sĩ phải đề phòng cẩn mật.
Vừa trông thấy Hoàng Phủ Kính, Thần Võ Đạo nhơn lướt thuyền tới hỏi lớn:
- Hoàng Phủ Kính, ngươi chưa từng nghe tiếng pháp thuật của ta lợi hại thế nào, sao dám đến đây tung hoành như vậy? Ta khuyên ngươi hãy xép giáp qui hàng để ta khỏi ra tay nhọc sức.
Hoàng Phủ Kính nghe nói lửa giận phừng lên tím mặt, liền trợn mắt quát:
- Loài yêu đạo chớ buông lời vô lễ. Ta vâng mạng Thiên triều đến lấy thủ cấp mi đây.
Thần Võ Đạo nhơn buông một chuỗi cười đầy vẻ ngạo mạn:
- Tên thất phu kia, cái chết đã kề bên mà còn dám lớn lối nữa hay sao?
Dứt lời, Thần Võ Đạo nhơn giơ cây bửu kiếm chỉ thẳng về phía chiến thuyền Hoàng Phủ Kính, miệng đọc thần chú lâm râm, tức thì bao nhiêu chiến thuyền của quân Nguyên đều bị dồi lên dập xuống như một cơn dông khủng khiếp vậy, khiến bao nhiêu quân sĩ đứng trên thuyền kẻ ngã qua người nhào lại, xây xẩm mặt mày, ói mửa liên miên, Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán vẫn hết sức bình sanh cố đứng cho thật vững, nhưng tâm thần vẫn thấy mờ mệt, đôi mắt hoa lên.
Nguyên soái nhìn Tiên phong Vệ Hoán thở dài than:
- Nếu vậy thì rõ ràng trời đã hại ta.
Than vừa dứt lời, xảy thấy Thần Võ Đạo nhơn giơ tay vẫy một cái tức thì

một luồng kình phong thổi tới hốt Hoàng Phủ Kính hổng chân bay vụt lên không rồi sa xuống thuyền địch, Đạo nhơn liền hô quân trói lại. Quân Nguyên thấy chúa soái mình bị bắt, hoảng kinh khóc rống lên, Vệ Hoán gượng đứng vững lại toan hô quân rút lui thì ngọn gió thứ hai đã ùn ùn thổi tới cuốn lôi Vệ Hoãn mất.

Quân Nguyên lúc bấy giờ như con rắn không đầu, chúng hè nhau chèo thuyền bỏ chảy, giặc rượt theo chém giết, lớp chết, lớp bị rơi xuống nước không biết bao nhiêu mà kể.

Lời Bình:

- Lưu Tiệp tiến cử Hoàng Phủ Kính đi dẹp giặc là cố đưa Hoàng Phủ Kính đi vào chỗ chết để thỏa mãn lòng ganh ghét của y, song nếu Hoàng Phủ Kính đủ tài đẩy lui quân giặc thì Lưu Tiệp đã không thực hiện được âm mưu hiểm độc, trái lại Lưu Tiệp đã tạo điều kiện cho Hoàng Phủ Kính lập đặng công thêm. Thế thì sự thất bại của Hoàng Phủ Kính đây phần lớn là do mình không đủ tài, chớ đừng quá trách Lưu Tiệp.

- Lúc mới xuất quân, Hoàng Phủ Kính càng biết đối phương rất lợi hại, nhưng khi ra đến Đăng Châu lại quyết vượt biển ra đảo Sa Môn để phá sào huyệt địch chỉ vì hoàng Phủ Kính không muốn cho dân chúng bị liên lụy vì chiến tranh. Đi đánh giặc mà biết thương dân chúng như vậy thật là ít có.

- Lắm người không ai tránh khỏi cái chết, nhưng xét ra cái chết của Hoàng Phủ Kính trong lúc này là phải lẽ, vì nếu Hoàng Phủ Kính chết đi, tất nhiên tên gian thần Lưu Tiệp không còn lý do gì để sàm tấu nữa. Thế thì ở đời có nhiều cái chết may, và ngược lại, cũng có nhiều cái sống rủi.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Mười Một

Bành Như Trạch vu cáo hại trung lương
Doãn Thượng Khanh thông tin cứu gia quyến.

Thần Võ Đạo Nhơn bắt được Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán rồi, liền hạ lịnh thâu binh trở lại.

Ô Tất Khải nói:

- Đã đắc thắng như vậy sao Quân sư không xua binh đuổi theo giết cho tận tuyệt địch quân, lại thâu binh về làm gì mà vội thế?

Thần Võ Đạo nhơn mỉm cười nói:

- Ta chỉ cần bắt cho được Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán là hai tướng lợi hại mà thôi, chứ còn chúng quân ấy như cỏ rác, giết chúng làm gì?

Ô Tất Khải nghe nói khen phải rồi truyền quân sĩ dẫn Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán vào. Quân sĩ vâng lệnh ra lôi hai người vào ngay. Ô Tất Khải vừa trông thấy mặt hai kẻ thù, lửa giận sôi gan như muốn ăn tươi nuốt sống, nhưng Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán vẫn đứng hiên ngang nhìn đối phương bằng đôi mắt ngạo nghễ.

Ô Tất Khải quát lớn:

- Hoàng Phủ Kính, hôm qua ngươi đâm ta một kích đến nay lòng giận vẫn chưa nguôi, sao hôm nay ngươi bị bắt đến trước mặt ta lại cả gan không chịu quì? Ngươi tưởng lưỡi gươm ta chặt đầu ngươi không đứt sao?

Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán, cả hai đều quay lại xoe tròn những cặp mắt nẩy lửa, nhìn thẳng vào mặt Ô Tất Khải lớn tiếng mắng:

- Loài cẩu đầu! Chúng ta đây đều là đường đường thượng tướng của thiên trào, há lại đi quì lụy bọn mao trùng chúng bây sao? Nay đã bắt được ta, hãy đem chém ta đi, chớ có nhiều lời vô ích.

Ô Tất Khải nghe mấy lời, lửa giận phừng gan, liền hô quân sĩ đem ra hạ sát.

Thần Võ Đạo nhơn khoa tay cản lại rồi nói với Hoàng Phủ Kính:

- Hai ngươi đều là bậc anh hùng hào kiệt, cần phải thức thời, chớ sao lại chịu cam tâm chết như vầy? Chi bằng qui thuận chúa ta, ngôi công hầu khanh tướng không mất, chúng ta cùng nhau hưởng phú quí vinh hoa, chẳng phải hay hơn sao?

Bằng một giọng ngạo nghễ, Hoàng Phủ Kính đáp:

- Đời nào ta lại chịu đầu hàng quân khuyển mã chúng bay? Hãy giết ta đi, đừng dụ hàng ta vô ích.

Ô Tất Khải lại càng giận dữ hơn nữa, liền hối quân đi hạ sát cho khuất mắt.

Vệ Hoán gằn giọng nói:

- Loài cẩu đầu, muốn giết chúng ta thì cứ giết cần chi phải gầm thét thịnh nộ? Phàm cái chết đối với kẻ trượng phu có nghĩa gì đâu?

Nói rồi, hai người ung dung bước thẳng ra trước mũi thuyền, có ý chờ chết, sắc mặt không chút biến đổi.

Thần Võ Đạo nhơn thấy thế, nói với Ô Tất Khải:

- Hai người này quả là tay võ dõng trên đời ít có, lại có khí phách anh hùng, nếu ta đem giết đi thì uổng quá. Chi bằng giải hết về Vương thành giam cầm đày đọa cho khổ sở, lâu ngày chầy tháng chịu không nổi phải qui hàng. Nếu hai người này mà về tay ta rồi, tất nhiên tình hình Nguyên trào ta biết hết, lại có người nội ứng thì muốn tóm thâu thiên hạ nhà Nguyên có khó gì?

Ô Tất Khải nói:

- Nếu được như vậy thì còn gì quí bằng, nhưng nếu chúng nhất quyết không chịu đầu hàng thì sao?
- Việc ấy Nguyên soái chớ lo. Một lẽ là đày đọa cho chúng khổ sở, một lẽ đối đãi rất tử tế, bề nào cũng thành công, nếu ta biết kiên trì chinh phục.
Nguyên soái Ô Tất Khải ngẫm nghĩ hồi lâu rồi khen lời bàn của Quân sư là chi lý, vội truyền quân mở trói cho hai người, đoạn bỏ vào tù xa áp giải về Vương thành.
Đường về kinh đô Phiên quốc xa ngàn dặm, quân giải sai chi làm tiền hậu đội, gươm giáo sáng ngời, yểm hộ tù xa vô cùng cẩn mật.
Hoàng Phủ Kính buồn rầu, ngồi trong tù xa, đêm ngày cứ nghĩ thầm:
"Nếu vợ con ta hay tin ta bị bắt rồi, chắc là buồn thảm vô cùng".
Nghĩ đến đây, Hoàng Phủ Kính chợt mơ màng trông thấy một vị tiên nữ hiện đến mách bảo:
- Hoàng Phủ Kính, ta đây là Thần Hải nữ thấy ngươi có lòng trung nghĩa nên đến đây mách bảo cho ngươi biết rằng mạng số của ngươi phải bị mắc nạn ba năm, rồi sau đó con của ngươi đem binh đến cứu về triều. Đến lúc ấy gia đình mới được đoàn viên và hưởng phú quí đời đời. Ngươi cần phải bền chí kiên tâm, giữ vững lòng trung liệt, chớ nên sơ thất.
Hoàng Phủ Kính muốn lên tiếng hỏi, nhưng tiếng trống điểm canh vang lên làm giựt mình thức dậy, mới rõ là điềm chiêm bao.
Hoàng Phủ Kính lấy làm lạ, thuật lại cho Vệ Hoán nghe, Vệ Hoán nói:
- Cứ theo điềm thần tiên mách bảo, thì chắc sau này công tử và tiểu thơ sẽ cử binh đến cứu về.
Hoàng Phủ Kính lại nói:
- Chiêm bao mộng mị đã chắc gì là đúng, nhưng chúng ta là tôi trung thành vì nước, dù không ai mách bảo luôn luôn giữ lòng son sắt, há lại đi thay lòng đổi dạ sao?

Vệ Hoán khen phải. Từ đó hai người giữ tấm lòng son, tuy bị cực khổ mà không nao núng, chỉ trông mong đến ngày binh trào đình đến cứu thôi.
Nói về Tuần phủ Sơn Đông là Bành Như Trạch thấy Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán bị bắt rồi, bèn y theo kế Lưu Tiệp, lập tức dâng sớ về kinh vu cáo:
- Nay Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán đã đầu hàng quân giặc, dẫn đường cho giặc đến đánh phá Đăng Châu, tình thế mười phần nguy ngập.
Bành Như Trạch lại viết riêng một phong thư sai người tâm phúc báo tin cho Lưu Tiệp biết rằng mưu kết ấy mình đã thi hành.
Bữa ấy, vua Thành Tôn lâm triều tiếp đặng biểu văn xem xong, mặt mày biến sắc, bèn truyền nội giám trao biểu văn cho quan Trực nhựt học sĩ đọc to lên cho triều thần đồng nghe. Lúc ấy các vị trung thần nghe qua vô cùng ngờ vực, họ không thể tin được Hoàng Phủ Kính là một vị trung thần lại anh hùng nghĩa khí, hôm nay dù có sa cơ bị địch bắt thì thà người chịu chết chứ bao giờ lại chịu đầu hàng địch để liên lụy đến vợ con? Việc này chắc là quan Tuần phủ Sơn Đông âm mưu hại người rồi.
Vua Thành Tôn nghiêm giọng phán:
- Hoàng Phủ Kính thọ ơn triều đình lâu nay mà bỗng dưng lại đem lòng phản trắc đã đầu hàng quân giặc lại rước giặc về đánh phá thành trì, thật cái tội ấy khó dung.
Lưu Tiệp tiếp được mật thư của Bành Như Trạc trước đây mấy ngày nên biết trước rồi, nay nghe vua phán như vậy cũng làm ra bộ ngạc nhiên rồi bước ra quì tâu:
- Muôn tâu bệ hạ! Chỉ vì hạ thần trước kia đã tiến cử Hoàng Phủ Kính cho nên ngày nay mới sanh ra cớ sự như vầy. Xin bệ hạ giao cho triều thần nghị phạt hạ thần để răn người tiến cử bậy. Còn như cái tội của Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán đây thì xin bệ hạ hãy truyền bắt hết gia quyến của hai người đem về kinh hành phạt để làm gương cho kẻ khác.

Vua Thành Tôn phán:

- Quốc trượng tiến cử Hoàng Phủ Kính chỉ vì hết lòng với trẫm mà thôi, nếu đem trị tội Quốc trượng thì sau này ai dám ra tiến cử nữa? Vả chăng Hoàng Phủ Kính làm đến quan đại thần hưởng ơn vua lộc nước bấy lâu mà nay lại phản bội thì tội ấy đáng trừng trị cả toàn gia, còn Vệ Hoãn kia vốn là tên vô danh tiểu tướng cũng không nên hành phạt vợ con hắn làm chi.

Vua Thành Tôn phát dứt lời, lập tức truyền lệnh ch quan Hình bộ phải qua Giang Lăng đặng bắt cho hết toàn gia Hoàng Phủ Kính dẫn ngay về triều.

Quan Hình bộ quì tâu:

- Nay Đăng Châu đang lúc nguy cấp, xin thánh thượng hãy chọn tướng ra ngăn địch trước đã rồi hãy lo đi bắt gia quyến họ Hoàng.

Thành Tôn khen phải rồi giao cho quan Binh bộ lo triệu tập chư tướng tuyển người giỏi đi dẹp giặc. Quan Binh bộ vâng lịnh tuyển quan Trấn uy Đại tướng Dương Bỉnh Nghĩa.

Dương Bỉnh Nghĩa lãnh nhiệm vụ, vào quì trước kim giai, vua Thành Tôn hạ chỉ phong cho Bỉnh Nghĩa làm Đại Nguyên soái, thống lãnh ba muôn binh mã sang Đăng Châu ngăn địch.

Lúc bấy giờ trong triều đình có auan ngự sử Doãn Thượng Thanh tức là anh vợ của Hoàng Phủ Kính khi biết được tin ấy, trong lòng kinh hãi. Lúc bãi triều lật đật về thuật lại cho vợ là Trình Phu nhơn và con gái là Lan Đài nghe. Trình Phu nhơn nghe nói liều khuyên Doãn Thượng Khanh phải báo tin cho Doãn Phu nhơn biết đặng trốn thoát.

Doãn Thượng Khanh y lời, vội viết thư rồi cho gọi tên gia đinh tâm phúc vào bảo:

- Ngươi hãy lãnh thư này lập tức thẳng đến Giang Lăng báo thi cho Doãn Phu nhơn và Hoàng Phủ Công tử hay rằng: triều đình đã nghe lời gian thần nghi cho Hoàng Phủ Nguyên soái đầu hàng địch, nên chỉ sớm tối đây triều

đình sẽ sai quân đến bắt cả gia quyến về kinh trị tội. Nhất thiết phu nhơn phải dắt công tử và tiểu thơ đi trốn gấp, kẻo Khâm sai đến thì tánh mạng khó bảo toàn.

Doãn Thượng Khanh còn căn dặn tên gia đinh:

- Còn ngươi đến đó nói xong phải lui ra ngoài gấp, tìm nơi trú ngụ, đợi cho khâm sai đến xem công việc ra thế nào rồi sẽ về báo tin cho ta biết.

Doãn Quí vâng lời vừa bước chân ra, thì Thượng Khanh lại gọi giật trở lại dặn thêm:

- Ngươi nên nhớ rằng khi đến đó báo tinh xong rồi phải lập tức lui ra, chớ nên nghỉ ngơi trong gia đình Hoàng Phủ mà mang hại, nghĩa là Khâm sai đến có thể tưởng ngươi là người nhà của Hoàng Phủ bắt luôn đi, tánh mạng ngươi đã không còn mà ta cũng bị liên lụy.

Doãn Quí vâng lời, lui ra tung mình lên ngựa phóng nước đại. Hắn đi suốt ngày đêm, nên chẳng bao lâu đã đến Hồ Quảng rồi tìm đường thẳng đến Gia Lăng và dinh Hoàng Phủ.

Doãn Quí cột ngựa một cách hấp tấp rồi chạy thẳng vào trong. Doãn Phu nhơn trông thấy người vào nhà vẻ mặt hơ hải, lấy làm ngạc nhiên hỏi vội:

- Chẳng hay có việc chi khẩn cấp lắm mà ngươi đến đây ra dáng hoảng hốt như vậy?

Doãn Quí bước tới toan nói, nhưng lại thấy phía sau Doãn Phu nhơn có ba bốn con tì nữ nên ngập ngừng rồi nín đi. Doãn Phu nhơn như hiểu ý, liền bảo mấy con tì nữa ra ngoài hết rồi gạn hỏi:

- Có điều chi ngươi cứ viêc nói thẳng ra đi.

Doãn Quí ngó xung quanh không thấy ai cả nên từ từ nói:

- Bẩm Phu nhơn, trước đây Hoàng Phủ Nguyên soái phụng chỉ đi đánh giặc, chẳng dè bị địch quân dùng yêu thuật bắt đặng Nguyên soái và tướng Tiên phong đem về giam cầm. Nay triều đình lại theo lời sàm tấu của bọn gian

thần nghi cho Nguyên soái tạo phản đầu hàng quân địch và dẫn đường cho quân địch về đánh Đăng Châu! Vì vậy, triều đình đã sai quân đi bắt hết gia quyến của Nguyên soái dẫn về kinh gia hình, nên lão gia sai tôi cấp tốc đến đây bảo phu nhơn hãy mau mau dắt công tử và tiểu thơ đi trốn tránh kẻo Khâm sai đến đây ắt không toàn tánh mạng.

Doãn Quí vừa nói vửa thò tay vào lưng lấy một phong thư có bao sáp bên ngoài dâng lên cho phu nhơn và thưa:

- Lão gia tôi có gởi cho phu nhơn một bức thư đây, nhưng vì người sợ lậu sự nên bọc vào trong viên sáp này, xin phu nhơn hãy bóc ra xem thì rõ việc kiết hung.

Doãn Phu nhơn tiếp lấy rồi bảo Thiếu Hoa hãy lấy dao xẻ bao sáp ra. Hai mẹ con đồng xem một lượt. Xem xong Doãn Phu nhơn tủi lòng rơi lụy dầm dề.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng sụt sùi nói với mẹ:

- Con thiết tưởng thân phụ con rủi có sa cơ bị bắt cũng không khi nào đầu hàng giặc để lụy cho gia quyến bao giờ, việc này chắc Lưu Tiệp nó a tùng cùng quan Tuần phủ Sơn Đông, xúi bảo hắn dâng biểu về kinh vu tấu, hãm hại gia quyến nhà ta để trả thù riêng đây.

Trưởng Hoa Tiểu thơ cũng thở dài than:

- Nếu đã xảy ra cớ sự như vầy thì nhà ta phải điêu tàn tan nát.

Doãn Quí nói:

- Khi tôi vừa mới đi ra, chính lão gia tôi cũng tiên đoánh như vậy, người có dặn tiểu thơ và công tử chớ nên khóc lóc, vì khóc lóc thì sự việc tiết lậu ra ngoài khó nỗi đào sanh, riêng tôi đây, người dặn khi đến nơi báo tin rồi phải lập tức tìm nhà trú ngụ đặng dọ nghe tin tức tình hình thế nào để về thưa lại cho người hay. Vậy xin phu nhơn hãy viết hồi thư đặng tôi lãnh lấy đi tìm nhà trú ngụ.

Trưởng Hoa tiểu thơ khen phải, quay qua nói với Hoàng Phủ Thiếu Hoa:

- Hiền đệ hãy vào lấy năm chục lượng bạc và bưng chiếc đèn đến đây.

Doãn Phu nhơn nghe Trưởng Hoa bảo em như vậy, lấy làm lạ liền hỏi:

- Con bảo em nó đem đèn lửa ra làm chi vậy?

Trưởng Hoa Tiểu thơ thưa:

- Con định đốt bức thư này kẻo để lậu ra liên lụy đến cậu con.

Doãn Phu nhơn nói:

- Hãy chầm chậm cũng được chứ đốt làm gì vội thế?

Trưởng Hoa tiểu thơ thưa:

- Bức thư này vô cùng quan hệ, rủi sa vào tay Khâm sai thì chắc chắn tánh mạng cậu con không thể nào bảo toàn, vậy xin hãy đốt phứt nó bây giờ thì hay hơn, lại khỏi sợ di lụy về sau.

Doãn Phu nhơn nói:

- Con giải phân thật chí lý, thôi con hãy đốt đi.

Doãn Phu nhơn nói vừa dứt lời thì Hoàng Phủ Thiếu Hoa đã đem năm chục lượng bạc và lửa ra. Trưởng Hoa liền lấy bức thư đốt cháy rồi gọi Doãn Quí lại bảo:

- Bây giờ ta cũng muốn viết thư trả lời cho cậu ta hay, nhưng ta sợ việc này rủi tiết lậu ra gây họa cho cậu ta, nên ta không viết tiện hơn. Còn năm chục lượng bạc đây ta cho ngươi, vậy hãy cất lấy đặng ra tìm mướn nhà ngụ đỡ vài ngày rồi sẽ về.

Doãn Quí vâng lời lãnh số bạc cột vào lưng bái tạ, lui ra tìm nhà mướn ở.

Khi Doãn Quí đi rồi, phu nhơn nói với hai con:

- Việc này tuy là do Lưu Tiệp tư thù lập mưu rửa hận, nhưng dù sao đã có thánh chỉ của triều đình, mà ta đây là một vị Mạng phụ của triều đình nên phải chịu chết cho tròn danh tiết, duy có hai con còn niên thiếu có liên quan gì đến triều đình nên phải mau mau tầm phương lánh nạn để cho họ Hoàng Phủ về sau khỏi bị thất tự.

Lời Bình:

- Một người đã biết coi rẻ cái chết như Hoàng Phủ Kính mà còn sợ hoàn cảnh nào xui khiến có thể thay lòng đổi dạ là phi lý. Nếu bảo rằng nhờ thần linh hiện lên căn dặn, Hoàng Phủ Kính mới giữ được tấm lòng son sắt, thì quả là đánh giá vị anh hùng một cách quá thấp hém.

Lưu Tiệp làm đến chức Quốc trượng quyền thế tột đỉnh rồi mà còn biết kéo bè kéo cánh gây thêm thế lực của mình nữa thì thật là tên gian thần đầy thủ đoạn; lại khi muốn buộc tội Hoàng Phủ Kính, y tự buộc tội mình trước, cho ta thấy Lưu Tiệp vô cùng sâu sắc, vì vậy trong triều cũng có nhiều người biết họ Hoàng Phủ bị vu oan nhưng không tài nào minh oan được.

- Chữ trung của thời xưa nghĩa là vua bảo tôi chết, nếu tôi không chịu chết tức là bất trung, vì vậy Doãn Phu nhơn đã là một bà Mạng phụ trong thời ấy, tất nhiên dù biết trước cũng không bao giờ chịu nghịch để mang lấy chữ bất trung, huống chi chồng bà nay đã vào tay quân địch thì bà còn ham sống làm gì nữa?

Theo lễ giáo ngày xưa, người đàn bà phải thực hiện cho kỳ được tam cương, ngũ thường. Tam cương nghĩa là: "tại gia tòng phụ, xuất giá tòng phu, phu tử tòng tử". Tuy vậy trong trường hợp này, chữ tử không phải là con, mà chữ tử là chết!

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Mười Hai

Vâng lời mẹ, thầy trò lánh nguy,
Giữ lòng trung, mẹ con thọ tội.

Doãn Phu nhơn nói vừa dứt lời, Trưởng Hoa Tiểu thơ cũng ứng tiếng thưa:

- Hôm nay thân mẫu đã quyết chí vì triều đình cho trọn tiết, thì con cũng nguyện theo thân mẫu về kinh cùng chết cho tròn câu hiếu đạo.

Nghe con nói, Doãn Phu nhơn lấy làm cảm kích, nhưng bà lại nghiêm sắc mặt nói:

- Sách có câu "nữ sanh ngoại tộc", con là thân gái tội gì phải làm như vậy?

Tiểu thơ thưa:

- Thân mẫu dạy như vậy cũng phải, song con đây tuy là phận gái mà chưa ra lấy chồng, chưa có thể gọi là ngoại nhơn được, vậy con nguyện theo cùng thân mẫu cho tròn chữ hiếu, xin thân mẫu chớ nên cản trở, duy chỉ có em con cần trốn tránh để ngày sau cho còn người hương khói mà thôi.

Nghe mấy lời chị nói, Hoàng Phủ Thiếu Hoa khóc nức nở nói:

- Chị là thân gái còn biết theo thân mẫu để tròn chữ hiếu, huống chi em đây đấng mày râu chẳng lẽ không biết hiếu nghĩa là gì sao? Thế thì em nhất quyết theo thân mẫu và chị về kinh để cùng chết luôn thể.

Doãn Phu nhơn thấy con trai mình phân bì với chị như vậy, liền nghiêm sắc mặt, gằn giọng nói:

- Thiếu Hoa, cha mẹ đây chỉ sanh vỏn vẹn một mình con là trai, nếu con

không biết nghĩ sâu xa thì ngày sau dòng họ Hoàng Phủ đành chịu tuyệt tự sao? Nếu nay con chết đi, tức là trốn tránh nhiệm vụ trọng đại về sau, người đời sẽ cười chê rằng mẹ đây không biết dạy con. Nay mẹ đã bảo con như vậy mà con không nghe thì mẹ không muốn sống thêm một giờ phút nào nữa cả.
Doãn Phu nhơn nói dứt lời liền đứng phắt dậy toan đập đầu vào cột tự vẫn.
Trưởng Hoa Tiểu thơ trông thấy thất kinh, vội nhảy tới ôm mẹ lại, vừa khóc vừa nói:
- Xin thân mẫu bớt cơn nóng giận, hai chị em con bao giờ cũng vâng theo lời thân mẫu.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng vội quỳ xuống khóc lóc và năn nỉ:
- Thân mẫu ôi, chẳng phải con dám trái ý thân mẫu đâu, chỉ vì con trốn tránh cầu lấy sự sống trong lúc thân mẫu thọ hình, lòng con không đành đó thôi.
Trưởng Hoa liền buông mẹ ra, bước tới đở em dậy mà nói:
- Hiền đệ nói như thế sai rồi, vì việc này là do nơi Lưu Tiệp âm mưu hãm hại cho tận tuyệt cả nhà ta. Nếu em đến đó cùng chết, chỉ uổng thân mà thôi chớ chẳng ai khen. Vả lại, nếu em đi trốn thế nào triều đình cũng giam mẹ lại, đợi khi nào truy tầm bắt được em sẽ khai đao một lượt, biết đâu trong thời gian ấy có thể địch quân đến đánh phá, triều đình phải treo bảng cầu hiền. Chừng ấy em sẽ đổi tên họ ra ứng thí đi dẹp giặc lập công và cứu thân phụ ta về. Thế là em đã tròn chữ trung mà trả được chữ hiếu, có phải là lưỡng toàn không? Ngược lại, nay em đành chịu chết đã không cứu đặng cha mẹ lại làm cho dòng họ Hoàng Phủ ta vô nhơn kế tự, miệng đời cười chê, lại làm cho bọn gian thần thỏa mãn tấm lòng ghen ghét, em hãy suy sâu nghĩ kỹ lại.
Trưởng Hoa nói dứt lời, Doãn Phu nhơn nhìn thẳng vào mặt Thiếu Hoa, nói:
- Chị con nói vậy, con nghĩ sao?
Hoàng Phủ Thiếu Hoa gạt lệ thưa:

- Nay thân mẫu đã dạy vậy, con xin vâng lời.

Doãn Phu nhơn gật đầu khen:

- Ừ, có như vậy mới là con chí hiếu chứ!

Trưởng Hoa lại nói:

- Nay em con ra đi trốn tránh, thế nào triều đình cũng họa hình tạc tượng treo dán khắp nơi cho thiên hạ tìm bắt, vậy mẫu thân phải tìm nơi nào chí thiết để gởi gắm em con, chứ để hắn bạ đâu trốn đó, tánh mạng khó bảo toàn.

Doãn Phu nhơn suy nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Con nói rất chí lý, mẹ muốn Thiếu Hoa nó sang ẩn bên nhà họ Mạnh, nhưng mẹ lại sợ Lưu Khuê Bích hay được thì khốn. Ngoài nhà họ Mạnh ra, mẹ không tìm thấy chỗ nào chí thiết nữa cả.

Trưởng Hoa thở dài:

- Thế thì biết liệu sao đây?

Bỗng dưng Doãn Phu nhơn tươi hẳn nét mặt lên nói:

- À, mẹ nhớ ra rồi. Còn một chỗ thân thiết có thể ẩn náu được mà mẹ quên lửng đi mất.

- Chỗ nào vậy hở mẫu thân?

- Nguyên Tổ mẫu nhà ta có một người cháu tên Phạm Hữu tự là Nhơn An quê ở tại Võ Xương. Người này tức anh em cô cậu với thân phụ con, nên con gọi là biểu thúc đó. Trước đây mười năm mẹ ông ta tạ thế, gia đình quá nghèo túng nên có đến nương náu với thân phụ con. Ông ta ở với thân phụ con hơn một năm, tánh tình rất thuần lương lại siêng năng cần mẫn nên thân phụ con lo cưới vợ cho, đồng thời cho ông ngàn lượng bạc để sanh phương buôn bán. Về sau, nghe đâu ông ta phát tài giàu lắm, có đem số bạc trả lại, nhưng thân phụ con không thâu mà cho nốt. Bây giờ ông ta sanh được năm người con, lại là một người biết trọng nhân nghĩa, con hãy tìm đến đó nương

náu với người, thế nào cũng được an thân.

Trưởng Hoa nghe nói, vô cùng mừng rỡ:

- Được chỗ này thật là may cho em con lắm. Nhưng thuở bé đến giờ em con chưa từng đi xa, nay phải vượt quãng đường muôn dặm như vậy con lấy làm lo ngại. Con muốn chọn một tên gia nhơn nào tâm phúc để cùng đi với hắn mới được.

Doãn Phu nhơn gật đầu.

- Phải đấy, hiện nhà ta có tên lão bộc Lữ Trung nguyên là tên thơ đồng của tổ phụ khi xưa. Lão ta là kẻ trung thành, lại biết mặt Phạm Hữu nữa, nên cho đi với Thiếu Hoa là tiện lắm.

Dứt lời, Doãn Phu nhơn vội sai nữ tì đi kêu Lữ Trung đến ngay. Lữ Trung vái chào phu nhơn và hỏi:

- Chẳng hay phu nhơn cho gọi tôi có chuyện gì?

Doãn Phu nhơn mời lão Lữ Trung ngồi xuống ghế rồi từ từ thuật hết đầu đuôi sự việc cho lão nghe, nào là việc Hoàng Nguyên soái phụng chỉ đi đánh quân Phiên bị chúng bắt giữ, nào là bị gian thần sàm tấu khiến gia quyến hôm nay phải bị hành hình, may nhờ Doãn Thượng Khanh tin cho biết trước. Rồi phu nhơn nghiêm giọng nói:

- Dù sao tôi cũng đứng ra chịu chết để tròn trung hiếu, duy có Thiếu Hoa con trai tôi cần phải sống để sau này hương khói cho dòng họ Hoàng Phủ và cứu lấy thân phụ hắn về triều, nhưng vì việc trốn tránh của hắn hiện nay vô cùng nguy hiểm, cần phải có người tâm phúc theo phò trợ. Xét ra ngươi là kẻ đã ở với nhà ta mấy mươi năm trời, xem như người thân thuộc, nên ta giao phó cho ngươi bảo hộ công tử lên đường. Còn phần gia quyến của ngươi, ta sẽ chu cấp tiền nong để tìm chỗ nương thân, ngươi nghĩ sao?

Lữ Trung nghe nói, lòng xúc động, rơi lụy dầm dề. Lão chắp tay thưa:

- Kẻ tôi tớ này trộm nghĩ: Lão gia đường đường một vị anh hùng hào kiệt

chỉ có lòng trung chứ không có lòng phản quốc, nay dù có bị địch bắt đi nữa, đời nào lại chịu đầu hàng! Sự việc như vậy kẻ ngu này cũng biết, chắc chắn Lưu Tiệp đã âm mưu hãm hại người ngay. Vậy tôi đây lâu nay cậy nhờ cơm áo nhà này nuôi sống cả vợ con, ơn nghĩa ấy ví bằng non biển, nay gặp cơn nguy biến, dầu có hy sinh tấm thân già này cũng cam, nhưng tôi thiết nghĩ phu nhơn cùng tiểu thơ cũng nên cùng trốn đi luôn thể chứ về Kinh chịu chết thật tôi không đành dạ.

Doãn Phu nhơn ôn tồn giải thích:

- Người có lòng thương tưởng đến ta, thật ta vô cùng cảm kích, nhưng ta đây là một vị Mạng phụ của triều đình nên phải cam đành tử tiết, còn tiểu thơ đây cũng vì chữ hiếu mà tình nguyện theo ta, cũng không có lý do gì có thể cản ngăn được. Duy chỉ có công tử là cần phải trốn đi, vì hắn còn mang lấy trách nhiệm trọng đại về sau này, ngươi hãy bảo hộ công tử cho tận tình thì dù ta có chết cũng không bao giờ quên ơn ngươi.

Lữ Trung sụt sùi nói:

- Đến đỗi phu nhơn và tiểu thơ còn không kể gì tánh mạng nữa thay, huống hồ tôi đây dù có nhảy vào nước sôi lửa bỏng cũng quyết chẳng từ nan, nhưng chẳng hay phu nhơn định bảo tôi đưa công tử đi đâu?

Doãn Phu nhơn nói:

- Muốn cho tánh mạng Thiếu Hoa được bảo toàn, ta suy cùng nghĩ cạn chỉ thấy có một mình Phạm Hữu là có thể đến tá tức được mà thôi, chẳng biết ngươi nghĩ sao?

Lữ Trung gật đầu đáp:

- Phạm Hữu vốn người tử tế, hơn nữa va đã thọ ơn của lão gia rất trọng, nay đem công tử qua đó là phải lắm.

Sau đó, Trưởng Hoa vào trong lo thu xếp hành trang cho em mình, còn Lữ Trung cũng về nói lại cho vợ con nghe.

Vợ Lữ Trung là Tưởng thị cùng hai con là Lữ Phước và Lữ Đức đều cho việc cha mình đi theo phò công tử lánh nạn là phải, nhưng khi xếp đặt hành trang xong, tiễn biệt Lữ Trung, vợ và con không khỏi sa nước mắt.

Chỉ trong chốc lát, Lữ Trung đã ứng trực, Trưởng Hoa Tiểu thơ đem ra một gói rất nhiều vàng bạc châu báu và nói:

- Trên bước đường muôn dặm nguy nan, hai người phải lo gìn giữ của quí này để chi dụng cho qua ngày.

Lữ Trung và Thiếu Hoa nhận lãnh rồi đi ăn cơm, thay y phục giả dạng người buôn bán đợi đến tối lên đường.

Trước khi lên đường, Thiếu Hoa cúi lạy mẹ và chị, chàng nức nở nói:

- Biết ai thấu cho sự đau đớn trước cảnh biệt ly này! Chẳng biết rồi đây mẹ con ta có thể trùng phùng tái hội không?

Nói rồi chàng khóc rống lên, Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ cũng phải khóc theo. Tiểu thơ cố gắng ngậm lệ cất tiếng khuyên em:

- Hiền đệ hãy an tâm, nếu triều đình không bắt được hiền đệ tất nhiên mẹ và chị không hề chi đâu, mà chúng ta đã sống trên đời này không kíp thì chầy cũng có ngày gặp nhau.

Cực chẳng đã, Thiếu Hoa phải gạt lệ bái biệt, cùng Lữ Trung dắt nhau lên đường. Hoàn cảnh này ai trông thấy cũng như đứt từng đoạn ruột.

Khi Thiếu Hoa đi rồi, Trưởng Hoa thỏ thẻ với mẹ:

- Nay cửa nhà ta sắp tan nát, vậy bao nhiêu giấy nợ hoặc văn khế cầm cố điền sản của người ta cũng nên kêu họ đến cho họ làm phước, kẻo để Khâm sai đến, bọn phủ huyện sẽ bách sách người ta tội nghiệp.

Doãn Phu nhơn gật đầu khen phải rồi khiến gia nhơn tức tốc đi gọi các con nợ đến. Các con nợ nghe gọi ai ấy đều sợ sết lo lắng, nhưng khi đến nơi lại nghe phu nhơn nói:

- Các ngươi mắc nợ ta, nhưng xét nhà các ngươi cũng không lấy gì là dư dả

lắm, nếu phải chạy trả sanh ra túng thiếu tội nghiệp. Vậy nay ta gọi các ngươi đến đây đặng trả lại các khế tờ vay mượn, nếu sau này có ai làm ăn khá giả thì trả cho ta, bằng túng thiếu thì ta cho luôn.

Sở dĩ phu nhơn nói vậy là vì muốn giấu nhẹm việc này, vì thế các con nợ mừng rỡ lãnh giấy ra về, không ai biết gia đình Hoàng Nguyên soái bị mắc nạn cả.

Sau đó, Trưởng Hoa lại nói với phu nhơn:

- Tài sản của nhà ta là do tổ tiên ta khai sáng chớ không phải do bàn tay của thân phụ con tạo lập, nếu để cho Khâm sai đến tịch biên sung công thì ức quá! Vậy thân mẫu hãy đem dâng hết cho chùa Huyền nữ thâu hoa lợi, nếu sau này gia đình ta bị tội thì thôi, bằng vô tội trở về thì chùa hoàn lại. Làm như vậy thế nào các thầy tăng cũng mừng rỡ và nhận lãnh ngay. Hơn nữa, tài sản ta cúng cho chùa rồi chắc cũng không ai mách cho Khâm sai làm gì, chẳng biết thân mẫu nghĩ sao?

Doãn Phu nhơn nói:

- Con nghĩ kế ấy hay lắm.

Rồi phu nhơn lập tức cho đi mời các thầy tăng đến bày tỏ ý định cho mấy thầy nghe, ai nấy đều vui lòng nhận lãnh. Phu nhơn bèn viết một văn tử cúng cho chùa, đề ngày thuộc về năm trước, còn các thầy tăng cũng lập một tờ quản nhận giao lại cho phu nhơn, hứa khi nào gia đình họ Hoàng Phủ vô tội, trở về sẽ trả lại.

Sáng hôm sau phu nhơn lại gọi hết gia đinh tì nữ trong nhà cho mỗi đứa một số tài sản, bảo đi về sanh phương lập nghiệp. Trong số bọn có hai con tì nữa của tiểu thơ là Cẩm Trạch và Giao Sắc không đành xa lìa chủ mình nên khóc lóc thưa:

- Hai đứa tôi nguyện theo hầu phu nhơn và tiểu thơ, dù có chết cũng thỏa dạ.

Doãn Phu nhơn thấy hai đứa chỉ trạc độ mười hai tuổi mà có nghĩa như vậy,

cũng thuận tình cho theo.

Sau khi bạn bè và tôi tớ giải tán hết, Trưởng Hoa Tiểu thơ bèn đi lấy ba trăm lượng bạc trao cho vợ con Lữ Trung và bảo hãy về Nam Trang Biên tìm nơi trú ngụ nuôi sống qua ngày. Tưởng thị cùng hai con lãnh bạc rồi từ biệt ngay.

Lúc bấy giờ trong dinh Hoàng Phủ chỉ còn mẹ con Doãn thị và hai con nữ tì nhỏ xíu, ngày nào cũng trông đợi Khâm sai đến bắt.

Mãi đến tám ngày sau, thình lình thấy quan Khâm sai hiệp cùng quan địa phương đến vây phủ xung quanh nhà rồi bước vào lớn tiếng gọi Hoàng Phủ Thiếu Hoa ra tiếp chiếu.

Doãn Phu nhơn nghe gọi liền dắt hai đứa tì nữ bước ra nói:

- Cách đây mấy hôm, con tôi đã qua Sơn Đông đặng dọ tin tức cha nó nên hiện nay không có ở nhà.

Nói rồi phu nhơn bảo hai nữ tì dọn bàn hương án để bà tiếp chiếu. Khâm sai mở chiếu ra đọc một hồi rồi lập tức bắt phu nhơn và tiểu thơ trói lại, đoạn truyền quân lục soát hết trong nhà, nhưng Khâm sai không tìm thấy một người nào nữa cả.

Khâm sai vô cùng ngạc nhiên, hỏi Doãn Phu nhơn:

- Việc này chắc là bà biết trước rồi nên cho trốn đi cả phải không? Chứ lẽ nào trong phủ của một vị Nguyên soái lại chỉ có vỏn vẹn bốn người đàn bà?

Doãn Phu nhơn làm ra vẻ giận dữ đáp:

- Nếu tôi đã biết trước sao tôi lại còn bị bắt đây? Hơn nữa chồng tôi bậc anh hùng hào kiệt đã từng vào sanh ra tử, đánh Đông dẹp Bắc, xây đắp sơn hà, há lại đi đầu hàng quân địch sao? Việc này chắc chắn là do gian thần nó sàm tấu đặng hãm hại mẹ con tôi, thế mà chúng tôi đã tình nguyện chịu chết, các quan còn cật vấn làm gì nữa?

Quan Khâm sai không biết nói sao, đành phải làm thinh truyền cho một toán

quân đi lùng bắt Thiếu Hoa, đồng thời truyền họa hình Thiếu Hoa dán khắp nẻo, nếu ai bắt được thì trọng thưởng.

Sau đó Khâm sai cho tịch biên hết nhà cửa họ Hoàn và bắt mẹ con Trưởng Hoa đem nhốt tại huyện, chỉ cho hai con nữ tì của phu nhơn được phép ra vào hầu hạ mà thôi.

Quan Khâm sai ở đó đợi mãi hai ngày sau mà quân sĩ không tìm bắt được Thiếu hoa nên túng thế phải bắt Doãn Phu nhơn cùng Trưởng Hoa bỏ vào tù xa, giải về kinh.

Bây giờ xin nhắc qua Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng Lữ Trung. Khi hai người ra khỏi nhà lại gọi nhau bằng chú cháu ruột cho thiên hạ khỏi hiềm nghi.

Ngày kia, hai người qua một cánh đồng rộng mênh mông, thình lình tuyết phủ xuống trắng xóa, gió thổi lạnh tím ruột, nhưng cả hai vẫn cố gắng chịu lạnh đạp tuyết đi cho đến chạng vạng mà vẫn không trông thấy một cái nhà nhỏ nào để nghỉ chân.

Hai người co ra trong chiếc áo mỏng, bước đi khấp khểnh. Thiếu Hoa run lẩy bẩy, vừa đi vừa ngâm lên bốn câu:

"Chiêu đệ hành thoàn thử lộ điêu.

"Đoạn trường minh nhựt đoạn minh triều.

"Giang minh cựu trạch võ nhơn tảo.

"Tuyết đáo xuân hồi thủy đắc tiêu.

Thiếu Hoa ngâm vừa dứt bỗng thấy Lữ Trung ngã huỵch xuống nói trong tiếng rên rỉ:

- Thà đói còn chịu được chứ lạnh đến nước này chắc tôi cóng quá, không tài nào bước nổi nữa.

Thiếu Hoa bước tới đỡ lão dậy, thoa tay chân cho lão, đoạn chàng nhìn xa xa rồi mừng rỡ reo lên:

- Kìa, trước kia có thấp thoáng ánh đèn sáng, chắc chỗ ấy có xóm nhà, vậy

chúng ta hãy ráng đến đó nghỉ nhờ một đêm rồi mai sẽ đi nữa.
Lão già Lữ Trung nghe nói, mừng rỡ gắng gượng đứng dậy, khập khễnh bước đi. Đến nơi, quả nhiên dưới lùm cây rậm rạp có một xóm nhà độ sáu bảy chục nóc gia, nhưng lúc ấy đã khuya rồi, nhà nhà đều đóng cửa kín mít, chỉ có một cái nhà phía trước treo đèn kết hoa và hình như người trong nhà còn thức nên thỉnh thoảng vọng ra tiếng cười nói.

Lời Bình:

- Hoàng Phủ Thiếu Hoa là con nhà lễ giáo, hơn nữa trong nên luân lý Á Đông thời ấy, vấn đề "bất hiếu hữu tam, vô hậy vi đại" được dạy trên đầu thì tất nhiên Thiếu Hoa thừa hiểu, nhưng trước cảnh tình mẹ mình chịu hy sinh nên chàng quá xúc động, khiến tình cảm của chàng chế ngự lý trí, không đủ can đảm sống để hoàn thành nhiệm vụ mình sau này. Vẫn biết theo mẹ cũng là thực hiện hiếu mà trốn đi cũng là thực hiện chữ hiếu, nhưng trốn đi là sâu sắc mà chịu chết mới là cầu an nông nổi.

- Trong bọn gia đình của nhà Hoàng Phủ không thiếu chi kẻ cường tráng, thế mà Doãn Phu nhơn tuyển lựa lão già Lữ Trung để theo phò hộ cho con mình, chỉ vì bà ta muốn tìm một kẻ tôi đòi có nghĩa. Trong lúc Lữ Trung tuổi đã thập bát tùng dư mà đành lìa bỏ vợ con ra đi chân trời góc bể để phò hộ tiểu chủ trong cơn hoạn nạn thì quả là hiếm có trên đời.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Mười Ba

Mến người trung, Hùng Hiệu ra tay bảo bọc,
Ham sắc đẹp, Đan Hồng bắt gái ép duyên

Ngôi nhà này là của một nhà cự phú tên Hùng Hiệu, tự là Hữu Hạc, Hùng Hiệu cha mẹ chết sớm để lại một gia tài kếch sù, nhưng tánh y trọng nghĩa khinh tài thường hay giúp đỡ kẻ nghèo khó. Vợ là Từ thị tánh tình cũng hiền lương nên ai ai cũng đều mến phục.

Hùng Hiệu năm nay trạc độ hai mươi mốt tuổi, vóc người ta lớn, võ nghệ cao cường, văn chương cũng giỏi, nước da bánh mật, đôi mắt sáng như sao, biểu lộ sự thông minh hơn người. Năm trước, Hùng Hiệu thi đỗ võ cử, nhưng khi tiến kinh thi hội rủi bị hỏng, đành phải trởi về vui thú điền viên. Vợ chồng Hùng Hiệu hiền lành phúc đức, nhưng ăn ở với nhau đã mấy năm dư vẫn chưa có con. Hôm nay Từ thị ăn lễ sanh nhựt, nên bà con thấn quyến đến chúc mừng trong ngoài chật ních. Khi tiệc mãn, khách vừa ra về, gia nhơn toan đóng cửa thì Thiếu Hoa và Lữ Trung vừa bước vào.

Thiếu Hoa chắp tay xá người ấy và thưa:

- Chú cháu tôi đi lỡ đường, lại gặp tuyết rơi lạnh lẽo, xin người làm phước cho chúng tôi nghỉ nhờ một đêm.

Tên gia nhơn nhìn chòng chọc Thiếu Hoa hồi lâu rồi nói:

- Các ngươi là khách lỡ đường, sao không thấy mang đồ đạc gì hết thì ai

dám chứa?

Thiếu Hoa lên tiếng cầu khẩn:

- Chỉ vì chúng tôi đi đường xa nên không mang gánh theo được, xin người làm ơn cho tôi trú ngụ đỡ một đêm rồi bao nhiêu tiền sáng mai tôi xin dâng đủ số.

Tên gia nhơn nổi giận nộ nạt:

- Không thể được! Tôn ông nhà nầy là bậc giàu có, tiền của dinh dư có bao giờ biết lấy tiền của ai? Nếu muốn thuê nhà nghỉ hãy đi nhà khác.

Tên gia nhơn nói bằng giọng gay gắt, bỗng bên trong có người lên tiếng hỏi:

- Sao đến bây giờ chúng bây không đi ngủ, còn cãi lẫy với ai đó?

Người ấy lễ phép thưa:

- Bẩm lão gia, có hai người lạ mặt xin vào ngủ nhờ, tôi không biết rõ ngay gian nên không cho, họ cứ nài nỉ mãi.

Hùng Hiệu nghe nói vội bước ra, Thiếu Hoa trông thấy Hùng Hiệu tướng mạo hiền hòa, liền cúi chào và lễ phép thưa:

- Chỉ vì gia thúc tôi tuổi già sức yếu không đủ sức chịu nổi với khí trời lạnh lẽo mà bây giờ đã khuya quá, các nhà khác đều đóng cửa ngủ yên, nên tôi mới cố nài nỉ xin nghỉ nhờ ở đây, chẳng dè làm kinh động đến tôn ông, xin tôn ông vui lòng tha thứ!

Hùng Hiệu đứng nhìn Hoàng Phủ Thiếu Hoa một hồi rồi ôn tồn đáp:

- Kẻ gia đinh tôi là hạng quê kệch nên buông lời lỗ mãng, xin người chớ chấp nện hắn làm gì. Mời hai ông bước vào trong rồi chúng ta đàm luận.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa và Lữ Trung mừng rỡ, liền bước theo Hùng Hiệu. Bước vào một căn phòng sang trọng, Hùng Hiệu lễ phép mời hai người ngồi rồi ôn tồn hỏi:

- Chẳng hay nhị vị quên quán ở đâu, quí tánh đại danh là gì, xin vui lòng bày tỏ cho tôi biết với.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa đáp:

- Thưa tôn ông, tôi tên Lữ Lăng, còn gia thúc tôi đây tên Lữ Trung, quê ở Giang Lăng. Chú cháu tôi đi thăm người bà con, rủi đến đây gặp trời tối lại tuyết xuống lạnh lẽo, nếu không nghỉ được nơi đây thì thật là bơ vơ không biết nương tựa vào đâu được!

Hùng Hiệu lại hỏi:

- Xin lỗi nhị vị, xin nhị vị hãy tha thứ cho câu hỏi quá đường đột của tôi vì tôi tin chắc nhị vị ở Giang Lăng thế nào cũng hiểu rõ sự việc của Hoàng Phủ Nguyên soái, nhị vị hãy thuật lại đầu đuôi việc Nguyên soái đầu hàng địch thế nào và hiện giờ Hoàng Phủ Thiếu Hoa phiêu bạc nơi đâu?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe hỏi thất kinh, chàng lúng túng hồi lâu mới đáp:

- Chúng tôi đây là kẻ quê mùa mộc mạc không đời nào dám bước chân đến nhà bậc quan gia thành thử không rõ gì cả, mặc dù chúng tôi cùng ở một chỗ với Nguyên soái.

Hùng Hiệu rót rượu mời hai người uống và tự giới thiệu:

- Cái làng này là Tuấn Ngạn thôn, thuộc huyện Bình Giang, còn tôi đây là Hùng Hiệu, tự là Hữu Hạc. Trước kia đã thi đỗ Võ Cử nhơn, nhưng sau thi hội bị thất bại phải trở về. Tôi được thừa hưởng di sản của tổ phụ nên đã lập tâm đem của ấy giúp đỡ cho những người gặp cơn hoạn nạn. Tôi có nghe Hoàng Phủ Nguyên soái tuổi còn nhỏ đã thi đỗ Trạng nguyên lại bao phen bình giặc Phiên, quả là một vị anh hùng hào kiệt, nhưng vừa rồi lại thấy Khâm sai họa hình Hoàng Phủ Công tử dán khắp nơi đặng tìm bắt, tôi lấy làm lạ lắm và thiết nghĩ Hoàng Phủ Nguyên soái là bậc anh hùng dù có bị giặc bắt há lại đi đầu hàng sao? Nhất định việc này có thể là do quan địa phương dọ thám không kỹ rồi đặt điều tầm bậy, vu oan cho người ta, thật đáng thương, đáng tiếc!

Ngừng một lát, Hùng Hiệu tiếp:

- Tôi ước gì được Hoàng Phủ Công tử đến đây cùng tôi hiệp đi đánh Phiên đặng cứu lấy tánh mạng Hoàng Phủ Nguyên soái về cho người trung lương thoát vòng oan khổ, tôi mới vừa lòng.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe Hùng Hiệu nói bấy nhiêu lời vô cùng xúc động, chàng không thể giữ được trạng thái bình thường, chàng sa nước mắt.

Hùng Hiệu nói:

- Tôi thấy ngài tướng mạo khôi ngô lại giống hệt hình vẽ Hoàng Phủ Công tử! Bây giờ lại thấy ngài động lòng rơi lụy thì quả nhiên là Hoàng Phủ Công tử rồi, sao ngài nỡ giấu tôi? Nếu quả vậy xin ngài cứ tỏ thật, không có điều gì bất trắc đâu mà sợ; tôi quyết tâm giúp Hoàng gia đó.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa thổn thức một hồi rồi cúi thưa:

- Tiểu đệ đây chính là Hoàng Phủ Thiếu Hoa vì xét thấy ngài có lòng thương tưởng nên mới tỏ thật tình.

Hùng Hiệu nghe nói mừng rỡ, vội bước tới nắm tay Thiếu Hoa ra chiều quyến luyến và nói:

- Hôm nay tình cờ gặp công tử đây quả là một điều may mắn, chính là do trời xui khiến đấy!

Lúc bấy giờ nỗi vui mừng của hai người không kể sao cho xiết, cả hai đều ngồi cạnh nhau dùng trà đàm đạo. Một lát sau gia nhân bưng rượu thịt lên, Hùng Hiệu khiến dọn riêng một mâm cho Lữ Trung còn một mâm để cho mình cùng ăn uống với Thiếu Hoa.

Rượu được vài tuần, Hùng Hiệu nói với Thiếu Hoa:

- Chẳng hay vì nguyên do nào mà lịnh đường phải mang tai họa như vậy?

Thiếu Hoa thuật lại việc tranh hôn của Lưu Khuê Bích và việc Lưu Tiệp tiến cử cha mình đi đánh quân Phiên mới sanh ra cớ sự ngày nay, chàng còn đoán chắc việc này là do Lưu Tiệp mạo tấu.

Ngừng một lát, Thiếu Hoa tiếp:

- Vì vậy mà tôi phải tìm đến nhà thân thích để nương dựa rồi sau này sẽ thay tên đổi họ ra đầu quân đi đánh quân thù cứu thân phụ tôi về triều cho tròn trung hiếu.

Hùng Hiệu nghe rõ đầu đuôi, vô cùng căm tức tên gian thần Lưu Tiệp, chàng nói:

- Chỉ có những kẻ bất lương mới có thể binh con làm xằng như vậy, hành động bất nhân ấy có ngày phải đền tội.

Rồi hai người bắt đầu thảo luận đến việc võ nghệ binh thơ, mới biết cả hai đều là tay văn võ toàn tài, Hùng Hiệu nức tiếng khen:

- Công tử tài ba như vậy quả đáng mặt là con nhà danh tướng.

Hai người càng chuyện vãn, càng cảm thấy tâm đầu ý hiệp, Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Nay em đây là kẻ có tội, nên sáng mai đây em phải lên đường sớm kẻo các quan địa phương hay được thì lụy đến hiền huynh.

Hùng Hiệu nói:

- Hiện nay quan quân đi dọ tìm công tử rất ngặt, vả lại tướng mạo công tử rất khôi ngô, dung nghi khác hơn người thường thật dễ nhìn, nếu công tử ra đường thì trốn tránh sao cho khỏi trăm ngàn con mắt cú vọ? Chi bằng công tử hãy ở luôn tại đây, một nơi vắng vẻ xa thị thành, chẳng phải tiện hơn sao?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Em vô cùng cảm phục trước tấm lòng tốt của hiền huynh, song em chỉ sợ rủi ro bại lộ sẽ bị liên lụy đến quí quyến thì lòng em không đành. Hơn nữa, vừa rồi em đã xin ngủ nhờ ở đây một đêm mà bây giờ lại ở luôn, tất nhiên gia nhơn sẽ nghi kỵ.

Hùng Hiệu mỉm cười đáp:

- Việc ấy không khó chi.

Nói rồi Hùng Hiệu kề tai nói nhỏ với Thiếu Hoa và lên tiếng căn dặn:

- Công tử cứ việc làm y theo kế ấy sẽ giấu nhẹm được bọn gia nhơn của tôi.
Cơm nước xong, Hùng Hiệu sai gia nhơn đưa Hoàng Phủ Thiếu Hoa và Lữ Trung vào phòng nghỉ ngơi. Khi cửa phòng đã đóng, Lữ Trung nói nhỏ với Thiếu Hoa:
- Đường đi còn xa xôi diệu vợi, nếu công tử còn tính việc đi nữa, tôi e bất tiện lắm, vả chăng Hùng Hiệu là người tử tế chân thật lại có lòng quyến luyến công tử, vậy nên ở lại đây thì hay hơn.
Thiếu Hoa gật đầu:
- Ta cũng dự định như vậy.
Sáng hôm sau Hùng Hiệu gọi gia nhơn sửa soạn cơm ăn sáng. Rượu được vài tuần, Thiếu Hoa nói:
- Số phần của đệ vô cùng vất vả lại không có anh em gì cả nên đệ muốn cùng hiền huynh kết làm sanh tử chi giao để sau này rủi ro gặp hoạn nạn cùng tương cứu, phú quí cùng chung hưởng, chẳng biết ý hiền huynh nghĩ sao?
Hùng Hiệu nghe nói mừng rỡ đồng ý ngay, vội khiến gia nhơn bày bàn hương án cùng với Thiếu Hoa vái trời tuyên thệ. Hùng Hiệu hai mươi mốt tuổi làm anh, Hoàng Phủ Thiếu Hoa mới mười sáu tuổi nên làm em. Sau đó, Hùng Hiệu gọi vợ mình là Từ thị ra chào mừng Thiếu Hoa. Từ đó bọn gia nhơn của Hùng Hiệu đều yên trí cho rằng tên Lữ Lăng này là em ông chủ của mình chứ không biết Thiếu Hoa nào cả.
Hùng Hiệu thấy Lữ Trung là người chơn chất thành thật, lại biết đọc biết viết tính toán thông thạo, nên đem việc nhà giao cho Lữ Trung quản trị. Từ đó tuy Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng có nơi ăn chốn ở song ngày đem trong lòng vẫn áy náy chẳng yên, vì không biết Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ bị bắt về kinh tánh mạng sẽ ra thế nào? Hùng Hiệu biết ý liền sai người đến kinh đô dọ nghe tin tức, đồng thời cũng cho người qua Sơn Đông để

ngóng tình hình Hoàng Phủ Nguyên soái nữa.

Nói về quan Khâm sai bắt Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ giải về kinh, khi đi ngang qua núi Xuy Đài thuộc tỉnh Sơn Đông, xảy gặp một toán lâu la mai phục, cầm đầu trong bọn có tên Đan Hồng, cỡi ngựa hồng câu, tay cầm giáo.

Đang Hồng nhìn xa xa trông thấy toán quân giải hai người đàn bà đi tới, chẳng những Trưởng Hoa Tiểu thơ có nhan sắc xinh đẹp mà thôi, Doãn Phu nhơn tuổi ngoài năm mươi mà dung nhan cũng còn mỹ lệ, Đan Hồng bè quay lại nói nhỏ với lâu la:

- Ta vừa thấy phía trước kia có một toán quân giải hai người đàn bà rất xinh đẹp trông giống hai mẹ con. Chúng bây hãy mai phục im lặng, chờ cho chúng đến sát hãy ào ra một lượt bắt hai người ấy cho ta.

Trong bọn lâu la có mấy đứa cười khúc khích nói:

- Mới hôm trước đây Tân vương có hạ lịnh hễ ai bắt đàn bà con gái thì bị chém, còn ai gian dâm đàn bà, con gái thì bị lột da, tại sao hôm nay tướng quân lại bảo chúng tôi làm vậy, không sợ Tân Vương lột da sao?

Đan Hồng nói:

- Ta thấy Đại vương năm nay tuổi đang độ xuân xanh làm gì đêm thanh canh vắng lại không buồn? Nên ta tính bắt người con gái đẹp kia đem về cho Đại vương làm áp trại phu nhơn, còn người đàn bà có tuổi kia ta dùng làm vợ. Chúng bây nghĩ coi xử sự như vậy làm gì Đại vương không đẹp lòng.

Chúng lâu la nghe nói cả mừng, quyết ý làm theo lệnh của tướng Đan Hồng. Khi tù xa vừa đẩy tới, thình lình hai bên rừng tiếng trống đánh liên thanh, rồi bọn lâu la ó lên một lượt vang trời dậy đất, gươmg giáo sáng ngời, đổ xô ra ngăn cản lại. Đan Hồng giục ngựa phóng tới nạt lớn:

- Quan quân nào đây? Hãy nạp cho đủ ba lạng bạc về tiền mãi lộ rồi mới được phép đi qua, bằng không lại chớ mong sống sót.

Khâm sai nghe nói nổi giận lướt tới chỉ vào mặt Đan Hồng hét to như sấm nổ:

- Chúng bây là quân thảo khấu nào lại dám cả gan đến đây nạp mạng?

Nói rồi truyền quân sĩ phải canh phòng từ xa cẩn mật, đoạn rút kiếm ra khỏi vỏ nhìn thẳng vào mặt đối phương gằn giọng:

- Kìa bọn cường đồ. Chúng bây có ăn cước cũng phải điều tra cho cẩn thận chứ sao lại mù quáng như vậy? Ta tin cho bây biết ta đây chính là Khâm sai phụng mạng triều đình đi bắt gia quyến phản nghịch giải về kinh trị tội, tiền bạc đâu có mà chúng bây đòi hỏi. Thôi, hãy tranh đường ra cho ta đi, chớ nên ngăn cản.

Đan Hồng cười gằn nói:

- Nếu người không có tiền của thì phải để tù xa lại đây rồi mau mau về kinh tâu với triều đình đem tiền đến chuộc tù phạm trở lại.

Khâm sai nghe nói càng nổi giận xung thiên, xoe tròn đôi mắt nẩy lửa hét:

- Tên khốn kiếp kia hãy xem ngọn kiếm của ta đây.

Nói dứt lời, liền vung kiếm nhắm ngay đầu Đan Hồng chém tới. Đan Hồng cũng cử giáo gạt ra rồi hai người đánh vùi với nhau. Nguyên quan Khâm sai này là quan văn chưa từng giao phong lần nào thì làm sao có thể chống cự với Đan Hồng là tay võ tướng. Vì vậy chỉ được vài hiệp đao pháp của Khâm sai đã bị bấn loạn, rồi chỉ trong nháy mắt đã bị Đan Hồng cho một giáo té nhào xuống ngựa chết tốt.

Bọn lính giải sai thấy chủ mình chết rồi, hoảng kinh bò tù xa chạy hết. Đan Hồng khiến lâu la đẩy tù xa lên núi, đồng thời thâu đoạt được vàng bạc châu báu rất nhiều.

Khi đẩy tù xa lên được lưng chừng núi, Đan Hồng lại khiến lâu la mở tù xa tháo xiềng cho Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ. Doãn Phu nhơn thấy vậy nghiêm sắc mặt hét:

- Đây là hình cụ của triều đình sao chúng bây dám cả gan xâm phạm đến?
Đan Hồng cười ha hả đáp:
- Sao các ngươi lại nói vậy? Ta đã ra sức giết Khâm sai cứu tử cho, các ngươi đáng lẽ mang ơn ta mới phải, sao lại tỏ vẻ bất bình?
Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ đồng thanh nói:
- Ngươi đã ra tay giết chết Khâm sai là người của triều đình, tất nhiên triều đình nghi kỵ ngươi là kẻ tâm phúc của ta, lại càng làm khó dễ cho ta không làm sao giải được nỗi oan ức. Thôi ngươi hãy mau mau thả chúng ta ra, để chúng ta tình nguyện vê Kinh chịu chết chứ quyết không chịu ở đây mà mang tiếng phản nghịch đâu.
Bọn lâu la không thèm đếm xỉa gì đến lời nói của Doãn Phu nhơn, cứ việc lùa vào tù xa rồi đẩy tuốt lên núi:
Khi đến nơi, Đan Hồng bước vào Tụ nghĩa đường quì tâu với Đại vương: - Hôm nay tôi vừa dắt lâu la xuống núi, bỗng gặp quan Khâm sai giải hai mẹ con một người đàn bà đi ngang qua, tôi đã giết chết Khâm sai và bắt cả hai đem về đây, xin Đại vương định đoạt.
Vị Đại vương cau mày nói:
- Sao chúng bay lại nhiều chuyện thế? Vả chăng, quan Khâm sai là kẻ vâng mạng của triều đình đi thi hành công sự mà giết chết người ta làm gì? Còn ngươi bắt hai mẹ con người đàn bà ấy về đây có ích lợi gì cho chúng ta đâu?
Đan Hồng thưa:
- Chỉ vì hai người đàn bà ấy nhan sắc tuyệt vời, nhất là nàng con gái lại có nhan sắc trầm ngư lạc nhạn, nên tôi muốn đem nàng ấy dâng cho Đại vương dùng làm áp trại phu nhơn, còn người đàn bà có tuổi kia xin Đại vương cho tôi đem về làm vợ. Tôi thiết nghĩ làm như vậy đã cứu được cái chết của hai người mà cả tôi và Đại vương đều được vợ cả, chẳng phải tiện hơn sao?
Đại vương nghe qua chúm chím cười, nói:

- Nếu ngươi lấy mẹ, ta lại lấy con, thì ngươi đương nhiên là cha vợ của ta, thì coi sao cho được?

Đan Hồng nói:

- Tôi chỉ cầu mong Đại vương cho phép tôi được vợ là quí lắm rồi tôi đâu dám nghĩ đến việc làm cha Đại vương, xin Đại vương chớ nói đến điều ấy tội nghiệp.

Đại vương nói:

- Thôi hãy gác việc ấy lại đã, ngươi ra dắt hai người đàn bà ấy vào đây cho ta hỏi đặng xem thế nào rồi sẽ liệu.

Đan Hồng nghe nói mừng rỡ vội vàng chạy ra hối lâu la dẫn hết hai mẹ con Doãn Phu nhơn và hai con nữ tỳ vào. Hai con nữ tỳ sợ hãi run lẩy bẩy, vừa vào đến nơi đã vội quì xuống, chỉ có Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ vẫn đứng thẳng người và quay mặt nhìn ra ngoài.

Vị Đại vương ngồi trên cao nghi6m giọng nói:

- Tại sao hai người đã vào trước mặt ta lại không thi lễ?

Bằng giọng cao ngạo, Doãn Phu nhơn nói:

- Tôi có thể thi lễ đối với viên Tuần tư mà không đời nào chịu khuất phục một vị Đại vương nào cả.

Đại vương nghe nói, chúm chím cười:

- Sao lạ vậy? Chẳng lẽ ta đây không bằng một viên Tuần tư sao?

Doãn Phu nhơn giải thích:

- Viên Tuần tư tuy chức nhỏ song là mạng quan của triều đình, còn Đại vương tuy lớn nhưng là một kẻ phản nghịch, đời nào ta lại chịu khuất phục?

Vị Đại vương suy nghĩ hồi lâu rồi gật đầu:

- Ngươi phân như vậy cũng phải lẽ, nhưng ta muốn biết chồng của nhà ngươi làm quan đến chức chi, phạm tội như thế nào mà gia quyến phải bị bắt giải về Kinh? Người cứ việc tỏ thật đi rồi ta sẽ liệu.

Doãn Phu nhơn bèn đem hết sự tình kể lại cho vị Đại vương ấy nghe và xin tha đặng về kinh bó tay chịu chết.

Nghe xong, bỗng Đại vương ấy mặt mày tươi vui, ôn tồn bảo:

- Thì ra phu nhơn là vợ của Hoàng Phủ Nguyên soái mà tôi không biết, thật đáng trách. Trước kia đã mấy lần tôi nghe danh Hoàng Phủ Nguyên soái đi bình an Phiên tặc, lập nhiều công lao to tát, nay rủi sa cơ lẽ nào lại đầu hàng quân giặc? Tôi tin chắc việc này do bọn gian thần trong triều mạo tấu, tuy vậy nay bà quyết thủ tiết cũng phải, nhưng lịnh ái là nữ sanh ngoại tộc, sao bà nỡ để liên lụy như vậy?

Doãn Phu nhơn nói:

- Chỉ vì tiện nữ của tôi chưa xuất giá nên vẫn còn xem như người trong nhà, thành thử hắn nguyện theo tôi cùng chết cho tròn chữ hiếu.

Đại vương nghe qua gật gù bảo:

- Thế thì lịnh ái quả là bậc hiền tử hiếu thảo ít ai bì. Còn việc giết khâm sai hôm nay chắc chắn bọn gian thần nó sẽ vu cáo cho tôi là bè đảng của Nguyên soái, nếu như phu nhơn và tiểu thơ về kinh thì mười phần bị chết oan uổng chớ không mong gì minh oan được. Tôi cũng xin tỏ thật cho phu nhơn biết, tôi chẳng phải là bọn lục lâm cường đạo xuất thân mà là con nhà lương thiện họ Vệ tên Dõng Đạt, cha tôi làm quan đến chức Ngự sử ở tại kinh, tôi ở nhà coi việc điền viên và lo tập tành võ nghệ. Chẳng may cha tôi bị đứa gian thần dèm pha nên triều đình bắt đi cống bên Phiên quốc chưa về, trong cuộc hành trình vô cùng nguy hiểm ấy không biết sống thác ra thế nào nên tôi tính cùng một người lão bộc ra đi dò la tin tức thân phụ, chẳng dè đi ngang qua núi Xuy Đài này lại gặp tướng giặc trên núi là Hàn Hổ chận đàng đoạt hành lý, tôi nổi giận đâm chết. Lúc ấy bọn lâu la phục tài võ nghệ của tôi nên năn nỉ tôi ở lại cầm đầu chúng nó. Tôi lại nghĩ cũng cần ở lại để chiêu tập binh mã kéo đi cứu lấy phụ thân về triều thi hay hơn, nên tôi thuận

tình ở lại chốn này, chứ kỳ thực tôi không có ý định làm nghề lục lâm.
Ngừng một lát, vị Đại vương tiếp:
- Nay tôi muốn tỏ cùng phu nhơn một lời, vả tôi năm nay tuổi đã mười bảy còn tiểu thơ đây cũng chưa gá duyên cầm sắt, chẳng biết có phải trời xui đất khiến đôi lứa gặp gỡ nơi đây chăng. Vậy xin phu nhơn hãy vui lòng gả tiểu thơ cho tôi rồi phu nhơn cũng ở luôn tại đây, đợi lúc nào triều đình đăng bảng cầu hiền để chọn người ra dẹp giặc, chừng ấy chúng ta sẽ đem nhau xuống ứng nghĩa, trước là đi cứu Nguyên soái về, sau lập chút công danh, chẳng biết phu nhơn nghĩ sao?
Nãy giờ Doãn Phu nhơn cùng Trưởng Hoa Tiểu thơ đứng cúi gầm mặt xuống không thèm nhìn mặt vị Đại vương; bấy giờ nghe qua mấy lời, cả hai điều liếc nhìn lên trông thấy Vệ Dõng Đạt diện mạo đoan trang, mày ngài, mắt sáng như sao, nước da trắng như tuyết, mười phần đẹp đẽ. Doãn Phu nhơn giật mình nghĩ thầm:
"Nếu người này là con gái thì dung nhan kia sánh với con gái ta cũng chẳng hơn kém nhau bao nhiêu, thế thì đúng là con nhà quan gia rồi".

Lời Bình:

- Hùng Hiệu, một kẻ đã lăn lộn chốn khoa trường mong lập nên chút danh phận với đời, gã lại có con mắt tinh đời nên mới vừa thoáng thấy chàng công tử họ Hoàng Phủ là nhận ra ngay: đây là con người nhà vua đang tầm nã. Nếu y ra tay bắt nạp về triều thì y muốn chức phận gì lại không được? Thế nhưng lương tâm của người trung liệt không cho phép nghĩ đến bước thang danh vọng bỉ ổi ấy, trái lại Hùng Hiệu lại cố tình giúp đỡ giấu giếm cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa. Vẫn biết làm một việc phạm pháp như vậy khi triều đình hay được thì mang tội không nhỏ, nhưng phàm người trung bao giờ họ cũng hành động theo lương tâm chớ không khi nào họ chạy theo danh

lợi một cách mù quáng.
Còn Hoàng Phủ Thiếu Hoa, trong lúc giả dạng khách thương và cải danh tánh là Lữ Lăng mong mọi người không để ý đến mình, nay gặp kẻ gọi đích danh mình thì còn gì kinh hãi cho bằng, hơn nữa ở đời những kẻ nham hiểm thường thường tỏ thái độ giống như trượng phu đại độ rất dễ lầm mà đối với Hùng Hiệu, Thiếu Hoa mới gặp lần đầu tiên thì làm sao có thể nhận xét nổi Hùng Hiệu là hạng người nào! Cho nên việc Thiếu Hoa chịu thiệt quả là liều lĩnh trong thế bị vậy.
Cho hay ở đời, người trung thường hay mắc nạn mà luôn luôn có kẻ cứu: còn kẻ nịnh tuy lúc gặp thời dọc ngang như vậy, chớ đến lúc gặp nạn thì đừng hòng ai thương.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Mười Bốn

Vệ Dõng Đạt bái nhận mẫu tử
Hùng Hữu Hạc quyết chí tầm sư.

Liếc thấy dung mạo Vệ Dõng Đạt, Doãn Phu nhơn nghĩ thầm:
"Vị Đại vương này tướng mạo khôi ngô, dung nghi mỹ lệ, thế nào về sau cũng đặng đại quí. Nếu đặng đẹp duyên cùng con gái ta thì thật là xứng đôi vừa lứa".
Trưởng Hoa Tiểu thơ t hấy mẹ mình ra vẻ suy nghĩ, sợ bà ta nhận lời chàng,

nên vội vói nắm vạt áo bà kéo qua một bên, kề tai nói nhỏ:
- Con quyết không bao giờ bằng lòng kết duyên với tên lục lâm ấy đâu!
Doãn Phu nhơn khẽ hỏi:
- Ta xem người nầy là hạng quan gia tử đệ, lại có dung mạo phi phàm thì chắc làm gì sau này cũng đặng phú quí, vả lại, tuổi xuân của người thật xứng đôi vừa lứa với con. Nếu con bằng lòng chắc sau này người sẽ đem binh dẹp giặc cứu phụ thân con về triều chẳng là hay hơn sao?
Trưởng Hoa vẫn khư khư đáp:
- Xin mẫu thân đừng ép con, vì ý con đã quyết, thà chịu chết chứ không chịu kết duyên với tên võ phu!
Vệ Dõng Đạt liếc nhìn thái độ của hai người đoán biết tiểu thơ không bằng lòng nên mỉm cười dịu giọng nói:
- Chỉ vì dung nhan của tiểu thơ mà khiến con tim tôi xao xuyến, sao tiểu thơ nỡ lòng nào để cho tôi thất vọng như vậy? Tiểu thơ hãy xét thử tôi đây cũng dòng quan gia tử đệ xuất thân, lại thêm dung mạo không đến nỗi xấu xí, nay tôi cùng tiểu thơ sánh duyên cầm sắt chẳng phải là xứng đôi vừa lứa lắm sao?
Trưởng Hoa lắc đầu đáp:
- Dẫu cho Đại vương là quan gia tử đệ mà đã sa vào chốn lục lâm này thì thanh danh đã bị hoen ố rồi, tôi đây tuy phận gái thà chịu chết cho tròn tiếng thơm chớ không bao giờ chịu sống nhục.
Vệ Dõng Đạt cố biện minh:
- Tiểu thơ nghĩ vậy là lầm rồi! Tôi ở đây chẳng qua là tạm đỡ trong một thờigian để chiêu tập binh mã hòng ra giúp nước trở về với triều đình đó thôi.
Rồi Vệ Dõng Đạt quay qua nói với Doãn Phu nhơn:
- Xin mời phu nhơn và tiểu thơ lui vào hậu trại ngồi chơi để tôi thưa một

chuyện.

Dứt lời, liền truyền lâu la đưa hai người vào hậu trại ngay, đồng thời truyền lâu la mổ heo để khao thưởng ba quân, ăn mừng lễ động phòng hoa chúc của mình.

Vào đến hậu trại, bọn lâu la bưng trà lên cung kính mời hai người uống, nhưng Trưởng Hoa đã nhứt quyết không ưng nên chịu khát chứ không dùng.

Doãn Phu nhơn thấy thế tỏ lời khuyên bảo:

- Theo ý mẹ thì mẹ muốn con bằng lòng, vì việc này cũng là điều hay cho chúng ta.

Nhưng Doãn Phu nhơn nói gì Trưởng Hoa cũng vẫn một mực chối từ. Lúc hai mẹ con đang đàm luận thì Vệ Dõng Đạt bước vào ra hiệu cho bọn lâu la lui ra ngoài, rồi với tay đóng chặt cửa lại, đoạn nhìn Trưởng Hoa chúm chím cười ra chiều lả lơi và nói:

- Nay nhạc mẫu đã có lòng đoái thương đến tôi, ý muốn cho tôi đặng vầy duyên can lệ cùng tiểu thơ, cớ sao tiểu thơ lại đành tâm để cho tôi phải ôm mối tình tuyệt vọng?

Nghe qua mấy lời, Trưởng Hoa đánh giá ngay con người của Vệ Dõng Đạt là phường tham dâm háo sắc nên nàng kinh hãi vội bước lùi ra sau, vì nàng sợ đối phương có thể giở trò bất lương thô lỗ.

Vệ Dõng Đạt thấy thế liền rót một chén nước tự tay bưng đến cho tiểu thơ miệng cười chúm chím, liếc mắt đưa tình:

- Dẫu sao tiểu thơ cũng dùng của tôi một chung trà mới phải chứ.

Bấy giờ Trưởng Hoa mặt mày biến sắc, thối lùi mãi ra sau, đôi mắt nàng xạ ra ánh sáng hận thù, hai hàm răng nghiến chặt, lưng dựa vào tường, hai tay như muốn vận nội công thủ thế để tự bảo vệ bản thân.

Vệ Dõng Đạt vẫn lướt tới, bằng cái nhìn mớn trớn. Trưởng Hoa gằn giọng nói:

- Tôi đã mang một tấm lòng sắt đá, mong Đại vương đừng tiến thêm bước nữa vô ích, nếu Đại vương một mực ép liễu nài hoa thì tôi chắc chắn một trong hai ta sẽ bỏ mạng tại đây.

Trước lời nói đanh thép của nàng, khiến Vệ Dõng Đạt phải lùi lại đặt chén nước trên bàn, thong thả nói:

- Xin tiểu thơ đừng sợ, chính tôi đây cũng là hàng nữ lưu như tiểu thơ vậy, sở dĩ tôi làm như vậy là có ý muốn thử lòng tiểu thơ đó thôi.

Doãn Phu nhơn thấy Trưởng Hoa nổi giận, bà muốn chạy đến khuyên nhủ con, nhưng lại nghe Vệ Dõng Đạt nói vậy, bà lấy làm lạ vội hỏi:

- Đại vương nói thế nghĩa là gì? Sao Đại vương lại bảo Đại vương là gái?

Vệ Dõng Đạt không đáp, cứ việc âm thầm bước đến gài thêm cánh cửa cho thật chặt rồi lại ngồi trên ghế từ từ mở chiếc giày mình ra, tháo miếng vải bó chân, để lộ bàn chân nhỏ xíu. Mẹ con Doãn Phu nhơn nửa mừng nửa sợ vội hỏi:

- Người là con gái nhà ai, sao lại dám cả gan nương thân vào chốn lục lâm cường đạo như vầy?

- Vệ Dõng Đạt chỉ mỉm cười không đáp, cứ việc lo quấn vải vào chân rồi mang giày lại, đoạn mời Doãn Phu nhơn ngồi trên rồi cùng Trưởng Hoa Tiểu thơ ngồi dưới. Sau đó Vệ Dõng Đạt mới lên tiếng nói:

- Nguyên thân phụ tôi là Vệ Hoán, tướng tiên phong của Hoàng Phủ Nguyên soái, còn tôi đây tên thật là Dõng Nga. Thân phụ tôi chỉ có một mình tôi chớ không có trai kế tự nên dạy tôi học tập võ nghệ. Chỉ vì kế mẫu của tôi bất hòa với tôi, nên thân phụ tôi lúc thi đậu võ cử nhơn đi làm quan phương xa phải đem gởi tôi cho thúc phụ tôi là Vệ Trấn Tổ nuôi dưỡng. Vừa rồi, thân phụ tôi và Hoàng Phủ Nguyên soái bị giặc Phiên bắt giam cầm cho nên triều đình nghi kỵ sai quan đi bắt gia quyến Hoàng Phủ về kinh trị tội. Lúc ấy có một người bạn đồng niên với thân phụ tôi ở tại kinh mật báo cho thúc phụ

tôi biết, thành thử thúc phụ tôi sợ liên lụy không dám chứa tôi nữa. Tôi thiết nghĩ thân phụ tôi là bậc trung can không đời nào chịu đầu hàng giặc, chắc chắn việc này do gian thần mạo tấu để hại người ngay nên tôi cải nam trang cùng với tên lão bộc là Vưu Thận định sang Đăng Châu để dò la tin tức, nhưng chẳng may khi đi ngang qua núi này, Vưu Thận bị Hàn Hổ đón giết chết đoạt đồ hành lý, tôi vừa đến thấy vậy nổi giận giết ngay Hàn Hổ. Bọn lâu la khâm phục tài võ dõng của tôi nên xúm nhau nài nỉ tôn tôi lên làm chủ trại.

Ngừng một lát, nàng tiếp:

- Tôi trộm nghĩ, ra đi đơn phương độc mã cũng không làm gì nên chuyện, nên tính ở lại đây chiêu tập binh mã chờ cơ hội mang quân đi cứu phụ thân về triều cho toàn trung hiếu. Nay tôi cùng tiểu thơ đây cùng chung một số phận, vậy hãy cùng nhau nương náu ở đây chờ cơ hội rửa cho sạch nỗi niềm oan khúc của thân phụ chúng ta.

Doãn Phu nhơn nghe bấy nhiêu lời, lòng mừng khấp khởi, nức tiếng khen:

- Ta không ngờ nàng là con gái lại có chí khí anh hùng như thế. Thiết tưởng trên thế gian này không có một người con gái nào lại dám nương thân vào nơi hổ huyệt như vầy, thật đáng kính phục!

Vệ Dõng Đạt nói:

- Đó chẳng qua là hoàn cảnh tạo nên, ngộ biến phải tùng quyền, xin phu nhơn chớ tiết lậu. Còn việc của phu nhơn, tôi cũng lấy làm lạ là sao phu nhơn đã biết trước mà không chịu trốn đi, còn để cho Khâm sai đến bắt là ý gì?

Doãn Phu nhơn liền đem việc Doạn Thượng Khanh cho hay tin trước, Hoàng Phủ Thiếu Hoa đã đi trốn rồi, còn mình và Trưởng Hoa bằng lòng về kinh thọ tội, đầu đuôi nói rõ cho Dõng Đạt nghe.

Vệ Dõng Đạt gật gù nói:

- Thế thì cái tiết tháo của phu nhơn cùng tiểu thơ thật hiếm có trên đời. Nhưng nay phu nhơn và tiểu thơ đã vào đây, hãy cùng tôi lập chí, chờ thời dẹp giặc, cứu cho được phụ thân chúng ta về triều, cho tròn câu cốt nhục thâm tình.

Doãn Phu nhơn ra vè lo ngại:

- Mẹ con tôi ở đây cũng được, nhưng hiện nay chúng lâu la đều đinh ninh nàng là nam tử thì sao cho khỏi tiếng thị phi chê cười?

Vệ Dõng Đạt nói:

- Việc ấy phu nhơn chớ lo, tôi sẽ có kế, tránh được tiếng thị phi.

Nói rồi Vệ Dõng Đạt kề tai nói nhỏ với phu nhơn một hồi rồi lên tiếng nói:

- Phu nhơn cứ việc làm y theo kế ấy thì không ai có thể hiềm nghi chúng ta được.

Doãn Phu nhơn gật đầu khen:

- Ờ! Thật quả là diệu kế.

Vệ Dõng Đạt cũng mỉm cười nói với Trưởng Hoa Tiểu thơ:

- Cô nương là người cương trực thật ít ai bì, đã rủi sa vào hang hùm nọc rắn mà vẫn giữ một lòng thiết thạch, đáng khâm phục thay!

Câu chuyện của ba người vừa đến đây thì bên ngoài bọn lâu la đã sửa soạn bàn hương án xong xuôi, chúng chờ đợi chủ trại ra để làm lễ động phòng hoa chúc, nhưng đợi mãi không thấy. Một đứa trong bọn nóng lòng lên tiếng nói:

- Đại vương ta thật là nôn nóng quá. Chưa làm lễ mà đã đóng cửa với nàng ấy ở miết trong phòng, chắc hai người thành thân với nhau rồi chớ gì.

Một tên khác nói:

- Sao anh lại nói lạ vậy? Tâm lý ở đời hễ trai tài gái sắc gặp nhau thì ai không vậy? Thôi, bây giờ chúng ta phải đi bẩm tấu Đại Vương kẻo trễ ngày giờ mất.

Mấy tên kia đều khen phải rồi cùng nhau chạy vào phòng gõ cửa bẩm:
- Bẩm Đại vương, chúng tôi đã sửa soạn hương án xong rồi, xin Đại vương hãy ra làm lễ hoa chúc kẻo trễ giờ hoàng đạo.
Vệ Dõng Đạt nghe kêu liền mở cửa bước ra ngồi giữa tụ nghĩa đường, truyền lâu la gióng trống nhóm hết các đầu mục và lâu la đến đủ mặt, đoạn sai người đi mời Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ ra.
Một lát sao hai người đến, Vệ Dõng Đạt bước xuống thi lễ rồi mời Doãn Phu nhơn lên ngồi ghế trên, còn mình và Trưởng Hoa Tiểu thơ thì ngồi ngang nhau ở hai chiếc ghế phía dưới.
Vệ Dõng Đạt đứng lên trịnh trọng tuyên bố:
- Ta thấy Hoàng Phủ Tiểu thơ là một người có nhan sắc nên muốn kết nghĩa tấn tần nhưng nàng không thuận. Vả lại, ta đây cũng là hạng người đứng vào hàng quan gia tử đệ lại có tâm sự giống phu nhơn và tiểu thơ nên ta định cầm phu nhơn và tiểu thơ ở lại đây chờ cơ hội đi bình giặc, báo ơn cho Thiên tử. Nhưng hiện nay ta cùng tiểu thơ đang độ xuân xanh, nàng chỉ nhỏ hơn ta một tuổi, ta định làm lễ phát thệ nhận nàng làm em và phu nhơn làm mẹ ta để tránh khỏi sự hiềm nghi, chẳng hay ý chúng tướng nghĩ sao?
Các tướng đều khen và đồng thanh bẩm:
- Đại vương trọng nghĩa như vậy thiệt trong đời ít có.
Nhưng trong số có vài người cười thầm bàn tán với nhau:
"Một người đẹp như tiên mà không muốn, lại để kết làm anh em, thật là dại dột".
Sau đó Vệ Dõng Đạt mời Doãn Phu nhơn cùng Trưởng Hoa Tiểu thơ ra giữa sân, nơi đã đặt bàn hương án sẵn sàng để làm lễ phát hệ.
Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ đồng nói:
- Đại vương hậu tình trọng đãi như vậy, chúng tôi vô cùng cảm kích, song phận mẹ con tôi tài sơ đức bạc, có xứng chi mà được hân hạnh kết tình máu

mủ với Đại vương.

Vệ Dõng Đạt nói:

- Nếu không làm như vậy, làm sao tránh khỏi sự hiềm nghi, xin mẫu thân chớ nên chối từ.

Rồi cả ba đều bước ra sân, Vệ Dõng Đạt cùng Trưởng Hoa Tiểu thơ đồng bước tới bàn hương án cất tiếng thề nguyền kết nghĩa đệ huynh đoạn Vệ Dõng Đạt quì lạy Doãn Phu nhơn gọi bằng thân mẫu.

Lễ tuyên thệ vừa xong, Vệ Dõng Đạt truyền thiết tiệc khao thưởng quân sĩ và thưởng riêng phần Đan Hồng mười lượng vàng ròng. Đan Hồng mừng rỡ nhận lãnh rồi lại tạ lui ra, hắn nghĩ thầm:

"Số mình không đặng vợ đẹp nên Đại vương lại nhận là em gái, nhưng thôi, đành chịu chớ biết làm sao bây giờ?"

Tối hôm ấy, Vệ Dõng Đạt truyền lâu la đưa Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ vào nghỉ nơi hậu trại, lại bảo hai con tỳ nữ Cẩm Trạch và Giao Sắc ở chung để hầu hạ.

Từ đó về sau đôi bên về ở riêng, khi nào có việc chi cần mới sang đàm luận, mỗi lần gặp nhau họ chào hỏi lễ nghi rất minh bạch.

Vệ Dõng Đạt muốn chiêu tập anh hùng, nên không thèm cướp giựt tiền của khách đi đường nữa, chỉ ra tay sát hại bọn tham quan ô lại và những kẻ trọc phú ác tâm để lấy của nuôi quân mà thôi. Vì thế nhân dân cảm phục vô cùng.

Còn mẹ con Doãn Phu nhơn cũng mừng vì đặng chỗ yên thân, nhưng còn lo một nỗi là Hoàng Phủ Thiếu Hoa hiện giờ không biết lành dữ thế nào…

Bây giờ xin nhắc lại việc Khâm sai bị tử trận, rồi quân lính thất kinh bỏ tù xa vỡ chạy đến Thanh Châu vào báo cho quan Tổng binh tại đó hay:

- Tướng giặc tại Xuy Đài sơn tên Vệ Dõng Đạt đã đón đường giết chết Khâm sai và cứu mẹ con Doãn Phu nhơn đem về núi rồi.

Tổng binh Thanh Châu nghe báo, giựt mình nói:

- Thế thì bọn giặc Xuy Đài sơn này chính là thân đảng với Hoàng Phủ Thiếu Hoa rồi, nếu không, ai lại dám giết Khâm sai của triều đình? Việc này ta cần phải dâng biểu về triều gấp mới được.

Nói rồi liền biểu tỏ hết sự tình, sai người tức tốc đệ về kinh.

Ngày kia, vua Thành Tôn lâm triều, bá quan quì lạy tung hô vừa xong, bỗng có quan Huỳnh môn bước ra quì tâu:

- Nay có quan Tổng binh Thanh Châu là Châu Triệu Lân dâng biểu về cấp báo rằng: quan Khâm sai Trần Thiên Tích phụng mạng triều đình đi bắt gia quyến Hoàng Phủ Kính, Hoàng Phủ Thiếu Hoa biết trước trốn đi mất, chỉ bắt được vợ hắn và một người con gái mà thôi. Chẳng dè khi giải về kinh, đi ngang qua núi Xuy Đài bị tướng giặc là Vệ Dõng Đạt chận đường giết chết Khâm sai và nhiều tướng sĩ, cướp đoạt tù xa. Hiện giờ còn mấy tên hiệu úy đã về đến, chúng còn đứng ngoài Ngọ môn chờ lịnh.

Vua Thành Tôn nghe tâu, truyền đòi vào ngay. Mấy tên hiệu úy vào quì mọp trước kim giai, đem hết đầu đuôi mọi việc tâu lên cho vua rõ.

Vua Thành Tôn nghe xong, cho mấy tên hiệu úy lui ra rồi đòi quan hàn lâm học sĩ lên điện, bảo đọc tờ biểu chương cho các quan văn võ đồng nghe. Đọc xong, vua nổi giẩn lôi đình phán:

- Xưa ngay, hễ quân lục lâm cường đạo là chỉ chuyên cướp giựt của cải thôi chứ có đời nào lại dám xâm phạm đến quan quân của triều đình, nay xảy ra cớ sự này thì chắc chắn bọn Xuy Đài sơn này là thân đảng của Hoàng Phủ Kính đó. Nếu không trừ đặng chúng thì làm sao giữ yên quốc pháp! Chẳng hay chư khanh nghĩ sao? Và có ai dám cử binh đi dẹp quân cường đạo Xuy Đài sơn không?

Vua phán dứt lời, bỗng thấy hữu Thừa tướng Kỳ Thạnh Đức và tả Thừa tướng Lương Giám cùng bước ra một lượt quì tâu:

- Việc ấy không nên làm!

Vua Thành Tôn ngạc nhiên hỏi:

- Quân cường khấu dám cả gan xâm phạm đến quan quân của triều đình, cần phải tảo trừ chớ sao hai khanh lại bảo là không nên?

Hai viên Thừa tướng đồng thanh đáp:

- Vẫn biết quân cướp đã xâm phạm đến quan quân của triều đình thì cần phải trừng trị, song Xuy Đài sơn nằm trong địa phận Sơn Đông, tất nhiên khi chúng đánh không lại quân của triều đình ắt phải tư thông với quân Phiên. Lúc ấy bên ngoài có giặc xâm lăng, bên trong bọn cường khấu Xuy Đài sơn công phá thì tỉnh Sơn Đông khó bề giữ yên được, chi bằng hãy tạm để yên cho chúng, đợi khi nào dẹp yên được giặc Phiên sẽ đánh Xuy Đài sơn, thì dù chúng có cánh cũng không thoát khỏi.

Thành Tôn suy nghĩ hồi lâu rồi gật đầu đáp:

- Hai khanh nói thế nghe cũng có lý, vậy thì đợi dẹp yên giặc rồi sẽ đánh lấy Xuy Đài sơn. Nhưng tên Vệ Dõng Đạt này chắc là đồng đảng với Hoàng Phủ Thiếu Hoa, vậy quan Công bộ phải họa hình Thiếu Hoa ban hành khắp thiên hạ để sau ai bắt được thì thưởng trăm lượng vàng ròng, còn ai chấp chứa hoặc biết mà không tố cáo thì phải bị phạt nặng.

Rồi vua Thành Tôn truy tặng cho quan Khâm sai, đồng thời châu cấp tiền bạc cho vợ con những kẻ bị hại về trận Xuy Đài sơn.

Lúc ấy Doãn Thượng Khanh ở lại triều hay được tin ấy thì giận cho Doãn Phu nhơn lắm. Trách cho phu nhơn sao không biết suy nghĩ, theo làm chi với quân cường đạo tại núi non để cho nam nữ hỗn tạp, mang tiếng xấu hổ và cũng có hại cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa, không biết bao giờ mới minh oan được.

Xin nhắc lại việc Hoàng Phủ Thiếu Hoa, từ ngày ở tại nhà Hùng Hiệu đến nay không khi nào bước chân ra khỏi cửa, cùng với Hùng Hiệu luyện tập võ nghệ, khi nào buồn lại uống rượu đánh cờ cho giải khuây.

Đêm nằm, Hoàng Phủ Thiếu Hoa thường nghĩ thầm:
"Không biết hiện giờ thân mẫu và hiền tỉ ta ở nơi ngục thất khổ cực đến bực nào, và thân phụ ta bị giam cầm nơi đất địch có đặng bình an không? Còn ta đây hiện nay chắc phải phụ lòng Mạnh Lệ Quân và Lưu Yến Ngọc rồi!".
Mỗi lần Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghĩ vậy, nét mặt chàng âu sầu ảm đạm trông vô cùng thảm não.
Thời giờ thấm thoát quá nhanh, mới đây mà năm cũ đã tàn, năm mới sắp đến. Hôm ấy nhằm Tết Nguyên đánh, Hùng Hiệu cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa uống rượu vui chơi tại thơ phòng, Hùng Hiệu nói với Thiếu Hoa:
- Tôi thiết tưởng quân Phiên biết pháp thuật như vậy thì dầu cho triều đình có đem đại đội binh mã hùng mạnh đến đâu cũng khó nổi cự đương. Quân Phiên mỗi ngày mỗi dữ tợn, tôi e chúng ta đây cũng chưa dễ gì đánh được, chi bằng chúng ta đi tìm một bậc dị nhơn nào học tập tiên thuật, rồi đợi khi nào triều đình đăng bảng cầu hiền, chúng ta sẽ dẹp giặc cứu phụ thân của hiền đệ về.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa gật đầu đáp:
- Lời hiền huynh nói rất hợp ý em, nhưng chúng ta biết đi tìm đâu cho ra dị nhơn bây giờ?
Hùng Hiệu nói:
- Tôi nghe tại thành Võ Xương cách chừng trăm dặm có hòn núi tên là Hoàng Hạc Sơn, trên núi ấy có vị đạo nhơn tên Hoàng Hạc Tiên ông, người tu hành đắc đạo đã thành chánh quả, pháp thuật tinh thông có rất nhiều người đã tìm đến đó để cầu khẩn hỏi việc kiết hung, nhưng hễ ai thành tâm thì mới được gặp, bằng không thì sao tìm thấy. Vậy bây giờ hai ta cứ việc thành tâm ra đi, may ra có thể gặp người.
Nghe nói, Hoàng Phủ Thiếu Hoa mừng rỡ nói:
- Nếu quả có bậc dị nhân như vậy. Để một mình em đi cũng được, chớ như

hiền huynh cửa nhà to tát, tiền của rất nhiều mà bỏ ra đi bất tiện lắm. Hơn nữa, gia tẩu còn trẻ tuổi lại đang mang thai, chắc người không bằng lòng cho hiền huynh đi đâu.

Hùng Hiệu bảo:

- Không hề gì đâu! Công việc trong nhà đã có người cai quản nếu ta đi vắng, sổ sách đã có Lữ Trung. Vả lại, nhạc phụ ta là Từ Nhơn Thiện tuy năm nay tuổi đã ngoài năm mươi song vẫn còn tráng kiện. Gia tư giàu có lại nhiều con cháu; ta sẽ qua đó yêu cầu người thường xuyên đến kiểm soát, còn việc trong nhà đã có nội nhơn tôi, người vốn hiểu thông đại nghĩa thế nào cũng bằng lòng cho đi chứ không ngăn cản như hiền đệ tưởng vậy đâu.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Thế thì hiền huynh hãy đi bàn thử với gia tẩu xem sao?

Hùng Hiệu khen phải vội đi thẳng vào nhà trong nói với Từ thị:

- Tôi có việc vô cùng trọng yến muốn bàn với hiền thê.

Từ thị hỏi:

- Chẳng hay phu quân muốn bàn việc chi xin cứ dạy.

Hùng Hiệu thong thả ngồi xuống ghế, thuật hết tình hình giặc Phiên lợi hại thế nào cho Từ thị nghe và nói:

- Tôi muốn cùng nghĩa đệ Lữ Lăng đi tầm tiên học thuật, chờ sau này có cơ hội đi dẹp giặc lập công cho đặng phong thê ấm tử, nhưng Lữ Lăng lại sợ e hiền thê không bằng lòng nên tôi phải vào bàn với hiền thê xem ý kiến của hiền thê như thế nào.

Từ thị nói:

- Phận nam nhi việc tang bồng hồ thỉ tôi đâu dám ngăn trở. Nhưng nay tôi đang mang thai nghén trong mình, chẳng biết ngày nào hoa nở nhụy, chỉ sợ không ai trông nom, lại thêm việc nhà vô cùng bận rộn không biết ủy thác cho ai đó thôi.

Hùng Hiệu nói:

- Khi nào hiền thê lâm sản, đã có nhạc mẫu trông nom, còn việc trong nhà ta đã có Lữ Trung coi sóc, lão ta là một tay đắc lực lại trung thành, có lo chi. Tuy vậy, tôi ra đi cũng phải nhờ đến nhạc phụ thường lui tới kiểm soát thì chắc được vẹn toàn.

Từ thị nói:

- Phu quân tính vậy cũng khéo léo lắm, song cần phải thưa lại với song thân thiếp để các người góp phần liệu định mới xong.

Hùng Hiệu gật đầu đáp:

- Hiền thê nói phải lắm, thế nào tôi cũng mời nhạc phụ và nhạc mẫu để thưa cho hai người rõ mọi việc rồi mới khởi hành.

Rồi Hùng Hiệu gọi gia nhơn sai đi mời vợ chồng Từ Nhơn Thiện đến.

Lời Bình:

- Thời bấy giờ con gái Trung Hoa, quanh năm ở trong phòng khuê không bước ra khỏi cửa. Những kẻ con nhà phiệt duyệt danh gia đều bó chân lại từ lúc còn bé, nên khi lớn lên đôi chân nhỏ xíu đi đứng không vững mà bảo cải dạng nam trang ra tay giết loài cường bạo làm chủ một nhóm lâu la, thật là khó tin vậy.

- Hùng Hiệu cùng Thiếu Hoa đều là những tay võ dõng cao cường, nhưng nhận thấy rằng dù có luyện tập khổ nhọc đến đâu cũng không sao chống nổi tà thuật quân Phiên. Đã biết mình biết địch như vậy quả là một kẻ trí thức, nhưng dắt nhau đi tầm tiên học thuật quả là một việc làm táo bạo. Những kẻ có óc thực tiễn không bao giờ dám nghĩ đến việc ấy.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi thứ Mười Lăm

Vì chữ công danh, anh hùng chịu gian khổ,
Tưởng tình chị em, Hoàng hậu cố tâu bày.

.Chỉ một lát sau, hai ông bà nhạc của Hùng Hiệu đến, Hùng Hiệu tiếp vào, lễ phép mời ngồi rồi hối gia nhơn pha trà dâng lên.

Từ Nhơn Thiện hỏi:

- Chẳng hay hiền tế mời hai ta qua đây có việc chi?

Hùng Hiệu liền trình bày ý định mình muốn tầm tiên học thuật và cậy nhạc phụ trông coi việc nhà hộ cho mình, đồng thời gởi gắm vợ nhà cho nhạc mẫu.

Từ Nhơn Thiện nghe xong chưa kịp mở lời thì vợ là Hồ thị đã vội nói:

- Hiền tế đã thi đậu võ cử nhơn rồi có lo gì không lập đặng công danh, cần gì phải đi học tiên thuật? Vả lại, cái sản nghiệp của hiền tế vô cùng lớn lao, khó mà chọn người quản lý được, hơn nữa lúc này vợ nhà đang có thai mà bỏ đi sao đành, cứ như ý nghĩ của ta thì hiền tế nên ở nhà an dưỡng phú quí thì hơn.

Hùng Hiệu phân trần:

- Nhạc mẫu chưa rõ đó thôi chứ cái công danh trong nghề khoa cử thật khó nỗi hiển vinh, may mà con đi bình được giặc Phiên thì chẳng những bản thân cùng thân quyến được vinh hiển mà thôi, người đời lại xem con là bậc trượng phu có tài kinh thiên vĩ địa vậy.

Hồ thị nói:

- Nếu hiền tế đã quyết định như vậy thì để ta bàn với con gái ta xem ý nói thế nào đã.

Hùng Hiệu nghe nói liền lui ra, Hồ thị gọi con gái mình đến hỏi:

- Chồng con có ý định như thế, ý con nghĩ sao?

Từ thị thưa:

- Thưa mẹ, theo con nghĩ thì việc làm của chồng con là một việc làm vẻ vang cho tổ tiên, nên để cho chàng đi mới phải.

Hùng Hiệu nghe vợ nói mừng rỡ đi gọi gia nhơn dọn rượu thịt lên mời vợ chồng Từ Nhơn Thiện ăn uống.

Từ Nhơn Thiện vừa nhắp rượu vừa nói:

- Hiền tế đi tìm dị nhơn, may ra có gặp được, học tiên thuật rồi nên trở về ngay đặng lập công danh, chớ nên chậm trễ.

- Dạ, con xin vâng lời nhạc phụ.

- Thế con định lúc nào lên đường?

- Nay công việc nhà đã sắp đặt xong thì chỉ ít hôm nữa chúng con lên đường.

Cơm nước xong, vợ chồng Từ Nhơn Thiện kiếu từ ra về. Trước khi đi, ông bà nhạc không quên chúc rể mình thượng lộ bình an và hứa sẽ trông coi việc nhà chu đáo.

Khi vợ chồng Từ Nhơn Thiện về rồi, Hùng Hiệu mới định chắc năm ngày sau sẽ khởi hành. Trong thời gian này, Hùng Hiệu lo phân công cho từng người trong gia đình, sắp đặt đâu vào đó rồi sáng hôm ấy Hùng Hiệu cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa khăn gói lên đường thật sớm.

Đi chẳng mấy ngày đã đến thành Võ Xương; khi hai người qua khỏi Nam môn chừng trăm dặm thì đến đồng quê quạnh quẽ, không một hàng quán nào cả, hai người phải vào trong xóm để xin ngủ nhờ, đồng thời dọ xem tin tức dị nhơn.

Sau khi hỏi qua mấy người trong xóm, ai cũng bảo rằng "Câu chuyện về dị nhơn thì ai cũng có nghe nói, nhưng chúng tôi ở đây đã lâu mà không đời nào trông thấy dị nhơn cả".

Một cụ già mỉm cười nhìn hai người, nói:

- Ta khuyên hai người nên lui gót là hơn, chớ nên đi tìm uổng công vô ích.

Hùng Hiệu và Hoàng Phủ Thiếu Hoa vẫn không nản chí đáp:

- Chúng tôi đã quyết chí đi cầu tiên thuật thì dù có hay không và khổ nhọc cách nào chúng tôi cũng không từ.

Mọi người thấy vậy đều cười rộ lên nói:

- Chúng tôi thấy hai ông làm một việc hoài công vô ích nên lấy lời thành thật khuyên hai ông mà hai ông không nghe thì tùy ý vậy.

Hùng Hiệu nói:

- Không phải tôi không tin lời các người, nhưng tấm lòng cầu đạo của anh em chúng tôi khẩn thiết lắm, không thể nào bỏ qua được.

Sáng hôm sau, hai người thức dậy thật sớm. Cơm nước xong, quảy gói lên đường, băng vào con đường vô cùng vắng vẻ, chỉ nghe xung quanh toàn là tiếng chim kêu vượn hú. Đi đến mỏi gối không gặp một bóng người và cũng không thấy thần tiên đâu cả.

Tuy vậy, hai người cũng bền chí đi mãi; hễ đói, giở cơm khô ra ăn, khát xuống khe uống, tối đến, tìm cội cây mà ngủ, dầu gặp phải hổ lang rắn rít cũng chẳng sờn lòng.

Hai người trèo đèo vượt núi chẳng biết bao nhiêu mà kể, chẳng tìm thấy hang động gì cả, chỉ thấy trước mặt mình toàn là cây đá, rừng hoang cỏ rậm mà thôi.

Trải qua tám, chín ngày trường, cả hai đã mỏi mệt, bước đi đã khó khăn. Bỗng một buổi trưa, hai người trông thấy trước mặt có một hòn núi cao lớn khác thường, lại thêm cây cối xinh tươi, bông hoa đua nở, phong cảnh đẹp

đẽ vô cùng.

Hùng Hiệu mừng rỡ quay lại nói với Thiếu Hoa:

- Đã mấy ngày ròng hai ta không tìm thấy điều chi lạ, nay gặp quả núi này phong cảnh khác thường, có lẽ thần tiên đã cảm mến tấm lòng thành tầm tiên học đạo của ta mà hiển hiện ra đó chăng?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng phụ họa:

- Tôi xem núi này cảnh trí hữu tình chắc là nơi trú ngụ của bậc chân tu, vậy chúng ta hãy cố gắng lên đó xem, may ra có gặp dị nhơn không?

Hùng Hiệu gật đầu đồng ý hai người cố gắng nhảy từ gộp đá này sang gộp đá khác, đi riết hồi lâu xảy thấy một tên đạo đồng đứng giữa lưng chừng núi, trạc độ mười bốn, mười lăm tuổi, đầu cạo chừa hai miếng tóc, vẻ mặt tươi vui; vừa trông thấy hai người, hắn đã chúm chím miệng cười hỏi:

- Ai đó? Có phải Hùng Hữu Hạc và Hoàng Phủ Thiếu Hoa không?

Hai người nghe hỏi đích danh thì thất kinh, vội chắp tay và đồng thanh nói:

- Thưa phải! Chúng tôi chính là Hùng Hiệu và Hoàng Phủ Thiếu Hoa đây. Chúng tôi đã thành tâm lặn lội đến đây cầu tiên thuật xin người ra ơn chỉ giáo cho!

Tên đạo đồng liền chắp tay vái lại và nói:

- Xin nhị vị chớ nhận lầm! Tôi đây chỉ là tên đạo đồng đang hầu sư phụ tôi, người bảo tôi phải xuống núi đón tiếp nhị vị, vì vậy mới biết rõ danh tánh nhị vị, xin nhị vị hãy theo tôi lên núi yết kiến sư phụ.

Hai người nghe nói mừng rỡ bước theo tên đạo đồng bén gót. Đường đi khúc khuỷu quanh co, hồi lâu mới đến một ngôi chùa phía trước có tấm biển đề ba chữ vàng lớn: “Hoàng Hạc Lâu”.

Qua khỏi cửa, tên đạo đồng dắt hai người qua một con đường lót toàn đá trắng, hai bên trông rất nhiều kỳ hoa dị thảo, mùi hương bay phảng phất khiến cả hai cảm thấy như mình đã lạc vào chốn bồng lai.

Đến đây, tên đạo đồng quay lại bảo hai người đứng chờ để hắn vào báo tin. Một lát sau hắn chạy ra nói:

- Sư phụ cho mời nhị vị vào.

Nói rồi, đạo đồng dắt hai người vào trong. Bên trong, lầu cao vòi vọi sơn son thếp vàng rực rỡ, giữa nhà có một vị đạo nhơn cốt cách khác phàm đang ngồi trên một cái sập bát quái, đôi mắt sáng như sao, đầu đội mão thất tinh, mình mặc bạch hạc hào. Hai người liền quì xuống đồng thnah nói:

- Chúng tôi một lòng muốn lập công danh nên cố tâm tìm đến đây, mong sư phụ rộng lòng chỉ giáo.

Hoàng Hạc Đạo nhơn thong thả mời hai người ngồi rồi bảo:

- Hai người đã có lòng vì nước, ta vô cùng mến phục, vậy hãy ở đây cùng ta luyện tập ít ngày rồi ta trao bửu bối cho đặng về lập công danh. Nhưng ta rất cảm thương rồi đây sắt cầm biệt điệu.

(Sở dĩ Hoàng Hạc Đạo nhơn nói vậy là người đã biết rằng: rồi đây vợ của Hùng Hiệu bị chết yểu, tuy sanh đặng một đứa con trai là Hùng Khởi Phụng sau thi đỗ võ Trạng nguyên, nhưng khi lâm bồn, nàng tạ thế, không gặp mặt Hùng Hiệu trong giờ lâm chung, nên người mới nói câu "sắt cầm biệt điệu").

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe Đạo nhơn nói vậy làm lạ vội hỏi:

- Sư phụ dạy như vậy chắc là vợ tôi sau này cải giá lấy người khác phải không?

Hoàng Hạc Đạo nhơn lắc đầu bảo:

- Không phải vậy đâu, họ Mạnh vốn người con gái bền lòng trinh liệt, ngươi chớ nên lo ngại.

Nghe vậy, Hùng Hiệu trong lòng nghi hoặc liền xen vào hỏi:

- Sư phụ nói vậy thì chắc vợ tôi ở nhà có việc chi bất trắc rồi chăng?

Hoàng Hạc Đạo nhơn nói:

- Ngươi cũng không nên đi sâu vào vấn đề ấy làm gì, vì thiên cơ bất khả lậu,

để ngày sau rồi sẽ biết.

Từ đó, hai người an tâm ở lại chuyên cần học đạo và luyện tập võ nghệ.

Xin nhắc qua việc Lưu Tiệp âm mưu làm cho triều đình nghi kỵ sai quan đi bắt gia quyến Hoàng Phủ Kính đem về kinh gia hình, lão ta mừng lắm, vội viết thư về nhà tỏ cho con thứ mình là Lưu Khuê Bích biết.

Lưu Khuê Bích lòng mừng khấp khởi, liền đem việc này thuật lại cho cả nhà nghe. Giang Tam Tẩu nghe được tin ấy giựt mình kinh hãi, vội vã chạy thẳng đến Hiển Vân các cho Lưu Yến Ngọc hay và bảo:

- Lạ thật, không biết vì sao linh hồn thân mẫu của tiểu thơ lại báo mộng bảo tiểu thơ hãy kết duyên cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa mà bây giờ nhà Hoàng Phủ lại tan nát, làm cho lương duyên của tiểu thơ dang dở thế này?

Lưu Yến Ngọc nghe qua ngồi chết điếng hồi lâu, đôi dòng lệ tự nhiên tuôn xuống như mưa, nàng khóc tức tưởi nói:

- Không dè mẹ tôi báo mộng để hại đời tôi!

Giang Tam Tẩu thấy thế tỏ lời khuyên nhủ:

- Thôi, tiểu thơ cũng không nên lo lắng làm gì, vì việc này ngoài mẹ con tôi ra thì không ai hay biết cả. Thế nào sau này Cố Phu nhơn cũng kén chọn cho tiểu thơ một nơi nương tựa xứng đáng.

Lưu Yến Ngọc lại khóc lớn lên nói:

- Nhũ mẫu nói như thế là lầm rồi! Tôi đây cũng có học sách thánh hiền há lại không biết câu "tùng nhứt nhi chung" hay sao? Vả lại, tôi đã vâng lời mẫu thân tôi kết duyên cùng Hoàng Phủ Công tử, mà nay công tử rủi ro bị hại, tôi không chết theo người được cũng là bất nghĩa lắm rồi, sao lại đi lấy người khác? Nhứt định tôi nguyện thủ tiết thờ chồng nhưng không biết Mạnh Tiểu thơ có thủ tiết đặng hay không?

Giang Tam Tẩu nói:

- Sao Tiểu thơi lại ví mình với Mạnh Tiểu thơ? Vả chăng, Mạnh Tiểu thơ

đính ước kết thân với Hoàng Phủ Thiếu Hoa giữa công thiên, còn tiểu thơ chẳng qua đính ước với nhau trong bóng tối mà thôi. Nếu sau này Lưu Quốc trượng cùng Cố Phu nhơn gạn hỏi tại sao tiểu thơ lại thủ tiết thì tiểu thơ sẽ trả lời ra sao?

Bằng một giọng đanh thép, Yến Ngọc nói:

- Cùng cực mà song thân tôi có gạn hỏi thì nhất định tôi chịu chết chứ không đời nào tôi chịu thất tiết.

Giang Tam Tẩu thấy Yến Ngọc là kẻ khí tiết như vậy, sợ nàng có thể liều mình tự tử nên tỏ lời khuyên giải:

- Tiểu thơ đã có lòng chung thủy như vậy thì lẽ nào trời lại không giúp đỡ. Biết đâu Hoàng Phủ Thiếu Hoa may mắn biết trước trốn đi được rồi sau này cùng tiểu thơ hội ngộ, xin tiểu thơ chớ nên phiền não mà hao tổn tấm thân.

Lời nói của Giang Tam Tẩu như một liều thuốc hồi sinh, khiến Lưu Yến Ngọc đặt bao nhiêu hy vọng ở tương lai. Từ đó nàng cầu trời khẩn phật phò hộ cho Thiếu Hoa được bình yên để cho toại lòng mong đợi.

Cách ít lâu sau, nhân ngày Nguyên đánh, các quan đến chúc thọ Cố Phu nhơn rất đông. Khi các quan về hết, Cố Phu nhơn sực nghĩ một việc, nhìn Lưu Khuê Bích lắc đầu than:

- Năm nay con đã mười bảy tuổi đầu mà không biết gì cả, mẹ nghĩ rất buồn.

Lưu Khuê Bích ngạc nhiên hỏi:

- Mẫu thân nói như vậy là nghĩa gì, thật con không hiểu nổi.

Cố Phu nhơn giải thích:

- Nhà ta vốn là nhà công hầu hiển đạt, mấy năm trước con còn nhỏ chẳng nói làm chi, chứ bây giờ con đã trưởng thành, lại sắp đến tiết Nguyên tiêu, sao con không kêu thợ mả làm đèn để tổ chức cuộc hoa đăng mua vui cho rỡ ràng thiên hạ? Con vẫn mặc nhiên làm lơ, tức là con không biết gì cả?

Lưu Khuê Bích lại nói:

- Con cũng đã nghĩ đến việc ấy. Nhưng con chỉ sợ người ta chê cười rằng nhà ta không xứng đáng bày cuộc hoa đăng đó thôi.

Cố Phu nhơn nghe nói lửa giận bốc lên, bà hằn học:

- Đã nhiều lần ta muốn hỏi vợ cho con mà chỗ nào con cũng không bằng lòng cho nên mãi đến nay vẫn chưa có dâu, thật là hổ thẹn, nay con lại tự hạ giá trị nhà mình như vậy nữa, thật là kẻ bất trị.

Lưu Khuê Bích phân trần:

- Thưa mẹ, không phải con không muốn cưới vợ, song con đã quyết chí, nếu chẳng được cùng Mạnh Lệ Quân kết duyên cầm sắt thì thà con bỏ quá một đời xuân xanh chứ không thèm đi cưới nơi nào nữa cả.

Cố Phu nhơn nghe con nói cũng muốn chiều lòng con, nhưng lại nghĩ thầm:

" Nay gia quyến của Hoàng Phủ Kính bị hại, nhưng Mạnh Sĩ Nguyên vốn dòng thi lễ, đời nào chịu cải giá cho con? Mà nếu người không bằng lòng cải giá thì làm khổ cho đời con ta biết bao".

Rồi bà lại nghĩ:

"Chi bằng ta tâu phứt với triều đình, nhờ triều đình giáng chỉ tứ hôn cho Mạnh Lệ Quân kết duyên cùng con ta thì họ Mạnh kia cũng tránh khỏi được tai tiếng".

Nghĩ đoạn, bà nói với Lưu Khuê Bích:

- Con đã mến nhan sắc của Mạnh Lệ Quân và quyết lấy nàng thì mẹ cũng chiều lòng con. Thôi để mẹ bảo chị con tâu xin Hoàng thượng ngự bút tứ hôn cho Mạnh Lệ Quân được kết duyên cùng con chẳng biết con nghĩ sao?

Lưu Khuê Bích mừng rỡ đáp:

- Nếu con cưới được Mạnh Lệ Quân thì còn gì mãn nguyện cho bằng, nhưng thân mẫu co dâng biểu về triều thì chớ nên nói đến việc bắn sai của con mà mất thể diện. Thân mẫu cứ bảo rằng con và Thiếu Hoa đều bắn trúng đích cả ba phát, song Mạnh Sĩ Nguyên lại sợ oai phong của Hoàng Phủ Kính nên

đem gả con cho nhà Hoàng Phủ, và nhờ triều đình đứng trên lẽ công bằng mà giải quyết cho.

Cố Phu nhơn gật đầu rồi theo lời Lưu Khuê Bích thảo ra một tờ biểu đồng thời viết một bức thư riêng gởi cho Lưu Tiệp, dặn Lưu Tiệp bảo con gái là Lưu Hoàng hậu tâu với Thiên tử.

Bà ta viết biểu xong, Lưu Khuê Bích xem qua lấy làm hả dạ, liền gọi tên gia đinh Lưu Thăng vào trao cho hắn tiền lộ phí rất nhiều và căn dặn:

- Ngươi hãy lãnh biểu và thư này lập tức đến kinh đô trao cho phụ thân ta và nhớ khi vào yết kiến người, ngươi hãy nói rằng ta cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa cả hai đều bắn trúng đích ba mũi tên mà Mạnh Sĩ Nguyên lại hứa gả con cho nhà Hoàng Phủ, chớ đừng nói thật ra nhé!

Lưu Thăng lãnh mạng rồi lên ngựa ra roi chạy thẳng về kinh.

Khi Lưu Thăng đến kinh thành, tìm đến Lưu phủ xin vào yết kiến cùng Lưu Tiệp. Lưu Tiệp cho vào, Lưu Thăng vào quì lạy rồi dâng biểu và thư lên.

Lưu Tiệp tiếp lấy xem qua hồi lâu rồi hớn hở bảo:

- Ừ, phải làm như vậy mới rõ cái thế lực của nhà hầu tước chứ!

Rồi truyền cho Lưu Thăng ra hậu dinh nghỉ ngơi, đoạn vào tỏ lại sự tình cho Ngô Thục nương nghe và bảo Ngô Thục nương phải vào cung nói với Lưu Hoàng hậu. Ngô Thục nương vâng lời, sáng hôm sau mang tờ biểu vào cung.

Lưu Hoàng hậu ân cần chào hỏi và tiếp đãi trà nước vô cùng trọng hậu.

Hoàng hậu hỏi:

- Gia đình mình độ này có bình an không? Tôi ở trong này nhớ nhung lắm nhưng không thể ra thăm được.

Ngô Thục nương nói:

- Cả nhà đều được bình yên cả, duy chỉ có nhị đệ quốc cựu chưa chốn định hôn nên Cố Phu nhơn phải bảo tôi vào đây nhờ Hoàng hậu tâu cùng Thiên tử, cậy người ngự bút tứ hôn cho.

Vừa nói, Thục nương vừa lấy tờ biểu ra trao cho Hoàng hậu. Hoàng hậu tiếp lấy, vừa xem qua một đoạn đầu đã cau mày hỏi:

- Sao thân mẫu tôi không sớm lo liệu để cho nhị đệ đã mười bảy tuổi đầu mà chưa định nhơn duyên?

Ngô Thục nương nói:

- Xin Hoàng hậu hãy bình tĩnh xem cho hết tờ biểu sẽ rõ chơn tình.

Hoàng hậu xem xong, ra vẻ nghĩ ngợi. Với trí thông minh, Hoàng hậu cũng đoán chắc rằng Lưu Khuê Bích không bắn đích đủ ba phát tên cho nên Mạnh Sĩ Nguyên mới hứa gả con cho nhà Hoàng Phủ.

Tuy nghĩ vậy nhưng Hoàng hậu thương hại cho em mình, bèn nói với Ngô Thục nương:

- Ta đoán chắc việc này do nhị đệ ta quá mê cái nhan sắc của con gái nhà họ Mạnh, nhưng nay Hoàng Phủ Kính đã đầu hàng quân giặc, cả nhà phải mang trọng tội. Mạnh Sĩ Nguyên đã hứa gả lầm làm dang dở cho cuộc đời con gái mình, vậy để tôi tâu cùng Thiên tử ngự bút tứ hôn cho Mạnh Lệ Quân kết duyên cùng nhị đệ, cho nhị đệ ta thỏa lòng.

Ngô Thục nương thấy Hoàng hậu đã bằng lòng, liền cáo từ lui gót. Hoàng hậu nói:

- Hãy ở nán lại đây dự yến tiệc với tôi cho vui sao lại về vội thế?

Ngô Thục nương đáp:

- Tôi rất cảm tạ tấm lòng trọng đại của Hoàng hậu, song chỉ sợ ở lâu Quốc trượng ở nhà trông đợi.

Nói rồi giã từ ra về ngay.

Hôm ấy, khi vua Thành Tôn bãi triều về cung, Lưu Hoàng hậu niềm nở ra tiếp rước vào rồi khiến thế nữ dâng trà. Vua vừa bưng chén trà, Hoàng hậu đã nhìn vua mở miệng cười chúm chím, vua lấy làm lạ hỏi:

- Chẳng hay Hoàng hậu cười chi vậy?

Lưu Hoàng hậu đứng dậy nói:

- Vừa rồi lão mẫu tôi ở Vân Nam có dâng biểu về tâu xin bệ hạ một việc nhưng tôi lại e ngại không dám dâng lên, nên chỉ biết cười mà thôi.

Vua Thành Tôn nói:

- Việc gì, Hoàng hậu cứ nói cho trẫm biết xem nào.

Lưu Hoàng hậu lại nói:

- Nếu bệ hạ vui lòng xá tội thì thần thiếp mới dám tâu.

- Được rồi, không bao giờ trẫm bắt tội Hoàng hậu đâu.

Lưu Hoàng hậu thấy vậy, liền lấy biểu dâng lên và làm ra vẻ ngại ngùng.

Vua Thành Tôn tiếp lấy mở ra xem rồi cười gằn nói:

- Lời lẽ trong biểu văn này không thật thà chút nào cả, vì Mạnh Sĩ Nguyên đã ra làm quan đến chức Binh bộ Thượng thơ há lại không biết rõ cái oai phong của Lưu Quốc trượng to lớn đến bực nào sao, sao lại đem con gả cho Hoàng Phủ Kính? Nếu Lưu Khuê Bích mà bắn trúng đích cả ba phát thì nhất định Mạnh Sĩ Nguyên phải gả con cho Lưu Khuê Bích rồi… Căn cứ theo biểu văn này thì trẫm hiểu ngay Lưu Khuê Bích không tài nào bắn đích cả ba phát. Vì vậy, Mạnh Sĩ Nguyên mới dám đem con gái gả cho Hoàng Phủ. Quả thật lời tâu trong biểu văn này dối trá!

Lưu Hoàng hậu nghe vua nói, sợ hãi tâu:

- Bệ hạ nói vậy quả thật là một bực thánh minh, chính lúc nãy thần thiếp vừa tiếp được bức biểu văn của lão mẫu cũng có ý nghi ngờ, nhưng thần thiếp trộm nghĩ, thật đáng thương cho Mạnh Lệ Quân vì lầm mà đính hôn với Hoàng Phủ Thiếu Hoa là dở dang một đời con gái. Vậy nay bệ hạ hãy thương tình cho đứa em của tôi quá say mê nàng họ Mạnh mà hạ bút tứ hôn cho kết duyên cùng Mạnh Lệ Quân thì cả nhà thần thiếp vô cùng đội ơn.

Lời Bình:

- Tâm lý của người đàn bà không gì làm cho họ khổ tâm cho bằng trong lúc họ mang thai mà chồng phải bỏ đi xa, nhất là lúc lâm bồn mà vắng mặt chồng lại làm cho họ đau đớn hơn nữa. Chỉ có những bực gái phi thường như Từ thị mới quan niệm được sự quan trọng trong việc ra đi của chồng, nên mới đành lòng hy sinh hoàn cảnh của mình cho chồng đó thôi.

- Hoàng Hạc Đạo nhơn là một vì tiên đã từng xuất hiện chốn trần gian để chỉ bảo cho bậc trung lương thật lòng vì nước, vì vậy kẻ nào có chí lắm mới có thể gặp được. Những cảnh trí trong hồi này là do vì tiên Hoàng Hạc Đạo nhơn tự tạo ra chứ không phải thực cảnh, cho nên Hùng Hiệu và Hoàng Phủ Thiếu Hoa đã thành tâm tìm sự học đạo thì dù đi một hướng khác cũng có thể gặp tiên ông được, chứ không nhất thiết phải đến Võ Xương.

- Ở đời con gà ghét nhau vì tiếng gáy, con người ghét nhau vì thua sút chút tài ba. Lưu Khuê Bích là con nhà quyền quí cao sang lại thêm đẹp trai hiếm có thì đi tìm vợ đẹp có khó chi? Thế mà y nhất định cưới Mạnh Lệ Quân cho bằng được, mà thật ra Khuê Bích chưa từng trông thấy mặt vị tiểu thơ họ Mạnh kia như thế nào, chỉ có trong lúc thi tiễn chàng thoáng thấy Tô Yến Tuyết thôi, nhưng cũng chỉ nhìn thấy bóng gương lấp ló trong mành, thế mà chàng yêu mê yêu mệt. Do đó, ta hiểu rằng không phải Khuê Bích yêu Mạnh Lệ Quân mà là ganh tị anh chàng Hoàng Phủ kia thôi.

Cho hay làm thân con gái muốn kén chồng không nên bày cuộc tranh giành để chạm lòng tự ái kẻ khác, ngược lại con trai cũng đừng nên sao vào vòng ấy mà gây thù kết hận rất nguy hiểm.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Mười Sáu

Vua Thành Tôn ngự bút tứ hôn.
Mạnh Lệ Quân buộc lòng chịu đỡ.

Vua Thành Tôn suy nghĩ hồi lâu, gật đầu nói:

- Vừa rồi quan Khâm sai phụng mạng đi bắt gia quyến Hoàng Phủ Kính, ngờ đâu Hoàng Phủ Thiếu Hoa biết trước, trốn đi biệt tích, nên chỉ bắt được vợ và con gái y thôi. Nhưng khi giả về, đi ngang qua núi Xuy Đài lại bị một toán giặc cướp đón giết chết Khâm sai để cứu lấy mẹ con Doãn thị. Cái tội tày trời của Hoàng Phủ là như thế đó, thế mà họ Mạnh lại lầm gả con để đem tai họa đến cho con mình. Nếu nay trẫm giáng chỉ cho Lưu Khuê Bích được kết duyên cùng Mạnh Lệ Quân thì chẳng những Lưu Khuê Bích được thỏa lòng mà thôi, Mạnh Lệ Quân cũng khỏi mang tiếng xấu. Ngặt một nỗi hiện giờ Lưu Khuê Bích không có chút địa vị nào, nếu trẫm ngự bút tứ hôn thì cũng chẳng vẻ vang gì. Thôi, để trẫm phong cho hắn chức Trấn quốc Đại tướng quân rồi ngự bút tứ hôn mới xứng đáng.

Lưu Hoàng hậu tạ ơn và tâu:

- Bệ hạ có lòng tưởng đến như vậy, cả nhà tôi đội ơn vô cùng… Nhưng tôi e Mạnh Sĩ Nguyên vốn dòng thi lễ có thể người không nghe theo lời giáng của bệ hạ chăng? Vậy xin bệ hạ hãy sai một vị trọng thần phụng chiếu thơ đến nhà họ Mạnh thì họ Mạnh mới không thể từ chối được, và bệ hạ hãy ra lệnh truyền cho Lưu Khuê Bích sau khi kết hôn được mười hai ngày phải về kinh

lãnh chức để cho chị em tôi được gần gũi nhau, ấy là ơn trọng của bệ hạ vậy.
Vua Thành Tôn gật đầu khen phải rồi bảo Thái giám y theo lời Lưu Hoàng hậu thảo ra một tờ chiếu thơ, sai quan tả Thừa tướng là Kỳ Thạnh Đức đi làm chủ hôn và dạy sau mười hai ngày phải đem Lưu Khuê Bích về trào lãnh chức.
Sau đó, Lưu Hoàng hậu vội viết một bức thư riêng sai nội giám đi báo tin cho Lưu Tiệp hay. Lưu Tiệp xem thư mừng vui khôn xiết, liền lấy ra sáu trăm lượng bạc mang đến dinh Kỳ Thạnh Đức.
Gia nhơn vào phi báo, Kỳ Thạnh Đức vội vã ra tận bên ngoài tiếp rước Lưu Tiệp vào nhà.
Lưu Tiệp nói:
- Chỉ vì chút lương duyên của tiện nhi mà phải phiền đến Thừa tướng, thật ơn ấy tôi không biết lấy chi báo đáp cho xứng đáng.
Kỳ Thạnh Đức nói:
- Nay tôi đã phụng thánh chỉ thì quản gì đến việc khó nhọc, vả lại tôi sắp làm một việc cho hai nhà được kết thân tất nhiên được uống rượu li bì vui biết mấy.
Lưu Tiệp nói:
- Tôi xem việc này vô cùng trọng yếu, xin Thừa tướng hãy lưu ý cho, vì rằng: Tuy Thừa tướng phụng thánh chỉ đi tứ hôn nhưng trước kia Mạnh Sĩ Nguyên đã hứa gả con cho nhà Hoàng Phủ rồi, bởi thế, tôi e va không bằng lòng chăng. Vì vậy, Thừa tướng cần phải gia tâm lắm mới có thể thành sự được.
Kỳ Thạnh Đức tự tất:
- Tôi đã phụng thánh chỉ đứng ra làm chủ hôn thì làm sao Mạnh Sĩ Nguyên dám trái mạng? Hơn nữa hiện nay cả nhà Hoàng Phủ mang trọng tội nên Thiên tử giáng chỉ tứ hôn để cho họ Mạnh kia khỏi mang tiếng cải giá thì lẽ

nào họ Mạnh lại không ưng?

Lưu Tiệp gật đầu:

- Thừa tướng nói phải lắm, nhưng dù sao tôi cũng e ngại nên chỉ trông cậy vào tài năng của Thừa tướng đó thôi.

Dứt lời, Lưu Tiệp lấy sáu trăm lượng bạc ra trịnh trọng để giữa bàn nói:

- Chút của mọn này gọi là lòng cảm tạ tấm thịnh tình của Thừa tướng. Nếu sau khi hai trẻ thành thân được rồi mà Thừa tướng chịu phiền đem tiện nhi về kinh để lãnh chức thì ơn ấy ví bằng sông biển.

Kỳ Thạnh Đức nói:

- Việc ấy xin Quốc trượng chớ lo, thế nào tôi cũng phải đem lịnh lang về kinh, còn lễ vậy này thiệt tình tôi không dám nhận.

Lưu Tiệp cứ nài nỉ mãi. Cực chẳng đã, Kỳ Thạnh Đức phải nhận sáu trăm lượng bạc, Lưu Tiệp từ giã ra về.

Về đến nhà, Lưu Tiệp viết một phong thư, sai người thông tin cho Lưu Khuê Bích hay đặng Lưu Khuê Bích chuẩn bị sẵn sàng tiếp chiếu.

Hôm ấy, Kỳ Thạnh Đức vâng thánh chỉ ra đến Vân Nam, các quan địa phương hay tin đều kéo ra nghinh tiếp.

Kỳ Thạnh Đức nói:

- Ta ra đây với mục đích mang thánh chỉ đến phụ Lưu Quốc trượng đặng đọc lên cho Lưu Khuê Bích biết, vậy các quan hãy sai người đi báo trước cho Khuê Bích hay để chuẩn bị tiếp chiếu.

Các quan địa phương vâng lời, sai quân đi báo tin lập tức. Một lát sau, Kỳ Thạnh Đức mới đến dinh Lưu phủ, Lưu Khuê Bích ra tận bên ngoài nghinh tiếp vào.

Kỳ Thạnh Đức mở chiếu ra đọc, các quan mới hay trong chiếu gia phong cho Lưu Khuê Bích làm Trấn quốc Đại tướng quân và được kết duyên cùng Mạnh Lệ Quân.

Lưu Khuê Bích hớn hở cúi đầu lạy tạ rồi lập tức thay y phục thường, mặc áo mão Tướng quân, hối gia nhơn pha trà để thiết đãi Kỳ Thạnh Đức cùng các quan địa phương.

Uống xong chung trà, Kỳ Thạnh Đức đặt chén xuống nói:

- Tôi không thể ở lâu được, vậy Quốc cựu hãy chọn ngày lành tháng tốt để làm lễ kết hôn cùng họ Mạnh rồi theo tôi về triều.

Lưu Khuê Bích vâng lời nhưng tỏ ý muốn bày tiệc thết đãi Kỳ Thạnh Đức.

Kỳ Thạnh Đức nói:

- Hãy lo việc lễ cưới cùng họ Mạnh cho xong xuôi rồi việc ăn uống hãy bày biện sau cũng chẳng muộn.

Nói rồi lập tức từ giã sang nhà họ Mạnh.

Xin nói qua Mạnh Sĩ Nguyên, từ khi hay tin gia quyến nhà Hoàng Phủ bị bắt, lòng hằng lo lắng, sợ Mạnh Lệ Quân phiền não nên căn dặn hết thảy người nhà đều giấu nhẹm không cho nàng hay. Nhưng linh cảm của Mạnh Lệ Quân đoán biết thế nào cũng có hung tính nên nàng thường hỏi thăm cha về việc Hoàng Phủ Nguyên soái đi đánh giặc ra thế nào? Mạnh Sĩ Nguyên cứ nói là vì giao chiến ở ngoài mặt biển, sự dọ thám rất khó khăn nên không có tin nào đích xác cả.

Một hôm Mạnh Lệ Quân buồn bã nói với Tô Yến Tuyết:

- Ta sợ Hoàng Phủ Nguyên soái đi đánh giặc lần này có thể xảy việc không may cho nên phụ thân ta không chịu nói thật, mỗi lần hỏi đến thì người cứ trả lời bằng giọng úp mở. Vậy chẳng hay ngươi nghĩ gì về cuộc nhơn duyên của ta sao này?

Tô Yến Tuyết cũng không rõ nên lại khuyên giải:

- Phàm người lương thiện thì luôn luôn có trời giúp, xin tiểu thơ chớ nhọc lòng lo lắng.

Hôm ấy Mạnh Sĩ Nguyên đang đứng ở trên lầu, bỗng có con tỳ nữ chạy vào

báo:

- Nay có quan địa phương sai người đến báo tin rằng: có quan Thừa tướng họ Kỳ phụng thánh chỉ đến, bảo lão gia phải sửa soạn ra nghinh tiếp.

Mạnh Sĩ Nguyên nghe báo, giựt mình lật đật xuống lầu. Mạnh Gia Linh liền kề tai cho nói nhỏ:

- Không biết Kỳ Thạnh Đức phụng thánh chỉ đến có việc chi, hay là đến bắt Mạnh Lệ Quân nữa chăng?

Mạnh Sĩ Nguyên lắc đầu:

- Không có lý nào như vậy đây, hãy để coi thử việc gì đây.

Dứt lời, hai cha con sửa soạn áo mão để chờ nghinh tiếp. Kỳ Thạnh Đức và các quan lục tục kéo đến. Mạnh Sĩ Nguyên tiếp rước vào nhà rồi truyền gia nhơn thiết đãi trà nước.

Kỳ Thạnh Đức nghiêm giọng nói với Mạnh Sĩ Nguyên:

- Hôm nay lão phu đến đây để báo tin mừng cho lịnh ái. Hiện có chiếu thơ đây xin tiên sanh hãy mở xem để rồi lo sắm sửa tư trang cho lịnh ái.

Mạnh Sĩ Nguyên tiếp lấy chiếu thơ mở ra xem. Mạnh Gia Linh cũng bước đến cùng xem. Xem xong, Mạnh Sĩ Nguyên vô cùng căm tức, liền nói với Kỳ Thạnh Đức:

- Việc này xin Thừa tướng hãy cho phép tôi thương nghị đôi lời.

Kỳ Thạnh Đức nghe nói có ý bất bình vội nói:

- Chẳng hay tiên sanh định thương nghị điều chi?

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Trước đây tôi đã kén rể bằng một cuộc thi tiễn, nhưng Lưu Khuê Bích chỉ bắn trúng có hai phát tên cho nên tôi mới nhận sính lễ của nhà Hoàng Phủ, không ngờ Lưu Quốc trượng lại binh con, âm mưu tiến cử Hoàng Phủ Kính đi đánh giặc Phiên, làm cho nhà Hoàng Phủ phải tan nát. Nay lại ỷ thế Lưu Hoàng hậu tâu cùng Thánh thượng đặng sai Thừa tướng ra đây làm chủ hôn,

bắt buộc tiện nữ phải kết duyên cùng Lưu Khuê Bích. Tôi lấy làm hổ thẹn vì đã con dòng thi lễ thì không khi nào gả con đến hai lần.

Kỳ Thạnh Đức nghe qua biến sắc mặt nói:

- Tôi cùng tiên sanh đều là những bậc đại thần trong triều đình, nay Hoàng thượng đã ngự bút tứ hôn, lẽ nào lại đi trái mạng sao? Tiên sanh nên suy sau nghĩ kỹ, thuận tình làm lễ cưới cho chúng mới phải đạo làm tôi.

Mạnh Sĩ Nguyên thấy thái độ Kỳ Thạnh Đức sợ y bảo tấu với triều đình buộc tội khi quân nên dịu giọng đáp:

- Không phải là tôi dám trái mạng, nhưng tôi sợ thế gian chê cười, cho rằng kẻ vô gia giáo nên mới có con gái mà nhận hai lần sính lễ.

Kỳ Thạnh Đức nghe nói, vẻ mặt đang bực bỗng tươi hẳn lên, nói:

- Tiên sanh nghĩ như thế là lầm rồi! Vả chăng nay nhà Hoàng Phủ bị tội phản nghịch, nếu có thủ tiết cũng chỉ làm lỡ duyên cho lịnh ái mà thôi. Chớ như Lưu Quốc cựu tài mạo song toàn, lại được Thánh thượng ngự bút tứ hôn thì còn ai dám dị nghị? Thôi bây giờ tôi xin lui về công quán đặng đợi bên họ Lưu chọn ngày làm lễ cưới. Sau ngày cưới độ mười hai hôm thì Lưu Quốc cựu phải theo tôi về kinh để lãnh chức. Vậy tiên sinh hãy lo sắm đồ tư trang cho lịnh ái gấp mới kịp.

Mạnh Sĩ Nguyên cực chẳng đã phải y theo lời, rồi cũng xin thết tiệc đãi Kỳ Thạnh Đức, nhưng Kỳ Thạnh Đức một mực chối từ rồi lui về công quán.

Khi Kỳ Thạnh Đức về rồi, Mạnh Sĩ Nguyên trở vào nhà trong. Hàn Phu nhơn cùng gia quyến đều xúm lại hỏi thăm, Mạnh Sĩ Nguyên gọi Mạnh Lệ Quân đến, nói:

- Con ơi! Xưa nay cha chẳng dám nói đến việc nhà của Hoàng Phủ vì sợ con lo phiền, nay việc đã sắp đến nơi rồi nên cha phải tỏ bày cho con biết.

Dứt lời, Mạnh Sĩ Nguyên đem hết việc của nhà Hoàng Phủ bị tai nạn nói rõ cho con nghe. Mạnh Lệ Quân nói:

- Thế mà con đinh ninh rằng thế nào Lưu Tiệp cũng tâu với triều đình cho con là dâu của nhà Hoàng Phủ nên cho Kỳ Thạnh Đức đến bắt và con đã lập tâm bằng lòng chịu chết cho trọn đạo.

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Không phải thế đâu con ạ! Nguyên vì Lưu Hoàng hậu tậu với Thánh thượng xin người ngự bút tứ hôn cho con kết duyên cùng Lưu Khuê Bích, vì vậy triều đình mới sai Kỳ Thừa tướng đến làm chủ hôn. Cha thiết nghĩ tài mạo của Lưu Khuê Bích cũng chẳng kém gì Hoàng Phủ Thiếu Hoa, lại được Thiên tử phong làm Trấn quốc Đại tướng quân, nếu con ưng thuận thì rồi đây con sẽ đường đường là một vị mạng phụ của triều đình. Cha khuyên con nên nghe theo lời cha để tránh khỏi tội khi quân, và sau nữa lương duyên của con cũng đặng hoàn hảo.

Mạnh Lệ Quân nghe qua mấy lời, cảm thấy bầm gan tím ruột, xây xẩm mặt mày, chỉ rú lên được một tiếng "trời ôi" rồi ngã lăn ra đất bất tỉnh.

Tô Yến Tuyết thấy thế, nghĩ thầm:

"Đối với ta thì đã đính ước cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa trong giấc mộng rồi, nay công tử rủi ro mang tai họa, nhất định ta ở vậy thủ tiết trọn đời!"

Tô Yến Tuyết nghĩ vậy nên hai hàng nước mắt tự nhiên chảy xuống như mưa, rồi cùng mọi người trong nhà chạy đến đỡ Mạnh Lệ Quân dậy thoa bóp, hồi lâu nàng mới tỉnh.

Mạnh Lệ Quân gạt lệ nói:

- Hoàng Phủ Nguyên soái là một vị trung thần, đời nào lại chịu đầu hàng quân giặc để lụy đến vợ con? Theo ý con nghĩ thì Lưu Tiệp nói âm mưu với quan Tuần phủ Sơn Đông cố tình hãm hại nhà Hoàng Phủ đặng tranh mối nhơn duyên này. Nay Lưu Tiệp lại ỷ thế Lưu Hoàng hậu nên bảo tấu với triều đình giáng chỉ tứ hôn. Ôi! Nếu suy ra cho cùng thì phận nữ lưu không đủ tài để cầm dao đâm chết cha con Lưu Tiệp hòng trả mối thù cho chồng,

đời nào con chịu thất thân với phường gian nịnh ấy. Thôi để con liều mình tự tử đặng tỏ lòng trinh liệt làm gương cho giới nữ lưu.

Mạnh Sĩ Nguyên không biết nói sao, đành bước tới dịu giọng khuyên nhủ:

- Con chớ nên nghĩ vẩn vơ, vì nay Thánh thượng đã ngự bút tứ hôn thì trong thiên hạ ai dám dị nghị đâu mà con ngại?

Mạnh Lệ Quân khóc tức tưởi, thưa:

- Thân phụ ơi! Con cũng biết thân phụ nói vậy chỉ vì quá thương con, nhưng chẳng lẽ con không biết câu "phụ nhơn tùng nhứt" hay sao? Con sẽ có mưu hay, quyết không để nhục nhã đến tổ tiên đâu.

Dứt lời nàng khóc rống lên vô cùng bi thảm. Hàn Phu nhơn thấy vậy liền kêu Tô Đại nương đến căn dặn:

- Mụ và Tô Yến Tuyết hãy đưa Mạnh Lệ Quân về phòng an nghỉ, và nên tìm lời khuyên giải cho hắn bớt cơn phiền não.

Mẹ con Tô Đại nương vâng lời, vội dắt Mạnh Lệ Quân về U Hương các.

Mạnh Gia Linh thấy em mình đi rồi, nói nhỏ với Mạnh Sĩ Nguyên:

- Con thiết tưởng nhà Hoàng Phủ bị tan nát đây là bởi cha con Lưu Tiệp âm mưu ám hại để tranh hôn, nếu nay mình vì chúng phải vâng lời, có phải chuốc lấy cái hổ nhục cho tổ tiên không! Vậy thì ta nên dâng biểu tâu về kinh nói rõ đầu đuôi cho Thánh thưởng hiểu rằng Lưu Khuê Bích đã phóng hỏa tại Tiểu Xuân đình quyết hại Hoàng Phủ Thiêu Hoa, nhưng hại không được mới nhờ thân phụ y tiến cử Hoàng Phủ Nguyên soái đi dẹp giặc để rồi vu tấu với triều đình, ám hại nhà Hoàng Phủ. May ra Hoàng thượng thấu rõ chơn tình, không biết chừng người thâu hồi đạo chiếu này lại cũng nên.

Mạnh Sĩ Nguyên lắc đầu đáp:

- Việc ấy không được đâu. Ta xem thế lực của Hoàng Phủ Nguyên soái lớn lao biết dường nào, thế mà còn bị Lưu Tiệp nó âm mưu tan hại cả gia sản, huống chi nay ta cả gan dâng biểu không khéo sẽ mang tội khi quân. Vả lại,

tài mạo của Lưu Khuê Bích cũng chẳng kém chi Hoàng Phủ Thiếu Hoa, nay lại được gia phong quan tước nữa, nếu con có trao thân gởi phận cũng không lấy làm gì nhục nhã, sao lại đi làm một việc nguy hiểm như thế?

Mạnh Gia Linh lấy làm bất bình, nói:

- Phụ thân dạy vậy thì thà rằng ta cáo quan về ẩn dật chốn lâm tuyền cho được sạch còn hơn.

Mạnh Sĩ Nguyên thở dài nói:

- Đây chẳng qua là hoàn cảnh thúc ép nên vạn bất đắc dĩ phải tùy theo mà thôi, con chớ nói chi nhiều lời.

Mạnh Gia Linh thấy cha không bằng lòng nên không dám nói thêm nữa. Hàn Phu nhơn xen vào nói:

- Thôi, để tôi có tình khuyên nhủ xem nó bằng làngk hông, rồi sẽ sắm đồ nữ trang, chớ tôi xem ý nó thật khó lắm đấy.

Mạnh Gia Linh trởi về phòng nói với vợ là Phương thị:

- Thân phụ ta nhát gan quá, chớ lâm cảnh như ta thì nhất định phen này đối chọi với Lưu Tiệp một phen, dầu có bị cách chức đi nữa cũng không cần, miễn cho Lưu Tiệp nó rõ mặt mình thì thôi.

Thấy chồng ra vẻ tức giận, Phương thị tỏ lời khuyên nhủ:

- Nay thân phụ ta hành động như vậy chỉ vì việc bất đắc dĩ mà thôi, vả lại Mạnh Tiểu thơ vốn người khí khái, nếu nghe lời phu quân thì chắc nàng liều mình, vậy phu quân có thương em thì nên khuyên giải mới phải chớ.

Mạnh Gia Linh nghe vợ đề cập đến tánh mạng của em mình nên chỉ biết than vắn thở dài chứ không biết nên giải quyết sao cho phải.

Nói về Mạnh Lệ Quân từ khi trở về U Hương các cứ việc khóc hoài. Mẹ con Tô Đại nương đã hết lòng khuyên nhủ mà nàng vẫn không nguôi. Thật ra, trong lòng Tô Yến Tuyết cùng Tô Đại nương cũng căm hận cha con Lưu Tiệp vô cùng nên vẫn thường âm thầm khóc lóc, cả haiu đều bỏ ăn bỏ uống,

cảnh tình rất bi thiết.

Vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên thấy thế mười phần lo lắng, lại sợ Mạnh Lệ Quân có thể lén tự tử nên gọi con tớ Vinh Lang vào bảo:

- Tiểu thơ ngươi vốn con người khí khái, nên ta sợ hắn có thể liều mình tự tử, vậy đêm nay ngươi hãy ráng thức coi chừng, nếu tiểu thơ ngươi được bình an vô sự thì công lao của ngươi không nhỏ.

Con Vinh Lang vâng lời rồi vào phòng yên giấc để tối có thể thức canh chừng tiểu thơ.

Chiều hôm ấy, người ta thấy Mạnh Lệ Quân không chịu ăn cơm, Tô Đại nương theo khuyên giải hết lời mà không làm cho nàng xiêu lòng được. Đến tối, mẹ con lén giao cho Vinh Lang canh giữ rồi trở về phòng an nghỉ. Con Vinh Lang cứ mãi theo sát Mạnh Tiểu thơ không rời một bước. Qua đến canh ba, con Vinh Lang thỏ thẻ nói:

- Đêm đã khuya lắm rồi, xin mời tiểu thơi đi nghỉ kẻo tổn hại đến tinh thần.

Mạnh Lệ Quân bảo:

- Ta có chút việc khổ tâm không thể nào ngủ yên được, mi hãy đi ngủ trước đi.

Vinh Lang nói:

- Nếu tiểu thơ chưa đi ngủ thì không bao giờ tôi có thể đành lòng đi ngủ trước được.

Mạnh Lệ Quân lại nghĩ thầm:

"Nếu bây giờ ta có quyên sinh cũng uổng mạng chớ không ích gì. Chi bằng ta hãy gom góp một ít vàng bạc rồi cùng con Vinh Lang cải dạng nam trang trốn đến kinh thành, sẵn năm nay có kỳ thi hương, nếu ta thi đậu thì sang năm ta vào thi hội, may ra chiếm được Trạng nguyên, được vào làm quan tại triều, chừng ấy lập kế trừ cha con Lưu Tiệp để báo thù cho chồng và cứu đặng cả nhà Hoàng Phủ thì tiếng thơm sẽ phưởng phất muôn đời, khỏi thẹn

với tấm lòng nhi nữ".

Nhưng rồi nàng lại nghĩ:

"Ta ra đi còn sợ Lưu Khuê Bích nó có thể bảo tấu với triều đình rằng thân phụ ta bất tuân vương mạng nên đem giấu ta đi chăng? Chừng ấy triều đình khép cho người về tội khi quân thì khổ biết bao nhiêu".

Nghĩ đến đây, nàng Mạnh Lệ Quân cảm thấy ruột gan rối bời, sửng sốt giây lâu, bỗng nhớ đến Tô Yến Tuyết, nàng lại nghĩ:

"Hiện nay Tô Yến Tuyết đã xinh đẹp lại giỏi nghề văn thơ không kém gì ta, vả lại nàng chưa gá duyên nơi nào, thôi để ta ra đi sẽ viết một phong thư để lại dặn phụ thân ta đem Tô Yến Tuyết trá hôn thì công việc mới vẹn toàn. Còn ta cũng nên đợi gần đến ngày cưới hãy đi để nàng không một lý do gì chối từ được".

Mạnh Lệ Quân trù tính như vậy nên yên trí nói với con Vinh Lang:

- Vinh Lang ơi! Lâu nay ta rất tin yêu mi, hôm nay ta lâm nạn, nếu có việc gì bí mật ta muốn mưu tính với mi chắc mi cũng vui lòng giữ kín chứ?

Con Vinh Lang nắm tay nàng, rơi lụy thưa:

- Tiểu thơ ôi! Lâu nay tiểu thơ đối đãi với tôi như tình cốt nhục, vậy nếu tiểu thơ có tính mưu gì chẳng lẽ tôi lại dám tiết lộ sao?

Mạnh Lệ Quân nói:

- Ta sẽ bàn với mi một việc nhưng nếu mi tiết lậu thì nhất định ta phải tự tử đấy, mi cần phải hết lòng vì ta mới phải.

Lời Bình:

- Lúc này vua Thành Tôn vừa xem xong tờ biểu của Cố Phu nhơn thì biết ngay là dối trá, không tin Lưu Khuê Bích bắn trúng cả ba phát tên, cũng khá khen cho Thành Tôn thông minh đấy; song lúc trước gian thần sàm tấu rằng Hoàng Phủ Kính đầu giặc phản quốc, sao không chút xét suy? Nếu vua nhìn

lại quá trình hoạt động của vị Nguyên soái họ Hoàng Phủ kia thì ít ra cũng có chút ngờ vực, chớ có đâu lại buộc tội một cách mù quáng oan uổng cho người như vậy!

- Hoàng hậu vì thương em mà tâu vua xin giáng chỉ tứ hôn, còn vua Thành Tôn thì vì vợ, đứng ra tác hợp lương duyên cho Lưu Khuê Bích, việc này cũng không đáng trách, vì lúc này nhà họ Hoàng Phủ đối với vua là kẻ thù rồi thì bảo vua đoái tưởng đến sao được. Nếu ta có trách thì trách cho Lưu Khuê Bích ỷ thế cậy thần, ganh hiền ghét ngõ, âm mưu ám hại bạn thân mình. Sâu sắc hơn nữa là trách cả một chế độ phong kiến nó tạo cho kẻ có quyền thế hà hiếp mọi người, buộc tất cả phải cung phụng mình, và thấy ai giỏi hơn mình, thì tìm cách làm hại để nâng cao giá trị của mình, thật không gì tồi bại cho bằng.

Ngày nay chế độ ấy đã cáo chung, nhưng tư tưởng phong kiến vẫn còn tồn tại, vì vậy mới có những tranh giành địa vị, đánh đỗ lẫn nhau, nếu quan niệm được làm cán bộ là công bộc của nhân dân thì đâu đến nỗi xảy ra tình trạng nói trên!

- Việc Mạnh Sĩ Nguyên chấp thuận gả con gái mình cho Lưu Khuê Bích quả là việc làm vạn đắc dĩ, nhưng không thể không thuận, vì đây là lệnh của nhà vua, mà phận làm tôi vua bảo chết một cách vô cớ cũng phải chết thay, huống hồ việc buộc phải gả con có nghĩa gì? Nhưng làm thân con gái như Mạnh Lệ Quân, từ khi nhận sính lễ của Hoàng Phủ Thiếu Hoa chưa thấy mặt chồng mình ra sao mà đã thủy chung như thế, thật là thế gian ít có. Gẫm lại đời nay tưởng không thể tìm cho ra một cô gái như Mạnh Lệ Quân!

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Mười Bảy

Mạnh Lệ Quân vẽ hình kỷ niệm,
Lưu Khuê Bích nạp sính cầu hôn.

Vinh Lang nói:

- Tiểu thơ đã xem tôi như cốt nhục thì tôi nguyện hết lòng với tiểu thơ, dẫu tôi vào sanh ra tử cũng cam lòng, há lại nỡ tiết lậu việc bí mật của tiểu thơ sao? Xin tiểu thơ cứ việc tỏ thật cho tôi biết, tôi nguyện sẽ hết lòng lo liệu với tiểu thơ.

Mạnh Lệ Quân nói:

- Ta muốn cùng mi cải dạng nam trang rồi đem tiền bạc theo lén đến kinh thành. Nhân vì năm nay có khoa thi hương, nếu may ra ta thi đỗ thì sang năm sẽ vào thi hội. Nếu chiếm được khoa Trạng nguyên, tất nhiên được làm quan tại triều. Lúc ấy, ta sẽ tha hồ lập kế diệt trừ Lưu tặc để báo thù cho chồng và cứu lấy tánh mạng nội nhà Hoàng Phủ, chẳng biết mi nghĩ sao?

Vinh Lang nghe nói kinh hãi thưa:

- Sao tiểu thơ lại tính việc tày trời thế? Bước công danh đâu có dễ dầu gì? Vả chăng, đường đi từ đây đến Bắc Kinh xa mấy ngàn dặm, tôi mới nghe nói đã bắt rùng mình rồ, huống chi tiểu thơ là cành vàng lá ngọc, lâu nay không bước ra khỏi chốn khuê phòng thì làm sao có thể đi thấu được.

Bằng giọng cương quyết, Mạnh Lệ Quân nói:

- Chúng ta cải dạng nam trang rồi thì dẫu cho chân trời góc biển chúng ta

cũng có thể đi đến, hà tất đất Bắc Kinh mà lấy gì làm xa?

Con Vinh Lang suy nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Tiểu thơ đã có lòng tiết liệt như vậy, biết đâu sẽ có hoàng thiêm yểm hộ, việc ấy tưởng cũng không đáng lo ngại, ngặt một nỗi y phục của tôi và tiểu thơ hiện giờ biết tìm đâu cho có đây.

Mạnh Lệ Quân nói:

- Nay nhân tiết mùa hạ mà ta đây hàng lụa không thiếu chi, để ta cắt may vài bộ quần áo không khó. Duy chỉ có đôi giày, ta nhờ mi sáng mai mang tiền đến nói dối với anh mi, bảo công tử mượn mua hộ một đôi. Mi hãy chờ mua xong, giấu thật kỹ đem về đây cho ta, còn quần áo của mi thì hãy đánh cắp của anh mi một bộ mà mặc, chắc anh mi cũng có dư, có chi mà ngại.

Vinh Lang nói:

- Việc đánh cắp quần áo và giày của anh tôi thì không khó, chỉ có việc mượn mua giày sợ anh tôi hỏi lại công tử thì lậu sự mất.

Mạnh Lệ Quân nói:

- Sao mi lại thật thà đến thế? Thế thường hễ cậy mua vật chi mà dư tiền thì ai lại hỏi đi hỏi lại làm gì, chỉ sợ đưa thiếu tiền thì người ta mới hỏi chớ. Thôi để mai ta đưa tiền cho mi khá nhiều thì chắc anh mi sẽ sốt sắng mua giùm ngay, mi chớ lo ngại việc ấy.

Vinh Lang nói:

- Tiểu thơ rành tâm lý lắm đó, nhưng hôm nay Kỳ Thừa tướng đến nói, lão gia đã nhận lời chịu gả tiểu thơ cho Lưu Khuê Bích rồi, nếu tiểu thơ định trốn đi thế nào Lưu Khuê Bích cũng tâu với triều đình đổ tội cho lão gia giấu tiểu thơ thì chắc lão gia bị tội khi quân, xin tiểu thơ suy nghĩ lại, kẻo để lụy về sau.

Mạnh Lệ Quân nói:

- Chính ta cũng đã nghĩ kỹ điều đó rồi. Trước khi đi, ta sẽ viết một phong

thư để lại, dặn dò Tô Yến Tuyết ở nhà thay thế giùm ta. Vả lại, Lưu Khuê Bích vốn chưa biết mặt ta thì làmsao ngờ được.

Con Vinh Lang thở dài nói:

- Chẳng biết kiếp trước Tô Yến Tuyết khéo tu thế nào mà nay lại gặp cuộc lương duyên may mắn đến thế?

Mạnh Lệ Quân nói:

- Mi nói vậy chứ theo ta nghĩ thì đã chắc gì Tô Yến Tuyết chịu thay thế cho ta sao?

Vinh Lanh nói:

- Dù sao Tô Yến Tuyết cũng là con nhà thường dân mà được kết duyên cùng Lưu Khuê Bích trở thành một mạng phụ của triều đình, lẽ nào nàng lại không chịu.

Mạnh Lệ Quân nói:

- Bấy lâu nay ta cùng Tô Yến Tuyết một phút cũng không rời nhau, nàng hằng mong ước cùng ta kết duyên cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa để đặng sum hiệp một nhà, hơn nữa nàng là người nghĩa khí nên khi thấy ta bị Lưu Khuê Bích cưỡng bức, nàng đã căm hận lắm rồi thì bao giờ nàng lại chịu kết duyên cùng nó?

Con Vinh Lang vẫn giữ vững lập trường của mình, nói:

- Tiểu thơ nói vậy chứ tôi tin chắc khi Tô Yến Tuyết gặp được nhà phú quý của họ Lưu, tất nhiên nàng không còn nghĩ đến việc chi nữa đâu. Quả thật nàng đã gặp được một dịp may hiếm có.

Mạnh Lệ Quân nói:

- Ta chỉ làm sao cho tròn cái danh tiết của ta và đừng để lụy đến song thân là mãn nguyện lắm rồi, ngoài ra ai sung sướng mặc ai ta không hề quan tâm đến. Vậy việc này mi hãy cố tâm giữ kín vì trừ cái kế này ra ta không còn kế nào hay hơn nữa.

Con Vinh Lang nguyện y lời, rồi chủ tớ đều vào phòng an giấc.
Đêm ấy, Hàn Phu nhơn sợ con mình liều thân tự tử nên cứ nằm thao thức hoài không sao ngủ được. Sáng hôm sau bà ta vội kêu con Vinh Lang vào hỏi:
- Hồi hôm tiểu thơ mi thức đến bao giờ mới đi nghỉ và hắn có khóc lóc nữa không?
Vinh Lang thưa:
- Tôi hết sức tìm lời khuyên nhủ nên tiểu thơ đã nguôi lòng không còn khóc lóc nữa, khoảng hết canh một là tiểu thơ đã an giấc.
Hàn Phu nhơn nghe nói lòng mừng khấp khởi, xảy thấy Phương thị đến, bà ta nói tiếp:
- Hiền tức cũng nên góp phần khuyên nhủ con Mạnh Lệ Quân để cho nó khỏi đeo phiền, nó có đặng vui vẻ ta đây mới yên lòng sửa soạn đồ nữ trang được.
Phương thị vâng dạ rồi cùng Hàn Phu nhơn thẳng đến U Hương các. Vừa thấy mặt Mạnh Lệ Quân, bà ta đã vỗ về bảo:
- Năm trước lúc nhà ta mở cuộc thi tiễn, ta thấy rõ diện mạo của Lưu Khuê Bích trông chẳng kém gì Hoàng Phủ Thiếu Hoa. Ngày nay Thánh thượng lại giáng chỉ tứ hôn cho con cùng Lưu Khuê Bích kết duyên cầm sắt, mẹ thiết nghĩ thật là xứng đôi vừa lứa, sao con lại đeo phiền làm gì?
Mạnh Lệ Quân nói:
- Thưa mẫu thân, không phải con căn cứ trên sự đẹp xấu mà kén chọn đâu, nhưng chỉ vì con nghĩ trước kia đã đính ước cùng nhà Hoàng Phủ nay lại cải giá lấy con nhà họ Lưu thì thiên hạ sẽ chê cười nên con đau đớn lắm.
Hàn Phu nhơn cau mày nói:
- Con nghĩ như vậy sai rồi! Vì nay đã có chiếu thơ của Thánh thượng định việc hôn nhân thì còn ai dám đem lời dị nghị? Con là người có học thức sao

không biết gì cả vậy?

Mạnh Lệ Quân giả vờ tươi cười đáp:

- Con chỉ lấy sự cải giá làm thất tiết nên rất hổ thẹn, nhưng con biết rằng đã có chiếu thơ của Thánh thượng thì không còn mang tiếng nữa. Nếu quả vậy thì cha mẹ định đâu con ngồi đó.

Hàn Phu nhơn nghe Mạnh Lệ Quân nói vậy thì tưởng nàng đã ưng thuận rồi nên mừng rỡ vô cùng. Bà dắt Phương thị lui về; khi đi qua thính đường lại gặp cha con Mạnh Sĩ Nguyên đang ngồi ở đó ngóng trông tin tức Mạnh Lệ Quân.

Mạnh Sĩ Nguyên lên tiếng hỏi:

- Việc ấy có ổn không? Con gái đã vui lòng chưa?

Hàn Phu nhơn chép miệng cười, đáp:

- Con gái ta tuy tinh khôn, nhưng vì tánh còn niên thiếu nên cũng dễ dỗ gạt.

Rồi phu nhơn thuật lại đầu đuôi cho Mạnh Sĩ Nguyên nghe và nói:

- Bây giờ thì chẳng những nó không khóc mà lại có ý vui mừng nữa.

Mạnh Sĩ Nguyên nghe nói cũng khấp khởi mừng thầm, nói:

- Thế thì phu nhơn hãy đi sắm sửa đồ nữ trang gấp lên.

Hàn Phu nhơn khen phải, rồi lấy tiền bạc sai người nhà đi mua sắm đồ nữ trang quí giá cho xứng với con mình.

Khi Hàn Phu nhơn và Phương thị đi rồi. Mạnh Lệ Quân liền mở tủ lấy hàng lụa ra cùng con Vinh Lang cắt mấy bộ y phục đàn ông, trông sắc diện không một chút ngại ngùng. Sau bữa cơm mai, nàng lấy ra năm lượng bạc trao cho con Vinh Lang đi cậy anh nó mua hộ đôi giày cho gấp.

Con Vinh Lang phụng mạng đi ngay, chẳng mấy chốc nó đem giày về; Mạnh Lệ Quân xem qua thấy giày chắc chắn, mừng rỡ cất vào tủ, rồi chủ tớ cùng may riết cho xong mấy bộ áo quần.

Đến trưa, Mạnh Lệ Quân bảo nó đi về nhà lén lấy bộ áo quần và giày của

anh nó.

Vinh Lang nói:

- Việc ấy có khó chi, để sáng mai tôi đi lấy cũng chẳng muộn.

Mạnh Lệ Quân nói:

- Phàm việc gì cũng cần phải chuẩn bị trước cho sẵn sàng càng sớm càng hay, nếu không chuẩn bị trước để đến đó bị khiếm khuyết trở tay sao kịp?

Con Vinh Lang khen phải, vội vã ra đi. Chỉ mấy giờ sau nó đem về đủ cả giày và quần áo. Mạnh Lệ Quân xem thấy, mừng nói:

- Ừ! Có vậy chúng ta mới sẵn sàng cải dạng nam trang chứ.

Nói rồi lấy đem cất hết vào tủ, kế thấy Tô Yến Tuyết đến.

Vừa bước vào, Tô Yến Tuyết trông thấy Mạnh Lệ Quân tươi tỉnh cùng con tớ Vinh Lang may quần áo, nàng thầm nghĩ:

"Ai ngờ một người học rộng tài cao như vầy mà lại không có khí tiết chút nào cả vậy! Quả thật con gái nhà quan phần đông là kẻ bạc tình".

Tô Yến Tuyết lên tiếng chào Mạnh Tiểu thơ, Mạnh Tiểu thơ niềm nở mời Tô Yến Tuyết ngồi.

Tô Yến Tuyết nói:

- Tôi thấy lão gia đã kêu thợ đến may quần áo cưới rồi sao tiểu thơ còn phải nhọc công may vá nữa làm gì?

Mạnh Lệ Quân mỉn cười đáp:

- Nhân lúc rảnh việc ngồi không cũng buồn nên ta may thêm vài bộ quần áo riêng để dùng càng nhiều càng hay chứ sao.

Tô Yến Tuyết khinh thầm:

"Thế mà lâu nay ta cứ tưởng nàng là cành vàng lá ngọc, ai ngờ bên trong lại chứa một tấm lòng vô cùng bỉ ổi".

Vì nghĩ vậy nên Tô Yến Tuyết ghét cay ghét đắng không thèm bước đến gần xem, cho nên nàng không biết rõ y phục ấy là của đàn ông. Tô Yến Tuyết

chi ngồi ráng một tí rồi gai mắt quá vội cáo từ lui ra ngay.
Qua đến ngày hai mươi bốn, chủ tớ đã may xong mấy bộ quần áo.
Sáng hôm ấy Kỳ Thạnh Đức đến. Mạnh Sĩ Nguyên cùng Mạnh Gia Linh ra tếip rước vào nhà. Sau khi chủ khách an tọa, Kỳ Thạnh Đức nói:
- Lưu Quốc cựu đã chọn ngày hai mươi bốn tháng ba này làm lễ vấn danh, rồi qua ngày mùng hai tháng tư làm lễ thân nghinh. Vậy nay lão phu đến đây cho hay trước để tiên sanh biết mà sửa soạn.
Mạnh Sĩ Nguyên nói:
- Vì chúng tôi mà Thừa tướng phải đi qua đi lại khổ nhọc, tôi chẳng biết lấy chi báo đáp công ơn ây cho vừa.
Kỳ Thạnh Đức nói:
- Vì có mạng lịnh Thiên tử nên dù khó nhọc đến đâu tôi cũng chẳng dám từ, vì vậy đến ngày thân nghinh tôi cũng phải thân hành đến đây nữa mới phải.
Dứt lời, Kỳ Thạnh Đức từ giã lui về.
Mạnh Sĩ Nguyên liền thuật lại cho mọi ngườik trong nhà hay biết. Con Vinh Lang nghe rõ vội vã chạy ra U Hương các nói cho Mạnh Lệ Quân hay,
Mạnh Lệ Quân nói:
- Thế thì chúng ta sẽ để đến đêm ba mươi sẽ khởi hành, nhưng phải đi cho sớm chừng lối đầu canh năm mới được.
Vinh Lang ngạc nhiên hỏi:
- Sao tiểu thơ không tính đi cho sớm lại để đến cận ngày quá vậy?
Mạnh Lệ Quân giải thích:
- Ta tính ra đi cận ngày như thế là vì muốn làm cho Tô Yến Tuyết không thể nào từ chối được, phải chịu thay thế cho ta thôi.
Vinh Lang nói:
- Tô Yến Tuyết là con nhà thường dân nay được gởi thân vào nhà gia thế thì tưởng phúc bảy mươi đời rồi, chắc nàng thích lắm mới phải, chớ lẽ nào nàng

từ chối sao mà tiểu thơ lo ngại?

Mạnh Lệ Quân nói:

- Mi nhận xét như thế lầm rồi! Mi không thấy tánh tình khí khái của Tô Yến Tuyết sao? Hơn nữa nàng đã lập tâm căm hận Lưu Khuê Bích về sự tranh hôn này, chắc chắn nàng không bằng lòng đâu, để sau này mi mới thấy sự nhận xét của ta là đúng. Nhưng về phần ta có một điều ta rất áy náy, là khi ta bỏ nhà ra đi không biết ngày nào mới cứu đặng phu quân và ngày nào mới gặp lại cha mẹ. Chắc là để thương đề nhớ lại cho cha mẹ, lòng ta không nỡ. Vậy nay muốn họa một bức chân dung để lại, chẳng hay mi nghĩ sao?

Con Vinh Lang gật đầu đáp:

- Tiểu thơ tính việc ấy phải lắm, vậy tiểu thơ phải vẽ gấp lên.

Mạnh Lệ Quân đi lấy cọ màu và giấy đến trước một tấm kiếng lớn rồi nhìn hình mình in trong kiếng mà vẽ.

Nàng nhắm qua, nhắm lại dung nhan của nàng rất ảm đạm u buồn nên cất tiếng than:

- Cảm thương cho số phận long đong của ta, và con đường từ đây đến Bắc Kinh xa ngàn vạn dặm, chẳng biết bao giờ phu phụ mới được trùng phùng. Ta đây chính là kẻ bạc mạng nhất trong thế gian này. Ôi! Ta có nghĩ lắm lại càng đau đớn lắm thôi.

Mạnh Lệ Quân than thở đến đây thì hai hàng lụy tự nhiên tuôn xuống như mưa. Con Vinh Lang thấy thế, bước lại khuyên giải:

- Tiểu thơ đã tính họa bức chân dung của mình để lại cho cha mẹ được yên lòng thì tiểu thơ nên cố gắng yểm lụy, chứ cứ khóc lóc như vậy chẳng lẽ lại họa bức hình với vẻ mặt đau thương thế kia ư?

Mạnh Lệ Quân thổn thức nói:

- Cảnh biệt ly này dẫu cho kẻ gan sắt dạ đồng cũng phải lay chuyển thay, huống chi ta đây cũng là kẻ máu chảy ruột mềm mà mi bảo ta đừng đau xót

sao được?

Vinh Lang nói:

- Tiểu thơ khi ra đi thì cha mẹ ở nhà buồn rầu thương nhớ nên mới họa hình để lại, mà tiểu thơ lại khóc lóc rồi vẽ một bức hình với vẻ mặt đau buồn, để cho cha mẹ ở nhà khi nhớ con lại nhìn thấy vóc hình thảm não thế kia thì người lại càng đau buồn hơn nữa, chứ có ích lợi chi?

Mạnh Lệ Quân khen phải, rồi nàng đi rửa mặt, gắng gượng tươi cười, để vẽ theo. Nàng ngồi vẽ mải miết đến trưa mới xong. Nàng vốn có biệt tài cầm kỳ thi họa, nét bút của nàng thật là thần diệu.

Vẽ xong, nàng trao cho con Vinh Lang xem và hỏi:

- Mi xem thử có giống ta không?

Con Vinh Lang xem qua rồi khen lấy khen để. Hắn nói:

- Thật nét bút của tiểu thơ rất thần tình, không một đường nét nào sai sẩy cả. Tôi tin chắc không có tay họa công nào bì kịp tiểu thơ.

Mạnh Lệ Quân cầm bức hình mình nhìn hồi lâu rồi ngửa mặt lên trời than:

- Trời ơi! Có ai ngờ đâu dung nhan Mạnh Lệ Quân như vầy mà phải lưu lạc giang hồ, nghĩ xót thương biết dường nào.

Rồi nàng ngâm lên hai câu thơ:

"Đã sanh ra kiếp má hồng,
Ong xanh nỡ để long đong làm gì".

Ngâm rồi nàng đề sau bức ảnh một bài thơ nguyên văn như sau:

"Phong ba nhứt đáng phúc hà ta,
"Phẩm tiết hề kham ngọc nhiễm hà,

"Tỳ thế bất năng y tất hạ,

"Toàn thân ngưỡng tác ý thiên nha,

"Chỉ duyên đoạn tuyệt phiêu vô tuế,

"Kim cúc vinh nan khủ hữu gia,

"Tha niên lụy phát hoán ô sa".

Rồi nàng lại viết riêng một phong thư để lại, nội dung như sau:

"Vì con muốn giữ tròn danh tiết nên buộc lòng phải trốn mẹ cha; lánh mình tha phương, cam lỗi niềm hiếu đạo. Con ân hận vì không được ở nành để hầu hạ song thân, nhưng lâm thế bí, đành phải chịu vậy.

Con ra đi là ỷ lại có Tô Yến Tuyết tài mạo cũng chẳng kém chi con, song thân có thể dùng nàng trá hôn để thay thế cho con tiện lắm, xin cha mẹ hãy thi hành mà tha thứ cho hành động của con".

Mạnh Lệ Quân viết xong bức thư, liền niêm phong lại rồi gói theo bức ảnh cất kỹ vào tủ, đoạn nói với con Vinh Lang:

- Bây giờ đây ta cần phải giấu kỹ trong tủ đợi đến lúc ra đi sẽ đem để ra ngoài. Làm như vậy mới khỏi lậu sự.

Vinh Lang cất tiếng khen:

- Tiểu thơ làm việc chi cũng rất chu đáo, thật ít người bì kịp.

Vinh Lang nói vừa dứt lời thì Tô Yến Tuyết đến. Mạnh Lệ Quân đứng dậy niềm nở chào hỏi rồi mời ngồi. Yến Tuyết thấy mấy cái cửa sổ trong phòng đều mở toang, nàng tưởng Mạnh Lệ Quân là kẻ vô tình không nghĩ đến bề trinh tiết nên cất tiếng hỏi bằng giọng mỉa mai:

- Chắc độ này tiểu thơ thong thả nên mới mở cửa sổ rộng như thế dễ thưởng hoa phải không?

Mạnh Lệ Quân cũng thừa hiểu câu nói mỉa mai của nàng nhưng vẫn bình tĩnh đáp:

- Chẳng qua là một lối giải buồn đó thôi.

Tô Yến Tuyết lại nói:

- Phải lắm mà, tiểu thơ sắp có một vị phu quân thì không thưởng hoa sao được. Hơn nữa tiểu thơ là người tài mạo kiêm toàn, nay lại gặp Lưu Khuê Bích một kẻ đa tình háo sắc thì chắc rồi đây vợ chồng sẽ đặng phỉ tình ân ái, thế thì còn điều chi nữa mà phiền, phải không tiểu thơ?

Mấy lời mỉa mai của Tô Yến Tuyết, khiến Mạnh Lệ Quân cảm thấy như mũi dao đâm thẳng vào tim nhưng nàng vẫn cố giữ vẻ thản nhiên, đáp:

- Đó chẳng qua một việc vạn bất đắc dĩ mà thôi, nhưng chưa chắc rồi đây ai sẽ ân ái với họ Lưu; để đến sau này rồi sẽ rõ.

Tô Yến Tuyết là kẻ vô tình nên không hiểu thấu câu nói của Mạnh Lệ Quân, nàng chỉ lấy làm lạ cho Mạnh Lệ Quân sao không biết giữ gìn trinh tiết. Vì vậy nàng chán nản lắm, không thèm nói thêm lời nào nữa, vội cáo từ lui ra. Nàng vừa đi vừa nghĩ thầm:

"Lưu Khuê Bích đã âm mưu hãm hại chồng ta thì nhất định ta sẽ thủ tiết ở vậy suốt đời chứ không lấy ai cả. Đời ta chỉ biết có một Hoàng Phủ Thiếu Hoa mà thôi".

Khi về đến nhà, nàng quá uất hận, toàn thân nàng nóng bỏng lên, nàng bị bịnh rồi!

Trải mấy ngày vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên đã lo sắm sửa đồ trang sức và quần áo cho Mạnh Lệ Quân xong xuôi. Thấm thoát đã đến ngày hai mươi bốn tháng ba là ngày Lưu Khuê Bích nạp đồ sính lễ.

Ngày hôm ấy các quan viên văn võ đến chúc mừng rất đông. Trong số ấy chỉ có một mình quan Bố chánh Tần Thừa Ân trong lòng rất căm hận, nhưng khổ nỗi chức quan của người nhỏ nhoi không thể nào báo cừu cho nhà Hoàng Phủ được, nên người cáo bịnh không đến.

Lúc bấy giờ dân chúng khắp thành ai ai cũng chê Mạnh Sĩ Nguyên là người bất nghĩa, lại cũng có đôi người thông cảm hoàn cảnh bắt buộc nên đem lòng

thương hại.

Khi Kỳ Thạnh Đức đem lễ sính đến Mạnh phủ, cha con Mạnh Sĩ Nguyên ra nghinh tiếp vào rồi truyền gia nhơn thết tiệc khoản đãi.

Kỳ Thạnh Đức từ chối:

- Lão phu tuổi đã già không thể dùng rượu được, hơn nữa hôm nay thế nào lão phu cũng phải qua dự tiệc nhà họ Lưu, vậy xin tiên sanh rộng lòng tha thứ cho.

Dứt lời, Kỳ Thạnh Đức từ giã ra về.

Khi Kỳ Thạnh Đức về rồ, Mạnh Sĩ Nguyên muốn cho Mạnh Lệ Quân được vui lòng nên sai nữ tỳ đem hết lễ vật ấy ra U Hương các trao cho Mạnh Lệ Quân. Con Vinh Lang vừa trông thấy những món đồ đi lễ quí giá ấy, lên tiếng trầm trồ khen ngợi; Mạnh Lệ Quân liền đem dẹp hết vào trong rương.

Con Vinh Lang hỏi:

- Những món đồ này tôi xem thứ nào cũng đắt tiền cả, sao tiểu thơ không chọn vài thứ tốt để đem theo dùng trong lúc đi đường?

Mạnh Lệ Quân lắc đầu đáp:

- Của phi nghĩa ấy ta không thèm lấy đâu, vả lại nội của cải ta đem theo đây giá trị hơn ngàn lượng thì đủ dùng chán, hà tất phải lấy của ai?

Vinh Lang gật đầu khen:

- Tiểu thơ quả thật là người khí khái chẳng thèm lấy của phi nghĩa, thật ít kẻ bì. Còn xét nàng Tô Yến Tuyết thật là may phước. Đời nào có chuyện con nhà thường dân lại có thể hưởng cái của quí giá đến thế.

Mạnh Lệ Quân mỉm cười nói:

- Mi nghĩ vậy chứ theo ý ta thì đoán biết nàng sẽ uất ức đến chết tủi đi thôi, để mai đây mi sẽ thấy lời nhận xét của ta là đúng.

Con Vinh Lang nghe nàng nói không dám cãi, nhưng trong lòng vẫn không tin.

Thời giờ trôi qua rất nhanh, nhất là mỗi khi có việc bì lo sợ đến, nói lại càng đến nhanh không thể tưởng tượng. Mới đây mà đã đến ngày ba mươi tháng ba rồi.

Chiều hôm ấy, Mạnh Lệ Quân nói với con Vinh Lang:

- Đêm nay là đêm chúng ta khởi hành, vậy mi hãy mau mau đi lấy cái chìa khóa của sau đem về đây đặng khuya nay đi cho sớm.

Con Vinh Lang vâng lời dạy đi lập tức.

Lời Bình:

- Một cô gái lá ngọc cành vàng như Mạnh Lệ Quân từ thuở bé đến lớn không bước ra khỏi nhà mà toan trốn đi trên bước đường muôn dặm, dấn thân nơi góc bể chân trời, quả là một hành độgn vô cùng táo bạo. Nhưng ở đời chỉ có những hành động táo bạo mới nói lên được tư tưởng của mình, chứ những kẻ tham sanh húy tử suốt đời du dú trong nhà, đến khi nhắm mắt có ai biết đến đâu!

Mạnh Lệ Quân không thể chung tình để cho mang tiếng là con bất hiếu, và cũng không thể ưng người mà mình không ưa không thích. Nàng pảhi làm sao cho vẹn toàn cả hai mới được. Khi nàng đã nghĩ được một kế vẹn toàn rồi, thì nàng không còn buồn rầu đau khổ nữa. Cho hay ở đời con người bị đau khổ khi nào còn lưỡng lự chưa dứt khoát được con đường đi, chứ khi đã dứt khoát rồi thì trong lòng trở nên khoan khái dễ chịu. Biết vậy đời ta cũng nên vạch một con đường đi nhất định để thoát khỏi vòng sầu não.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Mười Tám

Vì tiết nghĩa, Mạnh Lệ Quân cải dạng ra đi,
Để đền ơn, Tô Yến Tuyết kết hôn thay thế.

Con Vinh Lang hiểu rõ xâu chìa khóa cửa sau là do vợ của Phan Phát cất giữ, mà tánh tình cô ả này thờ ơ lắm nên việc lấy cắp không khó.

Hắn chạy xuống lầu chỉ trong chốc lát là mang xâu chìa khóa về ngay. Mạnh Lệ Quân mừng rỡ lấy đem cất và nói:

- Thôi thế là xong cả rồi. Khuya này chúng ta sẽ ra đi, không còn sợ điều chi bất trắc nữa.

Cơm tối xong, Mạnh Lệ Quân lại bàn với Vinh Lang:

- Chúng ta ra đi không biết chừng nào mới có thể gặp lại cha mẹ ta, vậy bây giờ mi hãy bưng đèn, đặng đến lựa lời từ giã cha mẹ ta mới an lòng.

Con Vinh Lang vâng lời đi thắp đèn rồi cùng Mạnh Lệ Quân đến phòng Hàn Phu nhơn. Lúc ấy Hàn Phu nhơn đang ở trong phòng lo sắp đặt đồ tư trang.

Mạnh Lệ Quân bước đến một bên ôn tồn hỏi mẹ:

- Chẳng hay thân phụ con đi đâu vắng?

Hàn Phu nhơn đáp:

- Thân phụ con đang ở nhà ngoài lo chỉ bảo công việc cho gia nhơn nó làm, vì sợ để đến ngày mai sửa soạn không kịp.

Mạnh Lệ Quân nói:

- Cần chi những việc nhỏ nhặt ấy mà song thân phải nhọc công lo lắng?

- Ồ! Sao con lại nói vậy? Việc này có quan hệ đến thể diện nhà ta lắm chớ. Cần phải sửa sang cho rỡ ràng mới được.

Rồi bằng giọng buồn thảm, Mạnh Lệ Quân nói:

- Chuyến này con từ biệt song thân không biết đến bao giờ mới gặp lại. Con xét lại cái ơn dưỡng dục của cha mẹ con chưa được báo đáp mảy may, quả thật con là đứa con đại bất hiếu.

Hàn Phu nhơn nói:

- Cố Phu nhơn có bảo cho mẹ biết rằng người dâu lớn là Lục thị đã theo Lưu Khuê Quang trấn thủ tại Nhạn môn quan rồi, nên một mình phu nhơn ở nhà rất buồn bã. Vì vậy nay con về đó được ở tại nhà, hơn nữa, sau mười hôm, Lưu Khuê Bích phải về kinh lãnh chức, con lại được trở về thăm mẹ chứ có xa cách gì đâu mà con lo ngại.

Bằng giọng úp mở, Mạnh Lệ Quân nói:

- Việc đời thật khó mà đoán ra trước được, phỏng như con không thường về thăm cha mẹ được thì xin cha mẹ cứ an tâm, cho hay sanh con gái có ra gì đâu!

Hàn Phu nhơn nói:

- Thế nhưng hễ nữ sanh thì ngoại tộc, con gái lớn lên phải đi lấy chồng, còn việc phụng dưỡng cha mẹ là nhiệm vụ của con trai.

Mấy lời Mạnh Lệ Quân, Hàn Phu nhơn những tưởng nàng sắp ra đi theo chồng nên mới nói vậy, chớ bà ta có ngờ đâu Mạnh Lệ Quân lại đến giã biệt để trốn đi, hành động theo lương tâm của nàng!

Mạnh Lệ Quân lui ra, kêu con Vinh Lang bảo:

- Mi hãy đưa ta đến phòng Phương thị nhé!

Con Vinh Lang vâng dạ rồi bưng đèn đi trước. Lúc vào đến phòng Phương thị, gặp Tô Đại nương ở đó, còn Mạnh Gia Linh thì vắng mặt.

Mạnh Lệ Quân nói với Phương thị:

- Khi em đi rồi xin chị ở nhà hết lòng phụng dưỡng song thân chứ em đây quả thật là một đứa bất hiếu.

Phương thị nói:

- Tôi đây là dâu có nhiệm vụ phụng dưỡng mẹ chồng, hà tất tiểu thơ phải nhọc lòng căn dặn. Còn tiểu thơ cũng có thể thường xuyên về thăm chứ có hề chi mà tiểu thơ phải lo lắng.

Mạnh Lệ Quân nói:

- Chị nói vậy cũng phải, song đã bỏ nhà ra đi thì biết bao giờ mới đặng cùng song thân sum hiệp, vì thế việc phụng dưỡng tôi trông mong vào chị.

Phương thị giải thích:

- Phànm sanh con trai lớn lên muốn cưới vợ cho xong, còn con gái thì về nhà chồng, ấy là cái sổ nguyện của mẹ cha, nay tiểu thơ ra lấy chồng tất nhiên song thân vui lòng lắm rồi, còn việc phụng dưỡng là bổn phận của tôi, tiểu thơ chớ lo lắng làm chi.

Mạnh Lệ Quân không dám nói thêm nữa, vội bảo con Vinh Lang mồi đèn rồi từ giã lui ra.

Ra ngoài, Mạnh Lệ Quân nói với Vinh Lang:

- Ngót mười sáu năm trời ta cùng Tô Yến Tuyết sống bên nhau, nay ta sắp đi xa, lại nhờ nàng thay thế cái trách nhiệm nặng nề ấy cho ta, vậy cũng nên đến từ biệt nàng đôi câu mới phải.

Vinh Lang đáp:

- Tiểu thơ nói rất phải.

Dứt lời, hai người đi đến phòng Tô Yến Tuyết. Nàng Tô Yến Tuyết vẫn mang một lòng cừu hận Lưu Khuê Bích đã âm mưu ám hại Hoàng Phủ Thiếu Hoa làm cho lỡ dở cuộc lương duyên của nàng. Nay lại thấy Mạnh Lệ Quân đem dạ phụ phàng, không chút xót thương người mệnh bạc thì đem lòng uất hận, nhưng tiếc rằng nàng là hạng thấp thỏi không thể nói năng gì

được.

Suốt mấy ngày nay Yến Tuyết quá sầu tình nên đã nhuốm bịnh nằm liệt suốt mấy ngày. Tối hôm ấy, Tô Đại nương đi qua bên Phương thị, một mình nàng ở trong phòng lại càng buồn thảm hơn nữa. Khi thấy Mạnh Lệ Quân đến, nàng vội vã ngồi dậy ra nghinh tiếp. Mạnh Lệ Quân âu yếm nắm tay Tô Yến Tuyết nói:

- Chị em ta sống chung với nhau ngót mười sáu năm trời, tình nồng đượm xem chẳng khác ruột thịt, nay em sắp phải đi xa nên đến đây xin từ biệt chị và em muốn nói với chị một lời, chẳng hay chị có bằng lòng cho em nói không?

Tô Yến Tuyết nói:

- Bao giờ tôi cũng sẵn sàng vâng theo lời tiểu thơ, chẳng hay tiểu thơ muốn điều chi, xin hãy bảo cho tôi biết.

Mạnh Lệ Quân nói:

- Mai này là ngày em sẽ đi xa, vậy ở nhà nếu song thân em có điều chi cậy đến chị, xin chị chớ từ chối, em đội ơn chị vô cùng.

Tô Yến Tuyết có ngờ đâu Mạnh Lệ Quân tính cậy nàng trá hôn, nên thật thà đáp:

- Hai mẹ con tôi mang ơn lão gia rất nặng, vả lại tôi đâu phải là kẻ vong ân bội nghĩa. Nếu lão gia và phu nhơn có cậy bảo tôi điều chi, dầu phải vào chỗ nước sôi lửa bỏng, tôi cũng chẳng dám từ nan.

Mạnh Lệ Quân mừng rỡ nói:

- Trước mặt em và có con Vinh Lang đây, xin chị khá nhớ lời, bằng phụ bặc chắc sau này đôi ta không còn gặp gỡ nữa đấy.

Tô Yến Tuyết nói:

- Tôi đã nói ra không bao giờ nuốt lời.

Con Vinh Lang đứng một bên nghe Tô Yến Tuyết nói vậy, nó cười thầm:

“Ồ, nàng Tô Yến Tuyếtt thật thà quá. Người ta cậy mình trá hôn mà không biết”.

Mạnh Lệ Quân tiếp:

- Chị đã hứa như vậy em an tâm lắm.

Tô Yến Tuyết nói:

- Về việc nhà, xin tiểu thơ chớ lo. Tôi chỉ ước mong cho tiểu thơ được cùng Lưu Khuê Bích thỏa tình ân ái, sớm sanh con rồng cháu phụng là tôi vui mừng.

Mạnh Lệ Quân biết Tô Yến Tuyết nói kháy mình, liền thở dài than:

- Tôi rất cảm ơn tấm lòng tốt của chị, song việc ái ân ấy chưa biết kiếp này hay kiếp sau vậy.

Tô Yến Tuyết nói:

- Lưu Quốc cựu phải tốn biết bao tâm lực để kết duyên cho kỳ được với tiểu thơ, hơn nữa tiểu thơ là người tài mạo kiêm toàn thì khi gặp nhau tất nhiên phỉ nguyền cá nước, chớ sao tiểu thơ lại nói vậy?

Mạnh Lệ Quân lắc đầu:

- Bây giờ ta cũngk không nên bàn đến việc ái ân làm gì, ai là người ân ái với chàng để sau này sẽ rõ.

Tô Yến Tuyết tưởng Mạnh Lệ Quân nói xuyên tạc như vậy để cho đỡ thẹn, nên nàng không nói nữa, Mạnh Lệ Quân đứng dậy giã từ lui ra. Tô Yến Tuyết đưa ra khỏi cửa phòng rồi trở vào, nàng nằm lăn lên giường thở dài ngao ngán và thầm nghĩ:

“Ai có ngờ đâu một cô gái hữu tài hữu học như vậy mà không một chút lương tâm. Cho hay ở đời, địa vị và tiền bạc làm mờ ám cả lương tri là vậy đó”.

Khi Mạnh Lệ Quân và con Vinh Lang về đến phòng rồi, liền đóng cửa phòng vặn lu ngọn đèn, cả hai cùng ngồi im lặng chờ cho đến khuya đặng

cải nam trang.

Cả hai người im cho đến canh ba, Mạnh Lệ Quân mới lên tiếng bảo:

- Thôi đã khuya lắm rồi, chúng ta thay y phục cải trang đi là vừa.

Dứt lời, nàng vặn đèn sáng lên rồi mở rương lấy quần áo ra, đoạn hai người vấn tóc, đội khăn học trò; độn chân cho lớn để mang giày đàn ông.

Cải trang xong, Mạnh Lệ Quân đứng trước tấm kiếng cười chúm chím nói với con Vinh Lang:

- Bây giờ ta giống một trang thiếu niên anh tuấn quá nhỉ?

Con Vinh Lang nhìn nàng rồi mỉm cười đáp:

- Tiểu thơ ăn mặc như thế trông đẹp trai đáo để, tôi e gặp con gái nó mê liền!

Sau đó, Mạnh Lệ Quân đem phong thư và bức ảnh ra để trên bàn rồi quay mặt về phía nhà thờ quì lạy và lâm râm vái:

- "Chỉ vì hoàn cảnh quẫn bức nên đứa nữ tôn này đành phải ra đi mang tiếng bất hiếu, xin tổ tiên phò hộ cho, may ra lập được công danh, cứu được nhà chồng thoát khỏi vòng tai nạn. Trên bước đường lưu lạc, nếu có xảy bất trắc thì nữ tôn này nguyện vì chữ trinh mà chết cho tròn danh phận".

Khẩn nguyện ông bà xong, nàng quay qua phía phòng song thân thụp lạy và thổn thức nói:

- "Đứa con bất hiếu hôm nay phải bỏ nhà ra đi, phụ hết công sanh thành dưỡng dục, nếu may ra con lập được công danh, cứu vãn nhà chồng thì con cũng sẽ gặp gỡ song thân trở lại: bằng không, chắc con phải trôi nổi nơi đất khách quê người, đó là do nơi số phần của con mạng bạc, xin song thân tha thứ".

Dứt lời, nàng bảo con Vinh Lang ra ngoài tàu lén bắt một con ngựa rồi cùng nhau ra khỏi hoa viên. Đến đây, cả hai đồng leo lên ngựa, Mạnh Lệ Quân để con Vinh Lang ngồi trước, nàng một tay ôm con Vinh Lang, một tay nắm chặt dây cương ra roi thúc ngựa chạy nước đại.

Lúc bấy giờ trống đã điểm canh ba, con ngựa khỏe mạnh chở hai nàng con gái phi nhanh vượt gió chạy mãi đến khi vừng đông ửng hồng thì tính đã dư năm mươi dặm đường.

Bây giờ Mạnh Lệ Quân nhận thấy hai người ngồi chung một ngựa bất tiện quá nên nàng để con Vinh Lang xuống bảo nó theo sau nàng gò cương cho đi chậm chậm. Hai người đi suốt ngày hôm ấy đã hơn trăm dặm đường; Mạnh Lệ Quân nhắm người nhà có theo cũng không kịp nữa nên tìm thuê một lữ quán nghỉ ngơi để lấy sức sáng mai tiếp tục lên đường.

Nói qua Phan Phát là kẻ coi giữ hoa viên, đêm hôm ấy không chịu ở ngoài nhà gác, lại vào trong thơ phòng mà ngủ, mãi đến khuya mới thức dậy trông thấy các cửa vườn mở toang, chàng thất kinh chạy đi xem xét thì thấy xâu chìa khóa bỏ ngay dưới đất, còn cái chốt gài cửa lại ném một bên. Càng hoảng kinh hơn nữa, chàng chạy thẳng và U Hương các, lại thấy ở đây các cửa phòng đều mở trống, chàng sợ toát mồ hôi chạy riết về phòng gõ cửa kêu vợ.

Vợ là Xuân Hương vùng dậy hỏi:

- Việc gì mà phu quân hoảng kinh lên vậy?

Phan Phát vừa thở hào hển vừa thuật lại cho vợ nghe và nói:

- Ta chỉ sợ đồ sính lễ trong phòng tiểu thơ mất cả rồi thì nguy to, vậy em hãy tức tốc chạy báo tin ngay mới được.

Xuân Hương nghe chồng nói như vậy cũng lo sợ vô cùng, vộ chạy thẳng ra u Hương cát lớn tiếng gọi con Vinh Lang. Nhưng kêu hoài vẫn không nghe con Vinh Lang ứng đáp.

Lúc ấy Tô Yến Tuyết đang ngủ, nghe kêu giựt mình chạy ra hỏi:

- Việc chi mà kêu gọi dữ vậy?

Xuân Hương nói:

- Tôi thấy cửa vườn và các cửa trên U Hương các đều mở trống toang hoang,

sợ mất mát đồ đạc chi chăng, nên mới kêu hỏi, vậy nhờ cô nương hãy nói giùm với tiểu thơ, bảo kiểm soát lại xem có ai mất mát gì không.
Tô Yến Tuyết nghe nói cũng hoảng kinh, vội chạy đi kêu con Vinh Lang nhưng không tìm thấy nó đâu cả, lại thấy cửa phòng khép trái lại. Nàng kinh hãi nghĩ thầm:
"Lạ thật! Hay là tiểu thơ cùng con Vinh Lang bỏ trốn đi rồi chăng? Thảo nào mấy hôm nay tiểu thơ cười cười nói nói trông như người vô tư vậy".
Nghĩ đoạn, nàng xô cửa bước vào thì thấy đồ tư trang của Mạnh Lệ Quân đâu mất hết, trong phòng lạnh lẽo vắng teo. Bấy giờ Tô Yến Tuyết mới tỉnh ngộ.
Nàng lẩm bẩm một mình:
"Ai ngời tiểu thơ lại lập tâm trốn đi! Nếu vậy quả nàng là người tiết liệt! Ta thiệt dốt quá không biết nhận xét người tý nào cả".
Nói rồi, nàng chạy thẳng xuống lầu, đến phòng Mạnh Sĩ Nguyên kề miệng vào khe cửa gọi:
- Thưa lão gia và phu nhơn hãy mau mau tỉnh dậy, Mạnh Tiểu thơ và con Vinh Lang đã trốn đi rồi!
Vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên nghe kêu, vùng dậy nhìn nhau sửng sốt và than dài:
- Chết rồi! Nếu vậy con gái ta nó làm hại ta rồi! Nay ta đã nhận sính lễ mà nó trốn đi, làm gì Lưu Khuê Bích cũng tâu với triều đình bảo rằng ta gian giấu, ắt phải mang tội khi quân.
Vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên tức tốc thẳng đến U Hương các đồng thời sai nữ tỳ đi báo cho Mạnh Gia Linh biết, chẳng dè lúc ấy Tô Yến Tuyết cùng Mạnh Gia Linh và Tô Đại nương đã đến U Hương các trước rồi. Khi Mạnh Sĩ Nguyên bước vào phòng thì thấy đồ sính lễ của Lưu gia đều còn đủ cả, chỉ mất một mình đồ đạc của Mạnh Lệ Quân mà thôi. Tô Đại nương chợt thấy

trên bàn có một gói giấy liền lấy đem trao cho Hàn Phu nhơn.
Hàn Phu nhơn mở ra xem thấy một phong thư và một bức họa chân dung giống hệt Mạnh Lệ Quân, Mạnh Sĩ Nguyên bước lại lấy thư xem xong, hai hàng nước mắt tuôn xuống như mưa và cất tiếng than:
- Con ôi! Con nỡ lòng nào xa lìa cha mẹ! Nay con bày kế "di hoa tiếp mộc" này để cứu lấy tánh mạng cha mẹ đây ư?
Mạnh Gia Linh cũng lấy thư xem qua rồi nhỏ lệ thưa:
- Việc này thật là lỗi tại nơi thân phụ, vì con thừa biết tánh tình em con nhất định không khi nào chịu để nhục nhã thân danh đâu. Bây giờ sự việc đã đến nước này thì xin thân phụ hãy y theo kế em con mà làm để tránh tai họa cho gia đình.
Hàn Phu nhơn thấy vậy cũng nghĩ thầm:
"May cho Tô Yến Tuyết, khi không mà gặp mối lương duyên rạng rỡ, thật là đại phước biết dường nào!".
Nghĩ rồi lên tiếng nói:
- Kế ấy hay lắm! Vì Tô Yến Tuyết nhan sắc cũng tuyệt vời, tài học cũng xuất chúng, có thể giả làm Mạnh Lệ Quân được.
Nói rồi vội lấy bức thư trao cho mẹ con Tô Yến Tuyết xem. Tô Yến Tuyết xem qua, mặt mày thất sắc, hồn xiêu phách lạc, nàng trách thầm:
"Sao tiểu thơ lại nỡ dùng cái kế độc địa quá vậy! Ta đây đời nào chịu phụ lời thề trong mộng với chàng Hoàng Phủ Thiếu Hoa?"

Lời Bình:

- *Mạnh Lệ Quân bằng lòng lấy Lưu Khuê Bích thì Tô Yến Tuyết vô cùng khinh bỉ, mặc dù bề ngoài nàng phải vâng lời Mạnh Sĩ Nguyên đến khuyên Mạnh Lệ Quân nên chấp thuận. Nhưng khi biết được Mạnh Lệ Quân quyết từ hôn và trao phần trách nhiệm ấy lại cho nàng thì nàng lại càng đau khổ*

không biết bao nhiêu mà kể, vì xét mối tình yêu thương Hoàng Phủ Thiếu Hoa, giữa nàng và Mạnh Lệ Quân thì chắc chắn tình nàng sâu đậm hơn. Tuy vậy, Mạnh Sĩ Nguyên nuôi nàng từ bé đến lớn, Mạnh Lệ Quân lại đối xử với nàng như chị em ruột thịt, làm sao nàng có thể để cho người ân mình bị tội khi quân? Tô Yến Tuyết phải hy sinh, thay thế địa vị Mạnh Lệ Quân để trả ơn, trong lúc mọi người xung quanh đều cho nàng là hạnh phúc thế mà nàng chết ruột chết gan, thật là một nghịch cảnh đáng thương thay!

- Nếu đứng bên ngoài mà xét thì Tô Yến Tuyết lấy Lưu Khuê Bích thật là thuận cảnh vì nàng là phận hèn lấy được chồng như Lưu Khuê Bích đã là quá lắm rồi, hơn nữa nàng không phải là người đã hứa hôn với Hoàng Phủ Thiếu Hoa, nhưng nàng đã biết khinh khi Mạnh Lệ Quân khi thấy Mạnh Lệ Quân chấp thuận Lưu Khuê Bích, thì tất nhiên lương tâm sẽ giày vò Tô Yến Tuyết khi nàng làm một việc trái lương tâm.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Mười Chín

Ngũ Minh lầu, Lưu Khuê Bích bị hành thích,
Côn Minh Trì, Tô Yến Tuyết chịu trầm châu.

Tô Yến Tuyết khóc lóc nức nở, chắp tay thưa trong tiếng uất nghẹn:

- Lưu Khuê Bích là kẻ đại gian đại ác đã nhẫn tâm âm mưu hãm hại cả nhà họ Hoàng Phủ, nay lại làm cho tiểu thơ phải bỏ nhà trốn đi, không biết rồi đây tiểu thơ phải sống chết như thế nào. Tôi là kẻ đã thọ ơn lão gia và phu nhơn rất nhiều, nhưng tiếc vì thân liễu yếu phận hèn, không thể trả thù cho tiểu thơ được, nay lại còn mặt mũi nào có thể kết duyên với quân thù nghịch. Vả chăng, Hoàng Phủ Thiếu Hoa là người trung hậu, thế nào cũng có Hoàng thiên phù hộ; rồi đây người sẽ xuất hiện giết giặc cứu phụ thân về triều. Đến lúc ấy bao nhiêu mưu gian của họ Lưu đều bị bại lộ tất nhiên toàn gia bị trừ diệt, vậy bây giờ tôi dại gì chui vào cửa tử? Xin lão gia hãy dâng biểu về triều bảo rằng tiểu thơ đã thủ tiết trốn đi chớ việc này chắc tôi không thể nào vâng lời được.

Mạnh Sĩ Nguyên nghe nói toát mồ hôi, bảo:

- Ta đã lỡ nhận sính lễ của họ Lưu rồi, nếu nay có tâu lên vua, người cũng cho ta là dối trá đem con giấu đi và khép ta vào tội khi quân, nguy lắm! Xét ra tài mạo của ngươi cũng tương đương với Mạnh Lệ Quân, nếu ngươi vui lòng thay thế để cứu lấy tính mạng của nhà ta thì ơn ấy rất trọng. Vậy bây

giờ vợ chồng ta sẽ nhận ngươi làm con gái, ngươi chớ nên chối từ.
Tô Đại nương nghe nói, nghĩ thầm:
"Đây là một cơ hội tốt cho con ta mà trăm ngàn người khác cầu xin cũng không được, thế sao con ta lại dại dột chối từ là nghĩa lý gì?".
Nghĩ rồi, bà lên tiếng nói:
- Mẹ con ta chịu ơn lão gia rất nặng, ngày nay lão gia rủi vướng lấy tai nạn như vầy, con chớ nên chối từ.
Rồi bà kề tai nói nhỏ với Yến Tuyết:
- Phận mình là hạng dân giã, nay gặp được cuộc lương duyên thế này là hạnh phúc lắm, sao con lại chối từ?
Bà giục Tô Yến Tuyết bảo phải lạy lão gia và phu nhơn để nhận làm cha mẹ.
Lúc ấy Tô Yến Tuyết bầm gan tím ruột, nàng nghĩ thầm:
"Mẹ ta chỉ muốn làm sui nhà họ Lưu cho được vinh hiển với đời, song người có biết đâu, rồi đây người sẽ mất một đứa con gái! Nhất định phen này ta về nhà họ Lưu sẽ mang theo một con dao nhỏ đặng giết chết Lưu Khuê Bích báo thù cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa và Mạnh Tiểu thơ, rồi sau đó ta sẽ tự sát cho toàn danh tiết".
Nghĩ rồi, nàng tươi tỉnh nét mặt lại thưa:
- Thưa lão gia, tôi đâu dám chối từ, nhưng việc lương duyên này là của tiểu thơ, nay nhân lúc xảy ra tai biến tôi lại đi tranh cướp như vậy sao phải lẽ.
Vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên đồng thanh nói:
- Nay tiểu thơ đã bỏ nhà trốn đi, nếu giải quyết không xong tất nhiên chúng ta bị tội với triều đình. Ngươi chịu thay thế tức là cứu mạng chúng ta, cũng là người báo ơn cho ta, sao lại bảo là tranh cướp?
Tô Yến Tuyết cúi lạy và thưa:
- Nếu vậy, con xin lạy lão gia và phu nhơn để nhận làm cha mẹ.
Tô Yến Tuyết lạy xong, vừa đứng dậy, Mạnh Gia Linh vội bước đến làm lễ

anh em, nàng Phương thị cũng làm lễ chị dâu. Mạnh Sĩ Nguyên cho gọi hết tôi trai tớ gái trong nhà đến, bắt phải gọi Tô Yến Tuyết bằng Mạnh Tiểu thơ và cấm không cho ai được tiết lộ ra ngoài.

Ai nấy đều vâng mạng và nghĩ thầm:

"Tô Yến Tuyết mà gặp mối lương duyên này thật là đại phước cho nàng".

Riêng phần Tô Đại nương thì mừng rỡ khôn cùng. Hàn Phu nhơn lại nói với Mạnh Sĩ Nguyên:

- Nay Tô Yến Tuyết đã chịu thay thế con Mạnh Lệ Quân rồi, việc này tất yên. Vậy ta hãy sai người đi tìm nó về để khỏi phải tha phương lưu lạc.

Mạnh Sĩ Nguyên cũng quá thương con nên đồng ý nói:

- Phu nhơn nói rất hợp ý tôi, chắc nó đi cũng chưa xa lắm đâu, để ta cho người theo kêu lại.

Mạnh Gia Linh liền cản lại, nói:

- Không được đâu! Cha mẹ há lại không biết tánh ý của em con sao? Nếu có gặp đi nữa, chắc chắn em con không về; vả lại em con ra đi đem theo rất nhiều tiền bạc, mà đời này là đời kim tiền, có việc chi mà ngại. Em con lại là người độ lượng, tánh tình lại sâu sắc, dè dặt, không thể nào bị thiệt hại đến thân đâu.

Vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên nghe nói hiểu ý, gật đầu đáp:

- Lời con nói phải đấy, vậy ta cũng không nên theo đuổi làm gì, rủi lậu sự có thể mang tai họa.

Câu chuyện vừa đến đây, xảy thấy bọn gia nhơn giữ ngựa chạy vào báo:

- Đem nay trong chuồng đột nhiên mất hết một con ngựa và một bộ yên, nhưng cửa chuồng vẫn đóng y nguyên, chúng tôi không hiểu sao cả.

Mạnh Sĩ Nguyên nghe báo biết ngay con ngựa ấy do Mạnh Lệ Quân bắt, nên thản nhiên nói:

- Thôi, việc đã lỡ rồi, ta tha cho chúng bây lần đầu tiên. Từ rày về sau phải

coi sóc cho cẩn thận, đừng để sơ thất nữa, không được đấy.
Bọn gia nhơn thấy chủ khoan hồng, mừng rỡ lạy tạ lui ra. Hàn Phu nhơn lại nói nhỏ với Mạnh Sĩ Nguyên:
- Dù sao con Tô Yến Tuyết cũng không phải là con ruột của ta, vậy thì của hồi môn ấy ta chọn một vài thứ nào tốt để lại dùng, chớ nên để cho nó nhiều quá.
Mạnh Sĩ Nguyên gật đầu khen phải nên Hàn Phu nhơn vội đi chọn lựa ngay.
Bấy giờ bên Lưu phủ, cả nhà lo sắm sửa rộn ràng, Lưu Khuê Bích nghĩ thầm:
"Mạnh Lệ Quân vốn người văn học cho nên cuộc động phòng hoa chúc ta cần phải lập tại chốn hoa viên gần bên Côn Minh trì, trước phong cảnh nên thơ, đặng nàng có điều kiện thưởng thức cảnh thanh nhàn, làm thơ ngâm vịnh cho thỏa tình".
Nghĩ rồi, chàng sai gia nhơn sắm sửa chỗ động phòng tại đó. Sáng hôm sau là ngày mồng hai, tức ngày lễ cưới, các quan văn võ đến chúc mừng đông đảo, duy chỉ có quan Bố chánh Tần Thừa Ân không đến. Lưu Khuê Bích mặc đồ tam phẩm, vẻ mặt hớn hở bước ra chào mừng quan khách niềm nở.
Một lát sau, Kỳ Thạnh Đức đến, Lưu Khuê Bích cùng các quan bước xuống thềm nghinh tiếp. Kỳ Thạnh Đức đáp lễ cùng mọi người rồi bước vào nhà, trà nước xong xuôi, Kỳ Thạnh Đức hỏi Khuê Bích:
- Đã sửa soạn lễ vật xong xuôi chưa?
Khuê Bích đáp:
- Thưa xong cả rồi, chỉ còn đợi lịnh Thừa tướng nữa thôi.
Kỳ Thạnh Đức gật đầu ra vẻ hài lòng rồi đứng dậy tạ từ các quan, bước lên kiệu để sang Mạnh phủ làm lễ thân nghinh.
Đến nơi, cha con Mạnh Sĩ Nguyên ra nghinh tiếp vào nhà rồi hối gia nhơn bày tiệc rượu, nhưng Kỳ Thạnh Đức đã khoác tay cáo từ:

- Thôi, tiên sanh chớ bày biện yến tiệc làm gì, vì bây giờ đã đến giờ tốt, tiên sanh hãy đưa lịnh ái khởi hành gấp mới kịp.

Mạnh Sĩ Nguyên vâng lời lui vào hậu đường truyền bảo. Lúc ấy Tô Đại nương đã sửa soạn cho Tô Yến Tuyết xong rồi, nhưng vô tình không thấy nàng có giấu con dao nhỏ trong mình.

Tô Yến Tuyết đội mão mặc áo trông dung mạo đẹp như tiên nữ. Mạnh Sĩ Nguyên sai hai con tỳ nữ vào dắt nàng ra; nàng cúi lạy vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên. Mạnh Sĩ Nguyên cho mời Tô Đại nương vào ngồi chỉnh tể và nói:

- Mụ đã có công nuôi nấng tiểu thơ từ bé đến lớn, vậy hãy ngồi lại đây cho nó lạy để trả ơn.

Tô Đại nương giả cácg từ chối nói:

- Thưa, tôi đây phận hèn, không xứng đáng nhận cái lạy của tiểu thơ.

Vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Không thể như thể được, hãy nhận cho tiểu thơ lạy mới phải lẽ.

Hàn Phu nhơn bước lại kéo Tô Đại nương đến ngồi tại ghế giữa và bảo Tô Yến Tuyết lạy. Tô Đại nương nói:

- Tôi nhận như thế này thật là vô lễ quá!

Nói rồi bước xuống đỡ Tô Yến Tuyết dậy, khiến Tô Yến Tuyết cảm thấy xốn xang vô cùng, nàng nghĩ thầm:

"Phen này ta từ biệt mẹ ta, chẳng biết bao giờ mới được gặp người và không biết ta có còn ở dương trần để gặp người không? Ôi! Thảm thiết biết dường nào!"

Lúc ấy kiệu hoa đã đem đến chờ sẵn ngoài cửa. Cực chẳng đã, Tô Yến Tuyết phải vịn hai con tỳ nữ bước đi từng bước nặng nề, Hàn Phu nhơn cũng theo đỡ nàang lên kiệu rồi mới trở vào.

Người ta thấy trước kiệu hoa có treo một tấm biển vàng đề bốn chữ "ngự tứ hoàn hôn" còn các của hồi môn thì đem theo bày la liệt. Hôm ấy dân chúng

đi xem như hội, ai nấy đều trầm trồ khen ngợi.

Kiệu hoa vừa đến Lưu phủ, đã nghe bên trong tuyên bố đúng giờ hoàng đạo, nên người ta vội rước Yến Tuyết vào cùng tân lang làm lễ hoa chúc ngay tại nhà trong.

Bên ngoài, các quan viên điều nói với Kỳ Thạnh Đức:

- Xin mời ngài hãy vào xem lễ hoa chúc!

Kỳ Thạnh Đức làm bộ dụ dự, nhưng kỳ thật trong lòng cũng muốn xem, vì trước kia ông đã nghe quan Bố chánh Tần Thừa Ân thuật chuyện lại nào là việc thi tiễn, phóng hỏa, cùng việc tiến cử Hoàng Phủ Kính đi đánh Phiên tặc nên lão ta không hiểu nhan sắc của Mạnh Lệ Quân như thế nào mà Lưu Khuê Bích lại phải đắm say đến thế? Vì vậy, khi nghe các quan mời vào, Kỳ Thạnh Đức cười nói:

- Không biết lão phu vào xem mặt tân nhơn có nên không?

Các quan đều nói:

- Có việc chi mà không nên.

Kỳ Thạnh Đức đứng phắt dậy ung dung bước vào; lúc ấy tân nhơn trên đầu có phủ một chiếc khăn lụa mỏng nên không nhìn rõ được, nhưng xem qua cốt cách yểu điệu dịu dàng, mình hạc sương mai, cũng có thể biết được tân nhơn đẹp đến mức nào rồi.

Các quan xầm xì khen ngợi chẳng cùng. Kế đó tân lang và tân nhơn làm lễ thiên địa rồi cùng quay về hướng Bắc tạ ơn triều đình, đoạn vào lạy Cố Phu nhơn rồi mới dắt nhau ra Ngũ Minh lầu làm lễ hiệp cẩn. Đến đây, hai con nữ tỳ lấy cái khăn phủ trên mặt nàng xuống.

Lưu Khuê Bích nhìn rõ, quả nhiên là mỹ nhơn mình đã trông thấy trên Xuân Minh lầu lúc mình thi tiễn trước kia, lòng mừng khấp khởi, chàng cố nắn nụ cười hữu duyên nới với Tô Yến Tuyết:

- Lúc trước tôi đến thi tiễn, không phải là nghề bắn của tôi dở đâu, chỉ tại tôi

trông thấy phu nhơn ở trên lầu mà mê mẩn cả tâm thần, vì vậy mà run tay bắn trật phát thứ ba, chắc khi ấy phu nhơn cũng lo cho tôi lắm phải không?
Tô Yến Tuyết ghét cay đắng cái giọng si tình ấy, nàng nói thầm:
"Thằng thất phu, mi tưởng được như vầy là đắc chí lắm sao? Đừng lầm! Nội trong đêm nay mi sẽ biết tay ta".
Lưu Khuê Bích thấy nàng không đáp, tưởng nàng hổ thẹn nên ngồi xuống mời uống rượu, nhưng Tô Yến Tuyết vẫn làm lơ. Lưu Khuê Bích không biết sao đành ngồi rót rượu uống một mình.
Khi rượu được vài tuần, xảy nghe ở dưới lầu có tiếng bẩm lớn:
- Nhà ngoài đã bày yến tiệc xong, xin mời Quốc cựu hãy ra tiếp khác.
Cực chẳng đã Lưu Khuê Bích phải xuống lầu ra đi, chớ trong lòng lưu luyến tân nhơn không muốn rời nàng một bước.
Nhắc qua Lưu Yến Ngọc, từ khi nàng nghe Mạnh Lệ Quân bằng lòng kết duyên cùng Lưu Khuê Bích, thường nghĩ thầm:
"Nếu Mạnh Lệ Quân mà thất tiết như vậy thì sau này may ra Hoàng Phủ Thiếu Hoa có cứu đặng phụ thân về triều rồi, chắc ta sẽ được làm chánh thất".
Nhưng rồi nàng lại thầm tiếc cho Mạnh Lệ Quân nên thở dài:
"Tiếc thay một người hữu tài hữu học như vậy mà không biết thủ tiết thờ chồng. Nay nàng đã đến đây, để ta vào xem mặt nàng thử ra thế nào mà lại khiến cho cả nhà Hoàng Phủ Kính phải tiêu tan tận mạt".
Nghĩ rồi, nàng rời khỏi phòng mình rón rén bước sang, nhưng khi đến nơi trông thấy Lưu Khuê Bích còn ở đó nên nàng phải trở lại. Đợi một lát sau Lưu Khuê Bích đi rồi, nàng mới sang chào Tô Yến Tuyết.
- Em xin chào chị.
Tô Yến Tuyết thấy Lưu Yến Ngọc hình dung xinh đẹp, lại lễ phép nết na nên vội đứng dậy mời ngồi. Hai người cùng nhau uống trà trò chuyện.

Lưu Yến Ngọc nói thầm trong lòng:

"Ta tưởng đâu nhan sắc Mạnh Lệ Quân xinh đẹp đến nỗi chim sa cá đắm, song cũng chẳng hơn gì ta".

Lưu Yến Ngọc nói:

- Em cũng có theo đòi nghiên bút đôi chút, song nghề văn thơ không được thạo mấy, bấy lâu nay em trộm nghe tiếng chị lẫy lừng, nay may có chị về đây, xin chị vui lòng chỉ giáo cho em.

Tô Yến Tuyết khiêm nhường:

- Tuy tôi cũng biết chút ít về văn thơ, song cũng chỉ học hỏi của người xưa mà thôi. Tiểu thơ tôn quá lời, thật tôi lấy làm hổ thẹn.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Chị là người khuê các giai nhơn, hà tất phải khiêm nhường làm gì?

Tô Yến Tuyết nghĩ thầm:

"Chẳng bao lâu đây ta sẽ đâm chết Lưu tặc, tất nhiên ta cũng phải tự vận, nhưng ta cầm dao tự đâm mình thì đau đớn lắm, vậy ta nhơn lúc này tìm cách chuẩn bị cái chết thế nào cho khỏi đau đớn thì hay hơn".

Nghĩ rồi, Tô Yến Tuyết hỏi Lưu Yến Ngọc:

- Chẳng biết ở đây có phong cảnh chi đẹp không?

Lưu Yến Ngọc đáp:

- Phía trước Ngũ Minh lầu này là đường cái, phía sau là vườn hoa, kế đâ là hồ Côn Minh, một cái hồ rộng lớn, ghe thuyền qua lại dập dìu, vì vậy phong cảnh vô cùng thơ mộng tưởng ít nơi đẹp bằng. Nếu chị thích, em sẽ dẫn chị đến đó xem chơi.

Tô Yến Tuyết nghe nói liền nghĩ ngay một kế:

"Thế thì hay lắm, sau khi hạ sát rồi, ta sẽ trầm mình xuống hồ ấy là tiện hơn cả, làm như vậy thân thể ta mới khỏi đổ máu".

Nghĩ rồi Tô Yến Tuyết đáp:

- Thế thì tiểu thơ hãy vui lòng dẫn tôi ra đó xem qua một tý nào.
Lưu Yến Ngọc vâng lời, đứng dẫn dẫn Tô Yến Tuyết đi ra bờ hồ, hai người cùng leo lên lầu ngồi phía trong bao lơn để xem phong cảnh. Tô Yến Tuyết ngồi suy nghĩ hồi lâu rồi gọi con nữ tỳ bảo:
- Cái bao lơn che khuất bất tiện quá, chi bằng gỡ nó đi thì hay hơn.
Con tỳ nữ vội vàng mở cái bao lơn dẹp đi. Tô Yến Tuyết thấy trống trải có ý mừng thầm nên giả ý ngồi nán lại chuyện trò, nhưng trong thâm tâm nàng chờ cho Lưu Khuê Bích đến để nàng ra tay hạ sát, còn Lưu Yến Ngọc vô tình tưởng nàng vẫn là chị em ý hiệp tâm đầu nên nói nói cười cười vui vẻ.
Hôm ấy ngoài nhà, quan khách rộn ràng. Đến xế chiều, Kỳ Thạnh Đức cảm thấy mình già cả không thể ở lâu được nên đứng dậy cáo từ, Lưu Khuê Bích theo cầm lại, nhưng Kỳ Thạnh Đức quyết cáo lỗi ra về, rồi sau đó các quan cũng lần lượt về hết.
Bấy giờ, Khuê Bích mới thấm rượu say xỉnh xoàng, chàng trở vào Ngũ Minh lầu, nhưng vào đến nơi không thấy nàng Mạnh Lệ Quân đâu cả, chỉ thấy hai con nữ tỳ. Khuê Bích ngạc nhiên hỏi:
- Tân phu nhơn ta đâu rồi?
Hai con nữ tỳ thưa:
- Tân phu nhơn cùng với Lưu Tiểu thơ đi ra phía hậu lầu để ngắm xem phong cảnh.
Nghe nói, Lưu Khuê Bích lật đật chạy thẳng ra hậu lầu, lúc ấy Tô Yến Tuyết đang ngồi trầm tư nghĩ ngợi:
"Rồi đây ta sẽ trầm thân dưới hồ này, tất nhiên được trong sạch. Linh hồn ta sẽ theo phò hộ Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng Mạnh Lệ Quân được gặp gỡ nhau. Ôi! Nào ai có biết chốn này là nơi an giấc ngàn thu của ta".
Vừa nghĩ đến đây, xảy thấy Lưu Khuê Bích hăm hở chạy đến, Lưu Yến Ngọc vội vã đứng dậy chào anh, Khuê Bích gằn giọng khiển trách Lưu Yến

Ngọc:
- Chiều tối ở đây hơi nước lạnh lùng, mà chị em trông người yếu đuối, sao lại dẫn ra chỗ gió máy mày?
Lưu Yến Ngọc nghe nói lấy làm khó chịu, nàng nghĩ:
"Chị ta cũng đồng một tuổi với ta, thế mà anh ta lại lo cho chị bị lạnh, rầy la ta như vậy thật không biết nghĩ suy tí nào cả. Thế mới biết ta đây là kẻ bị bạc đãi nhất, nào ai đoái thương đến đâu".
Rồi Lưu Khuê Bích quay qua nói với Tô Yến Tuyết:
- Em nó khờ dại nên khiến cho phu nhơn bị lạnh, vậy phu nhơn hãy cùng ta đi về phòng dùng rượu cho ấm.
Nói rồi trỗi lên một giọng cười mơn trớn, vói nắm tay Tô Yến Tuyết dắt đi.
Lưu Yến Ngọc thấy vậy cười gằn, nghĩ thầm:
"Anh ta thật không biết hổ thẹn tí nào, còn ta ở đây mà hành động quá sỗ sàng!".
Nghĩ rồi Yến Ngọc liền bỏ đi chỗ khác, còn Tô Yến Tuyết thì lửa giận phừng gan, nàng nghiêm giọng mắng:
- Lưu Khuê Bích. Mi quả là con người vô liêm sỉ. Khi đến thi bắn thua người ta đã không biết thẹn, còn đem lòng tàn ác đốt Tiểu Xuân đình ám hải bạn thân, may ra người ngay có trời phò hộ nên mới thoát khỏi tai họa. Sau đó mi vẫn chưa vừa lòng, còn thông mưu với cha mi lập kế tiến cử Hoàng Phủ Nguyên soái đi đánh giặc, để rồi tàn hại cả nhà họ Hoàng Phủ. Bây giờ mi còn thông mưu với chị, tâu cùng Thánh thượng giáng chỉ tứ hôn. Tội ác mi kể sao cho xiết! Chỉ có cái chết của mi mới có thể đền tội được thôi. Mi đừng tưởng lầm rằng đã cưới ta được về đây là đắc chí vênh mày vác mặt, không đời nào ta chịu thất thân với mi đâu.
Bị nàng mắng xối xả, Khuê Bích cảm thấy nóng ran cả mặt mày, nhưng bởi chàng quá say mê sắc đẹp trước mặt, nên chàng đứng trân ra nghĩ thầm:

“Ta đã gầm chiếm được thể xác của nàng, nếu ta nóng giận thì hỏng cả, chi bằng nhẫn nhục đi là hơn”.

Vì nghĩ vậy nên Khuê Bích cố gượng cười nói:

- Nay Thánh thượng đã giáng chỉ tứ hôn là vinh hạnh lắm, sao phu nhơn lại nói thế? Hay phu nhơn chưa có phước được làm một bà mạng phụ của triều đình? Dầu sao phu nhơn cũng còn son trẻ, ta không chấp nhứt đâu, thôi hãy cùng ta về loan phòng đi.

Dứt lời, Khuê Bích xáp tới toan nắm tay Tô Yến Tuyết lần nữa. Tô Yến Tuyết nhìn ánh mắt dâm đãng của anh chàng họ Lưu, nàng cảm thấy rùng mình nghĩ thầm:

“Ta định phục rượu cho hắn thật say rồi hạ thủ cho chắc chắn, nhưng hắn hành động theo cái lối này ta e không thể thi hành được, chi bằng ta đâm phứt tại đây rồi luôn tiện nhảy xuống Côn Minh trì cho rồi”.

Nghĩ đoạn, nàng giơ tay chỉ thẳng vào mặt Khuê Bích lớn tiếng mắng:

- Kìa Lưu tặc! Mi chính là kẻ thù không đội trời chung của ta, nay ta quyết vì phu quân của ta mà liều sống thác với mi một phen.

Vừa dứt lời, Tô Yến Tuyết nhanh như chớp rút con dao ra nhằm ngay yến hầu Lưu Khuê Bích đâm tới. Khuê Bích hoảng kinh, nhưng chàng ta cũng không kém phần lanh lẹn, vội gục đầu xuống tránh né, nhưng lưỡi dao phóng tới quá nhanh, đâm phập vào trán mé bên tả bóc ra một miếng thịt, mũi dao ghim vào tận xương.

Khuê Bích rú lên một tiếng, đưa tay vuốt trán thấy máu tuôn lai láng, chàng nổi giận hét lớn:

- Con tiện tỳ kia, sao mi dám cả gan giấu dao trong mình hành thích ta? Ta đố mi chạy đường nào thoát khỏi tay ta!

Vừa hét, Khuê Bích vừa nhảy tới chộp bắt Tô Yến Tuyết, nhưng Tô Yến Tuyết đã chạy vụt lại phía lầu tung mình nhảy ùm xuống hồ Côn Minh.

Khuê Bích kinh hãi lật đật chạy xuống mé hồ toan nhảy theo vớt lên nhưng bỗng dưng một ngọn cuồng phong ầm ầm thổi đến làm mặt hồ nổi sóng đập vào bờ ầm ầm cuốn nước dâng lên đến trên lầu khiến Khuê Bích ướt cả áo quần, tối tăm mặt mày không thấy đường nào nữa cả.

Hồi lâu Khuê Bích trấn tĩnh tinh thần, nghĩ thầm:

"Nguy thay! Nàng nhảy xuống hồ, nếu ta không vớt lên được, thế nào Mạnh Sĩ Nguyên cũng buộc tội ta đã giết chết con gái của y rồi giấu biệt thi thể, ta biết lấy lý lẽ gì để gỡ tội?".

Nghĩ đến đây Khuê Bích biến sắc mặt không còn để ý đến thương tích của mình nữa, vội chạy thẳng xuống lầu kêu gia tướng bảo:

- Tân nhơn đã nhảy xuống hồ rồi, các ngươi hãy mau mau đem thuyền đi vớt, kẻ nào vớt được ta thưởng trăm lượng bạc, bằng không vớt được ta cũng thưởng công.

Bọn gia tướng nghe Quốc cựu tuyên bố phần thưởng quá lớn lao nên chúng đổ xô chèo thuyền đi kiếm tưng bừng.

Khi Tô Yến Tuyết nhảy xuống hồ, Lưu Yến Ngọc vẫn còn ờ trên lầu nên câu chuyện giữa Yến Tuyết cùng Khuê Bích nàng được mục kích từ đầu đến cuối. Nàng thầm ngợi khen cho Mạnh Lệ Quân rồi vội vã chạy ra đứng trên lầu nhìn xuống mặt hồ, nàng chỉ thấy làn sóng bạc mênh mông còn thi thể Mạnh Lệ Quân biến đâu mất dạng.

Lưu Yến Ngọc thở dài than thầm:

"Tiếc thay cho một liệt nữ, chỉ vì cuộc tình duyên quá éo le mà phải gieo ngọc trầm châu".

Rồi nàng tử nhủ lấy mình:

"Ta đây cũng quyết không bao giờ phụ lời thề, nếu sau này song thânta có ép gả cho ai, nhất định ta cũng liều mình như vậy thôi".

Lúc ấy bọn gia nhơn lập tức chạy đi phi báo với Cố Phu nhơn. Cố Phu nhơn

nghe nói Khuê Bích bị hành thích trọng thương thì hoảng kinh, bươn bả chạy lên lầu, vừa trông thấy quần áo Khuê Bích vấy đầy những máu, bà tái mặt la lên:

- Con ôi! Con bị thương tích nặng quá sao không đi lấy thuốc băng bó, lại cứ lo cứu vớt hắn làm gì mà ráng chịu đau đớn như vậy.

Rồi Cố Phu nhơn hối bọn nữ tỳ chạy đi lấy thuốc đem đến bó rịt vào vết thương cho Lưu Khuê Bích.

Khuê Bích thở dài nói:

- Thân mẫu nên biết rằng Mạnh Sĩ Nguyên chỉ có một người con là Mạnh Lệ Quân thôi, nay lão ta chỉ sợ thánh chỉ mà gả cho con chớ thật ra trong lòng không thích, nếu nay con không tìm ra thi thể nàng thì chắc lão họ Mạnh kia thế nào cũng vu họa cho nhà ta chớ chẳng không.

Cố Phu nhơn nghe nói nổi giận quát:

- Sao con lại nhát gan đến thế? Nó đã xúi con đến đây hành thích, tội ấy tày trời còn ai dám sanh sự nữa? Nếu sau này Mạnh Sĩ Nguyên có đến đây làm khó dễ, để mẹ cãi lý cho con chớ lo.

Rồi Cố Phu nhơn dịu giọng khiển trách:

- Con thật khéo nhiều chuyện! Việc gì vợ mới cưới mà đem nó ra đây làm chi, lại gỡ hàng bao lơn đi để cho nó nhảy xuống hồ một cách dễ dàng. Cái tai họa này quả do con gây ra đó.

Lưu Khuê Bích cũng nghe mẹ rầy, nổi giận chỉ Lưu Yến Ngọc nói:

- Cũng tại cái con nhỏ này đây, lúc tôi đang tiếp khách ở nhà ngoài, nó ở trong này bày đặt dắt dẫn ra đây nên mới có chuyện.

Cố Phu nhơn vốn ghét Lưu Yến Ngọc nên khi nghe Lưu Khuê Bích nói vậy, nổi giận lôi đình chỉ vào mặt Yến Ngọc, nghiến răng mắng:

- Thì ra mi đã bày đặt đem Mạnh Lệ Quân đến đây để hắn nhảy xuống hồ. Nếu mai đây Mạnh Sĩ Nguyên có đến, ta sẽ bắt mi đem thường nhơn mạng

đó.

Lưu Yến Ngọc còn trẻ tuổi, có biết pháp lý như thế nào, nên nàng vừa nghe hai tiếng "thường mạng" thì hoảng hốt run rẩy, lạy lục thưa:

- Chỉ vì anh con bảo phải đến tiếp chị dâu nên con mới dám đến, khi anh con đi tiếp khách, chị ấy lại đòi đi xem phong cảnh, con thật có lòng kính trọng nên mới dẫn đến đây, chớ có ngờ đâu lại có việc này, mong thân mẫu nghĩ tình cốt nhục tha thứ cho con một phen.

Cố Phu nhơn nghe nói được thể lại càng tỏ thái độ giận dữ hơn nữa, bà ta gằn từng tiếng:

- Hừ! Nhơn mạng sát nhơn không phải là chuyện chơi đâu. Đi đến nước này thì mi phải đền nhơn mạng cho người ta chứ còn nói lôi thôi gì nữa?

Nói rồi bà hầm hầm sắc mặt bỏ đi xuống lầu. Lưu Yến Ngọc lo sợ quá năn nỉ Lưu Khuê Bích:

- Em dắt chị ấy ra đây chỉ vì vâng lời anh dạy đó thôi, mong anh nghĩ tình huynh đệ cứu em với.

Lưu Khuê Bích đã không xót thương còn nổi giận, chàng xoe tròn đôi mắt nhìn thẳng vô mặt Yến Ngọc, hét to:

- Mày đã làm hại ta chút nữa vong mạng, may nhờ ta lanh lẹ tránh né nên chỉ bị thương như thế này thôi. Nay ta chưa đủ sức lo cho cái thân ta, có đâu lại lo cho mày được.

Dứt lời, Lưu Khuê Bích cũng bỏ xuống lầu, một mình Lưu Yến Ngọc đứng lững thững, hai hàng nước mắt tuôn rơi, nàng sợ hãi lủi thủi đi về Hiển Vân các.

Lời Bình:

- Tô Yến Tuyết nghèo thật, song tài sắc không kém Mạnh Lệ Quân, tấm lòng khí phách của nàng lại có phần trội hơn Mạnh Lệ Quân nữa là khác.

Nàng đã vì đền ơn trả thảo mà vui lòng bước lên xe hoa để rồi lập tâm giết Lưu Khuê Bích trả thù cho họ Hoàng Phủ, quả là một hành động phi thường hiếm có ở thời bấy giờ. Thế mà Hàn Phu nhơn tưởng lầm rằng nàng được ưng Lưu Khuê Bích là hạnh phúc lắm nên lấy bớt của hồi môn. Đọc đến đây nghĩ mà nực cười cho cái tư tưởng phong kiến, họ chuyên đánh giá con người trên tiền tài và địa vị thôi, chứ thật ra mối tình thiêng liêng trên trần thế này không thể dùng tiền tài hay địa vị chinh phục được.

Tô Yến Tuyết đã liều mình chết không kể tấm thân thì còn thiết gì đến của cải nữa mà lấy thêm lấy bớt? Sở dĩ Tô Yến Tuyết không giết chết được Lưu Khuê Bích là vì nàng quá ghê tởm con người của Khuê Bích, nàng không còn đủ nghị lực để nhẫn nhục gần gũi con người ấy một giây phút nào nữa cả. Có người bảo Tô Yến Tuyết vì không sâu sắc nên việc làm bị thất bại. Nếu ta nhận xét như vậy thì thật là phiến diện.

Ta nên biết rằng: Lễ giáo trong thời ấy là nam nữ thọ thọ bất thân. Làm thân con gái muốn giữ tròn trinh tiết mà để cho người ta nắm lấy tay mình, coi như bị mất trinh rồi. Vì Tô Yến Tuyết muốn bảo vệ tiết danh, nàng đành phải ra tay ngay, tuy vẫn biết với võ lực của Khuê Bích, nàng không đủ sức hạ thủ trong lúc ấy.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Hai Mươi

Mạnh Thượng thơ bắt đền nhơn mạng.
Cảnh Phu nhơn mừng được con nuôi.

Cố Phu nhơn xuống lầu, đi vào phủ gọi một tên gia tướng vào bảo:

- Bây giờ cũng còn sớm, ngươi hãy đưa hai con nữ tỳ họ Mạnh về nơi ấy đặng chúng nó báo tin.

Tên gia tướng vâng mạng đến Ngũ Minh lầu, bảo hai con nữ tỳ cùng đi với hắn trở về Mạnh phủ.

Nhắc qua bọn gia tướng cố đoạt cho được phần thưởng to tát của Quốc cựu. Chúng chèo thuyền đi tìm kiếm tở mở nhưng tìm mãi không thấy thi thể Mạnh Lệ Quân đâu cả. Chúng thất vọng trở về báo tin cho Lưu Khuê Bích hay, Lưu Khuê Bích lấy bạc thưởng cho chúng theo như lời đã hứa.

Khuê Bích thưởng xong trở vào tân phòng, thấy chiếu giường rượu trà còn đó mà người đẹp không còn nữa, chàng thở dài não ruột rồi than:

"Hôm nay ta những tưởng sắt cầm hảo hiệp, ngờ đâu loan phụng rẽ đôi, kẻ dương gian, người âm cảnh, thê thảm biết dường nào".

Than rồi truyền gia nhơn lập tức dẹp hết kẻo để chàng trông thấy đau lòng xót dạ. Sau đó chàng trở về phòng nằm sóng sượt trên giường, úp mặt nức nở.

Nhắc lại tên gia tướng vâng lời Cố Phu nhơn đưa hai con nữ tỳ về bên Mạnh phủ. Vừa đến nơi, hắn gọi tên giữ cửa:

- Ta vâng lịnh Cố Phu nhơn đưa hai con nữ tỳ qua đây để trả lại cho nhà họ Mạnh đây.

Tên giữ cửa nghe nói lấy làm lạ, hỏi:

- Sao không để hai đứa nữ tỳ ở lại để hầu hạ tiểu thơ, lại đưa chúng về đây trước làm gì?

Tên gia tướng đáp cộc lốc:

- Thì cứ hỏi chúng sẽ rõ hết mọi việc, cần gì phải hỏi ta!

Nói rồi tung mình lên ngựa quay về ngay, không thèm tỏ lời cáo từ.

Lúc ấy cả nhà Mạnh Sĩ Nguyên đang xúm nhau bàn luận về việc gả Tô Yến Tuyết, xảy thấy hai đứa nữ tỳ hơ hãi chạy về. Cả nhà đều lấy làm lạ, Mạnh Sĩ Nguyên lên tiếng hỏi:

- Tại sao hai đức bây lại về đây làm gì?

Cả hai đồng thưa nhanh:

- Nguy tai rồi lão gia ôi! Tiểu thơ chết mất rồi!

Tô Đại nương nghe nói hoảng kinh hỏi:

- Trời ơi! Tại sao lại có thể như thế được?

Hai con nữ tỳ liền thuật lại đầu đuôi việc hành thích rồi Tô Yến Tuyết nhảy xuống hồ tự tử. Mọi người nghe tin ấy như sét đánh vào tai, Tô Đại nương nhào lăn ra khóc rất thảm thiết. Mạnh Gia Linh thấy thế khuyên giải:

- Nàng chết như vậy tức đã làm vẻ vang cho nhà họ Mạnh tôi lắm, vậy từ nay về sau chúng tôi xin thay thế nàng để phụng dưỡng Đại nương, xin Đại nương chớ đem lòng phiền não mà hại tấm thân.

Tô Đại nương nói:

- Tôi mong ơn lão gia đã đoái tưởng mới tránh khỏi nỗi lưu lạc, nhưng thảm thương cho số phận của tôi, chỉ có một đứa con gái mà nay kẻ dương gian, người âm cảnh, sự đau đớn ấy kể sao cho xiết!

Mạnh Gia Linh cũng không ngăn được giọt lệ, chàng thở dài, than:

- Nàng đã gặp được mối lương duyên như vậy kể cũng không đến nỗi bần tiện, nhưng không biết cớ sao nàng lại giấu dao trong mình đi hành thích để xảy ra việc chẳng lành.

Phương thị xen vào nói:

- Tôi thừa hiểu nàng lả kẻ trọng đại nghĩa, nên nàng vô cùng căm hận Lưu tặc đã âm mưu ám hại khiến Mạnh Tiểu thơ phải bỏ nhà ra đi, nên nàng mới ra tay hạ sát để báo thù. Vậy bây giờ ta nên qua nhà họ Lưu để bắt đền mạng cho bõ ghét.

Hàn Phu nhơn nói:

- Cứ theo lẽ ấy thì quả thiệt con ta ra tay hành thích, nhưng khi hành động không thành nên sợ sệt phải nhảy xuống hồ, thì ta còn bắt đền sao được?

Mạnh Gia Linh nói:

- Sao thân mẫu lại nói vậy? Lưu tặc vô cùng độc ác đã âm mưu làm cho Hoàng Phủ Nguyên soái phải tan cửa nát nhà và em con phải ra thân lưu lạc. Nay gặp được cơ hội nhất định ta phải làm khó dễ, may ra trừ diệt được phường gian ác chớ sao lại làm lơ? Thôi, để tôi cùng thân phụ qua bên ấy xem sao.

Mạnh Sĩ Nguyên cũng cho lời Mạnh Gia Linh là phải nên đồng ý ngay. Hôm sau trời vừa rựng sáng, cha con Mạnh Sĩ Nguyên đã đi thẳng đến phủ Lưu Khuê Bích.

Bọn gia tướng vừa trông thấy Mạnh Sĩ Nguyên liền chạy vào phi báo cho Cố Phu nhơn hay. Cố Phu nhơn gọi Lưu Khuê Bích vào bảo:

- Con cứ việc ra nghinh tiếp như thường, nếu Mạnh Sĩ Nguyên có sanh sự điều chi thì để mẹ khống chế cho.

Khuê Bích vâng lời ra nghinh tiếp vào, Mạnh Sĩ Nguyên ngồi giữa nhà hạch hỏi:

- Vì cớ chi mà con ta phải nhảy xuống hồ? Hiện giờ thi hài con ta ở đâu?

Lưu Khuê Bích tái xanh mặt mày, đứng chắp tay kể lại đầu đuôi câu chuyện và nói:

- Tiện tế không baio giờ dám khai dối, chính vết thương trên trán của tiện tế hãy còn đây, mong nhạc phụ hãy thông cảm cho.

Mạnh Sĩ Nguyên gằn giọng nói:

- Nếu con ta chẳng thuận thì đời nào lại chịu cho cưới? Còn bảo con ta nhảy xuống hồ sao lại không vớt thi thể trả cho ta, lại mất tích là nghĩa lý gì? Ta tin chắc việc này do Quốc cựu uống quá chén rồi khinh miệt con ta, cho là gái không biết gì danh tiết cho nên nó mới hổ thẹn cãi lại. Quốc cựu ỷ mạnh giết chết nó đi rồi giấu xác để phi tang, đoạn lập mưu rạch trán che giấu tội lỗi của mình. Ta nói thiệt, đã đến nước này Quốc cựu chớ nên ỷ thế cậy thần nữa, phải thường mạng cho con gái ta, ta mới nghe!

Mạnh Sĩ Nguyên buộc tội cho một hồi, Lưu Khuê Bích thất kinh lính quýnh, chàng ấp úng mãi không thốt nên lời. Cố Phu nhơn đứng nấp sau bình phong trông thấy tình trạng sợ hãi và luống cuống của con mình như thế thì nổi giận bước ra, lớn tiếng với Mạnh Sĩ Nguyên:

- Tiện nhi đã yêu mến lịnh ái mới đến xin cầu hôn, vì vậy làm gì có việc tiện nhi đi nhục hạ lịnh ái? Tôi xin hỏi tiên sanh một điều, tại sao tiên sanh lại xúi giục lịnh ái giấu con dao trong mình để đến đây hành thích? May mà tiện nhi lanh lẹ tránh khỏi chỉ bị thương trên trán mà thôi, nếu không thì tánh mạng còn gì? Thế mà bây giờ tiên sanh lại đến vu oan giá họa cho nhà tôi nữa sao? Tôi bảo cho tiên sanh biết, nhà tôi đây dầu sao cũng đường đường một nhà hầu tước, đời nào lại chịu mang lấy nhục nhã như vậy kìa.

Dứt lời, bà gọi tên gia tướng bảo phải đi mời Kỳ Thừa tướng đến gấp.

Mạnh Sĩ Nguyên cười gằn nói:

- Như vậy càng hay lắm. Tôi chỉ sợ Kỳ Thừa tướng cũng không can nổi sự bắt đền nhơn mạng của tôi nữa đó!

Lúc bấy giờ Kỳ Thạnh Đức vẫn còn trú ngụ tại công quán. Khi nghe Mạnh Lệ Quân giấu dao trong mình hành thích Lưu Khuê Bích rồi nhảy xuống Côn Minh trì tự vận, lão khen ngợi cho Mạnh Lệ Quân là một trang tiết liệt, và thầm nghĩ:

"Ngày nay đã xảy ra như vầy, thế nào Mạnh Sĩ Nguyên cũng đến bắt họ Lưu thường nhơn mạng chớ chẳng không. Thôi để ta qua đó dàn xếp mới được".

Nghĩ đoạn lão mặc quần áo lên kiệu đến dinh Lưu phủ, chẳng dè mới vừa ra khỏi nhà đã gặp tên gia tướng Lưu gia đến, hắn chắp tay vái chào Kỳ Thạnh Đức và nói:

- Vừa rồi có cha con Mạnh Thượng thơ đến bắt thường nhơn mạng về việc Mạnh Tiểu thơ nhảy xuống hồ tự vận nên Cố Phu nhơn sai tôi đi thỉnh Thừa tướng qua để xét xử giùm.

Kỳ Thạnh Đức gật đầu nói:

- Việc ấy ta hay rồi, nên tính đến đó ngay bây giờ.

Tên gia tướng nghe nói mừng rỡ, liền nối gót theo Kỳ Thạnh Đức về Lưu phủ.

Kỳ Thạnh Đức vừa đến nơi đã thấy Lưu Khuê Bích chạy ra vồn vã nghinh tiếp. Cha con Mạnh Sĩ Nguyên cùng Cố Phu nhơn cũng bước ra tiếp rước vào nhà.

Sau khi an tọa, Mạnh Sĩ Nguyên lên tiếng nói:

- Tôi tin chắc việc này do Lưu Quốc cựu có ý khoe khoang về việc thi tiễn lúc trước làm cho tiện nữ hổ thẹn cãi lại nên Lưu Quốc cựu đã nổi giận đánh chết và thủ tiêu thi thể cho mất tang tích. Tôi đây chỉ có một mụn con quí như vàng ngọc, hôm nay nhất định tôi phải đòi mạng cho kỳ được mới nghe.

Cố Phu nhơn nói:

- Không phải vậy đâu, xin Thừa tướng chớ nghe lời. Việc này do Mạnh Tiên sanh xúi con mang dao đến hành thích con tôi, nhưng việc bất thành nên sợ

hãi nhảy xuống hồ tự vận đó thôi. Bây giờ Mạnh Tiên sanh lại đến đây sanh sự nữa là lý gì?

Nghe giọng nói hàm hồ của Cố Phu nhơn, Mạnh Sĩ Nguyên nổi giận gằn giọng đáp:

- Hừ! Nếu bảo rằng tiện nữ không ưng thuận, sao lại cho cưới? Còn bảo rằng tiện nữ nhảy xuống hồ tự vận thì ít ra cũng phải vớt thi thể lên trả lại cho tôi chớ. Nay thi hài của con tôi biệt tích, rõ ràng là Lưu Công tử giết thác và thủ tiêu rồi, xin Thừa tướng cứ lấy lẽ công minh mà xét xử.

Kỳ Thạnh Đức nghe nói mỉm cười, lão ngồi đợi cho hai đàng bớt giận rồi mới lên tiếng phân giải:

- Lão phu cũng đã biết rõ tình thế của hai nhà từ trước rồi, vậy bây giờ cứ theo lẽ thật tình mà nói thì Mạnh Tiên sanh đây đã ưng gả con tất nhiên không bao giờ lại xúi con đi hành thích. Còn Quốc cựu cũng vì quá yêu nhan sắc của tiểu thơ nên mới tâu lên Thánh thượng nhờ người giáng chỉ tứ hôn, thì không khi nào lại nỡ giết vợ. Theo lão phu nghĩ thì việc này do Mạnh Tiểu thơ không đành cải giá nhưng vì có thánh chỉ nên buộc lòng phải nghe theo. Vì vậy trong lòng mới căm hận giấu dao trong mình định giết Lưu Quốc cựu để trả thù chồng. May thay Lưu Quốc cựu không chết, trái lại Mạnh Tiểu thơ lìa trần, chắc linh hồn nàng sẽ mãi mãi ngậm hờn nơi chín suối. Thế thì theo thiển ý của lão phu thấy, hai nhà đều là bạn đồng liêu một trào, cũng nên hòa với nhau là hơn, để tôi về triều tâu lên Thánh thượng đặng truyền cho quan địa phương lập một cái bia "tiết nghĩa" để nêu danh Mạnh Tiểu thơ đời đời, xin Mạnh Tiên sanh hãy bóp bụng nghe theo tôi là phải. Chớ như tiên sanh có bảo tấu với triều đình, chắc triều đình cũng xử như thế là cùng.

Mạnh Sĩ Nguyên ngồi im lặng, Cố Phu nhơn lại vung tay hùng hổ nói:

- Thừa tướng nói vậy sao được, Mạnh Tiên sanh đã xúi con đến hành thích,

lại còn đến bắt thường làm khó dễ nữa. Vậy phải để cho tiện nhi thân tấu cùng triều đình cho ra đen trắng.

Mạnh Sĩ Nguyên nổi giận điểm mặt Cố Phu nhơn, nói:

- Giết người rồi thủ tiêu còn giả vờ gây thương tích đặng tránh tội, rõ là quân hiểm ác. Việc này tôi cũng phải diện tấu với triều đình mới nghe.

Kỳ Thạnh Đức thấy tình thế căng thẳng vội nói:

- Thôi được, nếu muốn vậy, sẵn dịp Mạnh Tiên sanh phụ tử đã hết hạn giả kỳ, hãy cùng đi với lão phu luôn thể.

Cha con Mạnh Sĩ Nguyên và Lưu Khuê Bích đồng nói:

- Thừa tướng dạy như thế phải lắm, nhưng chẳng biết ngày nào Thừa tướng khởi hành, xin cho chúng tôi biết đặng cùng đi theo với.

Kỳ Thạnh Đức nói:

- Ngày mùng sáu tháng này là ngày tốt, tôi sẽ khởi hành lai kinh.

Dứt lời, Kỳ Thạnh Đức cáo từ lui về công quán, cha con Mạnh Sĩ Nguyên cũng lần lượt trở về nhà.

Về đến nơi, Hàn Phu nhơn và Tô Đại nương vội hỏi:

- Chẳng hay lão gia sang nhà họ Lưu sự việc ra thế nào?

Mạnh Sĩ Nguyên mỉn cười đáp:

- Ta buộc tội cho một hồi, sướng miệng lắm.

Rồi lão ta thuật lại đầu đuôi cho mọi người nghe và nói:

- Đến ngày mùng sáu này, ta cùng Mạnh Gia Linh sẽ theo Kỳ Thừa tướng về kinh để đối chất.

Hàn Phu nhơn lấy làm hài lòng, bà mong sao cho bọn gian tặc ấy bị thất thế phải xuống nước phần nào để chúng khỏi ỷ thế cậy thần, hiếp đáp không ai chịu nổi.

Cha con Mạnh Sĩ Nguyên lo sắm sửa hành lý qua đến ngày mồng sáu từ giã gia quyến cùng Kỳ Thạnh Đức và Lưu Khuê Bích trực thẳng về kinh. Ai nấy

đều mong cho Chúa thượng sẽ ban bố lẽ công bằng.
Nhắc qua việc Tô Yến Tuyết, khi nàng đâm Lưu Khuê Bích rồi nhảy xuống Côn Minh trì, bị dòng nước và sóng dữ cuốn đi rất nhanh, may gặp một chiếc quan thuyền vớt nàng lên cứu khỏi thác.
Nguyên vị đại quan trong thuyền này tên Lương Giám tự là Nhĩ Minh, năm nay đã ngoài năm mươi tuổi; quan chức của người vốn nhị giáp Tấn sĩ xuất thân, vợ là Cảnh Phu nhơn có một người con trai tên Lương Chấn Lân làm quan đến chức Lễ bộ Thị lang, đã có vợ có con.
Cách bốn năm trước, Lương Giám phân trần với Cảnh Phu nhơn:
- Tôi ra làm quan lâu nay vẫn giữ một lòng thanh liêm chánh trực. Tôi được phong đến chức Lại bộ Thượng thơ, nay nếu thăng thêm một trật nữa là được chức Thừa tướng, song đợi mãi không được nên tôi cảm thấy chán nản, vậy bây giờ phu nhơn hãy về quê trước để coi sóc gia sản, tôi ở nán lại đây vài năm nữa, nếu không được thăng chức thì tôi sẽ cáo quan về theo để an hưởng tuổi già.
Cảnh Phu nhơn vâng lời về quê quán. Nay vừa rồi có hữu Thừa tướng Tôn Văn Lang tạ thế nên vua Thành Tôn phong Lương Giám lên thay. Lương Giám mừng rỡ sai người trở về quê rước Cảnh Phu nhơn trở lại kinh.
Đêm ấy, thuyền Cảnh Phu nhơn đi ngang qua Quí Châu, khi đến hồ Côn Minh bị thủy thần ngăn trở đi tới không được nữa, nên tài công liền kêu bọn thủy thủ bảo:
- Chúng bây hãy đốt đuốc lên xem thử con thuyền có bị mắc cạn không mà không lướt tới được tý nào cả vậy?
Các thủy thủ vâng lời đốt đuốc lên rọi khắp hai bên thuyền, đột nhiên chúng kinh hãi la lên:
- Ôi chao! Ghê quá! Con thuyền vướng phải một tử thi của người con gái mà không nhúc nhích được tý nào cả.

Một đứa khác nói:

- Ồ, hình như người con gái này chưa chết nên trông mặt mũi còn tươi lắm.

Một đứa khác lại xen vào nói:

- Ôi! Sống chết mặc kệ người ta, mình cứ xô ra mà đi cho rồi, truy hô làm chi cho sanh chuyện.

Rồi mỗi đứa nói một tiếng phản đối nhau cãi lẫy om sòm làm cho Cảnh Phu nhơn đang ở trong mui thuyền giựt mình, bà cùng nữ tỳ bước ra xem.

Mấy con tỳ nữ xem qua rồi reo lên:

- Người này nhan sắc đẹp tuyệt! Chắc chắn người này chưa chết.

Cảnh Phu nhơn truyền lịnh:

- Chúng bây hãy vớt cô gái ấy lên cứu sống làm phước. Nếu đứa nào vớt được ta sẽ trọng thưởng.

Bọn thủy thủ nghe nói trọng thưởng mừng lắm. Chúng lấy câu móc, móc kéo vô rồi rồi vớt lên thuyền. Cảnh Phu nhơn bước lại đặt tay vào ngực nạn nhân, thấy còn hơi nóng và thở tho thóp. Bà ta hối nữ tỳ khiêng nàng vào trong mui, lấy quần áo khô ra thay cho và dùng nước gừng thoa bóp.

Giây lâu, tay chơn Tô Yến Tuyết cử động được, rồi nàng từ từ mở mắt ra.

Các nữ tỳ reo lên:

- Sống lại rồi!

Tô Yến Tuyết nghe có tiếng người ồn ào xung quanh, nàng giựt mình dường như nằm mộng mới tỉnh, mở to đôi mắt ngồi nhổm dậy, nàng thấy xung quanh đèn đuốc sáng trưng và toàn người xa lạ.

Nàng ngơ ngác hỏi:

- Tôi đã liều chết, chẳng hay các người ở đâu lại cứu tôi đây?

Bọn nữ đáp:

- Phu nhơn chúng tôi ra tay cứu vớt đấy. Cô nương quả là người có hạnh phước nhứt trần gian. Phu nhơn chúng tôi hiện đang ngồi ở đằng kia kìa, hãy

lại mà lạy tạ mau lên.

Tô Yến Tuyết nghe nói, quay lại trông thấy một vị phu nhơn trạc độ năm mươi, vẻ mặt hiện lên nét hiền từ, nàng vội vã chắp tay vái lạy và thưa:

- Phu nhơn đã ra tay tế độ vớt người trầm luân, thật ơn ấy chẳng biết đến bao giờ tôi mới trả cho xong.

Cảnh Phu nhơn nhìn thấy Tô Yến Tuyết hình dung xinh lịch, cử chỉ đoan trang, bà có cảm tình ngay, nhưng cũng không khỏi ngạc nhiên, bà bảo nữ tỳ nhắc ghế mời nàng ngồi.

Tô Yến Tuyết ké né không dám ngồi. Cảnh Phu nhơn phải ép mãi, nàng mới rón rén ngồi xuống. Nữ tỳ bưng trà lên, Cảnh Phu nhơn mời nàng uống và ôn tồn hỏi:

- Chẳng hay nàng lài ai? ở đâu, có điều chi oan ức lại gieo ngọc trầm châu?

Tô Yến Tuyết thưa:

- Dạ, tôi là người ở huyện Côn Minh, tỉnh Vân Nam. Thân phụ tôi họ Tô tên Tiểu Toàn, vốn một vì hàn nho nhưng thi chưa đỗ đã vội lìa trần, tôi phải nương náu với mẹ tôi là Đỗ thị, năm nay tôi lên mười sáu tuổi tên Tô Yến Tuyết. Chỉ vì tôi có người anh Tô Thiên Lộc lêu lổng chơi bời đem bán tôi cho một nhà trọc phú kia tên Trịnh Kính đặng làm tiểu thiếp. Tôi quyết hông bằng lòng, nhưng nếu từ chối ngay lại sợ Trịnh Kính kia bắt thân mẫu tôi phải bồi thường lễ cưới, nên tôi phải đợi làm lễ xong, về với Trịnh gia, tôi thừa cơ hội nhảy xuống Côn Minh trì này để kết liễu mạng sống.

Tô Yến Tuyết nói đến đây, hai hàng lụy ngọc tuôn xuống như mưa. Cảnh Phu nhơn cũng lấy làm xúc động, bà nói:

- Tình cảnh của nàng thật đáng thương, nếu bây giờ ta đưa nàng về thì chắc thế nào Trịnh Kính cũng sanh sự, vậy ta tỏ thật cho nàng biết ta đây họ Cảnh, phu nhơn của Lương Giám, hiện đang làm hữu Thừa tướng tại triều, quê quán ở huyện Thái Hòa, tỉnh Quí Châu. Ta vốn sanh được một trai, một

gái. Con trai ta là Lương Chấn Lân hiện đang làm Tuần phủ Giang Nam đã có vợ con, còn con gái ta là Đơn Hoa hiện đã theo chồng về Quí Châu, không hiểu tại sao nó giống nàng như đúc. Nay ta sống trong cảnh già hiu quạnh, may gặp người trinh tiết như nàng, ta rất cảm thương nên muốn nhận nàng làm nghĩa tử, chẳng biết nàng nghĩ sao?

Tô Yến Tuyết nghe nói mừng lắm, nàng đáp ngay không nghĩ:

- Nếu được phu nhơn thương tình như vậy, thì còn gì hạnh phúc cho bằng. Nhưng chỉ sợ tôi đây vốn kẻ hồng nhan bạc phận, không biết có được hưởng cái hạnh phúc do phu nhơn ban bố không?

Cảnh Phu nhơn nói:

- Nàng là người tiết liệt đáng kính đáng yêu hà tất phải khiêm nhường làm gì!

Tô Yến Tuyết liền cúi lạy và lễ phép thưa:

- Phu nhơn đã có lòng đoái tưởng đến kẻ hèn này, vậy xin nhận nơi tôi vài lạy là tấm lòng thành kính của tôi.

Lời Bình:

- Lưu Khuê Bích là một kẻ si tình, trước sắc đẹp y mê mẩn tâm thần, bị mắng không biết giận, bị chửi không biết hờn, nài nỉ xin xỏ tình yêu một cách bỉ ổi, thì làm gì có chuyện giết vợ?

Sự việc này xảy ra, ai lại không biết Tô Yến Tuyết hành thích Lưu Khuê Bích và nhảy xuống hồ cho tròn danh tiết. Nhưng Mạnh Sĩ Nguyên cố tình bắt thường nhân mạng làm cho bõ ghét. Đứng trên pháp lý, Mạnh Sĩ Nguyên hoàn toàn thắng thế, có vậy Mạnh Sĩ Nguyên mới dám đương đầu với nhà họ Lưu giữa triều đình, chớ Mạnh Sĩ Nguyên cũng thừa hiểu thế lực của Lưu Tiệp đến bực nào rồi.

Kỳ Thạnh Đức cũng hiểu vậy, cho nên mới khuyên Mạnh Sĩ Nguyên nên giữ

niềm hòa khí là hơn, vì đến triều đình thế nào vua cũng vị tình Hoàng hậu và Quốc trượng.

Biết vậy sao Mạnh Sĩ Nguyên còn đem sự việc này ra giữa triều đình làm gì? Thưa rằng: Không phải Mạnh Sĩ Nguyên không biết nhưng xét ra Mạnh Sĩ Nguyên đã mất một đứa con, bị thiệt thòi biết bao nhiêu, nếu vua Thành Tôn có bênh vực Lưu Khuê Bích đi nữa cũng chỉ xử hòa là cùng chứ lý nào lại bắt tội Mạnh Sĩ Nguyên sao? Hơn nữa, việc này đem ra ánh sáng dù không thắng kiện cũng vạch trần được phần nào cái nham hiểm của Lưu gia cho mọi người thấy, và điều lợi thứ hai là làm cho mọi người đinh ninh rằng Mạnh Lệ Quân đã chết rồi, từ nay không ai còn nhắc đến Mạnh Lệ Quân nữa, có lợi cho bước đường phiêu lưu của nàng.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Hai Mươi Mốt

Ngoài kim điện, Thành Tôn hòa giải,
Trong nội cung, Hoàng hậu khuyên em

Cảnh Phu nhơn bước tới đỡ Tô Yến Tuyết dậy và bảo:

- Con gái ta đã gả đi lấy chồng phương xa, con dâu ta cũng theo chồng bên Giang Nam, hiện nay chỉ còn hai vợ chồng già hiu quạnh, nay gặp con đây, đã cho ta một nguồn vui vô tận. Vậy con gái ta tên Đơn Hoa, nay ta đặt cho con tên Tố Hoa nhé!

Tô Yến Tuyết vui lòng mang tên Tố Hoa và bắt đầu từ nay cái tên Tô Yến Tuyết của nàng trở nên xa lạ.

Sau đó, bọn nữ tỳ dâng lên cho Cảnh Phu nhơn một chén sâm trà. Cảnh Phu nhơn trao cho Tố Hoa và bảo:

- Con phải trầm mình xuống nước chắc lạnh lẽo lắm, vậy con hãy dùng chén sâm trà này cho ấm.

Tố Hoa từ chối:

- Thân mẫu đã già cần phải bổ dưỡng, chớ con còn trẻ tuổi, cần chi phải dùng đến sâm trà.

Cảnh Phu nhơn cười bảo:

- Thứ sâm trà này con ít uống, chớ mẹ thường dùng, con không nên chối từ. Đã là mẹ con thì bảo gì cũng phải nghe theo mới ngoan chớ!

Tố Hoa nghe nói, liền bưng chén sâm uống. Sau đó Cảnh Phu nhơn lấy ra nhiều gấm lụa, châu ngọc cho Tố Hoa, bảo nàng trang sức và lấy tiền thưởng cho các thủy thủ cùng mấy con nữ tỳ. Mọi người được thưởng, mừng rỡ tạ ơn rối rít.

Khi Tố Hoa trang sức xong, Cảnh Phu nhơn trông thấy nàng đẹp như tiên, bà nói:

- Con trang sức lại càng giống tiện nữ ta như đúc, quả là một vị "thiên kim tiểu thơ".

Dứt lời, bà truyền các nữ tỳ vào lạy mừng Tố Hoa và bảo chúng bắt đầu từ nay phải gọi nàng bằng đệ nhị tiểu thơ.

Bọn nữ tỳ vâng lệnh vào lạy mừng Tố Hoa. Tư cách của Tố Hoa khác hơn người khác ở chỗ biết kính nhường thảo thuận người trên, lại nhân từ khoan dung kẻ dưới, nên Cảnh Phu nhơn càng thêm yêu dấu bội phần.

Khi thuyền đến kinh, Cảnh Phu nhơn kề tai nói nhỏ với Tố Hoa một hồi rồi bảo:

- Đến nơi con cứ việc làm như lời ta dặn, thử xem thân phụ con có biết hay không?

Tố Hoa cúi đầu vâng dạ rồi hai mẹ con cùng lên kiệu thẳng đến dinh Thừa tướng.

Quan hữu Thừa tướng vừa trông thấy Cảnh Phu nhơn đến mừng lắm, vội ra rước vào nhà, lúc ấy kiệu Tố Hoa còn đi sau, hai bên kiệu có nữ tỳ theo hầu.

Lương Giám lấy làm ngạc nhiên hỏi Cảnh Phu nhơn:

- Còn ai đi sau nữa kia vậy?

Cảnh Phu nhơn làm thinh không đáp, bà gọi bọn nữ tỳ bảo:

- Sao chúng bay không mời tiểu thơ xuống kiệu đi?

Các nữ tỳ liền vén màn lên, Tố Hoa ở trên kiệu bước xuống, Lương Giám ngỡ là con gái mình nên tỏ ý không bằng lòng, noi:

- Sao phu nhơn lại đèo bồng lắm vậy? Người ta cưới dâu cốt để phụng dưỡng cha mẹ chồng mà phu nhơn lại đem theo như vậy, chắc người ta phiền hà không ít!

Cảnh Phu nhơn nghe nói mỉm cười:

- Phu quân hãy nhìn kỹ lại xem có phải tiểu thơ nhà ta đó không?

Lương Giám nhìn kỹ lại thì lạ thay, nàng này diện mạo giống hệt Đơn Hoa, chỉ khác là tuổi còn trẻ hơn. Lương Giám không hiểu vì cớ gì, lòng đầy nghi hoặc, vội hỏi Cảnh Phu nhơn:

- Nàng này thoạt trông không khác tiểu thơ nhà ta, nhưng cớ sao lại nhỏ tuổi hơn là nghĩa gì?

Cảnh Phu nhơn cười nói:

- Tiểu thơ ta hiện nay đang ở nhà chồng, tôi có đem theo làm chi. Người này là con riêng của tôi, không can hệ gì đến phu quân hết!

Lương Giám nghe nói lại càng ngạc nhiên hơn nữa, thầm nghĩ:

"Lạ thật! Chẳng lẽ phu nhơn lại tư tình với ai mà sanh đặng con riêng này?".

Lương Giám chỉ đứng lặng thinh không biết nói gì cả. Cảnh Phu nhơn liền bảo Tố Hoa:

- Con hãy lạy chào thân phụ con đi!

Tố Hoa vâng lời bước tới cúi lạy, Lương Giám khoát tay bảo:

- Nàng không phải con của ta, ta không nhận lạy đâu.

Rồi Lương Giám quay qua hỏi phu nhơn:

- Sự việc đầu đuôi thế nào, xin phu nhơn hãy nói rõ cho tôi biết, kẻo lòng còn nghi hoặc quá!

Cảnh Phu nhơn liền thuật hết việc Tô Yến Tuyết trầm mình xuống sông, nhờ bà cứu vớt lên, lại thấy dung mạo giống tiểu thơ nên nhận làm nghĩa nữ, đặt tên Tố Hoa, bà không quên ca tụng lòng hiếu thuận của nàng.

Dứt lời, bà dạy nữ tỳ trải chiếu cho Tố Hoa lạy chào Thừa tướng. Bấy giờ

Lương Giám đã biết rõ nên mừng lắm. Thừa tướng cười nói:

- Không ngờ một người thường dân lại có khí tiết ít ai bì, thật xứng đáng làm con ta lắm. Thôi con hãy đứng chào cũng được, đừng lạy lục làm chi cho khổ.

Tố Hoa nói:

- Con được đội ơn thọ dưỡng như vầy thật là cái ơn tử sanh cốt nhục, xin để cho con lạy thân phụ mới phải.

Nói rồi nàng ngồi xuống lạy hai lạy. Lương Giám khiến nữ tỳ đỡ dậy mời ngồi sang một một bên. Kế nữ tỳ dọn cơm lên, vợ chồng Lương Giám cùng Tố Hoa ăn uống rất vui vẻ.

Com nước xong, Lương Giám truyền dọn dẹp sửa soạn Lộng Tiêu lầu để làm phòng riêng cho Tố Hoa. Cách hai hôm sau, Lương Giám lại mua hai đứa nữ tỳ nhỏ lối mười hai, mười ba tuổi, một đứa tên Tiểu Loan, một đứa tên Thủy Hạc để ngày đêm hầu hạ Tố Hoa.

Tố Hoa đêm nằm nghĩ thầm:

"Hiện giờ thân mẫu ta ở nhà họ Mạnh thế nào cũng được họ Mạnh trọng đãi, ta không cần phải lo lắng làm chi".

Nàng nghĩ vậy, nên từ đó dốc lòng hiếu thuận hầu hạ vợ chồng Lương Giám. Vợ chồng Lương Giám vô cùng đẹp ý, co nàng như con ruột vậy.

Nhắc qua bọn Kỳ Thạnh Đức lúc về kinh thì Lưu Khuê Bích đã lén sai gia tướng báo tin cho Lưu Tiệp hay.

Ngày kia đến kinh, cha con Mạnh Sĩ Nguyên cùng Lưu Khuê Bích đều đứng trước Ngọ môn, chỉ để một mình Kỳ Thạnh Đức bước vào triều kiến xong xuôi, vua Thành Tôn phán:

- Khanh phụng mạng lo lắng rất khó nhọc, thật trẫm không yên lòng.

Kỳ Thạnh Đức vập đầu tâu:

- Tuy hạ thần rất khổ nhọc, nhưng chẳng nên công cán gì cả, nay nghe mấy

lời khen ngợi của chúa thượng, thần lấy làm hổ thẹn.

Thành Tôn ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao vậy? Khanh hãy kể rõ mọi việc xem nào.

Kỳ Thạnh Đức tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, sau khi lãnh mạng, hạ thần đến Côn Minh huyện vào ngày hai mươi tháng ba nên chọn ngày hai mươi tám làm lễ vấn danh, qua ngày mồng hai tháng tư làm lễ thân nghinh. Chẳng dè lúc ấy Mạnh Lệ Quân giấu sẵn trong mình một lưỡi dao, đến lúc làm lễ hiệp cẩn tại nhà Lưu gia thì Mạnh Lệ Quân rút dao ra đâm Lưu Quốc cựu; may cho Lưu Quốc cựu tránh khỏi, chỉ trợt nơi trán mà thôi, còn Mạnh Lệ Quân sợ tội nên nhảy xuống Côn Minh trì, thi thể trôi mất biệt. Qua hôm sau, cha con Mạnh Sĩ Nguyên đến Lưu phủ bắt thường nhơn mạng, người buộc tội Lưu Quốc cựu giết chết con gái người rồi thủ tiêu. Còn Quốc cựu thì bảo là họ Mạnh xúi con đến hành thích. Việc rối rắm như vậy nên hạ thần không biết phân xử bằng cách nào cả. Hiện nay, hai đàng có theo về trào, còn đợi ngoài Ngọ môn, xin Thánh thượng chỉ phán.

Vua Thành Tôn nghe tâu ngạc nhiên vô cùng, hỏi:

- Trai tài gái sắc như vậy, đáng lẽ đẹp đôi vừa lứa mới phải, cớ sao lại giết nhau?

Kỳ Thạnh Đức liền tỏ hết sự tình, nào là Lưu Khuê Bích thi tiễn chỉ bắn trúng có hai phát tên; còn Hoàng Phủ Thiếu Hoa thì bắn trúng cả ba phát, vì vậy Mạnh Lệ Quân lấy làm hổ thẹn trong việc cải giá mới giấu con dao trong mình để hành thích.

Bấy giờ vua Thành Tôn mới tỉnh ngộ, hỏi Kỳ Thạnh Đức:

- Chẳng hay lúc ấy khanh phân xử thế nào?

Kỳ Thạnh Đức tâu:

- Khi ấy hạ thần hứa sẽ tâu lên Thánh thượng xin lập một tấm bia kỷ niệm để

nêu gương tiết liệt của Mạnh Lệ Quân, nhưng hai đàng đều không thuận nên cùng theo hạ thần về đây xin vào điện tấu, chẳng hay bệ hạ dạy thế nào?
Vua Thành Tôn ngẫm nghĩ hồi lâu rồi phán:
- Khanh nghĩ như vậy rất hiệp ý trẫm.
Dứt lời, vua truyền chỉ cho hai đàng vào triều kiến.
Mạnh Sĩ Nguyên và Lưu Khuê Bích vào triều kiến xong xuôi, Mạnh Sĩ Nguyên tâu:
- Muôn tâu bệ hạ, chỉ vì trước kia trong cuộc thi tiễn, Lưu Khuê Bích chỉ bắn trúng có hai phát tên, trong lúc Hoàng Phủ Thiếu Hoa bắn trúng nốt ba phát, nên Lưu Khuê Bích đem lòng căm hận gạt Thiếu Hoa đến Tiểu Xuân đình phóng hỏa ám hại. Ngày nay lại man tấu với Thánh thượng xin giáng chỉ tứ hôn. Hạ thần đặng chỉ liền tuân mạng gả con cho họ Lưu, chẳng dè Lưu Khuê Bích khinh rẻ hạ thần là hèn yếu giết chết tiện nữ rồi thủ tiêu mất, xin Thánh thượng minh xét.
Lưu Khuê Bích cũng quì xuống tâu:
- Muôn tâu bệ hạ, thần tuy bất tài nhưng thiết tưởng kết duyên cùng họ Mạnh cũng không phải là không xứng đáng, huống chi đã được Thánh thượng giáng chỉ tứ hôn nữa, mà Mạnh Sĩ Nguyên dám cả gan xúi con mình ra tay hành thích, may mà hạ thần lanh mắt nên không đến nỗi thiệt mạng, chỉ bị thương nơi trán mà thôi. Nay tuy đã lành song vẫn còn chiếc sẹo. Mạnh Tiểu thơ làm xằng như vậy nên nàng sợ nhảy xuống Côn Minh trì, lúc ấy hạ thần có sai người đem thuyền cứu vớt, song vì sóng to gió dữ cuốn trôi đâu mất, không tìm ra thi thể. Nay Mạnh Sĩ Nguyên lại còn bắt đền nhơn mạng nữa, mong Thánh thượng xét hành động tàn bạo của họ Mạnh mà xử cho hạ thần nhờ.
Mạnh Sĩ Nguyên tiếp lời tâu:
- Muôn tâu bệ hạ, nếu lúc ấy hạ thần không bằng lòng gả thì hạ thần lại chịu

cho cưới sao? Còn bảo tiện nữ gieo mình xuống sông thì sao lại không vớt xác lên trả cho hạ thần. Việc này quả là Lưu Khuê Bích cậy thân cậy thế, tự phụ khoe khoang, coi tiện nữ không ra gì nên mới hổ thẹn cãi lại và Lưu Khuê Bích nhân lúc say sưa đã giận dữ giết chết rồi thủ tiêu luôn. Nay cái thương tích nơi trán y đó, rõ là một mưu kế vu oan cho tiện nữ để trốn tránh tội lỗi của mình.

Lưu Khuê Bích toan cãi lại, nhưng vua Thành Tôn khoa tay và phán:

- Quốc cựu chớ nên phân biện nữa, để trẫm phân xử cho.

Rồi vua quay qua nói với Mạnh Sĩ Nguyên:

- Vừa rồi Kỳ Thừa tướng đã nói rõ đầu đuôi việc ấy cho trẫm nghe cả rồi. Trước đây chỉ vì trẫm thấy Mạnh Lệ Quân lầm mà đính ước với tên phản nghịch, cho nên trẫm mới giáng chỉ tứ hôn là ý muốn cho họ Mạnh được mối lương duyên xứng đáng. Ngờ đâu Mạnh Lệ Quân một lòng thủ tiết mới giấu dao trong người hành thích, sau khi thấy việc bất thành sợ tội nên mới gieo mình xuống Côn Minh trì. Vậy việc này quyết không thể do ai xúi giục mà chính là trẫm làm cho Mạnh Lệ Quân thác oan đó, chớ chẳng phải do nơi Quốc cựu đâu. Thôi từ đây hai nhà nên giải hòa đặng cùng nhau đồng tâm hiệp lực giúp trẫm, trẫm sẽ truyền cho quan địa phương lập một tấm bia kỷ niệm để nêu cao tấm lòng tiết liệt hiếm có của Mạnh Lệ Quân.

Mạnh Sĩ Nguyên vâng lời lạy tạ. Sau đó vua Thành Tôn liền giáng chỉ cho cha con Mạnh Sĩ Nguyên lãnh y cựu chức, còn Lưu Khuê Bích cũng được lãnh chức mới ở luôn tại triều.

Lưu Khuê Bích quỳ lạy và tâu:

- Hạ thần đội ơn bệ hạ vô cùng!

Vua Thành Tôn nói:

- Lâu nay Hoàng hậu có lòng nhớ mong Quốc cựu, vậy nay Quốc cựu hãy vào cung triều kiến để thỏa lòng nhớ thương vì xa cách.

Nói rồi, truyền cho nội giám dẫn Lưu Khuê Bích vào cung. Vào đến nơi, Khuê Bích liền cúi lạy Hoàng hậu. Lưu Hoàng hậu cười nói:

- Chị em trong nhà hà tất phải thủ lễ.

Lưu Khuê Bích nói:

- Vẫn biết là chị em, song lấy theo lễ chúa tôi, cần phải đủ lễ mới phải.

Lưu Hoàng hậu bảo ngồi rồi truyền cung nữ bưng trà cho Lưu Khuê Bích uống và ân cần hỏi:

- Hiền đệ làm lễ nghinh hôn hôm nào, và khởi hành về kinh hồi nào mà mãi đến nay mới tới?

Lưu Khuê Bích thưa:

- Làm lễ cưới tại ngày mùng hai tháng tư, qua đến ngày mùng sáu khởi hành, tôi cùng Kỳ Thừa tướng mãi đến nay là mùng năm tháng bảy đến đây và đã được vào triều kiến Thánh thượng rồi!

Lưu Hoàng hậu nói:

- Chị em ta xa cách bấy nhiêu năm trường, nay chị thấy em đã trưởng thành thật lòng chị vui mừng lắm! Chẳng hay em cùng tân phu nhơn có được tương đắc không?

Lưu Khuê Bích nghe hỏi buông tiếng thở dài não ruột rồi thuật rõ đầu đuôi việc Mạnh Lệ Quân đâm lủng trán và nhảy xuống Côn Minh trì tự vận cho Lưu Hoàng hậu nghe. Lưu Hoàng hậu nghe qua, giật mình kinh hãi nói:

- Ôi chao! Ai ngờ Mạnh Lệ Quân lại là gái tiết liệt như vậy! Chẳng hay khi nãy Thánh thượng phân xử như thế nào?

Lưu Khuê Bích kể lại việc vua xử hòa và truyền lập bia kỷ niệm cho Mạnh Lệ Quân. Hoàng hậu gật đầu khen phải và không ngớt miệng khen Mạnh Lệ Quân là con người đúng đắn.

Hoàng hậu dịu giọng nói với em:

- Triều đình phân xử như vậy là công bằng lắm đó! Chẳng hay thân mẫu và

hiền muội độ này có mạnh giỏi không?

Lưu Khuê Bích nói:

- Nhờ phước ấm của Hoàng hậu nên thân mẫu vẫn được tráng kiện như thường, còn hiền muội nay cũng đã trưởng thành.

Nghe nói, Lưu Hoàng hậu mừng rỡ:

- Nếu vậy thì còn gì vui vẻ cho bằng. Từ đây về sau chị em ta lại được gần gũi nhau cho thỏa lòng mong nhớ.

Nói rồi Hoàng hậu truyền cung nữ dọn tiệc lên và lựa hai nàng cung nữ nhan sắc tuyệt đẹp tên Tần Hiếu Mị và Đỗ Hàm Hương đến hầu.

Giây lát, hai nàng vào yến kiến Hoàng hậu. Khuê Bích thấy hai người nhan sắc mạn mà tuổi độ trăng tròn.

Hoàng hậu bảo cả hai đến đứng hầu Khuê Bích và cười nói:

- Hai tên cung nữ này là Tần Hiếu Mị và Đỗ Hàm Hương, chẳng những cả hai đều có nhan sắc mỹ miều mà cử chị lại đoan trang. Riêng về Đỗ Hàm Hương lại còn giỏi về nghề văn thơ nữa, vì vậy lâu nay chị có lòng yêu mến nên không đem vào hầu hạ Thiên tử. Vậy nay Mạnh Lệ Quân đã chết rồi để chị cho hai nàng này hầu hạ hiền đệ, nếu sanh được quí tử thì hay biết bao nhiêu. Rồi đây chị sẽ xem trong hàng quan đại thần có con gái ai tài mạo song toàn, chị sẽ tâu cùng triều đình xin cho hiền đệ kết duyên nữa, chẳng hay hiền đệ nghĩ sao?

Lưu Khuê Bích mừng rỡ nói:

- Hoàng hậu đã có lòng đoái thương, em lấy làm cảm kích.

Lưu Hoàng hậu quay qua bảo Tần Hiếu Mị và Đỗ Hàm Hương:

- Nếu hai nàng hầu hạ Quốc cựu mà sanh đặng quí tử thì chừng ấy hai nàng sẽ có phần nhờ.

Hai nàng cung nữ liếc thấy Lưu Khuê Bích cũng đẹp trai nên rất vừa lòng, liền cúi đầu lạy tạ Hoàng hậu. Hoàng hậu truyền nội giám đưa Tần Hiếu Mị

và Đỗ Hàm Hương đến dinh Quốc trượng trước, còn Lưu Khuê Bích thì ở lại dự yến cùng Lưu Hoàng hậu nơi hậu cung.

Khi tiệc mãn, Khuê Bích cáo từ lui về phủ.

Đến nơi, Khuê Bích vào bái yến Lưu Tiệp và ra mắt Ngô Thục nương. Lưu Tiệp hỏi Khuê Bích về việc gia đạo, cha con gặp nhau đàm đạo không ngớt. Từ đó Lưu Khuê Bích được hai nàng cung nữ hầu hạ rất phỉ tình nên mới an lòng chờ đợi nhơn duyên.

Nói qua quan hữu Thừa tướng Lương Giám, hôm ấy cũng có mặt tại triều, khi nghe qua lời tâu của Mạnh Sĩ Nguyên ông ta nghĩ thầm:

"Chắc Tố Hoa nó là Mạnh Lệ Quân mà giả danh Tô Yến Tuyết đây chớ gì? Nếu quả vậy ta cũng nên cho cha con Mạnh Sĩ Nguyên gặp gỡ cùng nhau kẻo tội nghiệp".

Nghĩ rồi Lương Giám về nhà nói với Cảnh Phu nhơn:

- Tôi có việc cần hỏi con Tố Hoa một chút.

Cảnh Phu nhơn ngạc nhiên hỏi:

- Phu quân muốn hỏi nó việc chi đó?

Lương Giám bèn thuật lại việc họ Mạnh và họ Lưu kiện cáo nhau tại triều cho phu nhơn nghe. Cảnh Phu nhơn nghe xong câu chuyện lên tiếng khen:

- Nếu vậy Mạnh Lệ Quân là người rất tiết liệt can đảm, biết báo thù cho chồng, chết cũng đáng thương. Còn Lưu Khuê Bích kia làm hại một vì liệt nữ như vậy làm gì cũng bị quả báo.

Lương Giám nói:

- Phu nhơn nhận xét như vậy thật chí lý, nhưng tôi có một việc rất hồ nghi! Thiết tưởng con Tố Hoa nhà ta và Mạnh Lệ Quân cũng gieo mình xuống Côn Minh trì mà sao lại trùng cả ngày tháng nữa là lý gì? Chẳng lẽ một xứ lại có đến hai người tiết liệt như vậy sao? Vì vậy tôi nghi Tố Hoa là mạnh Lệ Quân đó.

Cảnh Phu nhơn suy nghĩ hồi lâu rồi gật đầu nói:

- Phu quân nghi như vậy cũng có lý lắm, nhưng nếu quả nàng là Mạnh Lệ Quân thì phu quân xử trí ra thế nào?

Lương Giám nói:

- Ta nên lén đưa nàng về nhà Mạnh Sĩ Nguyên cho cha con được gặp gỡ.

Cảnh Phu nhơn nói:

- Tôi rất yêu mến con Tố Hoa, nếu nó quả là Mạnh Lệ Quân thì hãy cho riêng một mình Mạnh Sĩ Nguyên hay để vui lòng mà thôi, còn con Tố Hoa thì tôi không muốn rời nó.

Lương Giám mỉm cười nói:

- Phu nhơn chớ vội tính, để ta hỏi nó cho minh bạch đã.

Nói rồi sai nữ tỳ đi gọi Tố Hoa đến. Nữ tỳ vâng lịnh chạy thẳng đến Lộng Tiêu lầu nói với Tố Hoa:

- Lão gia và phu nhơn sai tôi đi mời tiểu thơ đến cho người hỏi chuyện.

Tố Hoa vội vã đi theo con nữ tỳ, nhưng vừa đi nàng vừa hỏi:

- Ngươi có biết rõ lão gia và phu nhơn kêu ta có việc chi không?

Con tỳ nữ thuật lại chuyện giữa hai vợ chồng Lương Giám bàn luận việc nghi ngờ nàng là Mạnh Lệ Quân cho nàng nghe rồi nói:

- Nếu quả tiểu thơ là Mạnh Lệ Quân thì chắc lão gia đưa tiểu thơ về Mạnh phủ để cho gia đình được sum họp. Tuy vậy phu nhơn lại không bằng lòng, người bảo rằng người quá yêu mến tiểu thơ nên không thể xa lìa được. Nếu quả như vậy thì chỉ tin cho mạnh Thượng thơ hay để cho người vui dạ mà thôi, còn tiểu thơ thì cứ ở mãi nơi đây.

Tố Hoa nghe nói nghĩ thầm:

"Cũng chỉ vì đứa con gái này mà làm cho hai nhà phải lặn lội đến kinh diện tấu cùng triều đình thật tội nghiệp cho Mạnh lão gia quá. Nhưng thân mẫu hiện nay chắc được Mạnh gia trọng đãi, nếu ngày nay ta nhận là Mạnh Lệ

Quân để được đưa về nhà họ Mạnh thì bất quá cũng chỉ là con một bà nhũ mẫu thôi, chi bằng ta cứ một mực nhận là Tô Yến Tuyết thì chẳng lẽ Lương Thừa tướng lại qua hỏi Mạnh Thượng thơ hay sao? Vả lại, hiện giờ ta đương nhiên là một vị thiên kim tiểu thơ thì dại gì lại nhận là họ Mạnh!".

Nàng vừa nghĩ đến đây thì cũng vừa đến nơi, vội bước vào cúi càho vợ chồng Lương Giám và hỏi:

- Chẳng hay song thân kêu con đến để dạy điều chi?

Lương Giám đem câu chuyện của họ Mạnh và Lưu thuật lại cho Tố Hoa nghe và nói:

- Ta thiết tưởng một chuyện nhỏ như huyện Côn Minh không thể nào có hai người liệt nữ như vậy nên ta đoán chắc con là Mạnh Lệ Quân. Nếu quả thật vậy ta sẽ lén đưa con về nhà họ Mạnh để cha con được đoàn tụ, không can chi đâu mà con ngại.

Tố Hoa thưa:

- Trước mặt song thân khi nào con lại dám dối. Con đây thiệt quả là con một nhà hàn sĩ, con không biết Mạnh Lệ Quân là ai cả, con đâu dám nhận càn, xin thân phụ chớ hồ nghi. Vả lại, Côn Minh trì là cái hồ rộng dài hơn mấy dặm, chẳng lẽ một mình Mạnh Lệ Quân mới có can đảm tử tiết sao?

Vợ chồng Lương Giám nghe qua mừng rỡ nói:

- Thật tình vợ chồng ta đây yêu mến con lắm. Chỉ sợ con là Mạnh Lệ Quân thì ta phải vì lẽ bạn chí thân với Mạnh Thượng thơ mà đưa trả lại, chớ nay con quả không phải thì con cứ ở đây với vợ chồng ta. Hai thân già này có người sớm khuya hủ hỉ còn gì vui sướng cho bằng.

Tố Hoa ở nán lại hầu hạ vợ chồng Lương Giám một lát rồi cáo từ lui về Lộng Tiêu lầu.

Về đến nơi, nàng ngồi một mình nghĩ thầm:

"Việc này tưởng Mạnh Tiểu thơ tốt số hơn ta, nhưng ngày nay ta lại được ở

yên chốn lầu son gác tía này, ăn sung mặc sướng, kẻ hầu người hạ, còn Mạnh Tiểu thơ phải trôi nổi nơi góc bể chân trời khổ sở biết dường nào". Rồi nàng lại nghĩ đến tình cũ nghĩa xưa, khiến lòng ngổn ngang trăm mối. Càng nghĩ, nàng càng thương nhớ Hoàng Phủ Thiếu Hoa, đôi dòng lệ tự nhiên tuôn xuống như mưa.

Lời Bình:

- Kỳ Thạnh Đức đã biết rõ sự việc của ba nhà: Mạnh, Lưu và Hoàng Phủ từ trước, nhưng khi vua Thành Tôn giáng chỉ tứ hôn cho Lưu Khuê Bích kết duyên cùng Mạnh Lệ Quân, ông ta cứ việc lầm lũi lãnh mạng thi hành không một lời can gián, là vì thói đời ít ai dám can đảm đứng mũi chịu sào; cái câu "kiến nghĩa bất vi vô dõng" ngàn người chưa chắc đã có một người. Có lẽ Kỳ Thạnh Đức nghĩ rằng: thế lực của họ Lưu đã đến độ tột đỉnh, trên thì có Quốc trượng, dưới lại có Hoàng hậu, tiếng nói của những người này rất có tác dụng đối với nhà vua thì mình có xen vào cản trở cũng chỉ chuốc lấy tai họa mà thôi. Cho nên khi Hoàng Phủ Kính bị buộc tội oan ức, văn võ bá quan trong triều không một người nào dám đứng ra phản đối cả.
Cho hay ở đời rất nhiều kẻ cầu an tiêu cực, ai chết mặc ai, miễn là đừng ai đả động gì đến mình thì thôi.
- Việc Mạnh Lệ Quân nhảy xuống Côn Minh trì tự vận, chính vua Thành Tôn cũng biết cảm phục và tự qui tội cho chính mình, thì xét ra vua Thành Tôn cũng không đến nỗi mê muội lắm. Cho nên gia đình họ Hoàng Phủ bị tàn hại cũng không nên trách vua Thành Tôn mà trách chung các quan văn võ trong triều quá sợ sệt uy thế của Lưu Tiệp, đã không đủ can đảm nói lời phải trái phân giải cho vua tỉnh ngộ.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Hai Mươi Hai

Mạnh Lệ Quân sửa đổi tánh danh.
Khương Nhược Sơn không con cưới thiếp.

Nhắc qua Mạnh Lệ Quân cùng con Vinh Lang trốn đi, mãi đến trời rựng sáng thì đã đi xa độ năm mươi dặm đường. Đêm hôm ấy vào ngủ nhờ trong một cái quán kia. Mạnh Lệ Quân nói nhỏ với Vinh Lang:

- Nếu ai có tọc mạch muốn hỏi dò lai lịch, mi cứ bảo rằng ta là một tên học trò ở huyện Côn Minh tên Lệ Quân Ngọc, tự là Minh Đường, hôm nay tính đến kinh đặng lập công danh, còn cái tên Vinh Lang của mi cũng giống đàn bà, hơn nữa mi cũng có sắc đẹp, người ta có thể nghi ngờ, nên ta muốn đổi tên mi là Vinh Phát. Vậy nên nhớ để khi ta cần gọi mà biết đối đáp chứ đừng bỡ ngỡ, nguy lắm đấy!

Từ đó, hai thầy trò đi đường cứ thay đổi nhau, khi thì người này ngồi kiệu, người kia cỡi ngựa, rồi đi một lúc thì đổi lại. Lệ Minh Đường thấy Vinh Phát yếu đuối nên việc chi cũng ra sức đỡ đần cho cả.

Đi mãi đến trung tuần tháng tư thì hai thầy trò đã đến hạt Quí Châu, Vinh Phát quá mệt nhọc nên sanh bịnh. Lệ Minh Đường phải đình bộ mướn nhà tạm trú để săn sóc cho Vinh Phát.

Sau khi đã yên trí chỗ ở, Lệ Minh Đường xem mạch bốc thuốc cho Vinh Phát, nhưng uống vào vẫn không thấy thuyên giảm chút nào. Tuy Lệ Minh Đường có xem sách thuốc biết được dược tánh, nhưng chưa từng làm thuốc,

nên chữa ba bốn ngày lại xoay qua chứng hàn nhiệt.

Bịnh tình kéo dài đến ngày hai mươi tháng tư vẫn chưa thuyên giảm, lại gặp tiết mưa dầm. Lệ Minh Đường lấy làm lo lắng bèn nói:

- Hôm nay là ngày hai mươi tháng tư rồi, chẳng biết từ đây đến Bắc Kinh còn bao xa nữa? Ta chỉ sợ vào đến kinh không kịp kỳ khảo thí đó thôi. Nếu rủi ro như vậy phải đợi đến ba năm nữa mới đến khoa sau thì muộn mất.

Vinh Phát cựa mình đáp:

- Thầy đã có chí như vậy, thế nào trời kia cũng giúp đỡ lo gì mà không lập được công danh?

Lúc ấy trong phòng đèn đuốc sáng rực, nhưng Vinh Phát nằm thiêm thiếp một hồi rồi ngủ, chỉ còn một mình Lệ Minh Đường ngồi trơ trơ, trong lòng ngổn ngang trăm mối. Bỗng trời ùn ùn mưa như nước đổ, rồi rỉ rả dầm dề lại càng gieo trong lòng Lệ Minh Đường một mối buồn man mác. Qua đến canh một, trong lúc đêm khuya canh vắng, Lệ Minh Đường xúc cảnh ngâm lên mấy vần thơ:

"Lương thê tộc tiệm chánh huỳnh hôn,

"Khổ võ biên kinh miễn khách hồn,

"Thích đắc canh thâm vô nhứt sự

"Phương tri cụ vị tả bi lương.

Ngâm xong, trong lòng Lệ Minh Đường lại càng buồn bã hơn nữa. Để cho đỡ buồn, nàng mở gói lấy ra một quyển sách ngồi dựa bàn xem. Trong lúc xem sách, gặp những chỗ văn chương tuyệt bút, Lệ Minh Đường lại cao hứng ngâm lớn lên, quên cả việc đề phòng. Tiếng ngâm của nàng như tiếng chuông ngân lảnh lót khiến phòng kế bên có một vị phú thương giựt mình thức giấc.

Xin giới thiệu qua vị phú thương này là người ở huyện Hàm Ninh, phủ Võ Xương, thuộc tỉnh Hồ Quảng, tên Khương Nhược Sơn tự là Tín Nhơn, có vợ

tên Tôn thị. Hai vợ chồng lão ta ăn ở với nhau rất tương đắc nhưng vẫn chưa có con trai, chỉ sanh vỏn vẹn một đứa con gái tên Thăng Kim, hình dung dũng mặn mà.

Khương Nhược Sơn tin rằng số mạng mình không có con trai nên không chịu cưới vợ bé. Lão thường nghĩ thầm:

"Hiện nay con gái ta tuổi đã đến tuần cập kề, vậy ta cần phải kén một chàng rể có tài cao học rộng may ra ngày sau hắn có nổi danh khoa bảng, ta cũng được dự đôi chút vinh hoa".

Nghĩ đoạn, Khương Nhược Sơn đi nói với những người chuyên nghề mai mối, tỏ ý mình muốn tìm một người rể học trò.

Thuở ấy, có một học trò ở trong huyện tên Hoạt Toàn tuổi độ đôi mươi, song thân còn song toàn, gia tư cũng được mười muôn, vốn một nhà đại nông nghiệp. Hoạt Toàn là con trưởng nam, còn bốn đứa em thì còn nhỏ. Năm Hoạt Toàn mười bốn tuổi đi thi khảo may nhờ trúng nhằm bài cũ nên đậu được đệ nhị danh tú tài, vì thế nên ai ai cũng gọi danh anh ta là "thần đồng". Bọn mai mối giới thiệu cho Khương Nhược Sơn. Khương Nhược Sơn gả con cho y ngay. Hoạt Toàn thấy Khương Nhược Sơn chỉ có một người con gái nên bàn tính với song thân:

- Nhạc phụ con không có con trai nên bây giờ con phải gây tình luyến ái, nghĩa là con qua bên ấy hầu hạ, thế nào nhạc phụ cũng vui lòng, sau này cái gia tài kếch sù ấy cũng về tay con.

Cha mẹ Hoạt Toàn thuận theo lời đề nghị của con, nên cho sang đó ở. Hoạt Toàn liền qua nói với Khương Nhược Sơn:

- Song thân con hãy còn tráng kiện, lại có bốn đứa em con hầu hạ, còn nhạc phụ và nhạc mẫu bên này không có con trai vô cùng hiu quạnh, vậy nay vợ chồng con định sang bên này để hầu hạ cho tròn hiếu đạo.

Tôn thị nghe nói lấy làm mừng rỡ, nhưng Khương Nhược Sơn thừa hiểu âm

mưu của chàng rể, lão thầm nghĩ:

"Ta không có con trai, tất nhiên sản nghiệp này sẽ về tay vợ chồng nó rồi, vả lại cha mẹ nó năm nay đã trên sáu mươi tuổi mà nó lại bảo là còn tráng kiện. Còn vợ chồng ta ngày nay mới trên bốn mươi tuổi đầu, có tôi tớ hầu hạ đầy đủ mà nói lại bảo như vậy, tất nhiên nó đã tham sản nghiệp nên nỡ bỏ cha mẹ, quả là đứa bất lương. Nhưng nếu ta nói trắng ra cũng kỳ lắm, hơn nữa vợ ta không phải là người hiểu rộng nhìn xa, nếu ta không thuận thì chắc nó trách ta là kẻ vô tình và hai vợ chồng Hoạt Toàn sẽ cùng oán hờn ta nữa. Chi bằng ta cứ giả vờ vui vẻ cho chúng hưởng chút mảy may để vợ chồng chúng thất vọng chơi".

Nghĩ đoạn, Khương Nhược Sơn nói với Hoạt Toàn:

- Hai vợ chồng con có hiếu hạnh như vậy thì còn gì quí hóa cho bằng!

Hoạt Toàn ngỡ là Khương Nhược Sơn trúng kế mình nên mừng lắm, bèn lập tức về nhà dọn đồ đặc sang ở bên này, ngày đêm hết sức nịnh bợ. Tôn thị thấy vậy trong lòng rất vui đẹp, trái lại Khương Nhược Sơn thì lấy làm gai mắt, lão nhất thiết không cho Hoạt Toàn tham dự việc nhà, thậm trí đến những sản nghiệp trong nhà lão cũng đem phân cắt cho kẻ ăn người ở trong nhà coi giữ, ngay đến Tôn thị cũng không được nhúng tay vào. Vợ chồng Hoạt Toàn muốn dùng việc gì cần tiền phải thương lượng với người quản gia để nhận từng đồng tiền rất phiền phức.

Rồi đến kỳ thi năm ấy, Hoạt Toàn biết mình tài văn còn dốt chỉ sợ mình mất cả chức tú tài nên xin vợ chồng Khương Nhược Sơn một số tiền để mua chức cửu phẩm hàm đặng khỏi phải thế khảo.

Vợ chồng Khương Nhược Sơn cũng sợ Hoạt Toàn bị cách chức nên cũng chi ra mấy trăm đồng để mua chức cửu phẩm cho chàng. Nhưng số tiền xuất nhập hằng ngày không khi nào cho y quản thủ.

Hoạt Toàn lấy làm bực mình, liền theo năn nỉ với Tôn thị. Tôn thị cũng

thương tình tỏ cùng Khương Nhược Sơn:
- Tôi xem tâm tánh Hoạt Toàn cũng là kẻ thật tâm và tiết kiệm, sao phu quân lại không cho nó quản thủ sản nghiệp trong nhà để cho mình được an nhàn hơn sao?
Khương Nhược Sơn nói:
- Việc nhà ta đã có người coi giữ bố trí đâu đó đường hoàng, nếu hiền tế muốn tiêu dùng việc chi cứ việc hỏi quản gia chi ra có phải tiện hơn không? Vả lại, ngày nay hiền tế còn phải lo ôn nhuần kinh sử, nếu ta phó thác việc nàh còn thì giờ đâu mà học hành? Làm như vậy tức là thương rể mà hại rể đó.
Tôn thị nghe nói có lý nên không nhắc đến việc ấy nữa, khiến Hoạt Toàn căm hận vô cùng. Khương Nhược Sơn lại nghĩ thầm:
"Chỉ vì ta không có con trai nên chúng mới tính mưu này kế nọ. Vả lại, năm nay tuy ta đã gần năm mươi song nhờ nhiều thuốc thang bổ dưỡng, cơ thể ta cũng không đến nỗi suy kém, nếu ta có vợ nhỏ tuổi, thế nào cũng còn sanh con được".
Nghĩ đoạn, Khương Nhược Sơn đi nói với mấy người mai mối:
- Các ngươi hãy làm ơn đi tìm xem có con gái ai tài mạo song toàn dù tốn bao nhiêu ta cũng cưới về làm thiếp, các ngươi hãy gia tâm, ta trọng thưởng.
Lúc bấy giờ các nhà nghèo có ý tham tiền, nghĩ rằng: Nếu con gái mình về đó mà sanh được quí tử thì cái gia tài kếch sù của Khương Nhược Sơn, con gái mình sẽ được trọn hưởng. Vì thế họ tranh nhau kêu gả rất nhiều.
Khương Nhược Sơn tuyển chọn được một cô gái là Nhu nương, con của nhà hàn sĩ tên Hồng Nhiệm. Nhu nương mới mười bảy tuổi, nhan sắc xinh đẹp. Nàng về ở với Khương Nhược Sơn, hết lòng chiều chuộng Tôn thị nên giữ được hòa khí trong gia đình.
Nhu nương chỉ sống chung cùng Khương Nhược Sơn trong vòng một tháng

đã có thai, Nhược Sơn mừng rỡ vô cùng. Qua đến tháng giêng năm sau Nhu nương sanh đặng một đứa con trai vạm vỡ, Khương Nhược Sơn mừng khấp khởi, đặt tên con là Nguyên Lãng và giao cho một bà nhũ mẫu trông nom. Hoạt Toàn thấy vậy càng thêm oán hận, đứa bé Nguyên Lãng là cái chướng ngại vật của Hoạt Toàn. Khương Nhược Sơn thừa hiểu tư tưởng của chàng rể của mình, nhưng giả vờ không để ý đến.

Qua năm su, Khương Nhược Sơn lại nghĩ:

"Tuy ta đã sanh được một đứa con trai, nhưng ta vẫn còn giận thằng rể bất lương ấy. Bây giờ ta phải cưới thêm một người hầu thiếp nữa, may ra sanh thêm con trai nữa để xem nó tức mình đến bực nào cho biết."

Nghĩ rồi, Khương Nhược Sơn xuất ba trăm lượng bạc cưới một cô gái nhà nghèo nữa. Cô này tên Đức Thơ con của Trương Đại Hợp, nàng mới mười sáu tuổi, nhan sắc mặn mà. Tuy Tôn thị không bằng lòng nhưng không dám cãi.

Đến năm Khương Nhược Sơn được năm mươi bốn tuổi, ông nghĩ thầm:

"Nay tuổi ta đã già mà con muộn màng, không thể nào nuôi được Nguyên Lãng cho đến tuổi trưởng thàng. Khi ta nhắm mắt thế nào vợ lớn ta là Tôn thị cũng đem sản nghiệp chia cho thằng rể bất lương ấy thì linh hồn ta dưới suối vàng không yên dạ, và tin chắc rằng trong lúc chia của làm gì con trai ta cũng phải chịu thiệt thòi. Chi bằng bây giờ ta còn tráng kiện, ta sẽ xuất tiền ra đi buôn may ra kiếm thêm vài mươi muôn, chừng ấy ta sẽ nghĩ kế chia gia tài cho vừa ý ta".

Nghĩ rồi, Khương Nhược Sơn tuyển chọn bốn tên gia nhơn toàn là những tên thạo nghề buôn bán, phân công cho chúng đi các tỉnh tìm những đồ châu báu tốn đến bảy tám trăm muôn bạc.

Hôm ấy lúc trời mưa tầm tã, Khương Nhược Sơn phải tìm quán nghỉ ngơi, chẳng dè gặp nhằm chỗ với Lệ Minh Đường.

Lúc ấy tuy trời mưa, song hơi đất bốc lên khiến khí hậu nóng bức, Khương Nhược Sơn chỉ nằm mơ màng không ngủ được, đến khi nghe tiếng đọc sách rang rảng ở phòng kê bên thì giật mình ngồi nhổm dậy bước đến khe cửa nhìn xem.

Khương Nhược Sơn thoáng thấy Lệ Minh Đường tóc đen nhánh như đàn bà (vì lúc ấy nực nội nên Lệ Minh Đường lột khăn vấn đầu) lại thêm khuôn mặt đầy đặn, nước da trắng phau, đôi mắt sáng như sao, hai cổ tay nõn nà tròn vo trông như ngọc ngà dễ thương đáo để.

Khương Nhược Sơn nghĩ thầm:

"Với tướng mạo của chàng thiếu niên này thế nào ngày sau cũng được đại phú đại quí. Mắt ta đã từng xem đồ châu báu không khi nào lầm lẫn thì đối với tướng kẻ sang, kẻ hèn, dám tự tất thông khi nào sai lệch. Thôi để ta vào thăm chàng và nếu chàng có lòng tốt, ta tìm cách làm nghĩ phụ của chàng, để sau này chàng có được ra làm quan thì ta cũng được hưởng chút ít thơm lây, nở mặt nở mày với thiên hạ".

Khương Nhược Sơn nghĩ vậy nên đứng chờ cho Lệ Minh Đường đọc xong đoạn sách ấy mới đưa ta gõ nhẹ vào cánh cửa. Lệ Minh Đường nghe gõ cửa, giật mình run sợ vội lấy khăn vấn đầu rồi đứng dậy lên tiếng hỏi:

- Ai gõ cửa đó?

Khương Nhược Sơn ôn tồn đáp:

- Tôi là người khách ngụ phòng kế bên đây, vì nghe người ham đọc sách nên muốn sang hầu chuyện.

Lệ Minh Đường mở cửa tiếp vào mời ngồi và nói:

- Vì đây là nơi lữ thứ nên hoàn cảnh không thuận tiện. Xin lão trượng miễn chấp cho.

Khương Nhược Sơn đáp:

- Ngươi có lòng tử tế như vậy, lão phu lấy làm cảm tạ.

Lệ Minh Đường hỏi:

- Thưa lão trượng, chẳng hay lão trượng quê quán ở đâu, quí danh là chi và buôn bán vật gì, xin lão trượng vui lòng cho tôi biết.

Khương Nhược Sơn đáp:

- Tôi họ Khương, tên Nhược Sơn, tự là Tín Nhơn, quê ở huyện Hàm Ninh, phủ Võ Xương, tỉnh Hồ Quảng, nhân đi mua các đồ châu báu nay sắp trở về quê nhà, đi ngang qua đây gặp mưa nên vào đây mướn phòng trú ngụ. Còn công tử tánh danh là chi, chẳng hay đến đây có việc gì?

Lệ Minh Đườn đáp:

Tôi họ Lệ, Tên Quân Ngọc, tự là Minh Đường quê ở huyện Côn Minh tỉnh Vân Nam. Năm nay tôi lên mười sáu, định vào thi kinh, nhưng vì đến đây rủi đứa thơ đồng mang bịnh, phải đi trễ hỏng mất kỳ thi, vậy nên buồn bã lấy sách ra đọc làm kinh động đến lão trượng, xin lão trượng sẵn lòng tha thứ.

Khương Nhược Sơn nói:

- Ngươi là bậc thiếu niên danh sĩ có chí như vậy thật đáng kính, vả con đường từ đây ra Bắc Kinh giặc cướp rất nhiều mà hai thầy trò còn son trẻ quá, lão phu lo ngại vô cùng.

Lệ Minh Đường nghe nói, thở dài than:

- Mấy lời dạy của lão trượng, vãn sanh cảm thấy là lời vàng ngọc, nhưng vãn sanh đã vì chút công danh thì dẫu có nguy hiểm đến đâu cũng phải cố gắng mà vượt qua.

Khương Nhược Sơn thương hại nói:

- Vẫn biết vậy, nhưng phảm làm việc gì cũng phải suy hơn tính thiệt chớ không nên đánh liều nguy hiểm. Chẳng giấu gì, lão phu đây nhờ buôn bán phương xa nên ở Bắc Kinh cũng có ít người quen biết, nếu người muốn quyên giám để xin ứng thí thì tôi vui lòng giúp cho, thế nào khi người đến nơi cũng được vào thi ngay. Và bây giờ tôi có một ý kiến này nữa, nếu

người nghe lời tôi thì còn gì hay cho bằng.

Lệ Minh Đường hỏi:

- Việc gì, xin lão trượng cứ nói thẳng ra, nếu việc đáng làm thì không bao giờ tôi từ chối.

Khương Nhược Sơn liền thuật hết nỗi gia đạo của mình cho Lệ Minh Đường nghe và nói:

- Thiên hạ thấy tôi giàu có nên thường gọi tôi là Khương Bá Vạn, nhưng kỳ thực thì sản nghiệp của tôi độ năm muôn là cùng, nay tôi thấy người tài mạo khác thường, chắc chắn là một tay khoa bảng nên lòng muốn kết giao làm bạn, nhưng so tuổi tác, một già một trẻ kết bạn rất khó coi. Vậy nếu ngươi không muốn phụ lòng mến phục của tôi mà nhận tôi làm nghĩa phụ thì tôi cũng không dam mong người phải thay tên đổi họ, tôi chỉ mong sau này được hưởng nhờ chút ân vinh của người cho thỏa chí mà thôi.

Lời Bình:

- Hoạt Toàn trong hồi này là một trường hợp điển hình, anh ta phụng sự Khương Nhược Sơn không phải vì hiếu thảo, mà là một âm mưu để chiếm đoạt cái gia tài kếch sù kia, nhưng rủi thay, con mắt tinh đời của ông nhạc Khương Nhược Sơn đã nhìn thấy cái dã tâm của chàng nên ghét cay ghét đáng, đã già mà ra cưới vợ bé kiếm con trai làm cho Hoạt Toàn phải vỡ mộng đào mỏ, phỏng như Hoạt Toàn không âm mưu đào mỏ thì chắc chắn Khương Nhược Sơn không cưới vợ bé làm gì, và tự nhiên chàng ta sẽ chiếm được cái gia tài ấy.

Lại xét qua Khương Nhược Sơn nhận Lệ Minh Đường làm nghĩa tử cũng không phải vì thương chàng hay mến phục chàng mà chính ông ta vì muốn có danh vọng trong xã hội mà thôi. Phải lắm, về tiền của thì ông quá giàu không còn thiết gì nữa, ông chỉ còn thiếu địa vị danh vọng, vì vậy ông muốn

tìm một chàng rể học giỏi nhưng ông đã lầm gả con cho Hoạt Toàn, một anh học trò dốt gặp thời. Vì thất vọng, ông ta phải xuất tiền ra nuôi Lệ Minh Đường làm nghĩa tử để thực hiện nguyện vọng của mình.

Việc làm của Khương Nhược Sơn ta không thể bảo là một âm mưu được vì khi ông ta thấy tài mạo của Lệ Minh Đường biết chàng ta có hy vọng đạt được công danh nên nhận làm nghĩa tử và nói trắng mục đích mình ra cho Lệ Minh Đường biết rằng mình làm như vậy để mua lấy chút danh phận ở đời. Thì đây quả làm một việc đổi chác công khai không thể bình phẩm Khương Nhược Sơn là người tốt bụng và cũng không thể bảo Khương Nhược Sơn là kẻ âm mưu được. Đây là một việc làm cầu danh lợi một cách công khai bạch nhựt, đáng khen hơn là chê.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Hai Mươi Ba

Vì mến tài, Khương Nhược Sơn nhận nghĩa tử.
Quyết lập thân, Lệ Quân Ngọc trổ tài năng.

Ngừng một lát, Khương Nhược Sơn tiếp:

- Nếu người không phụ lòng tôi thì xin người hãy theo tôi về nhà để tôi lo liệu tiền quyên giám cho, chẳng hay người nghĩ thế nào?

Lệ Minh Đường suy nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Lão trượng đã có lòng đoái tưởng đến tôi, tôi đội ơn vô cùng, nhưng tôi xin tỏ trước một lời là xin lão trượng hiểu cho rằng, dầu sao nhà tôi cũng có chút ít sản nghiệp nên không hề có lòng tham đến sản nghiệp của lão trượng đâu, và xin thề rằng nếu tôi được may phước làm con của lão trượng thì không khi nào chịu lạm thực đến tài sản của lão trượng. Tôi chỉ cầu sao cho tôi được thành danh để lão trượng được phần vinh dự là tôi mãn nguyện lắm rồi!

Khương Nhược Sơn nói:

- Tuy người đã quyết lập chí như thế, đó là thái độ của kẻ anh hùng, nhưng dầu sao lão phu cũng phải định liệu cho phải lẽ chớ!

Khương Nhược Sơn vừa nói dứt, Lệ Minh Đường vội cúi lạy nhận làm nghĩa phụ. Lão Nhược Sơn lấy làm đẹp ý vội đưa tay đỡ Lệ Minh Đường dậy và vui vẻ nói:

- Được như vầy thật lão phu không gì toại nguyện cho bằng, nhưng lão phu

chỉ sợ mình bạc phước không được hưởng thọ lâu dài để nhận lấy vinh dự về sau.

Lệ Minh Đường nói:

- Con đang hy vọng vào phúc ấm của nghĩa phụ để bước lên thang danh vọng một cách xuôi chảy, nếu ngày nào con thành danh thì nghĩa phụ cũng được phong tặng, xin nghĩa phụ chớ nên thốt lời bi quan ấy, con buồn lắm.

Khương Nhược Sơn nói:

- Thôi, bây giờ con hãy nghỉ ngơi rồi sáng ngày sẽ qua phòng ta ăn uống và cùng nhau khởi hành.

Nói rồi, Khương Nhược Sơn trở về phòng mình an nghỉ. Qua đến đầu canh năm, Khương Nhược Sơn thức dậy kêu chủ quán dọn rượu thịt lên, đoạn sai người qua mời Lệ Minh Đường.

Lúc ấy, Lệ Minh Đường cũng đã dậy, đang lo sắp đặt hành lý, kế có gia nhơn của Nhược Sơn qua nói:

- Ông tôi dạy sang mời ngài qua dùng rượu.

Lệ Minh Đường vội kêu Vinh Phát dậy coi phòng, rồi nối gót tên gia nhơn sang ăn uống cùng Khương Nhược Sơn.

Trước khi ngồi vào bàn, Khương Nhược Sơn không quên sai người đem bánh qua cho Vinh Phát, và truyền chuẩn bị mướn xe cộ cho sẵn sàng.

Cơm nước xong thì xe vừa đến, Lệ Minh Đường hối Vinh Phát đem hành lý lên rồi cùng Khương Nhược Sơn ngồi chung một xe, đoạn sửa một chiếc xe êm ái cho Vinh Phát nằm.

Cuộc hành trình này chỉ trong vòng hai ngày đã đến Võ Xương, lúc ấy bịnh tình của Vinh Phát đã thuyên giảm nhiều. Đến nơi, người nhà của Khương Nhược Sơn mừng rỡ chạy ra tiếp rước, Hoạt Toàn cũng giả vờ ân cần chạy ra niềm nở thưa:

- Tiện tế chẳng hay nhạc phụ về nên ra tiếp đón trễ nãi, mong nhạc phụ tha

thứ cho.

Khương Nhược Sơn đưa tay chỉ Hoạt Toàn, giới thiệu cùng Lệ Minh Đường:

- Đây là anh rể của con đó, con hãy chào anh rể của con đi.

Lệ Minh Đường nghe bảo vội cúi đầu chào Hoạt Toàn. Hoạt Toàn ra vẻ ngạc nhiên, Khương Nhược Sơn liền thuật lại cho Hoạt Toàn biết Lệ Minh Đường là nghĩa tử của mình.

Hoạt Toàn nghe xong lấy làm bất bình, chàng nghĩ thầm:

"Năm ngoái sanh một đứa con trai, phần gia tài này ta đã thiệt mất phân nửa, nay lại đèo bòng thêm con nuôi nữa, chẳng biết rồi đây cái tài sản này sẽ chia ra làm mấy mươi phần!"

Hoạt Toàn tuy nghĩ vậy, song cũng gượng chào Lệ Minh Đường và mời vào nhà. Khương thị là người em gái của Khương Nhược Sơn, năm ấy độ ba mươi tuổi, trông thấy Lệ Minh Đường đi với Nhược Sơn thì lấy làm lạ, cả hai đều ngỡ ngàng không biết hỏi bằng gì.

Khương Nhược Sơn bèn thuật rõ lai lịch cho vợ con và em gái nghe, đồng thời bảo Lệ Minh Đường gọi Tôn thị bằng nghĩa mẫu và chào Khương thị bằng nghĩ Cô mẫu.

Tôn thị thấy thế lấy làm khó chịu, song làm thinh không dám nói. Khương Nhược Sơn lại bảo Lệ Minh Đường chào Thăng Kim và gọi bằng chị. Thăng Kim cũng cúi đầu chào đáp lễ rồi lui vào nhà trong.

Còn hai người tiểu thiếp của Khương Nhược Sơn là Nhu Nương và Đức Thơ đứng ở sau bức rèm liếc thấy Lệ Minh Đường diện mạo khôi ngô, cả hai như bị thôi miên không cầm lòng được, liền giả vờ vô tình bước ra để nhìn rõ mặt chàng trai tuấn tú ấy, nhưng khi giáp mặt Lệ Minh Đường, lại giả vờ hổ thẹn chạy vào.

Khương Nhược Sơn thấy thế liền kêu lại bảo:

- Lệ Minh Đường đã nhận ta là nghĩa phụ rồi. Xét ra người cùng hai nàng niên kỷ bằng nhau nhưng danh phận của nàng đương nhiên là mẫu. Vậy ta cho phép hai nàng ra tiếp chào, đặng từ đây về sau hai nàng sẽ cư xử với Lệ Minh Đường như tình cốt nhục.

Nhu Nương nghe nói liền bước ra chào Lệ Minh Đường, Đức Thơ cũng bước theo chào hỏi. Lệ Minh Đường liền rước bồng đứa bé và tỏ tình thân mật hỏi:

- Chẳng hay em nó tên là chi vậy?

Nhu Nương đáp:

- Nó tên là Nguyễn Lãng.

Sau đó, Khương Nhược Sơn sai người mang tiền lên Bắc Kinh quyên giám để cho Lệ Minh Đường được vào ứng thí. Trong thư, Nhược Sơn ghi rõ tên tuổi của Lệ Minh Đường, nhưng quê quán thì ghi ở huyện Hàm Ninh, phủ Võ Xương, tỉnh Hồ Quảng.

Hoạt Toàn trông thấy sự việc như vậy, lòng đầy căm tức, liền nói với vợ:

- Ta xem Lệ Minh Đường có vẻ xinh đẹp như con đào hát giả trai vậy, hay là nhạc phụ có ý riêng gì chăng, rồi tránh tiếng dị nghị nên mới nhận làm nghĩa tử?

Nàng Thăng Kim nói:

- Thân phụ tôi không khi nào có hành động như vậy đâu, phu quân chớ nên nghĩ bậy bạ mà mích lòng người.

Hoạt Toàn nói:

- Tôi thấy gần đây nhạc phụ đã biến tánh cho nên cưới đến hai nàng tiểu thiếp, thì biết đâu người lại không có hành động ố lem khác!

Thấy vợ mình không nghe, Hoạt Toàn đi nói với Tôn Thị. Tôn Thị nghe qua lấy làm căm hận nói:

- Được rồi, để ta dò xét kỹ lưỡng nếu quả thật như vậy, ta sẽ đánh cho nó

một trận rồi đuổi ra khỏi nhà lập tức.

Từ đó Tôn thị hay cau có đá thúng đụng nia, mắng mèo chưởi chó, khiến Khương Nhược Sơn lấy làm bực mình, nhưng Khương Nhược Sơn cũng thừa hiểu đó là do Hoạt Toàn xúi giục, lão bèn dọn riêng một thơ phòng cho Lệ Minh Đường ở đọc sách.

Phòng riêng này tuy không rộng rãi mấy, song cũng mát mẻ đẹp đẽ, trông có vẻ nên thơ. Ngày nào cũng có người bưng cơm nước đến cho hai thầy trò Lệ Minh Đường ăn.

Vinh Phát nói với Lệ Minh Đường:

- Tuy ông Khương Nhược Sơn có lòng tốt thật, song người vợ ông không được tử tế.

Lệ Minh Đường nói:

- Mi nói đúng đấy, chỉ vì bà ta quê mùa dốt nát nên mới nghe lời Hoạt Toàn xúi giục làm như vậy, nhưng ta vì tình nghĩa phụ nên gác bỏ ngoài tai, không nên chấp trách làm gì. Riêng về Nguyên Lãng kia, ta cần phải biếu cho cậu vật gì để gây tình thân mật và kỷ niệm về sau.

Nói rồi, Lệ Minh Đường mở gói ra lấy một xâu chuỗi hột và một đôi vòng bằng ngọc định đem cho Nguyên Lãng rồi hai thầy trò tắt đèn an giấc.

Sáng hôm sau, Lệ Minh Đường đem ba vậy ấy đến phòng Khương Nhược Sơn. Con nữ tỳ vừa trông thấy vội hỏi:

- Tiên sanh đến đây có việc gì mà sớm thế? Ông bà tôi còn ngủ chưa dậy.

Lệ Minh Đường khoát tay, nói:

- Nếu còn ngủ thì chớ kêu làm gì, để ta về rồi một lát sẽ lại.

Lúc ấy Khương Nhược Sơn ở trong phòng nghe tiếng liền bảo nữ tỳ mời vào. Khương Nhược Sơn nhắc ghế mời ngồi rồi pha trà mời uống. Hai nàng tiểu thiếp Nhu Nương và Đức Thơ vì đã say đắm nhan sắc của Lệ Minh Đường nên vội bế Nguyên Lãng đến gần để chào hỏi.

Lệ Minh Đường tươi cười vui vẻ tiếp bồng Nguyên Lãng để vào lòng, rồi bảo nó:

- Hiền đệ ơi! Ta cho hiền đệ mấy cái này nghe!

Nói rồi lấy dây chuỗi hạt châu cùng dây vàng đeo vào cổ cho Nguyên Lãng, còn đôi ngọc thì đeo vào hai cườm tay. Nguyên Lãng mừng rỡ chạy lại khoe với cha:

- Cha ơi, con có mấy cái này tốt lắm!

Khương Nhược Sơn kéo tay Nguyên Lãng lên xem và nói:

- Ối chao! Trẻ con thì nên cho hắn đeo đồ giả cũng được, sao lại dùng vàng ngọc thiệt như vầy, chẳng là phí lắm sao?

Lệ Minh Đường nói:

- Mấy thứ này là vật cũ của con dùng lúc còn thơ ấu, chứ không phải mới mua đâu.

Khương Nhược Sơn xem kỹ lại, rồi cất tiếng khen:

- Con đã có những đồ dùng quí giá như vầy, tất nhiên một nhà đại phú rồi!

Lệ Minh Đường khiêm nhường nói:

- Tuy nhà con cũng có chút sản nghiệp, song vốn quê mùa nên có vật như vậy mà cũng không lấy chi làm trọng.

Nói rồi nàng cáo từ lui về phòng riêng.

Nhắc qua việc Nhu Nương và Đức Thơ, hai nàng hầu thiếp của Khương Nhược Sơn rất mê đắm sắc chàng trai Lệ Minh Đường. Hai người trở vào phòng cùng nhau khen ngợi. Đức Thơ nói:

- Người sao mà đẹp trai đến thế cơ! Ôi con mắt của chàng nó đẹp một cách tự nhiên, dầu một tay danh họa này có tài đến đâu cũng không thể vẽ cho giống hệt được.

Nhu Nương cũng tắc tưởi nói:

- Chẳng những con mắt đã xinh đẹp mà thôi, màu da của chàng cũng nõn nà

như tấm lụa trông đẹp quá, nếu sau này cô ả nào được lấy chàng thì thật là hữu phước. Được người chồng đẹp thế thì dầu trọn đời ăn ở với nhau có nghèo khổ đến đâu cũng thỏa dạ.

Nhu Nương lại tiếp:

- Với cái màu da ấy, chẳng những chị đây lớn tuổi không bằng chàng đã đành, đến nỗi màu da của em cũng phải thua sút chàng nữa là khác.

Đức Thơ nghe vậy biết Nhu Nương đã phải lòng chàng rồi, bèn nói:

- Chị em ta ở chung nhau một nhà, tình nghĩa chẳng khác ruột thịt, vậy em xin tỏ thật cùng chị, theo con mắt của em thì tin chắc Lệ Minh Đường này không thể có một chàng trai nào sánh kịp, thậm trí đến hạng nữ lưu cũng ít người bì nổi.

Nhu Nương nói:

- Chị em ta cũng vì cha mẹ quá tham tiền, đem gả cho lão già này phí mất một đời xuân xanh, phải chi được kết duyên cùng Lệ Minh Đường, dầu chỉ được ấp yêu với chàng trong một ngày rồi chết đi cũng thỏa dạ.

Sau đó, hai người cứ bàn qua tính lại xung quanh vấn đề diện mạo anh chàng Lệ Minh Đường rồi than vắn thở dài, trông rất thảm thiết.

Khi dùng cơm sáng xong, Khương Nhược Sơn ra chơi nơi huê viên, Lệ Minh Đường thoáng thấy liền bước ra mời vào thư phòng rồi thưa:

- Chẳng phải con dám thôi thúc, nhưng xét việc công danh vô cùng hệ trọng, xin nghĩa phụ hãy mau mau sai người đến kinh lo liệu giùm, kẻo để trễ không được vào thì tội cho con lắm.

Khương Nhược Sơn mỉm cười đáp:

- Khi mới về đây ta đã lập tức viết thư sai người đi rồi, chớ đâu để ngày nay mà con phải nhắc.

Lệ Minh Đường đáp:

- Thế sao nghĩa phụ không cho con hay để con trao số tiền quyên giám và

tiền lộ phí? Và tên họ con, chẳng hay nghĩa phụ khai như thế nào?

Khương Nhược Sơn đáp:

- Ồ! Ta đã là nghĩa phụ của con thì lẽ nào việc nhỏ mọn như vậy lại không lo liệu, để cho con xuất tiền quyên giám sao? Còn tên họ của con thì lão phu vẫn khai là Lệ Quân Ngọc, nhưng ta để con nhập tịch bên Hồ Quảng này, phỏng có được chăng?

Lệ Quân Ngọc nói:

- Sao nghĩa phụ không khai con là họ Khương, lại cứ để nguyên họ Lệ làm cho cha con mình phân biệt như vậy, sao co phải lẽ?

Khương Nhược Sơn nói:

- Nếu có ý tốt như vậy, ta rất vui lòng, nhưng chúng ta nhận nhau là cha con đã là quá phận lắm rồi, hà tất phải đổi tên họ.

Lệ Minh Đườgn nói:

- Con đội ơn nghĩa phụ rất nhiều, dầu cho có đổi họ cũng chẳng sao.

Câu chuyện của hai người vừa đến đây, tên đầu bếp đã dâng lên hai chén cháo bột củ sâm để ăn cho bổ khỏe. Khương Nhược Sơn vừa ăn vừa hỏi Lệ Minh Đường:

- Con thấy người đầu bép nấu nướng như vầy có dễ ăn không?

Lệ Minh Đường đáp:

- Bác đầu bếp này nấu nướng như vầy ăn ngon lắm, vả con yếu đuối có ăn là bao, xin nghĩa phụ dạy cho giảm bớt đi là hơn.

Khương Nhược Sơn cười nói:

- Ta chỉ sợ đầu bếp nấu nướng không ngon, làm cho nghĩa tủ không ăn được thôi.

Dứt lời, lão quay qua dặn tên đầu bếp:

- Ngươi hãy cố nấu nướng như thế nào để cho hiệp ý nghĩa tử ta thì ta trọng thưởng nhé.

Tên đầu bếp vâng dạ rồi lui ra. Sau đó Khương Nhược Sơn sai người đi kêu thợ may đến mướn may rất nhiều quần áo cho Lệ Minh Đường thay đổi. Khương Nhược Sơn càng đối đãi tử tế với Lệ Minh Đường, Hoạt Toàn càng căm hận vô cùng, nhưng không biết làm cách nào cho bõ ghét.

Khương Nhược Sơn về đến phòng chưa được bao lâu, đã có gia đinh vào báo:

- Hiện có người em rể của lão gia là Ngô Đạo Am đến.

Khương Nhược Sơn mừng rỡ vội ra tận bên ngoài tiếp rước vào nhà. Ngô Đạo Am hỏi:

- Nghe nói lão huynh đi buôn bán, chẳng hay lão huynh về đây bao giờ vậy? Chỉ vì tiểu đệ thường hay đi vắng mãi nên không thường đến đây thăm lão huynh được.

Khương Nhược Sơn đáp:

- Tôi mới về được mấy hôm nay.

(Nguyên Khương Nhược Sơn có một người em gái gả cho Ngô Đạo Am là một nhà hàn sĩ, cha mẹ người mất sớm, nhưng lại có tài học rộng uyên thâm, thi đỗ tú tài, lại rất giỏi về môn y dược. Ông ta được vợ giới thiệu việc Lệ Minh Đường cho nghe nên nay ông ta mới đến hỏi thăm Khương Nhược Sơn).

Lời Bình:

- Lệ Minh Đường, con một vị Thượng thơ của tiền dinh dư, nàng ra đi mang theo vàng bạc không thiếu, tuy nàng nhận Khương Nhược Sơn làm nghĩa phụ, chỉ vì nàng muốn có người đỡ đầu giúp đỡ trên bước đường đi muôn dặm thôi, vì vậy nàng còn sợ Khương Nhược Sơn hiểu lầm rằng mình có ý muốn chia một phần gia tài của nghĩa phụ nên nàng rào đón trước để cho Khương Nhược Sơn khỏi giải quyết theo lẽ phải, nghĩa là sau này Lệ Minh

Đường cũng sẽ được một phần gia tài.

Cho hay ở đời những âm mưu thường thường bị thất bại, mà cứ phó mặc cho số mệnh, lại thường đưa đến cái lợi bất ngờ.

- Người ta thường bảo "có tiền mua tiên cũng được". Quả vậy, hai nàng hầu thiếp của Khương Nhược Sơn vừa trông thấy tài mạo của Lệ Minh Đường liền say mê và ước gì được sống chung với chàng dù nghèo hèn đến đâu cũng được. Biết vậy mà hai nàng vẫn lấy một ông già khú như Khương Nhược Sơn, đủ biết đồng tiền có tác dụng đến bực nào!

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Hai Mươi Bốn

Ngô Đạo Am tinh mắt biết người tài
Lệ Minh Đường văn hay được trúng tuyển.

Ngô Đạo Am hỏi Khương Nhược Sơn:

- Chẳng hay lão huynh đi buôn chuyến này có phát tài không?

Khương Nhược Sơn đáp:

- Buôn bán là nghề chuyên môn của tôi mà! Vì vậy đã đi buôn tất nhiên phải phát tài.

Ngô Đạo Am hỏi:

- Nghe nói lão huynh vừa mới nhận một nghĩa tử mà người ấy là một danh sĩ, chẳng hay tài học của người ấy thế nào?

Khương Nhược Sơn đáp:

- Cứ theo con mắt tinh đời của tôi, tôi đoán chắc nghĩa tử tôi là hạng thông minh xuất chúng, nhưng còn tài học thì thật ra tôi không biết nổi, mong tiên sinh hãy thử xem mới rõ được.

Ngô Đạo Am nói:

- Con mắt của lão huynh châu báu xem không lầm thì đời nào lại không thấy rõ kẻ chân tài?

Khương Nhược Sơn nói:

- Chỉ vì chữ nghĩa tôi quá kém cỏi nên phải cậy tiên sinh thử sức hắn.

Ngô Đạo Am nói:

- Đã là nghĩa tử của lão huynh tức là nghĩa điệt của tôi rồi, để tôi ra đó thăm người một chút mới được.

Nói xong cả hai đều dắt nhau ra huê viên. Lệ Minh Đường vừa thoáng thấy vội chạy ra nghinh tiếp.

Khương Nhược Sơn đưa tay chỉ Lệ Minh Đường giới thiệu cùng Ngô Đạo Am:

- Đây là nghĩa tử của tôi đó.

Nói xong truyền gia nhơn dọn tiệc lên, ba người cùng nhau ngồi uống rượu. Rượu được vài tuần, Ngô Đạo Am hỏi đến việc văn chương sử sách Lệ Minh Đường ứng đáp xuôi như nước chảy, có khi Ngô Đạo Am hỏi chỉ một câu mà Lệ Minh Đường đáp đến mười câu, từ lý sâu sắc, tỏ ra là một bậc kỳ tài, khiến Ngô Đạo Am khủng khiếp không dám hỏi nữa.

Ngô Đạo Am nghĩ thầm:

"Ngày nay mới biết tài học của ta chưa thấm vào đâu, chẳng khác nào cầm sào dò biển, khó mà dò đặng chỗ sâu, chỗ cạn".

Lệ Minh Đường thấy Ngô Đạo Am tuy ít học nhưng ông ta giỏi về thuốc, nên hỏi qua mạch lý thì ông ta giảng giải rất thông suốt.

Sau đó, ba người uống rượu trò chuyện mãi đến chiều mới ta cuộc. Khi Ngô Đạo Am đi khỏi rồi, Khương Nhược Sơn nói với Lệ Minh Đường:

- Ngô Tiên sanh chính là bậc lão thành có tiếng là một nhà học rộng, nếu trên vấn đề văn chương có chỗ nào con chưa thông suốt hãy hỏi người, người sẽ chỉ cho.

Lệ Minh Đường đáp:

- Về văn chương thì con chẳng dám phiền hỏi người, chỉ xin nghĩa phụ nói với người, nhờ người truyền dạy mạch lý cho thì ân ấy rất sâu.

Khương Nhược Sơn nghe nói cười hỏi:

- Không làm thuốc mà tìm học mạch lý làm gì?

Lệ Minh Đường đáp:

- Nghề làm thuốc có thể cứu được tánh mạng con người, một việc vô cùng quan trọng, nếu cần phải học hỏi, dầu không làm thuốc cũng có thể cần dùng khi nguy biến, hay lắm chớ!

Khương Nhược Sơn nói:

- Tưởng con muốn điều chi, chứ điều ấy rất dễ.

Nói rồi vào nhà để thương nghị với Ngô Đạo Am. Ngô Đạo Am vừa trông thấy Khương Nhược Sơn liền bái và nói:

- Tôi rất khâm phục lão huynh có con mắt tinh đời chọn người nghĩa tử ấy.

Khương Nhược Sơn nghe nói mừng rỡ, hỏi:

- Tiên sanh nói như vậy thì chắc Lệ Minh Đường là một bậc kỳ tài nhưng tiên sanh đoán thử sau này có thể thành danh không?

Ngô Đạo Am nói:

- Căn cứ trên kiến thức về văn chương thì Lệ Minh Đường rất có tài khoa bảng, hơn nữa diện mạo của chàng khôi ngô, đoan chánh quá, thế nào chàng cũng là dòng dõi công hầu chẳng sai, nhưng chẳng biết vì cớ gì chàng lại chịu cùng lão huynh kết làm phụ tử?

Khương Nhược Sơn nghe hỏi liền thuật rõ lại mọi việc từ đầu đến cuối cho Ngô Đạo Am nghe.

Ngô Đạo Am lắc đầu tỏ vẻ không tin, nói:

- Tôi chắc Lệ Minh Đường là quan gia tử đệ chi đây mới có tài mạo như thế, chứ bảo rằng nông gia xuất thân thì thật là khó tin quá.

Khương Nhược Sơn lại nói:

- Tuy Lệ Minh Đường có tài cao học rộng như vậy mà còn muốn yêu cầu tiên sanh dạy cho hắn một chuyện.

Ngô Đạo Am nói:

- Tài học của Lệ Minh Đường chẳng những một mình tôi bái phục mà thôi,

có thể thân sĩ khắp tỉnh Hồ Quảng này không ai bì kịp, mà bây giờ còn cần đến tôi dạy là dạy điều chi?

Khương Nhược Sơn nói:

- Tiên sanh chớ nên khen quá lời, vừa rồi hắn cậy tôi nói giùm tiên sanh làm ơn truyền dạy mạch lý cho hắn, chẳng hay tiên sanh nghĩ sao?

Ngô Đạo Am nói:

- Điều ấy không khó chi, phàm những người tinh thông văn tự rồi thì chỉ nói sơ qua là hiểu hết.

Bây giờ nhắc lại việc Nhu Nương và Đức Thơ từ khi trông thấy nhan sắc Lệ Minh Đường, đem lòng luyến ái, thường hay nhìn trộm Lệ Minh Đường, hoặc nhân khi đi ra và cố ý tạo những cuộc gặp gỡ để trò chuyện một đôi câu. Lệ Minh Đường thấy vậy đoán biết hai người đã say đắm cái dung nhan của mình nên mỗi lần gặp gỡ tươi cười vui vẻ làm cho hai nàng càng tương tư hơn nữa.

Bữa nọ Khương Nhược Sơn đi vắng, Vinh Phát cũng ra ngoài phố dạo chơi, hai nàng bồng Nguyên Lãng vào huê viên chơi, trông thấy Lệ Minh Đường đang ngồi đọc sách trong thư phòng. Nhu Nương bèn giả cách đi tránh nơi khác để cho Đức Thơ vào trước rồi mình sẽ vào sau.

Nhu Nương nói:

- Em làm ơn bồng giùm Nguyên Lãng cho chị đi có chút việc cần.

Đức Thơ mừng rỡ vội bồng Nguyên Lãng và nói:

- Thôi, chị hãy đi đi.

Nhu Nương quày quả đi liền. Đức Thơ đứng một mình liếc nhìn vào cửa sổ trông thấy diện mạo Lệ Minh Đường xinh đẹp chẳng khác Phan An tái thế, lửa tình bỗng bốc cháy trong lòng không thể nào dằn được. Đức Thơ đánh bạo bước vào đứng trước mặt Lệ Minh Đường, chúm chím cười và nói:

- Tiết trời oi bức như vầy, sao chàng không nghỉ ngơi đôi chút lại miệt mài

vào sách vở mãi như vậy, tôi e hao tổn tinh thần.
Lệ Minh Đường biết ngay nàng có ý trêu ghẹo mình nên cố để thử tình xem nàng hành động gì cho biết, nên vội đứng dậy cười đáp:
- Bước công danh vô cùng quan trọng, nếu không chịu khổ như thế, làm sao có thể báo đáp được ơn sâu của nghĩa phụ? Chỗ này trông vắng vẻ chắc không can gì đâu, vậy xin mời nàng ngồi đây chơi với tôi giây lát.
Đức Thơ nghe nói trong lòng như nở hoa, chẳng khác nắng hạn gặp mưa rào, bèn giả bộ nói với Nguyên Lãng:
- Hãy ngồi đây chơi với anh nhé, ngoan lên cưng.
Nói rồi vén màn bước vào để Nguyên Lãng xuống đất. Nguyên Lãng tánh con trẻ ham chơi nên vừa để xuống, nó liền chạy tung tăng chơi khắp phòng.
Lệ Minh Đường kéo ghế mời Đức Thơ ngồi, Đức Thơ cũng làm ra vẻ hổ thẹn rồi mới ngồi xuống vịn tay lên bàn, mắt liếc đưa tình, miệng cười chúm chím.
Cứ chỉ ấy kéo dài một hồi, Đức Thơ mới trỗi giọng oanh vàng, nói:
- Tôi cùng chị Nhu Nương thường trộm khen cái dung nhan mỹ lệ của chàng, chắc chàng đang độ xuân xanh chưa có vợ con gì, lắm lúc cũng cảm thấy buồn chớ? Tôi không hiểu tại sao chủ nhân đây lại không nghĩ đến việc ấy, để cho chàng ngày đêm hiu quạnh thật là tội nghiệp.
Lệ Minh Đường nói:
- Tôi đã quyết chí, chừng nào lập được công danh mới bàn đến việc hôn nhân.
Đức Thơ lắc đầu nói:
- Nói vậy sao được. Tuy công danh là việc quan trọng nhưng khách phong lưu bao giờ cũng là kẻ đa tình, há chàng lại không nhớ chuyện ông lý Tịnh đời Đường cùng Hồng Phất Nữ, đôi bên chỉ dan díu với nhau vì một chữ tình mà sau cả hai đều được thành tiên cả sao? Theo tôi, nếu suy nghĩ cho cùng,

không phải là một điều phạm đến phong hóa.

Lệ Minh Đường nghe nói, biết nàng cũng thuộc nhiều tích xưa nên đáp:

- Tư mã Tương Như gặp gỡ Trác Văn Quân cũng như Đường Bá Hổ luyến ái Thu Hương đều là một việc hay, nhưng hổ vì tôi đây phước bạc, làm gì được hưởng những sự kỳ ngộ như thế!

Đức Thơ thấy chàng có hảo ý nên vào đề ngay:

- Thật tình tôi không dám ép uổng chàng, nhưng chỉ xin tự tình đôi chút nghĩ cũng không sao. Thiết tưởng chàng là người thông minh nhất đời, hà tất phải nói chi cho nhiều. Chàng ơi! Từ khi tôi gặp mặt chàng, ngày đêm trộm dấu thầm yêu, ăn không ngon, nằm không ngủ. Nếu chàng chẳng phụ cái thân xấu hèn này thì quyết cùng chàng xin chút ái ân để thỏa tình yêu dấu.

Lệ Minh Đường nghe nói, ngẫm nghĩ cười thầm:

"Cũng là bạn má hồng với nhau, sao lại say mê đến thế!".

Lúc ấy Nhu Nương đứng rình ở ngoài thấy vậy chạy vào, vừa cười vừa nói:

- Thế nào? Đã thố lộ hết tâm tình chưa?

Đức Thơ biết không thể nào giấu giếm được, liền nắm tay Nhu Nương nói:

- Chị em mình vốn cùng chung một căn bịnh, chắc chị cũng thừa hiểu, sao chị còn hỏi làm gì?

Nhu Nương liếc nhìn Lệ Minh Đường, mỉm cười, nói:

- Chị em tôi đến với chàng như thế này ngẫm thật hổ thẹn! Song chỉ vì quá yêu cái tài mạo của chàng nên mới dám mặt dày mày dạn, tin chắc rằng chủ nhơn nhà này không nghi ngờ chi đâu, xin chàng chớ ngại.

Nói rồi hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng. Lệ Minh Đường thấy vậy nghĩ thầm:

"Tiếc thay, hai nàng không biết đem cái nhiệt tình ấy mà đối đãi với nghĩa phụ ta, nếu nay ta không cự tuyệt hai nàng thì làm sao cho phải đạo".

Nghĩ rồi, Lệ Minh Đường nghiêm giọng đáp:

- Tôi rất thông cảm tấm lòng của hai nàng, tôi đây quả thiệt không phải là kẻ vô tình, nhưng vì đối với hai nàng đã có thân phận là mẫu tử không thể nào ví như Hồng Phất Nữ hay Trác Văn Quân được. Vả lại, nếu việc này có vỡ lở ra thì hai nàng bị hại không ít. Vậy xin hai nàng nghĩ lại, hãy dốc lòng lo thờ phụng nghĩa phụ tôi, làm sao cho ngày sau được đông con nhiều cháu là hơn.

Nhu Nương và Đức Thơ nghe nói biến sắc mặt, hối hận vô cùng, bèn năn nỉ xin lỗi:

- Chàng còn trẻ tuổi mà biết trọng đường nghĩa tiết như vậy, quả trên đời hiếm có. Chị em tôi nay được lời chàng khuyên nhủ nên mới khỏi phải thất tiết, thật chị em tôi cảm ơn rất sâu, nhưng những hành động xấu xa của chúng tôi xin chàng làm ơn giữ kín, chớ nên thố lộ mà tội nghiệp.

Lệ Minh Đường nói:

- Tôi đã biết cầm quyển sách lên đọc, tất nhiên không khi nào biết nói xấu ai, vậy hai nàng chớ nên nghi ngại điều ấy.

Hai nàng nghe nói mừng rỡ:

- Chúng tôi không ngờ chàng lại có tình nghĩa chu toàn đến thế, thật chị em chúng tôi cam chịu tội.

Lệ Minh Đường nói:

- Hai nàng cùng tôi đã là mẫu tử rồi, nếu nay tôi đi làm như vậy chẳng hóa ra tôi là kẻ không biết điều sao?

Hai nàng nghe nói khen ngợi chẳng cùng, liền bồng Nguyên Lãng từ tạ lui ra. Từ đó hai nàng rất kính phục Lệ Minh Đường và đối với Khương Nhược Sơn cũng được mặn nồng hơn xưa.

Đến tháng bảy năm ấy, các vị khảo quan phụ trách trường thi tại Hồ Quảng đã lần lượt đến nơi. Viên chánh chủ khảo là Viên Dung Hàn lâm Đại học sĩ, phó chủ khảo là Mạnh Chiêu Lễ bộ Lang trung.

Khi khảo quan vừa đến trường thi, các quan địa phương đều ra tiếp rước trọng thể.

Ngô Đạo Am vốn đã đậu tú tài nên đã có tên thi, chỉ có một mình Lệ Minh Đường phải trông mong vào tên gia nhơn đến kinh để quyên giám mới được vào trường. Lệ Minh Đường đợi mãi đến hôm nay vẫn không thấy tin tức tên gia nhơn, trong lòng bứt rứt lắm, chàng chỉ sợ phải đợi đến khoa sau thì muộn mất. Khương Nhược Sơn cũng lo lắng không yên. Lại thấy học bộ ra tờ bố cáo dạy đến ngày hai mươi bốn thì nạp quyển, khiến Khương Nhược Sơn lại càng nôn nóng hơn nữa.

Đợi mãi đến ngày mười bảy mới thấy hai tên gia nhơn ở Bắc Kinh về đến, Khương Nhược Sơn nổi giận mắng:

- Hai người đi thế nào mà mãi đến nay mới về? Công việc ra thế nào?

Hai tên gia nhơn liền mở gói lấy giám đơn và phong thư của người bạn gởi trao cho Khương Nhược Sơn. Khương Nhược Sơn mừng như kẻ lượm được vàng, vội vã cầm tiếp được giám đơn thì chạy ra huê viên trao cho Lệ Minh Đường và nói:

- Giám đơn đã có rồi đây, con có thành danh hay không cũng do nơi cái này đây!

Lệ Minh Đường mừng rỡ tạ ơn rồi lo sửa soạn nạp quyển đặng vào ứng thí.

Trước ngày chưa ra bảng đỗ, Khương Nhược Sơn đem các quyển giám của Lệ Minh Đường trao cho Ngô Đạo Am xem và hỏi:

- Tiên sanh hãy xem thử văn của Lệ Minh Đường ra sao? Nhắm có thể đỗ được không?

Ngô Đạo Am nói:

- Văn này quả là một bực nhơn tài, lời lẽ như châu ngọc, tôi thiết tưởng ít ai bì kịp.

Ngô Đạo Am lại hỏi thăm Lệ Minh Đường:

- Chàng hãy xem giùm văn của tôi thử ra thế nào?

Lệ Minh Đường lắc đầu từ chối:

- Sức học tôi còn kém, không dám bình phẩm.

Đến ngày hai mươi sáu tháng tám là ngày yết bảng, ba người ở nhà đang đợi tin mừng, xảy thấy một bọn đi báo hỉ đánh thanh la inh ỏi, kéo đến trước nhà Khương Nhược Sơn nói lớn:

- Chúng tôi xin chúc mừng tại nhà này có một vị trúng cử.

Ngô Đạo Am và Khương Nhược Sơn vội hỏi:

- Lệ Quân Ngọc đỗ thứ mấy?

Bọn ấy đáp:

- Chúng tôi không hiểu Lệ Quân Ngọc chỉ biết có Ngô Đạo Am tiên sinh đây trúng cử nhơn số ba mươi hai nên mới đến báo hỉ.

Khương Nhược Sơn hỏi:

- Các người không biết Lệ Quân Ngọc sao?

- Đúng, thiệt tình chúng tôi không biết.

Khương Nhược Sơn nghe nói biết là Lệ Quân Ngọc rớt rồi, bèn lấy tiền thưởng cho bọn báo hỉ. Ngô Đạo Am nói với Lệ Minh Đường:

- Văn của chàng như thế mà đánh hỏng, trái lại văn của tôi như thế mà đậu, quả khảo quan không có mắt. Vậy chàng cũng không nên thối chí ngã lòng, ráng đợi khoa sau sẽ giựt khôi nguyên.

Lệ Minh Đường đỏ mặt đáp:

- Văn bài của tôi xét cũng có nhiều chỗ bất thông, không đỗ được cũng là phải đó.

Vinh Phát thấy thế nói:

- Thôi để tôi ra tại đó xem lại bảng cho rõ ràng thử thế nào.

Nói rồi nó cắm đầu chạy một mạch đến cửa trường. Đến đây nó trông thấy người ta xúm xít chen nhau đông lắm không tài nào chen vào để xem bảng

được.

Vinh Phát hỏi thăm một người đứng gần:

- Anh có biết được ai đỗ giải nguyên không?

Người ấy đáp:

- Lệ Quân Ngọc đỗ giải nguyên. Ông giải nguyên này lạ lắm, thuở nay không có ai quen biết cả!

Vinh Phát hỏi vặn:

- Quả thật Lệ Quân Ngọc đỗ giải nguyên sao?

Thấy thái độ mừng rỡ của Vinh Phát, người ấy đoán biết Vinh Phág là người của Lệ Quân Ngọc nên mới hỏi:

- Lệ Quân Ngọc là ai đó? Người ấy quê ở đâu vậy?

Vinh Phát được tin chủ mình đỗ rồi, mừng quá, trống ngực đánh thình thịch, phải nghỉ cho khỏe hồi lâu mới lên tiếng đáp được:

- Người đỗ giải nguyên này chính là nghĩa tử của ông Khương Nhược Sơn ở đây.

Bọn báo hỉ nghe Vinh Phát nói vậy, mừng rỡ vội vàng kéo nhau đi báo hỉ để kiếm tiền, còn Vinh Phát đã hỏi rõ rồi cũng lật đật chạy dông về nhà mệt thở hào hển.

Lệ Minh Đường trông thấy thái độ Vinh Phát có ý sợ sệt, vội hỏi:

- Thế nào mà mi hoảng hốt như vậy?

Lời Bình:

- Vẫn biết hai nàng hầu thiếp của Khương Nhược Sơn còn trẻ tuổi, so với Lệ Minh Đường rất xứng đôi vừa lứa, song Lệ Minh Đường đã là nghĩa tử của Khương Nhược Sơn rồi, tất nhiên vợ của Khương Nhược Sơn phải là nghĩa mẫu của chàng, dầu muốn dầu không cũng phải bị một bức tường lễ giáo ngăn cách đôi bên, nếu mạo hiểm vượt qua bức tường ấy tất nhiên đã làm

một hành động loạn luân. Nhưng than ôi! Một khi họ đã say mê rồi, tình cảm ngự trị cả lương tri khiến họ không còn kể gì đến lễ giáo nữa. Để đến lúc bị Lệ Minh Đường cự tuyệt, hai nàng mới thấy hổ thẹn ăn năn, rồi lại sợ đổ bể ra thì mang tiếng xấu.

Lại có những trường hợp trai tài gái sắc, xứng đôi vừa lứa, đã thầm yêu nhau mà không dám thổ lộ cho nhau biết, để phải ôm ấp mối tình thầm kín suốt đời thì thật là ngu xuẩn đến tột cùng.

- Hoạt Toàn cũng là một tên học trò thi đậu tú tài, nhưng lại là một anh học trò dốt, may mắn được trúng tuyển trong một trường hợp hi hữu, nên khi thấy người học giỏi thường hay ganh ghét. Trái lại, Ngô Đạo Am quả là nhà học giả nên khi nghe kẻ học giỏi thì lần đến kết thân để có dịp hỏi thêm, khi thấy Lệ Minh Đường có sức học uyên thâm thì một lòng khâm phục. Cho hay ở đời không nên đánh giá lực học của mỗi người trên mảnh bằng có khi bị lầm to.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Hai Mươi Lăm

Thấy bút tích, Lệ Minh Đường tư tưởng.
Cảnh sắc đẹp, Lưu Khuê Bích ra binh.

Vinh Phát nói trong hơi thở:

- Thầy đỗ giải nguyên rồi! Bọn báo hỉ nó thấy tên mà không biết thầy ở đâu, lúc nãy nghe tôi nói, chúng mừng lắm, lát nữa đây chúng sẽ đến đây báo hỉ đấy!

Nghe nói, Ngô Đạo Am mừng rỡ:

- Ừ, có vậy mới gọi là khảo quan có con mắt tinh đời chứ!

Quả nhiên, chỉ một lát sau đã thấy bọn báo hỉ rầm rộ kéo đến đồng thanh nói lớn:

- Ông Lệ Quân Ngọc là nghĩa tử của Khương lão gia đây, đã đỗ Giải nguyên nên chúng tôi đến đây chúc mừng.

Khương Nhược Sơn vội lấy tiền cho bọn báo hỉ rồi truyền gia nhơn thết tiệc khoản đãi. Sau đó, quan Tuần phủ sai người đi rước Giải nguyên tân khoa đi bái kiến các khảo quan.

Lệ Minh Đường vào bái yến quan chánh chủ khảo là Viên Dung. Viên Dung thấy Lệ Minh Đường là một thư sinh tuổi trẻ lại thêm tướng mạo đoan trang, dung nghi phong nhã, trong lòng khen thầm, liền mời ngồi dùng trà và nói:

- Khi ta chấm đến quyển văn giải tác ấy, ngỡ là một tay lão nho, ngờ đâu lại của một bực thư sinh niên thiếu, thật đáng khâm phục thay! Vậy nay mai đây

sắp đến kỳ thi hội, chàng nên mau mau sửa soạn vào kinh ứng thí gấp, ta tin chắc thế nào cũng chiếm được bảng vàng.

Lệ Minh Đường thưa:

- Tôi may được như vầy là nhờ ơn phòng sư đấy!

Nói rồi cúi đầu bái tạ lui ra, đi đến bái yến phó chủ khảo cùng các vị phòng sư khác.

Trong ngày hôm ấy, các hàng quan lại địa phương mang đồ lễ vật đến nhà Khương Nhược Sơn để biếu mừng ông Giải nguyên tân khoa đông như hội, Khương Nhược Sơn bày tiệc khoản đãi rất hậu.

Chiều hôm ấy Lệ Minh Đường làm lễ bái yết tổ miếu và lạy mừng vợ chồng Khương Nhược Sơn, kế qua hôm sau có bọn đồng niên đến mừng nữa làm cho Khương Nhược Sơn vui vẻ chẳng cùng. Qua ngày thứ ba, Lệ Minh Đường vào dự yến để tiễn các vị chánh chủ khảo về kinh. Trước khi đi, các quan ai nấy đều căn dặn Lệ Minh Đường nên đến kinh để thi hội.

Bữa nọ, Lệ Minh Đường hỏi Khương Nhược Sơn:

- Thưa nghĩa phụ, chẳng hay tổ mộ nhà ta ở đây, xin nghĩa phụ chỉ cho con đặng làm lễ bái yết.

Khương Nhược Sơn nói:

- Tổ mộ nhà ta ở huyện Giang Lăng, từ đây đến đó phải tốn bảy tám ngày trường, thật xa xôi quá, con đi làm sao cho được.

Lệ Minh Đường nói:

- Con đã muốn làm lễ bái yết tổ mộ thì dẫu có xa xôi cách trở bao nhiêu con cũng chẳng từ. Vậy xin nghĩa phụ cho con ra đi vào ngày mai này.

Khương Nhược Sơn vô cùng đẹp dạ, gật đầu nói:

- Nếu con có lòng như vậy thì tốt lắm đó.

Rồi Nhược Sơn trở vào thuật lại cho Tôn thị nghe và nói:

- Nghĩa tử ta có tấm lòng chung thủy nên định sáng mai cùng ta về Giang

Lăng đặng bái yết tổ mộ, việc này sẽ làm cho ta vinh diệu lắm, vì qua đó hết thảy thân tộc ta sẽ khen ngợi rằng ta có một nghĩa tử xứng đáng.
Tôn thị nghe nói trong lòng cũng sung sướng, lo đi sắm sửa hành lý, đồng thời sai người đi mướn kiệu đặng sáng mai khởi hành cho sớm.
Bảy hôm sau đến nơi, Khương Nhược Sơn vào ở một căn nhà của người trong thân tộc, rồi dẫn Lệ Minh Đường đi thăm các bậc tôn trưởng ở đó. Ai nấy trông thấy tài mạo của Lệ Minh Đường cũng đều khen ngợi, khoản đãi rất trọng hậu.
Khương Nhược Sơn xuất tiền giúp đỡ cho những nhà nghèo khó trong họ, nên mọi người đều cám cảnh chẳng cùng.
Sau khi làm lễ bái yết tổ mộ, Lệ Minh Đường hỏi thăm biết được nhà của Hoàng Phủ Kính xưa kia ở cách đó không xa nên muốn đến đó thăm một chút cho hả dạ. Nàng tỏ ý cho con Vinh Phát biết.
Sáng hôm sau, Lệ Minh Đường nói với Khương Nhược Sơn:
- Hôm nay nhân lúc nhàn hạ, xin nghĩa phụ cho con cùng Vinh Phát đi dạo chơi đặng xem phong cảnh chung quanh đây.
Khương Nhược Sơn nói:
- Đi xem khung cảnh để giải trí là điều hay, nhưng hai thầy trò đều yếu đuối quá, vậy có đi phải mướn kiệu và chớ nên đi xa lắm nhé.
Lệ Minh Đường vâng lời, cùng Vinh Phát ra đi, lần dò hỏi thăm đến nhà Hoàng Phủ Kính.
Khi đến nơi, trông thấy lầu son gác tía, tòa dọc dãy ngang mười phần đồ sộ, nhưng cửa ngõ đều đóng chặt lại có giấy của cẩm y vệ niêm phong trông phong cảnh thật tiêu điều buồn bã.
Phía trước có dán một tờ yết thị khổ giấy to, bản rằng tòa nhà ấy Thượng thư đã giao cho quan địa phương gìn giữ.
Lệ Minh Đường xúc cảnh sanh sầu, đôi hàng lụy ngọc tuôi rơi và nói với

Vinh Phát:

- Nhà Hoàng Phủ bị bọn gian thần làm hại đến nỗi tiêu điều như vầy thì vợ chồng ta biết đến bao giờ mới gặp mặt?

Vinh Phát nói:

- Tiểu thơ đã dốc một lòng tiết nghĩa, chắc trời kia sẽ phò trợ, thế nào rồi đây vợ chồng sẽ đặng sum hiệp một nhà chớ chẳng không đâu!

Ngọn gió thoảng quả, mấy chiếc lá vàng rơi lả tả trong cảnh hoang vu khiến Lệ Minh Đường càng thêm cảm động, nàng liền ứng khẩu ngâm tám câu thơ:

Tây phong tú tú yểm trùng môn,
Đạo thị tướng quân cựu trạch tiền?
Quyết chiến dĩ hư trừ tận kích?
Châu tùy sơ tú toản đồng hoàn.
Chinh y chiến mã nhơn hà tại,
Dạ nguyệt không lương yến bất toàn.
Tranh tợ đương niên Vương, Tạ phủ,
Anh hùng đồ ức hạ lang sơn.

Dứt tiếng ngâm, Lệ Minh Đường trở gót lui ra. Đi qua một đoạn đường quanh co, xảy thấy phía trước có một tòa miếu võ rất nguy nga, trước cửa treo tấm biển đề năm chữ "Cửu Thiên Huyền Nữ miếu" bằng vàng chói lọi. Hai thầy trò liền ghé vào xem.

Vào đến nơi, gặp một vị lão tăng, Lệ Minh Đường chào và hỏi:

- Tôi nghe Hoàng Phủ Nguyên soái bị giặc bắt cầm tại Phiên quốc, còn gia quyến bị bắt về kinh, chẳng hay bấy lâu nay có nghe tin tức gì không?

Lão tăng nói:

- Một nhà phước đức như thế mà gặp phải tai họa thật đáng thương. Trước khi Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ bị bắt giải về kinh, chỉ có một

mình Hoàng Phủ Thiếu Hoa biết trước nên trốn đi được mà thôi, song bấy lâu nay không nghe tin tức gì hết. Việc này bần tăng nghe đồn rằng: Hoàng Phủ Công tử cùng với một nhà thế hào nào đó tranh hôn để lấy con gái họ Mạnh, kết quả họ Mạnh lại gả con cho Hoàng Phủ Công tử, nên mới xảy ra tai họa này. Ôi! Chỉ vì một chút lương duyên của họ Mạnh mà ra nông nỗi, chẳng biết họ Mạnh kia có gìn lòng thủ tiết đặng không, nếu không thì tội nghiệp cho nhà Hoàng Phủ lắm.

Lệ Minh Đường nghe nói động lòng muốn sa nước mắt, nhưng nàng cố gượng hỏi:

- Nghe nói Hoàng Phủ Công tử võ nghệ tinh thông nhưng không biết về văn chương ra thế nào?

Lão tăng đáp:

- Bần tăng có nghe nói Hoàng Phủ Nguyên soái dạy dỗ công tử và tiểu thơ Trưởng Hoa cả hai đều thông văn võ. – Nói rồi giơ tay chỉ hai câu đối trước ngõ miếu:

- Kìa! Hai câu đối ấy là chính tay Hoàng Phủ Công tử viết ra đó. Tiên sinh hãy xem qua thì biết ngay tài học của người ra thế nào.

Nghe nói, Lệ Minh Đường bước tới xem thì thấy hai câu đôi viết theo lối chữ bát phân, nàng lẩm bẩm đọc:

"Thánh giái nham nghiêu thanh khải viễn,

"Thiền thành tú tịnh vị hương cao.

Bên câu đối lại có viết thêm một hàng chữ nhỏ: "Hoàng Phủ Chi Điền bái đề".

Lệ Minh Đường xem xong, nghĩ thầm:

"Ngờ đâu Hoàng Phủ Công tử văn võ toàn tài như thế này! Ôi, đáng thương, đáng tiếc thay".

Nghĩ rồi, Lệ Minh Đường hỏi lão tăng:

- Hoàng Phủ Công tử tên Chi Điền sao?
- Chi Điền tức là hiệu của công tử đó!
Lúc bấy giờ mặt trời đã ngả về phương tây, Lệ Minh Đường bèn trao tiền cúng lễ rồi cáo từ lui gót. Lão tăng biết ý, cố cầm lại để đãi một bữa cơm chay, nhưng Lệ Minh Đường từ chối, nói:
- Xin lão tăng để cho khi khác, vì đường về còn xa, không thể trì hoãn được.
Lão tăng không dám cầm nữa, liền tiễn chân đưa Lệ Minh Đường ra khỏi cửa miếu, đoạn hai thầy trò lên kiệu trở về.
Từ khi Lệ Minh Đường trông thấy bút tích của Hoàng Phủ Thiếu Hoa, về nhà trong lòng thương nhớ mãi chẳng lúc nào khuây, ăn không biết ngon, nằm ngủ không yên giấc.
Một hôm, Lệ Minh Đường ngủ vừa thức dậy chưa kịp rửa mặt, Vinh Phát trông thấy giựt mình nói:
- Ôi chao! Nhan sắc của tiểu thơ hôm nay sao mà sút kém đến thế?
Lệ Minh Đường không tin liền lấy kiếng ra soi thì quả nhiên dung nhan mình sút kem hơn xưa, nàng ứa nước mắt nói:
- Từ khi ta thấy bút tích của Hoàng Phủ Công tử đến nay ngày đêm trong dạ không yên, không biết hiện giờ công tử phiêu bạt nơi nào!
Vinh Phát nói:
- Tiểu thơ là người hiểu rộng nhìn xa, sao không dẹp bỏ nỗi ưu phiền để gìn giữ tấm thân, lo cầu cho đặng công danh mới có thể tìm phương cứu vớt cho Hoàng Phủ Công tử được, chớ tiểu thơ cứ ôm thảm chất sầu mãi, làm cho tinh thần hao tổn, rủi lỡ dịp công danh thì ân hận suốt đời!
Lệ Minh Đường vỗ vai Vinh Phát nói:
- Ta cảm ơn ngươi đã có lời khuyên nhủ ta vô cùng quí hóa, vì vậy từ nay ta quyết dẹp mối tâm sự ấy để thực hiện cho kỳ được chí hướng của mình.
Thật vậy, bắt đầu từ đó trở về Hàm Ninh, Lệ Minh Đường chuyên lo chăm

học sách vở luôn luôn.

Ngày kia, Khương Nhược Sơn nói với Tôn thị:

- Ta xem đôi vòng ngọc của Lệ Minh Đường cho Nguyên Lãng trước kia, biết chắc rằng Lệ Minh Đường không phải con nhà thường dân; nay chàng lại đi cùng ta qua tế mộ, thế thì ta cư xử với chàng như vậy thật là phải lẽ lắm.

Tôn thị nói:

- Tôi xem phu quân đối xử với chàng chưa được vừa đấy.

- Ôi chao! Ta cư xử với chàng như vậy còn bảo là chưa vừa thì còn bảo phải làm sao nữa?

- Phu quân tuổi già mà còn cưới thêm hai nàng tiểu thiếp, còn nghĩa tử kia đang độ xuân xanh lại để cho chàng ngày đêm vò võ một mình, chẳng hề nghĩ đến hôn sự, thì sao cho phải phận làm cha?

Khương Nhược Sơn nói:

- Việc ấy, ta cũng đã nghĩ đến từ lâu, nhưng ngặt vì khó tìm được một trang thục nữ xứng đôi vừa lứa với nghĩa tử ta. Bởi vậy ta muốn chờ khi nghĩa tử đến kinh thi hội; ở đó mới có nhiều trang thục nữ tài mạo xứng lứa vừa đôi, rồi ta sẽ tính cũng chẳng muộn.

Tôn thị gật đầu khen phải và nói:

- Phu quân nói phải lắm. Nghĩa tử ta tài mạo như vậy thật khó mà lựa chọn một người đẹp đôi, vậy phu quân đã có ý tính như thế thì cũng nên tỏ cho nghĩa tử ta biết.

Khương Nhược Sơn khen phải rồi thẳng ra huê viên, bước đến thơ phòng thuật hết những điều bàn luận cùng Tôn thị cho Lệ Minh Đường nghe và căn dặn:

- Vậy con có đến kinh, hễ gặp đặng mối nhơn duyên nào xứng đáng, con cứ việc nhận lời chớ đừng viết thư về cho cha làm gì phiền phức lắm.

Lệ Minh Đường nói:

- Con đã nguyện, khi nào chưa lập được công danh thì chưa tính đến việc hôn nhơn.

Khương Nhược Sơn nói:

- Hôn nhơn là việc hệ trọng trong đời, con cần phải lưu tâm đến mới được. Vậy hôm nay con phải lo sửa soạn để cùng Ngô Đạo Am tiên sinh đi lần xuống kinh. Ta cần đi sớm một chút thì tốt hơn.

Lệ Minh Đường vâng lời giở lịch ra xem, thấy cách ba ngày nữa đến ngày huỳnh đạo kiết nhựt, khởi hành rất tốt. Khương Nhược Sơn thì trở vào nhà lấy một trăm lượng vàng ra trao cho Lệ Minh Đường và căn dặn:

- Một trăm lượng vàng này con hãy cất đi và chớ cho ai biết, còn tiền lộ phí thì cha đã giao cho Ngô Đạo Am rồi, con khỏi nhọc lòng lo đến.

Lệ Minh Đường nói:

- Nếu tiền lộ phí cha đã giao cho Ngô tiên sinh rồi thì con còn đem số vàng to tát này theo nữa làm gì?

Khương Nhược Sơn nói:

- Ta muốn con đem vàng này theo đặng phòng khi có nhà quan nào chịu gả con, con sẽ có đủ tiền nạp lễ sính kim; nếu rủi có thiếu chút ít, con hãy hỏi vay của người bạn ta là Du Trí Văn cho khỏi lỡ việc. Vậy bây giờ để ta viết cho con một bức thư để khi đến kinh con cứ vào ngụ tại hiệu Văn Hưng là tiệm bán hàng lụa của Du Trí Văn. Khi nào con cần tiêu xài bao nhiêu đã có ông ta lo lắng cho.

Lệ Minh Đường nghe nói vô cùng cảm động. Sau đó, Lệ Minh Đường cùng với Ngô Đạo Am khởi hành đến kinh. Việc này xin gác lại, bây giờ xin nhắc qua việc quan Tuần phủ Sơn Đông.

Trước kia quan Tuần phủ Sơn Đông đã từng dâng biểu về trào tâu rằng tướng giặc Xuy Đài sơn là Vệ Dõng Đạt đã nhận vợ Hoàng Phủ Kính là

Doãn Phu nhơn làm mẹ, còn Hoàng Phủ Trưởng Hoa làm em, chiêu tập côn đồ hơn ngàn tên, tạo thành một đám giặc hùng mạnh. Y xin triều đình phải đem binh đánh dẹp, nhưng lúc ấy vua Thành Tôn lo lắng việc quân giặc Liêu Đông đang hoành hành tại Đăng Châu, tình thế vô cùng nguy ngập nên không thể đem binh trừ giặc Xuy Đài sơn được.

Vua Thành Tôn vô cùng bối rối không biết nên liệu định thế nào. Lúc ấy, Lưu Khuê Bích thấy vậy nghĩ thầm:

"Ta rất lấy làm căm hận Hoàng Phủ Thiếu Hoa cướp mối lương duyên của ta. Chỉ vì hắn mà họ Mạnh giấu dao hành thích ta, làm cho ta đến ngày nay vẫn chưa cưới vợ được. Vậy bây giờ để ta tâu với triều đình lãnh binh đi dẹp bọn Xuy Đài sơn đặng giết Vệ Dõng Đạt và bắt Hoàng Phủ Trưởng Hoa về làm vợ thì hay biết bao!".

Nghĩ rồi, lập tức tỏ bày với gia tướng, ai nấy đều khen phải.

Hôm sau Lưu Khuê Bích vào triều tâu:

- Hạ thần có nghe tin Vệ Dõng Đạt cùng với vợ con Hoàng Phủ Kính tụ hiệp tại Xuy Đài Sơn nhiễu hại nhơn dân. Vậy xin bệ hạ cho hạ thần đem binh đánh dẹp để đền bồi nợ nước.

Vua Thành Tôn nghe tâu, mừng rỡ phán:

- Nếu Quốc cựu đã có lòng cùng trẫm như vậy thì hay biết bao.

Dứt lời, vua Thành Tôn ban cho Khuê Bích một chiếc áo cẩm bào và phong cho làm chức Diệt khấu Đại Nguyên soái, sai quan Ngự tiền chỉ huy làm tiên phong, hiệp cùng Lưu Khuê Bích đem muôn binh ra đánh dẹp Xuy Đài sơn. Lại truyền cho quan Khâm thiên giám phải chọn ngày tốt cho Khuê Bích xuất binh.

Quan Khâm thiên giám chọn ngày mồng ba tháng chạp là ngày thanh long kiết nhựt. Vua Thành Tôn y tấu, liền dạy Khuê Bích vào cung bái yết cùng Lưu Hoàng hậu.

Lưu Khuê Bích vâng lịnh nhập cấm cung, thuật chuyện việc xin đi đánh giặc Xuy Đài sơn cho Lưu Hoàng hậu nghe. Lưu Hoàng hậu trong lòng cả đẹp, nói:

- Hiền đệ đã có chí khí như vậy quả là một thiếu niên anh hùng. Nếu đắc thắng ban sư hồi trào, thế nào cũng được trọng thưởng.

Dứt lời, Hoàng hậu truyền cung nữ dọn yến khoản đãi Lưu Khuê Bích, nhưng chàng chỉ dùng sơ vài chén rượu rồi giã từ lui về phủ. Lúc ấy Lưu Tiệp hay tin vừa sợ vừa giận, ông sai người kêu Khuê Bích vào la rầy:

- Thuở nay mi chưa từng ra trận bao giờ, nay sao mi dám cả gan phụng chỉ đi dẹp giặc?

Khuê Bích nói:

- Con nhận thấy võ nghệ của con có đủ sức dẹp được bọn ấy, xin thân phụ chớ nên lo ngại.

Lưu Tiệp rất bất bình nhưng vì thánh chỉ đã ra rồi làm sao cản trở được, nên dặn Lưu Khuê Bích:

- Lúc ra trận con không nên tự phụ, nghĩa là muốn làm việc chi cũng cần thương nghị với chư tướng, chứ đừng làm càn, con nên biết rằng việc binh gia không phải dễ đâu.

Tuy ngoài miệng Lưu Khuê Bích dạ dạ vâng vâng, song trong lòng không hề để ý đến lời dạy của cha.

Ngày sau Khuê Bích điểm binh ra luyện tập, mãi đến ngày mùng hai tháng chạp mới làm lễ tế cờ rồi cắt cho tướng tiên phong là Liên Đăng lãnh năm ngàn binh đi trước, còn mình dẫn đại binh từ từ kéo theo sau.

Nhắc lại, khi Ngô Đạo Am và Lệ Minh Đường đến Bắc Kinh, gia nhơn dẫn đến tiệm Văn Hưng và trao bức thư của Khương Nhược Sơn cho Du Trí Văn, Du Trí Văn xem thư biết ngay Lệ Minh Đường là nghĩa tử của Khương Nhược Sơn vừa mới đỗ Giải nguyên ở tỉnh, còn Ngô Đạo Am là em rể của

người, vừa mới đỗ Cử nhơn, hai người cùng đến kinh đặng dự kỳ thi Hội.
Biết rõ, Du Trí Văn lấy làm mừng rỡ, nghĩ thầm:
"Nếu Khương Nhược Sơn mà được phú quí, chắc chắn ta đây cũng được dự phần vinh hiển".
Nghĩ rồi niềm nở mời hai người vào thơ phòng và truyền gia nhơn thiết tiệc khoản đãi rất trọng hậu.
Trong khi tiếp chuyện, Du Trí Văn thấy Lệ Minh Đường tài mạo song toàn bèn hỏi:
- Chẳng hay quan Giải nguyên năm nay đã được mấy cháu?
Lệ Minh Đường đáp:
- Năm nay tôi mới lên mười sáu, hiện chưa kết hôn.
Du Trí Văn nghe qua ngạc nhiên:
- Tại sao Giải nguyên lại chưa kết hôn?
Lệ Minh Đường nói:
- Vì tôi đã quyết chí nếu chưa lập đặng công danh thì không dám tính đến việc hôn sự.
Du Trí Văn gật đầu khen:
- Quan Giải nguyên có chí lớn như vậy, nếu đem so sánh với Lưu Quốc cựu ở đây thì quả là hai thái cực. Vì Lưu Quốc cựu là con nhà quan mà hay phóng túng, chơi bời háo sắc quá, thành ra mất cả tư cách con người.

Lời Bình:

- Lưu Tiệp, một tên gian thần thì chỉ có tài tiến cử người khác ra đương đầu với giặc, chứ không bao giờ muốn con cái mình đứng ra lãnh nhiệm vụ nguy hiểm ấy. Chẳng những Lưu Tiệp mà thôi, ở đời biết bao người xây dựng địa vị mình trên xương máu của kẻ khác, mà một khi giao phó cho một nhiệm vụ gì thì co đầu rút cổ.

Ngày sau, còn có những kẻ quyền cao chức trọng lại bảo bọc cho người thân của mình trốn tránh nhiệm vụ làm trai, chừng nào diệt được những hành động bất công ấy, mọi người mới hăng hái thi hành nghĩa vụ.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Tình Sử Mạnh Lệ Quân

Hồi Thứ Hai Mươi Sáu

Đánh Xuy Đài sơn, công tử Lưu bị bắt.
Muốn vạch âm mưu, Vệ Dõng Đạt khảo tra.

Lệ Minh Đường nghe nói muốn tìm hiểu về Lưu Khuê Bích nên giả vờ ngạc nhiên hỏi:

- Lưu Quốc cựu là ai? Hành động của người thế nào, xin ông vui lòng thuật chuyện lại cho tôi biết với.

Du Trí Văn cười nói:

- Lưu Quốc cựu tức là Lưu Khuê Bích, con của Lưu Tiệp, hiện nay làm chức Trấn quốc Tướng quân và vừa rồi lại được phong làm Diệt khấu Đại Nguyên soái lãnh binh đi dẹp giặc Vệ Dõng Đạt ở tại Xuy Đài sơn.

Lệ Minh Đường nói:

- Tôi cũng có nghe người ta đồn rằng Lưu Khuê Bích cùng với Hoàng Phủ Thiếu Hoa tranh hôn, rồi nhà Hoàng Phủ bị tiêu tan hết, nhưng chẳng biết vợ con Hoàng Phủ Nguyên soái bị bắt giải về kinh rồi triều đình phân xử thế nào.

Du Trí Văn liền nói cho Lệ Minh Đường biết rõ việc vợ con Hoàng Phủ Nguyên soái bị bắt giải về kinh, nhưng khi đi ngang qua núi Xuy Đài bị tướng giặc ở đó là Vệ Dõng Đạt đón giết Khâm sai, rồi bắt hết hai mẹ con đem lên núi.

Lệ Minh Đường hỏi:

- Nếu vợ con Hoàng Phủ Nguyên soái bị giặc bắt như vậy, chắc là tự vận rồi phải không?

Du Trí Văn lắc đầu giải thích:

- Quan Giải nguyên chưa rõ đấy, chớ Vệ Dõng Đạt là một trang thiếu niên tuổi chưa đầy hai mươi mà khí phách anh hùng ít ai bì kịp. Người ta được biết rõ rằng hiện nay Vệ Dõng Đạt đã nhận Doãn Phu nhơn làm mẹ và Hoàng Phủ Trưởng Hoa làm em. Chàng đối xử với hai người tử tế lắm. Lưu Quốc cựu biết Hoàng Phủ Tiểu thơ là người có nhan sắc, nên mới xin triều đình lãnh binh đi đánh dẹp Xuy Đài sơn đặng bắt Hoàng Phủ Tiểu thơ về làm vợ đó.

Lệ Minh Đường hỏi:

- Tôi nghe nói có thánh chỉ cho họ Mạnh kết duyên cùng Lưu Quốc cựu mà sao Lưu Quốc cựu lại bỏ Mạnh Tiểu thơ để thực hiện ý riêng như vậy?

Du Trí Văn bèn thuật cho Lệ Minh Đường nghe chuyện Mạnh Tiểu thơ giấu dao hành thích, nhưng bất thành, chỉ đâm trúng vào trán Lưu Quốc cựu nên sợ hãi nhảy xuống Côn Minh trì tự vận chết rồi. Sau đó mạnh Thượng thơ qua bắt đền nhơn mạng, việc kiện cáo này hai bên đã đến giữa triều đình nhưng Hoàng thượng xử huề, cho lập bia làm kỷ niệm hành động tiết liệt của Mạnh Tiểu thơ thôi.

Lệ Minh Đường nghe qua động lòng thương xót Tô Yến Tuyết, vì nàng đã thủ tiết và báo thù cho mình, đành phải hy sinh tấm thân ngà ngọc.

Nàng không thể nào ngăn được giọt lụy, nên vội lui vào phòng trong nằm khóc một mình.

Hôm sau, Lệ Minh Đường lấy ra bốn chục lượng trao cho Du Trí Văn để làm tiền trà nước trong những ngày ở đây đợi thi. Du Trí Văn chối từ không nhận.

Lệ Minh Đường nói:

- Chúng tôi đến ở đây tất nhiên làm phiền cho ông nhiều lắm, điều này tôi vâng lời nghĩa phụ tôi dạy, nếu ông không nhận số bạc này chắc chúng tôi không dám ở.

Cực chẳng đã, Du Trí Văn phải nhận.

Nhắc qua việc Lưu Khuê Bích, từ khi dẫn binh đi đánh Xuy Đài sơn, dọc đường bị tuyết xuống quá lạnh, binh không thể đi nhanh được, mãi đến ngày mùng mười tháng giêng mới đến Xuy Đài sơn.

Khi còn cách núi độ ba dặm, bèn truyền binh an dinh hạ trại.

Nói về Vệ Dõng Đạt tức là Vệ Dõng Nga đổi tên, trước đây nàng ra sức chiêu tập binh mã quyết một lòng đánh Phiên để cứu thân phụ nàng là Vệ Hoán về triều. Trước kia nàng ở với người chú là Vệ Trấn Tổ, người này có đứa con thứ là Vệ Dõng Bưu sức mạnh phi thường, võ nghệ tinh thông, chỉ nhỏ hơn Vệ Dõng Nga một tuổi.

Chỉ vì Vệ Trấn Tổ sợ để Vệ Dõng Nga ở đó có thể liên lụy đến mình, nên mới buộc nàng qua Đăng Châu để thăm tin tức thân phụ, còn Vệ Dõng Bưu quá thương chị nên lén ăn cắp tiền đi qua Đăng Châu tìm chị.

Khi đi ngang qua Xuy Đài sơn, Vệ Dõng Bưu bị bọn lâu la của Vệ Dõng Nga ào ra cướp giựt nhưng chàng ra sức đánh vỡ tan. Bọn lâu la chạy về phi báo, Vệ Dõng Đạt lên ngựa ra trận, chị em gặp nhau mừng rỡ chẳng cùng, nàng bèn thuật lại việc đổi tên giả trai làm chủ trại rồi bảo Dõng Bưu ở luôn tại đó, chị em chung sức cùng nhau lo việc lớn.

Ngày kia Vệ Dõng Đạt đang ngồi trong trại, xảy thấy lâu la chạy vào phi báo:

- Nay triều đình có sai Trấn quốc Tướng quân là Lưu Khuê Bích thống lãnh một muôn binh mã kéo đến Xuy Đài sơn, hiện còn cách núi chừng ba dặm, và quân sĩ đang lập trại.

Vệ Dõng Đạt nghe báo vội truyền quân canh phòng nghiêm nhặt rồi vào hậu

trại yết kiến Doãn Phu nhơn thuật lại việc ấy cho phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ nghe.

Trưởng Hoa Tiểu thơ nghe nói giận phừng gan, nàng nghiến răng, nói:

- Tên Lưu Khuê Bích là kẻ thù không đội trời chung của tôi, nay đã mang thân đến đây, vậy để mai tôi ra trận bắt nó về banh da xẻ thịt cho hả giận.

Vệ Dõng Đạt lên tiếng can:

- Không nên đâu! Tuy hắn là kẻ thù của tiểu thơ thật, nhưng dù sao hắn cũng lãnh sứ mạng của triều đình, nếu tiểu thơ ra đương đầu, tất nhiên triều đình sẽ căm hận, có hại thêm cho Hoàng Phủ Công tử và sẽ gặp nhiều nỗi khó khăn. Chi bằng để tôi sửa trị, vì tôi đã đổi tên tuổi rồi, dẫu triều đình có biết cũng không trách tôi được. May ra có bắt hắn được, ta sẽ dùng cực hình khảo tra, bắt làm tờ cung trạng thú nhận cả tội lỗi rồi sẽ giữ hắn lại, đợi khi nào chúng ta về được tới triều đình dâng tờ cung trạng ấy lên làm tang cớ, Thánh thượng mới thấu rõ lòng gian ác của chúng.

Doãn Phu nhơn nói:

- Con dự định như vậy thật phải, nhưng con cần phải cẩn thận lắm mới được, vì Lưu Khuê Bích là một tay võ nghệ không phải tầm thường.

- Xin thân mẫu chớ lo, con đã lập mưu kế rồi, thế nào cũng bắt được tên gian ác ấy.

Hôm sau Vệ Dõng Đạt ra ngồi giữa tụ nghĩa đường, lớn tiếng truyền lệnh cho các tướng sĩ:

- Lưu Khuê Bích chính là tên gian tặc, chính hắn đã hại cả nhà Hoàng Phủ Nguyên soái, vậy bây giờ ta phải thân hành ra đánh nó mới được.

Vệ Dõng Đạt vừa nói dứt lời, Vệ Dõng Bưu đứng dậy thưa:

- Xin cho em ra đánh trận đầu, nếu không thắng nổi, ca ca sẽ ra đánh sau cũng chẳng muộn.

Vệ Dõng Đạt nói:

- Cũng được, song em có đi thì phải cẩn thận lắm mới được.

Vệ Dõng Bưu lãnh lịnh, cùng với viên phó tướng Ngô Võ đem binh xuống núi. Quân sĩ vào phi báo, Lưu Khuê Bích lập tức kéo binh ra lập trận thế đối địch.

Vệ Dõng Bưu trông thấy Lưu Khuê Bích mặt trắng môi son, mình mặc hồng bào, tay cầm ngân thương, cỡi con bạch mã, phía sau có trương cây cờ màu đỏ thêu một hàng chữ vàng: "Diệt khấu Đại Nguyên soái LƯU".

Vệ Dõng Bưu chưa kịp hành động gì, bỗng thấy tướng tiên phong của Lưu Khuê Bích là Liên Đăng giựt ngựa lướt tới chỉ vào mặt Vệ Dõng Bưu, quát hỏi:

- Kìa tặc tử, ngươi có phải là Vệ Dõng Đạt đó không?

Vệ Dõng Bưu trợn mắt nạt lớn:

- Không phải! Ta là Vệ Dõng Bưu em của Vệ Dõng Đạt đây, còn ngươi tên họ chi hãy nói mau lên.

Liên Đăng nói:

- Ta là tướng tiên phong của Lưu Nguyên soái tên là Liên Đăng, nếu ngươi không phải là Vệ Dõng Đạt thì ta không thèm đánh, hãy mau mau về kêu Vệ Dõng Đạt ra đây nạp mạng.

Ngô Võ đứng sau lưng Vệ Dõng Bưu nghe Liên Đăng nói phách, nổi giận xung thiên, vỗ ngựa xốc tới hét như sấm nổ:

- Quân cẩu đầu, chớ có khua môi múa mỏ, hãy coi đây, đao của Ngô Võ ta đây!

Vừa nói vừa múa đao nhắm ngay đầu Liên Đăng chém sả xuống. Liên Đăng vội cử giáo đỡ vẹt ra rồi đánh vùi với Ngô Võ. Hai đàng đánh nhau hơn mười hiệp vẫn không phân thắng bại. Lưu Khuê Bích đứng sau trận thấy vậy, lén giương cung bắn một phát trúng nhằm yết hầu khiến Ngô Võ té nhào xuống ngựa. Vệ Dõng Bưu nổi giận giục ngựa lướt tới đánh vùi với

Lưu Khuê Bích. Được ba mươi hiệp, Vệ Dõng Bưu liệu thế đánh không lại, liền quày ngựa bỏ chạy. Khuê Bích giục ngựa rượt theo, vừa đến chân núi, Vệ Dõng Bưu đã lên núi rồi, lâu ra trên núi ném cây đá xuống tơi bời, Lưu Khuê Bích kinh hãi quất ngựa chạy dài.

Vệ Dõng Bưu vào trại thuật việc giao chiến thất bại cho Vệ Dõng Đạt nghe, Vệ Dõng Đạt thản nhiên, nói:

- Việc binh gia thắng bại là lẽ thường, không đáng ngại. Để ngày mai ta ra trận sẽ có cách phá được chúng nó.

Sáng sớm hôm sau, Lưu Khuê Bích kéo quân đến chân núi khiêu chiến, lâu la chạy vào phi báo; Vệ Dõng Đạt mang giáp lên ngựa dẫn binh xuống núi, Trưởng Hoa Tiểu thơ căn dặn:

- Lưu Khuê Bích là một kẻ hung bạo, ca ca có ra trận cần phải cẩn thận lắm mới được.

Vệ Dõng Đạt gật đầu rồi kéo binh xuống núi lập bày trận thế. Trong đám quân của Lưu Khuê Bích có đứa biết mặt Vệ Dõng Đạt nên nói nhỏ với Lưu Khuê Bích:

- Người cầm thanh trường kiếm ấy là Vệ Dõng Đạt đó.

Lưu Khuê Bích liếc thấy Vệ Dõng Đạt mặt trắng như ngọc, môi tợ thoa son, dung mạo đẹp đẽ muôn phần, chàng giựt mình nghĩ thầm:

"Lạ thật! Ai ngờ đâu tên tướng giặc này hình dung lại tuấn nhã đến thế. Nếu vậy thì chắc nó tư tình với Trưởng Hoa Tiểu thơ rồi".

Nhưng Lưu Khuê Bích lại nghĩ:

"Nghe đồn Trưởng Hoa đẹp lắm, nếu nàng có mất trinh đi nữa, cũng còn hơn những hạng gái khác".

Nghĩ rồi, Lưu Khuê Bích giục ngựa lướt tới lớn tiếng hỏi:

- Ngươi có phải là tặc tướng Vệ Dõng Đạt đó không?

Vệ Dõng Đạt gật đầu:

- Chính ta đây, còn ngươi có phải là gian tặc Lưu Khuê Bích?
Lưu Khuê Bích cười ha hả đáp:
- Đã biết danh ta sao không xuống ngựa đầu hàng, để ta ra tay làm gì cho nhọc sức?
- Kìa Lưu tặc! Chớ có phách lối, hãy xem đường kiếm của ta đây.
Nói rồi vỗ ngựa lướt tới vung thanh trường kiếm bay vun vút nhắm vào yếu huyệt đối phương đâm lia lịa. Lưu Khuê Bích thấy đường kiếm đối phương quả nhiên lợi hại, không dám khinh thường vội tràn sang một bên tránh né rồi vung giáo rước đánh. Hai người đánh vùi nhau, cát bay đá chạy, cây lá xung quanh bị sức gió của đao kiếm gãy rụng tơi bời.
Hai người đánh nhau trên mười hiệp chưa phân thắng bại. Vệ Dõng Đạt nhận thấy Lưu Khuê Bích sực lực mạnh mẽ, nhắm bề khó thắng, bè chém bậy một kiếm rồi giả thua chạy bay về núi. Lưu Khuê Bích giục ngựa đuổi theo, lâu la trên núi thấy vậy giương cung bắn xối xả xuống như mưa. Khuê Bích túng thế phải thâu binh về trại.
Vệ Dõng Đạt về trại thuật lại mọi việc cho mẹ con Doãn Phu nhơn nghe và nói:
- Tên gian tặc Lưu Khuê Bích quả nhiên lợi hại, ta cần phải dựng kế mới có thể bắt hắn được.
Dứt lời, liền gọi Vệ Dõng Bưu vào kề tai nói nhỏ một hồi rồi căn dặn:
- Em cứ việc đem năm trăm binh xuống núi y kế mà làm, thế nào cũng bắt được Lưu tặc.
Hôm sau Khuê Bích dẫn quân đến khiêu chiến nữa, Vệ Dõng Đạt liền dẫn binh xuất trận. Khuê Bích vừa trông thấy Vệ Dõng Đạt đã cười như sấm nổ, nói:
- Mi quả đã tới số rồi! Ta cho mi sống sót được một đêm, nay mi dẫn xác đến đây thật là cả gan!

Vệ Dõng Đạt nạt lớn:

- Lưu tặc! Hôm nay mà ta không bắt được mi, quyết không thèm trở về núi nữa!

Nói rồi múa kiếm chém tới như mưa, Lưu Khuê Bích cử giáo rước đánh, hai người đánh nhau hơn ba mươi hiệp, đột nhiên Vệ Dõng Đạt quày ngựa bỏ chạy. Khuê Bích giục ngựa đuổi theo hét:

- Tặc tướng, chạy đi đâu cho khỏi tay ta. Ta quyết theo lấy đầu mi cho mà xem.

Lúc ấy, bọn lâu la Xuy Đài sơn cũng giả vờ hoảng hốt quăng cả vũ khí bỏ chạy tán loạn. Lưu Khuê Bích đắc chí quất ngựa đuổi nà theo. Liên Đăng thấy vậy giục ngựa tiếp theo cản Lưu Khuê Bích:

- Không tiện đâu Nguyên soái ạ! Quân giặc không chạy lên núi tất nhiên có gian kế gì đây, xin Nguyên soái hãy trở lại là hơn.

Lưu Khuê Bích nghe nói giựt mình gò cương lại. Phía trước Vệ Dõng Đạt cũng gò cương lại giơ kiếm chỉ vào mặt Khuê Bích nói lớn:

- Lưu tặc, hôm nay mi đừng hòng sống sót nữa. Mi đã vào vòng mai phục của ta rồi, hãy mau mau xuống ngựa đầu hàng để bảo toàn tánh mạng là hơn.

Lưu Khuê Bích nghe nói nổi giận xung thiên quát to:

- Hay lắm, quân mai phục của mi đâu? Hãy ra đây ta giết hết không chừa một đứa nào cho mà xem.

Nói rồi giục ngựa lướt tới đuổi nà theo Vệ Dõng Đạt, chứ không nghe lời can gián của Liên Đăng nữa.

Vệ Dõng Đạt chạy ngoằn ngoèo qua mấy nẻo đường, đến một khu rừng rậm kia liền quày ngựa lại nhìn thẳng vào mặt Lưu Khuê Bích, nạt lớn:

- Lưu tặc, mi tới số rồi, hãy xuống ngựa chịu trói cho mau.

Lưu Khuê Bích giận tím gan liền múa giáo lướt tới toan đâm Vệ Dõng Đạt, bỗng dưng nghe dưới chân đất rung chuyển rồi đánh ầm một cái. Thế là Lưu

Khuê Bích cả người lẫn ngựa đều sa xuống hầm mất dạng.
Vệ Dõng Đạt ngửa mặt lên trời buông một chuỗi cười khoái trá rồi truyền quân đem câu móc kéo Lưu Khuê Bích lên trói chặt giải tuốt về sơn trại.
Quân sĩ chạy về báo với Liên Đăng. Hắn thất kinh, vội thâu quân rồi sai người đi dọ xem tin tức chủ soái.
Vệ Dõng Đạt giải Lưu Khuê Bích về giam vào ngục, rồi cắt lâu la trông coi kỹ lưỡng, đoạn cho mời mẹ con Doãn Phu nhơn đến tụ nghĩa đường để thương nghị.
Vệ Dõng Đạt nói:
- Con đã bắt được Lưu tặc đem về đây rồi, xin mẫu thân phân xử.
Trưởng Hoa Tiểu thơ nghe nói mừng quá, xen vào nói:
- Lưu Khuê Bích âm mưu hãm hại gia đình ta tan nát, nay đã bắt được rồi, hãy phân thây hắn ra muôn đoạn cho thỏa lòng căm tức.
Vệ Dõng Đạt nói:
- Không nên đâu! Lưu Khuê Bích lãnh mạng của triều đình đến đây, chúng ta không nên giết mà chỉ nên dùng nghiêm hình khảo tra buộc hắn phải làm ra một tờ cung trạng thú nhận hết tội lỗi của hắn, rồi ta đem cái bằng chứng ấy về nạp cho triều đình, mới mong cởi mở nỗi oan ức trước kia được.
Doãn Phu nhơn khen phải, rồi truyền quân dẫn Lưu Khuê Bích vào. Lâu la vâng lệnh, đến ngục thất dẫn Lưu Khuê Bích đến trước sân, nhưng Khuê Bích vẫn đứng hiên ngang với vẻ mặt ngạo nghễ chứ không chịu quì.
Vệ Dõng Đạt nổi giận chỉ vào mặt Khuê Bích, hét:
- Lưu tặc! Mi đã bị bắt đến đây mà còn cứng đầu không chịu quì sao?
Lưu Khuê Bích gằn giọng nói:
- Ta đường đường một vị quan của triều đình, đời nào lại chịu quì lại quân thảo khấu chúng bây. Chúng bây hãy giết ta đi, rồi đây sẽ có quân của triều đình đến đây giết sạch chúng bây không còn chừa một đứa cho mà xem.

Vệ Dõng Đạt cười gằn, nói:

- Mi cậy có Hoàng hậu là chị mi, nên mới âm mưu hãm hại Hoàng Phủ Nguyên soái. Ta hỏi mi, mi có công trạng gì mà được gia phong quyền chức đó? Mi quả thiệt là đứa đại gian ác!

Dứt lời, Vệ Dõng Đạt lên tiếng truyền lệnh:

- Quân sĩ đâu, hãy lấy côn sắt đánh vào đầu gối hắn xem thử hắn có quì không cho biết.

Quân sĩ vâng lệnh, lấy côn nhắm hai đầu gối Lưu Khuê Bích đánh kêu nghe bôm bốp.

Đau quá, Lưu Khuê Bích chịu không nổi, quì xuống năn nỉ:

- Trăm lạy phu nhơn, xin phu nhơn nghĩ tình xưa mà tha thứ cho tôi được về triều thì ơn ấy tôi không bao giờ dám quên.

Doãn Phu nhơn nghe nói càng ghét cay ghét đắng, lớn tiếng mắng:

- Quân gian ác kia, chỉ vì việc tranh hôn mà mi nhẫn tâm phóng hỏa đốt Tiểu Xuân đình toan ám hại con ta, rồi lại thông mưu với cha mi tiến cử phu quân ta ra đương đầu với giặc để rồi sàm tấu cho thánh thượng nghi ngờ. Thế thì hôm nay mi phải cung khai hết ra đây mới khỏi bị tra tấn. Bằng không, nhứt định ta đánh chết bỏ xác tại đây.

Nói rồi truyền quân đem hết hình cụ tra khảo. Quân sĩ vâng lịnh mang ra nào kềm, nào kẹp, nào roi, vồ nọc v.v… Lưu Khuê Bích xem thấy kinh hồn lạc phách, run rẩy nói:

- Thưa phu nhơn, tôi mang quân đến đây chỉ vì mạng Thiên tử chớ không phải tự ý riêng đâu, xin phu nhơn và Đạ vương lượng xét cho tôi nhờ.

Vừa nói, Lưu Khuê Bích vừa lạy lia lịa, Vệ Dõng Đạt nghiêm giọng:

- Tên gian tặc này hiểm ác vô song, nếu không tra tấn nó thì nó không khai đâu.

Nói rồi truyền quân đóng nọc căng Lưu Khuê Bích. Quân sĩ vâng lịnh, đứa

nắm đầu, đứa nắm chân, kéo người Lưu Khuê Bích căng ra nằm thườn thượt giữa sân.

Lưu Khuê Bích sợ quá chết điếng đi một hồi, rồi mếu máo năn nỉ xin mở dây ra đặng khai.

Vệ Dõng Đạt truyền quân tháo dây cho Khuê Bích ngồi dậy. Khuê Bích thú thật hết mọi việc, nào là âm mưu phóng hỏa Tiểu Xuân đình, nào là tư thơ cho cha nhờ âm mưu hãm hại Hoàng Phủ Nguyên soái v.v…

Vệ Dõng Đạt nghe xong, truyền quân đem bút mực đến cho Khuê Bích tự tay viết thành tờ cung trạng. Khuê Bích cực chẳng đã phải viết hết mọi việc, không dám giấu giếm tí nào. Vệ Dõng Đạt còn buộc Khuê Bích phải lăn tay vào tờ cung trạng nữa mới bằng lòng.

Tờ cung trạng làm xong, Vệ Dõng Đạt cười gằn hỏi:

- Mi cố tình hãm hại nhà Hoàng Phủ Nguyên soái để cướp mối lương duyên họ Mạnh, nhưng kết quả mi có được gì không?

Khuê Bích thở dài, đáp:

- Chỉ vì họ Mạnh mà làm cho tôi bị gian nan cực khổ muôn phần.

Rồi Khuê Bích thuật hết mọi việc lại và chỉ cái sẹo trên trán mình, nói:

- Nàng Mạnh Lệ Quân dùng dao cố sát tôi, may tôi tránh né khỏi, chỉ trúng vào trán này mang sẹo mà thôi, nếu không thì bỏ mạng rồi còn đâu!

Doãn Phu nhơn nghe Khuê Bích nói Mạnh Lệ Quân giấu dao trong mình hành thích Khuê Bích rồi nhảy xuống Côn Minh trì tự vận rồi; đau xót vô cùng liền khóc òa lên, nói:

- Cảm thương thay cho Mạnh Lệ Quân, một trang hiền đức, chỉ vì nhà ta mà nàng phải thủ tiết liều mình. Ôi! Ta đau khổ biết dường nào!

Vệ Dõng Đạt và Trưởng Hoa Tiểu thơ cũng không ngăn được giọt lệ, cả hai đều sụt sùi, nói:

- Mạnh Lệ Quân giữ dạ trung thành với nhà Hoàng Phủ như vậy thật đáng

kính trọng và xót thương vô cùng!

Khóc than một hồi rồi Doãn Phu nhơn chỉ vào mặt Lưu Khuê Bích mắng:

- Tên ác ôn kia! Chính mi đã giết mất một đứa dâu hiền của ta rồi, mi có biết không? Tội ác của mi đã dẫy đầy, ta không đủ can đảm nhìn thấy mặt mi nữa.

Nói rồi truyền quân đem Khuê Bích giam vào ngục tối.

Lời Bình:

- Lưu Khuê Bích xung phong đem quân đi dẹp thảo khấu, không phải với mục đích bảo vệ an ninh cho tổ quốc, mà lại là mượn cái thế lực quân đội của nhà vua để bắt gái về thỏa mãn lòng dục của mình, quả là một tư tưởng bất lương, thảo nào trời không cho cóc mọc đuôi cũng phải. Ngày nay cũng có biết bao người mượn cái chức vụ và địa vị của mình để trả thù riêng hay trục lợi cho cá nhân mình. Những kẻ ấy là những con sâu mọt của quốc gia, cần phải thải trừ sớm chừng nào hay chừng nấy.

- Những kẻ anh hùng luôn luôn biết hy sinh tấm thân mình để phụng sự cho đại nghĩa, ngược lại những kẻ hành động vì cá nhân mình toàn là hạng tiểu nhơn mất tư cách, cho nên sau khi Lưu Khuê Bích bị Vệ Dõng Đạt bắt rồi, lòng đầy kinh hãi. Trước cái chết, hắn run lẩy bẩy cầu xin lấy sự sống với bất cứ giá nào, hắn quì lụy, lạy lục, không còn biết sỉ nhục là gì. Thế thì ta cũng không nên trách Tô Yến Tuyết, con một mụ vú nghèo nàn, sao lại ghét bỏ một công tử con nhà hầu tước.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Hai Mươi Bảy

Lương Thừa tướng gieo cầu chọn rể quí,
Tô Yến Tuyết quyết giữ tấm lòng trinh.

Liên Đăng sai quân đi dọ thám, biết Lưu Khuê Bích chỉ bị giam cầm chứ không đến nỗi nguy hại đến tánh mạng, nên yên trí rút quân về, thuật hết mọi việc cho vua Thành Tôn nghe và trách Lưu Khuê Bích vì không nghe qua lời can gián của mình nên mới trúng nhằm mưu kế.

Vua Thành Tôn nghe qua nửa sợ nửa giận, còn Lưu Tiệp thì khóc ròng, vập đầu trước bệ tâu:

- Bởi tiện nhi hết lòng vì nước nên bị bắt, xin bệ hạ kíp sai một viên thượng tướng đem binh đến để cứu hắn và bắt hết bọn Vệ Dõng Đạt cùng Doãn Phu nhơn đem về kinh hành quyết cho rồi!

Vua Thành Tôn gật đầu phán:

- Phải đấy, bọn cường khấu này dám cả gan bắt Lưu Quốc cựu là một vị mạng quan của triều đình, ta phải phát binh đi tiễu trừ gấp mới được.

Vua Thành Tôn vừa dứt lời, xảy thấy hữu Thừa tướng là Kỳ Thạnh Đức và Lương Giám bước ra quì tâu:

- Xin bệ hạ chớ vội phát binh đi đánh Xuy Đài sơn, vì hiện nay giặc Phiên đang đánh phá Đăng Châu gắt lắm, quan Trấn Uy là Dương Bỉnh Nghĩa đã bị luôn mấy trận, nếu bây giờ ta cử binh đi đánh Xuy Đài sơn, thế nào Vệ Dõng Đạt túng thế phải đầu hàng binh Phiên. Bấy giờ ta phải đương đầu với

hai thứ giặc: nội chiến lẫn ngoại xâm thì bất lợi cho ta lắm.
Vua Thành Tôn nói:
- Hai khanh nói cũng có lý, song nay Lưu Quốc cựu bị bắt, không biết rồi đây sống thác lẽ nào, nếu không cứu gấp, làm sao trẫm an tâm được?
Hai vị Thừa tướng đồng tâu:
- Hiện nay vợ con Hoàng Phủ Kính có mặt tại Xuy Đài sơn, nếu Vệ Dõng Đạt có ra tay sát hại Lưu Quốc cựu sẽ có hai người ấy cản ngăn, chắc không hề chi đâu, xin bệ hạ chớ lo ngại.
Vua Thành Tôn nghe nói chí lý, liền quay qua nói với Lưu Tiệp:
- Quốc trượng hãy yên chí, đợi khi nào dẹp xong giặc Phiên, trẫm sẽ phát binh đi cứu Quốc cựu về cho.
Lưu Tiệp lòng đầy lo ngại, nhưng bất đắc dĩ phải vâng lời.
Rồi vua Thành Tôn tuyên bố bãi chầu, các quan ai về dinh nấy.
Lúc ấy Lệ Minh Đường hay tin Lưu Khuê Bích bị bắt nên lòng lo ngại, vì hiện thời Doãn Phu nhơn đang có mặt ở Xuy Đài sơn, nếu triều đình cử đại binh đến thì nguy tai, lại có hại cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa sau này. Vinh Phát trông thấy Lệ Minh Đường lộ vẻ lo âu nên lên tiếng khuyên giải:
- Tiểu thơ chớ nên lo lắng lắm mà hao tổn tinh thần, vì lẽ mọi việc ở đời đều do sự xếp đặt của hóa công, vậy nên bổn phận của tiểu thơ ngày ngày là nên lập chí cầu cho được công danh, mới hòng gỡ được nỗi oan tình trước kia.
Lệ Minh Đường nghe lời can gián phải lẽ, nên cũng nguôi bớt nỗi ưu phiền.
Ngày kia, nhằm ngày mười sáu tháng hai, vua Thành Tôn lâm triều, có quan Lễ bộ Thượng thơ là Khổng Thông bước ra quì tâu:
- Năm nay đã đến kỳ hội thi, hiện cử tử bốn phương đã tề tựu về kinh đông lắm, vậy xin bệ hạ hãy chọn khảo quan đặng mở hội.
Vua Thành Tôn vội cử quan hữu Thừa tướng là Lương Giám làm chủ khảo còn quan Lễ bộ Thị lang là Văn Minh Viễn làm phó chủ khảo.

Hai người lãnh chỉ tạ ơn lui ra. Lương Giám về nhà thuật lại với vợ là Cảnh Phu nhơn:

- Vừa rồi, Thánh thượng giao phó tôi làm chánh chủ khảo khoa thi hội năm nay.

Cảnh Phu nhơn nghe nói mừng lắm, Tố Hoa cũng chạy ra chúc mừng, rồi truyền cho gia nhơn sửa soạn hành trang đặng cho Lương Giám cùng với khảo quan khác đến trường thi.

Nhắc qua Lệ Minh Đường cùng vào thi hội kỳ này. Khi treo bảng, thấy Lệ Minh Đường đỗ Giải nguyên, còn Ngô Đạo Am thì đỗ hạng ba mươi ba. Thấy mình được đỗ cao, Lệ Minh Đường nghĩ thầm:

"Nếu vậy thì trời cũng chiều ta đấy, có lẽ ta báo thù cho nhà họ Hoàng Phủ đặng cũng nên".

Du Trí Văn cũng mừng rỡ khôn cùng, vì ông ta cũng được hân hạnh có hai người học trò ở đậu nhà mình đều đậu cả.

Khi xuất bảng rồi, Lương Giám giở ra xem danh tánh mới hay ông Giải nguyên mới có mười bảy tuổi chưa có vợ, nên thầm nghĩ:

"Người này mới mười bảy tuổi mà đỗ Giải nguyên quả là một bậc kỳ tài trong thiên hạ, nếu diện mạo người không đến nỗi xấu xa cho lắm thì ta quyết gả con ta cho người".

Lương Giám vừa nghĩ đến đây, xảy thấy có gia tướng vào báo:

- Có quan Giải nguyên đến xin vào yết kiến.

Lương Giám truyền lịnh cho mời vào, vừa trông thấy Lệ Minh Đường diện mạo phi phàm, ôi chao, miệng ông Giải nguyên cười tươi như hoa nở. Lệ Minh Đường quì lạy và thưa:

- Tôi tài sơ học thiển nhờ có ân sư giúp đỡ nên mới đươc như ngày nay.

Sau khi truyền cho gia nhơn bảo đem trà lên mời uống, Lương Giám nói:

- Tôi không ngờ ông Giải nguyên tuổi còn quá trẻ mà văn chương đã lỗi lạc

như vậy, có lẽ kiếp trước đã tích đức tu nhơn dày công nên ngày nay mới được hưởng phúc nhất trần gian.

Lệ Minh Đường khiêm nhường nói:

- Thưa Thừa tướng, tiên thế và gia phụ tôi đều không có khoa bảng gì cả, chỉ chuyên nghề ruộng vườn mà thôi. Tôi lớn lên nhờ nghĩa phụ Khương Nhược Sơn ở Hồ Quảng lo lắng dạy dỗ cho nên mới có kết quả như ngày nay.

Lương Giám nghe qua lấy làm lạ hỏi:

- Tại sao tổ phụ là người rẫy bái quê mùa, lại có con cháu tài năng xuất chúng đến thế? Quả là bạch ốc xuất công khanh, thật là đáng khen, nhưng chẳng hay tại sao Giải nguyên đã đến tuổi này mà chưa cưới vợ?

Lệ Minh Đường đáp xuôi:

- Chỉ vì tôi còn nhỏ tuổi, hơn nữa công danh chưa thành đạt nên chưa dám tính đến việc hôn nhơn.

Lương Giám nghe nói càng khen ngợi, lão căn dặn:

- Đến kỳ thi đình này, ngươi nên cố gắng có lẽ đoạt được Giải nguyên đấy.

Lệ Minh Đường hầu chuyện hồi lâu rồi cáo lỗi xin về.

Hôm sau Lương Giám và các quan giám khảo đem các bài thi vào trào cho vua Thành Tôn xem. Vua xem qua quyển văn của Lệ Minh Đường lớn tiếng khen không ngớt. Vua ban thưởng cho Lương Giám và khảo quan đã có công khám xét kỹ lưỡng.

Các quan cúi đầu lạy tạ lui ra ai về dinh nấy.

Hôm sau, đến kỳ thi đình Lệ Minh Đường phục sức chỉnh tề nổi bật hơn cả mọi người, thoạt trông thấy vua đã có lòng mến yêu. Riêng Lương Giám đã đoán chắc thế nào Lệ Minh Đường cũng đoạt được khôi nguyên, nên ông ta đã bàn với vợ mình là Cảnh Phu nhơn rằng:

- Nếu con gái mình mà kết duyên được với Lệ Minh Đường thì thật là hữu phước vậy.

Cảnh Phu nhơn nói:

- Nếu vậy thì thế nào cũng phải mời gã vào cho tôi diện kiến mới được.

Lương Giám đáp:

- Thế nào đến ngày mùng ba tháng tư này ta cũng sẽ lập một huê lầu nơi trước phủ để bày cách gieo cầu cho tiểu thơ bói hôi. Được như vậy, thế nào chàng ta cũng đến đây, chứ nếu mời một cách đường đột, thế nào cũng bị chàng từ chối.

Cảnh Phu nhơn mỉm cười đáp:

- Phu quân dùng cách đó e bất tiện chăng? Vả chăng hôn nhân là việc cần phải có sự chấp nhận cả đôi bên mới được chớ.

Lương Giám mỉm cười đáp:

- Cần gì? Miễn là ta chọn được một người rể lý tưởng là được rồi.

Mấy hôm sau, Tố Hoa thấy cha mình mướn thợ đến lập huê lầu trước cửa phủ thì hỏi Cảnh Phu nhơn:

- Họ lập huê lầu làm gì đó hở mẹ?

Cảnh Phu nhơn nhìn đứa con yêu dấu của mình mỉm cười đáp:

- Con không biết ư? Con hãy lo sửa soạn thêu gối kết hôn thì vừa.

Tố Hoa mặt đỏ bừng bẽn lẽn đáp:

- Sao nghĩa mẫu lại nói vậy?

Cảnh Phu nhơn thuật lại đầu đuôi câu chuyện cho Tố Hoa nghe. Nghe xong, Tố Hoa biến sắc mặt, nàng nghĩ:

"Trước đây ta cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa thề non hẹn biển, thế mà hôm nay nghĩa mẫu ta vô tình đã tính việc trăm năm cho mình, nhưng trách thay sao nghĩa mẫu ta lại không báo trước cho ta biết?".

Nghĩ rồi, nàng khóc nức nở nói:

- Công ơn lão gia dưỡng dục bấy lâu, con chưa đền đáp được việc gì, như vậy con nhất định không đi lấy chồng đâu.

Cảnh Phu nhơn nói:

- Con nói sao lạ vậy? Gái lớn lên là phải lấy chồng, không lẽ ở vậy hoài với cha mẹ sao? Vả lại ta kén chọn rể là người có tài mạo kiêm toàn, cũng là bậc công hầu khanh tướng, con không bằng lòng ư?

Tố Hoa nói:

- Thà con liều chết chứ con không chịu đâu.

Cảnh Phu nhơn không biết khuyên giải cách nào cho được, bà mặc cho nàng ngồi khóc nức nở, lui ra ngoài lập cách khuyên giải.

Tố Hoa ngồi một mình khóc thầm:

"Ta đã nguyện với lòng như vậy, không biết hôm nay có giữ được danh tiết nữa hay không?".

Hôm sau Lương Giám nói với vợ:

- Bà đã lo liệu gì chưa? Ngày mai đây đã đến ngày gieo cầu kén rể rồi.

Cảnh Phu nhơn bèn thuật lại:

- Không hiểu tại sao con Tố Hoa một mực không chịu, cứ khóc lóc mãi.

Lương Giám thản nhiên nói:

- Phu nhơn đừng bận tâm đến việc ấy. Phàm con gái có chồng e lệ là thường, tôi tin chắc hễ cho hắn gặp Lệ Minh Đường, thế nào cũng bằng lòng ngay.

Cảnh Phu nhơn đáp:

- Tôi biết tánh tình nó khẳng khái lắm. Nếu áp bức, tôi e nó liều chết, biết liệu làm sao?

Lương Giám đáp:

- Bà hãy tin theo ý tôi đi, nếu có việc chi thì lúc ấy hãy lo liệu sau.

Cảnh Phu nhơn nghe nói cũng an lòng.

Một mình Tố Hoa ngồi trong thư phòng, ý nghĩ quyên sinh cứ lởn vởn trong đầu óc nàng, sau những con nức nở thầm trách duyên phận mình trắc trở, nàng ngủ mê đi lúc nào không hay. Nàng nằm chiêm bao thấy một ông già

tóc bạc phơ, tay chống gậy tre ung dung bước vào phòng nàng. Tố Hoa lấy làm bất bình la lớn:

- Hãy bước ra mau! Đây là chỗ thư phòng của đàn bà con gái, ông vào đây làm gì?

Ông già mỉm cười đáp:

- Tô Yến Tuyết! Con có biết ta đây là ai không? Ta đây chính là Nguyệt Hiệp lão nhơn, vâng lệnh Ngọc Hoàng Thượng Đế coi việc nhơn duyên cho trần gian, ta nói cho con biết rõ, số con có ba lần động phòng hoa chúc, lần này là lần thứ hai, đó là tiền định, nhưng không có điều chi hại đến tiết trinh của con đâu. Chớ liều mình uổng mạng con nhé!

Nói đến đây, ông lên tiếng ngâm một bài thơ như sau:

"Mạc tu điêu trướng ngộ lương thần,

"Tức nhựt trang đài vọng cố nhân.

"Tịch thế lương duyên chung hội hiệp.

"Tam phiên huê chúc thỏa vi chân.

Ngâm xong, ông ta còn dặn thêm:

- Con hãy nhớ kỹ bốn câu thơ ấy, sẽ có ứng nghiệm sau này về số phận của suốt đời con.

Nói xong, ông ta vói tay chộp lấy Tố Hoa, khiến nàng hoảng hốt dựt mình tỉnh dậy trong niềm xao xuyến lo âu.

Nàng thầm nhủ:

"Không biết giấc mộng có thể biến thành sự thật hay không? À, thì duyên nợ định mệnh của mình đã như thế, không biết ta có gặp được người yêu hay không?" Bỗng một tia hy bọng hiện lên trong lòng nàng vì nàng nghĩ rằng: chắc ngày mai Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng có đến dự cuộc kén rể của cha nàng chăng? Rồi những ý tưởng khác lại kéo đến như những đám mây đen, nàng cảm tưởng ngày mai là một ngày đen tối, nàng tự nhủ: "Thôi! Ta cũng

liều nhắm mắt đưa chân, mặc cho số mệnh đẩy đưa".
Nghĩ vậy, nàng cảm thấy đỡ xót thương cho thân phận mình ngày nào.
Rồi nàng lại nghĩ:
"Biết đâu ngày mai này ta lại chẳng gieo cầu vào Hoàng Phủ Thiếu Hoa, rồi ta cùng chàng lại kết duyên cầm sắt cho bõ những ngày ước mơ".
Nghĩ đến đây, nàng sung sướng vô cùng, quyết tâm chờ đợi đến giờ phút ấy.

Lời Bình:

- Thời phong kiến còn cho đàn bà là hạng trí lự thiển cận không làm chi nên chuyện, họ là đồ chơi của đàn ông để rồi sanh con đẻ cái, nâng khăn đỡ trắp cho đấng lang quân. Họ có nhiệm vụ nấp kín trong phòng the để thủ tiết thờ chồng. Cái quan niệm khinh miệt đầy áp bức ấy đã làm cho bao người phẫn nộ.

Tác giả Tái sanh duyên đây cũng cương quyết đá đổ quan niệm ấy, nên đã đưa cô gái Mạnh Lệ Quân ra ngoài đời bằng cách cải dạng nam trang và cho người ta thấy tài năng của nữ giới. Đây quả là một tư tưởng cách mạng thời bấy giờ. Thật đáng khen vậy.

- Phàm con người có một trái tim, tất nhiên chỉ yêu một người mà thôi mới gọi là tình yêu thiêng liêng và cao thượng. Những cô gái như Mạnh Lệ Quân, Tô Yến Tuyết lớn lên, họ có quyền yêu một người mà họ cho là hợp với tư tưởng họ. Một khi họ đã yêu rồi thì không một hoàn cảnh nào khiến họ thay lòng đổi dạ. Cái gương tình cao cả ấy trải qua bao nhiêu thế hệ, tưởng không thể không phủ nhận được. Đàn bà họ cao thượng như vậy, tại sao đàn ông bao nhiêu vợ cũng được? Ôi! Quả là một việc bất công và thấp hèn. Đọc đến đây chắc độc giả không ai là không phản đối quan niệm đa thê này!

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Hai Mươi Tám

Trúng tú cầu, Lệ Minh Đường cưới vợ.
Thấy kim thoa, Tô Yến Tuyết nghi lòng.

Hôm ấy nhằm ngày mùng ba tháng tư, là ngày xướng danh các vị tân khoa tại cửa Liên môn theo thường lệ, nên vua Thành Tôn ngự ra kim điện để nghe xướng danh.

Quan Thượng thơ đứng trên đài cao, lớn tiếng đọc:

- Thứ nhứt: Đệ nhứt giáp, đệ nhứt danh, Trạng nguyên là Lệ Quân Ngọc, mười bảy tuổi, quê huyện Hàm Ninh, phủ Võ Xương, tỉnh Hồ Quảng.
- Thứ hai: Đệ nhứt giáp đệ nhị danh, Bảng nhãn là Dương Thiên Tước, hai mươi bốn tuổi, quê huyện Tường Phù, phủ Khai Phong, tỉnh Hà Nam.
- Thứ ba: Đệ nhứt giáp, đệ tam danh, Thám hoa là Châu Thiệu Lân, hai mươi hai tuổi, quê huyện Triều Thủy, phủ Triều Châu, tỉnh Quảng Đông.

Còn nhị giáp và tam giáp tấn sĩ cả thảy ba trăm năm mươi bảy người đều đặng vào lãnh mão áo, rồi bái mạng và dự yến. Lúc ấy Lệ Minh Đường mặt mày hớn hở, sắc diện lại càng thêm xinh đẹp.

Vua Thành Tôn thấy thế phán khen:

- Năm trẫm lên ngôi mười bảy tuổi, nay khanh thi đỗ Trạng nguyên cũng mười bảy tuổi, quả là hiếm có trên đời.

Dứt lời, vua buông một chuỗi cười khoái trá. Lệ Minh Đường quì tâu:

- Hạ thần tài sơ học thiển, mong bệ hạ có lòng thương đến, cho đỗ đặng

Trạng Nguyên, thật cái ơn ấy dẫu tan xương nát thịt cũng chưa trả đặng.
Vua Thành Tôn nghe tâu lấy làm đẹp dạ, liền truyền quân đem ngựa đến để mấy ông tân khoa đi du nhai.
Hôm ấy, Mạnh Sĩ Nguyên vì bận việc nhà không vào triều được nên không gặp Lệ Minh Đường, còn Lương Giám khi thấy mấy ông tân khoa lên ngựa đi, vội vàng về phủ nói với Cảnh Phu nhơn:
- Mấy ông tân khoa sắp đến đây bây giờ, vậy phu nhơn hãy mau mau bảo Tố Hoa nó lên ngồi sẵn trên lầu đặng chờ họ.
Cảnh Phu nhơn nghe nói cũng mừng rỡ, vội kêu con nữ tỳ biết mặt Lệ Minh Đường đến dặn:
- Mi hãy theo tiểu thơ lên lầu đứng hầu, hễ thấy Trạng nguyên Lệ Minh Đường đến thì chỉ cho tiểu thơ biết, nếu tiểu thơ không chịu gieo cầu thì mi hãy lấy tú cầu ném đại vào mình Trạng Nguyên. Hễ tú cầu trúng đặng Trạng nguyên thì ta sẽ trọng thưởng.
Rồi Cảnh Phu nhơn lại kêu bọn gia tướng canh ngoài phủ, dặn:
- Khi nào chúng bây thấy tú cầu gieo trúng nhằm Trạng nguyên rồi thì phải xúm nhau hoan hô ông rể mới và mời người vào phủ cho ta.
Bọn gia tướng vâng lệnh lui ra ngoài đứng canh gác như cũ.
Một lát sau, thấy Tố Hoa lên ngồi trên huê lầu, Cảnh Phu nhơn bước lên căn dặn:
- Tố Hoa con ơi! Thân phụ con đã hết lòng vì con nên bày ra cái kế này để kén rể quí. Con nên biết Lệ Minh Đường chỉ có mười bảy tuổi mà đỗ cả tam nguyên cập đệ, thật trên đời ít có. Vậy chốc nữa đây chàng đến sẽ có con nữ tỳ này chỉ cho con biết, con hãy lấy tú cầu gieo cho trúng chàng, kẻo lỡ cơ hội tốt.
Tố Hoa lòng chỉ mong đợi Hoàng Phủ Thiếu Hoa nên khi nghe Cảnh Phu nhơn nói vậy, liền cúi đầu vâng dạ. Cảnh Phu nhơn thấy thế mừng rỡ vô

cùng liền bảo tỳ nữ đem trái cầu thêu gấm để sẵn trên huê lầu, lại thêm một dàn nhạc giúp vui nữa.

Lúc bấy giờ, dân chúng kéo đến trước huê lầu đứng xem chật ních, nên phải có người đứng dẹp mới giữ được trật tự.

Tố Hoa ngồi trên huê lầu đảo mắt nhìn bốn bên, có ý tìm kiếm Hoàng Phủ Thiếu Hoa, nhưng tìm mãi không thấy bóng chàng đâu cả, lòng nàng rối như tơ vò. Nàng thất vọng, hai hàng nước mắt tự nhiên tuôn xuống ướt cả đôi má hồng đào.

Một khắc trôi qua, bỗng nghe mọi người reo lên:

- Các quan tân khoa đến rồi!

Lệ Minh Đường cỡi ngựa đi trước, chàng vừa trông thấy huê lầu, vội hỏi quân sĩ:

- Trước cửa quan, Thừa tướng lại lập một tòa lầu để chi vậy?

Quân sĩ đáp:

- Chúng tôi có nghe nói quan Thừa tướng lập huê lầu ấy để kén chồng cho tiểu thơ.

Lệ Minh Đường nghe nói, gò cương ngựa lại, ra vẻ do dự. Dương Thiên Tước và Châu Thiệu Lân ở sau đi tới thấy vậy, hỏi:

- Ủa, tại sao quan Trạng dừng lại làm gì?

Lệ Minh Đường giơ tay chỉ huê lầu, nói:

- Lương Tiểu thơ định gieo cầu để kén chồng, nên tôi không dám đến vội.

Hai người nghe nói cười xòa:

- Nếu vậy thì hay lắm! Chúng tôi đây đều đã có vợ cả rồi, riêng quan Trạng là chưa có vợ, vậy ngày nay quan Trạng đều chiếm cả đại tiểu đăng khoa, còn gì hân hạnh cho bằng! Thôi ta hãy tiến tới, chớ nên e lệ mà hỏng việc.

Lệ Minh Đường nghĩ thầm:

"Hiện nay Lương Giám đang làm Thừa tướng, nếu ta được vào làm rể người

thì ta có thể nhờ thế lực họ Lương để trị họ Lưu, báo cừu cho nhà Hoàng Phủ. Riêng về phần Lương Tiểu thơ thì lần lựa ta sẽ dùng trí mà đối xử với nàng. Ôi! Ta đã có gan cải dạng nam trang thi đỗ đến Trạng nguyên, thì ta há lại sợ chi mà không dám cưới vợ?".

Nghĩ đến đây, Lệ Minh Đường mỉm một nụ cười ngạo nghễ, rồi giục ngựa ung dung lướt tới.

Con tỳ nữ đứng trên lầu vừa thoáng thấy Lệ Minh Đường, liền nói nhỏ với Tố Hoa:

- Người trẻ tuổi cỡi ngựa đi trước kia là tân Trạng nguyên Lệ Quân Ngọc đó! Tiểu thơ hãy mau mau gieo cầu xuống cho người đi.

Nhưng Tố Hoa cứ ngồi ngơ ngẩn, hình như không thèm để ý đến câu nói của con tỳ nữ, vì nàng đang chủ tâm tìm kiếm cho được Hoàng Phủ Thiếu Hoa mà thôi, song tìm mãi không thấy, khiến nàng rối loạn cả tâm thần, như người say ngủ, sắc mặt bơ phờ vô cùng thảm hại.

Bọn tỳ nữ thôi thúc mãi vẫn không thấy Tố Hoa nhúc nhích, chúng vội lấy tú cầu ném đại xuống và tú cầu trúng ngay mình quan Trạng nguyên.

Bọn gia tướng ở trước phủ thấy thế, vội vàng vỗ tay reo lên rồi xúm nhau chạy ra đứng trước đầu ngựa Lệ Minh Đường, vòng tay bẩm:

- Chúng tôi kính mừng ông rể mới.

Nói rồi, chúng phò Lệ Minh Đường đi thẳng vào phủ để bái yết vợ chồng Lương Giám. Lúc ấy, vợ chồng Lương Giám đang ngồi sau hậu đường chờ đợi tin mừng, xảy có con nữ tỳ chạy vào bẩm:

- Bẩm lão gia và phu nhơn, tiểu thơ đã gieo cầu trúng nhằm quan tân khoa Trạng nguyên rồi.

Lương Giám mừng rỡ, hỏi:

- Thế sao không thấy tiểu thơ mi về đây?

Nữ tỳ đáp:

- Không hiểu tại sao tiểu thơ lại âu sầu buồn bã, hiện tiểu thơ đã về phòng an nghỉ rồi.

Cảnh Phu nhơn lo ngại, khẽ nói với chồng:

- Nó có thái độ không vui như vậy, ta biết liệu sao đây?

Lương Giám mỉm cười, nói:

- Chắc nó buồn vì một việc riêng gì đây, nhưng được một đấng ông chồng như vậy thì lo gì mà không vui, phu nhơn hãy an tâm, không hề gì đâu mà sợ.

Vợ chồng Lương Giám đang bàn luận, bỗng có tên gia nhơn vào thưa:

- Bẩm lão gia, tiểu thơ đã gieo cầu trúng quan Trạng rồi nên chúng tôi đã mời người vào đây. Hiện các quan tân khoa đã đến trước cửa phủ, xin vào yết kiến và chúc mừng.

Lương Giám nói:

- Mi hãy ra thưa lại rằng: Ta xin từ tạ các quan tân khoa, xin hẹn ngày khác, chỉ mời một mình quan Trạng nguyên vào đây mà thôi.

Gia tướng vâng lịnh, ra thưa lại với các quan tân khoa và mời Lệ Minh Đường vào.

Lệ Minh Đường quay lại tỏ lời xin lỗi với mấy ông bạn đồng liêu:

- Các bạn hãy cho phép tôi được tạm chia tay để vào bái yết Lương Thừa tướng một chút.

Các vị tân khoa đồng nói:

- Quan Trạng cứ việc tự tiện.

Nói rồi họ cùng lên ngựa ra đi, còn Lệ Minh Đường thì theo gia tướng thẳng vào phủ.

Vào đến nơi, Lệ Minh Đường quì xuống vái lạy, Lương Giám vội vã đỡ dậy, mời ngồi và nói:

- Tiện nữ là Tố Hoa vụng về thô kệch, nay may nhờ trời xui khiến gieo tú

cầu trúng nhằm Trạng nguyên, thật quả là phước lớn cho tiện nữ vô cùng. Vậy tiện nữ có điều chi sơ suất, xin Trạng nguyên tha thứ và chỉ giáo cho.
Lệ Minh Đường khiêm nhường, nói:
- Tôi vốn con nhà hạ tiện mà nay được kết duyên với lệnh ái, chỉ sợ không xứng đáng. Xin ân sư hãy chọn con nhà thế phiệt khác thì phải hơn.
Lương Giám cười ha ha, nói:
- Việc lương duyên là do trời định, chớ có ai muốn được đâu! Hà tất Trạng nguyên phải khiêm nhường làm gì!
Lệ Minh Đường cúi đầu thưa:
- Nay nhạc phụ đã có lòng đoái thương, tiểu tế đâu dám từ chối.
Dứt lời, Lệ Minh Đường cúi lạy Lương Giám và xin mời Cảnh Phu nhơn ra để được bái yết.
Sau khi bái yết xong, Cảnh Phu nhơn lên tiếng hỏi:
- Chẳng hay lịnh tôn quê ở đâu?
- Thưa, song thân tôi vốn là những người quê mùa chất phác, chuyên nghề nông ở huyện Tương Dương, gia đạo hàn vi. Lúc tôi còn nhỏ, tôi được may mắn nhờ ông Khương Nhược Sơn, một nhà phú thương ở huyện Võ Xương đem về nhận là nghĩa tử và nuôi nấng cho tôi đến lúc trưởng thành.
Lương Giám nói:
- Thế còn gì hay hơn! Hãy chọn ngày tốt làm lễ thành hôn rồi hiền tế hãy ở luôn tại đây cho tiện.
Lệ Minh Đường nói:
- Được vậy thì còn gì hân hạnh cho bằng!
Nói rồi liền cáo từ lui ra, tung mình lên ngựa theo mấy ông tân khoa kia đi du nhai tiếp tục.
Đến chiều tối, Lệ Minh Đường mới trở về quán cũ, Du Trí Văn và Ngô Đạo Am đều mừng rỡ vì thấy Lệ Minh Được gặp được cuộc lương duyên rất

xứng đáng. Riêng phần Ngô Đạo Am thì hy vọng rồi đây mình sẽ được nương dựa vào một nơi có thế lực.

Sau đó, Du Trí Văn truyền gia nhơn dọn tiệc ăn mừng. Trong bữa tiệc, Ngô Đạo Am sực nhớ đến một việc, bèn nói với Lệ Minh Đường:

- Nay Thừa tướng đã gả con, tất nhiên ta phải lo đồ sính lễ, nhưng để cho xứng đáng với nhà Thừa tướng, chắc đồ sính lễ phải sắm nhiều lắm, mà ta đem tiền theo rất ít, biết liệu sao đây?

Du Trí Văn nghe nói, cười ha hả, nói:

- Việc ấy không đáng ngại, tôi đây tuy bất tài, nhưng với các lễ ấy tôi có thể đảm đương chu toàn được.

Lệ Minh Đường tỏ lời biết ơn rồi bước vào thơ phòng lấy ra một trăm lượng vàng và một số nữ trang, có thừa để nạp lễ sính.

Du Trí Văn xem qua, lên tiếng khen:

- Tôi biết lắm mà! Ông Khương Nhược Sơn đã làm việc gì là lo chu đáo lắm.

Nói rồi, cả ba đều ngồi lại ăn uống như cũ. Lúc ấy Vinh Phát trông thấy Lệ Minh Đường sửa soạn đồ sính lễ, nó giựt mình nghĩ thầm:

"Ôi chao! Nếu tiểu thơ làm như vậy thì thiệt thòi cho đời Lương Tiểu thơ quá!".

Rồi hắn rón rén bước đến kéo áo Lệ Minh Đường giựt giựt mấy cái tỏ ý bảo đừng, nhưng Lệ Minh Đường giả vờ không hay biết, cứ thản nhiên ngồi uống rượu.

Tiệc rượu mãn, Lệ Minh Đường trở vào phòng với vẻ mặt hớn hở, ra vẻ đắc chí lắm. Vinh Phát ngạc nhiên hỏi:

- Sao tiểu thơ lại cưới vợ là nghĩa lý gì?

Lệ Minh Đường cười gằn đáp:

- Ta đã có gan giả trai thi đỗ Trạng nguyên thì cũng có gan cưới vợ chớ sao?

Vinh Phát cười khẩy, nói:

- Hễ học giỏi có tài thì thi đỗ Trạng nguyên được, chứ đàn bà cưới vợ biết làm sao cho tiện?

Lệ Minh Đường nói:

- Mi chớ lo, ta đã có chước hay giải quyết được việc ấy.

Vinh Phát trố mắt nhìn Minh Đường đầy vẻ ngạc nhiên, hắn nghĩ:

"Chẳng lẽ tiểu thơ có tài hóa ra đàn ông được sao?".

Qua hôm sau, vua Thành Tôn phê cho Trạng nguyên Lệ Minh Đường được bổ vào sở Hàn lâm tu soạn, còn Bảng nhãn, Thám hoa thì bổ vào sở Biên tu. Ngô Đạo Am cũng được bổ làm Thứ cát sĩ, lãnh chức Tri huyện.

Qua ngày mười bảy, Lệ Minh Đường đem nạp sính lễ và định đến ngày hai mươi thì làm lễ cưới, lại còn cậy Tây đài ngự là Hạ Phùng Dị làm mai nhơn. Khi Lương Giám nhận xong đồ sính lễ, lập tức thiết tiệc đãi Hạ Phùng Dị, cuộc ăn uống kéo dài đến nửa ngày mới mãn. Phùng Dị cáo từ lui về, Lương Giám xem lại các đồ sính lễ thì thấy món nào cũng quí giá vô cùng, Lương Giám nghĩ thầm:

"Chắc con gái ta trông thấy đồ sính lễ này, làm gì cũng vui lòng".

Vừa nghĩ đến đây, bỗng thấy con Thúy Hạc chạy vào thưa:

- Thưa lão gia và phu nhơn, không hiểu sao tôi trông tiểu thơ buồn bã vô cùng, nãy giờ tiểu thơ nằm im lìm trên giường, chốc chốc lại thở dài não ruột.

Cảnh Phu nhơn nhìn Lương Giám, nói:

- Chính tôi cũng không hiểu cớ sao mỗi lần nói đến việc hôn nhơn thì trông nó buồn bã lạ thường.

Bà nói rồi bưng hết đồ sính lễ ra bảo con Thúy Hạc và con Tiểu Loan hãy đem lên lầu cho Tố Hoa. Hai đứa vâng lệnh bưng lên lầu và nói với Tố Hoa:

- Lão gia và phu nhơn dạy đem đồ sính lễ này đến cho tiểu thơ.

Tố Hoa gật đầu:
- Ta biết rồi.
Hai con nữ tỳ muốn làm vui lòng Tố Hoa, nên lấy cây kim thoa có hai con phụng giơ trước mặt Tố Hoa và nói:
- Tiểu thơ hãy trông cây kim thoa này có hai con phụng đẹp nhưng phụng sống vậy.
Tố Hoa cầm lên xem, lấy làm ngạc nhiên, nghĩ thầm:
"Lạ thật… Của này quả là của Mạnh Lệ Quân rồi. Mạnh Tiểu thơ hạ lạc nơi nào mà có vậy ở đây?".

(Nguyên cây kim thoa này của Mạnh Lệ Quân, thuở trước nàng vẽ kiểu mướn thợ làm và thường ngày nàng giắt trên đầu, khi trốn đi nàng lại đem theo, nên nay Tố Hoa trông thấy thì biết ngay).
Đến khi Tố Hoa xem tới dây vàng để xỏ hạt châu thì nàng lại sực nhớ đến một chuyện cũ (vì trước kia, sợ dây vàng ấy đứt, nàng phải nối một khúc dây bạc vào). Thấy vậy, Tố Hoa nghĩ thầm:
"Rõ ràng khúc dây bạc này do ta nối khi trước đây. Thôi, quả vật này là di tích của Mạnh Tiểu thơ rồi".
Rồi nàng soạn ra xem xét hết tất cả các món thì vật nào cũng đều là của Mạnh Lệ Quân cả, Tố Hoa càng ngạc nhiên hơn nữa, nàng suy nghĩ:
"Bao nhiêu bảo vật này đều là của Mạnh Lệ Quân, không còn nghi ngờ gì nữa! Hay là nàng đã chết rồi, còn của này lưu lạc đến đây chăng? Nhưng ta xem tướng mạo Mạnh Lệ Quân không đến nỗi yểu tướng. Hơn nữa, nếu nàng có chết đi thì bảo vật này phải thất lạc mỗi món một nơi, chớ đâu lại hiệp nhau một chỗ thế này! Ôi, lạ thật! Thế thì gã Trạng nguyên Lệ Quân Ngọc này khiến ta nghi ngờ lắm!".
Nằm suy nghĩ một hồi rồi đột nhiên Tố Hoa lẩm bẩm một mình:

“Ôi thôi, đúng rồi! Cái tên Lệ Quân Ngọc này nếu bỏ chữ Ngọc đi thì còn lại hai chữ Lệ Quân. Hay là Mạnh Lệ Quân trốn đi, cải dạng nam trang rồi thi đỗ Trạng nguyên đấy chăng?”.

Rồi nàng lại lắc đầu lia lịa:

“Nếu ta nghĩ như vậy cũng vô lý lắm, vì tuy Mạnh Lệ Quân có sức học uyên thâm, song chẳng lẽ nàng lại dám làm một việc khi quân to tát đến thế ư? Ồ, thật khó nghĩ! Nhưng biết đâu chừng, Mạnh Lệ Quân cao hứng mạo hiểm như vậy, không kể gì đến tội khi quân cũng nên. Thôi chắc rồi! Hèn chi mấy hôm nay Lương Thừa tướng cứ khen quan Trạng lịch sự hoài. Lại khi Nguyệt lão Tiên ông báo mộng bảo ta sẽ gặp người cùng tâm sự với ta, thì đúng là Mạnh Lệ Quân chớ còn ai nữa?”.

Rồi nàng cố nhớ lại hình dáng của Lệ Quân Ngọc, bỗng nàng vỗ đùi nói một mình:

- Hèn chi hôm ta ngồi trên huê lầu nhìn xuống, tuy không thấy rõ mặt Lệ Quân Ngọc, nhưng trông dáng điệu không khác Mạnh Lệ Quân, vậy thì ta vội gì chết vội, ta sẽ giấu lưỡi dao trong mình, chờ khi làm lễ hiệp cẩn, nếu người không phải là Mạnh Lệ Quân thì chừng ấy ta sẽ liều mình cũng chẳng muộn”.

Nghĩ đến đây, nàng cảm thấy yên tâm, không còn lo buồn như trước nữa.

Đêm hôm ấy, Tố Hoa cứ sành soạn xem đi xem lại các món đồ trang sức hoài, càng xem chừng nào, nàng càng quả quyết là của Mạnh Lệ Quân chừng nấy. Nàng nghĩ:

“Nếu quả thật là Mạnh Lệ Quân thì ta cùng tiểu thơ ở chung chờ đợi Hoàng Phủ Thiếu Hoa, hay biết bao nhiêu”.

Nghĩ đến đây nàng mừng rỡ vô cùng, bọn nữ tỳ thấy vậy vội chạy đi báo với vợ chồng Lương Giám:

- Mấy hôm nay tiểu thơ buồn bã lắm, nhưng khi trông thấy đồ sính lễ, tự nhiên tiểu thơ vui vẻ hân hoan vô cùng.

Lương Giám nghe nói, mừng rỡ nói với Cảnh Phu nhơn:

- Chỉ vì hắn vốn con nhà thường dân, thuở nay chưa từng dùng đến bảo vật nên trông thấy vậy, tài nào chẳng hài lòng.

Nói rồi lập tức truyền cho nữ tỳ lo sửa sang Lộc Tiêu lầu để làm phòng cưới.

Nhắc qua Lệ Minh Đường, đêm ấy nàng nằm nghĩ thầm:

"Con của Lương Thừa tướng tất nhiên phải có học thức và lễ nghĩa vẹn toàn, vậy sau khi thành thân, ta sẽ đem hết sự tình tỏ cho nàng biết rồi nhờ nàng giữ kín cho, đặng chờ khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa xuất hiện, ta sẽ nhường cho tiểu thơ làm chánh thất, chắc thế nào tiểu thơ cũng thương tình ta là người trinh tiết mà giúp đỡ chớ chẳng không".

Nghĩ đến đây, Lệ Minh Đường thở dài than:

"Ta đây quả là một kẻ vô duyên! Trải bao nhiêu gian nan khổ sở, nay mới được đỗ Trạng nguyên, thế mà chưa được cùng phu quân gặp gỡ. Hoàng Phủ Thiếu Hoa ôi! Tiện thiếp đây cũng vì chàng mà tính đi cưới vợ đó, không biết phu quân hiện nay ở nơi nào có biết cho lòng thiếp chăng? Không biết đến ngày nào đôi ta mới được trùng phùng!".

Lời Bình:

Lệ Minh Đường bằng lòng lấy Tố Hoa con Lương Giám làm vợ, vì nàng cho rằng: Tố Hoa, con một vị Thừa tướng, thế nào cũng được học rộng, kiến thức nhiều, nàng sẽ bày tỏ nỗi niềm để rồi hai người âm thầm thông cảm nhau, sau này nàng sẽ nhường cho Tố Hoa làm chánh thất. Ta có thể nói việc làm của Lệ Minh Đường chỉ liều lĩnh mà thôi, chứ lập luận ấy không vững tý nào cả, vì xét như Lưu Khuê Bích con một vị Quốc trượng, em một bà Hoàng hậu, tài mạo tuyệt vời, thế mà sanh lòng dâm ô độc ác, thì đã

chắc gì con vị Thừa tướng Lương Giám là kẻ có lương tâm? Hơn nữa, cuộc tình duyên phải một trai một gái chứ hai người cũng chung một giống thì còn gì chán cho bằng. Còn việc Lệ Minh Đường có ý định nhường cho nàng Tố Hoa làm chánh thất khi gặp Hoàng Phủ Thiếu Hoa, lại càng viễn vông hơn nữa. Vả chăng, vấn đề lương duyên ở đời vô cùng phức tạp, người chồng lý tưởng của Mạnh Lệ Quân chưa chắc đã hợp với lý tưởng Lương Tiểu thơ.

Nếu dự định của Lệ Minh Đường không thực hiện được, tất nhiên cơ mưu phải bại lộ và đối với vị Thừa tướng trong triều không phải là việc dễ, liệu cái tội khi quân ấy, nàng có khỏi bị tử hình không?

Cho hay ở đời kẻ nào đã liều lĩnh được một lần thì sau đó họ sẵn sàng liều lĩnh, không ngần ngại nữa. Kẻ gian ác càng liều lĩnh càng sa vào hố sau, tội ác càng dẫy đầy và sự quả báo càng ghê gớm; còn người lương thiện dù có lăn xả vào nguy hiểm đến đâu cũng có đấng thiêng liên phò trợ, nên ta thường thấy họ gặp những cái may bất ngờ.

Kinh nghiệm trên cho ta thấy rằng: Nếu ta biết làm lành lánh dữ, thì đời ta dù có gặp hoàn cảnh éo le đến đâu cũng có thể vượt qua được, không nên nản chí.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Hai Mươi Chín

Giữa tiệc cưới, Mạnh Sĩ Nguyên nghi hoặc,
Nhập tân phòng, đôi bạn gái cảm thương.

Hôm sau, Du Trí Văn và Ngô Đạo Am bày tiệc rượu ăn mừng cho Lệ Minh Đường, trong lúc ba người đang vui say, bỗng có nội giám chạy vào thưa:

- Tôi là Lữ Phúc, phụng thánh chỉ đến triệu quan Trạng vào cung.

Lệ Minh Đường nghe nói, vội vã hối gia nhơn dọn bàn hương án tiếp thánh chỉ rồi hỏi Lữ Phúc:

- Chẳng hay thánh chỉ triệu ta vào cung có việc chi?

Lữ Phúc thưa:

- Hôm nay Thánh thượng ngự ra vườn thượng uyển, trông thấy trăm hoa đua nở, cảnh vật vô cùng xinh đẹp, nên vội sai triệu quan Trạng vào, chắc là để cùng người uống rượu thưởng hoa chứ không có gì khác đâu.

Lệ Minh Đường liền vào nhà lấy một gói bạc trao cho Lữ Phúc và nói:

- Tôi xin biếu người một chút lễ mọn, mong người nhận cho.

Lữ Phúc do dự nói:

- Thưa quan Trạng, tôi có công cán gì đâu mà dám nhận số bạc thưởng quá to tát này!

Lệ Minh Đường mỉm cười nói:

- Xin người chớ ngại, hãy nhận đi rồi tôi có việc cậy người giúp.

Lữ Phúc đưa tay nhận lấy và nói:

- Chẳng hay quan Trạng muốn cậy tôi việc chi?

Lệ Minh Đường bèn thuật hết việc Lương Giám gả con cho chàng và hôm nay chính là ngày làm lễ thành thân, mà đã có thánh chỉ tất nhiên không thể thối thác, vì vậy chàng nhờ Lữ Phúc lập kế nào cho chàng ra sớm một chút.

Lữ Phúc nói:

- Tưởng việc chi chứ việc ấy tôi có thể giúp quan Trạng được. Thế nào tôi cũng tìm cách cho quan Trạng về sớm.

Lệ Minh Đường tạ ơn, rồi lên ngựa theo chân Lữ Phúc vào cung.

Đến nơi, Lệ Minh Đường quì lạy vua Thành Tôn và tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, chẳng hay bệ hạ cho đòi hạ thần đến có việc chi?

Vua Thành Tôn nói:

Chỉ vì hôm nay trẫm thấy vườn thượng uyển trăm hoa đua nở nên cho vời khanh đến đây để cùng trẫm uống rượu thưởng hoa.

Lệ Minh Đường nói:

- Kẻ vô tài vô đức này được bệ hạ đoái tưởng đến, cho được cùng dự yến, thật hạ thần cảm kích vô cùng!

Sau đó, vua tôi cùng vào tiệc bắt chén, chuyện vãn rất tương đắc. Lữ Phúc đứng một bên hầu miệng cứ chúm chím cười. Vua Thành Tôn thấy thế hỏi:

- Lữ Phúc, mi cười chi vậy?

Lữ Phúc vội quì xuống tâu:

- Hạ thần cười vì thấy quan Trạng tuy đang ngồi ở đây mà dạ thì tơ tưởng ở đâu đâu, không thiết gì đến việc uống rượu thưởng hoa.

Vua Thành Tôn ngạc nhiên hỏi Lệ Minh Đường:

- Khanh có việc chi mà phải chi phối tư tưởng như vậy?

Lữ Phúc rước lời, nói:

- Nguyên hôm nay là ngày quan Trạng nguyên cưới vợ, nhưng vừa sắp đi làm lễ cưới thì có thánh chỉ triệu vào cung.

Vua Thành Tôn nhìn Lệ Minh Đường, hỏi vặn:

- Ủa! Hôm nay lại là ngày cưới vợ của khanh sao?

Lệ Minh Đường tâu:

- Tâu bệ hạ, quả thật như vậy.

Thành Tôn lại hỏi:

- Thế khanh cưới con nhà ai vậy?

- Tâu bệ hạ, hạ thần được Lương Thừa tướng thương nên gả con cho.

Vua Thành Tôn gật đầu, rồi quay qua trách mắng Lữ Phúc:

- Sao mi dại dột đến thế! Đã biết hôm nay là ngày cưới vợ của quan Trạng thì cứ việc về tâu lại cho ta biết, sao lại triệu vào đây làm gì cho phiền phức như vậy?

Dứt lời, vua Thành Tôn truyền đem tiệc rượu qua phủ Thừa tướng để cho vợ chồng Lệ Trạng nguyên dùng trong lễ hiệp cẩn, và ban cho một đôi Kim liên bửu đăng vô cùng quí giá. Rồi Thành Tôn cười và nói với Lệ Minh Đường:

- Hôm nay chính là ngày quan trọng trong đời của khanh, vậy trẫm cho khanh về sớm để khỏi lỡ việc.

Lệ Minh Đường mừng rỡ, lạy tạ lui ra.

Hôm ấy trong phủ Thừa tướng, các quan đến chúc mừng rất đông, bỗng thấy nội giám đem tiệc rượu của nhà vua đến, Lương Giám mừng rỡ vô cùng, vội khiến gia nhơn đem lên Lộng Tiêu lầu để làm lễ hiệp cẩn.

Bấy giờ Mạnh Sĩ Nguyên đã thăng lên chức Hình bộ Thượng thơ, hôm ấy cũng có đến chúc mừng, duy có Mạnh Gia Linh vì mắc việc nhà không đến được…

Lúc ấy, Lệ Minh Đường đang ngồi, bỗng thấy Hạ Phùng Dị đến bảo:

- Xin mời quan Trạng hãy sang dinh Thừa tướng làm lễ thành thân kẻo trễ mất giờ tốt.

Lệ Minh Đường bèn từ biệt Du Trí Văn và Ngô Đạo Am lên kiệu ra đi. Vinh

Phát nối gót theo sau.

Đến nơi, các quan triều thần đều ra nghinh tiếp, Lệ Minh Đường bước xuống kiệu vái chào. Lúc ấy, Mạnh Sĩ Nguyên thấy y hệt là con gái mình, nhưng Lệ Minh Đường sợ tội khi quân nên không dám nhìn cha, cứ nghiễm nhiên như một kẻ xa lạ.

Mạnh Sĩ Nguyên mừng thầm:

"Con gái ta can đảm quá, hắm dám cải dạng nam trang liên trúng tam trường, ngày nay cha con thế nào cũng được gặp gỡ".

Chẳng dè khi Lệ Minh Đường chào hỏi các quan xong, đến lượt cha nàng, nàng cũng chào hỏi một cách lãnh đạm như bao nhiêu người khác. Mạnh Sĩ Nguyên lấy làm nghi hoặc, nghĩ thầm:

"Nếu quả là con gái ta thì tuy không dám nhận ngay bây giờ, cũng có một chút tình quyến luyến, chứ sao lại làm ra vẻ người dưng mặt lạ như vậy? Còn bảo không phải là con ta thì có giống cũng giống phần nào thôi, chứ sao lại giống y hệt như vậy?".

Khi vào dự tiệc, Lệ Minh Đường cũng chẳng hề ngó đến Mạnh Sĩ Nguyên, làm cho Mạnh Sĩ Nguyên càng sanh nghi hơn nữa.

Hồi lâu, nàng mới liếc nhìn Mạnh Sĩ Nguyên, trông thấy cha mình tỏ vẻ âu sầu thì nàng vô cùng đau xót, nhưng vì nàng muốn cứu cho được nhà Hoàng Phủ nên gắng gượng làm ngơ.

Lát sau, đến giờ Hoàng đạo, gia nhơn bước ra mời tân lang làm lễ thành hôn. Lúc ấy ở trong có bốn con nữ tỳ đỡ Tố Hoa ra, nhạc trỗi vang dậy, hai người đồng lạy thiên địa rồi lại tạ hoàng ân, đoạn quay về phía Hồ Quảng bái chào cha mẹ chồng, sau cùng bái khiến nhạc phụ và nhạc mẫu.

Làm lễ xong, hai người bước vào trong động phòng, bọn nữ tỳ gỡ chiếc khăn đỏ trên mặt Tố Hoa xuống, Tố Hoa liếc nhìn kỹ tân lang thì quả nhiên là Mạnh Lệ Quân, ngắm lại dung nhan càng xinh đẹp hơn trước nhiều, Tố Hoa

nghĩ thầm:

"Con tạo sắp đặt như thế này, quả là trời đã chiều theo ý ta rồi".

Còn Lệ Minh Đường trông thấy bọn nữ tỳ đứng quanh mình đông đảo nên không dám nhìn tận mặt tân nhơn. Tố Hoa nhìn lại cử chỉ không giống đàn bà thì lòng hơi nghi hoặc, nghĩ thầm:

"Nếu quả là Mạnh Lệ Quân, sao tiểu thơ lại không nhìn được ta?".

Bỗng dưới lầu có tiếng bọn gia nhơn nói vọng lên:

- Nhà ngoài tiệc rượu đã bày xong, xin mời tân lang ra tiếp khách.

Lệ Minh Đường vội vã bước xuống lầu tiếp khách. Mạnh Sĩ Nguyên thấy Trạng nguyên là rể yêu của Thừa tướng nên chưa dám hỏi thăm vội. Kế đó nhạc trỗi vang dậy, bọn tỳ nữ múa hát giúp vui, quan khách thảy đều vui vẻ.

Vinh Phát đứng dưới lầu nói với các nữ tỳ:

- Nhờ bẩm giùm với tiểu thơ, bảo rằng tôi đây là thơ đồng của Trạng nguyên, muốn xin chào mừng tiểu thơ.

Lúc ấy, Tố Hoa ở trên lầu nghe nói thì nhận ra tiếng của con Vinh Lang. Kế đó, bọn nữ tỳ lên thưa:

- Bẩm tiểu thơ, có gã thơ đồng của Trạng nguyên tên Vinh Phát xin lên chào mừng tiểu thơ.

Tố Hoa mừng thầm:

"Rõ ràng là con Vinh Lang nay nó đổi là Vinh Phát đây; thế thì Lệ Minh Đường quả là Mạnh Lệ Quân rồi".

Nhưng nàng lại nghĩ:

"Con Vinh Lang còn nhỏ không chín chắn, nếu để nó lên đây trông thấy ta nó nói lung tung ra thì khốn, chi bằng đừng cho nó lên là phải".

Nghĩ rồi, nàng khoa tay bảo nữ tỳ không cho hắn lên.

Lúc ấy ngoài nhà khách, Lệ Minh Đường đang rót rượu khoản đãi các quan, chàng rót mời mỗi người phải dùng cạn một chung rượu để mừng cho chàng.

Đến lượt Mạnh Sĩ Nguyên, Lệ Minh Đường cũng làm như vậy, tuyệt nhiên không tỏ một thái độ nào khác, Mạnh Sĩ Nguyên trách thầm:
"Lạ thật, rõ ràng là con gái ta, cớ sao nó lại vô tình đến thế".
Rồi ông ta lại nghĩ:
"Đúng là ta ngớ ngẩn rồi. Nếu quả là con gái ta thì đời nào nó lại dám đi cưới vợ".
Thế là Mạnh Sĩ Nguyên không dám nghĩ vẩn vơ như trước nữa, chỉ ngồi phiền hà một mình:
"Trên đời sao lại có người giống hệt con ta như vậy. Nhưng anh chàng Lệ Minh Đường này hữu phước quá, đã liên trúng tam trường, nay còn được vào làm rể quan Thừa tướng, còn con ta không biết phiêu bạt nơi đâu? Nay ta trông thấy người lại càng nhớ đến con, đau lòng vô hạn, ta không còn đủ can đảm ngồi lại đây uống rượu nữa".
Nghĩ đến đây, Mạnh Sĩ Nguyên đứng phắt dậy giả đau bụng và cáo từ ra về.
Khi về đến phủ, Mạnh Sĩ Nguyên đem hết mọi việc nói lại cho Mạnh Gia Linh nghe. Mạnh Gia Linh nghe qua, mỉm cười thưa:
- Ở đời có nhiều gương mặt giống nhau là thường, chứ nếu quả là em con thì nó đi cưới vợ làm gì?
Mạnh Sĩ Nguyên nói:
- Chính ta cũng nghĩ như vậy nên không dám chắc là Mạnh Lệ Quân.
(Vì vậy, từ đó về sau, hai cha con gặp nhau tại triều đình vẫn đối xử nhau như bao nhiêu người khác).
Nhắc lại, khi Lệ Minh Đường rót rượu mời Mạnh Sĩ Nguyên uống rồi quay đi, thì trong lòng đau đớn xót xa vô cùng, nàng thầm trách:
"Ta quả là đứa con đại bất hiếu. Chỉ vì muốn cứu tánh mạng nhà Hoàng Phủ mà gặp cha cũng nhẫn tâm làm ngơ đi".
Cuộc rượu này kéo dài mãi, đến chiều tối mới tan, Lệ Minh Đường phải

đứng tiếp khách, hai chân đã mỏi.

Khi Lệ Minh Đường bước lên lầu, Tố Hoa vội đứng dậy, nhưng Lệ Minh Đường cũng chưa dám nhìn tận mặt, chỉ cúi gầm mặt xuống và suy nghĩ:

"Chẳng biết đêm nay Lương Tiểu thơ có thương tình ta mà nhận lấy những điều ta cầu khẩn không?".

Lúc ấy Tố Hoa cũng nghĩ thầm:

"Tân lang giống hệt Mạnh Lệ Quân, nhưng không hiểu cớ sao lại không nhìn nhận ta, vả lại thoáng trông cử chỉ thì không giống cử chỉ đàn bà. Nếu như không phải là Mạnh Lệ Quân thì ta sẽ xử trí ra sao đây?".

Rồi Tố Hoa dứt khoát tư tưởng:

"Ôi! Ta có lo gì. Cây dao ta giấu dưới giường còn kia, nếu gặp phải sự chẳng may thì ta liều mình tự tử là yên chuyện".

Sau đó hai người cùng nâng ly rượu hiệp cẩn, Lệ Minh Đường mới nhìn thẳng vào mặt Tố Hoa thì nàng giật nẩy người, vì người trước mặt nàng lại là Tô Yến Tuyết, khiến trong lòng Lệ Minh Đường dây lên niềm vui, mừng, thương, tủi, nàng muốn nhảy tới ôm choàng Tô Yến Tuyết để thỏa tình thương nhớ, nhưng rồi nàng lại bình tĩnh nốc cạn chung rượu rồi bấm trán suy nghĩ:

"Ta nghe nói Lương Thừa tướng quê ở Vân Nam thì chắc là khi phu nhơn đi thuyền về kinh gặp Tô Yến Tuyết vớt lên, nhận làm nghĩa tử rồi".

Còn Tố Hoa trông thấy tân lang ra vẻ trầm tư nghĩ ngợi, lòng càng áy náy hơn nữa, nàng nói thầm:

"Mãi đến bây giờ mà người không nhìn ta, tức không phải Mạnh Lệ Quân rồi. Đây quả là một chàng thư sanh. Ôi! Ta còn mặt mũi nào mà nhìn ngó người nữa".

Nghĩ đến đây, tự nhiên Tô Yến Tuyết hổ thẹn muôn phần, nàng cúi gầm mặt xuống không dám ngó lên như trước nữa.

Lệ Minh Đường cười thầm:

"Ôi chao! Sao Tô Yến Tuyết lại ngốc thế. Việc gì mà phải hổ thẹn?".

Lệ Minh Đường nốc thêm vài chung rượu nữa cho nóng ran cả người, rồi nhìn thẳng vào mặt Tô Yến Tuyết, làm cho trống ngực Tố Hoa đánh thình thịch, đôi má nàng đỏ như gấc.

Lệ Minh Đường lại nghĩ:

"Trông Tô Yến Tuyết thẹn thuồng quá, thôi để ta thử nàng xem sao cho biết".

Nghĩ đoạn, Lệ Minh Đường quay lại bảo bọn nữ tỳ:

- Đêm đã khuya rồi, ta cho phép chúng bay xuống lầu ngủ đi.

Bọn nữ tỳ mừng rỡ kéo nhau đi hết. Lệ Minh Đường liền đứng dậy đóng cửa cài then lại và bước tới ngồi gần bên Tố Hoa, nói:

- Một vị tiểu thơ con quan Thừa tướng tất nhiên có nhan sắc tuyệt vời, nhưng nãy giờ vì có bọn nữ tỳ nên ta không dám nhìn tận mặt, bây giờ là lúc ta thưởng thức cái dung nhan diễm kiều.

Nói rồi, vừa bưng rượu uống, vừa nhìn Tố Hoa không chớp mắt. Cử chỉ ấy khiến Tố Hoa càng bực mình hơn nữa, nàng nghĩ:

"Cứ theo gương mặt thì rõ ràng là Mạnh Lệ Quân, nhưng cớ sao lại nói năng như vậy?"

Rồi Tố Hoa đứng phắt dậy bước lại bên giường ngồi dựa bên tường cúi đầu xuống lẳng lặng làm thinh, lòng đầy nghi hoặc, còn Lệ Minh Đường thấy vậy càng cố ý trêu ghẹo hơn nữa, nên nàng cũng đứng dậy bảo:

- Tôi đã say quá rồi, đôi mắt không còn nhìn rõ được nữa, cần phải khêu đèn cho thật tỏ để thưởng thức sắc đẹp, kẻo phụ tấm lòng của một bực thiên kim tiểu thơ.

Vừa nói, Lệ Minh Đường vừa bước tới vặn đèn cho thật tỏ lên.

Lúc ấy Tố Hoa nhận ra tiếng nói quả là giống người Vân Nam nhưng chẳng

biết cớ sao lại bảo là ở Hồ Quảng, nàng đánh bạo đứng dậy nói:
- Tôi nghe quan Trạng là người ở Tương Dương, Hồ Quảng, cớ sao lại nói tiếng Vân Nam? Tôi chắc quan Trạng là gái giả trai, nếu người không thú thật thì tôi sẽ thưa với cha tôi tâu với triều đình trị tội. Đã mang cái tội khi quân, lại thêm cái tội lừa dối một vị tiểu thơ con của quan Thừa tướng.
Lệ Minh Đường nghe nói, cười thầm:
"Cha chả! Đến bây giờ mà vẫn còn nghi ngờ nữa chứ! Thôi để ta thử một mách nữa chơi!"
Nghĩ rồi, Lệ Minh Đường nghiêm sắc mặt đáp:
- Phu nhơn nghĩ lầm rồi! Tôi đây liên trúng tam nguyên, hiện đang được sung vào Hàn lâm viện, nếu tôi là gái giả trai thì lẽ nào các quan lại không biết. Nếu phu nhơn có nghi ngờ, rồi nội đêm nay phu nhơn sẽ rõ.
Tố Hoa nghe giọng nói quả thật là người Vân Nam, bèn mỉm cười đáp:
- Thôi đừng ngụy biện nữa ông Trạng ôi! Tôi còn biết đến cả lai lịch của ông nữa kìa! Ông vốn là con gái họ Mạnh ở Vân Nam, nhơn vì triều đình giáng chỉ tứ hôn cùng họ Lưu nên ông Trạng không bằng lòng, cải dạng nam trang trốn đi, may gặp Khương Nhược Sơn nuôi làm nghĩa tử, rồi bây giờ thi đỗ Trạng nguyên, rõ thật là tội khi quân không thể dung thứ được. Ông chỉ có thể dối trá đối với người khác, chứ làm sao có thể che được mắt tôi!
Lệ Minh Đường nghe nàng nói, nghĩ thầm:
"Hừ! Bây giờ Yến Tuyết ỷ mình là tiểu thơ con quan Thừa tướng muốn dọa hăm mình nữa chứ. Ta há lại sợ nàng sao?"
Lệ Minh Đường nghiêm giọng đáp:
- Tôi cũng thừa hiểu cái lai lịch của nàng. Nàng vốn là con gái họ Tô ở Vân Nam, sao lại cả gan giả làm con gái họ Mạnh? Trước khi về với họ Lưu lại giấu dao trong mình hành thích người ta rồi nhảy xuống sông tự tử, may gặp Cảnh Phu nhơn đây vớt lên nhận làm nghĩa nữ. Nàng làm hai họ thưa kiện

đến triều đình, chưa chết sao nàng dám nói chết, nay lại giả làm con Thừa tướng, khi dễ triều đình. Nếu tôi vào tâu với triều đình thì liệu cái tội ấy có thể dung thứ được không?

Lúc bấy giờ Tố Hoa biết rõ quan Trạng là Mạnh Lệ Quân nên trong lòng nửa mừng nửa sợ, mối cảm tình chan chứa, vội giơ tay bụm miệng Lệ Minh Đường và nói nhỏ:

- Ấy chết! Tiểu thơ nói nho nhỏ vậy chớ, kẻo chơn tình bại lộ thì nguy bây giờ đa!

Lệ Minh Đường chép miệng cười, giơ tay nâng cằm nàng nựng một cái rồi đứng dậy lột mão ra, đoạn hai người bắt tay nhau cùng ngồi trên giường.

Tố Hoa bằng giọng cảm kích, nói:

- Tiểu thơ quả là bậc thiên hạ kỳ tài. Một nữ lưu niên thiếu như tiểu thơ mà có thể thi đỗ đến chức Trạng nguyên, quả là một điều không thể tưởng tượng nổi.

Lệ Minh Đường bèn thuật lại hết mọi việc từ lúc ra đi, rồi đến gặp ông Khương Nhược Sơn v.v… cho Tố Hoa nghe và nói:

- Chắc chị cũng không ngờ rằng ngày nay lại có thể gặp em đây chớ.

Tố Hoa tát yêu vào má Lệ Minh Đường, nói:

- Tiểu thơ táo bạo quá! Tôi dám ghê sợ rồi đấy. May được thi đỗ Trạng nguyên như vầy cũng là quá phận rồi, sao dám cả gan kết duyên với con quan Thừa tướng? Hôm nay may gặp tôi đây, chứ nếu gặp con quan Thừa tướng thiệt thì biết liệu sao?

Lệ Minh Đường nói:

- Việc cưới vợ này là do quan Thừa tướng lập kế cưỡng bức em, nếu không thuận theo cũng không được, nên em đã dự định về đây sẽ thú thật cùng tiểu thơ rồi năn nỉ xin người giữ bí mật cho, để rồi khi gặp Hoàng Phủ Công tử, em nhượng cho tiểu thơ làm chánh thất, còn em sẽ làm thứ thế, cùng nhau

thờ chung một người quân tử. Chị thử nghĩ em cư xử như vậy, làm gì người lại không thương tình mà bảo bọc cho.

Tố Hoa nghe nói than dài:

- Chẳng biết kiếp trước Hoàng Phủ Công tử khéo tu cách nào mà ngày nay lại đặng một người vợ hiền đức đến thế.

Lệ Minh Đường nói:

- Đó chẳng qua là cái bổn phận của người đàn bà, cần gì chị phải khen quá lời như vậy? Khi em dứt áo ra đi đã tiến cử chị kết duyên cùng Lưu Khuê Bích, nghĩ cũng điều hay, sao chị lại giấu dao theo hành thích rồi nhảy xuống sông, quyết chôn vùi một kiếp hồng nhan là ý chi vậy?

Tố Hoa bèn thuật lại nỗi lòng cho Lệ Minh Đường nghe. Từ khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa đến thi bắn, nàng nằm chiêm bao gặp Hoàng Phủ Công tử rồi cùng nhau thề non hẹn biển. Nàng biết rõ tấm lòng Mạnh Lệ Quân rất đại độ, thế nào sao này cũng được theo bồi giá, nên nàng mới quyết tình thủ tiết.

Thuật xong câu chuyện, Tố Hoa lại nói:

- Tôi cũng ngỡ Mạnh Tiểu thơ là người đại độ, ngờ đâu tiểu thơ sắp ra đi lại lập kế cử tôi, thân mẫu tôi lại tham cầu phú quí, theo ép tôi thay thế tiểu thơ về với họ Lưu, nên tôi mới giấu dao theo hành thích, một là quyết giữ trọn lời thề cùng Hoàng Phủ Công tử, hai là báo thù cho tiểu thơ, chẳng dè câu chuyện lại không thành, tôi đành phải gieo mình theo dòng nước, may nhờ Cảnh Phu nhơn cứu khỏi và nhận làm nghĩa nữ. Rồi nay trời xui đất khiến lại gặp tiểu thơ đây, thật quá bất ngờ vậy.

Lệ Minh Đường lại vặn hỏi:

- Chị bảo chị quyết giữ lời thệ ước với Hoàng Phủ Công tử trong giấc mộng, sao nay chị lại gieo cầu bói hôn làm chi?

Tố Hoa nói:

- Việc này do vợ chồng Lương Thừa tướng ép tôi, lúc ấy tôi đã định liều

mình tự tử, xảy thấy Nguyệt lão Tiên ông đến báo mộng và ngâm cho tôi nghe một bài thơ ý nói sau này thế nào cũng được cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa hội ngộ; chẳng dè khi lên huê lầu tôi tìm kiếm khắp nơi không thấy hình dáng Thiếu Hoa đâu cả, nên lúc xuống lầu tôi toan bề quyên sinh nữa, kế thấy bọn nữ tỳ đem sính lễ vào, tôi xem qua và nhận biết là bảo vật của tiểu thơ, nên tôi đoán chắc tiểu thơ cải dạng nam trang rồi vào thi đỗ Trạng nguyên chớ chẳng phải người xa lạ. Tuy vậy, tôi cũng còn nghi ngờ, vì biết đâu chừng di vật của tiểu thơ lọt vào tay người khác cũng nên, nên tôi mới chuẩn bị vật này đây.

Nói rồi. Tố Hoa vạch dưới chiếu, lấy ra một lưỡi dao sáng ngời đưa cho Lệ Minh Đường xem.

Lời Bình:

- Chỉ vì muốn minh oan cho nhà chồng, Mạnh Lệ Quân đành ra thân lưu lạc, ngày nay cha con được trùng phùng, thế mà nàng không dám nhìn mặt thì còn gì đau xót cho bằng? Nhưng người ta không thấy nét đau xót lộ trên nét mặt nàng thì quả nàng là con người gan dạ.

Kẻ sâu sắc như vậy mới có thể làm được những việc phi thường. Cảm thương cho Mạnh Sĩ Nguyên vì trông thấy người mà chạnh nhớ đến con mình, lòng đau như cắt, trong lúc mọi người vui say thì ông phải bỏ về vì không thể chịu nổi sự nhớ thương đến cùng tột. Than ôi! Lòng cha mẹ thương con không còn biết lấy gì ví được!

- Tô Yến Tuyết đã từng đứng trước một vị tân lang là Lưu Khuê Bích mà nàng không biết hổ thẹn là gì, nàng nhìn thẳng vào mặt đối phương buông lời mắng nhiếc rồi rút dao hành thích, đến nay nàng cũng đứng trước một vị tân lang là Lệ Minh Đường, nàng e lệ đến đỏ cả mặt. Cho hay tâm lý của đàn bà hễ họ không thích ai thì họ an nhiên tự tại không chút gì e lệ cả, trái

lại khi họ thương ai hay mến phục ai thì thái độ họ e lệ vô cùng. Trong trường hợp này, tuy quan Trạng Lệ Minh Đường đối với nàng không phải là người tri kỷ, song ít ra Lệ Minh Đường cũng là người đáng để cho nàng kính phục.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Ba Mươi

Cố Hoàng Nghiệp đứng ra mai mối,
Lưu Yến Ngọc quyết chí từ hôn.

Lệ Minh Đường nói:

- Chị đã bằng lòng kết hôn, sao lại giấu dao bén làm gì? Hay là chị tính hành thích em nữa chăng?

Tố Hoa cười đáp:

- Không đâu! Chỉ vì tôi sợ không phải tiểu thơ mà là một chàng thư sinh nào khác, trong giờ phút hiệp cẩn tôi sẽ dùng con dao này quyên sinh vậy. Nhưng hôm nay ông chồng tôi đã là tiểu thơ rồi thì hay biết bao nhiêu, vì từ nay về sau khỏi lo Thừa tướng gả tôi cho ai nữa. Đó quả là phước ngộ trùng lai cho hai ta, vậy hai ta hãy ẩn nhẫn qua ngày để chờ đợi Hoàng Phủ Công tử.

Lệ Minh Đường nói:

- Cũng vì em đây vô duyên bạc phước nên khiến cho giai kỳ của chị cũng phải dang dở. Vậy nếu sau này gặp được Hoàng Phủ Công tử rồi, em xin nhường cho hai chị vai trò chánh thất đó.

Tố Hoa lắc đầu đáp:

- Mẹ con tôi thọ ơn nhà tiểu thơ rất nặng, tưởng không thể nào đền đáp đặng, vậy nay tôi chỉ mong được an phận thứ phòng là toại nguyện lắm rồi.

Dứt lời, hai người nhìn nhau cười xòa, đoạn Lệ Minh Đường ẵm Tố Hoa vào

lòng, cất tiếng khen:

- Ôi! Cái nhan sắc của chị sao mà mặn mà đến thế. Chính em đây mà trông thấy cũng phải xiêu lòng thay.

Tố Hoa ngước mặt nhìn Lệ Minh Đường, cười và hỏi:

- Ô hay! Sao tiểu thơ lại nói éo le như vậy?

Lệ Minh Đường cười mơn trớn, đáp:

- Hai chúng mình hôm nay đã nghiễm nhiên là vợ chồng rồi thì phải thương yêu nhau chớ!

Tố Hoa nói trong tiếng cười:

- Tôi nghĩ tức cười cho tôi quá, vì đã hai lần động phòng hoa chúc mà vẫn chưa có chi hết.

Lệ Minh Đường nói bằng giọng tự đắc:

- Tài mạo của em quán chúng như vầy mà may được chị kết duyên cùng em, thế nào đám phụ nữ ở đây cũng ghen thầm chị, chớ chẳng phải không đâu!

Tố Hoa giơ ngón tay xỉa vào mặt Lệ Minh Đường, nói:

- Ôi! Quan Trạng chớ lắm lời khoe khoang, quan Trạng có biết trong hoàn cảnh này quan là người vô dụng không? Nếu tôi đây là con Thừa tướng thiệt thì đêm nay gặp phải ông chồng vô dụng thế này, chắc sáng mai sẽ xảy ra nhiều chuyện buồn cười ngộ nghĩnh lắm!

Tố Hoa nhìn đi nhìn lại Lệ Minh Đường một hồi rồi nói:

- Ngày nay trông tiểu thơ có phần mỹ lệ hơn trước nhiều.

Nói rồi, vói tay ôm Lệ Minh Đường, vừa hôn vừa nói:

- Cái dung nhan của tiểu thơ thật khiến cho người ta đổ quán xiêu đình chớ chẳng chơi.

Nói xong, hai người lặng lẽ cởi áo ngoài ra ngã mình xuống chiếu, ôm choàng nhau an giấc, cái tình âu yếm, vẻ mặn nồng xem còn vui thú hơn vợ chồng thiệt nữa là khác.

Sáng sớm hôm sau, hai người thức dậy, sau khi súc miệng rửa mặt xong, Lệ Minh Đường bèn lấy lượt chải đầu cho Tố Hoa, chẳng dè lúc ấy có con nữ tỳ trông thấy, vội vã chạy xuống nói với vợ chồng Lương Giám:

- Tôi thấy quan Trạng nguyên ở trên lầu đang chải tóc cho tiểu thơ.

Lương Giám nghe nói lấy làm hài lòng, ngồi rung đùi nói với phu nhơn:

- Tôi bảo có sai đâu. Tôi biết thế nào vợ chồng nó cũng tương đắc mà.

Cảnh Phu nhơn gật đầu cười sung sướng:

- Ừ, vợ chồng nó mà được đắc tình với nhau như vậy thì hai ta mới vui lòng chớ.

Giây phút sau, bỗng thấy vợ chồng Lệ Minh Đường từ trên lầu dắt nhau xuống lạy tạ. Vợ chồng Lương Giám trông thấy con rể xứng đôi vừa lứa, dung nhan đều đẹp đẽ cả hai thì lòng như hoa nở. Từ đó, vợ chồng Lệ Minh Đường ở luôn tại phủ, cùng nhau lo phụng dưỡng Lương Giám cùng Cảnh Phủ nhơn.

Khi Lệ Minh Đường lạy xong bước ra ngoài, xảy gặp Vinh Phát. Vinh Phát nhìn chòng chọc Lệ Minh Đường hồi lâu rồi kề tai hỏi nhỏ:

- Thế nào? Sự thể có ổn không? Đêm nay tôi lo cho tiểu thơ quá. Chỉ sợ Lương Tiểu thơ bất bình thì nguy.

Lệ Minh Đường liền kề tai nói nhỏ cho hắn biết Lương Tiểu thơ chính là Tô Yến Tuyết, và căn dặn:

- Tuy biết vậy nhưng khi gặp mặt mi cứ giả vờ không quen biết, kẻo người ta biết được thi nguy đấy, nghe chưa?

Vinh Phát nghe nói Lương Tiểu thơ lại là Tô Yến Tuyết thì mừng quýnh, nói:

- Nếu vậy thì hay quá. Quả thật là trời xui đất khiến, đến xứ lạ gặp người quen thì còn gì sung sướng cho bằng.

Hai thầy trò đang chuyện vãn, xảy thấy gia nhơn đem thiệp đến và thưa:

- Có các quan tân khoa đến chúc mừng.

Lệ Minh Đường nghe nói vội vã ra nghinh tiếp vào. Các quan tân khoa lần lượt chúc mừng rồi cùng nhau đàm đạo giây lát mới kiếu từ ra về.

Sau đó vài hôm, Ngô Đạo Am được bổ đi nhận chức tri huyện Giang Lăng, lúc ấy bao nhiêu giấy tờ văn bằng, bộ trát đều do Lệ Minh Đường lo lắng cho cả, Ngô Đạo Am chỉ việc về quê nhà lo thu xếp đồ đạc và đem vợ con đi trấn nhậm mà thôi.

Khi Ngô Đạo Am về, Lệ Minh Đường có gởi một bức thư thăm vợ chồng Khương Nhược Sơn và xin thêm tiền đặng trả khoản tiền thiếu cho Du Trí Văn. Còn phần vợ chồng Khương Nhược Sơn thì phải đợi xem triều đình bổ làm chức chi rồi mới về rước đến kinh chung hưởng phú quí. Lệ Minh Đường còn gởi về đôi vòng ngọc và một đôi hoa vàng của vua Thành Tôn ban, đặng tặng cho Nguyên Lãng và cầu chúc cho hắn sau này học hành mau tiến bộ.

Nhờ có Lệ Minh Đường thi đỗ Trạng nguyên nên Ngô Đạo Am cũng được các quan lớn nhỏ trong triều kính nể; còn Lệ Minh Đường ở trong triều, bất kỳ việc lớn hay nhỏ cũng đều lấy lời ngay thẳng góp ý và can gián, cho nên nền chính trị trong nước mỗi ngày một thêm hoàn hảo.

Vua Thành Tôn thấy Lệ Minh Đường thông minh cương trực nên hết lòng trọng đãi. Tuy vậy, Lệ Minh Đường không lấy thế làm kiêu ngạo. Đối với các quan triều thần, hễ thấy ai có lỗi dù nhỏ cũng hết sức đùm bọc chở che cho nên ai nấy đều mến phục.

Bây giờ xin nói về Cố Hoằng Nghiệp tức là cậu ruột của Lưu Khuê Bích, có một người chị gái gả cho một người tại xứ kia tên Thôi Thụ Mẫn, nguyên chân Tấn sĩ xuất thân, làm quan đến chức Bố chánh thì qua đời, chỉ sanh được hai người con trai là Thôi Phàn Long và Thôi Phàng Phụng. Thôi Phàn Long nguyên nhị giáp Tấn sĩ xuất thân, tuổi đã ba mươi, năm phụ thân chết

thì xin cáo quan về nuôi dưỡng mẹ già, bây giờ đã hết hạn kỳ nên phải về kinh lãnh chức Tri huyện. Còn Thôi Phàn Phụng tuổi mới mười tám, tướng mạo khôi ngô, làu thông kinh sử, lại thêm tánh tình thuần hậu, biết rõ đạo lý khiêm cung. Năm Phàn Phụng lên mười tám tuổi đã cưới con gái họ Trương làm vợ, chẳng dè cách vài năm sau thì Trương thị tạ thế, vì vậy hiện Thôi Phàn Phụng đang chọn gái lành đặng kết hôn.

Ngày kia, Cố Hoằng Nghiệp mời mẹ con Thôi Phàn Phụng đến chơi, xảy gặp Cố Phu nhơn và Lưu Yến Ngọc cũng có đến thăm Cố Hoằng Nghiệp (nguyên lâu nay Cố Phu nhơn ghét Lưu Yến Ngọc, nhưng từ khi Lưu Khuê Bích về kinh rồi, ở nhà chỉ có một mình Lưu Yến Ngọc. Nàng lại hết lòng phụng dưỡng Cố Phu nhơn, nên dần dần bà thương yêu Lưu Yến Ngọc, mới dắt nàng đi thăm Cố Hoằng Nghiệp đó).

Năm ấy, Lưu Yến Ngọc xinh lịch hơn trước nhiều, nên Thôi Phàn Phụng vừa trông thấy đã mê mẩn tâm thần, chàng nghĩ thầm:

"Ôi chao! Ta mới cách biệt đâu vài năm nay, không ngờ nhan sắc của nàng lại sắc sảo mặn mà đến thế! Thôi để ta thưa cùng thân mẫu ta, xin cưới nàng thì hay lắm".

Rồi Thôi Phàn Phụng cứ lén liếc nhìn trộm Lưu Yến Ngọc hoài, khiến Lưu Yến Ngọc vô cùng ái ngại, nàng đoán biết Thôi Phàn Phụng có ý chẳng lành nên nàng nghĩ thầm:

"Ta đã trót thề nguyền với Hoàng Phủ Công tử rồi, vậy bây giờ đây dù ai có tài mạo đến đâu, nhất định không khi nào chịu thất tiết, vậy ta cần phải lánh xa gã này mới xong".

Nghĩ đoạn, nàng vội vã đi vào phòng trong đàm đạo cùng mấy chị em bạn gái bên họ Cố.

Thôi Phàn Phụng thấy nàng đi rồi, bèn tố trần ý muốn của mình cho thân mẫu biết. Thân mẫu của chàng nghe nói cũng đẹp lòng, lập tức cậy Cố

Hoằng Nghiệp giúp giùm.

Cố Hoằng Nghiệp sốt sắng nói:

- Nếu cháu nó đã muốn như vậy thì để tôi làm mai cho.

Thôi Phàn Phụng muốn tỏ ra mình kén vợ một cách chu đáo nên bước tới thưa:

- Xin cậu chờ đến bữa cơm cho tôi xem mặt nàng lại một lần nữa đã.

Cố Hoằng Nghiệp nói:

- Việc ấy có khó gì, để ta bảo nó ra cho cháu xem.

Nói rồi dắt hai mẹ con Thôi Phàn Phụng lên tiếng nói với Cố Phu nhơn. Sau khi an tọa, mẹ Thôi Phàn Phụng qua phòng Cố Phu nhơn, nói:

- Tôi mới cách biệt vài năm mà hôm nay trông con Lưu Yến Ngọc nó đã lớn và nhan sắc xinh đẹp quá, thật đáng mừng.

Thôi Phàn Phụng ngồi một bên thấy mẹ mình đã mở hởi rồi, trong lòng hồi hộp liền đứng dậy đi lảng chỗ khác, nhưng cố lóng tai nghe kết quả, còn Cố Phu nhơn thấy mẹ của Phàn Phụng nhắc nhở Lưu Yến Ngọc nên sai nữ tỳ vào kêu Lưu Yến Ngọc ra chào.

Lưu Yến Ngọc biết ý nên do dự không muốn ra, nữ tỳ không biết nói sao, phải ra thưa lại với Cố Phu nhơn:

- Nhị tiểu thơ hổ thẹn không chịu ra.

Cố Phu nhơn nổi giận nói:

- Con bé này lạ thật. Ở đây toàn là người nhà cả, việc gì lại phải hổ thẹn? Chúng bay hãy vào bảo nó ra đây cho mau.

Nữ tỳ vâng lịnh chạy vào nói lại với Lưu Yến Ngọc:

- Tiểu thơ không ra khiến phu nhơn giận lắm, buộc tiểu thơ phải ra ngay lập tức.

Lưu Yến Ngọc cực chẳng đã phải bước ra chào rồi đứng hầu một bên. Mẹ của Thôi Phàn Phụng lên tiếng hỏi, nàng trả lời ít câu rồi cáo từ lui vào

trong.

Sau đó Thôi Phàn Phụng theo tỉ tê nài mẹ thế nào cũng hết lòng lo lắng cưới cho kỳ được Lưu Yến Ngọc.

Cơm nước xong, mẹ Thôi Phàn Phụng nói với Cố Phu nhơn:

- Nay mai đây trưởng tử tôi phải về kinh nhậm chức Tri huyện, ở nhà chỉ còn một mình Thôi Phàn Phụng mà thôi, hắn lại chưa đính hôn được nơi nào, tôi lo cho tuổi tác tôi đã già mà trong nhà lại thiếu người trông nom. Nay tôi thấy cháu Lưu Yến Ngọc đây cũng xứng đôi vừa lứa với thứ tử tôi, nên muốn kết tình thân ái cho thêm mật thiết, chẳng hay hiền muội nghĩ thế nào?

Cố Hoằng Nghiệp xen vào nói:

- Nếu Lưu Yến Ngọc mà kết duyên cùng Thôi Phàn Phụng thì thật là trai tài gái sắc, loan phụng hòa minh, xứng đôi vừa lứa vô cùng. Việc này nếu hai nhà đã bằng lòng nhau thì tôi xin đứng ra làm mai cho.

Cố Phu nhơn nói:

- Hiền tỷ và hiền đệ nghĩ như vậy thì hay lắm, ngặt vì con Yến Ngọc nói không phải là con của tôi sanh ra, vậy muốn cho được việc, hiền đệ hãy viết một phong thư rồi hai chị em tôi cũng viết mỗi người một phong thư sai người đem đi; trong thư phải tả rõ tài mạo của Thôi Phàn Phụng, làm gì Quốc trượng cũng bằng lòng.

Mấy người bàn luận xong xuôi, lập tức viết thư sai người đi ngay, Thôi Phàn Phụng lòng như nở hoa. Lúc ấy có con nữ tỳ nghe được sự việc, liền chạy đi mách rõ đầu đuôi cho Lưu Yến Ngọc hay.

Lưu Yến Ngọc nghe qua như sét đánh bên tai, nàng cảm thấy choáng váng cả mặt mày, ruột gan rối như tơ vò, hồi lâu mới trấn tĩnh tinh thần được, nàng nghĩ thầm:

“Thôi rồi! Việc này làm gì thân phụ ta chẳng bằng lòng! Nhưng dù Thôi

Phàn Phụng kia tài mạo có tuyệt vời đến đâu đi nữa ta cũng không khi nào chịu ưng, nguyện suốt đời giữ lời thề ước cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa; còn nếu song thân ta có cưỡng bức lắm thì ta quyết mượn dòng nước gởi thân như Mạnh Lệ Quân vậy, cho tròn danh tiết".

Lưu Yến Ngọc càng nghĩ càng thêm uất ức, nàng ước gì có cánh bay thẳng về nhà để bàn mưu kế cùng Giang Tam Tẩu, nhưng Cố Phu nhơn cứ dần dà ở chơi mãi đến bốn ngày sau mới chịu đem Lưu Yến Ngọc về, mấy ngày qua, nàng không ăn ngủ được, khiến gầy ốm đi không ít.

Khi về đến nơi, Lưu Yến Ngọc chạy thẳng lên Hiển Vân các bảo con Phi Diên đi chơi chỗ khác, rồi nói nhỏ với Giang Tam Tẩu:

- Mụ ôi! Tôi đã sắp đến ngày tận số rồi!

Giang Tam Tẩu nghe nàng nói thất kinh hỏi:

- Chẳng hay có việc chi mà tiểu thơ lại thốt lời bi quan đến thế?

Lưu Yến Ngọc liền kể rõ câu chuyện cho Giang Tam Tẩu nghe và nói:

- Tôi đoan chắc việc này thế nào thân phụ cũng bằng lòng, không biết mụ có mưu kế chi cứu tôi được chăng?

Giang Tam Tẩu ngồi bấm trán nghĩ thầm:

"Biết liệu mưu kế chi mà cứu tiểu thơ bây giờ? Vả chăng tánh tình tiểu thơ khí khái, nếu để cho công việc đổ bể ra thế nào nàng cũng quyên sinh. Thôi, bây giờ để ta dùng kế hoãn binh, tìm lời khuyên giải cho nàng yên tâm rồi ta sẽ lo liệu".

Nghĩ đoạn, Giang Tam Tẩu nói:

- Sao tiểu thơ lại cả quyết như vậy? Theo tôi thì chưa chắc Lưu Quốc trượng bằng lòng đâu.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Tôi thiết tưởng đối với tài mạo Thôi Phàn Phụng thì thân phụ tôi mến lắm, hơn nữa việc này mà thành thì tình thân thiện mật thiết giữa hai nhà càng

thêm gắn bó, lẽ nào thân phụ tôi lại chẳng nghe theo.

Giang Tam Tẩu thản nhiên nói:

- Cuộc lương duyên là do trời định, nào ai có muốn mà được, nhưng nói cho cùng, dù sao Quốc trượng có bằng lòng đi nữa, tôi cũng có kế hay để bảo toàn danh tiết tiểu thơ, xin tiểu thơ chớ lo.

Nghe nói, Lưu Yến Ngọc mừng rỡ:

- Tôi chỉ còn hy vọng ở sự tận tâm của mụ, bằng mụ không có kế hay để cứu tôi thì chắc tôi phải quyên sinh vậy!

Giang Tam Tẩu nói:

- Tiểu thơ cứ việc an tâm, lúc nào gặp việc khẩn cấp, tôi sẽ có kế hay để cứu tiểu thơ thoát vòng khổ não.

Nhắc lại việc Cố Hoằng Nghiệp sai người mang thư đến cho Lưu Tiệp, người ấy đi mãi đến đầu tháng hai năm sau mới đến Bắc Kinh. Lúc ấy nhằm lúc tướng Tiên phong Liên Đăng vào trào báo tin việc Lưu Khuê Bích bị vệ Dõng Đạt bắt. Lưu Tiệp đang khóc lóc xảy thấy tin nhà vội giở ra xem.

Trong thư nói:

"Nay Lưu Yến Ngọc đã trưởng thành, có Thôi Phàn Phụng đến cầu hôn nên thỉnh cầu ý kiến…"

Lưu Tiệp nghĩ thầm:

"Thôi Phàn Phụng diện mạo khôi ngô, lại là dòng dõi thư hương, nay muốn kết duyên cùng Lưu Yến Ngọc thì quý hóa biết bao!"

Nghĩ đoạn, Lưu Tiệp không do dự gì cả, vội viết hai bức thư phúc đáp ngay. Một bức thư gởi cho Cố Hoằng Nghiệp, tỏ ý bằng lòng gả Lưu Yến Ngọc cho Thôi Phàn Phụng; còn một bức gởi cho Cố Phu Nhơn, bảo hãy cho Lưu Yến Ngọc theo về nhà chồng.

Lưu Tiệp viết xong, liền trao hai bức thư cho tên gia nhơn ấy mang về. Gia nhơn lãnh mạng lên ngựa đi mãi đến tháng tư mới về đến Vân Nam. Hắn

trao một bức thư cho Cố Hoằng Nghiệp, một bức cho Cố Phu nhơn.
Hôm ấy, Lưu Yến Ngọc đang trò chuyện với Cố Phu nhơn trong nhà, xảy thấy có nữ tỳ vào thưa:
- Người mang thư đi Bắc Kinh đã về và thấy có mang hồi thư của Quốc trượng về nữa.
Cố Phu nhơn nghe nói vội đứng dậy đi ra ngoài, Lưu Yến Ngọc nghĩ thầm: "Bức thư này sẽ quyết định tánh mạng của ta hôm nay".
Nghĩ rồi, nàng lật đật bước theo, Cố Phu nhơn thấy vậy nhớ lại việc năm xưa liền lên tiếng mắng:
- Nghe đến việc nhơn duyên của mình thì sốt sắng đến thế, còn chị dâu mầy năm xưa lại dẫn ra hậu lầu làm cho người ta phải gieo ngọc trầm châu, thật đáng giận thay!
Lưu Yến Ngọc nghe nói hổ thẹn trăm bề, nàng đứng lại mặt mày đỏ như gấc, đợi Cố Phu nhơn ra ngoài khui thư xong mới dám lén ra sau tấm bình phong nghe lóng.
Phu nhơn vừa xem qua mấy câu đầu liền cười đắc chí, nói lẩm bẩm:
- "Ừ, thế mới phải chứ. Đã là chỗ thâm tình mà nay còn cầu thân thêm nữa, thì tài nào phu quân ta lại không bằng lòng".
Lưu Yến Ngọc nghe nói hồn xiêu phách lạc, chạy thẳng vào nhà trong để bàn kế với Giang Tam Tẩu. Ở ngoài này, Cố Phu nhơn xem đến đoạn dưới mới hay Lưu Khuê Bích bị giặc bắt thì thất kinh hồn vía, xây xẩm mặt mày, phong thư trên tay rơi xuống đất lúc nào không hay, bà ta chết giấc.
Bọn nữ tỳ kinh hãi, vội chạy báo cho Lưu Yến Ngọc hay, Lưu Yến Ngọc đang bàn bạc cùng Giang Tam Tẩu, nghe nói liền chạy ra cùng bọn nữ tỳ đỡ Cố Phu nhơn lên giường, rồi lấy bức thư xem, mới hay Lưu Khuê Bích bị giặc bắt, nàng cũng động lòng thương xót.
Giây lâu, Cố Phu nhơn tỉnh dậy, bà ta khóc rống lên và nói trong tiếng nức

nở:

- Khuê Bích con ôi! Con bị giặc bắt thì tánh mạng khó toàn, mẹ hay tin này lòng đau như cắt, không biết họa đâu mà đến một cách thảm thương như vậy con ôi.

Vì quá thương xót, bà ta lăn lộn lên giường than khóc nức nở, khiến ai thấy cũng phải động lòng.

Giang Tam Tẩu nói với Lưu Yến Ngọc:

- Nay phu nhơn đang thương tiếc công tử, quả là dịp may, tiểu thơ hãy ráng mà khuyên nhủ người, họa may người có thương tình không nỡ để cho tiểu thơ xuất giá chăng?

Lưu Yến Ngọc thở dài đáp:

- Lâu nay tôi đã hết lòng hiếu thuận chiều chuộng đủ điều, thế mà phu nhơn vẫn cứ phân biệt thân sơ, tôi sợ phương pháp ấy không kết quả gì.

Giang Tam Tẩu nói:

- Tiểu thơ chớ lo, nếu có việc khẩn cấp tôi sẽ có kế hay để cứu tiểu thơ thoát vòng khổ não ấy ngay.

Từ đó Lưu Yến Ngọc hết lòng phụng dưỡng Cố Phu nhơn, không một lúc nào dám rời xa người nửa biết. Mấy hôm sau, Cố Phu nhơn hỏi Lưu Yến Ngọc:

- Thân phụ con đã thuận tình gả con cho Thôi Phàn Phụng rồi, song trong lúc này lòng dạ ta đang rối rắm nên không kịp sắm sửa tư trang, chỉ đem các của hồi môn của họ Mạnh khi trước cho con, con hãy bằng lòng đi rồi sau này sẽ liệu định thêm.

Lưu Yến Ngọc chắp tay thưa:

- Hiện nay vợ chồng trưởng huynh con bận đi trấn thủ phương xa, còn nhị huynh con lại bị giặc bắt, nếu nay con ra lấy chồng thì lấy ai hầu hạ mẫu thân, vậy xin mẫu thân hãy hoãn lại, đợi khi nào chị dâu trưởng con về rồi,

chừng ấy con mới an tâm xuất giá.

Cố Phu nhơn đáp:

- Con đã có lòng hiếu thuận như vậy thì mẹ nỡ nào ép con.

Lưu Yến Ngọc nghe nói mừng thầm, từ đó lại hết lòng hiếu kính hơn nữa.

Cách ba hôm sau, cả nhà dùng cơm sáng vừa xong, xảy thấy nữ tỳ vào báo:

- Có Cố Tiên sinh đến.

Cố Phu nhơn bảo nữ tỳ hãy mời Cố Tiên sinh vào, Lưu Yến Ngọc vội vã lui ra nhà ngoài.

Cố Hoằng Nghiệp vào trà nước xong xuôi, Cố Phu nhơ trỗi giọng buồn buồn nói:

- Tiện nhi ở kinh quá dại dột nên xin đi đánh giặc, rủi ro bị giặc bắt, khiến tôi đau xót lo rầu không kể xiết.

Lời Bình:

- Thời xưa, đã là phụ nữ thì không được bước ra khỏi cửa phòng, tất nhiên họ không có quyền tham gia mảy may gì công việc quốc chánh cả. Nhưng có phải là phái nữ lưu họ bất tài đâu! Xét cho kỹ, ta thấy họ còn tỏ ra xuất chúng hơn cả nam phái nữa là khác. Ở đây, tác giả xây dựng nhân vật Mạnh Lệ Quân là muốn cho ta thấy nữ lưu còn thông minh tài trí không ai bì kịp. Nhưng vì xã hội phong kiến không cho phép nữ giới ra gánh vác giang sơn, nàng đành phải cải trang ra tranh tài với bậc mày râu nam tử để cứu lấy nhà chồng và thực hiện mộng tình dang dở.

Đành rằng bước đường lập công danh cũng một phần nào do sự rủi may, nhưng phải có thừa tài năng mới có thể liên trúng tam nguyên, chiếm bảng Trạng nguyên quán quân trong muôn ngàn sĩ tử.

Với tài ấy cũng chưa đủ, cần phải có chí cương quyết, lòng nhẫn nại, đức khiêm tốn và một lòng vì giang sơn xã tắc mới được vua yêu mến và các

quan triều thần kính vì như thế!

Xét cho cùng, Mạnh Lệ Quân cải nam trang ra gánh vác giang sơn đề hạt và thu dụng anh tài để đánh tan xâm lăng, đem thái bình cho triều Nguyên, không phải thực chất nàng có lòng yêu nước thương nòi mà chỉ vì mối tình riêng giữa nàng với chàng Thiếu Hoa mà thôi.

Trong trường hợp này, tình nhà nợ nước gắn bó chặt chẽ với nhau, cho nên Mạnh Lệ Quân phải làm thế nào dẹp được giặc, cứu Hoàng Phủ Kính về, nhà Hoàng Phủ sum hiệp, bấy giờ nàng mới thực hiện được mối tình chung thủy bất diệt trong tâm tình của nàng.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Ba Mươi Mốt

Lưu Yến Ngọc vào chùa lánh nạn,
Cố Phu nhơn tra khảo gia nhơn.

Cố Hoằng Nghiệp khuyên giải:

- Tuy cháu có bị giặc bắt, song thế nào Quốc trượng cũng lập kế cứu về, cần gì phải thảm sầu ngày đêm như vậy?

Sau một hồi trò chuyện qua loa, Cố Hoằng Nghiệp nói:

- Cứ theo lời trong thư của Quốc trượng, việc hôn nhơn của hai trẻ đã xong, vậy hãy chọn ngày lành làm lễ cưới cho rồi.

Cố Phu nhơn đang rầu rĩ, nghe vậy có ý giận, gằn giọng nói:

- Nhà tôi đang bối rối như vầy, lòng dạ đâu mà vui việc hôn nhơn, hiền đệ quả có lòng tử tế với họ Thôi quá mà không nghĩ gì đến tôi cả.

Nói dứt lời, Cố Phu nhơn giậm chân vỗ chiếu la lớn:

- Bộ các người định giết tôi phải không?

Thái độ của Cố Phu nhơn làm Cố Hoằng Nghiệp sượng sùng, hạ giọng năn nỉ:

- Nếu hiền tỉ chẳng bằng lòng thì thôi, có việc chi đâu mà sanh ra giận dữ.

Dứt lời vội cáo từ lui ra, cắp dù đi về nhà một nước.

Sau đó độ năm sáu ngày, Cố Phu nhơn mạnh giỏi lại như thường. Bỗng có mẹ Thôi Phàn Phụng đến thăm.

Khi chủ khách chào hỏi, trà nước xong, chuyện vãn thăm hỏi hồi lâu, mẹ

Thôi Phàn Phụng nói:

- Độ vài hôm nữa, hai vợ chồng trưởng tử tôi phải đem nhau đến kinh, còn thứ tử tôi nó cũng muốn theo đến kinh để lo quyên giáng dự kỳ ứng thí sang năm khiến tôi đây phải chịu một mình hiu quạnh, nếu cưới được tiểu thơ sớm thì hay biết chừng nào.

Cố Phu nhơn nói:

- Hôm trước, hiền đệ đã có đến nói việc ấy với tôi, nhưng vì lúc đó tôi vô cùng bối rối không thể nào yên tâm lo liệu được. Vậy hôm nay tôi đã rảnh trí, nếu muốn tính thì tính đi cũng tiện.

Mẹ Thôi Phàn Phụng nghe nói, mừng rỡ vô cùng. Còn Lưu Yến Ngọc lắng nghe được việc ấy, nàng bủn rủn tay chân, sảng lạc tâm thần, vội vàng đi tìm Giang Tam Tẩu thuật lại việc ấy cho bà nghe và nói:

- Mụ hãy mau mau lập kế cứu tôi, kẻo phải quyên sinh bây giờ.

Giang Tam Tẩu nói:

- Tiểu thơ hãy an tâm, thế nào tôi cũng có kế cứu tiểu thơ, không sao đâu mà sợ.

Lưu Yến Ngọc nghe vậy cũng an tâm phần nào. Lúc ấy mẹ Thôi Phàn Phụng ở nhà ngoài đàm đạo một hồi rồi từ giã Cố Phu nhơn ra về.

Qua ngày thứ ba đã thấy Cố Hoằng Nghiệp đến nói với Cố Phu nhơn:

- Họ Thôi định đến ngày mười tám tháng tư này nạp sính lễ rồi đến ngày hai mươi lăm cũng trong tháng tư này xin làm lễ cưới.

Cố Phu nhơn nhận lời, Cố Hoằng Nghiệp từ giã lui về, Lưu Yến Ngọc vội vã chạy nói cho Giang Tam Tẩu hay và hỏi:

- Chỉ còn năm ngày nữa, người ta đã nạp đồ sính lễ, chẳng hay mụ tính lẽ nào?

Giang Tam Tẩu đáp:

- Tiểu thơ hãy bình tĩnh tôi mới có thể nghĩ ra kế được chớ? Nếu tiểu thơ rộn

lên như thế thì tôi rối ruột, làm sao nghĩ cho ra.

Lưu Yến Ngọc thở dài nói:

- Thôi, tôi biết rồi! Mụ dùng cái kế "Hoãn binh" đấy chứ gì? Thà để cho tôi liều mình một thác cho xong, lại phải tìm cách giữ tôi lại làm chi cho ô nhục danh tiết.

Giang Tam Tẩu nghe nàng nói quyết như vậy, sợ nàng tự vận nên vội nói:

- Tôi đã liệu một kế rất hay, nhưng chẳng biết tiểu thơ chịu đựng được nỗi khổ cực ấy hay không?

Lưu Yến Ngọc hỏi phăng:

- Kế ấy thế nào mụ cứ nói thẳng ra xem sao!

Giang Tam Tẩu chậm rãi nói:

- Tôi có đứa em gái năm nay mười bảy tuổi gả cho họ Trương, chẳng dè về chẳng bao lâu thì họ Trương qua đời. Em tôi nghĩ vì thân phận bọt bèo mong manh nên thí phát qui y tại chùa Vạn Duyên, lấy pháp danh là Phạm Như. Vị sư tại chùa ấy tên là Vạn Linh, năm nay đã ngoài bốn mươi tuổi. Từ đây đến đó độ chừng trên mười dặm đường, nên tôi muốn cùng tiểu thơ đến nương náu tại đó, chẳng hay tiểu thơ nghĩ sao?

Lưu Yến Ngọc lắc đầu:

- Kế ấy không tiện đâu, vì chùa chiền miếu võ là nơi thường có thiên hạ tới lui, ta không phải là kẻ tu hành mà đến đó, thế nào thiên hạ cũng sanh nghi, họ đồn lên phu nhơn hay đặng thì nguy hiểm lắm.

Giang Tam Tẩu nói:

- Tiểu thơ không rõ đấy chứ, thật ra chùa Vạn Duyên tuy là chốn Phật đài, song xưa nay bọn tu mi ít khi lai vãng, còn phái phụ nữ đến lễ bái cũng ít oi. Hơn nữa, chùa ấy rộng rãi, phòng the cũng nhiều. Tiểu thơ nên nghĩ lại, nếu bằng lòng, tôi xin bảo hộ tiểu thơ đi.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Tôi quyết giữ tròn danh tiết, dù chông gai khổ cực đến đâu cũng chẳng sờn lòng.

Giang Tam Tẩu nói:

- Nếu vậy tiểu thơ hãy kíp cùng tôi ra đi, tôi chắc khi tiểu thơ đi rồi, phu nhơn sợ mang tiếng không dám tiết lộ ra đâu.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Mụ nói cũng có lý lắm.

Dứt lời, Lưu Yến Ngọc kề miệng vào tai Giang Tam Tẩu nói nhỏ một hồi và dặn:

- Theo ý tôi thì tôi muốn mụ hãy lên trước chùa Vạn Duyên đển yến kiến cùng sư Vạn Linh trình bày mọi việc, nếu ông ta có lòng thương dung nạp, chừng ấy tôi mới an lòng ra đi.

Giang Tam Tẩu nói:

- Sư ông ấy vốn người tham của, nếu người nghe chúng ta đi lánh lạnh có đem theo tiền bạc nhiều thì thế nào cũng vui lòng cho ở, nếu tiểu thơ muốn hỏi trước thì để tôi sai con tôi nó đến đó xem thế nào.

Dứt lời, Giang Tam Tẩu vội vã đi xuống lầu nói rõ việc ấy cho Giang Tam Hỉ nghe và bảo:

- Nay Lưu Tiểu thơ đã quyết trốn lên chùa Vạn Duyên nương náu để chờ đợi Hoàng Phủ Công tử, vậy con hãy lên đó yết kiến cùng sư Vạn Linh nói rõ ý định, nếu người có bằng lòng thì hứa sẽ cúng cho chùa một số tiền to.

Giang Tấn Hỉ nói:

- Tiểu thơ đã có lòng trinh tiết như vậy, tất nhiên sẽ có hoàng thiên giúp đỡ, song con thừa hiểu lão sư Vạn Linh là một kẻ tham lam, nếu sau này tiểu thơ không đủ tiền bạc để nhét vào túi tham của ông a, chắc là bị bạc đãi đấy. Theo ý con thì đừng nên đến đó là hơn.

Giang Tam Tẩu nói:

- Ta đã khuyên tiểu thơ nhiều rồi, nhưng tiểu thơ đã quyết một lòng thủ tiết, sống thác chẳng sờn, vậy con cứ việc đi đi.

Giang Tấn Hỉ chấp tay vâng lịnh và nói:

- Thôi để sáng mai con sẽ lên đó xem sao.

Tuy nói vậy, nhưng công việc ràng buộc, Giang Tấn Hỉ không đi ngay được, thấm thoát đã đến ngày mười tám tháng tư, Cố Hoằng Nghiệp sai cháu là Cố Bản Nhơn đem đồ sính lễ qua nạp.

Cố Phu nhơn nhận lễ rồi cho gọi hết cả tôi tớ trong nhà ra thưởng. Hôm sau, Cố Phu nhơn lấy những vật hồi môn của Mạnh Lệ Quân khi trước làm đồ tư trang cho Lưu Yến Ngọc, khiến Lưu Yến Ngọc bấn lên, nàng hối thúc Giang Tam Tẩu, bà ta phải bảo con lên chùa hỏi thăm gấp.

Giang Tấn Hỉ vâng lời mẹ đi ngay lên chùa Vạn Duyên trong ngày hôm ấy.

Đại sư Vạn Linh trông thấy vội hỏi:

- Ngươi đến đây có việc chi trong ra vẻ hấp tấp lắm vậy?

Giang Tấn Hỉ đáp:

- Tôi muốn đến đây tìm dì tôi có việc cần.

Nói rồi Tấn Hỉ đi thẳng vào chùa, vừa gặp Phạm Như, Tấn Hỉ nói:

- Cháu có việc vô cùng cẩn mật muốn tỏ với dì.

Phạm Như hỏi:

- Việc gì, cháu cứ nói thẳng ra đi.

Giang Tấn Hỉ nói:

- Nguyên vì trước kia Cố Phu nhơn tôi đã hứa gả Lưu Tiểu thơ cho Hoàng Phủ Công tử rồi, nay lại ép gả cho họ Thôi nên tiểu thơ quyết tâm thủ tiết không chịu cải giá, đã ba phen nàng toan liều mình tự tử, nhưng thân mẫu tôi cản ngăn, lấy lời khuyên giải, hứa cùng nàng lên chùa này xin nhận việc khâu vá trong chùa náu nương đặng thủ tiết chờ đợi Hoàng Phủ Công tử, nếu đại sư chùa này nhận lời thì Lưu Tiểu thơ sẽ hậu tạ.

Phạm Như nghe qua lắc đầu than:

- Chùa này rất ít người đến lễ bái, còn Đại sư Vạn Linh lại là người tham của cải, nếu tiểu thơ không đủ tiền bạc để làm thỏa mãn túi tham của lão tăng này thì không thể nào ở yên được. Vậy ta khuyên nên đến chốn khác thì hơn, đừng vào nơi địa ngục này mà mang hại.

Giang Tấn Hỉ nói:

- Chính tôi cũng thừa hiểu Đại sư Vạn Linh, người tham của nên đã mấy phen tôi trình bày lợi hại cùng thân mẫu tôi và tiểu thơ, nhưng ngặt vì không tìm được chốn nào để nương thân, hơn nữa tiểu thơ đã quyết một lòng thủ tiết, dù phải cực khổ thế nào cũng cam chịu chứ không hề hối hận. Vậy dì hãy làm ơn đến nói với đại sư có rộng lòng dung nạp cho chăng.

Phạm Như nói:

- Đã có lợi tất nhiên đại sư nhận ngay, chắc chắn không có gì trở ngại đâu. Thôi, cháu hãy ngồi đây để dì lên mời đại sư xuống cũng được.

Dứt lời, Phạm Như chạy đi mời đại sư đến, Giang Tấn Hỉ đứng dậy thi lễ rồi tỏ sự tình cho đại sư nghe.

Vạn Linh nói:

- Lưu Tiểu thơ có lòng trinh tiết như vậy thật đáng phục. Hiện nay trong chùa này còn hai căn phòng trống, ngặt vì giường trần không có chiếu, lại thêm chốn chùa chiền khổ hạnh, chỉ hẩm hút muối dưa qua ngày, nếu tiểu thơ muốn đến đây, cần nhứt phải mang tiền gạo theo cho thật nhiều mới có thể sống được.

Giang Tấn Hỉ nói:

- Tâm tánh của tiểu thơ tôi hiền lành, vóc người lại bé nhỏ, chắc sự ăn uống cũng không tốn kém là bao; còn nói về việc nữ công, người rất thông thạo, có thể giúp đỡ cho nhà chùa lắm.

Phạm Như xen vào nói:

- Chẳng hay lúc nào tiểu thơ đến đây, cần phải hẹn trước mới xong.

Giang Tấn Hỉ nói:

- Vào đêm nay, lối canh ba tiểu thơ sẽ đến, vậy xin vui lòng mở cửa cho người vào.

Đại sư Vạn Linh nói:

- Dầu đến canh nào cũng được, chúng tôi sẵn lòng thức chờ đợi tiếp rước tiểu thơ.

Giang Tấn Hỉ thấy Vạn Linh có lòng sốt sắng nên mừng rỡ vô cùng, vội vàng từ tạ ra về.

Vạn Linh lập tức bảo Phạm Như đi quét dọn hai căn phòng dư để cho Lưu Yến Ngọc đến ở.

Về đến nhà Giang Tấn Hỉ thuật rõ mọi việc cho Giang Tam Tẩu nghe. Giang Tam Tẩu vội đến phòng thông báo cho Lưu Yến Ngọc biết và bảo:

- Tiểu thơ hãy lo sắp đặt đồ tư trang đặng khởi hàng gấp trong đêm nay.

Lưu Yến Ngọc không có tiền bạc riêng tư chi cả, nàng chỉ được chút ít tiền do Cố Phu nhơn cho để mua kim chỉ, nàng tằng tiện dư lại vài lượng bạc, còn các đồ tư trang trị giá năm sáu trăm lượng mà thôi.

Chiều hôm ấy, Lưu Yến Ngọc gọi con Phi Diên đến bảo:

- Đêm nay ta cho mi đi ngủ trước, vì ta cảm thấy trong người ta mệt mỏi, ta cũng sẽ đi nghỉ bây giờ.

Phi Diên nghe bảo mừng rỡ, vội vào phòng riêng đóng cửa an giấc.

Lúc ấy Lưu Yến Ngọc chong đèn ngồi một mình suy nghĩ:

"Ta ra đi đây không biết đến bao giờ mới được gặp mặt phu nhơn. Vậy trước khi đi ta nên vào tìm cách khéo léo giã từ người mới phải đạo".

Nghĩ rồi, Lưu Yến Ngọc bảo Giang Tam Tẩu cầm đèn đưa mình đến phòng Cố Phu nhơn. Đến nơi, nàng trông thấy Cố Phu nhơn đang ngồi uống sâm trà. Cố Phu nhơn vừa thấy Yến Ngọc vội sớt cho nàng nửa chén, bảo:

- Con hãy ngồi xuống đây uống chút sâm trà cho ấm bụng.

Yến Ngọc ngồi ghé một bên Cố Phu nhơn, nốc cạn chén sâm, chuyện vãn thân mật một hồi rồi cáo từ trở lên lầu.

Nàng cùng Giang Tam Tẩu lấy đồ che khuất ngọn đèn ngồi chờ cho đến canh hai mới mang hành lý dắt nhau ra đi.

Xuống khỏi lầu đã gặp Giang Tấn Hỉ đứng chờ, hai người trao hai gói đồ cho Giang Tấn Hỉ mang rồi lấy xâu chìa khóa đi mở hết sáu từng cửa, cả ba lặng lẽ thoát ra ngoài.

Giang Tấn Hỉ nói:

- Để tôi đi dắt con ngựa cho thân mẫu và tiểu thơ đi cho mau.

Lưu Yến Ngọc gật đầu:

- Được, thế thì hay lắm, nhưng cần phải cẩn thận kẻo tên mã phu hay được thì nguy đấy.

Giang Tấn Hỉ vâng lời chạy đi ngay, chỉ một khắc sau hắn dắt con ngựa đến, có thắng đủ yên cương, Giang Tam Tẩu đỡ Lưu Yến Ngọc lên ngồi trước, còn bà ngồi sau, rồi buông cương cho ngựa chạy thong thả. Giang Tấn Hỉ mang gói đồ chạy bộ dẫn đường, nhắm Vạn Duyên thẳng tiến.

Đến nơi Giang Tấn Hỉ kềm ngựa cho hai người xuống rồi bước thẳng vào chùa gõ cửa khẽ gọi. Bấy giờ trong chùa vẫn còn thức chờ đợ. Các sư vội ra mở cửa và rước vào cho ở một gian phòng trống ở nhà sau. Phòng này tuy rộng rãi, nhưng chỉ có một cái giường không chiếu líp gì cả. Giang Tam Tẩu thấy vậy, nói:

- Ôi khổ thật! Thậm chí một chiếc chiếu cũng không có, biết làm sao nằm cho được?

Lưu Yến Ngọc thản nhiên đáp:

- Được rồi, để đến sáng mai ta sẽ mua.

Phạm Như nói:

- Trong phòng tôi còn hai chiếc chiếu cũ, để tôi mang vào đây dùng tạm.
Nói rồi vội chạy đi lấy chiếu, còn Giang Tấn Hỉ mang gói đồ vào để trên giường và nói:
- Bây giờ tôi phải về ngay mới được, nếu ở nhà có xảy việc gì quan hệ, tôi phải đến lập tức báo tin.
Nói rồi từ giã lui ra, tung mình lên ngựa ra roi phi nước đại.
Lưu Yến Ngọc cúi đầu vái chào các sư rồi lấy ra hai chục lượng bạc trao ra và nói:
- Tôi đến nương náu tại đây chắc là phiền lụy đến quí sư nhiều lắm. Vậy hai chục lượng bạc này xin biếu quí vị để tỏ tấm lòng thành, còn vài lượng đây xin nhờ quí sư sắm cho những đồ vật dụng cần thiết.
Các sư thấy bạc tiền nhiều, ai nấy đều hớn hở tiếp lấy và tỏ lời cảm ơn. Lưu Yến Ngọc lại trao cho Đại sư Vạn Linh một gói bạc nữa và lễ phép thưa:
- Tôi xin biếu riêng cho đại sư mười lượng bạc này để làm tiền lương thực cho hai tôi ở đây. Còn như trong chùa có cần đến việc nữ công, chúng tôi nguyện hết lòng giúp đỡ.
Đại sư Vạn Linh dung nạp Lưu Yến Ngọc, đoán chắc sẽ được bạc vàng nhiều lắm, nhưng bây giờ lại thấy chẳng được bao nhiêu, túi tham không được thỏa mãn, nên chỉ nhận lãnh một cách miễn cưỡng đó thôi.
Nói về Giang Tấn Hỉ phi ngựa về đến hoa viên, lén đem ngựa nhốt vào chuồng rồi về phòng khép cửa lên giường nằm im. Qua đến canh năm, bỗng con Phi Diên đau bụng giựt mình thức dậy trông thấy đèn tắt tối đen, hắn mò lần qua phòng Giang Tam Tẩu để tìm lửa thắp đèn, ngờ đâu khi qua đến nơi thì thấy đèn còn chong sáng mà người thì vắng teo.
Đứng ngơ ngác hồi lâu, con Phi Diên đoán chắc Giang Tam Tẩu sang chơi bên phòng Lưu Yến Ngọc nên vội qua đó tìm kiếm.
Đến nơi, hắn lấy làm lạ vì cửa phòng đã khép mà đèn thắp rất lu mờ. Hắn xô

cửa bước vào, vặn đèn lên rồi đứng nhìn khắp gian phòng không trông thấy một bóng người. Càng hoảng hốt hơn nữa, con Phi Diên vội vã chạy đi báo cho Cố Phu nhơn hay. Hắn đến phòng Cố Phu nhơn vừa kêu vừa khóc.

Cố Phu nhơn đang ngủ nghe tiếng kêu khóc giựt mình thức dậy thất kinh nghĩ thầm:

"Việc gi mà con Phi Diên nó hoảng lên vậy? Ở đời cái họa không bao giờ đến một mình; con ta mới vừa bị bắt, lòng sầu chưa nguôi, không biết bây giờ lại xảy ra việc gì nữa đây!"

Cố Phu nhơn vùng dậy hỏi lớn:

- Việc gì mà mi khóc ầm lên, hỡi Phi Diên?

Phi Diên xô cửa bước vào bẩm:

- Bẩm phu nhơn, tiểu thơ và Giang Tam Tẩu đã đi đâu mất rồi! Tôi vừa thức dậy đến phòng của hai người thì thấy vắng tanh, nên vội báo tin cho phu nhơn rõ.

Nghe nói, Cố Phu nhơn lấy làm nghi ngờ, bà nói:

- Hay Giang Tam Tẩu có việc chi nên đi ra ngoài chăng? Nhưng còn tiểu thơ mi trong lúc đêm tối mà vắng nhà thì lạ thật.

Nói dứt lời, Cố Phu nhơn hối nữ tì đốt đèn đuốc lên đưa bà ta đến Hiển Vân các lập tức. Đến nơi, phu nhơn tìm kiếm khắp nơi thì quả thật không trông thấy một bóng người thấp thoáng. Bà vội vã vào phòng Lưu Yến Ngọc giở hộp nữ trang ra xem, nhưng vừa mở ra bà đã hoảng kinh la lên:

- Trời ơi! Con này đã theo ai mất rồi nên đồ nữ trang không còn một vật nào cả.

Rồi bà lục soát hết các rương thì thấy không còn một chiếc áo, Phu nhơn không còn nghi ngờ gì nữa, trong lòng lo sợ đến danh giá nhà mình nên thầm nghĩ:

"Việc này chắc chắn là do Giang Tam Tẩu đã dắt thằng gian phu nào đến

báo hại con ta đây".

Phu nhơn vội xuống lầu bảo nữ tì gọi Giang Tấn Hỉ đến để hỏi tra, nhưng phu nhơn lại căn dặn:

- Chúng bay nên biết việc này vô cùng xấu xa, ta cấm không đứa nào được hở môi cho ai biết, nếu lậu ra thì ta quyết không dung tha chúng bay đâu.

Rồi Cố Phu nhơn quay lại hỏi con Phi Diên:

- Mi ở trên lầu này, lâu nay mi có thấy thằng nào đến đây không? Nếu có cứ việc khai thật, bằng gian giấu ta đánh chết!

Nói rồi bảo nữ tì đem roi đến, con Phi Diên run rẩy đáp:

- Bẩm Phu nhơn, thật tình lâu nay tôi không thấy một người đàn ông nào lên lầu này cả.

Cố Phu nhơn nghiến răng nhịp roi trên bàn bôm bốp, hét:

- Con này lớn gan dám gian giấu hả! Nếu không có trai đến đây thì cớ sao tiểu thơ lại trốn đi? Ta hỏi mi, tiểu thơ đi theo ai mới được chớ?

Con Phi Diên run rẩy đáp:

- Tôi chỉ thấy từ ngày phu nhơn dắt tiểu thơ qua nhà họ Cố về, không hiểu sao tiểu thơ cứ to nhỏ với Giang Tam Tẩu hoài. Nhiều lúc tiểu thơ thở dài rơi lệ và vừa rồi khi Quốc trượng gởi thư về bằng lòng gả tiểu thơ cho họ Thôi thì thấy sắc diện tiểu thơ kinh hãi vô cùng. Hồi hôm đây khi thắp đèn xong, tiểu thơ lại bảo tôi đi ngủ trước. Bẩm phu nhơn, sự việc đầu đuôi tôi chỉ biết thế thôi, còn việc tiểu thơ trốn đi thật tình tôi không rõ, mong phu nhơn thương tình tha thứ cho…

Cố Phu nhơn nghe nói, sắc mặt hầm hầm nói:

- Lạ thật! Ta đã sai đi kêu Giang Tấn Hỉ đến đây bảo, cớ sao đã nửa ngày mà hắn không đến?

Rồi bà hối nữ tỳ đi đòi Giang Tấn Hỉ đến gấp. Bọn nữ tì vâng lịnh rần rần chạy đến phòng Giang Tấn Hỉ thấy cửa phòng đóng kín, con nữ tỳ đứng

ngoài kêu réo mà Giang Tấn Hỉ cứ nằm ngủ ngáy pho pho.
Bọn nữ tỳ vỗ cửa rầm rầm, có đứa thò tay vào cửa sổ nắm chân kéo lôi, Giang Tấn Hỉ giật mình ngồi dậy với vẻ ngơ ngác, nữ tỳ nói:
- Có lệnh phu nhơn đòi, hãy đến hầu gấp lên.
Giang Tấn Hỉ càu nhàu:
- Trời chưa sáng mà kêu bảo việc gì gấp dữ vậy?
Chúng nữ tỳ xoe tròn đôi mắt, nhìn thẳng vào mặt Giang Tấn Hỉ, gắt:
- Thân mẫu của ngươi cùng Tiểu thơ trốn đi đâu mất rồi. Hãy đến cho phu nhơn tra hỏi, chớ nói dông dài mà toi mạng bây giờ.
Bọn nữ tỳ nói vừa dứt lời. Giang Tấn Hỉ giả vờ bệu bạo nói trong tiếng khóc:
- Trời ơi! Nếu mẹ tôi đi mất rồi thì từ nay tôi biết trông cậy vào ai?
Rồi Tấn Hỉ làm ra vẻ kinh hãi, hơ hải chạy thẳng lên phòng Cố Phu nhơn, vừa khóc vừa hỏi:
- Trời ơi! Mẹ tôi đi mất thiệt sao?
Cố Phu nhơn nổi giận nạt lớn:
- Hai mẹ con mi âm mưu dẫn tiểu thơ đi trốn bây giờ mi còn giả vờ hỏi nữa sao?
Giang Tấn Hỉ khóc rống lên nói:
- Mẹ ơi! Sao mẹ đành bỏ con đi như vậy? Từ đây con phải chịu bơ vơ, ngày đêm thương nhớ thảm khổ biết dường nào!
Cố Phu nhơn thấy thái độ của hắn càng thêm giận dữ, bà hét the thé:
- Nay tiểu thơ đã trưởng thành mà bị mẹ mày quyến rũ đem đi trốn, đáng lẽ ta đuổi mày luôn mới phải, nhưng vì ta cảm thương tánh tình chơn chánh của mày lâu nay nên không nỡ. Thôi hãy lui về coi sóc huê viên và chớ nên hở môi cho bọn gia tướng biết được, vì việc này có quan hệ đến danh giá nhà ta lắm!

Giang Tấn Hỉ nghe nói mừng rỡ như trút một gánh nặng, hắn lủi thủi trở về huê viên.

Lời Bình:

Sinh ra sống một kiếp người nô lệ, còn gì xấu hổ cho bằng! Một kẻ dù bị nô lệ cho một cá nhân hay nô lệ cho một thái độ, họ cũng vẫn có đầy đủ một tâm hồn, một hình hài như tất cả những người khác. Nhưng chỉ khác là họ không được sống với ý nghĩa thực chất là con người, mà ngược lại họ bị đối xử như một con vật không hơn không kém. Hàng ngày phải nhận lãnh mọi hình phạt cực nhọc, đày dọa, đời sống vô cùng tối tăm, bản thân của họ không còn nhân phẩm, mất công bằng, thiếu tự do, mọi quyền sống về tinh thần của con người đều bị xâm lạm.

Cái kiếp nô lệ nói trên có nhan nhản trong chế độ phong kiến thối nát. Thời bấy giờ dưới cặp mắt của bọn quan lại quý tộc thì đám thủ hạ của họ chỉ là những kẻ nô bộc có thể mua chác đổi dời, nếu cần có thể sanh sát dễ như trở bàn tay.

Trong hồi này, con đầy tớ Phi Diên là một trường hợp điển hình. Việc Lưu Yến Ngọc lấy chồng, nó không có quyền biết đến, và khi Lưu Yến Ngọc ra đi nó cũng không có thể nào biết được. Nó có tội tình gì đâu! Thế mà Cố Phu nhơn bắt nó khảo tra. Bà phu nhơn kia cũng thừa hiểu là nó không biết, nhưng thói thường trong xã hội phong kiến mỗi khi họ tức giận điều gì mà không biết làm sao, phải đánh chó chửi mèo cho đỡ giận. Thì trong trường hợp này, con Phi Diên dưới mắt của Cố Phu nhơn cũng chẳng khác nào con chó con mèo vậy.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi thứ Ba Mươi Hai

Tại Lưu phủ ? Mai Tuyết Trinh thế hôn
Chốn thiền môn, Lưu tiểu thơ cam khổ

Cố Phu nhơn không ngờ tai nạn lại có thể xảy ra cho nhà lọ Lưu một cách dồn dập như vậy, bà rối ruột bầm gan nghĩ thầm:

- " Chắc là xưa kia phu quân ta gây nhiều tội lỗi, nên phải gặp quả báo thảm thương, không biết rồi đây sẽ ra sao nữa".

Nghĩ đến họ Thôi, Cố Phu nhơn chép miệng than thầm:

- " Họ Thôi kia, đã nạp sính lễ rồi, nếu không được vợ, thế nào cũng sanh chuyện . Ôi , đáng giận cho Lưu Yến Ngọc, sao lúc trước hắn lại không đi đi, để đến nay ta đã nhận xong đồ sính lễ lại bỏ đi báo hại ta như vậy ".

Phu nhơn lo lắng, bỗng có nữ tỳ vào báo:

- "Có bà Mai, Tri phủ Diên Bình xin vào yét kiến.

Cố Phu nhơn liền truyền ra mời vào.

Nguyên Lưu Tiệp có một người em gái gả cho Mai Chiếm Xuân, Mai Chiếm Xuân nhờ thế lực của Lưu Tiệp , làm đến chức tri phủ trấn nhậm tại Diên Bình thuộc tỉnh Phước Kiến. Mai Chiếm Xuân không có con trai, chỉ sinh được một nàng con gái. Lão ta vốn một tên quan lại tham ô, chuyên vơ vét tiền bạc của dân nhét cho đầy túi tham của mình, làm nhiều điều tàn ác, dân chúng oán ghét vô cùng, mới dây dân chúng đồng lòng đau đớn vào báo

cùng quan tỉnh, nhưng quan tỉnh sợ oai quyền của Lưu Tiệp phải bỏ qua, chẳng dè lúc ấy có một vị Tuần Phủ tên Châu Trình Tường vốn người chánh trực, ông ta giận lắm, quyết tâm trị tội Mai Chiếm Xuân cho kỳ được, nên sai người mật đi dò xét hành động của y rồi dâng biểu về kinh thượng tấu. Vua Thành Tôn xem biểu xong, nổi trận lôi đình , lập tức sai người đi bắt Mai Chiếm Xuân về giao cho tòa Tam pháp trị tội. Lưu Tiệp cố lòng tâu xin, nhưng vô hiệu, rốt cuộc phải đày ra Lãnh Nam làm lính.

Vua Thành Tôn còn sai một vị quan ra tỉnh Phước Kiến hiệp cùng quan Tuần phủ tịch biên tài sản của Mai Chiếm Xuân; vì vậy vợ con Mai Chiếm Xuân là Lưu thị cùng con là Mai Tuyết Trinh không còn chút đồ đạc, của cải chi hết, đành phải đem bán vài con tỳ nữ để lấy tiền làm lộ phí sang bên nhà Cố Phu nhơn.

Khi Cố Phu nhơn cho mời Lưu thị vào, hai đàng chào hỏi, trà nước chuyện vãn một hồi, Cố Phu nhơn hỏi:

- " Chẳng hay cô lặn lội đến đây có việc gì cần không?

Lưu thị nói:

- Chỉ vì phu quân quá độc ác, thường hay tham lam giết hại người lành, mẹ con tôi khuyên nhủ mãi mà người không nghe lời; mới đây công việc đổ bể ra , phải bị đày đi làm lính tại Lãnh Nam, còn gia sản đều bị tịch biên hết cả, mẹ con tôi không có chỗ dung thân, buộc lòng phải lăn lội đến đây nhờ gia tẩu nghĩ chút tình thân thuộc cứu đỡ cho trong cơn nguy biến.

Cố Phu nhơn nghe qua tình cảnh động lòng thương, bèn tỏ lời an ủi và hứa sẽ giúp đỡ.

Lưu thị hỏi:

- Chắc Lưu Khuê Bích và Lưu Yến Ngọc năm nay đã thành gia thất cả rồi chứ ?

Cố Phu nhơn trông thấy Mai Tuyết Trinh ngồi đó nên không tiện trình bày,

bà chỉ nói sơ qua:

- Công việc nhà tôi bề bộn lắm, con trai vẫn chưa vợ và con gái thì chưa lấy chồng.

Lưu thị lấy làm lạ hỏi:

- Việc nhơn duyên là điều hệ trọng; sao gia tẩu không sớm liệu cho xong?

Cố Phu nhơn không đáp, lại chỉ Mai Tuyết Trinh hỏi:

- Còn con cháu này đã định gã cho ai chưa?

Lưu thị đáp:

- Thưa , chưa ạ! Phu quân tôi không hề quan tâm đến việc nhơn duyên nên năm nay nó đã mười sáu tuổi dầu mà chưa hứa cùng nơi nào cả

Cố Phu nhơn nghe nói nghĩ thầm:

- " Ta xem nhan sắc con Mai Tuyết Trinh này sao với con Lưu Yến Ngọc cũng không hơn nhau mấy, vậy để ta đem Mai Tuyết Trinh này thay thế Lưu Yến Ngọc gả cho họ Thôi để khỏi mang tiếng là hay hơn cả "

Sau đó Mai Tuyết Trinh đi ra ngoài huê viên dạo chơi, trong phòng chỉ còn Lưu thị cùng mấy đứa nữ tỳ, Cố Phu nhơn liền đuổi bọn nữ tỳ ra ngoài, rồi kề tai nói nhỏ với Lưu thị , thuật hết đầu đuôi mọi việc, nào là việc Lưu Khuê Bích xin đi đánh giặc bị giặc bắt, nào là định gả Lưu Yến Ngọc cho họ Thôi nhưng nàng lại trốn đi mất. Nói đến đây bà nghiêm giọng bảo:

- Tôi đã nhận đồ sính lễ của họ Thôi rồi, thế nào họ Thôi cũng sanh chuyện rắc rối, thật nhục nhã cho môn phong tôi hết sức.

Ngừng một lác, Cố Phu nhơn tiếp:

- Lúc nãy tôi thấy cháu nó ngồi đây, sợ nó cười tôi trị gia bất nghiêm nên không dám nói.

Lưu thị nói:

- Giang Tam tẩu âm mưu dụ dỗ tiểu thơ trốn đi như vậy thật đáng giận thay ! Còn họ Thôi kia tuy là tình thân thuộc mặc dầu, nhưng đã nộp đồ sính lễ thì

không thể không sanh chuyện được.

Cố Phu nhơn thở dài:

- Tôi biết việc này thế nào cũng rắc rối, nhưng khi nãy tôi thấy con cháu tài mạo đẹp xinh, lại chưa hứa hôn chỗ nào, tôi muốn đem nó thay thế cho Lưu Yến Ngọc đặng họ Thôi thỏa lòng. Thôi Phàn Phụng Chính là một gã thư sinh tài mạo kiêm toàn, nếu con cháu kết duyên cùng hắn thì xứng đôi vừa lứa lắm. Cô nương có bằng lòng thì tôi sẽ viết thư mời mẹ con họ Thôi ngày mai qua đây cho cô nương xem tường tận.

Lưu thị nghe nói nghĩ thầm:

- " Nay cửa nhà ta đều tan nát, con gái ta thật khó tìm nơi xứng đáng để gởi thân. Nay gặp sự may mắn như vầy còn gì quí hóa cho bằng. Vả chăng Thôi Phàn Phụng là dòng quan gia tử đệ, lại thêm tài mạo song toàn thì còn đợi gì nữa mà không bằng lòng".

Nghĩ rồi, Lưu thị vui vẻ đáp:

- Được lắm, thôi xin gia tẩu hãy để ngày mai chúng mình sẽ thương nghị

Cố Phu nhơn mừng rỡ nói:

- Thế thì hay lắm, nhưng cô chớ nên nói cho Mai Tuyết Trinh nó biết sớm làm gì, vì sợ ngày mai nó e lệ làm đôi bên không xem rõ mặt nhau thêm trở ngại

Lưu thị vâng lời, Cố Phu nhơn viết thư sai người đem qua cho họ Thôi, trong thơ nói rõ việc Lưu Yến Ngọc bỏ nhà trốn đi, và hiện nay có Mai Tuyết Trinh tài mạo cũng song toàn , nên mời đến xem, nếu bằng lòng , bà sẽ gả thay cho Lưu Yến Ngọc

Khi gia nhơn đem thư đến, Thôi Phu nhơn mở thư ra xem, bà thất kinh trao cho Thôi Phàn Phụng. Thôi Phàn Phụng xem qua rồi thở dài than:

- " Con nghĩ Lưu Yến NGọc mà kết duyên cùng con thì vinh diệu vô cùng, nhưng chẳng biết cớ sao nàng lại bỏ đi là nghĩa gì "

Thôi Phu nhơn nói:

- Nhà ta và nhà họ Lưu đều là thân thuộc, nếu nói ra nghĩ cũng ngỡ ngàng, nhưng nay đã có con gái họ Mai thay thế , vậy để sáng mai mẹ con ta qua đó xem thử coi, nếu Mai Tuyết Trinh nhan sắc mặn mà thì con cũng nên bằng lòng đi cho khỏi mang tiếng với đời

Thôi Phàn Phụng vâng lời , đợi đến sáng hôm sau sẽ xem tận mặt con gái họ Mai

Chiều hôm ấy. Cố Phu nhơn bày tiệc đãi mẹ con Mai Tuyết Trinh rồi sai nữ tỳ đưa mẹ con lên Hiển Vân các, Mai Tuyết Trinh vào phòng trông thấy để rất nhiều đồ trang sức thì hỏi mẹ:

- Chẳng hay cái phòng này trước kia của ai mà nhiều đồ trang sức như vậy?

Lưu thị đáp:

- Phòng này là của Lưu Yến Ngọc đấy.

Mai Tuyết Trinh lẩm bẩm :

- Hèn chi Cố Phu nhơn nói với con rằng Lưu Yến Ngọc đi thăm ngoại chưa về.

Lưu thị mìm cười rồi thuật lại chuyện Lưu Yến Ngọc cùng Giang Tam Tẩu bỏ nhà trốn đi vào đêm qua. Cố Phu nhơn nghĩ rằng nàng ta có tư thông với chàng trai nào đó nên khi nghe hứa gả nàng thì trốn đi quyết giữ mối tình chung thủy

Mai Tuyết Trinh tỏ vẽ không tin, nói :

- Nhà Phu nhơn đây là nhà đại phước, phú quí vinh hoa không ai bì kịp, hơn nữa hiện thời trưởng nữ làm chánh cung hoàng hậu thì lẽ nào thứ nữ lại hành động theo phường trên bộc trong dâu sao ? Việc này theo con thiển nghĩ thì chắc có lẽ lúc nàng còn nhỏ phu nhơn có đính ước gả cho ai rồi, ngày nay thấy người ấy bần hàn suy kém nên thay lòng đổi dạ, đem gả cho người khác, vì vậy nàng mới cùng Giang Tam Tẩu lánh đi để giữ tròn trinh tiết với

chồng. nếu bảo nàng tư thông với ai, sao nàng không trốn đi trước kia , lại đợi đến khi hứa gả nàng mới đi, mà đem Giang Tam Tẩu đi làm gì ? Xin thân mẫu chớ nên tin lời Cố Phu nhơn mà nghi oan cho nàng Lưu Yến Ngọc.
Lưu thị nghe nói rất hữu lý, bà khen lời luận của Mai Tuyết Trinh là phải. Sau đó mẹ con trò chuyện một hồi rồi tắt đèn an giấc.
Sáng hôm sau, khi mọi người dùng cơm xong, xảy có nữ tỳ vào báo :
- Có Thôi Phu nhơn và công tử đến.
Cố Phu nhơn gật đầu đáp :
- Hay lắm , chúng bây hãy ra mời vào đây ngay
Mai Tuyết Trinh nghe nói, xin đi tránh vào nhà trong. Lát sau. Thôi Phu nhơn và Thôi Phàn Phụng vào, Cố Phu nhơn nghinh tiếp rất niềm nở và giới thiệu cùng Lưu thị :
- Thôi Phu nhơn và công tử đây đều là người thân thuộc cả, cô nương hãy bảo lịnh ái ra đây chào mừng đi.
Dứt lời, Cố Phu nhơn vội bước vào nhà trong bảo Mai Tuyết Trinh :
- Hôm nay có gia tỉ sang chơi, con nên bước ra chào mừng người đi.
Cực chẳng đã , Mai Tuyết Trinh mới e lệ bước ra, vừa chạm mặt Thôi Phàn Phụng, nàng thẹn thùng đỏ mặt. Cố Phu nhơn thấy thế, vội nắm chặt tay nàng giới thiệu :
- Đây là hiền sanh Thôi Phàn Phụng con trai của gia tỉ, đều là người nhà cả, không can chi đâu con e lệ .
Thôi Phu nhơn lại bảo Thôi Phàn Phụng :
- Con hãy lạy mừng Lưu thị và chào mừng Mai Tiểu thơ đi.
Thôi Phàn Phụng vâng lời đứng dậy chào hỏi rất lễ phép, Mai Tuyết Trinh hết sức e thẹn, nhưng cực chẳng đã phải thốt lời chào lại.
Cố Phu nhơn đợi cho mẹ con Thôi Phu nhơn trông thấy rõ mặt Mai Tuyết Trinh rồi bà mới chịu buông tay cho nàng vào nhà trong.

Khi nàng vào nhà trong rồi, Thôi Phu nhơn dắt Thôi Phàn Phụng xuống thềm, kề tai hỏi nhỏ :

- Con thấy thế nào? Con có bằng lòng không?

Thôi Phàn Phụng gật dầu đáp:

- Con xin ưng thuận.

Cố Phu nhơn nghe noí, mừng rỡ vỗ vai Thôi Phàn Phụng:

- Hiền sanh đã bằng lòng rồi thì xin từ nay đừng nói đến việc gả thay cho ai biết hết nhé! Dầu cho trước mặt bà Lưu thị hiền sanh cũng chớ nên thố lộ, có như vậy mới bảo toàn được danh giá nhà ta. Thôi, ta định đến ngày hăm năm này làm lễ cưới phứt cho xong.

Còn Lưu thị nghe Thôi Phàn Phụng bằng lòng rồi thì lập tức chạy vào nhà trong thuật lại rõ việc gả thay cho Mai Tuyết Trinh biết, bà còn phân trần:

- Hiện nay nhà ta đang gặp lúc suy nguy mà gặp được cuộc lương duyên này cũng là may mắn. Vả chăng ,Thôi Phàn Phụng vốn dòng quan gia tử đệ lại thêm tài mạo song toàn, con nên ưng thuận đi là phải .

Mai Tuyết Trinh suy nghĩ hồi lâu rồi gật đầu ưng thuận, Lưu thị mừng rỡ bước ra nói lại cho Cố Phu nhơn và Thôi Phu nhơn rõ.

Sau khi Thôi Phàn Phụng về, Cố Phu nhơn cho gọi Mai Tuyết Trinh ra. Thôi Phu nhơn lấy một cây kim thoa dắt trên đầu Mai Tuyết Trinh và nói:

- Đây là vật mọn của già này thân tặng , cháu hãy nhận đi, chớ nên từ chối.

Mai Tuyết Trinh lạy tạ rồi lui vào nhà trong , kế bọn nữ tỳ dọn tiệc lên , chủ khác ăn uống trò chuyện vui chơi tới chiều mới mãn. Sau đó, Cố phu nhơn đem hết của hồi môn của họ Mạnh khi trước sửa soạn làm của hồi môn cho Mai Tuyết Trinh.

Thấm thoát đến ngày hai mươi lăm, tại Lưu phủ trang hoàng rất rực rỡ, đèn bông kết tụi, từ trong đến ngoài đèn chong sáng như ban ngày, bạn bè xa gần đến chung vui đông vô kể. Cố Hoằng Nghiệp đến rước dâu cho Thôi gia . Cố

Phu nhơn thấy mọi việc được rỡ ràng, lòng mừng khắp khởi
Sau đó ba hôm, vợ chồng Thôi Phàn Phụng đem nhau sang Lưu phủ lạy tạ Cố Phu nhơn và lấy lễ nhạc mẫu lạy mừng Lưu thị, Cố Phu nhơn thiết tiệc, cả nhà vui mừng hỉ lạc, mãi đến xế chiều, vợ chồng Thôi Phàn Phụng mới cáo từ lui về.
Từ đó Lưu thị ở tại Lưu phủ, Cố Phu nhơn hết lòng hậu đãi.
Nói qua Giang Tấn Hỉ, chàng ta thừa hiểu Đại sư Vạn Linh là kẻ tham của , nên trong lúc Cố Phu nhơn sửa sang yến tiệc, sai chàng đi mua sắm lễ vật, chàng nhân đó ăn nhận được mấy lượng bạc tính mang lên chùa Vạn Duyên để cho Lưu Yến Ngọc chi dùng, nhưng bận mãi đến ngày thứ tư Tấn Hỉ mới lén đi được.
Đến nơi, chàng đi thẳng vào vạn Duyên Am, trông thấy Giang Tam Tẩu cùng Lưu Yến Ngọc đang may vá. Giang tấn Hỉ chào hỏi và nói :
- Chẳng biết lâu nay các sư đối dãi với thân mẫu và tiểu thơ có được tử tế không?
Giang Tam tẩu nói:
- Tiểu thơ đã đưa tiền trước cho nhà chùa rồi lại còn lo lắng giúp đỡ các việc nữ công trong chùa rất tận tình, nhưng chỉ cần mỗi ngày hai bữa tương rau thôi, thế mà xem chừng như người ta không hài lòng , ta đoán chắc chốn này không thể nào nương tựa lâu được.
Giang Tấn Hỉ nói:
- Dẫu sao việc cũng đã lỡ rồi, cần phải ráng kiên tâm chịu khổ. Thế nào người ngay trời cũng phò trợ. Tôi chắc rồi đây Hoàng Phủ Công tử sẽ xuất hiện cứu phụ thân về với triều đình. Chừng ấy họ Mạnh kia đã chết, tất nhiên tiểu thơ sẽ được làm chánh thất, mẹ con mình cũng được nhờ vả sống an nhàn chớ không sao đâu.
Lưu Yến Ngọc nói:

- Nếu ngày sau mà được như lời của ngươi nói thì ta nguyện không bao giờ quên cái công lớn của mẹ con ngươi đâu. Nhưng chẳng hay việc nhà xưa rày ra thế nào? Mẹ con họ Thôi có đến sanh sự gì không?

Giang Tấn Hỉ nói:

- Việc này quả thật có trời xui khiến nên bỗng nhiên có người đến thay thế cho tiểu thơ rồi .

Hắn điểm một nụ cười rồi nói tiếp:

- Hôm tiểu thơ ra đi, phu nhơn lo buồn la rầy om sòm, xảy đâu có mẹ con Mai Tuyết Trinh đến để nương nhờ nơi Lưu phủ vì phải việc nha lâm nguy biến. Phu nhơn hỏi thăm mới biết nàng con gái họ Mai kia chưa có chồng nên mới đen nàng gả cho Thôi Phàn Phụng để thay thế cho tiểu thơ, còn việc tiểu thơ trốn đi thì phu nhơn cấm nhặt không cho ai được tiết lộ ra ngoài.

Giang Tam Tẩu nói :

- Thật may cho nàng Mai Tuyết Trinh, khi không mà được hưởng ngôi phú quí , còn tiểu thơ đây lại vùi thân vào nơi cực khổ như vầy, chua xót thay.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Nàng Mai Tuyết Trinh chịu ưng họ Thôi khiến sự việc được vẹn toàn , thật là may mắn biết bao.

Lưu Yến Ngọc nói dứt lời, Giang Tấn Hỉ lấy ra hai lượng bạc trao cho nàng và nói:

- Tôi mới kiếm được chút ít tiền bạc nên vội đem đến cho tiểu thơ tiêu dùng đỡ, và tôi cần phải trở về Lưu phủ ngay kẻo phu nhơn nghi ngờ. Nếu có việc gì xảy ra, tôi sẽ đến đây thông báo cho tiểu thơ biết.

Lưu Yến Ngọc thấy Tấn Hỉ tỏ lòng tốt với mình nên cảm kích chẳng cùng, vội nhận bạc đem cất vào rương , còn Giang Tấn Hỉ từ tạ lui ra khỏi chùa, tung mình lên ngựa phi thẳng về nhà

Lời bình:

- Ở đây ta thấy Lưu Yến Ngọc nằm mộng thấy mẹ mình về mách bảo phải cứu chàng công tử họ Hoàng Phủ để rồi se duyên với chàng. Nhưng đó chỉ là một động lực thúc đẩy nàng , do tác giả xây dựng cho thành cốt truyện để tạo nên cái dịp đôi trai tài gái sắc gặp nhau mà thôi. Vì tác giả sống trong thời ấy , không thể nào xây dựng cốt truyện ngoài khuôn khổ lễ giáo được. Ta thử hỏi Thiếu Hoa không phải là người tài mạo kiêm toàn thì không đời nào nàng Lưu Yến Ngọc chịu trao thân gởi phận, họa chăng nàng chỉ vâng lời mẹ rủ chút lòng thương hại cứu chàng qua khỏi cơn tai họa là cùng.

Thế thì ta phải kết luận rằng tình yêu chớm nở khi nào hai trái tim hòa chung một điệu, chớ dù bậc anh thành cũng không thể nào tác hợp được. Đến khi nàng Lưu Yến Ngọc đã trao trái tim vàng cho Thiếu Hoa rồi, thì dù cho Thôi Phàn Phụng có tài mạo kiêm toàn đến đâu, đối với nàng cũng không còn có nghĩa nữa.

Lưu Yến ngọc sẵn sàng chịu đựng mọi gian nan , quyết chí từ hôn để giữ một lòng son sắt với người yêu lý tưởng.

Người đàn bà Á Đông nói chung, cái cao quí thanh cao đáng được người đời tôn kính và quí trọng ở hai chữ “ tiết trinh” vậy.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi thứ Ba Mươi Ba

Bị mất trộm, Lưu Yến Ngọc buồn rầu
Ỷ tài cao, Lệ Minh Đường chẩn mạch

Khi Giang tấn Hỉ về rồi,một lát sau có Đại sư Vạn Linh đến bảo Lưu Yến Ngọc :

- Tiểu thơ hãy làm ơn qua phòng tôi cắt hộ cái áo.

Lưu Yến Ngọc nói :

- Nếu đại sư muốn may áo, xin hãy đem vào đây chúng tôi cắt may cho tiện hơn

Vạn Linh nói:

- Vì tôi cần may ba cái áo rộng một lượt nên phải mời tiểu thơ qua đó mới cắt được.

Lưu Yến Ngọc vâng lời, vội khóa cửa lại rồi cùng Giang Tam Tẩu qua phòng Vạn Linh. Khi hai người qua cắt xong thì ở nán lại may luôn cùng các sư cho xong.

Nguyên trong chùa này có một người ở đậu tên Tăng Thất, tuổi độ sáu mươi. Lão ta có một người con trai tên Tăng Lễ, tánh ham mê cờ bạc, nên không chăm chú đến việc làm ăn. Cha con trú ngụ tại chùa này đã năm năm nay, lão Tăng Thất cũng cố an phận tu thân khổ hạnh, nhưng từ ngày có Lưu Yến Ngọc đến, Tăng Thất dòm lén theo kẹt cửa thấy trong rương Lưu Yến Ngọc

có trên năm lượng bạc, lão ta động lòng tham bèn đi rèn một cái chìa khóa cửa. Sau khi theo dõi một thời gian, lão ta còn biết Giang Tam Tẩu dấu chìa khóa rương dưới đầu giường, nên khi hai người đi cắt giùm áo cho Đại sư Vạn Linh, thì Tăng Thất lén đến mở trộm cửa phòng rồi lấy chiếc chìa khóa dưới chiếu, mở rương tóm thâu hết cả đồ trang sức, đoạn bước ra khóa cửa phòng lại như cũ .

Tăng Thất lấy của đem về cho Tăng Lễ và bảo hãy đem vốn này làm ăn chớ đừng cờ bạc nữa. Sau đó Tăng Thất trở lại chùa, lên giường giả đò ngủ.

Lưu Yến Ngọc cùng Giang Tam Tẩu ở lại phòng Đại sư Vạn Linh may áo, mãi đến mặt trời mọc lên cao hơn con sào mới xong. Hai người bước về phòng, Giang Tam Tẩu bước đến bưng chiếc rương để trên bàn đặng trống chỗ nằm ngủ, chẳng dè khi bưng lên bà cảm thấy chiếc rương nhẹ bổng, bà thất kinh la lên:

- Thôi rồi! Bao nhiêu đồ đạc trong rương này bị mất hết!

Lưu Yến Ngọc nghe nói không tin, nàng thản nhiên nói:

- Cửa phòng vẫn còn khóa y nguyên , làm sao đồ trong rương lại mất được?

Lưu Yến Ngọc vừa nói, vừa lấy chìa khóa mở ra, chiếc rương trống không.

Giang Tam Tẩu hoảng hốt la lên :

- Trời ơi! Kẻ bất lương nào đã lén vào dây lấy cắp đồ đạc của chúng tôi! Cả thảy có hơn sáu bảy trăm lượng bạc! Ôi ! như vầy là nó giết chết chúng tôi rồi !

Lúc ấy các sư ở ngoài nghe tiếng kêu la lật đật chạy vào hỏi. Lưu Yến Ngọc chỉ chiếc rương trống cho các sư xem và nói:

- Hồi sáng đến giờ, chúng tôi bận sang bên phòng đại sư may áo, chẳng biết quân bất lương nào nó đến mở khóa lấy hết của cải tôi có trên bảy trăm lượng rồi trở ra khóa lại y như cũ.

Giang Tam Tẩu cũng than trời kêu đất , rên siết:

- Việc này chắc chắn là kẻ trộm trong nhà chứ không phải ai lọt vào đây cả; vì chìa khóa tôi dấu dưới chiếu mà biết được lấy ra mở rương.

Các sư ngạc nhiên đồng nói:

- Lâu nay chốn này có ai vào đây được đâu, còn chúng tôi đây là kẻ tu hành , làm gì có chuyện gian giảo như vậy.

Lúc nãy giờ Đại sư Vạn Linh đứng im lặng ra vẻ suy nghĩ. Đại sư nói:

- Thế thường kẻ trộm vào phòng thì nó rinh hết cả rương đi, đời nào đóng khóa kỹ lưỡng như vậy sao. Hay là lúc tiểu thơ ra đi một cách hấp tấp nên quên đồ tư trang ở nhà chăng?

Giang Tam Tẩu nói:

- Hôm trước tiểu thơ tôi có mở rương cho các sư xem, trong rương ấy rất nhiều đồ trang sức giá đáng sáu bảy trăm lượng . Lúc ấy tất cả các sư đều trông thấy cả, sao bây giờ đại sư lại bảo như vậy? Thôi, việc này quả là người trong chùa ăn trộm chứ chẳng có ai vào đây hết.

Đại sư Vạn Linh nói:

- Hôm nay tất cả chúng tôi đều ở trong nhà cả, chính tiểu thơ và mụ biết rõ, làm sao chúng tôi hiểu rõ được chuyện này, chẳng qua là tôi phỏng đoán như vậy thôi.

Lúc ấy, Lưu Yến Ngọc tiếc của đau lòng xót dạ ngồi khóc tỉ tê, còn Giang Tam Tẩu kêu la một hồi mỏi miệng không thèm nói nữa, chỉ lầm bầm chửi rủa đứa gian tham.

Trọn ngày hôm ấy, hai người đều bỏ cơm, cháo. Lưu Yến Ngọc nói với Giang Tam Tẩu:

- Bây giờ của đã mất rồi, dầu có nói gì cũng không thể hoàn lại được. Việc rủi ra này chẳng qua là do số ta khổ cực cam chịu vậy cho xong.

Giang tam Tẩu nói:

- Thật tức quá! Mới ra khỏi cửa có một chút mà nó đã vào lấy hết của tiền thì

bảo nín sao được. Tôi phải trù rủa cho thấu trời mới được.
Nói rồi bà ta ngồi trong góc phòng trù rủa cho đến canh hai mới chịu tắt đèn an giấc.
Sáng ngày thức dậy. Giang Tam Tẩu vẫn rủa chửi không thôi. Lúc ấy, Đại sư Vạn Linh biết Lưu Yến Ngọc đã hết sạch tiền của rồi, lại thấy Giang Tam Tẩu
chửi rủa náo động trong chùa thì lấy làm khó chịu. Lão chạy xuống gằn giọng bảo :
- Nếu tôi không nói ra thì các người bảo tôi là kẻ ngu si không biết gì. Tôi bảo cho biết đời nào kẻ trộm mà có lương tâm. Hễ hắn vào nhà thì đồ gì cũng quơ hết không sót lại bao giờ. Hơn nữa hôm qua đây các khóa đều còn nguyên vẹn cả mà bảo là bị mất trộm là nghĩa gì? Ta Thấy rõ ràng các người đã đem giấu hết đồ đạc rồi vu oan giá họa cho chùa phải không? Thôi, cả thảy chúng tôi đây đều là người khổ hạnh , mỗi ngày chỉ dùng hai bữa tương rau, nếu các người không bằng lòng ở đây thì cứ đi tìm chỗ nào khác tử tế hơn mà ở , chứ cần chi phải làm náo động lên như vậy?
Giang tam Tẩu Nghe nói tức mình quá, bà toan cãi lại thì Lưu Yến Ngọc vội nắm tay bà kéo vào phòng , kề tai nói nhỏ:
- Những người xuất gia nếu là kẻ chân tu hiền từ bằng ngược lại thì hiểm độc lắm, thôi mụ hãy nhịn đi chớ nên cãi cọ làm gì. Nếu họ sanh lòng thù oán hận mách với phu nhơn thí chúng ta biết tìm nơi nào dung thân cho được.
Giang Tam Tẩu nói:
- Tiểu thơ đã nói vậy, tôi phải bấm gan ráng chịu , chứ thật ra tôi tức lắm, thế nào tôi cũng đi mua vàng bạc hương đèn đem đến trước bàn Phật Tổ cầu mong Phật Tổ xui khiến cho đứa gian xưng tội ra mới nghe.
Cách vài tháng sau, bỗng dưng Tăng Thất phát điên lên. Lão cứ giơ tay tự

đánh vả vào mặt mình và luôn mồm la lên:
- Mày quả là một đứa bất lương , mày nhẫn tâm rình lấy trộm hết đồ trang sức của tiểu thơ đem cho con mày bán đi để làm vốn. Rồi đây mày sẽ trông thấy trời phạt hai cha con mày đến mức nào. Mày phải chịu hình phạt khổ cực nhất trần gian, mày sẽ đi khắp mọi nơi hành khất, lượm từng hạt cơm rơi mới có mà ăn.
Lúc ấy tất cả các sư trong chùa mới biết rõ là Lưu Yến Ngọc thật tình có mất đồ trang sức, bắt Tăng Thất đem đến cho Tăng Lễ, bảo hắn phải tìm thầy chạy thuốc chữa bệnh cho cha. Sau đó quả nhiên Tăng Lễ cờ bạc thua sạch không còn một xu, hai cha con phải dắt nhau đi xin.
Khi Đại sư Vạn Linh trông thấy Lưu Yến Ngọc bị mất hết của tiền thì muốn đuổi ra khỏi chùa, nhưng không có một lý do nào, lão hành hạ hai người bằng cách bắt làm mọi việc trong chùa khổ sở vô cùng.
Lưu Yến NGọc và Giang Tam Tẩu cố gắng làm lụng nhưng cũng không vừa lòng lão ác tăng kia, thường ngày còn bị tiếng nặng tiếng nhẹ khó chịu. Nhưng Lưu Yến Ngọc cố gắng chiều lụy đủ điều, dù có khổ mấy nàng vẫn không nản chí, miễn nàng giữ trọn chữ trinh để chờ Hoàng Phủ Công Tử là nàng thỏa mãn.
Trong hoàn cảnh khổ cực ấy, nhờ có Giang tấn Hỉ lâu lâu có mang đến chút ít tiền bạc tiêu xài tằn tiện qua ngày. Lưu Yến Ngọc cố dành dụm ít tiền cho Đại sư Vạn Linh để cho người bớt hành hạ, nhưng mỗi lần cống hiến tiền bạc thì lão nới tay, bằng vắng tiền đi thì lão khắc nghiệt. LưuYến Ngọc đã bán hết áo quần đến nay không còn một vật chi đáng giá.
Nhắc lại Lưu Hoàng Hậu từ khi kết duyên cùng vua Thành Tôn đến nay đã bảy năm trường mới thọ thai được tám tháng. Vua Thành Tôn vui mừng khôn xiết, chẳng may số phần Lưu Hoàng hậu đã mãn nên sanh bịnh băng huyết phải tiểu sản nằm liệt giường, các quan thái y ngày đêm săn sóc thuốc

thang liền liền, nhưng bệnh tình mỗi ngày một trầm trọng . Hôm ấy, Lưu Hoàng hậu cảm thấy bệnh mình thùy nguy, bèn sai thị nữ đi mời vua Thành Tôn đến và nói:

- Tôi bạc phước nên chẳng may lâm bệnh nhơ bẩn này, xin bệ hạ chớ nên đến gần làm chi, nhưng tôi có một điều muốn tỏ cùng bệ hạ trước khi nhắm mắt lìa trần, song chẳng biết bệ hạ có vui lòng nghe không?

Vua Thành Tôn rơi lụy nói:

- Có điều chi Hoàng hậu cứ nói thẳng ra.

Lưu Hoàng hậu nói:

- Năm nay thiếp đã hai mươi ba tuổi, được hân hạnh ân ái cùng bệ hạ bảy năm trường, làm mẫu nghi trong thiên hạ, dẫu nay thần thiếp có thác đi cũng thỏa tấm lòng, nhưng ngặt vì bệ hạ chưa có hoàng tử để sau này nối nghiệp đế vương, hơn nữa Hoàng Thái hậu năm nay đã sắp đến kỳ đại thọ. Vậy sau khi thần thiếp nhắm mắt rồi, bệ hạ nên lập tức chọn lấy một gái hiền để lập lên Hoàng hậu. Còn thân phụ của thiếp vốn con nhà võ tướng nên không rành về lễ nghi , người lại quá già nua thường hay lẫn lộn, nếu người có rủi phạm tội chi xin bệ hạ hãy vì linh hồn thiếp mà xá tội cho người và cho về quê sống đời dân dã. Được như vậy , linh hồn của thần thiếp dưới suối vàng mang ơn bệ hạ vô cùng, nghuyện theo phò bệ hạ để sớm sanh con rồng chắp nối ngôi trời giữ an bá tánh.

Vua Thành Tôn nghe bấy nhiêu lời, đôi dòng nước mắt chảy xuống ròng ròng. Vua sụt sùi nói:

- Nay Hoàng hậu chỉ vì việc sinh sản phải thọ bịnh như vậy, ấy chẳng qua do phần phước của trẫm không có nên Hoàng hậu mới bị lụy. Vậy nếu sau này có bề gì thì trẫm nguyện bảo bọc người thân của Hoàng hậu chứ không bao giờ dám quên những lời căn dặn của Hoàng hậu.

Vua Thành Tôn nói dứt lời, lui ra trở về chánh cung điện. Qua đến canh ba

hôm ấy, Hoàng hậu trút hơi thở cuối cùng. Vua Thành Tôn cùng Hoàng Thái hậu thương xót vô cùng, bèn truyền cho quan Lễ bộ lấy theo lễ Hoàng hậu mà mai táng trọng thể.

Năm ấy Hoàng Thái hậu đã năm mươi sáu tuổi, vì quá thương xót cái chết của Hoàng hậu nân lâm bệnh nặng. Vua Thành Tôn triệu thái y vào bốc thuốc tận lực. Các Thái y thấy Hoàng thái hậu tuổi già nên hiệp nhau bốc thang "ông nguyên có bổn" cho uống.

Nguyên thang "ông nguyên" này cốt lấy vị nhơn sâm làm gốc, thành thử làm hại Thái hậu uống quá nhiều nhơn sâm sanh chứng no hơi, không ăn uống gì được, mặt mày nóng bừng, mệt thở chẳng ra hơi, nằm liệt giường không dậy nổi, khi tỉnh , khi mê. Thái hậu thấy bịnh thùy nguy mới triệu vua Thành Tôn đến dặn:

- Trước kia, nhà Tống chỉ vì ham tửu sắc, nghe lời gian nịnh nên giang san nhà Tống mới vào tay ta. Vậy khi ta chết rồi, con hãy cố gắng ngày đêm chăm chỉ việc triều chánh, hãy tuân theo ý kiến hay của các bậc lão thần để trị nước chăn dân. Hãy tu thân tích đức, biết thương dân nghèo, giữ an bờ cõi; nếu làm bậc đế vương mà độc tài gian ác thì ngày sau lâm đại nạn, có cầu khẩn đến đâu cũng vô ích. Mấy lời ta trối dạy, con hãy khắc cốt ghi tâm thì ta có chết đi cũng vui lòng hả dạ.

Vua Thành Tôn nghe mấy lời Thái hậu liền khóc róng rồi kiếm lời an ủi. Thái hậu nói tiếp:

- Hiện giờ trong bụng ta chướng lên tức tối lắm, ta biết khó bề thoát khỏi tử thần, con chớ nên đặt hy vọng làm gì vô ích .

Nói rồi Thái hậu nhắm mắt nằm mê, khiến vua Thành Tôn đau xót vô cùng. Vua lui ra ngồi chong đèn bấm trán suy nghĩ tìm phương cứu chữa cho thích đáng.

Sáng hôm ấy, vua lâm triều, sau khi văn võ bá quan triều bái tung hô xong,

vua Thành Tôn phán:

- Thái hậu thọ bịnh đã bảy hôm nay, các quan thái y hết sức chữa chuyên nhưng bịnh tình mỗi ngày một trầm trọng. Nay lòng trẫm vô cùng rối loạn không biết toan liệu lẽ nào. Vậy chư khanh có biết thầy nào hay hãy tiến cữ giùm cho trẫm, may ra chữa được bịnh tình Thái hậu thì ơn ấy trẫm nguyện không quên.

Các quan văn võ nghe lời vua phán, ai nấy đều nghĩ:

" Các thái y trong triều đều là những bậc danh y mà không chữa được bịnh Thái hậu, thì biết tìm ai?"

Nghĩ vậy nên các quan đều lấy mắt nhìn nhau đứng làm thinh lẳng lặng Vua Thành Tôn nóng lòng hỏi tiếp luôn mấy lượt, xảy có quan tã Thừa tướng là Lương Giám bước ra quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, kẻ hạ thần này rất nóng lòng về bịnh tình của Thái hậu, muốn tiến cử một người may ra có thể chữa được bịnh.

Một tia hy vọng thoáng lên, vua Thành Tôn cả mừng hỏi phăng:

- Chẳng hay người khanh muốn tiến cử chữa bịnh ấy là ai, hãy nói nhanh ra cho trẫm biết kẻo trẫm nóng lòng lắm.

Lương Giám tâu:

- Hạ thần xin tiến cử Trạng nguyên Lệ Quân Ngọc, vì từ khi Trạng nguyên vào làm rể hạ thần đến nay đã từng chữa bịnh cho nhiều người, bất cứ bịnh nặng đến đâu, Trạng nguyên cũng đều chữa khỏi. Hạ thần xét thấy Trạng nguyên làu thông y học nên mới dám cả gan tiến cử, mong bệ hạ chấp thuận.

Vua Thành Tôn ngạc nhiên nói:

- Thì ra quan Trạng nguyên Lệ Quân Ngọc cũng biết làm thuốc nữa sao? Thật tình trẫm chẳng có ý nghi ngại chi, Nhưng trẫm thiết nghĩ Trạng nguyên Lệ Quân Ngọc tuổi còn trẻ mà đã có theo đòi kinh sử lào thông đến thế thì thử hỏi còn thì giờ đâu nghiên cứu đến khoa y học?

Lương Giám tâu:

- Trong lúc Thái hậu đang lâm bịnh thùy nguy, hạ thần đâu dám tâu dối trá, xin bệ hạ hãy dùng Lệ Quân Ngọc chuyên trị thử xem sao.

Vua Thành Tôn còn đang lưỡng lự, bỗng có quan hữu Thừa tướng Kỳ Thạch Đức bước ra quì tâu:

- Muôn tậu bệ hạ, Lương Thừa tướng là bậc lão thành thì đời nào lại tâu lên điều chẳng thiệt. Hơn nữa xét ra Lệ Quân Ngọc là người cần mẫn lại chín chắn, hạ thần tưởng không đến nổi sơ thất đâu, xin bệ hạ hảy y lời cho vào chẩn mạch đầu thang thử xem.

Vua Thành Tôn y tấu liền bảo Lương Giám về triệu Trạng nguyên Lệ Quân Ngọc vào triều. Lương Giám phụng mạng lui ra, lên kiệu đi thẳng về phủ, thuật lại câu chuyện cho Lệ Minh Đường nghe và bảo Lệ Minh Đường phải mau mau vào cung chẩn mạch cho Thái hậu.

Lệ Minh Đường nghe qua , còn đang suy nghĩ chưa biết nên quyết định ra sao thì Tố Hoa đã bước ra nói:

- Thưa thân phụ, việc này thân phụ tiến cử như vậy không nên đâu, vì năm nay Thái hậu tuổi đã gần giáp lục tuần, tinh thần suy kém, thậm chí những Thái y trong triều toàn là danh y tuyển chọn cả mà còn không chữa được thay , huống chi phu quân còn tài năng có là bao mà dám cả gan vào chửa trị , quả là làm một việc múa rìu qua mắt thợ. Hơn nữa bịnh của Thái hậu đang thụy nguy, nếu chữa mạnh được thì chẳng nói chi, bằng có bề chi thì tánh mạng phu quân con e khó mà bảo toàn, chi bằng đừng đi là hơn.

Cảnh Phu nhơn cũng không bằng lòng nên ứng tiếng phụ hoạ:

- Sao phu quân lại đa sự thế? Việc đã vô phương, cả triều đình không ai dám đứng ra gánh vác, sao phu quân lại đưa hiền tế ta vào chốn hiểm nguy như vậy?

Lương Giám nói:

- Nếu là chỗ bằng hữu lâm bịnh thì ta không lo làm gì cho nhọc trí, song đây là nghĩa chúa tôi, không lẽ vua đang lo buồn đau xót mà ta lại bàng quan tọa thị sao đành! Hơn nữa theo ta biết thì hiền tế ta làm điều chi cũng cẩn thận chín chắn thì việc chữa bịnh cho Thái hậu không đến nỗi thất bại đâu.

Lệ Minh Đường nói:

- Xin nhạc mẫu hãy an tâm, để con vào đó chẩn mạch thử xem, nếu liệu bề chữa được thì con chữa, bằng không thì thôi chớ có can chi đâu mà ngại.

Lệ minh đường nói dứt lời, liền bảo nữ tì lấy áo mão ra mặc vào, rồi lên kiệu theo Lương Giám đi thẳng vào triều.

Đến cửa Ngọ môn, Lệ Minh Đường dừng lại, Lương Giám vào trước quì tâu:

- Tâu bệ hạ, hạ thần đã vời Lệ Quân Ngọc đến, hiện còn đang đứng chờ lịnh ngoài Ngọ môn.

Vua Thành Tôn liền truyền chỉ cho Lệ Quân Ngọc vào và phán:

- Khanh hãy vỉ trẫm mà hết lòng chữa trị bịnh tình cho Thái hậu, nếu khanh chữa khỏi bịnh này, trẫm sẽ trọng thưởng.

Lệ Minh Đường tâu:

- Hạ thần nguyện gia hết tâm lực trong việc chữa bịnh cho Thái hậu, xin bệ hạ hãy cho phép hạ thần vào cung chuẩn mạch rồi sẽ liệu phương

Vua Thành Tôn y lời, truyền bãi chầu rồi dắt Lệ Quân Ngọc vào cung.

Lúc ấy trong cung có tám vị Thái y danh tiếng đang hiệp nhau bàn về việc thuốc men, xảy thấy vua đến liền kéo nhau ra nghinh tiếp. Vua bảo tám vị Thái y theo mình đến chỗ Thái hậu nằm rồi truyền vén màn lên cho Lệ Minh Đường chẩn mạch.

Lệ Linh Đường nắm tay Thái hậu chẩn mạch hồi lâu rồi tâu:

- Xin bệ hạ hãy cho phép hạ thần được xem dung nhan của Thái hậu để đoán bịnh mới chắc chắn được.

Vua bèn truyền vén hết màn lên và đem đèn đến cho sáng tỏ để Lệ Minh Đường xem hình xét sắc cho tường tận.

Lệ Minh Đường trông thấy Thái hậu nằm thiêm thiếp , song sắc mặt còn sậm, đôi môi còn tươi tắn, liền đặt tay lên trán sờ xem rồi tâu:

- Bịnh này tuy là trầm trọng , nhưng nếu bệ hạ cho phép hạ thần được hốt trong ba thang thì có thể bịnh giảm được sáu bảy phần mười vậy.

Vua Thành Tôn nghe Lệ Minh Đường nói tự tất , trong lòng bán tín bán nghi. Vua phán:

- Nếu khanh hết lòng chuyên chữa cho Thái hậu khỏi được thì trẫm sẽ trọng thưởng và mang ơn muôn đời.

Lệ Minh Đường nghĩ thầm :

« Thái hậu thân thể hãy còn tráng kiện, chỉ vì quá đau buồn vì cái chết của Hoàng hậu nên sanh bệnh mà các quan Thái y không biết, cứ cho uống sâm thang cho nên đã không công hiệu còn mang hại nữa ».

Nghĩ vậy, Lệ Minh Đường đầu thang « phát tán dược phương » dâng lên cho vua xem.

Vua Thành Tôn xem qua thất kinh nói :

- Thái hậu đã già khí lực suy yếu làm sao chịu nổi thang thuốc phát tán này ? Trẫm cứ tưởng người già nua thì cần phải dùng đến thang « Ôn nguyên cố bổn »mới được , sao khanh lại đầu thang như vậy, trẫm lo ngại quá !

Lệ Minh Đường tâu :

- Tậu bệ hạ, nguyên Thái hậu không phải lâm đại bịnh, nhưng uống phải nhiều sâm quá nên nhiệt khí nó lừng lên, thành thử trong người nóng nảy, bứt rứt, mệt thở no hơi. Vậy bây giờ cần phải phát tán nhiệt khí đi, rồi sau sẽ dùng triêu thực phương thang bồi bổ trở lại khiên cho cơ thể được ôn hòa. Lúc bấy giờ mới có thể dùng thể dùng thang ôn bổ để cho bình phục như xưa. Xin bệ hạ chớ lo ngại, hạ thần quyết không đến nỗi sơ thất đâu.

Vua Thành Tôn nói :

- Lời khanh luận tuy phải, nhưng dầu sao trẫm chẳng an lònh. Vậy để trẫm đem cái toa này cho các quan Thái y xét lại xem họ có ý kiến gì cho biết.

Lệ Minh Đường tâu :

- Chẳng phải hạ thần dám chê các quan Thái y, nhưng vì các quan hiểu lầm, nên cả thảy đều cho bịnh Thái hậu thuộc về loại hư nhược, hạ thần chắc chắn họ đã lầm như vậy thì không bao giờ dám bằng lòng cho Thái hậu dùng toa thuốc này. Vậy xin bệ hạ hãy tự quyết đoán lấy hay hơn và có như vậy mới khỏi hỏng việc.

Vua Thành Tôn nói :

- Căn cứ vào ý kiến của một người thì sợ lầm đi chăng, vậy cần phải phối hợp nhiều người mới có thể quyết đoán được.

Vua Thành Tôn nói dứt lời liền truyền nội giám đem toa thuốc của Lệ Minh Đường ra ngoài đặng hội ý cùng các quan Thái y.

Khi các quan Thái y xem qua toa thuốc ấy, ai nấy đều le lưỡi lắc đầu, nói nhỏ với Lệ Minh Đường.

- Chỉ vì quan Trạng còn nhỏ tuổi nên mới hốt toa thuốc này

Nói rồi quay qua bảo nội giám :

- Xin nội giám hãy vào tâu với thiên tử rằng chúng tôi chỉ biết Thái hậu tuổi già chỉ cần nên dùng thang « Ông nguyên cố bổn »mà thôi, còn cái thang phát tán của quan Trạng này chúng tôi không dám bàn đến. Nếu bệ hạ có dùng đến toa thuốc này thì chúng tôi không chịu trách nhiệm.

Lệ Minh Đường nghe các quan Thái y nói, trong bụng cười thầm :

« Thế thì những Thái y này không hiểu mạch lý gì hết, dùng những bọn thầy thuốc này thật vô cùng nguy hiểm »

Nghĩ rồi, Lệ Minh Đường nói bằng giọng tự tất :

- Theo thiển ý của tôi thì toa thuốc này không đến nỗi sai lầm đâu, nếu Thái

hậu uống vào có bề chi, tôi đây xin đứng ra chịu trách nhiệm tất cả.
Các quan nghe nói đều nghĩ thầm :
« Người ta là một vị Trạng nguyên trong tòa Hàn Lâm, lại là rể quí của quan Thừa tướng nữa, ta bài bác không có lợi, thôi ta cứ lơ đi là hay hơn »
Các quan nghĩ vậy nên không ai kích bác cả, chỉ có mấy ông Thái y già bước ra nói với Lệ Minh Đường :
- Quan Trạng đã quyết chịu hoàn toàn trách nhiệm thì chúng tôi đây không can dự đến nữa, nhưng chúng tôi khuyên quan Trạng hãy suy nghĩ lại vì Thái hậu nay đã già rồi, tưởng ngoài thang « Ôn nguyên cố bổn » ra, không nên dùng thang nào khác nữa, có hại đấy.
Lệ Minh Đường vẫn tự tất :
- Tôi chắc thang thuốc phát tán của tôi đây mà uống vào, làm gì cũng công hiệu.
Nói rồi liền theo nội giám vào cung hầu lịnh của vua Thành Tôn.
Đến nơi, nội giám đem những lời nghị luận của các Thái y tâu lên cho vua rõ, vua Thàn Tôn nghe qua trong lòng càng lưỡng lự hơn nữa, không biết nên quyết định thế nào cho phải. Lệ Minh Đường thấy thế vội quì tâu :
- Bịnh tình của Thái hậu trầm trọng như vậy là do dùng thang « Ôn nguyên cố bổn » quá nhiều, nay hạn thần dốc hết lòng trung, chẳng muốn Thái hậu phải bị mai một vì dùng lầm thuốc. Hạ thần kê cứu phương thang này đã suy nghĩ kỹ càng quyết không thể lầm lẫn được, xin bệ hạ dùng đi, nếu có bề gì thì hạ thần sẽ chịu hình phạt theo quân pháp.
Vua Thành Tôn thấy Lệ Minh Đường quả quyết như vậy, lại thấy bọn Thái y kia chữa không mạnh mà bịnh mỗi ngày một thùy nguy nên cắn răng quyết định.
Vua phán :
- Trẫm cũng thừa hiểu khanh lâu nay làm việc gì cũng cẩn thận, vậy bây giờ

trẫm tin theo lời khanh nạp dụng toa thuốc này.
Nói rồi vua thành Tôn bảo nội giám đưa Lệ Minh Đường vào phòng thuốc để chọn thuốc tốt hốt cho đúng cân lượng.
Trong lúc ấy có nội giám vào báo :
- Các quan Thái y không ai công nhận toa thuốc ấy cả nên hiện giờ họ đều xin cáo thối hết.
Vua Thành Tôn liền chuẩn y lời xin, cho phép các Thái y đều lui ra. Một lát sau, Lệ Minh Đường hốt thuốc xong đem ra dâng lên, vuaThành Tôn phán
- Đêm nay khanh phải ở ngũ trong cung đây để phòng khi Thái hậu có bề gì kịp thời ứng phó.
Phán rồi bảo nội giám đưa Lệ Minh Đường vào nội các an nghỉ, rồi hối nội giám sắc thuốc cho chóng để Thái hậu dùng.

Lời Bình :

- Ở đây , vị Đại sư Vạn Linh là một trường hợp điển hình . Cho hay những kẻ chân tu không phải sớm kinh tối kệ mới gọi là tu. Vì vậy thánh nhân có nói : « Tâm hành từ thiện hà tu nỗ lực khán kinh ». Câu nói này thật là chí lý. Một khi ta biết làm lành tránh dữ, đừng đi ngược lại lòng từ bi hỉ xả của đức Phật, tức là ta đã đạt được một kết quả nào trong đạo pháp rồi, cho nên có câu

« Phật tại tâm »là thế !

Kẻ còn đang mê muội ngoài đời, họ không thấy gì cao hơn tiền tài danh vọng, họ không thấy gì rộng hơn bản thân là lẽ đương nhiên , ta không nên phiền trách, mà chỉ thương hại cho họ thôi. Duy chỉ có kẻ âm mưu giẫm chân lên đạo đức của nhà Phật để tác oai tác quái thì thật là đáng tội. Những hạng này liệt vào hạng bất trị, dù cho có giáo hóa bao nhiêu cũng vô ích

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi thứ Ba Mươi Bốn

Lệ Minh Đường thăng chức Thượng thơ
Khương Nhược Sơn ấm phong Trung Hiếu

Nội giám sắc thuốc xong, rót ra toan đem đến cho Thái hậu uống thì vua Thành Tôn cản lại nói:

- Hãy khoan dâng đã, vì nếu phương thang này mà trúng bịnh thì mau lành, bằng không thì chắc nguy hiểm lắm, nên trẫm chưa biết liệu định thế nào!

Vua Thành Tôn đang lưỡng lự thì Thái hậu tỉnh lại lên tiếng hỏi:

- Thái y đã hốt thuốc chưa?

Vua Thành Tôn tâu:

- Bẩm Thái y chữa mãi mà chẳng thuyên, nay có quan tả Thừa tướng là Lương Giám tiến cử rể người là Trạng nguyên Lệ Quân Ngọc vào chẩn mạch hốt thuốc, người cho biết rằng quan Trạng rất tinh thông về nghề y dược. Hiện đã hốt thuốc và sắc xong nhưng con còn lưỡng lự chưa dám đem dâng

Thái hậu nói:

- Thuốc đã sắc xong sao không đem cho ta uống, còn lưỡng lự gì nữa?

Vua Thành Tôn tâu:

- Nguyên vì toa thuốc này quan Trạng dùng toàn những vị phát tán nên con

chưa dám dâng.

Thái hậu cười gằn nói:

- Uống thuốc bổ mãi vẫn không thuyên giảm lại nặng thêm, thì nay uống thuốc phát tán, may ra khỏi được là phải lẽ. Vậy hãy mau mau đem dây cho ta uống.

Nghe Thái hậu thúc hối, vua Thành Tôn nghĩ thầm:

"Việc này do nơi lòng trời xiu khiến chăng! Nếu uống vào mà có điều gì bất trắc xảy ra là do nơi Thái hậu đó" .

Nghĩ rồi truyền nội giám đỡ Thái hậu dậy, còn vua thì tự thân bưng thuốc đến cho Thái hậu uống. Uống xong, vua đỡ cho Thái hậu nằm ngay ngắn, đoạn đáp mền kín lại và bỏ mùng xuống.

Một lác sau, thấy Thái hậu nằm yên ngủ thiếp đi, vua Thành Tôn càng thêm lo sợ, cứ đi lẩn quẩn quanh giường Thái hậu không dám rời xa .

Đến trưa, vua Thành tôn vén màn lên thăm, thấy Thái hậu còn yên giấc, nhưng sắc mặt bớt đỏ, đầu cũng bớt nóng , hơi nóng trong người cũng ít xông ra như trước. Vua Thành Tôn đoán biết bịnh dã chịu thuốc rồi nên trong lòng vui mừng vô hạn, vội truyền nội tỳ dọn một mâm rượu đem dâng cho Lệ Minh Đường.

Còn Thái hậu ngủ mãi đến chiều tối mới thức dậy, vua Thành Tôn vào hỏi thăm. Thái hậu nói:

- Ta gẫm cười cho bọn Thái y mang danh nghĩa thầy thuốc trứ danh mà không bằng Lệ Quân Ngọc. Ta uống thang thuốc ấy bây giờ trong mình ta khoẻ khoắn vô cùng , không còn bứt rứt khó chịu như trước nữa. Thôi từ rày về sau hãy để Lệ Quân Ngọc hốt thuốc cho ta uống mà thôi. Nhưng bây giờ khát nước lắm, muốn dùng chén trà mà không biết có nên dùng hay không?

Vua Thành Tôn bèn sai nội giám ra hỏi Lệ Quân Ngọc. Giây lát nội giám vào tâu:

- Quan Trạng nói: đang cơn nhiệt khí hoành hành , không nên hốt thuốc vội , để sáng mai hãy xem mạch lại, bây giờ Thái hậu có khát nước hãy dùng trà như thường , nhưng chớ nên cho uống sâm trà.

Vua Thành Tôn nghe nói, liền bảo nội giám đi pha trà cho Thái hậu uống. Thái hậu uống xong lại nằm xuống ngủ yên như trước.

Sáng hôm sau khi Thái hậu vừa thức dậy, vua Thành Tôn vội sai nội giám ra mời Lệ Minh Đường vào, tự tay rót một chén trà trao cho Lệ Minh Đường và nói:

- Khanh quả thật là đại tài. Hôm qua thật tình trẫm trông thấy toa thuốc của khanh mười phần lo sợ nên khi thuốc đã sắc xong mà không dám dâng lên cho Thái hậu uống. Sau khi Thái hậu hối thúc nên trẫm mới đánh bạo dâng liều. Hiện nay nhiệt khí đã tan, Thái hậu ngủ rất yên giấc, tinh thần khoẻ khoắn, nói năng bớt mệt. Vậy khanh hãy cố tâm chuyên chữa, trẫm sẽ trọng thưởng.

Sau đó, vua Thành Tôn dắt Lệ Minh Đường vào thăm mạch lại, Xem xong , Lệ Minh Đường nói:

- Tuy Thái hậu đã bớt nóng nhưng tích thực trong bụng chưa tiêu nên cần phải dùng thang tiêu thực phương để tiêu trừ những vị bổ còn đang tích trữ trong bụng. Khi đã tiêu trừ hết rồi, tự nhiên tinh thần sảng khoái. Lúc ấy có quyền dùng thang ôn bổ cho tuyệt dứt căn bịnh là xong

Vua Thành Tôn nói:

- Hay lắm, khanh cứ việc dụng tâm chuyên chữa, mọi việc trẫm đều phó thác cho khanh. Khanh hãy vì trẫm lo lắng chu đáo , chừng nào Thái hậu thật lành mạnh, khanh sẽ về.

Sau đó Lệ Minh Đường kê thang tiêu thực dâng lên cho vuaxem rồi mới hốt thuốc, đoạn sai quan nội giám sắc đem dâng cho Thái hậu uống.

Thái hậu uống xong độ nửa tiếng đồng hồ thì gọi cung nữ bảo đở bà đi tiêu

rồi trong bụng cảm thấy nhẹ nhàng. Vua Thành Tôn sai nội giám ra hỏi thăm Lệ Minh Đường , Lệ Minh Đường bảo nấu cháo cho Thái hậu ăn.

Thái hậu ăn xong, tinh thần định tỉnh , vui cười nói với Thành Tôn:

- Hôm nay mẹ còn được trông thấy con đây là nhờ có Lệ Quân Ngọc đấy, con nên trọng đãi người mới phải.

Vua Thành Tôn nói :

- Trạng nguyên Lệ Quân Ngọc quả là người thông minh, kiến thức rộng. Về văn học người đã uyên thâm mà nghề thuốc lại tinh vi nữa, thật hiếm có trên đời. Xin Thái hậu hãy an tâm, không khi nào con dám quên ơn người đâu.

Trong ngày hôm ấy, Thái hậu vẫn bình an vô sự. Sáng hôm sau, Lệ Minh Đường vào chẩn mạch lại rồi cho uống thang ôn bổ.

Vua Thành Tôn nói với Lệ Minh Đường:

- Khanh đã hết lòng vì trẫm cố gắng chịu khó nhọc, hôm nay Thái hậu đã bớt nhiều, trẫm cho phép khanh được về dinh an nghỉ, nhưng mỗi sáng phiền khanh vào cung thăm mạch đặng hốt thuốc cho Thái hậu dùng.

Lệ Minh Đường lạy tạ lui ra, lên kiệu trở về phủ. Đến nơi, Cảnh phu nhơn và Tố Hoa mừng rỡ xúm lại hỏi lăng xăng.

Cảnh Phu nhơn hỏi:

- Chẳng hay bịnh của Thái hậu bây giờ ra thế nào?

Lệ Minh Đường đáp:

- Bẩm bịnh của Thái hậu đã thuyên giảm đặng sáu bảy phần, độ vài ba ngày nữa sẽ lành mạnh như xưa.

Lương Giám nghe nói, cười đắc chí:

- Ta vẫn biết hiền tế làm việc chi cũng dè dặt lắm, vì vậy ta mới dám tiến cử chớ.

Sau đó Lệ Minh Đường và Tố Hoa dắt nhau về phòng, Tố Hoa nói:

- Tiểu thơ thật là bậc thiên tài hiếm có. Nghề văn đã thắng hết sĩ tử bốn

phương, còn nghề thuốc thì cả bọn Thái y trong triều không bì kịp.
Lệ Minh Đường nói:
- Sở dĩ em vào chữa bịnh cho Thái hậu là vì muốn cho mau thăng tước đặng lo cứu nhà Hoàng Phủ, chớ làm việc này quả là làm một việc mạo hiểm vô cùng.
Tố Hoa nói:
- Bao giờ tiểu thơ cũng một lòng lo cứu lấy nhà Hoàng Phủ, lòng đã thành như vậy thì chắc ông xanh kia phò hộ chớ chẳng không?
Lệ Minh Đường nói:
Phải rồi! Chúng ta đây lúc nào cũng trông cậy vào lòng trời, chứ thật ra sức người làm sao vượt khỏi lẽ trời được !
Sáng hôm sau, Lệ Minh Đường lại vào cung xem mạch. Vua Thành Tôn truyền nội giám đỡ Thái hậu ra ngoài cho Lệ Minh Đường chẩn mạch. Lệ Minh Đường kê cứu toa thuốc xong, liền tâu với vua Thành Tôn :
- Hôm nay ngũ tạng của Thái hậu đã điều hòa như thường, từ nay về sau chắc bệnh sẽ lần lần lành mạnh.
Vua Thành Tôn mừng rỡ vô cùng. Vua phán :
- Khanh chớ nên ngại việc khó nhọc, cứ mỗi buổi sáng hãy vào chẩn mạch hốt thuốc cho Thái hậu uống một lần , chớ đến khi nào bệnh tình Thái hậu thật mạnh, trẫm sẽ lượng công ban, thưởng.
Lệ Minh Đường tạ ơn lui về rồi sáng hôm sau cũng vào cung chẩn mạch y như thường lệ. Lúc ấy, Thái hậu chăm chú nhìn thẳng vào mặt Lệ Minh Đường , còn Lệ Minh Đường không để ý, cứ việc chăm chú suy nghĩ nghiên cứu về mạch lý nên sắc diện đều lộ ra . Bà nhận thấy Lệ Minh Đường quả là một mỹ nữ cải dạng nam trang.
« Dám chắc trên đời này không có một nữ nhi nào tài mạo đến thế. Thôi để ta bảo Thiên tử lập nàng lên làm chánh cung Hoàng hậu mới được »

Lệ Minh Đường chẩn mạch hốt thuốc xong ra về, nội giám liền sắc thuốc cho Thái hậu uống . Đến trưa vua Thành Tôn h bãi chầu về cung thăm Thái hậu. Thái hậu mỉm cười nói :

- Con đã làm đến bậc đế vương mà con ngây thơ quá. Ta cho con hay Lệ Quân Ngọc vốn là một mỹ nhơn cải dạng nam trang đấy. Người quả là một nữ nhi có biệt tài đáng phục, vậy con hãy truyền cho người cải trang lại rồi lập làm chánh cung Hoàng hậu đi, vì sang năm đây ta dã ăn lễ lục tuần đại thọ, nếu con được một người vợ như vậy thì đẹp biết bao.

Vua Thành Tôn nghe Thái hậu nói dứt lời , liền phì cười và nói :

- Tại vì Lệ Quân Ngọc lịch sự trai quá nên mẫu hậu mới trông qua giống đàn bà con gái như thế, chứ thật ra chẳng phải con gái đâu.

Thái hậu lắc đầu :

- Ta không tin, ta quả quyết Lệ Quân Ngọc là nữ lưu mà

Vua Thành Tôn giải thích :

- Chính Lệ Quân NGọc đã cưới con quan Thừa tướng làm vợ. Hai vợ chồng tất tương đắc với nhau lăám cơ. Nếu là gái thì đâu có hành động như vậy ?

Thái hậu nghe nói cười xòa :

- Nói vậy chẳng ta lầm sao ? Ai ngờ trên đời này lại có một thiếu niên đẹp đẽ đến thế. Ôi ! Tài đã cao, học lại rộng và nghề thuốc lại còn hơn cả các vị Thái y quan . Ta sống được đây cũng là nhờ Lệ Quân Ngọc đó, con hãy thăng thưởng trọng hậu cho chàng kẻo phụ công chàng đã ra vào săn sóc ta khó nhọc.

Vua Thành Tôn cúi đầu vâng dạ. Sau đó độ mười ngày, Thái hậu mạnh mẽ như thường. Hôm ấy Thành Tôn lâm triều, các quan triều bái tung hô xong, xảy có quan Lại bộ bước ra tâu :

- Muôn tâu bệ hạ, quan Binh bộ Thượng thơ là Châu Khuê Niên đã tạ thế vào đêm qua rồi.

Vua Thành Tôn thở dài than :

- Tiếc thay một vị trung thần mà không được hưởng lộc của triều đình được lâu.

Rồi vua truyền chỉ cho Lại bộ đứng ra thay mặt triều đình ngự tế cho Châu Khuê Niên một tuần rượu.

Quan Lại bộ lại tâu tiếp:

- Vả chức Binh bộ Thượng thơ vô cùng quan trọng, nếu một ngày không có thì các tướng sĩ không người cai quản, hạ thần thiết tưởng không thể bỏ khuyết được, xin bệ hạ hãy chọn lấy một vị danh thần đặng bổ khuyết vào chức ấy.

Vua Thành Tôn suy nghĩ một hồi rồi triệu Lệ Minh Đường đến phán:

- Khanh quả là một bực thiên hạ kỳ tài, vậy trẫm muốn bổ khanh làm chứ Binh bộ Thượng thơ để khanh trổ tài đền bồi xã tắc và trẫm cũng trả được cái ơn chữa

khỏi bịnh của Thái hậu.

Lệ Minh Đường quì tâu:

- Thái hậu được thuyên bịnh chẳng qua là lòng hiếu của bệ hạ cảm đến trời nên mới đặng như vậy, chứ hạ thần có công cán chi mà dám đương nhận chức vị lớn lao ấy. Vả lại , hạ thần tuổi còn thơ ấu nếu làm chứ c vị quá cao sợ e triều thần bất phục, thật hạ thần chẳng dám phụng mạng, xin bệ hạ tha tồi cho.

Vua Thành Tôn nói:

- Trẫm thừa biết cái tài của khanh, đáng ra phải làm đến chức Thừa tướng mới đủ cho Khanh thi thố hết tài năng, chứ cái chức Binh bộ này đã thấm vào đâu, sao khanh lại khiêm nhường đến thế.

Lệ Minh Đường nghe vua phán, liền cúi lạy tạ ơn rồi lãnh áo mão Binh bộ Thượng thơ. Các quan trong triều thảy đều biết rõ Lệ Minh Đường là người

thanh liêm chánh trực nên ai nấy đều khâm phục bằng lòng.
Rồi vua Thành tôn phán hỏi Lệ Minh Đường:
- Chẳng hay song thân của khanh làm quan đến chức gì, khanh hãy khá tâu để trẫm liệu mà phong thưởng cái công khéo dạy con thành tài.
Lệ Minh Đường quì tâu:
- Muôn tâu bệ hạ, sanh phụ của hạ thân tên Lệ Triệu Ân, sanh mẫu là Giả thị, xưa nay đều chuyên nghề nông tang rẫy bái, còn việc thành danh của hạ thần là nhờ nghĩa phụ đó thôi.
Rồi Lệ Minh Đường nói rõ việc nhờ Khương Nhược Sơn nuôi nấng dạy dỗ từ bé đến lớn.
Vua Thành Tôn gật đầu phán:
- Nếu Khương Nhược Sơn được như vậy, thiệt trên đời ít có. Vậy trẫm phong cho sanh mẫu của khanh làm Tứ phẩm quan, còn nghĩa phụ của khanh làm Trung hiếu Đại phu, nghĩa mẫu làm Tứ phẩm Phu nhơn. Riêng vợ của khanh , trẫm phong làm Nhứt phẩm Phu nhơn.
Vua Thành Tôn kêu Lương Giám bảo:
- Bịnh Thái hậu mà được lành mạnh đây là nhờ Thừa tướng tiến cử Lệ Quân Ngọc, vậy nay trẫm phong cho khanh làm chức Thái tử Thái bảo.
Lương Giám liền quì lạy tạ. Sau đó bãi chầu, các quan ai về dinh nấy.
Tố Tuyết Hoa trông thấy Lương Giám và Lệ Minh Đường lãnh áo mạo đem về phủ thì mừng lắm; nàng lật đật dọn bàn hương án ra để bái mạng.
Tố hoa nghĩ thầm:
"Không biết chồng thật của ta kia có thể làm cho ta được Nhứt Phẩm Phu nhơn như vầy không! Chứ còn cái ông chồng giả này đã làm cho ta vinh diệu lắm rồi, nhưng dù vinh diệu đến đâu cũng chỉ nhìn mặt nhau chơi thôi chứ không ăn thua gì".
Kế một lát sau, các võ quan mang lễ vật đến chúc mừng Lệ Minh Đường ,

nhưng Lệ Minh Đường trả lễ vật lại hết; còn các quan văn đến chúc mừng Lương Giám vô cùng trọng hậu.

Hôm sau, Lệ Minh Đường tỏ ý cùng Tố Hoa:

- Bấy lâu nay, Khương Nhược Sơn, nghĩa phụ em, đối đãi với em rất tử tế, nhưng chỉ vì em còn là chức nhỏ bé trong tòa Hàn lâm nên chưa tiện đem nghĩa phụ đến kinh, chớ nay em đã được thăng đến chức Binh bộ Thượng thơ rồi, rm muốn triệu hết gia quyến người về kinh để cùng em chung hưởng phú quí đặng đáp đền cái công ơn ngày trước, chẳng hay chị nghĩ thế nào?

Tố Hoa nói:

- Tiểu thơ làm như vậy thật là phải lẽ!

Rồi cả hai đem việc ấy tỏ cùng Lương Giám; Lương Giám cũng bằng lòng theo. Lệ Minh Đường vội vã viết một phong thư sai tên gia tướng mang cả phong thư và áo mão Trung Hiếu Đại phu của Khương Nhược Sơn cùng áo mão mạng phụ của Tôn thị, đem ra Hồ Quảng cho nghĩa phụ.

Nói về vua Thành Tôn khi thấy bịnh Thái hậu đã thiệt lành mạnh , liền chọn ngày tốt bày tiệc khánh hạ.

Hôm ấy vua là lể tế thiên địa và cho hết các cung nhơn trong nội cung đều được dự tiệc, còn các quan triều thần thì ban yến đãi đằng tại Kim Loan điện.

Trong Bữa tiệc, trừ tả hữu Thừa tướng ra, vua Thành Tôn cho Lệ Minh Đường ngồi trên hết cả mọi người. Lệ Minh Đường từ chối tâu:

- Hạ thần tuổi còn nhỏ, chức tước lại kém cỏi nên không dám vượt bực như vậy.

Vua Thành Tôn nói:

- Nguyên cái tiệc này là của Thái hậu bày ra để tạ ơn một bực danh y. Vì vậy từ quả nhơn đây cho đến hết thảy quan viên cũng đội ơn khanh hết cả. Cho nên chỗ ngồi cao nhứt là để dành cho khanh, khanh chớ nên từ chối.

Lệ Minh Đường nghe vua phán vậy, mới dám ngồi cùng vua và bá quan nhập tiệc. Rượu được vài tuần, xảy thấy Thái hậu sai quan nội giám đem ra ban cho Lệ Minh Đường một Kim tú La bào; một sợi Điêu hoa Ngọc đái và mười hột đại Minh châu vô cùng quí giá.

Lệ Minh Đường lạy tạ rồi lấy Kim tú La bào mặc vào, thắt sợi Điều hoa nGọc đái, trông rất oai nghi.

Một lát sau, vua Thành Tôn cho đòi bọn Thái y vào quở mắng:

- Mậu hậu ta thân thể hãy còn tráng kiện mà các người dùng lầm thuốc , thiếu chút nữa là nguy hiểm đến tánh mạng rồi. Cũng may có Lệ Quân Ngọc đem hết tánh mạngtoàn gia ra cam đoan chữa trị mới khỏi. Quả thật các ngươi không thông hiểu mạch lý chi hết mà dám cả gan ngăn chống không cho người ta dùng thuốc hay. Các ngươi có thấy mình mang trọng tội không?

Các quan Thái y nghe nói thất kinh, đồng quì lạy tâu:

- Chúng tôi xin cam thọ tử tội/

Vua Thành Tôn cười và phán:

- Chỉ vì kiến thức các người còn thiển cận chưa đủ tư cách để chữa bệnh đó thôi. Trẫm không bắt tội đâu, nhưng mỗi người phải dâng cho Lệ Quân Ngọc một chén rượu đầy để kiến làm tôn sư.

Các quan Thái y nghe vua phán vui mừng chẳng xiết . Vội đi rót mỗi người một chén rượu đầy đem dâng cho Lệ Minh Đường uống. Cuộc vui mãi đến xế chiều mới tan, Lương Giám và Lệ Minh Đường dắt nhau về phủ.

Lệ Minh Đường thuật lại việc Thái hậu ban thưởng cho Tố Hoa nghe và bảo nàng đem cất mười hột đại Minh châu.

Nhắc qua tên gia tướng vâng lệnh Lệ Minh Đường mang thư và áo mão ra hổ Quảng để rước gia quyến Khương Nhược Sơn . Hắn đi mãi cho đến cuối tháng tám mới đến nơi. Hai vợ chồng Khương Nhược Sơn mừng rỡ vô cùng,

vội vã đặt bàn hương án tiếp nghinh phong cáo, rồi lấy áo mão mặc vào, đoạn quay mặt về hướng Bắc lạy tạ ơn Thiên tử.

Rồi Khương Nhược Sơn khai thư Lệ Minh Đường ra xem, mới hay Lệ Minh Đường ngỏ ý muốn rước gia quyến mình về kinh đặng an hưởng phú quí.

Tôn thị liền hỏi Khương Nhược Sơn:

- Thế Phu nhơn có tính đi hay không?

Khương Nhược Sơn trả lời:

- Chúng ta nên đi là phải, vì đến đó tôi sẽ là suoi gia với quan Thừa tướng, vinh diệu biết dường nào. Nhưng thôi, để tôi cùng nhị tiểu thiếp ra đi, còn phu nhơn hãy ở nhà để giữ gìn sản nghiệp.

Tôn thị nói:

- Tôi cũng muốn đi nữa để đến đó được làm mẹ chồng của một vị thiên kim tiểu thơ chơi.

Thấy Tôn thị đòi theo, Khương Nhược Sơn phân trần :

- Nếu vợ chồng ta đều đi cả thì sản nghiệp đây biết giao php& cho ai ?

Tôn thị nói :

- Thì ta cứ giao hết cho Thăng Kim quản thủ cũng được mà !

Khương Nhược Sơn ngẫm thầm :

« nếu làm như vậy thì thằng tham tâm Hoạt Toàn nó có phước quá !».

Nghĩ vậy, nhưng rồi Khương Nhược Sơn cũng bằng lòng , liền ra nói cho Thăng Kim hay. Thăng Kim nói :

- Thân phụ có đến kinh thì xin thân mẫu hãy ở lại đợi con lâm sản rồi sẽ đi sau. Có như vậy con mới an tâm khỏi lo sợ.

Tôn thị suy nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Thôi, nếu vậy mẹ phải ráng nán ở lại đợi khi con lẩm sản rồi mẹ sẽ đi cũng được.

sáng hôm sau, Khương Nhược Sơn mở tiệc cho mời hết thân bằng cố hữu

đến ăn mừng , rồi chọn ngày tốt, đem hai người tiểu thiếp Nguyên Lãng và mười đứa nô tỳ nhắm kinh đô thẳng tiến.
Khi đến kinh sư, Khương Nhược Sơn sai hai tên gia nhơn vào tin cho Lệ Minh ường hay.
Lệ Minh Đường vội vàng thân hành ra tận bên ngoài rước vào tướng phủ, Lương Thừa tướng cũng bước ra nghinh tiếp.
Khi vào nhà an tọa xong, mời uống trà nước Lương Giám truyền bảo Tố Hoa ra bái yết nghĩa phụ. Tố Hoa lạy xong, Khương Nhược Sơn khiền hai người tiểu thiếp của mình ra mắt Cảnh Phu nhơn.
Sau đó tiệc được dọn lên. Cả nhà ằn uống vui vầy hỉ hả. Từ đó Khương Nhược Sơn sống tại chốn kinh sư an hưởng nhiều điều phú quí

Lời bình:

- Trong đời, có nhiều việc người ta quan trọng hóa để làm khó cho mình, nhưng đó chỉ là một việc tầm thường mà ai cũng có thể hiểu được
Mẹ của một ông vua đau, chỉ cần một thang thuốc phát tán để lành bịnh, thế mà cả một bầy Thái y mang danh đầu to mặt lớn, mà không ai biết đến một chuyện dễ dàng như vậy, để đến lúc Lệ Minh Đường xem ra mới biết. Đã vậy, mà các Thái y còn chưa tin, cho Lệ Minh Đường là thấp hèn.
Thật ra trong tư tưởng con người nhiều khi chỉ nghĩ đến một việc quan trọng , nên cứ tưởng chừng việc làm của mình cái gì cũng phải quan trọng.
Trong hồi này, tác giả đã châm biếm một lớp người có danh mà không có thực, chỉ biết mang một địa vị, rồi ngồi trên một địa vị ấy cứ tưởng mình là tài cao, thực ra tài năng của những kẻ ấy không có gì đáng kể
Mặt khác , tư tưởng con người cũng có lúc ám ảnh trước một công việc quan trọng nào đó. Giả thử bệnh đau ấy không phải là mẹ của một vì vua, thì có lẽ các vị Thái y kia đã cho uống một thang thuốc phát tán từ đời nào rồi!

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi thứ Ba Mươi Lăm

Bành Như Trạch dâng biểu văn cáo cấp,
Lệ Binh bộ đề nghị việc chiêu hiền.

Ngày kia vua Thành Tôn lâm trào , sau khi quần thần bái yết tung hô, có quan Hoàng môn bước ra quì tâu:

- Nay có quan Tuần phủ Sơn Đông là Bành Như Trạch dâng biểu văn về cáo cấp, cho biết quan Trấn uy Đại tướng là Dương Bình Nghĩa đã tử trận rồi. Hiện nay quân Phiên đang kéo đến đánh phá Đăng Châu rất là nguy cấp. Nhưng năm nào đến tháng chín gặp trời lạnh tuyết đông, chúng lại rút về hải đảo nghỉ binh, chờ quan năm tới, gặp tiết ấm trời, lại kéo đến công phá rất nguy hiểm. Giặc Phiên quyết đánh cho đến kinh sư, vậy xin bệ hạ nhân lúc chúng sắp lui binh, hãy sai một viên danh tướng đem binh cứu viện kẻo mang hậu hoạn.

Vua Thành Tôn nghe tâu, liền phán hỏi quân thần:

- Quân dịch tung hoành như vậy, có ai vì ta lãnh binh đi ngăn giặc không?

Vua hỏi mấy lượt nhưng đâu đó đều lặng im, vua cả giận đứng phắt dậy lớn tiếng trách móc:

- Nội trào này chẳng biết bao nhiêu là võ tướng, nhưng đều là những hạng húy tử tham sanh. Hôm nay quốc gia hữu sự, tất cả đều khoanh tay ngồi nhìn thì làm võ tướng làm gì?

Lúc ấy Lệ Minh Đường thầm nghĩ:

"Nay triều đình đang gặp cơn nguy cấp, vậy ta hãy nhân cơ hội này mà cứu lấy nhà Hoàng Phủ thì hay biết bao".

Nghĩ rồi, Lệ Minh Đường bước ra quì tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, chẳng phải là các quan võ tướng trong triều đây không hết lòng trung can vì nước, ngặt bởi lâu nay chưa từng giao phong trên mặt biển nên sợ thất bại nhục đến quốc thể, mà chẳng dám đứng ra lãnh mạng đó thôi!

Vua Thành Tôn nói:

- Lời khanh tâu cũng có lý, song chẳng lẽ ta cứ ngồi khoanh tay để cho quân giặc đánh rốc vào kinh sư sao?

Lệ Minh Đường tâu:

- Theo thiển ý hạ thần thì ngày nay đã gần đến kỳ mưa tuyết, thế nào quân giặc cũng rút lui chờ sang năm mới tấn công nữa. Ta nên nhân cơ hội này ban chiếu ra khắp thiên hạ đặng chiêu mộ các anh hùng nghĩa hiệp bốn phương hiệp nhau thành một sức mạnh kéo binh ra giữa biển chiến đấu cùng địch quân. Trong việc chiêu mộ này, bất cần quan quyền hay dân giả, cũng không nệ lưu đồ tù tội, hễ ai có tài muốn ra gánh vác giang sơn thì hãy đến dinh Binh bộ ghi tên và dự khoa thí võ. Lúc bấy giờ bệ hạ sẽ chọn một vị đại thần cho làm chủ tọa đặng khảo sát, các môn võ nghệ , tuyển một võ Tấn sĩ. Khi đã được nhân tài rồi, bệ hạ hãy phúc duyệt tuyển một người đỗ võ Trạng nguyên phong làm Đại Nguyên soái, còn hai người võ Bảng nhãn và võ Thám hoa thì phong làm tả hữu Tiên Phong. Kỳ dư các tay võ Tấn sĩ kia đều được đi theo trận lập công. Cần nhứt, ngay bây giờ bệ hạ hãy giáng chỉ cho Binh bộ chọn sáu muôn binh rồi sai một viên đại tướng lo huấn luyện phương pháp thủy chiến, vì hạ thần nghe nói Phiên binh chỉ có năm muôn mà đánh mấy trận đều thắng cả, tuy vậy chúng cũng đã hoa tốn hết mấy

muôn rồi, nếu ta muốn thắng , cần phải tập luyện thủy quân cho tinh thục. Xin bệ hạ hãy truyền chỉ cho quân Tuần phủ Sơn Đông phải lo sửa soạn đóng chiến thuyền. Cả thảy cho đủ vận tải sáu muôn binh mà để độ binh ra giữa biển giao chiến. Làm như vậy mới khỏi tổn hại bá tánh ở Đăng Châu, chẳng hay ý bệ hạ nghĩ sao?

Vua Thành Tôn nghe qua vừa ý, bèn phán:

- Lời khanh tâu hạp ý trẫm lắm, có làm như vậy thì mới dẹp yên được giặc Phiên, trẫm y theo lời tâu của khanh đấy .

Rồi vua Thành Tôn truyền cho Binh bộ y theo lời tâu của Lệ Minh Đường , thảo chiếu ban hành khắp thiên hạ. Vua còn dặn thêm:

- Trong tờ chiếu nên viết rõ: bất kể lưu đồ tù tội, hễ ai biết võ cứ vào dự thi, chỉ trừ có một mình Hoàng Phủ Thiếu Hoa là kẻ nghịch thần không thể nạp dung mà thôi.

Lệ Minh Đường nghe vua nói, giựt mình nghĩ thầm:

"Sở dĩ ta tâu như vậy là cốt để cứu lấy nhà Hoàng Phủ, mà bệ hạ cương quyết không nạp dung Thiếu Hoa thì kể ta bất thành rồi".

Lệ Minh Đường vội bước ra quì tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, thần thiết nghĩ đã là thánh ân thì phải rộng rãi bao dung như biển ttrời, dân mới phục. nếu bệ hạ chỉ trích một mình Hoàng Phủ Thiếu Hoa thì chẳng lẽ Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại chẳng bằng những kẻ lưu đồ tù tội khác hay sao? Hơn nữa, nếu bệ hạ làm như vậy sợ e nhân dân cho rằng bệ hạ hẹp lưỡng mà không hết lòng hy sinh. Xin bệ hạ hãy bao dung cho bất cứ một lưu đồ nào để daèn chúng thấy rõ lòng nhân từ đại độ của bệ hạ thì việc lớn lia mới thành.

Vua Thành Tôn cau mày gắt:

- Không thể được. Đã mấy đời Hoàng Phủ Kính hưởng lộc của triều đình mà phụng mạng đi bình Phiên lại phản tâm đầu hàng, rước giặc về đánh phá

Đăng Châu , làm hại bá tánh khổ cực chẳng biết bao nhiêu mà kể. Lại khi trẫm sai quan ra bắt gia quyến họ Hoàng, Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại bỏ trốn đi biệt, chỉ bắt được có vợ và con Hoàng Phủ Kính thôi. Nhưng rồi khi Khâm sai giải qua núi Xuy Đài lại bị tên tướng giặc Vệ Dõng Đạt đón giết chết Khâm sai cướp tù xa. Trước đây trẫm đã sai Lưu Khuê Bích lãnh binh đi đánh dẹp, Vệ Dõng Đạt lại lập mưu bắt giam cầm, đến nay chưa biết Khuê Bích sống thác lẽ nào.Trẫm ngày đêm hằng căm hận, đợi đến khi bình xong giặc rồi, trẫm sẽ cho binh đến vây chặt Xuy Đài sơn bắt Vệ Dõng Đạt cùng vợ con Hoàng Phủ Kính phân ra muôn đoạn, để làm gương cho những kẻ phản nghịch sau này. Còn Hoàng Phủ Thiếu Hoa kia, trẫm đang cố ý truy tầm thì lẽ nào lại dung nạp.

Lệ Minh Đường tâu:

- Hạ thần từng nghe người ta ca tụng Hoàng Phủ Kính mấy lần đi bình giặc Bắc

Phiên và Thổ Phiên lập rất nhiều chiến công hiển hách. Ngày nay tuy rủi sa cơ bị giặc bắt lẽ nào lại chịu thất tiết qui hàng sao! hạ thần tin chắc rằng trong lúc hai bên giao chiến trên mặt biển, việc thám thính khó khăn nên không rõ thật hư đó thôi. Khi trước hạ thần còn ở Hồ Quảng đã từng nghe danh Hoàng Phủ Thiếu Hoa võ nghệ siêu quần, tinh thông thao lược. Người ấy mang một lòng trunh chánh , nếu nghe đặng chiếu chỉ cầu hiền, thế nào cũng thay họ đổi tên ra đầu quân dẹp giặc. Nếu bệ hạ quyết không dung nạp người thì e người tấn thối lưỡng nan rồi trở đi dầu Phiên tặc kéo về đánh phá Trung Nguyên thì xã tắc thêm nỗi nguy nan. Mong bệ hạ hãy thêm bạn bớt thù là hơn.

Vua Thành Tôn bấm trán suy nghị hồi lâu rồi nói:

- Lời khanh tâu cũng có lý , song chẳng lẽ Hoàng Phủ Kính không đầu hàng quân giặc và không dẫn giặc về đánh phá Đăng Châu mà quan tuần phủ Sơn

Đông lại dám cả gan mạo tấu sao? Nếu nay trẫm cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa được đầu quân , như Thiếu Hoa có lòng trung cùng trẫm thì chẳng nói, bằng ngược lại, hắn có lòng , hắn có lòng tà vậy sẽ theo Hoàng Phủ Kính hợp với quân giặc trở về đánh phá thì biết liệu làm sao? Khanh là người trí thức hãy suy nghĩ cho chính chắcn xem nào.

Lệ Minh Đường tâu:

Bệ hạ đề phòng quá sâu xa nên lới e ngại như vậy, chứ theo thiển ý của hạ thần thì dám cam đoan Hoàng Phủ Kính không khi nào chịu đầu hàng giặc, còn Hoàng Phủ Thiếu Hoa làm gì cũng hết dạ tận trung vì nước, xin bệ hạ hãy y theo lời tâu của hạ thần, nếu sau này Hoàng Phủ Thiếu Hoa có phản trắc, hạ thần xin chịu toàn gia tru lục dể làm gương những kẻ mạo tấu.

Vua Thành Tôn gật đầu , nói:

- Theo lời trần tấu của khanh thì cũng có thể Hoàng Phủ Kính không hề chịu đầu hàng giặc. Còn riêng Hoàng Phủ Thiếu Hoa có phản nghịch hay không là do hắn chứ khanh đã lấy lẽ công bằng tiến cử, lẽ nào trẫm lại làm tội khanh sao!

Dứt lời, vua Thành Tôn truyền cho triều thần sửa tờ chiếu lại rồi ban hành khắp mười ba tỉnh trong nước. Lệ Minh Đường mừng rỡ, đoán chắc thế nào Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng ra đầu quân dẹp giặc.

Khi Lệ Minh Đường về đến phủ, Lương Giám tỏ ý phiền hà:

- Sao hiền tế lại đa sự lắm thế? Việc Hoàng Phủ Kính đầu hàng giặc , quan Tuần phủ Sơn Đông đã dângbiểu về trào quả quyết, mà nay hiền tế cả gan bảo cử, nếu sau này Hoàng Phủ Thiếu Hoa đem dạ bất trung thì khi không hiền tế mang họa.

Lệ Minh Đường nói:

- Tiện tế căn cứ trên quá trình hoạt động và tinh thần trung nghĩa của họ Hoàng Phủ, đoán chắc không khi nào Hoàng Phủ Kính lại chịu đầu hàng

quân giặc đâu, chẳng qua lúc giao chiến trên mặt biển , việc do thám khó khăn nên mới xảy ra tình trạng cáo oan như vậy thôi. Nay tiện tệ hết sức bảo tấu như vậy là muốn cứu người trung lương rủi gặp hàm oan . Thế na éo rồi đây Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng ra đầu quân dẹp giặc, cứu thân phụ về triều để minh oan cho mà xem

Lương Giám nói:

- Dò sông dò bể chứ đau dễ dò lòng ? Nếu cha con Hoàng Phủ Thiếu Hoa quả thật là những kẻ phản nghịch thì có phải hiền tế chớ nên bảo tấu cho người phạm tội như vậy nữa, nguy hiểm lắm.

Lệ Minh Đường chắp tay nói:

- Lời nhạc phụ dạy rất phải, vậy từ này con nguyện tuân theo.

Sau đó Lệ Minh Đường cùng Tố Hoa dắt nhau lên Lộng Tiêu lầu, Tố Hoa đuổi nữ tỳ xuống hết rồi hỏi Lệ Minh Đường :

- Chẳng hay hôm nay vào chầu có việc chi mà về nhà quan Thừa tướng tỏ vẻ bất bình như vậy?

Lệ Minh Đường bèn thuật lại đầu đuôi mọi việc cho Tố Hoa nghe và nói: Nếu Hoàng Phủ Thiếu Hoa không phải là chồng của chúng ta thì tội tình gì em phải lấy tánh mạng đứng ra bảo đảm như vậy. Chỉ vì Thừa tướng không rõ sự tình nên mới rầy la em. Thế nào rồi đây Hoàng Phủ Công Tử cũng được ra đầu quân rồi. Cái ngày mà chúng mình được gặp phu quân không xa đâu.

Tố Hoa nói:

Tiểu thơ đã vì Hoàng Phủ Công Tử mà hao mòn biết bao tâm lực, thế nào trời kia cũng phò hộ cho Hoàng Phủ Công Tử dẹp được giặc Phiên, cứu thân phụ về triều. Ôi! Cái ngày loan phụng hòa minh nó đẹp đẽ biết là bao.

Lệ Minh Đường nói:

- Ta cứ làm hết bổn phận thời thôi, còn hạnh phúc tương lai ra sao là do ở

trời quyết định, ta không dám đoán trước được.

Rồi sau đó bốn năm hôm, bảng cầu hiền được treo khắp mọi nơi. lệ Minh Đường bảo bọn thơ lại:

- Việc chiêu mộ hiền thần này vô cùng quan trọng. Vậy hễ có ai đến đầu quân thì các ngươi không được làm khó dễ người ta và chỉ được thu khoản tiền tổn từ một trăm hai mươi đồng sắp xuống thôi. Nếu ta hay được kẻ nào thâu lên tiền hay làm khó dễ , ta sẽ chiếu theo hình luật trị tội.

Lúc bấy giờ dân chúng trong thành thấy bảng cầu hiền, liền kéo nhau đến xem đông như hội. Họ bàn tán với nhau:

- Phen này nếu ai có tài cao thì dù cho bạch đinh hay tù tội gì cũng có thể chiếm đặng chức võ Trạng nguyên.

Ai nấy cũng muốn tình nguyện tòng quân, nhưng nghĩ đến giặc có nhiều yêu thuật, lại phải vượt biển chiến chinh vô cùng nguy hiểm, nên cũng có nhiều người thối chí. Ngoài ra cũng có nhiều trang thiếu niên gan dạ không ngại yêu thuật, không kiêng sóng gió, họ lục tục kéo đến tình nguyện tòng chinh đông đảo

Lời bình:

- Xét về lịch sử Trung Hoa thì từ đời Đường đã nặng về các khoa thi. Lối chọn người, lối tiến cử nhân tài đều dùng các khoa thi mà tuey-"n lựa. Những người trong dân dã, nghèo nàn, dù có biệt tài đến đâu, nếu không được vào thi tuyển, và không được giai cấp quí tộc nâng đỡ, thì cũng khó được tuyển dụng vào lãnh vực quan trường. Đó là lối độc tài của gia cấp hoàng tộc, quí tộc, tiến đến một nền phong kiến hoàn bi. Nhưng ở truyện này , tác giả viết vào thời Nguyên, cái thời chính thể phong kiến đang thịnh hành , mọi tầng lớp bình dân bị áp bức , đè bẹp , làm gì có lối tiến cử người bằng

lối rao biểu cầu hiền? Điểm này chẳng qua tác giả đã dùng lối tuyển lựa người ở các thế hệ trước, mà tạo cho cốt truyện để có một lối giải quyết, đưa Hoàng Phủ Thiếu Hoa vào lãnh vực quan trường, để sau này tạo thành một câu chuyện tình duyên gây cấn trong cung vàng điện ngọc.

Tác giả đã tạo ra một cái thế quẩn bách, quân giặc đánh thốc vào thành, vua nhà Nguyên phải cầu cứu trong dân dã thật là một điểm sai với lịch sử. Nhà Nguyên chiếm cả lục địa Tung Hoa, còn nước Phiên, một chư hầu nhỏ , làm gì có chuyện lạ lùng như vậy!

Tuy vậy , bố trí câu chuyện thúc ép , tác giả đã nói lên được lòng yêu nước của anh chàng Hoàng Phủ Thiếu Hoa, dù cha mình bị triều đình bắt tội hàm oan, dù mình là kẻ đang bị triều đình truy nã, trong lúc quốc biến gia vong không nghĩ đến thù riêng mà nghĩ đến sự tồn vong của đất nước. Mặt khác , mối tình của Hoàng Phủ Thiếu Hoa là một mối tình chớm nở trong cung điện , con tim Hoàng Phủ Thiếu Hoa không thể nào không mơ ước chốn cung vàng điện ngọc ấy, đó là dộng lực làm cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa yêu nước, quên thù nhà, tạo cho con người Thiếu Hoa một đức tánh anh hùng vậy

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Ba Mươi Sáu

Núi Hoàng Hạc, thầy trò giã biệt
Chốn Xuy Đài, mẫu tử trùng phùng.

Nhắc lại Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng Hùng Hiệu ở tại Hoàng Hạc sơn, ngày đêm chăm lo luyện tập võ nghệ, không một phút lãng xao.

Hôm ấy Hoàng Hạc ông đang ngồi, xảy thấy một luồng gió thổi tạt qua mặt , ông ta biết ngay là điềm lạ, liền ngửa tay đoán quẻ rồi gọi Hoàng Phủ Thiếu Hoa và Hùng Hiệu vào bảo:

- Hiện nay giặc Phiên đang đánh phá dữ dội nên triều đình treo bảng cầu hiền, định đến tháng hai sang năm thì mở khoa thi võ đặng chọn một vì võ Trạng nguyên làm Đại Nguyên soái lãnh binh đi bình giặc. Vậy bây giờ đây là lúc thời vận hai người đã đến, hãy trở về đặng đến kinh đầu quân lập công kẻo lỡ cơ hội tốt.

Hùng Hiệu chắp tay thưa:

- Bẩm sư phụ, đệ tử thường dạo chơi trông thấy xung quanh đây toàn là biển cả mênh mông thì làm sao về cho được.

Hoàng Hạc Tiên ông mỉm cười nói:

- Điều ấy người chớ lo. Ta đã bảo , tất nhiên có lối cho ngươi đi chớ!

Hùng Hiệu và Hoàng Phủ Thiếu Hoa đồng thưa:

- Quân Phiên có yêu thuật , làm sao chúng con đối địch nổi?

Tiên ông thản nhiên đáp:

- Ta sẽ có bửu bối cho các người để phá phép chúng mà lập công.

Nói dứt lời, Hoàng Hạc Tiên ông sai tên tiểu đồng vào phòng lấy ra bốn món bửu bối, rồi Tiên ông cầm từng món giải thích:

- Đây là Phi diện chùy, hễ ra trận gặp Thần Võ Đại Nhơn cứ việc dùng chùy này mà đánh với hắn , còn đây là Pha Lãnh cảnh , khi thấy đối phương ném yêu thuật ra cứ việc lấy chiếu ra thì dù cho sóng gió hay khói lửa đều tiêu tan mất hết. Hai món này ta giao cho Thiếu Hoa sử dụng.

Rồi Tiên ông trao cho Hùng Hiệu hai món bảo:

- Cây kiếm này gọi là Trảm xà kiếm và cây roi này gọi là Hóa Long tiên, người hãy cất kỹ, khi ra trận gặp yêu thuật lấy ra sử dụng có hiệu quả ngay.

Hai người cúi đầu lạy tạ rồi lãnh bửu bối. Tiên ông còn phát cho mỗi người một đạo bùa hộ thân. Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại hỏi:

- Thưa sư phụ, chẳng hay Thần Võ Đại Nhơn ấy vốn là chi mà tác oai tác quái nguy hiểm quá vậy?

Hoàng Hạc Tiên ông nói:

- Hắn chính là đồ đệ của Long Sơn Lão tổ và cũng là độ đệ của ta đấy, vì hắn có tánh tham lam sắc dục nên Long Sơn Lão tổ mới đuổi xuống núi. Nay hắn ra giúp chúa giặc dấy loạn là do máy trời sắp đặt.

Nói đến đây, Tiên ông lấy ra một cái cẩm nang trao cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa và căn dặn:

- Con đi dẹp giặc phen này, tất nhiên Thần Võ Đại Nhơn phải thua và khi hắn đã thua, nhất định thừa đêm tối đến hành thích, vậy ta cho con cái Hồng cẩm sách này để dùng bắt nó, nhưng bắt đặng rồi con chớ nên giết chết. Con hãy giở cẩm nang này ra lấy một phong thơ trao cho nó, bảo nó đem về dâng cho Long Sơn Lão tổ. Chừng ấy nó sẽ khuyên chúa giặc đầu hàng trả Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán cho con, và nó sẽ trở về núi tu luyện lại.

Nghe Tiên ông nói, Thiếu Hoa mừng quá hỏi:
- Nói vậy thì thân phụ con hiện nay còn sống sao?
Tiên ông gật đầu:
- Đúng đấy, thân phụ của ngươi trọn lòng thủ tiết, bấy lâu nay chỉ bị giặc giam cầm mà thôi.
Thế là nỗi vui mừng của Hoàng Phủ Thiếu Hoa không biết kể sao cho xiết, chàng vội vã lạy tạ Hoàng Hạc Tiên ông , rồi cùng Hùng Hiệu lo thu xếp hành trang xuống núi.
Lạ thay, khi xuống đến chân núi thì không còn trông thấy biển rộng mênh mông như trước nữa mà xung quanh toàn là đất liền cỏ cây xanh mịt
Hùng Hiệu mừng rỡ nói:
- Ta cứ xem nội việc này đủ biết sư phụ ta pháp thuật thần thông đến bực nào rồi!
Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng nức tiếng khen, rồi cả hai tìm lối lần đi.
Nói qua việc nhà của Hùng Hiệu, từ ngày Hùng Hiệu ra đi tầm sư học đạo, Từ thị ở nhà đến ngày mùng ba tháng tư trổ sanh được một đứa con trai đặt tên là Hùng Hoài, tự là Khởi Phụng, nhưng Từ thị lâm sản được ít lâu thì lâm bịnh nặng qua đời, may có vợ chồng Từ Nguyên Thiện qua trông nom công việc nhà cửa và mướn hai người vú về nuôi Khởi Phụng. Mãi đến tháng chạp năm ấy, Hùng Hiệu và Thiếu Hoa mới về đến nhà.
Cả nhà vừa trông thấy mừng rỡ chạy ra tiếp đón và hỏi thăm:
- Ôi chao, sao mãi đến hôm nay chủ nhơn mới về? Thôi thế là chủ nhơn không còn thấy mặt phu nhơn nữa rồi!
Hùng Hiệu nghe qua thất kinh , hỏi:
- Có phải phu nhơn tạ thế trong khi lâm sản không?
Gia nhơn nói:
- Thưa không phải thế. Sau khi lâm sản, phu nhơn lâm trọng bịnh mãi nữa

năm mới qua đời, hiện nay linh cữu còn quàng nơi nhà trong đợi chủ nhơn về mới mai táng.

Hùng Hiệu nghe qua như đứt từng khúc ruột, còn Thiếu Hoa thì âu sầu buồn bã vô cùng. Cả hai đi thẳng vào nhà trong.

Đến nơi, trông thấy một cỗ quan tài bên trên có tấm linh vị đề một hàng chữ: "Hùng môn chánh thất phu nhơn chi linh vị"

Hùng hiệu quá đỗi thương tâm, nhào lăn ra ôm chiếc quan tài khóc rống lên, nói:

- Khi ta bước chân ra đi, những tưởng tìm cách làm cho vợ chồng đặng hiển vinh sau này, ngờ đâu ngày nay vợ chồng âm dương cách biệt. Ôi! Trong cơn đau yếu ta chẳng đặng gần gũi thuốc thang, đến khi tạ thế lại không thấy mặt ta, nỗi đau đớn này kể sao cho xiết.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng động lòng khóc than:

- Hiền tẩu ơi! Việc này cũng do bởi kẻ bất tài nên khiến cho hiền tẩu phải vợ chồng xa cách. Ôi! Kẻ bất tài này xin cam thọ tội, nếu hiền tẩu có linh thiêng , xin thương tìng tình dung thứ.

Lúc ấy vợ chồng Từ Nguyên Thiện hay tin anh em Hùng Hiệu về, mừng rỡ vội đến thăm. Vừa bước vào nhà đã trông thấy anh em Hùng Hiệu ôm quan tài con gái mình khóc lóc thì cả hai ông bà đau lòng không xiết, nhưng gượng bước đến khuyên giải:

- Tiện nữ tạ thế đây gẫm cũng do thiên số, nếu có hiền tế ở nhà cũng không thể nào sữa đổi số trời đưỡc, vậy chớ nên than khóc lắm làm chi.

Hùng Hiệu và Hoàng Phủ Thiếu Hoa đều gạt nước mắt ngồi xuống ghế. Kế đó, mụ vú ẵm Hùng Hoài ra, Từ Nguyên Thiện chỉ Hùng Hoài, nói:

- Con ra chào đời, mãi đến hôm nay mới gặp mặt cha đấy.

Hùng Hiệu trông thấy đứa bé mày xanh mắt sáng, dung mạo đoan trang, lại càng nhớ vợ hơn nữa, chàng vói tay bế Hùng Hoài ẵm vào lòng rồi khóc nức

nở.

Từ Nguyên Thiện bèn kể lại chuyện lúc Từ thị sắp lâm chung và những lời Từ thị trối dặn lại. Hùng Hiệu cùng Thiếu Hoa nghe qua càng thêm cảm động thương xót vô cùng.

Từ Nguyên Thiện hỏi:

- Chẳng hay hiền tế và Lữ Lăng đây đã tìm học được tiên thuật chưa? Vừa rồi triều đình có treo bảng cầu hiền chọn người làm chức võ Trạng Nguyên đặng phong làm Đại Nguyên soái đi đánh giặc. Các anh hùng hào kiệt khắp nơi trong nước đua nhau đến kinh ghi tên ứng thí, nếu hiền tế và Lữ Lăng đây đã học được tiên thuật, hãy mau mau đến kinh ứng thí để lập công với đời, kẻo mất dịp may hiếm có này thì uổng lắm.

Hùng Hiệu thở dài than:

- Chúng tôi đã học được tiên thuật, nhưng thiết nghĩ con người ở đời cũng như giấc chiêm bao, còn công danh phú quí tựa đám phù vân. Bây giờ đây tôi cảm thấy chán nản, chẳng muốn điều chi nữa cả.

Từ Nguyên Thiện nói:

- Hiền tế chớ nên vì một mối tình phu phụ mà quá thương tâm nản chí sờn lòng, thiết tưởng cái chết của người đời là do nơi mạng số. Hãy xem đất mà an táng tiện nữ đi, rồi về kinh cho kịp kỳ ứng thí kẻo dở dang nước bước anh hùng, về sau hối hận không còn kịp nữa đấy.

Sau đó Hoàng Phủ Thiếu Hoa lui ra nhà khách, Lữ Trung chạy đến nắm tay, mừng rỡ kể lại sự tình cách biệt nhớ nhung một hồi và nói:

- Từ ngày công tử ra khỏi nhà này thì vợ chồng Từ Nguyên Thiện đến đây muốn xua đuổi tôi đi, đã mấy lần tôi muốn tìm chốn khác náu nương, nhưng chỉ sợ công tử về đây không gặp nữa nên ráng trì chí nhẫn nhục ở cho đến ngày nay, thật cam khổ vô cùng.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Hồ thị là đàn bà kiến thức hẹp hòi, chúng ta cũng chẳng nên chấp nhứt làm chi. Nhưng chẳng hay phu nhơn và tiểu thơ từ khi bị Khâm sai bắt giải về kinh ra thế nào , ngươi có hay tin tức gì không?

Lữ Trung nói:

- Việc ấy, hằng ngày tôi thường quan tâm dọ hỏi nên biết được rằng: Khi Khân sai giải phu nhơn và tiểu thơ về kinh , đi ngang qua núi Xuy Đài, xảy có tên tướng giặc là Vệ Dõng Đạt đón đường giết chết Khâm sai và cứu phu nhơn cùng tiểu thơ đem lên núi. Tôi còn biết rõ Vệ Dõng Đạt là tay thiếu niên hào kiệt năm nay tuổi độ hai mươi.

Thiếu Hoa nghe nói nghĩ thầm:

"Tại sao thân mẫu ta lại không suy lượng, thế thường những quân cường sơn thảo khấu bao giờ lại có lòng trọng nghĩa đâu. Nay hắn đem chị ta lên núi, gái trai hỗn, tạp như vậy, sau này tiếng tăm ấy thấu đến tai thiên hạ thì tiếng xấu ấy biết mấy sông rửa cho sạch?".

Thiếu Hoa còn đang suy nghĩ, Lữ Trung nói tiếp:

- Vừa rồi đây triều đình có treo bảng cầu hiền, cũng may công tử về kịp , xin công tử mau mau về kinh ứng thì kẻo lỡ cơ hội.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Đó chính là mối hy vọng của ta mong tưởng bấy lâu nay

Hai người trò chuyện với nhau mãi đến canh ba mới đi nghỉ.

Sáng hôm sau, Hùng Hiệu mua đồ làm lễ tế Từ thị, Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng lạy khóc rất thảm thê, tế xong , Từ Nguyên Thiện, Thiếu Hoa cùng Hùng Hiệu đồng uống rượu.

Thiếu Hoa hỏi Hùng Hiệu:

- Hiền huynh định an táng cho hiền tẩu xong rồi thì ngày nào cùng em đến kinh kỳ để ghi tên ứng thí?

Hùng Hiệu nghe nói, thở dài than:

- Tôi nghĩ hiền thê tôi đây mới có hai mươi mốt tuổi đầu mà đã hóa ra người thiên cổ. Thế thì con người ở trên đời này như kiếp phù du, tôi không còn thiết gì đến công danh phú quí nữa. Vả lại nay việc gia đình tôi rất đơn chiếc, trong ngoài không quản thủ thì đi làm sao được. Duy việc lập công cứu thân phụ của hiền đệ rất cần thiết, vậy hiền đệ hãy sửa soạn kịp ra đi kẻo lỡ cơ hội mất.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói thất Kinh:

- Nếu hiền huynh không đi cùng với em để giúp sức thì làm sao thành công được.

Hùng Hiệu lắc đầu nói:

- Bây giờ tâm trí của tôi đang rối bời, nếu có đi cũng không làm nên chuyện đâu.

Từ Nguyên Thiện thấy Hùng Hiệu quyết chí như vậy, vội khuyên giải:

- Từ lúc tiện nữ thọ bệnh thường bảo hiền tế là người tướng mạo phước hậu , thế nào sau này cũng phú quí vinh hoa. Ngày đêm tiện nữ cứ than thân trách mình sao phước bạc, không được hưởng phú quí về sau. lại khi tiện nữ sắp lâm chung còn trối lại rằng: sau khi tiện nữ thác rồi thì hiền tế lo tìm người chấp nối để coi sóc việc nhà, mới có điều kiện đi lập công danh. Nếu hiền tế được hiển vinh , tiện nữ dưới suối vàng cũng ngậm cười sung sướng. Hơn nữa ta đây năm nay tinh thần vẫn còn tráng kiện, cũng có thể sang đây trông hộ việc nhà cho hiền tế. Hiền tế hãy cùng bạn lo sắp sửa hành lý, lướt dặm đến kinh may ra lập đặng công danh để khỏi phụ lòng ao ước của linh hồn tiện nữ dưới suối vàng. Và nếu được như vậy lão phu đây cũng được chút thơm lây.

Hoàng phủ thiếu Hoa cũng xen vào nói:

- Nếu hiền tẩu đã trối lại muốn cho hiền huynh lập công danh thì thiết tưởng hiền huynh cũng nên gắng công đeo đuổi , để khỏi phụ lòng người quá cố

đang mong ước dưới suối vàng .
Hùng Hiệu nghe nói, trong lòng ngần ngại , Từ Nguyên Thiện phải khuyên giải mãi mới chịu nghe lời.
Sau đó Hùng Hiệu rước thầy địa đi xem đất để cất táng hài cốt Từ thị. Việc ma chay tiến hành đến mười ngày sau mới xong. Hùng Hiệu sắp đặt công việc, đồng thời thưởng bạc cho hai mụ vú và giao phó việc chăm sóc Hùng Hoài cho hai người, còn việc nhà thì giao cho Từ Nguyện Thiện cai quản.
Lúc bấy giờ đã gần cuối tháng chạp, ngày giờ quá cận, nên khi sắp đặt mọi việc vừa xong thì khởi hành chứ không coi ngày gì cả .
Hùng Hiệu với Hoàng Phủ Thiếu Hoa cỡi ngựa, còn Lữ Trung thì già yếu cỡi ngựa không tiện nên gánh hành lý lội bộ theo sau. Trên đường đi, Thiếu Hoa nói với Hùng Hiệu:
- Không biết vì cớ chi mẹ và chị tôi lại đem thân vào ở chốn lục lâm, thật tôi vô cùng lo ngại nên tôi muốn thẳng đến Xuy Đài sơn để xem cớ sự thế nào cho biết.
Hùng Hiệu đáp :
- Hiền đệ nghĩ như vậy phải lắm, nhưng tôi thiết nghĩ phu nhơn là một vị mạng phụ của triều đình thì khi nào lại chịu hạ phẩm giá mình theo bọn lục lâm , chắc việc này phải có duyên cớ chi đây, chúng ta nên đến đó xem sao, và tiện đường thẳng tới kinh sư cũng tiện.
Hai người vừa đi vừa chuyện vãn, chẳng mấy chốc đã đến Xuy Đài sơn, Hùng Hiệu và Thiếu Hoa gò cương ngựa lại và đứng ngắm xem địa thế. Thấy núi cao chớm nở, đá dựng chầm chồng, chim kêu vượn hú, vắng vẻ không có một bóng người . Lữ Trung nói:
- Lạ thật, đây là quả núi Xuy Đài , nhưng sao lại lại không có một ai thấp thoáng cả.
Lữ Trung nói dứt lời, xảy thấy từ trong bụi nhảy ra một tốp lâu la, binh khí

trên tay sáng ngời, chúng hét to:

- Các ngươi ở đâu, đến đây có việc gì, phải nói cho minh bạch, bằng không chúng ta không dung mạng cho đấy.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa hỏi:

- Tại trên núi này có Vệ Dõng Đạt ở phải không?

Lâu la nói:

- Vệ Dõng Đạt là Đại vương của chúng ta, ngươi muốn chết hay sao lại hỏi thăm ?

Thiếu Hoa nói :

- Các ngươi hãy về thưa lại với Đại vương các ngươi biết rằng có ta là Hoàng Phủ Thiếu Hoa đến đây muốn xin vào yết kiến.

Lâu la nghe nói cười và hỏi :

- Nói vậy người là Hoàng Phủ Công tử đó sao ? Bấy lâu nay Đại vương chúng tôi thường nhắc nhở đến công tử hoài, vậy xin phiền công tử hãy đứng đây để chúng tôi chạy về thông báo.

Dứt lời, bọn lâu là chạy thẳng vào tụ nghĩa đường , phi báo cùng Vệ Dõng Đạt :

- Bẩm Đại vương, hiện dưới chân núi có hai hào kiệt, một trong hai người ấy xưng là Hoàng Phủ Thiếu Hoa muốn xin lên yết kiến Đại vương.

Vệ Dõng Đạt nghe nói mừng rỡ, vội lên ngựa xuống núi nghinh tiếp.

Khi Vệ Dõng Đạt xuống vừa lưng chừng núi, bọn lâu la ở dưới đưa tay chỉ và nói cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa :

- Kia kìa, Đại vương chúng tôi thân hành xuống tiếp công tử đấy.

Hùng Hiệu và Thiếu Hoa ngước mắt nhìn lên trông thấy Vệ Dõng Đạt thì thất kinh nói nhỏ với nhau :

- Lạ thật ! Ai mà ngờ được trong chốn lục lâm này lại có người tài mạo thế kia.

Rồi người liền xuống ngựa đứng chờ. Thiếu Hoa thầm nghĩ:
"Nếu thân mẫu có đem chị ta gả cho người này cũng đẹp đôi vừa lứa lắm"
Vệ Dõng Đạt xuống đến chân núi nhìn thấy Thiếu Hoa có gương mặt giống Trưởng Hoa Tiểu thơ như đúc, còn Hùng Hiệu thì lẫm lẫm oai phong , biết ngay hai người này đều là những trang anh hùng tuấn kiệt, bèn nhảy xuống ngựa vái chào.
Hùng Hiệu và Thiếu Hoa cũng lễ phép chào lại. Thiếu Hoa nói:
- Thân mẫu và gia tỷ tôi được người ra tay cứu mạng, ân ấy thật ví bằng công biển.
Vệ Dõng Đạt nói:
- Hiện tôi đã nhận phu nhơn làm mẹ rồi nên đối với hiền đệ cũng là anh em một nhà, xin chớ đề cập đến việc ân nghĩa làm chi.
Vệ Dõng Đạt liếc nhìn Hùng Hiệu rồi hỏi Thiếu Hoa :
- Chẳng hay vị anh hùng này là ai vậy?
Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:- Người này họ Hùng tên Hiệu tự là Hữu Hạc, đã thi đỗ võ Cữ nhơn, lại là một phú hộ, quê ở huyện Bình Giang , tỉnh Hồ Quảng khi tôi đi lánh nạn, may gặp người cứu giúp và cùng nhau đi tầm tiên học thuật. Hôm nay chúng tôi định xuống kinh ứng thí.
Vệ Dõng Đạt nghe qua gật đầu ra vẻ thán phục nói với Hùng Hiệu :
- Nếu vậy thì ngài quả là một bậc đại danh hào kiệt, đáng cho mọi người kính trọng.
Hùng Hiệu mỉm cười nói bằng giọng khiêm nhường :
- Tôi đây học thiển tài sơ, đỗ được cái chức Võ Cử nhơn là nhờ sự may mắn đó thôi, tôi đâu dám bì với Đại vương được.
Rồi ba người cùng Lữ Trung dắt nhau lên núi, vào ngồi đàm đạo tại tụ nghĩa đường.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Xin nhị vị hãy ngồi đây chuyện vãn, để tôi vào bái yết thân mẫu và gia tỷ tôi một chút.

Vệ Dõng Đạt nghe nói liền sai người đưa Thiếu Hoa và hậu đường? Lúc ấy, Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ đang ngồi trò chuyện, xảy thấy Thiếu Hoa chạy vào khóc rống lên, nói:

- Bấy lâu nay con mãi đi lánh nạn phương xa, không được sớm khuya hầu hạ thân mẫu, thiệt là tội lỗi tày trời!.

Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa trông thấy Thiếu Hoa cũng vô cùng xúc động, tủi nghẹn không nói nên lời. Thiếu Hoa quì xuống lạy phu nhơn và tiểu thơ. Kế đó Lữ Trung cũng chạy vào mừng rỡ thưa:

- Lão nô không ngờ ngày nay lại được gặp phu nhơn và tiểu thơ nơi đây, nỗi vui mừng này thật là vô hạn.

Doãn Phu nhơn nói:

- Người đã hết lòng vì ta lo dìu dắt công tử, chịu biết bao nhiêu nỗi khổ nhọc trên bước đường luân lạc, công ơn ấy ta nguyện không bao giờ quên.

Dứt lời, Doãn Phu nhơn liền bảo nữ tỳ dắt Lữ Trung ra ngoài dọn rượu thịt đãi đằng tử tế. dau đó , Doãn Phu nhơn bày tỏ dầu đuôi mọi việc, từ khi bị Khâm sai đến bắt cho đến việc nhờ Vệ Dõng Đạt cứu thoát đem về rồi chịu làm nghĩa tử v..v..

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Vệ Dõng Đạt quả là người tài mạo hiếm có trên đời, nhưng chẳng biết là trang hào kiệt đang độ xuân xanh sao lại đến chốn lục lâm này làm kẻ lục lâm thảo khấu như vậy?

Doãn Phu nhơn nói:

- Người cũng là hạng quan gia tử đệ, song người đến đây làm đầu đảng một số lâu la như vầy chẳng qua là vì hoàn cảnh nên ngộ biến tùng quyền đó thôi, còn phần con thì từ đó đến nay luân lạc phương nào và bây giờ định đi

đâu đây?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa bèn thuật lại từ lúc ra khỏi nhà đến khi gặp được vị bằng hữu bảo tâm Hùng Hiệu , rồi cùng nhau đi tầm sư học thuật. Chàng nói:

- Hùng Hiệu quả là người bạn tốt, người đã một lòng vì bạn quên nhà, người dìu dắt con đi tầm tiên học đạo, để đến nỗi vợ nhà lâm chung mà không hay biết, đến nay người còn theo giúp đỡ con ra đầu quân dẹp giặc đặng cứu thân phụ con về triều. Thật cái ơn cao dày ấy chẳng biết đến bao giờ con mới báo đáp được.

Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ nghe rõ lấy làm cảm kích Hùng Hiệu muôn phần, nên muốn ra lạy tạ ơn Hùng Hiệu , Thiếu Hoa liền ra nói trước cho hùng Hiệu biết.

Hùng Hiệu nghe qua thất kinh, nói:

- Ôi chao! Tôi có công lao gì đâu mà phu nhơn đòi ra lạy tạ tôi như vậy?

Hùng Hiệu nói vừa dứt lời thì Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ ra đến. Phu nhơn nói:

- Chẳng may nhà tôi lâm đại nạn, lại làm lâm lụy đến tiên sanh, làm cho tiên sanh phải lìa vợ con, bỏ nhà cửa sản nghiệp cùng với tiện nhi ra đầu quân giết giặc để cứu phu quân tôi về nước. Thất cái ơn sâu ấy dầu tôi có kết cỏ ngậm vành cũng không đền đáp nổi.

Nói dứt lời, Doãn Phu nhơn cùng Trưởng Hoa Tiểu thơ liền thụp lạy Hùng Hiệu để tỏ lòng biết ơn. Hùng Hiệu hỏng kinh vội bước trái sang một bên rồi giơ tay đỡ phu nhơn dậy.

Doãn Phu nhơn bảo Vệ Dõng Đạt:

- Con hãy vì mẹ mà thết một tiệc rượu để tỏ lòng biết ơn người.

Vệ Dõng đạt nói:

- Việc ấy chính là bổn phận của con, xin thân mẫu và hiền muội chớ lo. Xin

thân mẫu hãy về phòng an nghĩ.

Doãn Phu nhơn cùng Trưởng Hoa Tiểu thơ từ giã lui ra. Độ một lát sau, lâu la đã dọn xong tiệc rượu, ba người cùng nhau ăn uống và đàm luận võ nghệ, trông thật tương đắc.

Tiệc rượu vui say mãi đến hết canh mới tan. Hoàng Phủ Thiếu Hoa liền xin phép Hùng Hiệu đặng vào hậu trại nói chuyện với phu nhơn . Hùng Hiệu vâng lời , lâu la đốt đèn đưa Thiếu Hoà vào trong; còn Vệ Dõng Đạt tuy có lòng quí mến Hùng Hiệu, song chẳng dám cầm ở lại chung một phòng với mình, vì sợ ngày sau mang tiếng, nên sai người đưa Hùng Hiệu ra nghỉ nơi nhà khách.

Đêm hôm ấy, Vệ Dõng Đạt nằm trằn trọc ngủ không yên giấc, nàng trộm nghĩ:

- " Chẳng biết duyên nợ ta ngày sau ra thế nào? Ôi ! Việc trăm năm là do trời đã định sẵn, dù thế nào ta cũng phải cam. Nhưng ...Nếu mai sau ta được kết duyên cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa hay được cùng Hùng Hiệu thì ta cũng thỏa lòng".

Hoàng Phủ Thiếu Hoa vào đến hậu trai, nói với phu nhơn:

- Chị con nay đã trưởng thành rồi mà con thấy Vệ Dõng Đạt tài mạo kiêm toàn, lại là người ơn của nhà ta nữa, vậy thân mẫu cũng nên gả chị cho người, con thấy rất đẹp đôi vừa lứa đấy.

Doãn Phu nhơn phì cười, nói:

- Con lầm rồi! Vệ Dõng Đạt chính là nữ lưu cải dạng nam trang đấy, chứ nếu quả là nam nhơn thì mẹ đây đã tự vận từ lâu rồi chứ dâu có thể chịu nhẫn nhục cho đến ngày nay, vì mẹ con ta đây đều là hạng thế phiệt danh gia nào lại chịu cái cảnh nam nữ hỗn tạp sao?

Thiếu Hoa nghe mẹ nói vậy, thất kinh nói:

- Ôi chao! Ai ngờ đâu trên đời này lại có hạng gái mạo hiểm đến thế ! Thân

liễu bồ mà dám cả gan nương tựa chốn sài lang, lại có cử chỉ anh hùng xưa nay chưa từng thấy. Chẳng những nàng đứng đầu trong giới nữ lưu mà thôi, con dám chắc hàng nam tử cũng khó bì kịp. Thưa mẫu thân, nàng là con gái của ai vậy ?

Doãn Phu nhơn nói :

- Nàng tên là Dõng Nga, con gái của tiên phong Vệ Hoán đấy.

Rồi bà kể hết tình cảnh của nàng và lý do nàng đến cầm đầu bọn lâu la chốn Xuy Đài sơn này. Trong khi kể chuyện , bà không quên giới thiệu lòng can đảm và chí khí anh hùng của nàng.

Rồi bà hạ giọng nói :

- Năm nay Vệ Dõng Nga mới mười chín tuổi, vả lại ngày nay mạnh Lệ Quân đã chết rồi, nếu ngày sau con cứu được thân phụ con về triều rồi thì con hãy cưới nàng làm vợ, mẹ đây mới thỏa tấm lòng. Mẹ biết rõ ràng nàng là người hiền đức, đáng làm dâu nhà ta.

Lời bình :

- Những cuộc cướp ngôi, nhiều lớp hưng phế do hoàng thân ngoại thích, hoặc do những quyền thần từ triều đại này dến thời đại khác không bao giờ dứt. Nhưng những bộ truyện viết về tình ái rất ít. Vì các chế độ vua quan không ai muốn bươi móc những cái thối tha trong cung vàng điện ngọc để cho người sau thấy được.

- Về thời Nguyên, những khuôn khổ của các nữ lưu tuy vẫn còn nằm trong khuôn vàng thước ngọc, nhưng ý thức dân chúng , chuyển hình qua tác giả đã bắt dầu phá vỡ quan niệm « khuê môn bất xuất ». Giới nữ lưu đã bắt đầu sánh vai với nam tử đem tài năng mình phụng sự quốc gia. Một Mạnh Lệ Quân làm đến Binh Bộ Thượng thơ, một Vệ Dõng Nga, trở thành tên chủ tướng cướp...Phủ dưới lớp áo ngụy trang , chẳng phải là ý thức phá bỏ bức

tường « khuê môn » sao ?

Như vậy ý thức bình đẳng giữa nam, nữ đã có từ thuở ấy, chứ không phải đợi đến thế kỷ này ý thức nam nữ bình đẳng mới phát sinh.

Tuy nhiên, thời bấy giờ dù có một tư tưởng mới, nhưng nẩy nở trong chỗ phôi thai, thế nào cũng bị nguồn lễ giáo cổ truyền chèn ép.

Việc cải nam trang điển hình cho khuôn phép thời xưa, bên trong chứa đựng một ý thức đua tài giữa chốn ba quân, đó là triệu chứng của lớp nữ lưu muốn cởi bỏ xiềng xích lễ giáo của mình.

Cho nên mặc dù câu chuyện bịa đặt, nhưng không phải vô căn cứ, nó bắt nguồn ở một ý thức nào đó, mà chúng ta không thể từ chối việc tiến bộ của tư tưởng và xã hội thời bấy giờ.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Ba Mươi Bảy

Quan Binh bộ trông chồng ra ứng cứ
Chàng Thiếu Hoa đổi tên quyết lập công

Nghe nói Mạnh Lệ Quân chết, Hoàng Phủ Thiếu Hoa điếng người đi vội hỏi :

- Tại sao thân mẫu ở đây lại biết rõ Mạnh lệ Quân chết? Và nàng chết trong trường hợp nào?

Doãn Phu nhơn bèn thuật lại chuyện Lư Khuê Bích bị bắt và làm tờ cung trạng thú nhận những hành động gian ác của hắn đã làm, rồi bà lấy tờ cung trạng ấy trao ra cho Thiếu Hoa xem.

Thiếu Hoa xem xong lại hỏi:

- Thế bây giờ Lưu Khuê Bích ở đâu?

Doãn Phu nhơn nói:

- Khi mới bắt đặng hắn về thì chị con muốn banh da xẻ thịt hắn ra cho đã giận, nhưng Vệ Dõng Đạt sợ sau này triều đình quở trách nên còn giam cầm ở sau ngục, đày đọa nó phải chịu trăm bề cực khổ.

Thiếu Hoa nói:

- Con người gian ác như hắn, dầu có khổ nhục đến đâu cũng chưa đáng tội, chỉ thương thay cho Mạnh Lệ Quân , bởi nhà ta mà phải gieo ngọc trầm châu.

Doãn Phu nhơn nói:

- Sau này con có lập được công danh thì hãy tâu với triều đình truy tặng cho nàng để đền đáp lại tấm lòng tiết liệt ấy.

Thiếu Hoa than thở:

- Sự tiết nghĩa của nàng đối với con, dù cho non mòn biển cạn, con cũng chẳng khi nào dám quên ơn.

Mẹ con chuyện vãn mãi đến hết canh tư mới tắt đèn an giấc.

Hôm sau, Thiếu Hoa cùng Hùng Hiệu ra tụ nghĩa đường đàm đạo với Vệ Dõng Đạt. Một lát, lâu la dọn tiệc lên, ba người cùng nhau ăn uống chuyện trò vui vẻ.

Vệ Dõng Đạt hỏi:

- Chẳng hay nhị vị định đi đâu bây giờ?

Thiếu Hoa đáp:

- Tôi muốn cải họ tên đặng xuống kinh kỳ xin đầu quân.

Vệ Dõng Đạt nói:

- Tôi có nghe triều đình treo bảng cầu hiền, muốn xuống kinh sư đầu quân nhưng lại sợ triều đình đã không bằng lòng dung nạp lại bắt tội nữa thì nguy. Vậy nếu nhị vị xuống kinh có lập được công danh, xin hãy tâu cùng thiên tử xá tội và cho tôi làm tiền bộ tiên phong, để lãnh binh đi dẹp giặc thì tôi cảm đội ơn nhị vị vô cùng!

Thiếu Hoa và Hùng Hiệu đồng thanh đáp:

- Hiền huynh đã hết lòng trọng đãi phu nhơn và tiểu thơ bấy lâu nay, cái ơn ấy rất cao dày. Nếu chúng tôi đi chuyến này may ra có lập được công danh, thế nào cũng thân tấu với triều đình để bảo cử hiền huynh có điều kiện trổ tài với thiên hạ.

Vệ Dõng Đạt nghe nói mừng rỡ, nói với Thiếu Hoa:

- Hiện nay Lưu Khuê Bích bị tôi bắt được đang giam cầm sau hậu lao, hắn

chính là kẻ đại cừu của công tử, chẳng hay công tử muốn trông thấy mặt hắn không?

Thiếu Hoa nói:

- Khi hôm thân mẫu tôi có thuật chuyện ấy cho tôi nghe rồi, nhưng nếu bây giờ Đại vương sẵn lòng cho tôi gặp hắn, tôi cảm ơn lắm.

Vệ Dõng Đạt bèn truyền lâu la dẫn Lưu Khuê Bích ra. Thiếu Hoa trông thấy Khuê Bích đầu tóc rối bù như ổ quạ, mặt mũi lọ lem, hai tay bị xiềng tréo ra sau, thân hình tiều tụy trông rất thảm hại. Thiếu Hoa vốn con người đại độ nên thấy vậy động lòng thương xót, bèn nói với Khuê Bích:

- Thật tội nghiệp ngô huynh chất chứa tấm lòng sâu độc cho nên ngày nay phải chịu cực khổ đọa đày như vầy!

Từ ngày Khuê Bích bị giam cầm tới nay, ngày đêm ngồi trong ngục tối đen không trông thấy mặt trời, mặt trăng khổ sở vô cùng. Nay thình lình gặp Hoàng Phủ Thiếu Hoa, lại thấy Thiếu Hoa không tỏ thái độ giận dữ thì mừng lắm, quên hết những điều xấu hổ. Khuê Bích nhìn Thiếu Hoa than thở:

- Hiền huynh ơi, ! Xin hiền huynh cứu tôi phen này, tôi nguyện tri ân muôn thuở. Vả lại những chuyện xưa kia, như việc phát hỏa tại Tiểu Xuân đình thì lúc đấy tôi cùng thân mẫu mắc qua nhà ngoại tổ mẫu nên chẳng rõ nguyên do. Còn như việc Hoàng Phủ Nguyên soái đi bình Phiên bị hại thì tôi đã có tư thư cho thân phụ tôi xin người bào chữa hộ cho Nguyên soái, ngặt vì quan Tuần phủ Sơn ông dâng biểu tâu quyết là Nguyên Soái đầu hàng giặc rồi dắt chúng về đánh phá Đăng Châu, vì thế triều đình mới kết án làm tội, thân phụ tôi hết sức tâu xin mà chẳng được. Đến việc tôi đi đánh Xuy Đài sơn đây là do nơi mạng lịnh của triều đình sai khiến chớ không phải tôi tự chuyện. Cái tờ cung trạng của tôi hôm trước đó là bởi tôi bị nghiêm hình đau đớn quá chịu không nổi nên phải khai liều. Xin hiền huynh chớ nên tin vào đó mà thù ghét tôi. Ôi! Tấm thân của tôi bị giam cầm trong lao tù bấy lâu nay khổ cực

muôn phần, mong hiền huynh rũ lòng thương xót, tha cho tôi được trở về thấy mặt mẹ cha, thì cái ơn ấy tôi nguyện không bào giờ dám quên.
Nói dứt lời , Lưu Khuê Bích sụp lạy lia lịa, khóc lóc nỉ non.
Thiếu Hoa nói:
- Đó là tại ngô huynh se dây buộc mình. Hơn nữa ngô huynh vốn dạ hiểm ác, nếu tha về ắt sanh sự lôi thôi. Tôi thấy thân ngô huynh tôi cũng thương tình nhưng thật khó liệu quá.
Thiếu Hoa nói dứt lời liền quay lại bảo Vệ Dõng Đạt:
- Xin Đại vương hãy vì tôi mà tha hắn khỏi bị giam vào ngục tối và cho hắn được ra ngoài ở cho thong thả, đồng thời cho hắn ăn no mặc ấm tử tế.
Vệ Dõng Đạt mỉm cười , nói:
- Cổng Tử đã có lượng khoan hồng như vậy, chẳng lẽ tôi lại không vâng lời sao?
Nói rồi kêu lâu la dạy phải tuân theo lời yêu cầu của Hoàng Phủ Thiếu Hoa nhưng phải giữ gìn cẩn mật.
Lưu Khuê Bích mừng rỡ vô cùng, liền cúi lạy tạ Thiếu Hoa. Thiếu Hoa đỡ dậy an ủi đôi lời rồi bảo lâu la dắt ra sau tắm rửa sạch sẽ và thay quần áo khác.
Từ đó, Lưu Khuê Bích được thảnh thơi hơn lúc trước. Khi Lưu Khuê Bích đi rồi, Vệ Dõng Đạt kêu đem rượu thịt rồi cùng với hai người ăn uống mãi tới trưa mới tan.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa lui vào hậu trai từ biệt Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ, hẹn sáng hôm sau khởi hành đến kinh.
Doãn Phu nhơn nói:
- Con đến kinh lần này, nên gắng chí lập chút công danh, sau này may ra có cứu được thân phụ con về triều rồi, con nên cưới Vệ Dõng Nga làm vợ.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Việc ấy xin thân mẫu chớ vội tính, để đến lúc đó sẽ hay.

Dứt lời, Hoàng Phủ Thiếu Hoa lui ra tụ nghĩa đường gọi Lữ Trung vào bảo:

- Ta thấy ngươi độ rày già yếu lắm rồi, không biết có thể theo ta đến kinh được không?

Lữ Trung đáp:

- Dầu sao lão nô cũng ráng đi theo, chứ lẽ nào lại để công tử đi một mình sao tiện.

Vệ Dõng Đạt xen vào nói:

- Không được đâu. Tôi xem lão Lữ Trung nay già cả lắm rồi, hơn nữa nơi đất Bắc khí trời lạnh lẽo lắm chịu sao cho nổi. Thôi để tôi cho hai tên dõng sĩ tôi là Lý Mãnh và Đinh Tuyên đi theo hầu hạ công tử thì tiện hơn, vì hai tên này có sức mạnh phi thường, tánh tình lại trung hậu.

Dứt lời, Vệ Dõng Đạt cho gọi Lý Mãnh và Đinh Tuyên đến. Thiếu Hoa và Hùng Hiệu trông thấy hai người này tuổi còn trẻ lại thêm thân thể tráng kiện nên rất hài lòng.

Vệ Dõng Đạt nói với hai tên dõng sĩ:

- Hai ngươi hãy đi theo Hoàng Phủ Công tử và Hùng Hiệu tiên sanh này đến kinh . Hãy ráng hết sức hầu hạ hai người rồi sau này ta sẽ trọng thưởng.

Cả hai đều cúi dầu vâng lịnh lui ra.

Hôm sau Vệ Dõng Đạt lại thết tiệc tiễn hành. Thiếu Hoa vào từ biệt mẹ và chị lần chót rồi mới lên đường.

Trưởng Hoa Tiểu thơ nói:

- Nếu em đi chuyến này lập được công danh, lãnh binh đi dẹp giặc, chị cũng nguyện đi theo để góp sức cùng em cứu phụ thân về triều.

Thiếu Hoa nghe chị nói lắc đầu đáp:

- Không nên đâu, chị là phận gái em thân ra chốn chiến trường sao cho tiện! Hơn nữa cuộc giao chiến với bọn giặc Phiên này phải xông pha trên mặt

biển, vượt qua sóng gió dữ dội chứ không phải như những cuộc chiến tranh tầm thường trên đất liền đâu.

Trưởng Hoa Tiểu thơ đáp:

- Chị đã nguyện một lòng hiếu thuận thì sóng gió đối với chị có nghĩa gì đâu. Hiền đệ chớ lo, hễ khi thành công rồi, hãy tâu với triều đình xin dùm cho chị đi với.

Thiếu Hoa gật đầu vưng lịnh rồi quay qua nói với Doãn Phu nhơn :

- Năm nay Lữ Trung đã già yếu quá, đi đường thấy bất tiện, vậy con xin để lão ở lại đây hầu hạ thân mẫu.

Doãn Phu nhơn y lời, Thiếu Hoa bái biệt lui ra rồi cùng với Hùng Hiệu dắt Đinh Tuyên, Lý Mãnh lên ngựa buông cương giục vó, nhắm kinh kỳ thẳng tiến.

Vệ Dõng Đạt cũng theo tiễn chân một đỗi xa, rồi nói với Thiếu Hoa:

- Công tử đi chuyến này, nếu có lập được công danh, hãy nhớ tâu với triều đình cho tôi được tùng chinh chuộc tội nhé.

Thiếu Hoa nói:

- Cả nhà tôi mang ơn Đại vương rất nhiều, nay Đại vương sở cậy có một điều, lẽ nào tôi dám quên.

Vệ Dõng Đạt mừng rỡ tỏ lời từ giã rồi quay ngựa trở lại, còn Thiếu Hoa, Hùng Hiệu và hai tên dõng sĩ phi ngựa đi nhanh.

Khi đến Bắc Kinh, Hùng Hiệu và Thiếu Hoa vào quán mướn một căn phòng rộng rãi an nghĩ, đoạn viết đơn xin đầu quân.

Đơn viết xong, hai người tìm vào dinh Binh bộ dâng nạp rồi lui về quán trọ nghỉ ngơi để chờ ngày khảo thí.

Ngày kia, Lệ Minh Đường ngồi suy nghĩ:

-“ Không biết hiện giờ Hoàng Phủ Thiếu Hoa ở đâu và đã đến ghi tên ứng thí chưa?”

Nghĩ rồi vội truyền gia tướng đem danh sách đến xem, Lệ Minh Đường xem đến tên Vương Thiếu Phủ hiệu là Tùng Hoa thì trong lòng nghi hoặc, đoán chắc Hoàng Phủ Thiếu Hoa thay tên đổi họ đến rồi, bèn cầm quyển danh sách vào nói với Tố Hoa:

- Trong danh sách có tên Vương Thiếu Phủ tự là Tùng Hoa, em nghi người này chắc là Hoàng Phủ Công tử đấy.

Tố Hoa hỏi :

- Vì sao tiểu thơ lại dám quả quyết chắc như vậy ?

Lệ Minh Đường nói :

- Chị cứ suy nghĩ kỹ thì rõ ngay. Tên Vương Thiếu Phủ Tùng Hoa, nếu bỏ chữ Tùng ra thì còn lại Vương Thiếu Hoa chớ còn gì nữa. Hơn nữa người này năm nay mười tám tuổi thì quả chắc rồi. Người lại cùng đi với tên Hùng Hiệu, một vị Võ Cử nhơn quê ở Bình Giang thì chắc người này cũng là trang hào kiệt đấy.

Tố Hoa nói:

- Tiểu thơ suy đoán như vậy cũng có lý, nhưng để đến ngày khảo thí trông thấy mặt mới dám chắc được.

Thời giờ trôi nhanh quá, chẳng mấy chốc đã đến kỷ khảo thí. Trước ngày khảo thí , nhằm hôm vua Thành Tôn lâm triều, Lệ Minh Đường quì tâu:

- Năm trước hạ thần vâng chỉ bệ hạ chiêu mộ anh hùng, định đến ngày mùng một năm nay thì sẽ mở hội kháo thí. Vậy nay đã gần đến ngày rồi, xin bệ hạ cử một vị Đại Tổng tài đặng đứng ra chủ trương việc khảo thí.

Vua Thành Tôn phán:

- Việc này do khanh đề xướng ra, hơn nữa võ quan thuộc về ty Binh bộ , cần gì phải cử ai làm chi? Khanh cứ việc lấy tư cách Binh bộ Thượng thơ làm Đại Tổng tài cũng được.

Lệ Minh Đường nghe nói, lòng mừng khấp khởi, nhưng muốn cho minh

bạch hơn nên quì xuống tâu tiếp:

- Muôn tâu bệ hạ, việc khảo thí này cần phải cho thật công bình mới có thể chọn nhơn tài xuất chúng được; thần e một người làm Đại Tổng tài có thể sơ suất chăng. Xin bệ hạ hãy cử thêm vài vị đại thần nữa đứng ra góp ý lựa chọn, mới có thể làm hài lòng sĩ tử bốn phương.

Vua Thành Tôn gật đầu khen:

- Khanh tâu rất chí lý, vậy để trẫm chọn thêm vài người nữa để ra làm giám thị cùng khanh.

Dứt lời, vua Thành Tôn triệu quan Chánh tư là Thượng Nghị Tiên và quan Đô sát Ngự sử là Du Tái Vật đến dạy:

- Nay trẫm cử nhị khanh làm chức giám thị đặng góp ý cùng Lệ Binh bộ tuyển chọn nhơn tài trong việc khảo thí này. Nhị khanh hãy hết lòng với trẫm để cho việc cả sau này được thành công.

Hai người tạ ơn rồi lui ra nói với Lệ Minh Đường:

- Việc này do đại nhơn làm chủ, vậy xin đại nhơn hãy đại diện công bố cho tử sĩ biết, rồi đến ngày ấy chúng tôi sẽ đến thí trường giám thị với đại nhơn.

Lệ Minh Đường tạ ơn rồi lên kiệu thẳng về trướng phủ. Đến nơi, lập tức truyền biểu thị cho sĩ tử bốn phương biết: vào lúc sáng sớm ngày mồng một tháng hai này, các sĩ tử nào có danh sách ứng thí phải mang cung tên đến thí trường ứng khảo.

Lệnh ban ra , ai nấy đều chuẩn bị sẵn sàng. Hôm ấy Thiếu Hoa và Hùng Hiệu thức dậy vào lúc canh năm, khăn áo chỉnh tề, lên ngựa, dắt Đinh Tuyên và Lý Mãnh đến thí trường.

Đến nơi, hai người xuống ngựa, giao cho Đinh Lý giữ rồi bước vào nhà diễn võ ngồi chờ đợi.

Lúc ấy trời vừa rạng đông, nhưng hai quan phó chủ khảo đã có mặt tại đó rồi. Trời vừa sáng tỏ, bỗng nghe ba tiếng pháo nổ vang, tiếp theo là một hồi

trống dài. Một tên quân chạy vào báo với Du Tái vật và Thượng Nghị Tiên:
- Bẩm có quan Chánh chủ khảo đã đến.
Hai người nghe nói vội vã bước ra nghinh tiếp vào. Sau khi ba người an tọa, Lệ Minh đường nói với nhị vị phó chủ khảo:
- Theo ý kiến của nhị vị thì nên định cách thi như thế nào?
Thượng Nghị Tiên và Du tái Vật nói:
- Việc khảo thí này đều tùy thuộc vào Ty Binh bộ . Hơn nữa đại nhơn đã làm Chánh chủ khảo thì thể thức tuyển chọn do ở đại nhơn, chúng tôi chỉ có nhiệm vụ theo đó mà làm thôi.
Lệ Minh Đường nghĩ thầm:
-“ Sĩ tử bốn phương về ứng thí quá đông làm thế nào khảo hạch cho chu toàn được, và nếu lược duyệt một số quá đông, thế nào cũng bị lầm. Chi bằng ta ra mtộ tiêu chuẩn thi cho thật khó để cho những kẻ bất tài chúng nhắm sức không kham nổi, lui bớt trước đi thì hay hơn.
Nghĩ vậy , Lệ Minh Đường kêu quan Chánh tư lại bảo:
- Việc giao chiến với địch quân trên mặt biển thì cần nhứt là nghề bắn, vậy nay ta định thi bắn trước, nếu ai bắn trúng hồng tâm được ba phát thì mới cho thi các môn võ nghệ khác. Rồi sau đó mới được vào nội trường để khảo hạch thao lược.
Quan chánh tư vâng lịnh lập tức sắp đặt chổ thi bắn rồi truyền dựng bia lên.
Lúc bấy giờ mặt trời đã mọc, trông vạn vật rất tỏ rõ. Hùng Hiệu nói với Thiếu Hoa:
- Tuy Công tử đẹp trai, nhưng so sánh cũng không bằng quan Chánh chủ khảo đáy. Ôi! Con người sao mà đẹp trai đến thế !
Thiếu Hoa nói :
- Làm thế nào tôi bì ông ta được! Một con người mới mười bảy tuổi mà liên trúng tam nguyên làm quan đến chức Binh bộ Thượng thơ quả là một bực

thiên tài, tướng trên thế gian này ít kẻ bì kịp.
Hồi lâu , quan Chánh tư sắp đặt và dựng bia xong, người ta độ chừng từ chỗ đứng nhắm đến chỗ dựng bia xa khoảng hai trăm thước còn cái cung để cho các sĩ tử sử dùng nặng độ hai trăm cân .
Rồi quan Chánh tư trịnh trọng tuyên bố: Hễ ai bắn trật phát thứ nhất thì không được bắn phát thứ nhì, nếu trật phát thứ nhì coi như hỏng cả phát thứ ba. Vì vậy cuộc thi được nhanh chóng lắm.
Lệ Minh Đường ngồi xem mãi cho đến tối vẫn chưa thấy sĩ tử nào đậu cả, chỉ có một số ít người bắn trúng mũi thứ nhứt mà thôi, đến phát thứ hai , phát thứ ba thì sai lạc hết. Hai vị giám khảo kia thấy thế đều le lưỡi lắc đầu, Lệ Minh Đường lên kiệu trở về trướng phủ lên lầu nói với Tố Hoa:
- Ngày mai đây đã đến kỳ khảo thí sĩ tử tỉnh Hồ Quảng, nhưng em chẳng biết diện mạo Hoàng Phủ Công tử như thế nào thì biết làm sao giúp đỡ cho chàng.
Tố Hoa nói:
- Công tử Thiếu Hoa mình cao độ tám thước, khuôn mặt đầy đặn, nước da trắng ngà, mắt sáng như sao. Nếu tiểu thơ có ý xem kỹ thì nhận ra ngay.
Hôm sau Lệ Minh Đường đến võ trường khảo thí các tỉnh khác xong thì gọi đến sĩ tử tỉnh Hồ Quảng.
Hùng Hiệu vừa nghe gọi đến tên mình, liền dõng dạc bước ra quì đợi lịnh.
Lệ Minh Đường trông thấy Hùng Hiệu tướng mạo khôi ngô, oai phong lẫm liệt, trong lòng khen thầm, lên tiếng nói:
- Nhà ngươi đã thi đỗ võ Cử nhơn, nay đến đây ứng thí thì chắc là trang hào kiệt. Vậy ta có lời khuyên ngươi hãy cẩn thận trong lúc thi tiễn nhé!
Hùng Hiệu vâng lệnh bước ra, trương cung lắp tên bắn ra phát thứ nhứt . Tên vừa buông ra, đã thấy ghim đích tại hồng tâm, sĩ tử bốn phương đều vỗ tay khen rầm rộ.

Hùng Hiệu khoái chí bắn tiếp hai phát nữa đều trúng đích hồng tâm không sai một mảy may, ai nấy đều thán phục trang anh hùng hiếm có.
Hùng Hiệu bước ra đặt cung lại chỗ cũ, rồi lạy tạ và khiêm nhường nói:
- Tôi mong nhờ phước ấm của đại nhơn nên mới được trúng luôn ba phát.
Lệ Minh Đường vội vàng đỡ dậy nói:
- Đó là do tráng sĩ hữu tài , chứ tôi đây có đức chi. Rồi đây tôi và tráng sĩ sẽ là bạn đồng liêu, xin đừng thủ lễ quá đáng.
Hùng Hiệu xá một cái rồi lui ra. Kế đó quan Chánh tư gọi đến tên Vương Thiếu Phủ.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa vội vàng bước ra cúi lạy . Lệ Minh Đường trông qua diện mạo thì quả đúng y như lời của Tố Hoa nói, nàng quả quyết người này là Hoàng Phủ thiếu Hoa rồi.
Lệ Minh Đường thầm thương xót:
" Vợ chàng đây, đã vì chàng mà hao mòn biết bao tâm lực! Mãi đến hôm nay mới được gặp mặt, nhưng ta nỡ lòng nào để cho chàng lạy lục cho đành!".
Lệ Minh Đường nghĩ vậy nên đứng dậy bảo:
- Vương Thiếu Phủ, thôi hãy ra thi bắn đi, chớ có thủ lễ làm gì.
Vương Thiếu Hoa lễ phép thưa:
- Xin đại nhơn cứ để tôi thi hành trọng lễ mới phải đạo .
Nói rồi cứ việc lạy tiếp khiến Lệ Minh Đường bối rối không biết liệu sao, nàng muốn bước tới đỡ dậy nhưng lại sợ vượt ra ngoài lễ giáo không nên, chỉ lấy tay khoát lia lịa và nói:
- Ta miễn lễ cho đó ! Ta trông thấy tướng mạo nhà ngươi đường đường chắc chắn là một trang anh hùng tuấn kiệt. Ta đây chỉ vì quốc gia đứng ra tuyển chọn nhân tài, chớ nên lạy lục như vậy, từ nay về sau ta miễn lễ luôn cho .
Vương Thiếu Thiếu Hoa thấy quan chánh chủ khảo có lòng trọng đãi mình,

trong lòng mừng lắm, liền bước tới trương cung bắn luôn ba phát trúng đích hồng tâm, rồi xoay mình bắn trái lại ba phát nữa cũng trúng đích cả. Mọi người đứng xem vỗ tay reo to :

- Con người thần tiễn, dám chắc không ai có thể bì kịp!

Hai vị phó chủ khảo cũng khen vùi, Lệ Minh Đường lòng như nở hoa, nghĩ thầm:

- " Thế là có thể chấm cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa đậu Trạng nguyên rồi! Chàng ta đã bắn ngược xuôi đều trúng đích cả thì chắc không ai bì kịp đâu!"

Rồi Lệ Minh Đường gọi Vương Thiếu Hoa đến khuyên bảo:

- Hảo hớn quả là tay thần tiển , vậy hãy ráng mà lấy cho được chức Trạng nguyên nhé!

Vương Thiếu Hoà cúi lạy và thưa:

- Nếu đại nhơn thương tình đề bạt cho thì ơn ấy ngàn đời không dám quên.

Lệ Minh Đường nói:

- Khi nãy ta đã dặn trước rồi, sao ngươi còn thủ lễ mãi như vậy?

Vương Thiếu Hoa vẫn một mực khiêm nhường:

- Dạ, tôi đâu dám!

Rồi Vương Thiếu Phủ bái tạ lui ra, cùng Hùng Hiệu, trở về quán ngụ.

Lệ Minh Đường trở về phủ, vỗ vai Tố Hoa nói:

- Vương Thiếu Phủ quả thiệt là Hoàng Phủ Thiếu Hoa rồi. Em nhìn kỹ tướng mạo, y như lời chị đã nói.

Rồi Lệ Minh Đường thuật hết chuyện thi tiễn ngày hôm ấy cho Tố Hoa nghe và nói:

- Lúc Hoàng Phủ Công tử vào lạy em, thật trình lòng em xốn xang quá, nhưng không biết làm sao cả. Còn Hùng Hiệu cũng là một bậc anh tài thật xứng đáng làm bạn vời Hoàng Phủ Công tử, nếu kỳ thi tuyển này mà em chấm hai người ấy đậu cao nhứt thì cũng không phải là bất công vậy.

Tố Hoa nghe nói cũng vui mừng không xiết. Hai người bàn luận vui cười mãi đến khuya mới tắt đèn an giấc.

Lời bình:

- Lưu Bích Khuê là kẻ đại cừu của Hoàng Phủ Thiếu Hoa, vì chỉ một tay hắn đã làm cho gia đình họ Hoàng Phủ ly tan, cha xa con, vợ xa chồng. Người ta có thể nghĩ rằng với mối thù không đội mới hả giận. Trong hoàn cảnh Khuê Bích bị cầm tù tại Xuy Đài sơn, chẳng những Thiếu Hoa đã không trả thù; lại đem lòng thương hại, bao dung , cố xin Vệ Dõng Đạt nên đối xử tử tế với Lưu Khuê Bích . Thái độ ấy thật là trượng phu, quân tử.

Lấy tình nhân ái đối xử với mọi người , thật hiếm có trong xã hội !

- Lưu Khuê Bích điển hình cho kẻ độc ác gian tà. Khi có quyền cao chức trọng thì vênh vang tự đắc, chỉ chuyên dùng quyền lực của mình để lung lạc kẻ khác. Hắn quan niệm rằng hễ giai cấp hoàng tộc thì có thể thực hiện bất cứ một việc gì mình muốn, cho nên phần đông những hạng này thường đi tìm những sự vui sướng trên sự đau thương của kẻ khác và làm giàu trên sự nghèo đói của toàn dân. Thế mà gặp lúc sa cơ thất thế , quyền lực bị tiêu ma, thì khúm núm cúi lòn cầu xin sự sống còn với bất cứ giá nào. Thật đáng khinh bỉ thay!

- Ai còn lạ lùng gì chế độ phong kiến thời bấy giờ làm việc có việc tuyển người một cách bình đẳng như vậy? Kẻ được tuyển dụng vào triều đình phải là giai cấp quí tộc giàu có, còn những hạng cùng dân mạt sĩ dù có khăn gói lều chõng suốt đời cũng khó mà lọt vào trường thi hội. Sỡ dĩ trước kia Lệ Minh Đường được vào kinh trúng tuyển Trạng nguyên là nhờ số bạc kếch sù của Khương Nhược Sơn nạp vào mới được. Nay Hoàng Phủ Thiếu Hoa đã là kẻ tội phạm đang bị truy nã mà có thể vào kinh ứng thí được , quả là một

trường hợp hi hữu đối với thời ấy. Vì vậy Lệ Minh Đường phải là đại ân nhân của chàng, trách chi chàng chẳng thủ lễ theo tình sư đệ là phải

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Ba Mươi Tám

Vương Thiếu Phủ dùng phép trói Vương Hào
Nguyên Thành Tôn mến tài phong võ trạng

Bắt đầu từ hôm đó, ngày nào Lệ Minh Đường cũng ra thí trường khảo sát, mãi đến mùng tám cuộc thi bắn mới xong.

Tổng số sĩ tử trên bốn trăm người mà kẻ bắn trúng một phát, người hai phát, riêng có Hùng Hiệu và một người nữa là Vương Hào người ở tỉnh Quảng Đông trạc độ bốn mươi tuổi bắn trúng ba phát thôi, còn Vương Thiếu Phủ trúng sáu phát như ta đã biết.

Qua ngày mùng chín, ba vị chánh chủ khảo đòi ba người trúng tuyển xạ tiển vào võ trường thi về sức lực.

Lệ Minh đường truyền quân khiêng một cao vòng đá nặng qáu trăm cân dể trước diễn võ trường rồi ra lịnh hễ ai rinh nỏi cái vòng ấy lên cao ba thước và đi tới đặng ba bước thì chấm đậu.

Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe tuyên bố dứt lời, liền chạy đến dựng đứng tấm đá ấy lên, hét lên một tiếng rung trời chuyển đất, triển thần lực giở hổng vòng đá lên cao ba thước rồi bước tới bảy tám bước, đoạn để xuống một cách êm ái, sắc mặt không biến đổi, hơi thở vẫn bình thường. Kế đó, Hùng Hiệu cũng xách lên ba thước, bước tới bảy bước mới để xuống, không lộ vẻ mệt nhọc. Rồi đến Vương Hào bước vào lấy tay kéo dựng vòng đá lên, lòn tay qua lỗ vòng , nạt lên một tiếng như sấm nổ, giở hổng lên cao bốn thước,

xách đi trông rất nhẹ nhàng. Hắn bước đi hơn hai chục bước rồi bợ cái vòng ném mạnh lên không trung gần hai trượng. Cái vòng rớt ầm xuống đất lún sâu hơn một thước, khiến thiên hạ đứng xem đều reo to lên:

- Ôi chao! Một sức mạnh phi thường !

Lệ Minh Đường thấy Vương Hào mạnh quá thì thất kinh, sợ h ắn đoạt mất giải khôi nguyên nên vội đứng dậy truyền lịnh

- Thôi, bây giờ các ngươi hãy ra thi võ nghệ đi, nếu ai không có ngựa thì ta cho mượn ngựa ta kia.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe lệnh, liền đến chỗ giá binh khí, rút một cây Phương thiên họa kích bước ra diễn võ trường. Kế có Lý Mãnh dắt ngựa vào, Thiếu Hoa tung mình lên lưng ngựa vung một đường kích trông như phượng múa rồng bay.

Thiếu Hoa vừa múa xong, Hùng Hiệu cũng rút cây đoản côn thót lên ngựa ra sức biểu diễn, thương pháp cũng xuất quỷ nhập thần không kém gì Thiếu Hoa. Sau cùng Vương Hào bước ra , vì không có ngựa nên quân sĩ dắt con Than Tông mã đến cho mượn. Chàng rút cây đại đao bay vùn vụt, ánh đao tỏa ra sáng ngời trông dễ khiếp .

Múa xong, Vương Hào đem đao cắm vào giá rồi bước tới quỳ trước diễn võ trường , Lệ Minh Đường lo sợ Vương Hào chiếm mất chức võ Trạng nguyên, bàn khoát tay nói :

- Đây mới chỉ là một phần trong môn võ nghệ mà thôi.

Rồi Lệ Minh Đường truyền Vương Hào lui ra, đoạn tiếp tục khảo thí võ nghệ ba trăm bảy mươi tám người kia, cứ theo thứ tự trên dưới ghi vào danh sách.

Sau đó Lệ Minh Đường đứng lên tuyên bố :

- Hôm nay ai đã thi đứng theo thể thức thì ngày mai hãy đem giấy bút đến dinh Binh Bộ để khảo thí về thao lược. Nói rồi cùng hai vị phó chủ khảo lên

ngựa ra về.

Sáng hôm sau, Lệ Minh Đường đến dinh Binh bộ ra đề mục cho sĩ tử hành văn.

Khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa nạp quyển, Lệ Minh Đường xem qua thấy thao lược rất tinh thông, nét chữ sắc sảo vô cùng, trong lòng rất khâm phục. Đến khi xem quyển của Vương Hào thì thấy Vương Hào không biết chữ nào hết. Hai vị phó chủ khảo lấy làm tiếc cho Vương Hào, còn Lệ Minh Đường thì mừng lắm, vì chắc thế nào Thiếu Hoa cũng chiếm được Khôi nguyên !

Sau khi ba vị giám quan họp bàn định thứ tự xong liền truyền cho thơ lại yết bảng treo lên. Người ta thấy Vương Thiếu Hoa thứ nhứt, đỗ Võ Trạng Nguyên, Hùng Hiệu thứ nhì, Xích Nam Anh thứ ba, Vương hào thứ tư và sau đó còn chín mươi sáu người thi trúng thể thức.

Lệ Minh Đường đem danh sách vào triều dâng lên vua Thành Tôn và tâu :

- Cuộc khảo thì hôm nay đã xong , xin bệ hạ hãy định ngày ra diễn võ trường để duyệt lại , tuyển lấy Võ Trạng nguyên và phong chức Nguyên soái.

Vua Thành Tôn truyền nội giám thâu danh sách rồi giáng chỉ dạy Binh bộ phóng bảng , định đến ngày mười lăm vua sẽ ngự giá đến võ trường chọn lấy Võ Trạng nguyên.

Lệ Minh Đường lãnh mạng lui ra, lên kiệu trở về phủ.

Sáng hôm sau, những người trúng tuyển rủ nhau đến bái yết Lệ Minh đường, Lệ Minh Đường nghe gia tướng vào báo liền bảo Tố Hoa :

- Chị hãy đến nấp sau tấm bình phong để xem thử có phải Vương Thiếu Phủ là Hoàng Phủ Thiếu Hoa không .

Nói rồi bước ngay ra thính đường cho mời một mình Thiếu Phủ vào trước. Vương Thiếu Phủ được lệnh khép nép bước vào.

Lệ Minh Đường vừa toan đứng dậy để chào hỏi thì chàng tađã quỳ lạy và

thưa :

- Tôi được đại nhơn thương đến, thật cái ơn ấy chẳng biết đến bao giờ mới đền đáp được.

Lệ Minh Đường vộ vàng đỡ dậy và nói :

- Tuy tôi làm đến chức Binh bộ , song tuổi tôi vẫn còn niên thiếu, xin người hãuy lấy lẽ niên huynh mà đối đãi với tôi, tôi mới vui lòng, vậy từ nay về sau xin chớ lạy lục nữa.

Nói rồi Lệ Minh Đường kéo ghế niềm nở mời ngồi, Vương Thiếu Phủ tạ ơn rồi ngồi xuống. Sau khi mời uống cạn ly trà , Lệ Minh Đường nói :

- Thiên tử định đến ngày mười lăm này ngự giá ra thí trường để tuyển chọn chức Trạng Nguyên, tôi có ý mong cho người chiếm bảng vàng, vậy người hãy cố gắng cho lắm mới được nhé !

Vương Thiếu phủ đứng dậy chấp tay xsá một cái và lễ phép thưa :

- Ân sư có lòng thương lo lắng đến thế, tôi nguyện ghi ơn suốt đời.

Lệ Minh Đường nói :

- Xin chớ nên quá khiêm nhượng. Chỉ vì người là bậc tài năng xuất chúng, nên tôi có bổn phận phải lo liệu đó thôi.

Rồi Vương Thiếu Phủ cáo từ lui ra. Lệ Minh Đường bảo gia tướng đem ngựa đến sát bên thềm cho Vương Thiếu Phủ và tiễn đưa chàng ra khỏi phủ.

Khi Lệ Minh Đường trở vào, Tố Hoa hớn hở, nói :

- Người ấy đúng là Hoàng Phủ Thiếu Hoa rồi. Tôi cũng vì người mà thiếu chút nữa đã vùi thân nơi đáy nước. Còn tiểu thơ ra thân giúp ngưiờ như vậy thật phải lẽ lắm.

Lệ Minh Đường thở dài nói :

- Hoàng Phủ Thiếu Hoa đối với em cứ giữ cái lễ thầy trò, thật em xót ruột quá. Nhất định thế nào rồi đây em cũng tâu cùng Thiên Tử phong cho chàng làm chức Nguyên soái, em mới thỏa dạ.

Sáng hôm sau, những người trúng tuyển rủ nhau đến bái yết Lệ Minh đường, Lệ Minh Đường nghe gia tướng vào báo liền bảo Tố Hoa :

- Chị hãy đến nấp sau tấm bình phong để xem thử có phải Vương Thiếu Phủ là Hoàng Phủ Thiếu Hoa không .

Nói rồi bước ngay ra thính đường cho mời một mình Thiếu Phủ vào trước. Vương Thiếu Phủ được lệnh khép nép bước vào.

Lệ Minh Đường vừa toan đứng dậy để chào hỏi thì chàng tađã quỳ lạy và thưa :

- Tôi được đại nhơn thương đến, thật cái ơn ấy chẳng biết đến bao giờ mới đền đáp được.

Lệ Minh Đường vộ vàng đỡ dậy và nói :

- Tuy tôi làm đến chức Binh bộ , song tuổi tôi vẫn còn niên thiếu, xin người hãuy lấy lẽ niên huynh mà đối đãi với tôi, tôi mới vui lòng, vậy từ nay về sau xin chớ lạy lục nữa.

Nói rồi Lệ Minh Đường kéo ghế niềm nở mời ngồi, Vương Thiếu Phủ tạ ơn rồi ngồi xuống. Sau khi mời uống cạn ly trà , Lệ Minh Đường nói :

- Thiên tử định đến ngày mười lăm này ngự giá ra thí trường để tuyển chọn chức Trạng Nguyên, tôi có ý mong cho người chiếm bảng vàng, vậy người hãy cố gắng cho lắm mới được nhé !

Vương Thiếu phủ đứng dậy chấp tay xsá một cái và lễ phép thưa :

- Ân sư có lòng thương lo lắng đến thế, tôi nguyện ghi ơn suốt đời.

Lệ Minh Đường nói :

- Xin chớ nên quá khiêm nhượng. Chỉ vì người là bậc tài năng xuất chúng, nên tôi có bổn phận phải lo liệu đó thôi.

Rồi Vương Thiếu Phủ cáo từ lui ra. Lệ Minh Đường bảo gia tướng đem ngựa đến sát bên thềm cho Vương Thiếu Phủ và tiễn đưa chàng ra khỏi phủ.

Khi Lệ Minh Đường trở vào, Tố Hoa hớn hở, nói :

- Người ấy đúng là Hoàng Phủ Thiếu Hoa rồi. Tôi cũng vì người mà thiếu chút nữa đã vùi thân nơi đáy nước. Còn tiểu thơ ra thân giúp ngưiờ như vậy thật phải lẽ lắm.

Lệ Minh Đường thở dài nói :

- Hoàng Phủ Thiếu Hoa đối với em cứ giữ cái lễ thầy trò, thật em xót ruột quá. Nhất định thế nào rồi đây em cũng tâu cùng Thiên Tử phong cho chàng làm chức Nguyên soái, em mới thỏa dạ.

Tố Hoa nghe nói mừng rỡ vô cùng.

Ngày giờ trôi nhanh, chẳng bao lâu đã đến ngày mười bốn tháng hai. Hôm ấy vừa lối canh hai đã nghe trước cửa thành pháo nổ inh trời để báo tin cho sĩ tử biết phải mang cung tên đến phi trường chuẩn bị cho sẵn sàng. Qua đến canh năm, Lệ Minh Đường đã cùng với hai vị phó chủa khảo là Du Tái Vật và Thượng Nghị Tiên lên kiệu thẳng vào triều quỳ tâu :

- Muôn tâu bệ hạ, hiện giờ những người trúng tuyển đã hiệp nhau đủ mặt tại diễn võ trường, xin thỉnh bệ hạ hãy ngự giá ra để khảo duyệt.

Vua Thành Tôn phán :

- Các khanh cứ đi trước rồi trẫm sẽ đến sau.

Ba người tạo ơn lui ra, lên ngựa thẳng đến võ trường. Giây lát sau, vua Thành Tôn cũng xe giá ra đến. các quan đồng nghinh tiếp vào. Vua ngồi giữa , các quan đứng hầu hai bên.

Lúc ấy, quan tây Đài ngu giá là Doãn Thượng Khanh trông thấy Vương Thiếu Phủ biết ngay là cháu mình, lòng mừng khấp khởi nhưng chẳng dám nhìn.

Sau đó vua Thành Tôn truyền cho sĩ tử cứ theo tiêu chuẩn thi khi trước mà diễn lại cho vua xem.

Quan Chánh tư lãnh lịnh đọc danh sách theo thứ tự kêu ra thi bắn, Vương Thiếu Phủ nghe kêu tên mình trước tiên, liền bước vào quỳ đợi lịnh. Vua

Thành Tôn thấy tướng mạo chàng khôi ngô tuấn tú, biết ngay là một trang tuấn kiệt, vội truyền ra biểu diễn. Vương Thiếu Phủ lắp tên bắn luôn sáu phát đều trúng ngay hồng tâm. Vua Thành Tôn nức tiềng khen rồi quay qua nói với tả hữu Thừa tướng :

- Lệ Quân Ngọc quả có con mắt tinh đời, chọn môn sanh bắn giỏi quá !

Sau đó Hùng Hiệu , Xích Nam Anh và Vương Hàolần lượt ra bắn mỗi người đều trúng đủ ba phát, còn chín mươi sáu người thuộc hạ hạng kia , kẻ trúng hai, người trúng một không ai ránglên được ba phát cả. Qua đến môn thi sức mạnh thì Vương Hào đoạt giải nhứt.

Vua Thành Tôn bèn gọi Vương Hào đến hiểu dụ :

- Sức mạnh của ngươi thật đáng kể, song về nghề bắn và thao lược ngươi không giựt giải quan quân nổi, nên ta muốn lấy Vương Thiếu Phủ làm Trạng nguyên . Tuy vậy Trẫm muốn cho các ngươi được thỏa mãn vậy cho phép các ngươi hãy đấu võ cùng Vương Thiếu Phủ để phân tài cao thấp. trong khi đấu ta cấm không ai được dùng thủ đoạn hiểm ác để hại nhau ; nếu ai giết chết người phải thường mạng, còn đả thương phải bị tội . Các ngươi phải nghe rõ và nên cẩn thận.

Vương Thiếu Phủ nghe vua hiểu dụ dứt lời, liền xung kích xông ra giữa diễn võ trường, nói lớn :

- Tôi phụng mạng thánh chỉ tỉ thí cùng ba vị niên huynh, vậy ai dám đấu xin mời ra đây.

Xích Nam Anh liên vung trường côn giục ngựa xông ra cúi đầu chào Vương Thiếu Phủ và nói :

- Vì chút công danh, tôi xin lãnh giáo vài đường kích, xin niên huynh tha lỗi.

Vương Thiếu Phủ cúi đầu chào lại nói :

- Tôi xin đợi lịnh niên huynh.

Xích Nam Anh múa côn nhắm giữa bụng Vương Thiếu Phủ đâm tới , miệng

nói lớn :

- Xin lỗi niên huynh !

Vương Thiếu Phủ vung khívch đỡ vẹt ra và nói :

- Có can chi !

Rồi hai người đánh vùi với nhau trên hai mươi hiệp chưa phân thắng bại.

Vương Thiếu Phủ nghĩ thầm:

- " Xích Nam Anh sức lực rất tầm thường mà ta không thắng nổi thì sao chống cự với Vương Hào được".

Nghĩ rồi chàng hét lên một tiếng dồn thấm sức vào hai cánh tay múa kích đợ vẹt trường côn của đối phương ra một cái thật mạnh, khiến toàn thân Xích Nam Anh rung động. Xích Nam Anh ráng sức đánh thêm một hiệp rồi nhắm thế cự không nổi quày ngựa chạy dài và quay lại nói:

- Niên huynh quả có tài cao , tôi xin nhường đấy!

Vương Thiếu Phủ nói:

- Xin niên huynh thứ tội cho nhẹ!

Rồi chàng lớn tiếng hỏi:

- Còn ai muốn đấu nữa xin mời ra dây, bằng không tôi sẽ lãnh ấn nguyên soái.

Vương Hào nghe nói hét lớn:

- Còn tôi đây, chớ vội khoe khoang.

Dứt lời, Vương Hào vung đao lên ngựa xông ra chém nhầu Vương Thi&êu Phủ. Vương Thiếu Phủ cũng vung kích đợ vẹt ra đánh vùi vơí Vương Hào, trên hai mươi hiệp chưa phân thắng bại. Tuy vậy người ta thấy Vương Hào càng đánh sức lực càng tăng thêm, còn Vương Thiếu Phủ thì mỗi lúc một thấm mệt, khiến mọi người đứng xem đều nín hơi hồi hộp. Họ bàn luận với nhau:

- Tiếc thay Vương Thiếu Phủ tài bắn tài tình như thế mà phen này phải thua

Vương Hào rồi !

Khi đánh được mươi hiệp, Vương Thiếu Phủ liệu sức đánh không lại Vương Hào bèn đâm bậy một kích quày ngựa dang xa ra và kêu lớn:

- Niên huynh dám lướt sang đây, tôi mới nhượng là bậc anh hùng,

Vương Hào nổi giận hét lớn:

- Ta há lại sợ sao ?

Nói rồi quất ngựa lướt tới. Vương Thiếu Phủ lẹ tay thò vào túi lấy cái Hồng cẩm sách ném lên không trung. Tức thì hào quang tỏa ra sáng rực xẹt xuống ngay đầu Vương Hào.

Vương Hào còn ngơ ngác, chưa biết gì thì bỗng nhiên một sợi dây không biết từ dâu quấn chặt toàn thân, hắn không cựa quậy được, phải lăn nhào xuống ngựa.

Vương Thiếu Phủ lật đật tung mình xuống ngựa chạy đến thâu Hồng Cẩm sách , đỡ Vương Hào dậy và tỏ lời xin lỗi.

- Chỉ vì chút công danh , tôi đã xúc phạm đến hiền huynh, xin hiền huynh miễn chấp.

Vương Hào thẹn đỏ măạt đáp :

- Đó là lẽ tất nhiên !

Vương Thiếu Phủ bước tới quỳ trước mặt vua Thành Tôn đợi lịnh.

Vua Thành Tôn phán hỏi :

- Lúc nãy ngươi dùng cái chi để trói Vương Hào vậy ?

Vương Thiếu Phủ tâu :

- Đó là vật tiên thuật gọi là Hồng cẩm sách.

Vua lại hỏi :

- Chẳng hay bửu bối ấy ngươi tìm được ở đâu vậy ?

Vương Thiếu Phủ tâu :

- Cách đây ba năm vế trước, hạ thần hay tin Hoàng Phủ Nguyên Soáo bị giặc

Phiên bắt được là vì chúng có yêu thuật nên mới tháng nổi. Vì vậy hạ thần kết nghĩa anh em với hùng Hiệu rủ nhau đi tầm tiên học đạo. Hiện nay hạ thần cùng Hùng Hiệu ai cũng có bửu bối nên cam đoan thế nào cũng thắng đặng quân Phiên.

Lệ Minh Đường thấy thế mừng rỡ, liền quỳ tâu :

- Tài cán của Vương Thiếu Phủ thất đáng khen . Hơn nữa , người niên thiếu mà đã có lòng với giang sơn xã tắc, cố công tầm tiên học thuật thấy Vương Hào càng đánh sức lực càng tăng thêm, còn Vương Thiếu Phủ thì mỗi lúc một thấm mệt, khiến mọi người đứng xem đều nín hơi hồi hộp. Họ bàn luận với nhau:

- Tiếc thay Vương Thiếu Phủ tài bắn tài tình như thế mà phen này phải thua Vương Hào rồi !

Khi đánh được mươi hiệp, Vương Thiếu Phủ liệu sức đánh không lại Vương Hào bèn đâm bậy một kích quày ngựa dang xa ra và kêu lớn:

- Niên huynh dám lướt sang đây, tôi mới nhượng là bậc anh hùng,

Vương Hào nổi giận hét lớn:

- Ta há lại sợ sao ?

Nói rồi quất ngựa lướt tới. Vương Thiếu Phủ lẹ tay thò vào túi lấy cái Hồng cẩm sách ném lên không trung. Tức thì hào quang tỏa ra sáng rực xẹt xuống ngay đầu Vương Hào.

Vương Hào còn ngơ ngác, chưa biết gì thì bỗng nhiên một sợi dây không biết từ dâu quấn chặt toàn thân, hắn không cựa quậy được, phải lăn nhào xuống ngựa.

Vương Thiếu Phủ lật đật tung mình xuống ngựa chạy đến thâu Hồng Cẩm sách , đỡ Vương Hào dậy và tỏ lời xin lỗi.

- Chỉ vì chút công danh , tôi đã xúc phạm đến hiền huynh, xin hiền huynh miễn chấp.

Vương Hào thẹn đỏ mặt đáp :

- Đó là lẽ tất nhiên !

Vương Thiếu Phủ bước tới quỳ trước mặt vua Thành Tôn đợi lịnh.

Vua Thành Tôn phán hỏi :

- Lúc nãy ngươi dùng cái chi để trói Vương Hào vậy ?

Vương Thiếu Phủ tâu :

- Đó là vật tiên thuật gọi là Hồng cẩm sách.

Vua lại hỏi :

- Chẳng hay bửu bối ấy ngươi tìm được ở đâu vậy ?

Vương Thiếu Phủ tâu :

- Cách đây ba năm về trước, hạ thần hay tin Hoàng Phủ Nguyên Soáo bị giặc Phiên bắt được là vì chúng có yêu thuật nên mới tháng nổi. Vì vậy hạ thần kết nghĩa anh em với hùng Hiệu rủ nhau đi tầm tiên học đạo. Hiện nay hạ thần cùng Hùng Hiệu ai cũng có bửu bối nên cam đoan thế nào cũng thắng đặng quân Phiên.

Lệ Minh Đường thấy thế mừng rỡ, liền quỳ tâu :

- Tài cán của Vương Thiếu Phủ thất đáng khen . Hơn nữa , người niên thiếu mà đã có lòng với giang sơn xã tắc, cố công tầm tiên học thuật để tiêu diệt giặc đem lại thanh bình cho tổ quốc, xin bệ hạ hãy trọng dụng.

Vua Thành Tôn gật đầu ra vẻ hài lòng , nói :

- Khanh quả có con mắt tinh đời, biết chọn hiền tài, trẫm tin chắc rồi đây sẽ trừ an quân giặc.

Dứt lời, vua Thành Tôn lại gọi Vương Hào đến khuyên nhủ :

- Võ dõng của ngươi thật phi thường , xứng đáng một bậc anh hùng trong thiên hạ, trẫm sẽ trọng dụng.

Vương Hào tạ ơn lui ra. Sau đó vua Thành Tôn truyền cho chín mươi sáu người kia vào thi đủ các môn như khi nãy.

Cuộc thi khảo xong, trời đã xế chiều, vua ngự giá hồi cung, Lệ Minh Đường cũng trở về phủ nói cho Tố Hoa biết rõ Hoàng Phủ Thiếu Hoa có học đặng tiên thuật và chính người đã hóa phép trói Vương Hào hôm nay.

Tố Hoa nghe nói mừng khôn xiết, nàng nói :

- Thế thì hay lắm, chắc thế nào rồi đây chàng cũng cứu được Hoàng Phủ Nguyên soái về triều.

Hôm sau vua Thành Tôn lâm triều, nội giám đem kim bảng treo r a, người ta thấy Vương Thiếu Phủ đỗ Trạng nguyên, Hùng Hiệu đỗ Võ Bảng nhãn, Xích Nam anh đỗ Võ Thám hoa, còn Vương Hào vì không có tài thao lược nên chỉ được chấm đỗ nhị giáp đệ nhất danh Võ Tấn sĩ. Ngoài ra chín mươi sáu người kia thảy đều đỗ Võ Tấn sĩ.

Các quan tân khoa vào bái mạng, vua Thành Tôn phán :

- Cứ theo thường lệ thì các tân khoa được đi du nhai ba ngày, nhưng vì hiện nay quân giặc đang xâm lăng bờ cõi. Trẫm đã giáng chỉ cho quan Tuần phủ Sơn đông sắm sửa chiến thuyền và luyện tập thủy binh đã xong, nên trẫm định đến ngày hai mươi tháng hai này phải cữ binh đi chinh phạt. Các khanh cần phải có ý thức khẩn trương lăám mới được.

Rồi vua Thành Tôn phong cho Vương Thiếu Phủ làm chức Đại Nguyên soái và ban cho cây gươm thượng phương , được phép tiên trảm hậu tấu. Phong cho Hùng Hiệu làm Long nhượng Đại tướng tả Tiên Phong, Xích Nam Anh làm Hổ Phấn Đại tướng hữu Tiên phong. Vương Hào làm Hổ vệ sử, còn chín mươi sáu người kia dều lãnh chức bộ tướng theo giúp sức.

Vua bãi chầu hồi cung, các quan giải tán, Vương Thiếu Phủ ra khỏi triều kêu hết chư tướng lại bảo :

- Bây giờ chúng ta hãy kéo đến bái yết Lương Thừa tướng, đồng thời thăm ân sư chúng ta là Lệ Binh bộ luôn thể.

Chư tướng đều khen phải rồi kéo nhau đến dinh Thừa tướng , Nữ tỳ chạy

vào báo cùng Lương Thừa tướng.

Lương Giám nói :

- Việc này không liên hệ gì đến ta, vậy mi hãy vào tin cho hiền tế ta hay đặng ra tiếp chuyện với họ cũng đủ rồi.

Lúc ấy, Lệ Minh Đường đang ở trong phòng bàn luận cùng Tố Hoa về việc ngày hai mươi tháng hai này cử binh đi đánh giặc Phiên, bỗng thấy nữ tỳ chạy vào bẩm :

- Có quan Đại nguyên soái Chinh Đông là Vương Thiếu Phủ cùng với chư tướng đến xin vào yết kiến.

Lệ Minh Đường nghe nói toan bước ra, Tố Hoa vội gọi giật lại nói :

- Hãy khoan, để tôi lén ra rình xem lại một lần nữa thử có chắc Vương Thiếu Phủ là Hoàng Phủ Thiếu Hoa không ?

Lệ Minh Đường mỉm cười gật đầu, rồi từ từ bước ra phòng khách bảo gia tướng mời một mình Vương Thiếu Phủ vào, còn chư tướng hẹn khi khác sẽ tiếp.

LỜI BÌNH :

- Kẻ có tài mà không kiêu căng, hống hách, biết kính trên nhường dưới, thận trọng trên con đường tiến thủ, thì cái tài ấy mới giúp ích cho nhân quần xã hội. Ngược lại có tài mà ích kỷ hẹp hòi, nông nổi, liều lĩnh thí cái tài ấy đã không làm lợi cho ai mà có khi lại tự hại lấy mình nữa là khác. Thế thì tài đức phải song song mới gọi là kẻ trượng phu quân tử, bằng không sẽ biến thành kẻ tặc tử tiểu nhân.

Trong cuộc so tài để tranh chức Nguyên soái lãnh đạo ba quân, ta th&ây Xích Nam Anh tuy đối với Vương Thiếu Phủ sức lực có phần sút kém, nhưng gã sáng suốt sớm biết mình biết ta, vội nhường bước, quả là thái độ của kẻ trượng phu đáng trọng dụng vậy. Còn Vương Hào hữu dõng vô mưu cậy

mình có sức mạnh , không thấy rộng nhìn xa, hống hách kiêu căng, đến khi bị thua trtí tỏ vẻ hậm hực , quả là con người tầm thường , chỉ có thể dùng trong chức vụ phụ thuộc thôi. Vì vậy, muốn tuyển lựa nhân tài phải có mắt tinh vi, nghĩa là chọn người lãnh đạo ba quân phải đặt mạnh vào trí là chánh yếu, còn dõng phải là phụ thuộc mới được Đành rằng tài mà không có dõng thì trí kia trở thành bạc nhược, nhưng dõng mà không có trí lại càng nguy hại hơn nữa !

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Ba Mươi Chín

Lệ Minh Đường đề nghị chiêu an thảo khấu.
Vương Thiếu Phủ lãnh mạng đi dẹp binh Phiên

Giây phút sau, thấy một mình Vương Thiếu Phủ vào, Lệ Minh Đường đúng dậy tiếp rước, kéo ghế mời chàng ngồi, nhưng Thiếu phủ quỳ lạy thưa :

- Ân sư quá trọng đãi môn sanh như vậy, khiến môn sanh áy náy vô cùng.

Lệ Minh Đường bước tới đỡ dậy, nói :

- Từ nay về sau, xin đừng thủ lễ quá như vầy nữa.

Vương Thiếu Phủ vẫn khư khư đáp :

- Cứ theo cấp bực và lẽ tôn ty thượng hạ thì cần phải theo đúng lễ nghi mới phải, hơn nữa người là ân sư của môn sanh , lẽ nào lại xóa bỏ lễ nghi cho được.

Nói rồi, Thiếu Phủ ngồi xuống ghế cùng Lệ Minh Đường dùng trà trò chuyện hồi lâu, Lệ Minh Đường hỏi thầm :

«Tuy vợ chồng ta chưa cùng nhau chăn chiếu, nhưng hôm nay đã hội hiệp tại đây, cũng nên cùng nhau uống vài chén rượu cho thỏa lòng ta» .

Nghĩ rồi, truyền gia tướng bày tiệc lên. Hai người cùng vào bàn tiệc, rượu được vài tuần, Lệ Minh Đường căn dặn :

- Khi niên huynh ra binh, nhớ hãy nghiêm cấm quân sĩ đừng để cho chúng nhiễu hại bá tánh, và trong lúc nguy cấp cần phải có lòng yêu mến quân sĩ để

chúng mới sẵn lòng hy sinh đem lại chiến thắng được. Sau khi chiến thắng, muốn truy kích địch quân hãy xem xét tình hình cho chín chắn rồi mới tần binh. Việc thưởng phạt phải công bình, đối với hàng binh phải trọng đãi, chớ nên sát hại một cách bừa bãi. Đó là yếu tố thành công của một tướng giỏii ra giữa trận tiền. Xin niên huynh hãy nhớ kỹ.

Vương Thiếu Phủ đứng dậy xin cáo từ :

- Mấy lời vàng ngọc của ân sư, kẻ môn sanh này nguyện khắc cốt ghi tâm

Vương Thiếu Phủ đứng dậy xin cáo từ :

- Môn đồ tửu lượng rất kém cỏi, xin ân sư tha lỗi và xin cáo từ vậy.

Lệ Minh Đường thấy chàng khiêm tốn , lấy làm cảm thương nghĩ thầm : «Không biết đến bao giờ vợ chồng ta mới đặng chăn chiếu cùng nhau. Vậy bữa nay ta quyết cùng chàng uống một bữa cho thật say để tỏ tình luyến ái ».

Nghĩ vậy , Lệ Minh Đường tỏ lời cầm cọng :

- Sao niên huynh lại câu nệ như vậy. Dẫu sao chúng mình đã tương đắc như thế này thì nên ở lại uống vùi một bữa cho thỏa dạ !

Vương Thiếu Phủ buộc lòng phải ngồi nán lại uống mãi cho đến xoàng xoàng say mới cáo từ ra về.

Hôm sau, mới vừa rạng đông, Vương Thiếu Phủ đã mặc áo đội mão vào triều xin ân xá cho Vệ Dõng Đạt.

Khi vào trước kim giai thì chưa thấy Lệ Minh Đường vào Lưu Tiệp đến, Vương Thiếu Phủ trông thấy sắc diện vua Thành Tôn vui vẻ, chàng đánh bạo quỳ tâu :

- Muôn tâu bệ hạ , hạ thần muôn tâu xin một việc, song nếu bệ hạ đừng bắt tội thì hạ thần mới dám trần tấu.

Vua Thành Tôn nói :

- Có việc gì khanh cứ tâu đi, trẫm không bắt tội đâu .

Vương Thiếu Phủ tâu :

- Ngày nọ, khi hạ thần và Hùng Hiệu đến kinh cầu quan, khi đi ngang qua núi Xuy Đài, gặp quan cướp ở đó ra đón đường bị hạ thần đánh tan. Sau đó, tên đầu đảng là Vệ Dõng Đạt xuống giao chiến cùng hạ thần trên hai trăm hiệp vẫn không phân thắng bại. Hắn có ý khâm phục , mời hạ thần lên núi và nói rõ lai lịch cho hạ thần nghe, hạ thần mới biết tên Vệ Dõng Đạt ấy vốn dòng tướng môn tử đệ xuất thân, năm nay mới lên mười bảy tuổi mà trí dõng kiêm toàn. Nguyên trước kia hắn đi ngang qua núi Xuy Đài giết chết tướng giặc ở đó là Hàn Hổ, chúng lâu la bèn tôn Dõng Đạt làm thủ lãnh. Dõng Đạt lại muốn lợi dụng chốn ấy để chiêu tập binh mã, đợi khi triều đình cần dùng sẽ đem binh đánh giặc Phiên lập công. Lúc ấy va biết hạ thần xuống đầu quân nên theo năn nỉ với hạ thần tâu dùm với triều đình xin cho va được lãnh chức tiên phong đem binh dẹp giặc. Hạ thần thấy va có lòng trung thành vì nước nên cứ tình thật tâu bày, mong bệ hạ xá tội.

Vua Thành Tôn nghe dứt lời , nổi giận xung thiên phán :

- Tên giặc Vệ Dõng Đạt ấy trước kia dám cả gan đón đường giết chết Khâm sai, cướp vợ con Hoàng Phủ Kính đem về núi, sau lại đánh phá binh triều bắt Lưu Khuê Bích giam cầm. Bấy lâu nay trẫm căm thù tím ruột, định dẹp yên Phiên tặc rồi sẽ mang binh đến đánh Xuy Đài sơn bắt cho kỳ được Vệ Dõng Đạt và vợ con Hoàng Phủ Khính phân thây ra muôn đoạn mới hả giận. Sao khanh lại tâu xin làm cái gì cái tên trọng phạm ấy ? Trẫm quyết không tha đâu !

Vương Thiếu Phủ cúi đầu và tâu tiếp :

- Muôn tâu bệ hạ , thật tình hạ thần chảng dám tâu dối. Vì trước kia hạ thần lên Xùy Đài sơn có biết rõ mọi việc. Chỉ vì Vệ Dõng Đạt cảm thương nỗi oan tình nên mới cứu vợ con Hoàng Phủ Kính đem về nhận làm mẹ, còn con gái người thì đem về nhận làm chị nuôi , dưỡng sau hậu trại , va thì ở nơi tiền trại , lại nghiêm cấm quân sĩ không cho hỗn tạp. Còn Lưu Quốc cựu tuy

bị bắt song được đối xử tử tế, đợi khi triều đình chiêu an sẽ đưa Lưu Quốc cựu về. Chính hôm ấy hạ thần được tiếp xúc với Lưu Quốc cựu và con Hoàng Phủ Kính nên mới rõ đéâu đuôi mọi việc. Vả lại, con gái của Hoàng Phủ Kính tuy phận liễu bồ mà võ nghệ tinh thông, thao lược kiêm toàn, cũng tình nguyện đi đánh giặc Phiên để cứu thân phụ người về triều. Hạ thần trộm nghĩ : kẻ đã tình nguyện hy sinh cho xã tặc thì bệ hạ cũng nên ân xá cho một phen.

Vương Thiếu Phủ cố tình biện minh, song không thể nào lay chuyển lòng căm thù của vua Thành Tôn được. Người ta thấy sắc mặt vua bỗng biến đổi, hai hàm răng cắn chặt , vua rít lên :

- Thế ra khanh là kẻ đồng đảng với tên giặc Vệ Dõng Đạt ư ? Nếu không , tại sao khanh lại quyết tình tâu xin lắm lời vậy ?

Vương Thiếu Phủ trông thấy sắc giận của vua thì sợ tháo mồ hôi, chân tay run lập cập, vập đầu lạy lia lịa và tâu :

- Chỉ vì hạ thần nghĩ đến việc thêm bạn bớt thù và muốn đi dẹp giặc Phiên chuyến này cho thành công nên mới bạo gan tâu bày. Thật quả hạ thần phạm tử tội !

Vua thấy Vương Thiếu Phủ thất kinh khiếp đảm thì thương hại, mỉm cười phán :

- Đó là trẫm giả ý thử khanh đó thôi. Khanh hãy bình thân, trẫm không bắt tội khanh đâu . Khanh nên biết rằng trẫm đã quyết tâm phá Xuy Đài sơn thành bình địa, nên ngày nào quân giặc Xuy Đài sơn còn đó là trẫm ăn không ngon , ngủ không yên .

Vương Thiếu Phủ thấy thoát khỏi tai họa , lòng mừng Khấp khởi lạy tạ lui ra đứng một bên, càng nghĩ càng khiếp đảm cho hành động liều lĩnh của mình vừa qua .

Khi về quán ngụ, Vương Thiếu Phủ thuật chuyện ấy lại cho Hùng Hiệu nghe

và nói :

- Bây giờ ta chỉ còn có cách là cầu cứu ân sư Lệ Minh Đường nhờ ngưiờ tâu dùm cho thì hoạ may mới được .

Hùng Hiệu nói :

- Không tiện đâu! Việc này ta dã tâu lên bị vua quở trách rồi, nếu bây giờ ta yêu cầu ân sư , không khéo người sẽ cho ta là kẻ tự chuyên , lại càng nguy nữa.

Vương Thiếu Phủ nói:

- Thân mẫu và gia tỷ tôi hiện ở tại đó, dù ân sư có quở mắng tôi thế nào đi nữa, tôi cũng cầu xin người giúp đở cho kỳ được.

Vương Thiếu Phủ nói dứt lời , liền lên ngựa thẳng đến dinh Lệ Binh bộ .

Gia tướng chạy vào phi báo , Lệ Minh Đường truyền mời vào . Trà nước xong , Lệ Minh Đường lên tiếng hỏi:

- Nếu tôi không lầm thì niên huynh có việc chi lo lắng lắm phải không?

Vương Thiếu Phủ nói:

- Ân sư quả rành tâm lý lắm. Thật tình hiện tôi có việc lo âu nên đến đây nhờ ân sư giúp đỡ.

Rồi chàng thuật hết đầu đuôi câu chuyện lại cho Lệ Minh Đường nghe và nói:

- Tôi cũng muốn đánh bạo vào triều tâu xin, nhưng lại bị thánh thượng quở trách, nên chỉ còn cách đến xin ân sư rủ lòng thương đến Vệ Dõng Đạt và vợ con Hoàng Phủ Kính, vì họ là những kẻ hết lòng trung thành vì nước cả.

Lệ Minh Đường nghe qua, thất kinh nói:

- Sao niên huynh lại xem thường vương pháp như vậy! Hơn nữa, niên huynh chỉ là một kẻ tân khoa chứ có phải một vị đại thần trong triều đâu, sao dám liều lĩnh tâu lên như vậy? May mà thánh thượng rộng lòng khoan dung nên mới bị quở trách thôi, nếu không thì chẳng thoát khỏi tội đâu. Vậy từ nay về

sau niên huynh chớ nên liều lĩnh như thế nữa.

Vương Thiếu Phủ nói:

-Chỉ vì tôi thấy Vệ Dõng Đạt và vợ con Hoàng Phủ Kính đều là những kẻ tận trung vì nước và cũng vì lẻ "đồng thinh tương ướng" nên tôi mới mạo hiểm như vậy, nhưng tôi lại quên mình là phận hèn không thể làm nổi cái công việc lớn lao ấy, vậy xin ân sư hãy bảo tấu giùm cho.

Lệ Minh Đường gật đầu, nói:

- Niên huynh an tâm, để mai tôi vào triều sẽ bảo tấu.

Vương Thiếu Phủ nghe nói, lòng mừng vô hạn:

- Ân sư mà châu toàn được việc này, thật ân đức ấy không gì ví nổi .

Lệ Minh Đường mỉm cười:

- Đó chẳng qua là bổn phận đối với bạn hữu cần phải vậy, chớ có ân nghĩa chi đâu.

Vương Thiếu Phủ từ tạ ra về, Lệ Minh Đường lui vào nhà trong, Tố Hoa hỏi:

- Vừa rồi tôi được nghe rõ chuyện ấy, quả thật như vậy, nhưng nếu triều đình cố chấp không chịu ân xá, tiểu thơ biết liệu sao?

- Việc này là việc của phu quân chúng ta , vậy mai đây em quyết tâu bày thế nào cho Thiên Tử chấp thuận , em mới an tâm.

Hôm sau, Lệ Minh Đường dậy sớm lắm, sửa soạn áo mão lên kiệu thẳng đến triều ca; nhưng đến nơi đã thấy Vương Thiếu Phủ chờ ở đó rồi. Kế một lát sau, Lưu Tiệp cùng các quan văn võ cũng lần lượt đến.

Khi Thiên tử lâm triều, Lệ Minh Đường vội vã quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, thần có một việc muốn tâu bày, xin bệ hạ nhậm ngôn.

Vua Thành Tôn nói:

- Trẫm miễn lễ cho khanh, hãy bình thân và tâu bày một cách tự nhiên.

Lệ Minh Đường đứng dậy tâu:

- Bình sanh hạ thần rất ghét bọn cường sơn thảo khấu, nhưng ý theo thiển ý

của hạ thần thì tên tướng giặc Xuy Đài sơn tuy làm nghề cường đạo song chỉ chuyên cướp giựt của phường tham bạo chớ không khi nào nhiễu hại đến dân lành, người ấy lại là một trang thiếu niên hào kiệt vẫn có lòng vì triều đình xã tắc, cho nên khi bắt vợ con Hoàng Phủ Kính và Lưu Quốc cựu đều đem về núi tiếp đãi trọng hậu, chờ khi triều đình giáng chỉ chiêu an thì đem binh dốc lòng dẹp giặc lập công . Hơn nữa, con gái của Hoàng Phủ Kính là Trưởng Hoa cũng là một tay võ nghệ lão thông quyết lòng đánh giặc Phiên để cứu thân phụ trở về. Xin bệ hạ hãy vì quốc gia đại sự , mở lượng hải hà thâu dụng họ cho sung vào quân đội. Hạ thần thiết nghĩ cũng là một điều hay.

Vua Thành Tôn mỉm cười phán:

- Việc này chắc Vương Thiếu Phủ có cậy khanh tâu hộ đây. Trẫm cũng khá khen cho khanh có lòng binh vực học trò, nhưng trẫm không thể nào chấp nhận việc này được.

Vua Thành Tôn đã cảm cái ân sâu của Lệ Minh Đường cứu Thái Hậu khỏi chết, và thấy Lệ Minh Đường thông minh chánh trực, lòng hằng cảm phục trọng đãi hơn cả mọi người. Vì vậy, dù Lệ Minh Đường có tâu điều chi cho vua bất bình, vua vẫn không giận.

Lệ Minh Đường nghe vua phán như vậy, liền quỳ xuống tâu tiếp:

- Muôn tâu bệ hạ, việc này chẳng phải Vương Thiếu Phủ thỉnh cầu hạ thần đâu. Chỉ vì hạ thần biết rõ Vệ Dõng Đạt xưa nay vẫn là người trung nghĩa , còn Hoàng Phủ Kính thì hạ thần cũng quả quyết không khi nào chịu đầu hàng quân giặc. Sở dĩ hôm nay, hạ thần nguyện rỗi tâu là muốn cho họ có cơ hội lập công chuộc tội để khỏi mai một kẻ anh hùng và giang sơn cẩm tú này sẽ có thêm một vây cánh khả dĩ, chứ hạ thần không có ý chi khác. Hơn nữa, từ khi hạ thần ra làm quan đến nay chỉ thề một lòng công bằng, không tham lam lễ vật của ai. Nay không khi nào chịu nghe theo lời thỉnh cầu mà phụ ơn

bệ hạ, xin bệ hạ lượng xét cho.

Vua Thành Tôn cho Lệ Minh Đường đứng dậy rồi vời đến gần trước bệ, dịu giọng hiểu dụ:

- Trẫm thừa hiểu khanh là người cao kiến, nhưng trước khi muốn thi hành việc gì cần phải suy xét cho chu đáo đã. Nguyên trước kia quan Tuần phủ Sơn Đông có dâng sớ về cấp báo rằng Hoàng Phủ Kính đã đầu hàng quân giặc, dẫn giặc về đánh phá Đăng Châu. Còn con gái của Hoàng Phủ Kính trú ngụ Xuy Đài sơn đã lâu mà Vệ Dõng Đạt là tay thiếu niên hào kiệt , làm gì họ không kết duyên với nhau. Nếu nay ta thuận cho chúng đi đánh giặc, may ra Hoàng Phủ Kính một lòng vì nước thì chẳng nói chi, bằng ngược lại thì ta vô tình tạo cho cha , con, rể có cơ hội liên hiệp với nhau tiếp tay với giặc, trong dánh ra, ngoài đánh vô, nguy hiểm biết dường nào! Xét cho cùng thì dù sao Vệ Dõng Đạt cũng đã quen thói lục lâm trung thường bất thiện, dù ta có khoan hồng cho mấy cũng không thể vừa lòng kẻ bất lương , vậy khanh nên suy nghĩ cho chín chắn mới được.

Lệ Minh Đường vẫn một mực tâu:

- Hạ thần thiết nghĩ Hoàng Phủ Kính vốn dòng thi lễ, đời nào vợ con lại chịu để cho hoan ố tiết danh. Còn người con trai họ Hoàng Phủ Kính phải trốn đi như vậy, cốt yếu là bảo tồn kế tự, lại có lòng mong mỏi được dịp tỏ nỗi oan tình. Người con gái mang tiếng vào chốn lục lâm song Vệ Dõng Đạt lại nguyện kết tình thân hữu nên rất hậu đãi và cho nam nữ hữu biệt. Thậm chí đến Lưu Quốc cựu cũng được nuôi dưỡng thanh nhàn, nếu bệ hạ bằng lòng ân xá thì Quốc cựu được về ngay. vậy cứ theo thiển ý của hạ thần thì bệ hạ nên dung nạp con gái Hoàng Phủ Kính và Vệ Dõng Đạt cho theo dẹp giặc, hạ thần dám cam đoan không khi nào họ dám tạo phản đâu. Nếu họ có làm phản , hạ thần xin chịu toàn gia chu lục. Ấy là hạ thần vì nước tiến cử người hiền, không đành để cho người trung lương phải gánh chịu nỗi oán khổ suốt

đời. Xin bệ hạ nhận lời.

Lệ Minh Đường vừa dứt lời thì Lưu Tiệp lật đật bước ra quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, Vì Lệ Minh Đường Binh bộ phân biện rất minh. Nay người đã đem hết toàn gia ra chịu trách nhiệm, vậy bệ hạ cứ việc giáng chỉ chiêu an cho cả bọn đặng lập công chuộc tội, và tiện nhi của hạ thần cũng được hồi triều, thật lưỡng toàn vô cùng.

Vua Thành Tôn gật đầu khen phải rồi truyền cho quan Binh bộ thảo chiếu chiêu an, cho phép Vệ Dõng Đạt được đem hết binh mã của mình lãnh chức Hữu Tiên Phong , còn Xích Nam Anh đổi lại là Hữu Dực quân, Vương Hào là Tả Vệ quân, con gái Hoàng Phủ Kính là Trưởng Hoa Tiểu thơ cho làm Tĩnh quốc Hiếu nữ, theo đại binh dẹp giặc. Đồng thời sai người đi đón rước Lưu Khuê Bích về.

Lúc ấy Lệ Minh Đường nghe nói cho người đi rước Lưu Khuê Bích về thì giận lắm, nói với Lưu Tiệp:

- Quốc trượng nên biết rằng thuở trước lịnh lang lãnh ấn soái đi dẹp giặc mà để cho giặc bắt, thế nào cũng có tội, sao nay Quốc trượng không để cho lịnh lang cùng theo Vệ Dõng Đạt đánh Phiên lập công, ngày sau đắc thắng về triều, tội lỗi đã tiêu tan lại còn được gia phong quan tướng, không hay hơn sao?

Vua Thành Tôn nghe nói liền gọi Lưu Tiệp , phán bảo:

- Lời Lệ Binh bộ nói rất chí lý, Quốc trượng nên nghe theo là phải.

Nói rồi, vua cho triệu Vương Thiếu Phủ vào trước bệ, căn dặn :

- Nay trẫm giao Lư Khuê Bích cho khanh để khanh dìu dắt lập lấy công trạng.

Vương Thiếu Phủ lãnh chỉ lui ra. Kế một lát sau, quan Binh bộ thảo xong tờ chiếu dâng lên, vua truyền đóng ấn rồi giao cho quan chủ sự Hộ bộ là Nhiêu Phong Doanh mang đến Xuy Đài sơn để chiêu dụ Vệ Dõng Đạt.

Sau khi bãi triều, Vương Thiếu Phủ trở về công quán, thuật hết mọi việc chi Hùng Hiệu nghe, Hùng Hiệu mừng rỡ vô cùng, hai người đang chuyện vãn, xảy thấy quân sĩ vào báo:

- Có quan chủ sự họ Nhiêu muốn vào yết kiến dể bàn việc cơ mật.

Vương Thiếu Phủ vội vã bước ra nghinh tiếp vào. Sau khi an tọa, Nhiêu Phong Doanh nói:

- Hôm nay tôi lãnh chỉ ra Xuy Đài sơn để chiêu an, song tôi sợ Vệ Dõng Đạt sanh lòng bất trắc, nên phải đến đây nhờ Nguyên Soái giúp cho.

Vương Thiếu phủ nói:

- Việc này cho tôi bảo tấu, xin đại nhơn hãy an tâm, vì nếu có điều gì xảy ra làm sao tôi tránh khỏi tội hình.

Nhiêu Phong Doanh nói:

- Tôi cũng biết như vậy, nhưng nhờ Nguyên soái hãy đưa thư dến trước, tôi mới an lòng. Vương Thiếu Phủ gật đầu :

- Được rồi, đại nhơn chớ ngại. Tôi sẽ gửi thư trước cho.

Nhiêu Phong Doanh mừng rỡ cáo từ lui về. Vương Thiếu phủ truyền gia tướng thắng ngựa đặng tạ ơn Lệ Minh Đường.

Hôm ấy sau khi bãi chầu, Lệ Minh Đường về phủ, Lương Giám phiền trách :

- Vệ Dõng Đạt vốn là tên lục lâm cường khấu, cớ sau hiền tế lại dám đem tánh mạng toàn gia ra gánh chịu , quyết bảo tấu cho kỳ được là nghĩa gì ? nếu chúng tạo phản thì việc này không phải chơi. Vả lại, Hoàng Phủ Kính và vệ Dõng Đạt nào có phải thân thích chi với hiền tế đâu, sao hiền tế lại đa sự đến thế. Rủi ngày sau có bề gì, cả dòng họ hiền tế bị thác oan mạng thì biết liệu sao ?

Lệ Minh Đường nói :

- Thưa nhạc phụ , tiện tế đã biết chắc chắn Hoàng Phủ Kính và Vệ Dõng Đạt đều là những người trung thành chơn chánh nên mới dám đứng ra đảm

đương bảo cử. Chắc chắn không có xảy ra việc gì đâu, xin nhạc phụ chớ ngại.

Lương Giám lại nói :

- Dầu cho họ không tạo phản đi nữa, cũng không ích lợi gì hiền tế cả. vậy từ nay về sau, hiền tế chớ nên gánh vác việc của người ta như vậy nữa, nguy hiểm lắm.

Lệ Minh Đường vâng lời rồi lui về phòng, Tố Hoa hỏi :

- Bửa nay vào chầu có việc chi mà về nhà Thừa Tướng trách móc dữ vậy ?

Lệ Minh Đường bèn thuật lại mọi việc cho Tố Hoa nghe. Tố Hoa mừng rỡ đàm đạo cùng Lệ Minh Đường một hồi, xảy có nữ tỳ vào báo :

- Bẩm đại nhơn, có quan Nguyên soái Vương Thiếu Phủ xin vào yết kiến.

Lệ Minh Đường vội truyền mở cửa giữa tiếp rước Vương Thiếu Phủ vào. Uống xong chén trà, Vương Thiếu Phủ toan đứng dậy lạy tạ ơn Lệ Minh Đường đã bảo tấu giùm để cứu lấy nhà Hoàng Phủ Kính và Vệ Dõng Đạt, nhưng Lệ Minh Đường đã khoa tay từ chối không cho lạy lục, và căn dặn :

- Nay thánh thượng cho Lưu Bích Khuê cùng đi theo đánh giặc nhưng Nguyên soái chớ nên tin dùng, vì hắn là một đứa lòng gai dạ độc. Nguyên soái hãy báo tin cho Vệ Dõng Đạt biết, cứ bỏ hắn vào tù xa rồi lấy vải bố phủ kín cả bốn mặt, đem theo ra mặt trận , cần nhứt là phải cho hắn ăn uống tử tế, nhưng đừng cho hắn biết rõ việc chi cả.

Vương Thiếu Phủ tỏ vẻ lo ngại, nói :

- Lời ân sư dạy rất phải, nhưng tôi sợ e việc này thấu đến tai Quốc trượng thì chắc lâm trọng tội chớ chẳng phải chơi.

Lệ Minh Đường mìm cười đáp :

- Việc ấy Nguyên soái chớ ngại. Nếu Quốc trượng có nói gì tôi sẽ đứng ra che chở hết.

Vương Thiếu Phủ nói :

- Nếu ân sư có lòng giúp đở tận tình như vậy, tôi xin vâng lời theo.
Rồi Vương Thiếu phủ từ tạ lui về công quán thuật lại cho Hùng Hiệu nghe, đoạn viết thư gởi cho Vệ Dõng Đạt. Trong thơ nói rõ việc triều đình xá tội và phong cho Dõng Đạt làm chức Hữu Tiên phong, dạy đem hết binh mã đến Đăng Châu giúp sức tảo thanh quân giặc, ngoài ra còn dặn phải giam cầm Khuê Bích vào tù xa và đem y theo như Lệ Minh Đường đã dạy.
Thư viết xong, Vương Thiếu Phủ tức tốc sai Lý Mãnh và Đinh Tuyên phi ngựa trực thẳng về Xuy Đài sơn trao cho Vệ Dõng Đạt.

Lới Bình

- Tướng cướp Xuy Đài sơn đả giết chết Khâm sai, làm nghịch mạng triều đình, cướp tù xa, lại còn bắt Lưu Khuê Bích, một vị Quốc cựu, đã lắm phen vua Thành Tôn nổi giận lôi đình muốn đem binh đi đến đạp Xuy Đài sơn thành bình địa mới hả giận. Thế mà hôm nay Lệ Minh Đường dám đứng ra xin ân xá và thu dụng bọn Xùy Đài sơn thì quả thật là một việc không ai làm được, vì quyền hành của vua chúa ai cũng thừa hiểu rằng : nếu làm cho vua trái ý tất nhiên phải bị lụy đến thân.
Thế mà lời rỗi tấu của Lệ Minh Đường thành công, đủ biết uy tín của Lệ Minh Đường đến bực nào rồi ! Cái uy tín ấy chỉ do một chút ơn cứu tử cho mẹ vua. Vua Thành Tôn vốn người hiếu thảo thì Lệ Minh Đường có công cứu tử tất nhiên nói gì vua cũng nghe.
Ở đây, tác giả muốn bcho thấy các vì vua chúa thời trước thường đặt cá nhân mình lên trên quốc gia xã tắc. Kẻ nào đã gây được một chút ân nghĩa trong đám hoàng thân thì dù nói phải hay quấy, vua cũng nghe theo, mặc cho quốc gia hưng vong hay dân tình ta thán cũng không cần đến. Ở đây, may mắn Lệ Minh Đường tâu xin một việc có lợi cho quốc gia ; chứ như có

hại, chắc vua cũng không từ chối.

Vẫn biết chữ hiếu vô cùng yếu trọng đối với phận làm con, nhưng không thể đặt trên quốc gia dân tộc được, vì dầu sao cũng là tình nhà, không thể đem so sánh với Tổ Quốc bao la kia !

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bốn Mươi

Đan Hồng cố sát Nhiêu Phong Doanh
Dõng Đạt ra tay trừ thủ hạ

Chẳng bao lâu đã đến ngày hăm mốt tháng hai, Vương Thiếu Phủ vào triều bái mạng và giã từ Lệ Minh Đường , ra giáo trường tuyển chọn sáu muôn binh mã, làm lễ tế cờ phát pháo bình Phiên.

Chàng giao cho Hùng Hiệu một ngàn binh mã kéo đi trước, còn chàng kéo đại binh đi sau, nhắm Sơn Đông thẳng tiến.

Nhắc qua hai tên dõng sĩ Đinh Tuyên và Lý Mãnh đem thư về đến Xuy Đài sơn dâng cho Vệ Dõng Đạt. Vệ Dõng Đạt mừng lắm, vội sai người ra sau hậu trại mời Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa Tiểu thơ vào.

Khi hai mẹ con Doãn Phu nhơn ra đến nơi, Vệ Dõng Đạt liền trao bức thư cho Phu nhơn xem . Phu nhơn xem qua mừng rỡ nói :

- Ai ngờ đâu Thiên tử có lòng khoan dung đại lộ đến thế ! Người đã xátội , lại còn chiêu an nữa, thật sung sướng cho chúng ta biết bao !

Lý Mãnh và Đinh Tuyên thưa :

- Bẩm không phải Thiên tử có lòng khoan dung đại lộ đến thế đâu.Việc này nhờ có quan Binh bộ Thượng thơ là Lệ Minh Đường hết lòng bảo tấu, cam đoan đem hết tánh mạng toàn gia ra gánh chịu mọi bất trắc về sau nên Thiên tử mới chịu chiêu an.

Doãn Phu nhơn ngạc nhiên hỏi :

- Lệ Minh Đường là ai, tại sao lại hết dạ thi ân cùng ta như vậy ?
Đinh Tuyên và Lý Mãnh đồng thưa :
- Lệ Minh Đường mới mười bảy tuổi mà liên trúng tam nguyên, người đẹp trai đáo để, lại là rể cưng của quan hữu Thừa tướng. Người thông minh chánh trực , thường hay chiêu hiền đãi sĩ. Người còn tinh thôi y lý , mới năm trước đây đã cho thuốc cứu khỏi Thái hậu bệnh nặng gần thác, vì vậy được thăng đến chức Binh bộ Thượng thơ. Thiên tử rất yêu dùng , triều thần đều mến phục.
Mẹ con Doãn Phu nhơn cùng Vệ Dõng Đạt nghe nói cảm mến vô cùng.
Sau đó Vệ Dõng Đạt họp hết tướng sĩ lại, thuật rõ việc triều đình giáng chỉ chiêu an cho mọi người nghe và nói :
- Hôm nay nếu kẻ nào muốn về quê quán, ta sẽ cấp tiền cho về làm vốn buôn bán làm ăn, nếu kẻ nào muốn theo ta đi đánh giặc lập công , hãy nói tên cho ta ghi vào sổ.
Lâu la nghe lịnh mừng rỡ vô cùng , một số xin về làng , và khá đông tình nguyện theo đánh giặc .
Độ năm ngày sau, có quân thám tử chạy vào báo :
-Hiện có quan Khâm sai từ kinh đến, có lẽ sáng mai này sẽ đến đây !
Vệ Dõng Đạt lập tức cho treo đèn kết hoa đặng nghinh tiếp , Đan Hồng thấy vậy sanh lòng ganh ghét, hắn nghị thầm :
- Để mai dây Khân sai đến , ta xuất kỳ bất ý tặng cho hắn một gươm chết tốt, thử xem Đại vương làm cách nào đầu hàng triều đình được. Phải làm như vậy mới tồn tại được căn cứ này, giựt cướp kiếm ăn thế này không sung sướng hơn sao !
Hôm sau, Nhiêu Phong Doanh vừa đến dưới chân núi, đã thấy Vệ Dõng Đạt dắt Vệ Dõng Bưu cùng lâu la xuống nghinh tiếp.
Nhiêu Phong Doanh thấy Vệ Dõng Đạt tướng mạo khôi ngôi, dung nghi

phong nhã , nhưng bọn bộ hạ toàn là những kẻ hung hắng nên trong lòng lo sợ, mỗi bước đi đều đề phòng cẩn thận.

Khi đến tụ nghĩa đường, thấy Doãn Phu nhơn và Trưởng Hoa tiểu thơ đã quỳ ở đó, cúi xưng tội và tiếp thánh chỉ. Nhiêu Phong Doanh xuống ngựa vái chào và nói :

- Xin mời Phu nhơn và Tiểu thơ đứng dậy đặng vào nghe đọc thánh chỉ .

Mẹ con Doãn Phu nhơn đứng dậy lui vào trong khép nép đứng nghe Nhiêu Phong Doanh trịnh trọng dọc . Đọc xong , mọi người đều cúi lạy và tiếp lãnh đem cất. Sau đó, hai mẹ con cáo từ lui vào hậy trại, còn Vệ Dõng Đạt thì truyền thết tiệc khoản đãi.

Vệ Dõng Đạt mới Nhiêu Phong Doanh ngồi giựa bàn tiệc, còn mình và Vệ Dõng Bưu mỗi người ngồi một bên, phía dưới , chư tướng ngồi sắp thành hai dãy dài. Riêng mười tên tướng hầu của Nhiêu Phong Doanh được dọn riêng một bàn.

Khi uống được vài tuần rượu, Nhiêu Phong Doanh đứng dậy xin cáo lui, chư tướng khuyên ép :

- Chẳng mấy khi đại nhơn đến đây, chúng tôi được hân hạnh hầu rượu, xin đại nhơn vị tình uống vùi một bữa cho vui.

Nhiêu Phong Doanh từ chối không được, đành phải ngồi uống thêm. Vệ Dõng Đạt tiếp tục rót rượu mời Nhiêu Phong Doanh . Đan Hồng ngồi phía dưới thì thầm :

- « Bây giờ ta chẳng ra tay còn đợi chừng nào nữa ? ».

Nghĩ rồi, hắn rót một chén rược đày bưng lên đứng trước mặt Nhiêu Phong Doanh nói :

- Tiểu tướng xin kính dâng lên đại nhơn một chén để tỏ lòng ái mộ .

Lúc nãy giờ Nhiêu Phong Doanh thấy Đan Hồng ngồi phía dưới sắc mặt hiện lên đầy sát khí, bây giờ lại thấy thình lình hắn rót rượu bưng đến, nên

trong lòng Phong Doanh nghi ngại, tuy đưa tay tiếp lấy chén rượu, nhưng cố ý đề phòng.

Quả nhiên, khi Đan Hồng vừa đưa chén rượu đến tay Nhiêu Phong Doanh thì y với tay chộp ngực nvà rút ngay đâm ngay giữa bụng. May thay, Nhiêu Phong Doanh tránh kịp, liền xô Đan Hồng ra và tháo chạy .

Đan Hồng liền rượt theo và trợn mắt hét lớn :

- Mi chạy đường trời cũng không khỏi tay ta !

Vệ Dõng Đạt nhanh như chớp tung mình phóng vọt theo đấm một quả vào giữa lưng Đan Hồng . Đan Hồng ngã xuống, Dõng Đạt rút bảo kiếm kết liễu đời hắn lập tức.

Rồi Vệ Dõng Đạt chạy theo nắm tay Phong Doanh kéo lại, thưa :

- Xin đại nhơn chớ sợ, tôi đã giết chết tên nghịch tặc Đan Hồng rồi, xin đđại nhơn hãy trở lại.

Lúc ấy Phong Doanh quá khiếp đả, mặt mày tái mét, tay chân run lẩy bẩy, nói trong hơi thở :

- Tôi .... Tôi phụng mạng triều đình ... đến đây ...mà chẳng biết người ấy là ai... sao lại hành thích tôi ?

Nhiêu Phong Doanh vừa nói vừa riu ríu bước theo Vệ Dõng Đạt trở vào. Vệ Dõng Đạt truyền lâu la đem thây Đan Hồng chôn phía sau núi rồi mời Nhiêu Phong Doanh ngồi xuống ghế, giải thích :

- Chỉ vì Đan Hồng không muốn đầu hàng nên mới toan ám hại đại nhơn. Nó cố làm như vậy để tôi không thể về với triều đình được, phải ởluôn tại đây với nó. Nay tôi đã trừ khử nó rồi, xin đại nhơn chớ lo ngại chi nữa cả .

Lúc bấy giờ Nhiêu Phong Doanh hơi an tâm, nhưng lại nghĩ thầm :

«Dầu cho Vệ Dõng Đạt quyết lòng quy phục, nhưng bộ hạ của hắn hung dữ quá, nếu đêm nay ta ở đây e tánh mạng khó bảo toàn, cần phải mau mau lánh đi chốn khác là hơn ».

Nghĩ rồi Phong Doanh vội vã đứng đậy , nói :

- Tôi biết tướng quân có lòng tốt, nhưng bộ hạ của tướng quân lòng dạ vô chừng, thật khó lường nổi, vậy bây giờ cho tôi từ giã ra về để khỏi phải nhọc lòng tướng quân.

Vệ Dõng Đạt nói :

- Đại nhơn dạy rất phải , tiểu tướng xin vâng mạng.

Vệ Dõng Đạt nói dứt lời, liền sai người vào cho Trưởng Hoa hay và bảo Trưởng Hoa phải viết tờ biểu tạ ơn.

Trưởng Hoa tức tốc thảo ra hai tờ, một tờ cho mình và một tờ cho Doãn Phu nhơn rồi sai người đem ra trao cho NHiêu Phong Doanh .

Vệ Dõng Đạt đem ra rất nhiều vàng bạc tặng cho Nhiêu Phong Doanh và thưởng tất cả những tướng theo hầu người, đoạn cắt bốn tên tiểu tướng để đưa Phong Doanh xuống núi, đồng thời hộ tống đi thẳng về kinh.

Vệ Dõng Đạt tiễn đưa Nhiêu Phong Doanh trở về rồi, liền trở vào truyền chư tướng lo thâu góp của cải và sửa sang hành lý đặng chờ qua ngày tốt sẽ khởi hành.

Qua đến ngày thứ ba , Vệ Dõng Đạt cho dọn tù xa giam cầm Lưu Khuê Bích vào, đoạn sai lâu la đi mời các vị kỳ lão ở quanh núi đến phân phát cho hết những đồ đạc ; rồi mới nổi lửa đốt rụi sơn trại.

Sắp đặt mọi việc xong xuôi, Dõng Đạt dẫn ba ngàn lâu la cùng với mẹ con Doãn Phu nhơn xuống núi, nhắm Sơn Đông thẳng tiến.

Lời bình :

- Đan hồng là một kẻ lục lâm thảo khấu chuyên sống nghề cướp giựt, đời nào lại chịu phục tòng ai ! Sở dĩ Vệ Dõng Đạt chế ngự được hắn và làm cho hắn phải thần phục là vì hắn cảm thấy võ nghệ của hắn bị thua kém xa. Nay Vệ Dõng Đạt về quy thuận triều đình, tuy bề ngoài Đan Hồng chẳng nói ra,

nhưng trong thâm tâm hắn không bằng lòng v ìhắn không thể sống nổi cảnh chim lồng cá chậu, cái cảnh hàng thần lơ láo chẳng khác hổ trong rừng bị cầm tong cũi sắt, thì hành động của Đan Hồng cố sát Nhiêu Phong Doanh không phải là một việc lạ.

Ở Đây ta chỉ bàn qua mưu lược của Vệ Dõng Đạt , ta thấy mục đích của nàng là lợi dụng hoàn cảnh để chiêu tập binh mã đi đdánh xâm lăng cứu thân phụ về để minh oan , nhưng với bọn lục lâm lạu la này liệu có thể điều khiển chúng theo ý muốn mình được không ? Tin chắc rằng Vệ Dõng Đạt chỉ có thể cầm đầu chúng tiếp tục việc chận đường cướp của , chứ chưa chắc đã hướng chúng đánh giặc lập công về với triều đình được.

tại sao ta có thể nói quả quyết như vậy ? Ta thấy Vệ Dõng Đạt điều khiển bọn lâu la tại Xuy Đài sơn bấy lâu nay mà không nắm được tư tưởng của tướng thủ hạ mình. Nay Nhiêu Phong Doanh đại diện cho triều đình đến chiêu an , nếu Nhiêu Phong Doanh không đề phòng tất nhiên Vệ Dõng Đạt không khi nào về với triều đình được . Hơn nữa, Thiếu Hoa đã viết thư tin cho hay trước mà không chuẩn bị đề phòng, để xảy ra việc hành thích, thì thật Vệ Dõng Đạt không phải là người trí sâu sắc vậy .

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bốn Mươi Mốt

Thiếu Phủ Nguyên soái phá yêu thuật, ra oai
Thần Võ Đạo nhơn chịu vô phương, thảm hại

Từ ngày quan Tuần phủ Sơn Đông Bành Như Trạch tiếp thánh chỉ, lão mua ván đóng chiến thuyền và ngày đêm lo luyện tập quân thủy rất tinh thục, chỉ còn chờ đợi đại binh đđến là xuất trận được ngay.

Ngày kia, đại binh của Vương Thiếu Phủ đến nơi, Bành Như Trạch hay tin, vội dẫn hết tướng sĩ ra ngoài thành nghinh tiếp vào nhà công quán, bày tiệc khoản đãi trọng hậu .

Vương Thiếu Phủ hỏi Bành Như Trạch :

- Chẳng hay tình hình Phiên tặc độ này như thế nào ?

Tổng binh Ân Diệu Tiên bước ra cướp lời đáp :

- Trước kia quân số của Phiên tặc rất đông , nhưng qua mấy trận giao đấu với ta, chúng bị giết cũng nhiều, hiện nay chỉ còn khoảng bốn muôn mà thôi. Tuy vậy, Phiên tặc có Thần Võ Đạo nhơn và Ô Tất Khải là hai viên dõng tướng dù có đánh trăm trận cũng chẳng sờn lòng. Chỉ vì mấy tháng nay gặp phải tiết trời giá lạnh, tuyết đông , thuyền bè khó bề lui tới nên chúng rút binh về đóng tại cù lao Sa Môn nằm giữa biển . Chúng chỉ cho một vài cánh quân thỉnh thoảng đến cướp phá một vài nơi thôi. Gần dây chúng hay tin Nguyên soái đến nên im lìm chẳng đến đánh phá nữa. Vậy chẳng hay bây giờ Nguyên soái định chờ chúng đến giao chiến hay bộ binh đến đó giao phhong ?

Vương Thiếu Phủ nói :

- Lâu nay Phiên tặc trông thấy quân ta thường kiêng sợ sóng gió, nên chúng khinh thường, tác oai tác quái không còn biết kiêng nể là gì. vậy nay ta muốn xua binh đến đó đánh một trận cho chúng biết tay.

Bành Như Trạch nói :

- Không nên đâu Nguyên soái ạ. Vì nếu ta độ binh đến đó sẽ bị chúng hóa phép gây sóng gió và hóa lửa đốt thuyền thì nguy tai.

Vương Thiếu Phủ cười gằn :

- Ta tin tưởng vào oai phước của Thánh thượng thì yêu thuật không làm gì nổi ta. Lẽ thường , bao giờ chánh cũng thắng tà.

Lúc ấy Vương Thiếu Phủ trông thấy có mặt Bành Như Trạch nên không tiện hỏi thăm tin tức Hoàng Phủ Kính, chàng chỉ hỏi qua về tình hình địch quân mà thôi.

Tiệc rượu kéo dài đến tối mới mãn, Vương Thiếu Phủ vào phòng an nghỉ rồi sai người tâm phúc đi dọ thám tin tức Hoàng Phủ Kính

Giây lát sau, người ấy về báo :

- Bẩm Nguyên soái , tôi đã dò xét rất đích xác và biết rõ Hoàng Phủ Nguyên soái cùng Tiên phong Vệ Hoán trước kia bị quân Phiên bắt chứ không đầu hàng, cũng không có dẫn quân Phiên về đánh phá Đăng Châu chi hết.

Vương Thiếu Phủ mừng rỡ, liền nói việc ấy cho Hùng Hiệu hay. Hùng Hiệu nói :

- Tôi biết lắm mà. Đời nào Hoàng Phủ Nguyên soái lại chịu đầu hàng quân giặc, đó chẳng qua là lời xàm tấu đó thôi.

Cách vài hôm sau, đạo binh Vệ Dõng Đạt kéo đến. Anh em Vệ Dõng Đạt cùng Trưởng Hoa Tiểu thơ vào bái kiến Nguyên soái. Vương Thiếu Phủ thấy có Bành như Trạch, sợ hắn biết rõ nên không dám nhận, chàng cứ đối đãi

theo lẽ thường, nghĩa là truyền lịnh cho phép lâu la được nhập vào bộ thuộc của Hữu Tiên phong Vệ Dõng Đạt.
Vệ Dõng Đạt quì lạy trước trướng, lãnh ấn Tiên phong , Vương Thiếu Phủ chọn năm trăm quân dũng mãnh cho làm bộ thuộc của Trưởng Hoa Tiểu thơ và lựa một chiến thuyền cho tiểu thơ dùng. Hai con nữ tỳ là Giao Sắc và Cảm Trạch cũng được theo sát ngày đêm hầu hạ .
Thiếu Phủ triệu Tổng binh Ân Diệu Tiên vào dạy:
- Tôi nghe nói có quý quyến ở lại đây, vậy nay có vợ của Hoàng Phủ Nguyên soái là bà Doãn Phu nhơn đến đây, tôi xin cậy tướng quân hãy về bảo cùng quý quyến dọn cho một phòng riêng để phu nhơn ở. Còn việc ăn uống thì phu nhơn đã có nữ tỳ lo liệu.
Ân Diệu Tiên vâng lời lui ra rồi sai gia nhơn đem kiệu đến rước Doãn Phu nhơn . Trước khi lên kiệu, bà ta căn dặn Vệ Dõng Đạt và Trưởng Hoa Tiểu thơ ít lời rồi mới cùng Lữ Trung thẳng đến dinh Tổng binh.
Doãn Phu nhơn được ở một căn phòng khá rộng rãi mát mẻ, bà đưa tiền cho Lữ Trung đi mua hai con nô tỳ về hầu hạ.
Hôm ấy là ngày khởi binh, Vương Thiếu Phủ thảo chiếu sai người về triều báo tin với Thiên tử . Bành Như Trạch cũng bày tiệc tiễn hành.
Sau khi làm lễ tế thần, Vương Thiếu Phủ cấp cho Hùng Hiệu và Vệ Dõng Đạt năm ngàn quân rồi cùng nhau phất cờ nổi trống thẳng tới cù lao Sa Môn.
Khi còn cách cù lao chừng mười dặm, Vương Thiếu Phủ lấy Thiên lý cảnh ra chiếu xem thì thấy thuyền bè của quân Phiên đậu la liệt, liền truyền lịnh ngừng thuyền , lập thủy trãi tại đó.
Nói về Nguyên soái Ô Tất Khải đem quân đi đánh Trung Nguyên nhưng gặp lúc trời đông giá lạnh phải lui binh về tạm đóng tại cù lao Sa Môn, đợi đến mùa Xuân năm ấy tiến quân đến đánh Đăng Châu rồi thuận đường tiêu diệt Nguyên triều, tóm thâu thiên hạ.

Vừa rồi Ô Tất Khải hay tin vua Thành Tôn phong cho Vương Thiếu Phủ chức Nguyên soái dẫn đại binh ra chống cự. Ô Tất Khải không một chút sợ sệt và tin chắc rằng Vương Thiếu Phủ không khi nào dám độ binh vượt biển đến đây cả. Chẳng dè ngày kia có quân thám tử vào báo:

- Vương Thiếu Phủ đã độ binh ra biển, cách đây chừng mười dặm , neo thuyền lập thủy trại rất đông.

Ô Tất Khải nghe qua cười ngất, rồi bằng giọng tự hào y nói với chư tướng .

- Thế thì tên Nguyên soái nước Nguyên đã đến ngày tận số rồi.

Hôm sau, Ô Tất Khải thăng trướng, hỏi chư tướng:

- Hôm nay tướng nào muốn ra trận lập công trước?

Vừa tuyên bố dứt lời đã thấy tướng Tiền Bộ Tiên phong là Sơn Đầu Hổ bước ra lớn tiếng nói:

- Tiểu tướng xin ra trận đầu .

Ô Tất Khải nói:

- Ngươi có đi thì phải cẩn thận nhé!

Sơn Đầu Hổ vâng lịnh dẫn binh xuống chiến thuyền phất cờ gióng trống lướt ra khiêu chiến.

Quân Nguyên trông thấy vội chạy vào báo cho Nguyên soái Vương Thiếu Phủ biết. Vương Thiếu Phủ lập tức nai nịt ra trận, Hùng Hiệu liền cản lại nói:

- Một tên tướng Phiên tiên phong vô danh ấy có đáng là bao mà Nguyên soái phải nhọc lòng xuất chinh? Hãy để cho tiểu tướng ra giết nó cũng đủ rồi.

Vương Thiếu Hoa nói:

- Trận đầu tiên vô cùng quan trọng, nghĩa là phải làm sao cho thắng mới được, nếu không sẽ mất cả nhuệ khí của quân ta.

Hùng Hiệu gật đầu khen phải rồi truyền quân xông tới sát địch quân.

Khi hai đàng giáp mặt nhau, Hùng Hiệu trông thấy tướng Sơn Đầu Hổ tuổi

độ ba mươi , vó người cao lớn, tóc đỏ như son, tay cầm cây phủ to tướng, nặng ước độ tám ngàn cân. Còn Sơn Đầu Hổ thì trông thấy Hùng Hiệu mặt vuông, tai lớn , mình mặc chiến bào, tay cầm đoản thương , sau lưng có cây cờ thêu một hàng chữ màu vàng " Võ Bảng nhãn Long nhưỡng Đại Tướng quân Tiền bộ Tả Tiên phong Hùng" Sơn Đầu Hổ cũng lấy làm lo ngại.

Hùng Hiệu nhìn thẳng vào mặt đối phương , nạt lớn:

- Phiên tặc kia tên họ là chi, Hãy xưng ra để ta còn lấy thủ cấp.

Sơn Đầu Hổ đáp:

- Ta là Phiên trào Ô Nguyên soái trướng hạ Tiên phong Sơn Đầu Hổ đây! Còn ngươi tên chi hãy nói nhanh để ta giúp cho một búa đưa về âm phủ cho rồi.

Hùng Hiệu nói:

- Ta là Hùng Hiệu Tả Tiên phong, phụng mạng Nguyên soái đến tiêu diệt bây đây.

Nói dứt lời , Hùng Hiệu giục thuyền lướt tới, vung thương đâm thẳng vào giữa mặt Sơn Đầu Hổ. Sơn Đầu Hổ cũng cử búa gạt mạnh ra rồi chém bổ vào đầu Hùng Hiệu.

Hùng Hiệu thấy sức búa giang xuống mạnh quá, phải vận toàn lực đỡ ra, trong lòng khen thầm:

" Tên Phiên tặc này mạnh thật".

Sơn Đầu Hổ nạt:

- Ngươi mà cũng dám cả gan đở đường búa của ta sao?

Nói rồi vung búa bỏ tới liên tiếp, khiến Hùng Hiệu phải lúng túng , nhắm bề cữ không lại , bèn quày thuyền bỏ chạy. Sơn Đầu Hổ hét lên như sấm nổ rồi giục thuyền đuổi nà theo.

Hùng Hiệu chờ cho Sơn đầu Hổ đến gần, với tay ra sau lưng rút cây Trăm xà kiếm ném lên không trung và nạt lớn:

- Loài Phiên cẩu, hãy coi bửu bối của ta!

Sơn Đầu Hổ nghe nói bửu bối, trong lòng thất kinh, vội ngước mặt nhìn lên, thấy trên không một đạo hào quang sáng lòe xẹt xuống. Lưỡi kiếm thần bay vụt trên không trung một vòng, xé gió rít lên một tiếng rợn người rồi chém phập xuống khiến Sơn Đầu Hổ không tránh kịp, bị lưỡi kiếm chém đứt làm hai đoạn.

Hùng Hiệu thấy thế liền nhảy qua thuyền địch toan cắt thủ cấp, nhưng binh Phiên đồng hét lên một lượt nhảy tới bao vây Hùng Hiệu ở giữa. Binh Nguyên thấy vậy cũng tràn sang trợ lực cùng Hùng Hiệu đánh nhầu, khiến Phiên binh đánh không lại, lớp chết , lớp té xuống biển không biết bao nhiêu mà kể.

Binh Phiên vội chèo thuyền tháo chạy. Hùng Hiệu thừa thắng đuổi theo đến bốn năm dặm mới thâu binh về, dâng thủ cấp của Sơn Đầu Hổ lên Nguyên soái để lập công.

Vương Thiếu Phủ mừng rỡ nói:

- Tướng quân thắng được trận đầu, tất nhiên đem lại thành công không nhỏ. Thế là quân Phiên sẽ nhụt chí rồi!

Nói rồi, lấy sổ ghi công đầu cho Hùng Hiệu, và truyền mở tiệc khao thưởng tướng sĩ.

Bọn Phiên binh còn sống sót hơ hãi chạy về báo với Nguyên soái Ô Tất Khải:

- Nguy tai rồi Nguyên soái ôi! Sơn Đầu Hổ đã tử trận!

Ô Tất Khải nghe nói, lửa giận phừng gan, nghiến răng nói:

- Giận thay cho tên Hùng Hiệu dám cả gan giết chết một viên thượng tướng của ta. Mai đây thế nào ta cũng phân thây nó ra muôn mảnh để trả thù cho Sơn tướng quân.

Ô Tất Khải nói dứt lời, xảy có một viên đại tướng tên Phú Lợi bước ra thưa:

- Tướng Nguyên đã có pháp thuật như vậy, ta cần phải đi thỉnh quân sư đến trừ khử có mới được.

Ô Tất Khải nói:

- Sá chi tên biểu bối vô danh ấy mà phải làm phiền đến quân sư.

Sáng sớm hôm sau, Ô Tất Khải xuống thuyền lướt ra giữa trận, quân Nguyên chạy vào phi báo. Vương Thiếu Phủ liền xua cả đại đội chiến thuyền ra đối địch.

Ô Tất Khải vừa trông thấy Vương Thiếu Phủ , đã hét như sấm:

- Cẩu đầu, hãy mau mau khai tên họ, để ta còn lấy thủ cấp.

Vương Thiếu Phủ cười gằn đáp:

- Ta đây chính Nguyên trào Võ Trạng nguyên Đại Nguyên soái Vương Thiếu Phủ vâng thánh chỉ đến trừ tuyệt chúng bây.

Ô Tất Khải nạt lớn:

- Đừng nói phách, hãy lãnh giáo đường chùy của ta đây!

Y vừa nói vừa vung chùy đánh bổ tới. Vương Thiếu Phủ vung phương thiên họa kích đỡ vẹt ra rồi hai bên đánh vùi với nhau như cặp rồng vật lộn nhau giữa biển khơi.

Ô Tất Khải nghĩ thầm:

“ Tên tướng Nguyên này quả nhiên lợi hại”.

Ô Tất Khải chuyển hết thần lực, giơ chùy đánh vùng vụt. Hai món binh khí chạm nhau tóe lửa, phát ra những tiếng chát chúa trông ghê gớm.

Lúc hai đàng đang giao chiến , xảy thấy bên Phiên có một tướng xông ra hỏi lớn:

- Có ai dám ra đối địch với Lư Bồ Kiếm đây không?

Vệ Dõng Đạt nghe nói, nổi giận giục thuyền lướt tới nạt:

- Có ta là Hữu Tiên phong Vệ Dõng Đạt sẵn sàng đối địch với mi đây.

Nói rồi vung song đao nhảy ra đánh Lư Bồ Kiếm tới tấp. Lư Bồ Kiếm cũng

cử giáo chống ngăn, nhưng đánh qua mười mấy hiệp, Vệ Dõng Đạt cảm thấy yếu sức đánh không lại, liền quay thuyền bỏ chạy. Lư Bồ Kiếm gầm lên như hổ dữ rồi giục thuyền đuổi theo.

Vệ Dõng Đạt nhanh như chớp , quay lại rút tên bắn trái lại một phát trúng nhằm vai tả. Lư Bồ Kiếm rú lên một tiếng thất thanh té nhào xuống thuyền. Vệ Dõng Đạt nhảy qua giáng cho một đao đứt làm hai đoạn.

Binh Nguyên thừa thắng nhảy qua lấy thủ cấp và chém giết vô số, khiến Phiên binh hoảng hốt quay binh khí đầu hàng. Vệ Dõng Đạt thâu nạp rồi truyền dẫn hàng binh và chiến thuyền địch đem về căn cứ. Còn Ô Tất Khải đánh với Vương Thiếu Phủ đặng ba mươi hiệp thì Ô Tất Khải đã đuối sức , mồ hôi toát ra như tắm. Cây kích của Vương Thiếu Phủ tấn công như vũ bão; lại thấy Lư Bồ Kiếm tử trận trong lòng hơi khiếp đảm nên tay chân Ô Tất Khải lính quýnh , bị Thiếu Phủ đâm nhằm một kích trúng vai, phải tháo chạy không dám ngó lại.

Vương Thiếu phủ xua binh chèo thuyền đuổi theo, chém giết quan Phiên chết vô số. Vương Hào cũng thừa thắng rượt đánh quân Phiên, máu chảy đỏ ngòm mặt nước, lại còn thâu đặng nhiều chiến thuyền của địch nữa.

Khi thấy quân địch đã chạy xa, Vương Thiếu Phủ đánh trống đắc thắng và gióng chiêng thâu binh kéo về trại . Sau khi ghi công cho các tướng sĩ. Vương Thiếu Phủ viết biểu sai người đem về kinh báo tin.

Ô Tất Khải bị thương chạy về lấy thuốc kim thương ra thoa rồi kiểm điểm binh thuyền lại. Thì thấy mất hết hai chiếc thuyền và bốn viên đại tướng, còn quân sĩ hao mất ba ngàn.

Ô Tất Khải nghĩ thầm:

“ Thế giặc mạnh quá, ta cần phải thỉnh quân sư ra trận mới mong thắng được”

Ô Tất Khải vừa suy nghĩ đến đây, bỗng có quân sĩ vào báo :

- Có quân sư đến.

Ô Tất Khải mừng rỡ bước ra nghinh tiếp vào. Thần Võ Đạo nhơn nói:

- Vừa rồi bần đạo hay tin Nguyên soái thất trận nên đến thăm, chẳng hay thế giặc ra sao mà Nguyên soái chịu thảm bại?

Ô Tất Khải liền thuật lại việc thất bại liên tiếp hai trận cho quân sư nghe và nói:

- Tôi xem bọn nnày nó giỏi hơn Hoàng Phủ Kính trước kia nhiều lắm.

Thần Võ Đạo nhơn an ủi:

- Xin Nguyên soái hãy an tâm, để mai đây bần đạo ra trận bắt chúng đem về đây cho Nguyên soái rửa hờn.

Ô tất Khải nói:

- Tôi chỉ mong nhờ ở phép thần thông của quân sư thôi!

Thần Võ Đạo nhơn trút bầu hồ lô lấy ra một hoàn thuốc bỏ vào miệng nhai nhỏ, đắp lên vết thương cho Ô Tất Khải. Chỉ trong chốc lát, chỗ đó lành lại như xưa.

Ô Tất Khải liền ra lịnh cho quân sĩ chuẩn bị sẵn sàng hôm sau sẽ đại chiến.

Quân Phiên nghe nói có Thần Võ Đạo nhơn ra trận sẽ nắm chắc phần thắng trong tay nên mừng rỡ vô cùng trông cho mau sáng để giết chết quân Nguyên phục thù.

Ngày sau quân Phiên thúc trống, phất cờ kéo đại dội chiến thuyền ra trận , la hét vang trời. Vương Thiếu Phủ hay tin vội nói với Hùng Hiệu:

- Hôm nay thế nào Thần Võ đạo nhơn cũng xuất trận chúng ta phải đề phòng lắm mới được.

Hùng Hiệu khen phải rồi cả hai người mang bửu bối theo, kéo đại binh đối địch.

Khi giáp trận, Vương Thiếu Phủ trông thấy bên Phiên có một đạo nhơn mình mặc đạo bào, tay cầm song kiếm, đứng trước mũi thuyền, sau lưng cắm một

cây cờ đề: “Hộ Quốc Quân sư Thần Võ Đạo nhơn” thì biết ngay là người có yêu thuật . Còn Ô Tất Khải vừa trông thấy Vương Thiếu Phủ , nổi giận hét lớn:

- Có tướng nào dám ra bắt Vương Thiếu Phủ cho ta không?

Dứt lời , một tướng Phiên bên tả là Phú Lợi cử đại đao xông ra, phía hữu có Trạch Phong vung họa kích lướy tới. Cả hai đồng thanh hét như sấm:

- Tướng Nguyên nào muốn chết, cứ ra đây đối địch cùng chúng ta.

Vương Hào thấy thế nổi giận, một mình múa đao xốc tới đánh nhầu. Vương Thiếu Phủ truyền quân thúc trống trợ chiến Vương Hào sức mạnh như con cọp vừa mới giao phong được vài hiệp đã thấy Vương Hào hét lên một tiếng vang trời, chém Trạch Phong bay đầu rồi nhảy bổ qua thuyềnn địch . Bao nhiêu quân Phiên thấy thế tán đởm kinh tâm, quăng gươm giáo đầu hàng hết.

Thần Võ Đạo nhơn thấy thế liền niệm thần chú dùng phép ẩn thân cỡi mây lướt tới đánh Vương Hào. Chẳng dè Hùng Hiệu trông thấy, hét lớn:

- Yêu đạo kia , chớ có dùng yêu thuật . Yêu pháp của ngươi không thể che được mắt ta đâu.

Vương Thiếu Phủ cũng trông thấy rõ, bèn lấy Phi diện chùy ném lên không đánh bổ vào người Thần Võ Đạo nhơn , khiến lão ta thất kinh đạp mây bỏ chạy và nghĩ thầm:

“ Lạ thật! Tại sao bọn này lại biết được phép ẩn thân của ta?”.

Vương Thiếu Phủ thấy Thần Võ Đạo nhơn tránh khỏi quả chùy, liền giơ tay chỉ Phu diện chùy nạt lớn:

- Kìa bửu bối, hãy theo đánh chết yêu đạo cho ta !

Tức thì Phi diện chùy nhằm ngay chỗ Thân Võ Đạo nhơn mà bay thẳng tới. Thần Võ Đạo nhơn thất kinh, nhảy vụt xuống thuyền rồi lấy gươm chỉ Vương Thiếu Phủ nạt:

- Mi dám dùng pháp thuật đối địch với ta, tức là tới số rồi!

Nói rồi thò tay vào hồ lô lấy ra một khối kim chuyên niệm chú quăng lên trên không , tỏa ra một làn khói đen nhắm ngay đầu Vương Thiếu Phủ xẹt xuống .

Vương Thiếu Phủ vội vã ném Phi diện chùy lên: Phi diện chùy tỏa ra một đạo hào quang đánh bổ tới vang lên một tiếng như sấm, khiến bao nhiêu kim chuyên của Thần Võ Đạo nhơn đều bị nát tan rơi hết xuống biển .

Vương Thiếu Phủ cười ha hả nói:

- Yêu đạo! Ngươi còn bao nhiêu bửu bối hãy đem ra thi thố hết đi.

Thần Võ Đạo nhơn nghiến răng nói trong căm hận.

- Đừng nói phách, hãy xem đây!

Nói rồi niệm thần chú lâm râm, thổi lên một cái. Thình lình cuồng phong nổi dậy, sóng chuyển ầm ầm, muôn phần nguy hiểm. Các chiến thuyền của quân Nguyên nhào lên lộn xuống như muốn chìm đám ngay vậy. Binh Nguyên kinh hồn , hoảng vía , la khóc om sòm .

Vương Thiếu Phủ vẫn bình tĩnh, lớn tiếng kêu gọi :

- Không sao đâu, ba quân chớ sợ ! Ta sẽ có phép trừ ngay lập tức.

Nói rồi thò tay vào túi lấy Phá lang cảnh chiếu lên, tức thì sóng im gió lặng.

Lúc ấy Xích Nam Anh đang đánh với Phú Lợi , Xích Nam Anh đâm trúng một đao, Phú Lợi chết. Đàng này, Vương Thiếu Phủ truyền cho đại đội chiến thuyền tiến tới đánh nhầu. Quân Phiên cự không nổi, vỡ tan bỏ chạy.

Trong lúc rối loạn, Thần Võ Đạo nhơn chưa kịp dùng phép thì bị Vương Thiếu Phủ quăng Phi diện chùy lên đánh trúng ngang lưng. Đạo nhơn nhào sấp xuống thuyền. Lão bò vào mui, lấy linh đơn ra uống rồi chui ra rút gươm giơ lên trời hô lớn, kêu gọi âm binh đến trợ lực.

Lát sau, thấy mây đen bao phủ mịt trời. Trên mây, vô số âm ma câm binh khió nhắm quân Nguyên đánh bổ xuống , khiên quân Nguyên kinh hồn hoảng vía, la ó om sòm.

Vương Thiếu Phủ trong lòng cũng hơi sợ vì không biết dùng phép gì để phá cho được. Túng thế , chàng phải lấy Phi diện chùy quăng lên. Bỗng nghe một tiếng sấm nổ vang trời, bao nhiêu âm binh đều hình hình giấy trắng rơi lả tả xuống mặt nước, còn mây đen cũng từ từ tiêu tan mất hết.
Binh Nguyên thấy chủ soái mình phá vỡ được yêu pháp, liền hè nhau lắp tên bắn vãi tới làm quân Phiên chết rất nhiều, một số hoảng kinh bỏ chạy .
Vương Thiếu Phủ xua thuyền đuổi theo giết thêm một số nữa mới chịu thâu binh trở lại .
Trận này , binh Nguyên đoạt được ba chiếc đại chiến thuyền , còn binh Phiên đầu hành vô số . Vương Thiếu Phủ về trại ghi công cho tướng sĩ rồi mở tiệc khoản đãi, đồng thời viết biểu sai người về kinh báo tiếp.
Ô Tất Khải bị thảm bại trận này quá đau đớn, trở về lập tức truyền lịnh thâu góp hết lương thực đem xuống thuyền để có xảy nguy biến thì tẩu thoát cho dể.
Thần Võ Đạo nhơn nói:
- Xin Nguyên soái chớ lo sợ, để mai đây bần đạo đem hết tài nă,ng đánh với chúng một trận nữa, thế nào cũng toàn thắng.
Ô Tất Khải thở dài chán nản, nói:
- Bao nhiêu pháp thuật của quân sư đều bị chúng nó phá hết, thế sao quân sư lại dám cả quyết như vậy?
Thần Võ Đạo nhơn nói:
- Chỉ vì trong lúc gấp rút bần đạo chưa sử dụng hết pháp thuật, bần đạo có một lưỡi độc đao vô cùng lợi hại. Nguyên lưỡi đao này gồm thâu các chất độc tạo thành, nên hễ ai bị phạm phải, vừa chảy máu là chết ngay. Xưa nay bần đạo chưa dùng đến, vậy để mai này bần đạo dùng nó, ắt thành công.
Ô Tất Khải vẫn không tin, nói:
- Tuy quân sư hãy còn bửu bối, nhưng trước đây quân ta đã bị hao hớt rất

nhiều, lại vừa rồi thua tiếp mấy trận liền , hiện giờ quân số chỉ còn phân nửa, trái lại binh Nguyên quá đông nên ta càng phải phòng bị trước là hay hơn.
Thần Võ Đạo nhơn nói:
- Nguyên soái trù tính như vậy cũng phải , vật hãy thâu thập lương thảo đem hết xuống thuyền gấp đi, để ta còn có thì giờ lo mưu tính kế.
Ô Tất Khải y lời, truyền quân lo chuyển vận lương thực xuống thuyền, nội ngày hôm ấy là xong. Đoạn cho quân sĩ nghĩ dưỡng sức hai ngày, qua đến ngày thứ ba mới kéo vbinh đi khiêu chiến.
Quân thám tử về phi báo , Vương Thiếu Phủ hội họp các tướng sĩ, nói:
- Quân Phiên bị thảm bại mấy trận liền, quân số bị hao nhiều, hôm nay tuy chúng xuất chiến nữa, nhưng chẳng qua là cố gượng mà thôi, vậy ba quân ráng sức đánh một trận này nữa cho chúng thất điên bát đảo đ ểta hồi trào cho sớm.
Dứt lời chư tướng cùng quân sĩ hô rập lên một lượt :
- Chúng tôi nguyện cố sức tuân theo lời Nguyên soái.
Rồi Vương Thiếu Phủ phất cờ độ binh xông ra. Thần Võ Đạo nhơn trông thấy quân Phiên tinh thần khiếp đảm, còn quân Nguyên dang hăng hái chèo thuyền lướt nhanh như vũ bão thì trong lòng nóng như lửa đốt, liền thúc thủy thủ tấn thuền lướt tới , hét lớn:
- Vương Thiếu Phủ , hôm nay ta quyết một còn một mất với mi đây.
Vương Thiếu Phủ cười, nói:
- Sự thảm bại vừa rồi chưa phải là bài học khôn cho ngươi sao?
Nói rồi vung khích đâm nhầu Thân Võ Đạo nhơn , Thần Võ Đạo nhơn cũng cử đao rước đánh. Đánh được ba mươi hiệp, Thân Võ Đạo nhơn cự không lại bèn quày thuyền bỏ chạy, Vương Thiếu Phủ giục thuyền đuổi theo; Ô Tất Khải thấy thế liền lướt thuyền tới ngăn lại đối địch;
Nhờ vậy, Thần Võ Đạo nhơn rãnh tay rút độc kiếm ra nạt lớn:

- Vương Thiếu Phủ , hãy xem độc kiếm của ta giết chết mi đây!
Vương Thiếu phủ vừa nghe kêu, ngước mắt ngó lên không trung thì thấy một vùng mây đen cuồn cuộn, rồi từ trong đám mây phát ra một luồng sáng mang lưỡi kiếm nhắm ngay đâu Vương Thiếu Phủ đâm bổ xuống.
Nhanh như chớp, Vương Thiếu Phủ lấy Phi diện chùy nám lên phát ra tiếng nổ vang trời, độc kiếm bị đánh rơi ngay xuống biển.
Vương Thiếu phủ nhìn Thần Võ Đạo nhơn , cười khẩy nói:
- Thế nào? Ngươi còn bửu bối gì hãy đem ra hết thử xem?
Thần Võ Đạo nhơn giận quá, gầm lên như hổ dữ:
- Vương Thiếu Phủ , hôm nay người phá mất bửu bối của ta , ta quyết thề không đội trời chung với ngươi.
Lúc ấy, Hùng Hiệu trông thấy Thần Võ Đạo nhơn không đề phòng, liền phóng Trảm xà kiếm lên chém Thần Võ Đạo nhơn một phát trúng nhằm vai tả, máu phun vọt ra. Lão rú lên một tiếng rồi chun tuốt vô mui thuyền, lấy thuốc ra băng bó.
Hùng Hiệu thừa thế xua thuyền đến đánh tới tấp, khiến binh Phiên chết vô số, hỏng kinh quày thuyền rong chạy. Vương Thiếu Phủ phất còn thúc thuyền đuổi rà theo.
Quân Nguyên truy kích suốt một đêm, sáng ngày sau đã đuổi khỏi cù lao Sa Môn một đỗi thật xa mới thâu binh trở lại.
Lần này đoạt được hai chiến thuyền, còn binh Phiên chạy đến khi trông thấy đối phương không theo nữa mới dừng lại thả neo kết thénh thủy trại.
Thần Võ Đạo nhơn nói:
- Đêm nay bần đạo sẽ đem mười chiến thuyền đến trước trại quân Nguyên rồi dùng phép đốt tan các chiến thuyền chúng nó thì mới mong thắng nổi.
Ô Tất Khải đang thất vọng , nghe Thần Võ Đạo nhơn tính kế vậy, mừng rỡ vô cùng, liền tuyển chọn mười chiếc chiến thuyền chắc chắn giao cho Thần

Võ Đạo nhơn.
Lão đợi đến canh hai, lặng lẽ cho thuyền lướt tới gần trại Nguyên toan cướp lén, nhưng thủy trại của Vương Thiếu Phủ canh phòng rất nghiêm nhặt. Không một giờ phút nào mà không có tiểu thuyền đi tuần tiễu xung quanh, nên khi thuyền của Thần Võ Đạo nhơn vừa đến, quân tuần tiễu đã hay được chạy về phi báo:
- Hiện có mười chiếc thuyền của Phiên tặc lén đến toan cướp trại.
Vương Thiếu Phủ liền lấy bạc thưởng cho tên quân ấy, rồi họp hết tướng sĩ tuyên bố:
- Ban ngày quân Phiên đánh thua ta, nên ban đêm chúng lén đến cướp trại ta đó, vậy trong đêm tối ta chớ nên giao chiến chỉ dùng tên bắn chúng mà thôi.
Quân sĩ vâng lịnh trương cung tên ra chực sẵn. Giây phút sau chiến thuyền quân Phiên đến. Quân Nguyên hô lên một tiềng rồi cùng bắn ra như mưa, làm cho chiến thuyền của Phiên không tài nào đến gần được.
Thần Võ Đạo nhơn lâm râm niệm chú rồi lấy gương chỉ qua hướng tây, tức thì lửa trên không ào tới rần rần, đốt cháy hết ba chiếc thuyền của quân Nguyên. Quân Nguyên thất kinh la lên:
- Hãy mau mau cắt đứt hết dây neo tẩu thoát , kẻo lửa cháy lan chết hết bây giờ.
Vương Thiếu Phủ khoa tay la lớn:
- Đừng sợ, đừng sợ! Ta có phép trừ ngay bây giờ.
Vừa trấn an quân sĩ, Vương Thiếu Phủ vừa lấy Phá làng cảnh ra chiếu lên. Chỉ một khắc sau, ngọn lửa tiêu tan mất hết. Thần Võ Đạo nhơn cảm thấy vô cùng bối rối chưa biết liệu sao, xảy thấy Vương Thiếu Phủ quăng tiếp Phi diện chùy lên đánh trúng nhằm lưng Thần Võ Đạo nhơn . Lão hộc máu nhào vào khoang thuyền, phải ráng hết sức mới thò tay vào hồ lô lấy được linh đơn ra uống.

Ở ngoài, quân Phiên bị trúng tên chết không biết bao nhiêu mà kể. Đám tân binh lật đật, chèo thuyền chạy riết về.

Về đến nơi, Thần Võ Đạo nhơn nhìn Ô Tất Khải thở dài, nói:

- Ta không ngờ Vương Thiếu Phủ pháp thuật cao cường đến thế! Bao nhiêu pháp thuật của ta bị nó phá hết rồi. Ôi thôi! Ngày nay thế cùng lực tận, biết liệu sao đây!

Ô tất Khải cũng than dài:

- Nay quân sư đã bị trọng thương thì hãy lo tịnh dưỡng cho lành mạnh rồi chúng ta sẽ toan liệu kế khác.

Thần Võ Đạo nhơn hổ thẹn trăm bề, cực chẳng đã phải lei lên giường nằm nghỉ.

Độ một lát sau, bỗng nghe quân Phiên chạy vào phi báo:

- Vương Thiêéu Phủ phân ra ba đạo chiến thuyền đến vây đánh quân ta.

Ô Tất Khải và Thần Vọ Đạo nhơn nghe qua như sét đánh bên tai, vội vã phân binh ra chống cự.

Ô tất Khải vừ a xông ra đã gặp Vương Hào, một tướng Nguyên sức mạnh hơn cọp nên giao phong chưa đầy ba mươi hiệp đã bị Vương Hào chém nhằm vai, thương tích khá nặng phải chui trốn vào thuyền rồi hối quân chèo thuyền tháo chạy.

Vương Thiếu Phủ thúc quân đuổi theo đoạt thêm ba chiếc thuyền nữa và chém giết quân Phiên hằng hà sa số.

Ô Tất Khải bị thua một đêm mà hai trận nên tay chân bủn rủn,; không còn một chút nhuệ khí chiến đấu nữa, liền kiểm điểm tàn bin thấy còn lối một muôn, bèn dắt nhau trốn trong một cửa biển gọi lazé Sư Tử khẩu.

Vương Thiếu Phủ truyền lịnh đóng thủy trại cách Sư Tử khẩu độ vài dặm rồi sai tướng đi khiêu chiến liên tiếp trong ba ngày. Ô Tất Khải không dám ra đối địch , cứ ở trong đốc binh cố thủ mãi.

Vương Thiếu Phủ nói với chư tướng:

- Ta sem Sư Tử khẩu này vô cùng hiểm trở, thuyền bè khó bề qua lại, vậy các ngươi phải đề phòng cẩn thận, kẻo đêm khuya chúng lén đến cướp trại đấy.

Nói rồi phân công cho tả hữu Tiên Phong cùng tả hữu Dực quan lãnh mười chiếc chiến thuyền ngày đêm tuần phòng nghiêm nhặt.

Còn quân Phiên vào đặng cửa Sư Tử khẩu rồi, cứ lo cố thủ cẩn mật đã gần nửa tháng trời mà không dám ra. Một hôm Vệ Dõng Đạt chèo thuyền đi tuần, bỗng thấy xa xa có một chiếc thuyền buôn trương buồm chạy như bay.

Vệ Dõng Đạt truyền lịnh:

- Lâu nay giặc Phiên đến đánh phá Sơn Đông ai mà không hay biết, tại sao đêm hôm tăm tối lại có thuyền buôn nào dám léo hánh đến đây? Đây chắc là thuyền của Phiên nô giả thuyền buôn đi dọ thám. Quân sĩ hãy mau mau bắt lại cho ta!

Nói rồi phất cờ nổi trống ra hiệu cho ba quân bao vây chận thuyền buôn ấy lại.

Lời bình :

Hơn mấy ngàn năm, người Trung Hoa vẫn luôn luôn nặng về tư tưởng thần thoại. Trong các bộ truyện của họ , hầu hết những cuộc chiến tranh đều lồng vào những câu chuyện thần tiên, phép tắc nhiệm mầu ; thậm chí Tái Sanh Duyên là một bộ truyện nặng về tình ái, thế mà tư tưởng thần thoại vẫn còn với tánh cách nặng nề.

Mặc khác, nước Trung Hoa là nơi sớm có các giáo lý về thần quyền, làm cho tư tưởng dân chúng bị tiêm nhiễm, tưởng tượng ra lắm chuyện lạ lùng. Tuy vậy, chúng ta không khỏi kính phục óc tưởng tượng của họ. Vì đã là một nguồn tư tưởng , phát sinh trong giáo hệ , bao giờ cũng có tính chất tìm tòi

những bí hiểm của vũ trụ. Cho đến ngày nay, tuy khoa học đã tiến bộ , thuyết thần quyền của họ vẫn chưa hoàn toàn bị đánh bại ra ngoài tư tưởng. Thời xưa, đối với xã hội loài người , ngoài lớp phàm tục còn có giới người gọi là siêu nhân, từ bõ mọi xâu xé cạnh tranh với xã hội , tím một cuộc sống cao đẹp hơn, khám phá mọi huyền cơ vũ trụ, để đưa mình đến chỗ bật diệt. Đó là nguyện vọng của lớp người thời ấy.

Khoa học ngày nay đi đến chỗ tối tân, chỉ dùng một chútnguyên tử lực cũng có thể phá vỡ cả một thành phố, giết hằng mấy triệu người. Như vậy thì bửu bối thời xưa vung một túi phép lên , hóa thành lửa, đốt muôn binh ngàn tướng, không thể gọi là vô lý được. Cho nên tư ttưởng loài người cách nhau hằng mấy thế kỷ vẫn còn gạn gũi nhau.

Chỉ có đei-éu, đọc ở tiểu thuyết Trung Hoa, chúng ta thấy phần nhiều các giới tiên thần đã lánh cõi trần tục rồi lại dùng trần tục làm chỗ chiến trường, để đua tài đọ sức, giết hại sinh lminh vô tội, thì quả là tư tưởng của lớp siêu nhân ấy chưa thoát khỏi mùi trần .

Tuy là sản phẩm tưởng tượng của tác giả, song làm cho người đọc phải bùi ngùi , khi lớp người xa trần tục lại dem cái tài năng mình trở vgề phá rối trần tục.

Hỡi các siêu nhân ! Các người đã kinh trần tục thì hãy trả trần tục cho người trần, cho những kẻ mà các ngươi gọi là lạc hậu.

Ngày nay, nhiều người tự cho mình là văn minh tiến bộ , nhưng bởi những văn minh tiến bộ của hộ giày xéo , giết hại những dân tộc lạc hậu. Như thế khác nào giới thần tiên thuở xưa , đem phép thuật xuống cõi trần giết lẫn nhau, làm cho dân chúng vô tội xương phủ thành núi, máu chảy thành sông chỉ để biểu diễn cái úy hùng của họ mà thôi

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bốn Mươi Hai

Đem mật thư, Trần Trại Bảo bị bắt.
Bước đường cùng, Ô Tất Khải mạng vong.

Khi Vệ Dõng Đạt ra lệnh bao vây thì chiếc thuyền buôn ấy trương thêm một buồm nữa tháo chạy, lập tức bốn chiếc chiến thuyền mở hết tốc lực đuổi theo, chỉ trong nháy mắt đã theo kịp Vệ Dõng Đạt nạt lớn :

- Đây quả là thuyền của quân giặc, hãy bắt nó lại cho ta.

Bỗng nghe bên chiếc thuyền buôn đáp lại trong tiếng khiếp đãm :

- Không phải đâu ! Thuyền chúng tôi chính là thuyền buôn có giấy thông hành đầy đủ, xin hãy xét kỹ và tha cho.

Rồi các thủy thủ trong thuyền buôn đều buông mái chèo quì hết xuống khoang thuyền. Vệ Dõng Đạt liền cho thuyền cặp bến sát lại, tung mình nhảy qau kiểm soát, thấy cả thảy lối sáu mươi hành khách, ai nấy đều quì lạy lia lịa.

Vệ Dõng Đạt quát hỏi :

- Các ngươi là người xứ nào , chở hàng hoá gì và đi bán nơi đâu ? Có tổng số bao nhiêu hành khách, bao nhiêu thủy thủ , hãy khai mau !

Một người trong bọn đứng lên nói :

- Tất cả chúng tôi đây đều là thủy thủ đi làm mướn cả, chỉ có một mình ông chủ thuyền mua thuốc đem qua nước Phiên bán mà thôi.

Vệ Dõng Đạt nhìn quanh một vòng , hỏi lớn :

- Người nào là chủ thuyền ?

Hỏi vừa dứt lời, xảy thấy một người tuổi trạc độ năm mươi, bước tới trước mặt Vệ Dõng Đạt lạy lạy và thưa :

- Tôi là Trần Trại Bảo , chuyên nghề mua hàng hóa chở đi bán các nước đã hơn hai mươi năm nay, quê tôi ở Bắc Ninh, hiện có giấy thông hành do quan cấp phát, xin tướng quân khám xét và tha cho.

Vệ Dõng Đạt nhìn người ấy từ đầu đến chân có vẻ dò xét, rồi nói :

- Ngươi bảo ngươi đã đi buôn bán các nước từ hai mươi năm nay, lẽ nào ngươi lại không biết trong ba năm rồi quân Phiên đem lòng phản trắc, hiện đôi bên đang giao chiến sao ? Hơn nữa, đêm hôm tăm tối như vầy mà ngươi vượt thuyền đến nơi trận địa thì chắc là có duyên cớ chi đây chớ chẳng không !

Trần Trại Bảo kiếm lời nói quanh :

- Chỉ vì tôi đã hay tin quân ta đánh tan hết quân Phiên nên mới dám đi .

Vệ Dõng Đạt gật đầu bảo :

- Được rồi, ngươi hãy trình giấy thông hành cho ta xem nào !

Trần Trại Bảo lật đật chạy vào mui lấy giấy thông hành và hoá đơn đem ra dâng trình cho Vệ Dõng Đạt . Vệ Dõng Đạt tiếp lấy xem qua thấy trong hóa đơn biên toàn những vị thuốc xấu rẻ tiền, cả thảy lối ngàn lượng bạc , còn giấy thông hành thì đóng dấu của Nguyên thành hầu Lưu Tiệp.

Vệ Dõng Đạt có ý nghi ngờ, hỏi :

- Sao ngươi không xin giấy của quan địa phương , lại đến xin giấy của Nguyên thành hầu ?

Trần Trại Bảo đáp :

- Chỉ vì quan địa phương ăn tiền nhiều quá, nên tôi mới xin giấy của Nguyên thành hầu . Vả lại, tôi có một người thân thích hầu hạ Nguyên thành hầu nên tôi nhờ người ấy xin giùm.

Vệ Dõng Đạt lắc đầu :

- Ngươi nói phi lý lắm ! Ta xem số hàng trong thuyền này bổn lợi lối ngàn lượng bạc thì làm sao số lời đủ để trả tiền mướn thuyền và thủy thủ này. Rõ ràng ngươi là quân của giặc sai đi dọ thám.

Vệ Dõng Đạt nói vừa dứt lời, bèn truyền quân trói hết rồi giải cả người lẫn thuyền đem về nạp cho Vương Thiếu Phủ.

Thuật lại khi Vương Thiếu Phủ lãnh ấn Nguyên soái kéo binh ra thì Nhiêu Phong Doanh cũng lãnh thánh chỉ đến Xuy Đài sơn chiêu an, nhưng khi Nhiêu Phong Doanh về không có thư tín chi về Lưu Khuê Bích cả, nên Lưu Tiệp trong lòng nghi ngại, vội sai người ra Đăng Châu để dò nghe tin tức.

Người ấy về bảo :

- Lưu Quốc cựu bị giam vào tù xa bịt kín lại và khiêng theo đoàn quân.

Lưu Tiệp lại thấy thư của Vương Thiếu Phủ gởi về triều nói là trọng dụng thì trong lòng nóng như lửa đốt.

Lúc ấy có người môn sanh tâm phúc của Lưu Tiệp nói :

- Tôi thấy Vương Thiếu Phủ hiệu là Tùng Hoa , nếu bỏ chữ Tùng thì còn lại là Vương Thiếu Hoa . Tôi chắc nó là con cuả Hoàng Phủ Kính đấy, vì chữ Hoàng bỏ bớt chữ Bạch trên đầu thành chữ Vương. Hơn nữa Hoàng Phủ Kính sở trường cây kích, mà Vương Thiếu Phủ cũng thiện nghệ cây kích , thì rõ Hoàng Phủ Thiếu Hoa đã thay tên đổi họ rồi dến đầu quân đây. Còn Vệ Dõng Đạt kia cũng chắc là con của Tiên phong Vệ Hoán đó, vì lúc ở tại Xuy Đài sơn hắn cứ lo chiêu tập binh mã mong đi đánh Phiên, lại đối xử tử tế với vợ con Hoàng Phủ Kính nữa. Thế thì cả bọn chúng đều là kẻ đại thù

của quốc trượng , nếu sau này chúng thắng trận hồi trào, làm gì cũng trả thù của Quốc trượng , chớ chẳng không.

Lúc bấy giờ Lưu Tiệp mới tỉnh ngộ trong lòng vừa giận dữ vừa sợ hãi. Lưu Tiệp nghĩ thầm :

« Vương Thiếu Phủ đánh Phiên đến nay đã mấy lần báo tiệp về triều, thế nào rồi đây nước Phiên cũng phải đầu hàng, lúc ấy Hoàng Phủ Kính được hồi trào , ta khó mà bảo toàn tánh mạng . Chi bằng bây giờ ta viết một phong thư gởi cho Ô Tất Khải nói rằng vua Thành Tôn trẻ tuổi và nhu nhược, lại hay tin dùng phường gian nịnh, cần phải nhờ Phiên quốc phản thống mới xong. Ta cũng cần phải cho Khải biết Vương Thiếu Phủ là con Hoàng Phủ Kính và Vệ Dõng Đạt là con Vệ Hoán để bảo Ô Tất Khải phải đem Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán ra tại mũi thuyền , đồng thời nấu một vạc dầu để sẵn bên , tất nhiên bọn Vương Thiếu Phủ phải vì tình cha mà qui phục. Còn như chúng quyết không đầu hàng thì phải đem Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán ra lóc từng miếng thịt làm cho chúng đứt ruột đau lòng, không thể chiến đấu được nữa. Quân Phiên sẽ thừa thế đánh cho một trận , thế nào cũng giết hết chúng. Hễ khi quân Phiên toàn thắng rồi, ta sẽ cử một người tâm phúc làm Nguyên soái ra đánh với quân Phiân rồi giả thua chạy về, dẫn đường cho quân Phiên tiến thẳng đến kinh thành , ta sẽ làm nội ứng mở cửa thành rước vào giết vua để lên ngôi cửu ngũ. Được như vậy ta mới hưởng vinh hoa suốt đời, khỏi lo chi tai họa.

Lưu Tiệp nghĩ rồi vội viết một phong thư , tức tốc đi mướn thuyền , mua trên một ngàn lượng bạc thuốc chở trên thuyền để giả làm thuyền buôn.

Đoạn kêu một người lái buôn lâu năm tên Trần Trại Bảo đến dặn :

- Ngươi hãy mang mật thư này qua Đăng Châu. Khi đi đường biển, hễ ngươi gạp quân Phiên thì ngươi cứ giao bức thư này cho chúng nó, bảo hãy đem về trao cho Nguyên soái Ô Tất Khải. Ngươi hãy hết lòng cùng ta rồi sau này về

đây, bao nhiêu tiền bán thuốc được ta sẽ cho ngươi hết. Đây, ta cấp cho ngươi tờ thông hành để có quan quân tra xét thì ngươi trình cho họ xem.
Trần Trại Bảo không biết đó là bức phản thư, hắn lại tham lam tiền bạc nên lãnh mạng ngay. Chẳng dè khi đến nơi thì quân Phiên đã lui vào Sư Tử khẩu cả, nên Trại Bảo bị Vệ Dõng Đạt bắt được và đem nộp cho Vương Thiếu Phủ .
Vương Thiếu Phủ có ý nghi ngờ, lập tức truyền quân sĩ xét hết trong mình cả bọn xem có vật chi nữa không, nhưng vẫn không tìm thấy gì hết.... Vương Thiếu Phủ lại sai Hùng Hiệu và Xích Nam Anh khám xét dưới thuyền buôn, nhưng hai người lục soát mãi không tìm thấy vật chi đáng khả nghi cả.
Vương Thiếu Phủ nhìn thẳng vào mặt Trần Trại Bảo, quát hỏi :
- Ta xem tất cả hàng hóa của ngươi độ non một ngàn lượng, thử hỏi tiền lời đâu để đủ trả cho thủy thủ và số tiền mướn chiếc thuyền to tát như vầy ? Ta quả quyết ngươi là kẻ dọ thám chớ không phải lái buôn. Hơn nữa, ngươi lại không lãnh thông hành của quan địa phương , lại đến kinh xin thông hành của Nguyên thành hầu, đáng nghi lắm . Vậy
sự thật thế nào ngươi cứ khai ngay ra, bằng không ta sẽ truyền quân tra tấn.
Nói dứt lời, liền truyền quân sĩ đem đồ hình cụ đến. Quân sĩ vâng lịnh đem xiềng xích kềm búa đến bỏ rổn rảng, khiến Trần Trại Bảo thất vía kinh hồn, vội vã nói :
- Bẩm Nguyên soái, chúng tôi đều là kẻ lương thiện biết gì đâu mà khai ?
Vương Thiếu Phủ hùng hổ nạt :
- Ngươi quả là đứa lớn gan ! Quân sĩ đâu, hãy căng nọc nó tra khảo một hồi xem nó có khai không cho biết.
Quân sĩ liền ốp lại dè Trần Trại Bảo xuống cột căng nọc nó tra khảo một hồi xem nó có khai không cho biết.
Quân sĩ liền ốp lại dè Trần Trại Bảo xuống cột căng ra đánh một hồi chết

giấc rồi lấy nước phun vào mặt cho tỉnh dậy.

Lát sau Trần Trại Bảo tỉnh dậy, năn nỉ nói :

- Xin Nguyên soái nới tay, để tôi thú thiệt.

Vương Thiếu Phủ truyền quân tháo dây ra, Trần Trại Bảo nói :

- Việc này do Lưu Quốc trượng bày ra, người sai tôi mang mật thư đến cho Phiên tướng Ô Tất Khải, để rồi người sẽ cho một ngàn lượng bạc tiền bán thuốc này. Chỉ vì tôi quá ham tiền nên nghe lời, xin Nguyên soái lượng thứ bao dung.

Vương Thiếu Phủ nghe nói mừng rỡ hỏi :

- Mật thư ở đâu ?

Trần Trại Bảo thưa :

- Bẩm tôi giấu dưới be thuyền, để tôi đi lấy cho.

Vương Thiếu Phủ bèn sai Xích Nam Anh dẫn Trần Trại Bảo đi. Hắn xuống thuyền cạy ván lên rồi lấy ra một cái hộp cây đóng liền trong be thuyền, đem dâng cho Vương Thiếu Phủ .

Vương Thiếu Phủ cầm mật thư xem thì thấy ngoài bao đề « Nguyên thành hầu Lưu Tiệp đệ trình Ô Nguyên soái phía dưới có đóng con dấu của Nguyên thành hầu.

Vương Thiếu Phủ xé ra xem qua, thất kinh nghĩ thầm :

« Ôi chao ! Nếu bức mật thư này mà đến tay Ô Tất Khải, hắn cứ y theo thư mà làm thì nguy cho ta biết bao ».

Nghĩ rồi trao thư cho Hùng Hiệu và Vệ Dõng Đạt xem. Hai người xem xong lắc đầu le lưỡi, nói :

- Đứa gian thần nguy hiểm thật! Tại sao nó lại biết rõ cơ mưu của chúng ta? May mà lòng trời xui khiến bắt được đây, chứ thư này lọt vào tay giặc thì nguy hại biết dường nào!

Vương Thiếu Phủ cười, nói:

- Thánh thượng ta quá nhơn từ, đến nỗi tên gian thần tội chất dẫy đầy m àvẫn không hề dò xét đến. Ngày nay ta bắt được tang chứng này thì chắc hắn đeã đến ngày tận số rồi!

Vương Thiếu Phủ trao bức mật thư ấy cho Trần Trại Bảo xem. Trần Trại Bảo xem xong, tay chân rụng rời, toàn thân run lẩy bẩy.

Vương Thiếu Phủ nói:

- Sao ngươi dám vì đứa gian tặc mà đem phản thư cho giặc, ngươi biết tội ngươi ra thế nào không?

Trần trại Bảo lật đật lạy lia lịa cầu khẩn:

- Chỉ vì lúc ấy Lưu Tiệp nói dối với tôi là bức thơ buôn bán, bởi thế nên tôi mới dám mang đi chứ thật tình tôi không rõ là phản thư, xin Nguyên soái mở lượng bao dung cứu vớt cho tôi nhờ, muôn đời tôi nguyện chẳng dám quên ơn.

Vương Thiếu Phủ nói:

- Nếu ngươi nmuốn bảo toàn tánh mạng đâu có khó gì. Ngươi cứ việc ở lại đây, ta sẽ đối xử tử tế như thường, đợi khi ta thắng trận ban sư hồi trào, ngươi sẽ vào triều thú tội ngay trước mặt Thiên tử, kể lại hết sự thật ngươi đã làm, rồi ta sẽ có kế cứu ngươi khỏi tội mà lại còn trọng thưởng nữa.

Trần Trại Bảo nói:

- Tôi không ngờ Lưu Tiệp độc ác đến thế. Chuyến này hắn đã giam hãm tôi vào vòng tử tội rồi. Nếu tôi mà được bệ kiến Thánh thượng , tôi sẽ tâu hết đầu đuôi cho Thánh thượng rõ.

Vương Thiếu Phủ cho Trần Trại Bảo và bọn thủy thủ ở riêng trong một chiếc thuyền, hằng ngày cấp lương cho ăn uống tử tế, nhưng cắt quan canh phòng nghiêm nhặt. Còn Vệ Dõng Đạt và các tướng đi tuần trong đêm ấy đều được ghi công trọng thưởng.

Ngày sau, Vương Thiếu Phủ đem quân đến sát Sư Tử khẩu khiêu chiến và

nhiếc mắng quân Phiên thậm tệ.

Thần Võ Đạo nhơn thấy thế tức giận quá , liền nói với Ô Tất Khải:

- Bọn quân NGuyên chỉ trông cậy vào một mình tên Vương Thiếu Phủ , nhưng hễ Vương Thiếu Phủ chết rồi, chúng cũng như rắn không đầu. Vậy để đêm nay tôi cỡi mây lén qua thủy trại nó, chờ ngủ mê , tôi sẽ lén tặng cho nó một gươm, may ra có thể chuyển bại thành thắng được.

Ô Tất Khải nói:

- Nếu được vậy thì hay biết bao. vậy đêm nay quân sư hãy ráng cho thành công nhé!

Ô Tất Khải nói dứt lời, liền truyền quân dọn tiệcf ăn uống cho đến hết canh một mới mãn tiệc. Thần Võ Đạo nhơn cáo từ lui vào trong khoang thuyền rồi thay đổi y phục màu đen, đoạn niệm chú bay qua thủy trại Nguyên.

Đến nơi, Thần Võ Đạo nhơn lặng lẽ đứng trên mây nhìn xuống thuyền của Trưởng Hoa tiểu thơ, trông thấy nàng ta mắt phụng mày ngài, mặt hoa da ngọc, dung nhan xinh lịch tợ tiên, nàng đang ngồi bên ngọn đèn chống tay vào má suy nghĩ.

Thần Võ Đạo nhơn cảm thấy tâm thần mê mẫn , nghĩ thầm:

“ Thế thì may cho ta biết bao! Ngờ đâu trong lúc thâm canh mà lại gặp được người tuyệt sắc giai nhân thế này. Thôi, để ta xuống rình nấp ở ngoài , đợi khi nàng ngủ mê rồi, ta sẽ vào bẻ nhụy chơi hoa cho thỏa lòng mong ước. Dầu cho nàng có phản đối, ta lại sợ nàng sao?”

Lúc bấy giờ Thần Võ Đạo nhơn đã uống nhiều rượu, nên con ma dâm dục nó lừng lên không sao cầm nổi, bèn bay thẳng xuống thuyền, lẻn vào mui , trông thấy tiểu thơ nằm trên giường trắng nõn nà, lòng Đạo nhơn lại thêm rạo rực.

Qua đến canh hai, tiểu thơ bảo tỳ nữ đóng chặt cửa thuyền lại và cho đi ngủ trước, còn nàng nằm một lát mới đứng dậy cởi áo ngoài ra, chỉ con mặc bộ

đồ mỏng, đoạn che khuất ngọn đèn lại an giấc.
Thần Võ Đạo nhơn ráng trì chí kiên tâm chờ cho đến canh ba mới nghe trong màn có tiếng thở đều đều, biết là nàng đã ngủ mê , nghĩ thầm:
"Thôi bây giờ ta hãy hành động là vừa, nhưng ta phải mở toang cửa thuyền ra để phòng khi có nguy cấp thì ta bôn đào cho dễ ".
Thần Võ Đạo nhơn nghĩ rồi liền bước tới mở hé cửa thuyền để chừng một người có thể ra lọt, rồi lại nghĩ thầm:
"Bây giờ nàng dã ngủ say, chắc ta làm gì nàng cũng chẳng hay, thế thì không ra tay còn đợi chừng nào?"
Nghĩ rồi, bước tới mở đèn lên cho sáng, sẽ lén leo lên giường vén màn.
Chẳng dè Trưởng hoa Tiểu thơ chính là Ngọc Nữ ở Thiên đình giáng hạ, sau này được làm Chánh cung Hoàng hậu, cho nên có quỷ thần phò hộ bên mình luôn. Vì vậy, khi Thần Võ Đạo nhơn vừa với tay vén màn đã bị một vị thần mặt mày hung ác vung roi đánh bổ xuống ngay đầu Thần Võ Đạo nhơn , khiến lão ta thất kinh phải thối lùi một bước rồi rút đoản kiếm ra cự địch.
Hai bên đánh vùi với nhau một trận vô cùng ác liệt, roi kiếm chạm nhau kêu chan chát, khiến Trưởng Hoa Tiểu thơ đang ngủ giật mình thức dậy, vội vàng rút song đao trong màn nhảy ra, nhưng lạ thay không trông thấy ai hết, chỉ nghe tiếng roi vùn vụt và tiếng thép chạm nhau kêu chát chúa. Nàng đoán có người đến thích khách nên la lớn lên.
Hai đứa nữ tỳ cũng giật mình thức dậy, hoảng hốt la bài hải:
- Có giặc, có giặc đến!
Quân thủy thủ ở ngoài nghe la , cũng hô cầu cứu inh ỏi.
Thần Võ Đạo nhơn nhắm thế không xong, bèn chạy thoát ra niệm chú nương mây bay tuốt về trại.
Khi Trưởng Hoa Tiểu thơ nghe vắng tiếng kiếm roi, mới dám xuống giường lấy áo mặc vào, nàng trông thấy cửa thuyền mở toang nên trong lòng đầy

nghi hoặc, chẳng biết duyên cớ chi cả.

Lúc ấy trời vừa sáng, nàng liền đến báo cho Vương Thiếu Phủ hay, Vương Thiếu Phủ nói:

- Đó chắc tên yêu đạo Thần Võ Đạo nhơn nay đã thế cùng lực tận rồi, thừa ban đêm hắn lén đến hành thích đó. May thay có Hoàng thiên yểm hộ nên mới khỏi mang hại.

Chư tướng nghe qua, thất kinh nói:

- Nếu Thần Võ Đạo nhơn có phép tàng hình như vậy thì đêm nào nó cũng lén đến, ta biết liệu sao?

Vương Thiếu Phủ cười đáp:

- Không hề gì đâu. Yêu đạo nó âm mưu lén đến hành thích là trái với lòng trời, chắc chắn nó sẽ bị tuyệt mạng không lâu đâu. Chư tướng hãy hết sức đề phòng , chờ khi nó đến nữa , ta sẽ có phép trừ.

Chư tướng đồng thanh tuân lịnh, nhưng trong lòng phập phòng lo sợ, ngày đêm lo canh phòng rất nghiêm nhặt.

Đêm ấy, khi Thần Võ Đạo nhơn về đến trại, Ô Tất Khải hỏi:

- Hôn nay quân sư đến đó có hành thích được không?

Thần Võ Đạo nhơn thở dài đáp:

- Khi tôi lén vào thuyền của quân Nguyên, rủi đụng nhằm cái ghế khua động, quân Nguyên hay được thức dậy la ó om sòm nên tôi phải trở về đây.

Ô Tất Khải cau mày, nói:

- Quân sư làm việc gì cũng thất bại cả, đã không làm gì chúng được mà còn bị chúng chê cười nữa là khác.

Thần Võ Đạo nhơn hổ thẹn trăm bề, kiếm chuyện khác nói lảng một hồi rồi lui trở về thuyền mình.

Ô tất Khải nghĩ thầm:

“ Bao nhiêu pháp thuật của quân sư đều vô dụng cả, quân tướng đã bạc

nhược, nếu có xuất trận cũng mang thảm bại mà thôi, bằng rút quân về nước thì chắc chua công quở trách".

Càng suy nghĩ, Ô tất Khải càng buồn bực vô cùng . Lão ta liền lấy bầu rượu ra uống lấy uống để cho đến say mèm để không còn biết gì nữa. Quân lính thấy chủ soái quá say, bèn đỡ lên giường nằm thiếp đi như người chết. Trong cơn mê, Ô tất Khải nghĩ thầm:

" Từ ngày giao chiến với quân Nguyên đến nay, ta không hề biết mảy may về tình hình đối phương, vậy bây giờ ta ra ngoài mặt biển xem chơi cho biết".

Nghĩ rồi, Ô Tất Khải hiện nguyên hình là Xích giao long dài hơn ba trượng, đầu to như cái bánh xe, nhảy ầm xuống nước lội nhanh ra biển. Đi đến đâu sóng nổi ầm ầm đến đó.

Lúc ấy vào khoảng canh hai, bên quân Nguyên hãy còn thức cả, bỗng thấy mặt nước nổi sóng, các chiến thuyền đều bị nghiêng qua lắc lại . Quân sĩ vội chạy vào báo cho Vương Thiếu Phủ hay. Vương Thiếu Phủ truyền quân sĩ đốt đuốc lên sáng rực như ban ngày.

Vương Thiếu Phủ đứng trước mũi thuyền ngó vọi đằng xa, trông thấy một lượn sóng cồn rất lớn từ Sư Tử khẩu cuồn cuộn kéo đến.

Vương Thiếu Phủ nói:

- Chắc là Thần Võ Đạo nhơn nó dùng yêu thuật đến đây rồi.

Nói rồi, Vương Thiếu Phủ lấy Phá lang cảnh ra chiếu, chẳng dè kiếng ấy chỉ trị được những lượn sóng bất thường và sóng gió của yêu thuật tạo ra mà thôi, chớ sóng này là của con Xích giao long đi biển tạo nên, không thể trị nổi.

Con Xích giao long đi lần lần đến gần. Càng đến gần càng gây sóng to gió dữ, khiến Vương Thiếu Phủ bối rồi không biết làm sao. Bỗng chư tư&ong trông thấy được, bèn xúm nhau la lên:

- Kìa , trên mặt biển có con giao long!

Vương Thiếu Phủ truyền quân lắp tên bắn, chẳng dè da con Xích giao long dày quá nên tên bắn chẳng ăn thua gì, nó cứ xông tới một cách tự do.

Hùng Hiệu nghĩ thầm:

" Trước kia sư phụ ta có cho ta một cây Trảm giao kiếm, chắc là dùng để chém con quái này rồi!".

Nghĩ rồi, Hùng Hiệu la lớn:

- Thôi đừng bắn nữa vô ích. Ta có gươm Trảm giao đây, để ta chém nó thử xem sao.

Dứt lời, Hùng Hiệu rút Trảm giao kiếm ra, phóng thẳng lên không. Lưỡi kiếm thần bay vùn vụt đến chỗ con Xích giao long chém phập xuống mặt nước, tức thì con Xích giao long rú lên một tiếng , nhào lộn trông đau đớn vô cùng, máu tuôn ra đỏ cả mặt nước.

Hùng Hiệu trố mắt nhìn hồi lâu rồi nói lớn:

- Con Xích giao long này to lắm, chắc trong đầu nó có hột minh châu chớ chẳng không.

Nói rồi truyền quân sĩ bơi thuyền nhỏ ra khiêng lật xác Xích giao long lên, quả nhiên trên đầu nó có một hột châu lớn bằng ngón chân cái, tỏa ánh sáng chói cả một vùng.

Hùng Hiệu dâng hột minh châu cho Vương Thiếu Phủ, Vương Thiếu Phủ nói:

- Tướng quân đã có công chém chết con gioa long thì hãy cất hột minh châu này mà dùng, chứ tôi có tài cán chi mà dám nhận lãnh?

Hùng Hiệu tạ ơn rồi cất hột minh châu vào túi.

Nhắc lại lúc Ô Tất Khải đang nằm trên giường, bỗng thét lên một tiếng thật to rồi lăn nhào xuống đất, chư tướng ngỡ là Nguyên soái say rượu chạy vào đỡ , ai ngờ chúng vào thấy cuống họng Nguyên soái đứt lìa , máu tuôn lai

láng.

Chư tướng thất kinh, lật đật chạy ra ngoài la lên:

- Nguy tai rồi ! Không biết ai đã vào chém Nguyên soái như vầy !

Mọi người vội vã chạy vào , thấy Nguyên soái Ô tất Khải đã chết, liền xúm nhau khiêng để trên giường rồi chạy đi báo cho Thần Võ Đạo nhơn hay.

Thần Võ Đạo nhơn hay tin ấy cũng tán đởm kinh tâm, vội vã chèo thuyền đến thăm. Lão lật xác Ô Tất Khải lên xem thì thấy bị tử thương, nhưng tra hỏi những người trong thuyền thì tất cả đều không thấy một ai vào đây cả.

Thần Võ Đạo nhơn lấy làm lạ nghĩ thầm :

« Hay là trời sai thần tướng xuống giết chết đi chăng ? »

Nghĩ rồi hạ lịnh cho quân sĩ không được tiết lộ việc này cho ai biết cả, rồi một mặt khâm liệm, một mặt phi báo về cho vua Phiên biết

Lời bình :

- Theo phiếm thần luận thì mọi hoạt động trong vũ trụ là do nhân quả tạo thành. Nhân này thành cái quả nọ, quả nọ thành nhân kia, tiếp diễn chẳng bao giờ dứt.

Theo quan niệm ấy nhiều nhà tư tưởng học cho là cần phải tạo những cái nhân tốt mới có thể gặt được những quả tốt.

Tư tưởng Khổng mạnh cũng đồng ý với quan niệm này, cho rằng thù hận nên mở mà không nên buộc, bởi thù hận cứ buộc mãi từ đời này sang đời kia thì chẳng bao giờ hết hận.

Khổng tử nói đại ý: Người ta ở lành với mình, mình vẫn ở tốt với người; người ta ở xấu với mình, mình cũng vẫn ở tốt với người. Đó chính là quan niệm tạo nhân quả.

Lưu Khuê Bích thù với Hoàng Phủ Thiếu Hoa, làm cho gia đình Thiếu Hoa bị tan nát; thế mà lúc Thiếu Hoa gặp kẻ thù tại Xuy Đài sơn, vẫn xem kẻ thù

là một người bạn, như thế Hoàng Phủ Thiếu Hoa đã đi đúng theo quan niệm lấy ân trả oán, gieo cái nhân tốt để rồi gặt một cái quả tốt, và giúp cho Lưu Khuê Bích có dịp hối ngộ.

Thế rồi trên đường tội lỗi , cha con Lưu Khuê Bích và Lưu Tiệp vẫn không chùn bước là tại làm sao?

Xét về luật nhân quả, không phải một cái nhân mà tạo thành cái quả được, nhiều lúc một cái quả do nhiều nguyên nhân gây nên: ngược lại, một cái nhân có thể sanh ra nhiều cái quả. Vì vậy hành động quân tử của Hoàng Phủ Thiếu Hoa chưa đủ làm một cái nhân để sửa đổi hành động nhỏ nhen, ác hiểm của gia đình họ Lưu kia được.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi thứ Bốn Mươi Ba

Thần Võ Đạo nhơn thất cơ bị bắt.
Hoàng Phủ Nguyên soái, thoát nạn gặp con.

Hôm sau, quân Nguyên đến khiêu chiến , Thần Võ Đạo nhơn túng thế, định đánh liều một trận.

Lão ta truyền quân sĩ sắp đặt chiến thuyền cho hoàn bị để ngày mai xuất chiến. Quân Phiên vâng lịnh nhưng trong lòng rất khiếp sợ.

Qua đến canh ba hôm ấy, quân Phiên lo thức dậy đốt lửa nấu cơm ăn, ánh lửa chói sáng trời. Quân thám tử của quân Nguyên vội vã vào phi báo cho Vương Thiếu Phủ hay.

Vương Thiếu Phủ biết ngay là địch sắp sửa xuất chiến, truyền quân dàn chiến thuyền ra để chờ đối địch.

Chỉ mấy phút sau, thuyền trong Sư Tử khẩu đã kéo ra. Đôi bên xáp trận, Hùng Hiệu đứng trước mũi thuyền chỉ Thần Võ Đạo nhơn, mắng:

- Loài yêu đạo! Mi cả gan thừa ban đêm đến dinh ta toan hành thích rồi lại thả Xích giao long đến cố hại cho chìm thuyền của ta. Cái tội ấy dù phân thây mi ra muôn đoạn cũng chưa vừa.

Mắng đến đây, Hùng Hiệu vượt thuyền đến vung giáo nhắm giữa mặt Thần Võ Đạo nhơn đâm tới. Thần Võ Đạo nhơn cử gươm đỡ vẹt ra rồi hai người đánh vùi với nhau, còn Vương Thiếu Phủ đốc quân áp đến bao vây quân Phiên vào giữa đánh như tuôn mưa đổ gió, khiến quân Phiên không tài nào

ngăn trở nổi, tử trận rất nhiều.

Trong lúc nguy cấp, Thần Võ Đạo nhơn bị Vương Thiếu Phủ quăng Hồng cẩm sách lên trói chặt cứng. Hùng Hiệu nhảy qua, cướp thuyền bắt Thần Võ Đạo nhơn rồi thâu quân về trại.

Thần Võ Đạo nhơn lạy lục thưa:

- Xin Nguyên soái tha mạng cho tôi, tôi nguyện qui hàng.

Vương Thiếu Phủ dịu giọng nói:

- Nếu quân sư đã nguyện qui hàng , tất nhiên tôi phải tha.

Chư tướng nghe Nguyên soái nói vậy, liền xúm lại ngăn cản.

- Loài yêu đạo này điêu ngoa độc ác lắm, xin Nguyên soái chớ nên tha nó.

Vương Thiếu Phủ nói:

- Thần Võ Đạo nhơn vốn là kẻ xuất gia tu hành, tất nhiên phải hiểu thông đạo lý. Nay ta tha chết cho y, thế nào y cũng mang trọng ơn, chớ lẽ đâu y lại phản phúc? Mà dầu cho y phản phúc đi nữa, ta muốn bắt lại cũng không khó gì.

Thần Võ Đạo nhơn nói:

- Bần đạo đã biết ăn năn hối hận, không bao giờ dám thay lòng đổi dạ đâu, xin Nguyên soái chớ nên nghi ngại.

Vương Thiếu Phủ gật đầu rồi thâu Hồng cẩm sách lại. Thần Võ Đại nhơn vừa đứng dậy, Vương Thiếu Phủ đã bước tới vỗ vai Thân Võ đạo nhơn nói:

- Bộ hạ của tôi không biết nên xúc phạm đến quân sư , xin quân sư tha lỗi.

Thần Võ Đạo nhơn thấy Vương Thiếu Phủ khiên cung trọng đãi mình , liền tạ ơn đáp lại:

- Dù sao bần đạo cũng là một tên tướng bị bắt, may nhờ Nguyên soái thương tình không giết đã là tử tế lắm rồi. Nay Nguyên soái trọng đãi như vậy thật tôi rất lấy làm hổ thẹn.

Vương Thiếu Phủ nói:

- Quân sư là một bậc phi phàm, tất nhiên tôi phải hậu đãi.
Dứt lời, Vương Thiếu Phủ dùng theo lễ tân khách mới Thần Võ Đạo nhơn ngồi. Thần Võ Đạo nhơn từ chối đôi ba phen không được nên phải ngồi xuống. Vương Thiếu Phủ khiến quân pha trà mới uống rồi lấy cái cẩm nang của Hoàng Hạc Tiên ông trao cho Thần Võ Đạo nhơn và nói:
- Sư phụ tôi là Hoàng Hạc Tiên ông dạy tôi đem vật này trao cho quân sư đây.
Thần Võ Đâo nhơn nhận lãnh rồi nói:
- Bần đạo có ngờ đâu Nguyên soái lại là đệ tử của Hoàng Hạc Tiên ông, hèn chi bao nhiêu pháp thuật đều bị Nguyên soái phá tiêu hết.
Nói rồi, Thần Võ Đạo nhơn mở cẩm nang ra , lẩm bẩm đọc:
“Vua Thành Tôn nhà Nguyên là một vì vua hữu đạo, nên trời đã phú thác cho người quản thống. Nhà ngươi nên khuyên Phiên chúa tha cho Hoàng Phủ Kính cùng Vệ Hoán về rồi đem đồ cống lễ đến qui hàng. Trong cẩm nang này ta có đính kèm theo một phong thư cầu tình với sư phụ ngươi, ngươi hãy cầm phong thư ấy đem về cho sư phụ ngươi, tất nhiên người sẽ xóa bỏ những lỗi lầm của ngươi lúc trước và cho phép ngươi được tu luyện lại. Từ nay về sau, ngươi phải biết ăn năn hối cải lo việc tu hành thì sẽ có ngày thành chánh quả. nếu buông lung làm xằng, tất nhiên bị hại đến thân”.
Thần Võ Đạo nhơn xem xong, lòng mừng khấp khởi, vội vã tạ ơn Vương Thiếu Phủ và nói:
- Chỉ vì trước kia tôi có một việc bất bình cùng sư phụ tôi nên mới bỏ xuống giúp nước Phiên dấy loạn. Nay may nhờ Hoàng Hạc Tiên ông là bạn thân của sư phụ tôi nên mới cho tôi bức thư cầu tình này, thật may mắn cho tôi biết bao. Vậy từ nay tôi nguyện cố hết sức tu hành theo chánh đạo.
Lát sau, tiệc rượu được dọn lên , Thần Võ Đạo nhơn hỏi thăm cho biết mặt chư tướng rồi cùng ngồi uống rượu. Chư tướng cũng đều vui vẻ, ăn uống

luận đàm lấy làm thân mật, thật là kẻ thù biến thành người thân cũng không mấy chốc.

Thần Võ Đạo nhơn nói cùng Vương Thiếu Phủ :

- Nay xin Nguyên soái ra lịnh đình chiến để tôi được về khuyên Phiên chúa tha Hoàng Phủ Kính cùng Vệ Hoán, đồng thời đem cống lễ qua Trung Nguyên thỉnh tội đầu hàng. Nhưng xin Nguyên soái hãy sẵn lòng tha thứ cho những Phiên tướng đã bị bắt lâu nay và trả các chiến thuyền lại cho Phiên quốc. Còn tôi đây khi làm xong việc, nguyện sẽ về non tu hành, quyết không để nhiễm lấy bụi trần nữa.

Vương Thiếu Phủ nói:

- Được như lời quân sư nói thì còn nói gì quý hóa cho bằng. Nhưng tôi chỉ sợ Ô Tất Khải tánh tình ngang ngạnh không bằng lòng , chúng ta biết liệu sao?

Thần Võ Đạo nhơn nói:

- Ô Tất Khải đã chết hai ba ngày nay rồi mà Nguyên soái không hay biết gì sao?

Vương Thiếu Phủ ngạc nhiên , hỏi:

- Chẳng hay Ô Tất Khải lâm bịnh gì mà thác vậy?

Thần Võ Đạo nhơn đáp:

- Việc này nói ra thì vô cùng quái lạ. Chẳng vì cớ gì, Bỗng một đêm kia Ô Tất Khải đang nằm trên giường xảy nghe rú lên một tiếng lăn nhào xuống đất, chư tướng thất kinh chạy vào xem thì thấy Ô Tất Khải bị đứt ngang cuống họng chết rồi.

Vương Thiếu Phủ giật mình, nói:

- Nếu vậy thì Ô Tất Khải quả nhiên là con Xích giao long giáng sanh rồi!

Rồi Vương Thiếu Phủ thuật lại chuyện Hùng Hiệu chém Xích giao long cho Thần Võ Đạo nhơn nghe và nói:

- Cứ theo lời của quân sư thì chính trong đêm ấy và cũng đúng giờ khắc ấy Hùng Hiệu chém giao long, có lẽ chính Xích giao long này là Ô Tất Khải hiện nguyên hình ra đó!

Thần Võ Đạo nhơn gật đầu khen phải rồi đứng dậy thưa :

- Bây giờ bần đạo xin cáo từ và hứa nội trong một tháng thế nào Phiên chúa cũng đem đồ cống lễ đến, xin Nguyên soái chớ nên lo lắng làm gì, bận đạo quyết không thất tín đâu!

Vương Thiếu Phủ nói:

- Tôi nguyện tin theo lời quân sư.

Sau đó, Thần Võ Đạo nhơn vái chào mọi người rồi cởi mây bay mất. Khi về đến trại , các tướng Phiên xúm lại hỏi thăm:

- Quân sư bị bắt, chúng tôi lấy làm lo lắng chẳng biết kế chi cứu quân sư được, nhưng chẳng biết cớ sao quân sư về được?

Thần Võ Đạo nhơn nói:

- Các ngươi hãy nổi trống hiệu lên , chỉ trong giây phút bao nhiêu tướng sĩ đều hội hiệp đủ mặt . Thần Võ Đạo nhơn mới thuật lại việc sư phụ của lão cùng sư phụ của Vương Thiếu Phủ là đôi bạn thân, nên Vương Thiếu Phủ đối đãi rất trọng hậu, và đã đầu hàng Nguyên triều rồi. Thần Võ Đạo nhơn còn cho chư tướng biết rằng Ô Tất Khải chính là con Xích giao long đã xuất hiện nguyên hình trong đêm ấy và bị Hùng Hiệu chém chết.

Lúc bấy giờ, chư tướng mới biết rõ mọi việc và nghe nói bãi việc chiến chinh thì mừng rỡ vô cùng.

Thần Võ Đạo nhơn bèn đem ấn quân sư giao cho một tướng Phiên tên Tản Lý Bố tạm chưởng quản , đợi mình về nước Phiên thuyết phục cùng Phiên chúa đem đồ cống lễ quy hàng.

Dặn rồi, Thần Võ Đạo nhơn nhắm kinh thành Phiên quốc bay thẳng một mạch.

Vua nước Phiên này là Bá Hoa Vương , vốn một ông vua hiền lành nhưng nhưng ham dâm háo sắc, tuổi độ bốn mươi. Vừa rồi vua hay tin Ô Tất Khải chết thì trong lòng lo lắng chẳng yên , kế vài hôm sau lại nghe quân báo có quân sư Thần Võ Đạo nhơn về, Phiên chúa vội truyền chỉ cho vào.

Thần Võ Đạo nhơn vào triều bệ kiến bái yết xong xuôi, Bá Hoa Vương mời ngồi hỏi thăm việc chinh chiến. Thần C Võ Đạo nhơn liền thuật hết mọi việc cho Bá Hoa Vương nghe và khuyên hãy quy hàng.

Bá Hoa Vương nói:

- Chỉ vì trước kia Ô tất Khải háo thắng quá nên mới gây việc binh đao, ngày nay thất bại như vậy, va cũng đã chết rồi, tất nhiên đầu hàng là phải.

Bá Hoa Vương nói dứt lời , liền truyền lịnh sắm sửa lễ vật để sang nước Nguyên cống nạp.

Thần Võ Đão nhơn nói:

- Bây giờ bần đạo xin phép vào ngục đẫng thả Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán ra, rồi xin chúa công hãy bày tiệc để thết đãi hai người cho tử tế.

Bá Hoa Vương nói:

- Hai người ấy vẫn một lòng trung nghĩa , không chịu đầu hàng , nên bấy lâu nay ta vẫn đem lòng kính phục.

Sau đó, Thần Võ Đạo nhơn đem hai bộ áo mão vào ngục thất bảo quan chủ ngục phải lập tức tha Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán ra.

Quan giữ ngụ vâng lời, đem nước hương thang vào bảo Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán tắm gội cho sạch sẽ đặng thay quần áo.

Nhắc lại từ lúc Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán bị giam vào ngục thất, thì vẫn bền lòng thủ tiết nên trải bao tháng ngày cam chịu khổ nhục không hề nản chí sờn lòng, nay bỗng nhiên thấy ngục quan bảo tắm gội và thay quần áo thì cả hai đều ngạc nhiên, hỏi:

- Bọn ta đây đã không thiết sống nữa thì bảo ta tắm gội và thay quần áo làm

gì?

Tên ngục quan nói :

- Nhị vị nên biết rằng hiện nay Nguyên soái Ô Tất Khải mạng vong rồi, còn Quân sư Thần Võ Đạo nhơn đã quy hàng Trung Nguyên, nên sai tôi vào mời nhị vị sửa soạn để trở về triều Nguyên đây.

Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán vui mừng khôn xiết, nói với nhau :

- Ai ngờ đâu hai ta lại còn có thể trở về được để trông thấy giang san tổ quốc.

Nói dứt lời, hai người vội tắm gội và thay áo mão . Kế đó Thần Võ Đạo nhơn vào bái yết và thưa :

- Năm trước bần đạo đã vô lễ xúc phạm đến nhị vị đại nhơn, nay bần đạo cam chịu tội, vậy xin nhị vị vào yết kiến Phiên vương, đặng Phiên vương mang đồ cống lễ đồng thời đưa nhị vị đại nhơn về nước.

Hai người bèn lên ngựa cùng Thần Võ Đạo nhơn vào triều Phiên, Phiên vương đón hai người , mời ngồi và nói :

- Trước kia ta đã lầm nghe lời Ô Tất Khải gây việc binh đao khiến xúc phạm đến nhị vị , nay ta nghĩ lấy làm hổ thẹn lắm, vậy xin nhị vị hãy niệm thứ cho.

Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán nói :

- Đó chẳng qua là do nơi số mạng của chúng tôi, khi nào lại dám phiền trách ai. Nay chúng tôi được về nước đây, thật chúng tôi vô cùng cảm kích tấm thạnh tình của ngài lắm.

Rồi Phiên vương mời hai người dùng trà, kế nội giám dọn tiệc rượu lên ; Phiên vương cùng Thần Võ Đạo nhơn đều ngồi tiếp rượu, mời mọc Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán ăn uống.

Hoàng Phủ Kính hỏi Thần Võ Đạo nhơn :

- Chẳng hay Nguyên soái bên Nguyên hiện thời là ai mà tài giỏi dến thế ?

Thần Võ Đạo nhơn đáp :

- Nguyên soái Trung Nguyên hiện thời là Vương Thiếu Phủ . Người mới có hai mươi tuổi đã thi đỗ Trạng nguyên ; võ nghệ người đã tinh thông mà pháp thuật lại cao cường.

Rồi Thần Võ Đạo nhơn thuật lại hết việc chiến tranh cho hai người nghe và nói :

- Bên Nguyên còn có tướng Hữu Tiên phong tên là Vệ Dõng Đạt chưa đầy hai mươi tuổi mà trí dõng kiêm toàn, ít người bì kịp. Còn kỳ dư các tướng khác cũng dều còn trẻ mà võ nghệ thảy dều cao cường.

Hoàng Phủ Kính quay qua nói với Vệ Hoán :

- Chẳng biết ai đã sanh ra trang thiếu niên anh hùng ấy, thật khiến cho hai ta nghe qua phải hổ thẹn.

Vệ Hoán nói :

- Đó chẳng qua đó là do nơi hồng phước của Thánh thượng ta, cho nên trời mới sai những bậc anh hùng thiếu niên ấy xuống giúp, chớ đâu có phải một việc tầm thường .

Bốn người uống rượu mãi đến xế chiều mới thôi. Phiên vương bảo Thần Võ Đạo nhơn đem hai người ra an nghỉ tại nhà công quán , lại cắt người hầu hạ phục dịch rất long trọng.

Hôm sau, Phiên vương sửa soạn bốn cỗ xe cống lễ rất trọng thể, còn xuất ra mười lạng bạc dể khao thưởng quân Nguyên , đồng thời tặng vàng bạc châu báu cho Hoàng Phủ Kính cùng Vệ Hoán rất nhiều.

Thần Võ Đạo nhơn nói với Phiên chúa :

- Bần đạo làm cho chúa công phải hao binh tổn tướng, thật mang tội lớn vô cùng ; nay bần đạo xin phụng mạng đem đồ cống lễ sang đầu hàng rồi luôn tiện xin phép trở về non tu luyện chớ không trở lại đây nữa, để tiễn chân Vương Thiếu Phủ.

Phiên vương nghe qua , thất kinh nói :

- Việc binh gia thắng bại là lẽ thường, lẽ nào quân sư lại đành bỏ quả nhơn về núi sao ?

Thần Võ Đạo nhơn nói :

- Hiện thời vua Thành tôn là một bậc thánh chúa, nay chúa công đã thật lòng quy thuận thì từ rày về sau trong nước nếu có xảy ra điều gì tất nhiên đã có thánh chúa che chở, không cần đến bần đạo làm gì, xin để cho bần đạo về non tu luyện cho thành chánh quả.

Phiên vương thấy Thần Võ Đạo nhơn đã quyết chí tu hành, bèn sai một vị phò mã tên Đan Sơn Uyên đi theo cùng Thần Võ Đạo nhơn .

Hai người đem đồ cống lễ và mời Hoàng Phủ Kính cùng Vệ Hoán nhắm Sư Tử khẩu thẳng tiến.

Cuộc hành trình mãi đến tám hôm sau mới đến Sư Tử khẩu. Các tướng Phiên trông thấy quân sư, vội kéo ra tận bên ngoài nghinh tiếp.

Hôm sau, Thần Võ Đạo nhơn kéo rốc hết đến trại Nguyên. Vương Thiếu Phủ trông thấy vội kéo hết tướng sĩ ra nghinh tiếp.

Người ta thấy chiếc thuyền đi đầu là thuyền của Thân Võ Đạo nhơn, Vương Thiếu Phủ liền bước sang mời vào thết đãi trà nước.

Rồi Thần Võ Đạo nhơn đem việc Phiên chúa thuận đầu hàng cùng tha Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán cho Vương Thiếu Phủ nghe. Vương Thiếu Phủ liền cho mời Đan Sơn Uyên vào.

Đan Sơn Uyên vào đến nơi toan quỳ lạy, Vương Thiếu Phủ liền đỡ dậy mời ngồi một bên, Đan Sơn Uyên dâng hàng biểu và các lễ cống lên Vương Thiếu Phủ xem qua liền nhận ngay rồi sai Xích Nam Anh v àHùng Hiệu cất giữ ; sau hết mới kéo nhau ra rước Hoàng Phủ Kính v àVệ Hoán vào.

Khi Hoàng Phủ Kính ở dưới thuyền bước lên, Vương Thiếu Phủ quỳ lạy khóc và thưa :

- Đứa con bất hiếu này mãi đến hôm nay mới cứu đặng thân phụ hồi triều, thật là đáng tội.

Vệ Dõng Đạt cũng chạy đến bên Vệ Hoán, kề tai nói nhỏ :

- Con là Dõng Nga cải dạng nam traong lo cứu thân phụ đây. Xin thân phụ chớ thố lộ việc cải trang của con, sợ có điều bật tiện .

Dứt lời, Vệ Dõng Đạt cúi lạy , Vệ Dõng Bưu cũng chạy ra lạy mừng bá phụ. Lúc ấy cha nào con nấy gặp nhau vui mừng khôn xiết, chư tướng cũng chạy ra chào hỏi niềm nở. Lúc bấy giờ Vương Thiếu Phủ mới cho biết mình là Hoàng Phủ Thiếu Hoa , còn Vệ Dõng Đạt là con Vệ Hoán.

Thần Võ Đạo nhơn và Đan Sơn Uyên đứng dậy chúc mừng :

- Việc này quả thật trên đời ít có. Hai cha con đều đỗ Trạng nguyên, lại cùng làm đến chức Nguyên soái. Thế mới biết dòng tướng có khác.

Sau đó chư tướng tôn Hoàng Phủ Kính lên ngồi trên cao rồi đều sắp hàng lạy mừng. Cực chẳng đã, Hoàng Phủ Kính phải vâng theo rồi mời Thần Võ Đạo nhơn cùng Đan Sơn Uyên cùng ngồi hai bên.

Thoạt tiên Trưởng Hoa Tiều thơ ra lạy trước rồi lui vào, sau mới tới hết thảy chư tướng.

Việc lạy mừng xong xuôi, Vương Thiếu Phủ đem hết số bạc khoa quân, thưởng hết cho quân mình và luôn cả quân Phiên mỗi người cũng được hai lượng.

Sau đó, Vương Thiếu Phủ truyền bày tiệc khoãn đãi tướng sĩ.

Rượu được vài tuần, Thần Võ Đạo nhơn và Đan Sơn Uyên đứng dậy cáo từ. Vương Thiếu Phủ bèn đem hết các chiến thuyền và số quân Phiên bắt được khi trước giao cho Thần Võ Đạo nhơn.

Cả hai đều ca tụng ơn dày của Vương Thiếu Phủ, rồi kéo quân trở về nước.

Khi quân Phiên về rồi, Vương Thiếu Phủ cùng chư tướng uống rượu mãi đến tối mới tan. Tiệc này mãn, Vương Thiếu Phủ lại bày tiệc khác nữa, để cho

cha con chị em trong nhà chung vui.

Trong bữa tiệc, Hoàng Phủ Kính mới thuật lại việc giao chiến và bị bắt giam cầm khổ sở trong ngục cho mọi người nghe và hỏi Vương Thiếu Phủ :

- Chẳng hay vì cớ gì mãi đến nay triều đình mới phát binh đến cứu ? Còn con thi đỗ hồi nào và làm sao con được làm đến chức Nguyên soái ?

Vường Thiếu Phủ thưa :

- Khi thân phụ bị bắt rồi thì nhà cửa mình đều tan nát, chúng con lưu lạc đến khổ cực, thập tử nhứt sanh, may được sống đến bây giờ đây thật là hữu phước.

Hoàng Phủ Kính ngạc nhiên hỏi :

- Ta chẳng may bị Phiên tặc chúng nó dùng yêu thuật bắt và giam cầm, tại sao lại phải đi lụy đến gia quyến ?

Vương Thiếu Phủ mới thuật lại mọi việc xảy ra qua mấy năm trời cho Hoàng Phủ Kính nghe. Chàng nói rõ việc quan Tuần phủ Sơn Đông thượng tấu về kinh sàm tấu rằng Nguyên soái đầu hàng quân giặc và dẫn giặc về đánh Đăng Châu cho nên triều đình buộc tội phản nghịch, bắt hết gia quyến về kinh hành hình, may nhờ Doãn Thượng Khanh báo tin, chàng mới cùng Lữ trung trốn đi, sau gặp Hùng Hiệu bảo bọc dắt đi tầm tiên học đạo, rồi xuống núi thay đổi họ tên, đầu quân dẹp giặc.

Hoàng Phủ Kính nói :

- Hùng Hiệu là người biết vì nghĩa quên nhà, thật trên đời hiếm có.

Đoạn quay qua hỏi Trưởng Hoa Tiểu thơ :

- Còn mẹ con và con đã bị bắt mà làm thế nào lại được bình yên vô sự ?

Trưởng Hoa bèn thuật lại việc đem hết sản nghiệp giao cho nhà chùa quản nhận và việc gặp Vệ Dõng Đạt tại Xuy Đài sơn cứu đem lên núi ....

Hoàng Phủ Kính nghe qua , có ý bất bình nói :

- Đã bị bắt sao mẹ con lại không cam tâm thọ tử, lại nương thân vào chốn

lục lâm để cho phải mang tiếng xấu hổ vậy ?

Trưởng Hoa Tiểu thơ nhìn chung quanh thấy vắng ngươì liền thuật chuyện Vệ Dõng Đạt chính là con gái Vệ Hoán cải dạng nam trang, hiện người cũng cùng đi đánh Phiên để cứu thân phụ.

Hoàng Phủ Kính nghe qua gật đầu khen :

- Ai ngờ con gái Vệ Hoán lại anh hùng đến thế ? Thật trên đời ít có, nhưng tại sao triều đình lại chịu tin dùng, cho đi dẹp giặc ?

Trưởng Hoa nói nhỏ với cha :

- Chỉ vì Vệ Dõng Nga sợ nam nữ hỗn tạp có nhiều điều bất tiện nên mới cải dạng nam trang vậy khi thân phụ có gặp nàng thì cứ giả như người không biết và chỉ gọi là tướng quân thôi.

Hoàng Phủ Kính gật đầu khen phải rồi hỏi :

- Vệ Dõng Đạt trước kia đã giết chết Khâm sai, cớ sao triều đình không cử binh gia chinh phạt lại giáng chỉ chiêu an là cớ chi ?

Trưởng Hoa tiểu thơ bèn thuật lại chuyện Lưu Khuê Bích đem quân đến đánh, bị Vệ Dõng Đạt bắt được và buộc phải làm tờ cung trạng.

Hoàng Phủ Kính lại hỏi :

- Lưu Khuê Bích nó ra làm quan bao giờ mà phụng chỉ đi dẹp giặc ?

Trưởng Hoa tiểu thơ đáp :

- Thưa, việc ấy con không rõ.

Rồi nàng thuật lại chuyện Lưu Khuê Bích cậy thế Hoàng hậu xin vua ngự bút tứ hôn cùng mạnh Lệ Quân, rồi Mạnh Lệ Quân hành thích nhảy xuống Côm Minh trì tử tiết cho Hoàng Phủ Kính nghe.

Hoàng Phủ Kính cảm động nói :

- Mạnh Lệ Quân tiết liệt đến thế, thật đáng phục.

Rồi Hoàng Phủ Kính lại gạn hỏi :

- Vệ Dõng Đạt đã giết Khâm sai, lại giam cầm Lưu Khuê Bích, sao triều

đình lại bằng lòng giáng chỉ chiêu an ?

Vương Thiếu Phủ xen vào đáp :

- Việc giáng chỉ chiêu an nhớ có Lệ Binh bộ bảo tấu cho mới được.

- Lệ Binh bộ là ai mà lại nhân từ ân đức như vậy ?

Vương Thiếu Phủ nói :

- Lệ Binh bộ chính tên Lệ Quân Ngọc hiệu là Minh Đường. Khi mới mười bảy tuổi đã thi đỗ tam nguyên cập đệ, sau đó chỉ một năm đã được thăng đến chức Binh bộ Thượng thơ lại là rể quý của Lương Thừa tướng , người vốn tánh tình cương trực, gặp việc phải cứ làm, còn việc chẳng phải, dù ai có cầu xin cũng không được. Vì vậy , đã nhiều lần người cố tâu xin cởi mở nỗi oan tình cho nhà ta. Con mà thi đỗ Trạng nguyên đây cũng là nhờ người ấy.

Hoàng Phủ Kính nức tiếng khen :

- Lệ Minh Đường còn nhỏ mà phúc hậu đến thế, thật trên đời ít có. Cái ơn của người đối với nhà ta biết bao giờ mới trả được. Còn quan Tuần phủ Sơn Đông là Bành Như Trạch kia cùng ta vốn không quen biết, tại sao mạo tấu để hại ta ? Việc này chắc là Lưu Tiệp bày mưu hãm hại ta chớ chẳng ai.

Vương Thiếu Phủ lại thuật chuyện Lưu Tiệp đã biết rõ tên họ của mình và âm mưu sai người đem phản thư cho giặc, nhưng chẳng may bị bắt được. Rồi chàng đem tờ cung trạng của Khuê Bích và bức phản thư trao cho Hoàng Phủ Kính xem.

Hoàng Phủ Kính xem qua, mừng rỡ nói :

- Hay lắm, nếu ngày nay Thánh thượng xem tang chứng rành rành này thì chắc dòng họ của Lưu Tiệp đều bị tru diệt. Nhưng ta cần phải mật tấu triều đình đặng tầm bắt cho hết , kẻo chúng hay được thì trốn hết.

Nói rồi, Hoàng Phủ Kính căn dặn Vương Thiếu Phủ và Trưởng Hoa :

- Nay Lưu Tiệp nó đã tư thông với giặc như vầy, ta nên kíp dâng biểu về tâu với Thánh thượng để phòng việc sơ suất về sau.

Vương Thiếu Phủ và Trưởng Hoa đều khen phải, lập tức lo thảo biểu chương

Hôm ấy, Vệ Hoán cũng bày một tiệc để cùng với con gái và cháu là Vệ Dõng Bưu ăn mừng. Vệ Dõng Đạt bèn thuật lại hết các việc cho thân phụ nghe rồi dặn :

- Xin thân phụ chớ nên tiết lậu việc cải dạng nam trang của con, vì dưới thuyền này rất nhiều người, nên họ hay được, thinh truyền ra e bất tiện.

Vệ Hoán ngẫm nghĩ , khen thầm con gái mình là người có chí khí

Lời Bình :

- Để xây dựng một nhân vật có đủ trung quân ái quốc, trọng đạo đức, tác giả đã dựng nên một Hoàng Phủ Thiếu Hoa, trước cảnh tình éo le, hận thù chất chứa, thế mà vẫn kiên tâm , vì nước vì vua, giải oan cho gia đình, không đem những cái nhỏ nhen của con người tầm thường mà đối xử với kẻ thù.

Dù xã hội loài người có tiến bộ đến đâu, thì những tấm gương trong sáng như vậy cũng chẳng bao giờ xóa nhòa.

Với quan niệm ấy , tác giả luôn luôn đứng trên lập trường « ở hiền gặp lành, ở dữ gặp nạn », cho nên Ô Tất Khải dù có hung dữ đến đâu cũng phải bay đầu. Thần Võ Đạo nhơn nếu không hối hận thì cũng phải thất bại. Hoàng Phủ Kính dẫu gia đình tan nát cũng phải có ngày đoàn tụ, vinh quy .

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bốn Mươi Bốn

Dâng biểu, Vương Thiếu Phủ minh oan.
Cơ mưu Nguyên thành hầu bại lộ

Hôm sau, chư tướng vào bái yết Hoàng Phủ Kính, rồi sắp hàng đứng hai bên, đoạn Hoàng Phủ Kính , Trưởng Hoa Tiểu thơ cùng Vương Thiếu Phủ bước đến cúi lạy Vệ Dõng Đạt và nói :

- Tướng quân đã ra ơn cứu tử phu nhơn và tiểu thơ, vậy nay chúng tôi xin bái tạ cái ơn cao dày ấy.

Cha con Vệ Hoán lật đật quỳ xuống, thưa :

- Chúng tôi là gia quyến của Nguyên soái cùng chung một hoàn cảnh , tất nhiên phải giúp đỡ lẫn nhau. Nếu nay chúng tôi đứng ra nhận lễ , chẳng là đắc tội lắm sao ?

Sau đó, Hoàng Phủ Kính quay qua nói với Hùng Hiệu :

- Tướng quân đã khinh tài trọng nghĩa, hết lòng cứu giúp tiện nhi, lại dìu dắt tiện nhi tầm tiên học đạo, nên ngày nay mới lập đặng công nghiệp như vầy. Bây giờ cho con tôi được gặp gỡ, tướng quân thì vợ chồng phải sớm chia lìa. Cái ơn như trời biển ấy, cha con tôi xin lạy tạ.

Nói rồi cúi xuống lạy liền, Hùng Hiệu lúng túng không biết liệu sao, nên vội vã thụp lạy và thưa :

- Ấy chẳng qua là do nơi lòng trung hiếu của nhà Hoàng Phủ động lòng đến lòng trời, nên được trời kia ủng hộ lập đặng công nghiệp vĩ đại, khiến chúng

tôi cũng được dự phần vinh diệu, chớ nào tôi có thi thố được ân đức chi đâu !

Rồi Trưởng Hoa lui vào trong, Hoàng Phủ Kính bèn truyền quân dọn tiệc cùng với chư tướng ăn uống. Hoàng Phủ Kính định qua đến ngày thứ năm thì thâu quân trở về triều. Chư tướng nghe nói mừng rỡ, uống rược với nhau mãi đến chiều tối mới tan.

Hoàng Phủ Kính thảo một tờ biểu ban sư, còn Vương Thiếu Phủ cùng Trưởng Hoa thì viết một tờ biểu minh oan có kèm theo tờ cung trạng của Lưu Khuê Bích và bức phản thư của Lưu Tiệp, đồng thời Vương Thiếu Phủ viết một bức thư riêng gởi cho Lệ Minh Đường, thuật rõ tình hình đánh Phiên và bắt được phản thư của Lưu Tiệp.

Hôm ấy, Vương Thiếu Phủ gọi Hùng Hiệu vào dặn :

- Tướng quân hãy lựa một chiếc thuyền và tuyển lựa ít tên thủy thủ lực lượng , lãnh mấy bức tiểu thư này cho Lệ ân sư ta, rồi mới vào triều dâng biểu lên Thiên tử bắt bọn Lưu Tiệp trị tội. Tướng quân phải đi cho nhanh và nên cẩn thận nhé !

Hùng Hiệu vâng lịnh mang biểu văn xuống thuyền thẳng xông.

Mấy hôm sau đã đến kỳ ban sư, Thần Võ Đạo nhơn cùng Đan Sơn Uyên dắt nhau đến tiễn biệt. Quân Nguyên đốt ba tiếng pháo vang trời rồi trương buồm lên , nhắm Trung Nguyên thẳng tiến.

Thần Võ Đạo nhơn nói với Đan Sơn Uyên :

- Bây giờ mọi việc đã yên, bần đạo xin lui về non tu k luyện, không thể đến nước Phiên nữa, vậy phò mã hãy về tâu lại cùng Phiên vương nhé !

Đan Sơn Uyên muốn lưu lại , nhưng chưa kịp thốt ra lời gì, đã thấy Thần Võ Đạo nhơn tung mình bay vọt lên không trung , cỡi mây đi mất.

Đan Sơn Uyên không biết làm sao, đành phải thâu thập chiến thuyền trở về tâu cùng Phiên vương. Phiên Vương cảm khoái cái ơn đức của Vương Thiếu

Phủ nên từ đó một lòng quy thuận , không còn manh tâm sanh sự nữa.
Nhắc qua cuộc hành trình của Hùng Hiệu không đầy mười ngày đã đến Đăng Châu. Hùng Hiệu cứ tuyên bố cho mọi người biết rằng mình phụng mạng Nguyên soái về kinh tâu báo chứ không hề đá động đến việc ban sư. Khi vào cảng khẩu, Hùng Hiệu giao thuyền cho thủy quân trông coi rồi một mình lên ngựa thẳng về kinh.
Khi Hùng Hiệu đi rồi, thủy quân xuống thuyền hỏi thăm thủy thủ mới hay Vương Thiếu Phủ là con Hoàng Phủ Kính, hiện nay cha con đã gặp nhau rồi. Chúng quân bèn chạy về báo cho quan Tổng binh hay.
Quan Tổng binh Bành Như Trạch hay tin ấy kinh hồn hoảng vía, lão ta sợ Hoàng Phủ Kính về triều thế nào cũng tâu lên Thánh thượng việc mình bảo tấu khi trước, thì cơ mưu bại lộ
Bành Như Trạch vội vàng viết thư sai người chạy về kinh báo tin cho Lưu Tiệp biết đặng lo liệu. (Nhưng chẳng may, khi thư đến nơi thì Lưu Tiệp đã bị tội rồi).
Bành Như Trạch phải ở tại cảng khẩu để chực rước đại binh của Vương Thiếu Phủ .
Cách vài ngày sau thì đại binh đến. Thuyền vừa cập bến đã độ binh lên bờ ; Hoàng Phủ Kính trông thấy Bành Như Trạch thì ân cần chào hỏi tử tế như không biết việc gì cả , rồi kéo binh thẳng đến Đăng Châu.
Bành Như Trạch đã biết rõ Hoàng Phủ Kính là cha của Vương Thiếu Phủ nên thiết tiệc đãi đằng rất trọng hậu. Còn Vương Thiếu Phủ chưa độ binh lên bờ đã mật sai một tên tiểu tướng đem Lưu Khuê Bích bỏ vào tù xa che kín bốn mặt, đem theo đám quân sĩ , và giải cả bọn Trần Trại Bảo đi theo nữa. Lâu nay Lưu Khuê Bích bị giam trong thuyền, không hay biết gì về việc bên ngoài cả, khi được biết Vương Thiếu Phủ là Hoàng Phủ Thiếu Hoa và cha con gặp nhau rồi, lòng đầy lo sợ, vô kế khả thi, chàng đành ngồi sầu bi trong

tù xa, chốc chốc thở dài não nuột.

Hôm ấy cha con Hoàng Phủ Kính đến tạ ơn Ân Diệu Tiên vì đã có lòng tiếp đãi Doãn Phu nhơn tử tế. Doãn Phu nhơn vừa trông thấy mặt Hoàng Phủ Kính thì oà khóc, Hoàng Phủ Kính cũng động lòng rơi lụy, vợ chồng cùng nhau kể lể những việc hoạn nạn bấy lâu.

Sau đó, Hoàng Phủ Kính truyền quân sửa sang xe giá đặng qua ngày sau hộ tống Doãn Phu nhơn về kinh trước và vào ở nhờ tại dinh Doãn Thượng Khanh. Còn Vương Thiếu Phủ thì qua đến ngày thứ hai mới giao các chiến thuyền cho Bành Như Trạch coi giữ rồi kéo đại binh hồi trào.

Nhắc việc Hùng Hiệu, chàng lên ngựa đi miết chẳng kể ngày đêm, đến ngày hai mươi tám thì đến kinh. Hùng Hiệu thẳng đến dinh Thừa tướng xin vào ra mắt. Lúc ấy vợ chồng Lệ Minh Đường đang ngồi nói chuyện cùng Lương Giám, xảy thấy nữ tỳ vào báo :

- Có Chinh Đông Nguyên soái sai tướng Tiên phong là Hùng Hiệu về xin ra mắt để báo cáo việc cơ mật, hiện người đang ở trước viên môn chờ lịnh.

Lệ Minh Đường bèn cho người nhà lui hết rồi mời Hùng Hiệu vào :

Hùng Hiệu vào quì thưa :

- Kẻ môn sanh xin ra mắt ân sư.

Lệ Minh Đường vội đỡ dậy mời ngồi rồi hỏi :

- Chắc tướng quân đã thắng trận rồi nên về đây báo tin mừng phải không ?

Hùng Hiệu nhìn xung quanh thấy không có ai mới đáp :

- Thưa ân sư, quả thật như vậy, hiện nay đại binh đã mang chiến thắng ban sư hồi trào rồi.

Lệ Minh Đường mừng quá, hỏi vội :

- Chẳng hay trận chiến diễn ra như thế nào mà chóng thành công thế ?

Hùng Hiệu từ từ kể hết đầu đuôi cho lệ Minh Đường nghe, đồng thời trình các biểu văn cùng bức thư riêng lên Lệ Minh Đường.

Lệ Minh Đường xem xong, mặt mày hớn hở, nói với Hùng Hiệu :
- Thế là Vương Nguyên soái đã lập được công nghiệp vô cùng vĩ đại. Thế nào rồi đây các người cũng sẽ được bái tướng phong hầu. Vậy đêm nay tướng quân hãy ở đây mà an nghỉ để khỏi sợ việc này tiết lộ ra ngoài. Chờ đến ngày mai sẽ vào triều dâng biểu để cho bọn Lưu Tiệp không còn biết đâu mà đề phòng trước được.
Hùng Hiệu vâng lời cảm tạ, Lệ Minh Đường Bèn sai người dọn phòng riêng cho Hùng Hiệu nghỉ và thết tiệc khoản đãi rất trọng hậu.
Lệ Minh Đường vừa cầm thư và biểu văn vào nhà trong , Lương Giám hỏi :
- Chẳng hay Hùng Hiệu về có việc chi vậy ?
Lệ Minh Đường vội đuổi người nhà ra ngoài hết rồi trao bức thư cho Lương Giám xem và nói :
- Tờ biểu này đến tay Thánh thượng thì chắc là họ Lưu bị vong mạng hết. Thật chỉ trong ba năm mà oan tình cởi mở, mặt nạ của bọn gian manh đã được lột trần rồi. Gẫm sự đời biến đổi không mấy chốc.
Lương Giám nói :
- Ở đời gieo gió thì gặp bão. Họ Lưu kia đã tự mình tác nghiệt cho mình, thì phải mang hậu quả tử vong chớ sao.
Đêm ấy, Tố Hoa và Lệ Minh Đường thỏ thẻ mừng vui suốt đêm không ngủ được. Mới đầu canh năm, Lệ Minh Đường đã dậy sửa soạn, rồi gọi Hùng Hiệu theo mình vào triều.
Khi vua Thành Tôn ngự ra, Lệ Minh Đường quỳ tâu :
- Muôn tâu bệ hạ, khi trước hạ thần tiến cử Vương Thiếu Phủ đi bình giặc Phiên, ngày nay đã được toàn thắng, hiện người có sai Tả Tiên phong Hùng Hiệu về dâng biểu ban sư, còn đang đứng ngoài ngọ môn chờ lịnh.
Vua Thành Tôn nghe tâu, liền truyền chỉ cho Hùng Hiệu vào triều kiến.
Hùng Hiệu vào trước kim giai quỳ lạy tung hô rồi tâu :

- Muôn tâu bệ hạ, hạ thần là Chinh Đông Tả Tiên Phong Hùng Hiệu , phụng mạng Chinh Đông Nguyên soái , mang một đạo biểu chương ban sư về kính dâng lên Thánh thượng ngự lãm.

Vừa nói, Hùng Hiệu vừa dâng biểu lên. Vua Thành Tôn tươi cười phán :

- Hôm nay trẫm mới rõ tài Vương Thiếu Phủ , nhưng cũng nhờ cái công tiến cử của Lệ Binh bộ vậy.

Lệ Minh Đường lại quỳ tâu :

- Việc này do nơi hồng phước của bệ hạ và cái lòng tận trung báo quốc của Vương Thiếu Phủ cùng chư tướng chớ hạ thần có công trạng chi đâu.

Vua Thành Tôn nói :

- Nếu không có khanh tâu xin treo bản cầu hiền, thì làm sao có hiền tài ra tay dẹp giặc ? Tuy khanh có lòng khiêm nhượng nói vậy, nhưng thế nào trẫm cũng gia phong quyền tước cho khanh.

Lệ Minh Đường tạ ơn lui xuống, đoạn Hùng Hiệu dâng tờ biểu minh oan lên rồi quỳ tâu :

- Vương Thiếu Phủ còn có tờ biểu minh oan, hạ thần xin kính dâng lên Thánh thượng minh xét.

Vua Thành Tôn nghe tâu, trong lòng nghi hoặc, vội phán hỏi :

- Vương Thiếu Phủ có gì gọi là oan uổng mà nay lại kêu oan ?

Nói dứt lời, vua Thành Tôn liền truyền nội giám đem tờ biểu kêu oan cho quan Hàn Lâm tuyên đọc lớn lên

Hàn lâm quan trịnh trọng đọc :

- « Chinh Đông Nguyên soái Vương Thiếu Phủ này vốn là Hoàng Phủ Thiếu Hoa và Tĩnh quốc Hiếu nữ Trưởng Hoa xin cùng nhau vập đầu trước kim giai liều chết để kêu oan cho thân phụ.

Nguyên thân phụ của kẻ hạ thần xưa nay đã thọ ơn của triều đình và đã hết dạ trung thành vì nước, quyết chẳng bao giờ chịu tham sanh húy tử để chuốc

lấy tiếng xấu muôn đời. Từ năm bệ hạ mới lên ngôi cửu ngũ, thân phụ của hạ thần đã lãnh chức Đô đốc trấn tại Nam Vân, lúc ở đó có quan Thượng thư hưu trí là Mạnh Sĩ Nguyên có một người con gái tài mạo kiêm toàn nên hạ thần mới cậy quan bố chánh là Tần Thừa Ân đến cầu hôn, chẳng dè lúc ấy có thứ tử của Nguyên thần hầu là Lưu Khuê Bích cũng cậy Cố Hoằng Nghiệp đến nói, khiên Mạnh Sĩ Nguyên không biết gã cho ai, mới lập ra một cuộc thi tuyển : treo một chiếc áo cẩm bào trên nhành liễu, giao điều kiện hễ ai bắn phát thứ nhứt trúng nhành liễu, phát thứ nhì xuyên vào lỗ đồng tiền và phát thứ ba phải đứt dây treo áo cẩm bào thì người mới gả con.

Khi ấy, hạ thần cùng Lưu Khuê Bích đến thi, nhưng hạ thần thiết nghĩ việc nhơn duyên là do nơi tiền định, cũng chẳng cần phải tranh cạnh làm chi nên hạ thần nhượng cho Lưu Khuê Bích bắn trước. Chẳng dè, Lưu Khuê Bích chỉ bắn trúng hai phát, trong lúc hạ thần bắn đích ba phát, vì thế Mạnh gia mới nhận lời gả con cho hạ thần. Nhơn đó, sau cuộc thi bắn, Lưu Khuê Bích đem lòng oán hận, giả cách thân thiện cùng hạ thần , nhưng hạ thần vẫn một lòng ngay thẳng eđm dạ quý yêu nên bị Lưu Khuê Bích rủ hạ thần đi chơi thuyền tại Côn Minh trì rồi lưu hạ thần ở lại ngủ tại Tiểu Xuân đình trong huê viên, đoạn âm mưu sai tên gia nhơn là Giang Tấn Hỉ phóng hỏa đốt cháy Tiểu Xuân đình trong lúc hạ thần ngủ mê. Không ngờ lúc ấy, bà ngoại của Lưu Khuê Bích tạ thế nên y phải qua đó hộ tang, may thay trong lúc ấy có người em gái của Khuê Bích là Lưu Yến Ngọc cùng với người nhũ mẫu là Giang Tam tẩu (mẹ của Giang Tấn Hỉ) đi vào kể hết âm mưu toan ám hại của Lưu Khuê Bích và nói :« Chỉ vì linh hồn của sanh mẫu Lưu Yến Ngọc báo mộng bảo nàng phải đến cứu Công tử Hoàng Phủ đặng sau này kết duyên phu phụ ».

Hạ thần hết sức chối từ không được, nên đành vâng lời rồi chạy ra ngõ sau trốn đến chùa Huyền Giác. Chỉ một lát sau là lửa trong huê viên bốc cháy,

quan quân phải đến chữa mãi đến canh ba mới tắt. Sau đó, thân phụ hạ thần quá nóng lòng, lập tức đến tìm kiếm nhưng không tìm thấy thi hài của hạ thần, liền bắt Giang tấn Hỉ về tra xét thì Giang Tấn Hỉ thú nhận hết mọi việc. Biết vậy, nhưng thân phụ của hạ thần vì nghĩ tình đồng liêu nên không dâng biểu tấu cùng triều đình. Chẳng dè Lưu Khuê Bích thấy âm mưu mình bại lộ , nên lập tức viết mật thư cho thân phụ y là Nguyên thành hầu Lưu Tiệp đặng tiến cử thân phụ của hạ thần đi đánh giặc Phiên.

Khi thân phụ hạ thần đi rồi, gia quyến của hạ thần về Hồ Quảng , chẳng bao lâu bỗng có chiếu chủ của triều đình đến bắt giải về kinh.

Lúc ấy, hạ thần phải trốn đi là vì muốn sau này giải nỗi oan cho thân phụ, chớ hạ thần cũng từng biết câu « Quân xử thần tử, thần bất tử bất trung ». Cho nên chỉ còn có mẹ và chị của hạ thần bằng lòng để cho Khâm sai giải về kinh mà thôi.

Nhưng khi đi ngang qua Xuy Đài sơn, gặp bộ hạ của Vệ Dõng Đạt bắt được. Lúc ấy mẹ và chị của hạ thần toan tự tử, chẳng dè Vệ Dõng Đạt là con củaVệ Hoán, người cũng đang lo giải oan cho thân phụ nên tạm cầm lại đó để chờ thời.

Vệ Dõng Đạt chiêu tập binh mã là cố ý thực hành tận trung , tận hiếu. Sau đó Lưu Khuê Bích đến đánh bị bắt, y đã làm tờ cung trạng thú nhận hết tội ác của mình. Tờ cung trạng ấy hạ thần còn giữ lại đây, vậy cũng xin dâng lên cho bệ hạ ngự tường.

Khi triều đình phóng bảng cầu hiền, hạ thần thay tên đổi họ xuống thi đỗ được Trạng nguyên và lãnh chức Chinh Đông NGuyên soái, lại được triều đình giáng chỉ chiêu an xá tội cho Vệ Dõng Đạt được theo đầu quân dẹp giặc. Trong lúc giao phong quân địch thất bại, Vệ Dõng ạt đi tuần, xảy bắt gặp một chiếc thuyền buôn của Trần Trại Bảo đáng khả nghi. Hạ thần tra xét thì chính người này đã vâng lời Nguyên thành hầu mang phản thư cho giặc,

cố tình bán rẻ giang sơn cẩm tú này cho kẻ thù.
Không biết tại sao lão ta lại biết được tông tích của hạ thần và Vệ Dõng Đạt nên bảo Ô Tất Khải đem thân phụ của chúng tôi ra hành hình trước mũi thuyền để chúng tôi nóng lòng đầu hàng quân giặc. Lại còn đề nghị lóc từng miếng thịt của thân phụ chúng tôi nữa.
Quả thực bức thư này chính chữ của Nguyên thành hầu viết ra âm mưu mãi quốc. Hiện nội bọn Trần Trại bảo, hạ thần còn bắt giữ đây để đem về đối chứng. Còn hiện nay vua Phiên đã đầu hàng xin cống hiến, đồng thời tha thân phụ của hạ thần và Vệ Hoán về.
Thảm thương thay, trong ba năm trường đăng đẳng, hai bậc trung lương bị giam hãm khổ sở muôn phần, không hề có lòng phản trắc, nên thần kính dâng lên Thánh thượng tờ phân biện này để Thánh thượng thấu rõ nỗi oan tình.
Hạ thần xin đính kèm tờ cung trạng của Lưu Khuê Bích và tờ phản thư của Nguyên thành hầu theo đây mong nhờ lượng cao minh xét đoán để cha con kẻ hạ thần được bảo toàn danh tiết xưa nay thì ơn trời biển ấy cha con hạ thần nguyện muôn đời chẳng dám quên ».
Vua Thành Tôn nghe Hàn lâm quan tuyên đọc xong, liền mở cung trạng của Lưu Khuê Bích và bức phản thư của Lưu Tiệp ra xem.
Xem xong, vua nổi giận lôi đình, nạt lớn :
- Lưu Tiệp đâu ?
Lúc nãy giờ Lưu Tiệp kinh hồn lạc phách, xảy nghe vua gọi, giựt mình bước ra quỳ tâu :
- Muôn tâu bệ hạ, hạ thần xin ....
Vua Thành Tôn không đợi Lưu Tiệp nói dứt, liền mắng :
- Kìa lão tặc, mi dung dưỡng con mi làm bậy, lại mạo tấu quyết tình hãm hại kẻ trung lương. Đến nay mi toan đem giang sơn này dâng cho kẻ địch, ta thử

hỏi cái tội ấy nặng đến bực nào ?

Lưu Tiệp run lẩy bẩy tâu :

- Muôn tâu bệ hạ, chẳng lẽ con của hạ thần như vậy mà lại không thể nào cưới được một người vợ, sao lại phải âm mưu tính việc tranh hôn ? Còn việc Hoàng Phủ Kính có đầu hàng quân giặc hay không là do nơi quan Tuần phủ Sơn Đông tâu về chớ hạ thần nào có biết đến việc ấy đâu !

Vua Thành Tôn nghe Lưu Tiệp chối quanh, giận lắm, vội lấy tờ phản thư ném trước mặt Lưu Tiệp nạt lớn :

- Kìa lão tặc ! Mi hãy chống mắt lên xem bức phản thư này là bút tích và ấn tích của ai đó hả ?

Lưu Tiệp lượm bức thư lên thì quả nhiên là của mình, trong lòng chết điếng, mồ hôi tuôn ra ướt cả áo, vội vập đầu xuống tâu :

- Hạ thần quả thiệt tội đáng muôn thác, xin bệ hạ nghĩ tình Hoàng hậu xưa kia mà dung thứ cho già này được toàn sanh.

Vua Thành Tôn nói :

- Bấy lâu nay ta không hề bạc đãi mi, cớ sao mi nhẫn tâm toan đem giang san này dâng cho Phiên giặc ?

Lưu Tiệp tâu :

- Muôn tâu bệ hạ, chỉ vì hạ thần biết rõ lý lịch của Vương Thiếu Phủ và Vệ Dõng Đạt nên hạ thần sợ hai người này cứu đặng Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán về được, thế nào cũng trả thù xưa. Vì vậy mới mượn tay giặc để hại hai người thôi, chớ thật tình hạ thần không dám dâng hiến giang sơn này đâu.

Vua Thành Tôn càng giận dữ hơn nữa. Vua hét :

- Hay cho lão tặc, dám đem lòng phản nghịch còn chối quanh. Võ sĩ đâu! Hãy kéo cổ hắn tống giam vào ngục thất cho ta.

Bọn võ sĩ dạ rập lên một tiếng , rồi áp lại thộp cổ Lưu Tiệp kéo lê đi như kéo

một con vật sắp đem ra cắt tiết vậy.

Sau đó, vua Thành Tôn liêen sai hai vị Lại bộ Thượng thơ và Hình bộ Thượng thơ đem bọn ngự lâm quân dến bắt cho hết gia quyến của Lưu Tiệp tống giam vào ngục thất, đồng thời tịch biên cả gia sản và thâu lại những giấy tờ quan trọng.

Quan Lại bộ và Hình lại bộ lãnh mạng, dẫn năm trăm ngự lâm quân đến vây nhà Lưu Tiệp, bắt Ngô Thục nương cùng Đỗ Hàm Hương đem giam vào ngục, vì hai nàng này ở với Lưu Tiệp đã có con, còn bao nhiêu gia nhơn tỳ nữ đều tha hét. Đền khi khám xét, thì tìm thấy được hai phong thư : một phong cho Lưu Khuê Bích lúc ở Vân Nam gởi cho Lưu Tiệp, nói về việc tranh hôn, bảo hãm hại Hoàng Phủ Kính; còn một phong của Sơn Đông tuần phủ gởi cho Lưu Tiệp, nói rằng Hoàng Phủ Kính thật tình bị bắt chớ không hề đầu hàng, y chỉ vâng lời Lưu Tiệp mạo tấu mà thôi.

Xét xong, các quan vội truyền lịnh niêm phong tài sản lại hết, rồi mang hai bức thư vào triều dâng lên cho Thiên tử và tâu:

- Chúng tôi phụng mạng đem quân đến vây bắt qua quyến họ Lưu, nhưng chỉ bắt được hai mẹ con của Ngô Thục nương vốn là hầu thiếp của Lưu Tiệp, và hai mẹ con Đỗ Hàm Hương là hầu thiếp của Lưu Khuê Bích mà thôi, còn những người thân thuộc khác đều ở tại Vân Nam cả. Gia sản chúng tôi đã tịch biên xong, trong khi khám xét có bắt được hai bức mật thư này, xin dâng lên cho bệ hạ ngự lãm.

Lời Bình:

- *Hoàng Phủ Thiếu Hoa sau một thời gian chiến đấu khổ sở, đem lại cho mình một kết quả vinh quang, trên trung với vua, dưới tròn chữ hiếu, thì cái công lao khổ cực kia tưởng cũng đả đền đáp.*

Trong cuộc sống, thường có nhiều kẻ thiếu kiên nhẫn, gặp những kh ókhăn

đã vội chán nản, bỏ hẳn con đường tiến thủ của mình, tấm gương Hoàng Phủ Thiếu Hoa đáng cho họ soi chung vậy.

Xét về quan niệm vua tôi, trong lúc vua nhà Nguyên nghe lời nịnh thần, bạc đãi tôi trung, thế mà gia đình họ Hoàng Phủ vẫn một lòng trung với chúa, thì quan hệ quân thần được gia đình Hoàng Phủ xét đoán một cách rõ ràng. Theo quan niệm Khổng Mạnh thì: " Quân xử thần tử, thần bất tử bất trung". Nhưng ở đây, họ Hoàng Phủ đã không mù quáng với giáo điều ấy. Một ông vua vô nhân đạo, tàn ác, bắt tôi thần phải chết để thỏa mãn cái lớp nhân đạo tàn ác ấy, thì tôi thần chịu chết quả là những kẻ mất trí. Ngược lại , một ông vua vì dân, vì nước , bắt một tôi thần phải chết để lợi nước, lợi dân, thì quan niệm "quân xử thần tử" không phải là quá đáng.

Ở đây, họ Hoàng Phủ biết xét người , xét mình, hiểu rõ vua Nguyên không phải là một hôn quân, chỉ vì sự việc trước mặt không đủ bằng chứng để phán đoán, nên bị lầm lẫn mà thôi, thì việc minh oan cho gia đình, tìm những bằng chứng xác thực để giúp cho nhà vua thấy rõ đường lối lãnh đạo, đó là một hành dộng sáng suốt.

Sở dĩ họ Hoàng Phủ có những hành động minh chánh như vậy là nhờ ở đạo đức, giàu lòng vị tha, không xem cá nhân mình, không xem quyền lợi mình lớn.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bốn Mươi Lăm

Bành Như Trạch cam thân thọ tội.
Hùng Hữu Hạc phụng chỉ thành hôn.

Vua Thành Tôn xem qua hai bức thư, nổi giận phán:

- Cả gan thay cho Bành Như Trạch , dám toa rập với Lưu Tiệp ám hại tôi hiền.

Nói dứt lời, vua lập tức thảo hai đạo chiếu chỉ rồi sai hai viên quan, một người qua Vân Nam bắt hết qia quyến Lưu Tiệp và một người ra Sơn Đông bắt gia quyến Bành Như Trạch để giải về kinh, giao cho Lệ Minh Đường tra hỏi:

- Lúc ấy, có quan Binh bộ bước ra tâu:

- Hiện giờ con trưởng của Lưu Tiệp là Lưu Khuê Quang đang trấn thủ ở Nhạn Môn quan, xin bệ hạ hãy sai người đến bắt về luôn thể.

Hai vị Thừa tướng là Kỳ Thạnh Đức và Lương Giám nghe đề nghị, liền bước ra tâu:

- Việc ấy tưởng không nên làm, vì Lưu Khuê Quang vốn người trung trực, không khi nào ỷ thế cậy quyền, tánh tình không giống như Lưu Tiệp. Từ khi trấn thủ Nhạn Môn quan, Khuê Quang hết lòng gìn giữ, nên khi Hoàng Phủ Kính bị sa cơ, quân Phiên thừa dịp đến đánh phá bị Khuê Quang dẹp lui hết, nếu nay hành tội người như vậy thì sau này ai dám hết lòng trung nghĩa?

Vậy xin bệ hạ hãy thảo một chiếu chỉ, sai người đến khuyên nhủ Khuê Quang hãy hết lòng vì bổn phận, tha cho tội liên can và hứa: nếu người hết lòng vì nước; nếu có công sẽ được trọng thưởng. Làm như vậy, tin chắc Khuê Quang sẽ phục thánh ân, sẽ ra sức vì nước, xin bệ hạ nhận lời.

Vua Thành Tôn khen phải, lập tức thảo chiếu sai người đến khuyên nhủ Lưu Khuê Quang.

Mười lăm hôm sau, Vương Thiếu Phủ mới kéo đại binh về đến kinh sư. Khi về đến nơi, trời vừa tối, phải truyền quân đóng ngoài thành, chờ đến sáng ngày sẽ vào triều bái Thiên tử.

Hùng Hiệu hay tin, liền ra ngoài yết kiến và thuật cho mọi người nghe bao nhiêu tội ác của Lưu Tiệp nay đã bại lộ và tội nhân đã bị tống giam vào ngục thất.

Lúc bấy giờ Hoàng Phủ Kính mới rõ Bành Như Trạch là đồng đãng vời gian thần Lưu Tiệp âm mưu hại mình.

Sáng hôm sau vua Thành Tôn lâm triều, quan Hùynh môn vào tâu:

- Nay Chinh Đông Nguyên soái Vương Thiếu Phủ đã thâu binh về đến, hiện đang đóng binh ngoài thành chờ lịnh.

Vua Thành Tôn nghe tâu, liền giáng chỉ sai Hữu Thừa tướng là Lương Giám và Long đồ Đại học sĩ là Mạnh Sĩ Nguyên ra tận ngoài thành nghinh tiếp.

Hai vị đại thần vâng lịnh ra khỏi Bắc môn, trông thấy xa xa cờ bay phất phới, cánh quân tiền đạo từ từ đi tới. Hai vị đại thần vội vã xuống kiệu đứng chờ. Quân sĩ trông thấy, lật đật vào bào cho Vương Thiếu Phủ hay.

Cha con Hoàng Phủ Kính cùng chư tướng vội vàng xuống ngựa nghinh tiếp, Lương Giám trông thấy Hoàng Phủ Kính và chư tướng đều sập nhau quỳ lạy, liền bước tới đỡ dậy, nói:

- Chúng tôi xin kính chào mừng lão Nguyên soái . Lão Nguyên soái đã chẳng may bị oan khổ trong mấy năm trời, nay nhờ lịnh lang là người đại chí

nên mới được như vầy.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Nhờ hồng phước của Thiên tử và chư vị đại thần giúp đỡ, chớ cha con tôi có tài cán chi mà Thiên tử lại sai hai vị đại thần ra nghinh tiếp như thế này, thật cha con tôi lấy làm áy náy.

Vương Thiếu Phủ bước tới lạy Mạnh Sĩ Nguyên:

- Bẩm nhạc phụ, nhạc phụ phải nhọc lòng ra nghinh tiếp như vầy, kẻ ti(ên tế này cảm thấy đắc tội nhiều lắm.

Mạnh Sĩ Nguyên trông thấy mặt Vương Thiếu Phủ, liền động lòng sa nước mắt, cúi xuống đỡ dậy nói:

- Phải chi tiện nữ còn sống thì hôm nay sẽ là một vị Nhứt phẩm Phu nhơn rồi. Nhưng hôm nay tiện nữ không còn nữa mà người lại gọi ta bằng nhạc phụ, thật khiến ta tủi hổ vô cùng.

Vương Thiếu Phủ đáp:

- Lịnh viên đã vì tiện tế mà thủ tiết thì bao giờ tiện tế lại dám quên? Tiện tế xin nguyện trọn đời không lấy ngôi chánh thất để dền đáp lại tấm lòng tiết liệt của lịnh viên.

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Người có lòng như vậy thật ta cảm kích vô cùng, nhưng dù sao tiện nữ cũng đã chết rồi, hà tất người phải nhọc lòng thủ tiết làm gì.

Mạnh Sĩ Nguyên vừa nói dứt lời, Hoàng Phủ Kính bước tới nói trong tiếng nghẹn ngào:

- Tôi không ngờ chỉ ba năm qua mà cơ cuộc đổi đời đến thế.

Lương Giám nói:

- Nay đã hết cơn vận bĩ, tới hồi thái lai, sao trông các ngươi lại phiền não lắm vậy? Hãy mau mau vào triều bái yết Thánh thượng đi.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Xin nhị vị đại nhơn về trước, rồi cha con tôi sẽ theo sau.

Kế đó, Vương Thiếu Phủ cho quân sĩ đóng trại và truyền cấm ngặt không ai được khuấy phá lương dân, đoạn cùng chư tướng đem hết lễ vật của chúa Phiên cùng bọn Lưu Khuê Bích, Trần Trại Bảo vào trước Ngọ môn chờ thánh chỉ.

Vua Thành Tôn vội truyền Vương Thiếu Phủ vào triều kiến.

Vương Thiếu Phủ vào quỳ trước kim giai bái lạy tung hô rồi tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, lâu nay hạ thần giấu họ thay tên, phạm vào tội khi quân, mong bệ hạ rộng lòng ân xá.

Vua Thành Tôn bèn truyền cho đứng dậy, rồi mời đứng trước long án và trịnh trọng phán:

- lâu nay trẫm nghe lời gièm pha của đứa gian thần mà làm cho cha con khanh phải chịu điều oan khổ, đến nỗi cửa nhà tan nát, lòng họ ly tan. Tuy vậy, khanh vẫn dốc giữ một dạ trung thành chẳng oán hận, thay họ đổi tên để đầu quân, hết lòng vì trẫm dẹp yên kẻ thù. Đó là cái công nghiệp vô cùng vĩ đại, khanh có tội lệ chi đâu?

Vương Thiếu Phủ liền dâng bức hàng thơ và đồ cống lễ của Phiên vương lên, vua Thành Tôn tiếp lấy, truyền cho nội giám đem cống lễ ấy cất vào ngân khố. Rồi Vương Thiếu Phủ dâng sổ công lao của các tướng sĩ. Vua Thành Tôn tiếp xem qua, truyền đem vào cung để luận công phong tước.

Sau khi dâng hết mọi việc, Vương Thiếu Phủ quỳ xuống tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, khi trước hạ thần có bắt được bức phản thư của Nguyên thành hầu và lập tức cho người mang về dâng lên bệ hạ, nay hạ thần giải tên Trần Trại Bảo cùng sáu mươi mốt tên thủy thủ trên thuyền về đây, xin bệ hạ tra xét cho đủ tang chứng. Và hạ thần cũng có giải thứ tử của Nguyên thành hầu là Lưu Khuê Bích về luôn đây, xin bệ hạ lượng xét.

Vua Thành Tôn ohán:

- Bức thư của Lưu Tiệp cũng dã đủ tang chứng rõ ràng rồi, hơn nữa chính Lưu Tiệp đã thú nhận, nên trẫm đã tống giam hắn vào ngục thất. Trẫm đã cho Khân sứ đi bắt gia quyến Lưu Tiệp và gia quyến Bành Như Trạch về đây tra xét luôn thể. Còn bọn Trần Trại Bảo và thủy thủ, xét cũng không có can cập chi nên trẫm tha cho về, chỉ bắt tên Lưu Khuê Bích giam vào ngục để sau này xử quyết, vì hắn là kẻ trọng tội.

Bọn võ sĩ đứng hai bên nghe lịnh, liền bắt Lưu Khuê Bích tống giam vào ngục thất ngay. Vua Thành Tôn cho vời Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán vào triều kiến.

Hai người đặng chỉ, liền thay áo mão màu xanh để tỏ ra mình là kẻ có tội, vào trước kim giai quỳ lạy và tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, từ khi hạ thần bị yêu thuật bắt giam cầm đến nay, ngày đêm chỉ có một nắm cơm, khổ sở muôn phần. Hạ thần đã bất tài làm cho hao binh tổn tướng; lại nhục nhã thiên triều. May nhờ Thánh thượng phát binh đến cứu nên mới được thoát sanh về trông thấy quê hương, thật hạ thần chịu ơn Thánh thượng chẳng khác trời cao đất rộng.

Vua Thành Tôn trông thấy hoàn cảnh của hai người lấy làm thương xót, liền truyền chỉ cho đứng dậy rồi vời đến đứng gần bệ ngọc mà dịu giọng an ủi:

- Hôm nay trẫm mới biết rọ hai khanh quả bị yêu thuật bắt, chớ chẳng phải không hết lòng với triều đình. Hơn nữa, trong khi bị giam cầm, hai khanh đã giữ một lòng thiết thạch không chịu qui hàng, cử chỉ anh hùng ấy thật đáng khen. Có một điều đáng kính phục là nhị khanh đã biết dạy con lấy điều trung nghĩa làm dầu, nên mới thay tên đổi họ đến tòng quân, nguyện hất dạ vì trẫm mà dẹp yên giặc dữ. Thế thì xét ra trẫm đây phụ bạc hai khanh, chớ hai khanh có tội lỗi chi đâu. Gẫm việc này, nguyên do dều tại đứa gian thần Lưu Tiệp nó gièm pha, vậy để mai đây trẫm truyền chém đầu nó để cho hai khanh hả dạ.

Hoàng Phủ Kính và Vệ Hoán bái tạ rồi đứng hầu một bên. Đoạn vua Thành Tôn truyền lịnh cho các tướng có công đánh trận vào triều kiến.
Bọn Hùng Hiệu, Vệ Dõng Đạt, Trưởng Hoa Tiểu thơ, Vệ Dõng Bưu, Xích Nam Anh, Vương Hào đặng chỉ, liền kéo nhau trước sân chầu quỳ lạy tung hô.
Vua Thành Tôn truyền lịnh cho các tướng bình thân rồi đứng hầu sang một bên. Lúc ấy, vua trông thấy Hoàng Phủ Trưởng Hoa tướng mạo đoan trang, dung nghi tề chỉnh, vô cùng phước hậu, lại đẹp đẽ muôn phần.
Vua Thành Tôn nghĩ thầm:
" Nếu được người này lập lên làm Hoàng hậu thì chắc sẽ sanh đặng quý tử. Vả lại, sang năm đây đã đến kỳ lục tuần đại thọ cho Thái hậu, nếu lập được Hoàng hậu thì hay biết bao!
Vừa nghĩ đến đây, vua lại thoáng thấy Vệ Dõng Đạt dung nghi mỹ mạo, tướng mạo khôi ngôi, vua lại nghĩ tiếp:
"Trước kia Vệ Dõng Đạt cứu hai mẹ con Trưởng Hoa lên núi thì làm gì Trưởng Hoa cũng phải lòng với con người đẹp trai kia. Hơn nữa, niên kỷ của hai người xứng đôi vừa lứa lại xinh đẹp cả hai thì không dan díu với nhau sao được. Có lẽ là họ giả cách kết nghĩa anh em để che mắt thế gian đó thôi. Ôi ! Đáng tiếc thay".
Nghĩ rồi, vua Thành Tôn lên tiếng phán bảo:
- Chư khanh đã hết dạ trung thành với triều đình, cùng nhau phơi gan trải mật giữa chiến trường; sóng gió không sờn lòng, gươm đao không lay chuyển, thật công ấy rất cao dày. Vậy bây giờ chư tướng hãy tạm lui về công quán nghỉ ngơi, đợi sáng mai trẫm sẽ lượng công tưởng thưởng cho xứng đáng.
Chư tướng mừng rỡ lạy tạ lui ra nhà công quán an nghỉ, còn cha con Hoàng Phủ Kính và Doãn Thượng Khanh thì trở về dinh, đợi đến ngày mai vào

triều lãnh tước lộc.

Khi cha con Hoàng Phủ Kính về đến dinh Doãn Thượng Khanh rồi, Doãn Phu nhơn và cả nhà trông thấy mừng rỡ xúm nhau hỏi thăm việc này việc nọ lung tung. Hỏi rồi cùng nhau tủi thân than khóc.

Nguyên Doãn Thượng Khanh có người con gái tên Lan Đài, tuổi vừa mười sáu mà học hành rất giỏi, thường ngày nàng dạy đứa em trai tên là Văn mới mười hai tuổi mà đọc sách rất thông thạo. Lúc vợ chồng Hoàng Phủ Kính lạy tạ Doãn Thượng Khanh thì hai chị em cũng bước ra lạy chào vợ chồng Hoàng Phủ Kính.

Sau khi làm lễ tương kiến thì thấy tên lão bộc Lữ Trung từ phía sau bước ra lạy chào, vợ chồng Hoàng Phủ Kính tỏ lời cảm tạ cái ơn Doãn Thượng Khanh đã thông tin cho biết trước để Hoàng Phủ Thiếu Hoa có cơ hội lánh mình.

Trò chuyện một hồi, Doãn Thượng Khanh bèn thuật công đức của lệ Minh Đường.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Tôi chờ khi triều đình phong quan tước xong sẽ đem hết qia quyến đến lạy tạ ơn người.

Doãn Thượng Khanh gật đầu khen phải, kế giây lát gia nhơn dọn tiệc lên , nội nhà cùng nhau ăn uống, chuyện trò vui vẻ.

Xin nhắc qua Lưu Khuê Bích bị giam vào ngục thất trông thấy cha l à Lưu Tiệp, dì là Ngô Thục nương và tiểu thiếp là Đỗ Hàm Hương cùng chung số phận thì chàng than khóc chẳng cùng.

Lúc ấy Đỗ Hàm Hương đã sanh đặng một đúa con trai tên Lưu Toàn. Lưu Khuê Bích ngồi nhìn con giây lát, bỗng thở dài than:

- Nàng ở với ta đã có con mà phải vì ta thọ khốn như vầy, thật ta phụ nàng nhiều lắm. Phải chi có ai bảo tấu được để một mình ta chịu tội, còn gia

quyến được tha thì may mắn biết chừng nào.

Khuê Bích đang than thở, xảy thấy Thôi Phàn Phụng mang lễ vật đến thăm. Phàn Phụng bước vào lạy chào Lưu Tiệp và Ngô Thục nương rồi quay qua cúi chào Lưu Khuê Bích, rồi chàng trao tiền bạc cùng thực phẩm cho Lưu Tiệp.

Lưu Tiệp nói:

- Cần chi hiền tế phải tiêu phí quá như vầy? Tuy hôm nay ta bị giam cầm trong ngục đây, nhưng hằng ngày các quan trong triều gởi quà tặng ta không thiếu thốn món gì cả. Vậy thực phẩm hiền tế đã đem lỡ thì để đó, còn tiền bạc thì hãy đem về, lúc nào ta có việc cần dùng ta sẽ nhắn tin lấy.

Thôi Phàn Phụng nói:

- Thưa nhạc phụ, tiện tế cũng có bạc dư dùng, xin nhạc phụ hãy nhận cho.

Sỡ dĩ Thôi Phàn Phụng đối với Lưu Tiệp lại xưng là con rễ là vì trước kia Lưu Yến Ngọc trốn rồi thì Cố Phu nhơn giấu kín không cho Lưu Tiệp biết , chỉ viết thư tin cho Lưu Tiệp biết rằng đã gả Lưu Yến Ngọc cho Thôi Phàn Phụng rồi, chớ không đá động gì đến việc gả thay Mai Tuyết Trinh cho chàng, nên Lưu Tiệp không hay biết gì cả.

Lưu Tiệp nghe Thôi Phàn Phụng năn nỉ, liền đáp:

- Hiền tế cứ việc nghe lời ta đem về đi, chờ lúc nào ta có việc sẽ lấy sau, không can chi đâu.

Cực chẳng đã, Thôi Phàn Phụng mới nhận lời, giao cho tên gia nhơn mang về. Lưu Tiệp lại hỏi:

- Chẳng hay hiền tế nhân việc chi đến kinh, nên hay biết việc của ta mà vào đây thăm viếng?

Thôi Phàn Phụng liền kể lại việc mình đến kinh để lo việc quyên giám đặng thi cử cho Lưu Tiệp nghe.

Lưu Tiệp nói:

- Phải chi ta chưa pgạm tội thì chắc chắn việc thi cử này ta có thể giúp cho hiền tế một cách đắc lực. Nay tuy ta bị trọng tội nhưng không di lụy gì đến hiền tế, vậy hiền tế cứ việc khai thật là con rể của ta, biết đâu các quan sẽ vì ta mà giúp đỡ cho hiền tế không ít.

Thôi Phàn Phụng nói:

- Tiện tế xin vâng lời chỉ dạy của nhạc phụ.

Lưu Tiệp lại nói tiếp:

- Nay ta có một việc muốn cậy đến hiền tế, chẳng hay hiền tế có thể giúp đỡ cho ta không?

Thôi Phàn Phụng đáp:

- Việc gì nhạc phụ cứ dạy, dù khó khăn đến đâu , tiện tế quyết chẳng dám từ nan.

Lưu Tiệp nói:

- Nay mai đây, chắc nhạc mẫu của hiền tế ở Vân Nam sẽ bị giải đến dây và lúc ấy toàn Lưu gia sẽ thọ tử hình, vậy mong hiền tế hãy lo sửa soạn quan quách cho, để khỏi phải nhờ nhờ vả đến bạn hữu.

Thôi Phàn Phụng nghe nói, bùi ngùi cảm động:

- Hiện nay các quan trong triều rất nhiều người thân thích của nhạc phụ , tiện tế tin chắc rằng rồi đây thế nào cũng có người rồi tấu cho nhạc phụ khỏi tội. Hơn nữa, lâu nay Thánh thượng có tiếng là nhơn từ, chắc người cũng không đến nỗi cố chấp lắm đâu.

Lưu Tiệp lắc đầu thở dài nói :

- Không xong đâu! Tội của ta lớn bằng trời, làm sao có thể rỗi xin cho được!

Thôi Phàn Phụng nói:

- Nếu vậy, rồi đây có rủi xảy điều chi, tiện tế nguyện hết lòng lo liệu, xin nhạc phụ hãy an tâm.

Thôi Phàn Phụng nói dứt lời, cúi dầu chào mọi người rồi cáo từ lui ra.

Lúc ấy tại nhà Doãn Thượng Khanh, cả nhà ăn uống chuyện vãn vui mừng, mãi đến chiều tối tiệc rượu mới tan.

Hôm sau, Hoàng Phủ Kính, Thiếu Hoa cùng chư tướng vào triều. Vua Thành Tôn thăng điện, thì gọi Hoàng Phủ Thiếu Hoa đến trước hết,bảo:

- Khanh quả là người dũng cảm, chỉ một phen vượt biển mà bình định được Phiên bang, thật là tôi lương đống của triều đình, công lao ấy ít người sánh kịp. Nay trẫm cho khanh được phục hồi tên cũ và gia phong cho làm chức Binh Đông Trung hiếu vươngt, còn vợ là Mạnh Lệ Quân vì thủ tiết phải quyên sinh, trẫm gia phong cho làm Nhứt phẩm Phu nhơn, đồng thời giáng chỉ ra cho quan sở ở tại Vạn Nam phải lập đền thờ, hằng năm hai kỳ xuân thu cúng tế.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa lạy tạ ơn rồi đứng hầu sang một bên.

Vua Thành Tôn gọi Hoàng Phủ Trưởng Hoa đến. Trưởng Hoa bước tới cúi lạy, vua Thành Tôn trông kỹ, quả nhiên dung mạo nàng đoan trang, dung nghi mỹ lệ , cõi phàm ít có, nhưng tiếc thay lại là một người không còn trinh tiết, nên vua giả vờ giận dữ quở mắng:

- Ngươi là nữ lưu, năm trước lưu lạc ở Xuy Đài sơn, lại mấy lần giết hại quan quân, thử hỏi có đáng giận không?

Nghe vua phán, Trưởng Hoa tiểu thơ giật mình kinh hải tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, trước kia , lúc hai mẹ con thần thiếp lánh nạn tại Xuy Đài sơn bị quan quân đến đánh, chẳng lẽ lại ngồi đó chờ chết sao? Việc ra tay đối địch chỉ là việc bất đắc dĩ, xin bệ hạ minh xét cho. Đó là tại quan quân gây nên tai họa, chớ nào có phải tại nơi mẹ con thần thiếp gây sự đâu.

Vua Thành Tôn cười ha hả phán:

- Khanh khéo nhiều lời biện luận đổ tội cho quan quân nhưng dù sao nay khanh đã có công đánh giặc Phiên, lẽ nào trẫm lại trách phạt. Vậy bây giờ trẫm định đứng làm chủ hôn gả khanh cho Vệ Dõng Đạt, chẳng hay khanh

nghĩ sao?

Trưởng Hoa nghe vua phán, giật mình nghĩ thầm:" Nguy tai! Nếu Thánh thượng không rõ mà định như vậy, tất nhiên suốt đời ta bị thiệt thòi mất".

Trưởng Hoa giật nẩy người rồi im lặng không thốt nên lời. Lúc ấy, Vệ Hoán đứng một bên thấy vậy cũng thất kinh, vội vàng bước ra quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, thật tình hạ thần không có con trai, chỉ có chút con gái tên Vệ Dõng Nga. Chỉ vì không có con trai nên hạ thần dạy cho nó các môn võ nghệ . Năm trước, vì có tin Khâm sứ truy nã gia quyến hạ thần, cho nên nó mới cải dạng nam trang trốn sang Đăng Châu dể dò la tin tức hạ thần, chẳng dè khi đi ngang qua Xuy Đài sơn, tướng giạc đón đường là Hàn Hổ bị nó giết chết. Thừa dịp, nó chiếm cứ sơn trại, lo chiêu tập binh mã, dốc lòng dẹp giặc Phiên để cứu hạ thần về triều. Vì vậy nó mới đổi tên là Vệ Dõng Đạt chứ thật ra nó tên Dõng Nga, v ànay hạ thần đã nhận đứa cháu trai Vệ Dõng Bưu làm con kế tự, vậy xin tâu bày cho Thánh thượng hãn tướng và mong Thánh thượng thương tình tha thứ.

Vua Thành Tôn nghe nói, mừng rỡ phán:

- Con gái của khanh quả là can đảm, một thân liễu yếu dám nương náu chốn lục lâm, lại vượt biển đánh loài Phiên nô. Hạng nữ lưu như vậy tưởng trên đời ít có. Thế mà trẫm cứ tưởng lầm rằng: Trước kia Hoàng Phủ Trưởng Hoa lên ở đó, tất nhiên hai đàng phải có tình dan díu với nhau, nên trẫm mới tính vầy duyên can lệ, đặng thỏa dạ hai đàng ao ư&ơc bấy lâu. Ngờ đâu hôm nay trẫm mới biết cả hai đều là nữ lưu m àcũng đồng là trung hiếu hòa hai như vậy.

Dứt lời, vua Thành Tôn truyền cho nội giám đưa hai nàng vào cung vạn thọ để yết kiến cùng Thái Hậu và cho phép cải trang. Sau đó sẽ vào bái mạng thọ phong.

Nội giám vâng lịnh, đua hai nàng vào cung. Vua Thành Tôn lại triệu Hùng

Hiệu đến trước bệ phán:

- Trước kia khanh đã thi đỗ Cử nhơn, nay lại có công vượt biển bình Phiên, vậy trẫm phong cho khanh làm chức Bình giang hầu, còn người vợ quá cố của khanh, trẫm phong cho làm Vinh hiển Phu nhơn.

Hùng Hiệu quỳ và tâu:

- Nay bệ hạ nhắc đến hiền thê của hạ thần, khiến hạ thần đau lòng xót dạ vô cùng, vì hạ thần cảm thấy mình không tròn bổn phận đốivới vợ nhà.

Đoạn Hùng Hiệu tâu rõ mọi việc, nào là lúc Từ thị đang thọ thai mà khuyên nhủ mình đi tầm tiên học đạo để ra cứu nước, nào là lúc Từ thị sanh con lâm bịnh, thọ tử không có mặt chồng vẫn không có một lời oán than, chỉ một lòng mong cho chồng lập chút công danh với đời.

Kể lể sự tình một hồi, Hùng Hiệu lại tâu:

- Cũng vì hạ thần không nỡ phụ hiền thê nên mãi đến nay vẫn chưa chọn ai chấp nối.

Vua Thành Tôn nghe tâu dứt lời, tỏ lời khen ngợi:

- Thế thì Từ thị là người đàn bà hiền đứcít có, vậy nay trẫm phong cho nàng làm Nhứt phẩm Phu nhơn.

Hùng Hiệu mừng rỡ lạy tạ rồi lui ra dứng hầu một bên.

Sau đó, vua Thành Tôn phong cho Xích Nam Anh và Vương Hào làm Tổng binh, còn các Võ Tấn sĩ cũng được bổ thọ cho làm chức cả.

Phong thưởng xong rồi, vua Thành Tôn triệu Hoàng Phủ Kính lại phán:

- Khành đã bền lòng thủ tiết, biết kiên trì chịu kham khổ giữ một lòng trung, lại có công dạy con làm tròn trung hiếu. Vậy nay trẫm phong cho khanh làm chức Võ hiếu vương, còn Doãn thị vợ khanh , trãm phong cho làm Thuận phi.

Hoàng Phủ Kính tạ ơn đứng sang một bên, vua Thành Tôn lại phong cho Vệ Hoán làm Hoa đình hầu, còn cố thê của Vệ Hoán cũng được truy phong làm

Nhứt phẩm Phu nhơn, đồng thời phong cho Vệ Dõng Bưu làm Kim doanh Tổng binh.

Lúc ấy, Vệ Dõng Nga đã cải trang xong, cùng vvới Hoàng Phủ Trưởng Hoa vào bệ kiến. Vua Thành Tôn trông thấy nhan sắc của Vệ Dõng Nga tuy có phần kém hơn Trưởng Hoa song vẫn mặn mà, mười phần xinh đẹp. Vua có ý muốn tuyển nàng vào Tây cung hầu hạ, nhưng sợ các quan chê là tham dâm, háo sắc, nên gọi Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại phán:

- Vệ Dõng Nga là một người có ơn với thân mẫu của khanh, vậy nay trẫm cho khanh cưới Vệ Dõng Nga làm vợ, để đền bồi cuộc lương duyên của Mạnh thị khi xưa, chẳng hay ý khanh nghĩ sao?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa quỳ xuống tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, nàng mạnh Lệ Quân đã vì hạ thần thủ tiết vong thân thì đúng ra trọn đời hạ thần không nên cùng ai chắp nối tơ duyên mới phải. Nhưng ngặt vì không ai kế tự tổ tông nên hạ thần chỉ định sau này cưới một người hầu thiếp mà thôi, còn ngôi chánh thất bao giờ cũng dành riêng cho nàng họ Mạnh. Còn Vệ Dõng Nga đây là ân nhân của hạ thần, không lẽ hạ thần cưới về làm thứ thất sao? Nếu làm như vậy thì phụ ơn của người, bằng đem lên chánh thất, tất nhiên phụ bạc ân tình với họ Mạnh xưa kia, chắc chắn hạ thần không làm được. Vậy xin bệ hạ chọn cho họ Vệ một người khác, còn hạ thần nguyện chờ đợi trong ba năm nữa rồi sẽ cưới thiếp cho trọn cả đôi đàng, xin Thánh thượng rộng lòng tha thứ.

Vua Thành Tôn nghe Thiếu Hoa bày tỏ bấy nhiêu lời, mỉm cười và phán:

- Khanh xử trí cùng vong hồn nàng họ mạnh như vậy, thật đáng phục.

Vua Thành Tôn bấm trán suy nghĩ hồi lâu rồi gọi Hùng Hiệu vào phán:

- Trẫm định đem tướng Hữu Tiên phong mà gả cho khanh là Tả Tiên phong làm vợ, khanh nghĩ thế nào?

Hùng Hiệu nghe vua phán, lòng mừng khấp khởi vội vã quỳ tâu:

- Bệ hạ đã an ơn định cho như vậy thì may mắn cho hạ thần biết bao, nhưng hạ thần chỉ sợ phận hèn này Vệ Hoán tướng quân không bằng lòng đó thôi.
Vệ Hoán liền bước ra quỳ tâu:
- Con gái của hạ thần liễu yếu bọt bèo, nay mà được kết duyên cùng tưnớg quân Hùng Hiệu đã là hạnh phúc lắm rồi, lại còn so đo cân nhắc gì nữa.
Vua Thành Tôn cười ha hả phán:
- Thế thì trẫm xe duyên như vậy là phải lắm, vậy hai khanh chớ nên e lệ.
Hùng Hiệu lạy tạ ơn vua rồi lui qua một bên, đoạn vua phong thưởng cho hết thảy tướng đã có công xông pha ngoài chiến trận, còn những kẻ không may bỏ thân giữa chiến trường thì vua thưởng rất nhiều tiền bạc cho vợ con, đồng thời thu nạp cho con cháu hay bà con của những người ấy để đền đáp công ơn kẻ đã hy sinh vì nước.
Sau đó bãi chầu, vua Thành Tôn ngự giá hồi cung, các quan ai về dinh nấy.
Ngày thứ, vua Thành Tôn lại ban yến khao thưởng tất cả những tướng sĩ , khiến cho ai cũng hoan hỉ vô cùng.
Khi mãn tiệc, Hoàng Phủ Kính nói cùng tướng sĩ:
- Nếu chúng ta không được Lệ Binh bộ đề nghị và tác thành cho thì làm gì được vinh hiển như ngày nay. vậy bây giờ chúng ta nên cùng nhau đến đó bái tạ ơn người mới phải.
Tướng sĩ nghe nói đều khen phải rồi kéo nhau ra đi, Hoàng Phủ Trưởng Hoa và Vệ Dõng Nga cũng đồng thượng mã đi theo chư tướng đến nơi trướng phủ.

Lời bình:

- Triết học Đông phương thiên về nhân quả, về định mệnh, mà nhân quả có thể do chủ quan, cũng có thể do khách quan. Cho nên con người chỉ tạo được những cái nhân về chủ quan mà không thể tạo được cái nhân về khách

quan. Những cái nhân khách quan tạo thành những cái quả mà triết học Đông phương cho là định mệnh, và con người không thể trốn tránh, mà phải sửa chữa cái định mệnh ấy.

Cũng vì không tạo được định mệnh mà cuộc sống loài người không ai tạo được những cái may mắn hoàn toàn, cũng không ai trtánh được những cái rủi ro ngoài ý muốn.

Nếu gia đình họ Lưu biết mình gây điều ác để sau này mang lấy họa dữ, thì chắc gia đình họ Lưu cũng chẳng dám làm. Ngược lại, gia đình họ Lưu cũng không tránh được những hành động tàn ác của mình, khi mà những nguyên nhân khách quan thúc đẩy, buộc mình phải hành động để đón lấy cái quả của nó.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bốn Mươi Sáu

Vua Thành Tôn kén nạp Chánh cung.
Lệ Minh Đường vinh thăng Thừa tướng.

Sau khi bãi chầu, Lương Giám và Lệ Minh Đường về phủ kể lại chuyện phong quan tấn tước cho cả nhà nghe, Tố Hoa vui mừng khôn xiết, xảy có nữ tỳ cầm tấm danh thiếp vào thưa:

- Có cha con Võ hiếu vương và chư tướng xin vào bái yết.

Lệ Minh Đường bèn hối gia nhơn dọn tiệc cho sẵn sàng rồi sai người mời nội cha con Hoàng Phủ Kính , Hùng Hiệu, Vệ Hoán, Xích Nam Anh, Vương Hào , kỳ dư các tướng kia thì hẹn khi khác sẽ tiếp sau.

Trưởng Hoa Tiểu thơ thấy vậy bèn mời Vệ Dõng Nga cùng mình đi về nhà họ Doãn chơi. Các tướng cũng lui gót trở về công quán.

Khi cha con Hoàng Phủ Kính và các tướng vào đến nơi, Lệ Min,h Đường bước xuống thềm niềm nở nghinh tiếp . Cha con Hoàng Phủ Kính và chư tướng đều quỳ xuống thưa:

- Chúng tôi vào bái yết, quả đã làm phiền cho đại nhơn nhiều lắm.

Lệ Minh Đường thầm nghĩ :

“ Ta nỡ lòng nào để cho cha chồng phải quỳ lạy ta như vậy”.

Nghĩ rồi nàng lại quỳ xuống đáp:

- Lão đại nhơn cùng các niên huynh thủ lễ đối với tôi quá như vậy, thật

khiến tôi ái ngại vô cùng. Tuổi tôi còn niên thiếu, có lẽ tổn thọ cho tôi lắm đấy.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Cả nhà tôi cùng chư tướng đây đều nhờ có đại nhơn đề bại cho, nên ngày nay mới được đoàn tụ và vinh hiển như vầy, dù có lạy trăm lạy cũng chưa đáp đền được cái ơn to tát ấy.

Khi chư tướng lạy xong, Hòng Phủ Kính nói:

- Xin mời Lương Thừa tướng ra cho chúng tôi được lạy chào.

Lệ Minh Đường nói:

- Nhạc phụ của tôi có việc đi vắng chưa về, tôi xin đa tạ lòng hảo tâm ấy.

Dứt lời, Lệ Minh Đường mời cha con Hoàng Phủ Kính và các tướng vào nhà . Sau khi nhấp xong mấy chén trà, Lệ Minh Đường đứng dậy lễ phép mời mọi người nhập tiệc, ân cần khoản đãi, chuyện trò rất vui.

Rượu được vài tuần, cha con Hoàng Phủ Kính cùng chư tướng vội cáo từ lui về hết.

Khi cha con Hoàng Phủ Kính về đến nhà, Doãn Phu nhơn kêu Hoàng Phủ Thiếu hoa đến trách mắng:

- Năm trước ở tại xứ Xuy Đài sơn , ta đã bảo con nên cưới Vệ Dõng Nga làm vợ, thế mà hôm nay đã có Thánh thượng đứng tứ hôn , sao con lại không vâng lời, để nhượng cho Hùng Hiệu. Con không nghe lời mẹ như thế, có phải là bất hiếu lắm sao.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa chắp tay thưa:

- Xin thân mẫu bớt cơn giận dữ, cho con phân đôi lời trái phải để thân mãu tường. Chỉ vì con cảm cái lòng tiết nghĩa của Mạnh thị, nên đã dốc một lòng trọn nghĩa thủy chung, nghĩa là sau này con chỉ cưới một người hầu thiếp để kiếm con kế tự song đường mà thôi, chớ ngôi chánh thất bao giờ con cũng dành riêng cho Mạnh Lệ Quân . Hơn nữa Vệ Dõng Nga là ân nhân của nhà

ta mà lại là nghĩa nữ của thân mẫu nữa, không lẽ con cưới người làm thứ thất sao cho phải. Nay nàng kết duyên cùng Hùng Hiệu thì địa vị nàng là chị dâu của con, không phải là vuông tròn lắm sao!

Hoàng Phủ Kính xen vào nói:

- Con có nghĩ như thế là phải lẽ lắm đây, vậy phu nhơn cũng chẳng nên quở trách làm chi.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại thưa với cha:

- Con xin phép qua Mạnh phủ để bái yết nhạc phụ con.

Hoàng Phủ Kính gật đầu khen phải. Thiếu Hoa mừng rỡ liền tung mình lên ngựa , nhắm Mạnh phủ thẳng xông.

Khi đến nơi, Mạnh Sĩ Nguyên hay được, liền sai Mạnh Gia Linh ra nghinh tiếp. Hoàng Phủ Thiếu Hoa cúi chào rồi theo Mạnh Gia Linh vào nhà bái yết Mạnh Sĩ Nguyên.

Cha vợ, chàng rể tay bắt mặt mừng trông rất đượm tình. Khi trà nước xong, Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói với Mạnh Sĩ Nguyên:

- Thưa nhạc phụ, chẳng hay phần mộ của lịnh viên an táng tại nơi nào? Tiện tế muốn đến đó để lễ người một tuần rượu cho trọn nghĩa phu thê. Dù cho chúng con sống không được đồng sàng thì khi chết phải chôn đồng huyệt mới hả dạ.

Mạnh Sĩ Nguyên nghe nhắc đến con mình, động lòng rơi lụy đáp:

- Xưa kia, khi tiện nữ hành thích Lưu Khuê Bích thì gieo mình xuống sông, thi hài phó mặc cho ngọn thủy triều vùi dập có tìm thấy đâu mà có phần mộ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe vậy, khóc òa lên thưa:

- Thế thì số kiếp của tiện tế này oan khổ biết bao. Khi lịnh viên còn sống đã không trông được mặt nhau, mà khi thác rồi cũng không được viếng mộ phần đặng lạy nhau vài lạy. Nay càng nghĩ càng thêm đau lòng.

Mạnh Sĩ Nguyên thấy Thiếu Hoa quá ưu phiền , liền khuyên giải:

- Thôi, dầu sao việc cũng đã rồi, hiền tế chớ nên phiền não mà hao tổn tâm thần. Nếu hiền tế muốn trông thấy mặt tiện nữ gẫm chẳng khó gì. Vì trước kia tiện nữ rất tinh thông về nghề hội họa, nên khi ra đi có vẽ một bức chân dung rất giống để lưu lại đến ngày nay. Vừa rồi ta đã sai người về quê đem gia quyến đến kinh, có lã vài ngày nữa đến đây. Chừng ấy hiền tế có thể đến nhận lấy bức chân dung thì cũng như trông thấy tiện nữ vậy.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói mừng rỡ vô cùng, chàng nói:

- Nếu còn bức chân dung của lịnh viên thì may cho tiện tế biết bao, nhưng tiện tế chỉ sợ khi nhạc mẫu ra đi lại quên đem theo chăng.

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Tiện nữ ta được cả nhà quý mến, vì vậy bức chân dung ấy thường treo ở trong phòng để được trông thấy luôn luôn. Thế thì ra đi làm gì cũng có đem theo, hiền tế chớ lo ngại việc ấy.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói mừng lắm, kế Mạnh Sĩ Nguyên truyền gia đình dọn tiệc, nhưng Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại từ chối rồi bái tạ lui về.

Sáng hôm sau, Thái Hậu truyền chỉ đòi Lương Giám và Mạnh Sĩ Nguyên vào cung dạy:

- Ta nhờ nhị vị tiên sinh hãy đến nói cho Hoàng Phủ Kính biết rằng: Ta muốn tuyển Hoàng Phủ Trưởng Hoa vào bậc Chánh cung Hoàng hậu. Vậy tin cho người biết hãy chọn ngày tốt để làm lễ tấn cung.

Hai vị đại thần vâng lịnh ra khỏi cung thẳng đến nhà Doãn Thượng Khanh , Hoàng Phủ Kính trông thấy lật đật chạy ra nghinh tiếp vào. Hai vị đại thần liền đem mấy lời Thái hậu bày tỏ cho Hoàng Phủ Kính nghe.

Hoàng Phủ Kính nghe qua mừng lắm, liền cầm hai vị đại thần ở chơi giây lát mới từ giã ra về.

Hai người về rồi , Hoàng Phủ Kính liền vào nhà trong thuật lại việc ấy cho Doãn Phu nhơn nghe. Doãn Phu nhơn vội vàng sai nữ tỳ đi bào tin cho

Trưởng Hoa biết. Lúc ấy Trưởng Hoa đang trò chuyện với Lan Đài và Vệ Dõng Nga ở nhà sau, xảy thấy nữ tỳ vào thưa rõ. Lan Đài mỉm cười nói:

- Nay đã được lập làm Chánh cung Hoàng hậu thì chúng ta cần phải triều kiến mới được.

Lan Đài nói dứt lời, vội cúi đầu lạy một lạy. Trưởng Hoa Tiều thơ thẹn đỏ mặt , nói:

- Tại sao hiền muội lại làm như vậy?

Vệ Dõng Nga cười, nói:

- Trong đạo chúa tôi cần phải thủ lễ là phải chớ sao?

Ngày thứ , vua Thành Tôn lâm triều, bèn truyền cho quan Hộ độ lo xuất tiền để sửa sang dinh thự cho Hoàng Phủ Kính ở , kế co quan Khân thiên giám vào tâu:

- Hạ thần đã coi ngày hai mươi hai tháng bảy là ngày tốt , có thể làm nạp sinh, rồi đến ngày hai mươi sáu làm lễ tấn cung.

Vua Thành Tôn chuẩn y rồi bảo Lễ bộ quan lo sửa sang mọi nghi tiết đặng tiếp rước Chánh cung.

Vua Thành Tôn phán dứt lời , lại có quan Huỳnh môn quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, quan Tả Thừa tướng Kỳ Thạnh Đức mới vừa dâng biểu về cho biết người bị đau nặng lắm, xin Thánh thượng liệu định.

Vua Thành Tôn nói:

- Thừa tướng năm nay đã bảy mươi tuổi rồi nên thường hay đau ốm mãi, vậy để trẫm cho Thừa tướng về hưu đặng an hưởng cảnh già.

Nói rồi, vua gia phong cho Kỳ Thạch Đức chức Thái sư và ban thưởng năm mươi thạch kim cho về hưu trí. Lại buộc quan địa phương mỗi tháng hai kỳ sóc vọng phải đến thăm rồi dâng biểu lên cho vua biết sức khoẻ.

Quan Lại bộ lại bước ra quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ cho Kỳ Thừa tướng về hưu thì tất nhiên ngôi Tả Thừa

tướng phải bị khuyết trống , xin bệ hạ hãy chọn một vị hiền thần khác thay thế.

Vua Thành Tôn gật đầu khen phải, rồi truyền cho Hữu Thừa tướng Lương Giám sang làm Tả Thừa tướng , còn Binh bộ Thượng thơ Lệ Minh Đường lên làm Hữu Thừa tướng.

Lệ Minh Đường nghe phán xong, vội quỳ xuống tâu:

- Tâu bệ hạ, hạ thần còn trẻ tuổi quá, làm sao dám cả gan đứng đầu trăm quan. Hơn nữa , cha con mà làm Thừa tường hết thì tránh sao cho khỏi lời dị nghị của chúng dân. Vì vậy hạ thần không dám tuân mạng, xin bệ hạ xét lại cho.

Vua Thành Tôn mỉm cười phán:

- Khanh là một người đã có tiếng là thanh liêm chánh trực lại học rộng tài cao, hết thảy bá quan trong triều ai ai cũng đều khâm phục, nay trẫm phong cho khanh làm Hữu Thừa tướng là xứng đáng lắm đấy, khanh cứ vâng mạng, chớ nên e ngại mà phụ lòng trẫm.

Bất đắc dĩ, Lệ Minh Đường phải cúi đầu lãnh chỉ, đoạn vua bãi chầu hồi cung, các quan ai về dinh nấy.

Chẳng bao lâu đã đến ngày nạp sính, Lương Giám và Mạnh Sĩ Nguyên vâng lệnh mang các đồ châu báu đến dinh Doãn Thượng Khanh.

Hoàng Phủ Kính và Doãn Thượng Khanh ra nghinh tiếp rồi bày tiệc khoản đãi hai vị đại thần. Qua đến ngày hai mươi sáu tháng bảy làm lễ tấn cung. Các quan triều thần kéo nhau đến Doãn phủ chúc mừng rất đông.

Khi đưa Trưởng Hoa Tiểu thơ lên kiệu, Doãn Phu nhơn căn dặn:

- Nay con đươọc hân hạnh làm Chánh cung Hoàng hậu , vậy con có cư xử cùng kẻ dưới cần phải nhớ bốn chữ: “Khiêm, cung , khoan, nhu” mới được.

Phu nhơn vửa dặn xong thì nhạc trống nổi lên vang dậy, tiếng pháo nổ tưng bừng náo nhiệt. Kiệu hoa đưa tiểu thơ thẳng vào đại điện.

Đến nơi, quan xướng lễ dắt tiểu thơ đến triều kiến Thái hậu và Thiên tử. Sau đó Vua cùng Hoàng hậu tham bái thiên địa rồi vào cung làm lễ hiệp cẩn. Bên ngoài thì yến tiệc hậu đãi các quan triều thần. Cuộc vui chơi hỉ hạ mãi đến chiều tối mới tan .

Hôm sau, các cung phi kéo nhau đến bái yết Hoàng hậu rất đông. Lúc bấy giờ vua Thành Tôn cậy ngoài triều có Lệ Minh Đường là người mẫn thiệp cho nên quá ỷ lại, cứ tham luyến theo tân nhơn suốt sáu ngày mà không ra ngự triều. Hoàng hậu thấy vậy bèn quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, bệ hạ đối với các cung nữ trong nội cung thì cầu ơn võ lộ phải giao tình cho công bằng mới tránh khỏi sự oán than, còn ngoài việc triều chính thì bữa bữa phải ra ngự triều, cho việc triều chính khỏi tiếng thị phi. Người ta sẽ cho thần thiếp là ngươi đố kỵ, làm mê hoặc lòng bệ hạ. Xin bệ hạ xét lại.

Vua Thành Tôn nghe mấy lời hiền đức của Hoàng hậu , như tỉnh ngộ hồi tâm . Từ đó, ngày nào vua cũng ngự ra triều , Thái hậu hay đặng lấy làm mừng rỡ.

Lúc bấy giờ Hoàng Phủ Kính sai Lữ Trung trở về Giang Lăng đặng hỏi các thầy tăng đòi sản nghiệp của mình lại. Lữ Trung về thâu hồi sản nghiệp xong xuôi liền trở về Nam tran,g để thăm mẹ con Trưởng thị. Thế là cha con chồng vợ gặp nhau mừng rỡ bội phần. Lữ Trung bèn bày tiệc ăn mừng rồi dẫn gia quyến thẳng về kinh.

Bây giờ Hoa đình hầu đã lập xong một dinh thự to lớn gần bên Vương phủ của Hoàng Phủ Kính, Hùng Hiệu cũng ở chung tại đó. Lúc ấy Hoàng Phủ Kính thấy nhà Doãn Thượng Khanh chật hẹp , bèn dọn qua ở chung với Vệ Hoán. Vệ Dõng Nga thưa với Doãn Phu nhơn, cậy nói với Doãn Thượng Khanh cho Vệ Dõng Bưu được kết duyên cầm sắt cùng với Lan Đài.

Doãn Thượng Khanh bằng lòng ngay cà cách ít ngày sau tiệc cưới hỏi đã

xong.

Năm ấy nhằm kỳ thi hương . Thôi Phàn Phụng thi đỗ Cử nhơn thứ mười ba, chàng vào ngục báo tin cho Lưu Tiệp biết, Lưu Tiệp mừng rỡ vô cùng.

Hôm ấy, Lệ Minh Đường và quan chủ khảo vào trào bái mạng. Thiên tử gia phong cho quan chủ khảo một cấp. Lệ Minh Đường bèn soạn các quyển văn của Thôi Phàn Phụng thì thấy phía dưới văn bài có đính thêm mấy chữ " rễ của Nguyên thành hầu Lưu Tiệp". Lệ Minh Đường giựt mình nghĩ thầm: "Thế mà ta vẫn tưởng cậy có nàng Lưu Yến Ngọc thay thế cho ta để việc của ta được hoãn chậm lại, ngờ đâu nay nàng lại thất tiết rồi!".

Sau đó Lệ Minh Đường cầm quyển văn ấy về cho Tố Hoa xem. Bỗng thấy nữ tỳ vào báo:

- Có Trung hiếu vương xin vào ra mắt.

Lệ Minh Đường liền bước ra nghinh tiếp. Trà nước xong rồi, Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Mấy hôm nay tôi định đến hỏi thăm ân sư mượn ít quyển trường văn đặng xem chơi những câu đắc ý. Nhưng vì ân sư mới đi chấm trường về còn mệt nhọc nên không dám đến làm rộn ân sư.

Lệ Minh Đường nói:

- Nếu vậy, nhân tiện hôm nay tôi rảnh việc, chúng ta hãy vào thơ phòng cùng xem chơi.

Nói rồi lệ Minh Đường bèn dắt Thiếu Hoa vào thơ phòng , lấy hết các quyển văn xuống trao cho Thiếu Hoa xem và nói:

- Cứ xem trong các quyển văn của các vị tân khoa năm nay, thấy có xảy ra một việc kỳ lạ lắm.

Thiếu Hoa ngạc nhiên hỏi:

- Chẳng hay việc ấy thế nào mà ân sư gọi là kỳ lạ.

Lệ Minh Đường lựa quyển văn của Thôi Phàn Phụng trao cho Thiếu Hoa rồi

nói:

- Niên huynh cứ bình tĩnh xem hết quyển văn thì rõ.

Thiếu Hoa giơ hai tay tiếp lấy xem; còn Lệ Minh Đường khi trao quyển văn cho Thiếu Hoa rồi giả ý bỏ ra ngoài ngắm xem mấy chậu kiểng.

Thiếu Hoa xem hết quyển văn thấy sau cùng đề Cử nhơn thứ mười ba Thôi Phàn Phụng và phía dưới lại đính một hàng chữ nhỏ:“ rể của Nguyên thành hầu Lưu Tiệp”.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa biến sắc mặt, nghĩ thầm:

“Đáng khinh thay cho con gái đứa gian thần không biết giữ gìn danh tiết. Lúc trước hắn thấy ta còn phú quý nên đính ước với ta tại Tiểu Xuân đình, ngờ đâu lúc ta gặp cơn hoạn nạn lại nhẫn tâm đi kết duyên cùng người khác. Thế mà bấy lâu ta vẫn có lòng muốn tâu lên Thánh thượng xin ân xá cho họ Lưu. Ngày nay mới rõ con đàn bà lòng muông dạ thú, ta quyết báo cừu cho hả giận chứ không hề tâu xin làm gì cho nhọc sức.

Lời bình:

- Hết cơn bĩ cực đến hồi thái lai. Đó cũng là quan niệm Á Đông, cho cuộc sống con người như một khúc sông, lúc quanh co, lúc ngay thẳng, lúc bình thản, lúc thác ghềnh.

Mọi sự vật trong vũ trụ đều như thế cả, không có cái gì phẳng phiu, thì đời con người không mấy ai được luôn luôn tươi sáng.

Nếu cho đường đời con người là một khúc sông , thì lúc này là lúc gia đình họ Hoàng Phủ tiến đến chỗ trầm hùng, như một khúc sông đang thoát khỏi một rặng núi chảy vào một đồng bằng tươi đẹp.

Trong lúc gia đình Hoàng Phủ được minh oan, cha con, chồng vợ được đoàn tụ, thì nàng Mạnh Lệ Quân được vinh thăng Thừa tướng , nàng Trưởng Hoa được làm Hoàng hậu, chẳng phải là đoạn đời tươi sáng sao?

Về quan niệm sống, có kẻ cho rằng nếu không gặp những gian nan khổ sở thì chẳng bao giờ cảm thấy được sung sướng cho đời mình. Quan niệm này cũng không phải không đúng. Nếu gia đình họ Hoàng Phủ không bị tan rả vì một mối tình thù trong cung điện, đến nỗi cha lìa con, vợ xa chồng, cứ ngồi lì trên cái địa vị sẵn có, hưởng lấy một cuộc sống bình thản, thanh nhàn thì ngày nay chẳng có gì vui.

Quan niệm Á Đông lại còn cho rằng: càng cao danh vọng, càng dày gian nan. Nếu mối tình thù ấy ở trong dân dả, không nằm trong cung điện vàng son thì cũng không đến nỗi đi đến chỗ cừu hận quá to tát nguy hại như vậy. Nhưng luật đền bù lại thường nói: Càng thất bại to, càng thành công lớn. Càng gian nan nhiều càng đạt được mục đích to. Thế thì trong đời gian nan cũng không có nghĩa, nguy hiểm cũng không cần, cái quan trọng là ở chỗ đi đúng với đường lối tốt đẹp mà thôi.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bốn Mươi Bảy

Hiểu lầm Yến Ngọc, Thiếu Hoa căm hận.
Tưởng nghĩa Lưu gia, Long Dược báo tin.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghĩ càng căm giận nên vô tình bượng rớt quyển văn xuống đất; chẳng dè lúc ấy Lệ Minh Đường đứng ngoài rình xem thấy, liền bước vội vào nói:

- Chắc quyển văn ấy không thông lắm, nên niên huynh mới bất bình đến thế?

Thiếu Hoa sợ hãi vội nhặt lên nói:

- Quyển văn này thông lắm, chỉ vì sức học tôi còn kém nên mới ngẫm nghĩ nhiều đó thôi!

Lệ Minh Đường cười gằn:

- Nếu lời văn cao kiến, sao niên huynh lại quăng xuống đất, chẳng phải bất bình là gì?

Thiếu Hoa đáp bằng giọng lúng túng:

- Thưa ân sư, vì tôi phải nghĩ nhiều nên mới lỡ tay, xin ân sư làm ơn cho mượn đem về nhà coi lại để nghiên cứu thêm.

Lệ Minh Đường lại sợ chàng đem về nhà sanh phiền não cho mẹ cha, nên vội đáp:

- Hôm nay chúng ta đều rảnh rang, vậy hãy ở đây cùng nhau xem chơi cũng được, cần chi phải đem về nhà.

Lệ Minh Đường nói đến đây , xảy thấy Vĩnh Phát chạy vào thưa:

- Phu nhơn tôi bảo ra thưa cùng Thừa tướng hãy mời Trung hiếu vương vào dùng cơm.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói có ý chối từ, nhưng Lệ Minh Đường lại cố lòng mời nên bất đắc dĩ chàng phải vâng theo.

Khi ăn cơm xong, lệ Minh Đường lại chất vấn về việc làm rớt quyển văn, Hoàng Phủ Kính túng thế phải khai thiệt đầu đuôi tự sự cho Lệ Minh Đường nghe.

Chàng nói:

- Tôi không ngờ nàng là con của một vị Hầu tước mà đem lòng thất tiết như vậy, càng nghĩ tôi càng căm hận vô cùng.

Lệ Minh Đường giả vờ không biết, tỏ lời xin lỗi:

- Chỉ vì tôi đem quyển văn ấy cho niên huynh coi, thành thử mới sanh việc giận dữ cho niên huynh, thật tôi có lỗi nhiều lắm.

Thiếu Hoa nói:

- Ân sư dạy quá lời. Đó tại nơi nàng ta thất tiết, chứ nào phải tại ân sư đâu!

Lệ Minh Đường nói:

- Theo tôi thì tôi không tin, vì nàng là con của một vị Hầu tước lại là em của một bà Hoàng hậu thì lý nào lại đi thất tiết sao? Việc này tôi tin chắc rằng do cha mẹ nàng ép gả chứ nàng không bằng lòng đâu, xin niên huynh chớ vội giận hờn.

Thiếu Hoa nói:

- Nếu cha mẹ nàng có ép gả, sao nàng lại không bắt chước Mạnh Lệ Quân thủ tiết cùng tôi.

Lệ Minh Đường cười nói:

- Niên huynh nghĩ lầm rồiTại sao niên huynh có thể đem việc Mạnh Lệ Quân sánh vơí Lưu Yến Ngọc, hoàn cảnh của hai người khác nhau kia mà?

- Thưa khác nhau thế nào.

- Vì Lưu Yến Ngọc cùng niên huynh chẳng qua là tư ước với nhau thôi, nếu học đòi theo Mạnh Lệ Quân tự tử thì chỉ để tiếng cho thiên hạ chê cười chớ ích gỉ! Tôi thiết tưởng Lưu Tiệp cũng một nhà thế gia vọng tộc, trưỡng nữ là Hoàng hậu thì lẽ nào thứ nữ lại chịu thất tiết sao. Biết đâu nàng đã bỏ nhà trốn đi rồi trao gánh cho một người khác cũng không biết chừng, xin niên huynh chớ vội trách móc mà oan tình cho nàng.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Đó chẳng qua ân sư viện mọi lẽ để an ủi tôi thôi, chứ có căn cứ chi đâu.

Lệ Minh Đường nói:

- Tôi cứ lượng tình xét lý mà nói, chứ nào tôi có bênh vực chi họ Lưu, vậy xin niên huynh hãy bình tĩnh tin lời tôi, đợi đến sau này thì rõ. Còn ngày nay niên huynh chưa vợ, để tôi tìm cho ùột người tài mạo kiêm toàn kết duyên cùng niên huynh chẳng hay niên huynh nghĩ thế nào?

Thiếu hoa nói:

- Mạnh Lệ Quân đã giấu dao trong mình hành thích kẻ thù để báo thù cho nhà tôi, đáng lẽ ra suốt đời tôi không kết duyên cùng ai nữa, song vì việc nối dõi tông đường nên tôi định đdể tang cho nàng trrọn ba năm, rồi sau này tôi chỉ lấy một người thứ thất mà thôi.

Thiếu Hoa nới đến đây, hai hàng nước mắt tuôn xuống ròng ròng,. Lệ Minh Đường thấy vậy động lòng thương xót, khuyên giải:

- Nay Mạnh Lệ Quân chết rồi, niên huynh tìm người thay ngôi chánh thất tưởng cũng hạp lẽ, can chi niên huynh phải chối từ.

Thiếu Hoa nói:

- Tôi làm như vậy chỉ vì mối thâm tình giữa tôi và Mạnh Tiểu thơ thôi, chứ nào có ai ép buộc .

Thiếu Hoa nói dứt lời, cảm thấy trong lòng buồn vô hạn nên đứng dậy cáo biệt ra về.

Lệ Minh Đường theo tiễn chân ra tận ngoài ngõ mới trở vào.

Vừa bước vào nhà, Tố Hoa nắm tay Lệ Minh Đường nói:

- Chàng thật là người hữu tình hữu chí quá nhỉ?

Lệ Minh Đường thở dài nói:

- Chàng đã thâm tình với em như vậy, thật em không nỡ để cho chàng ngày đêm hiu quạnh, nhưng ngặt vì trong lúc triều đình đang trọng dụng , em làm sao mà cải trang cho được.

Tố Hoa nói:

- Thế thì tiểu thơ hãy ráng đợi vài năm nữa, chớ có vị đại thần nào đủ sức đảm đương trách nhiệm ấy rồi sẽ tìm cách cải trang.

Lệ Minh Đường gật đầu khen phải.

Nhắc lại khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa về đến nhà, Hoàng Phủ Kính hỏi:

- Hôm nay con đi dự tiệc nhà ai vậy?

Thiếu Hoa thưa:

- Hôm nay con đến thăm Lệ Thừa tướng, chẳng dè người quá trọng đãi, cầm con ở lại dùng cơm rồi mới cho về.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Vợ chồng Lệ Thừa tướng tử tế quá, thật đáng khâm phục.

Thiếu Hoa nói:

- Cũng nhờ người cầm con ở lại ăn cơm mà con biết được Lưu Yến NGọc đã phụ bạc con, cải giá lấy người khác rồi!

Hoàng Phủ Kính hỏi:

- Sao Lệ Thừa tướng lại biết việc ấy?

Thiếu Hoa bèn đem hết đầu đuôi tự sự thuật lại cho Hoàng Phủ Kính nghe.

Doãn Phu nhơn nghe qua, phàn nàn:

- Vệ Dõng Nga là người hiền đức, lại có ơn riêng với ta. Trước kia được Thiên tử tứ hôn vinh diệu biết bao nhiêu mà con vì đắm say con Lưu Yến

Ngọc nên chối từ , nay Lưu Yến Ngọc nó phụ bạc bỏ con đi lấy người khác, thật không gì hổ thẹn cho bằng! Vả lại, ta đây đã đường đường là một vị mạng phụ mà không được một chút dâu hầu hạ, nghĩ có đáng buồn không?
Thiếu Hoa lại phân biện:
- Thưa thân mẫu, chỉ vì con cảm đội ơn sâu của Vệ thị nên không nỡ cưới nàng làm thứ thất nên mới từ hôn. Nay con xin để tang cho Mạnh thị mãn ba năm rồi, con sẽ cưới người hầu thiếp , xin mẫu thân chớ phiền.
Nói dứt lời, Hoàng Phủ Thiếu Hoa uể oải đứng dậy lủi thủi đi thẳng vào thư phòng, kêu tên tiểu đồng đem rượu đến uống cho đỡ buồn.
Thiếu Hoa càng nghĩ đến Lưu Yến Ngọc, chàng càng tức giận bồi hồi, vội thò tay vào túi lấy chiếc khăn lụa ra rồi nhìn chăm chăm vào cái khăn, nói một mình:
- Bấy lâu nay ta chịu bao phen cam khổ cũng bởi cái khăn này, ngờ đâu hôm nay mới rõ đứa đê tiện nhơn kia đã nhẫn tâm bỏ ta đi cải giá. vậy thì cái khăn này ta còn giữ trong mình làm gì cho thêm nhục;
Nói dứt lời, Thiếu Hoa lấy cái khăn ném xuống đất lấy giày đạp lên. Nhưng chàng chưa hả giận, còn nhặt lên liệng đi cho xa; chẳng dè lúc ấy Hùng Hiệu đi chơi về vừa bước vào thư phòng; trông thấy Thiếu Hoa sắc mặt hầm hầm liền hỏi:
- Chẳng hay hôm nay có việc gì mà hiền đệ uống rượu một mình, xem vẻ mặt lại giận dữ lắm vậy?
Thiếu Hoa bèn đem hết câu chuyện thuật lại cho Hùng Hiệu nghe. Hùng Hiệu liền đem lời khuyên giải:
- Chúng ta ở đời chỉ không nên trang nam tử, chớ có lo chi không có mỹ nử nâng khăn. Hiền đệ hãy an lòng rồi tìm nơi khác kết duyên, hơi đâu mà giận.
Lúc ấy Thiếu Hoa đã say vùi nên bưng chén rượu đổ ngay vào ngực, tên tiểu đồng thấy vậy lật đật chạy lượm cái khăn lau cho chàng rồi bỏ luôn vào túi

chàng.
Hùng Hiệu thấy trời đã tối mà Thiếu Hoa thì say nên cáo từ lui ra. Bấy giờ Thiếu Hoa say không còn biết đầu đuôi gì nữa nên chẳng thay y phục cứ để vậy nằm lăn ra ngủ..
Sáng hôm sau , Thiếu Hoa thức dậy thấy c&i khan vẫn còn nằm trong túi, chàng lấy làm lạ, kêu tên tiểu đồng vào hỏi:
- Có phải hôm qua mi lượm cái khăn này bỏ vào túi ta không?
Tên tiểu đồng thấy hôm qua Thiếu Hoa giận dữ chà đạp cái khan ấy, nên hắn không dám nói thật, chỉ thưa:
- Bẩm, việc ấy tôi không rõ.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa lấy làm nghi hoặc nghĩ thầm:
" Hay là Lưu Yến Ngọc trốn đi rồi chứ không hề thất tiết, nên quỷ thần mới xui khiến đem khan này bỏ vào túi ta".
Nghĩ rồi, chàng đem cái khăn cất vào rương rất lỹ lưỡng.
Bây giờ xin nói qua vợ Thôi Phàn Phụng là nàng Mai Tuyết Trinh thọ thai trọn mười hai tháng mà chưa thấy khai hoa nở nhụy. Cố Phu nhơn lấy làm lo sợ , mới kêu Giang Tấn Gỉ vào, sai qua nhà họ Thôi hỏi thăm .
Giang Tấn Hỉ vâng lịnh qua đến nhà họ Thôi thì mẹ Thôi Phàn Phụng cười nói:
- Việc này ta cũng lo lắng lắm, nhưng may mắn thay, mới đêm hôm qua Mai Tuyết Trinh sanh hạ được cháu trai trông dể thương lắm, ta định sai người qua tin cho Cố Phu nhơn hay để bày tiệc ăn mừng, nhưng chưa kịp đi đã ggạp người qua đây, vậy ngươi hãy uống chơi vài chén rượu rồi hãy về.
Giang Tấn hỉ vâng lời , ở lại uống mấy chén rượu mời cáo từ. Mẹ Thôi Phàn Phụng lại cho Giang Tấn Hỉ ba lượng bạc. tấn Hỉ ra khỏi nhà nghĩ thầm:
"Ta ở đây thường ngày được no cơm ấm áo, còn mẹ ta và tiểu thơ hẩm hút tương rau ở trên chùa chịu bao khổ cực, thật là tội nghiệp, vậy ta hãy đem ba

lượng bạc này đến đó để tiểu thơ và mẹ ta dùng mới phải".
Nghĩ vậy nên Tấn Hỉ không về nhà ngay , cứ việc nhấm thẳng đường lên chùa đi một mạch.
Khi Cố Phu nhơn sai Giang tấn Hỉ đi rồi, ở nhà bà ta nóng lòng trông đợi . Bỗng nghe ngoài cửa đánh ầm lên một tiếng , bà ta giật mình , kế thấy nữ tỳ chạy vào báo:
- Có Long tri phủ đến báo việc trọng yếu nên chúng tôi vào báo cho phu nhơn rõ.
Cố Phu nhơn biết rõ Long Dược là quan tri phủ Vân Châu vốn học trò Lưu Tiệp , nên bà vội truyền gia nhơn ta rước người vào.
Long Dược bước vào với vẻ mặt hoảng hốt , cúi chào Cố Phu nhơn . Cố Phu nhơn đoán biết có việc chẳng lành , nhưng cũng cố trấn tỉnh miờ Long Dược ngồi tử tế rồi hỏi:
- Chẳng hay có việc chi mà trông ngài có dáng hấp tấp và kinh hãi như vậy?
Long Dược mở miệng muốn đáp nhưng lại nín đi. Cố Phu nhơn biết ý, liền đuổi nữ tỳ lui ra ngoài hết.
- Bẩm sư mẫu, tai họa đã đến rồi mà sư mẫu không hay biết gì sao? Nguyên trước đây con trai của Hoàng Phủ Kính đã thay tên đổi họ vào thi đậu võ trạng, vào triều lãnh ấn Nguyên soái đi dẹp giặc Phiên cứu được hoàng Phủ Kính về triều. Hiện giờ cả cha con đều được phong Vương hết , vì vậy triều đình mới hạch cái tội mạo tấu của ân sư rồi bắt giam vào ngục thất, lại còn s ai quan ra đây nã bắt gia quyến nữa. Hiện giờ Khâm sai đã đến gần đây rồi, các quân võ đang lo nghinh tiếp , vậy sư mẫu hãy mau mau tìm phương đào tẩu, kẻo bị bắt về kinh thì tánh mạng khó bảo toàn.
Cố Phu nhơn nói:
- Ngài đã có lòng tốt báo tin cho tôi hay trước, thật ơn ấy tôi cảm đội vô cùng, nhưng tôi nthiết nghĩ hôm nay cả nhà tôi đều bị hại, tôi đây có sống

cũng chẳng ích gì, chi bằng đồng về kinh chịu chết với phu quân tôi thì hay hơn.

Cố Phu nhơn vừa nói đến đây, xảy thấy gia tướng ở huyện chạy vào thưa với Long Dược:

- Quan Khâm sai sắp đến nơi rồi, xin mời lão gia ra nghinh tiếp.

Long Dược vội nói với Cố Phu nhơn:

- Thì giờ quá gấp không cho phép tôi được nói nhiều, vậy xin sư mẫu hãy lo sắp đặt trước thì hay hơn.

Long Dược nói xong liền bái từ lui về.

Cố Phu nhơn bèn vào trong lấy chút ít vàng bạc để dùng làm lộ phí, rồi gọi hết tôi tớ trong nhà cho chúng hết thảy đồ đạc bảo chúng hãy về sanh phương lập nghiệp, đoạn ra phía trước ngồi chờ Khâm sai đến bắt. Giây phút sau, Khâm sai dẫn năm trăm quân đến vây chặt Lưu phủ, đồng thời cho Cố Phu nhơn ra nghinh tiếp thánh chỉ.

Cố Phu nhơn vội vàng bước ra quỳ xuống, quan Khâm sai trịnh trọng cầm thánh chỉ đọc lớn lên. Đọc xong, quân sĩ lập tức áp vào bắt Cố Phu nhơn trói bỏ vào tù xa.

Khâm sai truyền quân lục soát trong nhà , nhưng không tìm thấy một ai, liền quay ra hỏi quan địa phương:

- Nhà họ Lưu còn thân nhân nào nữa không?

Quan địa phương đáp:

- Bẩm dòng họ Lưu chỉ có Cố Phu nhơn, chứ không còn ai nữa cả.

Quan Khâm sai tin lời truyền quân đẩy tù xa đến phủ đường, rồi ở đó nghỉ ngơi đợi hôm sau sẽ khởi hành giải về kinh.

Lời Bình:

- *Nàng Mạnh Lệ Quân, người hứa hôn của Thiếu Hoa , tình nghĩa đôi bên*

đang tươi đẹp , nồng nàn. Thế mà sau này rốt cuộc gặp nhau , cõi lòng của Mạnh Lệ Quân vẫn đóng kín, không tỏ ra bồng bột, hối hả lố lăng, đối với người đời nay thật là một chuyện không tưởng.

Nhưng chúng ta chớ cho đó là một chuyện phinlý, vì giữa thời phong kiến, một cô gái trâm anh thế phiệt, mặc dầu tình yêu của họ cũng nồng nàn thắm thiết, nhưng tư cách của họ chịu ảnh hưởng nền lễ giáo mà khác hẳn thời bây giờ. Cái tình yêu không trở nên thù tánh là nhờ ở lý trí, chịu ảnh hưởng một luồng tư tưởng tốt đẹp.

Đã không tỏ tình cho người yêu biết, mà vẫn nặng tình với người yêu, lại đem mưu trí mình để thử thách kẻ khác thì thật là một cô gái phi thường.

- Trong truyện Kiều đã có cái ghen của Hoạn Thư, thì trong Tái Sanh Duyên có cái yêu cao thượng của Mạnh Lệ Quân, cũng là chuyện hi hữu.

- Trường hợp Long Dược cứu nạn gia đình họ Lưu là điển hình cho một công chức thời xưa, chỉ biết phục tùng và yêu mến kẻ bề trên mình. Khi đã làm việc dưới quyền ai, kẻ ấy chỉ biết người trên mình và bênh vực triệt để, không cần hiểu kẻ lãnh đạo mình xấu tốt, sai đúng gì cả.

Đời nay, những kẻ có tư tưởng như vậy cũng không phải ít, chỉ biết làm một kẻ tay sai, hưởng lợi, và trung thành một cách vô ý, chứ ngoài ra không hiểu gì khác.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bốn Mươi Tám

Mến chủ cũ, Giang Tấn Hỉ lo lắng.
Xót xa cha, Lưu Yến Ngọc đến kinh.

Khi Giang Tấn Hỉ ở chùa về, hắn vô cùng ngạc nhiên vì thấy cửa phủ bỗng nhiên khóa chặt, trong ngoài đều vắng teo, hắn chạy trước, chạy sau kêu réo vẫn không thấy một bóng người.

Giang Tấn Hỉ đang đứng ngẩn ngơ, bỗng thấy tên bán quán Đặng Cửu Thông (bạn thân của hắn) đi ngang qua. mừng quá, hắn lật đật chạy đến hỏi:

- Thông ơi! Ngươi có biết vì cớ gì cửa phủ lại niêm khóa chặt, còn người nhà đâu mất hết không?

Đặng Cửu Thông đáp:

- Anh hãy vào quán tôi rồi tôi thuật lại cho anh nghe.

Giang Tấn Hỉ vâng lời theo gót gã bán quán.

Đặng Cửu Thông vỗ vai Giang Tấn Hỉ nói:

- Thật may phước cho anh lắm đấy, nếu không thì anh đã bị bắt rồi!

Càng ngạc nhiên hơn nữa, Giang TBác và anh gặp đại nạn mà thoát khỏi, thật là đại phước, vì vừa rồi ấn Hỉ hỏi:

- Anh nói gì lạ vậy? Tôi có tội gì đâu, và tại sao tôi lại bị bắt?

Đặng Cửu Thông không đáp, lại hỏi:

- Còn lịnh đường có trốn thoát được không?

Giang tấn Hỉ càng thắc mắc, hắn cau mày nói:

- Thân mẫu tôi mắc đi thăm dì tôi trên chùa, chớ có làm gì đâu mà phải trốn!

Đặng Cửu Thông mừng rỡ nói:

- Bác và anh gặp dại nạn mà thoát khỏi, thật là đại phước, vì vừa rồi có quan Khâm sai và quan địa phương đến đây vây bắt hết cả gia quyến họ Lưu. Lúc ấy có hai tên lính ngự lâm vào quán tôi, tôi hỏi thăm mới rõ rằng: Hoàng Phủ Thiếu Hoa đổi tên là Vương Thiếu Phủ , thi đỗ Trạng nguyên lãnh chức Chinh Đông Nguyên soái, đi đánh giặc Phiên cứu đặng Hoàng Phủ Kính về triều, còn Lưu Quốc trượng thì tư thông với quân giặc, bị Vương Thiếu Phủ bắt được phản thơ, nên Thiên tử nổi giận bắt Lưu Quốc trượng tống giam vào ngục thất, rồi mới sai quan đi tróc nã gia quyến, bắt hết về kinh để trị tội.

Giang Tấn Hỉ nghe Cửu Thông nói dứt lời, khóc òa lên nói:

- Tôi thọ trọng ơn của Lưu gia hơn mười năm nay, bây giờ tôi muốn đến đó thăm Cố Phu nhơn, ngặt trong túi không tiền, chẳng biết làm thế nào có thể vào thăm được.

Cửu Thông nói:

- Không nên đâu! Việc này là việc phản nghịch , nếu anh đến đó sẽ bị bắt và tánh mạng khó bảo toàn?

Tần Hỉ nói:

- Nếu vậy thì tôi phải đến kinh để lo liệu việc hậu sự cho Lưu Quốc trượng thì tôi mới yên lòng, ngặt nỗi không tiền, chẳng biết đi bằng cách nào đây.

Cửu Thông nói:

- Nếu anh có lòng với chủ như vậy thì để chiều nay tôi họp các bạn lại quyên tiền giúp anh nhé!

Giang Tấn Hỉ mừng rỡ nói:

- Nếu được như thế, tôi cảm đội ơn anh vô cùng, nhưng anh có định giúp, hãy giúp cho mau mau nhé!

Cửu Thông nói:

- Anh hãy yên tâm.

Sau đó Giang Tấn Hỉ vội vàng cáo từ Cửu Thông rồi chạy sang nhà họ Thôi để báo tin dữ.

Lúc ấy, mẹ Thôi Phàn Phụng và Mai Tuyết Trinh đang ngồi đàm đạo sau hậu đường, xảy thấy Giang Tấn Hỉ từ ngoài hơ hãi chạy vào kêu khóc và thưa :

- Phu nhơn ơi ! Bà tôi đã bị quan Khâm sai đến bắt đi và niêm phong nhà cửa lại hết rồi !

Thôi Phu nhơn và Mai Tuyết Trinh hoảng kinh hỏi :

- Trời ơi ! Tại sao ra nông nổi , hãy cho ta biết nào ?

Giang Tấn Hỉ vừa thở vừa thuật lại y như lời của Cửu Thông . Thôi Phu nhơn nghe qua, khóc rống lên nói :

- Cảm thương thay cho hiền muội ta, nay đã tuổi già sức yếu, chịu tai nạn như vậy thì đau đớn biết bao !

Mai Tuyết Trinh cũng khóc lóc một hồi rồi nói với Giang Tấn Hỉ :

- Ngươi hãy mau mau qua báo tin cho nhà họ Cố biết, vì họ Cố là nhà quan chứng, không biết chừng có thể vào thăm viếng phu nhơn được đấy.

Giang tấn Hỉ nghe nói, lật đật đi ngay. Khi đến nơi, Giang Tấn Hỉ vào báo cáo việc cho họ Cố hay. Cả nhà họ Cố , ai nấy đều khóc rống lên, Cố Hoằng Nghiệp vội vã lên kiệu ra đi. Lát sau Cố Hoằng Nghiệp về thuật lại :

- Quả thật việc này Lưu Quốc trượng tư thông cùng quân giặc. Ta có vào ngục thăm xá muội, quan Khâm sai bảo ba hôm nữa sẽ giải xá muội về kinh. Ta thấy việc này là việc phản nghịch đã quả tang, chắc chắn không thể nào cứu ra được.

Giang tấn Hỉ khóc lóc thưa :

- Tôi thọ ơn Quốc trượng quá nặng, thế nào tôi cũng phải đến kinh thăm dò

tin tức, tôi mới an lòng.

Cố Hoằng Nghiệp nói :

- Ngươi thật có lòng trung nghĩa, trên đời ít có.

Sau đó Giang Tấn Hỉ cáo từ Cố Hoằng Nghiệp lui ra, thẳng đến chùa Vạn Duyên . Tấn Hỉ đem hết mọi việc thuật lại cho Lưu Tiểu thơ và Giang Tam Tẩu hay.

Lưu Yến Ngọc khóc rống lên nói :

- Chỉ vì ta thủ tiết với Hoàng Phủ Công tử mà phải chịu khổ cực trên hai năm trời. Hay đâu hôm nay công tử cứu đặng thân phụ người hồi triều, lại nỡ giết cả nhà ta như vầy. Hơn nữa , anh ta tuy là phạm trọng tội nhưng dù sao công tử cũng nghĩ chút tình xưa chớ. Than ôi ! Nếu cha mẹ ta chết hết rồi đối với Hoàng Phủ Công tử , ta là kẻ thù không đội trời chung, làm sao mà kết duyên cho được?

Lưu Yến Ngọc khóc ngất một hồi rồi quay qua nói với Giang Tam Tẩu:

- Lúc trước thân mẫu tôi báo mộng , người có dạy tôi hể cứu đặng quý nhơn và đính ước tơ duyên thì sau này có thể cứu thoát cả nhà. Vậy bây giờ tôi muốn đến kinh xin vào yết kiến công tử, xin người tha hết, chỉ trị một mình anh tôi thôi. Nếu công tử đoạn tình không thuận thì chừng ấy tôi liều thân vào tâu xin với triều đình. Bằng đến đó Thánh thượng không tha, tôi nguyện quyên sinh giữa triều cho đặng thơm danh muôn thuở, chẳng hay ý mụ nghĩ sao?

Giang Tấn Hỉ xen vào nói:

- Lúc nãy tôi có lượm chút ít đồ vật trong phủ, nếu đem bán chắc cũng có ít tiền, nhưng ngặt vì tiểu thơ yếu đuối, nếu có đi thì phải đi đường thủy, mà đường thủy thì đắt tiền lắm, biết kiếm tiền đâu cho đủ?

Lưu Yến Ngọc nói:

- Bao nhiêu đồ đạc của tôi đều bị kẻ trộm lấy hết, nhưng may mắn còn sót lại

một cây trâm và một đôi xuyến bạc, nay đem đi bán chắc trên mười lượng đấy.

Giang tấn Hỉ nói:

- Từ đây đến kinh ba người phải tốn ít nhứt ba bốn chục lượng, mà nay mới có hai chục lượng thì làm sao cho đủ?

Lưu Yến Ngọc nghe nói như vậy, chỉ ngồi gục mặt khóc ròng. Lúc ấy xảy có Phạm Như bước vào thấy vậy mới hỏi rõ đầu đuôi rồi nói:

- Nếu tiểu thơ đến được kinh thành thì thế nào Hoàng Phủ Công tử cũng vị tình mà dung thứ. Vậy tôi đây cũng có số bạc trên mười lượng do phu quân tôi để lại , thôi để tôi theo tiểu thơ đến kinh quyên hóa luôn thể, chứ ở đây mãi cũng chẳng ích gì.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Nếu có mụ cùng đi nữa thì càng hay. Để khi đến kinh , tôi sẽ nói với Hoàng Phủ Công tử lập một ngôi chùa lớn cho mụ ở tu hành. Vậy mụ hãy lấy tiền trao cho Giang Tấn Hỉ để hắn mướn thuyền cho chúng ta đi kẻo trễ.

Phạm Như gật đầu khen phải rồi về phòng lấy bạc trao cho Giang Tấn Hỉ, còn Giang Tam Tẩu thì đi rang cơm nguội cho Tấn Hỉ ăn.

Cơm xong, Giang tân Hỉ xách gói ra đi. Vừa đi vừa nghĩ:

"Họ Thôi vốn là thông gia cùng Cố Phu nhơn ta. Hơn nữa nhờ có Cố Phu nhơn đứng ra gả Mai Tuyết Trinh nên ngày nay mới sanh quý tử, cả nhà được vui vẻ. Thôi, bây giờ ta đến đó nói rõ tình trạng thế nào người cũng giúp cho chút ít bạc tiền để có đủ lộ phí đến kinh".

Giang Tấn Hỉ nghĩ vậy rồi lập tức đến nhà họ Thôi khóc lóc kể lể sự tình. Thôi Phu nhơn động lòng thương lấy ra cho ba lượng bạc, còn Mai Tuyết Trinh cũng đem cho sáu lượng .

Giang tấn Hỉ lãnh bạc tạ ơn lui ra rồi thẳng đến nhà họ Cố, nhưng đến nơi không có Cố Hoằng Nghiệp ở nhà, chỉ có hai bà phu nhơn thôi, Giang Tấn

Hỉ cũng khóc lóc kể lể sự tình, hai bà lấy ra cho mỗi bà năm lượng . Giang tấn Hỉ bái tạ lui ra rồi, chạy thẳng đến nhà Đặng Cửu Thông .

Tấn Hỉ vừa bước vào quán đã thấy Cửu Thông đang họp bạn bè đủ mặt để thuật lại sự tình của Giang tấn Hỉ. Ai nấy đều vui lòng giúp đỡ kẻ ít người nhiều. Cửu Thông tính hết được hai chục lượng, nên khi Giang Tấn Hỉ vào thì Cửu Thông trao số bạc ấy ra và trao sổ quyên

góp cho Tấn Hỉ xem.

tấn Hỉ lấy làm cảm động , vội vã quỳ lạy tạ ơn và lói:

- Các bạn đã thương tôi giúp một số tiền khả dĩ, nếu sau này tôi làm ăn khá, tôi sẽ lo đáp đền.

Mấy người anh em bạn xúm đỡ Tấn Hỉ dậy và nói:

- Xin anh chớ nói đến sự báo đáp làm gì, vì chỗ anh em chúng mình giao du với nhau, nay anh có việc chúng tôi nghèo quá nên góp nhóp không có là bao, thật thấy làm hổ thẹn. Vậy chẳng hay anh định bao giờ mới khởi hành?

Giang Tấn Hỉ nói:

- Tôi định đi gấp nay mai, nhưng đi theo còn có mẹ tôi, dì tôi và một người em gái nữa , nên cần phải đi đường thủy.

Lúc ấy trong đám bạn bè có một người tên Lưu Phước nói:

- Về việc mướn thuyền thì tôi thạo lắm, chẳng hay anh đã mướn thuyền nào chưa? Nếu chưa thì tôi xin đi mướn hộ cho.

Giang Tấn Hỉ nghe nói mừng rỡ, vội vàng lấy ra sáu lượng bạc trao cho Lưu Phước và nói:

- Tôi chưa mướn thuyền nào hết, vậy xin phiền anh mướn hộ cho tôi một chiếc.

Lưu Phước lãnh bạc ra đi, trong giây lát trở về hớn hở nói:

- Thật là dịp may hiếm có! Hiện có hai người phú thương ở Bắc Kinh đến đây mua thuốc, mướn hai chiếc thuyền lớn chở về. Hai ông ấy tuổi đã ngũ

tuần, trông người trông người rất thành thật. Người bảo thuyền còn dư một khoang sau nên cho phép chủ thuyền chở thêm bốn hoặc năm người hành khách nữa. Thuyền ấy sắp nhổ neo. Vậy anh hãy cùng tôi đến đó xem thử, vì ông ta bảo mỗi người một ngày chỉ nạp hai tiền thôi.

Nói dứt lời, Lưu Phước lấy sáu lượng bạc giao cho Tấn Hỉ rồi hai người cùng đến đó bàn tính với hai vị phú thương.

Hai vị phú thương nói:

- Thuyền chúng tôi sắp nhổ neo, vậy ngươi hãy về kêu người xuống đi kẻo trễ.

Giang Tấn Hỉ mừng rỡ, vội tạ từ Lưu Phước rồi lật đật chạy thẳng về chùa Vạn Duyên.

Khi đến nơi, Giang Tấn Hỉ giao tất cả đồ tư trang lại, đồng thời trao bốn chục lượng bạc ra và kể lại chuyện quyên góp của mình. Mọi người nghe qua mừng rỡ lắm. Lưu Yến Ngọc nói:

- Ngươi quả là con người đảm đương! Thôi , hãy đi ăn cơm nhanh lên rồi còn đi mướn kiệu.

Nói rồi, Lưu Yến Ngọc cùng Giang Tam Tẩu và Phạm Như lo đi thu xếp đồ đạc. Lát sau đã thấy Giang Tấn Hỉ về, lại thấy trên tay hắn có cầm bó nhang để cho Lưu Yến Ngọc làm lễ Phật.

Lưu Yến Ngọc tiếp lấy bỏ nhang, đi đến trước bàn Phật đốt lên rồi quỳ lạy xin Phật hộ trì cho nàng về kinh cứu đặng thân phụ ra khỏi cơn tai ách.

Nàng vái rồi, lấy năm phân bạc gói trong tờ giấy đỏ định đem ra tạ ơn sư Thiện Linh . Giang Tam Tẩu liền cản lại:

- Chúng ta ở đây bị người khinh bỉ hành hạ khổ cực trăm bề, ngày nay may đặng thoát khỏi còn tạ ơn nỗi gì?

Lưu Yến Ngọc nói:

- Tánh người đã tham của mà ta không cho tiền thì làm gì sau này người

cũng đặt điều nói xấu chúng ta chớ chẳng không?

Giang tấn Hỉ nói:

- Tiểu thơ nói phải lắm, cứ cho lão ta chút ít cũng chẳng hề chi.

Sau đó, Phạm Như vào lạy tạ từ sư Thiện Linh cùng các tăng chúng, kế Lưu Yến Ngọc vào để gói bạc trên bàn rồi lễ phép nói với sư Thiện Linh:

- Lâu nay tôi mang ơn sư phụ rất nhiều, nay ra đi xin dâng chút ít của mọn , mong sư phụ nhận cho.

Sư Thiện Linh nghe nói mừng rỡ, vội lấy bỏ túi ngay.

Rồi Lưu Yến Ngọc cáo từ lên kiệu, hai chị em Giang Tam Tẩu theo sau, còn Giang Tấn Hỉ đi trước dẫn đường.

Đến nơi, mọi người xuống thuyền chào hai vị phú thương rồi đem đồ ra khoang sau mà ở.

Tên lái thuyền thấy hành khách xuống rồi, liền nhổ neo trương buồm nhắm Bắc Kinh thẳng tiến.

Lời Bình:

- Không ai bảo rằng xã hội tiến bộ sẽ không còn nhân đạo . Cũng không ai hiểu rằng nhân đạo một ngày nào đó sẽ mất. Không ai rõ nhân đạo có từ bao giờ , mà tại sao muôn đời mến chuộng.

Giang Tấn Hỉ trước kia cứu Hoàng Phủ Thiếu Hoa không phải vì phản chủ, cũng không phải vì thương Hoàng Phủ Thiếu Hoa, mà chỉ vì lòng nhân đạo. Rồi đến ngày gia đình Lưu Tiệp bị tai nạn. Giang Tấn Hỉ vẫn tận tình lo lắng, đó cũng chỉ vì lòng nhân đạo. Một kẻ biết sống trên nhân đạo, ai cũng mến. Một kẻ nô bộc sống trong một gia đình mưu mô độc ác, thế mà Giang Tấn Hỉ giữ được lòng mình, thật hiếm có.

Đến như Lưu Yến Ngọc dù cha nàng , anh nàng có lầm lỗi đi nữa, thì cũng không vì cái lầm lỗi ấy mà tình cha con , anh em bị mất đi.

Trong lúc tác giả diễn tả những nhân cách cao thượng hoặc hèn mạt, thì tác giả cũng đã cho chúng ta thấy những cái gì cao quý, thiêng liêng về tình cảm. Cho nên Tái Sanh Duyên là một bộ truyện gần gũi với xã hội, với tâm trạng con người trong thời ấy.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bốn Mươi Chín

Nhìn bức họa, xót thương người trinh liệt.
Thấy hình dung, giống vợ nhưng sợ lầm

Ngày kia, Thiên tử lâm triều, quan Hình bộ bước ra quỳ tâu:

- Hạ thần đã phụng chỉ ra Sơn Đông bắt đặng Bành Như Trạch về đây rồi, hiện đang còn để ngoài Ngọ môn chờ lịnh.

Vua Thành Tôn bèn truyền lịnh tống giam vào ngục thất , rồi giao Tòa Tam pháp tư tra xét. Tòa Tam pháp tư phụng chỉ, dẫn Lưu Tiệp và Bành Như Trạch đến hỏi tra. Việc làm của hai người bút tích rõ ràng, không còn chối cãi được nữa, nên hai người buộc lòng phải lập tờ cung trạng, khai thiệt đầu đuôi.

Tòa Tam pháp truyền quân đem hai người giam lại, rồi dâng tờ lên Thiên tử xin xử tử.

Vua Thành Tôn xem xong, phán:

- Hãy đợi đem gia quyến tội nhân đến rồi cùng đem ra xử tử một lượt.

Vua phán dứt lời rồi bãi triều di giá hồi cung. Hôm sau, khi vua Thành Tôn lâm triều, quan Công bố quỳ tâu:

- Hạ thần đã phụng mạng xây cất xong phủ cho Trung hiếu vương rồi, xin lịnh trên chỉ định.

Vua Thành Tôn liền truyền lịnh cho Tòa Khâm thiên giám chọn ngày tốt mời Trung hiếu vương nhập phủ, và xuất ra tám chục muôn lượng bạc để

sắm đồ dùng trong phủ.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa mừng rỡ, vội bước ra quỳ lạy tạ ơn.
Cách ít hôm sau, Trung hiếu vương dọn về phủ mới, các quan triều thần đến chúc mừng rất đông . Quang cảnh ấy vô cùng náo nhiệt, nào yến tiệc suốt ngày, nào pháo nổ liên thinh.
Khi mãn tiệc, các quan từ giã ra về hết, chỉ còn trong phủ rộng thênh thang mà chỉ có ba người cùng ít tên gia tướng hầu hạ, khiến Doãn Phu nhơn cảm thấy buồn teo, nhưng nhờ có Vệ Dõng Nga và Lan Đài qua lại chuyện trò nên phu nhơn cũng đở buồn phần nào.
Ngày kia, Mạnh Sĩ Nguyên sai người về rước gia quyến nay đã đến kinh sư, Hoàng Phủ Thiếu Hoa hay tin mừng quá, lập tức hối gia tướng thắng ngựa cỡi qua thăm.
Đến nơi, thấy Mạnh Gia Linh ra tận bên ngoài rước vào.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói với Mạnh Sĩ Nguyên:
- Xin nhạc phụ cho mời nhạc mẫu ra cho tiện tế lạy chào.
Mạnh Sĩ Nguyên nói:
- Nay tiện nữ đã tạ thế , đâu dám làm phiền đến hiền tế như vậy.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:
- Xin nhạc phụ chớ ngại, nếu nhạc mẫu chẳng chịu ra thì tiện tế xin phép vào trong làm lễ vậy.
Mạnh Sĩ Nguyên nói:
- Nếu hiền tế đã có tình như vậy thì để ta vào bảo nội nhơn ta ra cho.
Mạnh Sĩ Nguyên nói rồi vội bước vào trong, nhưng chẳng dè lúc nãy giờ Hàn Phu nhơn đứng nấp sau bình phong trộm nghe cậu chuyện. Khi thấy Mạnh Sĩ Nguyên vào, bà ta ứa nước mắt, nói:
- Con gái tôi đã không còn nữa, nếu tôi ra đó thấy rể lại càng thêm tủi lòng , thà rằng đừng ra thì hơn.

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Bấy lâu nay chàng vẫn nghĩ đến tình cũ nghĩa xưa nên cứ qua lại thăm viếng hoài, vậy phu nhơn cũng nên ra đó cho người làm lễ mới phải lẽ.

Cực chẳng đã, Hàn Phu nhơn phải theo Mạnh Sĩ Nguyên bước ra rồi sụt sùi nói với Thiếu Hoa:

- Tiện nữ phước bạc sớm lánh cõi đời, ngày nay hiền tế cư xử trọn tình như vậy khiến già này càng thêm chua xót.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa bèn nhắc hai chiếc ghế mời vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên ngồi rồi khép nép lạy. Mạnh Sĩ Nguyên liền bước tới đỡ dậy, truyền gia nhơn dọn tiệc đãi Thiếu Hoa.

Ba người đang ăn uống, Hoàng Phủ Thiếu Hoa đứng dậy hỏi Hàn Phu nhơn :

- Tiện tế được nhạc phụ thuật lại cho biết rằng trước kia lịnh viên có họa một bức chân dung để lại, chẳng hay nhạc mẫu có đem theo ra đây không?

Hàn Phu nhơn nói:

- Bức chân dung ấy không lúc nào ta rời ra được, hôm nay ta có đem theo đây.

Thiếu Hoa nói:

- Nếu vậy, xin nhạc phụ hãy vui lòng cho tiện tế xem tường.

Hàn Phu nhơn liền sai nữ tỳ đi lấy bức chân dung Mạnh Lệ Quân đem ra treo lên vách . Hoàng Phủ Thiếu Hoa vừa bước lại xem qua thì ngạc nhiên không ít, chàng nói:

- Lạ thật! Gương mặt này đối với tôi hình như quen lắm.

Lúc ấy nội nhà Mạnh Sĩ Nguyên đều nín lặng, không ai thốt nữa lời. Thiếu Hoa tiếp tục đọc mấy câu thơ dưới bức chân dung rồi lên tiếng hỏi:

- Thưa, mấy câu thơ này có phải do lệnh viên viết không?

Mạnh Sĩ Nguyên đáp:

- Phải đấy! Chính là bút tích của tiện nữ đó.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói :

- Cứ xem mấy câu thơ này thì lịnh viên trốn chứ chưa chết, chẳng hay người gieo mình xuống sông khi trước là ai ?

Mạnh Sĩ Nguyên nghe hỏi, liền truyền nữ tỳ lui ra hết rồi thuật lại rõ đầu đuôi cho chàng nghe việc Mạnh Lệ Quân trốn đi và đem nàng Tô Yến Tuyết trá hôn.

Hoàng Phủ Tuyết Hoa nge xong mừng lắm, nói :

- Lịnh viên chưa chết và hiện còn trốn tránh ở ngoài, cớ sao lâu nay nhạc phụ không nói thiệt cho con biết.

Mạnh Sĩ Nguyên nói :

- Vì trước kia giữa triều đình ta tâu rằng tiện nữ chết, vì vậy nếu lậu ra, tất nhiên mang tội khí quân.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói :

- Lịnh viên chưa chết thì thế nào mai đây con cũng trao ấn từ quan quyết đi tìm tận chân trời góc bể cho gặp mặt mới thỏa dạ .

Mạnh Sĩ Nguyên thở dài nói :

- Hiền tế nghĩ sai rồi ! Từ ngày hiền tế bình được giặc Phiên, cứu thân phụ về triều và được phong vương tước đến nay, khắp trong dân gian ai mà không hay biết. Nếu tiện nữ còn sống tất nhiên xuất hiện rồi, chớ còn trốn tránh làm gì nữa.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa vẫn cả quyết :

- Con tin tưởng trời cao có mắt, bao giờ lại phụ người ngay, con chắc lệnh viên hãy còn sống và hiện còn lưu lạc phương ngoài. Hơn nữa cứ xem tướng mạo của nàng thì thật không phải là hạng người yểu tướng. Nhưng còn nàng Tô Yến Tuyết con chưa rõ là ai, sao nàng lại giấu dao trong mình hành thích Lưu Khuê Bích rồi lại gieo mình xuống sông ?

Mạnh Sĩ Nguyên bèn đem hết lai lịch của Tô Yến Tuyết thuật lại cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe.

Thiếu Hoa nghe xong lấy làm lạ, hỏi :

- Nếu vậy Tô Yến Tuyết vốn con nhà thường dân may ra được kết duyên cùng Lưu Khuê Bích đã vinh dự lắm rồi. Thế mà nàng lại quyết liều thân không thèm sang cả ngôi cao, quyết để lại tiếng thơm cho lịnh viên và cũng báo thù cho con nữa. Sự hy sinh cao cả của nàng làm sao con dám làm ngơ đi được. Vậy chẳng hay nàng có bà con anh em gì không ?

Mạnh Sĩ Nguyên đáp :

- Nàng không có chị em gì hết, chỉ có một bà mẹ là Tô Đại nương hiện ở với nội nhơn tôi đây.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói :

- Thế thì xin nhạc mẫu hãy cho mời Tô Đại nương ra đây đặng cho tiện tế tạ lễ người.

Mạnh Sĩ Nguyên nói :

- Tô Đại Nương vốn kẻ thường dân, bao giờ lại dám nhận lễ của hiền tế.

Thiếu Hoa nói :

- Được rồi, để tôi đi mời người cho.

Vừa nói, Mạnh Gia Linh vừa bước vào trong. Chẳng dè lúc ấy Tô Đại nương rình nghe rõ mọi việc, nên vừa trông thấy Mạnh Gia Linh, bà ta đón lại nói:

- Thật Trung hiếu vương có lòng tử tế quá. Nhưng tôi đây là bậc thấp hèn, chắc không dám ra đó tiếp kiến đâu.

Mạnh Gia Linh nói:

- Trung hiếu vương người đã quyết tính như vậy, xin Đại nương chớ nên từ chối.

Cực chẳng đã, Tô Đại nương khép nép theo chân Mạnh Gia Linh bước ra. Vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên kéo ghế mời ngồi và thuật lại mấy lời của Thiếu

Hoa cho Tô Đại nương nghe.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa bước tới lễ phép nói:

- Lịnh viên đã vì tôi mà thủ tiết thì người đương nhiên là nhạc mẫu của tôi rồi.

Nói xong, cúi xuống lạy, Tô Đại nương lật đật đỡ dậy rồi mọi người cùng ngồi.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa hỏi Tô Đại Nương:

- Lưu Khuê Bích là kẻ giàu có quyền cao chức trọng, nhưng có sao lịnh viên lại không bằng lòng kết duyên, người có được biết rõ không?

Tô Đại nương nói:

- Thật tình việc ấy tôi cũng không rõ. Chỉ vì trước kia ngài đến thi bắn, tiện nữ có khen ngài là người quý tướng và giận Lưu Khuê Bích không biết tự lượng nên tranh hôn, và khi Mạnh Tiểu thơ trốn đi có viết thư để lại cậy tiện nữ thay thế thì tiện nữ khóc than cứ nhắc đến ngài, cho là người quý tướng , thế nào sau này ngài cũng có thể báo thù nhà được, nên quyết một lòng không chịu kết duyên cùng Lưu Khuê Bích. Nhưng vì tôi thọ ơn sâu của họ Mạnh nên cố tình ép tiện nữ, chẳng dè lại xảy ra nông nỗi, thiệt quả là tôi vô phước lắm.

Tô Đại Nương nói đến đây, hai hàng nước mắt tuôn xuống ròng ròng. Kế đó gia nhơn dọn tiệc lên, mọi người ăn uống. Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại hỏi Tô Đại nương :

- Chẳng hay nhạc mẫu còn có bà con thân thích nào nữa không?

Tô Đại nương liền đem hết việc mình tố trần cho Thiếu Hoa biết.

Thiếu Hoa nói:

- Nay tiện tế nguyện để tang cho lịnh viên ba năm sau sẽ cưới một tiểu thiếp; vì vậy nên hiện giờ bên nhà tôi thiếu người coi sóc, thân mẫu tôi trông nom vất vả, thế thì tiện đây, tiện tế xin mời nhạc mẫu về đó để cho tiện tế phụng

sự cho tròn chữ hiếu và giúp đỡ cùng thân mẫu tôi.

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Hiền tế tính như vậy, thật là phải lẽ .

Hàn Phu nhơn cũng xen vào nói:

- Nếu vậy thì mai đây Đại nương phải lo thu xếp đồ đạc rồi tôi sẽ sai người đưa qua Vương Phủ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa mừng rỡ hỏi Hàn phu nhơn :

- Tiện tế bấy lâu vẫn có lòng ái mộ bức chân dung của lịnh viên lắm, vậy nay xin nhạc mẫu cho tiện tế đem về treo trong phòng cho trọn niềm chồng vợ.

Hàn Phu nhơn nói:

- Bức chân dung của tiện nữ, già không khi nào xa rời nữa bước. Nếu nay hiền tế muốn thì để tôi mướn họa thêm một bức khác, còn bức này chính tay tiện nữ họa thì để cho già hôm sớm được gần.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Tiện tế được trông thấy bức chân dung này chẳng khác nào trông thấy lịnh viên trước mắt, còn bức nào khác chắc tiện tế không được vui lòng.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa năn nỉ hết lời, nhưng Hàn Phu nhơn nhất quyết không chịu lìa di vật của con gái mình. Mạnh Sĩ Nguyên thấy vậy, dịu giọng khuyên Hàn Phu nhơn :

- Nếu phu nhơn không đem ra đây cho hiền tế xem thì thôi, chớ đã đem ra đây rồi thì phải giao cho hiền tế mới phải lẽ. Phu nhơn cứ việc cho hiền tế đi rồi sau này hiền tế sẽ mướn thợ khéo vẽ một bức khác cho phu nhơn.

Cực chẳng đã, Hàn Phu nhơn phải bảo nữ tỳ lấy bức chân dung của Mạnh Lệ Quân trao cho Thiếu Hoa.

Thiếu Hoa tiếp lấy rồi quay qua nói với Tô Đại nương:

- Xin nhạc mẫu hãy sửa soạn, sáng mai tiện tế sẽ sai gia tướng đem kiệu qua

đây rước về.

Tô Đại nương nói:

- Người đã có lòng tưởng đến tôi như vậy, tôi xin vâng mạng.

Rồi Hoàng Phủ Thiếu Hoa bái từ, lên ngựa về phủ. Về đến nhà , chàng đem hết đầu đuôi mọi việc thuật lại cho nội nhà nghe.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Tô Yến Tuyết quả con người tiết liệt trên đời ít có vậy. Nàng cũng có con mắt tinh đời nên mới trông qua đã biết họ Hoàng Phủ ta sau này thế nào cũng thực hiện trung nghĩa, nên nàng quyết một lòng hy sinh. Vậy thì sau này ta nên dùng hậu lễ để đem linh hồn nàng vào tổ miếu để đền đáp lại tấm thịnh tình ấy. Còn dâu hiền của ta! Mạnh Lệ Quân trốn đi, nhưng ta e ngày nay không còn trên dương thế này nữa !

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói :

- Con thiết tưởng người hiền bao giờ cũng gặp lành, con chắc nàng chưa chết đâu, nhưng chắc chắn nàng bị việc chi ngăn trở nên chưa chết đâu, nhưng chắc chắn nàng bị việc chi ngăn trở nên chưa có điều kiện về đó thôi. Lúc này đang tiết đông thiên giá buốt, vậy để qua xuân con sẽ dâng biểu từ quan ra đi tìm nàng cho kỳ được mới nghe.

Hoàng Phủ Kính và Doãn Phu nhơn thấy con mình quá si tình, bèn kiếm lời khuyên giải rồi bảo đem trao bức chân dung Mạnh Lệ Quân lên xem.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa vâng lời, vào lấy bức chân dung nàng đem ra treo lên vách. Doãn Phu nhơn vừa trông thấy dung mạo Mạnh Lệ Quân thì giựt mình nói :

- Ta không ngờ dâu của ta lại quá xinh đẹp như vầy !

Hoàng Phủ Kính nói :

- Ủa, lạ này. Sao dâu ta lại giống Lệ Thừa tướng đến thế cơ ! Thôi đúng là Lệ Thừa tướng rồi đây mà !

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói :

- Hèn chi lúc con mới xem qua đã cảm thấy quen quen . Và mấy hàng chcữ dưới đây, trông giống hệt tuồng chữ của Lệ ân sư.

Hoàng Phủ Kính nói :

- Ừ, phải rồi ! Lệ Thừa tướng tên Quân Ngọc, nếu bỏ chữ Ngọc đi thì còn hai chữ Lệ Quân chứ gì ! Quả nhiên là Mạnh Lệ Quân giả trang rồi, nên người đối đãi với ta rất tử tế.

Nghe mấy lời, Hoàng Phủ Thiếu Hoa mới tỉnh ngộ, chàng nói :

- Đúng đấy ! Hèn chi Thừa tướng đối đãi với con rất tận tình. Mỗi khi con đến thì nét mặt người tươi như hoa, lại cầm lại uống rượu chuyện trò, người lại thường đến thăm con rất hậu. Rõ ràng là nghĩa vợ chồng nên mới quá thân mật đến thế.

Doãn Phu nhơn nghe nói mừng quá, nói :

- Bởi vậy cho nên trước kia nàng hết lòng bảo tấu khiến ngày nay chúng ta được sum hiệp và làm đến tướng vương, quả nàng là ân nhân của ta đó. Nhưng chẳng biết lý do gì nàng lại không chịu cải trang đặng làm lễ thành hôn cho rồi.

Hoàng Phủ Kính nói :

- Việc này ta không thể hiểu nổi, nhưng có một điều thật đáng cho ta quả quyết lắm, xét Lệ Thừa tướng mới mười bảy tuổi đã đậu tam nguyên rồi lên làm đến chức Thừa tướng thì chắc bậc thường nhơn không thể có. Nhưng sao lâu nay ta chẳng thấy bà con nào của người đến viếng thăm cả ?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa bấm trán suy nghĩ hồi lâu rồi bật cười ngất lên, nói :

- Ôi thôi ! Mình đoán lầm rồi ! Bây giờ con mới nhớ ra Lệ ân sư đã có vợ và vợ chồng người tương đắc lắm, nếu người là hạng nữ lưu thì làm sao dám cưới vợ !

Doãn Phu nhơn nghe Thiếu Hoa nói, bà ngẫm nghĩ hồi lâu cũng bật cười nói

:

- Phải rồi, khi trước tôi có nghe Lệ Thừa tướng tánh hay vui vẻ thường trửng giỡn với vợ luôn, vợ chồng người đầm ấm lắm. Thôi, thế là chúng ta bàn luận sai rồi !

Hoàng Phủ Kính lắc đầu nói :

- Theo ta thì vô cùng nghi hoặc, vì nếu không phải nàng sao gương mặt và tuồng chữ đều giống nhau ? Nếu không phải nàng thì sao lại giống hệt đến thế !

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói :

- Dầu cho có quả thật là nàng đi nữa cũng không dám tìm hiểu, vì hiện người đang làm Hữu Thừa tướng đứng đầu trăm quan, con đây chính là môn sanh của người, nếu nói ra mà người không phải là Mạnh Tiểu thơ, ắt phải tội khi dễ đại thần, không dễ đâu. Vậy thì nếu quả nàng thì cứ để tự ý nàng cải trang chứ nhứt thiết không dám đá động đến.

Hoàng Phủ Kính nói :

- Con nói phải lắm, nhưng con hãy xem bức chân dung nàng treo trong phòng rồi giả ý mời Thừa tướng sang chơi, nếu quả Lệ Thừa tướng là nàng thì làm gì cũng có sự ngạc nhiên , chừng ấy con liệu lời dò hỏi mới được.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cho là kế hay và hứa sẽ vâng theo.

Lời bình :

- Nền lễ giáo Á Đông xưa ràng buộc nam nữ không có quyền tự do chọn lựa. Trai lớn lên, khi cha mẹ thấy chỗ nào xứng đáng, nghĩa là môn đăng hộ đối thì đến cầu thân, còn con gái thì cha mẹ đặt đâu phải ngồi đó vì các cụ các bà quan niệm rằng trẻ thơ lớn lên lòng dạ bồng bột không biết suy sâu nghĩ kỹ, nếu để cho chúng lựa chọn , tự do kết hôn sẽ không khỏi lâm vào tình trạng hứng nhứt thời rồi bỏ nhau dễ dàng như việc thay xiêm đổi áo. Quan

niệm này không phải là không có chỗ đúng, vì làm thân con gái như một kiếp hoa chóng nở, chóng tàn, cái duyên chỉ có giá trị một thời gian ngắn, không khéo sẽ bị những anh chàng sở khanh lường gạt để rồi phải uất hận mãn kiếp.

Tuy nhiên, các ông bà thường lại không để ý đến đôi lứa, không thèm để ý đến tâm trạng, tư tưởng của hai trẻ có hợp lý tưởng hay không, mà chỉ căn cứ vào đương môn đối hộ , thành thử có nhiều cặp vợ chồng không xứng , bắt buộc chúng phải ăn đời ở kiếp với nhau trong lúc chúng không thích, thật là đau khổ.

Bởi quan niệm gái mười hai bến nước đục trong phải chịu, nên khi hai chàng công tử đến nhà họ Mạnh thi tiễn tranh hôn. Mạnh Lệ Quân không cần ra xem tài mạo của hai người làm gì, đến nỗi sau khi nhận sính lễ hứa hôn rồi mà đôi trai gái vẫn không thấy mặt nhau. Thế thì khi Mạnh Lệ Quân ra đi không phải vì yêu chàng Thiếu Hoa, mà chỉ vì nghĩa vụ của người con gái phải vậy! Ta có thể nói nàng bắt đầu tơ tưởng đến Thiếu Hoa từ khi nàng đến chùa thấy bút tích của chàng, tâm lý người con gái nào lại không tham tài, phương chi Mạnh Lệ Quân cũng là bậc văn chương lỗi lạc thì làm sao nàng chẳng cảm thông nhau trên văn từ cú pháp.

Còn Thiếu Hoa , trải qua thời gian lưu lạc, chàng chỉ cảm vì tấm lòng trinh liệt của Mạnh Lệ Quân thôi, mãi đến khi nàng thấy bức chân dung nàng đẹp quá mới bắt đầu yêu tha thiết , vì vậy lúc gặp Lưu Yến Ngọc chàng sẵn sàng trao đổi quả tim vàng.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Năm Mươi

Tô Đại nương nơi Hoàng Phủ an thân
Cố Phu nhơn bị giam trong ngục thất

Tối hôm ấy, Hoàng Phủ Thiếu Hoa treo bức chân dung của Mạnh Lệ Quân trên vách trong thơ phòng, dưới có để một bàn hương án đèn nhang rực rỡ rồi rót trà dâng cung.

Chàng cất tiếng than :

"Tiểu thơ ôi! Tiểu thơ thất lạc nơi nào, sao không về đây, để cho tôi ngày đêm thê thảm! Không biết đến bao giờ đôi ta mới đặng tương phùng!"

Hoàng Phủ Thiếu Hoa than dứt lời, đôi dòng lệ tuôn trào như suối đổ, chàng đứng ngẩn ngơ nhìn chân dung của Mạnh Lệ Quân hồi lâu rồi cất tiếng ngâm:

" Băng tâm bất thú tử châu tuôn,

" Tự thế lưu đồ tự tả chơn,

" Tú tịnh tố nga truyền diệu ý,

" Trừng chanh thu thủy nghĩ phấn hương,

" Ngưng mâu tí đại sâu trung sắc,

" Phất ngạch tương mai túy hậu xuân,

" Loan đài lám phong lui bội vận,

" Bán thường khinh võ khước toàn thân » .

Ngâm xong, Thiếu Hoa lấy giấy chép bài thơ ấy đem dán vào một bên bức

họa rồi ngồi suy nghĩ vẩn vơ cho đến canh hai. Thình lình chàng thở dải rồi cất tiếng than :

« Trời ơi ! Ta cảm thấy ta bị cô đơn nhất trần đời. Vậy đêm nay ta phải ôm bức ảnh này ngủ chung một giường và cứ xem như đã được hân hạnh chung chăn gối với nàng. »

Nói rồi chàng lấy bức chân dung cuốn lại, đoạn cởi áo leo lên giường ôm ngủ cho đến sáng.

Hôm sau thức dậy, bầu trời u ám, gió bấc từ ngoài thổi tạt vào phòng, chàng cảm thấy lạnh buốt xương. Thiếu Hoa vừa bước xuống giường, xảy nữ tỳ chạy vào báo :

- Có Thừa tướng Lệ Minh Đường đến.

Thiếu Hoa vội mặc áo bước ra nghinh tiếp vào Ngân An điện rồi hối gia tướng pha trà bưng lên. Vì hôm nay trời trở lạnh bất giờ nên Lệ Minh Đường mặc một chiếc điêu thử bào, bên ngoài còn choàng thêm một cái áo lông, tuy thế vẫn không chống nổi với khí lạnh.

Lệ Minh Đường xuýt xoa nói :

- Hôm nay sao trời lạnh quá, tôi mặc những hai cái áo mà còn cảm thấy tê cả người.

Thiếu Hoa nói :

- Vì ở đây trống trải quá, xin mời ân sư vào thơ phòng cho ấm.

Lệ Minh Đường gật đầu rồi theo gót Thiếu Hoa bước thẳng vào thơ phòng. Vừa bước vào, Lệ Minh Đường đã thấy bức chân dung của mình treo trên vách, nàng biết ngay Thiếu Hoa muốn thử mình nên nghĩ thầm:

“Ta đoán không sai. Thế nào thân mẫu ta về kinh cũng đem bức chân dung tặng cho chàng ».

Nghĩ rồi, Lệ Minh Đường ung dung bước tới trước bức họa cất tiếng khen :

- Bức họa này vẽ khéo quá, thoạt giống như người thật vậy.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa xét không thấy Lệ Minh Đường có vẻ gì ngạc nhiên cả, lại nói một cávch tự nhiên. Chàng thầm nghĩ:

"Thế thì may cho ta đấy, chứ nếu đã nói ra điều gì, chắc đắc tội với ân sư lắm"

Thiếu Hoa đáp:

- Thưa phải đấy, bức chân dung này giống như người thật, không sai một đường nét nào cả.

Lệ Minh Đường lắc đầu:

- Tôi không tin . Có lẽ nào trên thế gian này lại có người đẹp đến thế?

Thiếu Hoa nghe nói động lòng ứa nước mắt đáp:

- Đây chính là bức chân dung của vong thê tôi tên là Mạnh Lệ Quân đó ân sư ôi!

Lệ Minh Đường nói:

- Chắc bức chân dung này do nàng vẽ ra phải không?

Thiếu Hoa gật đầu đáp:

- Thưa, cả đến mấy câu thơ phía dưới cũng do nàng viết ra nữa đấy.

Lệ Minh Đường tắc lưỡi khen:

- Nếu vậy quả là một thiếu nữ tài mạo kiêm toàn, thế gian ít có vậy!

Thiếu Hoa lấu khăn lau nước mắt đáp:

- Kẻ môn sanh này thật là vô phước nên ngày nay bóng hình còn đó mà người thì biệt tăm, nên càng nghĩ càng chua xót can trường.

Lệ Minh Đường xem qua mấy câu thơ rồi giả vờ suy nghĩ hồi lâu miớ nói:

- Cứ theo ý tứ trong bài thơ này thì Mạnh Lệ Quân quyết chí trốn đi lập công danh. Quả vậy thì tôn nhạc phụ phạm tội khi quân rồi. Thế khi trước, người gieo mình xuống sông là ai vậy?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa liền thuật rõ mọi việc cho Lệ Minh Đường nghe. Lệ Minh Đường giả vờ khuyên giải:

- Theo tôi nghĩ thì một người con gái đã có chí khí như vậy không thể nào bị thiệt hại đến tánh mạng đâu. Thế nào vài năm nữa đây, vợ chồng cũng đặng trùng phùng, xin niên huynh chớ nhọc lòng lo ngại.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Tôi định qua Xuân sang năm đây sẽ dâng biểu từ quan để phiêu lưu khắp chốn giang hồ, đến tận chân trời góc biển tìm cho được nàng mới thôi.

Lệ Minh Đường nghe nói động lòng thương xót liền khuyên giải:

- Sao niên huynh lại nghĩ vậy? Đấng tu mi như niên huynh thì trên phải chọn chữ trung, dưới cho tròn chữ hiếu, chớ chẳng lẽ vì một người đàn bà đành bỏ bổn phận làm trai sao? May mà niên huynh nói với tôi mấy lời chớ rủi thổ lộ ra ngoài, tránh sao cho khỏi tiếng đời cười chê!

Thiếu Hoa nói:

- Ân sư dạy những lời châu ngọc tôi rất cảm ơn, song tôi thiết nghĩ phàm con người ở đời trung, hiếu, tình đều phải giữ cho vẹn toàn mới phải, nếu sơ suất đi một, lòng tôi không an.

Lệ Minh Đường lại khuyên :

- Mạnh Lệ Quân vốn người thao lược, thiết tưởng niên huynh cũng khó mà nhìn thấy mặt nàng được. Vả chăng nàng đã quyết không đành phụ nghĩa rồi đây nàng sẽ tìm đến với niên huynh, chớ hà tất niên huynh phải nhọc lòng tìm kiếm. Niên huynh hãy tin lời tôi đi và kết quả sẽ thấy lời bàn của tôi là đúng.

Thiếu Hoa nói:

- Nếu may đặng như lời ân sư thì hạnh phúc cho kẻ môn sanh này biết bao.

Lệ Minh Đường nói:

- Niên huynh cứ yên tâm, ông xanh kia có mắt , thế nào cũng chiều lòng người chớ không can chi đâu mà sợ.

Nói dứt lời, Lệ Minh Đường cáo từ lên kiệu trở về phủ.

Khi Lệ Minh Đường về rồi, Hoàng Phủ Thiếu Hoa vội vã ra hậu đường thuật lại việc gặp gỡ Lệ Minh Đường cho song thân hay, Hoàng Phủ Kính và Doãn Phu nhơn đều cho lời phân giải của Lệ Minh Đường là phải.

Sau đó, Hoàng Phủ Thiếu Hoa sai gia tướng đem kiệu qua Mạnh phủ rước Tô Đại nương.

Khi kiệu về đến, vợ chồng Hoàng Phủ Kính và Hoàng Phủ Thiếu Hoa ra tận bên ngoài nghinh tiếp Tô Đại nương vào rồi bày tiệc ăn mừng.

Từ đó, bao nhiêu công việc trong phủ đều giao phó cho một tay Tô Đại nương đảm đương.

Còn Lệ Minh Đường, khi về đến phủ , lập tức thuật lại việc gặp gỡ Thiếu Hoa hôm nay, thuật rõ mấy ứng đáp của mình cho Tố Hoa nghe.

Tố Hoa khen:

- Tiểu thơ quả có tài ứng biến, nếu không thì lậu sự rồi.

Hai người đang trò chuyện , xảy thấy nữ tỳ vào báo:

- Có Cừu Cử nhơn ở Quí Châu mới đến. Lão gia dạy vào mời ngài ra tiếp kiến.

Lệ Minh Đường vội đứng dậy ra ngay (Nguyên con gái của Lương Giám tên Đan Hoa gả cho Cừu Huệ Lâm đã thi đỗ Cử nhơn, cha là Cừu Tăng Vinh đã tạ thế, mẹ là Bồ thị. Vì năm trước đến kỳ đại lục tuần cho Thái Hậu, triều đình mới mở khoa thi. Cừu Huệ Lâm mới đến kinh thi Hội. Năm ấy, tuổi chàng đã hai mươi lăm, tài học ít người sánh kịp).

Khi Lệ Minh Đường ra tiếp rước, cả hai ân cần chào hỏi nhau rồi ngồi ngang nhau uống trà.

Cừu Huệ Lâm thấy Lệ Minh Đường còn nhỏ tuổi mà đã làm quan to thì trong lòng không phục, cho rằng chàng gặp may mắn được vậy mà thôi chứ chẳng phải tài cán gì.

Một lát sau, gia nhơn dọn tiệc lên, cả nhà vào bàn ăn uống. Lương Giám

thấy hôm nay con rể đông đủ, trong lòng vui như mở hội, tiệc rượu vui say mãi đến canh hai mới tan.

Mãn tiệc rồi, Lương Giám sai gia nhân đưa Cừu Huệ Lâm vào phòng riêng an nghỉ.

Sáng hôm sau, Cừu Huệ Lâm đem một xấp quyển văn yêu cầu Lương Giám chấm dùm. Lương Giám xem qua mừng rỡ, nói:

- Sức học của hiền tế đến hôm nay thấy tiến bộ nhiều lắm , nếu hiền tế ráng đôi chút nữa, chắc chắn sẽ trở thành một đấng kỳ tài đấy.

Cừu Huệ Lâm nói:

- Sở dĩ tiện tế đến kinh sớm như vầy là cố ý nhờ nhạc phụ tậm rèn thêm.

Lương Giám nói:

- Nay ta đã già cả lờ lệch, vậy hiền tế có điều chi không thông suốt, hãy nhờ vả Lệ Minh Đường thì hay hơn.

Cừu Huệ Lâm nói:

- Nhạc phụ là bậc lão thành, còn Lệ Minh Đường còn măng trẻ, chỉ gặp may mắn nên danh , chứ làm sao bì nổi nhạc phụ.

Lương Giám cười, nói:

- Hiền tế lầm rồi! Lệ Minh Đường quả thật là một bậc thiên tài, khi trước làm ở tòa Hàn lâm , mọi người thảy đều kính phục gọi là Phi hổ tướng quân đó. Vì vậy, chẳng những ta đây già cả không bì kịp mà cả bá quan triều thần cũng phải khâm phục, cho nên các thi văn thường gởi đến nhờ người chấm dùm. Hiền tế chớ nên vội khinh người như thế.

Cừu Huệ Lâm nghe nói rõ, vội thưa:

- Nói vậy thì Lệ Minh Đường quả là một nhà bác học uyên thâm, nhưng người hãy còn nhỏ tuổi mà làm quan to thế tất có tánh kiêu căng, chắc người không chỉ dạy cho hiền tế đâu.

Lương Giám nói:

- Lệ Minh Đường vốn là người khiêm cung lễ phép, bất cứ ai nhờ cậy việc chi cũng hết lòng giúp đỡ, hiền tế chớ nên nghi ngại.

Lương Giám nói dứt lời đã thấy Lệ Minh Đường mặc áo lụa trắng chân mang giầy nhung từ ngoài lững thững đi vào. Lương Giám nhìn Lệ Minh Đường nói:

- Cừu Huệ Lâm đây có nghe tài học của hiền tế nên mới đem mấy quyển văn đến đây có ý nhờ hiền tế chấm giùm. Vừa rồi lão có xem qua, thấy nhiều đoạn cũng thông, văn chương cũng bóng bẩy nhưng xét cũng cần phải học thêm. Nay Cừu Huệ Lâm muốn nhờ hiền tế chỉ thêm nhưng không dám nói, vậy hiền tế hãy vui lòng chỉ dạy thêm.

Lệ Minh Đường thưa:

- Xin nhạc phụ chớ dạy quá lời, tiện tế tuổi trẻ tài sơ đâu dám múa rìu qua mắt thợ.

Lương Giám nói:

- Việc học ccan cứ trên tài ba chứ tuổi tác có ăn thua gì, mong hiền tế hãy vui lòng.

Lệ Minh Đường quay qua nói với Cừu Huệ Lâm :

- nếu người đã có lòng quý tôi thì khi nào có điều chi cần hỏi, tôi nguyện có bao nhiêu kiến thức xin trình bày hết.

Cừu Huệ Lâm mừng rỡ nói:

- Nay ngài đã nhận lời dạy bảo thì tức đạo thầy trò, xin ngài hãy ngồi cho tôi lạy.

Lệ Minh Đường từ chối không nhận lễ, rồi từ đó Lệ Minh Đường hết lòng chỉ bảo cho Huệ Lâm nên tấn bộ rất nhanh chóng.

Cách vài hôm sau, Khâm sai giải Cố Phu nhơn đến kinh thành, khiêng tù xa vào để tại Ngọ môn, nhưng rủi thay gặp lúc bãi chầu, nên quan Hình bộ đem giam vào ngục thất đợi đến sáng hôm sau sẽ tâu lại.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa bấy lâu nay vẫn nhớ ơn mẹ con Giang Tấn Hỉ cứu mình tại Tiểu Xuân đình và tin chắc thế nào Khâm sai đến bắt gia quyến họ Lưu cũng bắt mẹ con Giang Tấn Hỉ nữa, nên chàng căn dặn quan Hình bộ phải báo cho chàng biết khi thấy gia quyến họ Lưu giải đến kinh. Vì vậy, trước khi giam Cố Phu nhơn vào ngục thất, quan Hình bộ có đến báo cho Thiếu Hoa biết.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa đến Ngọ môn trông thấy chỉ có một mình Cố Phu nhơn , còn mẹ con Giang tấn Hỉ thì trốn thoát rồi nên trong lòng buồn bực vì không được đem về nuôi dưỡng để báo đáp ơn sâu.

Sáng hôm ấy Thiên tử lâm triều, quan Hình bộ bước ra quì tâu:

- Khâm sai phụng chỉ đến Vân Nam để bắt gia quyến họ Lưu, nhưng đến đó thì bao nhiêu tôi tớ trong nhà đều trốn mất hết, chỉ bắt được một mình Cố Phu nhơn mà thôi, hiện đã tống giam vào ngục thất, xin bệ hạ liệu định.

Vua Thành Tôn phán:

- Việc này trẫm đã giao cho tòa Tam Pháp xét xử rồi. vậy nay đã bắt được Cố Phu nhơn tồi thì ngày mai quan Hình bộ hãy đem hết cả nhà Lưu Tiệp và Bành Như Trạch ra pháp trường xử trảm.

Quan hình bộ vâng lịnh lui ra, vua cũng tuyên bố bãi triều.

Thôi Phàn Phụng hay được tin ấy thì kinh hồn lạc phách, vội vã chạy vào gục thất báo tin cho Lưu Tiệp hay. Lưu Tiệp và Bành Như Trạch cũng hoảng vía kinh hồn, cứ ngồi than thờ với nhau mãi.

Lời Bình:

- Tuy Tô Yến Tuyết tài mạo kiêm toàn, so với hàng nữ lưu quý tộc cũng không thua sút, nhưng dầu sao nàng cũng là con một bà vú, mà ytrong chế độ đương thời, địa vị của nàng không cho phép nàng được quyền để ý những hạng công tử như Thiếu Hoa và Khuê Bích được, nhưng nếu khờ dại đem

lòng trộm dấu thầm yêu thì chỉ mang lấy thất bại chốn tình trường chớ không ích gì.

Tuy nhiên, ở đây Tô Yến Tuyết lại được Thiếu Hoa đoái tưởng đến, chỉ là trường hợp đặc biệt trong muôn một mà thôi. Vì nàng dã đem thân mình hy sinh cho nội vụ nên Thiếu Hoa dù muốn dù không cũng không thể bỏ nghĩa được, thế thì Tô Yến Tuyết đối với chàng vì tình, mà Thiếu Hoa lại đáp với nàng vì nghĩa. Điều may mắn cho Tô Yến Tuyết là trong giờ phút quyên sinh, nàng lại được một vị Thừa tướng đùm bọc, cho nên về sau đương nhiên nàng là con một nhà quý tộc danh giá, không thể bảo là hạng hạ lưu đê tiện được.

Phỏng như sau này mà Yến Tuyết không phải là thiên kim tiểu thơ của Lương Giám thì tin chắc rằng dù Thiếu Hoa có trọng nghĩa đến đâu cũng chỉ đáp lại bằng bạc vàng châu báu, hay giúp đỡ phần nào để an ủi thôi, chứ không đời nào cưới Tô Yến Tuyết làm vợ. Muốn chứng minh điều này, ta xét trường hợp Lưu Khuê Bích thì rõ.

Lưu Khuê Bích một anh chàng tham dâm háo sắc mà được chị mình làm Vhánh cung Hoàng hậu , trong cung điện thiếu chi nàng con gái có sắc đẹp trầm ngư lạc nhạn, thế mà Khuê Bích chỉ có quyến dùng để sanh con như một cái máy sanh sản chứ không thể lấy làm vợ được, đủ biết thời ấy việc « môn đăng hộ đối » quan trọng đến dường nào!

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Năm Mươi Mốt

Trong thơ, Yến Ngọc xin cứu cha.
Trước bệ, Thiếu Hoa cầu tha tội

Bấy giờ chiếc thuyền buôn chở bọn Lưu Yến Ngọc cũng đã cập bến Bắc Kinh. Lưu Yến Ngọc tìm nhà trú ngụ rồi than thở:

- Không biết hiện nay Khâm sai đã giải thân mẫu ta đến đây chưa? Thật khổ cho chúng ta , đến đây lạ cảnh lạ người chẳng biết hỏi thăm ai đây!

Giang Tấn Hỉ nói:

- Tiểu thơ chớ lo, để tôi đi dọ hỏi tin tức cho.

Nói rồi Giang Tấn Hỉ vội vã đi liền. Hắn hỏi thăm đến nhà Thôi Phàn Phụng. Bọn gia nhơn của Thôi Phàn Phụng vừa trông thấy mặt hắn, đón lại hỏi:

- Kìa, anh Giang Tấn Hỉ! Anh khỏi bị bắt rồi sao? Bây giờ anh định đến đây hỏi thăm ông tôi cho biết tin tức phải không?

Giang Tấn Hỉ gật đầu đáp:

- Phải đấy , tôi đến tìm lão gia đặng hỏi thăm xem Cố Phu nhơn tôi đã đến kinh chưa?

Bọn gia nhơn nói:

- Hồi trưa hôm qua Khâm sai đã giải phu nhơn đến rồi, hiện giam trong ngục thất, lại mới đây Thánh thượng đã truyền chỉ sáng mai đây đem hết gia quyến của Lưu gia và Bành gia ra hành hình. Vì vậy, chủ tôi đang đi mua dồ

tầm liệm để khi xử trảm xong người lo mai táng.
Giang Tấn Hỉ nghe vậy thất kinh hồn vía, lật đật(chạy một hơi về nhà thuật chuyện lại, nhưng Giang Tam Tẩu vẫn bình tĩnh nói:
- Không sao đâu, bây giờ tiểu thơ hãy cấp tốc viết thư gởi cho Trung hiếu vương, yêu cầu người cứu lấy tánh mạng lão gia mới được.
Lưu Yến Ngọc gật đầu khen phải rồi bảo Giang tấn hỉ đi hỏi chủ nhà mượn giấy mực đặng viết thư. Trong thư , Lưu yến Ngọc nói đại khái rằng tất cả mọi việc xảy ra trước kia đều do Lưu Khuê Bích , xin hãy vì tình mà bảo tấu cầu tha cho mọi người , chỉ để một mình Lưu Khuê Bích chịu tội mà thôi. Bằng không thuận giúp cho thì hãy trả cái khăn lụa lại cho nàng, để sáng sớm nàng còn vào triều xin cùng Thiên tử, nếu Thiên tử không nhận lời, nàng sẽ vập đầu tự tử trước kim giai cho tròn hiếu đạo.
Viết thư xong, Lưu Yến Ngọc niêm phong lại tử tế rồi lấy cây quạt của Thiếu Hoa năm trước trao cho Giang Tấn Hỉ và căn dặn:
- Người hãy mau mau đem hai vật này đến cho Trung Hiếu vương và nhớ hãy giao tận tay người, chớ nên cho Võ hiếu vương hay biết, vì Võ hiếu vương bị cha ta âm mưu làm cho bị giam cầm bên Phiên quốc ngót ba năm nên người căm hận lắm, chắc người không bằng lòng dung tha dâu. Như may đã gặp Trung hiếu vương rồi, ngươi hãy ráng sức năn nỉ xem người liệu lẽ nào. nếu người quyết tâm không chịu thì ngươi hãy trả cái quạt này lại và đòi cái khăn lụa cho ta.
Giang Tấn Hỉ vâng lời, lãnh thư và quạt đi ngay. Khi đến Vương phủ trời đã chiều, Tấn Hỉ trông thấy trước cửa phủ quân canh lính gác nghiêm nhặt quá nên chẳng dám vô. Hắn thơ thẩn ở ngoài chờ xem có người quan đặng hỏi thăm.
Một lát sau Giang Tấn Hỉ trông thấy một người mặc áo rộng xùng xình từ trong bước ra, hắn nhìn kỹ thì quả là tên Tào Tín, một tên gia tướng cũ của

Thiếu Hoa , nên mừng lắm, lật đật chạy theo gọi:

- Anh Tào ơi! Hãy đứng lại cho tôi hỏi thăm một chút.

Tào Tín nghe gọi dừng chân lại. Giang Tấn Hỉ chắp tay vái chào rồi hỏi:

- Anh không nhớ tôi sao ?

Tào Tín nhìn Tấn Hỉ từ đầu tới chân rồi lắc đầu:

- Thiệt tình tôi không nhớ anh là ai cả.

Giang Tấn Hỉ nói:

- Tôi là Giang Tấn Hỉ, gia đồng của Lưu Khuê Bích đây, trước kia tôi gặp anh một lần tại huê viên họ Lưu, anh quên rồi sao?

Tào Tín sực nhớ lại, gật đầu lia lịa và nói:

- Trời ơi!Thế mà tôi quên phứt, thật vô tình quá, xin anh tha lỗi cho nhé. Võ hiếu vương và Trung hiếu vương thường nhắc đến anh hoài. Vậy để tôi vào bẩm với Võ hiều vương cho anh được vào yết kiến.

Giang Tấn Hỉ khoa tay nói:

- Xin anh đừng nói cho Võ hiếu vương biết làm chi, chỉ thưa cùng Trung hiếu vương biết đặng cho tôi vào bẩm một việc cần.

Tào Tín nói:

- Hôm nay Trung hiếu vương mắc đi ăn tiệc bên Diễn thân vương, nếu anh muốn gặp phải vào trong chờ đợi chút nữa người mới về.

Giang Tấn Hỉ nghe nói liền theo Tào Tín vào ngồi phía trong chờ đợi. Tào Tín lại lên nhà trên bẩm với Hoàng Phủ Kính hay. Hoàng Phủ Kính truyền đòi vào.

Bất đắc dĩ Giang tấn Hỉ phải theo chân Tào Tín bước vào. Khi đến dưới thềm, Giang Tấn Hỉ liền phục xuống lạy. Hoàng Phủ Kính trông thấy Giang Tấn Hỉ , vội mừng rỡ bảo gia tướng đỡ dậy rồi kêu đến trước mặt hỏi:

- Ngươi đến kinh lúc nào vậy?

Giang Tấn Hỉ thưa:

- Bẩm Vương gia, tôi cùng thân mẫu và di mẫu theo tiểu thơ đến đây mới lúc ban trưa, hiện các người ấy ở nơi nhà ngụ. Lưu Tiểu thơ sai tôi vào yết kiến Trung hiếu vương đặng cầu xin chút việc, chẳng dè làm động đến tai Vương gia, thật tội đáng chết, xin Vương gia dung mạng.

Hoàng Phủ Kính nghe nói sanh nghi, hỏi:

- Còn Lưu Tiểu thơ nào đó nữa vậy?

Giang Tấn Hỉ thưa:

- Bẩm Vương gia, Lưu Tiểu thơ là Lưu Yến Ngọc.

Hoàng Phủ Kính cau mày nói:

- Ta nghe Lưu Yến Ngọc đã gả cho họ Thôi rồi còn đến đây làm gì?

Giang Tấn Hỉ thưa:

- Bẩm, Lưu Tiểu thơ tôi lúc trước đã đính ước kết thân cùng Trung hiếu vương rồi, đời nào người lại chịu thất tiết? Vì vậy, lâu nay người trốn vào ở chùa, rủi bị mất hết đồ tư trang cùng tiền bạc phải khổ cực trăm bề, nay phải đi xin tiền lộ phí mới đến đây được. Người có ý khẩn cầu Trung hiếu vương vì chút tình, tâu hộ xin cho cha người được khỏi tội.

Hoàng Phủ Kính hỏi:

- Thế còn người con gái nào gả cho Thôi Phàn Phụng đó?

Giang Tấn Hỉ thưa:

- Bẩm Vương gia, khi tiểu thơ tôi trốn rồi thì Cố Phu nhơn đem nàng Mai Tuyết Trinh gả thế.

Rồi Giang Tấn Hỉ thuật hết đầu đuôi mọi việc cho Hoàng Phủ Kính nghe.

Hoàng Phủ Kính lại hỏi:

- Thế hôm nay Lưu Tiểu Thơ sai người đến yết kiến con ta đặng nói điều chi.

Giang Tấn Hỉ nghe hỏi sợ hãi, hắn ấp úng thưa:

- Thưa Vương gia, Lưu Tiểu thơ có viết một phong thơ bảo tôi đến xin yết

kiến và trao cho người, việc chi người nói trong thơ chứ tôi không rõ.
Hoàng Phủ Kính bảo:
- Hãy đưa thơ đâu xem thử nào.
Giang Tấn Hỉ lấy làm bối rối, nhưng cực chẳng đã , hắn phải lấy thơ để trình cho Hoàng Phủ Kính .
Hoàng Phủ Kính khai thơ xem, thấy văn từ thông suốt, chữ viết sắc sảo ít ai bì , lão lấy làm mừng rỡ vì được một nàng dâu thông minh hiếm có. Khi xem xong thơ, Hoàng Phủ Kính thấy lời văn khẳng khái, tình ý mặn mà thì động lòng thương xót, mới hỏi Giang tấn Hỉ:
- Cây quạt đề thơ đâu, hãy đưa đây ta xem nào?
Giang Tấn Hỉ vội lấy quạt trao ra. Hoàng Phủ Kính thấy rõ là quạt của Hoàng Phủ Thiếu Hoa, mừng rỡ hỏi:
- Bức thư này có phải chính tay Lưu Tiểu thơ viết không?
Tấn Hỉ thưa:
- Bẩm Vương gia, chính tay tiểu thơ viết đó.
Hoàng Phủ Kính cười ha hả nói:
- Không ngờ dâu ta lại có tài và tiết liệt đến thế. Vậy ngươi hãy về bảo cho tiểu thơ ngươi hãy an tâm để ta bảo tấu cho.
Giang Tấn Hỉ nghe nói mừng rỡ, cúi lạy bẩm:
- Xin đội ơn Vương gia đã có lòng thương tưởng , nhưng tôi còn phải đợi thơ hồi âm của Trung Hiếu vương tôi mới dám về.
Hoàng Phủ Kính nghe nói, bèn sai gia tướng dắt Tấn Hỉ ra nhà sau ngồi uống rượu đợi chờ.
Khi gia tướng đưa GIang Tấn Hỉ đi rồi, Hoàng Phủ Kính bước vào trong nói với Doãn Phu nhơn:
- Ngày nào phu nhơn cũng có lòng trông đợi con dâu, hôm nay dâu đã đến với chúng ta rồi đó.

Doãn Phu nhơn ngạc nhiên hỏi:

- Mạnh Lệ Quân tìm dến hồi nào vậy?

Hoàng Phủ Kính nói:

- Không phải Mạnh Lệ Quân mà lại là thứ nữ của Lưu Tiệp .

Rồi Hoàng Phủ Kính thuật hết mọi việc cho phu nhơn nghe . Doãn Phu nhơn mừng rỡ nói:

- Nếu vậy thì ta đại phước lắm nên mới có con dâu trinh tiết dường ấy.

Phu nhơn lại hỏi Hoàng Phủ Kính:

- Thế bây giờ phu quân định xử trí thế nào?

Hoàng Phủ Kính nói:

- Lưu Tiểu thơ đã là người tiết khí như vậy, tất nhiên mai đây ta phải hết lòng bảo tấu cứu mạng cho họ Lưu, nếu không thì tiểu thơ còn mặt mũi nào kết duyên cùng con ta được!

Bấy giờ đã quá canh hai, Giang Tấn Hỉ đang ngồi uống rượu, xảy nghe Trung hiếu vương về, hắn mừng quýnh, lật đật chạy ra đứng trước kiệu quỳ mọp xuống bẩm:

- Tôi là Giang Tấn Hỉ xin lạy ra mắt.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa thấy Giang Tấn Hỉ , vội vàng bước xuống kiệu đỡ dậy, nói:

- Ngươi đã ra tay cứu mạng ta, tất nhiên là ân nhân của ta rồi, việc gì phải thủ lễ quá vậy?

Nói rồi, vội đắt Giang tấn Hỉ vào nhà ân cần mời ngồi và hỏi:

- Chẳng hay ngươi đến kinh lúc nào và lại đây có việc gì quan hệ không?

Giang tấn Hỉ bèn thuật hết mọi việc, Thiếu Hoa nghe rõ mừng quá, nói:

Thế phiền ngươi ở đây chờ ta một chút, ta sẽ trả lời.

Giang Tấn Hỉ vâng mạng, đoạn Thiếu Hoa đi thẳng vào trong.

Hoàng Phủ Kính hỏi:

- Giang Tấn Hỉ đem thơ đến, con đã gặp hắn chưa?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa đáp:

- Bẩm, con đã gặp hắn rồi.

Hoàng Phủ Kính liền lấy bức thư trao cho Thiếu Hoa xem, Thiếu Hoa xem xong, Hoàng Phủ Kính hỏi:

- Theo ý con nghĩ sao?

Thiếu Hoa thưa:

- Việc này, nhờ thân phụ liệu địnhn, chớ con đâu dám tự chuyên.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Nàng đã có lòng thủ tiết với con như vậy, tất nhiên ta phải giúp nàng cho trọn mối lương duyên. Thôi, con hãy viết thư phúc đáp cho nàng rõ, kẻo nàng trông mong tội nghiệp.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa vâng lời, lui ra lấy một trăm lượng bạc trao cho Giang Tấn Hỉ và dặn:

- Ta chẳng cần viết thư trả lời làm gì, ngươi cứ vào nói cho tiểu thơ biết rằng: Thế nào mai đây ta cũng thượng tấu với triều đình cầu xin tha tội cho cả gia quyến tiểu thơ. Còn một trăm lượng bạc này ngươi hãy cất đó mà tiêu dùng.

Giang Tấn Hỉ mừng quýnh, vội vã chạy ba chân bốn cẳng về nhà thuật hết đầu đuôi mọi việc cho mọi người nghe. Ai nấy đều mừng rỡ vô cùng. Đêm ấy không ai ngủ được cả, cứ ngồi bàn luận , đặt bao nhiêu hy vọng vào Hoàng Phủ Thiếu Hoa.

Sáng hôm sau vừa mới canh tư, cha con Hoàng Phủ Kính đã thức dậy, lên kiệu thẳng đến triều ca.

Hoàng Phủ Kính nói cùng Thiếu Hoa:

- Trước bệ ngọc hôm nay, con hãy ráng hết sức bảo tấu, nghe không.

Thiếu Hoa nói:

- Con sợ đối với tội phản nghịch của Lưu Tiệp, triều đình không thể tha thứ được, ta biết liệu sao?
- Hoàng Phủ Kính nói:
- Nếu triều đình nhất quyết không phê chuẩn lời con thì cha sẽ tâu giúp. Hai cha con ta cùng xin tâu một lượt, thế tất triều đình phải nể lòng chớ.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa vâng lời, lấy bức thư của Lưu Yến Ngọc cất vào túi, rồi hai cha con ra đi.
Khi Thiên tử lâm triều, các quan quỳ lạy tung hô xong, Hoàng Phủ Thiếu Hoa bước ra quỳ tâu:
- Muôn tâu bệ hạ, hạ thần là Hoàng Phủ Thiếu Hoa có một việc vô cùng khẩn yếu, nếu bệ hạ vui lòng tha tội chết cho, mới dám tâu bày.
Vua Thành Tôn mỉm cười nói:
- Trẫm hứa tha tội cho khanh đó, hãy tâu đi.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa tâu:
- Tâu bệ hạ, cách bốn năm về trước, hạ thần theo thân phụ ở tại Vân Nam cùng Lưu Khuê Bích đến thi tiễn cầu hôn tại nhà họ Mạnh, do việc ấy mà Lưu Bích Khuê đem lòng oán hận phỉnh hạ thần đến ngủ tại Tiểu Xuân đình. May thay lúc ấy , Lưu Khuê Bích bận qua hộ tang cho tổ mẫu, nên dạy tên đầy tớ Giang Tấn Hỉ ở nhà phóng hoả ám hại hạ thần . May thay lúc ấy có em gái của Lưu Khuê Bích là Lưu Yến Ngọc cùng với bà nhủ mẫu là Giang Tam Tẩu đến đính ước kết thân với hạ thần và báo cho hạ thần biết tai nạn để trốn thoát. Vì vậy , Lưu Yến Ngọc là ân nhân của hạ thần, nay nàng có đến kinh đây yêu cầu hạ thần tâu xin cứu mạng gia quyến của người. Hạ thần nhận thấy Cố Phu nhơn ép gả nàng cho Thôi Phàn Phụng mà nàng trốn vào chùa Vạn Duyên ẩn trú một lòng thủ tiết, qua thời gian bị mất trộm, chịu bao nhiêu nỗi đắng cay khổ sở. Nay nàng muốn xin trị tội một mình Lưu Khuê Bích và ân xá cho toàn gia, đặng mối lương duyên khi trước được

thành!

Tâu dứt lời, Hoàng Phủ Thiếu Hoa liền dâng bức thư của Lưu Yến Ngọc lên cho vua Thành Tôn . Vua xem qua thấy nét bút tinh vi, câu văn thông suốt, nghĩ thầm:

" Nhà họ Lưu này sao con gái lại hơn con trai, xưa Lưu Hoàng hậu hiền đức, nay người này cũng không kém".

Vua nghĩ vậy nhưng lắc đầu phán:

- Phàm công pháp bất vị thân! Tội của Lưu Tiệp lớn lắm, trẫm không thể nào tha được, khanh chớ nên tâu xin nhiều lời vô ích

Lới Bình:

- Con người sống trên cõi đời cần phải trọn nghĩa, trọn tình mới gọi là người trí thức. Hoàng Phủ Thiếu Hoa không hề có tình với Tô Yến Tuyết , nhưng khi biết ra là Tô Yến Tuyết đã yêu chàng và quyết hy sinh vì chàng để thực hiện theo tiếng gọi của con tim, thì Thiếu Hoa không một lý do nào mà không xử cho trọn nghĩa. Vì vậy việc nuôi dưỡng Tô Đại nương quả là một việc làm vì nghĩa, không phải là quá đáng vậy.

Còn đối với Lưu Yến Ngọc hiển nhiên là người tình của Thiếu Hoa,đã từng thề non hẹn biển, trao đổi kỷ vật rồi, mà Yến Ngọc thì một lòng chung thủy đến nỗi nàng trốn tránh trong chùa chịu nhiều nỗi đắng cay.Hơn nữa, Yến Ngọc lại là ân nhân cứu mạng của chàng, mối tình ấy sâu đậm biết là dường nào, thì không một lý do gì Thiếu Hoa lại không thực hiện cho tròn nhơn nghĩa được.

Thiếu Hoa cần phải cứu mạng song thân của Yến Ngọc, mặc dù những người ấy là kẻ thù của chàng. Hành động này nếu đứng về phương diện tình nghĩa mà xét thì đúng lắm, nhưng đứng trên phương diện quốc pháp mà xét thì không nên, vì cái tội hãm hại hiền thần và mãi quốc cầu vinh của Lưu

Tiệp không thể nào dung tha được.
Tuy nhiên , ta cũng thấy rằng hiện Lưu Tiệp đã già, dù có tha về làm dân dã, lão ta cũng không còn điều kiện để hại nước nữa, hơn nữa hiện nay họ Hoàng Phủ đã có uy thế lớn lao trong triều, dù cho họ Lưu muốn khuấy phá cũng không được nào.
Còn xét về nhân quả thì thánh nhân đã bảo: mối thù nên mở chớ không nên buộc, nếu cứ trả thù mãi thì đời đời kiếp kiếp không bao giéo dứt. Vì vậy, cần phải lấy tấm lòng khoan hồng độ lượng đối xử với kẻ thù thì cái thù kia không còn nữa, mà lại còn giáo hóa được kẻ thù cải tà qui chánh. Người quân tử khác với kẻ tiểu nhân là ở chỗ này vậy!

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Năm Mươi Hai

Quốc trượng được ân xá, hoàn hồn.
Khuê Bích bị xử trản giam hậu.

Nghe vua phán, Hoàng Phủ Thiếu Hoa toát mồ hôi, quỳ xuống tâu tiếp: - Muôn tâu bệ hạ, hạ thần được sống sót dến ngày nay là nhờ Lưu Yến Ngọc cứu mạng. Nếu bây giờ giết hết cha mẹ nàng thì hóa ra nàng làm ơn sanh oán, tất nhiên nàng không thể kết duyên cùng hạ thần, mong bệ hạ mở lượng khoan dung ân xá cho.
Thiếu Hoa tâu dứt lời, Hoàng Phủ Kính cũng bước ra quỳ tâu:
- Muôn tâu bệ hạ, năm nay hạ thần đã trên ngũ tuần, thế nhưng con của hạ

thần đã làm đến tước vương mà chưa có vợ, nên rất e ngại cho việc kế tự, sau này không biết trông cậy vào đâu. Cúi xin thánh thượng nghĩ tình Lưu Hoàng hậu thuở xưa mà ân xá cho gia quyến họ Lưu thì cha con của hạ thần đội ơn muôn thuở.

Vua Thành Tôn lấy làm bực tức, cau mài phán:

- Thật cha con khanh không biết suy nghĩ gì cả. Chỉ cầu có một người đàn bà mà xem thường luật pháp của trẫm thì dù cho trẫm có vị tình đến đâu, cũng không thể nào y theo lời tấu ấy được.

Hoàng Phủ Kính cúi lạy và tâu tiếp:

- Muôn tâu bệ hạ, chẳng phải hạ thần dám khinh mạng triều đình, mà hạ thần xét ra hành động của Lưu Tiệp chỉ vì quá sợ sự báo cừu của con hạ thần nên mới mượn tay quân giặc giết chết cha con hạ thần, chứ kỳ thật trong thâm tâm Lưu Tiệp cũng không đến nỗi bán nước đâu, xin bệ hạ nghĩ thương đến lòng hiếu đạo của Hoàng hậu khi xưa mà bảo toàn cho nắm xương già của Lưu Tiệp, hạ thần cảm đội ơn ấy vô cùng.

Bấy giờ vua Thành Tôn có vẻ động lòng thương hại nên ngồi bấm trán suy nghĩ hồi lâu rồi phán:

- Thật tình trẫm rất quý trọng công nghiệp của hai khanh, nên trẫm cũng không nỡ khước bác. Thôi , để trẫm khoan hạn cho gia quyến Lưu Tiệp một tháng đó.

Nói rồi, lập tức thảo chiếu sai quan Hình bộ ra pháp trường dẫn mọi tội nhân đem vào ngục thất giam lại.

Cho con Hoàng Phủ Kính lạy tạ lui ra, đoạn vua tuyên bố bãi triều di giá hồi cung.

Về đến cung điện, vua nhìn Hoàng hậu , mỉm cười nói:

- Trẫm nghĩ buồn cười cho thân phụ và thân đệ của Hoàng hậu quá!

Hoàng hậu nghe nói không biết việc chi, vội hỏi:

- Chẳng hay chuyện chi vậy?

Vua Thành tôn bàn thuật hết mọi việc cho Hoàng hậu nghe và trao bức thư của Lưu Yến Ngọc cho Hoàng hậu xem.

Xem xong, Hoàng hậu cúi lạy tâu:

- Nếu bệ hạ giết hết cả nhà họ Lưu thì Lưu Yến Ngọc còn mặt mũi nào kết duyên cùng xá đệ. Hơn nữa, xá đệ là người trọng nghĩa nên lâu nay không chịu kết duyên với ai cả. Thương thay cho cha mẹ thiếp tuổi đã già nua mà không người hầu hạ, đường kệ tự sau này không biết trông cậy vào đâu. Xin bệ hạ mở lượng biển trời ân xá cho gia quyến họ Lưu, chỉ trị tội một mình Khuê Bích để làm gương cũng đủ réôi. Được như vậy, thần thiếp đội ơn bệ hạ vô cùng.

Vua Thành Tôn đỡ Hoàng hậu dậy, dịu giọng nói:

Trẫm cũng muốn y theo lời xin của Hoàng hậu, ngặt vì triều đình không có lệ ấy, nếu trẫm giáng chỉ ân xá thế nào các quan triều thần cũng cản ngăn.

Hoàng hậu nói:

- Nếu ngày nay bệ hạ giết hết cả nhà họ Lưu , thế nào thiên hạ cũng dị nghị rằng thần thiếp đã mê hoặc bệ hạ nên cả nhà họ Lưu mơi bị tru di(êt, thần thiếp đây phải chịu tiếng xấu muôn thuở. Xin bệ hạ hãy ân xá để tỏ lòng đại độ khoan dung, thần thiếp đây lại được tiếng khen mà linhhồn của Lưu Hoàng hậu dưới suối vàng cũng Đội ơn bệ hạ muôn kiếp.

Vua Thành Tôn thấy Hoàng hậu nói cũng có lý, nên buộc lóng phán:

- Thôi được rồi, trẫm cũng vì lòng nhơn từ của Hoàng hậu mà ân xá cho.

Hoàng hậu nghe phán, mừng rỡ vội cúi lạy. Vua Thàng Tôn nói:

- Nếu Trẫm lên triều , triều giáng chỉ, sẽ bị sức cản ngăn của các quan triều thần. Thần , để trãm giáng chỉ ân xá ngay thì hay hơn.

Nói rồi, vua truyền nội giám thảo chiếu Lưu Khuê Bích bị hậu trảm, Bành Như Trạch v bị hậu giảo, còn bao nhiêu gia quyến của Lưu Tiệp đều được ân

xá hết, nhưng chờ một tháng nữa khi nào làm lễ thành hôn cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa xong mới đày tất cả ra Lãnh Nam làm lính.

Nội giám thảo chiếu xong, đem nạp cho tòa nội các. Các quan triều thần trông thấy lấy làm bất bình, nhưng chiếu chỉ dã ra rồi, không thể nào cản ngăn được.

Sáng hôm sau, lúc đao phủ quân dẫn gia quyến Lưu Tiệp ra pháp trường đặng hành quyết, bỗng thấy nội giám phi ngựa đến lớn tiếng tuyên bố:

- Có thánh chỉ đến, hãy nghinh tiếp cho mau!

Các quan Hình bộ nghe nói, lật đật quỳ xuống tiếp chỉ. Khi mở thánh chỉ ra đọc mới hay cha con Hoàng Phủ Kính đã tâu xin nên thánh thượng ân xá cho Lưu Tiệp, khoan hạn cho một tháng.

Hình Bộ quan vâng thánh chỉ, giải hết vào ngục thất. Lúc ấy Thôi Phàn Phụng đang lo quan quách để tẩn liệm, xảy nghe tin ấy mừng rỡ khôn cùng, hắn vội vã chạy vào ngục thất hỏi thăm, Lưu Tiệp thở dài than:

- Kéo dài cuộc sống thêm một tháng nữa để rồi chết lại càng khổ tâm hơn, chi bằng chết phứt bây giờ còn hơn.

Thôi Phàn Phụng nói:

- Nay được khoan hạn như vậy, chắc có vị đại thần nào tâu xin đó.

Vẫn một giọng thất vọng não nề, Lưu Tiệp nói:

- Nếu có thể xin tha tội cho ta được thì trước kia đã có người tâu rồi, hà tất chi đến ngày nay! Mới đây ta có nghe cha con Hoàng Phủ Kính tâu xin, nhưng ta nghi ngờ lắm. Chẳng lẽ kẻ thù của mình mà lại xin tha sao?

Thôi Phàn Phụng nói:

- Để tiện tế c về hỏi thăm quan Hình bộ thì rõ.

Nói dứt lời , Phàn Phụng từ giã lui về.

Nhắc qua Lưu Yến Ngọc hay tin ấy mừng rỡ vô cùng, liền nói với mọi người :

- Thế là ta mang trọng ơn của nhà Hoàng Phủ rồi!

Nói rồi, hối Giang Tấn Hỉ đi mướn xe đặng vào ngục thất thăm cha mẹ. Khi vào dến nơi, Lưu Yến NGọc vừa trông thấy gia quyến thì khóc òa lên và kêu lớn:

- Sanh thân ơi! Đứa con bất hiếu này mãi đến bây giờ mới thăm được cha mẹ đây, xin song thân thứ tội.

Lưu Tiệp nói:

- Con đã về làm dâu người ta, vả lại chồng con bận đến kinh lập công danh, sao không lo ở nhà coi sóc công việc gia đình, lại bỏ phế đến đây làm gì?

Còn Cố Phu nhơn vừa trông thấy mặt Lưu Yến Ngọc, đã nổi giận mắng:

- Ta tưởng mi chết bờ chết bụi nơi nào rồi, sao mi vẫn còn sống đó? Nay mi còn mặt mũi nào mà trông thấy chúng ta nữa! Có đời nào con gái cấm cung lại bỏ nhà trốn đi trên hai năm trời, thử hỏi có nhục nhã không?

Lưu Tiệp ngạc nhiên hỏi:

- Con nó đã vì chữ hiếu đến thăm mình, sao phu nhơn lại nói vậy?

Cố Phu nhơn nói:

- Phu quân cứ tưởng nó là vợ của Thôi Phàn Phụng đó sao?

Nói rồi Cố Phu nhơn bèn đem hết việc Lưu Yến Ngọc bỏ trốn đi, phải đem nàng Mai Tuyết Trinh gả thế, nói rõ đầu đuôi cho Lưu Tiệp nghe.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Bây giờ việc đã rồi, xin thân mẫu bớt cơn thịnh nộ để con phân tỏ đôi lời.

Lưu Tiệp cảm thấy thương hại nên tỏ lời khuyên CỐ Phu nhơn :

- Thôi, phu nhơn cũng nên bớt giận đi, để cho nó giải bày thử nào.

Lưu Yến Ngọc bèn thuật hết việc mình làm cặn kẽ từ đầu chí cuối cho mọi người nghe. Lưu Tiệp mỉm cười nói với Cố Phu nhơn:

- Thảo nào cha con Hoàng Phủ Kính đã cố tình tâu xin ân xá cho ta, bây giờ ta mới biết nhờ có con ta cầu xin nên mới được kết quả như ngày nay.

Cố Phu nhơn cũng đổi giận làm vui, nói:
- Sự việc như vậy mà nào tôi có hay biết gì đâu! Thật tôi rầy oan cho nó quá.
Sau đó, Lưu Yến Ngọc lạy vợ chồng Lưu Tiệp, làm lễ tương kiến với Lưu Khuê Bích, đồng thời chào Ngô Thục nương và Đỗ Hàm Hương.
Chào lạy xong rồi, Lưu Yến Ngọc bèn lấy ra ba chục lượng bạc trao cho Lưu Tiệp và nói:
- Bẩm thân phụ, số bạn này là của Trung hiếu vương trao tặng, nay con đem ba chục lượng vào đây cho song thân tiêu dùng, lúc nào hết con sẽ đem vào thêm.
Lưu Tiệp nói:
- Khá khen cho tấm lòng chí hiếu của con, nhưng ta đây cũng còn các quan đại thần quen biết gởi tặng cho bạc cũng nhiều, chi tiêu không thiếu, vậy bạc này con hãy cất đi. Hôm nay ta vô cùng kính phục tấm lòng khoan dung đại độ của cha con Hoàng Phủ. Chính tay ta đã hại người mà người không đem lòng óan hận, còn tâu xin cho được ân xá, còn thương tưởng đến con nữa, ta nghĩ lấy làm hổ thẹn trăm bề.
Lưu Yến Ngọc lại nói rõ việc cha con Hoàng Phủ Kính hết lòng tâu xin tha cho kỳ được hết cả gia quyến họ Lưu mới nghe. Yến Ngọc lại trao bức thư của mình đã gởi cho Thiếu Hoa cho mọi người xem.
Trong lúc gia quyến họ Lưu đang chuyện vãn, xảy thấy Thôi Phàn Phụng vào thăm. Lưu Yến Ngọc nhớ chuyện xưa mười phần hổ thẹn, nhưng cũng gắng gượng cúi đầu chào Thôi Phàn Phụng và nói:
- Trước kia thật tình tôi không phải là kẻ vô tình, nhưng vì tôi đã vâng lời thân mẫu báo mộng nên đính ước cùng Trung hiếu vương. Vì vậy , không thể nào thất tiết được, phải trốn vào chùa Vạn Duyên. May thay biểu huynh không oán hận, có lòng tử tế vào thăm song thân tôi, thật cái ơn ấy ví bằng sông biển, dầu kết cỏ ngậm vành cũng không trả nổi.

Lúc ấy Thôi Phàn Phụng mới rõ, chàng nói:
- Hèn chi lúc nãy tôi vào hỏi quan Hình bộ, người ta cho biết rằng nhờ có lời yêu cầu của nàng nên cha con Hoàng Phủ Kính mới cố tình tâu xin khan hạn. Tôi nghe qua lấy làm nghi hoặc, ngờ đâu bây giờ mới rõ nguyên do.
Lưu Tiệp nhìn Thôi Phàn Phụng nói:
- Thế mà từ lâu nat ta nhận ngươi là rể, ngờ đâu chỉ là việc chắp vá thôi, mà ngươi tử tế với ta quá, chắc treời cao cũng không phụ lòng của ngươi đâu.
Lưu Tiệp vừa nói dứt lời, xảy thấy ngục quan chạy vào nói:
- Tôi xin chúc mừng cho Quốc trượng, vì đã có chiếu ân xá đến nơi, xin mời Quốc trượng ra nghinh tiếp.
Lưu Tiệp nghe nói mừng quýnh, lật đật ra nghinh tiếp. Khi nội giám tuyên đọc thánh chỉ? Lưu Tiệp mới hay là nhờ có Trưởng Hoa Hoàng hậu bảo tấu nên thánh thượng mới ân xá cho toàn gia khỏi chết, trong hạn một tháng, khi Lưu YếnNgọc kết duyên cùng Trung hiếu vương rồi, sẽ đày ra Lãnh Nam làm lính, chỉ có Lưu Khuê Bích bị hậu trảm v àBành Như Trạch bị hậu giảo mà thôi.
Lưu Tiệp nửa thương nửa mừng, liền trở vào thuật lại cho nội nhà nghe, cả nhà ai nấy đều cảm cái ân đức của Trưởng Hoa Hoàng hậu.
Ngục quan lại kêu nói:
- Ai đã được ân xá rồi, thì ra ngoài ở. Chúng tôi không còn phải canh giữ những người ấy nữa.
- Bây giờ chúng ta biết đi đâu và ở đâu ?
Thôi Phàn Phụng nói:
- Nơi nhà trọ của tiện tế rộng lắm, lại có nhiều phòng, xin mời nhạc phụ đến đó ở cho tiện.
Lưu Yến nGọc nghĩ thầm:
“ Nếu nay ta đến ở chung với Thôi Phàn Phụng, sao chon khỏi thiếng thị

phi".

Yến nGọc vừa nghĩ đến đây, xảy nghe bên ngoài có tiếng ồn ào, rồi một tốp người từ ngoài kéo vào hỏi lớn:

- Lưu Quốc trượng đâu rồi?

Bị hỏi một các đột ngột, Lưu Tiệp hơi ngạc nhiên, trố mắt nhìn người ấy không nháy mắt, xảy thấy người ấy bước tới quỳ trước mặt Lưu Tiệp thưa:

- Chúng tôi là gia tướng của quan phủ Nguyễn, vâng lịnh đem kiệu đến rước Quốc trượng về dinh.

Quan phủ này tên là Nguyễn Long Quang, vốn là biểu đệ của Lưu Tiệp, thi đỗ nhị giáp Tấn Sĩ, nên Lưu Tiệp nghe nói mừng rỡ, liền hối mọi người lo sửa soạn đồ đạc ra đi.

Lúc ấy, Đỗ Hàm Hương không nỡ rời Lưu Khuê Bích, nên trao con cho Lưu Toàn và Lưu Yến Ngọc rồi ở lại với Lưu Khuê Bích cho trọn tình chồng vợ.

Lời bình:

- Hồi này là hồi những kẻ gian ác đền tội, nhưng không thấy tác giả luận tội của từng tội nhơn một cách rõ ràng, khiến người đọc không hài lòng tý nào cả.

Ta thấy kẻ thủ phạm nội vụ chính là Lưu Khuê Bích, kết quả của tội này là hại hiền thần, thông đồng với giặc để bán nước; nhưng xét lại nội tâm chỉ là một mối tình bị thảm bại mà sanh ra. Chỉ vì gia thế của Lưu Khuê Bích quá to tát: chị làm Hoàng hậu, cha làm Quốc trượng, anh làm Tổng binh trấn giữ biên thùy, nhất hô bá ứng, nên Khuê Bích có quan niệm rằng: đã là con nhà hoàng thân quốc thích thì muốn gì cũng được. Còn Lưu Tiệp lại ỷ mình có thế lực tuyệt đối trong triều, muốn cho ai cũng phải xu phụ mình, thấy ai có chút quyền thế thì ganh hiền ghét ngõ, muốn đè bẹp cho thế lực mình được to lớn thêm.

Tư tường trên không phải chỉ riêng một mình Lưu Tiệp trong Tái Sanh Duyên này thôi, mà hầu hết trong chế độ phong kiến đều có cái nạn cá lớn hiếp cá bé là thường. Thế thì nội ý của Lưu Tiệp là muốn hạ họ Hoàng Phủ chứ không có ý thức thông đồng với giặc để bán nước. Nhưng sở dĩ có tình trạng này là vì khi hay tin cion Hoàng Phủ Kính thắng được giặc Phiên, có thể rước được Hoàng Phủ Kính về triuều, và lúc ấy tánh mạng y sẽ không còn, nên âm mưu này chỉ là âm mưu tự vệ mà thôi. Ta có thể buộc tội Lưu Tiệp là kẻ ích kỷ hại nhơn, không biết đặt quyền lợi tổ quốc lên trên quyền lợi cá nhân, thì đúng hơn là tội phản quốc.

Xét về tội nhơn Bành Như Trạch , thì y là kẻ xua nịnh để cầu mong chức vị mà thôi. Bành Như Trạch thấy thế lực của nhà họ Lưu trong triều quá to tát, nên muốn cầu thân và mù quáng bảo gì cũng làm, đây chính là hạng người cầu danh trên đường lối nịnh bợ. Hạng quan lại này có sống cũng không làm nên chuyện gì, nhưng đã tha cho Lưu Tiệp thì Bành Như Trạch cũng không đáng chết. Vì Bành Như Trạch là kẻ tay sai đắc lực, là con dao hai lưỡi, hắn sẵn sàng trung thành với kẻ lãnh đạo mình; nếu cho Bành Như Trạch được sống và biết dùng hắn, cũng có thể dùng được. Thế thì Bành Như Trạch không đáng giết, chỉ vì hắn là kẻ tùng phạm không quan trọng, nên đày đi là phải lắm.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Năm Mươi Ba

Luyến người xưa, Thiếu Hoa tính hoãn hôn
Biết hối cải Lưu Tiệp xin bái yết

Khi gia quyến Lưu Tiệp được đưa đến nhà nGuyễn Long Quang thấy vợ chồng Nguyễn Long Quang ra tận bên ngoài nghinh tiếp vào rất trọng hậu. Đến đây, mọi người được tắm gội tử tế và thay y phục mới, đoạn phân ngôi chủ khách ngồi trà nước chuyện trò rất thân mật.

Nguyễn Long Quang nghe thuật lại việc làm của mẹ con Giang Tấn Hỉ thì lấy làm khen ngợi. Kế đó gia nhơn bày tiệc lên, mọi người ngồi vào ăn uống. Nguyễn Long Quang mới hỏi Lưu Yến Ngọc, nàng bèn thuật rõ lại hoàn cảnh của mình trải mấy năm qua và nói:

- Tôi được đến an thân tại chùa Vạn Duyên là n,hờ cái ơn của vãi Phạm Như rất trọng, người ấy hiện nay cũng có theo đến kinh đây.

Nguyễn Long Quang gật đầu khen :

- Hiền diệt đã cam khổ giữ tròn trinh tiết như vậy, hènh chi cha con nhà Hoàng Phủ mới hết lòng tâu xin, còn cái ơn của Phạm Như ngày nay chính là cơ hội có thể báo đáp được, vì hiện trong thành này có ngôi chùa Đăng Thiện am rất to tát, mà vị sư ni ở đó vừa tạ thế . Vậy đ ểtôi tư giấy đến đó cho Phạm Như được thay thế địa vị người mà ở đó tu hành. Vả lại chùa ấy ruộng nương đã nhiều, lại thường có khách thập phương đến lễ bái , bổng

lộc không ít.

Lưu Yến Ngọc nghe nói mừng lắm, vộ lấy ra mười lượng bạc trao cho Giang Tấn Hỉ , bảo đem đến nhà trọ trao cho Phạm Như tiêu dùng và dặn người hãy lo sửa soạn để mai đến ở tại chùa Đăng Thiện am.

Giang Tấn Hỉ lãnh mạng đi liền.

Bây giờ xin nhắc qua Lệ Minh Đường ở tòà nội các lo sao lục tờ ân xá hoàn hôn rồi sai người đem qua cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa, đặng cho chàng sửa soạn việc kết hôn cùng Lưu Yến Ngọc.

Khi tên gia nhơn đi rồi, Lệ Minh Đường lên lầu nói với Tố Hoa:

- Hôm qua em có một việc rất lấy làm khó chịu, nếu chị đừng ngạc nhiên thì em sẽ nói cho chị nghe.

Tố Hoa hỏi:

- Việc chi vậy ?

Lệ Minh Đường bèn thuật hết việc cha con Hoàng Phủ và Trưởng Hoa Hoàng hậu tâu xin ân xá cho cả nhà họ Lưu Được toàn mạng, trong khi các quan triều thần không ai bằng lòng cả . Lại mới đây Thánh thượng có giáng chỉ tờ ân xá và chỉ định hoàn hôn cho chàng nữa.

Tố Hoa nghe nói nổi giận , nói :

- Nếu quả vậy thì Trung hiếu vương là người không biết nghĩ gì cả và Lưu Yến Ngọc cứu chàng chẳng qua là vì cuộc nhơn duyên của mình chớ có ân đức chi mà lại xin ân xá cho cả nhà họ Lưu. Hơn nữa thân phụ của chàng bị cầm tù ngót ba năm bên Phiên quốc, còn thân mẫu của chàng bị lưu lạc chốn lục lâm thì cái cừu ấy to tát biết bao nhiêu, sao lại không biết căm thù kẻ đại nghịch và cũng không nghĩ đến cái công lao cực khổ của chúng ta bấy lâu ? Nay chàng chỉ vì mối tình của Lưu Yến Ngọc là em gái đứa đại cừu. Thế là chàng đã mặc nhiên phụ tình phụ nghĩa chúng ta rồi !

Ngừng một lát , Tố Hoa tiếp :

- Còn tiểu thơ đã làm đến chức Thừa Tướng, mà gặp việc như vậy sao không cố sức cản ngăn ?

Lệ Minh Đường nói :

- Với địa vị của em thì cũng có thể cản trở lắm, nhưng em thiết nghĩ nếu cản ngăn chắc sau này người ta sẽ hiểu rằng em chỉ vì cuộc nhơn duyên mà sanh lòng ganh ghét họ Lưu.

Tố Hoa nói :

- Tiểu thơ đại lượng như vậy, sau này chàng rõ ra được chắc chàng kính phục tiểu thơ lắm đấy.

Nhắc qua việc tên gia nhơn đem tờ ân xá hoàn hôn qua dinh Hoàng Phủ . Hoàng Phủ Kính tiếp nhận xem qua mới biết được việc này thành công là nhờ có con mình trong cung tâu giúp, bèn viết thư cảm ơn Lệ Minh Đường đã có công sao lục.

Khi tên gia nhơn của Lệ Minh Đường ra về, Hoàng Phủ Thiếu Hoa mới hỏi Hoàng Phủ Kính :

- Chẳng hay Lệ ân sư sai người qua mách bảo điều chi?

Hoàng Phủ Kính bèn trao tờ ân xá và được hoàn hôn ấy cho Thiếu Hoa xem. Thiếu Hoa xem qua, giựt mình kinh hãi nói:

- Việc này thật có hại cho con lắm, vì trước kia con đã nhất quyết để tang cho Mạnh Thị ba năm rồi mới cưới một người tiểu thiếp mà. Thôi để mai này con vào triều tâu xin hoãn lại ba năm nữa mới có thể thành hôn với Lưu Yến Ngọc được; có như vậy con mới khỏi phạm tội khi quân và khỏi phụ tấm lòng tiết trinh của Mạnh thị.

Doãn Phu nhơn nghe qua, cả giận nói:

- Bấy lâu nay ta lấy làm lo phiền về việc không có dâu con, nay được chị con là Hoàng hậu tâu xin, nên Thánh thượng ngự bút tứ hôn, quả l àđại phước cho nhà ta, thế mà con lại muốn hoãn thêm ba năm nữa là l ýdo gì?

Hơn nữa, gia quyến họ Lưu sắp đi Lãnh Nam hết , tất nhiên con Lưu Yến Ngọc phải chịu bơ vơ một mình, nếu con không toan liệu cho xong thì con đã bất hiếu lại bất nghĩa nữa đấy.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng lấy làm bực tức cho ý kiến hoãn hôn của con mình. Thiếu Hoa nói:

- Thân mẫu lo chi việc nàng Lưu Yến Ngọc không có chỗ nương thân. Con thiết nghĩ, trước kia nàng cũng có thể vào chùa nương náu thêm ba năm nữa để đợi chờ, có sao đâu!

Doãn Phu nhơn nghe noí, càng giận dữ hơn nữa:

- Mi quả là đứa nghịch tử, không biết tuân mạng quân thân. Than ôi! Nhà mình như thế này mà không được một chút dâu, nghĩ càng thêm hổ thẹn biết bao! Thôi, để ta trở lại quê nhà sống cho khuất mắt , còn mi ở lại đây, muốn hoãn bao nhiêu năm tùy ý mi.

Nói xong, Doãn Phu nhơn cùng với Hoàng Phủ Kính bỏ vào nhà trong, không thèm đếm xỉa gì đến Thiếu Hoa nữa.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa đứng thơ thẩn một mình, sắc mặt buồn thiu, hồi lâu chàng quay về thơ phòng đứng trước chân dung nàng Mạnh Lệ Quân khấn vái:

- Tôi cũng vì tiểu thơ mà thủ tiết nên khiên song thân giận dữ chẳng bi&êt tiểu thơ có thấu nổi khổ tâm của tôi đây không?

Rồi Thiếu Hoa nghĩ:

“Thà ta cam đắc tội cùng cha mẹ chớ nỡ nào phụ lòng trinh tiết của Mạnh Lệ Quân! Thôi, để ta thảo một tờ biểu tấu cùng Thánh thượng xin hoãn hôn, may ra Thánh thượng y lời phê chuẩn, thì song thân ta dù có giận đến đâu cũng không thể cản trở được”.

Nghĩ rồi, Thiếu Hoa vặn đèn lên cho sáng, đoạn lấy giấy viết ra một tờ biểu tấu xin rồi mới chịu tắt đèn đi ngủ. Còn Hoàng Phủ Kính lui vào nhà trong

lại nói với Doãn Phu nhơn:

- Thằng nghịch tử ấy lâu nay đã định sao thì làm vậy, không ai ngăn cản được. Nay ta rầy mà nó cứ lầm lì như vậy, không ai ngăn cản được. Nay ta rầy mà nó cứ lầm lì như vậy, chắc mai đây nỏ sẽ tâu xin cùng Thánh thượng , nếu Thánh thượng thấy lời luận của nó có lý phê chuẩn cho, thì dẫu ta có nói chi cũng vô ích.

Doãn Phu nhơn nói:

- Thế thì ta phải tìm cách đề phòng đừng cho nó vào triều mới được.

Hoàng Phủ Kính suy nghĩ hồi lâu rồi nói:

- Được rồi, tôi sẽ có cách hay để đề phòng nó.

Nói rồi liền gọi hai đứa tỳ nữ và bảo:

- Hai đứa bây phải lập tức ra bảo Thủ Môn quan biết: hể sáng nay trông thấy Trung hiếu vương vào triều hãy đánh vân bảng cho ta hay, bằng không ta sẽ trừng phạt nặng đấy.

Hai con nữ tỳ vâng lệnh đi lập tức. Hoàng Phủ Kính lại gọi hai đứa nữ tỳ khác vào dặn:

- Hai đứa bây hãy ráng mà thức suốt đêm nay, ra ngoài hiên kia ngồi chờ. Hễ nghe có riếng vân bảng phải lập tức chạy đến nói với Trung Hiếu vương vào hầu, nếu Trung Hiếu Vương chẳng chịu vào, phải tức tốc cho ta biết.

Hai đứa nữ tỳ cũng vâng mạng đi ngay.

Đêm ấy, vào lúc canh tư , Hoàng Phủ Thiếu Hoa thức dậy đội mão mặc áo rồi lên kiệu hối gia tướng đẩy vào triều, lại truyền dạy Thủ môn quan không được truyền vân bảng, khiến Thủ môn quan lấy làm bối rối, không biết nên nghe lệnh ai, vội chạy đi cầu cứu tên lão bộc Lữ Trung.

Lữ Trung nói:

- Ngươi cứ việc ra truyền vân bảng lên, nếu Trung hiếu vương có quở trách điều chi, ta chịu trách nhiệm cho.

Khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa lên kiệu tiến ra vừa khỏi cửa đã nghe tiếng vân bảng vang lên. Thiếu Hoa giận lắm, toan bảo gia tướng gọi Thủ Môn quan đến để đánh đòn, xảy thấy nữ tỳ chạy đến bẩm:

- Lão Vương gia dạy phải mời ngài vào hầu ngay bây giờ.

Thiếu Hoa nghe lịnh thất kinh, dẹp bỏ ý định đánh Phủ môn quan và ngoan ngoãn theo gót hai con nữ tỳ vào phòng Hoàng Phủ Kính.

Đến nơi, thấy trong phòng đèn chong sáng rỡ, Thiếu Hoa xô cửa nhè nhẹ bước vào và rón rén bước đến bên giường đứng chấp tay hầu không dám khua động.

Chốc chốc lại nghe Hoàng Phủ Kính cựa mình buông tiếng thở dài não nuột, Thiếu Hoa càng kinh hãi hơn nữa. Chàng nghĩ thầm:

"Ta đã làm đến tước Vương mà còn làm trái ý song thân thật quả là con bất hiếu"

Càng nghĩ, Thiếu hoa càng kinh sợ, chàng đứng trơ ra như tượng đá. Bỗng Hoàng Phủ Kính vùng dậy nhìn thẳng vào mặt Thiếu Hoa với sắc mặt hầm hầm rồi bỏ ra ngoài, không thèm đếm xỉa gì đến chàng nữa.

Lúc ấy, Doãn Phu nhơn nằm trong mùng liếc thấy Thiếu Hoa tái mặt run lẩy bẩy, bà cảm thấy thương hại nên từ từ ngồi đây dịu giọng nói:

- Việc này nhờ có chị con tâu xin nên Thánh thượng mới ngự bút cho hoàn hôn để khỏi phạm câu bất hiếu, sao con không biết suy sâu nghĩ kỹ vậy?

Thiếu Hoa túng thế, phải dạ dạ vâng vâng, rồi cáo từ lui về Loan Phụng, ngồi chống cằm nghĩ thầm:

- "Làm sao ta cưỡng lại mạng quân vương và phụ mẫu được. Thôi, để khi nào làm lễ thành hôn rồi ta sẽ nói cùng Lưu Yến Ngọc ráng chờ gặp được Mạnh thị rồi mới thành thân, bằng không gặp được nàng thì ba năm sau sẽ vui vầy chăn chiếu. Xét Lưu Yến Ngọc là người trọng nghĩa, chắc thế nào nàng cũng bằng lòng. Có làm như vậy mới trọn nghĩa trọn tình; mà song

thân ta cũng thỏa dạ.”

Nghĩ rồi, Hoàng Phủ Thiếu Hoa vội đến thưa với song thân nói rõ ý định của mình.

Hoàng Phủ Kính thấy con mình đã ưng thuận thì vui mừng khôn xiết nên vừa cười vừa nói:

- Ừ, có vậy mới tròn câu hiếu đạo chớ!

Doãn Phu nhơn nói:

- Hôm nay đã trể rồi, không thể nào vào cung được, để mai đây ta sẽ vào cung bảo chị con tâu cùng Thánh thượng, thế nào Thánh thượng cũng phê chuẩn cho.

Doãn Phu nhơn nói vừa dứt lời, bỗng thấy nữ tỳ chạy vào báo:

- Có Lưu Tiệp đến cầu xin bái yết đặng tạ tội.

Hoàng Phủ Kính nghe nói, liền lấy áo mão mặc vào và nói với Thiếu Hoa:

- Ở đời khi người ta đã biết lỗi đến tạ tội mình, tất nhiên mình phải lấy lễ mà đãi người mới phải lẽ.

Nói dứt lời, Hoàng Phủ Kính truyền gia tướng mở cửa giữa, còn Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng áo mão chỉnh tề bước ra quỳ trước mặt Lưu Tiệp thưa:

- Tiện tế không hay nhạc phụ đến đây nên nghinh tiếp chậm trễ, mong nhạc phụ tha thứ cho.

Lưu Tiệp vội vã xuống kiệu, hai tay đỡ dậy nói:

- Tội ác của lão phu không thể nào kể cho xiết, thế mà nay người quá hậu đãi như vậy, thật lão phu lấy làm hổ thẹn muôn phần.

Thiếu Hoa nói:

- Tôi vâng lời thân phụ, xin mời nhạc phụ vào chánh môn.

Lưu Tiệp bỡ ngỡ khép nép bước vào. Hoàng Phủ Kính bước ra nghinh tiếp, niềm nở nói:

- Kính chào lão thân ông, vì tiểu đệ không hay lão thân ông đến nên tiếp

nghinh trễ nải, mong lão thân anh tha thứ.
Lưu Tiệp vội vã quỳ mọp xuống xin lỗi, Hoàng Phủ Kính cũng quỳ xuống đáp lễ và hứa:
- Để rồi đây tôi sẽ hết lòng bảo tấu để lão thân ông khỏi phải bị đày ra Lãnh Nam.
Lưu Tiệp nói:
- Tội ác của tôi đáng ra phải tuyệt tộc mới phải, nay bị đày ra Lãnh Nam là hạnh phước lắm rồi. Đại nhơn và lịnh lang không kể đến thù xưa, lại thương tưởng đến tiện nữ, thật ơn ấy dù cho thân này phải làm kiếp ngựa trâu vẫn không đáp đền nổi.
Hoàng Phủ Kính nói:
- Thôi để khi nào tôi chọn được ngày tốt sẽ làm lễ thân nghinh.
Lưu Tiệp kinh hãi nói:
- Nếu đại nhơn chọn được ngày tốt, cứ tin cho tôi hay , tôi sẽ đưa tiện nữ đến đây làm lễ hoàn hôn cũng được, cần chi phải làm lễ thân nghinh phiền phức như vậy.
Hoàng Phủ Kính nói:
- Thế thường vô lễ bất kính, xin lão thân ông chớ nên khiêm nhượng. Tiểu đệ phải theo đúng lễ công bằng mà cư xử mới thỏa lòng.
Lưu Tiệp mừng rỡ vô cùng, bèn đứng dậy vái chào, cáo từ ra về.
Cha con Hoàng Phủ Kính đều tiễn chân ra đến kiệu mới trở vào. Hoàng Phủ Kính vào trong thuật chuyện lại cho Doãn Phu nhơn nghe rồi nói với Thiếu Hoa:
- Trong lúc người ta gặp hoạn nạn mà ta đối với họ không kiêu căng, ngược lại lúc ta gặp hoạn nạn , không chịu mất thể diện mới gọi là người quân tử. Ta làm như vậy, người mới hối hận ăn năn và thêm kính nể mình.
Ngừng một lát, Hoàng Phủ Kính tiếp:

- Còn việc hôn nhân của con ta, nên cậy Vệ Hoán làm mai. Bây giờ con hãy sang đó xin tờ canh thiếp đặng tiến hành lễ cưới cho xong.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa vâng dạ, khiến gia nhơn thắng ngựa cho chàng ra đi.
Lưu Tiệp về đến nhà, thuật lại việc đối xử trọng hậu của cha con Hoàng Phủ Kính cho mọi người nghe.
Cố Phu nhơn nói:
- Đó là một bài học vô cùng thấm thía! Phàm người có lòng khoan dung đại lộ bao giờ cũng hưởng được phước lành. Chỉ vì trước kia phu quân dung túng cho con làm điều bất phải nên ngày nay mới ra nông nổi này. Vậy bây giờ phải mau mau sai người đem canh thiếp qua nhà Hoàng Phủ để người còn chọn ngày làm lễ hoàn hôn cho con Yến Ngọc.
Lưu Tiệp gật đầu khen phải. Sau đó Cố Phu nhơn lo gom góp những đồ lễ vật của các quan đến chúc mừng được ân xá trong mấy ngày qua, để làm của hồi môn cho Lưu Yến Ngọc

Lời bình:

Phàm mỗi người chỉ có quyền yêu một người chứ không thể nào yêu nhiều người cùng một lúc được. Ngược lại, kẻ đã bạ đâu yêu đó, kẻ ấy không phải là kẻ chung tình. Tình yêu của họ xem như gió thoảng mây trôi, như lữ khách qua đường, yêu đó rồi lại mất đó không chừng! Quan niệm người xưa cho đàn ông có quyền năm thê bảy thiếp, còn đàn bà thì phải chính chuyên một chồng, không biết không biết dộc giả nghĩ sao chứ theo tôi thì không đồng ý tí nào cả, vì đàn ông hay đàn bà cũng chỉ có một con tim thôi! Sỡ dĩ người xưa có quan niệm trên là vì họ cho đàn bà là đồ chơi của dàn ông, là cái máy sanh sản để cho họ dùng nối dõi tông đường; dài dòng cả họ thế thôi, chứ họ có nghĩ gì đến mối tình thiêng liêng cao thượng giữa đôi nam nữ?

Đã gọi là yêu nhau theo cái nghĩa cao cả của nó thì người yêu là thần tượng, không một hoàn cảnh nào có thể quên nhau hay phai nhạt được, nghĩa là sống phải đồng tịch, chết phải đồng quan, đồng huyệt; kiếp này rủi có dở dang thì đợi đến kiếp sau tương hiệp.

Đi sâu vào tâm trạng, ta thấy người yêu của Hoàng Phủ Thiếu Hoa chỉ có Lưu Yến Ngọc mà thôi, bằng chứng hiển nhiên là khi Thiếu Hoa gặp Lưu Yến Ngọc thì trong lòng của Thiếu Hoa chưa có hình ảnh của Mạnh Lệ Quân, cuộc nhơn duyên giữa chàng và Mạnh Lệ Quân chỉ trên phương diện lấy nhau hợp pháp. Thiếu Hoa đã giữ chiếc khăn của Yến Ngọc làm kỷ vật, cho đến khi chàng hay tin Yến Ngọc bỏ chàng sang ngang thì chàng giận dữ không văn, không ngủ được. Thế chẳng phải yêu tha thiết là gì ?

Vậy mà lúc trông thấy bức chân dung của Mạnh Lệ Quân đẹp như tiên. Thiếu Hoa lại yêu mê mệt, đến nỗi không muốn cưới Yến Ngọc , đêm nằm ôm ấp bóng hình như một bạn tình chung duy nhất.

Ta phải nghiêm khắc buộc tội Hoàng Phủ Thiếu Hoa là con người thấp thỏi, không xứng đáng là một mẫu người điển hình trên phương diện chung tình cho hậu thế soi chung vậy.

Nếu ta nghĩ xa hơn nữa thì ta trách cái quan niệm thời xưa, cái quan niệm bất công ấy không thể nào chấp nhận được.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Năm Mươi Bốn

Ra phong cáo, chiêu tầm trinh nữ.
Mừng tân hôn, chồng lạy vợ nhà.

Hôm ấy, Hoàng Phủ Kính tiếp đặng cánh thiếp của Lưu Tiệp trao sang, lập tức đem đến cho toà Khâm thiên giám cậy chọn ngày tốt để làm lễ thành hôn.

Sáng hôm sau, Doãn Phu nhơn vào cung nói với Hoàng Hậu tâu xin Thánh thượng gia phong cho họ Mạnh và họ Tô.

Vừa đến cung, Hoàng hậu liền bước ra nghinh tiếp thân mẫu và hỏi:

- Hôm trước con hết lòng bảo tấu nên Thánh thượng giáng chỉ hoàng hôn , chẳng hay em con đã làm lễ thành hôn cùng Lưu Yến Ngọc chưa?

Doãn Phu nhơn đáp:

- Cũng vì việc ấy mà hôm nay mẹ mới đến đây. Em con nó định cậy con tâu lên Thánh thượng gia phong cho hai nàng họ Mạnh và họ Tô xong rồi nó mới dám làm lễ thành hôn với Lưu thị.

Trưởng Hoa Hoàng hậu nghe nói ngạc nhiên hỏi:

- Họ Mạnh thì đành rồi, nhưng họ Tô là ai mà lại xin gia phong.

Doãn Phu nhơn bèn đem việc Tô Yến Tuyết đã vì Thiếu Hoa mà giấu dao trong mình lên xe hoa đến hành thích Lưu Khuê Bích, kể hết đầu đuôi cho Hoàng hậu nghe.

Hoàng hậu nức tiếng khen:

- Con gái họ Tô không tham phú quý , lại cố giữ lòng tiết liệt như vậy, thật trên đời ít có.

Doãn Phu nhơn còn nói rõ hành vi của Lưu Yến Ngọc và sự tiết liệt của nàng trong việc trốn vào chùa Vạn Duyên chịu cơ cực suốt mấy năm trường cho Hoàng hậu nghe.

Hoàng hậu nói:

- Thế thì cả ba người con gái ấy đều tiết liệt cả, thật đáng khâm phục thay. Vậy nếu có xin gia phong thì phải gia phong hết cả ba người mới phải . Xin thân mẫu hãy an tâm ra về, con sẽ cố sức tâu bày và chăác thế nào Thánh thượng cũng vui lòng phê chuẩn.

Doãn Phu nhơn an tâm từ giã ra về.

Một lát sau, vua Thành Tôn vào cung, Trưởng Hoa Hoàng hậu liền đem những lời của Doãn Phu nhơn tâu lại, vua Thành Tôn nghe qua, ngạc nhiên nói:

- Mạnh thị và Lưu thị thì cam lòng thủ tiết là phải lẽ , chớ còn Tô thị mà cam lòng thủ tiết là ý gì? Hơn nữa, nàng là con nhà thường dân mà không ham phú quý, lại gieo mình xuống sông quyết liều thân theo làn sóng bạc thì quả là nhà Hoàng Phủ rất đại phước. Ba nàng đều bảo tồn danh tiết, cả ba thật đáng gia phong. Vậy để trẫm gia phong cho Mạnh Lệ Quân làm Chánh thất Vương phi, Tô Yến Tuyết làm Nghĩa liệt Phu nhơn và Lưu Yến Ngọc Tiết nghĩa Phu nhơn.

Nói rồi, vua truyền cho nội giám cứ theo lời vua mà thảo tờ phong cáo. Vua Thành Tôn quay qua nói với Hoàng hậu:

- Bấy lâu nay trẫm cũng tưởng Mạnh Lệ Quân đã tạ thế rồi cho nên không để tâm nghĩ đến, ngờ đâu bây giờ mới rõ ràng đã cải trang trốn đi. Vậy nay trẫm muốn ban chiếu ra khắp trong thiên hạ đặng chiếu tầm cho kỳ được con

người trinh nữ ấy đem về kết duyên cùng Trung hiếu vương thì trẫm mới an lòng.

Hoàng hậu nghe nói rất cảm động, vội vàng quỳ tâu:

- Nếu bệ hạ có lòng thương tưởng đến xá đệ như vậy, thật cả nhà thiếp cảm đức chẳng cùng.

Sau đó, vua ban chỉ thị ra khắp thiên hạ cho ai ai cũng đều biết việc Mạnh Lệ Quân trốn đi, đồng thời chỉ dẫn tướng mạo cho mọi người biết, và còn cho biết kẻ đi theo nàng là con tớ Vinh Lang. Tuyên bố trong dân chúng bất cứ ai, hễ tìm được người con gái họ Mạnh ấy đến báo cho triều đình biết thì được thưởng những năm trăm lạng vàng, năm mươi cây lụa. Còn quan địa phương nào tìm thấy thì được gia tăng ba cấp.

Phong cáo thảo xong, nội giám mang đến Vương phủ. Hoàng Phủ Thiếu Hoa liền đặt nghinh tiếp. Cả nhà xem thấy ba nàng thảy đều được gia phong thì mừng rỡ vô cùng.

Hôm ấy, nhà Hoàng phủ sửa sang đồ tế lễ đặng cúng hai nàng dâu. Vì dinh Hoàng phủ có rất nhiều cung điện nên chính giữa là Loan Phụng cung được trưng bày rực rỡ để thờ Mạnh Lệ Quân , bên tả là Bích Lân cung cũng được trang trí nghiêm trang để thờ Tô Yến Tuyết. Bên hữu là Kim Tước cung thì dùng làm phòng tân phòng cho Lưu Yến Ngọc.

Khi sửa soạn đồ tế lễ xong rồi, Hoàng Phủ Thiếu Hoa mặc áo mão chỉnh tề vào Loan Phụng cung cúng họ Mạnh trước tiên.

Chàng rót rượu quỳ lạy hai lạy. Sau đó vợ chồng Hoàng Phủ Kính cũng vào chắp tay khấn vái. Rồi kéo nhau sang Bích Lân cung, nhưng khi tỳ nữ vừa đặt các đồ tế lễ xong thì xảy thấy Tô Đại nương bước ra cản lại và nói với vợ chồng Hoàng Phủ Kính:

- Tiện nữ là con nhà thường dân, nay được Thánh thượng gia phong như vậy cũng đã thoả mãn lắm rồi. Nay lại còn tế lễ nữa thì bao giờ linh hồn tiện nữ

lại dám nhận.

Vợ chồng Hoàng Phủ Kính nói:

- Lịnh viên đã biết giữ tròn tiết liệt, khiến ai cũng phải khâm phục, thì chúng tôi tế lễ đâu phải là việc quá đáng.

Nói rồi cùng nhau vào trước bàn hương án. Thiếu Hoa quỳ lạy rồi đến vợ chồng Hoàng Phủ Kính thắp hương khấn vái. Tô Đại nương ứa nước mát nói:

- Ngày nay con được vinh hiển như vầy kể cũng quá phận rồi, nghĩ cũng không còn hối hận gì nữa, bây giờ mẹ xin cầu nguyện con sớm lên cõi thiên đàng.

Khi tế lễ xong, tòa Khâm thiên giám sai người đem hỉ thiếp đến. Trong thiếp định ngày mười ba tháng mười hai làm lễ nạp sính, qua đến ngày mười bảy làm lễ thân nghinh.

Chẳng bao lâu ngày hành sinh đã đến kỳ, bấy giờ trong Vương Phủ treo đèn kết tụi, trần thiết sáng rực từ trong đến ngoài. Hoàng Phủ Kính cậy Hoa đình hầu Vệ Hoán mang đồ sính lễ sang phủ Nguyễn Long Quang để nạp cho họ Lưu, còn các quan trong triều ai ai cũng đem đồ lễ vật đến chúc mừng rất nhiều. Lệ Minh Đường cũng có đem lễ vật đến.

Vợ chồng Hoàng Phủ Kính cùng nhau bàn tính:

- Nhà ta mang trọng ơn Lệ Thừa tướng, vậy nay nhân dịp làm lễ cưới, chúng ta hãy mời người cùng phu nhơn đến để con nó được lạy chào.

Thiếu Hoa xen vào nói:

- Song thân tính điều ấy phải lắm, nhưng còn nhạc phụ của người là Lương Thừa tướng và phu nhơn cùng nghĩa phụ của người là Khương Nhược Sơn và phu nhơn, ta cũng nên mới đến luôn thể mới phải.

Vợ chồng Hoàng Phủ Kính y lời, bền viết thiệp sai người đi qua Lương Phủ. Lương Thừa tướng tiếp đặng thiệp mời, vội trao cho Lệ Minh Đường. Lệ

Minh Đường hỏi:

- Chẳng hay nhạc phụ có định đi không?

Lương Giám đáp:

- Việc phù rể là việc của thanh niên tuổi trẻ chứ lão đây nay đã già cả, đi sao cho tiện. Thôi để ta xin cáo lỗi, còn vợ chồng con nên đi là phải.

Lệ Minh Đường bèn cầm thiệp mời đem về phòng trao cho Tố Hoa xem. Tố Hoa hỏi:

- Thế tiểu thơ có định đi không?

Lệ Minh Đường đáp:

- Đến đó uống rượu chơi vui thì việc gì lại chẳng đi! Nhưng còn chị thì tính sao? Có đi không?

Tố Hoa nói:

-Thân mẫu tôi hiện đang ở bên ấy, nếu tôi qua đó thì bại lộ còn gì?

Lệ Minh Đường cười khúc khích nói:

- Chị thiệt là vô duyên quá, không bằng em tí nào cả. Hằng ngày em vào trong triều cùng với cha, em bàn việc quốc sự mà người không thể nhận ra em. Nếu em nhát gan như chị thì đảm đương sao nổi.

Tố Hoa cười đáp:

- Tiểu thơ khôn khéo quá ai mà bì kịp!

Sáng hôm sau là ngày mười bảy, tháng mười hai, nhằm ngày lễ cưới, các quan văn võ triều thần trong triều đến Vương phủ chúc mừng đủ mặt. Lúc ấy Mạnh Sĩ Nguyên thấy công cuộc như vậy, nghĩ tủi cho con mình thiệt phận. Bao nhiêu phần sung sướng của con mình mà không được hưởng, nay bỗng nhiên sang cả cho nàng con gái họ Lưu. Càng nghĩ lão càng thêm đau lòng xót dạ nên vội đứng dậy thối thác xin về.

Vợ chồng Hoàng Phủ Kính vì cảm thâm ân của Lệ Minh Đường nên cố mời qua cho con mình được lạy mừng người mới nghe. Vì vậy Hoàng Phủ Kính

viết tiếp một lá thiệp nữa, sai người sang Lương phủ. Gia tướng vừa đến nơi, nữ tỳ trông thấy vội vào báo cho Lệ Minh Đường, nhưng Lệ Minh Đường lại bảo nữ tỳ:

- Mi hãy ra bảo cho tên gia tướng ấy biết hãy về đi rồi chốc nữa ta qua đấy.

Tên nữ tỳ vừa lui ra, Tố Hoa hỏi :

- Tiểu thơ định qua đó đặng bắt chàng lạy cho thỏa dạ sao ?

Lệ Minh Đường nói :

- Ai bảo chàng tham vợ mới! Chính em đây đã khổ công gầy dựng cho chàng đặng công danh phú quý, thì nay bắt vợ chồng chàng lạy chơi cũng chẳng sao.

Tố Hoa nghe Lệ Minh Đường nói, cũng che miệng cười ngặt nghẽo.

Khi kiệu Lệ Minh Đường đến Vương phủ, đã thấy Hoàng Phủ Thiếu Hoa chạy ra nghinh tiếp, các quan văn võ cũng bước ra nghinh tiếp vào. Lúc ấy Tả Thừa tướng Lương Giám không đến, chỉ có một mình Hữu Thừa tướng là Lệ Minh Đường nên một mình đứng đầu cả bá quan và lại là ân sư của Hoàng Phủ Thiếu Hoa nữa, nên nhà Hoàng Phủ mời ngồi trên hết, còn các quan thì sắp theo thứ tự ngồi dưới.

Khi trà nước xong, Hoàng Phủ Kính hỏi Lệ Minh Đường :

- Lương Thừa tướng tuổi dã già chúng tôi không dám cố mời , nhưng còn Tôn Phu nhơn sao không đếnđể tiện nhi được lạy chào ?

Lệ Minh Đường đáp :

- Thưa, nội nhơn tôi mấy hôm nay khó ở, thành thử không thể cùng đến được, xin đại nhơn tha thứ cho.

Hoàng Phủ Kính nói :

- Tiện nhi mang ơn Thừa tướng rất dày, đã mấy phen muốn cùng phu nhơn làm lễ su mẫu sang chơi, thế mà gặp lúc sư mẫu sức khoẻ chẳng an, thật là rủi cho nhà Hoàng Phủ tôi lắm.

Các quan đều cười nói :

- Chỉ có một mình Lệ Thừa tướng là dễ hơn hết, hễ mời thì Thừa tướng sốt sắng đến ngay, chứ phu nhơn chắc có lẽ khó hơn.

Hoàng Phủ Kính liền viết thiệp sai người đem đến mời Tố Hoa nữa. Hai đứa nữ tỳ mang danh thiếp đến trao cho Tố Hoa và nói :

- Nếu lịnh bà không đi thì chắc phu nhơn tôi phải thân hành đến.

Lệ Minh Đường ngồi nghĩ thầm :

« Nếu Doãn Phu nhơn sang mời thì chắc khó mà từ chối được, chi bằng ta phải thiết ra một kế mới xong ».

Nghĩ rồi , Lệ Minh Đường lên tiếng nói :

- Nội nhơn tôi độ rày hay ăn chua lại trong mình thường hay mệt mỏi, e cho người đã có thai nên đến dự tiệc cưới bất tiện lắm, xin đại nhơn rộng lòng tha thứ cho.

Hoàng Phủ Kính nghe nói nghĩ thầm :

«Nếu Lệ Minh Đường là Mạnh Lệ Quân giả trai thì làm sao Lệ Phụ nhơn có thai được, thế thì sự nghi ngờ bấy lâu nay là sai cả »

Nghĩ rồi vội vàng chắp tay nói :

- Nếu vậy thì tôi có lời chúc mừng và không dám cố mời nữa.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa vâng lời, cùng với mai nhơn Vệ Hoán lên kiệu ra đi.

Hôm ấy, trong phủ Nguyễn Long Quang, người ta thấy Lưu Yến Ngọc mặc áo quần lộng lẫy bước ra lạy tạ cha mẹ, nhưng có ý quyến luyến không nỡ dứt tình. Cố Phu nhơn thấy vậy ôm Yến Ngọc vào lòng khóc và nói :

- Trước kia ta không ngờ con là người chí hiếu nên thường đối xử bạc bẽo với con. Ngờ đâu hôm nay chính tay con cứu sống đặng cả nhà. Đang lúc ấp yêu con chưa mãn nguyện, lại gặp phải hoàn cảnh chia lìa, thật lòng ta không nỡ.

Nói dứt lời, Cố Phu nhơn khóc òa lên. Lưu Yến Ngọc nói :

- Xin thân mẫu hãy an tâm, thế nào con cũng nói với nhà Hoàng Phủ nhờ người hết lòng bảo tấu may ra song thân khỏi phải lưu đày.

Lưu Tiệp nói :

- Tội ác của ta đáng phải bị diệt tộc, nay triều đình ân xá cho ta đi sung quân, kể cũng đã hạnh phước lắm rồi, con chớ nhọc lòng lo lắng nữa, ta chỉ khuyên con về đó gắng lo tròn bổn phận là đủ.

Lưu Tiệp nói đến đây, xảy thấy bên ngoài kiệu hoa đã đến. Vợ chồng Nguyễn Long Quang thôi thúc Lưu Yến Ngọc ra đi. Nàng gạt nước mắt giã từ song thân rồi khép nép bước lên kiệu. Theo sau , có mẹ con Giang Tấn Hỉ và bốn đứa nữ tỳ.

Khi kiệu hoa đến Vương phủ thì đúng giờ hoàng đạo, bên trong nhạc trỗi vang dậy, các nữ tỳ xúm lại phò nàng lên kiệu, đặng cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa tham bái thiên địa.

Lúc ấy, các quan mời Lệ Minh Đường cùng lên điễn đứng xem đôi thân hôn làm lễ. Sau khi hai người làm lễ trời đất thì quay qua hướng Bắc lạy tạ Hoàng ân, rồi mới lạy cha mẹ.

Hoàng Phủ Kính nói :

- Làm người cần phải nghĩ sâu xa mới được. Nếu chúng ta không nhờ Lệ ân sư đây cứu nạn thì làm gì có sự vinh hiển vui vầy như ngày nay ? Vậy bây giờ trước khi làm lễ, chúng ta hãy làm lễ Lệ ân sư trước ađ'.

Lệ Minh Đường tỏ vẻ từ chối :

- Làm như vậy không được đâu, tôi thiết tưởng không có cái ơn nào lớn bằng ơn dưỡng dục cả. Hãy lạy tạ cha mẹ trước đi mới phải. Hơn nữa, tôi đây còn trẻ tuổi, cũng đáng đạo con, xin người miễn lễ cho.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói :

- Cả nhà tôi đều mong nhờ có ân sư cứu nạn, dùlạy đến trăm lạy cũng chưa đền đáp nổi, mong ân sư chớ nên chối từ.

Các quán cũng đồng thanh nói :
- Điều ấy Thừa tướng cũng nên nhận để cho trung hiếu vương tạ lễ là phải.
Cực chẳng đã, Lệ Minh Đường phải ngồi cho vợ chồng Trung hiếu vương đồng lạy tám lạy. Sau đó mới quay qua lạy cha mẹ và làm lễ giao bái.
Làm lễ xong thì trống nhạc trỗi lên vang dậy đưa vào cung động phòng. Lúc ấy nữ tỳ mới giở cái khăn phủ mặt Yến Ngọc ra ; Thiếu Hoa trông thấy dung nhan nàng tuy có đẹp song trải qua thời gian luân lạc cam khổ đã nhiều nên sắc đẹp có phần sút kém hơn trước.
Khi Thiếu Hoa vừa ngồi xuống uống được vài ngụm rượu hiệp cẩn thì nữ tỳ đã vào mời chàng ra ngoài tiếp khách.
Thiếu Hoa bèn dặn nữ tỳ ở đó hầu hạ rồi chàng mới bước ra ngoài tiếp đãi các quan. Lúc ấy ban hát đã vào kẻ mặt thoa son, sắp sửa diễn tuồng để giúp vui cho mọi người. Trước khi diễn, tên bầu hát bước ra xin các quan chọn tuồng để chúng trổ tài.
Lệ Minh Đường bèn chọn tuồng nữ Trạng Nguyên và buộc chúng chỉ được diễn tuồng ấy thôi.
Trong bọn hát phường , có hai con đào tuổi vừa mười bốn, nhan sắc lộng lẫy, tiếng hát thanh tao nên Hoàng Phủ Kính kêu lên hầu rượu cho các quan.
Hai con đào thấy Lệ Minh Đường đứng đầu trăm quan mà tuổi còn nhỏ, lại lịch sự trai, nên cứ quanh quẩn bên mình rót rượu chúc mời không ngớt miệng.
Khi mọi người đã hơi say. Lệ Minh Đường nét mặt tươi cười rót ba chén rượu thưởng cho hai đứa ca nhi, ép phải uống cho cạn chén mới nghe. Hai đứa uống vào đôi má ửng hồng như hoa đào chớm nở, trông vẻ đẹp càng mặn mà đáo để.
Thừa lúc đang say. Lệ Minh Đường bế xốc hai dứa ca nhi để trên hai bắp đùi mình nựng nịu, trông như người tham dâm háo sắc lăm vậy.

Lời bình:

- Người ta có thể dùng uy quyền để chinh phục người, có khi dùng tiền bạc để chinh phục. Nhưng hai cái lợi khi trên không trường tồn, vì uy quyền có một ngày nào nó sẽ mất đi và tiền bạc cụng không trường tồn, vì uy quyền có một ngày nào nó dẽ mất đi và tiền bạc cũng không thể tồn tại mãi mãi được. Chỉ có lòng nhân là trường cửu thôi. Nếu biết lấy lòng nhân để chinh phục người thì kẻ được giáo hóa mới thật tâm cải thiện.

Khi Lưu Yến Ngọc vào chùa, có một số tiền khả dĩ tặng cho đại sư Vạn Linh thì được người đối xử tử tế , đến khi bị mất trộm hết tiền, tất nhiên bị đại sư hành hạ như thường.

Có người bảo nhà Hoàng Phủ đã lấy lòng nhân đạo đối xử với vợ chồng Lưu Tiệp, nên Lưu Tiệp đã biết ăn năn tự hối. Nói như thế thì thật là phiến diện và nông cạn lắm. Ta thấy ra Lưu Yến Ngọc là tình nhân của Hoàng Phủ Thiếu Hoa, nàng là ân nhân cứu mạng lại nhứt tâm thủ tiết với chàng, vì vậy Thiếu Hoa phải xử cho trọn nghĩa để chắp mối tơ duyên. Thử hỏi nếu Lưu Tiệp không có con là Lưu Yến Ngọc trao tình với Thiếu Hoa thì liệu Thiếu Hoa có tâu xin cho tha tội không? Không! Trăm phần trăm là không. Thế thì Thiếu Hoa tâu xin tha tội cho Lưu Tiệp chỉ vì muốn cưới nàng Lưu Yến Ngọc , chứ có ý gì muốn dùng nhân đạo để cải hóa Lư Tiệp đâu ! Còn Hoàng Phủ Kính và Trưởng Hoa Hoàng hậu cũng cố tình tâu xin là muốn cho sớm có một cô dâu để có cháu nối dòng họ Hoàng Phủ.

Thế thì Lưu Tiệp chưa chắc đã thực tâm hối cải. Chỉ vì hiện nay thế lực của Lưu Tiệp đã mất, trái lại họ Hoàng phủ quyền thế không ai bì nên Lưu Tiệp phải quỳ lạy đó thôi ; chứ nếu gặp điều kiện may mắn, Lưu Tiệp có quyền thế như xưa, chưa chắc Lưu Tiệp đã không nhớ lại sự việc này và tánh ganh hèn ghét ngõ chưa chắc đã bỏ hẳn.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Năm Mươi Lăm

Cựu Hoàng hậu báo mộng cứu cha
Lưu Quốc trượng, bệ tiền được tha.

Hoàng Phủ Kính thấy Lệ Minh Đường giỡn cợt như vậy, sợ người chơi quá trớn rồi tự hổ thẹn, nên vội nói chận :

- Vui quá. Xin Thừa tướng cứ tự tiện vui chơi uống cho thật say sưa một bữa, càng say càng tốt.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa thấy thế nghĩ thầm :

« Lệ Thừa tướng tham dâm háo sắc quá độ như vậy thì tỏ rằng người không phải là nữ lưu »

Các quan uống rượu đàm luận mãi cho đến chiều mới cáo từ lui về. Cha con Hoàng Phủ Kính tiễn ra tận ngoài ngõ mới trở vào.

Thiếu Hoa vào trong rồi đi thẳng vào tận phòng tiếp chuyện với Yến Ngọc một lát, đoạn ra nhà sau nói với Giang Tam Tẩu :

- Chỉ vì phu nhơn tôi thủ tiết nên mụ phải theo ở chùa chịu cam khổ mấy năm trời, ơn ấy thật không biết lấy chi báo đáp cho vừa. Vậy từ nay trở đi, mụ hãy vào phòng ngủ với phu nhơn tôi cho vui.

Giang Tam Tẩu gật đầu vâng lời, nhưng trong lòng lấy làm ngạc nhiên, lật đật vào phòng hỏi Lưu yến Ngọc , mới hay Thiếu Hoa đã nói với nàng xin hoãn sự thành thân lại để chờ tin Mạnh Lệ Quân, bằng không tìm kiếm nàng

được thì sau ba năm sẽ cùng nhau chăn chiếu.

Giang Tam Tẩu nghe qua, cau mày tỏ vẻ không bằng lòng, nói :

- Bây giờ đây chưa gặp Mạnh thị mà còn không chịu thành thân thay, huống hồ sau này gặp nàng ta rồi, không biết sẽ đối xử với tiểu thơ bằng cách nào nữa. Thật tôi lấy làm lo ngại cho số phận của tiểu thơ lắm đấy.

Lưu Yến Ngọc nói :

- Không hề gì đâu ! Chàng đã không chịu thành thân để tỏ ra không phụ tình với họ Mạnh; mà chàng đã không phụ họ Mạnh, chẳng lẽ chàng lại phụ tôi sao ?

Giang tam Tẩu nói:

- Tiểu thơ thì nghĩ vậy nhưng lòng người vô cùng bí ẩn, chắc gì họ đã làm vừa lòng tiểu thơ sao? Ờ, mà đêm nay tiểu thơ tính cho tôi ngủ ở đâu đây?

Lưu yến Ngọc nói:

- Thì mụ cứ ngủ với tôi nơi đây rồi mai sẽ đem thêm cái giường nữa.

Giang Tam Tẩu vâng lời rồi cởi áo leo lên giường nằm chung với Lưu Yến Ngọc.

Đêm ấy Hoàng Phủ Thiếu Hoa nằm một mình nơi Loan Phụng cung. Sáng hôm sau, chàng đem việc hoãn thành thân với Lưu Yến Ngọc nói rõ cho Doãn Phu nhơn hay.

Doãn Phu nhơn nghe nói không thèm trả lời, lật đật đi thẳng vào Kim Tước cung để gặp tận mặt Lưu Yến Ngọc. Yến Ngọc vừa trông thấy Doãn Phu nhơn đến, vội vàng ra nghinh tiếp rồi nhắc ghế mời ngồi, đoạn cúi lạy tạ ơn đã cứu mạng choc ả gia quyến nàng.

Doãn Phu nhơn đỡ dậy rồi bảo nữ tỳ lui ra hết, mới hỏi Lưu Yến Ngọc:

- Tại sao con lại bằng lòng đợi ba năm nữa mới thành thân?

Lưu Yến Ngọc thưa:

- Phu nhân con muốn thủ tiết cùng họ Mạnh trong ba năm nữa để cho trọn

nghĩa, trọn tình lẽ nào con lại không tuân theo?
Doãn Phu nhơn nghe nàng nói rất hài lòng, liền lui ra thuật lại cùng Hoàng Phủ Kính. Hoàng Phủ Kính thấy dâu mình hiền đức như vậy cũng khen thầm.
Ngày kia, Trưởng Hoa Hoàng hậu đang ngồi trong cung đợi chờ thánh giá, bỗng thấy trong người mỏi mệt lạ thường. Hoàng hậu dựa vào án mơ màng trông thấy một tên nội thị vào báo:
- Có nương nương đến, hãy mau mau ra tiếp rước.
Trưởng hoa Hoàng hậu nghe nói lấy làm lạ, nghĩ thầm:
“ Ta đây là Chánh cung Hoàng hậu thì còn phải tiếp rước ai nữa”.
Vừa nghĩ đến đây, bỗng thấy một người đàn bà từ bên ngoài ung dung bước vào, mặc áo Chánh cung Hoàng hậu, má đào, mày liễu, trên mặt có một nốt ruồi son, trông tướng mạo rất thanh tao, trang nhã.
Vừa thoáng thấy, Trưởng Hoa Hoàng hậu đã có cảm tình ngay và đem lòng kính trọng nên vội vã đứng dậy tiếp nghinh.
Người đàn bà ấy cúi chào và nói:
- Tôi đây không phải ai xa lạ, mà chính là Lưu Hoàng hậu thuở trước. Vì tôi bạc phước nên sớm lìa trần, không được hưởng trọn vẹn phú quý vinh hoa, nay hiền muội hậu phước chẳng bao lâu sẽ sanh được Hoàng Thái tử, tôi thật lòng chúc mừng cho hiền muội đấy.
Ngừng một lát , Lưu Hoàng hậu tiếp:
- Nay tôi về đây có chút việc muốn tỏ bày tâm sự cùng hiền muội. Tôi xét thấy đứa em phản nghịch của tôi là Lưu Khuê Bích đã đem lòng gian ác muốn hại cả nhà của hiền muội, còn lão phụ tôi lại dung túng cho con là trái lẽ , gây nên tội ác tày trời, may nhờ có hiền muội tâu xin mới toàn tánh mạng và sẽ đày đi Lãnh Nam để làm lính. Tôi nhận thấy cha mẹ tôi đã già, nếu bị đày đi thì chịu sao cho nổi, vậy hiền muội đã thương xin thương cho

trót. Ngày nay nhơn cơ hội có thể tâu được, hiền muội hãy thương tình tâu giúp cùng Thánh thượng cầu tha cho song thân tôi khỏi đày đến Lãnh Nam và nghịch đệ tôi được chết một cách toàn thây, thì linh hồn tôi dưới suối vàng cũng ráng hộ trì cho hiền muội chóng sanh Hoàng tử nối lấy ngôi trời.
Lưu Hoàng hậu cầu khẩn dứt lời, liền chắp tay bái biệt lui ra. Trưởng Hoa Hoàng hậu lật đật chạy theo mời lại, nhưng rủi vấp chân té ngã, giựt mình thức dậy mới hay mình vừa nằm chiêm bao.
Hoàng hậu nghĩ thầm:
" Xưa kia Lưu Hoàng hậu vốn người hiền đức nên hôm nay người báo mộng, chắc có ứng nghiệm chớ chẳng không. Lại lúc nãy Lưu Hoàng hậu có bảo cơ hội này có thể tấu xin được, nhưng chẳng biết cơ hội gì đây?".
Trưởng Hoa Hoàng hậu còn đang suy nghĩ thì thấy nội thị vào báo:
- Thánh giá đã hồi cung.
Hoàng hậu vội vã ra nghinh tiếp vào rồi đem những việc Lưu Hoàng hậu vừa báo mộng tâu bày cho vua nghe. Vua Thành Tôn mỉm cười:
- Trẫm thừa hiểu Hoàng hậu là người hiền đức, sợ trẫm không chịu tha nên mới đặt chuyện nói có Lưu Hoàng hậu về báo mộng để cho trẫm cảm động chứ gì? Nhưng không thể được đâu, vì tội ác Lưu Tiệp lớn lắm, không thể nào dung thứ được.
Trưởng Hoa Hoàng hậu nói:
- Quả thật có Lưu Hoàng hậu về báo mộng, chứ không phải thần thiếp dám đặt chuyện dối trá đâu, xin bệ hạ hiểu cho.
Vua Thành Tôn cười gằn nói:
- Như quả thiệt có Lưu Hoàng hậu về báo mộng thì hình dung của Lưu Hoàng hậu thế nào, khanh hãy tả ra xem nào.
Trưởng Hoa Hoàng hậu nói:
- Lưu Hoàng hậu vóc người mảnh khảnh, mặt dài da trắng, trên mặt có nốt

ruồi son.

Vua Thành Tôn cười nói:

- Trẫm vẫn không tin, vì Hoàng hậu đã lập tâm trước nên mới hỏi thăm cung nữ cho biết chứ gì?

Trưởng Hoa vẫn cứ một mực tâu bày như vậy, khiến vua Thành Tôn hơi bực mình nói:

- Sao khanh lại cứ chối quanh làm gì? Dầu cho có thiệt Lưu Hoàng hậu báo mộng đi nữa, cũng không đạp lên luật lệ của triều đinh được kia mà!

Vua nói chưa dứt lời, xảy thấy nội thị vào quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, quan thống chế ải Nhạn môn là Lưu Khuê Quang đã đánh dẹp đặng quân giặc, nên gởi một đạo biểu văn về xin kính dâng Thánh thượng ngự lãm.

Vua bèn truyền nội giám mở ra đọc cho mọi người đều nghe.

Nội giám vâng lịnh mở ra, trịnh trọng đọc:

" Nhạn môn quan Thống chế tội thần Lưu Khuê Quang kính cẩn vập đầu xin chịu tội thế cho cha mẹ.

Lâu nay tội thần may mắn được Thánh thượng tin dùng, giao cho cái trọng trách trấn thủ tại biên thùy, tội thần đã nguyện hy sinh đến giọt máu cuối cùng để đền ơn vua, nợ nước, cho nên vừa rồi nước Thiên Vu đem hai muôn binh sang xâm lấn biên cương, nhiễu hại bá tánh, tội thần đã dốc lòng đánh dẹp, đêm ngày quên ăn, quên ngủ, bởi thế chỉ trong vòng mấy tháng mà binh giặc bị thảm hại, phải cúi đầu xin quy hàng.

Muôn tâu bệ hạ!

Chẳng phải tội thần dám kể công khó nhọc, ấy chẳng qua là việc báo đáp trong muôn một thời, ngờ đâu thân phụ và thân đệ của tội thần đã được hưởng lộc của triều đình, lại mượn phép công để báo thù riêng, gây tội ác tày trời không thể nào dung thứ được. Nhưng dầu sao, đạo làm con bao giờ

lại cam để cho cha mẹ già chịu lấy sự thống khổ cho đành.
Nay tội thần cúi xin bệ hạ rộng lòng thương cho tội thần và vợ là Lục thị được hân hạnh chịu chết thay cho cha mẹ.
Muôn tâu bệ hạ!
Đáng lẽ tội thần phải thân hành về triều vập đầu trước bệ xin chánh phép, ngặt vì Nhạn Môn quan là nơi trọng yếu không thể lơ đi một phút nào được, cúi xin bệ hạ sai một tên võ tướng khác thay thế cho tội thần, đặng tội thần cùng vợ con về chịu tội".
Trưởng Hoa Hoàng hậu nghe xong tờ biểu văn ấy thì nghĩ thầm:
"Thế thì Lưu Hoàng hậu rất linh thiêng, người đã biết trước Lưu Khuê Quang sẽ thắng trận dâng biểu về xin ân xá, nên mới báo mộng cho ta biết sắp có cơ hội tốt có thể tâu xin được".
Trưởng Hoa Hoàng hậu còn đang suy nghĩ, đã nghe vua lên tiếng phán:
- Thật tình chẳng phải là trẫm vô tình không muốn tha, ngặt vì pháp luật của triều đình không thể xem thường được. Nay nhân dịp này mới có điều kiện tha thứ đây.
Nói dứt lời, vua truyền nội giám thảo chiếu ngay.
Chiếu chỉ viết như sau:
"Nay Lưu Khuê Quang có công dẹp giặc, nên trẫm giảm tội cho cả gia quyến để tỏ sự công minh trong việc thưởng phạt. Vậy ngày mai quan Hình bộ phải đem Lưu Khuê Bích giảo tử nơi ngục trung, đừng để bộc lộ thi thể giữa pháp trường, còn Bành Như Trạch thì đày đi sung quân. Vợ chồng Lưu Tiệp thì được miễn tội. Lại ban thưởng cho Lưu Khuê Quang một bộ nhị phẩm công phục và đem vàng bạc đến ải Nhạn môn phân phát uỷ lạo quân sĩ. Hình bộ phải thi hành cho chu đáo, chớ nên sơ thất".
Quan Hình bộ lãnh chiếu, liền lo sắp đạt võ sĩ đặng sáng ngày vào ngục thất thi hành.

Chỉ mấy giờ sau, tin Lưu Tiệp được tha đến tai Hoàng Phủ Kính, cả nhà Hoàng Phủ đều vui mừng vô hạn, riêng Lưu Yến Ngọc thì nửa mừng , nửa thương. Mừng là mừng cho cha mẹ nàng được thoát nạn, thương là thương cho anh mình phải bị giảo hình.

Vợ chồng Thiếu Hoa tuy đêm đêm không chung chăn gối, song ban ngày Thiếu Hoa cũng thường hay đến chuyện trò, nên khi hay tin vợ chồng Lưu Tiệp được tha, Thiếu Hoa lật đật vào Kim Tước cung nói với Lưu Yến Ngọc:

- Nhạc phụ và nhạc mẫu nay được ân xá, khỏi phải đi sung quân rồi, thật tôi lấy làm mừng lắm.

Lưu Yến Ngọc ứa nước mắt nói:

- Còn gì sung sướng cho bằng khi nghe tin song thân được tha, song ngày mai này thân huynh tôi phải chịu tử hình, vẫn biết tội anh tôi dư muôn thác, nhưng tình anh em cốt nhục, tôi muốn vào đó viếng thăm một chút trước khi anh tôi lìa trần, chẳng biết song thân có cho phép hay không?

Thiếu Hoa nói:

- Đó là việc phải, nhưng phàm con gái còn trẻ tuổi chẳng nên vào ngục thất, tôi chỉ sợ e song thân tôi không cho phép đó thôi. Tuy vậy phu nhơn cũng cứ việc đến xin phép thử nào.

Thiếu Hoa dứt lời, liền dắt Lưu Yến Ngọc đến yết kiến Hoàng Phủ Kính và Doãn Phu nhơn để thưa rõ mọi việc.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Lẽ ra con không nên vào đó, song vì tình anh em, hơn nữa vấn đề tử biệt sanh ly rất là thê thảm nên con có vào đó cũng không sao. Nhưng con nhớ có vào đó chớ nên quá thương mà có hại đến thân thể nhé!

Lưu Yến Ngọc mừng rỡ, bái tạ lui về cung. Sáng hôm sau, Lưu Yến Ngọc dậy sớm lắm, đến thưa cùng vợ chồng Hoàng Phủ Kính và Hoàng Phủ Thiếu

Hoa rồi nàng mới lên kiệu vào ngục thất. Đi theo nàng có mẹ con Giang Tấn Hỉ nữa.

Lời Bình:

- Ở đời có hai lối sống: một là sống với hình thức bên ngoài, hai là sống với lương tâm thực. Xét về phương diện hình thức thì Hoàng Phủ Thiếu Hoa đi cầu hôn Mạnh Lệ Quân, hai nhà đã đồng ý kết thân, rủi thay nhà Hoàng Phủ bị tai họa, Mạnh Lệ Quân vẫn thủ tiết thờ chồng. Vậy thì xã hội chỉ biết có Thiếu Hoa và Mạnh Lệ Quân là hai vợ chồng mà thôi, cho nên nếu trọng về hình thức thì khi Thiếu Hoa đã biết Mạnh Lệ Quân chưa chết mà đang tâm đi cưới một người khác, tất sẽ bị vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên cho Thiếu Hoa là con người bạc nghĩa.

Nhưng nếu xét về thực chất lương tâm thì Lưu Yến Ngọc mới là người yêu lý tưởng, nàng cũng thủ tiết thờ chồng, chịu cam khổ mấy năm trường hẩm hút trong chốn thiền môn và nàng lại là ân nhân cứu mạng, thì nàng phải là vai chính trong cuộc tình duyên này vậy.

Ta có thể nói Hoàng Phủ Thiếu Hoa vì sợ mang tiếng với đời nên không chịu cưới Lưu Yến Ngọc thì đúng hơn là bảo chàng trọng tình chung thủy. Còn bảo rằng chàng vì chữ hiếu buộc lòng phải cưới Lưu Yến Ngọc thì chưa chắc đã đúng. Vì ông bà Hoàng Phủ Kính muốn con mình cưới vợ để sớm có con nối dõi tông đường, mà khi chàng cưới về lại cương quyết không đồng sàng thì thử hỏi chữ hiếu của chàng ở đâu?

Xem qua hồi này có một điều phi lý hơn nữa, là Doãn Phu nhơn vì việc muộn cháu nội mà buồn rầu, nhưng khi thấy con mình không thành thân với vợ, lại vui mừng chẳng tiếc lời khen, thì quả là mâu thuẫn quá!

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Năm Mươi Sáu

Lòng dạ hiểm sâu, Khuê Bích tử vong.
Ỷ thế cậy thần, Tam Tẩu lên mặt.

Khi Lưu Yến Ngọc vào ngục thất, đã thấy có mặt Thôi Phàn Phụng ở đó.

Khuê Bích trông thấy Lưu Yến Ngọc thì tỏ vẻ không bằng lòng:

- Sao em không biết gì cả vậy? Võ hiếu vương đã có lòng tử tế nhận em làm con dâu, sao em không chịu ở nhà hầu hạ cho tròn đạo hiếu, lại vào chi chốn này?

Lưu Yến Ngọc rưng rưng hai hàng nước mắt, thưa:

- Chỉ vì em nghĩ tình máu mủ trước lúc vĩnh biệt nên dù sao em cũng xin vào gặp mặt anh trước lúc anh từ giã cõi đời, em mới thỏa dạ. Hôm qua, em đã xin phép nhà Hoàng Phủ rồi, cha mẹ chồng và chồng em đều cho phép, em mới dám đi.

Lưu Khuê Bích nói:

- Anh thiết tưởng trên đời này không ai nhơn đức cho bằng họ nhà Hoàng Phủ. Người đã thi ân bảo toàn tánh mạng cho cha mẹ ta, cái ơn trọng ấy ta nguyền kiếp sau sẽ làm trâu ngựa đáp đền cho kỳ được.

Khuê Bích vừa nói đến đây, xảy thấy quan Hình bộ dẫn bọn võ sĩ đến bảo:

- Đã sắp đến giờ hành quyết rồi, nếu ai không can dự phải mau mau lui ra để ta hành sự.

Vợ chồng Lưu Tiệp nghe nói, giật mình than khóc rất thê thảm. Một lát sau đúng giờ, quan Hình bộ truyền quân hạ thủ, bọn võ sĩ hô lên một tiếng rồi cùng áp vào một lượt đóng kín cửa lại lấy dây thắt cổ Khuê Bích chết tươi. Khi mở cửa ra, cả nhà họ Lưu vào thấy Khuê Bích chỉ còn là cái xác bất động, ai nấy đều thương xót, nhào lăn ra ôm khóc rống lên một hồi, rồi Lưu Tiệp lo mua đồ mai táng.

Cố Phu nhơn nói với Lưu Yến Ngọc :

- Ngày nay ta được sống sót đây là nhờ ơn Thánh thượng, Hoàng hậu và cả nhà Hoàng Phủ. Vậy ta định ngày mai đây sẽ sang Vương phủ lạy tạ, và nhờ nhà Hoàng Phủ đưa ta vào cung, đặng lạy tạ Thánh thượng cùng Hoàng hậu , rồi sau đó sẽ đem hết gia quyến về ở Nhạn Môn quan với anh con. Bây giờ con hãy đi về báo tin trước cho nhà Hoàng Phủ biết.

Lưu Yến Ngọc vâng lời, dắt mẹ con Giang Tam Tẩu lui về Vương Phủ . Khi về đến nơi. Lưu Yến Ngọc nói rõ ý định của Cố Phu nhơn cho vợ chồng Hoàng Phủ Kính nghe.

Doãn Phu nhơn nói:

- Ngày nay đôi bên đã là sui gia rồi thì xem như một nhà, đừng kể chi đến việc ơn nghĩa nữa, nếu phu nhơn muốn vào cung thì để mai ta sẽ đưa vào.

Sáng hôm sau, bình minh vừa xuất hiện, đã thấy Thủ môn quan chạy vào báo:

- Có vợ chồng Hoàng Phủ Kính hay tin, vội vã cùng vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa ra nghinh tiếp vào, bày tiệc khoản đãi rất trọng hậu. Khi mãn tiệc, Lưu Tiệp đứng dậy tỏ lời tạ ơn cứu mạng rồi cáo từ lui về, còn Cố Phu nhơn ở lại, được Lưu Yến Ngọc thỉnh vào phòng mình.

Cố Phu nhơn vào đến nơi, Giang Tam tẩu bước ra lạy mừng. Bà ta thấy phòng the trần thiết rực rỡ, toàn là những đồ châu báu, thì nghĩ thầm:

“Lối trưng bày sang trọng quá, chắc vợ chồng nó tương đắc với nhau lắm là

phải”.

Lưu Yến Ngọc lại nói:

- Ở đây rộng rãi lắm, thân mẫu hãy ở lại luôn với con cho vui, đừng về làm chi.

Cố Phu nhơn nhìn Yến Ngọc bằng đôi mắt ngạc nhiên, nói:

- Con có chồng mà bảo mẹ ở chung thì sao tiện?

Yến Ngọc thưa:

- Đêm đến, phu quân con ngủ ở Loan Phụng cung, chớ có vào đây đâu!

Cố Phu nhơn lại ngạc nhiên hơn nữa, bà hỏi:

- Tại sao vậy? Hay là người chê nhà ta hạ tiện, nên chẳng muốn đồng sàng cùng con?

Lưu Yến Ngọc thưa:

- Thưa không phải vậy đâu, thân mẫu ạ! Chỉ vì chàng muốn thủ tiết cùng họ Mạnh trong ba năm nữa rồi mới thành thân cùng con, còn hiện giờ tuy chưa thành thân nhưng ngày nào chàng cũng vào phòng ân cần, trò chuyện với con, tình ý rất đậm đà, thân mật. Vả lại, ông bà Võ hiếu vương yêu chuộng con lắm, không cho con làm việc chi cả, con chỉ ở không xem sách tối ngày thôi.

Cố Phu nhơn nghe nói mừng lắm, bà quay qua hỏi Giang Tam Tẩu:

- Còn phần mụ được người ta đối xử thế nào?

Giang Tam Tẩu nói:

- Cả nhà đối xử với mẹ con tôi rất tử tế, xem như bậc thượng tân vậy.

Lúc ấy còn sớm nên Lưu Yến Ngọc dắt Cố Phu nhơn qua Loan Phụng cung xem hình Mạnh Lệ Quân. Cố Phu nhơn đứng ngắm nhìn hồi lâu rồi tắc lưỡi nói:

- Người sao lại xinh đẹp đến thế! Chẳng khác nào một nàng tiên, chốn hồng trần này ít ai sánh kịp. Thảo nào trước kia anh con quá tương tư, đến nổi

ngày nay phải thiệt mạng.

Đêm ấy, Cố Phu nhơn ở lại cùng Lưu Yến Ngọc. Ngủ chung một giường, lại nhân lúc sắp xa nhau, nên hai người quyến luyến nhau trò chuyện mãi đến sáng.

Hôm sau, Doãn Phu nhơn thết đãi Cố Phu nhơn rất trọng hậu rồi đưa bà ta vào cung điện. Lúc bấy giờ, vua Thành Tôn đang ở trong cung. Nghe nội giám vào báo, vua tỏ vẻ bất bình nói với Hoàng hậu:

- Họ Lưu tội ác đã dãy đầy, mà thế thường tánh đàn bà hay cầu cạnh làm xằng , thôi để trẫm lánh mặt đi là hơn.

Vua Thành Tôn nói dứt lời liền lui ra. Hoàng hậu bèn truyền mời hai bà phu nhơn vào. Đến nơi, Doãn Phu nhơn mời Cố Phu nhơn ngồi trên, nhưng Cố Phu nhơn từ chối không dám ngồi, Trưởng Hoa nói:

- Thân phụ tôi cùng tôn phu là bạn đồng liêu trong triều, còn phu nhơn lại là thân mẫu của tiên Hoàng hậu, tức cũng như thân mẫu của tôi, có can chi đâu mà phu nhơn lại từ chối.

Cực chẳng đã, Cố Phu nhơn phải khép nép ngồi trên. Khi trà nước xong rồi. Cố Phu nhơn đứng dậy tỏ lời tạ ơn:

- Phu quân tôi đã gây nên tội ác tày trời, hại cho Hoàng hậu cửa nhà ly tán, thân thuộc chia lìa, thế mà nay Hoàng hậu không ngfhĩ đến thù xưa, lại tâu xin cho cả gia quyến tôi được toàn tánh mạng. Vì vậy, hôm nay tôi vào đây cốt để tạ ơn Hoàng hậu và nhờ Hoàng hậu chuyển tạ giùm Thánh thượng cho.

Trưởng Hoa Hoàng hậu nói:

- Tôi cũng muốn tâu xin cho Lưu Quốc cựu khỏi chết, ngặt vì pháp luật không thể dung tha nên tôi lấy làm áy náy trong lòng, tưởng không có gì đáng cho phu nhơn phải cảm tạ.

Nói dứt lời, Trưởng Hoa Hoàng hậu bèn truyền thị nữ dọn tiệc lên, cùng với

hai bà phu nhơn ăn uống. Khi tiệc mãn, Hoàng hậu tặng cho Cố Phu nhơn ba trăm lạng bạc và tặng cho Doãn Phu nhơn mấy thứ bảo vật; đoạn hai bà cáo từ lui về Vương Phủ.

Đến nơi Lưu Yến Ngọc ra nghinh tiếp vào trò chuyện hồi lâu. Cố Phu nhơn xin về. Doãn Phu nhơn bèn tặng thêm vài món bảo vật nữa, rồi tiễn đưa ra tận ngoài cửa mới trở vào.

Cố Phu nhơn về đến phủ Nguyễn Long Quang, thuật hết mọi việc bên nhà Hoàng Phủ và trong cung cho mọi người nghe, ai ai cũng tấm tắc khen ngợi cho lòng nhơn từ đại lộ của nhà Hoàng Phủ.

Lúc bấy giờ Bành Như Trạch đã bị đày ra Lãnh Nam rồi, còn linh cửu của Lưu Khuê Bích thì Lưu Tiệp sai Giang Tấn Hỉ và Châu Nghĩa đem về quê. Ba hôm sau; vợ chồng Lưu Tiệp cùng gia quyến lên đường đi Nhạn Môn quan. Các bạn bè quen biết cùng môn sanh tiễn đưa rất nhiều. Vợ chồng Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng theo đưa ngót mười dặm đường mới trở lại.

Khi vợ chồng Lưu Tiệp đến Nhạn Môn quan ; trưởng tử là Lưu Khuê Quang được gặp mặt cha mẹ, vui mừng khôn xiết. Bấy giờ, cả nhà họ Lưu đoàn viên vui như hội.

Đến sau này, nghe đâu Lưu Khuê Quang lập được nhiều công trạng lắm, nên được phong đến chức Bắc bình vương, còn con của Ngô Thục Nương là Lưu Quí khi lên mười sáu tuổi lâm bệnh qua đời, chỉ có con Đỗ Hàm Hương là Lưu Toàn vâng lời Lưu Khuê Bích trối dặn là học văn chớ không học võ, nên đến năm mười bảy tuổi thi đỗ nhị giáp, được bổ vào toà Khâm thiên giám.

Đó là việc sau này. Bây giờ xin nhắc qua mụ vú Giang Tam Tẩu từ ngày được vào trong Vương phủ hưởng sự sung sướng nhất đời, lại được trọng đãi xem như thượng khách. Giang Tấn Hỉ vốn biết mẹ mình là hạng hạ lưu, xuất thân nơi hàn tiện, sợ sanh tánh kiêu căng, vui mừng giận ghét một cách bất

thường, có thể làm mích lòng mọi người xung quanh nên thường khuyên giải. Hôm nay Giang Tấn Hỉ bận đi hộ tống linh cửu của Lưu Khuê Bích về Vân Nam nên một mình Giang Tam Tẩu ở nhà thường vênh mày vác mặt, lúc nào bà ta cũng tỏ vẻ hiu hiu tự đắc.

Mỗi lần bà ta trông thấy Tô Đại nương ngồi chuyện vãn cùng Doãn Phu nhơn thì bà ta hậm hực trong lòng, nghĩ thầm :

« Bất quá Tô Đại nương cũng là nhũ mẫu như ta chớ có hơn gì. Vả lại, con gái của mụ ta đã chết rồi, còn Mạnh Tiểu thơ thì đi biệt tích, sao bằng mẹ con ta đã có cái ơn lớn cùng Trung hiếu vương, lại Lưu Phu nhơn bây giờ do tay ta nuôi nấng, nhất định ta phải có phần hơn Tô Đại nương mới phải chớ ».

Vì nghĩ vậy, nên hễ thấy Tô Đại Nương ngồi chung với Doãn Phu nhơn thì bà ta ngồi xê lại xỏ xen trong câu chuyện, có ý biếm bãi trông mất lịch sự lắm. Nhưng Doãn Phu nhơn vốn người đại lượng nên thấy vậy vẫn tươi cười, không nói chi mích lòng.

Giang Tam Tẩu thấy thế càng thêm lừng chí, thường chế nhạo Tô Đại nương ra mặt. Tô Đại nương lại cho mụ ta là hạng tiều nhơn nên giả cách làm ngơ, không thèm chấp trách.

Giang Tam Tẩu cho rằng Tô Đại nương có ý khinh mình, nên gọi bọn nữ tỳ đến bảo :

- Tô Đại nương cũng là một bà nhũ mẫu như ta, vậy chúng bay đã kêu bà ta bằng Tô Đại nương, thì cũng phải gọi ta bằng Giang Đại nương mới đúng chớ.

Bọn nữ tỳ nghe qua, bụm miệng cười thầm, nói nhỏ với nhau :

- Dầu sao Tô Đại nương cũng là vợ của một bậc nho gia, chỉ vì chồng chết nên bất đắc dĩ mới đi làm nhũ mẫu, vì vậy bà ta biết khiêm cung lễ phép,chúng ta kính trọng là phải. Còn Giang Tam Tẩu là hạng tiểu nhơn đắc

chí, cậy thế khoe mình, xét ra có hơn gì chúng ta mà bảo chúng ta phải gọi bằng Đại nương, coi sao được.

Giang Tam Tẩu thấy bọn nữ tỳ đã không gọi mình bằng Đại nương, lại còn nói to nhỏ nhún trề, thì lấy làm giận lắm.

Một sáng kia, Tô Đại nương vừa thức dậy, đã thấy con nữ tỳ Thúy Liễu bưng thau nước nóng đến cho Đại nương rửa mặt. Xảy đâu lúc Giang Tam Tẩu cũng bưng nước cho Lưu Yến Ngọc rữa mặt. Bà ta đi ngang qua giả bộ vô tình đụng mạnh vào cánh tay con Thúy Liễu, làm đổ cả thau nước trên tay hắn .

Con Thúy Liễu nhìn Tam Tẩu nói :

- Sao mụ lại đụng đổ hết nước của tôi vậy ?

Giang Tam tẩu tròn xoe đôi mắt, giận dữ hét :

- Tại sao mày không tránh tao? Bộ mày muốn bảo tao phải tránh mày hay sao?

Thúy Liễu cãi lại:

- Tôi bưng thau nước nặng, còn mụ đi tay không, sao mụ bảo tôi phải tránh?

Giang Tam Tẩu không thèm đáp, dòm thấy trong thau còn lưng thau nước nóng, bèn giựt trút hết trong thùng của mình, rồi xách đi một mạch, không ngó lại.

Con Thúy Liễu giận quá, nói vói theo:

- Lưu Phu nhơn rửa mặt chớ có làm việc chi mà mụ phải đem nhiều nước dữ vậy? Tô Đại nương tôi đang chờ nước rửa mặt, đáng lẽ mụ phải sớt thêm cho tôi chút mới phải chớ!

Giang Tam Tẩu quay lại, gằn giọng nói:

- Hãy im mồm đi! Tô đại nương của mi lại dám phân bì với Lưu Phu nhơn sao?

Nói rồi nguýt một cái , đi mất dạng , làm cho con Thúy Liễu phải hì hục nấu

nồi nước khác, hồi lâu mới có nước để đem vào cho Tô đại nương.
Tô đại nương thấy có chậm trễ, liền lên tiếng quở:
- Ta bảo mi đi pha cho chút nước rửa mặt, mà mãi đến nửa ngày trời mới đem đến!
Thúy Liễu liền thuật lại việc Giang Tam Tẩu có hành động ganh ghét cho Tô đại nương nghe, và nói:
- Tôi xem Giang Tam Tẩu chẳng phải muốn lấn lướt một mình tiểu tì này thôi, lại còn dám khinh thị đến đại nương nữa là khác, nếu đại nương không mắng mụ ta một phen thì mụ ta sẽ không coi đại nương ra chi hết.
Tô đại nương nghe vậy, thở dài than:
- Ta chỉ tiếc cho Mạnh Tiểu thơ không biết đi đâu, chớ nếu người về đây được thì Lưu Phu nhơn phải nhường ngôi và lúc ấy mụ ta sẽ hết vênh mày vác mặt. Vả lại, mụ ta là phường tiểu nhơn khi đắc thế, ta cần phải tránh, chớ nên cãi cọ không hay.
Thúy Liễu nghe dạy, cực chẳng đã phải vâng theo, chứ trong lòng căm tức lắm.
Bây giờ xin nhắc qua vợ Mạnh Sĩ Nguyên là Hàn thị Phu nhơn. Từ lúc thấy Lưu Yến Ngọc được kết duyên cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa, bà nghĩ thương xót cho số phận của con gái mình và giận cho Thiếu Hoa phụ tình không thương tưởng nên buồn rầu nhuốm bịnh mỗi ngày một nặng.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa hay được, vội vã đến thăm, Mạnh Sĩ Nguyên sợ Hàn Phu nhơn thấy mặt Thiếu Hoa nổi giận lại đau nặng thêm, nên nói dối:
- Nội nhơn tôi đau lâu quá nên trong phòng ô uế lắm, không thể vào thăm được dâu.
Thiếu Hoa nói:
- Tiện tế là phận bán tử thì dầu ô uế đến đâu cũng không không hề chi. Xin nhạc phụ cho phép tiện tế được vào thăm nhạc mẫu.

Mạnh Sĩ Nguyên thấy Hoàng Phủ Thiếu Hoa có dạ chân thành như vậy, lấy làm thương hại, liền bảo Mạnh Gia Linh vào báo cho Hàn Phu nhơn hay.
Hàn Phư nhơn hay. Hàn Phu nhơn nổi giận nói:
- Nó đã kết duyên cùng họ Lưu, còn đem kiệu bát bửu đi rước họ Lưu nữa, không đếm xỉa gì đến tình nghĩa con ta nên ta giận quá sanh bịnh, nay còn đến đây làm gì! Thôi, con hãy ra bảo noá vào đây cho m ẹmắng một mách cho đã giận.
Mạch Gia Linh nói:
- Con thấy Hoàng Phủ Thiếu Hoa có dạ chân thành, xin thân mẫu chớ nghĩ lầm mà oan cho người.
Nói rồi, vội bước ra mời Hoàng Phủ Thiếu Hoa vào. Lúc ấy Hàn Phu nhơn dựa gối ngồi trên giường, sắc mặt hầm hầm. Bọn nữ tỳ nhắc ghế mời ngồi, Thiếu Hoa nói:
- Chẳng hay nhạc mẫu vì sao lâm trọng bịnh như vầy?
Hàn Phu nhơn nghiêm giọng nói:
- Tôi không có bịnh gì cả, nhưng chỉ vì năm ngoái hiền tế kết duyên cùng họ Lưu, rước dâu đi qua ngang ngõ tôi, bọn nữ tỳ trông thấy báo cho tôi biết có bà đi kiệu bát bửu, kẻ hầu người hạ rất nghi vệ, nên tôi tiếc thương cho con gái tôi phước bạc, chứ phải chi con gái tôi còn sống thì bao giờ họ Lưu lại đặng như thế kia. Vì sự tủi sầu ấy nên mới mang bịnh đến ngày nay.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói, biết ngay Hàn Phu nhơn giận mình lắm, nên đứng dậy chắp tay thưa:
- Việc ấy tại mấy con nữ tỳ khiêng kiệu không biết lẽ phải là gì nên đã đi ngang qua ngõ đây mà còn dám làm náo động, thật là có lỗi, nhưng cũng là cái lỗi của tiện tế không biết dặn bảo. Sở dĩ tiện tế phải kết duyên cùng họ Lưu là vì mạng lịnh của Thánh thượng, không thể chối từ được, chứ tiện tế đã thề nguyền thủ tiết cùng lịnh viên trong ba năm rồi mới cưới vợ. Vì vậy,

hiện nay đêm nào tiện tệ cũng ngủ riêng phòng, chỉ làm bạn cùng bức chân dung của lịnh viên mà thôi. Tiện tế nỡ lòng nào phụ lòng lịnh viên mà dám thành thân với Lưu thị, xin nhạc mẫu lượng tình thứ tội cho.
Hàn Phu nhơn nghe qua tình trạng ấy thì bằng lòng lắm, bà nói:
- Tôi chỉ thương tiếc cho con tôi xấu số vô phần, chứ nào tôi có dám oná trách hiền tế đâu! Tôi nghĩ con gái tôi đã chết rồi thì làm sao sống lại được. Thế thì hiền tế có thành thân với Lưu thị cũng được, hà tất phải riêng chiếu riêng phòng làm gì!

Lời Bình:

- Người quân tử khiêm nhường bao nhiêu thì kẻ tiểu nhơn khi đắc chí vênh mày vác mặt bấy nhiêu. Giang Tam Tẩu là một kẻ hạ lưu đê tiện, tâm địa lại nhỏ nhoi, khi được Hoàng Phủ Thiếu Hoa nhớ ơn đem về nuôi cả mẹ con sung sướng thì lại kiếm chuyện ganh hèn ghét ngõ với Tô Đại nương. Sở dĩ Thiếu Hoa kính trọng Tô Đại nương và đặt vào hàng nhạc mẫu là vì Tô Yến Tuyết, con bà, đã toan giết Lưu Khuê Bích trả thù cho chàng, lại quyên sinh để bảo tồn danh giá cho nhà họ Mạnh. Cái hành động cao thượng đó ai nghe mà không cảm động, huống hồ chi nàng cũng là một gái quốc sắc hương trời, làm sao Hoàng Phủ Thiếu Hoa không kính phục được.
Còn với Giang Tam tẩu chỉ là một bà vú, chàng chỉ trọng cái ơn của bà đã dìu dắt Lưu Yến Ngọc để giữ trọn trinh tiết mà thôi. Hành động đền ơn của Hoàng Phủ Thiếu Hoa kể cũng xứng đáng lắm rồi, còn đòi gì nữa? Người nông cạn như Giang Tam Tẩu thì chỉ biết có ngày nay mà không nghĩ đến ngày mai, bà đinh ninh rằng Tô Yến Tuyết đã chết rồi, Thiếu Hoa không thể đối xử với bà bằng tư cách chàng rể đối với mẹ vợ được.
Cũng vì cái tánh hẹp hòi ganh tỵ ấy mà sau này, khi Tô Yến Tuyết xuất hiện, tự nhiên bà cảm thấy trong lòng ấ náy, lo sợ , không ăn , không ngủ. May ra

xunh quanh bà đều là những hạng trượng phu quân tử nên không thèm đếm xỉa đến cử chỉ nhỏ mọn của bà, bà mới được một số tài sản khả dĩ sung sướng suốt đời.

Cho hay ở đời ta nên bằng lòng và vui hưởng những cái gì mình có, chớ nên so sánh, đòi hỏi quá đáng, có ngày mang họa vậy!

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Năm Mươi Bảy

Nhớ ái nữ, Hàn Phu nhơn thọ bịnh
Cảm từ ân, Lệ Thừa tướng đầu thang.

Tuy ngoài miệng Hàn Phu nhơn nói ra vẻ tủi tủi hờn hờn như vậy, song trong lòng khi nghe Thiếu Hoa cho biết chàng vẫn ngủ riêng phòng và ngày đêm làm bạn cùng bức ảnh của con mình, thì bà mừng vô hạn. Bà sai nữ tỳ đi dọn bánh trái rồi bảo Mạnh Gia Linh mời Thiếu Hoa ăn.

Thiếu Hoa nói:

- Để mai này tiện tế sai Lưu Yến Ngọc sang thăm nhạc mẫu, họa may nhạc mẫu được bớt bịnh chăng?

Hàn Phu nhơn gật đầu cảm ơn, rồi Thiếu Hoa cáo từ lui về.

Khi về đến nơi, Thiếu Hoa đem việc đi thăm bên nhà họ Mạnh thuật lại cho Hoàng Phủ Kính nghe và xin phép song thân đặng sáng ngày sau cho Lưu Yến Ngọc được sang thăm Hàn Phu nhơn.

Vợ chồng Hoàng Phủ Kính bằng lòng nên sáng hôm sau Lưu Yến Ngọc qua bên Mạnh phủ. Nàng được vợ Mạnh Gia Linh là Phùng thị ra tiếp rước niềm nở. Khi vào phòng , Lưu Yến Ngọc vừa trông thấy Hàn Phu nhơn thì cúi đầu sụp lạy. Hàn Phu nhơn thấy nàng cung kính như vậy rất bằng lòng, liền bảo Phương thị mời ra ngồi chơi nơi nhà ngoài, chỉ để một mình Tô Đại nương trong phòng để bà hỏi thăm nhiều việc.

Khi được Tô Đại nương trình bày tỉ mỉ , bà ta mới hiểu rõ Hoàng Phủ Thiếu Hoa chưa đồng sàng cùng Lưu Yến Ngọc.

Sau đó, gia nhơn dọn tiệc lên, Phương thị mời Lưu Yến Ngọc ngồi vào bàn tiệc ăn uống chuyện trò mãi đến xế chiều mới tan. Ăn xong Lưu Yến Ngọc vào hầu chuyện với Hàn Phu nhơn một lát, mới cáo từ lui về.

Về đến nhà, Lưu Yến Ngọc không quên thuật lại cách đối dãi bên nhà họ Mạnh cho cả nhà nghe, ai nấy đều lấy làm bằng lòng lắm.

Thiếu Hoa tin chắc sự ân cần thăm viếng của mình sẽ làm cho Hàn Phu nhơn bớt bịnh đi phần nào, nhưng trái ngược lại chứ không phải như chàng tưởng, nghĩa là sau đó bịnh tình của Hàn Phu nhơn mỗi ngày trầm trọng thêm, đến nỗi ngày nào cứ đến trưa cũng mê man sảng sốt, cho đến ngày mồng một tháng hai thì bỗng dưng bà ta ngã lăn ra bất tỉnh nhơn sự. Ôi thôi! Cả nhà Mạnh Sĩ Nguyên hoảng vía kinh hồn, chạy trước chạy sau, lấy làm bối rối.

Mạnh Gia Linh nói với Mạnh Sĩ Nguyên :

- Bịnh của mẹ con hiện nay các quan Thái y không tài nào chữa nổi, vậy thân phụ hãy mời Lệ Thừa tướng để chẩn mạch xem thử người có thể chữa được không?

Mạnh Sĩ Nguyên gật đầu khen phải. Phương thị mỉm cười nói:

- Lâu nay con nghe nói Lệ Thừa tướng hình dung giống tiểu thơ nhà ta lắm, nhân dịp này người có đến, con lén xem thử cho biết.

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Cứ xem dung mạo thì quả thật là con gái ta, nhưng xét kỹ về tư cách và lối đối xử thì không giống. Vả lại, ngài ít cười ít nói, nghiêm trang đúng mực, lại làm quan đến cực phẩm triều đình, có muốn xem thì phải nấp lén, đừng cho người biết, chớ chường mặt ra làm mích lòng quan đại thần của triều đình thì tội ấy không nhỏ đâu.

Phương thị vâng dạ, hứa sẽ tuân theo lời dạy. Sau đó, Mạnh Gia Linh lên

ngựa thẳng qua dinh Lương Thừa tướng.

Đến nơi, Mạnh Gia Linh nhờ Thủ Môn quan vào tin cho Thừa tướng Lệ Minh Đường biết mình đến đây để mời người qua chữa bịnh cho thân mẫu đang đau nặng.

Thủ môn quan vâng lời đi vào trong, nhưng Mạnh Gia Linh còn lo ngại, sợ Lệ Thừa tướng không chịu sang chữa bịnh cho thân mẫu mình, nên chàng bước xê vào trong, lóng tai nghe ngóng. Chẳng dè lúc ấy con Vinh Lang nay cải dạng là Vinh Phát vô tình đi trở ra vừa trông thấy Mạnh Gia Linh, hắn thất kinh chạy lảng sang nơi khác.

Mạnh Gia Linh nhận rõ hắn là con Vinh Lang, rồi chứ không thể nào lầm được, may thay lúc đó có tên gia tướng đi ngang qua; Mạnh Gia Linh ngoắt lại hỏi:

- Chẳng hay cậu thơ đồng kia tên chi vậy?

Tên gia tướng đáp:

- Thưa hắn tên Vinh Phát, là thơ đồng tay chân của Lệ Thừa tướng tôi đó.

Mạnh Gia Linh nghe nói, tin chắc hắn là Vinh Lang rồi nên không hỏi nữa.

Hôm ấy Lệ Minh Đường tiếp khách vừa xong, mới trở vào phòng thì có nữ tì đem danh thiếp Mạnh Gia Linh vào thưa tự sự. Lệ Minh Đường nghi ngờ, không biết gia đình mình có lập kế để tìm hiểu gì về mình không, nên bảo con nữ tỳ :

- Mi hãy ra dặn Thủ môn quan nói với Mạnh Công tử rằng : tướng công tôi trước kia chữa mạnh bịnh cho Thái hậu chẳng qua là gặp may mà thôi, nay người không dám đảm đương việc chữa bịnh cho tôn Phu nhơn được, vì vậy người không dám vâng mạng.

Nữ tỳ vâng lời, ra nói với Thủ môn quan, Thủ môn quan thuật lại ý kiến ấy cho Mạnh Gia Linh biết. Mạnh Gia Linh thất kinh, bối rối khẩn thiết yêu cầu Thủ môn quan :

- Dám phiền nhà ngươi vào bẩm cùng Thừa tướng một lần nữa, bảo rằng tôi chỉ xin mời Thừa tướng ra cho tôi được tỏ một lời thôi nhé.

Thủ môn quan cũng chiều lòng, vội vào tin cho nữ tỳ biết, và nữ tỳ lại chạy vào báo lần nữa:

- Bẩm ngài. Mạnh Học sĩ bảo có việc cần muốn gặp mặt ngài để tỏ đôi lời.

Lệ Minh Đường nói:

- Nếu vậy, mi hãy ra mời người vào chờ ở thơ phòng rồi ta sẽ ra ngay.

Nữ tỳ vâng lời lui ra. Tố Hoa nói với Lệ Minh Đường :

- Tôi có nghe nói phu nhơn thọ bịnh từ năm ngoái, mãi đến năm nay vẫn chưa khỏi, chắc có lẽ nay bịnh tình trầm trọng lắm nên công tử mới bối rối như thế.

Lệ Minh Đường nói :

- Em biết thân mẫu em còn tráng kiện, dầu có lâm bịnh cũng không đến nỗi trầm trọng lắm đâu. Vả , lâu nay em rất nghiêm trang nên thân phụ và thân huynh em không dám nhận, tuy vậy cả nhà vẫn còn nghi em lắm. Nay em đến thăm mạch, thân mẫu em giả bộ mê sảng níu lấy em, trong trường hợp ấy em không thể dùng chức phận mà khiển trách được, tất nhiên sự bí mật của chúng ta bại lộ ra hết, triều đình sẽ bắt tội khi quân thì khốn lắm !

Tố Hoa nói :

- Tiểu thơ nghĩ vậy chớ theo tôi thì tôi thiết tưởng dầu cho phu nhơn có nhận được đi nữa, người cũng phải giấu nhẹm cho tiểu thơ chớ không hề tiết lộ đâu.

Lệ Minh Đường thở dài rồi đội mão mác áo bước ra tiếp Mạnh Gia Linh.

Mạnh Gia Linh nói:

- Thân mẫu tôi ngày nay bịnh tình vô cùng nguy cấp, xin Thừa tướng vui lòng qua đó cứu chữa giùm cho thì ơn ấy tôi tạc dạ ghi lòng.

Lệ Minh Đường có linh cảm rằng mình sắp bị gạt, nên vội đáp:

- Tôi còn trẻ tuổi, mạch lý chưa thông. Nếu tôn từ bịnh nặng, xin hãy mời bậc danh y khác thì hay hơn.

Mạnh Gia Linh buồn rầu nói:

- Tôi đã mời khắp hết các bậc danh y mà không vị nào chữa thuyên cả nên mới đến đây cầu Thừa tướng, nếu Thừa tướng từ chối không đi thì chắc tánh mạng thân mẫu tôi khó bảo toàn. Xin Thừa tướng rủ lòng thương xót, ra tay cứu chữa một phen.

Nói dứt lời, Mạnh Gia Linh sụp xuống lạy. lệ Minh Đường cảm thấy đứt từng khúc ruột, lật đật bước bước đến đỡ Mạnh Gia Linh dậy và nói :

- Sao niên huynh lại thủ lễ như vậy?

Mạnh Gia Linh lại nói:

- Nếu Thừa tướng chịu đến cứu chữa cho thân mẫu tôi, thì dù có lạy trăm lạy cũng đáng lắm, có sao!

Lệ Minh Đường quá đỗi thương tâm, liền nói:

- Thôi được rồi, niên huynh hãy về trước đi, tôi sẽ đến sau.

Mạnh Gia Linh mừng rỡ, vội bái tạ lui ra.

Lệ Minh Đường hối gia tướng sửa soạn kiệu để mình sang Mạnh phủ. Tố Hoa nói:

- Tôi xem dáng điệu công tử bối rối, chắc bịnh tình phu nhơn trầm trọng lắm đấy tiểu thơ ạ. Vậy tiểu thơ hãy kíp đến đó cho mau mới được.

Lệ Minh Đường gật đầu :

- Dầu thiệt dầu không, thân huynh em đã có thái độ lo lắng đến thế thì em không thể chần chờ được, nhưng sao hình như linh tính báo cho em biết trước rằng em đi chuyến này phải bị bại lộ đấy.

Nói dứt lời, Lệ Minh Đường bước lên kiệu đi ngay.

Khi Mạnh Gia Linh về nhà thuật chuyện lại cho mọi người nghe, ai nấy đều mừng rỡ vô cùng. Mạnh Sĩ Nguyên hối nữ tỳ quét dọn trong phòng của Hàn

Phu nhơn nằm cho sạch sẽ và lấy trầm xông lên cho thơm.
Chỉ mấy phút sau đã thấy gia tướng vào báo:
- Lệ Thừa tướng đã đến ngoài ngõ rồi!
Mạnh Gia Linh bèn đuổi nữ tỳ xuống nhà dưới hết rồi mở cửa giữa, đoạn thân hành ra tận bên ngoài tiếp rước, Mạnh Sĩ Nguyên cũng bước ra cửa đứng dưới thềm đón chào và nói:
- Chỉ vì nội nhơn tôi lâm trọng bịnh mới làm phiền Thừa tướng phải quá bộ đến đây, thật công khó nhọc ấy chẳng biết lấy chi báo đáp cho vừa.
Lệ Minh Đường nói:
- Tài học của tôi còn sơ thiển lắm, nhưng lịnh lang đã có lòng tin tưởng cố tình triệu thỉnh nên tôi mới vị tình đến đây, vậy chẳng hay bịnh tình Phu nhơn ra thế nào , xin đại nhơn tỏ bày cho tôi biết.
Mạnh Sĩ Nguyên phân ngôi chủ khách mời ngồi rồi thong thả nói:
- Lúc nội nhơn tôi mới nhuốm bịnh thì thường hay thở dài tỏ vẽ sầu thảm. Lúc trước thì từ sáng đến trưa tinh thần còn tỉnh táo, rồi từ trưa đến chiều thì hôn mê sảng sốt. Độ mấy ngày rày thì sảng sốt hôn mê tối ngày, bịnh trạng thùy nguy. Hiện nay các vị Thái y đều chạy hết, phải cầu đến Thừa tướng . Thừa tướng hãy rủ lòng thương, hết lòng cứu chửa cho.
Lệ Minh Đường bấm trán suy nghĩ hồi lâu, nói:
- Cứ theo lời tường thuật của lão quan thì căn bệnh của quý phu nhơn do nơi việc thất tình mà sanh ra.
Mạnh Sĩ Nguyên nói:
- Thừa tướng đoán thiệt chẳng lầm! Chỉ vì tiện nữ tôi đi biệt tích nên nội nhơn tôi thương nhớ ngày đêm, không ăn không ngủ đượcmà lâm bịnh đấy.
Lệ Minh Đường nói:
- Tôi có trông thấy bức chân dung của lịnh viên tại nhà một người môn sanh của tôi. Lịnh viên quả một trang tài mạo kiêm toàn, tôi cũng có xem mấy câu

thơ lịnh viên viết phía dưới bức ảnh nên biết chắc hiện nay lịnh viên cải dạng nam trang đi lập công danh đó thôi. Vậy nếu đại nhơn có lòng đi tìm kiếm thì hãy tìm trong đám nam tử, may ra gặp được, và tôi có đề nghị cùng đại nhơn nên thừa dịp năm nay có khoa thi, đại nhơn xin ra làm chủ khảo, may ra có thể tìm được chăng. Tôi thiết tưởng cần phải tìm cho được lịnh viên về, nếu không tôn phu nhơn quá nhớ thương lâm bịnh thì dù có tài cho mấy cũng khó mà chuyên chữa.

Mạnh Sĩ Nguyên nghe nói, nghĩ thầm:

"Nếu Lệ Thừa tướng là con gái ta thì sao lai nói trống trải như vậy? Thôi chắc là ta lầm rồi ».

Mạnh Sĩ Nguyên đáp :

- Thừa tướng nói rất phải.

Mạnh Gia Linh bước tới, bẩm:

- Xin mời Thừa tướng vào thăm mạch.

Nói rồi đi trước dẫn đường ? Mạnh Sĩ Nguyên và Lệ Minh Đường theo sau. Đến nơi, Mạnh Gia Linh kéo ghế sát bên giường mời Lệ Minh Đường ngồi rồi chun vô màn lấy tay Hàn Phu nhơn để ra ngoài cho Lệ Minh Đường chẩn mạch.

Lệ Minh Đường trông thấy tay mẹ mình còn da bọc xương thì biết ngay bà ta lâm trọng bịnh, lòng đau như cắt, nhưng lại nghĩ thầm :

«Thế nào hôm nay ta đến đây, chị dâu ta là Phương thị cũng lén nhìn để dò xét ta »

Vì nghĩ vậy nên Lệ Minh Đường cố gắng dấu sự buồn rầu không cho lộ ra nét mặt, cứ việc cúi gằm xuống lo chăm chú xem mạch để cho khỏi bị nghi ngờ.

Lệ Minh Đường chẩn mạnh, xem cả hai tay rồi, mới ngồi nghiêm chỉnh nói :

- Quả nhiên bịnh này nguyên do vì quá ưu sầu nên can bộ thọ thương mà

sanh bịnh. Tuy bịnh thế trầm trọng thật, song nguyên khí vẫn còn vững vàng, chắc là trị được, không đến nỗi gì đâu.

Cha con Mạnh Sĩ Nguyên nghe nói, mừng rỡ vô cùng :

- Xin Thừa tướng hãy dốc tâm cứu chữa, nếu nội nhơn tôi khỏi bịnh thì ơn ấy tôi nguyện tạc dạ ghi tâm.

Lệ Minh Đường nói :

- Xin lão quan chớ dạy quá lời, vì ở đời kẻ biết việc này, người biết việc khác, giúp đỡ lẫn nhau chớ có gì đâu gọi là ân nghĩa.

Tuy nói vậy nhưng Lệ Minh Đường nghĩ thầm :

« Tuy bịnh của mẹ ta không hề chi, nhưng nếu gặp phải một việc ưu sầu quá sức, có thể sanh ra huyết suy khí đoản, khó bề chữa nổi chớ chẳng phải chơi ! Nhưng ta không thể nào đến đây nhiều lần được, vì lui tới nhiều thế nào cũng bị bại lộ, chi bằng ta hốt sẵn hai thang để cho mẹ ta uống làm hai bữa, chắc bịnh mười phần sẽ bớt được năm bảy. Lúc ấy ta tìm cách từ chối để rước thầy khác vào thay thế, cũng không hề chi ».

Nghĩ rồi, Lệ Minh Đường ngồi suy nghĩ viết toa thuốc, đoạn trao cho Mạnh Sĩ Nguyên và căn dặn :

- Toa thuốc thứ nhất này nên uống ngay bây giờ, nếu khi uống xong toa này mà thấy ăn ngon, ngủ yên , tất nhiên thuốc đã nhằm bịnh, qua ngày sau sẽ cho uống toa thứ nhì, chắc chắn căn bịnh sẽ sẽ giảm đi quá nữa, lúc bấy giờ nếu có mời y sĩ khác đến tiếp tục đầu thang của thành công. Còn như khi uống toa đầu vào không thấy hiệu quả gì, tất nhiên thuốc không nhằm bịnh, hãy ngưng lại, đừng cho uống toa thứ nhì và phải mau mau chạy tìm y sĩ khác .

Mạnh Sĩ Nguyên nói :

- Tôi tin chắc Thừa tướng đã đầu thang thì không thể nào sai lầm được.

Lệ Minh Đường cười nói :

- Điều ấy chưa chắc, xin lão quan chớ dạy quá lời.

Nói rồi vội cáo từ lui về. Khi Mạnh Lệ Minh Đường về rồi. Mạnh Sĩ Nguyên bèn hối gia nhơn đem toa thuốc thứ nhất hốt và sắc cho mau, còn Phương thị thì lật đật chạy ra nói với Mạnh Sĩ Nguyên :

- Khi nãy con nấp sau tấm bình phong xem rất tường tận, con dám đoán chắc rằng Lệ Thừa tướng chính là tiểu thơ nhà ta đó. Bây giờ nhan sắc cô ta còn mặn mà xinh đẹp hơn trước kia nhiều, thế mà lão gia không nhận ra được sao ?

Mạnh Sĩ Nguyên nói :

- Nếu là con gái ta, sao lại dám giấu ta như thế ?

Phương thị nói :

- Thật quả là điều lạ lùng, con nghĩ mãi nhưng vẫn thắc mắc, không tài nào giải đáp nổi.

Mạnh Gia Linh nói:

- Tôi cũng gặp một việc đáng nghi ngờ . Khi tôi qua nhà Lệ Thừa tướng, tôi lại gặp con Vinh Lang mà nay nó đổi tên là Vinh Phát, lúc nó chạm mặt tôi thì tỏ vẻ kinh hãi, vội vàng chạy tránh nơi khác ngay.

Phương thị nói:

- Nếu vậy thì quả là tiểu thơ nhà ta rồi, nên người không dám ở lâu, chớ có ai lại đến chẩn mạch cho thuốc lại nôn nóng như vậy?

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Hai con chớ nên nghĩ lầm. Nếu Lệ Thừa tường là con gái ta, sao bấy lâu người kết duyên cùng con gái Lương Thừa tướng, không xảy ra điều chi cả ?

Vợ chồng Mạnh Gia Linh đồng nói :

- Nếu xét ra mặt này thì không phải là em gái ta, nhưng còn con Vinh Lang thì đáng nghi lắm. Vậy để ngày mai bảo Triệu Thọ là anh của con Vinh Lang qua đó tìm em nó thử coi.

Mạnh Sĩ Nguyên khen phải, rồi sai người đi kêu Triệu Thọ đến. Mạnh Gia Linh mới thuật lại chuyện gặp Vinh Phát cho Triệu Thọ nghe.
Triệu Thọ mừng lắm, định sáng ngày sẽ qua dinh Thừa tướng dò hỏi.
Cậu chuyện vừa đến đây thì thuốc sắc đã xong. Lúc ấy Hàn Phu nhơn hôn mê bất tỉnh, Mạnh Sĩ Nguyên liền đỡ dậy cho uống rồi để nằm yên, lấy mền đắp kín lại.
Khi Lệ Minh Đường về đến tướng phủ, Vinh Phát lật đật đem việc vô tình đi trờ tới gặp Mạnh Gia Linh, kể rõ đầu đuôi cho Lệ Minh Đường nghe.
- Lệ Minh Đường vỗ đùi ra vẻ tức tối nói :
- Mi quả là kẻ khờ khạo quá. Mi nên biết rằng mi đã là tên thơ đồng của ta thì không một ai dám kinh thường cả. Phải chi lúc ấy mi cứ việc đi ra một cách nghiễm nhiên thì chắc công tử tưởng là người giống người, không dám hỏi và cũng không nghi ngờ gì cả. Nay mi đã dại dột như vậy thì bắt đầu từ nay mi phải trốn biệt trong nhà, chớ có ra ngoài nữa mà lậu việc của ta. Ta tin chắc rồi đây thế nào anh mi cũng sang đây tìm kiếm, vậy hãy mau mau ra bảo cho Thủ môn quan biết, nếu có người nào đến hỏi thăm mi thì phải nói dối rằng mi có việc quan sai đi xa, không biết ngày nào mới về, có như vậy may ra mới khỏi lậu việc.
Vinh Phát vâng lịnh, lật đật lui ra. Lệ Minh Đường vào phòng thuật chuyện lại cho Tố Hoa nghe và nói :
- Thế nào hai thang thuốc của em cũng có thể làm cho bịnh của thân mẫu em được giảm bớt nhiều. Nhưng em không tiện đến đó nữa, vì khi em qua đó ngồi chẩn mạch, thế nào chị Phương thị cũng rình dò xét em, nếu em qua đó lần nữa, thế nào việc cũng bại lộ . Thôi để mai này em giả cách vào nội các lo làm việc quan ở đó vài ba dêm, khiến cho thân phụ đợi chờ không được phải đi rước thầy khác thì may ra mới khỏi đặng.
Tố Hoa nghe nói, gật đầu khen :

- Tiểu thơ tính như vậy hay lắm đấy.

Nhắc qua khi Hàn Phu nhơn uống xong thang thuốc thì nằm ngủ yên cho đến chiều tối mới thức dậy gọi mọi người trong nhà đến nói :

- Hiện giờ ta cảm thấy trong người ta khoẻ khoắn bớt đi nhiều, không biết ai đã hốt thuốc cho ta uống vậy ?

Mạnh Sĩ Nguyên thấy Hàn Phu nhơn tỉnh táo hơn trước nhiều thì mừng rỡ nói :

- Tôi thấy bịnh phư nhơn trầm trọng quá mà các danh y đã chạy cả, nên mới sai Mạnh Gia Linh qua thỉnh Lệ Thừa tướng sang thăm mạch đầu thang cho đó.

Hàn Phu nhơn nghe nói dứt lời thì ngồi phắt dậy, quay qua hỏi Phương thị :

- Lâu nay nghe nói Lệ Thừa tướng giống tiểu thơ nhà ta lắm, nhưng mẹ không có dịp trông thấy, vậy nay nhân dịp người đến đây,con nhìn thấy người, có nhận rõ người là tiểu thơ nhà ta không ?

Phương thị thưa :

- Con đã rình xem tường tận và đoán chắc là tiểu thơ nhà ta chớ không thể lầm lẫn được.

Mạnh Gia Linh cũng bước lại thuật chuyện qua đó gặp con Vinh Lang cho Hàn Phu nhơn nghe

Hàn Phu nhơn nói:

- Thế sao lúc ấy con không kêu mẹ dậy để mẹ nhìn xem có phải chăng?

Phương thị nói:

- Lúc ấy mẹ bị hôm mê bất tỉnh, nếu con có kêu tưởng mẹ cũng không thể nào dậy được.

Thấy bỏ lỡ cơ hội. Hàn Phu nhơn lấy làm tiếc, thở dài than:

- Tiếc thay lúc ấy ta bị mê sảng. Nếu không, ta đã nhận ra con gái ta rồi ! Nhưng ta chẳng biết nó học thuốc bao giờ mà giỏi dữ vậy ? Mạnh Sĩ Nguyên

nói :

- Chưa chắc đã là con ta đâu ! Vì hiện nay người cưới con gái Lương Giám, hai vợ chồng ăn ở với nhau tương đắc lắm, nếu quả là con gái bao giờ lại dám đi cưới vợ sao ? Hơn nữa, người đã làm đến chức Thừa tướng đứng đầu cả trăm quan, nếu ta nhìn nhận một cách lầm lẫn như vậy thì tránh sao cho khỏi tội khi dễ đại thần. Tội ấy không phải tầm thường đâu.

Mạnh Gia Linh nói:

- Con có một kế rất hay, nhưng chẳng biết có nên thực hiện không?

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Kế gì con cứ nói thẳng ra xem nào.

Mạnh Gia Linh nói:

- Mai này thân mẫu con uống đến toa thuốc thứ nhì, thế nào tinh thần cũng tỉnh táo. Vậy để qua ngày thứ ba, con đến đó mời người đến chẩn mạch rồi thân mẫu giả sảng sốt tâm thần nắm ắo người níu kéo gọi là con gái mình. Làm như vậy dù em có khôn khéo đến bực nào cũng phải bại lộ. Còn nếu không phải là em gái con thì thân mẫu cứ giả vờ mê sảng, bất tỉnh nhơn sự, chúng con ôm thân mẫu thân khóc lóc thảm thiết. Trong trường hợp này dù địa vị người ta lớn đến đâu cũng không thể nào bắt tội một người đau nặng đang hôn mê được.

Mạnh Sĩ Nguyên gất đầu khen:

- Con nghĩ kế ấy hay lắm. Phu nhơn cứ việc theo kế ấy thi hành thì ắt thành công đấy.

Phu nhơn nghe nói cũng lấy làm thích chí, làm cho bịnh tình cũng giảm đi được thêm đôi ba phần nữa.

Sáng hôm sau, Triệu Thọ chạy thẳng qua dinh Lương Thừa tướng, đứng trước ngõ kêu Thủ môn quan ra nói:

- Tôi đây chính là bà con thân thuộc với cậu Vinh Phát, xin người làm ơn

mời cậu ra đây cho tôi nói chuyện chút việc cần.

Thủ môn quan đáp :

- Thật rủi cho ông qua ! Hôm nay Vinh Phát đã phụng mạng tướng công đi giang Nam có việc quan rồi.

Triệu Thọ nói :

- Mới sáng hôm qua có người gặp Vinh Phát còn ở nhà đây, sao hôm nay lại bảo Vinh Phát đi Giang Nam.

Thủ môn quan nói :

- Thì cậu ta mới khởi hành vào lúc trưa hôm qua mà.

Triệu Thọ lại hỏi :

- Chẳng hay cậu ấy đi đến lúc nào mới về ?

Thủ môn quan nói :

- Việc quan là việc vô cùng bí mật, làm sao tôi biết trước được ngày về mà hỏi.

Túng thế, Triệu Thọ phải lủi thủi ra về thuật chuyện lại cho Mạnh Sĩ Nguyên nghe. Cha con Mạnh Sĩ Nguyên nghe càng sanh nghi Lệ Minh Đường là Mạnh Lệ Quân chứ không còn ai khác nữa, vì chỉ có Mạnh Lệ Quân mới sợ Triệu Thọ đến, mới dặn Thủ môn quan nói trớ như vậy.

Sau đó cha con Mạnh Sĩ Nguyên đem những lời của Triệu Thọ thuật lại chi Hàn Phu nhơn nghe để rồi sẽ mời Lệ Minh Đường đến thử.

Hôm ấy, Hàn Phu nhơn uống tiếp thang thứ nhì thì bịnh tình giảm bớt thêm đôi phần nữa, bà chuẩn bị tư tưởng sẵn sàng dể cho đủ mánh lới lật mặt nạ vị quan nhứt phẩm triều đình kia.

Lời bình :

- Làm cha mẹ nuôi con gái lớn lên mong đặt con mình vào nơi xứng đáng, thế mà hôm nay con mình đi biệt tích, con rể lại quyền cao chức trọng, phú quý vinh hoa, thì bảo làm cha mẹ không đau lòng sao được ! Khi Hoàng Phủ

Thiếu Hoa cử hành hôn lễ , đem kiệu bát bửu rước Lưu Yến Ngọc đi ngang qua Mạnh phủ. Hàn Phu nhơn đau lòng quá lâm trọng bịnh không phải là bà ghen ghét gì Lưu Yến Ngọc , cũng không phải bà ta thấy cái kiệu bát bửu mà sanh hận đâu, đó chẳng qua là viện một lý do để trách cứ chơi đó thôi, chứ Thiếu Hoa đã vinh phong đến tước Vương thì dù có rước bằng gì đi nữa, nàng Lưu Yến Ngọc đã về làm vợ Thiếu Hoa cũng đường đường là một bà mạng phụ của triều đình rồi, và sự sung sướng ít ai bì kịp.
Bà ta đau buồn chỉ vì bà ta muốn con mình thay thế cái địa vị của Lưu Yến Ngọc ấy mà không được, nên bà mới sanh hận và thọ bịnh đó thôi.
Còn nàng Mạnh Lệ Quân, khi bỏ nhà trốn đi, nàng đã liều thân, không sợ chết là gì, miễn là cứu được nhà Hoàng Phủ , kết duyên với Thiếu Hoa cho trọn chung thủy là được, chớ nào nàng có phải tham cầu công danh đâu. Nhưng khi nàng cứu được nhà Hoàng Phủ rồi, nàng lại được vinh thăng đến chức Thừa tướng nàng lại thay đổi ý định, không muốn cải trang , thậm chí thấy mặt cha mẹ nàng cũng không muốn nhìn, đến nỗi người xem truyện đến đây cũng cảm thấy chướng tai gai mắt, cho rằng nàng là đứa con bất hiếu. Quả vậy, cử chỉ này không thể không cho là bất hiếu được, vì bảo rằng nàng sợ cải trang sẽ bị vua bắt tội khi quân, đó chỉ là viện một cái cớ để nói mà thôi, chứ thật ra lúc ấy nàng là ân nhân của vua Thành Tôn , còn Trưởng Hoa lại là Hoàng hậu trong cung thì làm gì có chuyện bắt tội ? Hơn nữa, vua đã truyền chỉ khắp nơi để tìm nàng cho kỳ được bất cứ giá nào thì khi có nàng xuất hiện, vua nỡ lòng nào hành tội sao ?
Chúng ta hãy đi sâu vào thâm tâm của Mạnh Lệ Quân thì thấy rõ : Mạnh Lệ Quân không chịu cải trang để hoàn hôn cùng Thiếu Hoa không phải nàng sợ phạm tội, cũng không phải nàng ham cái chức vị Thừa tướng của nàng, mà chính nàng đã ghen. Đúng vậy, tâm lý của mọi người đàn bà lấy chồng ai cũng muốn có một mình chiếm đoạt quả tim chồng mà thôi, có ai lại thích

chồng mình chia xẻ tình yêu dâu ? Nhưng Mạnh Lệ Quân vô cùng kín đáo, nàng không muốn thố lộ tâm trạng mình cho ai biết, viện lý lẽ này nọ từ thác kéo dài thời gian cho bỏ ghét thế thôi, chung qui chỉ là máu ghen.
Bởi có người ghen trống trải, có người ghen kín đáo, có kẻ ghen cao thượng, có kẻ ghen thấp thỏi, chứ chắc chắn trăm người đàn bà không ai là không nghen. Mà một khi họ đã ghen thì lòng họ rất hiểm độc, có thể không còn nghĩ đến tình cha nghĩa mẹ nữa.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi thứ Năm Mươi Tám

Trọng hiền thần, vua tôi yến ẩm
Giả hôn mê, mẫu tử trùng phùng

Chiều hôm ấy, Lệ Minh đường bào gia tướng đem các vật dụng thường dùng vào trong nội các rồi nói với Tố Hoa :

- Bây giờ em phải vào trong nội các ở lánh mặt vài ngày, vậy ngày mai này phụ thân em có sai người đến , chị nhớ bảo cho họ biết rằng : em mắc việc quan bận vào nội các ở để lo liệu mọi việc, cả đôi ba ngày nữa mới về, để thân phụ em thấy không chờ đợi được, phải rước thấy khác cho rồi.

Dặn rồi, Lệ Minh Đường lên kiệu đi thẳng vào nội các.

Hôm sau Hàn Phu nhơn khoẻ khoắn lắm, bà ta nói với Mạnh Sĩ Nguyên :

- Hôm nay tinh thần tôi tỉnh táo lắm rồi, vậy hãy cho người qua mời Lệ Thừa tướng đến cho tôi xem thử nào.

Mạnh Sĩ Nguyên nghe nói, liền sai gia nhơn lập tức qua dinh Lương Thừa tướng thỉnh mời. Tên gia nhơn vâng lịnh đi hồi lâu rồi trở về thưa :

- Lệ Thừa tướng bận việc quan, vào ngủ trong nội các mãi từ hôm qua đến nay và nghe nói đến ba bốn hôm nữa mới về được. Người có nhắn lão gia hãy đi tìm thầy khác tiếp tục hốt thuốc kẻo chậm trể.

Mạnh Sĩ Nguyên vào thuật lại cho nội nhà nghe và nói :

- Thế thì quả nhiên là con ta rồi ! Vì nó sợ qua đây nữa ta nhận ra được nên

nó mới kiếm cớ trốn tránh như vậy.

Hàn Phu nhơn nói :

- Nếu vậy thì ta còn nghi ngờ gì nữa. Rõ ràng là con gái ta, cho nên nó không dám dến.

Mạnh Gia Linh nói:

- Nay thuốc đã công hiệu, thân mẫu đã bớt nhiều, cần gì phải đi rước thầy khác, ta hãy chờ đợi vài hôm nữa rồi qua mời người đến cũng chẳng muộn chi.

Cả nhà ai nấy đều khen phải. Sáng hôm sau Mạnh Sĩ Nguyên sai gia nhơn đến phủ của Lương Thừa tướng để đợi Lệ Minh Đường ở nội các về thì đón mời người qua, nhưng tên gia nhơn đợi mãi suốt ngày vẫn không thấy tâm dạng nên phải trở về bẩm:

- Bẩm lão gia, tôi đợi suốt ngày vẫn không thấy Lệ Thừa tướng về.

Mạnh Sĩ Nguyên bối rối nói:

- Nguy tai! Đã hai ngày qua mà không có thuốc để tiếp tục uống, mà nay còn diên trì nữa, e khi căn bịnh trở lại thì khốn !

Mạnh Gia Linh nói:

- Không can chi đâu! Con thấy thân mẫu cũng không đến nỗi nào, hãy ráng chờ một hôm nữa, nếu mai này mà Lệ Thừa tướng không về thì con sẽ vào trong nội các thỉnh người.

Mạnh Sĩ Nguyên gật đầu khen phải.

Nhắc qua việc Trưởng Hoa Hoàng hậu có thai, vua Thành Tôn đã kinh nghiệm về việc Lưu Hoàng hậu chết vì mang thai cho nên bây giờ vua săn sóc Hoàng hậu cẩn thận lắm. Đêm nào vua cũng ngủ riêng cung, chỉ ban ngày vào thăm viếng thôi.

Một hôm, vua Thành Tôn hỏi nội giám:

- Chẳng hay ai vào ngủ trong nội các mà ta thấy đêm nào cũng chong đèn

làm việc cần mẫn thế?

Nội các tâu:

- Đó là Lệ Thừa tướng, người đã vào ở trong nội các để xem xét văn án, mãi từ hôm mùng hai đến nay vẫn chưa về nhà.

Vua Thành Tôn nói với Trưởng Hoa Hoàng hậu:

- Lệ Thừa tướng quả là vị đại thần đắc lực của trẫm đó. Hiện thời người đang độ thanh niên, thế mà không hao mê sắc dục, chỉ chăm lo việc triều chánh đến nỗi không kể việc nhà, đến ở luôn trong nội các lmà việc siêng năng đến thế, thật trẫm đây cũng phải thua sút hơn ngươi nhiều.

Vua Thành Tôn bèn bảo nội giám đem một dĩa bánh ngọt đến ban thưởng cho Lệ Minh Đường để tỏ rằng vua biết rõ cái công khó nhọc của đại thần.

Đêm hôm ấy, vua Thành Tôn ngồi một mình buồn bực, bèn sai gọi gã Huyền Xương là tên nội giám tâm phúc hơn hết vào, phán:

- Đêm nay ta cảm thấy buồn quá, vậy ngươi hãy thắp đèn đưa ta sang bên nội các, đặng trò chuyện cùng Lệ Thừa tướng chơi cho vui.

Huyền Xương phụng mạng đi thắp đèn, còn vua Thành Tôn thì mặc thường phục, rồi cùng tên nội giám đi thẳng qua nội các.

Đến nơi, vua Thành Tôn không cho Thủ môn quan hay, ra dấu cho Huyền Xương bảo tắt đèn rồi lặng lẽ đi vào. Khi trông thấy, Lệ Minh Đường đầu bịt chiếc khăn lụa trắng đang ngồi chăm chỉ xem văn án, vua lấy làm khâm phục, rón rén bước đến trước mặt, tươi cười nói:

- Lệ Thừa tướng quả là người cần mẫn trên đời ít có!

Lệ Minh Đường ngước mặt lên trông thấy vua thì thất kinh, lật đật quỳ tâu:

- Hạ thần không hay thánh giá giáng lâm nên trể nghinh tiếp, thật là đáng tội.

Vua Thành Tôn lấy tay đỡ dậy nói:

- Ở trong nội các chứ đâu phải ở ngoài đại diện à tiên sanh phải thủ lễ đến thế?

Lệ Minh Đường tâu:

- Thánh nhơn đã dạy câu " ám thất bất khi". Vậy dẫu cho trong đếm vắng, bao giờ hạ thần lại dám trái lễ sao?

Vua Thành Tôn cười nói:

- Chắc gì các bậc thánh hiền xưa kia đã hơn khanh đâu. Khanh quả là một bậc xã tắc thần.

Nói rồi ngồi xuống ghế, bảo Lệ Minh Đường ngồi hầu một bên, kế nội giám bưng trà lên, vua Thành Tôn nói với Lệ Minh Đường :

- Thế thường họ bảo làm vua là sung sướng nhất đời, nhưng trẫm thiết nghĩ làm vua lắm lúc khổ tâm vô cùng ! Thật vậy, lúc mừng hay giận không dám để lộ ra nét mặt, vì sợ hại đến tánh mạng người ta. Lời ăn tiếng nói cũng phải kiêng dè không dám trống trải, sợ người ta dò biết ý tứ; đối với cung phu mỹ nữ không dám đùa cợt, sợ chúng ỷ thế được mến yêu, làm xằng làm bậy. Các thứ của ngon vật lạ không dám nếm trước, sợ trúng nhầm chất độc. Lại ngày đêm cứ du dú trong cung chẳng dám ló ra nửa bước, vì sợ có kẻ hành thích. Làm sao bì cho được nếp sống của kẻ thơ sanh, ngày tháng dạo chơi sơn thủy, hưởng thú thanh nhàn, gặp lúc hứng thú rung đùi ngâm thơ, sung sướng biết chừng nào.

Lệ Minh Đường nói:

- Bệ hạ đã là bậc chí tôn, sao lại muốn đổi địa vị của kẻ thơ sanh?

Vua Thành Tôn lại giải thích:

- Ở đời không gì quý cho bằng khi người ta được thỏa thích! Xét ra trẫm đây tháng ngày chăm lo thức khuya dậy sớm nhưng rủi sai lầm một chút thì tội lỗi dẫy đầy, bì với đứa thất phu cũng không kịp. Thế thì làm gì được sung sướng như người thơ sanh? Vì vậy, bấy lâu nay trẫm mong sao chóng sanh đặng hoàng nam để khi nó trưởng thành thì truyền ngôi lại, rồi trẫm mặc tình ngao du khắp nơi danh lam thắng cảnh, để cho toại chí bình sanh sở nguyện.

Vua tôi mãi chuyện trò bỗng nghe trống điểm canh ba, Lệ Minh Đường nghĩ thầm:

- "Ta là con gái mà đàm luận Thánh thượng suốt đêm, thì sau này ta cải trang rồi, sao cho khỏi tiếng đời dị nghị gièm pha!

Nghĩ đoạn, Lệ Minh Đường đứng dậy chắp tay tâu:

- Đêm đã khuya quá rồi; xin Thánh thượng về cung an nghỉ, kẻo tổn hại đến mình rồng.

Vua Thành Tôn nói:

- Nay nhân thiên hạ thái bình, lại nhờ có khanh lo giùm việc quốc chánh nên trẫm được rảnh rang. Lại nhân chánh cung Hoàng hậu có thai nên trẫm ở riêng cung một mình buồn bã, trẫm định đến đây cùng khanh uống rượu luận đàm suốt đếm chơi, để tỏ cái tình chúa tôi tương đắc.

Lệ Minh Đường lại tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, lẽ thường chúa tôi đàm luận việc quốc chánh thì phải đàm luận lúc ban ngày. Vả lại, việc đàm luận hôm nay không phải là việc quốc chánh mà chúa tôi đàm luận suốt đêm, sao cho khỏi tiếng đời dị nghị rằng hạ thần dua mị theo bệ hạ mới được quyền cao chức trọng, và cũng khiến cho bệ hạ bị giảm mất cái vẻ tôn nghiêm không ít.

Vua Thành Tôn nghe nói, mỉm cười phán:

- Khanh nghĩ như vậy khi khuôn sáo quá! Xưa vua Thái Tôn giữa đêm tối lại tuyết đổ dầm dề, mà còn thân hành đến nhà Triệu Phổ chuyện trò, cho đến ngày nay ai ai cũng ca tụng cho là chúa tôi tương đắc. Tại sao khanh lại từ chối?

Lệ Minh Đường tâu:

- Xưa kia vua Thái Tôn và Triệu Phổ đều là bậc già nua tuổi tác, chắc không luận bàn chuyện nhảm. Còn nay bệ hạ cùng hạ thần đều đang độ tuổi xuân thì sánh với Thái Tôn, Triệu Phổ sao cho tiện! Xin bệ hạ xét lại.

Vua Thành Tôn cười ha hả, phán:

- Bấy lâu nay những quan đại thần nào được trẫm chuyện trò thì lấy làm hân hạnh, nhưng nay khanh lại nghiêm khắc từ chối, khiến trẫm lấy làm kính phục vô cùng.

Vua Thành Tôn nói dứt lời, liền đứng dậy bảo Huyền Xương thắp đèn lui về.

Lệ Minh Đường tiễn chân ra cửa rồi trở vào đóng kín lại, leo lên giường nằm gác tay lên trán suy nghĩ:

- "Chắc hôm nay thân mẫu ta đã rước thầy khác hốt thuốc rồi,vậy ngày mai ta phải về nhà, chớ ở đây lâu bất tiện lắm. Vì tuy Thánh thượng có lòng tử tế đến thăm ta mà ta lại là nữ lưu, có thể sau này mang tiếng không tốt".

Thế là Lệ Minh Đường dứt khoát sáng hôm sau phải trở về.

Từ ngày Lệ Minh Đường vào ở trong nội các, ngày nào Mạnh Sĩ Nguyên cũng sai gia nhơn đến chờ đón mãi nơi tướng phủ, quyết thỉnh mời cho được mới nghe.

Hôm ấy, Lệ Minh Đường vừa về đến nơi đã gặp tên gia nhơn của Mạnh Sĩ Nguyên dâng thiệp xin thỉnh cầu.

Lệ Minh Đường xem thiệp xong , cau mày nói:

- Vì có nhiều việc quốc chánh quá cần, ta phải vào ở trong nội các để xem xét nên có dặn người nhà tin cho Mạnh Lão gia biết hãy đi rước thầy khác, sao lại còn chờ đợi ta làm chi?

Tên gia nhơn thưa:

- Bẩm Thừa tướng, hôm trước Thủ môn quan có truyền bảo như vậy, song lão gia tôi không dám rước thầy khác vì sợ nguy hiểm đến tánh mạng phu nhơn, nên quyết thỉnh cầu cho được Thừa tướng đến cứu chửa mà thôi.

Lệ Minh Đường nghe qua nghĩ thầm:

- " Không biết bịnh tình thuyên giảm ra sao mà mẫu thân nhịn thuốc trọn ba ngày để đợi ta, thật khiến ta lo quá".

Nghĩ rồi, nói với tên gia nhơn :

- Được rồi, ngươi hãy về trước, ta sẽ đến sau.

Tên gia nhơn mừng rỡ bái tạ lui về. Lệ Minh Đường đi thẳng vào phòng Tố Hoa hỏi:

- Mấy hôm nay, ngày nào lão gia cũng sai người đến chờ đón nơi cửa phủ để thỉnh cầu tiểu thơ, vậy tiểu thơ đã gặp chưa?

Lệ Minh Đường gật đầu nói:

- Lần này em qua đó sợ khó mà thoát thân được, vậy ở nhà chị thấy em lâu về, hãy sai người qua nói dối rằng Lương Thừa tướng cho gọi về sắp sửa đồ đạc, phòng triều đình có cử đi làm chánh chủ khảo. Có làm như vậy, em mới thoát thân được.

Tố Hoa y lời, Lệ Minh Đường lên kiệu thẳng qua Mạnh phủ.

Đến nơi, cha con Mạnh Sĩ Nguyên chạy ra rước vào, hối gia nhơn đem trà nước lên thiết đãi.

Lệ Minh Đường nói:

- Tôi bận vào nội các, có căn dặn qua ngày mùng ba phải đi rước thầy khác, cớ sao lão quan lại ngưng thuốc đến nay là ý gì?

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Thừa tướng đã có lòng thương đến cứu chữa cho nên nội nhơn tôi mới được sống sót đến ngày nay, khi nào tôi lại dám rước thầy khác xen vào, rủi chống thuốc thì sao?

Lệ Minh Đường nói:

- Thế mà tôi cứ đinh ninh rằng lão quan đã mời thầy khác rồi nên mới về chậm trễ, vậy chẳng hay hôm nay bịnh tình của quý phu nhơn ra thế nào ?

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Uống xong hai thang thuốc của Thừa tướng, bịnh tình của nội nhơn tôi xem dường hơi yên, vậy xin mời Thừa tướng vào bắt mạch lại.

Lệ Minh Đường đứng dậy theo Mạnh Sĩ Nguyên vào phòng. Lúc ấy, Hàn Phu nhơn quân mềm nằm trong mùng liếc mắt nhìn thấy rõ ràng là con mình , trong lòng nôn nao mừng lắm. Kế đó, Mạnh Gia Linh nhắc ghế để dựa bên giường cho Lệ Minh Đường ngồi.

Đột nhiên Hàn Phu nhơn thò tay ra nắm chặt áo Lệ Minh Đường kêu lên:

- Trời ơi ! Con gái tôi đây rồi ! Con ơi ! Sao con nỡ trốn đi, để thương để nhớ cho mẹ đây, ngày nay may được gặp gỡ, sao con lại nhẫn tâm chẳng chịu nhận mẹ vậy con ?

Lệ Minh Đường vội giựt tay áo ra thối lui hai bước đứng nghiêm sắc mặt nói :

- Ô hay ! bà này nói gì lạ dữ vậy?

Mạnh Sĩ Nguyên thấy vậy, sợ Lệ Minh Đường dùng uy quyền trách cứ nên vội đứng dậy xin lỗi:

- Nội nhơn tôi vì đang cơn bịnh mê sảng nói xàm, xin Thừa tướng đại xá cho.

Bỗng nghe đánh phịch một tiếng, Hàn Phu nhơn quấn mền lăn nhào xuống đất nằm giả chết cứng đò. Mạnh Gia Linh giả vờ thất kinh hồn vía, chạy lại ôm khóc rống lên:

- Mẹ ôi! Nghĩa muội đã vô tình không nhận thì thôi, tội gì phải tức giận chết đi cho thiệt thòi tánh mạng!

Lệ Minh Đường thấy vậy nghĩ thầm:

“ Nếu nay ta không chịu nhận, rủi ra thân mẫu có bề nào thì ta quả là đứa con đại bất hiếu”.

Nghĩ đến đây Lệ Minh Đường cảm thấy đau thắt tận tâm can, vội chạy đến ôm choàng Hàn Phu nhơn, gục đầu xuống thổn thức nói:

- Thân mẫu ôi! Bất hiếu nữ là Mạnh Lệ Quân đây, xin thân mẫu hãy mau tỉnh lại!

Nói dứt lời, hai hàng nước mắt Lệ Minh Đường tuôn xuống như mưa.
Mạnh Sĩ Nguyên thấy con mình đã chịu nhận , liền lớn tiếng trách mắng:
- Con nhẫn tâm quá ! Đã làm quan tại triều bấy lâu để cho mẹ nhớ thương suốt mấy năm trời, mãi đến nay mới được gặp mặt.
Lúc ấy Phương thị đứng nấp phía sau thấy vậy mừng quýnh lật đật chạy ra cùng mạnh Gia Linh đỡ Hàn Phu nhơn lên giường, rồi nhắc ghế ngồi vòng quanh.
Hàn Phu nhơn nắm tay Lệ Minh Đường vuốt ve, nói :
- Xưa con vẫn là đứa con hiếu đạo ít ai bì, sao bấy lâu nay con không chịu nhận nhìn cha mẹ đặng có cải trang kết duyên cùng Thiếu Hoa cho trọn lời thệ ước ? Con cứ cải nam trang mãi như vầy làm sao Thiếu Hoa ngày đêm nuốt thảm ngậm sầu mong đợi, con nghĩ sao cho đành lòng ?
Lệ Minh Đường nói :
- Thân mẫu nói vậy chứ con xét kỹ Thiếu Hoa không phải là kẻ thủy chung, chàng có tư tưởng gặp mới nới cũ, cho nên cứ mong cứu được kẻ thù mà con đây chính là ân sư chàng cũng không hề biết tham khảo ý kiến. Lại hôm chàng làm lễ thành hôn với Lưu Yến Ngọc, con cũng không hề ganh tị, đến uống rượu chung vui tỏ ra con đối xử tốt với chàng lắm rồi ! Vả lại cái tội Lưu Tiệp lớn bằng trời, nếu lúc ấy con ra sức cản ngăn thì dầu cho Trưởng Hoa Hoàng hậu thế lực có mạnh mẽ đến đâu cũng không thể nào vượt qua quốc pháp được.
Mạnh Sĩ Nguyên nói :
- Tờ chiếu ân xá ấy thật là đại bất công nên các quan triều đình không ai phục cả.
Lệ Minh Đường nói :
- Xưa kia, Lưu Yến Ngọc chẳng qua vì tình mà cứu Thiếu Hoa , điều ấy chưa thể gọi là ân đức được. Cứ theo đúng lẽ thì tha cho nàng được trọn lời

ước cũng là quá lắm rồi, có đâu lại ân xá cả nhà họ Lưu, không coi quốc pháp ra gì cả vậy ! Còn con đây đã bỏ nhà ra đi dấn thân trên con đường gió bụi, chịu biết bao nhiêu nỗi khổ cực đắng cay, ra chen vai lấn bước với hàng nam tử để tâu cùng Thánh thượng cho chàng được đầu quân, lập công, mới cứu vớt được cả nhà Hoàng Phủ và tạo nên sự phú quý hiển vinh cho chàng. Thế mà chàng không biết nghĩ, lại quý trọng Lưu Yến Ngọc là em gái của kẻ thù, thậm chí đi cưới nàng dùng đến kiệu bát bửu rầm rộ hết sức.

Ngừng một lát, Lệ Minh Đường tiếp :

- Song thân nghĩ thử coi, vương tước của cha con chàng là do con tạo ra, thế mà cả hai đều cậy thế lực vương tước, tâu xin cho họ Lưu, không hề bẩm bạch với con một lời nào cả, có phải chàng là người vong thân, bội sư không ?

Mạnh Sĩ Nguyên nói :

- Con nói phải lắm ! Xưa Lưu Khuê Bích hãm hại thân phụ chàng phải bị giam cầm nơi Phiên Quốc, thân mẫu chàng phải lưu lạc chốn lục lâm, thế mà ngày nay lại quá say mê Lưu Yến Ngọc , không còn nghĩ gì đến mối phụ thù năm xưa. Thật quả là kẻ vong thân, bội sư.

Hàn Phu nhơn :

- Việc chàng đem kiệu bát bửu rước Lưu Yến Ngọc, chính mẹ đây cũng giận lắm, nên mới thọ bịnh .Tuy vậy, chàng có một điều đáng thương có thể tha thứ cho được. Nay tuy chàng cưới Lưu Yến Ngọc, song vẫn còn tình nguyện đợi chừng nào con về rồi mới chịu chung gối cùng họ Lưu. Bấy lâu nay đêm nào chàng cũng ngủ riêng phòng, chỉ một mình làm bạn với bức chân dung của con mà thôi !

Nói đến đây, Hàn Phu nhơn quay qua bảo nữ tỳ :

- Hôm nay đặng sum hiệp như vầy vui quá, chúng bây hãy mau mau dọn tiệc rượu lên ăn mừng. Nhưng ta cấm triệt để chúng bay không được tiết lậu việc

này ra ngoài cho ai biết cả, nếu đứa nào bất tuân, ta sẽ trị tội.
Bọn nữ tỳ cùng gia nhơn rập nhau vâng dạ. lệ Minh Đường lại thỏ thẻ nói với Hàn Phu nhơn :
- Con không hiểu tại sao Hoàng Phủ Thiếu Hoa đã cưới họ Lưu lại chưa chịu thành thân là ý gì vậy ? Làm sao chàng có thể chờ đợi con được vì con đây đương nhiên là một thơ sanh thi đỗ Trạng nguyên, làm quan đến nhứt phẩm triều đình, được Thánh thượng kính vì yêu chuộng, không một lời tâu nào của con mà Thánh thượng không phê chuẩn, thì cái ơn con cần phải báo đáp chớ đâu có thể cải trang được. Hơn nữa, hiện nay nhiệm vụ của con trong triều vô cùng quan trọng, tưởng không có một đại thần nào có đủ tài để thay thế được, nên con định ráng kéo dài tình trạng này trong vài ba năm nữa, may ra có người nào đủ sức thay thế con được, con mới có thể cải trang , chớ bây giờ đây vì gia đình, bản thân mà bỏ phế việc quốc chánh , thế nào Thánh thượng cũng sanh giận ắt lâm vào đại tội.
Ngừng một lát, Lệ Minh Đường tiếp :
- Con còn thấy xa hơn nữa là lâu nay con làm quan cứ một lòng chánh trực, không kiêng vị ai, cho nên dầu sao cũng làm mích lòng mtộ số , hơn nữa trong bọn đại thần hiện giờ cũng còn nhiều người theo đảng Lưu Tiệp, nếu chúng gặp dịp áp vào trả thù thì tánh mạng con đã khó bảo toàn mà gia quyến cũng bị vạ lây nữa. Vả lại thế thường ai lại không ham muốn sự vinh hiển ? Nay con đả may mắn làm đến chức Thừa tướng, dại gì lại không hưởng thọ phú quý trong vài ba năm cho sướng đã, rồi sau sẽ cải trang , nghĩ cũng chẳng muộn chi.
Hàn Phu nhơn nghe mấy lời của con gái mình phân biệt thì lấy làm thấm thía, mỉm cười :
- Lễ cưới của Thiếu Hoa cùng Lưu Yến Ngọc ngày nay rầm rộ chừng nào thì

ba năm nữa đây con cải trang, chàng phải hổ thẹn chừng nấy, phải không con ?

Lời Bình :

- Tâm lý của kẻ đi xa nhà, khi gặp được thân thuộc thì còn gì mừng vui cho bằng, thế mà khi Mạnh Lệ Quân thi đỗ Trạng nguyên vào triều trong bữa tiệc cưới, trước mặt phụ thân, nàng không lộ vẽ gì cả thì thật là một kẻ gan dạ phi thường, ít người sánh kịp.

Trong trường hợp này, ta không thể gọi nàng là kẻ bất hiếu được, vì mục đích của nàng ra đi lập công danh là để cứu cho được họ Hoàng phủ , minh oan cho được và gặp mặt chồng kết duyên tơ tóc, thì nàng mới toâi chí bình sanh. Hôm nay nàng chưa đạt được mục đích, tất nhiên nàng phải cố dằn lòng, gác tình phụ tử lại một bên để đi cho đến đích.

Đến khi nàng đã đạt được mục đích rồi, nghĩa là oan tình của nhà Hoàng phủ rửa sạch, chồng nàng đường đường là một vị vương tước trước mặt nàng, vua lại truyền chỉ kiếm nàng khắp nơi , mà nàng không chịu ra mặt. Cha mẹ nàng nghi ngờ nàng mà không dám nói ra, thương nhớ đến nỗi phải lâm bịnh, cho người đi rước nàng năm lần bảy lượt mới đến. Lại đến khi mẹ nàng nắm áo dùng tình mẫu tử kêu lên thống thiết, nàng cũng nỡ lạnh mặt chống đối lại, để đến khi thấy mẹ nàng chết đi, nàng mới hồi tâm định tỉnh, thì quả Mạnh Lệ Quân đã đặt nhẹ lòng hiếu đạo.

Không thể phủ nhận rằng Mạnh Lệ Quân có chí cương quyết ít ai bì, nghĩa là một khi nàng quyết tâm làm việc gì thì không ai có thể lay chuyển được, đó là một chí khí đáng khen, dù cho nam tử cũng khó sánh. Nhưng trong hồi này, chỉ vì nàng thấy Thiếu Hoa một mực mơ tưởng nàng, không chịu thành thân với Yến Ngọc, cộng với lòng ghen tương, nên nàng muốn làm nư cho hả

giận. Cho hay tâm lý đàn bà mỗi khi thấy chồng mình quý trọng chừng nào lại càng làm nư chừng nấy, ngược lại, khi thấy chồng lạt lẽo, lại tìm cách chiều chuộng để lấy lòng . Cho nên kinh nghiệm làm chồng dù thương vợ đến đâu cũng phải kín đáo, chớ bồng bột lộ cho vợ biết thì không nên !

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Năm Mươi Chín

Mở ân khoa, Thành Tôn chọn chủ khoa,
Vâng mạng lịnh, Xuân Yến nhìn Tố Hoa

Câu chuyện của họ Mạnh vừa đến đây, xảy thấy tỳ nữ vào báo :

- Lương Thừa tướng sai người đến gọi Lệ Thừa tướng về có việc cần.

Lệ Minh Đường nghe báo, vội bước ra bảo con tỳ nữ :

- Mi hãy ra bảo cho chúng nó biết rằng ta còn ở nán lại uống rượu chơi chút rồi sẽ về sau. Ta giao cái danh thiếp này, bảo nó về trao cho Thừa tướng.

Con tỳ nữ vậng lệnh, cầm tấm danh thiếp lui ra. Lệ Minh Đường cầm tay Phương thị mỉm cười nói :

- Chị thấy em cải nam trang như vầy có khi chị ngại không dám gần em chăng ?

Phương thị nói :

- Hôm trước tôi rình xem đã biết rõ cô nương rồi, nhưng chỉ sợ uy quyền không dám nói đó thôi.

Lệ Minh Đường cười the thé , nói:

- Nếu em không nhờ có uy quyền thì làm gì có thể che mắt được cả chúa tôi trong triều.

Sau đó nữ tỳ dọn tiệc lên, cả nhà ngồi vào ăn uống. Phương thị nhìn Lệ Minh Đường hỏi:

- Đường từ Vân Nam đến Bắc Kinh xa hàng mấy nghìn dặm, mà cô nương làm cách nào đến đây được?

Lệ Minh Đường bèn thuật lại chuyện gặp Khương Nhược Sơn kết làm nghĩa phụ cho cả nhà nghe. Đang lúc chuyện trò, bỗng có Mạnh Khôi là con của Mạnh Gia Linh lơn tơn chạy vào, nó mới lên năm nhưng mập mạp lắm. Nó thấy mẹ mình đang ngồi nói chuyện với vị đại thần thì lấy làm lạ, trố mắt nhìn Lệ Minh Đường không chớp mắt.

Lệ Minh Đường với ẳm nó để vào lòng nựng:

- Cháu tôi năm nay được bây lớn đây rồi. Dễ thương quá!

Phương thị nói:

- Cháu nó dơ lắm, cô nương hãy để nó xuống kẻo lấm hết áo cẩm bào.

Lệ Minh Đường mỉm cười:

- Không hề chi đâu!

Lúc ấy Mạnh Khôi cứ ngoảnh mặt nhìn Lệ Minh Đường bằng đôi mắt ngạc nhiên; Lệ Minh Đường vỗ đầu nó hỏi:

- Cháu không biết cô đây sao?

Rồi quay qua nói với Phương thị:

- Trông mặt mũi cháu nó khôi ngô quá, thế nào sau này cũng nối được dòng thơ hương nhà ta, tạo nên công nghiệp vĩ đại chớ chẳng không.

Phương thị cười, nói:

- Tôi không mong mỏi chi nhiều, chỉ cầu sao cho cháu được như cô nương làm đến chức Thừa tướng cũng đủ rồi!

Mọi người nghe nói cười rộ lên. Hàn Phu nhơn nắm tay Lệ Minh Đường bảo:

- Từ nay về sau , hễ mẹ có sai người sang gọi con thì con phải về ngay kẻo mẹ trông đợi nhé.

Lệ Minh Đường nói:

- Đến như nghĩa phụ nghĩa mẫu kia mà con còn ra sức hiếu dưỡng thay, huống hồ mẹ đây mà lẽ nào con lại dám trái lời. Nhưng con xin cha mẹ chớ cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa biết, nếu tiệt lậu ra thì con không đến nữa, chừng ấy cha mẹ chớ phiền trách con.

Hàn Phu nhơn gật đầu:

- Con làm như vậy cũng phải, nhưng Hoàng Phủ Thiếu Hoa là người tốt, ngày đêm hằng mơ tưởng đến con, con nỡ lòng nào ....?

Lệ Minh Đường nói:

- Con cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa vẫn thường uống rượu nói chuyện, cái tình đằm thắm còn hơn vợ chồng, vả lại hiện giờ bức tranh con để tại phòng chàng cũng cho chàng vui lòng rồi, còn đòi hỏi gì nữa?

Hàn Phu nhơn gật đầu khen phải.

Bấy giờ mặt trời đã ngả về tây, Lệ Minh Đường mời thân mẫu lên giường nằm để xem mạch lại và ra một toa thuốc khác, rồi cáo từ lui về.

Về đến phủ, Lệ Minh Đường vào chào Lương Giám, Lương Giám nói:

- Mai này là ngày chọn chánh chủ khảo mà ta thấy Mạnh Sĩ Nguyên đã già rồi, thế nào triều đình cũng cử hiền tế đấy. Vì vậy ta sai người đi mời hiền tế về đặng lo sửa soạn đồ đạc, cớ sao hiền tế lại về trễ vậy?

Lệ Minh Đường nói:

- Tiện tế đã dặn lịnh viên lo sắp đặt sẵn sàng rồi.

Lương Giám nói:

- Thế thì hay lắm!

Lệ Minh Đường đi thẳng vào phòng, thuật lại mọi việc cho Tố Hoa nghe. Tố Hoa mừng lắm nói:

- Cần phải vậy mới khỏi để thảm để sầu cho lão gia và phu nhơn chớ!

Lệ Minh Đường nói:

- Lâu nay chị cứ trách em là người con bất hiếu chẳng biết nghĩ đến cha mẹ. Nhưng ngày nay đã tương nhận rồi đó, em chỉ sợ rồi dây sẽ bại lộ cho mà xem!

Tố Hoa nói:

- Thế nào lão gia và phu nhơn cũng cố sức giấu nhẹm cho tiểu thơ, chớ lẽ nào lại bộc lộ ra sao?

Lệ Minh Đường nói:

- Ở đời có lúc vô tình mà cái hại lại không ai ngờ trước được. Để rồi đây chị sẽ thấy lời của em nói là đúng. Nhưng chị đã sửa soạn đồ đạc sẵn sàng cho em đến trường chưa?

- Tiểu thơ hãy yên tâm, tôi sửa soạn xong xuôi rồi hết.

Lệ Minh Đường nghe nói yên trí, cởi áo lên giường nằm nghỉ.

Ngày thứ , vua Thành Tôn lâm triều , quan Lễ bộ Thượng thơ là Diêu Đông Sơn bước ra quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, năm nay nhân lễ lục tuần đại thọ của Thái hậu nên triều đình có mở khoa để cho sĩ tử khắp nơi tụ về kinh ứng thí.Vậy hôm nay đã đến ngày mùng sáu tháng hai rồi, xin bệ hạ hãy chọn một vị chánh chủ khảo để đến ngày mùng tám khai trường.

Vua Thành Tôn nghe tâu đẹp ý phán:

- Cần gì phải kén chọn ai nữa cho mệt! Trong nghề văn chương thì Lệ Minh Đường đã nổi tiếng là Phi Hổ tướng quân, kiến thức không ai bì nổi . Vậy trẫm cử Lệ Thừa tướng làm chánh chủ khảo đó.

Lệ Minh Đường bước ra quỳ tâu:

- Hạ thần còn trẻ tuổi, sợ không xứng đáng lãnh trách nhiệm ấy, xin bệ hạ hãy cử người khác.

Vua Thành Tôn phán:

- Khanh là người có tài lại thanh liêm nên lâu nay trẫm vẫn tin dùng, nay hà tất phải chối từ làm chi.

Lệ Minh Đường vâng mạng, cua lại cử quan Lệ bộ Thị lang là Âu Dương Tán làm phó chủ khảo.

Hai quan chánh phó chủ khảo đồng bước ra bái mạng rồi lui về lo sửa sang đồ đạc, vua Thành Tôn tuyên bố bãi chầu, di giá hồi cung.

Nhắc qua Hàn Phu nhơn từ ngày nhận đặng con gái mình, lòng mừng khấp khởi nên bịnh bớt rất nhiều, chỉ vì trong mình còn yếu nên sợ gió máy không dám ra ngoài thôi. Còn Phương thị thì thọ thai, trong người mệt mỏi, cả ngày ụa mửa luôn, phải nằm liệt một chổ. Mạnh Gia Linh phải xin cáo về lo thuốc thang, vì vậy trong nhà không ai điều khiển, bọn nữ tỳ gây gỗ với nhau om sòm rất khó chịu.

Hàn Phu nhơn bực mình quá, nói với Mạnh Gia Linh:

- Ta thì sợ gió không dám ra ngoài, còn vợ con thì ốm nghén, không ai điều khiển bọn nữ tỳ trong nhà, vậy con thấy có tiện không?

Mạnh Gia Linh chưa kịp đáp, đã thấy nữ tỳ chạy vào báo:

- Có Trung hiếu vương đến xin vào thăm phu nhơn.

Hàn Phu nhơn vội bảo Mạnh Gia Linh:

- Con hãy ra mời chàng vào đây.

Mạnh Gia Linh vâng lịnh ra nghinh tiếp Thiếu Hoa. Đến nơi, Thiếu Hoa lạy ra mắt phu nhơn rồi hỏi:

- Tôi được nghe nói có Lệ Thừa tướng đến chữa bịnh, nhạc mẫu mới mạnh phải không?

Hàn Phu nhơn đáp:

- Phải đấy, nếu ta không có Lệ Thừa tướng thì khó mà bảo toàn tánh mạng.
Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại hỏi:
- Thế nhạc mẫu có nhìn kỹ xem quả là lịnh viên không?
Hàn Phu nhơn lâu nay tánh vốn thành thật, nên khi nghe chàng hỏi một cách đột ngột thì có vẻ lúng túng, bà ngẫm nghĩ hồi lâu rồi đáp:
- Ta nhìn gương mặt thấy cũng giông giống, nhưng xét kỹ thì không phải là tiện nữ.
Thiếu Hoa nói:
- Chính lâu nay tiện tế cũng nghĩ như vậy.
Hàn Phu nhơn nói:
- Giống thì kể cũng giống thật, nhưng không phải tiện nữ đâu.
Sau đó, Hàn Phu nhơn mới nói rõ tình trạng nhà mình hiện nay kẻ thì đau, người thì ốm nghén, không ai coi sóc gia đình và tỏ ý muốn ý mời Tô Đại nương về giúp.
Thiếu Hoa nói:
- Bên nhà tiện tế mọi việc đều nhờ cậy Tô Đại nương, không một lúc một lúc nào người hở tay cả. Tuy vậy, gia đình nhạc mẫu không có người coi sóc thì để tiện tế nói với Tô Đại nương sang giúp để lo cùng nhạc mẫu. Đợi lúc nào nhạc mẫu khoẻ mạnh rồi, Tô Đại nương sẽ trở về cũng được.
Hàn Phu nhơn nói:
- Được như thế thì hay lắm, vậy để sáng mai tôi sai ngươi đem kiệu qua rước Tô Đại nương.
Thiếu Hoa vâng lời ở nán lại trò chuyện hồi lâu, rồi cáo từ lui về thuật lại câu chuyện cho mọi người nghe, ai nấy đều bằng lòng.
Sáng hôm sau, Hàn Phu nhơn sai người đem kiệu qua rước, Tô Đại nương bèn dắt con Thúy Liễu sang ngay.
Đến nơi, cha con Mạnh Sĩ Nguyên ra rước Tô Đại nương vào phòng tiếp

chuyện, Tô Đại nương hỏi:

- Tôi nghe nói phu nhơn bị lâm trọng bịnh, nhờ có Lệ Thừa tướng đến chữa khỏi, chẳng hay phu nhơn nhìn có phải Lệ Thừa tướng là tiểu thơ nhà mình không?

Hàn Phu nhơn nghe nói muốn tỏ thiệt, nhưng sợ lậu việc nên suy nghĩ một lát mới đáp:

- Không phải tiện nữ đâu, nếu phải thì may mắn cho tôi biết bao.

Tô Đại nương nói:

- Tôi cũng nghĩ rằng tiểu thơ nhà mình đâu có tài đảm lược đến thế, vì vậy đã nhiều lần Lệ Thừa tướng đến Vương phủ, tôi vẫn không thèm dòm ngó làm gì, nghĩ thương xót thay cho tiểu thơ, thân gái ra đi phiêu bạt nơi góc bể chân trời, không biết hiện nay tiểu thơ ở phương nào! Nhưng tôi thiết nghĩ người lành bao giờ trời cũng phò hộ, thế nào cũng có ngày gặp nhau.

Hàn Phu nhơn nói:

- Đại nương nói hợp ý tôi lắm, chính tôi cũng hy vọng như vậy.

Sau đó, Hàn Phu nhơn đem sổ sách và tiền bạc giao cho Tô Đại nương cai quản.

Trong Mạnh Phủ có ba con tiểu tỳ tánh tình vui vẻ, trông thấy con Thúy Liễu qua thì mừng lắm, chúng đem rượu dọn lên mời nó uống , đoạn đề nghị:

- Bốn đứa mình tuổi vừa trang lứa, vậy hãy kết làm chị em với nhau chơi.

Thúy Liễu nói:

- Nếu muốn kết làm chị em thì phải phát thệ long trọng và sau đó phải nhất thiết thật tình với nhau, nghĩa là bất cứ chuyện gì bí mật đến đâu cũng không được giấu nhau.

Ba đứa kia gật đầu khen phải rồi cùng nhau quỳ lại thiên địa thề nguyền.

Sáng hôm sau, Tô Đại nương vào hầu chuyện cùng Hàn Phu nhơn theo sau

có con Thúy Liễu. Hàn Phu nhơn nhìn thấy Thúy Liễu, bảo:
- Không có việc gì sai bảo cả, con hãy ra ngoài chơi.
Con Thúy Liễu nghe bảo vậy, biết chắc hai người có chuyện chi bí mật muốn nói với nhau đây nên vội lui ra rồi nấp phía sau phòng rình nghe lóng.
Thấy Thúy Liễu đi rồi, Hàn Phu nhơn hỏi Tô Đại nương:
- Chẳng hay nhà Hoàng Phủ đối xử với Đại nương thế nào?
Tô Đại nương đáp:
- Nhà Hoàng Phủ đối xử với tôi rất tử tế và cung kính lắm.
Hàn Phu nhơn gật đầu nói:
- Nếu nhà Hoàng Phủ đối đãi tử tế thời thôi bằng họ có vẻ xem thường Đại nương thì hãy trở về đây , chớ nên ở mãi , người ta sẽ khinh bỉ.
Tô Đại nương nói:
- Cả nhà Hoàng Phủ ai ai cũng đều kính trọng tôi hết, duy chỉ có mụ Giang Tam Tẩu ỷ thế cậy mình là nhũ mẫu của Lưu Yến Ngọc nên có vẻ khi dễ tôi lắm, nên đã nhiều lần con Thúy Liễu cãi vã với mụ ta, tôi nghĩ thật đáng buồn. Chỉ xót thương cho tiểu thơ bạc phước không biết hiện nay người phiêu bạt nơi đâu, đành để cho họ Lưu chen vào hưởng thọ sự phú quý vinh hoa, phải chi tiểu thơ về đây được, thì Lưu thị kia phải hạ xuống ngôi thứ thất, khi nào mụ Giang Tam Tẩu lại dám khinh thị đến tôi.
Hàn Phu nhơn nghĩ thầm:
- " Tô Đại nương cùng ta vốn đồng tâm đồng chí, nếu ta có tỏ thật cho người biệt, chắc cũng không hại gì đâu".
Nghĩ đoạn, Hàn Phu nhơn bảo Tô Đại nương:
- Đại nương hãy ra ngoài xem có đứa nào rình bên ngoài nghe ngóng gì không, rồi vào đây tôi sẽ cho Đại nương biết một tin mừng.
Tô Đại nương vội vã bước ra ngoài đảo mắt nhìn quanh một hồi rồi trở vào nói:

- Tôi cho Đại nương biết: Lệ Thừa tướng tức là tiện nữ tôi đấy!

Tô Đại nương hồi hộp hỏi:

- Tại sao phu nhơn biết?

Hàn Phu nhơn nói:

- Hôm trước nó đã chịu nhận tội rồi.

Rồi Hàn Phu nhơn đem hết câu chuyện mẫu tử trùng phùng kể lại cho Tô Đại nương nghe. Tô Đại nương mừng rỡ nói:

- Thế sao tiểu thơ không chịu cải trang đặng kết hôn cùng Hoàng Thủ Thiếu Hoa cho rồi?

Hàn Phu nhơn nói:

- Tôi cũng có trách móc nó, nhưng nó bảo rằng hiện nay nó đã được làm quan đến chức Thừa tướng, dại gì lại không hưởng phú quý vinh hoa cho thỏa thích đã, vì vậy nó định ba năm nữa mới chịu cải trang.

Tô Đại nương lẩm bẩm:

- Cảm ơn trời phật! Nay đã được gặp tiểu thơ rồi, thật tôi mừng quá , không còn lo lắng chi nữa. Nhưng tôi lại thắc mắc một điều là sao tiểu thơ lại dám lấy con gáo gái Lương Thừa tướng? Hai người con gái làm vợ làm chồng ở chung với nhau một cách tương đắc cũng là một việc lạ lùng!

Hàn Phu nhơn sực nhớ lại nên vỗ đùi nói:

- Ừ nhỉ? Chính lâu nay tôi cũng lấy làm thắc mắc việc ấy, nhưng hôm nọ vì quá vui mừng , tôi quên hỏi việc ấy mất. Thôi để đợi khi có chấm trường về, tôi sẽ hỏi nó thì rõ. Nhưng Đại nương hãy nhớ khi về bên Vương phủ chớ nên lậu chuyện này ra, vì nó bảo hễ tiết lộ ra, nó sẽ không về nữa đấy!

Tô Đại nương nói:

- Xin Phu nhơn chớ lo, xưa nay tôi vốn dè dặt kín đáo, chỉ sợ con Thúy Liễu nó hay lẻo mép lắm mà thôi!

Lúc ấy con Thúy Liễu rình phía sau phòng nghe Tô Đại nương nói : “ Cảm

ơn trời phật! Ngày nay đã gặp tiểu thơ rồi!".

Còn bao nhiêu nữa vì hai người nói chuyện nhỏ quá nó không nghe rõ nên lấy làm lạ nghĩ thầm:

" Khi nãy phu nhơn có vẽ giấu ta, bây giờ đại nương lại nói lên câu này thì chắc có lẽ phu nhơn đã gặp được tiểu thơ đâu rồi. Thôi, để ta đi hỏi thăm mấy con nữ tỳ, bạn ta, xem sao. Nếu quả vậy ta sẽ báo cho Trung hiếu vương biết kẻo ngày đêm người thương bóng nhớ hình tội nghiệp lắm!"

Thế rồi chiều hôm ấy, con Thúy Liễu thừa lúc ba đứa nữ tỳ kia đang vui cuộc rượu , nó tìm cách đón hỏi:

- Tôi nghe nói phu nhơn đã gặp mặt tiểu thơ rồi, nhưng không biết gặp trong trường hợp nào và bao lâu rồi hở mấy chị?

Một trong ba đứa nữ tỳ nghe hỏi liền vụt miệng nói:

- Mới hôm chữa bịnh ....

Nó vừa nói đến đây, bỗng thấy hai đứa kia nhìn trừng trừng đôi mắt khiến nó giựt mình không dám nói thêm nữa, lật đật nói trớ lại:

- À quên! Ai mà tìm gặp tiểu thơ ở đâu ! Nếu có thì phu nhơn tôi đã khỏi lâm trọng bịnh.

Con Thúy Liễu thấy thế hiểu ngay, liền đứng dậy làm ra vẻ giận dữ trách móc :

- Mấy chị đã cùng tôi kết bạn thề nguyền mà việc tìm gặp được tiểu thơ, phu nhơn đã nói với Tô Đại nương tôi rồi, sao mấy chị còn dấu tôi ? Mấy chị không thực hiện lời thề, không sợ trời tru đất diệt sao ?

Cả ba đồng nói :

- Nào chúng tôi có muốn dấu chị làm gì ? Chỉ vì lão gia và Phu nhơn nghiêm cấm việc ấy lắm, nếu hở môi rủi tiết lậu ra ngoài sẽ bị đánh chết.

Thúy Liễu dịu giọng nói :

- Xin mấy chị cứ nói thật cho tôi biết, tôi nguyện không khi nào tiết lậu cho

ai biết đâu .
Ba đứa kia thấy con Thúy Liễu nói vậy, liền đem hết câu chuyện Hàn Phu nhơn và Mạnh Lệ Quân tương nhận thuật rõ đầu đuôi và căn dặn :
- Chị nhớ phải cố gắng giữ bí mật , nếu lẻo mép sẽ bị tội cả bọn đấy nhé.
Con Thúy Liễu gật đầu, trong bụng nôn nao, trông cho mau tối mau sáng đặng sáng ngày chạy qua bên Vương Phủ báo cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa hay, đặng người làm lễ thành hôn với Mạnh Tiểu thơ cho rồi, coi thử mụ Giang Tam Tẩu còn vênh mày vác mặt với đại nương nữa không cho biết.
Hôm sau, Thúy Liễu chạy đến nói với Tô Đại nương :
- Hôm nay trời nóng nực quá, mặc áo bông như thế này làm sao chịu nổi, xin đại nương cho phép tôi qua Vương phủ lấy áo chiếc về mặc cho đỡ nực.
Tô Đại nương cau mày quở mắng :
- Sao mày nhiều chuyện thế. Nếu có nực thì mượn đỡ áo mỏng của chúng bạn mày dùng không được sao ?
Thúy Liễu bị rầy tiu nghỉu đi lảng ra ngoài đành đợi đến khi Tô Đại nương trở về Vương phủ mới có thể theo được.
Cách vài hôm sau Hàn Phu nhơn nói nhỏ với Tô Đại nương :
- Tôi định nấu vài món ăn ngon rồi sai một người bộc phụ đem sang dâng cho Lương Phu nhơn bảo rằng cảm cái ơn của Lệ Thừa tướng đã chữa khỏi bịnh, rồi bảo người bộc phụ nhìn kỹ xem Lương Phu nhơn là người như thế nào mà lại chịu lấy ông chồng đàn bà như vậy.
Tô Đại nương cho là diệu kế rồi hai người ra chỉ vẽ nữ tỳ nấu bốn món ăn thật ngon, đoạn sai tên bộc phụ Địch Xuân Yến bưng sang bên ấy.
Lúc ấy, Lệ Minh Đường đang bận công việc ở trường thi, ở nhà chỉ có một mình Tố Hoa buồn bã, nàng cùng với hai người hầu thiếp của Khương Nhược Sơn là Đức Thơ và Nhu nương ngồi xem phong cảnh ngoài huê viên, xảy thấy nữ tỳ cầm thiệp vào báo :

- Có người bộc phụ của họ Mạnh sang đây bảo rằng Hàn Phu nhơn cảm cái ơn của Lệ Thừa tướng cứu khỏi bịnh nên mang đồ ăn sang biếu và xin bái tạ.
Tố Hoa nghĩ thầm :
« Hằng ngày tiểu thơ chường mặt giữa triều đình mà người còn dám thay, huống hồ ta ra gặp người bộc phụ trong giây lát lại ngại sao ?
Nghĩ đoạn, Tố Hoa bảo nữ tỳ ra dắt Địch Xuân Yến vào.

Lời Bình :

Mạnh Lệ Quân được phú quý vinh hoa, nàng rước cả gia quyến nghĩa phụ của nàng là ông Khương Nhược Sơn đến ở chung để đền ơn trả báo. Đành rằng hành động này rất đáng khen, nhưng thánh nhơn c ónói : « Bất hiếu kỳ thân nhi hiếu tha nhân, giả thị vị chi bội đức ; bất kính kỳ thân nhi kính tha nhân, giả thị vị chi bội lễ »
Mạnh Lệ Quân tinh thông mạch lý, hay tin mẹ mình đau mà lại lánh mặt , rồi cực chẳng đã mới đến hốt cho thang thuốc để rồi trốn tránh, mặc cho bịnh mẹ mình ra thế nào cũng không cần. Thử hỏi quyền cao chức trọng phú quý vinh hoa để làm gì mà không chịu làm tròn đạo hiếu ?
Ơn cúc dục, nghĩa sanh thành , tưởng không một lý do nào có thể làm cho mình bõ đạo hiếu được cả. Làm con có thể hy sinh tất cả. Làm con mà Mạnh Lệ Quân khi nghe mẹ nàng trách móc, nàng viện lý do là muốn hưởng phú quý vinh hoa và giận Hoàng Phủ Thiếu Hoa nên không muốn ra mặt, đành để cho cha mẹ nuốt thảm đeo sầu. Làm con mà nói như thế sao không biết ngượng ?
- Mạnh Lệ Quân là người trí thức, nàng biết rằng khi tương nhận với gia đình rồi, làm gì sự việc cũng bại lộ, cho nên sau khi tương nhận, nàng căn dặn mẹ nàng hãy đấu kín ; nhưng khi về nhà Tố Hoa hỏi, nàng đinh ninh

rằng việc sẽ bại lộ. Thế thì nàng đã biết mình rồi, tại sao không tìm cách cải trang để chi cho có sự rắc rối về sau ? Cho nên mới thoáng qua thì thấy kiến thức nàng sâu sắc, nhưng xét kỹ lại việc nàng đã biết trước mà vẫn đánh liều thì chỗ này quả là Mạnh lệ Quân thất trí vậy .

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Sáu Mươi

Bàng Phước âm mưu giả Mạnh Thị
Hạng thị lập kế trá Vương phi

Địch Xuân Yến vào đến nơi, vừa trông thấy Tố Hoa đã nhận biết ngay là Tô Yến Tuyết. Còn Tố Hoa cũng không lạ lùng gì Địch Xuân Yến, nhưng nàng giả cách làm lơ để cho Địch Xuân Yến lạy làm lễ và dâng đổ ăn lên .

Rồi bằng một giọng nghiêm trang, Tố Hoa nói :

- Mụ về thưa lại cùng phu nhơn rằng ta có lời cảm ơn phu nhơn đấy.

Tố Hoa bảo nữ tỳ thâu lễ vật đem cất, rồi trao thiếp phúc đáp đồng thời thưởng tiền cho Địch Xuân Yến.

Địch Xuân Yến lãnh bạc , lạy tạ lui về. Hàn Phu nhơn hỏi :

- Mụ vào yết kiến Lương Phu nhơn được không và mụ nhận thấy người ấy tư cách ra thế nào ?

Địch Xuân Yến cười ngắt nghẽo, thưa :

- Bẩm phu nhơn, người ấy chẳng phải ai đâu xa lạ, mà chính là Tô Yến Tuyết nhà ta đó !

Tô Đại nương nghe nói vừa ngạc nhiên vừa mừng rỡ, hỏi :

- Thật quả vậy sao ?

Địch Xuân Yến nói :

- Bẩm tôi nhìn kỹ lắm, thiệt rõ ràng là Tô Yến Tuyết, nhưng bây giờ có hơi cao lớn hơn hồi trước.

Hàn Phu nhơn nói :

- Thế thì đúng rồi ! Cảnh Phu nhơn gốc người ở Quý Châu , có lẽ khi người đến kinh, đi thuyền qua ngả Côn Minh trì, gặp Tô Yến Tuyết tự tử, người ra tay cứu vớt đem về làm nghĩa nữ chứ gì. Thế thì hai vợ chồng đều là hai gái chí thân, thảo nào bấy lâu nay tương đắc với nhau lắm.

Tô Đại nương còn bán tín bán nghi, nói :

- Ở đời lại có cái duyên may mắn đặc biệt đến thế sao ? Chỉ một việc phu nhơn và tiểu thơ tương nhận với nhau đã là việc may hiếm có nhất trần đời rồi, có đâu nay tiện nữ lại cũng được may mắn quá vậy ?

Hàn Phu nhơn nói :

- Được rồi, chúng ta cũng chẳng cần bàn luận nghi ngờ chi cho nhọc, để đợi tiện nữ chấm trường về đây ta gạn hỏi thì biết rõ.

Tô Đại nương nghe nói cũng cho là phải, nhưng trong lòng nôn nao muốn sao cho được gặp con lập tức mới thỏa.

Ngờ đâu lúc ba người đang đàm luận thì con Thúy Liễu đứng rình bên ngoài nghe không sót một mảy may, nó mừng quá, trông cho mau mau được về Vương phủ đặng mách cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa.

Xin nhắc lại, năm trước vua Thàng Tôn ban chiếu truyền khắp trong thiên hạ treo giải thưởng xứng đáng để tìm kiếm Mạnh Lệ Quân. Lúc bấy giờ tại huyện Giang Hạ, phủ Võ Xương , tỉnh Hồ Quảng có một người họ Bàng tên Phước tuổi độ ba mươi mà tính tình vô cùng gian xảo, vợ hắn là Mao thị chuyên nghề buôn bán.

Bàng Phước có một người cậu tên Lộ Tri Giao học hành rất giỏi. Tri Giao có một người con gái tên Tường Vân mắt phụng mày ngài, dung nhan mười phần xinh đẹp. Tường Vân được cha truyền cho nghề văn chương từ lúc lên năm, vả lại nàng lại có khiếu thông minh, học đâu thuộc đó , nên khi mới lên mười hai tuổi, văn thơ nàng đã lào thông, dám chắc nội trong huyện Giang

Hạ không có một người con gái nào bì kịp.
Nhưng chẳng may năm ấy mẹ nàng mất rồi qua năm sau Lộ Tri Giao lâm bịnh qua đời, bỏ nàng cô quạnh một mình, phải đến náu nương cùng mẹ con Bàng Phước.
Tường Vân sang ở đây chưa đặng bao lâu thì mẹ Bàng Phước cũng tạ thế nốt, chỉ còn có vợ Bàng Phước là Mao thị tánh tình cay nghiệt, độc hiểm vô song. Bao nhiêu công việc trong nhà đều bắt Tường Vân làm hết, lại còn tiếng nặng nhẹ vô cùng khó chịu.
Đến năm Tường Vân lên mười chín tuổi, nhan sắc nàng càng mặn mà hơn nữa, Bàng Phước âm mưu định đem nàng bán cho một nhà phú hộ nào đó để lấy một số tiền khả dĩ, nhưng chưa tìm ra mối nào đáng giá thỉ chợt hôm ấy Bàng Phước trông thấy tờ yết thị của triều đình muốn tìm Mạnh Lệ Quân và hậu thưởng rất nhiều vàng.
Bàng Phước nghĩ thầm :
« Lộ Tường Vân tài mạo kiêm toàn, ta đem giả Mạnh Lệ Quân chắc được là phải.Vả chăng Mạnh Lệ Quân bỏ nhà ra đi đã lâu rồi mà không về, tất nhiên nàng đã chết rồi; mà nếu có còn sống đi nữa chắc nàng cũng đã cải giá, chớ nếu không, nàng đã về gặp mặt Hoàng Phủ Thiếu Hoa để kết tình phu phụ hưởng vinh hoa phú quý rồi ! Vì Thiếu Hoa được phong Vương tước, khắp xa gần ai lại không hay biết. Hôm nay ta đem Tường Vân đến triều đình, giả làm Mạnh lệ Quân , thế nào cũng được trọng thưởng. Lại khi nàng kết duyên cùng Trung hiếu vương, ta đây cũng được đúng vào hàng thân thích, quyền thế to lớn biết là dường nào ».
Bàng Phước nghĩ đến đây cảm thấy trong lòng sung sướng như điên, hắn đứng phắt dậy nhảy nhót múa tay múa chân rồi chạy thẳng một mạch ra nhà sau nói rõ âm mưu cho Mao thị nghe.
Mao thị nghe qua mừng lắm, vỗ tay nói :

- Quả là diệu kế ! Hãy thi hành cho chóng, kẻo có người cũng nghĩ như ta, phỗng tay trên mất thì uổng lắm !

Nói dứt lời, Mao thị chạy đi gọi Tường Vân vào :

Tường Vân bước vào, ngơ ngác hỏi :

- Chẳng hay anh chị kêu em có việc chi ?

Vợ chồng Bàng Phước đồng đứng dậy ân cần nói :

- Mời cô nương ngồi, chúng tôi sẽ thưa cùng cô nương một chuyện.

Tường Vân lấy làm lạ chẳng biết tại sao hôm nay vợ chồng Bàng Phước lại trọng đãi mình như vậy, nàng hồi hộp ngồi xuống hỏi :

- Việc chi anh chị cứ giải bày cho em biết đi, dầu sao em cũng mang ơn của anh chị nhiều lắm, có gì mà anh chị phải ngại ngùng !

Bàng Phước bèn nói rõ ý định mình cho Tường Vân nghe. Tường Vân suy nghĩ hồi lâu rồi nói :

- Anh chị bảo gì em cũng phải vâng theo, nhưng anh chị bảo em giả Mạnh Lệ Quân rồi đến khi vào bệ kiến biết nói sao đây ?

Bàng Phước nói :

- Điều ấy không khó khăn gì ! Cô nương vào đó cứ việc nói tôi là Mạnh Lệ Quân quyết chí từ hôn thủ tiết cùng chồng. Khi hai thầy trò cải dạng nam trang ra đi đến phủ Võ Xương thì gặp ông Lộ Tri Giao nhận làm nghĩa tử đem về nuôi dưỡng. Về sau rủi bị lộ, bà kế mẫu biết là gái giả trai , nên mới khai dối là con của họ Trương.

Tường Vân lại hỏi :

- Còn con nữ tỳ Vinh Lang thì biết nói sao ?

Bàng Phước nói :

- Nếu quan trên có gạn hỏi con Vinh Lang, cô cứ việc bảo là đi đường xa xôi khổ cực quá, con Vinh Lang chịu không nổi nên nó trốn đi mất rồi !

Tường Vân nghĩ thầm :

« Mạnh Lệ Quân là con nhà quan mà được vua ban chiếu tìm kiếm khắp trong thiên hạ như vậy, chắc cho cha hay anh gì làm quan tại triều. Nếu ta đến đó, chắc cơ mưu sẽ bại lộ chớ chẳng không ».

Nhưng rồi nàng lại nghĩ :

« Ta ở đây nhục nhã , lại khổ cực trăm chiều, hay là ta cứ việc đến đó, nếu chẳng may việc bại lộ thì ta trình bày rõ hoàn cảnh của ta cha mẹ mất sớm, bị người anh cưỡng bức bắt buộc phải giả Mạnh Lệ Quân nên túng thế phải vâng lời, thì có lẽ triều đình cũng thương tình khoan dung cho ta. Còn may ra công việc xuôi rót thì suốt đời ta được hưởng phú quý vinh hoa ».

Tường Vân suy cùng nghĩ cạn rồi xin nhận lời, vợ chồng Bàng Phước vui mừng khôn xiết.

Ngày thứ, Mao thị lấy áo quần mới và đồ trang sức của mình đem mặc cho Tường Vân, trông nàng đẹp lộng lẫy. Vợ chồng Bàng Phước nhắm đi nhắm lại lấy làm đắc chí, tin chắc làm gì âm mưu cũng thành.

Sau đó, họ lại dọn một chiếc kiệu đưa Tường Vân đến huyện đường xin vào yết kiến.

Quan huyện nghe nói Mạnh Tiểu thơ xuất hiện, thì mừng rỡ, lật đật cho mời Bàng Phước vào ngay

Bàng Phước vừa bước vào, quan huyện họ Liêm đã đứng dậy niềm nở chào và ân cần hỏi :

- Người làm thế nào mà tìm đặng Mạnh Tiểu thơ.

Bàng Phước thưa :

- Tôi có một người cậu là Lộ Tri Giao, vợ chồng tương đắc với nhau nhưng đã ngoài năm mươi tuổi vẫn không con. Bỗng nhiên cách đây bốn năm, người tình cờ gặp một chàng thơ sanh xin vào nương tựa. Chàng thơ sanh ấy có dắt một đứa thơ đồng theo và bày tỏ hoàn cảnh của mình nguyên là con nhà họ Trương quê ở Vân Nam ; cha người bị kết án oan vào ngục thất nên

chàng phải đi lánh nạn. Cậu tôi thấy vậy, mới đem chàng về làm nghĩa tử. Chàng ở đó chưa được bao lâu , rủi một hôm để lộ chiếc giày thêu, cậu tôi nhận biết là con gái, mới gạn hỏi sự tình thì nàng nói dối là con gái họ Trương , chỉ vì cha nàng đã hứa gả cho Vương Văn Long, nhưng Vương Văn Long có việc đi xa cách biệt bốn năm trời, người kế mẫu vì tham tiền đem nàng gả cho một người khác nên nàng không chịu, nửa đêm cùng đứa nữ tỳ cải dạng nam trang trốn đi.

Cậu tôi nghe qua, thương nàng là người trinh tiết nên nhận làm nghĩa nữ luôn. Bấy giờ hai thầy trò lại cải trang lại , con nữ tỳ Vinh Lang ở được ít lâu, bỗng một hôm bỏ nhà trốn đi mất.

Cách ít năm sau, hai vợ chồng cậu tôi đều qua đời, thân mẫu tôi mới đem nàng về nuôi dưỡng. Vừa rồi, tôi thấy tờ yết thị, về nhà thuật chuyện lại, nàng mới cho tôi biết chính nàng là Mạnh Lệ Quân, con quan Binh bộ Thượng thơ Mạnh Sĩ Nguyên, tức là vợ của Trung hiếu vương. Tôi lập tức mướn kiệu đưa nàng đến đây, chớ không dám giấu. Hiện nàng còn đang đứng chờ ngoài cửa.

Quan tru huyện họ Liêm nghe qua mừng lắm, truyền gia tướng mở cửa giữa rước vào .

Khi Tường Vân vào, Liêm Tri huyện trông thấy nhan sắc nàng xinh đẹp thì ngỡ là Mạnh Lệ Quân thật, nên lể phép đứng dậy vái chào và mời nàng ngồi giữa huyện đường, rồi hối gia đồng bưng nước lên dâng , còn Liêm Tri huyện cùng Bàng Phước thì ngồi hai bên hầu chuyện.

Liêm Tri huyện đứng dậy, chắp tay hỏi Tường Vân :

- Năm trước Trung hiếu vương hồi trào được phong vương tước, khắp trong thiên hạ ai ai cũng đều biết, sao tiểu thơ không chịu ra mặt, lại để chậm đến ngày nay ?

Tường Vân đáp :

- Thế thường người ta giàu hay đổi bạn, sang hay đổi vợ. Lòng dạ con người biết đâu mà lường. Vì vậy, tôi không muốn ra mặt sớm, là để xem tình ý chàng ra sao. Đến nay thấy có yết thị tìm tôi, tôi chắc là chàng nghĩ đến tình xưa, tâu cùng Thiên tử, cho nên mới có lịnh ấy.Vì vậy, tôi mới nói thật ra, để được trở về với người chồng lý tưởng.

Liêm Tri huyện nghe nói, khen vùi :

- Thế thì tiểu thơ là người có chí và mang một tấm lòng cao thượng ít ai bì. Vậy xin tiểu thơ hãy tạm về đó an nghỉ, đợi tôi tâu lên thượng quan rồi sẽ cùng Bàng Phước đưa tiểu thơ đến kinh sư, vào bệ kiến cùng thánh thượng.

Tường Vân đứng dậy tỏ lời cảm ơn , nàng nói :

- Ngài quả có lòng tốt. Tôi hứa khi đến kinh rồi sẽ hậu tạ xứng đáng.

Nói dứt lời, nàng cáo từ lùi ra, lên kiệu trở về nhà Bàng Phước .

Thế là bắt đầu từ đấy, vợ chồng Bàng Phước đối đãi với nàng rất cung kính, hằng ngày để cho nàng ở không, trang điểm, trau giồi , không cho làm việc gì hết.

Việc này xin gác lại và nói qua tại huyện Côn minh, tỉnh Vân Nam, có một nhà đại phú tên Hạng Long , tự Bảo tú, tuổi quá ngũ tuần, ngoài vợ chính là La thị, Hạng Long còn có ba người hầu thiếp, sanh đặng một trai tên Hạng Chúc Hoa làm chức Tri châu Đại An, thuộc tỉnh Sơn Đông, đến sau La thị sanh thêm một gái nữa, đặt tên Nam Kim.

Nàng Hạng Nam Kim dung mạo hơi giống Mạnh Lệ Quân nhưng không được phong nhã bằng . Có điều là nàng không biết chữ, lại có tâm tánh xảo quyệt lắm ....

Khi Hạng Nam Kim còn nhỏ, đã được hứa gã cho họ Chung, nhưng đến năm nàng lên mười lăm tuổi, chưa kịp làm lễ cưới thì họ Chung tạ thế, thành thử hôm nay trinh tiết nàng vẫn còn nguyên vẹn.

Nhà Hạng Long có nuôi hai vợ chồng tên đầy tớ , chồng tên Hầu Ngũ, vợ

Quế Hương. Nguyên vợ chồng hầu Ngũ này trước kia có ở cho Mạnh Sĩ Nguyên, nhưng vì tánh tình gian xảo nên bị đuổi, mới qua xin ở với Hạng Long.

Vợ chồng Hầu Ngũ thường ngày cứ trầm trồ khen nàng Hạng Nam Kim có gương mặt giống Mạnh Lệ Quân. Rồi khi thấy yết thị rao tìm Mạnh lệ Quân , vợ chồng Hầu Ngũ liền đốc Hạng Long đem nàng Hạng Nam Kim giả Mạnh Lệ Quân để được kết duyên cùng Thiếu Hoa, hưởng giàu sang phú quý, vì vợ chồng hắn đinh ninh rằng Mạnh Lệ Quân đã chết rồi.

Hạng Long mừng rỡ nói:

- Nếu được như vậy thì thế nào con trai ta cũng chóng thăng quan, còn ta đây được thân thích cùng một vì vương tướng , thế lực to tát biết là đường nào!

Hạng Nam Kim cũng mừng rỡ nói:

- Tôi có đủ mánh khoé để tự nhận tôi là Mạnh Lệ Quân, song chỉ sợ con nữ tỳ Vinh Lang hiện không có ai để giả hắn đây, biết tính sao?

Vợ chồng Hầu Ngũ nghe nói sợ nàng thối chí, nên cùng nhau tán đại vào:

- Thiệt quả là nhà lão gia đã đến ngày hạnh phước rồi, nên tôi xem con Thu Tố hầu cô nương đây có giống con Vinh Lang như hệt vậy.

Hạng Nam Kim nghe nói không tin, nàng nói:

- Có lẽ chủ tớ đều giống nhau hết vậy sao?

Vợ chồng Hầu Ngũ lại nói:

- Chính chúng tôi cũng lấy làm lạ thay, nhưng nghĩ lại chắc là trời nhỏ phước cho đó. Thiệt tình thầy trò đều giống nhau như đúc chớ nào chúng tôi có dám nói dối đâu!

Hạng Nam Kim mừng quá:

- Thế thì hay biết bao!

Hạng Long lo ngại nói:

- Dung mạo con giống nàng Mạnh Lệ Quân thì giả được rồi, nhưng còn ta , khi đến đối đầu với quan trên, biết nói sao cho xuôi việc đây?

Hạng Nam Kim nói:

- Việc ấy không khó, thân phụ cứ bảo rằng:

“ Trước đây bốn năm, một hôm nhằm ngày mồng ba, tháng tư, lúc trời tối, có một chàng thơ sanh cùng với tên thơ đồng vào nhà xin ngủ nhờ. Khi hỏi ra thì chàng thơ sanh ấy khai tên là Vương Nhiếp Thông, còn tên thơ đồng là Vinh Lang, nhơn vì cha mẹ bị nạn nên mới bỏ nhà trốn đi; Tôi thấy chàng đang đang độ thiếu niên, lại có học thức; nên thương tình nuôi ở nhà dạy học. Qua đến ngày hai mươi tháng sáu, gặp ngày mừng đại thọ, tôi thết tiệc mời khách đến chung vui. Chẳng may Vương Nhiếp Thông uống rượu say về phòng ngủ, cùng tên thơ đồng tháo giày ra. Vợ chồng tôi bước vào trông thấy cả hai mang bên trong chiếc giày thêu, mới biết là gái, hỏi thăm sự tình, nàng phân rằng: chính nàng là con gái họ Vương, có chồng đi biệt tích, cha mẹ lại tham của ép gả cho người khác nên nàng phải dắt nữ tỳ cải nam trang trốn đi. Vợ chồng tôi nghe nói, trọng người trinh tiết nên nhận làm nghĩa nữ, và từ đó hai thầy trò lại cải trang? Nhơn vừa rồi nàng trông thấy yết thị tìm Mạnh Tiểu thơ nên mới nói thiệt ra cho vợ chồng tôi biết”.

Hạng Nam Kim nói đến đây, Hạng Long ngắt lời hỏi:

- Nếu quan trên bắt tôi sao lúc Thiếu hoa được phong vương lại không ra mặt, để chi đến ngày nay, thì biết trả lời sao cho xuôi?

Hạng Nam Kim nói:

- Điều ấy cũng không khó. Nếu quan trên có hỏi như vậy, con sẽ ứng đáp ngay rằng: sở dĩ con không muốn ra mặt vội là để dò xem lòng dạ Trung hiếu vương ra thế nào, ngày nay trông thấy yết thị ra tìm biết chắc Trung hiếu vương đã nhớ tình cũ nghĩa xưa nên tâu lên Thiên tử , xin người tìm kiếm hộ cho.

Hạng Long suy nghĩ hồi lâu thấm thía, cảm thấy con mình nói có lý lắm, nên gật đầu khen:

- Con gái ta thật khôn ngoan, sáng trí quá, dám chắc không ai bì kịp!

Hạng Nam Kim lại nghĩ:

" Cha con Mạnh Sĩ Nguyên đang làm quan tại triều, nếu ta ra đó tự xưng là con của người thì thì chắc thế nào người cũng hạch hỏi những việc trong nhà, nào là tên họ những kẻ ăn người ở trong nhà khi trước
nào là những di vật để lại trong lúc bước chân ra đi, thì ta biết nói sao cho xuôi? Vậy để ta hỏi vợ chồng Hầu Ngũ cho biết mọi việc trong nhà họ Mạnh, đồng thời điều tra thêm cho biết những di vật nàng để lại lúc ra đi là những gì, mới có đủ tư cách ứng đáp được"

Nghĩ rồi, nàng vội vã chạy đi hỏi Hầu Ngũ. Hầu Ngũ nghe hỏi nghĩ thầm:

" Việc này mà ta không biết kiếm tiền thì dại biết bao nhiêu!"

Nghĩ rồi hắn nói trớ rằng:

- Tôi ở cho Mạnh Sĩ Nguyên thì việc gì trong nhà tôi lại không biết? Nhưng hiện nay trong lòng tôi nó lộn xộn lắm, nên không nhớ rõ thôi, để tôi hỏi lại vợ tôi cho rõ ràng rồi sẽ trình bày sau.

Hạng Nam Kim nghe nói biết ý ngay, nàng gật đầu nói:

- Phải đấy! Vả việc này vô cùng quan trọng, người phải hỏi lại cho kỹ lưỡng mới được.

Hầu Ngũ vâng lời trở về phòng thuật cho Quế Hương nghe. Hồi lâu vợ chồng Kầu Ngũ đến, nàng Hạng Nam Kim liền trao cho vợ chồng Hầu Ngũ mười lượng bạc và cho riêng Quế Hương một cây kim thoa. Nàng bảo:

- Vợ chồng ngươi hãy đem hết sự tích nhà họ Mạnh và dung mạo mạnh Sĩ Nguyên nói rõ cho ta nghe, rồi khi đến kinh ta sẽ đem hai người theo, nếu được thành sự thì chừng ấy vợ chồng ngươi sẽ theo vào ở trong Vương phủ để chung hưởng phú quý.

Vợ chồng Hầu Ngũ được bạc, lại nghe lời hứa hẹn nên mừng lắm, bèn nói rõ dung mạo của Mạnh Sĩ Nguyên và kể lại cặn kẻ lúc Mạnh Lệ Quân ra đi có để lại một bức chân dung với một bức thư tiến cử Tô Yến Tuyết thay thế, đồng thời nói rõ tên tục từng đứa tôi tớ trong nhà họ Mạnh.

Hạng Nam Kim lắng tai nghe thuộc nằm lòng, rồi bảo thân phụ đi báo cùng quan huyện sở tại.

Hạng Long nói:

- Sáng nay con hãy trang điểm cho đẹp đẽ, theo ta đến huyện đường.

Hạng Nam Kim lại nói:

- Nay con đã nhận làm Mạnh lệ Quân rồi, tất nhiên con phải đường đường là một vị tiểu thơ của quan Thượng thơ, lại là một người vợ của một vì vương tước, nếu hạ mình đến cửa huyện, có thể bị người ta sanh nghi. Chi bằng thân phụ hãy đến bảo quan huyện phải đến đây mới rõ ràng cho.

Hạng Long đứng dậy vỗ tay khen:

- Con gái ta khôn ngoan đúng bực, thật ta đây cũng không bì kịp.

Thế là sáng hôm sau, Hạng Long đội mão , mặc áo chỉnh tề lên kiệu, dắt hai tên gia nhơn thẳng đến huyện Côn Minh, trao danh thiếp cho lính đem vào. Lâu nay, Hạng Longcó tiếng là đại phú nhất hạt, lại có tiền làm chức Đồng tri, nên khi đến huyện môn đưa danh thiệp vào, An Tri huyện lập tức hối gia tướng mở cửa giữa nghinh tiếp vào, ngồi ngang hàng, trà nước thết đãi rất trọng hậu.

Hạng Long nói:

- Tôi có một dịp may có thể cầu phú quý được, muốn tỏ cùng ngài, không biết ngài nghĩ sao?

An Tri huyện đáp:

- Ở đời ai lại không ham phú quý, chẳng hay việc chi, xin ngài hãy nói thẳng ra cho tôi biết với.

Hạng Long hạ thấp giọng làm ra vẻ quan trọng, rồi bắt đầu nói:
- Cách đây bốn năm, có một chàng thơ sanh đến xin ở ngụ nhà tôi, rồi bỗng một hôm , vào ngày hai mươi hai tháng sáu, chàng nhơn say rượu để lộ chân tướng, mới hay chàng là gái giả trai. Vừa rồi, khi thấy tờ yết thị tìm Mạnh Tiểu thơ, nàng mới mới nói rõ ra là nàng chính là Mạnh Lệ Quân. Tôi nghe vậy, định đưa nàng đến yết kiến ngài, nhưng nàng không chịu đi, lại bảo hãy mời ngài đến để gặp nàng mà thôi. nếu nay chúng ta đưa nàng dến kinh thì chắc sẽ được trọng thưởng và sẽ được Trung hiếu vương mang ơn chúng ta. Rõ thật là một dịp may cho chúng ta có thể cầu phú quý một cách dễ dàng.
Nghe qua An Tri huyện mừng lắm, liền nói:
- Nếu quả là Mạnh tiểu thơ thì tôi phải đến đó mới phải lẽ. Vậy hôm nay mới ngài hãy ở đây chơi, rồi sáng ngày tôi sẽ theo qua bên ấy.
Hạng Long mừng thầm nhưng không muốn ngủ tại huyện đường, nên xin phép ra ngoài nghỉ tại nhà một người bạn thân gần đó. Sáng hôm sau, Hạng Long dẫn An Tri huyện đến nhà và mời ngồi chơi nơi phòng khách, rồi vào trong thuật chuyện lại cho Hạng Nam Kim nghe.
Bà mẹ Hạng Nam Kim nghe qua mừng quá, vội giúp cho nàng một tay trong việc trang điểm.
Hạng Long trở ra nói với An Tri huyện :
- Mạnh tiểu thơ cho mời ngài vào.
An Tri huyện vội vàng đứng dậy, theo chân Hạng Long vào trong. Hạng Nam Kim trông thấy quan Tri huyện vào, nàng rất bình tĩnh, từ từ đúng dậy chào hỏi đằm thắm. Còn quan huyện trông thấy nhan sắc nàng tuyệt vời, lại nhà Hạng Long là nhà đại phú nữa, nên không nghi ngờ gì cả, vội vã cúi đầu chào và nói:
- Tiểu quan có đức chi mà làm cho Tiểu thơ phải nhọc lòng đứng dậy tiếp nghinh, xin tiểu thơ hãy cho phép tôi được làm lễ bái kiến.

Hạng Nam Kim nói:

- Chỉ vì tôi mà ngài phải khổ nhọc thân hành đến đây, nghĩ cũng đã quá lễ rồi, có đâu tôi lại dám vô lễ đến thế!

Nói dứt lời, Hạng nam Kim lấy theo lễ tân chủ, mời An Tri huyện ngồi, đoạn truyền thị nữ bưng trà lên dâng cho quan huyện, rồi thở dài than:

- Số phận của tôi lâu nay thật gian nan vất vả, lìa xứ sở , xa mẹ cha , nỗi buồn ấy kể sao cho xiết. Hôm nay đây nhờ ngài tôi mới có thể trở về sum hiệp với gia đình, thiệt ơn ấy tôi nguyện không khi nào dám quên.

An Tri huyện hỏi:

- Chẳng hay vì sao tiểu thơ lại lưu lạc đến đây?

Hạng Nam Kim bèn dùng ba tấc lưỡi đặt ra bao nhiêu chuyện lưu linh khổ cực, nói một hồi cho Tri huyện nghe.

An Tri huyện lại hỏi:

- Năm trước đây cha con họ Hoàng Phủ thắng trận ban sư, được vinh phong vương tước, khắp thiên hạ ai ai cũng đều biết, sao tiểu thơ không ra mặt, để chi đến ngày nay ?

Hạng Nam Kim nói:

- Lúc tôi ra đi đã quyết đem thân này vùi chôn cuộc đời trong phong ba bảo táp, thì đâu có còn kể đến thân này nữa. Cho nên khi nghe Hoàng Phủ Thiếu Hoa đặng phong vương tướng, mà chưa nghe người đề cập đến việc đi tìm vợ, thì tôi vẫn nghi rằng chàng đặng phú quý vinh hoa nên quên mất mối tình xưa nghĩa cũ. Vì vậy, danh dự không cho phép tôi ra mặt, thà tôi bỏ qua một kiếp hồng nhan chứ nhất định không đeo đuổi con người phụ bạc. Ngày nay, thấy yết thị rao truyền, tôi mới rõ chàng ta còn nhớ đến mối tình xưa nên mới nhờ triều đình tìm kiếm. Trong hoàn cảnh này, tôi thấy không nỡ lòng nào để cho chàng thương nhớ nuốt thảm đeo sầu, nên phải xuất hiện về với chàng cho trọn chữ tình chung.

An Tri huyện khen:

- Thế thì tiểu thơ thật là người chí khí. Vậy để tôi thượng tấu lên trên, rồi cùng với ngài Đồng Tri đây đưa tiểu thơ đến kinh kỳ bái yết Thánh thượng.

Hạng Nam Kim chấp tay cung kính nói:

- Nếu ngài có lòng tử tế giúp tôi trên bước đường trở về cố quán, thì ơn ấy tôi nguyện không khi nào quên.

An Tri huyện nói:

- Việc này tôi không dám kể ân nghĩa, chỉ mong sao Mạnh Thượng thơ và Trung hiếu vương có lòng cố cập che chở cho, đã là hạnh phúc cho tôi lắm rồi!

Câu chuyện vừa đến đây thì thấy gia nhơn đã dọn tiệc lên, Hạng Long vội mời quan Tri huyện ra ngoài thính đường uống rượu và bàn cách đưa về kinh.

Hạng Long nói:

- Đã mấy năm qua Mạnh tiểu thơ ở nhà tôi, tôi xem dường con ruột. Vì vậy, nay tiểu thơ phải đi về kinh, tôi xin xuất ra ngàn vàng để chịu mọi phí tổn, đưa tiểu thơ đến kinh cho thỏa lòng thương tiếc

Lời bình:

- Hồi này, tác giả xây dựng lên mấy nhân vật Mạnh Lệ Quân giả, ngụ ý châm biếm lòng tham công danh phú quý vô cùng chua chát.

Cố nhơn có câu: " Bần cư náo thị vô nhơn vấn, phú tại thâm sơn hữu khách tầm". Quả vậy, lúc nghèo hèn giữa chợ không ai han hỏi, đến lúc sang cả ngôi cao, nhiều kẻ muốn đến hiến thân để hưởng chút phú quý vinh hoa. Nàng Lộ Tường Vân và nàng Hạng Nam Kim đều là hai kẻ giả dạng mạnh Lệ Quân, nhưng nàng Lộ Tường Vân chỉ vì sống trong hoàn cảnh mồ côi, bị Bàng Phước hành hạ, xem dường nô bộc. Cuộc đời tối tăm của nàng tưởng

sống như thế cũng vô vị. Cho nên trước cái âm mưu của Bàng Phước, nàng thuận tình lãnh mạng đi làm cái việc buồn cười ấy, chẳng qua là nàng nhắm mắt đưa chân, nàng xem thân nàng như cánh bèo trôi nỗi giữa dòng sông, dù cho không thành công, phiêu giạt đến nơi nào cũng còn có thể hạnh phúc hơn là ở nhà Bàng Phước. Cái tâm trạng của nàng Lộ Tường Vân bấy giờ thấy tội nghiệp hơn là khinh bỉ. Ta có chê trách là chê trách cho Bàng Phước, một tay gian hùng, hắn hành hạ người cũng chưa vừa, còn muốn dùng sắc đẹp của nàng để khai thác cho kỳ được phú quý công danh mới nghe. Ôi ! Túi tham của con người thật vô bờ bến.

Còn nàng Hạng Nam Kim này tuy dốt nát nhưng tánh tình xảo quyệt, tưởng thế gian cũng ít người sánh kịp. Lại thêm vợ chồng tên nộ bộc Hầu Ngũ cũng xảo trá không kém. Những kẻ gian hùng họ gặp nhau, trách chi không âm mưu làm những việc kinh thiên động địa.

Tác giả lại khéo xây dựng lên nhân vật Hạng Nam Kim có dung mạo hao hao giống mạnh Lệ Quân, để rồi diễn tả cái tâm trạng xảo gian của con người quỷ quyệt. Người ta thường bảo "đại gian tợ tín", đến nỗi viên Tri huyện Côn Minh cũng phải lầm mà không ai trách được.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Sáu Mươi Mốt

Trước kim giai, Tường Vân trổ tài thi phú
Nơi Vương phủ, Thiếu Hoa bày kế tâu vua.

Đêm ấy, Hạng Long cầm quan huyện ở lại nhà mình đãi đàng yến tiệc, còn những gia tướng theo hầu đều được Hạng Long ban thưởng tiền bạc rất nhiều.

Sáng hôm sau, An Tri huyện lui về nhà, lập tức làm tờ bẩm với quan trên , xin đưa Mạnh Tiểu thơ đến kinh. Quan Tuần phủ xem xong chuẩn y ngay, đồng thời lựa một vị quan khác đến thế ngôi cho cho An Tri huyện.

Mọi việc xuôi như rót, An Tri huyện liền thông tin cho Hạng Long hay, đặng lo sửa sang đồ đạc đăng trình cho sớm.

Sau khi chuẩn bị chu tất, Hạng Long tuyển lựa hai mươi tên kiệu tốt vạm vỡ đi theo hộ tống, rồi cùng An Tri huyện , vợ chồng Hầu Ngũ và con Thu Tố thẳng dến kinh.

Chuyện này xin dừng lại đây và sẽ tiếp sau, bây giờ xin nhắc lại quan huyện Liêm Kỳ Vân đưa nàng Lộ Tường Vân đến kinh. Đến nơi, tìm quán trọ nghỉ ngơi qua đêm ấy, sáng hôm sau chờ cho Tường Vân điểm trang xong, Liêm Tri huyện cùng Bàng Phước đưa nàng đến cửa Ngọ môn, nhờ môn quan vào tâu cùng Thiên tử.

Ngọ môn quan vào tâu trước bệ rồng:

- Muôn tâu bệ hạ, nay có Tri huyện Giang Hạ, phủ Võ Xương, tỉnh hồ

Quảng , tên Liêm Kỳ Vân đã tìm được Mạnh Lệ Quân đưa đến kinh sư, hiện đang chờ ngoài Ngọ môn hầu chỉ.

Vua Thành Tôn phán:

- Ừ, có như vậy trẫm đây mới thỏa lòng chớ!

Vua truyền chỉ triệu Liêm Tri huyện vào bệ kiến. Liêm Kỳ Vân vào trước bệ liền quỳ mọp xuống tâu bày hết sự tình, Vua nghe xong , truyền cho Mạnh Lệ Quân vào.

Lộ Tường Vân vâng lịnh vào phủ phục trước kim giai tung hô vạn tuế. Vua Thành Tôn cho phép đứng dậy, rồi nhìn thẳng vào mặt Tường Vân, thì thấy tuy có nhan sắc song không được thanh nhã phong lưu, vua đoán biết ngay người này là con nhà hàn vi liều chết đến mạo nhận. Tuy vậy, vua Thành Tôn cũng thấy được sự thông minh trong gương mặt sáng sủa của nàng, nên nghĩ thầm:

"Nếu bây giờ ta đuổi nàng về, nghĩ cũng thiệt thòi cho kiếp hồng nhan, chi bằng ta khuyên Hoàng Phủ Thiếu Hoa thâu nhận, tưởng cũng một điều hay".

Nghĩ đoạn, vua Thành Tôn gọi cha con Hoàng Phủ Thiếu Hoa và Mạnh Sĩ Nguyên đến phán:

- Chỉ vì trước kia trẫm nghe lời quân gian nịnh có hành động bất minh, nên Mạnh Lệ Quân phải ra đi phiêu bạt bốn phương trời chịu muôn vàn đắng cay, cho nên lòng trẫm bứt rứt không yên. Hôm nay may sao nàng về được, vậy các khanh hãy chọn ngày làm lễ thành thân cho trẫm được vui lòng.

Lúc Liêm Tri huyện vừa mới đưa nàng Tường Vân đến, Mạnh Sĩ Nguyên đã bĩu môi cười thầm:

" Có ngờ đâu trong đám nữ lưu lại có kẻ tham cầu phú quý, không kể cái

chết là gì. Than ôi! Cái chức Vương phi mà có thể khiến người mạo hiểm dến thế ư? Thế thì trách chi con gái ta không luyến tiếc ngôi Thừa tướng mà không chịu cải trang".

Mạnh Sĩ Nguyên càng nghĩ càng chua xót cho nhân tình thế sự; lão chỉ đứng mím miệng làm thinh để xem hành vi của con người dối trá. Đến khi nghe vua phán gọi đến tên mình thì vội bước ra quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ , con gái của hạ thần nhan sắc tuyệt vời, còn người này diện mạo tầm thường, rõ ràng là một hành động giả dối, hạ thần không thể nào mạo nhận được.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng bước ra quỳ tâu:

- Tuy hạ thần không biết mặt Mạnh Lệ Quân , song lúc ra đi nàng có họa bức chân dung để lại, hiện bức chân dung ấy có tại nhà hạ thần, nên hạ thần mới thấy rõ người con gái này mười phần không giống một, quả là một hành động giả dối khi quân, xin bệ hạ nghiêm trị.

Vua Thành Tôn nhìn thẳng vào mặt Thiếu Hoa rồi bằng giọng trách cứ phán:

- Việc trăm năm duyên nợ là việc vô cùng quan trọng, sao khanh không suy nghĩ cho chín chắn, tâu bày một cách bừa bãi như vậy? Đại phàm bức họa bao giờ cũng sai lệch đi phần nào, hơn nữa tự mình họa chơn dung cho mình, tất nhiên tô điểm thêm nhiều lắm, có khi nào lại giống được.

Mạnh Sĩ Nguyên nghe vua phán , lòng nóng như lửa đốt, vội tâu:

- Tâu bệ hạ, hạ thần dầu bất tài đến đâu cũng không thể không nhận được con gái của mình đã nuôi nấng mười mấy năm trường sao?

Tâu dứt lời, Mạnh Sĩ Nguyên lại quay qua hỏi Lộ Tường Vân:

- Kẻ nào đã bày ra âm mưu bảo mi đến đây chuốc lấy cái tội khi quân này? Hãy nói mau, kẻo bị chết chém ngay bây giờ.

Lúc ấy, Lộ Tường Vân trong lòng bối rối lắm, nhưng cũng gắng gượng rơi vài giọt lệ trên đôi má đào, thỏ thẻ với Mạnh Sĩ Nguyên:

- Cũng bởi nhà ông Lộ Tri Giao và Bàng Phước quá nghèo nàn, nên con phải chịu hiu hút khổ sở, vì vậy thân thể con mơi võ vàng như ngày nay, thân phụ nỡ lòng nào bỏ con không nhìn nhận cho đành.

Mạnh Sĩ Nguyên nghe qua lửa giận phừng gan, nghĩ thầm:

" Ta đã không chịu nhận mà còn dám cả gan nài nỉ cãi cọ nữa chớ".

Mạnh Sĩ Nguyên nghiêm sắc mặt, lườm lườm nhìn Tường Vân, gằn giọng hỏi:

- Mi bảo mi là con của ta, vậy còn đứa nữ tỳ của mi đâu không thấy đến?

Lộ Tường Vân đáp:

- Bẩm phụ thân , con Vinh Lang lúc đến nhà Lộ Tri Giao, nó không chịu nổi sự đói lạnh khổ cực nên dã bỏ nhà trốn đi lâu rồi!

Mạnh Sĩ Nguyên nghe nói càng sôi gan, không ngờ một đứa con gái hèn mạt thế này mà dám đứng giữa triều đình tranh biện với mình, nên vội vã quỳ xuống tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, xưa con gái hạ thần biết làm thi phú hay lắm, vậy xin bệ hạ hãy bắt hắn làm một bài xem thử, để định giả chơn.

Vua Thành Tôn nghe mấy lời Mạnh Sĩ Nguyên tâu, nghĩ thầm:

" Trông diện mạo nàng này cũng có vẻ thông minh đấy, song chắc không làm thi phú được đâu".

Nghĩ rồi, vua phán hỏi Tường Vân :

- Mạnh Lệ Quân ôi! Thân phụ nàng bảo phải vịnh một bài thơ, nhưng chẳng hay nàng bị lưu lạc khổ sở bấy lâu nay, văn chương có còn nhớ để đủ vịnh một bài thơ không?

Lộ Tường Vân quỳ mọp xuống tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, tuy thần thiếp lưu lạc khổ sở như vậy song thi văn cũng còn có thể làm được.

Vua Thành Tôn mừng rỡ nghĩ thầm:

“ Nếu vậy thì nàng này cũng là một trang nữ sĩ đây”.

Lập tức vua truyền nội giám đem giấy mực ra đặng cho Lộ Tường Vân quỳ dưới thềm làm thi.

Lộ Tường Vân cầm bút chắp tay tâu:

- Xin bệ hạ cho thần thiếp đầu đề.

Vua Thành Tôn sợ ra đầu đề e khó làm, nên lắc đầu phán:

- Chẳng cần phải ra đầu làm gì, nàng cứ làm một bài thi nói lên vấn đề gì cũng được.

Lộ Tường Vân lại tâu:

- Nếu chẳng ra đầu đề thì văn chương không có chủ đích, khó làm lắm .

Vua Thành Tôn nghe nàng nói, biết ngay nàng là người học rộng, liền gật đầu phán:

- Thế thì nàng hãy lấy việc nàng bỏ nhà trốn đi đến ngày nay được gặp gỡ làm đầu đề vậy.

Lộ Tường Vân phụng mạng, cầm bút thảo lia lịa, chỉ trong phút chốc đã làm xongmột bài bát cú, rồi quỳ xuống cầm hai tay dâng lên, nội giám tiếp lấy đem trải trên long án. Vua Thành Tôn xem qua rất đắc ý, lẩm bẩm đọc:

“ Cửu trùng đơn chiếc hốt thôi hôn

Cựu sự thê lương bất nhẫn luân

Vạn lý vân sơn vi lữ khách

Tam niên kinh bố bỉ hoàn quận

Khô mộc phùng xuân hỉ thọ ân

Kim nhựt khả lân di tốt tận
Tánh thiên thuệ ái tất tu ôn".
Đọc xong, vua gật đầu khen hay rồi quay qua nói với Mạnh Sĩ Nguyên:
- Nàng này văn hay chữ tốt ít ai bì, quả nhiên là Mạnh Lệ Quân rồi! Trẫm chắc khanh năm nay tuổi dã già nên con mắt lờ lệch, nhìn không đặng chăng?
Mạnh Gia Linh lật đật bước ra quỳ tâu:
- Nàng con gái này quả thật không phải là em gái của hạ thần, sao dám cả gan đến đây mạo nhận, xin bệ hạ hãy nghiêm trị cái tội khi quân để làm gương cho kẻ khác.
Vua Thành Tôn thấy ai ai cũng không chịu nhận nên mỉm cười phán:
- Nàng này chỉ vì quá nghèo khổ mà tham câu phú quý, nhưng đã có tài học như vậy nghĩ cũng đáng dung thứ cho.
Nói rồi vua nhìn Tường Vân phán:
- Nay trẫm muốn để cho Trung hiếu vương dùng nàng làm hầu thiếp, nàng có bằng lòng không?
Lộ Tường Vân nghe vua phán mừng quá, liền quỳ mọp xuống tâu:
- Bệ hạ rộng lòng ban ơn cho thần thiếp được như thế, thật thần thiếp cảm đội chẳng cùng.
Vua Thành Tôn thấy Tường Vân bằng lòng lạy tạ chứ không đòi hỏi gì hơn và cũng không dám tranh biện gì về sự giả chơn nữa thì trong bnụg thầm khen nàng là người lanh trí khôn, nên quay qua bảo Hoàng Phủ Thiếu Hoa:
- Dầu sao người con gái này cũng vì khanh nên không từ lao khổ liều thác đến đây, nếu nay trẫm đuổi nàng về thì lỡ làng một đời xuân xanh của nàng , kể cũng tội nghiệp. Thôi , khanh hãy vui lòng đem nàng về làm hầu

thiếp đi.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ! Hạ thần vốn không phải là kẻ tham dâm háo sắc nên không thể nào phụ lòng Mạnh thị mà lấy người con gái này. Vả chăng nàng là người phạm tội dối vua , xin bệ hạ nghiêm trị.

Vua Thành Tôn suy nghĩ hồi lâu rồi phán:

- Trẫm lấy làm thương hại cho nàng , nếu nay trẫm đuổi nàng về, tránh sao cho khỏi miệng đời chê cười nàng.

Nói rồi, vua truyền nội giám đem Lộ Tường Vân vào cung để hầu hạ Hoàng Thái hậu.

Nàng Lộ Tường Vân về sau được Hoàng Thái hậu cảm thương vì tánh cần mẫn của nàng, nên cho được vào hàng cung phi. Thế đời nàng cũng được yên vui khoái lạc.

Khi vua truyền nội giám đưa nàng Lộ Tường Vân vào cung Thái Hậu rồi , vua ngồi nghĩ giận, vội truyền đòi Bàng Phước vào.

Lúc ấy Bàng Phước đang ở ngoài Ngọ môn chờ nghe tin tức Lộ Tường Vân, nhưng chờ mãi vẫn không thấy kết quả, trong lòng hồi hộp vô cùng, xảy có quân sĩ ra đòi, Bàng Phước sợ quá run lẩy bẩy , mồ hôi toát ra ướt cả áo. Hắn cúm núm theo chân tên nội giám vào sụp lạy trước sân rồng.

Vua Thành Tôn trợn mắt nhìn Bàng Phước mắng:

- Kìa Bàng Phước! Mi là đứa tiểu dân, sao dám cả gan đem người giả Mạnh Lệ Quân đến khi đễ triều đình vậy?

Bàng Phước lạy lia lịa tâu:

- Muôn tâu thánh thượng, nguyên việc này là do nơi nàng họ Mạnh bảo tiểu dân đem nàng đến đây, chứ tiểu dân thật tình không biết gì cả, xin thánh thượng rộng lòng dung thứ cho tiểu dân nhờ.

Tâu xong, Bàng Phước cứ lạy hoài không ngớt, vua thấy vậy cũng thương hại , liền phán:

- Chỉ vì ta thấy nàng Tường Vân cũng có chút ít tài mạo nên ta rộng lòng khoan dung cho mi đó.

Vua truyền nội giám đem hai chục lượng bạc thưởng cho Bàng phước rồi đuổi về. Bàng Phước mừng quýnh, lạy tạ lãnh bạc và lui ra.

Sau đó, vua đòi Liêm Tri huyện vào quở mắng:

- Nhà ngươi thất soát mạo tấu lẽ ra phải mang tội, nhưng ta cũng rộng lòng dung tha, cho được trở về sung chức cũ.

Liêm Tri huyện mừng rỡ vội vã lạy tạ.

Hôm ấy sau khi bãi chầu, các quan trở về nhà ai cũng thuật lại chuyện Mạnh Lệ Quân giả cho vợ con nghe và xúm nhau cười ngắt nghẻo.

Lúc ấy, Tô Đại nương ở nơi nhà họ Mạnh , thấy Hàn Phu nhơn, Phương thị đã lành mạnh, nên xin phép phu nhơn trở về Vương phủ. Hàn Phu nhơn liền sai gia nhơn dọn kiệu đưa Đại nương đi.

Khi về đến Vương phủ, Doãn Phu nhơn mỉm cười hỏi:

- Cái việc mạnh Lệ Quân giả đó, chắc Đại nương ở bên ấy cũng biết rõ rồi chớ?

Tô Đại nương nói:

- Hôm qua Mạnh lão gia đi chầu về có thuật lại về việc ấy cho cả nhà nghe rồi. Tôi thật không ngờ trên đời này lại có hạng gái tham cầu phú quý đến nỗi không coi cái chết ra gì, dám cả gan đến đùa cợt giữa triều đình, thật dáng buồn cười !

Hoàng Phủ Kính nói:

- Tôi nghiệm lời luận của Thiên tử cũng có lý, e cho bức chân dung của Mạnh Lệ Quân kia , nàng có tô điểm thêm nhiều, chớ người thật không

phải vậy chăng?

Tô Đại nương nói:

- Bức chân dung ấy Mạnh Tiểu thơ vẽ thật tình chớ không tô điểm thêm tý nào cả. Ta thấy bức chân dung ấy xinh đẹp như vậy, song đó chỉ là đường nét phác họa sơ qua mà thôi, chớ còn dáng điệu tư cách của nàng còn làm tăng vẻ đẹp lạ thường lắm cơ. Tôi tưởng dù ai có tài hội họa đến đâu cũng không thể vẽ hết vẻ đẹp phi thường của tiểu thơ được.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Thế mà lâu nay tôi cứ tưởng dung nhan của nàng không bằng trong tranh, ngờ đâu lại xinh đẹp hơn nhiều! Thế thì tôi vô phước quá, không được kết duyên cùng nàng, đáng tiếc thay!

Lúc ấy con Thúy Liễu đứng phía sau Tô Đại nương , nghe Thiếu Hoa nói vậy, nó bụm miệng cười, rồi lấy tay chỉ Tô Đại nương và liếc mắt ngó Thiếu Hoa.

Thiếu Hoa thấy vậy sanh nghi, vội hỏi con Thúy Liễu:

- Mi cười gì đó? Hay là bên Mạnh phủ đã tìm ra tung tích Mạnh Tiểu thơ rồi phải không?

Con Thúy Liễu cười, đáp:

- Dạ , tôi nghe nói Mạnh Tiểu thơ đã tương nhận rồi.

Tô Đại nương nghe nói thất kinh, lật đật quay lại trừng mắt nhìn con Thúy Liễu. Thúy Liễu cười the thé nói:

- Xin Đại nương chớ giận, không khi nào tôi dám nói việc ấy ra đâu.

Vợ chồng Hoàng Phủ Kính và Hoàng Phủ Thiếu Hoa thấy việc đã lộ ra rồi, mừng lắm, liền trách Tô Đại nương:

- Sao Đại nương lại nhẫn tâm đối với chúng tôi như thế ? Mạnh Tiểu thơ đã tương nhận rồi, sao Đại nương lại nỡ giấu, không cho chúng tôi biết?

Bất đắc dĩ Tô Đại nương phải xin lỗi rồi đem hết đầu đuôi mọi việc thuật lại cho vợ chồng Hoàng Phủ Kính và Thiếu hoa nghe.

Thiếu Hoa lấy làm sung sướng, vội hỏi Tô Đại nương :

- Hèn chi bấy lâu nay Lệ Thừa tướng đối xử với tôi tử tế lắm, nhưng không hiểu tại sao người lại không chịu cải trang để cùng tôi làm lễ hoàn hôn vậy hở Đại nương?

Tô Đại nương đáp:

- Trước đây Mạnh Tiểu thơ cũng có ý muốn tương nhận, nhưng người e ngại phe đảng của Lưu Tiệp thừa cơ hội báo cừu. Lại vừa rồi đây, người thấy Trung hiếu vương dùng kiệu bát bửu cưới Lưu Yến Ngọc nên có ý giận, người cho Trung hiếu vương là kẻ bạc tình, lại phản sư, cho nên mới tự ý tâu xin tha tội cho Lưu Tiệp mà không hỏi ý kiến người. Cũng vì lẽ ấy, người không chịu ra mặt vội.

Thiếu Hoa nghe nói, lấy làm lo lắng:

- Tuy tôi đi cưới Lưu Yến Ngọc, nhưng bấy lâu nay tôi chỉ phụng thờ có một bức tranh của Mạnh Tiểu thơ, sớm khuya bầu bạn trong phòng, thế sao nhạc mẫu không giải tỏ cho nàng biết để nàng bớt sự giận hờn.

Tô Đại nương nói:

- Hàn Phu nhơn cũng có nói giúp cho ngài điều ấy, nhưng Mạnh Tiểu thơ muốn nán lại làm Thừa tướng phục vụ cho triều đình ít năm nữa để đáp đền công ơn của Thánh thượng . Tiểu thơ còn nói: nếu người cải trang ngay bây giờ, làm gì cũng phạm vào bốn điều đại tội, khó mà bảo toàn tánh mạng.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại hỏi:

- Nàng bảo bốn điều đại tội ấy là điều chi vậy?

Tô Đại nương đáp:

- Tôi nghe nàng bảo bốn điều đại tội ấy , một là khi quân, vọng thượng, hai là hí vũ đại thần, ba là biếm loạn âm dương và bốn là ngộ nhơn hôn sự. Trong bốn tội ấy, tội nào cũng đều là tội tử cả.

Vợ chồng Hoàng Phủ Kính nói:

- Quả thật bốn điều đại tội ấy đáng lo ngại lắm, nhưng nếu để kéo dài thời gian trong ba năm nữa, lại tránh khỏi đặng sao? Chi bằng bây giờ ta tâu xin thú thật cùng Thánh thượng , nhờ người ân xá thì hay hơn .

Lúc ấy con Thúy Liễu còn thuật lại việc Địch Xuân Yến qua bên Lương phủ nhận thấy Lương Phu nhơn lại là Tô Yến Tuyết, hắn nói hết đầu đuôi cho mọi người nghe.

Tô Đại nương nói:

- Đó chỉ là sự nhận xét của Địch Xuân Yến thôi, chứ đã chắc gì là tiện nữ đâu.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Chính tôi cũng không dám tin việc ấy. Nhưng hiện nay Mạnh Tiểu thơ còn đang bận ở trường thi, vậy để tôi sang nói với nhạc phụ tôi, sáng mai hãy cùng với cha con tôi vào triều dể tâu xin Thánh thượng ân xá cho chúng tôi được hoàn hôn thì hay hơn hết.

Tô Đại nương nói:

- Không nên đâu! Xin ngài chớ vội nóng , hãy đợi đến khi Mạnh Tiểu thơ chấm trường về, ta sẽ thương lượng cùng tiểu thơ xem ý kiến của người định đoạt như thế nào rồi mới tiến hành mới phải.

Thiếu Hoa nói:

- Tôi chỉ sợ không thể nào thương lượng với nàng được, vì nàng đã có lòng hận tôi trong việc cưới Lưu Yến Ngọc, thì chắc nàng không bằng lòng hội ý với tôi đâu. Nay thừa lúc tiểu thơ vắng mặt, ta tâu xin có lẽ hay

hơn.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Con bàn hữu lý lắm, vậy con hãy mau mau tỏ cho Mạnh Thượng thơ biết để sáng nay người ra sức cùng chúng ta dâng biểu tâu xin cho nàng được cải trang.

Thiếu Hoa vâng lời, lên ngựa thẳng qua Mạnh phủ. Đến nơi, Mạnh Gia Linh ra tiếp rước chàng vào.

Thiếu Hoa nói:

- Tiện tế vâng mạng Thánh thượng và song thân kết duyên cùng họ Lưu, chẳng dè lịnh viên lại sanh lòng óan hận, mà bấy lâu nay nhạc phụ và nhạc mẫu không cho tiện tế hay, để mãi đến nay tiện tế mới rõ.

Vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên nghe qua, biết là Tô Đại nương đã lậu chuyện rồi, mới nói:

- Thiệt chẳng phải chúng ta muốn giấu giếm hiền tế đâu, chỉ vì tiện nữ căn dặn quá lời nên không dám hở môi.

Thiếu Hoa nói:

- Tiện tế định sáng mai dâng biểu lên tâu cùng Thánh thượng để xin người rộng lòng cho phép lịnh viên được cải trang làm lễ hoàn hôn cùng tiện tế. Vì vậy tiện tế qua đây thưa cùng nhạc phụ và nhạc mẫu , chẳng biết có nên chăng?

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Điều ấy hiền tế chớ nên vội vàng, không nên đâu. Ta thấy bây giờ mà dâng biểu lên, vua sẽ ghép vào tội khi quân, khó mà thoát khỏi.

Thiếu Hoa nói:

- Vẫn biết vậy, nhưng chỉ vì lịnh viên muốn cứu cả nhà tiện tế , nên bất đắc dĩ phải hành động như vậy, chứ không phải cố ý diễu lộng tài học.

Hơn nữa, từ khi lịnh viên ra làm quan đến giờ lập rất nhiều công trạng chớ không hề phạm một lỗi nhỏ. Thế thì nay nhạc phụ hãy cùng thân phụ và tiện tế cố sức tâu xin, chắc cũng không đến nỗi nào.

Mạnh Sĩ Nguyên suy nghĩ hồi lâu , rồi lên tiếng khen:

- Hiền tế luận lẽ rất phải, vậy thôi để mai đây chúng ta cùng nhau bảo tấu, rồi đợi đến lúc tiện nữ chấm trường về sẽ bảo nó cải trang. Chừng ấy dù muốn dù không, nó cũng không từ chối được nữa.

Hàn Phu nhơn lại ngăn cản:

- Theo ý tôi thì không nên đâu. Hãy để tiện nữ chấm trường về đã, rồi ta sẽ thương nghị cho thỏa mãn, để khỏi có việc xích mích về sau.

Thiếu Hoa nói:

- Lịnh viên đã giận tiện tế về việc dùng kiệu bát bửu đi rước Lưu Yến Ngọc thì làm thế nào thương nghị với lịnh viện được? Chi bằng thừa lúc lịnh viên vắng mặt, chúng ta tâu bày thì hay hơn.

Mạnh Sĩ Nguyên cũng nóng lòng muốn con gái mình cải trang để cùng nhau đoàn viên một nhà, nên bằng lòng ngay.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa mừng rỡ, cáo từ lên ngựa về phủ

Lời bình:

- *Vua Thành Tôn quả có con mắt tinh đời. Mới nhìn qua sắc diện Lộ Tường Vân , vua đã biết nàng này nhất định không phải Mạnh Lệ Quân, nhưng vua cũng thừa nhận trong gương mặt sáng sủa kia có chứa đựng một sự thông minh lạ thường , nên vua có cảm tình ngay,*

cố tình bênh vực cho nàng, muốn cho Trung hiếu vương có người hầu thiếp càng nhiều càng hay.

Đến khi Lộ Tường Vân làm xong bài thơ dâng lên, tỏ ra văn chương nàng lỗi lạc , đức vua cũng phải phục thầm, nhưng Trung hiếu vương lại từ chối, bảo rằng mình không phải là phường ham dâm háo sắc nên không dung nạp. Bấy giờ vua có ý muốn cho mình, nhưng chẳng lẽ bề tôi đã không thèm mà mình là bậc bề trên lại đi nhặt của mót vậy sao ? Cho nên vua đưa nàng vào Vạn thọ cung để hầu hạ Thái hậu rồi sau này mới cho vào cung là để tránh tiếng vậy. Cho hay túi tham của ông vua ngày xưa không biết bao nhiêu cho vừa, thì trách nào bọn cung phi mỹ nữ không oán thấu trời xanh !

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Sáu Mươi Hai

Trung hiếu vương dâng biểu xin nhìn vợ
Lương Thừa tướng binh rể chống đồng liêu

Khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa về đến phủ thì tức tốc thảo ngay tờ biểu rồi đem trình cho Hoàng Phủ Kính . Hoàng Phủ Kính xem xong, gật đầu khen :

- Được đấy !

Thiếu Hoa vội đem cất vào tủ để sáng ngày sẽ vào triều dâng tâu lên Thánh thượng.

Sáng hôm sau, trời mới rựng sáng, đã thấy cha con Hoàng Phủ Kính khăn áo chỉnh tề, qua mời Mạnh Sĩ Nguyên cùng đi vào triều.

Hoàng Phủ Kính nói :

- Lúc cha con tôi dâng biểu lên, nếu Thánh thượng nổi giận, xin thân ông hãy cố sức tâu giúp mới được.

Mạnh Sĩ Nguyên nói :

- Thánh thượng vốn tánh nhân từ, tôi tin chắc người sẽ rộng lòng dung thứ chớ không sao đâu.

Hoàng Phủ Kính nghe nói an lòng, cùng với con mình và cha con Mạnh Sĩ Nguyên cùng lên ngựa đến triều.

Khi đến nơi, Thiên tử đã ngự triều rồi. Các quan văn võ đều đủ mặt, chỉ còn thiếu một mình tả Thừa tướng là Lương Giám chưa đến thôi.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa quỳ trước bệ rồng, tâu :

- Muôn tâu bệ hạ, hạ thần là Hoàng Phủ Thiếu Hoa có một việc muốn tâu xin, ngửa trông Thánh thượng mở lượng hải hà rộng xét cho.

Vua Thành Tôn mỉm cười phán :

- Có việc gì khanh cứ việc tâu bày thẳng ra, chớ rào đón làm gì.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa trịnh trọng tâu :

- tâu bệ hạ, nguyên quan Hữu Thừa tướng Lệ Quân Ngọc tại triều dây chính là Mạnh Lệ Quân, vợ chánh thất của hạ thần đấy. Chỉ vì người thủ tiết thờ chồng và muốn góp phần đắc lực cho sơn hà xã tắc, nên mới cả gan cải dạng nam trang như vậy. Vậy mong ơn Thánh thượng giáng chỉ cho nàng cải trang hoàn hôn cùng hạ thần, thì ơn ấy hạ thần nguyện tạc dạ ghi xương.

Vua Thành Tôn nghe tâu, ngạc nhiên nói :

- Khanh tỉnh hay mê mà tâu bày lạ lùng lắm vậy ? Lệ Quân Ngọc làm quan tại triều đã bấy lâu, lẽ nào lại là nữ lưu được ?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa tâu tiếp :

- Khi nàng Mạnh lệ Quân thủ tiết ra đi có họa một bức chân dungđể lại, nhạc phụ của hạ thần đã đem giao bức họa ấy cho hạ thần rồi. Vì vậy hạ thần nhận

thấy người trong bức tranh giống Lệ Thừa tướng như khuôn đúc, nhưng vì tình sư đệ, hạ thần không dám hở môi, nhưng ngày nay Lệ Thừa tướng đã cùng gia quyến tương nhận rồi, vậy cúi xin Thánh thượng ra ơn cho nàng được cải trang.

Vua Thành Tôn bấm trán nghĩ thầm :

« Thiếu Hoa tâu phải lắm rồi, có lẽ đâu nam tử lại có nhan sắc đẹp đẽ đến thế. Hèn gì bấy lâu nay người dốc một lòng trợ giúp cho nhà Hoàng Phủ. Quả nhiên là một trang kỳ nữ trên đời hiếm có. Đã hữu tài lại hữu hình, ước gì ta được nàng làm cung phi thì thỏa thích biết bao ».

Nghĩ đoạn, vua phán hỏi Thiếu Hoa :

- Lệ Thừa tướng đã cùng với cha mẹ tương nhận lúc nào vậy ?

Thiếu Hoa vội quỳ xuống thuật rõ đầu đuôi, chàng kể rõ việc Lệ Minh Đường đến chuẩn mạch hốt thuốc, rồi đến việc Hàn Phu nhơn giả mê sảng níu áo nàng mới tương nhận.

Mạnh Sĩ Nguyên cũng bước ra quỳ tâu giúp với Thiếu Hoa.

Vua Thành Tôn lại nghĩ thầm :

« Mạnh Lệ Quân quả là người con gái hữu tình và tài năng, trong hàng nam giới cũng ít người sánh kịp. Nếu nay ta cho cải trang thì Thiếu Hoa lại tốt phước hơn ta rồi. Chi bằng bây giờ ta giả vờ nổi giận để bác bỏ việc này là hơn. Đợi đến khi nàng chấm trường về, ta sẽ tính sau ».

Nghĩ đoạn, vua Thành Tôn lật tờ biểu ra xem lại từ đầu đến cuối rồi nghiêm sắc mặt, phán :

- Khanh lầm rồi đấy ! Nếu Lệ Quân Ngọc mà là nữ lưu thì phải phạm vào bốn điều đại tội. Một là khi quân vọng thượng, hai là hí vũ đại thần, ba là biếm loạn âm dương, bốn là ngộ nhơn hôn sự. Cả bốn tội ấy đều đáng xử tử và tru lục toàn gia. Khanh còn lạ lùng gì pháp luật triều đình mà dám cả gan đứng ra tâu xin cải trang hoàn hôn ?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe phán, mồ hôi toát ra ướt cả áo, vội quỳ xuống thềm tâu :

- Trước đây bệ hạ đã ban chiếu khắp nơi để tìm Mạnh Lệ Quân, ngày nay đã có Mạnh lệ Quân rồi, xin bệ hạ mở lượng biển trời ân xá cho. Vả lại toàn gia hạ thần thọ trọng ơn của Mạnh lệ Quân nên nay nếu bệ hạ quyết trị tội thì hạ thần xin tình nguyện chịu thế cho người.

Vua Thành Tôn nghiến răng rít to lên :

- Thế thì khanh chỉ vì một người đàn bà mà xem thường quốc pháp ư ?

Hoàng Phủ Kính thấy vua nổi giận, liền bước ra vập đầu tâu :

- Muôn tâu bệ hạ, tiện nhi là Hoàng Phủ Thiếu Hoa xưa nay vốn tính tình cang trực nên tuy đã cưới Lưu Yến Ngọc mà vẫn không dám đồng sàng, chỉ phát thệ khi nào tìm đặng Mạnh Lệ Quân về mới cùng chung chăn chiếu. Nếu nay bệ hạ không đặc cách ân xá, thì than ôi, với tuổi già nua này phải giam hãm trong cảnh thê lương buồn thảm, đau đớn biết dường nào ! Cúi mong bệ hạ nghĩ đến, thương tình cho.

Mạnh Gia Linh cũng bước ra quỳ tâu :

- Tâu bệ hạ , ngưỡng trông bệ hạ xét thương lấy tấm thân của thân phụ hạ thần năm nay tuổi đã già mà chỉ có vỏn vẹn một trai một gái. Nếu nay em gái của hạ thần phạm nhầm chánh pháp, thì tất nhiên thân mẫu của hạ thần mang sầu thảm mạng vong, và như vậy hạ thần cũng đau xót không thể nào sống được. Xin bệ hạ rộng tình ân xá cho cả nhà hạ thần.

Mạnh Sĩ Nguyên lại lướt tới sát bệ, vập đầu tâu tiếp :

- Muôn tâu bệ hạ, nay bệ hạ nêu lên bốn điều đại tội ấy tuy là đúng theo phép nước, nhưng xét cho cùng hoàn cảnh ấy thật đáng thương. Nếu bảo rằng « khi quân vọng thượng » thì tội cho con gái hạ thần lắm, vì nó muốn cứu chồng nên cực chẳng đã mới cải trang đặng cầu chút công danh, chớ thật ra có bao giờ dám diễu lộng tài học.Còn bảo « hí vũ đại thần » thì xét cho kỹ

lâu nay con gái hạ thần ra làm quan vẫn một mực khiêm cung, không hề có điều chi thất xảo. Còn bảo «biếm loạn âm dương » thì ai ai cũng thấy con gái của hạ thần chưa hề phạm mảy may tội lỗi. Còn vấn đề «ngộ nhơn hôn sự» thì bởi Lương Thừa tướng lập huê hầu rồi kêu đến mà gả con gái cho, chứ đâu phải con gái hạ thần đến cầu hôn. Xin bệ hạ minh xét, đoái thương cho thân bồ liễu chỉ vì chữ trung, chữ hiếu, chữ tình gánh nặng cả đôi vai nên mới ngộ biến tùng quyền như vậy.

Vua Thàng Tôn dịu giọng, phán :

- Hãy thôi đi ! Các khanh đừng tâu xin nhiều lời, để đợi khi Lệ Thừa tướng về rồi, trẫm sẽ dịnh liệu.

Phán đứt lời, vua tuyên bố bãi triều, di giá hồi cung.

Vua Thành Tôn muốn không cho Trưởng Hoa Hoàng hậu biết việc Mạnh Lệ Quân giả trai, nên khi về cung truyền nội giám phải giấu kín, chẳng cho hở môi, rồi gọi tên nội giám tâm phúc là Huyền Xương sai đến Vương phủ của Hoaàng Phủ Kính để lấy bức chân dung của Mạnh Lệ Quân đem về.

Lúc ấy, cha con Hoàng Phủ Kính đang họp nhau bàn luận, định sáng ngày cùng cha con Mạnh Sĩ Nguyên vào triều hết sức tâu xin một lần nữa, xảy thấy gia tướng chạy vào báo :

- Có Huyền Xương đến !

Hoàng Phủ Thiếu Hoa vội vã bước ra nghinh tiếp.

Huyền Xương nói :

- Tôi phụng mạng Thánh thượng đến đây lấy bức tranh của Mạnh Lệ Quân.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa không dám chần chờ, vội vàng chạy vào lấy bức tranh đem trao cho Huyền Xương. Huyền Xương tiếp lấy rồi cáo từ lui gót, đi thẳng về cung trao cho vua Thành Tôn.

Vua Thành Tôn treo lên, lặng lẽ ngồi ngắm xem hồi lâu, bỗng vua thất kinh nghĩ thầm :

« Quả nhiên nét bút tinh thần, dung mạo giống Lệ Thừa tướng như khuôn đúc. Nếu người cải trang thì mất đi một vị hiền thần uổng biết bao ! Bằng không cho cải trang thì sợ Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng Mạnh Sĩ Nguyên xin cởi giày ra khám nghiệm, chừng ấy khó mà từ chối được. Thôi, để sáng mai đây Lệ Thừa tướng về, xem người nói thế nào cho biết, rồi trong lúc ấy ta sẽ tùy cơ mà xử sự mới xong ».

Nghĩ đoạn, vua Thành Tôn sai huyền Xương đem bức tranh Mạnh Lệ Quân trao trả lại cho Thiếu Hoa và dặn không được tiết lậu.

Thời bây giờ, hai vị Thừa tướng tại triều là Lương Giám và Lệ Minh Đường có rất nhiều môn sanh, nên khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa tâu nói Lệ Thừa tướng tức là Mạnh Lệ Quân cải trang, thì trong đám môn sanh đều bất bình, cho rằng Thiếu Hoa thấy ân sư mình trẻ tuổi lại đẹp trai nên đặt chuyện nói bậy. Vì vậy, khi bãi chầu, có vài người thẳng đến tướng phủ mách cho Lương Giám biết.

Lương Giám giận quá, nghĩ thầm :

-«Nay cha con Hoàng Phủ đều được phong vương, còn con gái thì làm chánh cung Hoàng hậu, nên ỷ thế cậy thần, muốn đặt chuyện nói ai thế nào cũng được, nghĩ thiệt căm hận thay »

Lương Giám cười gằn, nói với mấy vị môn sanh :

- Vì năm nay lão phu đã già rồi, nên chúng mới khinh thường như vậy. Tuy thế, quý vị cứ an tâm, để mai đây đến triều sẽ biết tay ta.

Các vị môn sanh đồng nói :

- Dầu sao ân sư cũng đem hết uy quyền của ân sư ra đối phó lại, kẻo người ta xem thường quốc pháp, tức lắm.

Lương Giám nói :

- Mai đây lão phu và tiện tế cùng vào bệ kiến một lượt, xem vua xử trí lẽ nào cho biết.

Mấy vị môn sanh gật đầu cho là phải, rồi cáo từ lui về, Lương Giám liền lui vào trong, thuật chuyện lại cho Cảnh Phu nhơn nghe.

Cảnh Phu nhơn giựt mình nói :

- Việc này tôi cũng lấy làm nghi lắm ! Không biết chừng rể ta là con gái cũng nên. Phu quân hãy nghĩ xem, hai vợ chồng nó đang độ thanh niên mà sao ăn ở nhau mấy năm trời rất tương đắc như thế lại không có con cái chi hết là lý gì? Phu quân chớ nên vội nóng giận, hãy để xem xét lại cho lỹ lưỡng đã.

Lương Giám lại cười gằn :

- Phu nhơn mà cũng nói vậy, lựa là ai ! Nếu là hai gái kết thân nhau, sao không có điều chi oán than cả ? Nhưng điều ấy nếu muốn rõ cũng không khó, nghĩa là phu nhơn cứ gọi con gái mình đến hỏi thẳng nó thì biết ngay.

Cảnh Phu nhơn khen phải, rồi sai nữ tỳ đi gọi Tố Hoa đến.

Con nữ tỳ đến phòng thuật lại đầu đuôi cho Tố Hoa nghe. Tố Hoa thất kinh nghĩ thầm :

« Sao Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại cạn nghĩ thế ? Đáng lẽ ra phải thương nghị cùng tiểu thơ trước đã mới phải, chớ sao lại tự tiện dâng biểu tâu xin như vậy ?Bây giờ còn báo hại ta biết ăn nói làm sao đây ?

Rồi nàng lại nghĩ :

« Thôi, chẳng thà ta dấu nghĩa phụ và nghĩa mẫu, chớ không nên để cho Mạnh Tiểu thơ phải mất thể diện » ;

Nghĩ rồi, Tố Hoa ung dung bước lên nhà trên, yết kiến vợ chồng Lương Giám .

Lương Giám nhìn Tố Hoa, ân cần nói :

- Ta có một việc muốn hỏi con, và ta muốn con thật trình bày tỏ, chớ nên dấu giếm

Nói rồi, thuật hết chuyện Hoàng Phủ Thiếu Hoa dâng biểu tâu xin việc Mạnh

Lệ Quân cho Tố Hoa nghe, và hỏi :

- Thế thì chồng của con là trai hay là gái vậy ?

Tố Hoa không đáp, mà hỏi vặn lại Lương Giám :

- Vậy chớ khi trước nghĩa phụ tuyển lựa Trạng Nguyên thì chàng là trai hay gái ?

Lương Giám nói :

- Khai khoa tuyển sĩ thì bao giờ cũng tuyển lựa bậc tu mi, chớ ai lại lựa làm gì kẻ quần thao nhi nữ.

Tố Hoa nói :

- Thế thì con trai nên nghĩa phụ mới kén rể, chớ sao nay nghĩa phụ lại hỏi có vẻ chế giễu con như vậy?

Lương Giám gật gật đầu rồi quay qua nói với Cảnh Phu nhơn:

- Thế nào? Phu nhơn còn nói gì nữa thôi?

Cảnh Phu nhơn không biết nói gì hơn nữa, đành ngồi im lặng

Lương Giám nói:

- Chỉ vì cái tánh hiền tế ta quá khiêm cung, thậm chí đối với môn sanh mình cũng gọi là niên huynh, nên chúng mới khinh thường đến thế. Nếu không, làm sao Trung Hiếu vương lại dám chế giễu một quan đại thần giữa triều đình? Nhưng mà dầu sao cha con Hoàng Phủ Kính tuy được phong vương tước cũng không thể nào sánh kịp ta và rể ta, để mai đây rể ta chấm trường về, ta sẽ có cách đối phó với nhà Hoàng Phủ, phải làm sao cho người ta thấy rõ cái oai quyền của bậc Thừa tướng này mới nghe.

Suốt đêm ấy, Lương Giám không sao ngủ được cứ thao thức mãi, trông cho mau sáng để vào chầu, rửa cho được cái nhục kia .

Nhắc lại quan chủ khảo lệ Minh Đường vào chấm thi từ hôm mùng sáu.

Trong lúc chấm thi, nàng không khỏi nao nao nghĩ thầm:

“ Nay thân mẫu ta đã khỏi bịnh, thế nào cũng tỏ sự tình cho Tô Đại nương

biết, mà Tô Đại nương đã biết, tất nhiên Thiếu Hoa cũng hay. Vả chăng, tuy tâm tánh chàng thuần hậu nhưng lại không suy sâu nghĩ kỹ, cho nên trước kia chàng tâu xin cho Lưu Tiệp tuyệt nhiên không một lời thương nghị với ta. Nếu nay chàng hay được, có thể thừa dịp ta vắng mặt mà vào tâu xin với triều đình, làm mất cả thể diện của ta, cả đến triều đình và Lương Thừa tướng cũng bị xấu hổ không ít. Quả là một việc đáng lo ngại, ta phải chuẩn bị đối phó trước mới xong".

Nghĩ đến đây, Lệ Minh Đường ,ngồi một mình, cau mày lẩm bẩm:

" Nếu có xảy ra việc không may, thà ta cho chàng phải chịu nhục, chứ không thể nào để cho mất thể diện. Có làm như vậy, mới cho chàng một bài học hay về sau".

Khi đã lập tâm sẵn, Lệ Minh Đường yên trí chấm thi, không còn lộ vẻ lo âu như trước nữa.

Đến ngày hai mươi sáu yết bảng đề danh, người ta thấy Dư Tán đỗ Hội nguyên, Thôi Phàn Phụng trúng tuyển vào hàng thứ ba, còn Cừu Huệ Lâm thứ chín. Các quan tân khoa lũ lượt kéo dến lạy mừng quan chánh chủ khảo rất đông.

Đêm hôm ấy, tại Vương phủ, Thiếu Hoa cũng không tài nào ngũ được, chàng thao thức mãi, mới vừa canh tư đã trở dậy, sai người cầm thiệp sang mời cha con Mạnh Sĩ Nguyên để hiệp nhau sửa soạn vào triều.

Hôm ấy, vua Thành Tôn lâm triều có mang theo tờ biểu của Thiếu Hoa tâu hôm qua sẵn trong tay áo, cố ý thử xem cái tài ứng biến của Lệ Minh Đường ra sao cho biết.

Sau khi vua an vị, Thiếu Hoa đã vội vàng tiến ra giữa sân rồng, quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, việc chấm trường thi hôm nay đã xong. Lệ Thừa tướng sắp sửa vào triều, xin bệ hạ tha tội, cho phép người cải trang.

Vua Thành Tôn thấy cử chỉ nôn nóng của Thiếu Hoa, che miệng cười thầm

rồi phán:

- Khanh hãy bình tĩnh, để rồi đây trẫm sẽ phân xử cho.

Lúc ấy Lương Giám vừa mới đến, trông thấy Thiếu Hoa còn quỳ giữa triều, lão hiểu ngay, nhưng giả vờ không hay biết việc gì hết, cứ lo bái yết xong rồi đứng tràng sang một bên với vẻ mặt điềm nhiên.

Bỗng có Ngọ Môn quan vào phi báo:

- Lệ Thừa tướng cùng các khảo quan đã về, hiện còn đứng ngoài Ngọ môn chờ lịnh.

Vua Thành Tôn nghe nói, truyền chỉ cho vào. Lệ Minh Đường cùng với phó khảo quan là Âu Dương Tán song song đi vào triều kiến tung hô, rồi lần lượt các khảo quan nhỏ vào bái yết.

Vua Thành Tôn đứng dậy, nghiêm giọng phán:

- Chư khanh đã hết lòng vì nước cầu hiền, vậy nay trẫm ban cho mỗi người đều được thăng gia lên một cấp.

Các khảo quan đều đồng lạy tạ. Sau đó, Lệ Minh Đường đem mười quyển văn khá nhất dâng lên, vuaThành Tôn truyền nội giám đem cất vào cung, đoạn cho phép Lệ Minh Đường ngồi sang một bên, phán bảo:

- Trong lúc tiên sanh đi chấm trường vắng mặt, trẫm có tiếp được một tờ biểu chương, nhưng không biết phán đoán cách nào cho đúng, thành thử phải đợi khanh về đây đặng xem xét mà liệu định.

Nói dứt lời, vua lấy tờ biểu trong tay áo ra trao cho Lệ Minh Đường.

Lệ Minh Đường nghe nói có tờ biểu, đã đoán chắc là tờ biểu của Thiếu Hoa rồi, nên đứng dậy tiếp lấy mở ra xem, lòng tức giận bồi hồi. Nàng căm hận thay cho Thiếu Hoa đã hiểu rõ chơn tình mà lại không chịu thương nghị để tìm cách cải trang, lại tự tiện dâng biểu, làm cho mình mất thể diện.

Càng suy nghĩ, lửa giận càng bừng lên, Lệ Minh Đường nghiến răng bước ra quỳ tâu:

- Nguyên ngày mùng hai vừa rồi, quan Học sĩ Mạnh Gia Linh có đến thỉnh hạ thần đến chữa bịnh cho thân mẫu người . Hạ thần đến chẩn mạch, biết rõ phu nhơn bị chứng uất kiết, lại lo nghĩ nhiều nên lâm trọng bịnh. Hạ thần liền biên cho hai toa thuốc, dặn uống trong hai đêm, rồi qua ngày mùng năm hạ thần đến xem mạch lại, chẳng dè Hàn Phu nhơn bị mê sảng níu áo hạ thần gọi là con gái rồi nhào lăn xuống đất bất tỉnh nhơn sự, khiến cả nhà thất kinh xúm lại kêu gọi mãi vẫn không tỉnh dậy. Hạ thần thấy vậy, biết ngay vì Hàn Phu nhơn quá nhớ thương con gái mình nên lâm bịnh, lại đoán chắc con gái của phu nhơn gương mặt có phần giống hạ thần, nên trong cơn mê sảng người nhận lầm chăng! Vả chăng, đã ra làm thuốc, tất nhiên phải có lòng cắt thịt cứu người, nên bất đắc dĩ hạ thần phải đứng ra tạm nhận cho phu nhơn hồi tỉnh. Ngờ đâu cả nhà họ Mạnh lại nhận lầm rằng hạ thần là con gái, nếu hạ thần tranh biện thì có hại đến tánh mạng của Hàn Phu nhơn, nên hạ thần đành phải nhẫn nhịn. Muôn tâu bệ hạ! Hạ thần là kẻ đã liên trúng tam nguyên, vào tòa Hàn lâm, rồi thăng đến chức Thừa tướng. Nếu hạ thần là con gái thì trải qua bước đường công danh làm sao che mắt được phủ huyện cùng các khảo quan cho được? Huống chi nay hạ thần đã kết duyên cùng tiểu thơ con Lương Thừa tướng, nếu hạ thần là con gái thì làm sao tránh khỏi những lời oán trách của tiểu thơ. Việc này, chỉ tại hạ thần tuổi còn trẻ mà được làm quan to, lại có tánh ngay thẳng , không thiên vị ai, nên trong triều đình

có người ganh ghét. Nay Hoàng Phủ Thiếu Hoa cậy mình là Vương tước, lại có thế lực, nên không cần xét thiệt hư, dám thừa lúc hạ thần vắng mặt, dâng biểu tâu lên những điều vô cùng phi lý, thật không con xem thể thống của hạ thần ra gì hết!

Nói rồi sắc mặt hầm hầm, Lệ Minh Đường cầm tờ biểu để trên long án, đoạn quay qua nói với Thiếu Hoa:

- Quốc cựu cậy mình là quốc thích, dám cả gan thừa lúc tôi váng mặt dâng biểu sàm tấu thì tránh sao cho khỏi tội dối vua, khinh thầy?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa thấy Lệ Minh Đường giận quá sức nên đứng suy nghĩ thiệt hơn, chàng kinh hãi vì không biết chắc giả chơn, phần ngại nghĩa thầy trò, phần sợ phạ phải tội, nên cứ đứng cúi mặt làm thinh, không dám tranh biện nữa lời.

Hoàng Phủ Kính thấy vậy, mới bước ra quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ! Chỉ vì việc này do Mạnh Thượng thơ tố trần, chứ không phải cha con hạ thần dám sàm tấu, xin bệ hạ hãy phán hỏi Mạnh Thượng thơ xem có quả thật vậy không?

Lương Giám thấy Hoàng Phủ Kính binh con, muốn tìm lời tranh biện, nên giận lắm, bước ra tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, nếu rể của hạ thần là nữ lưu, chẳng lẽ con gái của hạ thần lại không biết được sao? Nay Trung Hiếu vương đã biết tự hối, không dám đứng ra tranh biện nữa, còn Võ hiếu vương lại cố ý cải lại. Như thế đủ biết việc này do Võ hiếu vương xúi con làm bậy. Vả chăng
dù rể của hạ thần có bất tài đến đâu cũng đứng đầu cả trăm quan. Ngày nay đột nhiên bị người ta bôi xấu, nếu bệ hạ không nghiêm trị
thì còn gì là quốc pháp.

Hoàng Phủ Kính thất kinh, tâu:

- Việc này do Mạnh Thượng thơ nói, sao Thừa tướng lại đổ tội cho cha con hạ thần? Xin bệ hạ phán hỏi Mạnh Sĩ Nguyên để rõ hư thiệt, chứ cha con hạ thần không bao giờ dám khi quân mạo tấu.

Vua Thành Tôn vốn có lòng tham luyến Mạnh lệ Quân nên đã chủ ý thiên vị rồi, nay nghe tâu vậy, liền nhìn đám quần thần lớn tiếng hỏi:

- Mạnh Tiên sanh đâu rồi?

Lúc nãy giờ, Mạnh Sĩ Nguyên thấy Lệ Minh Đường cố ý trở mặt, trong lòng

đã sợ sệt, lại nghe Lương Giám buộc tội nữa lại khiếp đảm hơn, nên khi nghe vua gằn giọng hỏi đến tên mình thì khúm núm bước ra quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ , hạ thần xin phục mạng đây!

Vua Thành Tôn nghiêm sắc mặt hỏi:

- Khanh đã nói gì với cah con Trung hiếu vương, để cho triều đình hôm nay phải náo động thế này?

Lời bình:

- Một Mạnh Lệ Quân, với tài ấy, sắc ấy tưởng không thể nào không mến phục được, huống chi nàng lại là ân nhân của gia đình chàng,thì cái tình cảm mến của Thiếu Hoa không ai chê trách. Nhưng dẫu sao hôm nay Mạnh Lệ Quân đã phủ lớp áo Thừa tướng, đứng đầu cả trăm quan thì việc đối xử với nàng cần phải thận trọng lắm, cớ sao Thiếu Hoa mới vừa hay tin Lệ Thừa tướng là Mạnh Lệ Quân đã vội tìm cách tâu với vua xin cho nàng cải trang, để rồi bị nàng chống đối lại, đến nỗi phải hối hận, dở sống, dở chết như vậy.

Trong hồi này, ta thấy rõ Thiếu Hoa quả là kẻ bồng bột, nông cạn lạ thường. Chàng đã biết Mạnh Lệ Quân giận chàng nên không chịu cải trang, thế mà chàng dâng biểu tấu xin, chẳng khác nào làm một việc ép buộc. Mà xét địa vị của chàng đối với Mạnh Lệ Quân làm sao có thể ép buộc nàng được? Huống chi vua Thành Tôn là một ông vua còn trẻ tuổi, lại đa tình, thì khi biết được Lệ Thừa tướng là gái giả trai, đời nào vua Thành Tôn lại buông tha.

Còn đứng về phương diện người ơn mà nói, thì cả đến vợ chồng Hoàng Phủ Kính cũng phải chịu ơn của nàng, lẽ ra phải đối xử bằng cách đường hoàng

hơn, chớ sao lại thừa lúc vắng mặt, có tư cách vô lễ như vậy được.
Thế thì giữa triều cha con Hoàng Phủ Kính chịu nhục một phen thật đáng kiếp. Đó là một bài học để từ bỏ cái tánh nông nổi, bồng bột ấy đi.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Sáu Mươi Ba

Bị trách mắng, Thiếu Hoa buồn rủn chí
Sợ chồng buồn, Yến Ngọc tạ ân nhân

Trước thái độ gay gắt của vua Thành Tôn, Mạnh Sĩ Nguyên không dám ứng đáp vội, chỉ đứng im bấm trán nghĩ thầm
"Đã đến nước này, nếu ta không liệu lời tránh trở thì thế nào cũng vương trọng tội"
Nghĩ đoạn, lão quỳ mọp xuống tâu:
- Muôn tâu bệ hạ. Cũng bởi hôm mùng năm, Lệ Thừa tướng đến thăm bịnh cho vợ của hạ thần rồi thấy bịnh nhân mê sảng nên mới tự xưng ra như vậy. Đó là tại Thừa tướng tự xưng là con gái hạ thần, nên sau đó hạ thần mới tỏ thật cho cha con Trung Hiếu vương biết, chớ hạ thần không dám bịa đặt, mong thánh thượng xét cho.
Vua Thành Tôn lại hỏi vặn:
- Thế thì khanh có dám chắc rằng Lệ Thừa tướng là con gái của khanh không? Nếu quả thật, khanh cứ việc nói thẳng ra, việc gì mà phải e ngại.

Mạnh Sĩ Nguyên bối rối thưa:

- Muôn tâu bệ hạ, lẽ thường không có mối tình nào mật thiết cho bằng tình cha con, song khi con gái lớn lên thì phải ở riêng phòng, lại ít ra ngoài , nên làm cha hay làm anh cũng đều ít trông thấy mặt. Hơn nữa, con gái của hạ thần trốn đi từ năm mười sáu tuổi, đến nay cách đã bốn năm dài, mà hạ thần thì già nua, con mắt trông không rõ lắm, nên dầu có thấy cũng khó mà phân biệt chơn giả.

Vua Thành Tôn lắc dầu, phán:

- Khanh thật lôi thôi quá. Việc ấy đã không dám quả quyết được, sao lại dám đi nói với người khác? Lệ Thừa tướng đã muốn cứu sống tánh mạng vợ khanh nên ép lòng tạm nhận là con gái, đáng lẽ khanh phải thông cảm và biết ơn mới phải, có đâu lại vô tình làm mất thể diện người ta đến thế?

Nói đến đây, vua Thành Tôn vỗ long án, hét to:

- Từ khi trẫm lên ngôi đến giờ vẫn lo chấn chỉnh triều cương cho được nghiêm túc, có lý nào hôm nay trẫm lại để cho các khanh diễu lộng đến thế sao? Các khanh cũng thừa hiểu rằng: các quan trong triều đứng hàng đầu có quan Thừa tướng, sao lại dám chỉ trích là nũ lưu? Trung Hiếu vương quả đã to gan thật! Cái tội dối vua, khinh thầy nặng biết bao! Nếu trẫm không nghĩ đến công lao hãn mã xưa kia, thì nhất định Trung Hiếu vương đã bị nghiêm phạt rồi! Vậy từ nay trở về sau, muốn làm việc gì, cần phải suy sâu nghĩ kỹ trước đã. Còn hiện nay Lệ Thừa tướng là một tay đắc lực của triều đình ta, nếu ai vô lễ, ta sẽ không dung thứ.

Dứt lời, vua quay qua bảo Lệ Minh Đường :

- Từ rày về sau khanh hãy để tâm dò xét xem kẻ nào có ý coi thường khanh, khanh hãy vào tâu cho trẫm hay, trẫm sẽ trừng trị ngay.

Lệ Minh Đường lấy làm đắc ý, vội vàng quỳ tạ ơn.

Bấy giờ, các quan trong triều ai nấy cũng bằng lòng, chỉ có cha con Hoàng

Phủ Kính và Mạnh Sĩ Nguyên là hổ thẹn và buồn bực lắm, đành đứng nghẹn ngào, có miệng mà chẳng nói nên lời.

Sau đó, vua Thành Tôn tuyên bố bãi chầu.

Lệ Minh Đường về phủ, thuật chuyện lại cho Tố Hoa nghe.

Tố Hoa nói:

- Tuy tiểu thơ có tài hùng biện làm cho khỏi mất thể diện giữa triều đình, nhưng tôi e cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa phải buồn rầu, uất ức đó.

Lệ Minh Đường nói:

- Cứ theo hành động cùa chàng thì dẫu cho uất ức đến chết cũng không đáng tiếc. Chị hãy nghĩ xem, hiện nay đã có bức tranh em trong phòng chàng rồi, vả lại lâu nay em thường nói cho chàng biết thế nào ba năm nữa đây cũng sẽ có Mạnh Lệ Quân tìm đến, còn bây giờ hãy cùng họ Lưu để mưu đường sinh lý. Em đã có hảo ý như vậy, mà chàng dốt nát không hiểu nổi. Hôm nay chàng đã biết em nhận mẹ em rồi, đáng lẽ ra phải yên trí chờ đợi mới phải, sao còn nôn nao làm gì?

Tố Hoa nói:

- Tiểu thơ phân rất chí lý, phải chi tiểu thơ không giỏi tài ứng biến thì triều đình buộc tội rồi còn chi? Quả chàng dốt nát thật.

Lệ Minh Đường nói:

- Chàng làm như thế, tưởng là thượng sách rồi, nhưng ngờ đâu chỉ chuốc nhục cho mình mà thôi. Chàng lại làm cho em từ đây không dám nhìn nhận cha mẹ, nghĩ thật đau đớn lắm thay!

Tố Hoa cũng lắc đầu thầm trách.

Hôm ấy, Mạnh Sĩ Nguyên về phủ cũng thuật lại đầu đuôi cho nội nhà nghe và nói:

- Ở giữa triều, miệng nó lem lẻm, lại có Lương Thừa tướng trợ giúp, khiến chút nữa ta không toàn mạng. Thôi, từ nay phu nhơn chớ nên nhắc đến đứa

con bất hiếu ấy nữa, chúng ta cứ liều như nó chết rồi cho xong!
Mạnh Gia Linh nói:
- Chính con cũng không ngờ được em con nó trở giọng quá lanh, khiến mọi người đều khiếp phục.
Hàn Phu nhơn tức giận nói:
- Cũng vì ta hay nói, nên việc này mới tiết lậu ra. Thế thì từ nay con ta sẽ không đến với ta nữa và ta cũng không mặt mũi nào sai người đến viếng thăm. Căm hận thay cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa, đã có vợ rồi mà còn nôn nóng, để cho mẹ con ta phải chia lìa.
Mạnh Sĩ Nguyên gằn giọng, nói:
- Tại sao phu nhơn lại còn nhắc đến đứa con bất hiếu ấy làm gì?
Hàn Phu nhơn vội bỏ vào phòng nằm im, càng nghĩ càng thêm hận trách.
Nhắc qua Hoàng Phủ Thiếu Hoa khi ở trong triều ra, lên ngựa vừa đi vừa nghĩ:
“ Thôi đúng là Lệ Thừa tướng chỉ vì muốn chữa bịnh cho nhạc mẫu ta nên mới tạm nhận, cho nên lúc nãy nhạc phụ ta mới ấp úng chối dài. Ôi! Nếu vậy thì từ này về sau, ta còn mặt mũi nào trông thấy ân sư ta nữa. Và từ đây, các quan triều thần sẽ cười chê cho ta vì thấy dung mạo của Lệ Thừa tướng quá xinh đẹp nên mới nhận là vợ. Ôi ! Nhục nhã biết dường nào”.
Càng suy nghĩ, Thiếu Hoa càng hổ thẹn, đến nổi tâm thần hoảng hốt, để con ngựa sa tiền té nhào xuống đất. Gia tướng thấy vậy thất kinh, vội xúm lại đỡ khiêng về Vương phủ.
Về đến nơi, Hoàng Phủ Kính đang thuật chuyện lại cho nội nhà nghe
Doãn Phu nhơn nói:
- Triều đình chưa cởi giày ra thì đã chắc gì giả chơn đâu! Nếu vậy thì quả nhiên Thánh thượng đã thiên vị, xử ép mình rồi!
Thiếu Hoa nói:

- Lúc nãy tại triều, Thánh thượng có hỏi nhạc phụ con, thì nhạc phụ con chối dài, không dám quả quyết, nên con tin chắc nhạc phụ con nhận lầm. Thế thì từ đây, con còn mặt mũi nào trông thấy ân sư con nữa, thở dài não nuột.
Lúc ấy, Lưu Yến Ngọc hay tin chồng buồn bực, định đến để tìm lời khuyên giải, nhưng vừa đến phòng, xảy nghe Thiếu Hoa từ trong phòng mắng vói ra:
- Căm hận thay cho Lưu Khuê Bích là đứa súc sanh, dù có thác cũng chưa đáng tội. Nếu xưa kia nó không hại ta, thì ngày nay ta đã thành thân cùng Mạnh thị rồi, có đâu phải sanh chuyện lôi thôi như vầy!
Lưu Yến Ngọc nghe vậy thất kinh, sợ chàng thấy mặt mình lại càng căm tức nên vội trở lui lên nhà trên, ngồi nói chuyện cùng Tô Đại nương.
Hồi lâu, nữ tỳ đem cơm vào Loan Phụng cung đặng mời Hoàng Phủ Thiếu Hoa ăn. Chúng thấy Thiếu Hoa nằm dài trên giường ngũ vùi, liền đánh thức dậy, thưa:
- Đã đúng bữa ăn, xin mời ngài dậy dùng cơm.
Thiếu Hoa đang cơn hổ thẹn, liền đứng phắt dậy, vung tay hất đổ cả mâm cơm rồi vật mình nằm sãi trên giường, không nói năng gì hết.
Tên thơ đồng thấy vậy, vội quét dọn rối chạy lên nói cho vợ chồng Hoàng Phủ Kính hay.
Hoàng Phủ Kính nói với Doãn Phu nhơn :
- Chỉ vì hồi mai Lệ Thừa tướng trách mắng nó, nên nó mới hổ thẹn tức tối đến thế. vậy chúng ta hãy vào đó khuyên giải kẻo nó quá ưu sầu mà lâm bệnh.
Nói rồi cùng với Doãn Phu nhơn vào Loan Phụng cung.
Tên thơ đồng vào báo cho Thiếu Hoa hay, Thiếu Hoa lật đật ngồi dậy, bước ra nghinh tiếp.
Doãn Phu nhơn bước lại ngồi gần bên chàng khuyên giải:
- Nếu Lệ Thừa tướng có phải là Mạnh Lệ Quân đi nữa, mà người đã vô tình

như vậy, con cũng không nên cam tức làm chi.

Thiếu Hoa thưa:

- Xưa nay Lệ ân sư tử tế với con lắm. Việc này chắc chắn là nhạc phụ con nhận lầm rồi! Giả sử bây giờ Lệ ân sư có đánh dập con đi nữa, con cũng không dám giận thay, lựa là lời trách mắng. Nhưng con hiềm một nỗi là các quan triều thần sẽ cho con là kẻ vong ân bội sư, nên con càng nghĩ càng thêm hổ thẹn.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Tuy con nhận lầm người nhưng đó chỉ vì quá tin lời Mạnh Thượng thơ mà ra. Hơn nữa, hồi mai ở trong triều, con đã tỏ vẻ hối hận không dám cãi lại, chứng tỏ con đã biết kính nhường sư trưởng rồi. Vậy ngày mai con hãy thân hành qua đó tạ tội cùng người, nếu người chịu tiếp con, tức người đã hết giận, không chấp trách, bằng người không ra tiếp thì cha phải cùng con qua đó xin lỗi người mới phải.

Thiếu Hoa nghe nói, mừng rỡ vâng lệnh ngay.

Hôm sau, Thiếu Hoa thân hành đến tướng phủ xin vào yết kiến đặng tạ tội ân sư, nhưng chàng đã qua lại ba bốn lần, mà lần nào cũng không gặp mặt Lệ Minh Đường. Có lần gia tướng bảo rằng Thừa tướng đi vắng, có lần gia tướng bảo Thừa tướng mắc xem xét văn án trong nội các.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa không biết làm sao, đành phải về thưa lại cùng Hoàng Phủ Kính.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Vậy để mai này cha sẽ cùng con đặng qua đó tạ tội mới được.

Tối hôm ấy, trời mưa như đổ, nên sáng hôm sau đường sá lầy lội, cha con Hoàng Phủ Kính lên ngựa gội ngoài mưa gió sang nhà Lệ Minh Đường cố ý để cho lấm láp đặng Lệ Minh Đường thấy vậy thương tình khỏi bắt lỗi.

Đến nơi, nữ tỳ trông thấy vội chạy vào báo với Lệ Minh Đường:

- Bẩm, có cha con Hoàng Phủ Kính đến.

Tố Hoa nói:

- Nay có lão vương gia chẳng quản nhọc nhằn thân hành đến thì tiểu thơ cũng nên ra tiếp người.

Lệ Minh Đường nói:

- Chị hãy an tâm, em có cách đối xử với người không để đến nỗi thất lễ đâu, còn bây giờ đây em chưa muốn tiếp.

Nói dứt lời, Lệ Minh Đường bảo Thủ Môn quan ra thưa lại với cha con Hoàng Phủ Kính rằng mình đi vắng.

Hoàng Phủ Kính không biết làm sao, đành phải để danh thiệp mình lại rồi lui gót.

Khi cha con Hoàng Phủ Kính về rồi, Lệ Minh Đường bèn kêu một tên gia tướng tâm phúc vào bảo:

- Mi hãy sang dinh Vương phủ dò xét, khi nào thấy Võ Hiếu vương và Trung Hiếu vương đi khỏi, thì lập tức về báo cho ta biết nhé!

Tên gia tướng vâng lịnh ra đi, hắn thấy cha con Hoàng Phủ Kính đi rồi vội vã về báo với Lệ Minh Đường ngay. Thế là Lệ Minh Đường lập tức lên kiệu thẳng đến Vương phủ.

Thủ môn quan nói :

- Bẩm Thừa tướng, hôm nay Võ hiếu vương và Trung Hiếu vương đều đi vắng cả.

Lệ Minh Đường bèn để danh thiệp mình lại rồi ra về, vào phòng cười khúc khích nói với Tố Hoa :

- Chàng đến thăm em, nay em lại đến đáp lễ, thế là trọn nghĩa trọn tình lắm rồi !

Tố Hoa cũng cười nói :

- Tiểu thơ thừa lúc người ta đi vắng mà đến thì ai mà không tức tối !

Lệ Minh Đường nói :

- Dù có gặp mặt hay không, cũng được em đến nhà thăm viếng đáp lễ rồi, còn tức tối nỗi gì ?

Tố Hoa nghe nói, lắc đầu thầm nghĩ :

« Hành động sâu sắc của Mạnh Tiểu thơ này dám chắc chẳng những bọn nữ lưu mà trang nam tử cũng ít người sánh kịp »

Cha con Hoàng Phủ Kính về nhà, nghe nói có Lệ Thừa tướng đến thăm mà không gặp, thì than thở chẳng cùng.

Thiếu Hoa lập tức lên ngựa đến tướng phủ, xin cho vào yết kiến.

Bọn nữ tỳ vào báo thì Lệ Thừa tướng cũng bảo chúng ra tin cho chàng biết ràng mình đi vắng.

Thiếu Hoa không an lòng, nên trọn ngày ấy đến thăm đôi ba hiệp mà không tài nào gặp Lệ Minh Đường được. Thậm chí chàng đi luôn năm ngày như thế, vẫn về không ?

Hoàng Phủ Kính nói :

- Lệ Thừa tướng đã có cái ơn lớn với chúng ta, nay xảy ra việc này kể cũng sốt mặt, trách sao người không căm hận cho được ? Nếu chúng ta không qua đó tạ tội được thì thể nào thiên hạ cũng cho ta là kẻ vong ơn bội nghĩa.

Thiếu Hoa thở dài than:

- Con cũng nghị như vậy, nhưng đến mãi , ân sư con vẫn không cho vào yết kiến, biết làm sao bây giờ?

Lúc ấy, Lưu Yến Ngọc thấy chàng than vắn thở dài, trông sắc diện vô cùng thảm não, bèn thỏ thẻ với chàng:

- Lệ ân sư ta tuổi còn trẻ, lại làm quan to, thế nào cũng giàu lòng tự ái, nay người đã quyết không tiếp thì khó mà cầu xin được; Tôi nghe nói người cùng phu nhơn tương đắc lắm, vậy để tôi qua yết kiến phu nhơn, rồi nhờ phu hơn nói giùm may ra người bớt giận chàng.

Thiếu Hoa nghe nói, gật đầu khen:

- Phu nhơn nghĩ kế ấy hay lắm, vậy sáng nay hãy qua đó gấp mới được. Vả chăng, phu nhơn mà qua đó, lại có một điều hay nữa, vì trước đây bên Mạnh phủ có sai người đến bái yết Lương Phu nhơn thì nghi rằng Lương Phu nhơn là Tô Yến Tuyết, mà Tô Yến Tuyết trước kia đã gặp mặt phu nhơn rồi, vậy nay nhân tiện phu nhơn qua đó nhìn mặt thử xem có phải vậy không?

Lưu Yến Ngọc vâng lời, trở về phòng nói chuyện lại cho Giang Tam Tẩu nghe.

Giang Tam Tẩu nói:

- Tiểu thơ qua đó, nếu thấy quả Lương Phu nhơn là Tô Yến Tuyết đi nữa, khi trở về vẫn nói là không phải, nghe không?

Lưu Yến Tuyết làm lạ, hỏi:

- Tại sao mụ lại bày tôi nói dối làm gì?

Giang Tam Tẩu giải thích:

- Nếu quả vậy, tất nhiên khi về Tô Yến Tuyết sẽ chiếm ngôi thứ nhất, còn tiểu thơ phải xuống ngôi tam phòng, vì dầu sao hiện nay Tô Yến Tuyết cũng đã là con một vị Thừa tướng trong triều rồi. Nhưng xét cho kỹ, Yến Tuyết chỉ là con mụ vú mà lấn lướt hơn một vị tiểu thơ thì tức lắm.

Lưu Yến Ngọc nghe nói, gật đầu khen phải.

Sáng hôm sau, Lưu Yến Ngọc điểm trang rồi dắt hai đứa nữ tỳ cùng mấy bà bộc phụ sang bên tướng phủ.

Đến nơi, nữ tỳ vào báo cho Lệ Minh Đường hay. Lệ Minh Đường bảo Tố Hoa:

- Chị hãy ra tiếp Lưu Yến Ngọc , chớ em ra đó không tiện đâu.

Tố Hoa nói:

- Trước kia tôi đã giáp mặt nàng một lần, nay chắc nàng còn nhớ mặt, thì ra tiếp kiến sao cho tiện?

Lệ Minh Đường cười nói:

- Tâm lý của đàn bà con gái, trong mười người đã có chín người mang máu ghen trong mình. Dù cho Lưu Yến Ngọc có nhận ra chị đi nữa, đời nào nàng về nói ra cho người khác biết sao?

Tố Hoa nói:

- Tiểu thơ phân rất chí lý, nhưng chàng đã cho vợ đến, thì tiểu thơ cũng nên tiếp kiến, chớ có can chi?

Lệ Minh Đường nói:

- Chị nghĩ như thế sao được! Nếu ngày nay em không làm khó khăn, tất nhiên ngày sau chàng sẽ khinh lờn. Thôi, chị cứ việc ra lấy lễ tử tế tiếp đãi đi.

Tố Hoa nói:

- Nếu như nàng quyết nài xin tiếp kiến tiểu thơ, thì tôi phải nói sao đây?

Lệ Minh Đường đáp:

- Thì chị cứ bảo em mắc xem văn án, mời nàng về để lần khác đã.

Tố Hoa y lời, bước ra ngoài, truyền mở cửa giữa rước Lưu Yến Ngọc vào. Lưu Yến Ngọc vừa bước vào trông thấy Tố Hoa, đã nhận ra nàng là Tô Yến Tuyết rồi, nhưng nàng vẫn không lộ vẻ ngạc nhiên gì cả.

- Hôm nay phu nhơn quá bộ đến chơi, nhưng tôi không kịp ra nghinh tiếp, xin phu nhơn thứ lỗi.

Lưu Yến Ngọc vội vàng quỳ xuống, thưa:

- Tôi được vào bái yết sư mẫu là hạnh phúc cho tôi lắm rồi, đâu dám thất lễ đến thế?

Nói dứt lời, Tố Hoa nắm tay Lưu Yến Ngọc, lấy theo lễ tân chủ mời ngồi, rồi truyền nữ tỳ pha trà dâng lên.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Hôm trước phu quân tôi vì quá nghe lời Mạnh Thượng thơ nên đã xúc

phạm đến ân sư. Khi việc đã dĩ lỡ ra rồi, về nhà phu quân tôi lấy làm hối hận, biết tội mình nên hiện nay ăn ngủ không yên. Vì vậy, hôm nay tôi qua đây mong chờ sư mẫu nói giúp giùm với ân sư một lời để người xá tội cho, thì ơn ấy ngàn đời tôi chẳng dám quên.

Tố Hoa nói:

- Việc ấy tôi đã nghe và hết sức khuyên can, nhưng tánh tình nam tử khó lám, nên nói không được.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Nay tôi nhờ sư mẫu làm ơn mời ân sư ra đây để tôi được thay mặt cho phu quân tôi tạ tội.

Tố Hoa liền kêu nữ tỳ vào bảo:

- Mi hãy vào mời Thừa tướng ra đây nhé!

Nữ tỳ vâng mạng chạy vào, trông thấy Lệ Thừa tướng đang ngồi chơi với hai bà dì nương tại vườn hoa. Con nữ tỳ bước đến bẩm thì Lệ Minh Đường bảo:

- Mi hãy ra bảo rằng ta mắc bận việc văn án, xin mời Lưu Phu nhơn chịu phiền về để khi khác.

Nữ tỳ bẩm lại, Tố Hoa cười nói:

- Phu nhân tôi đang bận việc, vậy phu nhơn cứ về đi, rồi tôi sẽ nói lại giùm cho.

Lưu Yến Ngọc nói:

- Bây giờ Thừa tướng còn đang bận việc, vậy tôi xin chờ ở đây, dầu đến tối cũng cam, chứ thật tình tôi không dám về không.

Tố Hoa nói:

- Phu quân tôi còn bận nhiều việc lắm, hơi nào phu nhơn chờ đợi?

Lưu Yến Ngọc nói:

- Hện nay cả nhà tôi lấy việc này làm đau lòng xót dạ, đứng ngồi không yên,

mà tôi nỡ nào bỏ về cho đành! Xin sư mẫu làm ơn cho tôi ngồi đây chờ đợi, lúc nào tôi được yết kiến ân sư, tôi mới yên lòng lui gót được.

Tố Hoa thấy Lưu Yến Ngọc cố ý nài nỉ nên động lòng thương, bèn sai nữ tỳ vào kể sự tình cho Lệ Minh Đường biết. Hai bà dì nương nghe nói, mỉm cười nói với Lệ Minh Đường:

- Ngài còn trẻ tuổi, cũng không nên cố chấp lắm!

Lệ Minh Đường mỉm cười rồi đứng dậy ung dung bước ra. Nữ tỳ thấy thế, lật đật chạy ra báo tin trước. Tố Hoa và Yến Ngọc vội vàng đứng dậy, nghinh tiếp.

Yến Ngọc trông thấy Lệ Minh Đường mặt mày tươi đẹp như hoa buổi sáng, đôi mắt sáng ngời như sao băng, dáng điệu đi đứng ung dung , yểu điệu, mình mặc lam bào, chân mang giày liễu, quả là bậc phi phàm, trong lòng thất kinh, vội quỳ mọp xuống thưa:

- Tiện thiếp là Lưu thị, kính lạy chào ân sư.

Lệ Minh Đường cúi đầu đáp lễ rồi bảo:

- Sao Phu nhơn lại thủ lễ quá vậy, tôi đâu dám nhận?

Nói dứt lời, quay qua bảo Tố Hoa:

- Hãy đỡ Lưu Phu nhơn dậy!

Tố Hoa bước tới đỡ Yến Ngọc.Yến Ngọc khép nép đứng sang một bên rồi chắp tay thưa:

- Hôm trước phu quân tôi vì quá nghe lời Mạnh Thượng thơ nên đã xúc phạm đến ân sư, nay người sai tôi qua đây tạ tội cùng ân sư, xin ân sư niệm tình tha thứ cho

Lời Bình:

- Tâm lý những người càng nông nổi bao nhiêu thì lại càng hối hận bấy

nhiêu. Nhưng thói thường những người ấy mỗi khi hối hận lại tìm cách đổ lỗi cho người khác hay cho hoàn cảnh , để bớt đi sự đau đớn vì lương tâm họ giày vò không sao chịu nổi.

Thật vậy, lòng thù hận chỉ có thể áp dụng cho người còn sống; để khi họ đã ra người thiên cổ thì không còn thù hận nữa, thế mà Hoàng Phủ Thiếu Hoa lại nghiến răng căm hận Lưu Khuê Bích, bảo rằng dù chết cũng chưa đáng tội, thì quả là một câu nói vô ý thức, người quân tử không khi nào chấp nhận lời nói thấp thỏi ấy được.

Việc làm nông cạn của Thiếu Hoa để lộ bộ mặt phản sư giữa triều đình làm cho chàng quá sĩ nhục. Nếu Thiếu hoa đúng là con người quân tử thì gặp phải lỗi lầm nên tự nghiêm khắc lấy mình, chớ sao lại có hành động đổ mâm cơn giận dữ như vậy, tỏ ra là một người quá tâm thường.

Trong hồi này, ta thấy Lưu Yến Ngọc thay mặt chồng đến tạ tội, nhưng Lệ Minh Đường làm khó dể, với mục đích là làm cho Yến Ngọc khiếp sợ để một mai nàng về nâng khăn sửa tráp cho Thiếu Hoa thì khỏi bị Lưu Yến Ngọc khinh khi, đó cũng là tâm lý của những kẻ lấy chồng chung.

Có điều Lệ Minh Đường cho phép Tố Hoa ra tiếp Lưu Yến Ngọc mà không sợ bại lộ, thật quả là tâm lý. Lệ Minh Đường rất sâu sắc trong điểm này, nàng biết đả là đàn bà thì không ai không có máu ghen, nên dù Lưu Yến Ngọc biết Tố Hoa là Tô Yến Tuyết cũng không nói cho Thiếu Hoa biết. Về điểm này, ta thấy nàng gián tiếp thừa nhận rằng nàng đã ghen Lưu Yến Ngọc, do đó ta có thể quả quyết rằng nàng không muốn cải trang vội là do động cơ chính trong việc ghen tuông mà thôi.

Đọc truyện đến đây, ta thấy Mạnh Lệ Quân sâu sắc bao nhiêu thì Hoàng Phủ Thiếu Hoa nông cạn bấy nhiêu

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Sáu Mươi Bốn

Vườn Thượng Uyển, Lệ Thừa tướng đề thơ Quán Thiên hương, Vua Thành Tôn thưởng nguyệt.

Lệ Minh Đường ôn tồn nói:

- Tự xét, lâu nay tôi đối xử với Trung Hiếu vương không có gì tệ bạc, nhưng không hiểu sao Trung Hiếu vương thừa lúc tôi vắng mặt lại dâng biểu đùa cợt làm tổn hại đến thanh danh tôi như vậy. Con người của tôi vốn có tánh cang trực, gặp việc trái cứ việc nói thẳng ra chứ không hề sợ ai và cũng không thiên vị ai cả, vì vậy tôi không tích hận Trung hiếu vương làm gì đâu; Vậy khi phu nhơn về , hãy tỏ lại cho Trung Hiếu vương biết tôi không cố chấp việc ấy, xin người đừng lo ngại . Nhưng tôi khuyên từ rày về sau, muốn làm việc gì cần phải suy nghĩ cho chín chắn, chớ nên làm liều như thế nữa.

Nói dứt lời, Lệ Minh Đường quay qua bảo Tố Hoa:

- Hiền thê hãy tiếp đãi Lưu Phu nhơn cho chu đáo, tôi xin cáo lỗi đây.

Nói rồi trở gót lui vào trong. Tố Hoa mời Lưu Yến Ngọc an tọa và nói :

- Phu quân tôi tánh nóng nảy lắm, hễ có việc gì cứ nói toạc ra không biết kiêng nể ai cả, nhưng không khi nào phu quân tôi biết giận hờn ai. Vậy Phu nhơn hãy về nói lại cho Trung hiếu vương biết sang đây chơi, không hề chi đâu mà ngại.

Lưu Yến Ngọc mừng rỡ đứng dậy chắp tay cảm tạ và nói :

- Hôm nay nhân dịp đến đây, tôi muốn vào bái yết bà nghĩa mẫu của ân sư,

xin sư mẫu làm ơn bẩm giùm cho.
Tố Hoa lắc đầu từ thác :
- Gia mẫu tôi hôm nay khó ở, song phu nhơn đã có lòng mên yêu như vậy thì để tôi sai tỳ nữ đi mời.
Khi nữ tỳ vào bẩm thì Tôn Phu nhơn cáo từ chẳng ra, chỉ sai hai bà dì nương của Lệ Minh Đường thay thế.
Hai bà dì nươngvâng lịnh bước ra. Lưu Yến NGọc và Tố Hoa đứng dậy chào, rồi Tố Hoa mời hai bà ngồi, đoạn truyền nữ tỳ dọn yến lên để cùng nhau vui tiệc.
Vừa bắt chén, Tố Hoa vừa nghĩ thầm :
«Người ta đã có cam đảm đến đây, lẽ nào ta chịu thua sút sao?»
Nghĩ rồi nàng nhìn Lưu Yến Ngọc, mỉm cười hỏi :
- Chẳng hay phu nhơn dã có tin mừng chưa ?
Lưu Yến Ngọc nói :
- Tuy lâu nay Trung Hiếu vương cùng tôi kết tình chồng vợ, song vẫn chưa đồng sàng. Phu quân tôi tình nguyện chừng nào gặp đặng Mạnh Tiểu thơ mới chịu thành thân cùng tôi.
Tố Hoa cười nói :
- Mạnh Tiểu thơ đã biệt tích ba bốn năm nay rồi, hơi đâu Trung hiếu vương chịu khổ tâm thủ nghĩa như thế ?
Lưu Yến Ngọc nói :
- Phu quân tôi đã quyết như thế thì lòng dạ không bao giờ thay đổi.
Rồi Yến Ngọc lại hỏi :
- Thưa sư mẫu, khi đám cưới tôi, có nghe ân sư bảo sư mẫu đã hoài thai, vậy chẳng hay tháng nào lâm sản ?
Tố Hoa không đề phòng nên khi nghe Yến Ngọc hỏi lại tưởng nàng hỏi chận mình, nên lắc đầu :

- Tôi nào có hoài thai bao giờ đâu ?

Hai bà dì nương đồng cười nói :

- Phu nhơn đã hoài thai, thế là lâu nay vẫn giấu kín, nay có Lưu Phu nhơn nói ra đây mới rõ. Nếu không, làm sao biết được ?

Tố Hoa ngồi nghĩ cảm thấy hơi thẹn, vội đáp :

- Có lẽ phu quân tôi vui miệng nói chơi đó thôi, chớ nào có thai nghén gì đâu.

Hai bà dì nương tỏ vẻ không tin, nhưng chỉ mỉm cười không nói ra, cùng nhau uống thêm vài chén rượu nữa, đoạn Lưu Yến Ngọc đứng dậy cáo từ ra về.

Về đến Vương phủ, nàng thuật chuyện lại, mọi người thảy đều mừng rở. Sau đó lại hỏi thăm Lưu Yến Ngọc về Lương Phu nhơn , nhưng Yến Ngọc lại đáp xuôi :

- Xưa kia tôi cùng Tô Yến Tuyết chẳng qua gặp gỡ trong giây phút thôi, làm thế nào nhớ rõ mặt người được. Nhưng tôi xem người này không phải là Tô Yến Tuyết.

Cả nhà nghe nói, ai ai cũng đều cho lời của Lưu Yến Ngọc là đúng. Còn Thiếu Hoa nghe nói Lệ Thừa tướng không chấp nhứt mình và Lương Phu nhơn mời sang chơi, thì trong lòng vui sướng vô cùng.

Hôm sau, Thiếu Hoa dậy sớm lắm, bảo gia tướng thắng ngựa rồi cỡi thẳng đến tướng phủ.

Đến nơi, Thủ môn quan nói :

- Lệ Thừa tướng bận vào triều chưa về.

Thiếu Hoa không nói gì cả, cứ lặng lẽ xuống ngựa vào trong quan đường ngồi chờ. Chàng ngồi mãi đến giờ tỵ vẫn không thấy tăm dạng Lệ Minh Đường. Bỗng thấy gia tướng bưng mâm rượu thịt ra dọn và bước tới vòng tay thưa :

- Lương Phu nhơn tôi sợ Vương gia quá bữa đói lòng, nên sai chúng tôi dọn tiệc mời Vương gia dùng.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cảm thấy mình vẫn còn được trọng đãi nên mừng lắm, tỏ lời cảm ơn rồi ngồi vào bàn ăn.

Ăn xong, chàng còn đợi hồi lâu nữa mới thấy Lệ Thừa tướng về. Thiếu Hoa liền quỳ lạy thưa :

- Hôm trước vì tôi dại dột nghe lời nhạc phụ tôi, nên đã xúc phạm đến ân sư, xin ân sư tha lỗi.

Lệ Minh Đường vội vàng xuống kiệu đỡ dậy, bảo :

- Việc ấy kể cũng mất thể diện thật, đối với người khác thì tôi không chịu nhịn, còn với niên huynh thì tôi không bao giờ chấp nhứt đâu. Vậy từ nay về sau có làm điều gì nên cẩn thận, chớ nên liều như thế nữa !

Thiếu Hoa chắp tay cảm tạ, rồi Lệ Minh Đường mời vào nhà trong. Sau khi an tọa, tên Thủ môn quan bước vào bẩm :

- Thưa Trung hiếu vương đến đây từ hồi sáng sớm và ngồi chờ đợi mãi đến bây giờ đấy.

Lệ Minh Đường tắc lưỡi nói :

- Ồ tội nghiệp thật ! Thế thì hãy dọn cơm ra đây đặng ta cùng ăn với Trung hiếu vương.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa cúi đầu thưa :

- Kính mời ân sư hãy dùng bữa, vì lúc nãy sư mẫu đã dọn cho tôi ăn rồi.

Lệ Minh Đường nghe nói, nghĩ thầm

«Thế thì Tô Yến Tuyến cũng hảo tâm đấy, nàng sợ chồng đói nên thết đãi ».

Nghĩ rồi, Lệ Minh Đường gọi gia tướng pha trà mời chàng uống. Thiếu hoa khép nép ngồi hầu chuyện hồi lâu rồi cáo từ. Về đến nơi, chàng thuật lại chuyện vợ chồng Lệ Thừa tướng hết lòng hậu đãi ; cả nhà ai nấy đều vui mừng hớn hở.

Nhắc qua vua Thành Tôn, từ ngày biết được Lệ Minh Đường là gái giả trai thì vua hằng trộm dấu thầm yêu, ước ao sao được nàng gởi quả tim vàng mới thỏa lòng sở nguyện

Vì vậy, vua thường sai tên nội giám tâm phúc là Huyền Xương đi dò xem, hễ thấy lúc nào chỉ có một mình Lệ Minh Đường trong nội các thì lập tức không báo cho vua hay.

Hôm ấy rằm tháng tư, Huyền Xương trông thấy Thừa tướng Lệ Minh Đường vào nội các, vội vã chạy về Thông Minh điện phi báo .

Vua Thành Tôn hỏi :

- Trong nội các còn ai nữa không ?

- Muôn tâu bệ hạ, hiện trong nội các chỉ có Lệ Thừa tướng và Mạnh Thượng thơ thôi !

Vua Thành Tôn phán :

- Ngươi hãy đến đó đứng bên ngoài chờ đợi, khi nào thấy hai người ra về thì đón Lệ Thừa tướng lại, bảo hãy mau mau vào đặng cùng trẫm đi thưởng hoa trong vườn Thượng uyển.

Huyền Xương vái dài vừa chạy đi, bỗng vua Thành Tôn gọi giựt lại bảo :

- Ta biết Lệ Thừa tướng chăm lo việc quốc chánh lắm, nên nếu bảo đi chơi e người không đi ; vậy ngươi hãy thưa rằng : trẫm dạy triệu vào để bàn việc quốc chánh nhé.

Huyền Xương phụng mạng lui ra, chạy thẳng đến nội các. Hắn chỉ chờ một lát thì thấy Lương Giám và Mạnh Sĩ Nguyên đều giao việc cho Lệ Minh Đường rồi đồng ra về. Huyền Xương đợi cho hai người đi khuất, mới vào bẩm :

- Tôi phụng mạng Thánh thượng, đến mời Thừa tướng vào Thông Minh điện.

Lệ Thừa ttướng hỏi :

- Chẳng hay Thánh thượng triệu ta có việc gì không ?

Huyền Xương nói :

- Tôi có nghe nói Thánh thượng muốn bàn việc quốc chánh với ngài.

Lệ Minh Đường gật dầu rồi theo chân Huyền Xương đến Thông Minh điện. Đến nơi, vua Thành Tôn cho ngồi và truyền pha trà dâng lên mời Lệ Minh Đường uống.

Trà nước xong, Lệ Minh Đường hỏi :

- Chẳng hay Thánh thượng triệu hạ thần đến đây có việc chi ?

Vua Thành Tôn mỉm cười nói :

- Hôm nay trẫm thấy trong vườn Thượng uyển trăm hoa đua nở nên muốn cùng tiên sanh đến đó dạo chơi, kẻo hoa kia chúng tủi phận mình và cười thầm cho kẻ trần gian không biết thưởng thức cái đẹp của thiên nhiên vậy.

Lệ Minh Đường nghe qua, nghiêm sắc mặt , hỏi :

- Bệ hạ muốn đi vườn Thượng uyển, tại sao lại bảo cần bàn việc quốc chánh ?

Vua Thành Tôn cười nói :

- Trẫm thấy tiên sanh chăm lo việc quốc chánh, nếu nói rằng đi chơi sợ tiên sanh không đến, nên phải nói dối đó.

Lệ Minh Đường trầm giọng nói :

- Hôm nay bệ hạ muốn đi chơi vườn Thượng uyển mà bảo là bàn việc quốc chánh, rồi mai sau có xảy ra việc quốc chánh , hạ thần cũng tưởng là đi chơi vườn Thượng uyển rồi trì hoãn, hỏng cả đại sự thì sao ? Vậy xin bệ hạ từ nay về sau đừng truyền dạy như thế nữa ?

Vua Thành Tôn nghĩ thầm :

« Nữ lưu mà ăn nói nghiêm trang chính đáng như vầy, thật trên đòi ít có ».

Nghĩ rồi, vua gật đầu đáp :

- Tiên sanh phân lẽ ấy đúng lắm, trẫm chấp nhận lời đề nghị của tiên sanh

đây.

Nói xong, vua truyền thị vệ dắt hai con tuấn mã đến, rồi cùng Lệ Minh Đường thẳng đến vườn Thượng uyển.

Đến nơi, trông thấy trong vườn vô số kỳ hoa dị thảo, có cây cối xanh tươi, có núi non đẹp đẽ, có suối chảy nên thơ, lại có những con đường ngoằn ngoèo quanh co, trên cành cây chim hót líu lo, càng ngắm xem, càng cảm hứng trước phong cảnh hữu tình .

Lệ Minh Đường cất tiếng khen :

- Ôi! Phong cảnh vườn Thượng uyển này sao mà đẹp đẽ đến thế !

Vua Thành Tôn nói :

- Vậy thì tiên sanh hãy ngồi trên lưng ngựa vịnh một bài thi tức cảnh xem nào.

Lệ Minh Đường vâng mạng. Hai tên nội giám lập tức đem nghiên mực cùng tờ long tiên dâng cho nhà vua.

Vua Thành Tôn trông thấy nét bút như phượng múa rồng bay, dầu đề gồm năm chữ «HẠ NHỰT DU THƯỢNG UYỂN » với tám câu thơ đầy ý nghĩa :

Ất tất vinh đao nhập thượng lâm,
Tân phân phong khí phất y khâm.
Vân vi tợ đái sơn tề tịnh.
Thủy quái như tư động khẩu thâm.
Hiệp hạng danh huệ nghinh hóa nhựt,
Hoài dể tế thảo nhuận cam tâm
Khán hồi tiêu hớn biền hương xứ
Hạnh mộc nhơn ân hựu tức ngâm.

Xem xong, vua Thành Tôn cười đắc chí và cất tiếng khen :

- Cảnh trí vườn Thượng uyển đã đẹp mà lời văn lại quá thanh tao, tô điểm thêm vẻ đẹp , khiến phong cảnh càng thêm sinh sắc.

Vua Thành Tôn nhìn Lệ Minh Đường bằng đôi mắt thán phục lẫn trìu mến. Vua nói :

- Bây giờ trẫm thưởng cho khanh ba chén rượu nhuận bút để khanh uống với trẫm cho vui.

Rồi vua truyền nội giám rót rượu dâng lên, hai chúa tôi ngồi trên lưng ngựa , mỗi người uống ba chén, rung đùi ngâm đi ngâm lại bài thi, trông rất đắc ý. Uống rồi, cả hai giục ngựa thẳng lên trên một chiếc cầu đá, đoạn gò cương đứng giữa cầu ngắm xem. Hai bên cầu đứng sừng sững hai hàng cây dương liễi thẳng tắp, mỗi thân cây to đến người ôm, cành lá sum sum suê một màu xanh biếc, ngọn gió thổi qua trỗi lên một bản nhạc thiên nhiên, hòa lẫn với giọng hót mấy con oanh vàng líu lo, nghe êm tai làm sao ? Dưới cầu, một con suối bạc, nước chảy lăn tăn tống vào những phiến đá tròn xinh xinh, dội bắn lên phản xạ ánh mặt trời chiều, tạo thành hình trăm nghìn con rồng đủ màu sắc.

Lệ Minh Đường chép miệng khen :

- Với cảnh đẹp này, tưởng không tài nào tả cho xiết !

Vua Thành Tôn nói :

- Cầu đá này gọi là « Xuân Liễu thạch kiều », vậy tiên sanh hãy vịnh một bài thi xem thử.

Lệ Minh Đường vâng mạng, vịnh ngay một bài thi với đầu đề là « TẶNG XUÂN LIỄU THẠCH KIỀU »và cũng gồm tám câu. Sau khi dâng lên, vua Thành Tôn rung đùi ngâm :

Bạch thạch kiều dầu tứng mã đề,
Xuân phong xuy cập liễu sơ tề.
Bích thành đảo ảnh yên quang âm ;
Thanh mạng thư âm nhứt sắc dê.
Lưu thủy tịnh trung song yến tục,

Cách huê thâm xứ nhứt oanh đề
Thượng lâm cửu độ lưu kim bối
Lưỡng lộ ân thâm võ tịch tây.
Vua Thành Tôn ngâm rồi, lại cất tiếng khen:
- Trọn bài thơ này không nói đến thạch kiều, thật quả đáng bực quán quân, thôi để trẫm ban cho ba chung rượu nữa.
Uống xong ba chén rượu đầy, vua liếc thấy đôi má Lệ Quân đỏ ửng lên như đóa hoa hường chớm nở, trong lòng vua Thành Tôn cảm thấy xao xuyến lạ thường, bèn liếc mắt đưa tình , điểm nụ cười duyên dáng, rồi lấy roi quất trên nhành liễu làm mấy hạt mưa còn đọng trên lá rơi xuống mặt Lệ Minh Đường.
Lệ Minh Đường nghĩ thầm:
"Lạ thật! Cớ sao Thánh thượng lại chơi giỡn như vậy! Hay là người đã biết ta là nữ lưu rồi chăng ?"
Rồi Lệ Minh Đường lấy tay chùi, tỏ vẻ không bằng lòng, khiến vua Thành Tôn thấy thế cũng hơi thẹn.
Sau đó, chúa tôi từ từ xuống thạch kiều. Lệ Minh Đường quay lại nói với Huyền Xương:
- Hoa cỏ tốt tươi trông mãi không chán, trần gian như thế này có khác nào tiên cảnh!
Huyền Xương gật đầu khen phải rồi lặng lẽ bước theo. Lúc ấy vua Thành Tôn thấy trên má Lệ Minh Đường còn ngời lên dấu nước, trông càng thắm càng xinh, liền nói:
- Tuy hoa cỏ tốt tươi thật, nhưng ngắm cho kỹ cũng không bì nổi vẻ đẹp của tiên sanh, vậy để trẫm vịnh một bài ca tụng cái dung mạo của tiên sanh xem sao!
Nói rồi, vua Thành Tôn lấy bút thảo một bài tứ tuyệt:

"Phong lưu cựu bải mạo ca tà,
Liễu tróc phi châu tiện hiểm hà
Kiếm nhựt thượng tlâm huê thất sắc,
Chỉ lưu giải tinh nhứt chi huê"

Viết xong, vua truyền nội giám trao cho Lệ Minh Đường xem. Lệ Minh Đường xem qua rồi thầm nghĩ:

"Thế là Thánh thượng biết ta là nữ lưu rồi. Nhưng Thánh thượng đã thông minh biết ta là nữ lưu, há lại không biết ta là người trinh bạch sao, lại có ý liều lĩnh như vậy?".

Nghĩ đến đây, Lệ Minh Đường cảm thấy lửa giận phừng lên, đôi mà đỏ hồng trông càng thêm đằm thắm, khiến Thành Tôn nhìn không chớp mắt rồi nghĩ thầm:

"Nhất định đêm nay ta không thể bỏ qua được. Ta quyết cầm nàng ở lại đây, thế nào cũng thành sự".

Nghĩ đoạn, vua bảo Lệ Minh Đường:

- Trời nóng nực quá, vậy đêm nay tiên sanh hãy cùng trẫm ra Phiếm Nguyệt đường, xuống thuyền hóng mát và đánh chơi ít ván cờ giải trí.

Lệ Minh Đường bâng lịnh, ngoan ngoãn đi theo vua Thành Tôn xuống thuyền. Nội giám đem cờ bày ra, chúa tôi cùng nhau uống rượu đánh cờ, Lệ Minh Đường cảm thấy trong lòng phấn khởi nên đánh luôn ba bàn mà ăn vua Thành Tôn hết hai. Cuộc cờ kéo dài mãi đến xế tà. lệ Minh Đường đứng dậy tâu xin về.

Vua Thành Tôn giả ý gật đầu, rồi cả hai đồng lên ngựa cùng đi. Nhưng khi đì được một quãng xa xa, vua Thành Tôn lại nói:

- Bây giờ đây còn sót một chỗ Thiên Hương quán, ở đó rất nhiều hoa mẫu đơn đang nở, vậy tiên sanh nên cùng trẫm ghé vào đó chơi chút, rồi hãy về cũng chẳng muộn chi.

lệ Minh Đường thấy trời còn sớm nên bằng lòng ngay. Hai người vào Thiên Hương quán, trông thấy hằng trăm chậu mẫu đơn đang nở hoa khoe màu mơn mởn. Có thứ màu hồng, màu tía, xen lẫn màu nâu; lại có thứ trắng tinh như tuyết, trông đẹp đẽ làm sao, thỉnh thoảng có ngọn gió thổi qua, mùi hương bay lên ngào ngạt, Lệ Minh Đường thích chí vỗ tay cười khen:

- Ờ chỗ này mới thật là bồng lai tiên cảnh!

Vua Thành Tôn thấy thế cũng lấy làm khoái chí, nói:

- Đêm nay trời trăng thanh gió mát, vậy tiên sanh hãy ở đây uống rượu thưởng hoa, kẻo để hoa nguyệt hờn trách đấy.

Lệ Minh Đường nghe nói, sợ vua thành Tôn có ý nghĩ gì bất chính chăng, nên vội cháp tay xin cáo từ nói:

- Hiện nay công việc quốc chánh rất bề bộn, xin Thánh thượng cho phép hạ thần lui về tiến hành công việc.

Vua Thành Tôn nói:

- Đang lúc thiên hạ thái bình, công việc quốc chánh hảy để ngày mai cũng được. Hôm nay sẵn dịp trăng thanh gió mát, nếu ta không thưởng thức thì chẳng là phụ tấm lòng của hoa nguyệt lắm sao?

Lệ Minh Đường nghe nói nghĩ thầm:

"Tuy Thánh thượng nghi ta là nữ lưu, nhưng trong lòng vẫn chưa lấy gì làm chắc, vậy ta cứ việc tỏ ra thái độ một nam nhi để cho Thánh thượng khỏi nghi ngờ nữa là hơn"

Nghĩ rồi cúi đầu vâng lời, ngồi xuống ghế. Kế đó, nội giám thắp đèn lên và bày tiệc rượu. Đến qua canh một, Lệ Minh Đường đứng dậy xin cáo từ. Vua Thành Tôn nói:

- Lúc này là lúc uống một chén rượu, vịnh một bài thơ, tiên sanh lại cáo thối là ý gì?

Nói dứt lời, vua truyền nội giám cuốn hết rèm châu lên, Lệ Minh Đường

trông thấy trăng tỏa hoa thơm, cất tiếng khen:

- Ánh trăng chiếu trên cành hoa mẫu đơn phản xạ, ta có cảm giác như một áng mây bạc hạ xuống trần gian vậy.

Vua Thành Tôn nói:

- Thế thì tiên sanh phải vịnh một bài thơ mới được.

Lệ Minh Đường vâng mạng, liền lấy bút thảo ngay một bài vịnh hoa bạch mẫu đơn như sau:

Tiêu sái ban hà bất nhiễm nê.
Biệt truyền tiên vận ngạo vương phi.
Khinh bán dạ lộ ngân thiềm ảnh,
Bạc tiễn xuân phong ngọc yến y.
Thượng uyển thiều huê hà xáng xáng,
Trung đình hương khí tiết phi phi.
Trân châu thềm ngoại mung lung xứ,
Nghi thị khinh tiêu thị giả phi

Xem xong bài vịnh hoa bạch mẫu đơn, vua Thành Tôn càng khoái chí hơn nữa, nói :

- Bài thơ vịnh hoa bạch mẫu đơn này thật là tuyệt bút, tiên sanh vịnh luôn một bài hồng mẫu đơn nữa nhé !

Lệ Minh Đường ứng tiếng vâng lời, rồi sẵn nguồn cảm hứng, viết tiếp một bài :

- Đông hoàn tán ý tụ thiều huê,
Sơ suất khuynh thành đệ nhứt hoa,
Kim tráng xuân cam nồng đái tửu,
Ngọc lan phong tịnh án lưu hà.
Vương phi bạc hạn ngưng hồng võ,
Cam hậu khinh tiêu hoán phóng sa.

Kiêm dạ thừa ân bồi ngự yến,
Thiên Hương quán ngoại biệt tây tà.

Lời bình :

- Vua Thành Tôn quả là con người lãng mạn, đến độ không biết sỉ nhục là gì nữa. Dầu sao Hoàng Phủ Thiếu Hoa cũng là em vợ mình, tại sao lại muốn thông dâm với vợ của đứa em vợ mình là lý gì ? Hơn nữa, mình là bậc vua chúa, đời nào lại dám lấy vợ của tôi thần, có phải tự bôi nhọ cho mình không ?

Vua rủ rê Lệ Minh Đường đi chơi vườn thượng uyển , nhưng vừa mới gặp đã tỏ tư tưởng bất chánh, bị Lệ Minh Đường phản đối ngay, thế mà đức vua không biết xấu mặt, còn khen thầm là con người chánh đáng dễ yêu. Trên đời này có ai thông dâm được với con người chánh đáng bao giờ ? trong mọi cuộc thông dâm, phải cả hai đều có tư tưởng bất chánh cả thì mới được. Nhưng nếu vua Thành Tôn muốn xây dựng cùng Mạnh Lệ Quân bằng một tình yêu chánh đáng, liệu có được không ?

Xin đáp thẳng rằng : Không thể được. Vì lẽ Mạnh Lệ Quân là vợ của Thiếu Hoa là đại công thần, lại là em vợ của vua nữa, thì không lý nào vua lấy vợ cuả Thiếu Hoa được.

Trước tình cảnh đó, chắc vua Thành Tôn cũng thừa hiểu rằng đeo đuổi cuộc tình duyên này thì sẽ chuốc lấy thảm bại, thế mà Thành Tôn cứ việc nhắm mắt làm liều. Cho hay mỗi khi người ta yêu thì họ mù quáng, không suy sâu nghĩ kỹ gì cả .

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Sáu Mươi Lăm

Dùng lẽ chánh, Lệ Thừa tướng can vua.
Biện lời gian, Hạng Nam Kim nhìn bướng.

Vua Thành Tôn khen:

- Bài thơ bạch mẫu đơn đã hay mà bài hồng mẫu đơn lại càng hay hơn nữa, quả nhiên tiên sanh là một bực thiên tài quan chúng, trẫm thưởng cho ba chung tửu nữa đấy!

Sau khi uống xong ba chén rượu nữa, Lệ Minh Đường đứng dậy xin cáo từ.

Vua Thành Tôn nói:

- ĐÊm nay trăng thanh gió mát, trước cảnh tình thanh lịch như vầy mà nỡ bỏ đi, chẳng là vô tình lắm sao? Tiên sanh hãy ở đây cùng trẫm uống vùi một bữa rượu cho thật say sưa thỏa thích.

Bất đắc dĩ, Lệ Minh Đường phải ngồi lại cùng bắt chén với vua Thành Tôn.

Bấy giờ xa xa vọng lại tiếng trống điểm canh ban đôi má Lệ Minh Đường ửng lên như cánh hoa đào.

Nàng say rồi!

Vua Thành Tôn cảm thấy lửa dục tình nổi dậy rạo rực trong lòng, không sao nhịn được. Đôi mắt vua bỗng mở to lên, buông một chuỗi cười đầy dâm đãng, khiến Lệ Minh Đường phải rùng mình.

Rồi bằng giọng khêu cợt, vua nói:

- Dung mạo của tiên sanh đẹp không thể nào tưởng tượng được , thì trách sao Trung hiếu vương chẳng nghĩ lầm là nữ lưu? Nhưng nếu nay trẫm cũng

nghĩ lầm như vậy thì tiên sanh có thương trẫm được không?
Nói rồi vua giơ tay vói nắm lấy vạt áo bào của Lệ Minh Đường, nói bằng giọng hổn hển:
- Bây giờ trời đã khuya quá rồi, vậy tiên sanh hãy ngủ tại đây để đàm đạo chơi với trẫm, chớ trở về làm chi cho nhọc sức.
Lệ Minh Đường thất vía kinh hồn, vội giật mạnh vạt áo lại, nghiêm sắc mặt nói:
- Đạo vua tôi đối đãi với nhau cần phải giữ cho đúng lẽ! Đêm khuya thế này mà bệ hạ cưỡng bức hạ thần ngủ lại ở đây để làm gì? Hơn nữa, chúa tôi chúng ta đều trẻ tuổi cả, nếu làm như vậy sao tránh khỏi tiếng đời dị nghị cho là hạ thần nhờ khéo dua mị nên làm được đến chức Thừa tướng. Dầu cho hạ thần ngu muội đến đâu cũng không thể vâng mạng được, xin bệ hạ xét lại.
Vua Thành Tôn thấy Lệ Minh Đường nói năng chánh đáng, lại ra dáng giận dữ, biết không thể nào cám dỗ được nên vội dịu giọng vỗ về:
- Thôi, trẫm xin lỗi khanh, khanh chớ nên chấp nệ làm gì. Chỉ vì trẫm ngại đêm khuya và đường xa nên mới cố cầm khanh ở lại, mà khanh đã nhứt quyết thì trẫm bằng lòng vậy.
Nói rồi, vua Thành Tôn truyền nội giám đốt đèn lồng lên, đưa Lệ Minh Đường về nội các.
Khi Lệ Minh Đường về rồi, vua liền phán cấm nội giám không được tiết lậu việc này cho ai biết hết, nếu ai hở môi thì không dung thứ.
Vua Thành Tôn ngồi một mình nghĩ thầm:
“Trên thế gian sao có người con gái khác thường đến thế! Không tham phú quý lại chẳng sợ uy quyền, thật là đáng kính phục! Cứ xem tư cách ấy, thật khó mà chiếm đoạt quả tim của nàng được. Thôi , từ nay về sau ta phải đối xử với nàng đặc biệt tử tế, họa may nàng có thương tình đoái tưởng đến ta

chăng?
Thế là vua Thành Tôn yên trí ngủ tại Thiên Hương quán cho đến sáng mới hồi cung.
Hôm ấy, Lệ Minh Đường về phủ thuật chuyện lại cho Tố Hoa nghe. Tố Hoa cười nói:
- Cái sắc đẹp nghiêng nước nghiêng thành của tiểu thơ, ai thấy mà không say mê? Nay Thánh thượng đã biết là nữ lưu rồi, tất nhiên phải từ quan mới xong.
Lệ Minh Đường nói:
- Cần gìphải từ quan, dầu Thánh thượng có biết em là nữ lưu đi nữa, xét ra Thánh thượng cũng không đến nỗi mất tư cách như vua Trụ thuở xưa, việc gì phải sợ? Miễn là từ nay em không vào ngủ trong nội các .
Tố Hoa khen phải, rồi từ đó khi nào có văn án nhiều làm không hết, Lệ Minh Đường lại mang về nhà xem xét. Vua Thành Tôn hay được, càng kính phục vô cùng.
Bây giờ xin nhắc qua nhà đại phú Hạng Long ở Vân Nam sắm võng kiệu ngựa xe, đưa con gái mình là Hạng Nam Kim, mãi đến đầu tháng năm mới đến kinh sư.
Đến đây, Hạng Long tìm mướn một khách sạn lớn nhất để trú ngụ. Khách sạn này đông và tây đều có hai dãy nhà dài, chính giữa gồm những phòng sang trọng nhất. Tất cả người nhà Hạng Long ở phía ở phía bên đông, còn người nhà của An Tri huyện thì ngụ bên tây. Hạng Nam Kim được ở phòng giữa, có nữ tỳ hầu hạ rất tử tế.
Sắp đặt đâu đó xong xuôi, Hạng Long họp bàn việc vào bệ kiến.
Ngọ môn quan lập tức vào tâu, vua Thành Tôn bụm miệng cười thầm:
"Mạnh Lệ Quân tức là Thừa tướng sờ sờ ra đó, thế mà có con tiện tỳ nào dám liều chết đến giả mạo nữa đây?"

Nghĩ rồi, vua Thành Tôn truyền chỉ cho An Tri huyện và nàng Hạng Nam Kim vào triều.

Vào đến nơi, An Tri huyện quỳ phía trước, Hạng Nam Kim quỳ phía sau, cùng lên tiếng tung hô vạn tuế một lượt.

Vua Thành Tôn liền phán bảo Hạng Nam Kim ngước mặt lên, Vua thoáng thấy thì ngạc nhiên đến độ giật nẩy người, vì gương mặt Hạng Nam Kim mười phần giống Lệ Minh Đường hết năm, chỉ khác ở chỗ kém phần sắc sảo và phong lưu mà thôi.

Lúc ấy, Lệ Minh Đường đang ngồi phía hữu, nghe Ngọ môn quan vào tâu thì trong bụng cười thầm, đến khi thấy gương mặt Hạng Nam Kim lại từa tựa giống mình thì lấy làm lạ, nghĩ thầm:

" Phải chi Hoàng Phủ Thiếu Hoa chịu ưng người này thì sự cải trang của ta có thể hoãn lại đôi ba năm nữa".

Nghĩ rồi, đứng dậy bảo Trung Hiếu vương:

- Tôi xin mừng cho ngài, ngày nay quý phu nhơn đã về tới đây. Quả là hạnh phúc vẹn toàn lắm đó!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa vội vã bước ra quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, người con gái này so với bức tranh thì mười phần chỉ giống có năm phần; nên hạ thần không dám nhận.

Vua Thành Tôn mìm cười phán:

- Trước kia trẫm đã bảo rằng: thường thường người ta tự hoạ ảnh cho mình không khi nào giống được, vì phải tô điểm thêm nhiều. Hơn nữa đối với đàn bà khi đến tuổi dậy thì, dung mạo bỗng nhiên khác xa lắm.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa thấy vua Thành Tôn nói có lý lắm, nên quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, nếu nàng quả là Mạnh Lệ Quân thì xin hãy bảo nàng nhận mặt thân phụ nàng xem có đúng không?

Vua Thành Tôn đoán biết nàng là gái giả mạo thì làm sao biết được Mạnh Sĩ

Nguyên mà nhận, nhưng bất đắc dĩ phải bảo Hạng Nam Kim:
- Trung Hiếu vương muốn bảo nàng nhận mạt thân phụ, nhưng chẳng biết mấy năm nàng bị lưu lạc nay có thể nhận ra không?
Hạng Nam Kim tâu:
- Muôn tâu bệ hạ, tuy thần thiếp lưu lạc đã lâu, nhưng tình phụ tử chí thân, lẽ nào lại nhìn không được?
Vua Thành Tôn càng lấy làm lạ, phán:
- Nếu nàng nói vậy thì hãy nhìn hai bên văn võ bá quan, nàng trông thấy một người dung mạo giống y như lời Hầu Ngũ đã tả cho nàng nghe trước kia, nên nàng không chần chờ gì nữa, vội chạy dến níu áo khóc rống lên:
- Thân phụ ôi! Đứa con bất hiếu này trải qua biết bao nỗi gian nan, ngày nay mới được gặp thân phụ đây.
Lúc ấy Mạnh Sĩ Nguyên vừa thất kinh, vừa nổi giận, liền giật mạnh áo lại, nạt lớn:
- Đừng giả dối! Nếu bảo là con ta thì hãy nhìn xem anh mi đâu đã.
Hạng Nam Kim vâng mạng đứng lên nhìn qua hai bên. Lúc ấy Mạnh Gia Linh sợ hãi, trống ngực đánh thình thịch, thần sắc biến đổi mà Hạng Nam Kim lại lanh trí nên biết ngay, liền bước lại nắm áo nói:
- Bào huynh ôi! Bào huynh còn nhớ em không?
Mạnh Gia Linh bối rối nói:
- Mi có phải là em gái ta đâu ! Sao mi dám làm chuyện khi quân thế ?
Nói rồi, quỳ xuống tâu vua :
- Nàng con gái này thật quả không phải là em gái của hạ thần, xin bệ hạ hãy nghiêm trị cái tội khi quân ấy.
Vua Thành Tôn lại phán :
- Nàng con gái này thật quả là Mạnh Lệ Quân đó, không phải khi quân đâu.
Mạnh Sĩ Nguyên đứng nghĩ hồi lâu, nghĩ ra một kế, liền gọi Hạng Nam Kim

nói :

- Con kia, mi bảo mi là con gái ta hãy thuật lại sự tình lúc trước cho ta nghe thử.

Hạng Nam Kim vâng lời, thuật lại một hồi không sót mảy may về việc của Mạnh Lệ Quân trước kia, khiến ai nấy cũng phải ngạc nhiên, đứng trơ ra nhìn nàng không chớp mắt. Mạnh Sĩ Nguyên giận quá hỏi tiếp :

- Năm trước cha con Trung Hiếu vương dẹp yên giặc Phiên, triều đình gia phong vương tước, sao mi không chịu ra nhận, để đến ngày nay là ý gì ?

Hạng Nam Kim nói:

- Sở dĩ lúc Trung hiếu vương đặng hiển vinh mà con không ra mặt là muốn thử lòng Trung Hiếu vương, xem thử chàng có nhớ đến tình cũ nghĩa xưa không đã!

Mạnh Sĩ Nguyên hỏi:

- Khi mi trốn đi, mi có để lại vật gì không?

Hạng Nam Kim đáp không cần nghĩ:

- Thưa phụ thân, lúc con ra đi có để lại một bức chân dung và một phong thư yêu cầu Tô Yến Tuyết thay thế.

Nói rồi, nàng còn đọc lại những lời trong bức thư và mấy câu thi phía dưới bức tranh không sót sai một chữ.

Lúc ấy, vua Thành Tôn và Lệ Thừa tướng nghi người con gái này có tà thuật, nên đồng thanh nói:

- Nếu vậy thì nàng này quả là Mạnh Lệ Quân, nếu không thì làm sao biết rõ những lời trong thơ và mấy câu thi trong bức tranh được? Thôi, Mạnh Thượng thơ hãy nhận đi, chớ nên nghi ngại!

Mạnh Sĩ Nguyên bối rối vô cùng, thật còn miệng mà hết ngõ nói, nên vội quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ! Phàm con gái lớn lên thì ở riêng phòng, làm cha ít khi

thấy mặt, nên nay muốn phân biệt giả chơn, hãy cho đòi nội nhơn của hạ thần đến mới rõ được.

Vua Thành Tôn thấy thái độ lúng túng của Mạnh Sĩ Nguyên, thì không nhịn cười được, liền y theo lời, phán gọi Hàn Phu nhơn đến.

Mạnh Thượng thơ mừng lắm, vội lui về phủ thuật rõ đầu đuôi mọi việc cho Hàn Phu nhơn nghe và bảo:

- Phu nhơn hãy lập tức theo tôi vào triều để nhìn xem thử có phải không?

Hàn Phu nhơn giận dữ nói:

- Con gái ta tức Lệ Thừa tướng đó rồi, nay còn nhìn gì nữa?

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Tôi cũng biết là không phải, nhưng hắn rất là lẻo mép, ứng đáp xuôi như nước chảy, tôi nói không lại. Vậy Phu nhơn phải vào đó hỏi vài câu cho nó bí lối mới được.

Hàn Phu nhơn khen phải, lập tức lên kiệu thẳng đến Ngọ môn, vào quỳ trước sân chầu.

Vua Thành Tôn vừa truyền cho Hàn Phu nhơn đứng dậy thì Hạng Nam Kim đã chạy lại nắm tay Hàn Phu nhơn than khóc:

- Thân mẫu ôi! Thảm khổ cho con biết là dường nào. Thân con lưu lạc mãi đến hôm nay mới gặp được thân mẫu đây!

Hàn Phu nhơn bèn gạt phăng ra rồi trợn mắt nạt lớn:

- Đừng giả dối! Mi nhận ta là mẹ, nhưng ta chưa dám nhận mi là con đâu. Ta xem dung mạo mi hơi giống con gái ta, song có phần nở bề ngang lại không thanh nhã bằng, không thể nào mạo nhận được.

Hạng Nam Kim nói:

- Con ra thân lưu lạc, nhưng may nhờ vợ chồng Hạng Long đem con về nuôi và thương như con ruột nên cho ăn uống nhiều đồ tẩm bổ, thành thử không ốm yếu như lúc trước nữa. Nay mà thân mẫu không nhìn con thì lòng con

đau đớn kể sao cho xiết?

Nói đến đây, nàng khóc như mưa.

Vua Thành Tôn nghĩ thầm:

"Nàng này quả là một tay gian hùng, có tài hùng biện, ít ai bì. Vậy ta hãy ép Thiếu Hoa thành thân với nàng để chàng khỏi mơ tưởng đến Lệ Minh Đường nữa".

Nghĩ rồi, vua nhìn Hàn Phu nhơn phán bảo:

- Câu nói ấy hữu lý lắm, vậy khanh nên xét kỹ kẻo tội nghiệp cho thân phận con gái khanh lắm.

Hàn Phu nhơn nghĩ thầm:

"Con gái ta tức là Mạnh Lệ Quân rồi, nhưng nay Thánh thượng đã truyền chỉ cấm không cho ai được nói Lệ Minh Đường là nữ lưu thì ta biết viện lẽ gì đánh đổ cho nó được. Chi bằng ta cố gắng vạch cho ra sự gian dối của nó thì hay hơn".

Nghĩ rồi, bèn nắm tay bên tả của Hạng Nam Kim giơ lên tâu:

- Nội trạng bàn tay này đây cũng đủ chứng minh rằng không phải là con gái của thần thiếp rồi.

Vua Thành Tôn hỏi:

- Bàn tay trắng đẹp như thế kia, cớ sao lại bảo là không phải?

Hàn Phu nhơn tâu:

- Cái tay của con gái thần thiếp khác hơn người thường, nghĩa là nó mềm dịu và ửng hồng, các ngón tay tựa như hình ngòi bút. Còn bàn tay người con gái này các ngón đều vắn lại thù lù như những cái hột mít. Đây quả là con của một vị phú hộ nào đây, xin bệ hạ soi xét.

Hạng Nam Kim sụt sùi nói:

- Chỉ vì con ăn nhiều đồ tẩm bổ, nên mới mập phì ra như vậy.

Vua Thành Tôn lại nói:

- Con gái của khanh trốn đi đã ba bốn năm trời rồi. Hơn nữa, đến tuổi dậy thì , tất nhiên cơ thể phải biến đổi chứ!

Hàn Phu nhơn bí lối, đang lo tìm cớ khác, thì Hạng Nam Kim thừa thế tâu:

- Bệ hạ quả là bậc Thánh minh, phán dạy rất phải lẽ.

Vua Thành Tôn cười thầm:

"Nàng này thật can đảm , thấy ta buộc tội, lại dám giả dối thêm mãi!"

Bỗng Hàn Phu nhơn nắm xiêm Hạng Nam Kim kéo lên và tâu lớn:

- Còn cái bàn chân này nữa, lại càng thấy rõ không phải là con gái của thần thiếp.

Vua Thành Tôn nói:

- Chân không đày bốn tấc thế kia cũng là chân đẹp, cớ sao khanh lại bảo là chẳng phải?

Hàn Phu Nhơn tâu:

- Người ta thường bảo "gót son ba tất" mới là tuyệt đẹp, nhưng chân của con gái thần thiếp lại chỉ có hai tấc tám mà thôi, còn chân của người con gái này dài đến bốn tấc, lại bè ra giống như bàn chân vịt thế này thì bảo nhận là con gái của thần thiếp sao được?

Hạng Nam Kim nói:

- Xin thân mẫu hãy xét lại, vì lâu nay con ở nơi nhà Hạng Long cách xa thân mẫu nên không có người nhắc nhở, thành thử con lơ là việc bó chân, ngày nay chân con mới to lớn hơn lúc trước.

Hàn Phu nhơn giận quá, hỏi vặn:

- Ta hỏi mi, vậy khi mi ra đi có đem ai theo không?

Hạng Nam Kim thưa:

- Thưa mẫu thân, lúc ấy con có đem con nữ tỳ Vinh Lang theo.

- Bây giờ con Vinh Lang ở đâu ?

- Thưa hắn cũng có đến đây, hiện đứng ngoài Ngọ môn.

- Được rồi, ta muốn gặp mặt nó ngay bây giờ.

Nói rồi, Hàn Phu nhơn quỳ xuống tâu xin vua Thành Tôn cho phép con Vinh Lang được trình diện. Vua Thành Tôn truyền chỉ cho vào. Giây lát sau thấy con Thu Tố vào quỳ lạy.

Hạng Nam Kim thưa:

- Thưa thân mẫu, con Vinh Lang đây!

Hàn Phu nhơn bụm miệng cười ngất , nói:

- Mày dám cả gan mạo nhận là con gái ta, lại còn dám giả luôn cả con nữ tỳ Vinh Lang nữa! Con này mà mi bảo là con Vinh Lang ư ?

Hạng Nam Kim thất kinh, nghĩ thầm:

"Ôi! Thế thì vợ chồng Hầu Ngũ nó gạt ta rồi" .

Hạng Nam Kim lật đật cải chánh ngay; nàng làm ra vẻ sợ sệt thưa:

- Thưa mẫu thân, con cam thọ tội, đây chính là con nữ tỳ Thu Tố chứ không phải con Vinh Lang.

Hàn Phu nhơn nổi giận, cướp lời mắng:

- Mày lớn gan thật, dám giả dối không sợ tội khi quân, bây giờ mày đã lộ chân tướng rồi phải không?

Hạng Nam Kim vẫn tỉnh táo đáp:

- Xin thân mẫu bớt giận! Vì năm trước con Vinh Lang nó theo một đứa gia đồng trốn mất, thật ra con không dám đem cái xấu ấy nói ra, vì sợ tổn hại đến gia phong nhà mình, thành thử mới đem con Thu Tố thế vào.

Hàn Phu nhơn thở dài:

- Mi quả là con già hàm ! Thế thì mi có rõ lúc trước nhà ta có mấy đứa tớ và những đứa nào mi con nhớ không ?

Hạng Nam Kim nói bằng giọng khiêm nhường :

- Thưa tuy con cách biệt gia đình đã mấy năm trường, song các tên đầy tớ lúc trước cũng còn nhớ được chút ít.

Nói rồi, nàng cứ theo lời Hầu Ngũ kể ra, nói trúng đích cả từng tên tục của mỗi đứa tớ, khiến Hàn Phu nhơn còn miệng mà hết cãi được nữa, đành phải quỳ tâu :

- Muôn tâu bệ hạ, nàng này có tà thuật nên mới biết được như vậy, chứ thật ra không phải là con gái của thần thiếp; vì vậy thần thiếp không thể nào nhận được !

Vua Thành Tôn cười phán :

- Bây giờ khanh đã rối trí rồi, vậy hãy về đi, để trẫm sẽ phân xử cho.

Hàn Phu nhơn đứng dậy lạy tạ lui ra.

Vua Thành Tôn liền gọi Thiếu Hoa, phán :

- Nàng này quả nhiên là Mạnh lệ Quân, không còn chối cãi gì được nữa cả. Chỉ vì Mạnh Thượng thơ nay già cả, đã gặp con mà không biết nhìn nhận dó thôi. Vậy khanh nên thương lượng với nghĩa phụ nàng là Hạng Long để làm lễ kết hôn cho rồi. Trẫm kỳ hạn cho một tháng phải tính cho xong, không được nghe lời gièm pha, tâu đi tâu lại gì nữa cả.

Mạnh Sĩ Nguyên và Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe phán thì thất kinh, lật đật đồng quỳ xuống tâu, nhưng vua Thành Tôn đã đứng dậy lớn tiếng tuyên bố bãi chầu rồi di giá hồi cung lập tức; khiến cả hai túng thế phải lui về, lòng buồn khôn tả.

Còn Võ hiếu vương, Hoàng Phủ Kính thì tưởng Hạng Nam Kinh là Mạnh Lệ Quân thật, nên trong lòng mừng thầm. Khi bãi chầu trở về phủ. Hoàng Phủ Kính liền gọi Doãn Phu nhơn vào nói :

- Nay con dâu hiền của ta là Mạnh Lệ Quân nó đã về rồi.

Doãn Phu nhơn mừng quýnh hỏi :

- Thế bây giờ dâu ta đâu rồi ?

Hoàng Phủ Kính bèn thuật rõ mọi việc ở triều đình hôm nay cho Doãn Phu nhơn nghe rồi nói :

- Thánh thượng hạn trong một tháng phải làm lễ kết hôn cho xong, vậy ta phải lo kíp kẻo trễ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa vừa bước về, nghe cha nói vậy thất kinh thưa :

- Việc này xin cha chớ nên tự tiện, hãy bàn cùng nhạc phụ và nhạc mẫu con mới xong.

Hoàng Phủ Kính gật đầu khen phải, rồi gọi gia tướng vào bảo mang thiệp sang hỏi thăm ý kiến của vợ chồng Mạnh Thượng thơ. Lúc bấy giờ bên Mạnh phủ, cả nhà Mạnh Thượng thơ đang xúm nhau bàn tán về việc Mạnh Lệ Quân giả. Bỗng có nữ tỳ chạy vào báo :

- Bẩm lão gia, có gia tướng của nhà Hoàng Phủ xin vào yết kiến.

Mạnh Sĩ Nguyên. Nghe nói, liền truyền cho vào.

Lời Bình :

- Ta thấy vua Thành Tôn bị Mạnh Lệ Quân từ chối tại vườn Thượng uyển, tại sao sau đó vua Thành Tôn vẫn nhọc tâm đeo đuổi nàng ?

Điều này tất nhiên không thể quy tội một mình vua Thành Tôn, mà cho cả Mạnh Lệ Quân nữa. Vì sau cuộc đi chơi vườn Thượng uyển , vua Thành Tôn đã tỏ thái độ trêu hoa giỡn nguyệt, và chính Mạnh Lệ Quân cũng thừa hiểu vua biết mình là nữ lưu rồi. Nàng cũng không lạ lùng gì đối với uy quyền của một ông vua là tuyệt đối muốn gì lại không được ! Nếu nàng dùng lẽ chánh phản đối lại ý muốn ngông cuồng của vua cũng không phải là chuyện dễ.

Thế mà khi nàng Hạng Nam Kim vào triều tự nhận mình là Mạnh Lệ Quân, chính Thừa tướng Lệ Minh Đường đầu tiên đứng lên nói : «Nay có quý phu nhơn về đây, tôi xin chúc mừng cho ngài đó ! » .

Câu nói này phải chăng là câu nói mở đường cho vua Thành Tôn tiếp tục mộng gió trăng là gì ? Mạnh Lệ Quân cải trang vào làm quan trong triều,

nơm nớp sợ bại lộ chân tướng , mà khi vua đã biết , nàng vẫn không kiêng thì còn biết kiêng ai nữa ?

Do đó, vua Thành Tôn có thể hiểu rằng : Mạnh lệ Quân đến bây giờ không còn thích Thiếu Hoa nữa, và mong sao cho Thiếu Hoa có một Mạnh Lệ Quân khác để mình tự do ôm ấp với người có địa vị cao hơn.

Cho nên qua hồi này, có nhiều người bảo vua Thành Tôn là kẻ tham dâm háo sắc, buộc tội cho vua Thành Tôn đủ điều, nhưng theo thiển ý tôi thì không đồng ý với lời buộc tội phiến diện ấy, mà phải buộc tội cho cả Mạnh lệ Quân nữa. Chính Lệ Quân đã tạo hoàn cảnh thuận tiện cho vua Thành Tôn đấy !

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Sáu Mươi Sáu

Tại Hoàng phủ, Sĩ Nguyên từ chối.
Trong cung vị, Hoàng hậu bày mưu

Tên gia nhơn vào bái yết và thưa:

- Võ Hiếu vương tôi định chọn ngày hành sính, nhưng không biết tôn ý ra sao, nên sai tôi qua thưa đại nhơn chỉ dạy.

Mạnh Sĩ Nguyên gật đầu nói:

- Ngươi hãy về bẩm lại cùng Võ hiếu vương ràng chốc nữa ta sẽ qua đó và cùng bàn tính sau.

Tên gia nhơn vâng lịnh, cáo từ lui về bẩm lại.

Chỉ một lát sau, đã thấy Mạnh Sĩ Nguyên đến nhà Hoàng Phủ. Võ hiếu vương hay tin vội ra nghinh tiếp vào, hối gia tướng dâng trà nước lên rồi hỏi:

- Nay lịnh viên đã về, Thánh thượng giáng chỉ tứ hôn, nên tôi định chọn ngày làm lễ hành sính, song chẳng hay ý kiến thôi ông nghĩ sao?

Mạnh Sĩ Nguyên cười gằn nói:

- Việc này tùy ý ngài, vì nàng ấy chắc chắn không phải là con gái tôi. Còn nếu ngài muốn chọn ngày làm lễ hành sính thì xin hãy bàn với Hạng Long, chớ có can chi đến tôi đâu?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nói:

- Nay nhạc phụ đã quyết không thừa nhận nàng là con, thì bao giờ tiện tế lại

dám cưới?

Hoàng Phủ Kính nói:

- Nay thân ông bảo nàng không phải là con gái của thân ông, còn Thánh thượng thì giáng chỉ dạy như vậy, tôi biết liệu làm sao bây giờ?

Cũng bằng một giọng lãnh đạm, Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Thánh thượng đã phán bảo ngài nên cùng với Hạng Long bàn với nhau để tiến hành lễ thành hôn cho Trung hiếu vương cùng nàng con gái ấy, thì ngài hãy thương lượng cùng họ, chớ còn tôi có ăn thua gì đâu mà nói?

Dứt lời, Mạnh Sĩ Nguyên cáo từ, lên kiệu trở về ngay.

Mạnh Sĩ Nguyên đi rồi, Doãn Phu nhơn nói với Hoàng Phủ Kính:

- Mạnh Thượng thơ năm nay đã già nua lẫn lộn rồi, ta không thể theo ý người được, vậy ngày mai này ta hãy cậy Doãn Thượng thơ làm mai rồi đem nạp sính lễ để cưới Mạnh Tiểu thơ cho rồi!

Hoàng Phủ Thiếu Hoa thất kinh, nói:

- Nhạc phụ con đã không chịu nhận, lẽ nào con lại dám cưới?

Hoàng Phủ Kính cười gằn nói:

- Chẳng lẽ nhạc phụ con già lẫn như vậy, con lại nỡ phụ bạc với vợ con sao?

Hoàng Phủ Thiếu Hoa không biết viện lẽ gì chối cãi cho được, nên lặng lẽ trở về phòng ném mình trên giường nằm co, buông những tiếng thở dài não ruột.

Sáng hôm sau, Hoàng Phủ Kính sai mời Doãn Thượng Khanh đến, rồi cậy đem sính lễ nạp cho Hạng Long. Hạng Long mừng quá , đoán chắc thế nào việc cũng thành, nên chuẩn bị cả đôi ba muôn lượng bạc để làm của hồi môn.

Trước tình cảnh ấy, Hoàng Phủ Thiếu Hoa lo rầu không ăn, không ngủ được nên sanh bịnh. Vợ chồng Hoàng Phủ Kính ngày đêm khuyên giải mãi nhưng chàng vẫn không nguôi.

Lưu Yến Ngọc thấy vậy, vội vào thưa với cha mẹ chồng:

- Ngày xưa bất cứ việc chi rắc rối, thân phụ con cũng vào cung nhờ Hoàng Hậu giúp dùm, vậy nay song thân cũng nên vào cung nhờ Hoàng hậu tìm cách giải quyết cho, với theo con nhận xét thì Mạnh Lệ Quân chính là Thừa tướng Lệ Minh Đường, còn nàng này là kẻ giả mạo, nhưng sở dĩ nàng có tà thuật gì đó, nên biết rõ nội tình của nhà họ Mạnh đó thôi. Nếu nay tiến hành hôn lễ, tất nhiên phu quân con sẽ lâm trọng bịnh, có thể nguy đến tánh mạng. Vậy nên thân mẫu hãy vào cung nhờ Hoàng hậu tâu xin vua khoan hạn thêm một tháng nữa, đặng tìm cách giúp Lệ Thừa tướng cải trang mới có thể phá vỡ âm mưu của nàng con gái ấy được.

Hoàng Phủ Kính nói:

- Xưa kia Lưu Quốc trượng thường hay làm việc quấy nên mới vào cung nhờ Hoàng hậu âm mưu thiết kế, còn ta đây đường đường chính chính mà làm như vậy thật không nên. Nhưng việc này rắc rối quá không tài nào giải quyết nổi, vậy phu nhơn cũng nên vào đó một phen mới xong!

Doãn Phu nhơn khen phải, liền truyền gia tướng dọn kiệu ra đi. Đến nơi, Doãn Phu nhơn hỏi nội giám:

- Các ngươi thấy Thánh thượng hiện có mặt trong cung không?

Nội giám đáp:

- Thưa không, có lẽ mấy hôm nay Thánh thượng bận phê văn án ngoài nội điện , nên không thấy về.

Doãn Phu nhơn mừng thầm, liền bảo nội giám vào tin cho Trưởng Hoa Hoàng hậu rằng có mình đến.

Trưởng Hoa Hoàng hậu hay tin mừng lắm, lật đật chạy ra nghinh tiếp vào rồi hỏi:

- Thân mẫu đến với con có việc gì cần dạy bảo không?

Doãn Phu nhơn bèn bảo Trưởng Hoa Hoàng hậu đuổi hết nữ tỳ ra ngoài, rồi

thuật rõ việc Lệ Thừa tướng đã tự nhận mình là Mạnh Lệ Quân với Mạnh Thượng thơ rồi, nhưng khi Trung hiếu vương tâu lên vua thì người kiếm lời biện bác. Bà còn đem hết việc Mạnh Lệ Quân giả nói cho Hoàng hậu hay và nói:

- Hiện nay vua Thành Tôn ép buộc Trung hiếu vương phải làm lễ thành hôn với nàng Mạnh Lệ Quân giả ấy, nên hắn quá buồn rầu, lâm trông bịnh nằm liệt giường, không ăn không uống gì cả.

Hoàng hậu nghe qua, ngạc nhiên nói:

- Con không ngờ Thánh thượng lại có tư khúc. Nhưng xin thân mẫu hãy an tâm về phủ, rồi con sẽ báo tin mừng.

Doãn Phu nhơn mừng rỡ lên kiệu trở về.

Sáng hôm sau, Trưởng Hoa Hoàng hậu dậy sớm lắm, qua Vạn Thọ cung yết kiến cùng Hoàng Thái hậu, rồi đem hết những lời mẹ mình tâu cho Hoàng Thái hậu nghe, và nhờ Thái hậu hãy dùng uy quyền của mình buộc vua phải đình hoãn việc thành hôn của em mình, để có thì giờ lo mưu tháo giày Lệ Thừa tướng ra khám nghiệm xem chơn giả cho biết.

Hoàng Thái hậu nói:

- Việc đình hoãn kết hôn thì được, nhưng ta e việc tháo giày Lệ Thừa tướng để khám xét thì khó quá. Vì Thừa tướng là bậc đại thần , nếu làm như vậy mất cả thể diện.

Trưởng Hoa Hoàng hậu tâu:

- Trước đây bên Tây Phiên có đem cống hiến một bình Phiên tửu. Thứ rượu này ngon lắm, nhưng tánh chất mạnh khác thường, nghĩa là uống vào ba chén thì say suốt ba ngày. Xin mẫu hậu bảo Thánh thượng với Thừa tướng đến, bảo người vẽ hộ bức tượng Quan Âm. Khi vẽ xong sẽ thưởng cho người uống ba chén rượu ấy rồi truyền cung nữ khiêng người để vào Thanh Phong các, đoạn tháo giày ra , tất nhiên được việc.

Hoàng Thái hậu lắc đầu tỏ vẻ không bằng lòng, nói:

- Kế ấy không được đâu! Thừa tướng là người ân của ta, lại là nhân vật quan trọng của triều đình mà cho uống thứ rượu nguy hiểm như vậy, rủi có bề gì biết liệu sao? Hãy nghĩ kế khác là hơn.

Trưởng Hoa Hoàng hậu lại tâu:

- Thứ rượu ấy tuy uống vào say lắm, nhưng lại là thứ rượu bổ nên uống vào chỉ có lợi chứ không can chi đâu. Nếu nay không thi hành kế ấy thì con chẳng còn kế nào khác nữa.

Hoàng Thái hậu nói:

- Nếu quả vậy thì ngày mai sẽ thi hành .

Trưởng Hoa Hoàng hậu lạy tạ lui ra, trở về cung ngồi nghĩ thầm:

"Chẳng biết vì lý do gì mấy hôm nay Thánh thượng lại không về cung, chắc là Thánh thượng có ý tư tình gì đây".

Nghĩ đoạn, Hoàng hậu bảo cung nữ đi gọi tên nội giám Huyền Xương đến hỏi:

- Ngươi thấy mấy hôm nay Thánh thượng ngự ở cung nào?

Huyền Xương đáp:

- Tâu Hoàng hậu, mấy hôm nay Thánh thượng bận phê văn án nơi thiên điện.

Trưởng Hoa Hoàng hậu nhìn Huyền Xương , trợn mắt nạt lớn:

- Mi dám cả gan dối ta sao? Thánh thượng ngự tại cung nào hãy nói rõ cho ta biết, bằng không ta sẽ truyền đánh đòn cho mà xem.

Huyền Xương thấy Hoàng hậu nổi giận thì thất kinh, đem việc Thành Tôn đối đãi với Lệ Thừa tướng có vẽ khác thường tâu rõ ra và nói :

- Đó là việc hôm trước, còn mấy hôm nay quả thật Thánh thượng ở tại Thiên điện lo phê văn án.

Hoàng hậu lại hỏi vặn :

- Tại sao lâu nay Thánh thượng lại nhàn rỗi, mà mấy hôm nay lại lo phê văn án đến thế, là ý gì ?

Huyền Xương đáp :

- Vì mấy hôm nay Lệ Thừa tướng thọ bịnh phải nghỉ việc, nên các quan đại thần khác làm không xuể, thành thử Thánh thượng phải ra sức mới xong.

Hoàng hậu lại hét to :

- Mi cũng còn cả gan dám dối ta nữa sao? Ngày nay thiên hạ thái bình, làm gì có văn án nhiều đến thế? Quả nhiên mi là kẻ giúp Trụ làm điều gian ác! Cung nữ đâu! Hãy căng nó ra đánh cho nát thịt cho ta, xem thử nó còn lớn gan dối ta nữa không cho biết.

Huyền Xương nghe Hoàng hậu truyền lịnh, hắn kinh hồn lạc phách, nghĩ không tội gì phải chịu thác oan, nên hắn quỳ lạy xin thú thật.

Hoàng hậu nghiêm sắc mặt nói:

- Sự việc như thế nào, mi hãy khai thật cho ta nghe, bằng giấu giếm, chớ trách ta sao độc ác!

Huyền Xương liền kể rõ việc vua Thành Tôn mời Lệ Minh Đường vào thưởng hoa trong vườn Thượng uyển rồi cưỡng bức đồng sàng trong Thiên Hương quán, hắn kể không chừa chân tóc kẽ răng.

Hoàng hậu nghe qua lửa giận phừng gan, nói:

- Tên tiện nô này bấy lâu nay tác tệ như vậy mà giấu ta! Cung nữ đâu! Hãy đem giam hắn vào một nơi kín đáo cho ta.

Nói rồi, Hoàng hậu bảo nữ tỳ phải cho hắn ăn uống tử tế chờ khi nào Lệ Thừa tướng cải trang xong sẽ thả hắn ra.

Lời bình:

- Sau khi Mạnh lệ Quân chi chấm trường thi về, nàng chối quanh giữa triều đình, làm cho cha con Hoàng Phủ Kính cũng như Mạnh Sĩ Nguyên chịu một

phen sĩ nhục. Khi về nhà thuật chuyện lại cho Doãn Phu nhơn nghe, Doãn Phu nhơn bảo: "Nếu chưa cởi giày ra khám nghiệm thì chưa đáng tin, đó chẳng qua là vua Thành Tôn binh vực nàng nên đàn áp mình đó thôi!".
Sự nhận xét của Doãn Phu nhơn quả là tâm lý và sáng suốt. Rồi đến khi Hoàng Phủ Thiếu Hoa buồn rầu ân hận bà ta lại khuyên bảo: "Con cũng đừng nên buồn làm gì, vì nếu quả Lệ Thừa tướng là Mạnh Lệ Quân thật, mà nàng bạc bẽo không muốn ra mặt nhìn con thì con có đeo đuổi cũng vô ích. Bây giờ con chỉ nên đến tạ tội người, giữ trọn niềm sư đệ là đủ".
Lời nói của Doãn Phu nhơn lúc này ta thấy thật là chí lý. Phàm cuộc tình duyên của đôi trai gái chú trọng ở tình yêu, mà tình yêu không còn nữa thì không còn gọi là tình duyên nữa. Thế thì Mạnh Lệ Quân đối với nhà Hoàng phủ chỉ còn là một ân nhân thôi, vì vậy bà ta khuyên chàng nên giữ trọn tình sư đệ là phải lắm.
Đến nay, giữa triều, nàng Hạng Nam Kim đã nhờ vua Thành Tôn bênh vực, đứng ra tự nhận mình là Mạnh Lệ Quân, làm cho vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên còn miệng mà hết đường bắt bẻ. Cuối cùng , vua lại bảo vợ chồng Mạnh Sĩ Nguyên đã già nên lẫn lộn không nhìn con được. Thử hỏi, Hoàng Phủ Thiếu Hoa còn lạ gì Mạnh Sĩ Nguyên nữa? Cứ cách đôi ba ngày chàng đã đến thăm ông bà nhạc, người bị thất trí hay không cũng rõ rồi, huống chi lúc ấy có Mạnh Gia Linh cũng phản đối kịch liệt, thì đổ cho việc già nua sao được! Ta còn nhớ rõ, đã một lần nàng Lộ Tường Vân đến, vua Thành Tôn cũng cố bênh vực nàng, đủ biết vua cố tình nhận Mạnh Lệ Quân giả, để mặc tình vua tháo túng Lệ Minh Đường . Điều này chắc Doãn Phu nhơn cũng thừa hiểu, nhưng đốc thúc con nên cưới ngay, vì bà ta thấy không cần thiết đến Mạnh lệ Quân thiệt nữa. Nếu có chê trách là chê trách cho Thiếu Hoa mù quáng mà thôi.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Sáu Mươi Bảy

Ỷ thế Thái hậu, Trưởng Hoa chất vấn vua,
Sợ lịnh bề trên, Thành Tôn thi hành kế.

Sáng sớm hôm sau, Trưởng Hoa Hoàng hậu cũng sang Vạn Phọ cung yết kiến Thái hậu, rồi đem những lời thú nhận của Huyền Xương tâu lên cho Thái hậu nghe.

Hoàng Thái hậu nói:

- Nếu vậy thì quả con ta đã có lòng tư khúc rồi! Hèn chi đem Mạnh Lệ Quân giả cố ép gả cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa!

Nói rồi, Thái hậu lập tức truyền nội giám đi triệu vua Thành Tôn đến. Giây phút sau, Thành Tôn vào khép nép bái yết Thái hậu .

Thái hậu nghiêm sắc mặt, hỏi:

- Hôm trước con cùng lệ Thừa tướng dạo chơi vườn Thượng uyển phải không?

Vua Thành Tôn nghe hỏi, biến sắc mặt, đoán chắc việc này đã tiết lộ ra rồi nên khẽ đáp:

- Bẩm mẫu hậu, việc ấy quả có thật như vậy, nhưng đó chẳng qua vì con có lòng kính mến bậc hiền thần thôi, chớ có gì đâu mà mẫu hậu hỏi?

Thái hậu nói:

- Chỉ vì ta thấy con đem Mạnh Lệ Quân giả ép gả cho Trung hiếu vương,

nên ta mới hỏi:

- Hoàng Thái hậu nói trúng tim đen , nên vua Thành Tôn càng kinh hãi hơn nữa, lập tức phận biện:

- Căn cứ vào đâu mà mẫu hậu cho rằng nàng ấy là Mạnh Lệ Quân giả? Theo con nghĩ thì nàng ấy quả thật là Mạnh Lệ Quân, vì hôm trước giữa triều đình , nàng đã nói rõ sự việc trong nhà họ Mạnh không sai một mảy may, nàng lại còn nhận được mặt cha và anh thì ai có thể bảo nàng không phải là Mạnh lệ Quân? Chỉ vì vợ chồng Mạnh Thượng thơ năm nay đã già quá nên lẫn lộn, mới không nhìn đdược con mình đó thôi.

Trưởng Hoa Hoàng hậu xen vào nói:

- Mạnh Thượng thơ già lẫn đã đành, nhưng Mạnh Gia Linh cũng lẫn nữa sao?

Vua Thành Tôn nói:

- Sao Hoàng Hậu lại nói vậy? Mạnh Gia Linh là con , tất nhiên phải tùy theo cha mẹ chớ! Vả lại , em gái lớn lên thì anh trai thường ít gặp mặt , thành thử không nhận được cũng nên.

Hoàng Thái hậu nói:

- Việc ấy hai con cũng không cần phải vội tranh luận làm gì, bây giờ đây ta thấy Trung Hiếu vương còn đang bịnh, vậy con hãy truyền chỉ hoãn việc thành hôn lại, đợi lúc nào người lành mạnh rồi sẽ tính sau.

Thành Tôn nói:

- Con xin vâng mạng. Để mai đây con sẽ truyền nội giám thảo chiếu cho khoan hạn.

Hoàng hậu lại xen vào nói:

- Tôi không ngờ bệ hạ lại có lòng tư khúc. Nếu bệ hạ không có lòng tư khúc, sau khi mời Lệ Thừa tướng chơi tại vườn Thượng uyển lại làm thơ bỡn cợt và cố ép đồng sàng trong Thiên Hương quán?

Thành Tôn nói:

- Đó là trẫm ngại về sự đêm khuya và đường xa nên mơi cầm lại, còn việc làm thơ chỉ là việc cầu vui nói đùa, chớ có gì gọi là tư khúc.

Hoàng hậu cười gằn nói:

- Bệ hạ nói như vậy chứ theo ý thần thiếp thiển nghĩ thì quả là một hành động đầy ám muội, muốn dùng chước đem đào thay lý đó thôi.

Thành Tôn nói:

- Đứng trước mặt mẫu hậu, sao Hoàng hậu lại dám đổ tội cho trẫm vậy? Vả lại hiện nay Lệ Thừa tướng đang bịnh, công việc trong nội các bị đình trệ nên trtẫm phải nhọc lòng lo lắng mới xong. Nếu trong triều không có Lệ Thừa tướng thì việc quốc chánh trẫm biết trông cậy vào ai?

Hoàng hậu vẫn một giọng gay gắt, nói:

- Ngày nay thiên hạ thái bình, làm gì có văn án nhiều như vậy? Chẳng qua là bệ hạ sợ mẫu hậu biết đến việc ấy thì quở trách nên mới lấy lý do này, lý do nọ để che chở cho sự ám muội đó thôi.

Vua Thành Tôn nói:

- Hoàng hậu nói sai rồi. Hoàng hậu nên biết rằng Lệ Thừa tướng làm việc ngay thẳng, không tư vị ai, tất cả các quan trong triều không ai sánh kịp. Rủi mấy hôm nay người bị bịnh xin phép nghỉ nên việc quốc chánh không ai coi sóc, dẫu cho các quan triều thần có tập trung hết để làm cái việc của Lệ Thừa tướng cũng không trôi chảy, nên trẫm phải ra sức, thành thử không có thì giờ về cung, chớ nào trẫm có lòng gì ám muội cố ý lảng tránh đâu. Hơn nữa, dung mạo của Lệ Thừa tướng vô cùng thanh nhã, dẫu cho nữ lưu trông thấy cũng đem lòng kính mến thay, huống chi trẫm và Lệ Thừa tướng đều đang độ tuổi xuân, dầu cho trẫm có rủ Lệ Thừa tướng đi chơi vườn Thượng uyển đi nữa cũng không ngoài cái ý thức kính trọng hiền thần. Còn việc muốn lưu người ở lại Thiên Hương quán chỉ vì ngại đêm tối và đường xa,

nếu để người ra đi thì tội nghiệp, nhưng sau người muốn trở về nội các thì trẫm cũng sai nội giám đưa về, chứ trẫm có cưỡng bức gì đâu? Hoàng hậu nói như vậy, thật không hiểu lẽ phải chút nào cả.

Hoàng hậu nói:

- Bệ hạ ca tụng nhan sắc của Lệ Thừa tướng như vậy, tất nhiên trong nội tâm của bệ hạ cũng chưa biết chắc Lệ Thừa tướng là trai hay gái, thế sao bệ hạ lại buộc tội cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa là kẻ bội sư?

Thành Tôn chưa kịp đáp, Hoàng Thái hậu đã nói:

- Việc này ta nghi lắm, vì Lệ Thừa tướng đã tương nhận với mẹ là Hàn Phu nhơn rồi!

Vua Thành Tôn lại biện bác:

- Thưa mẫu hậu, không phải thế đâu! Nếu Lệ Thừa tướng là gái thì đời nào con gái của Lương Thừa tướng lại bằng lòng ở chung làm vợ chồng mà không một lời oán than! Chỉ một việc này cũng đủ biết Lệ Thừa tướng là trang nam tử rồi.

Hoàng hậu lại nói với vua bằng giọng trách móc:

- Khi trước, Lưu Khuê Bích dâng biểu thì bệ hạ ngự bút tứ hôn liền, còn nay em tôi là Hoàng Phủ Thiếu Hoa dâng biểu thì bệ hạ bỏ qua không xét đến. Sao bệ hạ lại có sự trọng khinh như vậy?

Vua Thành Tôn nói:

- Trước kia chỉ vì sự việc cách trở, trẫm không rõ căn nguyên nên mới giáng chỉ tứ hôn. Chớ như khi Thiếu Hoa chiến thắng chưa hồi trào, còn ở Đăng Châu đã dâng biểu về tâu. Lúc ấy trẫm có biết Hoàng hậu đâu, thế mà trẫm tức khắc giam cầm cả nhà Lưu Quốc trượng thì sao? Thế có thể bảo là trẫm bất công được không?

Lúc ấy, Thái hậu thấy không khí có phần căng thẳng, nên muốn đem lại sự hòa thuận, bèn cười lên rồi bảo Trưởng Hoa Hoàng hậu:

- Vương nhi nói vậy ta nghe cũng có lý lắm, thế thì đó là do tấm lòng kính trọng hiền thần chứ không phải có lóng tư khúc, Hoàng hậu chớ nên nghi ngờ làm chi.

Rồi Thái hậu lại quay qua nói với vua Thành Tôn:

- Nay Hoàng Phủ Thiếu Hoa đang bịnh, con hãy lập tức giáng chỉ hoãn việc thành hôn và phải tìm cách tháo giày Lệ Thừa tướng ra xem cho tường tận, để dẹp bỏ nỗi hoài nghi của mọi người.

Vua Thành Tôn nói:

- Việc đình hoãn thì được rồi, nhưng còn việc tháo giày thì con thấy rất bất tiện, vì Lệ Thừa tướng là một vị đại thần mà vô cớ bắt tháo giày thì coi sao được?

Hoàng Thái hậu hỏi:

- Đến hôm nào Lệ Thừa tướng hết hạn nghỉ?

- Bẩm mẫu hậu , đến ngày rằm tháng sáu thì hết hạn!

- Ồ, thế thì hay lắm!

Thái hậu liền thuật lại mưu kế đã định cho vua Thành Tôn nghe. Vua Thành Tôn tháo mồ hôi nghĩ thầm:

"Cứ theo kế ấy thì ta phải mất một vị hiền thần. Nhưng Thái hậu đã bảo, làm sao ta dám cải! Thôi , ta hãy phú cho trời vậy".

Sau đó, vua Thành Tôn thảo chiếu cho phép đình hoãn việc hôn nhân giữa Thiếu Hoa và Mạnh Lệ Quân, đến khi nào Thiếu Hoa hết bịnh mới tiến hành hôn lễ. Còn việc thi hành mưu kế thì vua Thành Tôn buộc lòng phải thi hành, nhưng trong lòng áy náy không yên.

Chiều hôm ấy, hoàng hậu về cung lén viết một phong thư gởi về cho thân phụ biết rõ việc này. Trong thư, Hoàng hậu căn dặn không được tiết lộ cho ai biết cả.

Tại Vương phủ, Hoàng Phủ Kính đang ngồi trò chuyện với Doãn Phu

nhơn, bỗng tiếp được bức mật thơ của Hoàng hậu, trong lòng lấy làm hồi hộp; nhưng khi xem xong biết được việc làm lễ thành hôn đã được đình hoãn và Hoàng hậu lại đang tiến hành mưu kế nên cả nhà đều mừng vui khôn xiết. Hoàng Phủ Kính lập tức sai người đem thư sang tin cho Mạnh Sĩ Nguyên hay, cả nhà Mạnh Sĩ Nguyên cũng hoan hỉ vô cùng.

Lời bình:

- "Lúc nào ta cũng phải sợ chánh". Đó là một lời luận chí lý vậy. Trên đời, uy quyền của vua ta tuyệt đối, còn biết sợ ai nữa, thế mà khi vua có tư tưởng bất chánh, tôi thần Mạnh Lệ Quân nghiêm sắc mặt, dùng lời lẽ khéo léo phản đối lại, vua phải kiêng ngay.

Đến như Trưởng Hoa Hoàng hậu mỗi lần gặp vua phải quỳ lạy tung hô, thế mà khi biết được vua có lòng tư khúc tà vạy, Hoàng hậu nhiếc móc không tiếc lời, vua phải tìm cách chồi quanh chớ không dám kháng cự. Đành rằng Trưởng Hoa Hoàng hậu ỷ thế Thái hậu mới dám vậy, song nếu Trưởng Hoa Hoàng hậu buộc tội vua không đúng, thì dù cho Thái hậu có can vua cũng không được nào.

Cho hay ở đời dù địa vị nào, đã là tà vạy, bao giờ cũng phải sợ chánh lý.

- Thái hậu vừa nghe qua Hoàng hậu báo cáo sự tình thì biết con mình có lòng tư khúc nên cố ép Thiếu Hoa lấy Mạnh Lệ Quân giả, nhưng trước mặt vua Thành Tôn , Thái hậu chỉ đem lời dịu ngọt khuyên con một cách khéo léo, khi thấy Thành Tôn có vẻ xốn xang thì Thái hậu bỏ qua không đề cập đến vấn đề ấy nữa, quả là một người mẹ tâm lý, xứng đáng là mẹ một ông vua vậy. dẫu sao con mình cũng là một vì vua, thể diện to lớn biết bao. Làm cha mẹ muốn dạy con chỉ nên nói sơ qua, tự nhiên con có tự nghĩ và sửa

chữa, chớ nên động chạm đến thể diện của con. Thái độ này thật quá là kinh nghiệm.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Sáu Mươi Tám

Uống Phiên tửu, Mạnh thị lộ chân tướng.
Cậy uy quyền, Thành Tôn đoạt nữ hài

Lệ Minh Đường bị bịnh, không rước thầy hốt thuốc mà chỉ tự kê toa hốt thuốc mà thôi. Mười hôm sau, bịnh đã bớt nhiều.

Lệ Minh Đường nghĩ thầm:

"Đến ngày rằm đây là hết hạn nghỉ phép của ta, mà đến ngày đó chắc Hoàng Phủ Thiếu Hoa đã làm lễ thành hôn xong rồi. Thế là ta có thể đình hoãn việc cải trang thêm vài năm nữa".

Nghĩ vậy, nên tuy Lệ Minh Đường đã mạnh mà vẫn không tiếp khách, chỉ sai người đi dò la tin tức việc hoàn hôn của Thiếu Hoa mà thôi.

Sáng hôm rằm tháng tám, Hoàng hậu dậy sớm lắm, đến Vạn Thọ cung tâu xin Hoàng Thái hậu cho triệu Lệ Thừa tướng vào khám nghiệm.

Thái hậu gật đầu, gọi tên nội giám vào bảo:

- Người hãy đi xem chừng, hễ thấy lúc nào Lệ Thừa tướng vào triều thì lập tức đến báo cho ta biết.

Tên nội giám vâng lệnh đi ngay. Sáng hôm ấy, Lệ Minh Đường khăn áo chỉnh tề đi vào triều, nhưng khi đi nữa đường, xảy thấy ba con quạ bay lượn trước kiệu kêu lên mấy tiếng thất thanh nên lấy làm lạ nghi thầm:

"Lạ quá! Có việc gì sắp xảy ra đây chăng ? Hay là bịnh cũ mẫu thân ta trở lại ! Nhưng dầu sao ta cũng không có thể về nữa được, đành phó thác cho

trời vậy” .

Nghĩ đến đây, Lệ Minh Đường đã đi đến Ngọ môn , Ngọ môn quan vào trào phi báo. Vua Thành Tôn cảm thương cho Lệ Minh Đường , một con người cần mẫn, xin phép nghỉ vừa hết hạn đã vội vã đến đây ngay, không hề biếng nhác.

Sau khi được lệnh, Lệ Minh Đường vào triều kiến và được vua Thành Tôn vời ngồi sang một bên. Vua nhìn Lệ Minh Đường bằng đôi mắt đầy thương hại, vì nhớ đến âm mưu của Thái hậu sắp thi hành, nếu Lệ Minh Đường không khéo đề phòng sẽ mắc bẫy.

Vua Thành Tôn dùng lời ẩn ý, nói:

- Trời nóng nực quá mà khanh mới vừa khỏi bịnh đã vội lo việc quốc chánh không quản khó nhọc, thật trẫm không an tâm.

Lệ Minh Đường tâu:

- Hạ thần chịu ơn của bệ hạ rất dày, lại làm đến chức Thừa tướng, lẽ nào dám biếng nhác phụ lòng của bệ hạ sao.

Lệ Minh Đường vừa nói đến đây, bỗng thấy nội giám bước ra quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, Thái hậu thấy Hoàng hậu thọ thai cho nên muốn mời Lệ Thừa tướng vào cung đặng vẽ một bức tượng Quan Âm Bạch Y Tống Tử cho Hoàng hậu thờ, cầu nguyện cho được trổ sanh Hoàng tử để nối ngôi trời.

Vua Thành Tôn nghe qua có ý ngần ngại, phải bảo Lệ Minh Đường:

- Thái hậu muốn như vậy, nhưng chẳng hay khanh vừa ốm mới khỏi mà có thể họa được không?

Lệ Minh Đường tâu:

- Nếu Thái hậu đã muốn như vậy thì hạ thần xin vâng mạng, nhưng chẳng biết phải ngồi vẽ tại đâu?

Tên nội giám nói:

- Thái hậu muốn triệu Thừa tướng vào cung để người dặn bảo trước khi về.

Lệ Minh Đường liền đứng dậy xá vua Thành Tôn rồi lặng lẽ theo chân tên nội giám vào Vạn Thọ cung. Đến nơi, tên nội giám vào trước tâu cho Thái hậu hay, Thái hậu dạy rủ màn xuống rồi truyền vời Lệ Minh Đường vào. Lệ Minh Đường vào, Thái hậu vời ngồi rồi truyền tỳ nữ dâng trà lên. Lúc ấy Thái hậu cùng Trưởng Hoa Hoàng hậu cùng ngồi phía trong màn. Lệ Minh Đường không thể biết được. Thái hậu nhìn kỹ Lệ Minh Đường rồi khẽ nói với Hoàng hậu:

- Con người nhan sắc tuyệt trần như thế kia thì quả là nữ lưu rồi, không còn nghi ngờ gì nữa cả.

Rồi Thái hậu lớn tiếng truyền chỉ:

- Ta nghe tiên sanh có tài hội họa, nên mới cậy tiên sanh vẽ dùm cho một bức tượng Quan Âm đứng trên toà sen, tay bồng đứa con trai, đặng cầu cho Thánh thượng sanh hạ hoàng nam. Tiên sanh chỉ cần vẽ theo lối thủy đạc cũng được. Độ này khí trời nóng nực quá, vậy xin mời tiên sanh ra Thanh Phong các ngồi vẽ cho được mát mẻ.

Lệ Minh Đường vâng lời, theo nội giám ra Thanh Phong các. Ngôi nhà mát này được xây cất chính giữa hồ Minh Nguyệt , mặt nước xanh biếc, cá lội thảnh thơi. Trên bờ hồ, nhiều thứ hoa đẹp soi bóng nước trông rất ngoạn mục, ngọn gió thoảng qua. Mùi hương bay ngào ngạt.

Vừa bước vào Thanh Phong các, nội giám đã đem văn phong tứ bửu ra và pha trà cho Lệ Minh Đường uống. Lệ Minh Đường nhìn cảnh đẹp lấy làm thích thú, an tâm ngồi lo vẽ tượng Quan Âm.

Khi Lệ Minh Đường đi rồi, Thái hậu bèn kêu hai đứa nữ tỳ là Miêu Thoại Anh và Úc Mỹ Nhi vào bảo:

- Chốc nữa, khi ta ban rượu cho Lệ Minh Đường uống say rồi, hai đứa bay hãy tháo hia người ra để xem thử người có phải là nữ lưu hay không? Nếu quả thật người là nữ lưu thì phải tháo đôi giày thêu bên trong, rồi mang hia

lại tử tế, ta cấm không được tiết lộ cho ai biết, nếu cãi lời thì bị nghiêm trị. Hai đứa nữ tỳ cúi đầu vâng mạng lui ra.

Qua đến giờ ngọ, Thái hậu thấy Lệ Minh Đường vẽ chưa rồi, bèn ban cơm rượu, sai nội giám đem ra Thanh Phong các cho Lệ Minh Đường ăn.

Hôm ấy, vua Thành Tôn bãi triều sớm hơn mọi khi. Vua lật đật về cung vào bái yết Thái hậu, nghe nói Lệ Minh Đường đang vẽ tượng Quan Âm tại Thanh Phong các, lòng vua cảm thấy nao nao, đứng ngồi không yên.

Lệ Minh Đường vẽ mãi đến giờ mùi mới xong, cầm đem vào Vạn Thọ cung hầu chỉ. Thái hậu cho vời vào. Lệ Minh Đường vào bái yết Thái hậu rồi quay qua bái yết Thành Tôn. Vua Thành Tôn miễn lễ rồi mời ngồi sang một bên.

Lệ Minh Đường dâng bức tượng lên, Thái giám tiếp lấy đưa vào màn cho Thái hậu . Thái hậu xem thấy đức Quan Âm nghiêm chỉnh đứng trên tòa sen bồng đứa bé gương mặt giống hệt vua Thành Tôn thì mừng lắm. Thái hậu liền trao cho Trưởng Hoa Hoàng hậu xem.

Hoàng hậu tắc lưỡi khen thầm:

"Người sao mà tài ba đến thế!"

Thái hậu lên tiếng truyền chỉ:

- Tiên sanh đã vì ta mà chịu khó nhọc, vậy để ta thưởng cho ba chén rượu nhuận bút.

Vua Thành Tôn nghe qua, lòng không nỡ, nhưng trước mặt Thái hậu không dám thố lộ cơ mưu, vua chỉ tìm cách nói:

- Thái hậu nghĩ công ơn của khanh mà thưởng cho ba chén rượu ngọt, nhưng tiên sanh liệu có uống được không?

Lệ Minh Đường nghĩ thầm:

"Rượu thường ta uống còn được, huống là rượu ngọt, có hề chi".

Nghĩ rồi Lệ Minh Đường tâu:

- Thái hậu đã thương tình ban cho, lẽ nào hạ thần lại dám từ chối?

Vua Thành Tôn nóng lòng như lửa đốt, nghĩ thầm:

"Lệ Minh Đường vốn thông minh ít ai bì, sao hôm nay ta đã nói mánh khoé như vậy lại không hiểu? Thế là tự hại lấy mình, ngày sau chớ trách ta đấy nhé".

Sau đó nội giám dâng rượu lên. Thái hậu sợ Lệ Minh Đường đau mới vừa mạnh; cơ thể còn yếu đuối nên dặn nội giám chỉ rót đúng ba chén thôi. Lệ Minh Đường thấy vậy, tưởng Thái hậu trọng đãi mình, nên không ngần ngại gì cả, cứ tiếp lấy uống liên tiếp hết ba chén. Chẳng dè thứ rượu này là Ngọc hồng xuân tửu, tuy mùi vị ngọt thơm , nhưng khi nuốt vào khỏi cổ thì dù ai tửu lượng cao đến đâu cũng phải bị say vùi.

Lệ Minh Đường uống xong ba chén rượu thì đứng dậy cáo từ xin về.

Thái hậu khẽ hỏi Trưởng Hoa Hoàng hậu:

- Tại sao uống ba chén rồi mà chưa thấy Thừa tướng say?

Trưởng Hoa Hoàng hậu khẽ tâu:

- Xin mẫu hậu hãy mời người ở nán lại, bảo viết một bài thơ ca tụng bức tượng để cho rượu thấm, thế nào cũng thành công.

Thái hậu gật đầu, lên tiếng bảo Lệ Minh Đường:

- Đã có họa tất nhiên phải có thi mới hợp lẽ, vậy khanh hãy làm một bài để dưới bức tượng ấy cho ta.

Lệ Minh Đường vâng mệnh, đứng dậy toan đề thơ thì rượu đã thấm, đôi mắt chóa lòa, chân tay bải hoải, choáng váng bước đi không vững.

Lệ Minh Đường nghĩ thầm:

"Có lẽ ta bịnh vừa mới khỏi, trong mình còn yếu nên mới uống ba chén đã say".

Tuy vậy, Lệ Minh Đường vẫn cố gắng gượng đến dựa bên án thư cầm bút đề vào bức tranh chỉ trong nháy mắt là xong.

Đề thơ xong, Lệ Minh Đường quỳ xuống lạy xin lui gót, nhưng khi lạy rồi không còn đứng dậy được nữa. Thái hậu thấy thế thất kinh, vội truyền nội giám và cung nữ đỡ Lệ Minh Đường xuống ghế.Lúc bấy giờ Lệ Minh Đường không còn biết đầu đuôi gì nữa. Thái hậu dạy hai tên nội giám đỡ Lệ Minh Đường ra Thanh Phong các để nằm trên long sàng, lấy mền rồng đắp lại và sai hai đứa cung nữ là Miêu Thọai Anh và Úc Mỹ Nhi theo hầu hạ.
Khi đưa Lệ Minh Đường đi rồi, Thái hậu liền truyền vén màn lên , đoạn cùng theo vua và Hoàng hậu xem bài thơ của Lệ Minh Đường đề trong hình bức tượng.
Thoạt trông qua, Thái hậu thấy nét chữ sắc sảo ít ai bì, vội lên tiếng khen:
- Say đã bất tỉnh mà chữ viết vẫn đẹp tuyệt trần, thật là một bậc phi phàm.
Rồi Thái hậu lẩm cẩm đọc bài thơ gồm tám câu như sau:
Ngộ triệt thiền cơ nhứt niệm chơn
Tiện tùng cực lạc chuyển kim luân
Hương huê tán ngọc đăng nê ngạn
Huệ võ thừa phong độ thế nhơn
Nam hải Già Lam tàng ký tích,
Trung triều thủy mặc cận truyền thân!
Chỉ duyên giải thức hàm thai ý.
Toại giáng từ vân trú ngọc lân.
Xem xong , Thái hậu khen nức nở:
- Ôi chao! Câu văn đã tao nhã lại sâu sắc đáo để. Nếu quả người là nữ lưu thì ta quyết nhận người làm nghĩa nữ.
Trưởng Hoa Hoàng hậu cười xen vào:
- Bởi con người có tài sắc vẹn toàn như vậy, nên hôm nay mới bị người ta khám phá cố tìm hiểu xem là nam hay nữ lưu, chứ như người thường thì ai để ý làm gì! Cho hay ở đời, chữ tài liền với chữ tai một vần.

Vua Thành Tôn thở dài, nói:

- Uống có ba chén mà sai đến thế, quả thứ Phiên tửu này nguy hiểm thật. Trẫm e Lệ Thừa tướng mới vừa khỏi bệnh mà say quá, có hại đến tánh mạng đấy.

Trưởng Hoa Hoàng hậu nói:

- Trước đây, thần thiếp có nghe nói thứ Phiên tửu này tuy mạnh lắm nhưng lại bổ khoẻ chứ không sao. Thần thiếp có cho bốn con cung nữ uống thử, thì thấy chúng chỉ say có một ngày một đêm, rồi khi hết say lại thấy tỉnh táo và khỏe khoắn hơn trước, nên thần thiếp mới dám đề nghị lập mưu này, xin bệ hạ hãy an tâm.

Vua Thành Tôn cũng thừa hiểu như vậy, nhưng trong lòng cảm thấy xốn xang vô cùng.

Nói qua hai tên nội giám đỡ Lệ Minh Đường đến Thanh Phong các để nằm trên long sàng, đắp mền lại, rồi giao cho hai con cung nữ ở đó hầu hạ. Hai con cung nữ vâng lời, đứng một bên hầu. Lệ Minh Đường ngáy pho pho. Hai đứa giả vờ quỳ xuống thưa:

- Xin Thừa tướng hãy cởi áo ngủ cho mát!

Thấy Lệ Thừa tướng vẫn không hay biết gì cả, chúng biết là đã đến lúc ra tay được rồi. Úc Mỹ Nhi đưa mắt ngó Miêu Thoại Anh ra hiệu rồi cùng nhau áp vào cởi hia ra thì thấy bàn chân mềm dịu làm sao, quấn toàn lụa trắng. Hai đứa tháo hết đoạn lụa ấy ra thì thấy lộ một đôi giày thêu màu đỏ, chỉ dài độ hai tấc tám.

Cả hai mừng rỡ, vội tháo lấy đôi giày, đoạn quấn vải tử tế rồi mang hia lại như cũ. Chúng cầm giày ra ngoài trầm trồ:

- Ôi chao! Bàn chân gì mà nhỏ xíu xinh quá? Thôi bây giờ ta hãy đem đôi giày này về dâng cho Hoàng Thái hậu đặng lãnh thưởng.

Nói rồi hai đứa dắt nhau vừa đi, vừa nói cười vui vẻ.

Nhắc lại vua Thành Tôn ngồi tại Vạn Thọ cung trong lòng nóng như lửa đốt, đợi tin tức Lệ Minh Đường. Vua nghĩ thầm:

"Nếu việc này mà bại lộ ra, chẳng những Lệ Minh Đường đã mất thể diện, mà chính ta đây cũng mang tiếng là dùng lầm nữ lưu làm quan đại thần nữa. Thật tức tối thay cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa đã biết Lệ Thừa tướng là Mạnh Lệ Quân rồi, sao không bàn riêng để cải trang lại đến giữa triều tâu xin làm gì cho thêm rắc rối như vầy".

Vua Thành Tôn đang âm thầm than thở, xảy nghe đâu đây có tiếng tiêu thiều vọng đến, rồi từ trên không trung cũng có tiếng tiêu họa lại. Thái hậu lấy làm lạ hỏi:

- Hai con có nghe tiếng tiêu trên không trung hòa vọng lại đó không?

Vua Thành Tôn và Trưởng Hoa Hoàng hậu đồng thanh thưa:

- Hai con cũng có nghe, song chẳng hiểu cớ chi vậy!

Nói chưa dứt lời, bỗng thấy hai tên nội giám chạy vào lộ vẻ kinh tâm, quỳ xuống thưa:

- Muôn tâu Thái hậu, có một việc xảy ra rất lạ lùng!

Nguyên bà Ôn phi ở Hưng Khánh cung đang khi buồn thổi tiêu chơi, xảy đâu trên không lại có tiếng tiêu vọng lại, vì vậy các cung nữ sợ hãi vội chạy ra xem, thì thấy một con chim phụng hoàng đang bay lượn trước cửa cung. Nó vừa bay vừa đập cánh có nhịp nhàng chỉ chừng mặt đất độ ba trượng , miệng thổi lên giống hệt tiếng tiêu của bà Ôn phi.

Thái hậu nghe tâu mừng rỡ, nói với vua Thành Tôn :

- Đời nhà Châu, Thánh Quân chỉ được nghe tiếng chim phụng hoàng, không thấy được hình phụng. Nay ta được chim phụng về chầu, quả là điềm tốt, vậy Thiên tử cần phải ra đón xem kẻo phụ lòng trời.

Lúc ấy, vua Thành Tôn cũng muốn tránh mặt để khỏi phải chứng kiến cái cảnh đau lòng về hoàn cảnh của Lệ Minh Đường, nên khi nghe Thái hậu

dạy, vua vội vã lên long xa truyền quân ra ngoài cung.

Khi ra khỏi Vân Thọ cung một đỗi xa, bỗng thấy hai con cung nữ Úc Mỹ Nhi và Miêu Thoại Anh đi về, vừa đi vừa cười nói lăng xăng; Vua Thành Tôn thấy thế, đoán biết chúng khám phá ra và lấy được đôi giày trong chân của Lệ Thừa tướng rồi. Vua liền nghĩ ra một kế, nên trợn mắt hét to:

- Hai con tiện tỳ kia. Sao trước mặt quả nhơn đây mà chúng bây lại dám giỡn cười như thế ? Chúng bây dám khinh thường trẫm đến thế ư ? Võ sĩ quân đâu ! Hãy bắt chúng lại cho ta.

Úc Mỹ Chi và Miêu Thoại Anh sợ run lẩy bẩy, lật đật quỳ lạy lia lịa, miệng rối rít xin tha tội.

Vua Thành Tôn phán hỏi :

- Tại sao chúng bạy dám vô lễ đến thế ?

Hai đứa đồng thanh thưa:

- Muôn tâu bệ hạ, chỉ vì chúng tôi vâng lịnh Thái hậu đi tháo giày của Lệ Thừa tướng, nay tháo được rồi nên mừng quá lật đật chạy về dâng cho Thái hậu nên vô tình không thấy bệ hạ. Xin bệ hạ rộng lòng tha thứ cho một phen.

Vua Thành Tôn mừng thầm , hỏi:

- Giày đâu, đưa cho ta xem nào?

Úc Mỹ Nhi vội vã thò vào bụng rút đôi giày thêu dâng vua. Vua Thành Tôn tiếp lấy rồi tắc lưỡi khen thầm:

“Bàn chân gì mà nhỏ nhắn xinh đến thế này, có lẽ khắp các cung phi mỹ nữ không ai bì kịp”.

Nghĩ rồi, vua liền đút đôi giày vào tay áo rồi hỏi tên cung nữ:

- Chúng bây muốn sống hay muốn chết?

Nghe hỏi, cả hai đều xanh mặt đáp:

- Tâu bệ hạ, ở đời ai mà không muốn sống!

Vua Thành Tôn cười gằn:

- Nếu chúngt bây muốn sống thì phải nghe rõ lời ta dạy. Về tâu với Thái hậu rắng: “Chúng tôi đến hầu Lệ Thừa tướng và chờ cho Lệ Thừa tướng ngủ mê để thi hành phận sự, chẳng dè Lệ Thừa tướng lăn qua trở lại hồi lâu mửa ra một vũng máu tươi rồi chết giấc. Chúng tôi sợ quá không dám ở lại chờ mở giày Lệ Thừa tướng nữa, phải chạy về tâu, ngờ đâu khi về nửa đường lại gặp Thánh thượng liền kể lại đầu đuôi tự sự. Thánh thượng sợ ô uế trong chốn cung vì, lập tức truyền cho võ sĩ đến khiêng tử thi đến giao cho Lương Thừa tướng để mai táng”. Nếu chúng bây nói y theo lời ta thì sau này ta trọng thưởng, bằng tiết lộ ra, tất nhiên hai chiếc đầu bay sẽ không còn.

Úc Mỹ Nhi và Miêu Thoại Anh đồng lạy tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, chúng tôi xin vâng mạng, chớ không khi nào dám tiệt lộ.

Vua Thành Tôn khoát tay ra hiệu bảo đi. Cả hai đều đứng dậy lặng lẽ đi ngay. Sau đó, vua Thành Tôn lại nghiêm cấm bọn nội giám và cung nữ không được tiết lộ việc này cho ai biết cả.

Rồi vua Thành Tôn cho gọi Huyền Xương đến cùng mấy tên nội giám khác đến tại Thanh Phong các để khiêng Lệ Thừa tướng đi. Vua Thành Tôn căn dặn:

- Chúng bây đến khiêng Thừa tướng phải lấy mền đắp kín và dùng ngự tàn che phủ cho long trọng nhé.

Huyền Xương và ba tên nội giám kia vâng lịnh đi lấy xe ngự liễn thẳng đến Thanh Phong các, xúm nhau đỡ Lệ Thừa tướng lên xe, đắp chiếc mền rồng lại, đẩy ra khỏi cung, thẳng qua tướng phủ giao cho Lương Thừa tướng.

Khi bọn Huyền Xương đi rồi, vua Thành Tôn lại nghĩ thầm:

“ Không biết khi hai tên cung nữ tháo hia nàng ra rồi có mang lại cho tử tế hay không?Ta còn sợ Trung hiếu vương có sai người đến chực nghe tin tức phía ngoài, rủi chúng lén vén mền lên xem thì hỏng việc mất”.

Nghĩ rồi vội truyền võ sĩ:

- Trẫm nghiêm cấm không ai được vén mềm lên xem Lệ Thừa tướng, vì trẫm sợ Thừa tướng cảm mạo phong hàn. Bất luận quan hay dân, hễ ai động đến, chúng bây cứ việc chặt tay cho ta rồi sau sẽ tâu lên ta trị tội.
Bọn võ sĩ vâng lịnh tiếp theo yểm hộ với bọn nội giám Huyền Xương để hộ tống xe ngự liễn, còn vua Thành Tôn thì đi bộ thẳng qua Hưng Khánh cung. Lúc bấy giờ chim phụng hoàng đã bay mất; bà Ôn phi hay tin có Thánh giá đến, lật đật ra nghinh tiếp vào cung rồi mời vua ở đó dự tiệc.
Vua Thành Tôn đoán chắc thế nào Lệ minh Đường cũng thoát khỏi nạn nên lòng mừng khấp khởi, an tâm ở đó ăn uống vui chơi.

Lời Bình:

- Lệ Minh Đường đến ngồi một mình tại Thanh Phong các vẽ tượng Quan Âm bồng đứa bé, nàng tưởng dung mạo vua Thành Tôn mà vẽ đứa bé giống hệt thì thật là tài tình; tưởng trong thời dại hiện nay cũng ít nhà hội họa bì kịp, vì lối vẽ truyền thần này nó phải đạt được hai điều kiện , nghĩa là phải đúng đường nét của đứa trẻ sơ sanh và phải giống như vua Thành Tôn phát ra trong tưởng tượng thì thật là khó.

- Sau khi nàng uống xong ba chén Ngọc hồng xuân tửu; mặt mày choáng váng, tâm thần bất định, thế mà đứng dựa án làm được một bài thơ tuyệt bút thì quả thật một nhân tài không trưởng. Thế thì trách gì vua Thành Tôn không yêu mê mệt . Trong trường hợp này, nếu Mạnh Lệ Quân không phải là ân nhân của nhà Hoàng phủ thì với máu ghen của Trưởng Hoa Hoàng hậu, đã chắc gì tánh mạng của Mạnh Lệ Quân thoát khỏi tay người. Cho nên Thái hậu cũng thừa hiểu loại Phiên tửu này tuy mạnh nhưng vô hại, song khi nghe hai con cung nữ về báo, bà ta cũng lấy làm ngại cho Mạnh Lệ Quân. Sự e ngại này không phải Thái hậu ngại Phiên tửu, mà chỉ ngại cho lòng ghen tuông của Hoàng hậu , sợ có âm mưu gì trong ấy không?

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Sáu Mươi Chín

Vì lo lắng, Lệ Thừa tướng lâm trọng bịnh
Bởi si tình, vua Thành Tôn gội gió mưa

Khi hai con cung nữ bị vua Thành Tôn đoạt mất đôi giày thêu rồi, chúng sợ hãi dắt nhau đi một đỗi xa xa. Úc Mỹ Nhi nói nhỏ với Miêu Thoại Anh:

- Ta vâng lịnh Thái hậu đi tháo giày Lệ Thừa tướng để khám phá sự bí mật, còn Thánh thượng thì buộc chúng phải giấu kìn việc này, thật khó nghĩ quá! Theo ý chị thì chúng ta phải làm thế nào cho xuôi việc?

Miệu Thoại Anh nói:

- Thánh thượngđã phán một cách nghiêm khắc như vậy, nếu chúng ta thố lộ sự thật thì thế nào cũng bị thiệt mạng, chi bằng tâu dối với Thái hậu thì tiện hơn.

Úc Mỹ Nhi khen phải.

Hai đứa bàn định xong, trở về Vạn Thọ cung, cứ y theo lời dạy của vua Thành Tôn tâu dối cùng Thái hậu, khiến Thái hậu vừa nghe qua đã thất kinh vội nói với Hoàng hậu:

- Ta đã bảo thứ Phiên tửu ấy nguy hiểm lắm, uống vào có thể nguy đến tánh mạng. Thôi ! Thế là mất một vị hiền thần và cũng là ân nhân của ta, ta ân hận vô cùng.

Trưởng Hoa Hoàng hậu ngạc nhiên nói :

- Lúc trước con nghe nói thứ Phiên tửu ấy tuy làm cho người ta say, nhưng tánh chất ôn bổ, nên con đã có cho bốn đứa cung nữ uống thử thì thấy không hại chi cả, sao hôm nay lại xảy ra việc như vậy, thật lạ lùng.

Thái hậu nói :

- Cũng bởi ta quá tin lời con, nên mới hại người như vậy!

Lúc ấy Trưởng Hoa Hoàng hậu trong lòng vô cùng bối rối, đứng ngồi không yên, cứ than vắn thở dài, rồi Hoàng hậu thắp nhang khấn vái :

- Xin Hoàng hậu phò trợ cho Lệ Minh Đường được tai qua nạn khỏi, rồi kẻo là em tôi bạc phước lắm !

Càng nghĩ, Trưởng Hoa Hoàng hậu càng buồn vô hạn, nàng cáo từ lui về cung nằm vật trên giường thở dài não ruột, quên mất việc thông tin cho cha mẹ hay.

Nhắc qua bọn Huyền Xương, khi đến Thanh Phong các thấy Lệ Minh Đường nằm liệt trên long án, liền đỡ lên xe ngự liễn rồi lấy mềm đắp kín, đoạn cùng các võ sĩ cầm binh khí hộ vệ xung quanh và cầm ngự tàn che phủ, Huyền Xương bay ngựa đến trước điện lớn tiếng hỏi :

- Hôm nay ai là quan trực điện ở đây ?

Kêu vừa dứt lời, đã thấy từ trong điện chạy ra một viên lão tướng nói :

- Tôi là Lý Long Quan trực điện ở đây, không biết có điều gì quan trọng mà gọi đến tôi ?

Huyền Xương vội lấy thánh chỉ ra trao cho Lý Long Quan xem. Lý Long Quan xem xong thánh chỉ vội trở vào lấy cây đại đao ra cắm đi theo dựa bên xe ngự liễn hộ tống Lệ Thừa tướng.

Khi đi đến ngoài cửa đông, ông ta xảy gặp Lương Thừa tướng từ trong nội các về. Lương Thừa tướng thấy vậy giật mình kinh hãi, vội vã chạy đến giở mềm ra xem.

Huyền Xương ngăn lại bảo :

- Thánh thượng thấy Lệ Thừa tướng uống rượu say quá nên cấm không cho ai được giở mền ra vì sợ người bị cảm mạo thương hàn, nên Điện quan phải cầm đao đi theo, bất luận quan hay dân , nếu bất tuân giở mềm ra thì cứ việc chặt tay rồi về tâu, Thánh thượng sẽ trị tội sau. Vì vậy, mong Thừa tướng hãy đợi về nhà rồi hãy xem cũng chẳng muộn.

Lương Thừa tướng gật đầu lên kiệu đi thẳng về phủ. Bỗng thấy một tốp gia tướng chạy đến đón xem. Các võ sĩ thấy thế, trợn mắt hét lớn :

- Các người chớ làm ngang, hãy để cho chúng ta đi thong thả.

Bọn gia tướng nói:

- Chúng ta đây đều là gia tướng của Võ hiếu vương và Mạnh Thượng thơ, hay tin Lệ Thừa tướng say rượu nên mới đến thăm, các người phải để cho chúng ta xem mới được.

Nguyên cha con Hoàng Phủ Kính và cha con Mạnh Sĩ Nguyên biết rõ âm mưu phục vụ rượu khám xét trong cung, nhưng không hay tin tức gì cả, sau lại nghe nói Lệ Minh Đường được vua sai nội giám khiêng về phủ nên vội sai gia tướng đến đón đường giở ra xem thử có hề chi không.

Lúc ấy, Huyền Xương đứng ra cản lại, hiên ngang nói:

- Đã có thánh chỉ đây, nếu ai dám cả gan giở mềm ra sẽ bị chặt đứt tay ngay.

Bọn gia tướng của Mạnh Thượng thơ nghe nói vậy, sợ hãi thối lui ngay, chỉ có bọn gia tướng Võ hiếu vương cậy thế nhà Vương tước nên cứ sấn tới, nói:

- Nếu không cho xem thì ta sẽ về bẩm lại với Võ hiếu vương, thế nào chúng bay cũng chịu tội.

Vừa nói, chúng vừa áp tới toan giở mềm. Lý Long Quân liền lướt tới giơ đao lên quát:

- Hãy rút tay lại cho mau, không thì ta chặt đứt tay bây giờ.

Bọn gia tướng thất kinh, vội giựt tay lại chạy hết. Bọn Huyền Xương thấy không còn ai ngăn cản, mới ung dung đẩy xe ngự liễn thẳng vào tướng phủ.

Lương Thừa tướng lật đật ra tiếp nghinh. Huyền Xương liền khiến võ sĩ đẩy thẳng vào phòng, còn mình thì theo Lương Thừa tướng vào thính đường ngồi uống trà.

Lương Thừa tướng nhìn Huyền Xương hỏi:

- Chẳng hay vì cớ gì mà hôm nay tiện tế tôi lại say quá vậy?

Huyền Xương bèn thuật chuyện lại cho Lương Thừa tường nghe rồi đứng dậy cáo từ lui về. Còn Lệ Minh Đường thì được võ sĩ đ ẩy xe vào tận bên giường, các nữ tỳ đỡ lên giường rồi lấy mềm đắp kín lại.

Tố Hoa thấy Lệ Minh Đường nằm thin thít, liền lớn tiếng gọi, vẫn không thấy nói năng gì cả nên cứ ngồi dưới chân giường canh giữ không dám rời, vì sợ có người đến mở giày trông thấy thì lộ chuyện.

Lúc ấy, nội nhà Lương Giám xúm xít nhau kẻ trong người ngoài bàn luận, tìm cách cách thế nào cho lệ Thừa tướng mau dã rượu, kẻo bị say không tỉnh có thể nguy đến tánh mạng.

Đang bàn luận, bỗng có quân chạy vào báo:

- Có Võ hiếu vương và Mạnh Gia Linh đến thăm.

Lương Thừa tướng liền bảo Cừu Huê Lâm ra tiếp. Cừu Huê Lâm vâng lịnh rước hai người vào rồi mời Hoàng Phủ Kính ngồi trên, còn mình cùng Mạnh Gia Linh ngồi ngang hàng ở dưới.

Khi uống trà xong, Hoàng Phủ Kính và Mạnh Gia Linh hỏi thăm qua loa ít điều rồi cáo từ lui về.

Một lát sau, Thủ môn quan lại vào báo:

- Thánh thượng sợ thứ Phiên tửu quá mạnh có hại đến tánh mạng Lệ Thừa tướng, nên đưa bốn vị Thái y đến điều trị.

Lương Giám nghe nói mừng rỡ, vội thân hành ra nghinh tiếp vào. Bốn vị Thái y nói :

- Thứ Phiên tửu mạnh lắm e có hại đến kinh lực, vậy xin Thừa tướng cho

phép chúng tôi được vào xem mạch để về tâu cho Thánh thượng.
Lương Giám gật đầu rồi truyền đàn bà bước ra ngoài hết, chỉ để bốn vị Thái y và Huyền Xương vào phòng thôi. Bốn vị Thái Y vào bắt mạch xong ra nói với Lương Giám :
- Lịnh tế lục mạnh thảy điều hòa, chúng tôi tin chắc rồi đây sẽ dần dần tỉnh lại như thường chứ không hại chi cả. Còn như Thừa tướng muốn người mau tỉnh rượu thì cứ dùng sanh cam thảo và bán hạ tán nhỏ, thổi vào mũi tự nhiên thấy hiệu nghiệm ngay.
Lương Giám nghe nói, tỏ lời cảm tạ rồi đưa Huyền Xương cùng bốn vị Thái y ra về, đoạn truyền cho người nhà lấy cam thảo , bán hạ làm y theo lời chỉ dẫn của Thái y , thì quả nhiên, khi thổi vào mũi, trông thấy Lệ Minh Đường nằm ngủ im, chốc chốc lại cựa mình, ngáp dài, Cảnh Phu nhơn thì lo dạy nữ tỳ sắc nhơn sâm để sẵn, chờ Lệ Minh Đường tỉnh dậy uống cho bổ khỏe.
Qua đến canh ba, Lệ Minh Đường tỉnh dậy, cựa mình cười nói :
- Ghê thật ! Phải một bữa say quá sức !
Tố Hoa mừng rỡ nói :
- Tiểu thơ đã tỉnh rồi !
Lệ Minh Đường nghe hai tiếng tiểu thơ, giật mình ngồi chồm dậy nói :
- Ủa ! Em được đưa về đây bao giờ ?
Tố Hoa bèn, thuật hết mọi việc cho Lệ Minh Đường nghe. Lệ Minh Đường thất kinh nói :
- Xưa nay em uống bao nhiêu rượu cũng không thấy say, cớ sao hôm qua Thái hậu chỉ ban cho em có ba chén rượu ngọt mà khi người bảo em đề thơ vào bức ttượng, em đã cảm thấy xây xẩm cả mặt mày, kế thấy Thái hậu bảo nội giám đỡ em nằm trong Thanh Phong các, rồi sau đó em không con biết chi nữa hết. Có lẽ thứ rượu này là Mông hãn được nên mới mạnh đến thế !
Tố hoa nói :

- Cứ theo lời của nội giám thì thứ rượu ấy của nước Tây Phiên đem cống hiến, tên là Ngọc hồng xuân tửu, chế nhiều chất cổ nhưng mạnh lắm. Trong cung đã thí nghiệm , hễ người nào uống vào hai chén thì say suốt một ngày, một đêm, nay tiểu thơ uống những ba chén mà mới bây giờ đã tỉnh thì tửu lượng của tiểu thơ không phải vừa.

Nói dứt lời, Tố Hoa đứng dậy mở cửa gọi nữ tỳ đem hương trà vào để cho Lệ Minh Đường giải khát. Nữ tỳ lập tức bưng trà vào; Lệ Minh Đường uống xong bước xuống giường toan đi tiểu thì bỗng cảm thấy hai bàn chân lỏng lẻo, dường như mất đôi giày thêu.

Lệ Minh Đường giật mình, lật đật ngồi trên giường, tháo đôi hia ra, nắm lấy bàn chân bóp xem thì quả nhiên đôi giày thêu bên trong không còn nữa. Nàng kinh hồn hoảng vía, mặt mày tái mét, ngồi lặng thinh không nói nửa lời.

Tố Hoa lấy làm lạ hỏi:

- Việc gì mà tiểu thơ kinh hãi quá vậy?

Lệ Minh Đường sợ nói ra, Tố Hoa lại sợ hãi chớ chăng ích chi, bèn đáp:

- Có việc gì đâu!

Tố Hoa không tin, nói:

- Tiểu thơ vốn người bình tĩnh và tài trí hơn người mà nay bỗng biến sắc thì thế nào cũng có việc gì đây chớ chẳng không.

Lệ Minh Đường gượng cười đáp:

- Thật tình không có điều chi lạ hết, xin chị chớ đa nghi.

Nói rồi, Lệ Minh Đường ngồi nghĩ thầm:

“ Ta có nghe Hoàng Phủ Thiếu Hoa được vua giáng chỉ cho đình hoãn việc kết hôn, chắc là có thân mẫu của chàng vào cung khải tấu, vì vậy Hoàng hậu mới lập mưu tâu cùng Thái hậu đòi ta vào cung vẽ tranh đặng ban Phiên tửu cho ta say rồi cởi giày khám nghiệm. Hèn chi ta còn nhớ lúc ấy Thánh

thượng có hỏi vặn ta mấy câu: " Có vẽ được không? Có uống rượu ngọt được không?"Rõ ràng là Thánh thượng nói mánh khoé cho ta biết, nhưng ta lại vô tình không để ý nên phải lầm mưu! Ta cũng còn nhớ rõ khi ta xẩy xẩm mặt mày. Thánh thượng nhìn ta bằng đôi mắt thương hại. Nay Thánh thượng đã bảo vệ cho ta để giữ bí mật, thì tất nhiên đôi giày thêu của ta, người đã dấu kín được rồi. Thật căm hận thay cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa, làm việc gì cũng không thương lượng với ta. Phải ta biết vậy thì năm xưa ta không thèm đề bạt chàng làm chi. Thật là một việc làm "dưỡng hổ sanh họa" khiến ta hôm nay phải bại lộ!"

Lệ Minh Đường suy nghĩ đến đây, lửa giận phừng phừng lên tột đỉnh, bèn khóc rống lên một tiếng, phun ra một vòi máu tươi rồi gục đầu xuống uất nghẹn.

Tố Hoa thất kinh, vội bế xốc Lệ Minh Đường để vào lòng, đưa tay vuốt ngực lia lịa. Hồi lâu, Tố Hoa mới để Lệ Minh Đường nằm xuống giường rồi bưng đèn soi, trông thấy một đống huyết tươi, trong lòng khiếp đảm, vội chạy lại ôm Lệ Minh Đường, khẽ hỏi:

- Vì cớ gì mà tiểu thơ phát bịnh thình lình như vậy?

Lệ Minh Đường thở hổn hển đáp:

- Chỉ vì tâm thần em bất định nên mới sanh như vậy, chị hãy bảo nữ tỳ đem sâm cho em uống thì hết ngay.

Tố Hoa vội vã đi gọi nữ tỳ đem sâm vào. Tố Hoa đứng tại cửa phòng tiếp lấy chén sâm rồi đóng cửa lại, đem vào cho Lệ Minh Đường uống, đoạn quét dọn vũng máu dưới đất và hỏi:

- Tiểu thơ kinh hãi đến phát bịnh như vậy, hay là hai chân tiểu thơ bị bại lộ rồi chăng? Tôi cùng mẹ tôi đã chịu ơn dày của tiểu thơ, nay thấy tiểu thơ thổ huyết, lòng tôi đau như cắt, sao tiểu thơ nỡ giấu tôi?

Vừa nói, Tố Hoa vừa lấy khăn lau miệng cho Lệ Minh Đường. Lệ Minh

Đường cười nói:

- Chị cứ yên tâm, dầu có bại lộ cũng không hề chi.

Tố Hoa lại nói cho Lệ Minh Đường biết rằng Thánh thượng đã giáng chỉ cho Lệ Minh Đường được phép ở nhà tịnh dưỡng trong ba ngày rồi mới vào triều.

Lệ Minh Đường nghĩ thầm:

" Dầu cho Thánh thượng có yêu ta đến đâu cũng vô ích, đời nào ta chịu thất tiết sao? Nhưng chỉ có ba ngày rồi vào triều thì ta biết ăn nói làm sao đây?

Càng nghĩ, Lệ Minh Đường càng giận Thiếu Hoa, cứ nằm trăn qua trở lại ngủ không yên giấc.

Nhắc qua vua Thành Tôn khi ở tại Hưng Khánh cung, ngại cho Phiên tửu mạnh quá có thể phá hoại cơ thể Lệ Minh Đường nên sai bốn vị Thái y đến chẩn mạch. Bốn vị Thái y về cho hay là Lệ Minh Đường đã tỉnh, trong lòng vua mới yên. Vua lại nghĩ thầm:

"Khi Lệ Minh Đường tỉnh rượu, thấy bị mất giày, thế nào cũng kinh tâm và khi biết được ta đã hết lòng bảo bọc thì chắc người sẽ đem lòng cảm kích. Nàng biết ta giấu giày cho nàng thì nói gì nàng lại chẳng nghe".

Nghĩ đến đây, vua Thành tôn cảm thấy sung sướng vô cùng, vì vua đinh ninh rằng rồi đây thế nào cũng được một vị ái phi giúp việc nội trợ, còn Hoàng Phủ Thiếu Hoa thì cứ việc ép gả Mạnh Lệ Quân giả cho xong.

Sáng hôm sau, vua Thành Tôn không ngự ra triều, chỉ vào Thiên điện ngồi phê văn án. Song tuy ngồi làm việc mà lòng vua luôn luôn tơ tưởng đến Lệ Thừa tướng, thành thử không phê được chữ nào hết, và trọn ngày hôm ấy vua bỏ ăn bỏ ngủ.

Chiều hôm ấy gió lạnh thổi về, bầu trời ủ rũ, khiến những kẻ tương tư càng thêm buồn thảm, vua Thành Tôn cảm thấy lạnh buốt tận tâm can, muốn sai Huyền Xương đến tỏ cho Lệ Minh Đường biết nỗi lòng yêu thương của

mình, nhưng vua lại sợ Huyền Xương không thể nào nói hết .
Đang ngồi nghĩ ngợi, bỗng thấy bầu trời mây kéo đen nghịt, giông sấm tơi bời, mưa xuống như đổ. Vua Thành Tôn nghĩ thầm:
"Chi bằng bây giờ ta giả tên nội giám đến, có lẽ tỏ hết được niềm tâm sự này hơn và lại không tiết lộ ai hay"
Nghĩ đoạn, vua gọi Huyền Xương đến bảo:
- Trẫm định đi thăm Lệ Thừa tướng, nhưng sợ các quan biết thì bất tiện lắm, vậy ngươi hãy lấy áo mão nội giám, cùng áo đi mưa và con ngựa đem đây, đặng trẫm giả làm nội giám đến thăm người.
Huyền Xương vâng mạng, vừa đi vừa cười thầm:
"Ai đời một ông vua mà mê gái đến nổi không kể gì gió mưa".
Huyền Xương đem áo mão đến, vua Thành Tôn vội vã cởi áo long bào, thay áo nội giám vào, bên ngoài choàng chiếc áo mưa.
Huyền Xương vừa dắt ngựa đến vừa tâu:
- Xin bệ hạ đi rồi mau trở về, kẻo Hoàng hậu và bá quan hay được thì hạ thần sẽ có tội.
Vua Thành Tôn gật đầu, lên ngựa buông cương.
Vì mưa gió lớn mà con ngựa lại chạy mau, nên mặc dù vua Thành Tôn đã mặc áo và đội mão che mưa nhưng nước vẫn tạt vào cổ áo chảy dọc xuống bâu, thấm vào mấy lớp áo trong.
Khi đến ngõ tướng phủ, vua xuống ngựa kêu tên Thủ môn quan nói:
- Ngươi hãy vào báo Lệ Thừa tướng hay rằng có thánh thượng sai ta đến thăm.
Tên Thủ môn quan không biết là Thiên tử, nên chạy ra đáp:
- Cơ khổ, Ông lội gió mưa đến đây cực quá, nhưng bây giờ Lệ Thừa tướng say rượu chưa tỉnh, còn Lương Thừa tướng thì mắc làm việc trong nội các. Vậy xin ông hãy về rồi tôi sẽ bẩm lại cho.

Vua Thành Tôn trong lốt nội giám, nói:

- Ngươi đừng nói nhiều lời, hãy vào bẩm ngay cho Lệ Thừa tướng biết.

Thủ môn quan vâng lời chạy vào thông báo. Lúc ấy Lệ Minh Đường đang ngồi buồn rầu, xẩy thấy Vinh Phát vào thưa:

- Thánh thượng có sai một tên nội giám đến thăm, mà bây giờ Lương Thừa tướng đã vào nội các rồi nên không ai nghinh tiếp.

Lệ Minh Đường nói:

- Mi hãy ra cậy ông Cừu Huệ Lâm nghinh tiếp.

Vinh Phát vâng lịnh chạy ra, hồi lâu lại thưa:

- Ông Cừu Huệ Lâm đang ngũ mê, kêu hoài không dậy.

Lệ Minh Đường nói:

- Vậy thì mi hãy ra nói với nghĩa phụ ta, bảo người mặc áo chỉnh tề ra nghinh tiếp cũng được.

Vinh Phát vộ vã chạy ra nói với Khương Nhược Sơn. Khương Nhược Sơn lật đật lấy áo mão mặc vào ra nghinh tiếp, nhưng Khương Nhược Sơn không biết là Thiên tử nên mời vào dùng lễ tân chủ ngồi ngang nhau và dạy gia tướng pha trà dâng lên .

Vua Thành Tôn ngổi nghĩ thầm:

“ Ta đây đường đường một vì Thiên tử mà lại ngồi ngang hàng với một kẻ tiểu hộ bần dân thế này cũng đáng buồn cười”

Nghĩ rồi, vua Thành Tôn nói với Khương Nhược Sơn:

- Tôi phụng thánh chỉ đến đây có việc cơ mật cần phải giáp mặt Lệ Thừa tướng mới được, xin người làm ơn đưa tôi vào.

Khương Nhược Sơn nói:

- Nếu vậy xin ngài hãy ngồi đây chờ tôi tin cho Thừa tướng biết trước đã .

Nói rồi, Khương Nhược Sơn đúng dậy vào phòng thuật cho Lệ Minh Đường nghe. Lệ Minh Đường nói:

- Thế thì nghĩa phụ cứ mời tên nội giám ấy vào đây xem nào!
Khương Nhược Sơn liền ra dắt vua Thành Tôn vào. Lệ Minh Đường vừa trông thấy, thất kinh, vội vàng bảo Vinh Phát:
- Có Thánh giá giá lâm, hãy mau mau bảo người nhà ra hết.
Nói rồi bước ra trước cửa phòng nghinh tiếp, quỳ xuống tâu:
- Muôn tâu bệ hạ!hạ thần không hay Thánh giá giáng lâm nên nghinh tiếp trễ, thật tội đáng muôn thác.
Lúc ấy ông Khương Nhược Sơn trông thấy hoảng vía kinh hồn , lật đật thối lui ra ngoài, còn vua Thành Tôn thì vói đỡ Lệ Minh Đường dậy và bảo:
- Cần gì tiên sanh phải thủ lễ quá như vậy!
Nói rồi,vua ung dung bước vào phòng giở áo mão đi mưa ra rồi ngồi xuống ghế, cho phép Lệ Minh Đường ngồi gần một bên.
Vua Thành Tôn thấy căn phòng vắng vẻ và kín đáo thì nghĩ thầm:
"Thơ phòng này tiện quá, vậy để lát nữa ta cùng nàng uống ít chén rượu cho đẹp cái duyên nợ ba sinh".
Sau đó Vinh Phát dâng trà lên, vua Thành Tôn trông thấy Vinh Phát trẻ tuổi, mặt sáng và đẹp đẽ như trăng rằm thì cười nói với Lệ Minh Đường:
- Đã là cường tướng thì thủ hạ quyết không phải là nhược binh. Thầy trò của khanh thật xứng quá.
Lệ Minh Đường tâu:
- Bệ hạ dạy quá lời, hạ thần đâu dám! Hôm nay trời mưa gió, chẳng hay bệ hạ có việc chi mà phải lặn lội đến đây, nhọc mình rồng đến thế?
Vua Thành Tôn nghe hỏi, biết mình làm điều trái lẽ nên trong lòng cảm thấy hổ thẹn, liền nói:
- Hôm qua Hoàng Thái hậu và Hoàng hậu lập mưu bảo ái khanh vẽ tượng Quan Âm rồi ban Phiên tửu, lúc ấy trẫm có tìm mánh khóe nói cho ái khanh biết. Thế mà ái khanh không chú ý để đến nỗi phải trúng kế . Nếu trẫm

không vì tình ái khanh mà che chở, sai nội giám đưa về, thì thế nào Hoàng hậu cũng cầm ái khanh lại trong cung và buộc kết duyên cùng Trung Hiếu vương rồi. Lúc nãy trẫm định sai nội giám đến đây, nhưng lại sợ nội giám không tài nào tỏ hết nỗi lòng của trẫm cho ái khanh nghe, nên đành phải thay hình đổi dạng đến đây. Ái khanh nên biết rằng sự việc ái khanh mà lộ ra thì cái tội khi quân ấy không thể dung được, chắc ái khanh cũng thừa hiểu .

Lệ Minh Đường hổ thẹn vô cùng, vội quỳ xuống tâu:

-Hạ thần biết tội ấy muôn thác, dẫu thân này có tan xương nát thịt cũng chưa đền đáp được.

Vua Thành Tôn đỡ dậy cho ngồi rồi mỉm cười phán:

- Trẫm vì ái khanh mà hao tổn biết bao tâm lực, nay nỡ nào đành cho khanh chịu tội sao! Nhưng hôm trước tại Thiên Hương quán thật khanh quá bạc tình! Bây giờ hoàn cảnh lại càng thuận tiện hơn nữa, nghĩa là đã sẵn có Mạnh Lệ Quân giả, ta cứ việc ép Trung hiếu vương cưới nàng là xong, còn ái khanh thì cứ việc vào triều nghiễm nhiên là một Thừa tướng, tất nhiên khanh sẽ bình yên vô sự.

Nói đến đó, vua Thành Tôn nhìn thẳng vào Lệ Minh Đường như có ý dò xét, rồi tiếp:

- Để rồi đây trẫm ép Trung hiếu vương phải kết hôn với Mạnh Lệ Quân giả thì khanh có thể thoát thân được. Nhưng nếu ái khanh không nghe lời trẫm, lại cứ nhận mình là Mạnh Lệ Quân thì trẫm sẽ chiếu theo quốc pháp mà trị tội, không thể nào dung thứ được.

Lời bình:

Muốn chiếm được quả tìm người con gái, không gì hiệu quả cho bằng thi ân với họ rồi từ chỗ người ân biến thành người tình không mấy chốc, nhưng việc thi ân ấy phải là vô tư mới có kết quả khả quan, chớ khi đã muốn người

ta lại cố tình thi ân để thực hiện mộng gió trăng thì quả là một âm mưu, trong trường hợp này đã không kết quả gì mà chỉ làm cho họ khinh bỉ và nổi giận mà thôi.

Vua Thành Tôn đoạt giày, giữ bí mật cho nàng cố thi ân, nhưng đó cũng chỉ là một âm mưu, cho nên mặc dù vua gội gió dầm mưa chịu hạ mình làm một tên nội giám đến xin xỏ một tình thương, mà Lệ Minh Đường từ khước, đến nỗi vua phải căm hận, thì việc căm hận của vua Thành Tôn cũng không phải là việc lạ.

Một khi người ta yêu, mà không được đáp lại, tình yêu trở nên tình hận là thường. Huống chi vua Thành Tôn đã phải hạ mình chịu tổn thương thể diện không ít, mà không kết quả gì, Thì uất hận biết bao!

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bảy Mươi

Lòng còn giận, Lệ Minh Đường trục khách
Dạ vẫn nghi, Trung hiếu vương thám tình.

Vua Thành Tôn nói dứt lời, Lệ Minh Đường quỳ xuống, tâu:

- Xin bệ hạ đợi trong ba ngày nữa, hạ thần sẽ phân tỏ nỗi lòng.

Vua Thành Tôn nghĩ thầm:

"Ôi chao! Con người sao mà xinh đẹp duyên dáng lại dễ thương đến thế. Nếu hôm nay ta không chiếm được quả tim nàng, cũng bắt nàng phải đưa bàn tay ngọc cởi chiếc áo ngoài cho ta, mới thỏa dạ".

Nghĩ rồi, vua Thành Tôn liếc mắt đưa tình với Lệ Minh Đường :

- Trẫm biết thế nào khi ái khanh tỉnh rượu rồi thấy mất đôi giày cũng thất kinh, cho là việc đã bại lộ, nên trẫm mới dầm mưa đến đây cho ái khanh hay để ái khanh được an tâm. Chẳng dè mưa to gió lớn tạt vào ướt cả áo, vậy ái khanh hãy thương tình trẫm mà cởi hộ áo che mưa.

Lệ Minh Đường nghiêm sắc mặt, quỳ xuống tâu:

- Hạ thần đội ơn dày của Thánh thượng, nhưng tình nguyện kiếp sau sẽ đáp đền, chớ hiện nay hạ thần không phải là thị vệ, đâu dám vượt quá lễ nghi cởi giùm áo cho bệ hạ sao? Xin bệ hạ hãy tự trọng lấy.

Vua Thành Tôn tỏ vẻ không bằng lòng, cau mày nói:

- Trẫm phiền ái khanh cởi giùm chiếc áo mà ái khanh kháng cự như vậy,

thiệt ái khanh đối xử với trẫm quá bạc tình.
Lệ Minh Đường vập đầu xuống tâu:
- Hạ thần cam chịu chết chứ không dám bỏ lễ nghi, xin bệ hạ soi xét.
Vua Thành Tôn tuy bề ngoài làm ra vẻ bất bình, nhưng trong lòng phục thầm, nói:
- Thôi được rồi, nếu ái khanh không bằng lòng cởi giùm áo cho trẫm thì trẫm tự cởi lấy vậy. Ái khanh hãy bình thân, trẫm xin nhận lỗi.
Nói rồi, vua Thàng Tôn đứng dậy cởi áo mưa, đoạn cởi áo trong giủ sạch mấy hạt mưa rồi ngồi xuống nói:
- Bấy lâu nay trẫm hết sức đùm bọc cho ái khanh, vì vậy Hoàng Phủ Thiếu Hoa mới nhờ khanh đề bạt, ngày nay mới được một nhà phú quý, thế mà Hoàng Phủ Thiếu Hoa không biết suy xét, đã nhiều lần làm hại đến khanh. Nếu trẫm không hết sức che chở thì đã bại lộ lâu rồi! Hoàng Phủ Thiếu Hoa đã phụ ái khanh như thế, tưởng ái khanh cũng nên tuyệt tình với chàng là phải. Vả lại, dung mạo của trẫm đây cũng không kém chi Hoàng Phủ Thiếu Hoa, dẫu ái khanh cố kết duyên cùng trẫm cũng xứng đáng lắm chớ!
Lệ Minh Đường tâu:
- Xin bệ hạ cho phép hạ thần hẹn trong ba ngày, sẽ bảo tấu:
Vua Thành Tôn thừa hiểu Lệ Minh Đường là con người tiết liệt, nếu cưỡng bức tất nhiên nàng liều mình. Vua trầm giọng nói:
- Chỉ vì ái khanh mà từ sáng đến giờ trong lòng trẫm xốn xang bứt rứt, không thể nào ăn cơm uống nước gì được, bây giờ trẫm thấy đói lắm, vậy ái khanh hãy vì tình trẫm, dọn ít món sơ vị ra đây để trẫm cùng ăn với.
Lệ Minh Đường nghĩ thầm:
"Nếu ta để Thánh thượng ngồi ăn tại đây thì sao cho khỏi tiếng đời dị nghị"
Nói rồi lui vào nhà trong, chẳng dè tự nãy giờ Tố Hoa nấp ở phía ngoài lắng nghe rõ hết sự tình, nên khi thấy Lệ Minh Đường bước vào thì sa nước mắt

hỏi:

- Sự tình như vậy, biết tính sao bây giờ?

Lệ Minh Đường mỉm cười đáp:

- Chị hãy an tâm, việc này em không để di lụy đến chị đâu. Chị hãy mau mau lo sửa soạn tiệc rượu dọn ngoài nhà khách, rồi kêu Cừu Huệ Lâm và hết thảy nam nữ đã có phong cáo, bảo đội mão mặc áo cầm hốt chỉnh tề đặng làm lễ triều kiến. Khi sửa soạn đâu đó xong xuôi, chị hãy ra phía sau bình phong gõ ba cái cho em biết nhé!

Tố Hoa vâng lời đi sửa soạn lập tức, còn Lệ Minh Đường thì trở vào thơ phòng.

Cừu Huệ Lâm hay tin Thánh giá đến, lật đật thay áo mão chỉnh tề, chờ làm lễ triều kiến. Một lát sau, Tố Hoa bày tiệc xong liền đến sau tấm bình phong gõ ba cái, bên trong Lệ Minh Đường nghe được, vội quỳ xuống tâu:

- Hạ thần đã bày yến nơi nhà ngoài, xin bệ hạ ra ngự tiệc.

Vua Thành Tôn nghe tâu, nghĩ thầm:

"Nàng này quả là chánh trực vô tư, ta muốn ăn tại đây mà nàng vẫn không chịu. Chẳng biết kiếp trước Thiếu Hoa khéo tu thế nào, mà tốt phước hơn ta đến thế!"

Vua Thành Tôn biết dù có nài nỉ thế nào lòng dạ nàng cũng không thể đổi dời được, nên đành phải đứng dậy bước ra ngồi tại ghế giữa, rồi cho phép Lệ Minh Đường ngồi một bên. Kế đến là Khương Nhược Sơn, Cừu Huệ Lâm, Cảnh Phu nhơn. Tôn phu nhơn cùng Tố Hoa , ai nấy đều mặc sắc phục, tay cầm hốt, phân ra nam tả nữ hữu quỳ lạy triều kiến và tự xưng tên họ.

Vua Thành Tôn truyền miễn lễ, mọi người vâng mạng đứng hầu hai bên.

Vua liếc thấy Tố Hoa dung mạo không kém chi Trưởng Hoa Hoàng hậu thì ngạc nhiên nghĩ thầm:

"Con người dung mạo xinh đẹp như thế kia mà có ông chồng đàn bà lại

không phiền trách, là ý gì?”

Nghĩ đoạn, vua lên tiếng phán:

- Chỉ vì trẫm ngại thứ Phiên tửu mạnh quá có thể làm hại Lệ Thừa tướng nên mới đến thăm, vì thế làm phiền lụy đến các khanh, vậy các khanh hay lui ra, để mặc trẫm cũng được.

Mọi người đều vâng mạng, vái dài lui ra hết.

Nhắc lại Huyền Xương khi đưa vua Thành Tôn đi rồi, chờ đợi lâu quá vẫn không thấy vua về, lòng nóng như lửa đốt, lại thấy Lương Thừa tướng đang ở trong nội các, hay tin ấy vội vàng trở về phủ, Huyền Xương lại càng nóng nảy hơn nữa.

Khi Lương Thừa tướng về đến nơi thì vua đã ăn cơm xong, Thừa tướng vào quỳ mọp xuống tâu:

- Hạ thần bận ở trong nội các, mới vừa hay tin Thánh thượng giáng lâm nên trễ nghinh tiếp, thật tội đáng muôn thác.

Vua Thành Tôn đỡ dậy cho ngồi ghế, rồi nói:

- Trẫm đến đây thăm Lệ Thừa tướng làm phiền đến lão tiên sanh, thật trẫm ấ náy vô cùng.

Lương Giám lại tâu:

- Chén rượu lạt, bát cơm rau thế này, thật phạm điều tiết mạn, xin Thánh thượng rộng lòng tha thứ cho.

Lúc bấy giờ, hết thảy bá quan và nội giám trong cung đều hay tin Thánh thượng dầm mưa đến thăm Lệ Thừa tướng nên lũ lượt kéo nhau đến triều kiến rất đông. Sau đó, vua Thành Tôn mới thay ngự phục, lên xe trở về cung. Lương Thừa tướng và Lệ Minh Đường tiễn đưa ra tận ngoài ngõ. Vua Thành Tôn quay lại nói với Lệ Minh Đường:

- Trẫm tin tưởng khanh là bậc thông minh xuất chúng, vậy sau ba ngày khanh hãy nghe theo lời trẫm mới phải lẽ.

Lệ Minh Đường nghe nói trong lòng tức giận quá, nghĩ thầm:
"Vua Thành Tôn là bậc thánh minh, cớ sao lại đánh giá ta thấp kém như vậy! Ta không thể nào chịu đựng được giọng nói lộ liễu và liều lĩnh đến thế!".
Nghĩ rồi, Lệ Minh Đường gằn giọng tâu:
- Xin bệ hạ vui lòng đợi trong ba ngày, hạ thần sẽ dâng biểu tấu và lúc ấy bệ hạ sẽ biết tường tận.
Vì quá tức giận, nên khi tâu dứt lời, máu huyết từ dưới đơn điền của Lệ Minh Đường sôi trào lên; nàng phun vào mình vua Thành Tôn một vòi đỏ ối cả long bào, rồi ngất xỉu ngã lăn ra đất.
Vua Thành Tôn thất kinh, không kể gì đến áo dính máu dơ, lật đật đỡ dậy, hối Lương Thừa tướng kíp đem vào nhà tịnh dưỡng. Lúc ấy Lương Thừa tướng thấy vậy cũng hoảng hồn, vội vã kêu gia tướng đỡ Lệ Minh Đường khiêng vào phòng để nằm trên giường. lệ Minh Đường ngất lịm không còn biết chi hết.
Lệ Minh Đường nằm nghỉ hồi lâu, dần dần tỉnh lại như cũ, kế nghe Thủ môn quan vào báo:
- Có Võ hiếu vương và Mạnh Thượng thơ vào yết kiến.
Lệ Minh Đường nghĩ thầm:
"Đáng giận thay cho hai người này! Đồng mưu với nhau cố làm cho ta lộ chân tướng. May có Thánh thượng che chở ta, làm cho Trưởng Hoa Hoàng hậu không hay tin tức, nên hai người mới giả vờ đến thăm để dò xét ta đây!".
Nghĩ rồi, Lệ Minh Đường ung dung bước ra nghinh tiếp vào. Khi dùng trà xong, Võ hiếu vương lên tiếng hỏi:
- Lúc nãy tôi nghe Thánh thượng dạy Lệ Thừa tướng nên nghe lời người phán bảo, và ngài cũng hứa ba ngày nữa sẽ bảo tấu, vậy ngài định bảo tấu điều chi vậy?

Lệ Minh Đường nói:

- Vì tôi cảm mạo phong hàn mới vừa bớt, lại uống nhằm Phiên tửu nhiệt lượng quá mạnh, đến nỗi phải thổ huyết. Tôi tự nghĩ ở trong triều, tôi đối xử cùng bá quan vẫn giữ một niềm hòa mục, không ngờ lại có một vị đại thần mưu hại tôi. Thánh thượng cũng vì việc ấy sanh ra bất bình nên tôi định ba ngày nữa dẽ dâng biểu từ quan để cho họ thỏa dạ vậy.

Hoàng Phủ Kính lấy làm e ngại, hỏi:

- Thừa tướng ở trong triều đối với bá quan rất tử tế, mọi người đều cảm phục mà ai còn gang ghét đến nổi phải từ quan?

Lệ Minh Đường nghe nói càng giận dữ hơn nữa gằn giọng:

- Nhị vị đã có lòng đoái tưởng đến tôi, tôi cảm đội ơn lắm, song hiện nay tôi bịnh vừa mới khỏi, không tiện nói nhiều, vậy xin phép để khi khác vậy.

Dứt lời, Lệ Minh Đường đứng dậy chắp tay vái chào, rồi quày quả lui vào trong, khiến Hoàng Phủ Kính và Mạnh Sĩ Nguyên đều thẹn đỏ mặt. Lương Thừa tướng thấy vậy lấy làm áy náy trong lòng, vội đứng ra xin lỗi:

- Tiện tế vì bị thổ huyết, trong mình bất an nên mê sảng, xúc phạm đến nhị vị, xin nhị vị tha thứ cho.

Hoàng Phủ Kính và Mạnh Sĩ Nguyên đồng thanh nói:

- Lịnh tế trong khi đang bịnh mà chúng tôi lại nói nhiều quá thì trách gì người chẳng hạ lịnh trục khách.

Nói rồi, hai người đồng cáo từ lui về.

Lúc ấy Tố Hoa nấp phía ngoài nghe rõ hết mọi điều, nên khi Lệ Minh Đường về phòng, nàng buông lời trách móc:

- Phải khi trước kia Tiểu thơ nghe lời tôi từ quan cải trang thì đâu đến nỗi ngày nay phải chịu phiền lụy như vậy. Bây giờ đã ra nông nỗi này, biết tính sao đây?

Lệ Minh Đường nói:

- Ba ngày nữa đây, sau khi em vào triều rồi chị sẽ biết, chị chớ lo ngại làm chi. Em quyết không bao giờ thất tiết và tự hủy thân đâu. Em sẽ làm thế nào chị em mình được kết duyên cùng Trung hiếu vương thì thôi.

Tố Hoa nói:

-Tiểu thơ đã định như vậy, sao lúc nãy tiểu thơ lại oán trách Võ hiếu vương và Mạnh lão gia.

Lệ Minh Đường nói:

- Vì em giận hai ông ấy cùng nhau lập mưu này kế khác, nhiều lúc thiệt hại đến em, nay lại còn đến đây muốn dò xét em nữa. Nhưng dầu sao em cũng có cách cư xử ổn thỏa, xin chị hãy an tâm.

Nhắc qua Hoàng Phủ Kính khi về đến Vương phủ thuật lại thái độ trục khách của Lệ Minh Đường cho mọi người nghe. Thiếu Hoa trong lòng nghi hoặc, nói với Mạnh Thượng thơ qua đó dò xét xem sao.

Hoàng Phủ Kính gật đầu khen phải, nên sáng hôm sau Hoàng Phủ Thiếu Hoa sang mời Mạnh Sĩ Nguyên sớm lắm. Cha con Mạnh Sĩ Nguyên thấy vua Thành Tôn giáng lâm đến tướng phủ, trong lòng cũng nghi hoặc lắm, còn Hàn Phu nhơn hay sự việc như vậy, buồn rầu đến nỗi thọ bịnh trở lại. Vì vậy, Mạnh Sĩ Nguyên thấy Hoàng Phủ Thiếu Hoa qua mời thì lập tức kéo Mạnh Gia Linh và sang mời Hoàng Phủ Kính cùng nhau đến tướng phủ.

Lúc ấy, Lương Thừa tướng đi khỏi, Thủ môn quan vào nói cho Vinh Phát hay, Vinh Phát lật đật vào thơ phòng nói với Lệ Minh Đường:

- Có cha con Võ hiếu vương và cha con Mạnh Thượng thơ đến thăm.

Lệ Minh Đường bảo:

- Mi hãy truyền gia tướng ra tiếp vào rồi mời Võ hiếu vương cùng cha, anh ta ngồi chơi tại nhà khách, còn riêng Trung hiếu vương thì mời vào đây.

Vinh Phát vâng lịnh lui ra. Tố Hoa hỏi Lệ Minh Đường :

- Tiểu thơ định mời chàng vào đây để làm gì ?

Lệ Minh Đường cười nói :
- Chị không cần tìm hiểu trước để làm gì, cứ việc nấp nghe thì rõ.
Tố Hoa y lời, lui ra đứng phía sau tấm bình phong.
Khi bọn gia tướng mở cửa giữa mời bốn vị đại thần vào nhà khách. Sau khi dùng trà nước, bỗng có tên gia tướng bước ra vòng tay bẩm :
- Lệ Thừa tướng dạy tôi ra mời riêng một mình Trung hiếu vương vào trong, người nói chuyện.
Hoàng Phủ Kính thấy thế, trong lòng càng nghi hoặc, liền bảo Thiếu Hoa :
- Con hãy vào yết kiến Lệ Thừa tướng, xem người dạy việc chi.
Lúc ấy, Hoàng Phủ Thiếu Hoa bịnh vừa mới khỏi còn yếu lắm, phải cậy hai tên gia tướng đỡ đi vào. Lệ Minh Đường bước ra cửa phòng chờ nghinh tiếp. Thiếu Hoa vừa thoáng thấy, toan quỳ lạy, nhưng Lệ Minh Đường cản lại :
- Niên huynh bịnh mới khỏi còn yếu lắm, xin đừng thủ lễ làm gì.
Nói dứt lời, Lệ Minh Đường cùng Thiếu Hoa vào phòng Thiếu Hoa để Lệ Minh Đường ngồi trên còn mình ngồi dựa một bên hầu chuyện. Vinh Phát pha trà dâng lên. Lệ Minh Đường nhìn Thiếu Hoa, nói :
- Trước kia niên huynh mạo tấu bảo tôi là nữ lưu nên Thánh thượng đã có ý quở trách. Kế vừa rồi đây có Mạnh Lệ Quân ở Vân Nam đến. Trong khi chứng nghiệm tại triều thì đã rõ ràng là Mạnh Lệ Quân không sai, cho nên Thánh thượng đã giáng chỉ cho niên huynh nội trong một tháng phải làm lễ thành hôn , mà sao niên huynh lại mật tấu với Hoàng hậu để người âm mưu bảo tôi vẽ tượng Quan Âm rồi cho tôi uống Phiên tửu cho say để mở hia ra xem là lý gì ? May thay lúc đó tôi lại không say mà giả vờ ngủ, để cho khám nghiệm thì quả là nam tử nên Thánh thượng giận lắm, bảo niên huynh hí vũ thiên tử, tội ấy phải trừng trị, còn tôi thì được Thánh thượng ban ơn cho xe ngự liễn đưa về tướng phủ. Hôm qua Thánh thượng giận lắm, mới thân hành đến đây bảo tôi phải làm tờ bảo tấu lên buộc tội niên huynh là khi quân để

người trị tội. Nay tôi tuân chỉ sáng mai này sẽ bảo tấu , nhưng tôi cũng nghĩ tình sư đệ , không nỡ hại người mà không cho hay trước. Vì vậy, hôm nay tôi nói đây là để cho niên huynh đề phòng đặng thông báo cho lịnh tỷ hay họa may người tâu xin cho khỏi tội. Vả tôi đây, tuy bất tài, nhưng xưa kia tôi đã thương tình cả nhà niên huynh bị họ Lưu làm điêu đứng, nên mới cố gắng tâu xin cho đặng hồi cung, khiến cha con được gặp gỡ và vinh phong vương tước. Thế mà niên huynh lại chẳng nghĩ, cậy mình là Quốc cựu, toan mưu làm nhục tôi. Vì vậy, nay dù muốn dù không tôi cũng phải bảo tấu, ấy là do niên huynh mà ra, chứ không phải tôi cố ý hại niên huynh đâu, xin niên huynh chớ trách.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói tưởng thiệt, nghĩ thầm :

« Hèn chi Hoàng hậu không có tin tức gì cho ta hay cả, nếu vậy thì khi khám nghiệm quả người là nam tử rồi. Thế là ta phải tội loạn ngôn rồi ! Sáng mai đây ân nhân ta bảo tấu, chắc chắn ta không tài nào gỡ ra cho khỏi ».

Nghĩ đến đây, Thiếu Hoa lo sợ, mặt mày tái ngắt rồi xây xẩm ngã lăn xuống đất.

Lệ Minh Đường thấy vậy, cười thầm :

« Con người nhát gan đến thế mà lại hay lập mưu chước ».

Nghĩ rồi, bước tới đỡ dậy. Thiếu Hoa hơi tỉnh nhưng chỉ ấp úng nói không ra lời. Lệ Minh Đường mỉm cười và khuyên giải :

- Tôi nói là để thử lòng niên huynh đó thôi, xin niên huynh chớ sợ. Còn độ vài ngày nữa đây thì có Mạnh Lệ Quân thiệt xuất hiện . Chừng ấy vợ chồng sẽ xum hiệp cùng nhau đấy.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe nói, mừng rỡ tỏ lời xin lỗi :

- Hôm trước tôi bị đau nặng nên thân mẫu tôi mời vào cung xin đình hoãn việc kết hôn, nhưng không biết người vào đó có làm điều gì xúc phạm đến ân sư, xin ân sư thứ tội cho.

Lệ Minh Đường mỉm miệng cười rồi gọi nữ tỳ bảo đem sâm trà lên cho Thiếu Hoa uống và nói :

- Tôi nói thật đó chớ không phải nói đùa đâu, niên huynh cứ tin tưởng rằng nội trong ba ngày nữa đây, Mạnh Lệ Quân thật xuất hiện đó.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa nghe vậy, trong lòng hớn hở, nói :

- Nếu quả thật như lời ân sư dạy thì may mắn cho tôi biết dường nào.

Lệ Minh Đường lại chúm chím miệng cười :

- Xưa nay có bao giờ tôi nói dối với niên huynh đâu ? Chỉ trong ba ngày đây Mạnh lệ Quân xuất hiện, nhưng ngày mai đây tôi sẽ phạm trọng tội, xin niên huynh hãy nói với cha con Mạnh Thượng thơ cùng Võ hiếu vương cố giúp tôi nghe ! Hễ thấy Thánh thượng nổi giận thì mọi người đều đổ xô vào rỗi tấu thì họa may tôi mới thoát khỏi tội chết.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa lấy làm lạ, không hiểu việc chi, liền hỏi :

- Ân sư là một đại thần có uy tín nhất triều đình, lại không bao giờ phạm pháp thì làm gì có tội nặng đến thế, tôi tưởng ân sư nói đùa chớ ?

Lệ Minh Đường nói :

- Việc ấy tôi có thể đoán biết trước nên không bao giờ nói đùa đâu, và tôi e cha con niên huynh cũng khó mà cứu thóat khỏi tội chết. Vậy xin niên huynh khi về phủ hãy kíp sai người vào cung nhờ Hoàng hậu tâu cùng Hoàng Thái hậu nhờ người can thiệp, họa may tôi mới thoát được. Hiện giờ đây niên huynh hãy mau về lo việc cho tôi, còn cha con Mạnh Thượng thơ thì hãy mời ở lại đó, tôi có việc cần bàn luận, xin niên huynh chớ có tiết lộ.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa y lời, Lệ Minh Đường liền gọi hai tên gia đồng đỡ Thiếu Hoa ra nhà khách.

Đến nơi, Hoàng Phủ Thiếu Hoa thuật chuyện lại cho Hoàng Phủ Kinh nghe rồi cha con cùng nhau lên kiệu trở về.

Khi Hoành Phủ Thiếu Hoa ra ngoài, Tố Hoa liền bước vào phòng hỏi Lệ

Minh Đường :

- Khi nãy bsao Tiểu thơ lại làm cho chàng kinh hãi tội nghiệp vậy ?

Lệ Minh Đường nói :

- Tuy em nay là người có tội nhưng chỉ dọa có một câu mà làm cho một vị Quốc cựu kinh hồn lạc phách. Thế mới rõ cái oai quyền của một ông Thừa tướng to lớn đến bực nào. Thôi, bây giờ chị hãy lánh mặt đi nơi khác đi.

Tố Hoa vâng lời vội bước ra ngoài.

Lời bình :

Đã một lần, Mạnh Sĩ Nguyên bị con mình trở mặt buông lời sĩ vã giữa triều. Ông lấy làm sỉ nhục, nên khi về nhà nói với Hàn Phu nhơn quyết không nhìn đứa con bất hiếu ấy nữa, nhưng đấng làm cha mẹ tuy giận nói vậy, chớ nỡ lòng nào lại bỏ con ?

Ôi ! Tình thương của cha mẹ vô bờ vô bến, bất cứ con có lỗi lầm gì to tát đến đâu, cũng có thể tha thứ cho được.

Hôm nay, Mạnh Sĩ Nguyên đến thăm Mạnh Lệ Quân lại bị nàng trục xuất, phải tủi phận ra về. Xem đến hồi này, ta thấy tác giả muốn nói lên cái bỉ ổi, đê tiện của một đám quan lại thời phong kiến.

Khi chưa có địa vị trong tay thì vào luồn ra cúi, đến khi quyền cao chức trọng rồi, thậm chí cũng không coi cha mẹ mình ra gì nữa. Thái độ hách dịch của thời phong kiến vẫn đang tồn tại.

Đến như trong chế độ dân chủ hiện nay mà phần đông cán bộ không chịu quan niệm mình là kẻ công bộc của nhân dân, nên mới diễn ra những cử chỉ hách dịch đáng ghét.

- Đã đến nước này mà Mạnh Lệ Quân còn dọa dẫm Hoàng Phủ Thiếu Hoa, làm cho chàng phải kinh hồn hoảng vía, nàng muốn yêu cầu Thiếu Hoa vào cung nhờ Hoàng hậu cứu tánh mạng của nàng mà vẫn không nói ra sự thật,

quả là một thái độ kiêu ngạo tột đời. Dầu sao nay mai đây Thiếu Hoa cũng là chồng của nàng, tại sao nàng lại tìm cách bắt nạt như vậy ? Phỏng có lợi gì cho ngày mai không ?

Tâm lý của đàn bà thường khi thấy chồng yêu chuộng mình thì lại tìm cách bắt nạt ; ngược lại , thấy chồng hất hủi mình thì lại luồn cúi van lạy, tư cách ấy thật là khờ dại.

Ở đây, Mạnh Lệ Quân ỷ mình là ân nhân nhà Hoàng Phủ , lại có địa vị cao trong triều, nên khi muốn nhờ nhà Hoàng Phủ cứu mạng vẫn làm ra vẻ tay trên. Thái độ này xét ra không quân tử tý nào cả. Kẻ biết điều thì đã làm ơn không bao giờ kể ơn, và khi có địa vị cũng không tự đắc.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bảy Mươi Mốt

Trước mặt cha, Mạnh Lệ Quân tạ tội
Giữa triều chính, Lệ Thừa tướng tâu bày.

Khi Tố Hoa lui ra, Lệ Minh Đường liền sai Vinh Phát ra mời Mạnh Thượng Thơ và Mạnh Gia Linh vào.

Vinh Phát lắc đầu đáp :

- Tôi không dám ra đó đâu !

Lệ Minh Đường gắt :

- Thì mi cứ việc nghe lời ta, không sao đâu mà sợ !

Vinh Phát cực chẳng đã phải vâng lời bước ra nhà khách Mạnh Gia Linh Thoáng thấy, đưa mắt ra dấu bảo Mạnh Sĩ Nguyên . Mạnh Sĩ Nguyên nhìn thấy cũng biết là con Vinh Lang, so với năm xưa có phần lớn hơn và xinh đẹp hơn nhiều.

Vinh Phát chắp tay nói:

- Thừa tướng tôi dạy mời Mạnh Lão gia và Mạnh Học sĩ vào nhà trong.

Hai cha con Mạnh Sĩ Nguyên liền theo chân Vinh Phát vào thơ phòng, Lệ Minh Đường mới ngồi rồi quỳ xuống thưa:

- Đứa con Mạnh Lệ Quân bất hiếu này thọ tội bấy lâu, xin thân phụ và thân huynh tha thứ cho.

Con Vinh Lang cũng lạy thưa :

- Con đây không phải là Vinh Phát mà là Vinh Lang, xin yết kiến lão gia và công tử.

Mạnh Sĩ Nguyên hầm hầm sắc giận, nghiến răng nói:

- Ngày trước giữa triều đình mi tranh biện với ta, miệng lưỡi sắc như đao, thiếu chút nữa là thân già này vương phải tội rồi. Ngày nay, thân mẫu mi vì việc Mạnh Lệ Quân giả ở Vân Nam đến mà bịnh cũ lại tái phát, thế thì muôn sự do tại mi đó .

Lệ Minh Đường nói:

- Trước kia, khi tương nhận, con có dặn rằng nếu cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa hay thì nhất định con không thừa nhận. Huống chi ở lúc ở trong triều, giữa đủ mặt bá quan mà bảo con nhận làm sao được? Nhưng bây giờ con định sáng mai con sẽ dâng biểu xin xải trang. Con đoán biết thế nào Thánh thượng cũng giận dữ, khó mà bảo toàn tánh mạng. Vậy xin thân phụ cà thân huynh hãy ráng sức cứu con.

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Thánh thượng là người nhân từ, chắc không hề chi đâu, duy chỉ có Lương Thừa tướng là nguy hiểm hơn cả, vì con đã làm dang dở cuộc đời con gái của người, thế nào người cũng làm khó dễ. Hơn nữa, môn sanh của Lương Thừa tướng chiếm đại số trong triều đình mà bảo ta chống trả làm sao cho nổi?

Lệ Minh Đường nói:

- Việc ấy không hề chi, xin thân phụ chớ lo. Vì con gái Lương Thừa tướng chính là Tô Yến Tuyết đó! Nguyên khi trước chị Tô Yến Tuyết hành thích Lưu Khuê Bích thất bại, nên gieo mình xuống Côn Minh trì, may gặp bà Cảnh Phu nhơn vớt lên, nhận làm nghĩa nữ. Chị đính ước cùng con sẽ cùng nhau nâng khăn sửa tráp cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa .

Lệ Minh Đường nói chưa dứt lời thì Tô Yến Tuyết từ ngoài bước vào cúi lạy

Mạnh Sĩ Nguyên và thưa:

- Xin lão gia chớ lo, vợ chồng Lương Thừa tướng yêu tôi như con ruột, để tôi cầu xin người, thế nào người cũng thứ dung. Xin lão gia chỉ đề phòng phần Thánh thượng mà thôi.

Mạnh Sĩ Nguyên mừng rỡ, lật đật đỡ Tô Yến Tuyết dậy, rồi nói:

- Nàng đã vì tiện nữ mà liều thân, chịu thiệt thòi một kiếp hồng nhan, nay lại vì tiện nữ mà kêu cầu cứu nữa, ân đức ấy kể sao cho xiết.

Tô Yến Tuyết nói:

- Mẹ con tôi chịu ơn lão gia ngót mười sáu năm trời, làm sao báo đáp cho vừa? Xin lão gia chớ dạy quá lời!

Mạnh Sĩ Nguyên nói:

- Nếu được Lương Thừa tướng dung tình thì ắt xuôi việc, còn Thánh thượng vốn tánh nhơn từ, ta tin chắc người không bắt tội đâu, con hãy an tâm.

Lệ Minh Đường nói!

- Con biết chắc thế nào Thánh thượng cũng bắt tội, xin thân phụ chớ nên thờ ơ, hãy đến nói cùng nhà Hoàng Phủ bảo mau mau báo tin cho Hoàng hậu biết, nhờ người tâu lên Hoàng Thái hậu giáng chỉ ân xá cho thì mới có thể cứu mạng con được. Nhưng thân phụ và thân huynh phải giữ cho kín, kẻo tiết lộ ra thì hư việc.

Mạnh Sĩ Nguyên hỏi:

- Nhưng vì cớ gì mà con định sáng mai này dâng biểu xin cải trang?

Lệ Minh Đường đáp:

- Con làm quan đến mực này và đã mấy lần chấp chánh chủ khảo, môn sanh khắp thiên hạ, tưởng cũng đã mãn nguyện rồi, Nay không cải trang , còn đợi đến chừng nào nữa!

Hai cha con Mạnh Thượng Thơ nhận lời, cùng nhau lên kiệu ra về.

Nhắc qua, khi cha con Hoàng Phủ Kính về phủ, Thiếu Hoa mới thuật rõ mấy

lời yêu cầu của Lệ Minh Đường rồi nói:
- Lúc đầu con mới vào thơ phòng. Lệ Thừa tướng làm ra vẻ giận dữ, nhưng sau lại tỏ vẽ vui mừng . Người hứa với con rằng: Nội trong vài ba ngày nữa đây sẽ có Mạnh Lệ Quân xuất hiện. Người bảo con về thưa với thân phụ hãy thông tin vào cung nhờ Hoàng Thái hậu can thiệp hộ. Con đoán chắc hôm nay người đã hồi tâm, muốn cải trang rồi đó.
Hoàng Phủ Kính nói:
- Ta tin chắc người uống Phiên tửu đã bị tháo giày bại lộ chân tướng rồi, nên bây giờ mới có ý định như vậy. Nhưng nếu đã khám nghiệm biết Lệ Thừa tướng là nữ lưu, sao Trưởng Hoa lại khg báo tin cho ta biết?
Doãn Phu nhơn gật đầu phụ họa:
- Phải đấy, vì xét ra Lệ Thừa Tướng lâu nay có điều gì phạm pháp đâu? Hôm nay bỗng dưng người bảo rằng người sẽ mang trọng tội, thì chắc chắn là cái tội gái giả trai rồi.
Doãn Phu nhơn nói vừa dứt lời, bỗng có nữ tỳ vào báo:
- Có cha con Mạnh Thượng thơ đến.
Hoàng Phủ Kính và Hoàng Phủ Thiếu Hoa vội vàng ra nghinh tiếp vào. Trà nước xong, Hoàng Phủ Kính hỏi:
- Chẳng hay hôm nay thân ông và lịnh lang có việc chi mà lộ vẻ lo lắng lắm vậy?
Mạnh Sĩ Nguyên liền bảo Hoàng Phủ Kính đuổi người nhà ra ngoài hết, đoạn đem hết sự việc nói rõ đầu đuôi cho cha con Hoàng Phủ Kính nghe.
Cha con Hoàng Phủ Kính nghe nói Lệ Minh Đường là Mạnh Lệ Quân định cải trang, và con gái Lương Thừa tướng lại là Tô Yến Tuyết, nên lòng mừng khấp khởi:
- Thế thì cũng không đến nỗi bị Lương Thừa tướng oán trách, còn Thánh thượng vốn tánh nhân từ, chắc không sao đâu.

Mạnh Sĩ Nguyên nói:
- Xưa nay tiện nữ đoán việc gì cũng không sai. Hôm nay nó đoán thế nào Thánh Thượng cũng buộc tội thì tôi e chuyện không phải tầm thường, xin thân ông chớ nên thờ ơ, hãy tin vào cung để nhờ Thái hậu can thiệp giùm mới được.
Hoàng Phủ Kính vâng lời, cha con Mạnh Sĩ Nguyên cáo từ lui về. Hoàng Phủ Kính liền vào trong, nói rõ đầu đuôi cho Doãn Phu nhơn nghe và hối Doãn Phu nhơn phải vào cung gấp để lo việc cứu tánh mạng Mạnh Lệ Quân.
Doãn Phu nhơn nói:
- Bây giờ trời đã gần tối rồi, nếu tôi đi thì sợ không còn kịp nữa, vậy phu quân hãy gấp rút viết thư, sai người vào đó thì nhanh chóng hơn.
Hoàng Phủ Kính khen phải, rồi vội viết thư sai gia tướng đem vào cung trao cho Trưởng Hoa Hoàng hậu. Trưởng Hoa Hoàng hậu tiếp được thư liền phúc đáp ngay cho Hoàng Phủ Kính. Hoàng hậu hứa sẽ bảo tấu củng Hoàng Thái hậu, nhờ người bảo vệ tánh mạng cho nàng.
Lúc ấy, Tô Đại nương biết rõ con gái Lương Thừa tướng là Tô Yến Tuyết thì lòng mừng không xiết. Còn Lưu Yến Ngọc lại buồn rầu lo lắng, sợ lâu nay mình đối xử với Tô Đại nương không khéo, có thể khi mẹ con gặp nhau rồi báo thù mình thì nguy lắm!
Lại nói Lệ Minh Đường và Tố Hoa đợi hết canh một mới dắt nhau ra thú thật cùng Lương Thừa tướng và Cảnh Phu nhơn. Hai ông bà nghe qua , lấy làm ngạc nhiên, cho là một việc quá lạ lùng!
Lương Thừa tướng ngồi suy nghĩ hồi lâu rồi khen:
- Mạnh thị một lòng thủ tiết đến thế quả thật trên đời ít có, còn con ta đây quyết liều một kiếp xuân xanh để báo thù cho họ Mạnh, thì lý do nào ta lại không động lòng thương sao? Nếu vậy thì sáng mai đây ta phải lánh mặt không vào triều, để đợi khi nào việc này được triều đình giải quyết ổn thỏa,

ta sẽ lo liệu cho con ta.

Lương Thừa tướng nói dứt lời, rồi bảo hai người an nghỉ. Cả hai mừng quá, đứng dậy vái dài rồi đi thẳng về thơ phòng.

Cảnh Phu nhơn nói với Lương Giám:

- Mạnh Lệ Quân vì chồng mà thủ tiết, lại ra thân dầu dãi quyết một lòng bảo vệ cho chồng, nghĩ thật đáng khen, còn con gái ta đã vì họ Mạnh báo thù, cam chịu lẻ loi suốt mấy năm trường, cũng thật đáng kính phục thay.

Lương Thừa tướng mỉm cười, nói:

- Con gái ta cũng là kẻ trọng nghĩa, vậy để ta bảo họ Mạnh khi kết duyên cùng Trung Hiếu vương phải để nó ngang nhau, chớ không nên để kẻ khinh người trọng.

Cảnh Phu nhơn cười nói:

- Phu quân nói vậy sao được. Thế thường kẻ đến trước là chị mà kẻ đến sau là em, chứ có bao giờ lại ngang vai?

Lương Thừa tướng cười gằn:

- Phu nhơn nói như vậy tức là phu nhơn không biết gì về cái uy quyền của vị Thừa tướng này cả. Phu nhơn nên biết rằng, đã là con gái của quan Thừa tướng thì không bao giờ chịu làm thứ thất ai đâu. Nhật định tôi sẽ tâu cùng Thánh thượng , xin người phê chuẩn cho con gái ta làm chánh thất để khỏi phụ lòng hiếu của nó, và ta đây mới thỏa dạ.

Lúc ấy bọn nữ tỳ cũng chạy vào trong , nói cho vợ chồng Khương Nhược Sơn hay. Khương Nhược Sơn cười ha hả:

- Lệ Thừa tướng là nữ lưu giả dạng nam trang, hèn chi nhan sắc đẹp tuyệt vời, thế mà lâu nay ta không biết chớ!

Tôn Phu nhơn tái mặt nói:

- Nếu Lệ Thừa tướng là Mạnh Lệ Quân thì tất nhiên phải kết duyên cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa , thế thì công trình chúng ta xây dựng bấy lâu nay

biến tan theo mây khói! Sao phu quân không lấy thế làm buồn, mà vui cười là ý gì?

Khương Nhược Sơn nói:

- Phu nhơn quả là người không có một chút kiến thức gì hết!Mạnh Lệ Quân vốn một trang kỳ nữ trong thiện hạ, nếu nàng có kết duyên cùng Trung hiếu vương thì cũng xử trí với ta ổn thỏa, chứ cần chi ta phải lo.

Tôn Phu nhơn gật đầu như thức tỉnh, trong lòng cảm thấy vui vui.

Đêm hôm ấy, hai cha con Hoàng Phủ Kính thức dậy hồi cuối canh năm, đến mời cha con Mạnh Sĩ Nguyên vào triều.

Khi vua Thành Tôn lâm triều, Lệ Minh Đường vào phủ phục trước kim giai, tâu rằng:

- Muôn tâu bệ hạ! Hạ thần là Lệ Quân Ngọc xin dâng biểu trần tình, kính trình Thánh thượng ngự lãm!

Vua Thành Tôn nghe tâu, nghĩ thầm:

"Ta tin chắc không khi nào nàng dám trái ý ta đâu".

Nghĩ đoạn, vua truyền chỉ cho đứng dậy rồi bảo nội giám đem tờ biểu trao cho quan Trực nhựt học sĩ tuyên đọc.

Quan Trực nhựt học sĩ cầm tờ biểu của Lệ Quân Ngọc ra đứng giữa triều, trỗi giọng đọc:

" Thần là Hữu Thừa tướng Lệ Quân Ngọc, tức là tội thần Mạnh Lệ Quân, lấy làm lo sợ vập đầu khẩn tấu trước bệ, ngưỡng mong Thành Thượng rộng lòng ân xá.

" Thần thiếp đây vốn người Vân Nam, thuộc dòng Châu thị, cũng là con nhà thế phiệt, nòi giống thơ hương, hộ phận liễu bồ, may được theo đòi nghiên bút.

"Thân phụ thiếp là Mạnh Sĩ Nguyên đã mấy đời ăn lộc nước, muôn thuở chịu ơn vua, vẻ vang chức trọng quyền cao, mãn cao áo dài. Thân mẫu thiếp

là Hàn thị, được phong Nhứt phẩm Phu nhơn. Thân huynh Mạnh Gia Linh được vinh thăng đến Lưỡng ban thanh tuyển.

“ Thuở bệ hạ vừa lên ngôi cửu ngũ thì thân phụ thiếp đang về hưu, an dưỡng tấm thân già. Lúc ấy, thần thiếp xuân xanh vừa độ cập kê, tuổi ngọc đang thì đợi giá. Thì có Khuê Bích, thứ tử họ Lưu, cùng với Thiếu Hoa, trưởng Nam nhà Hoàng Phủ, cùng đến xin đính ước kết nghĩa châu trần. Quan Bố chánh Tần Thừa Ân và quan Hoàn lộ tự khanh Cố Hoằng Nghiệp đến trao lời môi chước, đứng làm mai kết thân cho hai họ.

“Thân phụ thiếp là Mạnh Sĩ Nguyên, thấy hai nhà đến thỉnh cầu một lúc, khó quyết đoán việc tơ tóc trăm năm. Bởi thế mới bày ra cuộc thi tiễn cho hai vị tài tử đua nghề. Cậy ba mũi tên thần, duyên nợ rũi may do thiên định. Hoàng Phủ Thiếu Hoa bắn trúng cả ba, chứng tỏ đáng mặt anh tài, chỉ nợ đã về tay, thân phụ thiếp mới thuận vầy duyên Tần Tấn.

“Ngờ đâu Lưu Khuê Bích đem lòng oán hận, sắp đặt mưu gian, làm cho Thiếu Hoa suýt thiệt mạng, nát cửa tan nhà, lưu linh cực khổ; lại cậy thế Lưu Hoàng hậu, nhờ thân phụ cậy người xin giáng chỉ tứ hôn, khiến thần thiếp hổ phận nữ nhi, câu “ tùng nhứt nhi chung” vắn cổ kêu trời sao thấu? Thần thiếp đành phải cải dạng trốn đi. Tuy đã liều thân dấn bước lưu linh, nhưng còn sợ trái mạng vua, gây tai nạn cho thân phụ, nên thần thiếp phải tìm người thay. Nào hay nàng họ Tô đã không chịu se duyên, lại quyết liều thân báo oán. Hổ vì sức liễu bồ vốn yếu, nên mũi bạc kia không giết được kẻ thù, đành giữ vẹn tấm băng trinh , đem sanh mạng phó cho dòng nước bạc.

“May cho người ngay trời chẳng phụ, khiến Cảnh Phu nhơn vớt đặng đem về, Lương Thừa tướng thương tình nhận làm nghĩa nữ. Lúc bấy giờ thần thiếp như chiếc nhạn lạc bầy, bơ vơ nơi khách địa. Áo Du Tử mịt mờ muôn dặm, mong Cao Đường thổn thức năm canh. Phải chăng với Thiếu Hoa kia, kiếp trước có nợ ba sanh, hy vọng sẽ có ngày tái ngộ, nên tấc dạ đinh ninh,

hiểm nguy không nản, lao khổ chẳng sờn.

“May thay, đất Hồ Quảng có vị phú thương Khương thị, vốn lòng mến kẻ nho sanh, nên nhận thần thiếp cho làm nghĩa tử, mới có điều kiện rèn luyện sử kinh, rồi may mắn liên trúng tam nguyên, rồng gặp hội thanh vân đắc lộ. Vì mến tài, Lương Thừa tướng mời đến, gả cho thứ nữ Tố Hoa; thần thiếp tưởng tình sư đệ, chẳng dám trái lờinên phải lãnh đồng sàng phận rễ.

“ Ngờ đâu khi hiệp cẩn, tình cờ lại gặp cố nhơn, ơn cũ nghĩa xưa, mới khỏi điều tiết lộ. Từ đó, thần thiếp thong thả ra vào cửa các, vì thấm chịu rất nhiều nên cố đáp đền ân nghĩa, không dám xuất hiện nguyên hình. Thần thiếp tự thấy mình vô nhân vô tước, lại thêm trí thiển tài sơ, nên chẳng bao giờ tự cao tự mãn. Bấy lâu nay vẫn định tâm xây dựng sơn hà, đáp ơn Thánh thượng, đợi lúc về hưu sẽ tố trần sự thật. Nay bỗng dưng chân tình bại lộ, thần thiếp tự thấy thân này mang trọng tội, chiếu luật nước khó bao dung. Chỉ còn biết nhờ lượng biển trời soi xét, dung thứ phận hèn; muôn thuở đội ơn, bằng không , búa rìu xin cam chịu?

“Muôn tâu Thánh thượng!

“ Nay thân phụ thần thiếp, tuổi hạc đã cao, ngày tháng chờ mong gặp mặt trẻ thơ, còn thân mẫu thần thiếp thì nhớ thương, lâm bịnh thang thuốc biết cậy vào ai? Thương lấy cảnh già, tình ô liễu đáp đền trong muôn một. Nếu được thứ dung, thân khuyến mã này nguyện khắc cốt ghi tâm. Thần thiếp cúi đầu khiếp sợ cầu xin, tánh mạng này còn mất là nhờ lượng trên soi xét”.

Nghe xong mấy lời bảo tấu của Mạnh lệ Quân, vua Thành Tôn nghĩ thầm:

“Vì quá yêu nàng, ta đã hạ mình dãi gió dầm mưa, nhịn đói nhịn khát đến nhà nàng, hết lời khuyên bảo có một lời mà nàng quyết không chịu nghe, nhẫn tâm phụ bạc. Than ôi! Ta đã khổ công, té ra vô ích”

Nghĩ đến đây, máu hận sôi lên, vua Thành Tôn nghiến răng trợn mắt, vỗ long án, nạt to:

- Hay cho Mạnh Lệ Quân cả gan thật! Phận liễu bồ nhược chất dám cải dạng nam nhi, khi quân phạm thượng , hí vũ đại thần, tội kia dù banh thây cũng chưa đáng? Nay lại dám múa bút tâu liều, tưởng đâu trẫm không noi theo phép nước mà hành tội ngươi được sao?
Dứt lời, vua lập tức truyền võ sĩ áp lại trói Mạnh Lệ Quân đem ra pháp trường xử trảm.

Lời Bình:

Lúc này Mạnh Lệ Quân đứng ra tạ tội với Mạnh Sĩ Nguyên, tất nhiên bị quở trách. Nàng viện lý do là tại song thân không giữ bí mật để cho bại lộ, thành thử nàng mới có thái độ bất hiếu như vậy. Lý do này không vững vàng chút nào cả, chắc nàng cũng thừa hiểu việc bại l ộlà ngoài ý muốn của song thân. Hơn nữa, đã là kẻ sanh thành thì dù c ólàm gì đối với con, con cũng không nên viện lý do để trách cứ; mà đã trách cứ tức là bất hiếu rồi, không còn chối cãi đằng nào được nữa!
Khi được biết Mạnh Lệ Minh Đường là Mạnh Lệ Quân cải trang, vợ của Khương Nhược Sơn biến sắc mặt nói: "Thế thì công của ta bỏ ra xây dựng bấy lâu nay đều mất hết".
Vợ chồng Khương Nhược Sơn bỏ tiền của ra nuôi Lệ Minh Đường , có phải là do họ thấy anh chàng thư sanh nghèo nàn sống lưu lạc nên bảo bộc hay không? Xin thưa: Không phải thế?
Khương Nhược Sơn là một nhà phú thương , tất nhiên làm việc gì cũng tính vốn, tính lời, nên việc nuôi nấng Mạnh Lệ Quân chẳng qua là muốn phóng tiểu hao để thu đại lợi. Trong lúc người ta có của tiền vinh dự thì muốn cầu địa vị danh vọng nữa là đủ; mà xét con rể của ông ta là những hạng bất tài, làm gì nhờ vả được. Vì vậy, ta cũng khá khen cho ông Khương Nhược Sơn

có con mắt tinh đời, chỉ thoáng nhìn qua đã biết Mạnh lệ Quân là người tài nên mạnh dạn bỏ tiền ra nuôi nấng , quả là một tay buôn gian hùng.

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bảy Mươi Hai

Thành Tôn ra lệnh chém Lệ Thừa tướng
Thái hậu giáng chỉ xá Mạnh Lệ Quân

Hoàng Phủ Kính thất kinh, bước ra quỳ tâu:

- Muôn tâu bệ hạ, Chỉ vì họ Mạnh muốn cứu chồng và một lòng thủ tiết, nên bất đác dĩ phải cầu công danh, chớ không phải dám khoe khoang tài học. Vả chăng từ lúc họ Mạnh ra làm quan đến giờ chưa hề Phạm pháp, chỉ có lập đại công mà thôi. Lại nữa, con trai của hạ thần là Hoàng Phủ Thiếu Hoa khi trước đã tình nguyện đợi họ Mạnh về mới chịu thành thân cùng Lưu Yến Ngọc, cho nên đến nay vẫn chưa đồng sàng. Nếu bây giờ họ Mạnh kia chết đi, tức dòng dõi hạ thần phải bị tuyệt, xin bệ hạ thương tình tha thứ cho.

Mạnh Sĩ Nguyên cũng vập đầu xuống tâu:

- Muôn tâu bệ hạ. Con gái hạ thần vì thủ tiết thờ chồng mà bất đác dĩ phải hành động khi quân. Vả lại, vợ của hạ thần thương yêu con gái lắm, nên từ khi có Mạnh Lệ Quân giả đến nay, bịnh cũ phát lại rất thùy nguy. Xin bệ hạ thương tình tha thứ cho Mạnh Lệ Quân thì vợ chồng của hạ thần mới toàn tánh mạng.

Mạnh Sĩ Nguyên tâu vừa dứt lời thì Mạnh Gia Linh đã quỳ xuống tiếp:

- Muôn tâu bệ hạ. Lão mẫu của hạ thần vì quá thương con gái, nên từ khi Thánh thượng giáng chỉ hạn trong một tháng Trung hiếu vương phải làm lễ

thành hôn với Mạnh Lệ Quân giả, thì lão mẫu hạ thần lâm bịnh triền miên; vạn tử nhứt sanh. Nếu nay, bệ hạ đem chém Mạnh Lệ Quân , tất nhiên lão mẫu của hạ thần phải vong mạng. Cúi xin bệ hạ ân tha cho Mạnh Lệ Quân , thì cả nhà của hạ thần đội ơn bệ hạ như trời biển, muôn đời chẳng dám quên.

Mạnh Sĩ Nguyên lại lên tiếnbg tâu tiếp:

- Muôn tâu bệ hạ! Nếu nay con gái của hạ thần chết, tất nhiên vợ của hạ thần phải chết theo và con trai của hạ thần đây vốn thuần hiếu, nên thương em xót mẹ sẽ không tài nào sống được. Xin bệ hạ mở lượng biển trời ân xá và giáng chỉ từ hôn cho, thì hạ thần đội ơn muôn thuở.

Mạnh Sĩ Nguyên tâu vừa dứt lời, những môn sanh của Mạnh Lệ Quân như Dư Toán, Thôi Phàn Phụng, Cừu Huệ Lâm đều quỳ xuống một lượt đồng thanh tâu xin. Nhưng vua Thành Tôn khoa tay, cắt dứt lời tấu phán:

- Nãy giờ các khanh cố tình rỗi tấu, nhưng đó chỉ là tình riêng cá nhân với nhau thôi, chớ không phải chánh luận. Xưa nay công pháp bất vị thân, trẫm quyết không thể nào dung thứ được.

Vua Thành Tôn nói dứt lời, nạt võ sĩ truyền dẫn Mạnh Lệ Quân ra Ngọ môn trảm quyết, nhưng Mạnh Lệ Quân mặt không đổi sắc, ung dung bước theo võ sĩ.

Lúc ấy Hoàng Phủ Thiếu Hoa trong lòng rối loạn, lật đật quỳ xuống để tâu xin, chẳng dè chàng bịnh vừa mới khỏi, lại thêm quá kinh tâm, nên run rẩy ngã lăn ra chết giấc, đôi mắt trợn ngược, hàm răng cắn chặt, tay chân cứng đờ. Hoàng Phủ Kính kinh hồn lạc phách, ôm Thiếu Hoa vào lòng, khóc rống lên:

- Con ôi! Hãy mau tỉnh dậy, nếu con có bề gì thì chắc cha đây không thể nào sống nổi con ôi.

Vua Thành Tôn thấy tình cảnh như vậy, trong lòng cũng hơi khiếp, liền hối nội giám lấy nhơn sâm đem đổ cho Thiếu Hoa . Nội giám vâng lịnh.

Trong giấy phút, Thiếu Hoa cựa mình tỉnh dậy.

Vua Thành Tôn chưa kịp phán lời chi, đã thấy nội giám quỳ xuống tâu:

- Muôn tâu bệ hạ. Có chiếu ân xá của Hoàng Thái hậu đến.

Vua Thành Tôn xem chiếu ân xá của Hoàng Thái hậu, rồi nghĩ thầm:

"Ta vì chút tình riêng mà nóng giận, chứ xét cho kỹ thì không nên bắt tội. Nhưng nàng đã không kể đến cái công dầm mưa dãi gió của ta hôm ấy thì quả là con người bạc tình! Nếu nay ta tha nàng, thế nào nàng cũng cười thầm ta".

Nghĩ rồi, vua Thành Tôn truyền chỉ:

- Nay vì có lệnh của Hoàng Thái hậu, trẫm phải tạm xá tội cho Mạnh Lệ Quân, hãy đem giam vào ngục thất, chờ ba ngày sau sẽ đem hành hình.

Võ sĩ y lệnh, còn vua Thành Tôn thì tuyên bố bãi triều, di giá hồi cung.

Lúc ở nhà, Mạnh Lệ Quân đã đoán biết trước thế nào mình cũng bị giam nên nàng đem con Vinh Lang theo vào trong ngục thất để hầu hạ nàng. Thủ ngục quan bèn dọn riêng một căn phòng cho hai thầy trò ở.

Khi bãi triều, Mạnh Sĩ Nguyên vội vào ngục thăm Mạnh Lệ Quân và khuyên giải:

- Con chớ sợ hãi, để sau ba ngày đây chúng ta sẽ tìm cách bảo tấu cho con.

Mạnh Lệ Quân lại căn dặn Mạnh Sĩ Nguyên:

- Khi thân phụ về nhà, chớ nên nói với thân mẫu con rằng con bị giam lại trong ba ngày rồi mới đem ra hành quyết. Người có thể buồn rầu, nguy đến tánh mạng!

Mạnh Sĩ Nguyên gật đầu khen phải, rồi lui về phủ. Vừa về đến nhà, Hàn Phu nhơn đã hỏi:

- Chẳng hay việc Mạnh Lệ Quân dâng biểu xin cải trang ra thế nào?

Mạnh Sĩ Nguyên thuật lại đầu đuôi, nhưng chỉ nói giam Mạnh Lệ Quân lại trong ba ngày sẽ giải quyết sau, chứ không nói đến việc hành hình, thành thử

Hàn Phu nhơn cũng an lòng. Còn Tố Hoa khi hay được tin ấy thì khóc òa lên, nói:

-Xưa nay hai mẹ con tôi chịu ơn họ Mạnh rất dày, nếu nay Mạnh Tiểu thơ có bề gì, tôi đây cũng không thể nào sống một mình được!

Lương Thừa tướng liền khuyên giải:

- Mạnh thị đã được hoãn cấm vào ngục, tất nhiên tánh mạng chẳng hề chi, con chớ nhọc lòng lo sợ.

Tố Hoa vội vã vào phòng sửa soạn mùng nệm, bạc tiền , thuốc men cùng các vật dụng , sai gia tướng đem thẳng vào ngục trao cho con Vinh Lang để phòng ứng dụng.

Mạnh Lệ Quân thấy vậy vô cùng cảm kích, lên tiếng khen:

- Dầu cho vợ chồng thiệt chưa chắc đã cư xử được như vậy, nàng đối với ta thật tử tế quá!

Nhắc qua cha con Hoàng Phủ Kính về đến phủ đã thấy Doãn Phu nhơn và Tô Đại nương đón hỏi. Hoàng Phủ Kính thuật rõ đầu đuôi cho nội nhà nghe. Giang Tam Tẩu nghe nói không bằng lòng, vội vào trong phàn nàn với Lưu Yến Ngọc:

- Ai bảo tiểu thơ bày diệu kế làm chi cho người ta vào tâu cùng Hoàng hậu cởi giày khám nghiệm. Bây giờ đây, nếu sự việc êm xuôi thì Tô Yến Tuyết kia cũng trên bực tiểu thơ rồi đó!

Lưu Yến Ngọc đáp xuôi:

- Ta chỉ cầu cho yên phận thì thôi, chớ nên oán trách.

Nói qua Hoàng Thái hậu, khi ban chiếu ân xá, sai nội giám đem vào triều thì một lát sau thấy nội giám về tâu:

- Thánh thượng chưa chịu ân xá, chỉ truyền đem giam Lệ Thừa tướng vào ngục thất, đợi ba ngày sau sẽ đem ra hành hình.

Trưởng Hoa Hoàng hậu nghe nói mặt mày biến sắc. Thái hậu hiểu ý, liền

tỏ lời khuyên nhủ:

- Hoàng hậu! Con đang mang thai trong người, chớ nên ngồi lâu bất tiện, vậy con hãy về cung an nghỉ, việc họ Mạnh đã có ta đây. Bề gì Thánh thượng phải tha thứ, con chớ nhọc lòng lo lắng.

Trưởng Hoa Hoàng hậu tâu:

- Cả nhà Hoàng Phủ chịu ơn họ Mạnh rất dày, nếu nay họ Mạnh chưa được tha, thì làm sao con có thể an tâm trở về cung được.

Trưa hôm ấy, Hoàng Thái hậu hay tin vua Thành Tôn đã về cung, liền sai nội giám triệu vua đến bảo:

- Tuy Mạnh Lệ Quân là một nữ lưu, song tài năng xuất chúng . Chỉ một tay nàng đã làm cho tổ quốc thanh bình, triều thần hòa thuận, dẹp được gian thần, giữ yên bờ cõi. Còn ta đây được sống sót đến ngày hôm nay cũng nhờ ơn nàng ra tay cứu chữa. Hơn nữa, nàng là một nữ nhi trinh liệt, trên đời ít có, đáng cho mọi người khâm phục. Con đã làm bực thánh quân, phải có tấm lòng rộng rãi, kíp tha nàng đi mới phải, đồng thời cho phép nàng được kết duyên cùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa . Cớ sao con lại đem nàng giam cầm vào ngục thất, chính mẹ đây cũng không biết con có ý gì mà hành động như vậy.

Vua Thành Tôn lúng túng không biết trả lời sao cho phải, đành chấp tay thưa:

- Con xin vâng mạng mẫu hậu để sáng mai con sẽ tha nàng.

Trưởng Hoa Hoàng hậu thấy vua Thành Tôn bằng lòng , liền đứng dậy tạ ơn rồi lui về cung, còn vua Thành Tôn trở ra Thiên điện, ngồi nghĩ thẹn thầm:

“Mình là một vị Thiên tử mà lại tham tình trăng gió, đến khi không thực hiện được lại đem lòng oán hận, ỷ quyền uy giam người vô tội, thì làm sao thiên hạ phục ta được”.

Càng nghĩ, vua càng cảm thấy hổ thẹn, nên sáng hôm sau vua không ngự

ra triều, chỉ thảo chiếu sai nội giám đem vào ngục xá tội cho Lệ Minh Đường.

Nội giám vâng lịnh, lãnh chiếu, lên ngựa thẳng vào ngục thất, ngục quan liền dọn bàn hương án cho Mạnh Lệ Quân tiếp chỉ.

Chiếu chỉ như sau:

"Thừa tướng Lệ Quân Ngọc nguyên là nàng Mạnh Lệ Quân giả trang, chiếu theo phép nước thì tội ấy khó dung, lẽ ra phải xử quyết, để răn kẻ khác. Nhưng xét vì họ Mạnh có công với xã tắc, mấy phen làm cho quốc thái , dân an, lại rành nghề y học, đã từng cài tử hoàn sanh cho Hoàng Thái hậu , rộng lượng tha thứ cho được toàn sanh vô tội.

"Cho phép Mạnh Sĩ Nguyên được đem Mạnh Lệ Quân về gả cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa làm chánh thất. Hạn đến ngày ba mươi tháng tám, phải cử hành xong lễ thành hôn.

" Còn nàng Mạnh Lệ Quân giả ở Vân Nam cũng được ân xá cho vô tội, các đồ sính lễ phải giao trả lại cho Vương phủ.

Sau khi nội giám đọc chiếu xong, Mạnh Lệ Quân cúi lạy tạ ơn. Rồi nội giám lại đem tờ chiếu ấy đến trình với Hạng Long.

Hạng Long từ lúc hay tin Mạnh Lệ Quân thiệt xuất hiện thì nghĩ lấy làm hối hận, sợ hãi vô cùng, muốn trốn thoát để tránh tai vạ, nhưng nghĩ lai lịch của mình đã rõ ràng, nếu có trốn cũng không khỏi, nên buộc lòng phải ở đó chờ triều đình phân xử. Cho nên khi Hạng Long tiếp đặng chiếu ân xá thì lòng mừng khấp khởi, bèn cậy An Tri huyện lo thương nghị cùng Doãn Thượng Khanh đặng giao trả đồ sính lễ.

Lâu nay, An Tri huyện được Hạng Long hậu đãi nên cũng ráng sức lo cho xong xuôi công việc. Lúc bấy giờ, Hạng Long nghĩ giận cho vợ chồng Hầu Ngũ lắm, vì hắn xúi giục khiến cho mình tham phú quý, chuốc lấy cái nhục vào thân.

Sau đó Hạng Long gom góp tiền bạc, trở về quê vũ an phận làm ăn. Về sau, nghe đâu Hoàng tử của nước Triều Tiên đến mua nàng Hạng Nam Kim về làm vợ. Thế là cái ước vọng lấy chồng vương tước của nàng cũng được đắc kỳ sở vọng.

Nhắc lại khi Mạnh Sĩ Nguyên hay tin Mạnh Lệ Quân được tha rồi, vội vã sai gia tướng đem kiệu rước về, đồng thời gởi tặng cho Thủ ngục một trăm lượng bạc.

Khi Mạnh Lệ Quân về đến nơi, Hàn Phu nhơn chạy ra ôm vào lòng khóc nức nở. Sau đó, Mạnh Lệ Quân vào phòng cải dạng nữ trang rồi bước ra làm lễ tương kiến.

Phương thị thấy thế mỉm cười, nói:

- Cô nương làm việc gì cũng lanh lợi hơn người, nhưng cớ sao đã đến bây lớn mà chưa xỏ lỗ tai.

Hàn Phu nhơn cười, rước lời đáp:

- Chỉ vì thuở bé nó hay sợ đau nên không nỡ xỏ , nay nó đã trưởng thành, dù có đau cũng phải ráng chịu, chứ chẳng lẽ để vậy thì sao cho ra con gái?

Nói rồi, bà ta lấy đồ xỏ lỗ tai cho Mạnh Lệ Quân. Lúc ấy con Vinh Lang cũng đã cải trang xong, nội nhà xúm lại chuyện trò vui vẻ.

Mạnh Lệ Quân nói với Mạnh Sĩ nguyên và Mạnh Gia Linh:

- Xin thân phụ và thân huynh hãy mau mlau qua mời cha con Võ hiếu vương qua tạ ơn Lương Thừa tướng , vì người đã trọng đãi con bấy lâu nay, với lại con gái người là Tô Yến Tuyết đã cùng con tình nguyện thờ một chồng là Hoàng Phủ Thiếu Hoa, vậy thân phụ cũng nên nói trước.

Mạnh Sĩ Nguyên khen phải, rồi cùng Mạnh Gia Linh lên kiệu ra đi.

Nói về Tô Hoa, từ khi Mạnh Lệ Quân bị giam vào ngục thất, nàng buồn rầu khôn xiết, lúc nào cũng khóc lóc không ngưng giọt lệ, nên khi Lương Thừa tướng hay tin Mạnh Lệ Quân được ân xá và cho phép kết duyên cùng

Trung hiếu vương thì lật đật về nói cho Tố Hoa hay, Tố Hoa mừng rỡ thưa:
- Con đã tình nguyện cùng tiểu thơ cùng nhau thờ một chồng, vậy mong nhờ nghĩa phụ tác hợp cho.

Lương Thừa tướng nói:
- Để rồi đây ta sẽ vào tâu cùng Thánh thượng giáng chỉ cho con được lmà chánh thất.

Thừa tướng nói đến đây, bỗng thấy nữ tỳ vào báo:
- Có cha con Võ hiếu vương và cha con Mạnh Thượng thơ xin vào yết kiến.

Lương Thừa tướng lật đật chạy ra nghinh tiếp vào phân ngôi chủ khách, tiếp đãi ân cần. Trà nước xong, Mạnh Sĩ Nguyên lên tiếng nói:
- Bấy lâu nay tiện nữ lừa dối Thừa tướng, thật tội ấy rất nặng. Nay Thừa tướng thương tình xá tội cho, nên cha con tôi đến đây hầu bái tạ.

Nói rồi, quỳ mọp xuống đất. Cha con Võ hiếu vương cùng đồng quỳ xuống nói:
- Con dâu nhà Hoàng Phủ tôi vẫn đắc tội cùng Thừa tướng , nay chúng tôi cùng đến đây tạ tội xin Thừa tướng tha thứ cho.

Lương Thừa tướng thấy vậy, liền quỳ xuống đáp lễ rồi cùng đứng dậy mời ngồi. Đoạn, Lương Thừa tướng nói:
- Tôi không ngờ hai nàng đều là kẻ trinh bạch, trên đời ít có, lại nguyện thờ chung một người quân tử. Tôi đây cũng lấy làm hân hạnh, được ngươi rể như Trung hiếu vương thì còn gì vui sướng cho bằng. Vậy để tôi vào tâu cùng Thánh thượng đặng xin người giáng chỉ tứ hôn.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa đáp:
- Mong ơn Thừa tướng thương tình, chớ kẻ hèn này đâu dám sánh vai cùng một vị thiên kim tiểu thơ, con của Thừa tướng.

Lương Thừa tướng vuốt râu cười nói:
- Việc lương duyên là do nơi trời định nên mới có hoàn cảnh đặc biệt đến

thế, hà tất Trung Hiếu vương phải khiêm nhường làm gì?

Hoàng Phủ Kính và Mạnh Sĩ Nguyên đồng đứng dậy nói:

- Nếu Thừa tướng đã có lòng cố chấp, xin hãy nhận cho Trung hiếu vương làm lễ.

Hai người nói vừa dứt lời , đã thấy Hoàng Phủ Thiếu Hoa khép nép bước đến lạy Lương Thừa tướng. Lương Thừa tướng đỡ chàng dậy rồi cùng với Hoàng Phủ Kính và Mạnh Sĩ Nguyên làm lễ thân gia. Đoạn cùng nhau an tọa, chuyện trò thân mật hồi lâu mới cáo từ ra về.

Lời bình:

- Đến bây giờ, Mạnh Lệ Quân đã hai lần múa bút trước mặt vua Thành Tôn . Lần đầu tiên tại vườn Thượng uyển, nàng uống rượu múa bút tả tình, tả cảnh có khi nàng ngạo mạn xem mình như một vì tiên đang thưởng thức vẻ đẹp của thiên nhiên, mỗi chữ nàng viết ra gợi vào lòng vua một mối cảm hoài sâu sắc. Lời văn của Mạnh Lệ Quân lúc ấy như một liều thuốc mê hồn, làm cho vua Thành Tôn yêu mê yêu mệt.

Hôm nay cũng ngòi bút ấy, cũng tuồng chữ viết ấy, lời văn lại có vẻ khẩn cầu thống thiết hơn, thế mà mỗi chữ của Mạnh Lệ Quân đã làm cho vua tức tối, giận căm gan. Cứ xem cái sắc giận ấy, chắc vua Thành Tôn cũng không đủ nghị lực để xem xét hết tờ biểu của Mạnh Lệ Quân nữa là khác! Khi cầm đến tờ biểu này, đoán chắc vua cũng không thèm xem, vì làm sao vua có đủ trí để xem. Vua còn đang nghĩ đến mình địa vị tối thượng, mà đã hạ mình gội gió dầm mưa đến cầu xin một chút tình thương. Vua đang học một bài học đích đáng là: địa vị và tiền bạc không thể thắng được tình yêu.

Sự giận dữ của vua Thành Tôn có nhiều ý nghĩa. Một là vua giận cho địa vị đế vương không tác dụng gì trên lĩnh vực tình yêu; hai là vua giận cho

mình đã non nớt tính nhầm một bài toán, để phải hạ mình xấu hổ, hôm nay trên tình trường phải thất bại ê chề.

Xét cho cùng thì vua Thành Tôn đứng trước văn quan võ bá quan hôm nay, người xấu hổ nhiều hơn là giận dữ, nhưng phàm kẻ làm lớn thường thường muốn giấu bớt sự hổ thẹn của mình, lại hay làm mặt giận thế thôi

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bảy Mươi Ba

Lương Thừa tướng dâng biểu gả con.
Mạnh Lệ Quân vào cung cảm tạ.

Hai cha con Võ Hiếu vương về đến phủ, thuật chuyện lại cho nội nhà nghe. Tô Đại nương nghe qua mừng lắm, vì hoàn cảnh xui khiến, may mắn tự nhiên mình được làm nhạc mẫu một vị Vương tước, còn Lưu Yến Ngọc tỏ vẻ buồn rầu.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa thấy vậy, nói với Lưu Yến Ngọc:

- Bấy lâu nay tôi phụ bạc giai kỳ của phu nhơn, ngày nay may mắn được sum hiệp một nhà, tất nhiên phu nhơn sẽ được vẹn lời ước cũ đấy.

Nói xong, bèn truyền nữ tỳ bày tiệc, vợ chồng ăn uống chung vui.

Nói qua Lương Thừa tướng, đợi khách về, người viết một đạo biểu văn dâng lên Thiên tử. Lương Thừa tướng viết như sau:

"Tả Thừa tướng Lương Giám này vập đầu trước bệ, kính cẩn tâu xin Thánh thượng giáng chỉ tứ hôn:

" Chỉ vì thứ nữ của hạ thần là Tố Hoa, nguyên là Tô Yến Tuyết, con của một nhà hàn sĩ ở Vân Nam tên là Tô Tín Nhơn mất sớm, Yến Tuyết phải theo mẹ đến ở cùng Mạnh Sĩ Nguyên. Sau khi Mạnh Lệ Quân trốn đi, Mạnh Sĩ Nguyên mới đem Tô Yến Tuyết thay vào gả cho Lưu Khuê Bích, Tô Yến Tuyết không chịu, liều mình nhảy xuống sông. Lúc ấy vợ của hạ thần là

Cảnh thị đi thuyền qua Quý Châu, vớt được đem về nuôi, nhận làm nghĩa nữ.

Về sau, hạ thần kén Lệ Quân Ngọc làm rể , nuôi ở trong nhà ngót ba năm. Nay rõ ra Lệ Quân Ngọc là nữ lưu phụng chỉ vu quy. Nếu hạ thần đem Tố Hoa gả cho người khác, thì mang tiếng là cải giá, vì thế đành phải gả cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa. Nhưng hạ thần đang làm Thừa tướng, chẳng lẽ con mình chịu làm lẻ mọn, nên phải vập đầu trước bệ tâu xin Thánh thượng giáng chỉ cho con gái của hạ thần được ngang vai cùng họ Mạnh, đồng thời một chồng là Hoàng Phủ Thiếu Hoa, thì mới khỏi mất thể diện.

"Còn việc hạ thần kén lầm Lệ Quân Ngọc làm rể, đến sau lại ám muội tranh biện với Hoàng Phủ Thiếu Hoa giữa triều, nay rõ ra biết mình có tội, dù có bị tội hạ thần cũng cam chịu vậy".

Lương Thừa tướng viết rồi, vào triều trao cho Thông chánh tư dâng lên vua Thành Tôn.

Vua Thành Tôn xem qua tờ biểu ấy, liền lấy bút phê:

"Con gái của Lương Thừa tướng là Tô Yến Tuyết, ngày trước Hoàng Phủ Thiếu Hoa đã tâu xin phong tặng rồi, nên nay trẫm chuẩn tấu, cho phép Tô Yến Tuyết được cùng Mạnh Lệ Quân kết duyên với Hoàng Phủ Thiếu Hoa chung một ngày, và không được phân ngôi thứ hơn kém nhau!".

Vua Thành Tôn phê rồi, cho Thông chánh tư đem đến tướng phủ trao tận tay Lương Thừa tướng. Lương Thừa tướng cho cả nhà xem, ai nấy đều mừng rỡ. Sau đó, Lương Thừa tướng qua báo tin cho Mạnh Thượng thơ hay.

Hôm sau, Mạnh Lệ Quân trang điểm lộng lẫy, lên kiệu thẳng đến Ngọ môn xin vào bái yết Thánh thượng để tạ ơn.

Vua Thành Tôn nghĩ thầm:

"Hôm nay nàng đã cải trang, ta cũng muốn xem dung mạo của nàng, song sợ triệu nàng vào đây, thế nào nàng cũng hổ thẹn tội nghiệp, chi bằng để ta

truyền chỉ cho nàng vào yết kiến Hoàng Thái hậu .

Mạnh Lệ Quân đoán biết ngay ý vua, nên nàng thầm thán phục vua lắm. Nàng liền theo chân nội giám vào Vạn Thọ cung .

Lúc ấy có Trưởng Hoa Hoàng hậu ở tại đó. Sau khi được lệnh Hoàng Thái hậu cho vào, Mạnh Lệ Quân vào lạy tâu:

- Muôn tâu Hoàng Thái hậu, thần thiếp phạm tội chết, nhờ Hoàng Thái hậu ban ơn cứu cho toàn sanh, ơn tái tạo ấy thần thiếp xin bái tạ.

Hoàng Thái hậu cho phép đứng dậy rồi cất tiếng khen:

- Làm người giữ được tiết sạch giá trong như nàng, quả thật trên đòi ít có. Nàng đã có công cứu chữa cho ta thì nàng phải được tha là phải lẽ vậy.

Sau đó, Mạnh Lệ Quân quay qua bái yết Trưởng Hoa Hoàng hậu. Hoàng hậu đỡ dậy nói:

- Cả nhà tôi đền nhờ một tay nàng, ngày nay mới đặng sum hiệp và vinh hiển. Hơn nữa, hôm nay chúng ta đã là một nhà thân thích với nhau rồi, hà tất phải triều kiến làm gì!

Dứt lời, Hoàng hậu mời Mạnh Lệ Quân ngồi rồi truyền cung nữ dâng trà lên uống. Trưởng Hoa Hoàng hậu cười nói:

- Nếu không bày tiệc họa tượng Quan Âm và ban Phiên tửu thì ngày nay tôi đâu được một người em dâu mỹ lệ như vầy? Quả là nhờ đức Quan Âm ban phước đó!

Mạnh Lệ Quân cũng cười đáp:

- Đó chẳng qua là nhờ lòng tốt của Hoàng Thái hậu và Hoàng hậu vậy.

Câu chuyện vừa đến đây, bỗng thấy nội giám vào tâu:

- Có Thánh thượng đến.

Hoàng Thái hậu bèn truyền chỉ mời vào. Trưởng Hoa Hoàng hậu và Mạnh Lệ Quân vội vã quỳ xuống nghinh tiếp. Vua Thành Tôn truyền bảo cung nữ đỡ dậy. Hoàng Thái hậu thấy vậy phán bảo:

- Ta cho phép các con được theo lễ thường trong nhà mà tiếp đãi nhau.

Vua Thành Tôn vâng mạng, sang ngồi nơi phía tây, còn Mạnh Lệ Quân ngồi dựa bên Trưởng Hoa Hoàng hậu. Vua Thành Tôn thấy Mạnh Lệ Quân mình hạc xương mai, dung nghi yểu điệu, còn Trưởng Hoa Hoàng hậu thì dù sao cũng con nhà võ tướng , nên có nhiều đường nét hơi thô, không thể bì kịp

Vua Thành Tôn cười nói với Mạnh Lệ Quân:

- Ngày nay Lệ tiên sanh cải trang, trẫm nghĩ tiếc thay cho cái công liên trúng tam nguyên, làm quan đến chức Thừa tướng, lại mấy phen làm chủ khảo, biết bao nhiêu người mưu cầu mà không được, thế mà ngày nay công danh đã trôi theo dòng nước cả rồi; trẫm đây cũng buồn vì mất hết một vị hiền thần.

Mạnh Lệ Quân cúi gầm mặt xuống , chỉ mỉm cười chớ không đáp:

Hoàng Thái hậu nói với vua Thành Tôn:

- Ta không có con gái, vương nhi cũng không có em gái, vậy bây giờ ta muốn nhận Mạnh Lệ Quân đây làm con, phỏng có được không?

Vua Thành Tôn ngẫm nghĩ rồi cười đáp:

-Mẫu hậu làm như vậy phải lắm đấy.

Nói dứt lời, vua Thành Tôn lập tức truyền nội giám trưng bày hương án đặng làm lễ tế cáo thiên địa.

Thái hậu tự thân thắp hương khấn vái. Khấn xong, Mạnh Lệ Quân theo lễ mẹ con lạy Hoàng Thái hậu, và theo lẽ anh em lạy vua Thành Tôn; đồng thời theo lẽ chị em dâu, nàng lạy Trưởng Hoa Hoàng hậu.

Sau khi làm lễ xong, ai nấy đều ngồi xuống ghế. Hoàng Thái hậu nói:

- Con vốn tinh thông y thuật, vậy ta đặt cho con là Bảo Hòa Công chúa. Khi ra vào trong cung con được phép dùng loan giá và ngũ hạc triều thiên kiệu. Nếu trong triều có gặp việc chi khó khăn, con được phép xử đoán, ta còn ban

cho một cây Trạch vọng tiên để con được phép đánh những kẻ nịnh thần phạm phép.

Mạnh Lệ Quân quỳ lạy tạ ơn, Vua Thành Tôn nhớ câu nam nữ hữu biệt, nên phải cáo từ lui ra.

Hoàng Thái hậu truyền bày yến tiệc thết đãi. Trong bữa tiệc, Mạnh Lệ Quân kể lại sự tình trong thời gian luân lạc.

Hoàng Thái hậu tắc lưỡi khen:

- Thân gái mà dám xông pha bước đường muôn dặm, thật quả là bực nữ lưu hào kiệt.

Yến tiệc kéo dài đến chiều mát mới mãn, Mạnh Lệ Quân đứng dậy cáo từ trở về phủ, Trưởng Hoa Hoàng hậu cũng lui về cung.

Hôm sau, vua Thành Tôn lâm triều, vinh thăng cho Binh bộ Thượng thơ Doãn Thượng Khanh lên làm Hữu Thừa tướng, còn con của Lương Thừa tướng là Lương Trấn Lân thế vào ngôi Lại bộ Thượng thơ.

Hôm ấy Tô Đại nương cũng đến nhà Lương Thừa tướng để tạ ơn người đã có công nuôi dưỡng con gái mình bấy lâu. Khi hai mẹ con gặp nhau, nỗi vui mừng kể sao cho xiết. Cảnh Phu nhơn toan bày tiệc khoản đãi thì Tô Đại nương xin phép cáo từ trở về Mạnh phủ.

Vừa trông thấy Tô Đại nương , Mạnh Lệ Quân đã chạy đến mừng rỡ và nắm tay xin lỗi:

- Bấy lâu nay, tôi đã trót làm lỡ cái duyên giai kỳ của lịnh viên? Xin Đại nương tha thứ cho.

Tô Đại nương nói:

- Tiện nữ còn khờ dại, được tiểu thơ dạy bảo cho bấy lâu thật là một việc may mắn cho mẹ con tôi biết bao, chớ có lỗi chi đâu.

Sau đó, Hàn Phu nhơn bày tiệc khoản đãi, cả nhà cùng nhau ăn uống, chuyện vãn, vui cười cho dến chiều mới mãn, Tô Đại nương cáo từ trở về

Vương phủ.

Lời bình:

- Làm một ông vua , một khi muốn rửa hận thì dầu cho quỷ khóc thần sầu, cũng khó mà lay chuyển được. Sự uất hận và sự xấu hổ của vua Thành Tôn chỉ có giết chết nàng Mạnh Lệ Quân đi may ra mới đỡ được phần nào. Nhưng trong triều hiện nay, Hoàng Phủ Thiếu Hoa là một công thần mới vừa dẹp giặc vinh quy trở về, mà giết vợ người để cho người ngã lăn ra chết là một việc vô cùng rắc rối. Hơn nữa, Trưởng Hoa Hoàng hậu đang mang thai, lòng hằng mong sanh đặng Hoàng tử để nối trị ngôi trời. Còn Thái hậu thì chủ trương cứu Mạnh Lệ Quân, vì người là một ân nhân cứu mạng.

Trong thế bí này, dù vua Thành Tôn có hận đến đâu, cũng không đủ nghị lực đạp lên tất cả mọi chướng ngại nói trên để làm cho hả giận được.

Vì vậy, khi vua Thành Tôn muốn truyền chỉ cho Mạnh Lệ Quân vào triều, nhưng lại nghĩ sợ nàng hổ thẹn, phải cho nàng đi thẳng qua Vạn Thọ cung bái yết Hoàng Thái hậu để rồi vua sẽ qua đó gặp mặt nàng.

Ta thấy không phải vua Thành Tôn sợ nàng hổ thẹn; mà chính vua sợ cho nàng vào đứng trước bệ tiền, vua sẽ hổ thẹn với văn võ bá quan
thì đúng hơn, thà rằng gặp nàng trong cung Vạn Thọ để cho khỏi mắc cở với mọi người

Mộng Bình Sơn

Tái Sanh Duyên

Hồi Thứ Bảy Mươi Bốn

Gái tiết trinh, toại nguyện mối tình chung. Người trung hậu, được hiưởng nhiều hạnh phúc.

Giang Tấn Hỉ đưa hài cốt Lưu Bích Khuê về Vạn Nam mai táng xong xuôi, lần dò trở lại Vương phủ vào khoảng thượng tuần tháng tám.

Đến nơi, hắn hay tin Hoàng Phủ Thiếu Hoa được thành hôn thì lòng mừng khấp khởi, nhảy nhót reo lên:

- Ừ! Có như vậy thì mới gọi là trời cao kia có mắt chớ.

Đến ngày mười hai, vua thành Tôn truyền chỉ cho quan Lễ bộ Thượng thơ lo sửa soạn hôn lễ, đặng Bảo Hòa Công chúa kết duyên cùng Trung hiếu vương, đồng thời giáng chỉ gia phong cho trai tài gái sắc như sau:

"Nay trẫm đã truyền chỉ cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa cùng Bảo Hòa Công chúa được hoàn hôn, thì các lẽ về việc nhân hôn đều giao cho lục bộ cửu khanh chiếu theo lễ phụng tống.

Trẫm gia phong cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa làm Bảo Hòa Phò Mã, còn Bảo Hòa Công chúa đã được phong làm Chánh thất Vương phi rồi nên nay trẫm phong cho Tô Yến Tuyết làm Đông viện Nhứt phẩm phu nhơn, cha người là Tô Tín Nhơn hàm phong làm quan Lộc tự chánh khanh, mẹ là Đỗ thị được gia phong làm Tam phẩm Thục nhơn.

Lưu Yến Ngọc được gia phong làm Tây viện Nhứt phẩm phu nhơn . Trẫm còn ban cho Hoàng Phủ Thiếu Hoa một cái đại hồng mãng long bào và một sợi đai ngọc. Sau khi hoàn hôn, trẫm cho miễn một tháng khỏi vào triều".

Lúc bấy giờ, quan Bố chánh Tần Thừa Ân đã được vinh thăng chức Tuần phủ Vân Nam, nay nhân về kinh có việc , nên Hoàng Phủ Kính nhờ Tần Thừa Ân cùng Doãn Thượng Khanh làm mai nhơn chọn ngày tốt đem đồ sính lễ đến hai nhà Lương, Mạnh.

Thấm thoát đã đến ngày nghinh hôn, Hoàng Phủ Thiếu Hoa mặc áo cửu long đại hồng bào, cỡi con ngựa bạch câu, trông oai phong lẫm lẫm và đẹp trai như Phan An tái thế. Lại sắp đặt một bộ loan giá để cho Bình giang hầu Hùng Hiệu và các bạn đồng niên theo phù rể, còn các quan thảy đều cỡi ngựa, rầm rộ kéo sang hai nhà Lương , Mạnh rước dâu.

Ban đầu, đến nhà họ Mạnh rước Mạnh Lệ Quân về trước. Người ta thấy Mạnh Lệ Quân ngồi kiệu ngũ hạc triều thiên, hai bên có thế nữ theo hầu rất đông, dân chúng đi xem đông như hội. Ôi! Đám cưới của một bậc vương tước, tưởng không gì linh đình cho bằng.

Thiếu Hoa rước Mạnh Lệ Quân về rồi, mới đem kiệu ấy trở qua rước Tô Yến Tuyết về hiệp nhau làm lễ cáo thiên địa.

Khi đến giờ hiệp cẩn, Hoàng Phủ Thiếu Hoa bước ra đại diện hiệp cnùg Võ hiếu vương và Hữu Thừa tướng Doãn Thượng Khanh lo tiếp ađ'i các quan triều thần.

Yến tiệc vừa cử hành thì đờn nhạc cùng trỗi lên, xướng hát linh đinh, thật là một cuộc vui chưa từng thấy.

Nói qua Lưu Yến Ngọc vốn người chất phát hiền lành, nên trong lúc ấy nàng ngồi một mình nghĩ thầm:

"Hai vị phu nhơn đây chắc không khỏi căm hận vong huynh ta thuở xưa, lại hôm nay hai người quyền thế rất lớn, ta khó lòng chung sống với hai người

được, chi bằng bây giờ ta đến xin lỗi trước thì hay hơn".

Nghĩ đoạn, Lưu Yến Ngọc kêu hai đứa nữ tỳ đi với mình qua Bích Loan cung.

Lúc ấy, Tô Yến Tuyết đã cởi áo mạng phụ rồi, chỉ mặc chiếc áo lụa trắng thôi. Khi nghe tỳ nữ vào báo, Yến Tuyết lật đật đứng dậy nghinh tiếp .

Lưu Yến Ngọc vừa đến trước mặt Tô Yến Tuyết đã quỳ xuống nói:

- Tôi đến đây hầu bái tạ phu nhơn , xin phu nhơn rộng lòng tha tội cho vong huynh tôi thuở trước.

Tô Yến Tuyết thấy vậy thất kinh, vội vã quỳ xuống đáp lễ, nói:

- Tôi đây chỉ là con nhà thứ dân, còn phu nhơn còn phu nhơn là con nhà quốc thích, sao phu nhơn lại thủ lễ quá như vậy, tôi đâu dám.

Lưu Yến Ngọc thấy Tô Yến Tuyết có lòng khiêm tốn như vậy mừng rỡ vô cùng, liền tỏ lời mời Tô Yến Tuyết cùng qua Loan Phụng cung yết kiến Mạnh Lệ Quân.

Tô Yến Tuyết gật đầu khen phải, rồi hai nàng cùng dắt nhau đi. Đến nơi, Mạnh Lệ Quân vừa trông thấy liền bước ra niềm nở nghinh tiếp. Hai nàng liền quỳ xuống làm lễ, Mạnh Lệ Quân bước tới đỡ dậy mời ngồi, rồi nói với Tô Yến Tuyết:

- Bấy lâu nay tôi làm dang dở cái duyên giai kỳ của chị, thật tôi rất có lỗi.

Rồi nàng quay qua nói với Lưu Yến Ngọc:

- Bấy lâu nay hiền muội đã vì tôi mà mà phụng dưỡng cha mẹ chồng, thật ơn ấy tôi mang rất nhiều.

Nói rồi Mạnh Lệ Quân hối nữ tỳ đi mời Tô Đại nương vào để bái yết, Tô Yến Tuyết cản lại nói:

- Thân mẫu tôi có tài đức chi mà nhị vị phu nhơn phải thủ lễ lắm vậy?

Mạnh Lệ Quân chỉ mỉm cười không đáp, cứ hối nữ tỳ phải đi mời Tô Đại nương vào cho kỳ được. Một lát sau, Tô Đại nương vào, Mạnh Lệ Quân lễ

phép mời bà ta ngồi trên ghế, rồi nàng lạy tạ đền ơn người đã nuôi nấng mình từ lúc trước.

Tô Đại nương hết sức từ chối nhưng không được, đành phải ngồi cho Mạnh Lệ Quân làm lễ.

Sau đó, Mạnh Lệ Quân nắm tay hai nàng , nói:

- Từ nay chúng ta nên gọi nhau bằng chị em mới phải.

Tô Yến Tuyết và Lưu Yến Ngọc mừng rỡ, đồng thanh nói:

- Chị có lòng tốt như vậy, chúng em xin vâng mạng!

Lúc ấy đủ mặt các quan triều thần tại nhà khách, họ ăn uống, vui say mãi đến xế chiều mới giải tán.

Khi khách về hết, Hoàng Phủ Thiếu Hoamới vào Loan Phụng cung uống rượu cùng Mạnh Lệ Quân. Vừa bắt chén , Thiếu Hoa vừa tỏ lời xin lỗi:

- Trước kia, chỉ vì tôi vâng mạng quân vương và song thân nên mới cưới Lưu Yến Ngọc, nhưng tôi vẫn biết tôi làm như vậy là có tội với phu nhơn nhiều lắm! Xin phu nhơn bỏ qua cho!

Mạnh Lệ Quân mỉm cười, đáp :

- Tôi cũng khá khen cho phu quân đã có vợ mà đành chịu chăn đơn, gối chiếc bấy nhiêu lâu ! Tôi vô cùng cảm kích, vậy hôm nay là ngày vui nhất đời của đôi ta, mà nghe phu quân có tài học hơn người thì xin lấy bốn chữ «Trung thu nguyệt hoa» làm đề để phu quân vịnh một bài bát cú, kỷ niệm cái cái đêm hôm nay.

Hoàng Phủ Thiếu Hoa dốc cạn chén rượu rồi nói :

- Phu nhơn đã muốn vậy thì dầu văn chương của tôi có vụng về đến đâu cũng xin vâng mạng !

Nói rồi, liền gọi nữ tỳ đem mực đến, chàng viết liền hai bài một lúc không nghỉ tay, đoạn trao cho Mạnh lệ Quân.

Mạnh Lệ Quân vừa nhấp rượu vừa lẩm bẩm đọc :

Bài thứ nhứt:

"Ngũ thể phân ba xáng ký hà

"Đoàn viên thập ngũ ngoạt trung hoa

"Giai kỳ cảm ứng tam thu trị

"Lạc sự quan đồng nhứt tịch xa

"Huỳnh lộ ấp dư thừa phóng đấu

"Tiêu phong xuy đáo tống hương sa

"Quảng hàn như đắc môn dung nhập

"Phụng sử hà tu bát ngoạt sa.

Bài thứ nhì

« Nhứt du minh cảnh chiếu minh sàng

« Ngọc tiểu phi khuynh uy dạ tịnh,

« Võ y hiệp khúc tấu khoan thường.

« Luận đề nghiện thố lưu tam quật.

« Ảnh xạ tè ngưu phận tất tương.

« Khối phiếm cao tài hoành kỵ mã,

« Hòa minh hoàn bội nội lâm lang.

Mạnh Lệ Quân xem xong, ngẫm nghĩ đẹp ý vô cùng, nàng cùng Thiếu Hoa uống thêm vài chén rượu nữa rồi đứng dậy mời chàng sang Bích Loan cung.

Thiếu Hoa y lời, đi thẳng qua Bích Loan cung, bảo nữ tỳ lui ra hết, rồi chào Tô Yến Tuyết :

- Khi xưa tôi đi huê viên thi bắn, được phu nhơn đoái thương đến và giữ một lòng thiết bạch đến ngày nay. Lại bấy lâu nay, tôi tới lui tướng phủ, được phu nhơn trọng đãi, tôi vô cùng cảm kích !

Tô Yến Tuyết nói :

- Thân mẫu tôi được phu quân trọng đãi, ơn ấy chẳng bao giờ tôi dám quên !

Nói rồi, hai người cùng ngồi uống rượu, nói chuyện tâm tình cho đến hết canh một, nàng mới mời Thiếu Hoa trở lại Loan Phụng cung.

Đêm ấy, Hoàng Phủ Thiếu Hoa đồng sàng chung với Mạnh Lệ Quân. Qua đêm thứ nhì mới thành thân cùng Tô Yến Tuyết, rồi đêm thứ ba mới đến Lưu Yến Ngọc. Cứ như thế luân chuyển, bà vợ đề huề sống chung với nhau, xem dường ruột thịt.

Hôm sau, Tô Yến Tuyết và Lưu Yến Ngọc mời Mạnh Lệ Quân qua Mạnh phủ bái yết vợ chồng Mạnh Thượng thơ.

Hàn Phu nhơn sai Phương thị ra nghinh tiếp vào, rồi bày tiệc khoản đãi, đến xế chiều mới tan. Qua ngày sau, ba người lại kéo sang phủ Lương Thừa tướng .Lúc ấy vợ con của Lương Trấn Lân cũng đã về ở chung tại đấy, cho nên bữa tiệc tại nhà Lương Thừa tướng có cả vợ chồng Khương Nhược Sơn cùng hai người hầu thiếp hội hiệp chung vui một bữa rất thâm tình.

Sau đó, Mạnh Lệ Quân sai người đem kiệu đến rước vợ chồng con cái Khương Nhược Sơn qua ở bên nhà Vương phủ. Lúc bấy giờ, Tô Đại nương có một đứa con nuôi tên Lục Kỳ, nên Mạnh Lệ Quân gia tâm dạy dỗ Lục Kỳ và con của Khương Nhược Sơn là Nguyên Lãng, đến sau cả hai đều thi đỗ Tấn Sĩ, một người được bổ đi Tri huyện , một người làm Tri phủ, cả hai đều đem cha mẹ theo phụng dưỡng rất tử tế.

Mạnh Lệ Quân thấy con Vinh Lang có công khổ nhọc với mình trải bấy nhiêu lâu, nên gả cho Giang Tấn Hỉ làm vợ. Bà Giang Tam Tẩu thấy con mình có vợ đẹp, lại được nhà Hoàng Phủ cho gần muôn bạc thì mừng rỡ vô cùng.

Sau đó, Hoàng Phủ Thiếu Hoa tâu cùng vua Thành Tôn kể công trạng của lão bộc Lữ Trung và công ơn cứu mạng của mẹ con Giang Tam Tẩu, đồng thời giới thiệu cho vua Thành Tôn biết rằng con của Lữ Trung là Lữ Phúc cùng Giang Tấn Hỉ đều tinh thông võ nghệ, nên vua Thành Tôn liền

giáng chỉ triệu Lữ Phúc và Giang Tấn Hỉ vào triều khảo thí võ nghệ, rồi phong cho cả hai được làm chức Đô tư. Lúc bấy giờ Lữ Phúc đổi tên là Lữ Đạt Nguyên, còn Giang Tấn Hỉ đổi tên là Giang Vĩnh Quý.

Về sau, hai người được Thiếu Hoa dìu dắt đến chức Tổng binh.

Vua Thành Tôn thừa hiểu Mạnh Lệ Quân là người tài ba , nên phong Hoàng Phủ Thiếu Hoa làm Nội các Đại thần để xem về việc phê văn án, để có việc gì khó khăn thì hiệp cùng vợ thi hành.

Bà Hoàng Thái hậu trong cung thấy Lộ Tường Vân nết na đứng đắn nên bảo vua Thành Tôn dung nạp nàng làm cung phi, cuộc đời nàng cũng được tọai nguyện.

Về sau, Mạnh Lệ Quân sanh đặng hai trai một gái. Tô Yến Tuyết sanh đặng hai trai, còn Lưu Yến Ngọc sanh được một người con gái tên Phi Loan và cũng sanh đặng một trai.

Người con trai lớn của Mạnh Lệ Quân tên Triệu Câu kết duyên cùng trưởng nữ của bà Ôn phi là Gia Tường Công chúa, nên được làm Phò mã, sau thăng đến chức Thừa tướng. Người con trai nhỏ của Mạnh Lệ Quân là Triệu Phụng sức mạnh vô song nên được phong Thường thắng Tướng quân. Còn nàng con gái út là Phi Giao Quận chúa (nguyên Mạnh Lệ Quân chiêm bao thấy con Xích giao long, tướng tinh của Ô Tất Khải, mà sanh ra). Người con trai của Lưu Yến Ngọc được Mạnh Lệ Quân dạy khoa y được rất tinh thông, được làm đến chức Lại bộ Thị lang. Người con lớn của Tô Yến Tuyết tên Triệu Tường có khiếu về toán học, làm nghề phóng trái, thâu huê lợi rất nhiều, về sau làm Hộ bộ Thị lang, còn người con nhỏ của nàng là Triệu Thoại được kết duyên cùng con gái bà Mai Phi là Hưng Bình Công chúa nên được phong làm Phò Mã Đô úy.

Về sau, Hùng Hiệu lập được nhiều chiến công oanh liệt, nên được vinh thăng đến chức Bình Giang vương, có người con lớn là Khởi Phụng đỗ Văn

Trạng Nguyên , còn thứ tử là Khởi Thần, tức là con Vệ Dõng Nga , tính tình nhu nhược, chỉ được phong làm Bình Giang hầu.

Nhưng cuộc đời có khi nào nó được lặng lẽ như mặt nước hồ thu ! Kẻ quân tử thường không gây thù kết hận, mà hạng tiểu nhân lại đa mang lòng hận thù đời đời kiếp kiếp, cho nên về sau Ô Tất Khải tức là con giao long đầu thai làm con gái Mạnh Lệ Quân tên là Phi Giao Quận chúa, để trả thù nhà Hoàng Phủ và Hùng Hiệu , xảy ra nhiều tấn kịch vô cùng gây cấn....

Lời Bình :

- Đọc xong TÁI SANH DUYÊN, ta không khỏi thán phục tác giả đã xây dựng nên một cuộc tình duyên vô cùng gây cấn, khiến cho ngưiờ đọc lắm lúc phải hồi hộp lo âu.

Một Mạnh Lệ Quân tài ba lỗi lạc, một Tô Yến Tuyết thùy mỵ đoan trang, một Lưu Yến Ngọc thật thà trung hậu, cả ba đều giữ vẹn tấm băng trinh, một lòng phụng sự đấng anh hùng Hoàng Phủ Thiếu Hoa, thiết tưởng ai xem đến đây mà không thích thú ?

Trong toàn bộ truyện, tác giả đã khéo lồng vào mà trách cứ cái chế độ phong kiến độc tài và nói lên những thói tham lam xấu xa của con người. Tác giả cũng không quên nêu lên lòng nhân ái, đức hy sinh của một vài nhân vật điển hình để cho hậu thế soi chung.

Điều quan trọng nhất là tác giả đã muốn cách mạng cả một quan niệm thời bấy giờ đưa người phụ nữ lên địa vị bình đẳng với hàng nam tử. Quả là một sự dũng cảm vậy !